

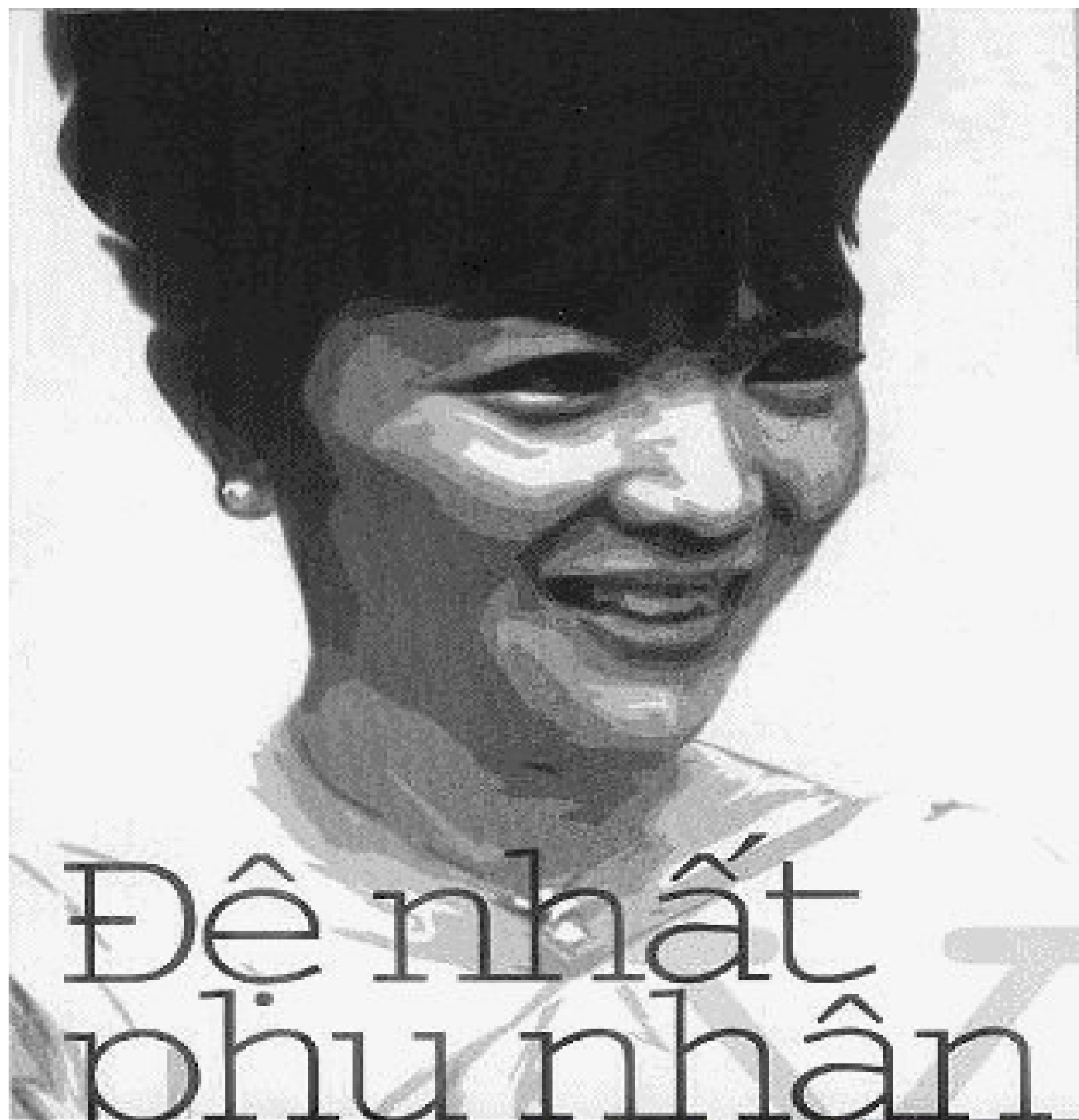


Độc nhất phụ nhân

Tiểu thuyết

Trần Lê Xuân

NHÀ XUẤT BẢN ĐÀ NẴNG



Đệ nhất phụ nhân

Tiểu thuyết

Trần Lệ Xuân

NHÀ XUẤT BẢN DÀ NẴNG

Đệ Nhất Phu Nhân Trần Lệ Xuân

Hoàng Trọng Miên

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

Lời nói đầu
Chương 1 BƯỚC ĐẦU CHINH PHỤC
Chương 2 RỪNG SẮC TỬ LỘ
Chương 3 ĐẠI GIA ĐÌNH PHONG KIẾN
Chương 4 HỌ NGOẠI
Chương 5 NGOÀI LỀ CHÍNH QUYỀN
Chương 6 ANH EM HỌ NGÔ
Chương 7 NHỮNG NGÀY TẢN CƯ
Chương 8 BẮT ĐẦU CUỘC PHIÊU LƯU
Chương 9 KỀ BÓNG HOÀNG ĐẾ
Chương 10 NHỮNG NGÀY VẬN ĐỘNG
Chương 11 QUYỀN HÀNH TRONG TAY
Chương 12 NHỮNG NGƯỜI TÌNH VĨ BIÊN
Chương 13
Chương 14 NHỮNG NGƯỜI TÌNH KHÁC GIỚI
Chương 15 CÙNG CỐ CHẾ ĐỘ GIA ĐÌNH TRỊ
Chương 16 TRIỀU ĐÌNH NHÀ NGÔ
Chương 17 KINH TÀI NHÀ NGÔ
Chương 18 KHỦNG BỐ ĐEN
Chương 19 NỮ QUYỀN NGỰ TRỊ
Chương 20 LÃNH CHÚA MIỀN TRUNG
Chương 21 GIAI ĐOẠN QUYẾT LIỆT
Chương 22
Chương 23 THAY NGỰA GIỮA DÒNG
Chương 24 TIỀN BẠC VÀ THÙ HẬN
Chương 25 CUỘC ĐỜI LƯU VONG
Ngô Đình Nhu
Trần Lệ Xuân
[1]

[\[2\]](#)
[\[3\]](#)
[\[4\]](#)
[\[5\]](#)
[\[6\]](#)
[\[7\]](#)
[\[8\]](#)
[\[9\]](#)
[\[10\]](#)
[\[11\]](#)
[\[12\]](#)
[\[13\]](#)
[\[14\]](#)
[\[15\]](#)
[\[16\]](#)
[\[17\]](#)
[\[18\]](#)
[\[19\]](#)
[\[20\]](#)
[\[21\]](#)
[\[22\]](#)

Lời nói đầu

Tất cả hình ảnh trong cuốn sách này từ nguồn Mõ Hà Nội (Nguyễn Học)



Trần Lệ Xuân và con gái Ngô Đình Lệ Thuỷ (Nguồn: Mõ Hà Nội)



Lệ Xuân và Phụ nữ bán vũ trang (Nguồn: Mõ Hà Nội)

Đệ nhất phu nhân của Hoàng Trọng Miên là một truyện dài đăng báo, được viết vào năm 1965, hai năm sau khi chế độ Diệm Nhu bị phe quân nhân lật đổ. Thực hiện chính sách "thay ngựa giữa dòng", Toà Nhà Trắng hy vọng tạo dựng được một chính quyền tay sai tin cậy và đặc lực hơn trong công việc thực hiện mưu đồ xâm lược của chúng tại miền Nam Việt Nam.

Tác giả đã dựa vào sự kiện có thực để tiểu thuyết hoá cuộc đời của Trần Lệ Xuân, một người đàn bà đã đóng vai trò hết sức quan trọng trong chế độ Diệm, từ thời Lệ Xuân còn là cô gái lãng mạn, sống trong gia đình có những sinh hoạt phóng túng thuộc giới gọi là đài các thượng lưu của xã hội cũ, chịu ảnh hưởng đậm đà của văn hoá Pháp, một thứ văn hoá đã được thực dân nhào nặn cho hợp yêu cầu thống trị ở các thuộc địa, đến lúc làm dâu họ Ngô rồi trải qua các biến cố lịch sử đưa đẩy mà thành Đệ nhất phu nhân.

Sống cạnh người chồng cố vấn chính trị gần như bất lực và người anh chồng Tổng thống không vợ, không con, có nhiều mặc cảm đối với phụ nữ, Lệ Xuân đã áp đảo được những kẻ cầm đầu chế độ bằng giới tính của mình, đã đồng hoá những dục vọng dồn nén với khát vọng về quyền hành, biến các phiêu lưu tình ái thành những thủ đoạn chính trị, lấy bản thân mình làm một công cụ xây dựng sự nghiệp mưu bá đồ vương cho gia đình chống và cho riêng mình. Tất cả những tấn tuồng mà cái động lực chủ yếu, tiềm tàng và sôi nổi là sự đam mê quyền lực, đã xô đẩy những con người của nhà họ Ngô tìm đủ mọi cách choài lên qua những kẻ hờ lịch sử, và vượt khỏi những lần ranh đã được chỉ định để kết thúc bằng một tấn bi kịch, sau khi đã gây biết bao tội ác trong cái thời khoảng chín năm trị vì.

Cuộc đời Đệ nhất phu nhân gắn chặt làm một với chế độ ấy, đã được phát khởi cũng như tồn vong với chế độ ấy, vì vậy nói về người đàn bà này cũng là nói về triều đại tay sai mà Diệm và

Nhu là kẻ chủ chốt.

Cuốn tiểu thuyết này lần đầu được in thành sách, sẽ giúp bạn đọc nhìn thấy rõ hơn cuộc đời của một phụ nữ đã bị tha hoá vì sự đam mê quyền lực, một thứ quyền lực chính trị đầy tội lỗi, và cũng qua đó thấy được một cái số phận tưởng như rực rỡ hào quang nhưng rốt cuộc lại là một bóng ma tử huyệt. Nhưng điều quan trọng mà cuốn tiểu thuyết có thể đem lại cho các bạn đọc là qua rất nhiều tư liệu xác thực minh hoạ cho từng giai đoạn, chúng ta có thể nhìn lại xuyên suốt một cách cụ thể, sống động cả một chế độ tay sai, một cái thời khoảng lịch sử qua, đổ máu xương của những con người yêu nước và yêu lẽ phải có thể dựng nên cả một trường thành góp phần quyết định cho sự toàn thắng của cách mạng và sự thất bại tất yếu của bọn đế quốc và lớp tay sai.

Mặc dầu tác giả có những hạn chế về mặt quan điểm trong khi giới thiệu sự việc, do cách nhận thức vấn đề đã bị khuôn dịch trong xã hội cũ, và sự dễ dãi ở trong bút pháp vốn rất phổ biến trong các truyện dài đăng trên nhật báo ngày xưa, tiểu thuyết **ĐẾ NHẤT PHU NHÂN** vẫn có được sự hấp dẫn đặc biệt, nhờ sự phong phú của những tình tiết và sự thuyết phục của những sự thực đã được lịch sử khẳng định.

Rất mong bạn đọc góp ý phê bình xây dựng để Nhà xuất bản có thêm kinh nghiệm trong các công trình sắp tới, nhằm phục vụ bạn đọc được tốt hơn.

NHÀ XUẤT BẢN ĐÀ NẴNG

Chương 1

BƯỚC ĐẦU CHINH PHỤC

Những tràng đạn liên xé tan không khí nồng nực buổi trưa nắng Sài Gòn tăng thêm hơi khét cháy của mùi thuốc súng. Từng lúc tiếng nổ ầm của lựu đạn vang dội nhắc nhở mọi người là đang có đánh nhau giữa lòng thành phố. Chiến cuộc đã diễn ra từ khuya hôm qua giữa binh sĩ theo họ Ngô và nhóm Bình Xuyên.

Tiếng ầm ĩ của máy bay thám thính lơ lửng giữa trời xanh ngắt, đảo quanh trên khu vực trung tâm Sài Gòn - Chợ Lớn, thỉnh thoảng nghiêng cánh liếc qua phía bên kia cầu chữ Y, hướng dẫn cho đạn móc-chê bay qua địa điểm Tổng hành dinh Bảy Viễn, thủ lãnh Bình Xuyên. Các ổ Công an xung phong Bình Xuyên rải rác khắp đô thành, thừa dần tiếng súng cầm cự, rút về tập trung trấn giữ khu trường Pétrus Ký, án ngay đường chọc thẳng vào trọng tâm vị trí của Bình Xuyên, chống lại các đợt tấn công của tiểu đoàn lính Nùng bao vây mấy mặt, đang dùng bích kích pháo nã ngay vào doanh trại đối phương. Trên đại lộ Trần Hưng Đạo vắng ngắt, các đám cháy hai bên đường còn bốc khói mù mịt, khu lầu Tổng uỷ Di cư trơ những vách tường đen đổ nát vì lửa đạn đêm rồi. Thỉnh thoảng một chiếc xe Jeep cắm cờ tam tài chở mấy quân dân Pháp chạy vụt qua. Tiếng nổ lách tách của đường nhựa mềm ra dưới sức nóng trưa miền nhiệt đới hoà lẫn với tiếng rít của bánh xe hơi chạy hết tốc độ, tiếng rầm rập của xe thiết giáp, tiếng rú của xe cứu thương, tiếng hốt hoảng kêu cháy của xe chữa lửa, tiếng súng trận nổ giòn, tiếng lựu đạn ầm vang, tất cả hợp thành một âm điệu cuồng loạn, quái dị trỗi lên bất ngờ giữa buổi trưa của một thành phố hai triệu người. Từ dinh Tổng tham mưu quân đội Việt - Pháp, một chiếc mô-tô Harley chở một quân dân trẻ tuổi phóng ra đường, ngược đại lộ Trần Hưng Đạo, lao mạnh về phía Sài Gòn. Phố hai bên đường đóng kín cửa, xe xích lô đạp, xích lô máy, xe ba gác chổng chất đồ đạc của dân lánh nạn từ vùng Chợ Quán lếch thếch đi về hướng chợ Bến Thành.

Dưới mái hiên phố đại lộ Bonard ngổn ngang la liệt những gia đình bình dân tránh thoát vùng lửa đạn, đàn bà, trẻ con, người lớn nằm ngời hỗn độn cả trên hè đường, cạnh những tay xách quần áo, đồ đạc đã chạy được. Vẻ sợ hãi, lo âu, phấp phồng còn in dấu trên những khuôn mặt bơ phờ, mặt nhọc của đám người vừa thoát cơn kinh hoàng. Tiếng bàn tán rì rầm xen lẫn với những tiếng khóc than nhà cháy, người hết, tiếng thở dài nhẩn nhục, tiếng nguyên rủa, chửi thề uất hận. Người quân nhân vận quần áo tây trắng cụt, không mang phù hiệu, đầu đội mũ bê-rê lớn, cỡi mô-tô từ dinh Tổng tham mưu phóng đến đường Catinat, thẳng xe dựng cạnh nhà hàng Continental, rảo bước tiếng vào. Giữa đám khách hàng hầu hết là người Âu, dân sự lẫn nhà binh đang uống rượu khai vị hoặc ăn bữa trưa, một người Pháp đeo máy ảnh bên vai, ngồi trước quầy rượu nhìn ra ngoài, bỗng đứng vụt lên, đưa tay chào vẫy:

- Đây này, trung tướng!

Rồi không đợi cho người đi mô-tô vào kịp ngồi xuống, anh chàng phóng viên hãng thông tấn Pháp AFP đã lên tiếng hỏi dồn dập, giữa lúc hai ký giả Mỹ ủa tới, vây lấy viên sĩ quan cao cấp người Việt:

- Thế nào, trung tướng Nguyễn? Bỏ rơi nhóm Bình Xuyên à?

- Quân của Thủ tướng Ngô đang thắng thế phải không? Chiến cuộc giữa châu thành, theo trung tướng nhận định còn kéo dài bao lâu nữa?

Trung tướng Nguyễn Văn Hình gọi một ly nước suối, im lặng mỉm cười ngả lưng ra ghế bành, thông thả nói:

- Trong lúc này tôi chưa có thể nói một cách dứt khoát được. Lối hai tiếng đồng hồ nữa các ông sẽ biết những tin đích xác. Tôi đang đợi một sự xác nhận quyết định của thượng cấp.

Ký giả Mỹ chen ngay vào:

- Trung tướng chưa nhận được điện của Ba Lê ra lệnh cho quân đội đặt dưới quyền trung tướng không được can thiệp vào cuộc xung đột này sao?

- Tôi không nhận được gì cả. Tôi đang chờ.

Thông tin viên Pháp hỏi:

- Thế thái độ hiện giờ của Bộ Tư lệnh quân đội viễn chinh Pháp ra sao?

Trung tướng Hình lắc đầu:

- Hình như họ đang chờ. Có lẽ các ông cũng nên "chờ xem".

Người Mỹ đeo kính trắng, phóng viên của hãng vô tuyến truyền hình ABC lên tiếng:

- Trung tướng có thể cho tôi vác máy đến quay phim cho rõ là trong lúc này những khẩu đại bác 105 ly của trung tướng đang chỉa về phía dinh ông Diệm phải không?

- Có hay không, đó là bí mật quốc phòng, mà lúc này, tôi rất tiếc không thể làm vừa lòng ông được.

Phóng viên hãng thông tấn xã Ba Lê nói:

- Sáng nay, Bảy Viễn tuyên bố với ký giả là ông ta không hề ra lệnh tấn công và quả quyết rằng không có một viên đạn nào từ khu vực Bình Xuyên bên kia cầu chữ Y bắn qua trung tâm Đô thành. Cùng một lúc, Thủ tướng Diệm lên tiếng trên Đài phát thanh Sài Gòn báo là: "Hồi 12 giờ khuya đêm qua, một phát bích kích pháo đã nổ làm hiệu lệnh cho cuộc tấn công của Công an xung phong Bình Xuyên". Đồng thời, sáng hôm nay, Hộ pháp Cao đài Phạm Công Tắc có đánh một điện văn sang Pháp cho Bảo Đại, nói rằng: "Thủ tướng Diệm đã hạ lệnh tấn công các cơ sở của Bình Xuyên". Như vậy, theo trung tướng bên nào đã khai chiến trước?

Tướng Nguyễn Văn Hình nhìn theo những múa tay của người phóng viên Pháp qua sự trình bày hỏi han rất chính xác, thấy khó trả lời dứt khoát được nên thoái thác bằng một câu hỏi úp mở:

- Thế theo các ông, bên nào bắn trước? Hay tự dừng súng nổ?

Ký giả Pháp không chịu thua:

- Xin trung tướng cho biết ý kiến riêng của trung tướng.

Bị dồn vào thế bí, tướng Hình cười đáp:

- Theo tôi, cả hai bên cùng nổ súng, vì Bình Xuyên và ông Diệm đều muốn thịt nhau cả.

Anh chàng phóng viên Mỹ cao lêu nghêu rút ở túi áo sơ-mi ra một mảnh giấy đánh máy:

- Đây là lời kêu gọi của cựu Thủ tướng Trần Văn Hữu, nguyên văn tôi đã nhận được sáng hôm nay: *"Tôi van xin các bạn. Tôi khẩn khoản yêu cầu các bạn đừng giết hại lẫn nhau giữa các chiến hữu. Các bạn đừng giết nhau để thoả mãn tham vọng của những kẻ mà suốt thời gian các bạn*

chiến đấu, họ đã trốn tránh trong chờ đợi thuận tiện, tìm an ninh nơi hải ngoại và hoàn toàn vô danh trên đất nước này". Đây, tiếng nói của một người đại diện cho giới tài chính tư bản Pháp và Nam Kỳ, trung tướng nghĩ là có thể ảnh hưởng đến thái độ của Bộ chỉ huy Pháp còn đang có thể lực với quân đội quốc gia Việt Nam do trung tướng chỉ huy không?

Thấy khó thoát được vòng vây của mấy ký giả quốc tế đang tấn công mình khá ráo riết, tướng Hình đành dùng thế "tránh giao phong" bằng một thái độ lịch sự của con người mã thượng, điểm thêm nụ cười cởi mở hồn nhiên:

- Hỏi tức là trả lời rồi. Các bạn hẳn đã rõ hơn tôi về khía cạnh chính trị - quân sự đó, vậy xin cho phép tôi khỏi phải thành nạn nhân bắt đắc dĩ của các bạn..

Rồi tướng Hình đứng lên bắt tay, bước mau ra xe mô-tô nhấn mạnh ga về nhà riêng, một biệt thự lịch sự ở trên con đường vắng vẻ Testard. Nhìn thấy chiếc xe hơi lạ đậu ở trong sân, người sĩ quan trẻ tuổi vô cùng ngạc nhiên khi bước vào nhà, đứng trước một thiếu phụ quen thuộc: Lệ, cô em dâu của Thủ tướng Ngô đang một mình ngồi đợi ở phòng khách.

- Tôi đến đây tìm anh và đang đợi gặp anh đấy! Chắc anh cũng đoán rõ là việc gì rồi. Tôi chỉ cần muốn biết: anh có chịu bỏ ý định chống lại chúng tôi không?

Trước đòn trấn áp khá bất ngờ của thiếu phụ, mà tướng Nguyễn Văn Hình nhận thấy đang bùng lên một sức quyến rũ mạnh mẽ, chàng im lặng đưa tay ra bắt giữ bàn tay người đẹp trong tay mình, nhìn thẳng vào đôi mắt sắc sảo đang đưa tình tứ, rồi thông thả trả lời cũng bằng tiếng Pháp:

- Bà muốn gì tôi trong lúc này? Nên nhớ rằng có nhiều lúc tôi cũng không nịnh đầm lắm đâu?

Lệ cười liếc rất lẳng, một ngón tay khẽ vuốt mơn man vào lòng bàn tay tướng Hình đang nắm chặt lấy tay mình, ngẩng đôi môi đỏ mọng lên nói:

- Nhưng với moa thì toa không thể không nịnh đầm được đâu. Toa cũng thừa thông minh để hiểu rằng lúc này kẻ đứng về phía thắng thế không phải là toa.

Tướng Hình rút tay ra, lấy vẻ mặt nghiêm trọng:

- Moa đã ra lệnh cho tất cả những hòng đại bác chĩa về phía dinh Gia Long. Chỉ một tiếng của moa là cả gia đình họ Ngô cùng ghế Thủ tướng của anh chồng toa đổ nhào, tan tành. Quân đội dưới tay moa đã sẵn sàng chỉ còn đợi lệnh moa.

Lệ cười khẩy:

- Cứ việc, nếu toa đã nhất quyết. Nay ông tướng của tôi ời! Moa hỏi thật nhé: liệu toa có thể bắn được mấy phát đại bác? Quân của toa có bao nhiêu đạn dược mà nói chuyện đánh nhau? Và quan thầy của toa có để cho toa tự ý giúp lũ Bình Xuyên không? Ấy là moa chưa kể cái "Mặt trận thống nhất toàn lực quốc gia" đã lục đục theo nhau đầu hàng chức tước và tiền bạc của bên moa tung ra: Trung tướng Nguyễn Thành Phương cùng 50 sĩ quan Cao Đài và 5000 tên lính võ trang xin sáp nhập hàng ngũ Quân đội quốc gia; Năm Lửa kéo bộ hạ Hoà Hảo rút về Cái Vồn án binh bất động. Tướng Trịnh Minh Thế đưa lực lượng trực thuộc bốn tiểu đoàn Cao Đài Liên minh giao cho phe moa chỉ huy. Như vậy, bọn giáo phái chẳng còn gì đáng kể nữa, và lũ giặc cỏ Bình Xuyên chỉ đánh cho một hồi nữa là xong. Bảo Đại thì ở bên Pháp, dù có muốn cứu vớt tay chân trên thực tế cũng không làm gì được. Chắc hẳn toa cũng đã biết: Bảo Đại nhân danh Quốc trưởng từ Pháp vừa đánh về hai công điện: công điện thứ nhất triệu Thủ tướng Ngô Đình Diệm sang Pháp để Quốc trưởng tham khảo ý kiến và dự hội nghị đặc biệt ở Cannes; công điện thứ hai bổ nhậm thiếu tướng Nguyễn Văn Võ làm Tổng tư lệnh Quân đội quốc gia. Bọn moa đâu có

dại gì mắc mưu non nớt của Bảo Đại muốn lấy lại toàn quyền quân sự để giao cho tướng Vỹ và triều Thủ tướng Diệm sang Pháp để lột chức, nên đã chính thức trả lời là "tình hình nước nhà không cho phép Thủ tướng vắng mặt" và nay mai toa sẽ thấy nổi dậy phong trào truất phế Bảo Đại cho mà coi! Đấy, moa nói rõ tất cả tình hình cho toa biết để mà lo liệu.

Những lời lẽ rành mạch và xác đáng của Lê chẳng khác nào những gáo nước đá liên tiếp dội xuống đầu tướng Hình, nhưng lòng tự ái của một vị chỉ huy khiến Hình gắng gượng giữ lấy một bề ngoài cứng cõi:

- Toa tin là người Pháp đã nhường miền Nam Việt Nam lại cho Mỹ, và bỏ rơi xứ này cho anh toa cầm quyền hẳn?

Lê trở nên rần rỏi, nàng đặt tay lên bàn, nói một cách cương quyết:

- Thế Bộ Tư lệnh Quân đội viễn chinh Pháp chưa cho toa hay à? Phòng Nhì cũng không liên lạc với toa sao. Bà Lê đã bằng lòng chịu theo Hoa Thịnh Đốn rồi mà? Moa cũng chưa rõ là trong vụ này mấy lão chính khách bự của Pháp nhận được bao nhiêu triệu đô-la. Chỉ biết rằng Pháp không để cho quân đội Pháp - Việt can thiệp, đặc biệt là ông tướng trẻ tuổi của moa không được chống lại phe chính quyền của anh chồng moa. Nghĩa là người Pháp "rửa tay", bỏ mặc cho bên moa quét bọn Bình Xuyên cùng mấy giáo phái.

- Merde![1]

Tướng Hình phát câu văng tục bằng tiếng Pháp, rồi nói bằng một giọng gay gắt:

- Như vậy, toa tin chắc là thắng thế rồi thì còn cần gì mà đến gặp moa trong lúc này nữa?

Lê cười tình tứ liếc nhìn tướng Hình đi lại như một con thú dữ trong chuồng sắt, rồi uyển chuyển đứng lên đối diện sát người Hình như muốn thôi miên địch thủ, ngọt ngào nói:

- Lúc này mà moa đến gặp toa chỉ vì moa không muốn cho toa đang hồi kích động để bị lôi cuốn vào những hành động phiêu lưu nguy hại đến tương lai toa. Moa biết là toa cương trực, nhiều anh hùng tính, rồi trong một phút toa bốc lên...

Đợi cho những lời vuốt ve của mình thấm dấm lòng đối thủ, Lê đưa thêm một câu úp mở kín đáo:

- Moa không muốn cho vị tướng tài trẻ tuổi mà moa vẫn có cảm tình phải làm vật hy sinh vô lối trong cuộc tranh chấp này, mà phần thắng toa đã thấy rõ về bên nào rồi. Hơn nữa moa không bao giờ muốn để toa chiến đấu một cách vô vọng, thành ra người tù của moa.

Lời nói đồn dập của Lê bị chặn đứng lại bởi những tiếng vang từ chiếc máy thu thanh ở phòng bên đưa ra; giọng xướng ngôn viên người Nam gần mạnh, oang oang lên.

*

**

Vào lúc 2 giờ chiều giờ Sài Gòn, kim đồng hồ chỉ gần 11 giờ đêm, tại sòng bạc quốc tế Casino bên bờ biển Cannes tiếng người hồ ly Pháp ở bàn ru lết vọng lên: "Đánh đi! Đánh đi!" giục giã những con bạc quanh bàn đặt tiền.

Paul Chauvin, một chính khách Pháp, Adam Smith, đại diện Ngũ giác đài và Quốc trưởng Việt Nam ngồi ở bàn sát góc phòng, đang mặc cả một ván bài chính trị. Khí sắc ba tay con bạc thực

dân, tư bản và phong kiến đều có vẻ găng, muốn thấu cây lẫn nhau, kéo dài giây phút nặng nề tới hồi ác liệt..

- Tôi không thể nhượng bộ được. Tôi đã nhận lời bổ nhiệm cho Diệm giữ chức Thủ tướng là quá rồi, các ngài lại muốn trao cả quyền hành quân sự cho ông ấy nữa, bằng cách triệu tướng Nguyễn Văn Hinh qua đây, có khác nào tôi nhượng tất cả xứ sở của tôi lại cho người vẫn không ưa gì tôi, có thể chống lại tôi?

Chauvin bình tĩnh đỡ lời:

- Tâu hoàng thượng, xin ngài nghĩ lại rằng, vị sĩ quan của chúng tôi đào tạo ra thuộc quốc tịch Pháp, là người tin cần của quân đội Pháp ở Việt Nam mà chúng tôi cũng phải hy sinh vì đại nghĩa, vậy hoàng thượng cũng nên chấp thuận cho bạn đồng nghiệp của chúng ta gánh vác đầy đủ với trách nhiệm nặng nề bảo vệ cho tiền đồn thế giới tự do ở Đông Nam Á. Ngoài ra, hoàng thượng ở bên này cũng khỏi phải lo cho xứ sở của ngài.

Sốt ruột trước những lời văn hoa dài dòng của chính khách Pháp, Adam Smith không muốn kéo dài sự giằng co, đưa ra một lối giải quyết gầy gò kiểu thương mại:

- Chúng ta hãy đặt cả bài lên mặt bàn, đừng mất thì giờ vô ích nữa.

Tiếng của người hồ lý vang lên "Thôi, không đặt tiền nữa?" như ứng đáp lại khiến Paul Chauvin rút ngay tờ giấy đánh máy đưa ra và mở bút máy sẵn. Adam Smith đặt theo một chi phiếu và Quốc trưởng Việt Nam lặng lẽ ký luôn dưới bức công điện của chính khách Pháp thảo sẵn triệu tướng Nguyễn Văn Hinh, Tổng Tham mưu trưởng sang trong khi các nhân vật chính trường Pháp, Mỹ, Việt nâng ly sấm bánh trước khi bắt tay nhau bước đến bàn ru-lết. Vị cựu hoàng để Việt nam nhìn tấm phiếu chi nặng những đô-la mỉm cười khó hiểu như mấy tháng trước đây khi cầm lấy tấm séc ghi hàng triệu Mỹ kim để đổi lấy đạo dụ bổ nhậm Ngô Đình Diệm về nước làm Thủ tướng. Tiếng rao của tay hồ lý sòng bạc quốc tế ở Cannes vang lên như một điệp khúc "Đánh đi! Đánh đi!".

Giữa giây phút ấy, Tổng Hành dinh Bình Xuyên ở bên cầu chữ Y bị bích kích pháo bắn trúng phát cháy. Bảy Viễn cùng đám thủ hạ đã bỏ chạy về phía Rừng Sác không kịp mang theo hết những bao đầy giấy bạc thu thập ở các sòng Kim Chung, Đại Thế Giới và xóm Bình Khang Vườn Lài cùng những thùng đầy ắp hộp đồng á phiện của Bình Xuyên độc quyền.

Con cộp ồm ghê của thủ lĩnh Bình Xuyên nhốt trong chuồng sắt bị trúng đạn rên hừ hừ trên vũng máu đã khô đặc như hình tượng còn lại của tay anh chị Sài Gòn. Khối lửa đạn trộn lẫn với mùi á phiện cháy mờ mịt cả doanh trại Bình Xuyên. Những giấy bạc rơi vãi từ đại bản doanh Bảy Viễn tung tóe rải rác trên đường bại tẩu hốt hoảng của tán quân Bình Xuyên như mỗi nhữ binh sĩ truy kích tranh nhau nhặt làm cho hỗn độn hàng ngũ mà chậm bước đuổi theo.

Một luồng gió lốc thổi cuốn những tờ giấy bạc tung bay lên cao trong nắng trưa, khiến những người vác súng mải mê chụp đuổi, trông xa như một bầy trẻ mặc đồng phục đang săn bắt đàn bướm giấy: Trong lúc binh sĩ thuộc phe họ Ngô đang tiến vào sào huyệt Bình Xuyên, tại dinh Thủ tướng ở đường Gia Long, cố vấn Ngô Đình Nhu vớ lấy ống điện thoại ở đầu chiếc sập gụ đặt bàn đèn á phiện, gọi giọng trịch thượng:

- Cho tôi Bộ Chỉ huy một, ông cố vấn Thủ tướng ở đầu dây nói đây. Tôi đang đợi báo cáo khẩn về mặt trận cầu chữ Y. Đã tiến chiếm được Tổng hành dinh Bảy Viễn rồi à? Sao không cho tôi hay liền? Trận đánh đang tiếp diễn hả? Được lắm. Có lời ban khen đó. Bảo Bộ Tư lệnh cứ mỗi năm phút phải liên lạc phúc trình lên cho tôi nghe. Lệnh của Thủ tướng đó!

Vẻ mặt lầm lỳ không giấu nổi sự hân hoan trước tin thắng lợi vừa nghe, Đình Nhu cầm lấy dục tẩu do Bộ trưởng Huỳnh Hữu Nghĩa vừa tiêm xong đang nâng, kéo một hơi ro ro, khoan khoái từ từ nhả khói, đôi mắt sáng lên đặc ý. Hữu Nghĩa không bỏ qua dịp tốt để tâu:

- Dạ, thưa ông cố vấn, Bình Xuyên có chạy đường trời cũng không thoát nổi? Quân của tướng Trình Minh Thế đã chực bên kia cầu Tân Thuận sẵn sàng chặn đánh tan lũ bại quân của Bảy Viễn. Kế của ông cố vấn thật là thần sầu mà cũng phước cho em đây, nhờ chỗ tình nghĩa cũ của ông Thế nên em liền lạc mang đề nghị của Cụ Thủ tướng đến là ông Thế tin mà đưa ngay 4 tiểu đoàn Cao Đài liên minh về với chánh nghĩa, hợp tác xin lập công liền:

- Nhưng Nghĩa có để ý là trong vòng hơn một tháng nay, Trình Minh Thế đã hai lần nghe lời các giáo phái không? Tôi nghĩ là tướng Thế còn trẻ quá dễ bị người ta lung lạc, nên lập trường còn chưa được dứt khoát trong khi về hợp tác.

Nhận định của Đình Nhu thốt ra khiến Hữu Nghĩa lo ngại, lăm lét nhìn vẻ mặt lạnh lùng đa nghi của ông cố vấn mà không dám nói gì. Trong thoáng qua, đôi mắt Đình Nhu bỗng tóe lửa rồi dịu lại ngay, như một lần quyết định một điều gì ác liệt. Tiếng nói của Đình Nhu trầm đục buông ra, sau khi hít mạnh một hơi điều thuốc lá Con Mèo tẩm á phiện:

- Nghĩa yên tâm. Tôi cho Nghĩa giữ luôn ghế Bộ trưởng Lao động trong khi anh em tôi cầm quyền.

Huỳnh Hữu Nghĩa không dẫn được nổi mừng rỡ, ngừng tiêm, ngồi phắt lên, hớn hờ gãi một bên tai, cố nhớ lại những lời lẽ văn hóa đã nghe học lõm được để nói ra một câu ý nghĩa cho thông trong giờ phút nghiêm trọng nhất đời đối với y, song chỉ lắp bắp:

- Dạ... dạ... cha mẹ tôi sinh ra tôi cũng không bằng ông cố vấn gầy dựng cho tôi ra đời, coi tôi như tay chân em út trong nhà, tôi xin thề sống chết một lòng một dạ. suốt đời trung thành với ông cố vấn... bà cố vấn... và Cụ Ngô...

Giọng nói của Nghĩa vì cảm xúc thành ra như lối nói cải lương và tường chừng như sắp hạ qua mấy câu ca vọng cổ, bỗng cụt hứng ngay lại vì Đình Nhu ngắt ngang:

- Thôi tiêm đi!

Nghĩa dạ ngoan ngoãn nằm xuống cuộn người bé lại, tiếp tục cầm lấy cây tiêm nướng thuốc trên ngọn đèn á phiện. Trong tiếng ro ro của Đình Nhu kéo thuốc, một đứa bé từ phòng bên chạy xộc vào, tay cầm phong kẹo cao su, miệng vừa nhai vừa nói:

- Má đi đâu rồi ba?

Đình Nhu chưa kịp trả lời con trai thì thấy anh của y lách bệch đẩy cửa ngoài vào ló đầu hỏi:

- Chiếm được Tổng hành dinh Bình Xuyên rồi, chú hay chưa? Chắc thím nghe thì mừng lắm. Thím đâu?

Hai anh em họ Ngô nhìn nhau thắc mắc, bỗng từ bên ngoài tiếng reo mừng của thuộc hạ Cao Xuân Vỹ vừa chạy, vừa thở, vừa kêu to:

- Thắng rồi! Thưa Cụ, thưa ông cố vấn, quân ta chiếm được Đại bản doanh Bảy Viễn rồi.



Ngô Đình Nhu (1911-1963)

*

**

Tự ái của dòng máu Việt trong người Hình bị khơi dậy khi nghĩ rằng người ta chỉ xem xứ sở mà chàng giữ địa vị một tướng lãnh chỉ huy không khác nào một ả điểm chuyển tay giữa hai khách làng chơi, mặc dầu trong thực tế tướng Hình là dân Tây và nhiệm vụ của chàng là phục vụ cho quyền lợi nước Pháp, dưới danh hiệu Tổng Tham mưu trưởng quân đội quốc gia Việt Nam. Trình tự dân tộc trong phút giây cực điểm đã kích động lòng viên tướng trẻ, song chỉ mơ hồ thoáng qua để lại một dư vị cay đắng. Tâm trạng mâu thuẫn đầy oái oăm phức tạp của bản thân tướng Hình phát bùng lên một luồng tức giận uất nghẹn, giận người, giận mình và đành bất lực mặc cho tình thế cuốn trôi đi. Phản ứng giận hờn bị đè nén của tướng Hình dường như đã trút tất cả vào trong cơn hỗn chiến vừa qua.

Lệ nhắc tay đang quàng ngang tướng Hình; chống nửa người dậy, nhìn tận mặt rồi cúi xuống hôn nhẹ, nói thầm bên tai:

- Thế là toa với moa chấm dứt xung đột rồi đấy nhé. Lịch sử xứ này sẽ ghi nhớ là toa đã tránh cho Sài gòn một cuộc đổ máu vô ích.

Tướng Hình cười khẩy:

- Phải, lịch sử sẽ ghi nhớ cuộc chiến giữa toa với moa trưa nay góp sức củng cố địa vị chính quyền cho họ Ngô.

Hình trở ngón tay vào giữa lòng Lệ nói tiếp:

- Lợi khí này của toa xứng được triều Ngô suy tôn và truy tặng Đệ nhất bảo quốc huân chương với nhành dương liễu!

Lệ ứ lên một tiếng cắn vào vai Hình:

- Đồ đểu!

Rồi xuống giọng tâm sự:

- Nhưng moa không ghét thứ đểu dễ thương như toa bằng...

- Bằng ông chồng bất lực và ông anh hoạn quan nhà Ngô chứ gì?

Câu ngắt lời của Hình bị ngay một cái véo mạnh của Lệ làm nẩy người lên, nhưng chàng vẫn cười mỉa mai:

- Còn ông anh tu sĩ Raspoutine của toa nữa. Cả đám anh em nhà chồng bị dồn nén và bất lực phải không?

Lệ đổi ra mặt nghiêm nghị:

- Moa không thích trò đùa bất nhã như vậy. Moa muốn nói chuyện nghiêm chỉnh, quan hệ đến chính cuộc lúc này, quyết định số phận của xứ sở đang cơn nguy kịch mà cả thế giới cũng đang nhìn vào chúng ta.

Tướng Hình không dần được ý muốn trào lộng, tàn nhẫn trước tấn bi hài kịch đang sống và không chịu được những lời dò từ cửa miệng một người đàn bà như Lệ vừa thốt ra, nên vỗ khẽ vào phía dưới rốn Lệ mà nói:

- Thế cái "nhân vị" này không quan hệ đến chính cuộc, không mật thiết đến địa vị Thủ tướng của anh chồng và cố vấn của chồng toa là gì?

Bị dồn vào thế nửa đùa nửa thực, và bàn tay tướng Hình mân mê vết sẹo khô trên bụng Lệ (dấu tích một lần giải phẫu vì sanh khó) làm cho nàng nhột nhột, nên dù bức tức cũng phải đấu dịu, gượng cười. Nghĩ rằng mình đã xô đẩy vị tướng lãnh có thể là một dịch thù hại vào tình trạng nghiêng ngả tách rời khỏi hàng ngũ đối phương và sắp mắc kế "điệu hổ ly sơn". Lệ phát động tiếp chiến thuật sở trường của mình. Nhất là nàng còn đang muốn được tận hưởng lạc thú mà chồng nàng đã không làm thỏa mãn nổi. Cuộc tấn công đợt thứ hai này có hiệu lực mãnh liệt thu hút tướng Hình vào trong mê hồn trận của người đàn bà hoả diệm sơn có lắm xảo thuật. Cả con người của Hình trở thành một thứ âm binh đa tình trước bà phù thủy ái ân.

Tiếng súng nổ giòn lẫn tiếng lựu đạn vang dội trong trận tấn công cứ điểm cuối cùng trong thành phố của Bình Xuyên ở miệt Chợ Lớn vang đến như một điệu nhạc hỗn loạn, giục giã Lệ và tướng Hình giữa giấc trưa nồng.

Tướng Hình có cảm giác như bị thu hút vào miệng núi lửa đang sôi sục bị Lệ dồn dập nhận chìm, xoáy mạnh cả người chàng vào tận đáy lòng biển sâu cuộn sóng.

Đang lúc Lệ lôi cuốn tướng Hình, một phái đoàn gọi là Ủy ban nhân dân hoà giải của "Mặt trận thống nhất toàn lực quốc gia" với các đại diện Hoà Hảo, Cao Đài, Bình Xuyên đến dinh Gia Long gặp Thủ tướng Ngô Đình Diệm. Cuộc hội kiến diễn ra trong một không khí nặng nề, Diệm lắm lý thờ ơ vì tự tin đang nắm phần thắng, muốn kéo dài cuộc thương thuyết để dồn đối phương vào thế bí, giữ vẻ mặt nghiêm lạnh nói:

- Tôi không công nhận các ông là đại diện có thẩm quyền của các giáo phái, đoàn thể võ trang muốn nói chuyện với tôi. Tôi yêu cầu các lãnh tụ đích thân đến gặp tôi, mới có thể bàn đến việc thương thuyết được.

Tướng Lâm Thành Nguyên (Hoà Hảo, Long Xuyên) cầm đầu phái đoàn, các đại diện Bảy Viễn, Năm Lửa, Ba Cut, Phạm Công Tắc đều im lặng nhìn nhau, ngơ ngàng đứng lên. Diệm kêu kỳ quay vào, không chào tiễn. Phái đoàn hoà giải uất hận bước ra khỏi dinh Gia Long. Cố vấn Ngô Đình Nhu đọc bản kiến nghị có tính cách tối hậu thư của "Ủy ban Nhân dân hoà giải" vừa trao tay cho Diệm buộc trong năm hôm phải cải tổ toàn diện nội các họ Ngô, để thay thế vào nội các mới với sự thoả thuận của Mặt trận thống nhất toàn lực quốc gia, thấy có tên thiếu tướng Trịnh Minh Thế, cau mày bảo anh:

- Thăng Thế nó vừa về hợp tác với mình, mà lại sanh tâm muốn đi hai hàng, gia nhập tổ chức của đối phương, như vậy không thể nào để nó lại được, nhất là nó đang có uy tín và binh lực dưới tay. Phải trừ khử nó đi, bất cứ bằng cách nào có thể che mắt được bên ngoài. Càng sớm càng hay, kéo rồi "dưỡng hổ di hoạ", anh hiểu không?

Diệm gật gù tán thành luôn kế hoạch của người em cố vấn nêu ra, cho điện thoại triệu ngay tướng Thế vào dinh, phái cấp tốc đi thị sát mặt trận cầu Tân Thuận với mấy sĩ quan hộ vệ của Phủ Thủ tướng, đến nơi tiểu đoàn lực lượng Cao Đài liên minh đang bố trí chân đầu tàn quân Bình Xuyên rút lui.

Tướng Thế vâng lệnh ra đi, dừng xe lại ở cầu Tân Thuận, có mấy chiếc xe thiết giáp án ngữ, đi bộ qua bên kia bờ Kinh Đôi. Từ trên cầu nhìn xuống phía cầu Hàn yên tĩnh trong gió chiều lên, nhấp nhô những bóng dáng quân nhân của mình dàn trận dọc theo bờ sông, tướng Thế vừa bước lên dốc cầu với mấy sĩ quan của Diệm theo sau, bỗng đâu một viên đạn lẻ loi từ phía bên lưng bay đến trúng ngay màng tang xuyên qua óc trở ra trước. Vị tướng lãnh 34 tuổi ngã vật xuống chết liền không kịp nhận ra kẻ đã cố tình bắn lén mình.

Cùng vừa lúc tướng Thế ngã xuống ở đầu cầu ngoại ô phía Đông Sài Gòn, tại phòng tướng Hình, Lệ choàng tỉnh dậy sau một hồi lịm đi trong ngất ngây, mở mắt nhưng không thấy người tình bên mình.

Nàng dờ dẩn nằm lắng nghe tiếng nước tuôn ở phòng tắm, đưa mắt nhìn qua cửa kính, thấy những ngọn lá hoàng lan phấp phới trong nắng chiều gió lên rì rào.

Lệ nghĩ đến chiến thắng sắp mang lại địa vị lớn lao cho anh em chồng nàng, tức là ở trong tay nàng, nhờ nàng đã khéo lôi cuốn tướng Hình ra ngoài vòng chiến làm nghiêng hẳn ưu thế về phía họ Ngô.

Nàng sức nhớ đến người tình luyện ái nhất gần đây. Đại tá Đôn có lẽ giờ này đang chỉ huy đánh bật lực lượng Bình Xuyên ra khỏi đô thành mà tối hôm qua, nàng đã có ân ái tỉ tê thúc giục nên thừa dịp tốt này nhảy lên chúc tướng (có nàng ủng hộ bên trong) để còn nhiều dịp dạn dít với nàng.

Tướng đến những ngày mai lừng lẫy của một người đàn bà chiếm giữ một ảnh hưởng mạnh mẽ trong gia đình thống trị cả một quốc gia, Lệ mơ màng nhìn gió thổi đầu ngọn cây hoàng lan.

Tiếng điện thoại reo ở đầu đi-văng làm Lệ choàng tỉnh, với tay nhắc ống máy trắng lên nghe. Từ đầu dây nói kia tiếng người đàn ông xứ Huế nói trại giọng Sài Gòn:

- A lô, trung tướng Nguyễn có nhà không? Tôi là đại úy Phan Xuân muốn nói chuyện khẩn với trung tướng. Xin thưa lại giùm là cần lắm, mời trung tướng ngay cho. Dạ, tôi đợi đây.

- Có điện thoại gấp đây, ông Hình ời!

Lệ vừa lên tiếng gọi thì đã thấy tướng Hình từ phòng tắm bước ra, chiếc khăn bông lớn khoác trên người ở trần, đi vội lại cầm lấy ống dây nói:

- A lô, tướng Hình nghe đây! Đại úy Xuân hả? Có việc chi cần đó? Sao, Tổng hành dinh Bình Xuyên bị chiếm rồi hả? Đang họp đợi tôi à? Được rồi, tôi đi ngay. Trong năm phút nữa có tôi.

Lệ nghe được tin phe mình đã chiếm được doanh trại Bình Xuyên, mừng rỡ nói với tướng Hình vừa đặt ống điện thoại xuống:

- Đó toa thấy chưa? Toa phải cảm ơn moa đã can toa kịp thời đấy nhé?

Hình lạnh lùng đáp:

- Thôi, toa sửa soạn mà về. Moa phải đi đây.

Không đợi cho Hình phải giục, Lệ với lấy quần áo chạy vào phòng tắm, với ý nghĩ đầu tiên đến trong trí nàg lúc đó, đang hân hoan là sẽ gặp đại tá Đôn, người đã lãnh trọng trách đánh bật Bình Xuyên ra khỏi châu thành Sài Gòn - Chợ Lớn.

Buổi chiều, Sài Gòn đã im tiếng súng, tướng Hình phóng mô-tô vào Bộ Tổng tham mưu, trong khi Lệ lái xe Mercedes chạy chậm chậm như đi dạo mát hướng về dinh Gia Long. Lệ sung sướng kiêu hãnh nghĩ đến chiến thắng của nàng đã góp sức tạo nên, lòng rộn rã tưởng đến cuộc gặp gỡ tối nay với người tình đại tá mà Lệ sắp đề nghị cho vinh thăng lên thiếu tướng. Lệ nhấn mạnh ga cho xe vọt mạnh lên, qua đèn đỏ ở ngã tư gần dinh Thủ tướng.

Chương 2

RỪNG SẮC TỬ LỘ

Chiến cuộc tiếp diễn ở phía Đông bắc Sài Gòn, dọc từ sông Sài Gòn đến Vũng Tàu. Bảy Viễn cùng các thủ hạ thân tín chỉ huy cuộc cầm cự, kiểm lại số tàn quân chỉ còn lối một nghìn năm trăm người, với những vũ khí nhẹ, và một tinh thần hoang mang cực độ.

Hôm qua chạy đến núi Thị Vải, tinh sương sáng nay băng sinh, đạp bần đi sâu vào. Rừng Sác, thủ lãnh Bình Xuyên như một ác thú bị săn đuổi, thấy nhiều bộ hạ biến mất trên đường bại tẩu, không giấu được vẻ lo âu, e ngại sự phản trắc chung quanh, có thể sát hại hay bắt mình nạp cho đối phương để lãnh thưởng. Vẻ mặt lâm ly của tay anh chị trùm sòng bạc và nhà chứa nhuộm đầy sát khí miêng không ngớt chửi thề, khẩu súng ru-lô mạ kền đeo một bên lưng (tặng vật của Quốc trưởng khi Bảy Viễn được Pháp phong chức thiếu tướng), sẵn sàng nhả đạn vào bất cứ ai nói đến tiếng về đầu họ Ngô. Bảy Viễn đã hạ ngay Sáu Tình ở bìa Rừng Sác, vì đàn em nhớ vợ con ở lại Sài Gòn đã ngỏ ý muốn quay về. Lãnh tụ Bình Xuyên không tin ở đám quân sư chính trị, để họ đi tách riêng một phía và chỉ đi cùng Lại Hữu Tài, cố vấn chính trị Bình Xuyên, đại diện của Phòng Nhì quân đội Pháp và anh ruột Tài là Tư Sang, nguyên Tổng Giám đốc Công an Sài Gòn - Chợ Lớn. Một trung đội cảm tử đã thế "sống chết với anh Bảy" theo hộ tống bộ ba đầu não Bình Xuyên và khiêng vác bốn bao chất đầy giấy bạc cùng hai ba lô vàng, kim cương và của cải quý giá của Bảy Viễn đã chạy được.

Trong cảnh thất thế, biết mình đã bị quân Pháp bỏ rơi, hàng ngũ tan rã thừa thớt dần, không có dân chúng ủng hộ, Bảy Viễn cố giữ cho chung quanh khỏi chán nản rút im, đồng thời cũng tự dối tinh thần bại vong của mình nữa, gương gào kêu gọi em út "đánh tới cùng" cho mình là "cọc đã về rừng, phe họ Ngô phải chặt hết cây Rừng Sác mới tìm ra thủ lãnh Bình Xuyên".

Ngày 20-9 năm 1955, năm tiểu đoàn bộ binh phối hợp với hai tiểu đoàn nhảy dù và một sư đoàn thủy quân lục chiến mở cuộc tấn công bao vây mấy mặt khu Rừng Sác. Đồng thời máy bay lượn rải truyền đơn kêu gọi binh sĩ và những kẻ theo Bình Xuyên về hàng.

Tại một túp lều giữa khu Rừng Sác, mấy cố vấn chính trị của Bảy Viễn đã bắt đắc dĩ theo tướng Bình Xuyên, nhận thấy tình thế tuyệt vọng, bàn tính tìm lối thoát. Hồ Hữu Tường là nhà văn hoá bấy lâu làm chính trị, theo phe Bảy Viễn vào giờ phút chót, vì tính lắm nước cờ là Pháp không bỏ rơi xứ này nhường lại cho Mỹ, và muốn thừa cơ hội lợi dụng thế Bình Xuyên được mưu đồ, rồi miễn cưỡng phải chạy theo đám quân đao búa bại tẩu ngao ngán nhìn con nước rừng đục ngầu phô gốc cây bần, cây đước ở lạch sinh trước mắt, buồn bã quay sang nói với Trần Văn Ân. Cố vấn chính trị bên ngoài của Bảy Viễn đang ngồi bó gối nhai mấy con cá lòng tong đuôi dài bò lên rễ cây, sát mặt bùn.

- Chúng mình đi vào tử lộ mất rồi! Tướng lấy thế bá đạo để chuyển thành vương đạo tung hoành một phen, không ngờ Ba Lê lại đi đôi một chính sách chung với Hoa Thịnh Đốn mà ủng hộ triệt để lá bài Ngô Đình Diệm, khiến người Pháp ở Sài Gòn phải bóp bụng bỏ rơi Bình Xuyên, như vậy mình mắc phải cảnh Hoa Dung tiểu lộ, chết cửa tứ rồi!

Ngừng lại một lúc, Hồ Hữu Tường bỗng đứng lên, với điệu bộ và giọng nói sôi nổi như độ nào diễn thuyết lôi cuốn quần chúng, đóng vai thuyết trình viên để thuyết phục chung quanh:

- Sở dĩ đến hôm nay tôi mới lên tiếng, vì sợ làm mất tinh thần anh em, và không khỏi mang tiếng là chủ bại, song tình thế đã dồn dập bất ngờ tới một độ quá mức; nếu tôi không nói ra, sau này anh em sẽ buộc tội cho là biết mà không nói, cho nên bắt đắc dĩ lúc này, trong cảnh tiến thoái lưỡng nan, tôi tự thấy có bốn phận trình bày tất cả sự thật đã xảy ra, để tùy anh Bảy

và anh em định liệu, rút lấy một kết luận để đối phó với tình thế hiện thời.

Một đại úy Bình Xuyên, phụ trách lò heo Chánh Hưng, Tư Cốc, vốn không thích diễn thuyết, nghe những lời rào đón dài dòng của Hồ Hữu Tường lớn tiếng nói:

- Đ. m, nói gì thì nói phút đi cho rồi cứ vòng vo Tam quốc mãi! Đương rầu thúì ruột đây!

Hồ Hữu Tường vờ như không nghe thấy và nhằm thuyết phục các thuộc hạ thuộc thành phần trí thức của Bảy Viễn, bình tĩnh đưa ra những sự việc và tin tức ghi chép trong một cuốn sổ tay để làm hậu thuẫn cho luận cứ của mình:

- Trước hết, tôi xin trình bày việc Pháp sang tay lại xứ này cho Mỹ. Pháp phải trút gánh nặng cho Mỹ vì thực dân Pháp không còn đủ sức theo đuổi nữa.

"Tướng Navarre, nguyên Tổng tư lệnh ở Đông Dương đã từng chua cay với người Mỹ trong thời kỳ họ chỉ mới giữ vai trò cố vấn bên cạnh Bộ chỉ huy Pháp, người đầu tiên lên tiếng nói thẳng với Ba Lê rằng ông ta càng ngày càng có cảm tưởng kẻ chỉ huy thực sự ở Đông Dương là phái bộ Mỹ. Người Mỹ mỗi ngày một lần bước người Pháp, qua sự trung gian của tướng O Daniel". Đó là sự tiết lộ mới đây của tướng Navarre khi tình cờ biết được những sự cam kết của Bộ Ngoại giao Pháp với Mỹ.

"Kể đến tướng Ely hiện thời thay thế tướng Navarra làm Tổng tư lệnh quân đội viễn chinh Pháp, vừa đã tuyên bố rõ với Pháp tấn xã là mặc dù ký kết hiệp ước Genève với chính phủ Hồ Chí Minh, Pháp chỉ nhìn nhận có một chính phủ hợp pháp trên toàn cõi Việt Nam là chính phủ Diệm. Sự nhượng bộ chính trị ấy đi liền với việc Pháp ký tên vào Hiệp ước Liên minh phòng thủ Đông Nam Á. Rồi một phái đoàn cao cấp của Pháp sang Hoa Thịnh Đốn để bàn với Mỹ chính sách chung của hai nước đối với miền Nam Việt Nam. Chính Tổng trưởng Bộ quốc gia liên kết Guy La Chambre mới đây đích thân qua Sài Gòn để báo cho Diệm và các nhà hữu trách Pháp hay về những quyết định ở Hoa Thịnh Đốn. Pháp đã chấp nhận nguyên tắc triệt hồi quân đội viễn chinh và trao lại những trách nhiệm chính trị cùng quân sự cho Mỹ". Như vậy, thoả hiệp tối cao giữa Pháp và Mỹ, qua các hiệp ước ký kết giữa Ba Lê và Hoa Thịnh Đốn đã đảm bảo vững vàng cho địa vị của Diệm. Hôm rồi, tướng Collins, đặc phái viên của Eisenhower mang một bức thư riêng của Tổng thống Mỹ gởi cho Diệm đến Sài Gòn tuyên bố rằng ông qua đây để đảm bảo sự ủng hộ tới cùng cho chính phủ Diệm, và chỉ cho một mình Diệm thôi.

Tiếp đó là tướng Nguyễn Văn Hinh bị cắt chức, do thông báo của văn phòng Quốc trưởng Bảo Đại, rồi tướng Ely ký hiệp ước với tướng Collins xác nhận việc Pháp từ bỏ vai trò quân sự ở Việt Nam.

Trong khi ấy, đài VOA phát lời tuyên bố của chính phủ Eisenhower nói rằng nếu Mỹ không hành động cương quyết để ủng hộ Diệm, Mỹ sẽ mất cả Đông Dương.

Căn cứ vào những việc tôi vừa kể lại đó, theo tin tức của các đài ngoại quốc BBC, VOA, Úc Đại Lợi, tôi đã nghe được và ghi lại thì Pháp đã nhường trọn cả miền Nam về tay Mỹ rồi, nghĩa là Diệm đang giữ ưu thế tuyệt đối.

Những sự thật tuôn ra từ miệng Hồ Hữu Tường như những thùng nước đá dội thẳng xuống lưng mọi người khiến cả Bộ tham mưu của Bảy Viễn đều thấy toát mồ hôi lạnh, im lặng nhìn nhau lo sợ.

Một giọng phản đối bỗng vang lên:

- Đ. m, thầy kệ tụi nó có công ký với nhau, mình cứ đánh tới cùng. Chết bỏ!

Nguyễn Đình công tử, quân sư xa lông của Bảy Viễn gượng hỏi:

- Vậy còn Đức Quốc trưởng Bảo Đại?

Hồ Hữu Tường trả lời bình thản đến lạnh lùng:

- Anh, Pháp và Mỹ vừa họp hội nghị ở Ba Lê, đài BBC cho hay bản thông cáo chung kết luận rằng: Pháp chấp nhận chủ trương của Mỹ, nghĩa là ủng hộ Diệm vô điều kiện và bỏ rơi Bảo Đại. Ở Sài Gòn, ba ông tướng Việt trước đây theo Pháp có quốc tịch Pháp đã nghe theo Diệm đánh điện cho Bảo Đại tuyên bố là chỉ nhìn nhận có Diệm. Rồi sau đó Diệm vừa tổ chức một Hội đồng Cách mạng truất phế Quốc trưởng Bảo Đại.

Ngoài ra, tướng Ely sang Hoa Thịnh Đốn trở về đến Cannes thông báo cho Bảo Đại hay ý định của chính phủ Pháp bỏ rơi ngài. Bởi quyền lợi kinh tế ở miền Nam, Pháp buộc cả Bộ Tư lệnh Pháp tại Sài Gòn phải trao lại quyền chỉ huy huấn luyện binh sĩ Việt Nam cho Mỹ, bỏ mặc cho phe Diệm đốt bỏ những phù hiệu quân đội Pháp để thay thế vào những phù hiệu Mỹ, đồng thời công kích lăng nhục Bộ Tư lệnh Pháp ở Việt Nam, khiến cho tướng Ely chịu hết nỗi phải đòi từ chức.

Mỹ chẳng những ép buộc được Pháp phải ủng hộ Diệm triệt để, mà còn phá luôn cả phái bộ Sainteny ở Hà Nội, và Pháp cũng chịu nghe theo Mỹ bỏ luôn những hoạt động kinh tế và văn hoá Pháp tại Bắc Việt.

Đại úy Tư Cốc không hiểu được tính cách nghiêm trọng qua nhận định của Hồ Hữu Tường, thấy nóng mắt trước lối trình bày dài dòng của "mưu sĩ mới của anh Bảy", ngắt ngang:

- Đ.m, muốn gì thì nói đại ra cho rồi, cứ diễn thuyết lời thôi hoai, nghe không vô. Thiệt rầu mấy cha mưu sĩ quá!

Chỉ huy quân sự Bình Xuyên, nguyên Giám đốc Công an Sài Gòn Chợ Lớn, Tư Sang quắc mắt nhìn Tư Cốc, mắng đàn em:

- Tư im đi mấy, nói bậy hoai. Đ.m phải kỷ luật chớ, mấy còn phá ngang, tao "khía" mầy à? Đ.m?.

Hồ Hữu Tường không chú trọng đến sự cầu nhần, gấu ó giữa mấy sĩ quan Bình Xuyên, hướng về đám cử tọa đang lo âu chờ đợi, nói tiếp:

- Như tôi vừa trình bày và dẫn chứng, tình hình chính trị đã tiến triển bất lợi cho cuộc chiến đấu của chúng ta, còn tình hình quân sự của "Mặt trận thống nhất toàn lực quốc gia" chống lại Diệm, thực trạng hiện giờ ra sao? Mỹ đã tung ra nhiều đô-la mua chuộc một số tướng chỉ huy các giáo phái về theo phe Diệm: ở miền Tây, quân của tướng Năm Lửa án binh bất động, các tướng Nguyễn Giác Ngộ và Lâm Thành Nguyên cũng theo nhau im hơi lặng tiếng. Chỉ còn một mình tướng Ba Cụt hoạt động quấy rối. Ở miền Đông, hàng ngũ Cao Đài chia rẽ nội bộ, tướng Nguyễn Thành Phương theo Diệm ngay từ lúc đầu rồi đến tướng Trịnh Minh Thế cũng đem quân về theo, để bị anh em Diệm ám hại, chỉ còn hộ pháp Phạm Công Tắc và tướng Lê Văn Tất với mấy trăm quân đã rút qua bên kia biên giới Cao Miên.

Như vậy, trên chiến trường, chỉ còn có binh sĩ Bình Xuyên đương đầu với phe Diệm. Kiểm điểm lại lực lượng, bên ta đã khuyết mất 20.000 quân của tướng Năm Lửa, 5.000 của tướng Lâm Thành Nguyên, 2.000 của tướng Nguyễn Giác Ngộ và 25.000 của tướng Nguyễn Thành Phương và Trịnh Minh Thế. Dù đó chỉ là những số quân trên giấy tờ và thực tế không quen chiến đấu, song chúng ta thiệt mất hậu thuẫn để quấy phá ở các nơi, mở thêm mặt trận, buộc phe Diệm phải phân tán lực lượng đối phó chớ không tập trung được để đánh vào một chỗ.

Về lực lượng bạn có thể tiếp tay với chúng ta để xoay đổi lại thế cờ thì không hy vọng gì nữa: tướng Nguyễn Văn Hinh bị văn phòng Quốc trưởng ra thông báo cất chức rồi, tướng Nguyễn Văn Vỹ được Bảo Đại cử làm Tư lệnh Quân đội quốc gia đã bị Diệm gạt đi, những tướng tá thân Pháp đều bó tay, và cả đến Pháp cũng hết mong lật được Diệm vì Mỹ nhất quyết ngăn cản. Còn Quốc trưởng Bảo Đại ở bên Pháp lúc này thì không còn vấn đề nữa.

Hồ Hữu Tường ngừng lại, nhìn qua mọi người trong im lặng nặng nề điểm tiếng chim vọt kêu chiều giữa khu rừng bần, thông thả kết luận:

- Thừa toàn thể anh em, trước tình hình vô cùng khó khăn đó, tôi thấy chỉ còn có một giải pháp là điều đình, hưu chiến với Diệm.

Mọi người nhìn nhau và sự im lặng như có ý nghĩa là tán thành.

Không thấy ai phản đối, Hồ Hữu Tường nói luôn:

- Bây giờ chúng ta cần cử người đóng vai sứ giả hoà bình đi về Sài Gòn gặp đối phương.

Không ai muốn tranh lấy công việc hiểm nghèo này. Cố vấn chính trị Lại Hữu Tài đề nghị:

- Anh Hữu Tường đã có sáng kiến thì để anh đóng vai sứ giả luôn.

Hồ Hữu Tường nhìn Trần Văn Ân, cựu Bộ trưởng, đại diện ngoại giao của Bảy Viễn:

- Tôi tình nguyện đóng vai du thuyết, chỉ cần thêm một người nữa, theo tôi thấy, anh Trần Văn Ân xứng đáng đại diện chính thức cho anh Bảy để làm trưởng đoàn, có đủ danh chính ngôn thuận mà điều đình.

Sau đó, Hồ Hữu Tường và Trần Văn Ân được liên lạc đưa đi gặp Bảy Viễn nhận sự đồng ý của thủ lãnh Bình Xuyên và bàn tính các điều kiện thương thuyết.

Sáng hôm sau, một chiếc ca nô nhỏ cắm cờ trắng chở hai đại diện Bình Xuyên lướt qua các con lạch Rừng Sác, ra sông Bassac nhắm hướng Sài Gòn. Hồ Hữu Tường kéo cổ áo lên trước làn gió lạnh ẩm ướt trên sông âm thầm nói với Trần Văn Ân đang co ro buồn bã:

- Ngờ đâu ngày nay anh em mình sa cơ bị kẹt giữa vòng vây bá đạo: Bình Xuyên muốn khoác áo anh hùng nghĩa hiệp Lương Sơn Bạc song không giấu được cái đuôi thảo khấu; anh em họ Ngô thì mượn danh nghĩa quốc gia dân tộc nhưng không che được cái cốt phong kiến độc tài, nên đều không có hậu thuẫn dân chúng, còn ngoài kia thì Cộng sản đảng trị, trí thức lúc này chỉ đóng vai tri kỷ gượng.

Trần Văn Ân ngó theo làn nước rẽ sóng ca-nô lướt đi, trả lời giọng lo lắng:

- Có tri kỷ gượng với anh em họ Ngô cũng khó làm. Tôi biết họ rất đa nghi và hẹp hòi, thù dai. Lại có nhiều mặc cảm với những ai có thể hơn họ. Tôi lo chuyến đi này khó thành. Mà điều đình không xong, chúng mình cũng dễ bị lôi thôi, vì họ dám bắt sứ lăm. Chúng mình gặp phải thế liệu thì cũng đành liều vậy thôi.

Rồi như để đánh tan nỗi lo ngại đang đè nặng lên lòng mình, Trần Văn Ân cất cao tiếng ngâm:

- Thế Chiến quốc, thế Xuân thu, gặp thời thế, thế thời phải thế.

Lời thơ cổ và giá lạnh trên sông Sài Gòn khiến Hồ Hữu Tường bỗng liên tưởng đến cảnh tráng sĩ Kinh Kha và Tần Vũ Dương qua sông Dịch ngày xưa. Cảnh huống "tráng sĩ một đi không trở về", Hồ Hữu Tường, Trần Văn Ân không ngờ thành ra sự thật: anh em họ Ngô không nhìn nhận vai trò sứ giả thương thuyết mà cũng không dung cho hai nhà văn hoá bị sa lầy chính trị quy thuận (theo lời kêu gọi của chính quyền họ Ngô) và bắt giữ Hồ Hữu Tường cùng Trần Văn Ân như hai kẻ trọng tội nguy hiểm để kết án tử hình. Trần Văn Ân linh cảm cuộc đi sứ lần này đầy khó khăn, nhục nhã, và không khỏi nghĩ đến

chuyển du thuyết thành công mới đây, trước ngày xảy ra chiến cuộc: Ân đại diện ngoại giao cho Bình Xuyên cùng với cố vấn chính trị Lại Hữu Tài đi Pháp gặp Quốc trưởng, đã trở về với một sắc lệnh đề cử Lê Văn Viễn làm Thủ tướng, lập một Nội các liên hiệp với các đại biểu giáo phái để thay thế chính phủ Ngô Đình Diệm. Nhưng không thực hiện được vì đó chỉ là ý định của vị cựu hoàng đã không được cả Ba Lê và Hoa Thịnh Đốn chấp thuận.

Rồi thời cuộc dồn dập biến chuyển xô đẩy Trần Văn Ân giờ đây phải bắt buộc đóng vai sứ giả trong một cuộc điều đình chênh lệch, giữa lúc đối phương đang hoàn toàn thắng thế.

Nhìn thấy chiếc tàu tuần tiểu của đối phương bố trí đầy súng chĩa về phía mình đang rẽ sóng tiến tới, Trần Văn Ân ngồi cạnh Hồ Hữu Tường bỗng tự thấy mình như cành cây vật vờ trên dòng sông Sài Gòn đục ngầu chảy mạnh, buông trôi cho số phận đẩy đưa.

*
* *

Tại dinh Gia Long, tiếng điện thoại ở văn phòng cố vấn reo lên, Ngô Đình Nhu nhắc ống nói nghe một hồi rồi lạnh lùng ra lệnh:

- Họ xưng là đại diện của Bình Xuyên muốn điều đình hả? Không có điều đình gì với họ. Bắt cả hai đưa về Sài Gòn giam lại. Sao? Họ xin quy thuận, theo lời kêu gọi trong tuyên đơn của chánh phủ à? Không thương thuyết được rồi mới hàng, cứ bắt giữ lại, coi như giặc cướp bị ta bắt, chớ không đối xử như tù binh hay hàng binh. Phải trị bọn chúng nó mới được? Hai người xưng tên là Trần Văn Ân và Hồ Hữu Tường nói từng quen biết chúng tôi? Họ phản đối là ta bắt sứ giả hoà bình à? Mặc kệ! Bảo các cấp cứ theo lệnh của tôi phải quyết liệt với đối phương. Ta mạnh thế, không cần nhân nhượng tử tế chi cả!

Nhu bỏ ống điện thoại xuống, rút một điều thuốc "Con mèo" tẩm á phiện trong chiếc hộp lớn để trên bàn, đốt diêm, rồi quay bảo người lính cận vệ đang ngồi ở góc phòng đi lấy cà phê.

Cửa phòng bỗng mở, Lệ hiện ra lộng lẫy tươi cười, đi lại phía chồng, ngồi lên thành ghế, cúi sát mặt Nhu âu yếm nói bằng tiếng Pháp như thói quen thường ngày:

- Chúng mình đã chiến thắng bước đầu. Anh sẽ là hoàng đế của em.

Mộng trở thành Đệ nhất phu nhân của Lê bắt đầu thành sự thật, nàng nhìn thẳng vào mắt chồng, hồi tưởng đến độ nào mới về làm dâu họ Ngô.

Cả một quãng đời đã qua như một cuộn phim quay ngược lại trong trí óc mơ màng của Lệ.

Chương 3

ĐẠI GIA ĐÌNH PHONG KIẾN



Huế, mười năm về trước.

Một buổi trưa hè. Dưới gốc hoàng lan, khu vườn rộng xanh um cây lá của tư dinh cụ Thượng Ngô. Ở Phú Cam, trên bờ sông Bến Ngự, một thiếu phụ lối hai mươi tuổi đang nằm trên thảm cỏ, hai mắt lim dim nhìn lên bầu trời xanh thẳm qua những bóng lá chập chờn.

Ấn tượng ghi sâu trong tâm trí Lệ qua bao nhiêu năm tháng không nhoà, đã xúc động mạnh mẽ bản năng tình dục, ấp ủ tận đáy tiềm thức, kích thích nàng sớm nghĩ đến tình ái, ảnh hưởng chi phối cả quan niệm yêu đương của Lệ. Những hình ảnh về mẹ nàng. Những hình ảnh ác liệt bám chặt vào đầu óc còn thơ dại của Lệ, thỉnh thoảng lại hiện ra xoắn cuộn lấy rung cảm nồng nhiệt của người con gái phát tiết trước tuổi dậy thì.

Bấy giờ Lệ chỉ mới mười một tuổi, cha nàng đang ở Sài Gòn mở văn phòng luật sư dưới lầu biệt thự trên đường Mac Mahon. Vào một buổi xế trưa - buổi trưa ám ảnh Lệ từ đây, biết bao nhiêu biến cố xảy ra trong đời Lệ vào những buổi trưa - một trưa nắng cháy miền Nam, trong khi ông Trần Văn Chương bận cãi ở phiên toà Đại hình, Lệ lúi húi nghịch các thứ ở trên bàn trang điểm trên phòng mẹ. Bà Trạng từ buồng tắm bên cạnh bước vào. Lệ sợ bị mẹ bắt gặp, vội lẩn nấp vào sau tấm màn cửa, thấp thò lén nhìn ra.

Bà Trạng khoác chiếc áo tắm sặc sỡ di đến giường nằm ngả ra để lồ lộ cả người trên tấm áo khoác mở toang. Lệ thấy mẹ mệt mỏi nằm thiếp đi trong không khí trưa nồng, dưới mấy cây quạt trần quay tít không xuá nổi sức nóng.

Bỗng có tiếng gõ nhẹ ở cửa buồng, rồi một nửa trên người đàn ông lộ đầu ra. Lệ nấp trong bóng tối cánh màn nhận ra ngay là ông Le Beau, luật sư Pháp thường vẫn đến nhà, bạn của cha nàng, vừa mới mang một bó hoa lớn tặng mẹ nàng trong lễ sinh nhật hôm kia.

Lệ nhìn ngay về phía giường, thấy mẹ vẫn nằm yên trong dáng điệu lơ đãng, có vẻ đang ngủ thiếp. Cả cái đầu luật sư Le Beau lọt vào khoảng cửa buồng hé mở, ngẩn ngơ lạng ngăm người vợ bạn, rồi lạng lẽ đi vào khép kín cửa sau lưng.

Lệ toan kêu lên vì bản năng bảo vệ cho mẹ trước một người đàn ông không phải là cha mình đang tiến lại giường ngủ của mẹ đang nằm, nhưng hồi hộp sợ hãi chặn ngang họng, Lệ cảm thấy nghẹt thở sau tấm màn, và lại sợ bị bắt gặp, nên cứ im thin thít lén nhìn.

Luật sư Le Beau nhè nhẹ bước đến phía dưới chân mẹ Lệ, đôi mắt sáng rực bốc lửa, nhìn như

muốn nuốt chửng cả đối tượng trước mặt, chỉ thều thào thốt ra mấy tiếng:

- Chồng toa đang còn bận ở toà?

Lệ không khỏi ngạc nhiên thấy mẹ chẳng có một phản ứng gì chống cự lại, mà ngoan ngoãn đón chờ những vỗ vạ của người Pháp, bạn chồng bà.

Hoạt cảnh ái ân của bà mẹ ngoại tình với luật sư người Pháp phô diễn bất ngờ trước mắt, in sâu vào ký ức, đảo lộn cả tình cảm thơ đại của Lệ, ngấm ngấm ác liệt như ung nhọt lẫn lút trong tiềm thức cô gái lên mười, nhiễm độc những tế bào rung cảm bén nhạy ở người Lệ. Những hình ảnh trong buổi trưa hè ở biệt thự đường Testard Sài Gòn theo đuổi mãi Lệ cho đến lúc cha nàng chuyển văn phòng trạng sư trở ra Hà Nội, sau khi thất chức Phó chủ tịch Hội đồng kinh tế và Lý tài Đông Dương. Cuộc phiêu lưu tình ái của bà Trạng Trần Văn Chương là một cơ hội cho đối phương tranh cử đem ra xuyên tạc chế giễu người chồng mọc sừng, thêu dệt nên dư luận bôi nhọ ông Chương. Trong xã hội tự cho là trưởng giả thương lưu của Sài Gòn trước đây 30 năm, không thiếu gì những kẻ hãnh tiến, tử sắt đầy bạc và đầu óc rỗng, đâm ra ganh tị với vợ chồng ông Trạng Trần; nhất là bà Trạng vừa đẹp vừa trí thức, đúng là mẫu mực của một người đàn bà thời trang. Hơn nữa bà lại thuộc một gia đình vọng tộc đất Thần Kinh.

Chung quanh chỉ còn chĩa những mũi dùi ganh tị vào điểm yếu tình cảm của ông Chương, và những miếng lưỡi độc ác không ngần ngại tiên đoán đến cả việc tan rã của gia đình luật sư, con vị Tổng đốc Bắc Hà với bà vợ ngoại tình, con gái cụ Đông Các nguyên Thượng thư Bộ học chốn đế đô.

Lệ nhớ mang máng rằng cha nàng trở về Hà Nội là để tránh cái không khí lố bịch khó chịu chung quanh do mẹ nàng gây nên.

Lệ lớn lên qua lớp sóng ngầm tình dục kích động thời niên thiếu, kích thích cơ thể sớm phát triển và tâm trí sớm mơ màng yêu đương, bên cạnh bà mẹ đa tình và người chị ruột sôi nổi. Hoàn cảnh đua đòi tự do mới sống cùng bản chất nồng nhiệt yêu chuộng xa hoa, tạo cho Lệ thành một cô gái cực kỳ tân thời, khiêu khích, kiêu kỳ.

Trước khi biết đến tình yêu, Lệ đã biết qua tình dục trong những cuốn sách Pháp dạy võ lòng ái ân mà nàng vẫn rút ở đầu giường ra đọc mỗi đêm trước khi đi ngủ. Cũng như chị, học vấn của Lệ chỉ giới hạn trong việc nói và đọc rành tiếng Pháp để giao thiệp như mẹ nàng và ngoài ra học thêm đàn dương cầm, học múa với nữ giáo sư Parmentier theo đúng thời thượng của một tiểu thư con nhà quý phái bấy giờ ở Hà Nội Lệ giao du với các bạn trai không e dè như thói thường các cô gái đương thời, một phần lớn do không khí cởi mở táo bạo ở khách thính của mẹ nàng tổ chức tại nhà. Một số nhân vật thượng lưu Hà Nội trước chiến tranh thứ hai: luật sư, bác sĩ, giáo sư, họa sĩ phần đông là bạn của mẹ Lệ. Thường ngày lui tới biệt thự ở đại lộ Carreaux (cạnh phố hàng Bài), cố tạo nên một khung cảnh mô phỏng Khách thính Ba Lê, với sự nồng nã của nữ chủ nhân đa tình có hai tiểu thư đến tuổi dậy thì.

Vẻ đẹp quý phái, náo nùng của người đàn bà ngoài ba mươi tuổi, chín thắm như trái mùa thu, ngọt ngào như mận, thu hút khách trí thức hơn là hai chị em hờ hớ đào tơ, Châu và Lệ. Lệ đâm ra có mặc cảm bức tức với mẹ, được lắm người say mê, nhất là họa sĩ Lê Phổ.

Lệ ghét cả chị, đang dang dúi với một sinh viên trường Luật, con nhà đại điền chủ Nam Kỳ, si đại chị nàng ngay từ buổi đặt chân đến khách thính.

Trong khi không một ai luyến ái chịu chuộng và còn xem nàng còn dai, lắm phen Lệ điên cả người, sinh sự luôn cả với chị và mẹ, mãi mê trong ma mị ái tình, Lệ không tìm được an ủi ở người cha quá hiền lành, mềm yếu, xa rời vợ con. Em trai Lệ ngày đêm áo quần chải chuốt đi ngoài phố và các rạp chiếu bóng, Lệ chỉ thấy mặt mỗi lần cậu tìm gặp để đòi tiền. Không khí

cách biệt, xung khắc trong gia đình khiến Lê luôn luôn oán cha mẹ và chị em ruột thịt. Có lần Lê đã kêu lên tâm sự uất hận của mình:

- Tuy sung sướng đầy đủ về vật chất, từ thuở bé tôi chưa biết hạnh phúc là gì. Lúc có thai tôi, mẹ tôi đã có một gái rồi, nên bà cầu Trời, khẩn Phật xin cho được một con trai. Vì vậy, lúc tôi ra đời bà chán ghét căm hờn tôi. Tôi lớn lên trong bầu không khí thiếu tình thương này. Mẹ tôi và tôi tính tình xung khắc nhau và thường hay cãi lầy nhau luôn. Vì vậy tôi tìm cách thoát khỏi gia đình sớm ngày nào hay ngày ấy!

Thoát khỏi gia đình? "Ôi gia đình! Ta ghét mi" là điệp khúc của thế hệ thanh niên thời ấy. Tâm trạng thời đại của Lê càng bị thôi thúc vì bản năng tình dục đòi hỏi, cơn khủng hoảng của tuổi dậy thì phát động mãnh liệt.

Trong thềm khát âm thầm dữ dội, cơ thể nóng bỏng của Lê như một đồi cây lá khô nỗ lực hạp chờ một mồi lửa châm vào là ào ào bùng cháy.

Sau đôi kính trắng, đôi mắt lơ lơ của họa sĩ Lê Phổ như đọc thấu những ý nghĩ thầm kín của Lê, bộc lộ từ đầu mày đến cuối mắt qua các cử chỉ, thái độ hơi khác thường của Lê. Họa xong chân dung bà Trang, Lê Phổ đề nghị vẽ tặng Lê một bức tranh mà nàng làm kiểu mẫu. Những lời ca ngợi thẩm mỹ của họa sĩ vượt ve lòng tự ái, thích phô bày của Lê và nghĩ đến mối tình thầm trộm giữa mẹ nàng với Lê Phổ, tự nhiên Lê có ý tưởng tranh giựt nên không ngần ngại nhận lời ngay.

Qua các buổi ngồi làm mẫu, dần dần Lê có cảm tình với chàng họa sĩ tài hoa, duyên dáng. Khi vẽ tại biệt thự của gia đình Lê, khi ở xưởng họa của Lê Phổ, nàng chịu khó ngồi yên cho họa sĩ múa bút ghi lại vẻ đẹp của nàng bằng màu sắc.

Lê hiện dần trong tranh, linh động tươi thắm khiến người xem có cảm tưởng thềm khát như đứng trước trái đào chín cây vừa tầm tay với. Nhịp độ thân mật nhuộm màu sắc quyến rũ nghệ thuật giữa người mẫu và họa sĩ thu hẹp cách biệt tuổi tác của đôi bên. Hôm đắp mẫu màu cuối cùng xong bức tranh, trong im vắng của xưởng vẽ oi nồng nắng hạ, Lê Phổ dịu dàng nói với Lê:

- Tôi đã ghi được cái khía cạnh đẹp của Lê trong bức tranh kia, tôi bằng lòng lắm, tặng Lê giữ làm kỷ niệm. Còn tôi, mong Lê ban cho tôi đặc ân được họa một Lê demi-nu[2].

Không đợi cho Lê kịp phản ứng, Lê Phổ tấn công liên tiếp bằng những lời ca ngợi cái đẹp thuần túy, đồng thời khích Lê khiêu thẩm mỹ, tâm hồn kiêu hãnh của Lê để trấn áp bản năng e dè, tự vệ của người con gái. Tính chất kiêu đẹp, phô bày táo bạo, giục Lê đứng lên, cởi áo ngoài ra một cách tự nhiên, và Lê chỉ buông câu dạn dò:

- Nhưng tôi cấm không được bày bức tranh này ở phòng triển lãm, mà chỉ được treo ở xưởng họa thôi nhé!

- Tôi lấy danh dự nghệ sĩ mà xin theo đúng ý muốn của "ông chúa".

Dưới mắt họa sĩ, ban đầu Lê chỉ là một người mẫu tượng hình cái đẹp, tươi sáng, dậy thì của một thiếu nữ cũng như mẹ Lê đã ngồi cho chàng vẽ chân dung của một người đàn bà quý phái. Nhưng Lê Phổ có một thói riêng, đã thành như cố tật: mỗi lần vẽ về một người đẹp thể nào chàng cũng tìm cách chiếm đoạt xác thịt người mẫu.

Trạng thái dị thường ấy, họa sĩ đã giải thích qua lời thú nhận tâm sự:

- Tôi thấy cần phải chiếm lấy người đẹp, sau khi họa xong, mới giải thoát được sự đam mê đốt cháy trong lòng mình. Nếu không được thỏa mãn trọn vẹn như thế, dễ thường tôi đến hoá điên

mất...

Cuộc luyến ái diễn ra trong suốt thời gian Lê Phổ vẽ bức tranh. Lê không yêu, song người bạn tình từng trải đã để lại cho nàng một cảm giác say sưa cuồng nhiệt. Nhiệt tình ấy, Lê không tìm thấy ở người chồng cưới nàng một tháng sau.

Tiếng sét ái tình đã tạo nên cuộc hôn nhân chính thức giữa Ngô Đình Nhu và Trần Lệ Xuân.

Cậu ấm - con cụ Thượng xứ Huế, lớn lên suốt ngày chỉ biết vui đầu trong sách và tối đến đọc kinh trước khi đi ngủ sớm để sáng mai dậy đi lễ năm giờ, chưa dám biết mùi vị đàn bà là gì, vì nhút nhát và sợ phạm đến điều răn thứ sáu - đã gặp Lê trong buổi khiêu vũ của bà Trang Trần tổ chức ở biệt thự mỗi tối thứ bảy, và yêu Lê ngay trong lần gặp gỡ đầu tiên ấy.

Đình Nhu ngồi ở góc phòng, trước một ly nước ngọt, cảm thấy tất cả sự thua kém hào hoa của mình với chung quanh. Không biết nhảy, trong khi khiêu vũ là phong trào của giới thượng lưu, không biết tán tỉnh, nịnh đầm, không có bạn gái và lại lù đù như một thầy xuất; mặc dù mình là con nhà vọng tộc, các anh đều quan to, danh giá, và chính mình đã học ở Pháp về với mảnh bằng cao, hiện giữ một địa vị ở Thư viện Đông Dương. Nhu đang khốn khổ vì những mặc cảm của một thanh niên đã ngoài ba mươi mà vẫn tự thấy sống xa thời thượng, thì Lê hiện ra, kiêu sa trong lòng lầy khêu gợi, như thôi miên cả tâm trí ngây dại của cậu ấm.

Chung quanh vồn vã, sẵn đón Lê càng khiến cho Đình Nhu nôn nao, bị thu hút bởi cô gái mới, mà chàng thấy như thần tượng. Qua những lời bàn bạc về chị em Lê bấy lâu trong giới trí thức Hà thành, giờ đây nhìn thấy con người bằng xương bằng thịt chàng xem như là những áng hào quang phủ quanh người đẹp. Chị Lê, một sinh viên Luật khoa vừa tốt nghiệp, đã lấy một người chồng thuộc một gia đình giàu có trong Nam. Còn Lê, mặc dù còn trẻ, hẳn có lắm đám đang ngầm ghé. Ý tưởng chiếm đoạt Lê trọn vẹn cho mình nảy sinh ra từ giây phút đó, Đình Nhu đã từ một cậu ấm nhu mì ngoan đạo của một gia đình đầy lễ nghi phong kiến đông phương nhảy sang cực đoan muốn làm chủ một cô gái hoàn toàn.

Tiếng sét ái tình quyết định số mệnh của Đình Nhu trong buổi dạ vũ hôm ấy. Và từ đó, Nhu là người luôn luôn có mặt ở khách thính đại lộ Carreaux, để không đầy nửa tháng sau, gia đình Nhu mang đồ sính lễ từ đất Thần kinh ra Hà Nội xin dạm hỏi cô tiểu thư thứ hai nhà họ Trần cho cậu ấm thứ tư nhà họ Ngô.

Ông Trang Trần thông gia với cụ Thượng Ngô, bề ngoài thật là môn đăng hộ đối, hơn nữa chú rể lại có bằng cấp cao, cô dâu tân thời đúng mực, ai cũng nhìn nhận là xứng đôi vừa lứa. Tuy vậy, bà Trang vốn tin ở bói toán, thấy cần phải đi hỏi thầy tướng số để xem tuổi cho đôi lứa có hợp nhau không, mới an lòng.

Bà đưa Lê đi lễ đền Ngọc Sơn trước khi dứt khoát nhận lời nhà trai, dù người mai mối họ Ngô là một vị quan lại quen biết nhiều với họ Trần. Qua cầu Thê Húc, Lê theo chân mẹ, bắt chước đốt hương, van vái trước bàn thờ thần Bạch Hổ trông ra hồ Hoàn Kiếm, rồi hai tay cầm ống quẻ lắc mạnh để xin xăm. Lời thánh dạy trong quẻ xăm được một ông thầy đọc quẻ ngồi sẵn trước sân thờ giải nghĩa và tán rộng; bà Trần cầm quẻ xăm ra nhờ thầy xem, và đặt trước trên tráp mầy tờ giấy con công.

Năm đồng bạc, theo giá trị thị trường năm 1948, là một số tiền khá bất ngờ đối với ông thầy thường chỉ thu được nhiều nhất là đồng hào, số tiền quá lớn của một vị mệnh phụ phu nhân đi cùng tiểu thư, ông thầy đền Ngọc Sơn đọc qua quẻ xăm, rồi kể lể dài dòng bằng cách tán rộng "lời Thánh dạy" qua hai câu thơ chữ Hán, ông thầy cao hứng đề nghị xem tướng số và bói Dịch để "tạ ơn bà lớn và tiểu thư; rồi không đợi khách trả lời, ông hỏi qua ngày sinh tháng đẻ của bà Trang và Lê, để lấy tử vi.

Lão thầy tướng số nhắc kính trắng lên nhìn thẳng vào mặt Lê ngắm nghía một hồi rồi bảo nàng đưa bàn tay mặt ra để xem. Đoạn lão lật tráp lấy tập sách chữ Hán ra, đọc nhẩm, tính đốt ngón tay rồi dang hắng giọng kể lể:

- Bẩm bà lớn, cô nhà ta cao số lắm đấy ạ. Bà lớn xem đôi lưỡng quyền nổi bật cũng đủ thấy phải là người đàn ông nào bản lĩnh lắm mới có thể ăn đời ở kiếp được. Nhìn vào bàn tay đầy đặn đỏ son thế kia, trông rõ số về sau sống trong nhung lụa, lên xe xuống ngựa, đường đường mệnh phụ phu nhân. Chỉ phải cái gia đạo không yên vui mấy, vì những nét phá ngang. Tính theo tuổi, trong tử vi thì "sát phá liên tham, đào hoa chiếu mệnh", số của cô không phải mười hai bến nước chỉ cặp có một bến, lại thêm Hồng diễm đóng tại Thân, sao Hàm Trì lục hợp với cung Mệnh nữa, đường tình duyên cô có nhiều éo le, song nhờ "tử phù vũ tướng" và "tả phù hữu bát" bên mình, đời cô dù có lao đao về chồng con, rốt cuộc cô vẫn sung sướng thanh nhàn, giàu sang quý phái hơn thiên hạ.

Lê không hiểu hết những lời dài dòng của lão thầy tướng số, song nghe mình số cao, trắc trở tình duyên hơn người, nàng thấy đúng với lòng tự ái và kiêu hãnh, không khỏi mỉm cười thích thú: Bà Trạng có vẻ nghĩ ngợi, đưa tuổi của chàng rể tương lai ra hỏi.

Sau một hồi tính nhẩm, lật sách ra cứu xét, thầy tướng gật gù nói:

- Số người đàn ông này cũng cao lắm. Có thể sánh được với cô nhà ta đấy. Cung quan lộc của ông này về sau vượng lắm, sao Phá Quân thủ mệnh lại gặp thêm sao Thiên Hình và sao Hoá Lộc thì danh tiếng lẫy lừng. Nhờ đó mà đi đôi với số cao của cô, nên dù đôi tuổi tuy chênh lệch, cách nhau trên 16 tuổi, song có thể phối hợp được thành chồng thành vợ. Trong tử vi người đàn ông có bị phá cánh về sau, có các sao Thất Sát, Đà La, Thiên Hình Lục Hợp với Hoá Ky, song có thể cúng sao giải hạn được.

Lê không chú ý đến lời bàn về số mệnh người chồng tương lai, nhìn mặt nước hồ Gươm dưới nắng chiều, trong lòng lâng lâng nghĩ đến ngày sắp rời bỏ gia đình không luyến tiếc. Một con chuồn chuồn đỏ bay từ chiếc bèo này sang chiếc bèo kia đập dòn ven hồ, khiến Lê bỗng ước ao thân mình được thanh thoi như đôi cánh nhẹ nhàng kia và nàng nhớ đến lời đồng giao của người vú què mẹ đã hát ru đưa nàng trên vồng thời thơ ấu:

*Thân em như thể chuồn chuồn
Khi vui nó đậu, khi buồn nó bay.*

Ý nghĩ thoát ly gia đình đã trở thành một ám ảnh. Không khí xung khắc giữa Lê và mẹ nàng lại thường xảy ra luôn, và qua những câu cãi lầy bóng gió, Lê tinh ý nhận ra mẹ nàng đã biết sự dan díu giữa con gái với họa sĩ Lê Phổ, và bà không giấu nổi lòng ghen tuông.

Lê đã bướng bỉnh đương đầu với mẹ, tỏ ý trêu ngươi. Tình trạng này đưa đẩy Lê trở thành đối thủ với mẹ; bà Trạng Trần tự tin ở sức quyến rũ sắc đẹp chín thắm của người đàn bà từng trải, Lê thì cậy vào tuổi trẻ và nhan sắc đang độ của mình.

Lê Phổ khéo léo chối cãi mỗi tình dan díu với con khi bà mẹ gạn hỏi, song bà Trạng Trần nhất quyết không để kéo dài tình thế bất lợi, nhất là sợ tiếng tăm đồn ra, do thái độ ương ngạnh, bất chấp của Lê.

Một buổi trưa, vào lúc một giờ, bà Trạng Trần thấy vắng bóng con gái ở nhà, tự tay lái xe hơi đến thẳng xưởng họa Lê Phổ. Bà đậu xe phía ngoài, lặng lẽ vào nhà lấy chìa khoá riêng mở phòng tình nhân ra, bắt gặp Lê trên giường với họa sĩ. Bà đi ngang đến sát mạnh hai cái vào mặt Lê và thốt ra mấy câu đe dọa Lê Phổ:

- Tôi sẽ đưa anh ra toà án về tội dụ dỗ con gái còn tuổi vị thành niên.

*

**

Buổi đầu Lê đứng đối với Nhu, gần lớp tuổi mẹ nàng, trông đạo mạo như một thầy dòng, song Lê đang cần có một người chồng để thoát khỏi gia đình, và khi biết được Nhu đã cầu hôn với cô con gái thứ cụ án Long, em vị Ngự tiền văn phòng Hoàng đế, nàng liền đổi chiến thuật, lôi cuốn Nhu thuộc về nàng.

Câu cử con cụ Thượng Ngô, tuy đã ngoài 30, song vẫn dai gái, nên ngày càng mê mết Lê, bị Lê dẫn dắt đi đến chỗ phải đích thân đến nhà cụ án, để bãi hôn, và nhả người nhà từ Huế mang sính lễ ra xin thông gia với ông bà Trạng Trần.

Lấy chồng, đối với Lê lúc ấy, chỉ là cơ hội để rời bỏ không khí nặng nề, xung khắc trong gia đình, và bề ngoài Nhu có thể xứng vai chàng rể đối với nhà nàng là được rồi. Còn vấn đề yêu thương, Lê đã tâm sự cùng một cô bạn gái, nói rõ lòng mình:

- Tình yêu sẽ đến với hôn nhân, nếu không phải lấy nhau vì tình thì lấy nhau vì lý cũng vậy. Đối với tôi, việc đáng kể là lấy chồng rồi về sau ra. Sao sẽ hay...

Nhu hơn Lê mười sáu tuổi, song nàng không quan tâm đến tuổi tác chênh lệch, nghĩ rằng một người chồng nhiều tuổi hơn, hẳn chiều chuộng vợ trẻ và có thể làm vừa lòng nàng chắc chắn hơn là thanh niên chưa từng trải. Lê liên tưởng đến Lê Phổ, người tình của mẹ, lớn tuổi hơn cả Nhu. Huống chi Nhu vừa đậu cử nhân, có địa vị trong xã hội đương thời, thuộc một gia đình quan lại danh giá, và anh chàng luống tuổi này lại tỏ ra si mê Lê đặc biệt.

- Nhu là chồng con cũng được chứ sao?

Lê trả lời dứt khoát cùng mẹ trên đường về nhà, sau buổi xin xăm và xem tướng số ở đền Ngọc Sơn. Lê cũng kể luôn mối tình say đắm của Nhu đã ngỏ với nàng, để xác định hẳn cuộc hôn nhân giữa hai người. Bà Trạng không còn lý do gì để có thể làm trở ngại, nhất là từ đây Lê sẽ chấm dứt việc dạn dúi với họa sĩ Lê Phổ.

Lê nóng lòng sớm bước qua cuộc đời khác, nên không thắc mắc vấn vương gì khi phải từ bỏ đạo Phật của cha mẹ để rửa tội theo Thiên Chúa giáo, theo lời yêu cầu của gia đình nhà chồng đạo giòng.

Lê không tin tưởng ở tôn giáo, nên chỉ xem đấy là hình thức lễ nghi không quan hệ gì đến đời sống tâm tình của nàng.

Hôn lễ của Trần Lê Xuân và Ngô Đình Nhu cử hành nửa tháng sau ngày dạm hỏi, tại nhà thờ lớn Hà Nội. Phía họ nhà trai nổi bật màu đen áo thâm chùng của nhiều linh mục đến dự, bên nhà gái thì đủ mặt xã hội thượng lưu Hà thành, Việt, Pháp, Nhật, quan khách, bạn hữu của ông bà Trạng Trần. Trong tiếng chuông đổ hồi náo nức, Lê kiêu hãnh cầm tay chồng từ trong nhà thờ đi ra, toan bước lên xe hoa, bỗng nghe còi rú báo động trỗi lên tứ phía. Cả đoàn người dự lễ cưới đang xôn xao chưa kịp chạy thì đã nghe tiếng ầm của phi cơ Đồng Minh oanh tạc bay trên bầu trời.

Những phát đạn của phòng không Nhật Bản từ phía Gia Lâm bắn lên nổ trắng trên trời Hà Nội, rồi vang ầm những tiếng nổ dữ dội của bom nặng ném xuống rung chuyển cả thành phố. Cuộc oanh tạc đầu tiên của máy bay Mỹ nhằm trung tâm Hà Nội do quân Nhật chiếm đóng đánh dấu ngày Lê lấy chồng.

Xác pháo nhuộm đỏ một góc đại lộ Carreaux trước biệt thự họ Trần, tiễn đưa cô dâu lấy chồng xứ Huế.

Đối với Lệ, tuần trăng mật trong cảnh thơ mộng miền núi Ngự, sông Hương trôi qua hững hờ, ngao ngán như dòng nước lững lờ, không buồn chảy.

Trong khung cảnh đại gia đình phong kiến của nhà chồng, những nỗi uẩn ức của Lệ bị đè nén vào tận tiềm thức. Không khí sùng đạo, lễ giáo hình thức, thái độ xa cách lạnh lẽo của mọi người và của người chồng đầy mặc cảm dồn Lệ vào cảnh lạng lẽ nặng nề, khiến lắm lúc nàng chỉ muốn gào thét lên cho hả dạ.

Ý nghĩ nổi loạn bùng bùng dấy lên trong lòng Lệ. Tất cả những lớp sơn son thếp vàng, lính hầu con đòi, hình thức lễ nghi quan cách đối với Lệ có ý nghĩa gì đâu? Nàng tự giam hãm mình trong bốn bức thành rêu phủ tư dinh nhà chồng, hy sinh cả cuộc sống đang độ nồng nhiệt cho Nhu để làm gì? Quan niệm của nhà chồng cưới nàng về để làm thêm dài giống lớn họ, song liệu Nhu có đủ điều kiện để làm nàng sinh con nối dõi được không?

Quãng đời niên thiếu bị tiêm nhiễm lễ lối giáo dục tu hành và sự nhút nhát về luyện ái đưa đến hậu quả biến Nhu gần như một kẻ bất lực. Một tâm trí kiêu hãnh lạnh lùng trong một thể xác thiếu nhiệt tình, sống cô lập, mãi miết đuổi theo viễn cảnh triêu tượng.

Những khát vọng không được thoả mãn, dồn dập triền miên trong cõi tiềm thức dần dà biến đổi tâm trạng Lệ từ bản chất vui vẻ trẻ trung đâm ra bức tức, phát cáu đối với chồng. Nàng ghen tức với cả những cuốn sách, những câu chuyện đàm luận triết lý, thời cuộc của chồng với bạn hữu, phần lớn là tu hành hay thầy xuất dờ dang.

Tự bản năng Lệ thấy ghét những người đàn ông kia, cũng như màu đen áo thâm chùng khoác trên mình họ, lớp người không quan tâm đến đàn bà, không biết đến giá trị của phần xác.

Trong không khí u ám như tiếng cầu kinh sớm tối, bên cạnh người chồng lạnh lẽo, trí thức khô khan, giữa dinh thự nghiêm vắng, cách biệt đời sống bên ngoài, Lệ sống với nỗi niềm uất ức chỉ còn biết giải tỏa sự tù hãm bằng các cuộc phiêu lưu tưởng tượng qua các thiên tình sử, tiểu thuyết diễm tình, và đời sống các nữ nhân vật đa tình trong lịch sử.

Nỗi lòng của Lệ gần như không được chồng tìm hiểu, biết đến để xoa dịu, và nàng phải sống hững hờ, âm thầm giữa khung cảnh khô lạnh của đại gia đình Nhu. Do buông trôi theo thói quen sống chung đôi lứa nhưng lòng tự ái và kiêu hãnh ở Lệ vẫn ấp ủ những mầm mống biệt lập với chung quanh. Lệ không chấp nhận cho nhà chồng xem nàng chỉ là phương tiện để truyền giống như bao nhiêu bạn gái cam chịu số phận hẩm hiu chung của người đàn bà Á Đông.

Lễ giáo phong kiến ràng buộc nặng nề của gia đình nhà chồng không thể giam hãm được bản chất độc lập của Lệ. Nàng ngoan cường đương đầu lại những toan tính khuất phục nàng trong cảnh làm dâu.

Một tối, trong cuộc mạn đàm giữa Nhu với một linh mục đứng tuổi thông Hán học, thường nghiên cứu về Khổng giáo, cha Nguyễn Khắc Từ và giáo sư Cao Văn Luận người ngoại đạo, say mê học thuyết Lão Trang, Lệ ngừng tiếng dương cầm lắng nghe ba người đề cập đến vấn đề luyện ái, nhân vừa nói đến trường hợp một bà cự thượng thơ đẹp sắc sảo, ham mê lên đồng và nổi tiếng ngoại tình đất Thần kinh.

Cha Nguyễn Khắc Từ nhắc đến quan niệm luyện ái về tình đôi lứa trong tích Sáng Thế và Thánh Ca, nói tới ý nghĩa việc Chúa tạo ra người đàn ông và người đàn bà.

- Chúa đã lấy đất để tạo nên người đàn ông và hà hơi sự sống vào lỗ mũi, rồi thấy người đàn ông sống một mình không phải là một điều tốt, bèn lấy một chiếc sườn của người đàn ông để tạo nên đàn bà, làm thành một đôi lứa. Do đó mà về sau người đàn bà lìa bỏ cha mẹ để theo người đàn ông, bởi cả hai chỉ là một cốt nhục.

Lệ lên tiếng hỏi:

- Thừa Cha, con mới theo đạo từ khi lấy chồng, không thấu lý lẽ của đạo, con thắc mắc tự hỏi tại sao Chúa lại lấy một khúc xương sườn trong cơ thể người đàn ông để tạo nên người đàn bà, mà không phải là một chỗ khác?

Cha Nguyễn Khắc Từ đáp:

- Tại sao Chúa chọn lấy như vậy, thánh François de Sales giải thích là vì Chúa muốn dạy người đàn bà một bài học khiêm nhường: "Người đàn bà thứ nhứt đã được lấy ra ở dưới nách người đàn ông như thế, cốt để người đàn bà hiểu rằng lúc nào cũng phải ở dưới tay người chồng". Chính Chúa đã dạy trong kinh Sáng Thế, bảo Eva rằng "Chồng ngươi sẽ ngự trị ngươi", Thánh Paul còn nói thêm là: "Chúa đã tạo người đàn bà ra ở chiếc xương sườn người đàn ông như thế để chứng tỏ người đàn ông không phải để phục vụ người đàn bà mà người đàn bà được tạo nên do người đàn ông".

Lệ hỏi vặn lại:

- Như vậy vấn đề nam nữ bình quyền, cha nghĩ thế nào? Trước mặt Chúa, không phải tất cả đều ngang nhau hay sao?

- Tôi nói về sự tích Chúa tạo ra con người, còn vấn đề nam nữ bình quyền là thuộc về phần đời.

Lệ thắc mắc:

- Thế đạo với đời không thể đi đôi với nhau được hay sao? Người Công giáo phải yêu thương đúng theo kinh sách của Chúa dạy ư?

Cha Nguyễn Khắc Từ mỉm cười đáp:

- Có những sự khó khăn về thể chất và tinh thần mà người có đạo phải vượt qua. Tôi nhắc lại câu nói sau đây của thánh François de Sales để trả lời chị: "Ngọn núi Calvaire là ngọn núi của những kẻ tình nhân. Song những mối tình nào không lấy cội nguồn ở sự đam mê đấng Cứu Thế thì mối tình đó chỉ là phù phiếm và nguy hiểm".

Lệ nhìn chồng vẫn im lặng hút thuốc lá, ngập ngừng hỏi:

- Lời của cha, chỉ có lẽ thích hợp với các người tu hành, không nhiễm phải tội gốc. Con nhờ cha cắt nghĩa giùm cho một quan niệm về hôn nhân mà con vừa đọc được trong một cuốn sách của nhà văn Anh Lawrence, viết rằng: "Việc hôn nhân chỉ là ảo tưởng nếu hôn nhân không nắm vững được lâu bền tính chất phù hợp sinh lý, nghĩa là hôn nhân phải hoà hợp với nhịp điệu của trời đất trăng sao, năm tháng, bốn mùa. Hôn nhân sẽ thành vô nghĩa nếu không có căn cứ vào sự hoà hợp của giòng máu, vì máu là tinh tuý của tâm hồn".

Câu hỏi của Lệ không làm cho cha Từ hay giáo sư Luận ngạc nhiên bằng Nhu, chàng cho là nó vượt ngoài lề lối yêu đương của người có đạo. Cha Từ im lặng không rõ vì nhận thấy vấn đề ở ngoài thẩm quyền của mình, hay là tránh bày tỏ ý kiến vào một quan điểm tế nhị.

Giáo sư Cao Văn Luận góp lời:

- Nếu tôi không làm thì vấn đề chị vừa đặt ra là một quan niệm về luyện ái căn cứ vào sự hoà hợp của âm dương, đặt cả đôi lứa ở trong một chân lý chung, tức là sự sống, có thể đạt đến cực độ hoang lạc có tính chất vũ trụ, đưa con người đến gần lẽ Đạo, theo thuyết âm dương là thuần nhất.

Giọng nói của Nhu trầm trầm cất lên:

- Quan niệm về hôn nhân, luyện ái đó của nhà văn Anh muốn lý tưởng hoá tình dục, theo nếp sống vật chất của người Tây phương, tôi cho là trái ngược với tính chất cổ truyền Á Đông, mà tiêu biểu nhất là Khổng giáo, trong đó việc hôn nhân luyện ái chỉ được thể hiện trong nhiệm vụ truyền kế giống nòi ở trong phạm vi lễ giáo mà thôi.

Rồi Nhu quay sang hỏi cha Từ:

- Thưa cha, có phải giáo lý của Khổng Tử về luyện ái, hôn nhân gắn gũi với quan niệm về tình đôi lứa của đạo Cơ đốc không?

Cha Từ thông thả nói:

- Cứu cánh của sự luyện ái trong đạo Cơ đốc là hướng thượng, tiến tới tình yêu Chúa, thăng hoa tình yêu đôi lứa thành tình yêu Chúa.

Lệ lại lên tiếng hỏi:

- Sự thăng hoa của tình yêu đôi lứa mà đạt tới được mức cao xa như cha vừa nói thì tình yêu đôi lứa có còn là thứ tình người nữa không, hay đó chỉ là trạng thái xuất thần quá cao siêu của các nhà tu hành?

Câu hỏi của Lệ không được trả lời, và câu chuyện hướng sang một vấn đề khác.

Lệ nhận thấy chồng, cũng như các bạn không muốn đi sâu vào con người và nàng như bị chấp nhận cuộc sống lửng lơ, mờ nhạt.

Không khí tĩnh nhỏ, bình lặng của xứ Huế càng khiến Lệ thêm chán ngán. Song nàng còn phải ở lại gia đình nhà chồng, cho hết vụ nghỉ hè của Nhu theo ý muốn của bà Thượng Ngõ, để dạy dỗ nàng dâu vào khuôn phép.

Sau bốn bức tường tư dinh họ Ngõ, Lệ nhận thấy gần đây có mấy sĩ quan Nhật thường đi lại và thỉnh thoảng có cuộc hội họp bí mật tại nhà. Người anh cả Nhu là Tổng đốc ở Quảng Nam đồ rày hay ra Huế. Người anh cựu thượng thư dự định vào Nam để gặp ông anh thứ hai, tu hành, đang cai quản một địa phận ở lục tỉnh có uy tín trong giới công giáo. Chồng Lệ thì ngày đêm vùi đầu đọc sách chính trị. Hai người em trai sau cũng có vẻ âm thầm hoạt động.

Anh em Nhu đều tỏ ra tin cậy sự giúp đỡ của Nhật để mưu đồ đại sự nay mai. Mong quyền bính ám ảnh Nhu, không khí gia đình nhiễm thêm mùi chính trị rộn ràng, Lệ cảm thấy mình cũng bị ảnh hưởng của chồng, lời cuốn nàng theo viễn ảnh một tương lai hứa hẹn với dòng dõi họ Ngõ.

Chương 4

HỌ NGOẠI

Dưới ánh trăng chiếu xuyên qua giàn hoa lý trước sân, Lệ ngồi ở chiếc ghế đôn hình voi, nhìn ông cậu ngồi tựa gối dựa đỏ bọc gấm trên sập gỗ, chậm rãi kể cho nàng nghe quá khứ bên dòng họ mẹ.

Ông cậu Lệ, anh em chú bác ruột với mẹ nàng, đã ngoài sáu mươi, tước hầu, sống với một bà công chúa, em vua Thành Thái, trông nom ngôi nhà thờ lớn họ Thân mà ông là trưởng tộc.

Nhà thờ có hành lang chung quanh, nối liền với dãy nhà dưới bằng một quãng nhà vồ cua, nằm giữa một khu vườn rộng đầy cây trái, ở trên cao hữu ngạn sông Hương, thuộc làng Nguyệt Biều, trông sang đền Văn Thánh và chùa Thiên Mụ xế bên kia sông.

Ông bà Hầu không con, bà vợ công chúa có lấy thêm cho chồng một người thiếp, cũng vẫn hiếm hoi, song không muốn mua con nuôi để kế tự trông nom hương khói sau này, vì tính ông Hầu rất thận trọng, ngăn nắp, lại hết sức sạch sẽ, sợ có trẻ quấy rầy. Sinh kế trông vào hoa lợi mấy mẫu vườn hương hoả và món phụ cấp tước Hầu của Nam triều còn dành cho ông cứ mỗi kỳ ba tháng, ông Hầu lại ngồi chiếc xe nhà bánh gỗ lọc cọc đi xuống Thành nội để lãnh.

Tình yêu thương của đôi vợ chồng già quý tộc, sống biệt lập, ông Hầu đem san sẻ cho cháu chắt trong họ, không phân biệt nội ngoại.

Lệ cũng rất được quý mến, và thỉnh thoảng bà Trạng Trần về quê ngoại ăn giỗ hay thăm bà con, đều ghé lại nhà ông Hầu.

Trước ngày rời nhà chồng để trở ra Hà Nội, Lệ thuê đò đi ngược sông Hương, lên Nguyệt Biều thăm bên ngoại, ở lại một hôm tại nhà thờ họ. Ông Hầu đã kể cho Lệ rõ về đại gia đình bên mẹ, sau bữa cơm tối đặc biệt quý tộc Huế, mà bà công chúa đã tự tay làm để đãi cháu.

Theo nhịp ngân nga của tiếng chuông rung ở chùa Thiên Mụ bên sông vọng qua, Lệ như bước vào thế giới cổ kính xa xưa, mà ông Hầu đang làm sống lại trước mắt cháu gái:

- Theo gia phả truyền lại thì ngôi mộ Tổ nhà ta phát tích tại núi Đạm dùng núi Kim Phụng và Ngọc Trản làm hai cái án. Khi Tổ mất, con ông ra Đồng Hới ở chức tại ngoài đó tới mấy tháng, rước một thầy địa lý, danh tiếng; thầy địa lý thấy gia chủ có lòng chí thành mới chịu vào. Đến nhà, ông ta ở lại ba hôm quan sát cả vùng đất Cư Chánh, nơi Tổ ta cư ngụ, chỉ dặn ông con là hôm nào thấy có người đội nón sắt đến trước nhà đứng ở đâu, cứ việc đào ngay chỗ đất ấy lên mà để mả chớ không đi đâu xa. Đúng như vậy thì ngôi mộ này sẽ phát như sau: Nhất đại tâm thường, Nhị đại văn chương, Tam đại cận đế vương, Tứ, ngũ đại dĩ hậu thế, thế kỳ xương.

Trưa hôm sau, thấy có người đội chảo đồng đến đứng chờ đò ngang qua sông phía trước nhà, chiếc chảo đồng dùng nấu mật mía, trông xa như cái nón sắt, ông con Tổ ta nhớ đến lời dặn của thầy địa lý đào ngay chỗ đất núi Đạm kia, trông sang hai núi Ngọc Trản và Kim Phụng bên kia sông như hai cái án châu. Mấy câu tiên đoán năm Ất Tỵ của thầy địa lý hồi đó, dưới triều vua Lê Huyền Tôn niên hiệu Cảnh Trị, tức là 1665 theo dương lịch, đã lần lượt ứng nghiệm qua ba đời họ Thân: đời thứ nhất tuy tầm thường song các vị công tước cũng làm thầy thuốc, dạy học, môn đệ đều đỗ đạt vinh hiển. Đến đời thứ nhì, khoa thi nào cũng có cử nhân tiến sĩ người họ Thân, làm quan đến tuần vũ, tổng đốc, dạy học, danh tiếng đến vua Minh Mạng cũng phải ban khen... dân gian truyền tụng, thành phương ngôn "Ruộng Đồng Di, thi Nguyệt Biều".

Ông Hầu ngừng lại thông thả kéo một hơi thuốc lào ở chiếc điếu bình bằng ngà voi bịt bạc, rồi đưa tay trở đôi câu thép vàng treo ở hai cột lớn gian giữa, rung đùi đọc cho Lệ nghe:

*Nan đắc hoa danh truyền lý học
Khả kham tạo vật đổ toàn dân*

Đó là hai câu của cụ Phan Thanh Giản, viếng ông Cố cháu, khen là bậc khoa cử mà truyền được nghĩa lý lại, thể được lòng Tạo hoá mà không cầu lợi danh. Học trò của Cố ta đậu cử nhân có 9 người, đậu tú tài hơn ba mươi ra làm quan đông vô kể. Đến đời thứ ba "tam đại cận đế vương" ngoài một ông làm ngự y, săn sóc cho vua Hàm Nghi, chữa bệnh cho cả Khâm sứ Trung Kỳ, còn ông ngoại mẹ cháu thì sung Đại thần viện cơ mật lãnh Thượng thư Bộ học kiêm Bộ binh và Đô sát Ngự sử, lại gia hàm Thái tử Thiếu bảo. Bà vợ thứ hai của ông, sinh ra mẹ cháu, là công chúa con ngài Kiên Thái Vương, em gái các vua Kiến Phúc, Hàm Nghi, Đồng Khánh.

Như vậy, đến tứ, ngũ đại là đời mẹ cháu và cháu, làm sao cho danh tiếng dòng họ được rạng rỡ, "dĩ hậu thế, thế kỳ xương". Dù họ Thân là bên ngoại của cháu song theo lời truyền của thầy địa lý để lại ngôi nhà mả phát về dòng thứ, như ông ngoại cháu là con bà vợ sau họ Hoàng, mẹ cháu cũng là con bà thứ.

Nghe lời truyền lại, mả Tổ ta còn phát về bên nữ, ảnh hưởng bao gồm cả phía ngoại nữa, kể từ tứ, ngũ đại trở đi. Thầy địa lý có cho biết rằng mấy đời sau này có thể thành đế vương chớ không những chỉ gần gũi đế vương như đời thứ ba, song trong gia phả không dám tiết lộ, ghi lại thành văn, sợ phạm tội khi quân, mưu đồ soán nghịch nên chỉ truyền khẩu qua các dòng trưởng tộc họ Thân thôi.

Việc đó nhắc lại đây cho cháu biết, để rồi đời cháu thấy coi có ứng nghiệm hay không? Xét lá số tử vi của cháu có đặc điểm là giống như lá số của bà Lữ Hậu đời Hán, hai sao Hoá Lộc và Lộc Tồn đóng tại cung Dần, đời cháu sẽ có lúc quyền thế nghiêng trời, lệch đất.

Theo lời mẹ cháu nói lại, lúc sinh cháu ở Bạc Liêu, trong khi theo cha cháu dời văn phòng luật sư về dưới đó, có một ông thầy tướng Tàu đã nói là số cháu sau này không hoàng hậu cũng vương phi, song phải tu dưỡng đường phúc đức thì mới hưởng được bền.

Ông Hầu ngừng nói, vừa lúc tiếng chuông Thiên Mu dứt, mùi hoa bưởi, thanh trà dậy hương thơm dưới ánh trăng khuya. Lệ chỉ dạ rồi im lặng đứng lên, lững thững đi theo con đường lát sỏi trắng đưa xuống bến sông, ngẫm nghĩ về những lời của ông cậu ngoại. Nàng mơ hồ hy vọng biết đâu một mai kia sự tiên đoán của ông thầy địa lý chẳng thành sự thật? Cũng như mẹ, nàng vẫn tin ở sự huyền bí của số mệnh, tử vi, bói toán, cho rằng theo lá số của nàng ban chiều, vừa được ông Hầu giải kỹ cho, sau này thế nào Lệ cũng được phú quý, cao sang tột bậc. Lòng tự ái và tham vọng khiến Lệ càng hứng khởi nghĩ đến những mưu đồ đại sự của anh em nhà chồng.

Qua cửa tam quan, trông ra bến, Lệ bước xuống dãy tầng cấp đá chạy thẳng qua mặt nước, lặng ngẫm dãy sông Hương sáng bạc. Một chiếc nôt chở củi từ phía nguồn xuôi về, mái chèo đập mạnh, tiếng hò của người sau lái vút lên giữa khoảng trời cao:

*A à à... Thuyền về Đại Lược
Duyên ngược Kim Long
Đến đây là chỗ rẽ của lòng.
Ơ ơ ơ...
Gặp nhau còn biết trên sông bến nào
... hơ hơ hơ.*

Nghe tiếng hò mái đẩy gọi u hoài mênh mông, tự dưng lòng Lê lâng lâng, cảm thấy lần đầu tiên một nỗi buồn thanh thoát. Nhưng rồi bản tính thiết thực khiến Lê không thể mơ màng thơ mộng được lâu, đầu óc lại quay về với những ý nghĩ đã nhen nhúm từ khi ông cậu ngoại nói đến ngôi vị đế vương có thể ứng vào đời nàng. Biết đâu thời cuộc hiện giờ biến đổi có thể đẩy đưa Lê đến một địa vị cao sang trên thiên hạ?

Sau vụ hè, Lê cùng chồng trở ra Hà nội. Về nhà cha mẹ, Lê cũng nhận thấy một không khí thân hữu với các sĩ quan Nhật, và bà Trạng Trần ra vẻ đóng vai phu nhân một chính khách ngoại giao tương lai. Chung quanh mẹ nàng đang độ xuân sắc đậm đà, dập dìu lắm nhân vật sẵn sàng chiều chuộng để xin một chút tình.

Mối tình ngang trái giữa một thanh niên trí thức đi bên cạnh cuộc đời một thiếu phụ đã có chồng đã làm rộ dư luận thượng lưu trí thức Hà thành một độ, song ông Trạng Trần còn mãi bận hoạt động cho bước tiến chính trị của mình, nên cũng chẳng có thì giờ lưu ý đến. nếp sống lãng mạn của bà Trạng đa tình điển hình cho thời trang của tầng lớp trưởng giả học thức hồi bấy giờ.

Khách thính họ Trần ở đại lộ Carreaux nhuộm thêm màu sắc chính trị ảnh hưởng của thời cuộc đang biến chuyển. Trong khi mẹ con Lê như đôi bướm bay vờn trong vườn hoa chính khách, trí thức hoạt động chính trị bản xứ và ngoại quốc thì Nhu có vẻ tâm đầu ý hợp với ông bố vợ luật sư.

Một tối, sau buổi tiệc khiêu vũ của ông bà Trạng thết đãi mấy nhân viên phái bộ Nhật và các sĩ quan cao cấp hiến binh, quân đội Thiên hoàng, đã khuya, Lê thay quần áo ngủ, chùi sạch phấn son hoá trang để lên giường, bỗng có tiếng rì rầm bên phòng chồng. Lê rón rén đến hé cửa nhìn vào, thấy chồng đang nói chuyện với cha nàng một cách say sưa nghiêm trọng. Ông Trạng vẫn còn mặc bộ dạ phục đen chỉ thảo lơ chiếc nơ trắng, ngồi đối diện con rể vẻ mặt chăm chú.

Bản tính tò mò khiến Lê đứng yên nghe lóng. Giọng trầm đều của Nhu như đang đọc diễn văn đưa đến tai nàng:

- Trước tình thế đang biến chuyển, con tính là chúng ta không bỏ qua cơ hội, và phải vận động sẵn sàng để nắm lấy dịp tốt. Xét theo những sự việc, những tin tức gần đây, ta thấy rằng công cuộc tuyên truyền của Phái bộ Nhật đã vượt hẳn ra ngoài khuôn khổ ngoại giao, bộc lộ ý; chống Pháp ngày càng rõ rệt. Cuối tháng bảy 1943 vừa rồi, tướng Matsushita, cựu Bộ trưởng chiến tranh và lãnh tụ Tổ chức Đại Đông Á sang viếng Sài Gòn có đọc diễn văn ác liệt, không giấu diếm: "Nhật Bản sẽ giải phóng các quốc gia Á Đông, dù có đi ngược lại ý chí của Mỹ, Anh và Pháp". Nhật đã xúc tiến phong trào chống Pháp do họ nuôi dưỡng từ lâu để chuẩn bị cho một cuộc đổi thay không tránh khỏi. Họ đang đặt tín nhiệm vào các giáo phái chính trị Cao Đài, Hoà Hảo ở trong Nam, viên chỉ huy do thám Nhật Matsushita giám đốc Đainam Koosi, ban của hoàng thân Cường Để, sống tại Sài Gòn đã lâu, đóng vai trung gian, liên lạc với Cao Đài, do Trần Quang Vinh đại diện. Hiến binh Nhật thì ra mặt che chở cho giáo chủ Hoà Hảo Huỳnh Phú Sổ đang bị Pháp lùng bắt. Chủ trương của Nhật vận động người Việt có hai hình thức: Phái bộ Nhật tiếp xúc với các giới quan lại, trí thức và thượng lưu, hiến binh Nhật liên lạc với những nhóm võ trang. Song chánh sách của Nhật vẫn hướng mạnh về các giáo phái chính trị, vì họ cho rằng người mình sẵn sàng hy sinh cho tín ngưỡng hơn, như những tín đồ Cao Đài, Hoà Hảo, do đó, anh em chúng tôi trù tính thành lập một lực lượng công giáo, do anh Giám mục tôi ở trong Nam bí mật hướng dẫn, liên kết với các vị cầm đầu giáo khu ở Bắc, bao gồm được lối hai triệu giáo dân, hợp tác với các phe quan lại do anh Thượng tôi đại diện, phe trí thức đó do tôi đứng ra tập hợp.

Lực lượng này thành hình sẽ được sự ủng hộ của công giáo trên khắp thế giới, và cả Toà thánh Vatican nữa, nếu khéo lãnh đạo, có thể cầm đầu xứ này, theo ý muốn của Nhật.

Ông Trọng Trần chăm chú nghe chàng kể trình bày, gật gù nói:

- Kế hoạch thành lập một lực lượng Công giáo để làm hậu thuẫn, được lợi thế hơn các công giáo Cao Đài, Hoà Hảo trong Nam, vì dân Công giáo ở khắp cả ba kỳ, song có một điểm yếu là Công giáo đã có nhiều liên hệ mật thiết với Pháp mà người Nhật cảm tình với Phật giáo. Hơn nữa, đa số người Việt đều theo đạo Phật, cũng như hầu hết các quốc gia ở Á Đông, người Nhật phải chú trọng đến yếu tố đó.

Nhu ngắt lời:

- Phái bộ Nhật đã liên lạc với anh Thượng tôi, cho hay ý định của họ muốn tìm những nhân vật tiêu biểu có thể đứng ra lãnh trách nhiệm cầm quyền xứ này, một khi Nhật bắt buộc phải ra tay lật đổ người Pháp. Một nhân viên phòng chính trị Bộ tham mưu Nhật có tiết lộ cho tôi hay là giải pháp dùng võ lực của quân đội đã thắng khuynh hướng ôn hoà của phe Cổ vấn. Chỉ còn thời gian thôi... Tôi vừa được tin tức lúc chiều là Nhật ở Huế đã ra mặt bảo vệ cho anh Thượng tôi, ngăn không cho Pháp bắt. Như vậy hẳn ngày giờ biến chuyển quan trọng cũng không còn lâu...

Lệ buồn ngủ díp cả hai mắt lại vì hơi rượu sâm banh ngấm say, cũng cố gượng tựa cửa lóng nghe vì chợt thấy tính chất hệ trọng qua sự tiết lộ của chồng. Nàng không khỏi kiêu hãnh nóng lòng nghĩ đến một ngày mai huy hoàng trong trường hợp mưu đồ của anh em chồng nàng thành sự thật. Không đợi nghe hết câu chuyện bàn bạc đang kéo dài giữa Nhu và ông Trọng, Lệ lảo đảo bước lại giường, ngã mình trên nệm trắng tinh trong một điệu nằm ngả ngón chờ đợi.

Nhiệt độ cơn sốt chính trị ở Việt Nam tăng cao vào đầu năm 1944. Tại miền Nam, lực lượng Cao Đài và Hoà Hảo được vũ trang chuẩn bị chờ thời cơ nổi dậy.

Một số chính khách thân Nhật bị Pháp săn đuổi và can thiệp bằng đường lối ngoại giao với Đồng Kinh khiến Phái bộ và hiến binh Nhật tại Sài Gòn phải đưa họ sang Tân Gia Ba, như Trần Văn An, Trần Trọng Kim, Nguyễn Văn Sâm, Trần Quang Vinh - chỉ huy lực lượng Cao Đài - được nhận là Tuỳ viên của Phái bộ Nhật, Huỳnh Phú Sổ, lãnh tụ Hoà Hảo được giải thoát khỏi tạm giam của Pháp tại Bạc Liêu và đưa về Sài Gòn, ở cạnh hiến binh Nhật để khỏi bị rơi vào tay mật thám Pháp. Tại Huế, Ngô Đình Diệm cũng được sự che chở của nhà cầm quyền Nhật. Các nhóm thân Nhật vừa thành lập: Đại Việt Cách mạng, Đại Việt Quốc dân, Thanh niên ái quốc, Quốc xã... rộn rịp trong một không khí sôi động từ Nam ra Bắc.

Chính đảng Việt Nam phục quốc được Nhật đảm bảo ủng hộ và có hậu thuẫn của Cao Đài đặt chi bộ ở Sài Gòn và Hà Nội bắt đầu tuyên truyền cho lãnh tụ kỳ ngoại hầu Cường Để ở tại Đồng Kinh sắp trở về nước: Vị hoàng thân nhà Nguyễn bấy lâu lưu vong ở Nhật Bản sẽ là tân hoàng đế của quốc gia Việt Nam độc lập, nhờ quân đội Thiên hoàng giúp sức lật đổ ách thống trị Pháp.

Anh em họ Ngô một mặt vận động giới thân Nhật cử người đi Đồng Kinh tiếp xúc với Cường Để, đồng thời xúc tiến công cuộc thực hiện khối công giáo để làm hậu thuẫn trong cuộc tranh chấp chính quyền với các đảng phái đang ráo riết hoạt động.

Trong khi ấy, các chính đảng không thân Nhật cũng không ngừng đấu tranh, liên lạc với phe Đồng Minh mà họ tin tưởng là sẽ chiến thắng. Những lãnh tụ cách mạng này thoát khỏi lưới mật thám Pháp và hiến binh Nhật, vượt biên giới sang Tàu. Họ sống ở Vân Nam, Quảng Tây, Nam Kinh hoạt động chính trị khác biệt, chống đối lẫn nhau, song bị dồn vào thế liên minh bất đắc dĩ, trước thế lực chi phối của đại diện chính phủ Trùng Khánh, tướng Trương Phát Khuê, Tổng đốc Quảng Tây kiêm Tư lệnh Đệ tứ chiến thuật muốn thống nhất các đảng phái Việt Nam để chống Nhật.

Các lãnh tụ lưu vong họp hội nghị đoàn kết tại Liễu Châu ngày mùng 4 tháng mười 1942, thành lập Việt Nam Cách mạng Đồng minh, Liên hiệp Việt Nam Quốc dân Đảng và Việt minh cùng 8 nhóm quốc gia đặt dưới sự hướng dẫn của nhà cách mạng lão thành Nguyễn Hải Thần, từ Trùng Khánh đến. Chính phủ Tưởng Giới Thạch trợ cấp cho tổ chức này hoạt động do thám và phá hoại ở Việt Bắc, đồng thời huấn luyện chiến thuật du kích, tình báo, chính trị cho những người Việt ở Hoa Nam, do tướng Tiêu Viên, một chuyên viên nghiên cứu về các phong trào chính trị Đông Dương đứng ra phụ trách.

Cuộc thí nghiệm của Nguyễn Hải Thần thất bại, tướng Trương Phát Khuê thấy địa vị của mình lung lay, vì chính phủ Trùng Khánh cho là ông phải chịu trách nhiệm trực tiếp. Ông Nguyễn Ái Quốc bấy giờ đang bị cầm tù ở Hoa Nam, được các đồng chí liên lạc cho hay những nỗi khó khăn của Trương Phát Khuê, mới đề nghị với vị tướng này là nếu được trả lại tự do, lãnh tụ cộng sản Đông Dương sẽ tổ chức cho Trùng Khánh một hệ thống gián điệp ở Bắc Việt để chống Nhật. Tướng Trương nghe xiêu lòng, song e ngại tiếng tăm cộng sản quốc tế của ông Nguyễn Ái Quốc không được Trùng Khánh chấp nhận nên đề nghị với ông Nguyễn Ái Quốc thay đổi cả tên họ. Từ đây họ sẽ gọi là Hồ Chí Minh. Rồi tướng Trương báo tin cho Thống chế Tưởng Giới Thạch hay là đang có ở dưới trướng một tay chiến sĩ cách mạng Việt Nam rất có khả năng, xin nhận lãnh tổ chức do thám và quấy rối Nhật ở Đông Dương.

Ở Trùng Khánh không một ai biết ông Hồ Chí Minh là Nguyễn Ái Quốc và chính phủ Trung Hoa chấp thuận. Tháng hai năm 1943, được trả tự do, ông Hồ Chí Minh được chính thức cử làm lãnh tụ Việt Nam Cách mạng đồng chí Hội.

Giữa thời kỳ ấy, để phòng ngừa dân miền Bắc nổi dậy, Pháp tung đám tay sai đi khắp nơi vơ vét hết thóc gạo tẻ về tập trung ở các kho dự trữ riêng, lấy cớ là để tiếp tế cho quân đội Nhật Bản. Hết ép buộc mua rẻ của dân quê, Pháp lại vãi tiền ra mua thóc, ngô bằng một giá cao để thu cho kỳ sạch ngũ cốc hiếm hoi của miền Bắc. Gạo Nam Kỳ thì không được đưa ra Bắc, lấy cớ là phi cơ đồng minh ngày đêm không ngừng bắn phá tàu bè, ghe thuyền, còn đường xe lửa xuyên Đông Dương thì Pháp dành cho Nhật chuyên chở quân sự.

Lúa thừa ở miền Nam chất chứa đầy kho, Pháp đem đốt thay than củi ở các nhà máy điện. Dân quê ở Bắc khởi sự chết đói từ cuối năm 1944. Mùa lúa tháng mười lại bị thất bát. Người có tiền ở thôn quê cũng đành nhịn ăn, vì thóc gạo đã bị lấy sạch, tại thành phố, mỗi khẩu phần người Việt đều phải ăn gạo "bông", ở trong tay chính quyền Pháp phân phát rất hạn chế.

Khắp xóm làng từ thượng du đến đồng bằng châu thổ sông Hồng Hà, ban đầu còn rải rác hàng chục, rồi đến hàng trăm, hàng ngàn, hàng vạn con người chết đói trong cảnh hàng triệu người thiếu ăn. Nạn đói như một bệnh dịch khủng khiếp lan tràn, nhiều vùng đông đảo dân số dần dà vắng hằn bóng người. Chỉ thấy ruồi nhặng với những xác chết đen gục bên lũy tre khô héo ngoài bờ ruộng nứt nẻ, cạnh đường cái quan, hoặc giữa khu chợ xã lạnh tanh.

Người ta ăn hết sạch rau cỏ, củ chuối, ăn đến cả đất nhưng rồi cũng lần lượt nằm xuống dưới bầu trời đầy quạ đen chập chờn kêu gọi nhau sà xuống những thân ma rải rác khắp thôn quê giá buốt mùa đông. Những người sống sót chưa kịp đào lỗ vùi lấp kẻ thân yêu đã kiệt sức nhào lịm chết theo. Hàng ngàn, hàng vạn gia đình nông dân nghèo khổ gục ngã vì chết đói.

Những người còn chút hơi sống gượng lê đi được, lần mò ra tỉnh để kiếm ăn, một số đông bỏ xác lại hai bên đường liên tỉnh.

Có những xác bà mẹ đã lạnh cứng, còn con nhỏ trên bụng thoi thóp nhai vú mẹ đã khô cạn sữa tự bao giờ. Có những bà mẹ ra đến tỉnh bán con không ai thèm mua, đổi lấy gạo cũng không được, xin đi ở không nhà nào muốn. Có những cô gái quê đem tiết trinh đổi lấy một bữa ăn. Có những người đói không còn đủ sức để cướp giật một chiếc bánh lá, một miếng ăn.

Từng lũ, từng bầy người đói rách rưới, lẩy bẩy trong lớp vải nâu mong manh dưới mưa phùn, gió rét, thất thiếu trên các đường phố đi xin ăn, song chẳng ai cho. Lớp người đói tranh nhau thay chó để giành giựt một mẩu xương thừa quăng ra đường. Lá gói bánh vút đi cũng có cả bầy người xúm lại xâu xé để liếm láp. Mỗi hiệu ăn "lỗ" phở đều có sẵn hai người khỏe mạnh cầm gậy đứng gác để xua đuổi đám người đói sà vào.

Những người đói sục sạo, moi móc các thùng đựng rác, cúi cúi dọc theo cống rãnh để tìm những hột cơm rơi bỏ, những cọng rau muống, tất cả những gì có thể ăn được để cho ngay vào miệng.

Hình hài những người đói không còn ra nhân dạng nữa, những đôi mắt sâu hoắm đờ đẫn tuyệt vọng, mất hết sinh khí, ngược nhìn chung quanh một cách thảm thiết, nghẹn ngào, uất hận như những con vật đang bị đẩy vào lò sát sinh.

Những thầy ma vật vờ trong đói rét cuối đông âm thầm lê đi qua ba mươi sáu phố phường Hà Nội, trước những cái nhìn kinh tởm, lạnh lùng hay thương hại của đồng loại. Cũng có người qua đường chua xót, xấu hổ quay mặt bước đi vội vàng như muốn chạy tránh cảnh tượng ngoắc ngoải của đồng bào, ngày ngày phơi bày trắng trợn ở trước mắt, mà họ đành bất lực, vô phương cứu chữa.

Trong gió rét căm hờn, trong đêm tối mịt mờ của Hà Nội phùng thủ thu đông, lớp lớp người đói lần lượt nằm chết cong queo dưới những hầm cầu, dưới những mái hiên hè phố.

Mỗi sáng xe Hồng thập tự, xe bò lấy rác của thành phố đi hốt đầy xác người chết đói khắp các nẻo đường Hà Nội, chở ra ngoại ô đổ xuống hố chung lấp đi, nạn đói như một bệnh dịch mang từ nhà quê lên Hà Nội, những con người thôn quê tưởng lên tới thành phố thì thoát khỏi chết đói, song giữa đất cổ đô, thủ phủ chính trị của Pháp và Nhật tại Việt Nam, chết đói vẫn tiếp diễn ngày này sang ngày khác, còn ghê gớm hơn cả bệnh dịch hạch, dịch tả thực sự nữa, vì nhà cầm quyền vẫn dửng dưng, không muốn ngăn chặn lại.

Cách hoạt động từ thiện, bố thí lẻ loi của người Việt trước thảm cảnh ghê gớm của đồng bào chỉ kéo dài kiếp sống vật vờ của những người bị dồn vào tình thế phải chết đói, thêm được vài hôm.

Giữa Hà Nội sặc mùi tử khí, nổi lên những tin đồn: có người ăn phở vớt lên ở trong thùng nấu xương cả một cánh tay trẻ con, một nhà làm bánh cuốn bị bắt quả tang đang băm một đùi người để làm nhân thịt. Dân Hà Nội đang lo sợ nạn đói lây, càng hết hoảng nhốn nháo. Miếng ăn đã thành vấn đề chính yếu bắt mọi người phải lo lắng hàng ngày. Ở thôn quê, người ta chỉ lo sao cho khỏi chết đói, tại tỉnh thành người ta chỉ nghĩ thế nào cho khỏi thiếu ăn.

Suốt từ Bắc Việt vào đến miền Trung, hầu hết dân chúng đều bắt buộc phải lo nghĩ đến cơm gạo. Mọi hoạt động, sinh lực của hai phần ba dân tộc đều tập trung vào cả một vấn đề sinh tử lúc bấy giờ: Ăn!

Trước nạn đói làm tê liệt những hoạt động mạnh mẽ của các phần tử yêu nước, viên giám đốc Sở Mật thám Đông Pháp tại Hà Nội, trong một lúc cao hứng trước ly rượu Pernod ở nhà hàng Thủy Tạ bên hồ Hoàn Kiếm, thốt ra với một ông bạn già lai Pháp:

- Ngón đòn kinh tế này lợi hại bằng bao nhiêu đạo quân phái đi dẹp loạn cả lũ dân Bắc Kỳ. Không thế này thì chúng nó mượn hơi Nhật, người Pháp cũng khó ăn ngon ngủ yên lắm. Tội Nhật tuy không nói ra song họ cũng ngầm tán thành kế hoạch của phủ Toàn quyền để còn rảnh tay lo đối phó bên ngoài.

Trong cảnh huống ấy tại biệt thự ông Trạng Trần Văn Chương, khách thỉnh vẫn mở rộng cửa đón tiếp các nhân vật trí thức, thượng lưu và quan khách Nhật Bản. Bà Trạng từ hôm đập nhằm xác chết đói nằm bên lối quanh bờ hồ Hoàn Kiếm, không còn dám đi bộ ra ngoài nữa, và rồi bất kỳ đi đâu cũng chỉ ngồi trên xe hơi nhà đưa đến tận thềm.

Lệ đang bận rộn tập múa trong một màn vũ sắp trình diễn ở nhà hát lớn, một buổi dạ hội thân hữu Việt - Nhật. Nhu ngày đêm mải miết với mớ sách chính trị, lo thảo chương trình hoạt động cho "Tập đoàn công giáo Việt Nam" để gởi vào cho hai anh ở Huế và Vĩnh Long.

Một hôm, có người bạn giáo sư trao cho Nhu một tờ truyền đơn với những lời kêu gọi "đấu tranh chống phát xít Pháp và Nhật để giải phóng hoàn toàn Việt Nam". Hỏi ý kiến, Nhu cười nhạt đáp:

- Chống Pháp còn có lý, chứ chống cả Nhật trong lúc này là điên. Mình đang cần Nhật giúp để lấy lại quyền hành trong tay Pháp, chớ một mình Việt Nam thì làm gì được?

Trong khi đó truyền đơn của Việt Minh tung ra ở các vùng thôn quê khơi dậy lòng oán hận của dân chúng trước chính sách thu thóc của Pháp đi đôi với Nhật để gây ra nạn đói kém giết hại cả triệu người Việt và giải thích là phát xít Nhật nhất định phải thất bại trước các đại cường quốc Đồng Minh, chế độ thực dân Pháp tất nhiên cũng sẽ phải sụp đổ. Rồi kêu gọi toàn dân chuẩn bị nổi dậy trước cơ hội độc nhất trong lịch sử giải phóng dân tộc:

Cuộc khởi nghĩa vũ trang sẽ phát động vào giai đoạn cuối cùng của chiến tranh thế giới khi Anh, Mỹ và Trung Hoa sẽ đến chiếm Đông Dương, khi người Pháp theo De Gaulle và phát xít Pháp sẽ đối đầu ở Đông Dương, khi người Pháp và người Nhật sẽ đánh nhau và khi lũ phát xít Pháp Nhật giao chiến với các nước dân chủ.

Giờ quyết liệt sắp đến... Nước Đức đã gần bị đánh bại, nước Nhật sẽ không kháng cự nổi cuộc phản công của Đồng Minh. Quân đội Mỹ và quân đội Trung Hoa sẽ tràn vào Đông Dương, trong khi người Pháp theo De Gaulle sẽ nổi lên chống người Nhật. Có lẽ người Nhật sẽ ra tay trước để lật đổ phát xít Pháp...

Phải phát triển du kích chiến để biến thành tổng khởi nghĩa.

Phải quấy rối đối phương bằng những cuộc đánh phá liên tiếp và nắm lấy quyền chủ động cho chúng ta. Phải phá hoại hậu tuyến của đối phương với sự giúp đỡ của quần chúng... Mục đích của chúng ta là tạo ra nhiều vùng chính quyền cách mạng để tiến dần đến việc thành lập một chính quyền duy nhất trong toàn quốc.

Đi đôi với những lời tuyên truyền kêu gọi này, các toán du kích Việt Minh bắt đầu đánh phá nhiều nơi ở Việt Bắc.

Phái bộ quân sự Pháp thuộc nhóm De Gaulle, có đặt đại diện ở Côn Minh, bắt liên lạc với Boisanger, trưởng phòng ngoại giao của Toàn quyền Decoux, nhận thấy ảnh hưởng đe dọa của Việt Minh, vội báo cho chính phủ Trùng Khánh hay rằng Hồ Chí Minh và Nguyễn Ái Quốc thật sự chỉ là một, đã lợi dụng sự giúp đỡ của Trung Hoa để phát triển thế lực Cộng sản tại Việt Nam.

Được tin này, tướng Trương Phát Khuê lại dùng áp lực triệu tập một hội nghị các chính đảng Việt Nam một lần nữa ở Liễu Châu.

Tất cả các đại biểu ở Hoa Nam đều đến đông đủ: Bảy đại diện Cách mạng Đồng Minh với Nguyễn Hải Thần, Vũ Hồng Khanh, Trương Bội Công, Trương Trung Phụng, Nghiêm Kế Tổ; lãnh tụ Đảng Giải phóng, Lê Tùng Sơn; các đại diện Phục quốc, Bồ Xuân Luật và Trần Đình

Xuyên; các đại diện Việt Nam Quốc dân Đảng, Nguyễn Tường Tam (vừa thoát khỏi vòng vây của mật thám Pháp ở Bắc Việt), Nguyễn Thanh Đồng, Hồ Đức Thành, với hai lãnh tụ cộng sản, Hồ Chí Minh, Phạm Văn Đồng, nấp dưới mặt trận Việt Minh.

Những cuộc tranh luận sôi nổi, quyết liệt diễn ra, nhưng rồi toàn thể mọi người đều bắt buộc phải nhìn nhận một sự thật: Nếu không muốn bị bỏ rơi, thì phải theo các điều kiện của Trung Hoa, thành lập một lực lượng thống nhất các đảng phái.

Tướng Trương Phát Khuê không giấu diếm áp lực mạnh mẽ của mình đối với tất cả các đại biểu và nói rõ ý định trong phiên họp bế mạc hội nghị:

- Chính phủ Trung Hoa chỉ cần một sự phối hợp các đảng phái Việt Nam, chịu sự kiểm soát của chúng tôi để gạt bỏ người Pháp ra khỏi Đông Dương, một khi Nhật đầu hàng Đồng Minh và thực hiện một quốc gia Việt Nam độc lập, giao hảo với Trung Hoa.

Kế hoạch này được các đại diện chính trị và quân sự Mỹ tại Trùng Khánh và Côn Minh lên tiếng ủng hộ. Do đó một chính phủ lâm thời Việt Nam đã thành trên giấy tờ ở đất Trung Hoa, do Trương Bội Công làm chủ tịch, gồm có Nguyễn Hải Thần, Vũ Hồng Khanh, Hồ Chí Minh, Lê Tùng Sơn, Bồ Xuân Luật và Nghiêm Kế Tổ.

Hội nghị Liễu Châu vừa xong, các lãnh tụ quốc gia đã phân tán đi nhiều nơi. Sự đoàn kết miễn cưỡng và vội vã của các chính đảng cách mạng, kết quả là chính thức hoá ông Hồ Chí Minh dù chỉ chiếm có một ghế trong tổ chức chính phủ liên hiệp quốc gia, song Việt Minh đã có cơ sở hoạt động tại Việt Bắc, từ sau hội nghị Tân Trào hồi tháng 5 năm 1941 của Đảng Cộng sản Đông Dương.

Cuối tháng mười 1944, ông Hồ Chí Minh đưa hai trăm cán bộ chia ra làm hai ba toán vượt biên giới Trung Hoa, theo lối Lạng Sơn và Cao Bằng đi về Thái Nguyên, đặt đại bản dinh tại đây. Các toán du kích Việt Minh bắt đầu đánh phá mạnh vùng giáp biên giới và ba khu quân sự ở Lạng Sơn, Cao Bằng, Hà Giang.

Quân đội Nhật bấy lâu không chú ý đến Việt Minh, ngỡ ngàng trước các trận thắng liên tiếp của quân du kích. Viên Thống sứ Pháp ở Bắc Kỳ thoả thuận với Bộ tham mưu, quyết định mang quân đi quét sạch vùng nổi loạn ở thượng lưu. Một tiểu đoàn lính Khố Xanh đồn trú tại Lạng Sơn đã được chỉ định đặt dưới quyền chỉ huy của một sĩ quan Pháp, mở cuộc hành quân càn quét vào hôm 12 tháng ba.

Đoàn quân chưa kịp lên đường thì trong đêm mùng 9 tháng ba 1945 trên toàn cõi Đông Dương, quân đội Nhật nổ súng đảo chánh Pháp.

Anh em họ Ngô mừng rỡ thấy cơ hội đã đến để nhảy ra nắm giữ chính quyền do người Nhật trao cho.

*

**

Tối mùng 9 tháng 3 năm 1945, tại dinh Toàn quyền ở Sài Gòn, người hầu bàn vừa bưng món thứ ba đến, Đô đốc Decoux nhấc ly rượu chát đỏ uống một hớp, cầm dao lên định ăn, bỗng thấy viên sĩ quan hầu cận vội vã từ ngoài vào, đứng thẳng chào, rồi hối hả nói:

- Thưa Đô đốc, có một sĩ quan ở Bộ Tổng tư lệnh quân đội Nhật Bản vừa đưa bản thông điệp này, bảo phải trình ngay đến tận tay ngài vì có tính cách tối mật khẩn.

Decoux tự tay xé chiếc phong bì của viên sĩ quan vừa đặt lên bàn ăn đọc qua những dòng chữ Pháp đánh máy dưới hình mặt trời đỏ chói, sắc mặt hồng hào bỗng tái đi. Ông nhìn đồng hồ tay chỉ đúng 10 giờ 5 phút, im lặng bối rối, rồi đứng ngay lên, ra dấu cho viên sĩ quan hầu cận theo mình bước qua văn phòng.

Giọng nói của Decoux không giấu nổi xúc động:

- Gọi ngay điện thoại mời tướng Mordant đến đây gặp tôi lập tức!

Năm phút nặng nề trôi qua, đại tướng Mordant vận quân phục hồi hải bước vào, vừa trông thấy mặt vị Toàn quyền đã cảm thấy tình thế nghiêm trọng đặc biệt. Đô đốc Decoux tay cầm bản tấu hậu thư, ngẹn ngào nói:

- Tôi vừa nhận được tấu hậu thư của Nhật buộc phải đặt ngay tất cả lực lượng quân đội Pháp dưới quyền chỉ huy tối cao của Nhật.

Decoux nói tiếp:

- Họ buộc thêm nữa là ta không trả lời dứt khoát liền thì họ sẽ coi như ta từ chối.

Trong khi viên Toàn quyền và Tổng tư lệnh Pháp bối rối nhìn nhau lo ngại, chưa biết đối phó ra sao trước tấu hậu thư khẩn cấp cho đại sứ Nhật Matsumoto vừa trao, bên ngoài chiến xa và binh sĩ Nhật bố trí chu đáo, sẵn sàng đợi giờ tấn công.

Cũng vào giờ này, trên toàn cõi Đông Dương, tất cả đồn trại, vị trí xung yếu của thực dân Pháp đều bị Nhật bao vây.

*

* *

Tiếng súng đảo chánh bắt đầu nổ tại Huế. Hoàng đế Bảo Đại vừa đi săn về, giữa lúc hai đồn Courcy và Mang Cá cùng trại lính Khố Xanh vang dội tiếng súng và những tiếng hét xung phong của quân Nhật. Hiến binh đón đường đưa Bảo Đại về nghỉ tạm ở Bộ Tư lệnh Nhật ngoài hoàng thành.

Hừng sáng, tiếng súng im dần, Bảo Đại về cung, một đại úy Nhật loan báo cho hay: "Việt Nam đã được độc lập". Đồng thời Hiến binh Nhật liên lạc với Phạm Quỳnh cùng các vị Thượng thư Nam triều để nói rõ ý định của Nhật Bản.

Nội trong một đêm, quân đội Nhật đã bất ngờ đánh chiếm trọn cả Đông Dương. Dân chúng ở Hà Nội, Sài Gòn, Huế, Hải Phòng, Nam Vang, Vạn Tượng thức dậy sáng ngày mồng 10 tháng ba, thấy không khí thành phố đã biến đổi khác hẳn: tất cả cờ tam tài đều biến mất, nhường chỗ cho cờ mặt trời mọc lên.

Đài phát thanh Sài Gòn đọc bản thông cáo của Bộ Tổng tư lệnh quân đội Thiên hoàng báo tin cuộc đảo chính đêm qua đã loại bỏ chủ quyền Pháp ở khắp Đông Dương, đem lại độc lập cho Việt Nam, Cao Miên và Ai Lao trong khối Đại Đông Á.

Chiều lại, tại Huế, đại sứ Nhật Yokoyama cùng viên tư lệnh quân đội Nhật vào điện Kiến Trung, Thượng thư Bộ lại Phạm Quỳnh xuống tận thêm rước, đưa vào yết kiến Bảo Đại; ông đang ngồi ở ngai vàng, vận sắc phục hoàng đế, áo vàng, khăn vàng, dây cương đầu rồng.

Sau lễ nghi ra mắt, vị đại sứ Nhật long trọng nói:

- Tàu Hoàng thượng, trước tình thế mới hiện thời, chủ quyền Pháp ở xứ này không còn nữa, sau cuộc đảo chính của quân đội Thiên hoàng đêm rồi, quý quốc đã thành một nước độc lập, vậy chúng tôi xin Hoàng thượng vui lòng nhận lời hợp tác với Nhật Bản kể từ đây.

Bảo Đại thông thả đáp:

- Trước hết, trăm có lời khen gọi sự thành công của quân đội quý quốc, và do cuộc đảo chánh đêm hôm qua, nước Việt Nam đã thoát khỏi sự đô hộ của ngoại bang. Trong những điều kiện đó trăm sẵn sàng hợp tác với nước Nhật để củng cố nền độc lập của xứ sở.

Rồi ngay tối hôm ấy, Hội đồng cơ mật nhóm họp, sáu vị Thượng thư thảo một bản tuyên cáo của Hoàng đế Việt Nam công bố vào ngày hôm sau, huỷ bỏ hiệp ước bảo hộ đã ký với Pháp và thâu hồi chủ quyền độc lập, hợp tác cùng Nhật Bản theo đường lối trong bản tuyên ngôn chung Đại Đông Á.

Ở Hà Nội, Sài Gòn rồi Huế, các nhật báo Việt ngữ kế tiếp nhau kịch liệt đả kích thực dân Pháp. Hãng thông tấn Domei và Hiến binh Nhật đưa người vào các toà soạn để hướng dẫn tuyên truyền, cổ vũ cho chính sách Đại Đông Á.

Những người không nhận định rõ biến chuyển tình hình quốc tế cũng như những người bấy lâu hy vọng ở chủ trương giải phóng các dân tộc da vàng của Nhật Bản, tưởng cuộc đảo chính của Nhật là cho Việt Nam, đã hăng say lao mình vào chính cuộc quốc gia.

Một tuần lễ sau đêm chính biến, các đảng Phục quốc, Việt Nam quốc gia độc lập kêu gọi dân chúng Sài Gòn xuống đường biểu tình để tỏ lòng tri ân của xứ sở đối với quân đội Nhật đã giải thoát chúng ta khỏi tay quân thù Pháp. Song người Nhật lo ngại dân chúng quá nồng nhiệt sinh ra rối loạn, nên vào giờ chót ra lệnh cấm biểu tình.

Ở Bắc và Trung Việt, đảng Đại Việt quốc xã hoạt động ráo riết. Báo chí và tuyên truyền, dưới sự kiểm soát của Nhật mở một chiến dịch sôi nổi chống quan trường thối nát, tay sai chính của chế độ cai trị Pháp.

Trước phong trào quốc gia ồ ạt, ngày 19 tháng ba, toàn thể các vị Thượng thư Nam triều đệ chung một lá đơn xin từ chức theo lời yêu cầu chính thức của Bảo Đại; ông đích thân đứng ra đảm nhiệm quyền bính.

Biến cuộc dồn dập xảy ra trong khi Ngô Đình Diệm đang ở miền Nam cùng anh hoạt động thành lập lực lượng Thiên Chúa giáo để làm hậu thuẫn chính trị và giao thiệp cùng một số sĩ quan cao cấp Nhật Bản để vận động ra nắm chính quyền.



Tổng Thống Ngô Đình Diệm

Được tin toàn thể nội các Nam triều từ chức, Diệm vội từ giã Vĩnh Long lên Sài Gòn.

Tại đây, cuộc vận động bên cạnh người Nhật để lập tân chánh phủ Việt Nam của Diệm được hỗ trợ song song với các cuộc tiếp xúc của tổng đốc Ngô Đình Khôi ở Huế, với đại sứ Yokoyama, chiến dịch tuyên truyền trên mặt báo ở Hà Nội do Ngô Đình Nhu chủ trương ca ngợi thành tích Diệm. Đồng thời người anh Giám mục bắt liên lạc với giới Thiên Chúa giáo Nhật để gây ảnh hưởng cho Diệm lên giữ chức Thủ tướng tương lai.

Tướng Tsushihashi, tư lệnh quân đội Nhật ở Đông Dương, đại sứ Matsumoto ở Sài Gòn, đại sứ Yokoyama tại Huế, thống soái Bá tước Terauchi, Tổng tư lệnh lực lượng Nhật Bản trên các lãnh thổ Nam Á, ở Tân Gia Ba đều tiếp nhận được một chương trình cải cách tỉ mỉ về mọi ngành hoạt động ở Việt Nam do Diệm đề nghị, nếu được Nhật uỷ thác cho cầm quyền.

Đang lúc anh em họ Ngô xúc tiến mọi hình thức vận động cho Diệm ra nắm chính quyền thì nhà học giả Trần Trọng Kim từ Tân Gia Ba theo một nhóm sĩ quan Nhật vượt rừng núi Mã Lai qua Thái Lan và Vọng Các về đến Sài Gòn.

Tướng Tsushihashi đã quen biết trước họ Trần, hay tin ông vừa về tới vội mời ngay nhà học giả và Bộ Tư lệnh để tham khảo ý kiến.

Lúc trở ra, Trần Trọng Kim thấy một người Việt đang ngồi chờ ở phòng khách, đứng lên chào, tự giới thiệu là Ngô Đình Diệm, gọi chuyện:

- Cụ từ Tân Gia Ba mới về?

- Vâng, tôi mới về chiều hôm qua.

Trần Quân nói tiếp:

- Người Nhật vừa cho tôi biết là ông Phạm Quỳnh đã xin từ chức với toàn thể nội các và hình như đức Hoàng đế sắp cho lập tân chính phủ.

Diệm hơi giật mình, hỏi dồn:

- Thế người Nhật có nói ai sẽ được cử không?

- Không.

- Họ có nói chuyện gì với cụ về việc... Huế không.

- Không. Họ chỉ nói họ sẽ đưa tôi qua Huế vì đức Hoàng đế muốn gặp tôi...

Nhận thấy Diệm mắt cứ lén nhìn về phía cửa vào phòng Bộ Tư lệnh Nhật, có vẻ nóng nảy muốn dò hỏi thái độ của mình, họ Trần chậm rãi nói:

- Đức Hoàng đế muốn gặp tôi... nhưng tôi thú thật rằng tôi đã già, lại yếu, hiện tôi bị chứng áp huyết nặng lắm, vào bệ kiến rồi, tôi sẽ ra Hà Nội ngay.

Sau cuộc gặp gỡ bất ngờ ấy, Trần Quân ra Bắc, ghé lại Huế, vào yết kiến Hoàng đế Bảo Đại, được giao phó cho việc lập tân nội các.

Nhà học giả họ Trần tự xét mình đã nhiều tuổi lại đau yếu, nên từ khước mà thưa rằng:

- Chúng tôi vừa già vừa bệnh tật, sợ không kham nổi trọng trách, dám mong Hoàng đế triệu

một nhân sĩ khác.

- Ai?

- Bẩm như ông nguyên Lại bộ Thượng thư Ngô Đình Diệm chẳng hạn. Hiện ông ở Sài Gòn.

Bảo Đại hơi cau mày lại khi nhắc đến tên cự thần họ Ngô, liền nói:

- Diệm có đôi mắt không được thẳng thắn. Tôi đã từng nói chuyện với Diệm nhiều lần. Diệm không nhìn thẳng bao giờ. Với lại Diệm có vẻ bất nhất, nhiều khi tôi thấy ông ta như cứng rắn, có lúc lại quá rụt rè, nhưng thôi ông đã đề cử, để tôi cho điện vào Sài Gòn triệu ông Diệm ra Huế. Tuy nhiên ông chưa được về Hà Nội vội, ông đâu tôi sẽ cho bác sĩ săn sóc. Ông hãy tạm ở đây với tôi vài bữa vì có nhiều chuyện bàn với ông.

Ngay hôm ấy, văn phòng Hoàng đế đánh điện vào Sài Gòn nhờ Bộ Tư lệnh quân đội Nhật Bản liên lạc với Ngô Đình Diệm và giúp đỡ phương tiện cho ông này ra Huế; 24 giờ sau có điện của Bộ Tư lệnh Nhật trả lời:

"Ông Ngô Đình Diệm không có ở Sài Gòn. Đã điện đi tìm khắp cả các nơi đều được đáp: không thấy".

Sự thật, trong lúc ấy, Ngô Đình Diệm ở đâu?

Tướng Tsushihashi khi nhận được bức điện của Bảo Đại, lật xem hồ sơ Ngô Đình Diệm qua báo cáo của hiến binh, nhận thấy Diệm nhờ sự tín nhiệm của thực dân Pháp mới được bổ làm Tuần vũ Ninh Thuận hồi 30 tuổi, đã tỏ ra tận tâm với chính phủ Bảo hộ trong thời kỳ khủng bố, đàn áp các phong trào cách mạng 1930-1931, nên được thăng giữ chức tối cao của quan trường, Thượng thư Bộ lại.

Rồi Diệm phải từ chức vì xung đột với Thượng thư Bộ học Phạm Quỳnh, và không được Bảo Đại ưa.

Viên tư lệnh Nhật nghĩ là Diệm có nhiều mật thiết với chế độ Pháp, và sẵn không có cảm tình với Diệm qua mấy lần hội kiến vừa rồi, nên trả lời không biết Diệm ở đâu.

Tướng Tsushihashi về sau gặp lại học giả họ Trần, có tiết lộ cho hay:

- Lúc nhận được điện văn của Đức Bảo Đại, tôi biết Diệm ở Vĩnh Long với Đức cha Ngô Đình Thục, nhưng tôi không chuyển bức điện đi, vì nhận thấy Diệm không phải là người của tình thế. Diệm lại có cái nhìn không thẳng thắn, nếu không phải là gian dối. Thực sự, Diệm là người của công giáo thân Tây mà khối Đại Đông Á lại bao gồm toàn những quốc gia theo Phật giáo. Hơn nữa, có vài lần Diệm nói chuyện với chúng tôi lộ ý không phục Đức Bảo Đại, sợ có sự lung củng rồi đi đến phản trắc chẳng. Vả lại, chúng tôi được lệnh phải giữ gìn và giúp đỡ Hoàng đế Bảo Đại.

Giữa tình thế đó, Bảo Đại uỷ thác cho nhà học giả Trần Trọng Kim đứng ra triệu tập tân chính phủ.

Một buổi sáng cuối tháng tư dương lịch, trước một đám đông dân chúng tập hợp tại vườn hoa ở bến Thương Bạc, trước cửa Thượng tứ, một cuộc mít tinh diễn ra hoan nghênh quân đội Nhật Bản trao trả độc lập cho Việt Nam. Trước bàn hương án khói trầm nghi ngút, những lá cờ đuôi nheo và cờ mặt trời phất phới sát cạnh nhau, một vị bô lão vận áo rộng xanh, bịt khăn nhiều tam giang, đại diện cho dân chúng kinh đô Huế, cất tiếng đọc bài văn tế do thi sĩ Hoài Nam Nguyễn Trọng Cẩn làm vào dịp này, tri ân nước bạn Nhật Bản đã lật đổ chế độ bảo hộ

Pháp, và giúp cho: "*Việt Nam độc lập khắp... Trung kỳ*".

Trong khi ở miền Bắc, biến cố lịch sử được dân chúng đón tiếp bằng câu ca dao: "*Việt Nam độc lập chết co đầy đường*".

Về phần Lê, tuy không vui khi hay tin anh chồng không được cử ra cầm quyền, song nàng cũng hãnh diện thấy ông Trạng sư Trần Văn Chương được mời giữ chức Tổng trưởng Ngoại giao trong chính phủ mới.

Lê theo cha mẹ vào Huế, để giúp bà Trạng trong các cuộc tiếp tân ngoại giao, đồng thời vận động cho chồng tiến thân.

Quân đội và các nhà ngoại giao Nhật không muốn có những biến đổi xáo trộn nên vẫn nắm giữ mọi quyền hành về chính trị, kinh tế và quân sự. Việt Nam chỉ độc lập ở trên danh từ.

Tại Nam Việt, Thống đốc Nhật Minoda thay thế viên Thống đốc Pháp, cũng như ở Bắc Việt, Tsukamoto đến ngồi ở dinh Toàn quyền, và tại Trung Việt, đại sứ Nhật Yokoyama bao gồm mọi công việc của viên Khâm sứ, cạnh Nam triều.

Nội các Trần Trọng Kim phải tranh đấu gắt gao để đòi hỏi quyền hành thực sự và thống nhất xứ sở trước thái độ chủ nhân mới của Nhật Bản, họ đang liên tiếp thất bại trước sự phản công dữ dội của Đồng Minh.

Hoạt động của phi cơ Mỹ cắt Việt Nam thành mấy khúc, lìa hẳn miền Bắc về đường bộ, đường sắt lẫn đường thủy.

Dịch đói từ mùa thu 1944 bành trướng sự giết hại ghê gớm khắp miền Bắc. Đã có trên một triệu con người chết đói. Giá thực phẩm càng ngày càng một tăng cao, trong khi quân Nhật vẫn tiếp tục đòi hỏi lương thực, và lúc này toà Khâm sai của Huế vừa nhậm chức, phải lo cung cấp thoả mãn những yêu sách lúa gạo cho binh sĩ Nhật.

Chết chóc và căm thù sôi sục thôn quê. Truyền đơn chống phát xít Nhật tung bay khắp nơi, kêu gọi dân chúng nổi lên "*đánh phá những đoàn xe chở lương thực, chiếm đoạt những kho thóc gạo của Nhật. Không một hạt thóc, không một đồng xu thuế, không một người lính, không một người phu cho Nhật*".

Việt Minh đã khơi đúng ngọn lửa căm hờn, đấu tranh để giành lại quyền sống của con người, non một thế kỷ bị thực dân Pháp chà đạp rồi bị phát xít Nhật dày xéo. Cán bộ Việt Minh len lỏi đi sâu vào các miền quê đói khổ phần uất của những con người không tìm thấy con đường cứu thoát nào khác hơn là nổi lên đánh đuổi những kẻ đang dồn ép họ chết dần chết mòn.

Trước cái đói bi thảm, chậm chạp và ác liệt đang xô đẩy hàng trăm vạn con người vào chỗ chết lẳng lẽ mà chắc chắn, người dân quê miền Bắc đang khắc khoải, đau xót tuyệt vọng trong cảnh thiếu ăn, bóc lột đủ mọi bề không còn sự lựa chọn nào khác hơn là phải vùng lên, quật khởi, chống chọi lại để thoát chết.

Bản năng tự vệ, giành giựt lại sự sống còn của bản thân gia đình, của họ hàng, của làng xóm, đã thúc đẩy người dân quê hiền lành, nhẩn nhục qua bao nhiêu đời sau lũy tre xanh, ào ạt theo nhau, lớp lớp lao mình, xả thân theo tiếng gọi quật cường của Việt Minh.

Phái bộ quân sự Pháp ở Côn Minh thuộc phe De Gaulle có hậu thuẫn của mấy ngàn quân theo tướng Alexandrie vượt qua biên giới Bắc Việt sau hôm Nhật đảo chính, và một đơn vị hải quân dưới quyền đại úy Commentri, ẩn ở vùng đảo Hạ Long, đang hoạt động quấy rối trong vùng vịnh Bắc Việt từ đầu năm 1945, đặt dưới sự chỉ huy phối hợp của đại tá Sainteny, một nhân vật

nổi tiếng của kháng chiến Pháp, từ chính quốc sang. Sainteny đã hiểu biết Đông Dương trong ba năm trước chiến tranh, khi trở lại xứ này với nhiệm vụ cầm đầu lực lượng Pháp tự do, tập hợp lại tất cả những đơn vị Pháp rải rác ở vùng biên giới Bắc Việt, từ Miến Điện đến vịnh Hạ Long. Sau khi gọi người tiếp xúc với Việt Minh tháng 7-1945, Sainteny nhân danh đại diện của Chính phủ lâm thời Cộng hoà Pháp quốc hẹn ngày đích thân đáp xuống vùng giải phóng ở Việt Bắc để thương thuyết với Việt Minh, sau khi nhận được một bản thông báo của mặt trận này quy định về tương lai Đông Dương.

Trong khi ấy, quân du kích Việt Minh đã từ rừng núi thượng du kéo về hoạt động ở trung du, vào các làng mạc. Chính quyền địa phương đã gần như tan rã, và quân đội Nhật chỉ còn chiếm giữ thành phố và những trục giao thông.

Ngay tại các thành phố, không khí chính trị cũng đã bắt đầu đổi hướng, trước sự thất bại không tránh khỏi của Nhật Bản, và uy thế mạnh mẽ của Việt Minh. Một số Tổng trưởng của nội các Trần Trọng Kim đã bí mật tiếp xúc với mặt trận Việt Minh, vị Khâm sai Bắc Việt âm thầm che chở cho hoạt động của Việt Minh tại Hà Nội.

Những tin tức chiến thắng dồn dập của Đồng Minh đang xô đẩy Nhật Bản vào tình thế tuyệt vọng khiến cho Việt Minh, nhân danh là đồng minh của Trung Hoa, Anh, Mỹ và Nga Xô, càng được nhiều người ủng hộ, hưởng ứng phe thắng thế.

Viễn ảnh thắng lợi của Đồng Minh đã gần kề, số phận những kẻ hợp tác với đối phương sẽ bị chấm hết, thế thắng ồ ạt của Việt Minh chẳng mấy chốc sẽ chinh phục cả Bắc Việt, tràn vào miền Trung. Tình trạng đầu cơ và hỗn loạn về kinh tế và chính trị giữa cảnh dân chúng lầm than, chết đói đầy rẫy khắp châu thổ sông Hồng Hà càng thúc đẩy phong trào Việt Minh lên cao. Mặc dù hiến binh Nhật vẫn còn tiếp tục đàn áp, ngay đến trong các công sở, cơ quan chính quyền, ảnh hưởng của Việt Minh thâm nhập mạnh mẽ. Thanh niên, sinh viên trí thức cũng như mọi tầng lớp dân chúng từ địa chủ, phú hào, nông dân ở nông thôn đến tư sản, thương gia ở thành phố, tất cả những người có lòng yêu nước, đều mong mỏi, chờ đợi một sự đổi mới về thời thế.

Ngày mùng 6 tháng tám, hai quả bom nguyên tử của Mỹ ném xuống Hiroshima và Nagasaki buộc Nhật Bản phải xin đầu hàng không điều kiện. Người Nhật giấu kín tin này ở Việt Nam, song không ngăn được những ai nghe tin qua đài ngoại quốc và chỉ hôm sau là các thành phố người ta đã bàn tán đến sự sụp đổ tất yếu của khối Đại Đông Á.

Tại Việt Bắc, một ngày sau khi bom nguyên tử nổ trên đất Nhật, Việt Minh triệu tập hội nghị cử ra Ủy ban Giải phóng Dân tộc do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch, quân du kích lấy tên là Quân đội Giải phóng Việt Nam, và rồi ba hôm sau, lệnh tổng khởi nghĩa ban hành.

Tại Huế, chính phủ Trần Trọng Kim ý thức số phận của một nội các hữu danh vô thực, lệ thuộc Nhật Bản, được tin đầu hàng của Đông Kinh, liền đệ đơn xin từ chức ngay trong ngày hôm sau, mùng 7 tháng tám, song Bảo Đại yêu cầu ở nán lại để tiếp tục những công việc hành chánh.

Người Nhật vẫn không cho phép loan tin đầu hàng, ngày 16-8, Trần Trọng Kim tuyên bố ý định bảo vệ nền độc lập đã thu hồi được hôm mùng 9 tháng ba và kêu gọi toàn thể đoàn kết đấu tranh cho độc lập và hai hôm sau, thành lập một Ủy ban cứu quốc, tập hợp tất cả các chánh đảng, để hướng dẫn cuộc đấu tranh. Đồng thời Bảo Đại gửi thông điệp liên tiếp cho Tổng thống Truman, Anh hoàng, thống chế Tưởng Giới Thạch, đại tướng De Gaulle, yêu cầu các cường quốc Đồng Minh thừa nhận chủ quyền độc lập của Việt Nam.

Bấy giờ Ngô Đình Diệm đang ở trong Nam, được tin nội các Trần Trọng Kim vừa đệ đơn từ chức, vội vàng lên đường ra Huế.

Diệm đến Bộ Tư lệnh Nhật ở Sài Gòn, bày tỏ ý định muốn ra Kinh gặp Hoàng đế Bảo Đại, để xin lập nội các mới thay thế nội các vừa từ chức. Tướng Terauchi cho mượn một chiếc xe hơi cùng phái hai sĩ quan và bốn người lính Nhật đưa Diệm ra Huế.

Chiều tối 17 đến Nha Trang, Diệm cùng mấy sĩ quan Nhật ngủ lại ở Bộ tham mưu Nhật. Sáng hôm sau, Diệm tìm đến nhà kỹ sư Đặng Phúc Thông, giám đốc sở Hoả xa Trung Việt, ngỏ ý mời họ Đặng tham chính.

- Tôi ra Huế để lập nội các mới, thay nội các Trần Trọng Kim. Tôi muốn mời ông giữ Bộ Giao thông Công chánh, ông cho biết ý kiến thế nào?

Đặng Quân trả lời không do dự:

- Tôi không có ý kiến. Hiện nay Việt Minh đã cướp chính quyền tại nhiều tỉnh rồi...

Diệm ngắt lời, nói một cách hăm hờ:

- Tôi không tin Việt Minh thành công. Ra tới Huế tôi sẽ lật ngược lại tình thế.

Kỹ sư họ Đặng lắng nghe tiếng ồn ào của đám đông đang lũ lượt trên đường trước nhà kéo nhau đi biểu tình hưởng ứng cuộc khởi nghĩa tại thị xã Nha Trang, rồi nhìn họ Ngô ái ngại bảo:

- Tôi chẳng ưa gì Việt Minh, tuy nhiên điều ông vừa nói có vẻ chủ quan tự tin quá.

- Vậy ông không nhận?

Đặng Quân mỉm cười đáp:

- Vâng, đa tạ ông đã nghĩ đến tôi, song lúc này tôi không thể nhận được.

Diệm lộ vẻ không bằng lòng, đứng lên bắt tay từ giã. Kỹ sư Đặng tiễn Diệm ra đến cửa, còn thương hại dặn dò:

- Ông nên thận trọng. Tại đây, dân chúng theo Việt Minh đã đánh mấy binh sĩ Nhật trọng thương và bắt giam nhiều người thân Nhật. Ở Quảng Ngãi, tôi nghe nói phong trào còn ác liệt hơn nữa. Tôi lo cho ông chưa ra tới Huế, đã bị Việt Minh chặn lại ở dọc đường.

Diệm im lặng bắt tay, không nói thêm một lời, bước thẳng ra xe đợi sẵn, cùng mấy quân nhân Nhật, thẳng đường quốc lộ ra Huế. Đang lúc Diệm ngồi trong chiếc xe nhà binh Nhật, lẻ loi chạy trên quốc lộ số 1 vắng vẻ trắng mờ bụi cát, thì tại đề đô, chiếc xe đen bóng của vị Bộ trưởng Ngoại giao cắm cờ quẻ ly phóng mạnh từ hoàng thành ra cửa Thượng tứ, qua cầu Trường Tiền ngược lên phía ga, rẽ vào một biệt dinh rộng lớn bên bờ sông Bến Ngự. Không đợi cho người tài xế vận sắc phục trắng mở cửa xe, ông Trạng sư Trần Văn Chương đã vội bước lên tầng cấp vào nhà. Bà Trạng đang ngồi tiếp chuyện ông Tổng trưởng Giáo dục họ Hoàng, nhìn thấy chồng về với bộ mặt lo âu, vội nhoẻn miệng cười lên tiếng hỏi:

- Thế nào, bữa tiệc của tôi đãi khách hôm nay lại ế nữa phải không?

- Đành phải dẹp thôi, mình ạ. Tình hình nghiêm trọng lắm.

Lệ ở chiếc đi vắng gần đấy đứng lên góp chuyện:

- Ba lúc nào cũng thấy tình hình nghiêm trọng làm cho mẹ con mỗi lần mời khách ăn tiệc là y như thế nào cũng xảy ra một việc "nghiêm trọng". Lần trước, thết tiệc mấy cố vấn Nhật, thì ông

Bộ trưởng Y tế đi kinh lý bị máy bay bắn chết, vua Bảo Đại cho mời ba vô trong nội bảo phải cáo lỗi vì chính phủ có tang. Lần này, ba bảo cáo lỗi vì tang tóc gì nữa đây?

Ông Trọng không chú ý mấy đến lời con gái trách móc thay cho mẹ, ngồi đối diện Bộ trưởng Hoàng Xuân Hãn, buồn bã nói:

- Lần này thì tang chung đấy. Tôi vừa gặp ông Ngự tiền văn phòng của Hoàng đế cho hay là ông Khâm sai Phan Kế Toại đã giao Bắc Bộ phủ cho một Ủy ban Cách mạng lâm thời sáng nay. Đức Bảo Đại mới nhận được một điện văn kiến nghị của Tổng hội sinh viên ở Hà Nội đòi ngài thoái vị, trao quyền lại cho một chính phủ Cộng hòa lâm thời do Việt Minh lãnh đạo.

Bộ trưởng Hoàng Xuân Hãn ngắt lời:

- Ông cảm thấy nên chăng?

- Tôi nhận thấy trong thái độ của Nhật, khuynh hướng của phe quân nhân đã lẩn át: họ chủ trương là Nhật Bản thua trận phải nhường chỗ cho kẻ nổi dậy cướp chính quyền, cho nên sau khi hãng Domei[3] loan tin đầu hàng hôm 16, Nhật mở cửa khám thả tất cả những chính trị phạm, rồi đóng vai "trung lập" đứng ngoài, vì thế nên Việt Minh mới thành công được một cách dễ dàng.

- Ông có nghe Đức Bảo Đại tính ra sao đối với đòi hỏi của Việt Minh buộc ngài phải thoái vị không?

Ông Trọng Trần lắc đầu:

- Hôm nghe rục rịch Việt Minh sắp nổi lên, cố vấn Yokoyama có đưa ý kiến hỏi ngài có cần quân Nhật giúp để bảo vệ chống lại không, ngài đã từ chối, và sau đó tỏ ý muốn giao cho Việt Minh lập chính phủ mới, thay thế nội các cụ Trần từ chức, bây giờ lại được bức điện văn kia, e rồi ngài cũng đến nghe theo lời ông Phạm Khắc Hòe, Ngự tiền văn phòng mà nhượng bộ mất thôi. Ông thấy ngài chỉ muốn yên thân, sợ sinh sự lôi thôi.

Bộ trưởng Hoàng Xuân Hãn lặng yên nghĩ ngợi rồi ngược lên hỏi:

- Chúng mình kể như không còn dính líu gì đến chính quyền nữa rồi, ông bà định ở lại Huế hay về Hà Nội?

Vợ chồng đưa mắt nhìn hỏi nhau, bà Trọng lên tiếng nói:

- Tình thế đã như vậy, chúng tôi còn ở lại đây làm gì nữa? Có lẽ đi sớm càng hay, phải không ông? Còn ông thế nào?

- Tôi ở lại đây xem tình thế đã.

Nghe Bộ trưởng Hoàng Xuân Hãn trả lời, không đợi chồng tỏ ý dứt khoát, bà Trọng Trần quay ra bảo con gái:

- Cô về thăm từ giã bên nhà chồng để rồi thu xếp sẵn đợi ba cô định ngày trở ra Bắc.

Ông Trọng Trần tiến ra cửa, quay vào, thấy vợ đang sai người nhà bưng một cái quả sơn son ra xe rồi tiến lại bảo chồng:

- Tôi vào viếng từ biệt đức Từ Cung, và nhân thế mang biếu bà một cân sâm Cao Ly của bà cố vấn Yokoyama gửi cho tôi hôm nọ.

Lệ theo mẹ đi cùng xe dọc theo bờ sông Bến Ngự ghé lại nhà chồng ở Phú Cam, trong khi chiếc xe chở bà Trạng Trần Văn Chương chạy thẳng vào cung Nội.

Thái hậu Từ Cung tiếp bà Trạng Trần ở điện Thái Hoà, nhận lễ cáo biệt, rồi gọi thể nữ hầu cận lấy năm lạng cao nhung làm quà dâng. Lúc xe vừa vào đến trước thềm điện, bà Trạng Trần thoáng nhìn thấy bóng vua Bảo Đại từ trong nhà Thái hậu đi ra. Một lát sau, bà Trạng đang ngồi hầu chuyện với đức Từ Cung thì có thị vệ vào báo: Đức Hoàng thượng hiện ở Nghênh Phong các nghe tâu là bà cựu Bộ trưởng Ngoại giao sắp về Bắc mời lên hỏi chuyện.

Được vua triệu đến, bà Trạng Trần vội từ tạ đức Từ Cung, theo chân người thị vệ đi dọc theo hành cung quanh co đưa đến Nghênh Phong các, về phía hậu cung. Bà cựu Bộ trưởng không giấu được vẻ hân hoan, bảo người thị vệ đợi bà một lát, dừng lại bên chiếc chậu lớn trồng cây vạn tuế, mở ví soi gương, tô thêm son môi, sửa lại mái tóc.

Vị mệnh phụ phu nhân tươi đẹp đậm đà trong chiếc áo gấm Thượng Hải, run rẩy bước lên lầu trong khi người thị vệ dừng lại bên ngoài để một mình khách vào hầu Hoàng thượng.

Tiếng ngựa hí ở cuối vườn ngự uyển văng vẳng lại gác Nghênh Phong.

Giữa lúc đó, tại tư dinh họ Ngô ở Phú Cam, Lệ nghe ông anh chồng Tổng đốc ngồi trên trường kỷ giữa nhà, dặn dò, nhấn nằng về Hà Nội bảo với Nhu:

- Thím nói với chú là tôi còn đợi chú Thượng ở trong Nam ra, đại cuộc thành thế nào cũng đánh điện ngay cho chú vào. Nhiều hy vọng đảo ngược thế cờ lắm, thím nói dùm với chú như vậy. Có quân đội Nhật ở đây sẵn lòng ủng hộ mình tới cùng.

Tổng đốc Khôi nhìn về phía người sĩ quan Nhật đang chuyện trò tương đắc với con trai lớn của mình ở bộ xa-lông bên cạnh, rồi nói tiếp:

- Thím nói lại với chú là tập đoàn Công giáo làm hậu thuẫn cho mình ở Trung từ Nam Ngãi đến Quảng Bình vững lắm, cháu Huân cũng vừa mới đi La Vang về đó. Còn thím đã nhất định bữa mô đi chưa? Thừa lại, tôi có lời hỏi thăm ông bà Trạng nghe. Chú Thượng với tôi đứng ra lập chính phủ, thế nào cũng nhờ tới ông Trạng, nhờ ông giữ Bộ Ngoại giao đó.

Tiếng cười đắc ý giòn giã của vị tổng đốc họ Ngô bỗng bị phá ngang vì tiếng chó sủa ồn ào phía trước sân. Lệ nhìn ra, thấy có mấy người đàn ông lạ mặt, từ chiếc xe hơi màu xanh đậm ngừng ngang cửa âm thầm bước vào. Theo sau một toán thanh niên mặc đồ đen, võ trang dao găm, mã tấu, súng hai nòng, súng trường ồ ạt kéo qua sân rẽ hai chạy bao quanh khu nhà.

Ngô Đình Khôi vẫn ngồi tựa gối dựa trên trường kỷ, cố giữ vẻ bình tĩnh, nhìn mấy người lạ tiến vào nhà, nghiêm giọng hỏi:

- Các người là ai? Muốn gì?

Người đàn ông ngoài ba mươi tuổi đi giữa hai thanh niên cầm súng lục ở tay hộ vệ, lạnh lùng nói:

- Chúng tôi đại diện cho Mặt trận Việt Minh, được lệnh thượng cấp đến khám nhà này, vì tình nghi có chứa chấp vũ khí và phản động chống lại cách mạng. Yêu cầu ông để chúng tôi làm phận sự.

Rồi, không đợi trả lời, người cán bộ Việt Minh để cho hai thanh niên cầm súng ghìm giữ mấy

người trong nhà, quay ra bảo đảm võ trang bên ngoài:

- Các đồng chí! Thi hành công tác!

Trong nháy mắt, nhà trên, nhà dưới họ Ngô đều bị lục soát từ trong ra ngoài. Lệ ngồi yên tức tối nhìn mũi súng lục lấp ló trên tay hai thanh niên thư sinh giữ chừng mọi người trong gia đình bị dồn tất cả vào giữa nhà.

Nàng nhận thấy vắng mặt cậu em áp út: Cần có lẽ đã chạy thoát được khi người ta mới đến vây nhà. Ông Khôi đã mất dần bình tĩnh, liên tiếp rút thuốc lào, nhả khói mù mịt làm cho viên sĩ quan Nhật bị ho sặc đến mấy lần. Huân ngồi lặng yên, mím môi tức giận nổi rõ cả đường gân trên trán. Bà Thượng Ngô xúc động, ngoáy ống trầu luôn tay, từng lúc lại hỏi bên tai Lệ:

- Việt Minh là ai mà dữ rứa? Họ không kiêng nể cả Thượng thư, Tổng đốc nữa à?

Viên sĩ quan Nhật mấy lần sừng sộ đòi đi, bị mũi súng của hai thanh niên cản lại, bực tức đành ngồi xuống ghế.

Lệ lo sợ bị bắt gặp quả tang cất giấu súng ở trong nhà, thỉnh thoảng đưa mắt nhìn anh chồng rồi nhìn đến võ khí trên tay mấy cán bộ, trong lòng hồi hộp khác thường.

Bỗng có tiếng chân chạy từ nhà dưới lên, một người mặc đồ đen, đội mũ bê rê gắn huy hiệu tròn sao vàng trên nền đỏ, tay cầm mã tấu đứng nghiêm trước mặt cán bộ chỉ huy:

- Báo cáo! Thưa đồng chí, em có tìm thấy một thùng gỗ đựng súng trường chôn giấu dưới đụn rơm ngoài vườn.

Người cán bộ vội vã đi theo kẻ khám phá chỗ chôn súng, trong khi ông Khôi tái mặt nhìn con trai, rồi hướng qua phía mẹ già, đoạn nhìn thẳng như cổ dằn nổi khích động.

Chỉ một lúc, người cán bộ trở lại, đến trước mặt ông Khôi, giọng cương quyết:

- Chúng tôi có tìm thấy vũ khí ở nhà này nên bắt buộc phải mời ông cùng cậu con cả ông về Ủy ban. Chúng tôi thi hành theo lệnh của thượng cấp, ông và cậu hãy đi theo chúng tôi. Còn những người trong nhà này, tôi yêu cầu tạm thời không được liên lạc với bên ngoài, cho đến khi có lệnh mới. Tôi để lại đây hai người để canh gác ngày đêm không cho ai vô ra đây.

- Thế rồi Ngô Đình Khôi và con trai Ngô Đình Huân bị áp giải ra chiếc xe xanh; với hai người võ trang ngồi kèm bên cạnh. Viên sĩ quan Nhật bị mời ra khỏi dinh họ Ngô rồi bỏ mặc cho đi.

Lệ uất ức nhìn theo, trong khi bà Thượng Ngô meo máo thương xót người con cả, cơ hồ muốn ngất đi.

Cùng lúc ấy, tại biệt thự Hoa Quỳnh bên bờ sông An Cựu, cựu Thượng thư Phạm Quỳnh cũng bị cán bộ và tự vệ Việt Minh đến mời đi.

Tin hai vị quan lại, Tổng đốc họ Ngô và Thượng thư họ Phạm bị Việt Minh bắt mang đi đâu không rõ chẳng mấy chốc đã truyền miêng dân chúng khắp thành phố bé nhỏ đất Thần kinh. Bà Trạng Trần ở nội cung về đến nhà đã xế chiều, hay tin dữ về gia đình họ Ngô và con gái mình bị kẹt lại ở nhà chồng, hốt hoảng giục chồng tìm cách can thiệp.

Ông Trạng đi một hồi lâu, trở về lắc đầu chán nản:

- Tôi đã gặp mấy người Nhật cao cấp, nhờ họ giúp, song tất cả đều lịch sự từ chối, bảo là họ

không còn có thể can thiệp được vào việc nội bộ của người mình với nhau. Đến mấy tướng tá có cảm tình ủng hộ họ Ngô cũng vậy, hình như họ đã được lệnh đứng ngoài mọi việc không dính líu gì đến họ nữa.

Bà Trạng sốt ruột vì con, hỏi gạn chồng:

- Thế mình không thể liên lạc với Ủy ban Mặt trận Việt Minh để xin cho con Lệ nó về với mình sao?

Ông Trạng nhìn vợ, buồn bã nói:

- Người ta đang xem mình là kẻ thù, cho mình là quan lại, phản động, Việt gian nữa, nói chuyện làm sao được lúc này? Tôi nghe nói họ còn tung tin doạ Đức Bảo Đại mà không chịu thoái vị thì cũng sẽ bị chung số phận như hai ông Phạm Quỳnh và Ngô Đình Khôi, trước phong trào của dân chúng đang sôi nổi.

Rồi ông Trạng hạ giọng bảo vợ:

- Tin tức nhận được ở đảng trong cho hay rằng tại Quảng Ngãi, Việt Minh đã cướp chính quyền trước Hà Nội và giết chết cả Nhật, những người hợp tác với Nhật, những người làm việc cho Pháp trước đây quan lại, công chức đến cả những người có sách báo Pháp ở trong nhà cũng bị họ gán cho là Việt gian bắt đem đi chém hết. Mả cụ Cần Chánh Đại, Học sĩ Nguyễn Thân ngày trước bị họ đào quật lên đổ xuống sông Trà Khúc, còn con cháu sót lại người nào ở trong tỉnh cũng bị bắt giết cả. Dân họ đang say máu, tôi e rồi ở Quảng Ngãi, Việt Minh còn giết người gấp vạn cuộc Cách mạng Pháp nữa.

Bà Trạng mở lớn đôi mắt, xúc động hỏi chồng:

- Thế Việt Minh họ muốn làm Cách mạng hay là muốn đổ máu, muốn giết người?

- Có lẽ họ nghĩ rằng làm cách mạng thì phải đổ máu nên ở Quảng Ngãi mới lắm người bị giết như thế. Tôi chỉ sợ ở đây, dân Huế tuy hiền, song gần Quảng Ngãi, dễ bị lây phong trào trong đó. Mà dân chúng một khi say máu rồi, dễ gán cho ai cũng là Việt gian, thì nguy hiểm không biết đâu mà lường được.

Bà Trạng càng lo ngại thêm khi nghe chồng nói:

- Có tin là ông Ngô Đình Diệm đi cùng mấy người Nhật từ trong Nam ra, đến Tuy Hoà đã bị Việt Minh bắt giữ lại. Nếu họ dẫn ông ta về giao cho Quảng Ngãi xử thì chết?

- Sao Việt Minh họ ghét anh em họ Ngô thế nhỉ?

Ông Trạng nghĩ ngợi rồi đáp:

- Anh em họ Ngô là quan lại cao cấp, đang còn hy vọng nhờ thế lực Nhật để ra cầm chính quyền, hẳn Việt Minh họ biết rõ, nên mới tìm cách trừ đi. Tôi cũng lo cho tính mạng của bố con Khôi và Diệm lắm, con gái mình lại chẳng may bị lôi thôi vào đó nữa. Mình cũng thật khó hiểu được là họ muốn gì để đối xử cho thích nghi.

- Nếu mình thấy không còn vương bận gì công việc nữa thì tôi tưởng nên đi Hà Nội sớm, vì ở ngoài ấy, dù sao cũng gần với những người cầm đầu Việt Minh, mình lại có bạn hữu nhiều, đỡ lo hơn tại đây. Còn con Lệ, tôi nghĩ nó cũng chẳng làm gì mà Việt Minh bắt tội được với lại là đàn bà con gái nữa, rồi người ta cũng phải thả cho nó đi. Để tôi bảo người nhà đến Phú Cẩm, liên lạc hỏi tin con xem sao.

Bà Trang Trần vừa cất tiếng gọi chị ở lên dần thì thấy ông Bộ trưởng Thanh niên họ Phan đến.

- Tôi nghe ông Hoàng nói ông bà sắp về Hà Nội, tôi cũng định ngày mai đi, không biết có được hân hạnh đi nhờ xe của ông bà không?

Bà Trang nghe nói Phan Anh là vị Bộ trưởng độc nhất trong nội các Trần Trọng Kim được cảm tình và có liên lạc với Việt Minh, nên đơn dả đáp:

- Chúng tôi cũng định đến mai thì về Bắc nếu ông cùng đi một chuyến với chúng tôi thì hân hạnh lắm.

Ông Trang hỏi bạn:

- Ông có được tin gì mới ở Hà Nội không?

- Tôi nghe tin là ở Hà Nội, Việt Minh lên cầm quyền được Đồng Minh ủng hộ và đảm bảo cho nền độc lập của Việt Nam. Mỹ với tổ chức chiến lược O.S.S đã công khai bày tỏ cảm tình với Việt Minh: sĩ quan, ký giả Mỹ có mặt tham dự các buổi biểu tình tại Hà Nội. Tướng Patti, lãnh đạo cơ quan O.S.S có tuyên bố là Mỹ sẵn sàng làm hậu thuẫn cho Việt Nam và còn khuyến khích Mặt trận này đoàn tuyệt với Pháp. Như vậy thì cái thế của Việt Minh đối với quốc tế cũng khá mạnh đấy chứ.

Đầu tóc cắt ngắn của họ Phan gật gù như nhấn mạnh thái độ thiện cảm đối với chính quyền mới. Phan Quân nói tiếp:

- Tôi nghĩ rằng trước cao trào của dân chúng, Đức Bảo Đại cũng không nên đi ngược lại trào lưu lịch sử mà cố giữ ngai vàng. Tôi đã tỏ ý kiến này với ông Phạm Khắc Hòe để tâu lại với Ngài. Ông Hòe vừa cho tôi hay là Đức Bảo Đại hỏi ý Đức Từ Cung trước, bà trả lời bảo để tùy Ngài định liệu lấy, hỏi đến Ngự tiền văn phòng là ông Hòe, thì ông này cũng nói như tôi.

Trong giới thân cận với Ngài, có người chủ trương nhất quyết không nhượng bộ yêu cầu Việt Minh, ngài hỏi lại là không bao giờ ngài muốn nhờ đến thế lực ngoại bang, vậy thì lấy gì mà chống? Chưa ai tìm ra câu trả lời; tôi thấy không có câu trả lời nào khác có thể giữ vững được ngai vàng trong lúc này.

Ông Trang Trần ngắt lời:

- Tôi thấy có một câu trả lời, giải pháp phối hợp quân chủ và chánh quyền Việt Minh, để sớm được quốc tế thừa nhận nền độc lập của Việt Nam. Quân chủ như chế độ ở Anh cũng là lý tưởng lắm chứ!

Bà Trang đang mãi nghe hai ông bộ trưởng từ chức đóng vai khách quan bàn về chính cuộc đang biến chuyển, bỗng thấy người ở gái hót hải chạy vào, vừa thở vừa nói:

- Bẩm bà lớn, con đến nhà cụ Thượng Ngô, vừa vô tới sân thì có một người cầm súng gác chặn lại, không cho con vô gặp cô con, họ còn định bắt giữ luôn con lại nữa? Con phải van xin mãi họ mới cho con ra về, sau khi tra hỏi con đủ thứ: làm tay sai cho ai, định liên lạc với ai, tính nói chuyện gì cùng ai... Con nói là con là người nhà ông bà lớn đi thăm cô nhà con, họ nói con là đồng lõa với bè lũ quan lại phong kiến phản động Việt gian tay sai đế quốc phản động thực dân... Họ còn dọa là sẽ bắt luôn cả ông bà lớn đây nữa... mà con còn làm ở nhà này thì thế nào cũng bị bắt, họ nói là "quảng cáo"[\[4\]](#) cho con biết để mà giác ngộ, thôi đi ở nhà quan... Bẩm bà lớn con... con cũng không biết mô tê chi hết, nhưng họ dọa con như vậy, họ lại có dao, có súng... bà thương con, bà cho con nghỉ việc luôn bữa nay.

*

* *

Lệ trần trọc nằm bên cạnh bà Thượng, sốt ruột nghe tiếng thì thầm đọc kinh cầu nguyện của mẹ chồng trong đêm khuya vắng, từng lúc lại cao giọng lên kêu than não ruột.

Bên ngoài, mấy người ở lại canh gác nhỏ to nói chuyện, thỉnh thoảng lại lách tách tiếng võ khí, hoặc mã tấu dựng vào vách rơi xoảng xuống nền gạch.

- Bọn phản động Việt gian này sao không cắt cổ đi hết cho xong, để chúng lại làm gì phải canh gác lòi thôi.

- Ừ, đem phay đi cả, như ở Quảng Ngãi là yên chuyện!

- Đồng chí nói chí lý, làm cách mạng thì phải đổ máu, thương tiếc chi bọn tay sai thực dân.

Những lời lẽ đầy đe dọa của đám tự vệ không khỏi làm Lệ phập phồng lo ngại. Tuy không có thiện cảm với anh cả của Nhu, nàng cũng đâm ra lo cho số phận người bị bắt lúc chiều. May mà chồng nàng ở lại Hà Nội, nhưng không biết ở ngoài ấy Nhu có khỏi bị lòi thôi không? Còn cậu em chồng, Cần chẳng biết lúc này ẩn trốn ở đâu, liệu rồi có thoát khỏi tay Việt Minh, ở Huế, có lệnh bắt anh em họ Ngô? Với lại người anh cự Thượng thư ở trong Nam, lúc này ra sao?

Tiếng chim mờ côi kêu khắc khoải sau vườn vắng đến tai Lệ mà nàng nghe như những tiếng gọi: *père, mère, frère, soeus, enfant* (cha, mẹ, anh, chị, con) càng khiến Lệ thêm bồn chồn trong dạ. Lệ nằm thắp thỏm mãi không ngủ được, đồng hồ vừa buông 12 tiếng, bỗng giật mình nghe tiếng quát trước sân:

- Ai? Đứng lại!

Tiếng chân rầm rập, tiếng võ khí va chạm, tiếng rì rầm của toán dân canh đổi phiên gác giữa đêm vắng tạo nên một âm thanh rờn rợn, xa lạ đối với Lệ. Bà cụ Thượng lại run người lên, buột miệng kêu "*Giêsu! Maria*" rồi không ngớt cầu kinh.

Lệ mệt mỏi chợp đi trong tiếng gà gáy sáng canh hai.

Những vụ bắt bớ, mời hỏi và dẫn đi liên tiếp xảy ra cả đêm lẫn ngày. Không khí khủng bố đe dọa trùm lên các giới quan lại thân Pháp, thân Nhật và cả các đảng viên quốc gia. Số phận những nạn nhân sau ngày khởi nghĩa ở Huế đang ở trong tình trạng lo sợ chờ đợi bấp bênh như vận mệnh của vị hoàng đế cuối cùng nhà Nguyễn, trước áp lực của Việt Minh, bỗng trưa ngày 23 tháng tám, một tin làm chấn động cả dư luận đế đô: Phạm Quỳnh, nguyên Thượng thư Bộ lại kiêm Ngự tiền văn phòng Hoàng đế và Ngô Đình Khôi, đương kim Tổng đốc Quảng Nam, cùng con trai là Ngô Đình Huân, quản thủ thư viện Bảo Đại vừa bị xử tử sáng sớm nay tại Hiền Sĩ, một làng ở về phía Bắc kinh thành Huế hơn mười cây số.

Ủy ban Nhân dân đã họp phiên toà Cách mạng tại địa điểm này, kể tội và tuyên án tử hình ba tên Việt gian tay sai phát xít Nhật và thực dân Pháp rồi đem hành quyết ngay tại trận trước sự chứng kiến của dân chúng, trong tiếng hoan hô "xử tử Việt gian".

Không đầy một tuần lễ, sau ngày khởi nghĩa, vụ xử bắn cấp tốc hai vị quan lại cao cấp cùng một thanh niên thân Nhật, được cán bộ tuyên truyền giải thích như là bước đầu loại trừ những phần tử chống Cách mạng, và Huế có thể theo gương đầm máu của Quảng Ngãi.

Một đơn vị du kích Ba Tơ, chiếm kỷ lục chém giết Việt gian, được đưa từ Quảng Ngãi ra đến Huế vào ngày hôm ấy, vận toàn đồ đen, võ trang súng trường và mã tấu, đi biểu diễn từ bờ sông Hương vào trong hoàng thành, tăng cường thêm áp lực của Việt Minh, trước thái độ chần chừ của vua chưa chịu thoái vị.

Hành động táo bạo và tuyên truyền mạnh mẽ của Việt Minh có hiệu quả mau lẹ, áp đảo tinh thần giới thân cận hoàng đế và ngay trong ngày hôm sau, 24 giờ sau khi xác hai vị đại thần bị xô vùi xuống hố đất hoang, ngoại kinh thành, Bảo Đại ký tên vào quyết định gửi bằng điện văn ra Hà Nội, đề nghị Việt Minh phải ngay đại diện vào Huế để chứng kiến và dự lễ thoái vị của hoàng đế nhà Nguyễn, trao ấn kiểm lại cho chính quyền mới.

Thế rồi, vào lúc bốn giờ chiều ngày 25 tháng tám 1945, một nghi lễ đơn giản cử hành tại Kiến Trung, chấm dứt một triều đại, đồng thời cáo chung chế độ quân chủ ngàn năm trị vì ở Việt Nam.

Vị hoàng đế cuối cùng của nhà Nguyễn đầu đội khăn vàng, vận quốc phục, áo dài vàng, quần lụa trắng, đi hài vàng, từ nội điện đi ra, nhìn thẳng về phía trước. Theo sau, một thị vệ mang hộp ấn ngọc tử và cây kiếm vàng trong bao son đi bên trái, còn bên phải là vị Ngự tiền văn phòng, tay cầm bản diễn từ.

Trên sân điện đã bày sẵn một chiếc bàn với lư trầm ngào ngạt khói hương, trông ra cột cờ Phú Văn Lâu. Hai đại diện chính quyền Hà Nội, Bộ trưởng tuyên truyền Trần Huy Liệu và Bộ trưởng Canh nông Cù Huy Cận, cùng kỳ uỷ Việt Minh Trung Bộ, thi sĩ Tố Hữu, đứng đợi dự lễ. Một quan khách độc nhất có mặt ở sân điện chứng kiến gần buổi lễ, nhà văn họ Hoàng.

Bảo Đại lộ vẻ xúc động, nhìn xuống đám dân chúng tập hợp phía dưới điện, tay hơi run, cầm lấy bài diễn từ của Ngự tiền Phạm Khắc Hòe trao, thông thả đọc. Hai mắt chớp chớp, giọng Bảo Đại trở nên nghẹn ngào khi đến đoạn tuyên bố cuối cùng:

"Hơn hai mươi năm ngai vàng bệ ngọc, Trẫm đã xiết bao ngậm đắng nuốt cay. Từ nay trẫm vui lòng làm một công dân tự do trong một quốc gia độc lập".

Những lời lẽ tình cảm tế nhị bất ngờ, thốt ra từ cửa miệng một ông vua bấy lâu chỉ nổi tiếng ăn chơi và bị xem là hoàng đế bù nhìn, do thực dân giật dây, trong không khí bùng sôi hưởng ứng cách mạng, được dân chúng im phăng phắc lắng nghe. Trong đám đông bên dưới, có những người đưa tay lên gạt nước mắt cảm động.

Ở phía cuối điện, giữa đám hoàng thân quốc thích khăn đen áo dài, có tiếng khóc thiết tha nổi lên.

Trước máy phóng thanh, tiếng hô của ông vua trẻ tuổi từ bỏ ngai vàng được dân chúng hưởng ứng vang dậy cả khu hoàng thành rêu phủ:

"Việt Nam độc lập muôn năm!"

"Cộng hoà Dân chủ muôn năm!"

Rồi trong lúc lá cờ đỏ sao vàng từ từ kéo lên cột cờ Phú Văn Lâu, giữa tiếng reo hò dân chúng, mấy phát thần công châm ngòi nổ lớn, loan báo cho cả kinh thành đều hay: Hoàng đế Bảo Đại trao ngọc ấn và gươm vàng cho chính quyền dân chủ, sau khi ký tên vào bản tuyên cáo thoái vị.

Bảo Đại ngược nhìn màu cờ mới tung bay trước gió, đưa mắt ngắm lại một lần cuối cùng cảnh hoàng thành, giang sơn ngự trị mấy trăm năm của nhà Nguyễn, từ màu gạch nâu rêu phủ ngả sang màu sẫm trong hoàng hôn đang xuống rồi lặng lẽ lui về từ biệt cung điện, sau lưng còn

văng vẳng những tiếng: "*Hoan hô công dân Vĩnh Thụy!*"

Ngay trong hôm Bảo Đại từ bỏ ngai vàng, chính thức trao lại cho Việt Minh, ở Sài Gòn, một cuộc biểu tình tuần hành vĩ đại của mọi tầng lớp dân chúng từ 9 giờ sáng đến chiều tối hợp thức hoá cuộc cách mạng, đưa Ủy ban hành chánh lâm thời Nam bộ vào dinh Thống đốc Nam Kỳ.

Mười ngày sau khi Nhật Bản đầu hàng, hôm 25 tháng tám 1945, cờ Việt Minh phát phới từ Bắc đến Nam, trên khắp lãnh thổ Việt Nam.

Một tuần lễ sau, ngày 2 tháng 9, một chính phủ lâm thời do cụ Hồ Chí Minh lãnh đạo ra mắt tại thủ đô Hà Nội, long trọng tuyên cáo chủ quyền độc lập của Việt Nam và chế độ Cộng hoà Dân chủ.

Cựu hoàng Bảo Đại đã trở thành công dân Vĩnh Thụy, được mời làm cố vấn tối cao của chính phủ.

Lời mở đầu bản Tuyên ngôn Độc lập lặp lại một câu trong Tuyên ngôn Độc lập của Hoa Kỳ và nhắc đến bản Tuyên ngôn Nhân quyền năm 1791 của Pháp.

Đang lúc phong trào dân chúng sôi sục nổi lên khắp nơi đòi hỏi Cách mạng, cựu Thượng thư Ngô Đình Diệm vẫn ôm ấp hoài bão phong kiến, tin tưởng ở lực lượng của bại quân Nhật Bản ủng hộ cho chế độ quân chủ để xoay ngược lại tình thế. Trên đường ra Huế, tay ôm chiếc cặp da chứa đựng chương trình xây dựng một chính thể quân chủ lập hiến phỏng theo Anh quốc, Ngô Đình Diệm ngồi bên cạnh thiếu tá Nhật Sato, lăm răm cầu xin ơn trên phù hộ.

Viên thông ngôn người Bắc Nguyễn Hòe, qua vài lần chuyện trò với mấy quân nhân Nhật ở trên xe, nói lại cho Diệm biết là họ đều lo ngại, sợ có sự bất trắc dọc đường.

Tại Bộ tham mưu Nhật ở Nha Trang, trong đêm ngủ lại hôm qua, họ có nghe đến không khí ác liệt ở Quảng Ngãi, có mấy quân nhân Nhật bị dân chúng chặn bắt giết dọc đường. Người lính lái xe đầu tiên tỏ ý muốn quay trở lại Sài Gòn:.

- Nhật thôi đánh nhau rồi, chúng tôi đã thoát chết và sắp được hồi hương mà bây giờ nhỡ ra gặp phải chuyện lôi thôi bỏ mạng thì rõ thật là ngốc!

- Phận sự của Bộ Tư lệnh giao phó cho chúng ta là phải đưa ông này về đến Huế. Tôi chỉ huy thi hành nhiệm vụ này, không một ai được bàn ra tán vào. Lệnh của tôi là tiến lên! Phải ra đến Huế!

Viên sĩ quan trẻ tuổi vẫn ngấm ngầm chống lại việc đầu hàng và bộc lộ sự cảm phục đối với các vị tướng mỗ bụng để khỏi nhìn thấy sự nhục nhã trước kẻ chiến thắng, tỏ ý muốn ở lại Việt Nam, và tình nguyện giúp Diệm, đã giận dữ lớn tiếng, khiến người binh nhì tài xế im lìm, nhấn mạnh ga cho xe vượt qua đèo Cù Mông.

Chiếc xe lao xuống khỏi chân đèo một khoảng thì bị mấy tảng đá án ngữ giữa đường ngăn lại. Bốn thanh niên mặc quần áo đen, cầm lao mã tấu và lựu đạn đeo ở lưng, từ một lùm cây bên quốc lộ hiện ra, vây quanh đầu xe hỏi giấy.

Thấy có mấy quân nhân Nhật mang súng và gươm, gã trẻ tuổi vội chạy đến gốc cây lớn bên đường, lấy chiếc mõ tre dựng sẵn đó đánh lên một hồi tùng ba tiếng một.

Những người ở trên chiếc xe nhà binh đều bị mời cả xuống: bốn người Nhật, viên thông ngôn Việt và Ngô Đình Diệm.

Nhiều tiếng mõ nổi lên đáp lại báo hiệu của toán tự vệ gác ở dốc đèo, liên tiếp lan rộng cả một vùng. Chỉ trong chốc lát, từ các đường xóm, lối nhỏ những dân làng vũ trang dao, gậy, với một người đi đầu vác súng trường, súng sính trong bộ quần áo lính tây cũ.

Ngô Đình Diệm tự giới thiệu mình được điện của Hoàng đế Bảo Đại đánh vô Sài Gòn, triệu về Huế có việc khẩn cấp, yêu cầu để cho được đi ngay kéo chậm trễ công vụ. Mấy quân nhân Nhật theo ông là nhân viên của Bộ Tư lệnh Nhật có phận sự hộ tống ông ra đến kinh đô.

Người tự vệ xem qua giấy tờ của Diệm đưa, lật ngược quay xuôi, rồi nhìn lại mấy quân nhân Nhật, lắc đầu nói:

- Mời ông với mấy người Nhật kia đến trụ sở; có Ủy ban quyết định chứ chúng tôi không để cho các ông đi liền được.

Viên sĩ quan Nhật nghe thông ngôn nói lại, thấy đám đông vũ trang đang vây quanh, không giấu được vẻ lo ngại, đưa mắt nhìn Diệm. Diệm dậm bối rối, song cố giữ giọng cương nghị:

- Công việc của tôi là việc quan khẩn cấp, không thể trì hoãn được.

Nghe nhắc đến tiếng "quan", nhiều lời phản đối nổi lên chung quanh:

- Quan lại phong kiến à? Bắt đi luôn chứ còn lôi thôi gì nữa!

- Quan trường phản động đi đôi với phát xít đế quốc, tóm cổ cả lũ!

- Việt gian đích thị rồi!

Giữa cảnh nhốn nháo, bất ngờ một tiếng quát vang lên:

- Giơ tay lên! Tước khí giới đi các đồng chí!

Trong nháy mắt, mũi súng trường của người cầm đầu tự vệ chĩa về phía sĩ quan Sato cùng ba quân nhân Nhật, đồng thời mấy ngọn lao dí thẳng vào sát lưng họ, hai chiếc mã tấu sáng lờ lờ trước ngực Diệm và viên thông ngôn. Chưa kịp phản ứng, mấy người Nhật đã bị tước mất súng, gươm. Thất thế trước đám đông khí thế dữ dội, họ đành chịu khuất phục.

- Các đồng chí! Trói chúng nó lại!

Sau tiếng hô, sáu người đều bị trói cặp hai tay lại phía lưng và bị giải vào trong làng.

Trẻ con, dân các xóm kéo đi xem mặt "Việt gian và phát xít Nhật vừa bắt được".

Tại đình làng đã biến thành trụ sở của Ủy ban Cách mạng Việt Minh, tiếng trống nổi lên triệu tập nhóm họp. Ngô Đình Diệm cùng năm người đi với ông bị đẩy ngồi xuống ở thềm đình trước những con mắt tò mò của dân xã tề tựu đông đảo như mỗi lần có hát tuồng.

Từ đám đông vây quanh trước đình, một người đàn ông trạc tuổi bốn mươi, áo cộc, quần xắn quá gối, vác cây cuốc chim, chân không lấm đất, bước thẳng tới trở tay vào mặt Diệm, lớn tiếng nói:

- Đồng bào ở đây có biết mặt thằng cha này không? Hắn ta là quan lại phong kiến chánh cống đó. Tôi biết rõ hắn hồi tôi đi làm mướn ở trong Bình Thuận, bị thực dân bắt cầm tù vì không đóng thuế thân. Hắn tên là Ngô Đình Diệm, khi đó đang làm Tri phủ Hoà Đa, nổi tiếng là tay sai

hết sức đặc lực của thực dân Pháp. Mấy nhà cách mạng bị hấn bắt là hấn tra tấn khủng khiếp lắm. Hấn muốn tăng công với thắng công sứ Pháp để được thăng quan tiến chức mà!

Người đàn ông quay lại nhìn dân chúng, cốt để cho người ta chú ý đến, rồi nói tiếp:

- Đồng bào có biết lối tra tấn của hấn ra sao không? Hấn trói thật chặt người làm quốc sự hoặc bị tình nghi làm cách mạng, rồi buộc vô một cái ghế có khoét một lỗ bằng bàn tay ở chỗ ngồi, ghế thì cột bốn chân vào bốn cái cột. Người bị bắt phải ngồi lên trên cái ghế có thủng lỗ đó, phía dưới đặt một cây đèn sáp lớn đốt cháy to ngọn.

Lúc mới đầu thì chưa thấy nóng mấy, nhưng một lát là đáy quần bị ngọn đèn bốc lửa lên, khét let mùi vải, cháy thành than, rồi cháy đến da thịt bàn toạ, cháy cả dít. Người bị tra khảo kiểu đốt bằng đèn này ban đầu còn giãy giụa kêu la, rồi vãi cả cứt đái, ngất lịm đi. Hấn ta biểu lính tát nước vô mặt cho tỉnh, rồi lại cho đốt đèn lên để tiếp tục nung dít người hấn muốn lấy cung. Ai gan mấy cũng không chịu nổi, rồi thì có cũng phải khai, mà không cũng phải khai theo ý muốn của hấn.

Diệm tái mặt, toát mồ hôi trước những lời tố cáo nhắc nhở đến quá khứ ác liệt của mình, đâm run sợ khi nhận thấy những cái nhìn dữ dội của chung quanh.

Bỗng một ông già râu tóc bạc phơ rẽ hàng rào người tiến tới, lặng ngấm Diệm đang cúi gầm mặt, đoạn thông thả nói:

- Tên Ngô Đình Diệm này là anh em với Ngô Đình Khôi, Tổng đốc Quảng Nam, người đã hại thằng cháu nội tôi năm 1942, thời kỳ đàn áp cách mạng ở Nam Ngãi đó. Chúng cháu tôi bị lão Khôi bắt quỳ lên mảnh chai để hỏi cung, hấn bị toét cả hai đầu gối song cũng không chịu khai, lão ta mới sai lính buộc hai tay nó vào nửa thân cây nửa chẻ đôi, rồi bắt đứng lên một cái ghế để ở giữa, bảo, nếu không khai thì cho đập cái ghế đổ xuống, hai bàn tay sẽ bị nửa cắt tét ra.

Ông thầy đồ ngừng lại, rồi hạ thấp giọng:

- Thằng cháu nội tôi, cũng như mấy người làm cách mạng bị lọt vào tay lão Khôi mà cứng đầu cứng cổ không chịu khai, cả hai bàn tay bị nửa cắt đứt tét cả gân, có người bị đập ghế tuột xuống mạnh quá đứt lìa cả ngón tay cái.

Nghẹn ngào trong đau xót gọi lại việc đã qua, ông thầy đồ Cù Mông vẫy tay gọi đứa cháu đứng ngoài vào, chứng minh cho những lời vừa thốt ra:

- Cháu đưa hai bàn tay ra cho bà con nhìn thấy, kéo lại nói là lão đồ gàn này nói không đúng.

Người thanh niên có vẻ bối rối trước đám đông, ngập ngừng ngửa đôi bàn tay với vết sẹo chạy dài, mất hẳn cả một ngón tay cái bên mặt.

Giữa những tiếng chặc lưỡi xót xa, những tiếng gằn uất hận, Diệm liếc trộm nhìn hai bàn tay rồi gục mặt xuống.

Từ đám tự vệ đứng sắp hàng sau lưng Diệm và mấy quân nhân Nhật, có tiếng thét lên:

- Đả đảo quan lại! Xét tử Việt gian!

Nhiều lời hưởng ứng sôi sục như một điệp khúc khích động đám đông nhao nhao lên đòi hành động quyết liệt:

- Giết Việt gian! Giết phát xít! Giết đi!

Không khí sôi động bùng lên như ngọn lửa bắt cháy bùng bùng lan rộng cả đám đông dân chúng đang hăng say dưới chân đèo Cù Mông giữa trưa nắng rát, gió nồng từ phía Trường Sơn thổi thốc xuống.

Diệm nhắm cả hai mắt lại, miệng mấp máy như đang cầu nguyện. Mấy quân nhân Nhật sợ hãi nhìn nhau, phấp phồng trong chờ đợi. Một chiếc mã tấu rơi đánh xoảng ở góc đình khiến người thanh niên thông ngôn giật mình hốt hoảng, tưởng chừng như sắp bị lòi đi chém, liền đứng lên kêu ca:

- Thưa đồng bào, tôi chỉ vì miếng ăn mà đi làm thông ngôn cho Nhật, xin Ủy ban xét rõ mà tha cho tôi.

- Làm thông ngôn cho Nhật, tay sai của phát xít mà không phải Việt gian à! Đả đảo!

- Đả đảo! Xử tử Việt gian! Xử tử phát xít!

Những lời hô hào của đám đông cuồng nhiệt như sóng cuộn vây phủ đám nạn nhân đang chờ rủi may quyết định số phận.

Năm người ngồi quanh chiếc bàn của Ủy ban bàn tán sôi nổi. Họ là những người đầu tiên ra tay cướp chính quyền địa phương và đương nhiên cầm đầu Mặt trận Việt Minh, điều khiển mọi công việc trong xã. Trước sự việc bất ngờ, phải xét xử một viên quan lại, bốn sĩ quan Nhật và một thông ngôn, họ đâm ra luống cuống.

Viên chủ tịch lên tiếng:

- Thưa các đồng chí, chúng ta phải hành động cho đúng với đường lối cách mạng.

- Cách mạng là phải đổ máu! Các đồng chí không thấy tinh thần đồng bào Quảng Ngãi lên cao là vì đã thẳng tay tiêu diệt bè lũ phản động, phong kiến, thực dân phát xít. Địa phương chúng ta cần phải noi theo gương đấu tranh quyết liệt của Quảng Ngãi. Không nương tay với những kẻ thù của cách mạng!

Những lời lẽ bốc lửa của uỷ viên chính trị máy móc được sự tán đồng của đa số trong Mặt trận và người ta quyết định xử chém các nạn nhân ngay tại trận. Người cố vấn của Ủy ban nguyên là thừa phái tỉnh, thấy tình trạng sắp trở nên ác liệt, vội nêu ra tai hại của việc địa phương tự động xử tử nạn nhân, chưa được báo cáo với cấp trên.

- Người mà các đồng chí định đưa ra chém là nguyên Lại bộ Thượng thư Ngô Đình Diệm, cần phải báo cáo Kỳ bộ và Trung ương định đoạt chớ đừng làm ẩu.

Lời can thiệp bất ngờ này đã cứu Ngô Đình Diệm khỏi mất đầu.

Một tuần sau, Mặt trận Việt Minh ở Tuy Hoà nhận được điện từ Hà Nội đánh vào bảo giải Diệm ra cho Tổng Bộ định liệu.

*
* *

Lệ bị giam lỏng tại nhà họ Ngô trong năm hôm, thì được tin Ngô Đình Khôi và con trai bị giết. Một gã tự vệ, có họ xa với nhà chồng nàng cũng là người Công giáo, đã nhận một phiên gác, báo tin này cho Lệ hay. Lệ sững sốt lặng người đi, giấu nhem tin anh chồng và cháu bị hại không cho bà cụ Thượng hay.

Qua giây phút bàng hoàng, Lệ đâm ra lo sợ cho số phận của mình. Các câu chuyện khủng khiếp đã xảy ra ở Quảng Ngãi mà Lệ nghe kể lại càng khiến cho nàng thêm kinh hoảng.

Không khí khủng bố, chết chóc từ trong ấy đã lan ra đến gia đình Lệ. Càng suy nghĩ, Lệ càng kinh hãi chẳng biết rồi nàng có thoát khỏi được không. Cái chết đe dọa lớn vờn trong đầu khiến Lệ nghĩ đến cách thoát ly. Hàng rào canh gác của toán tự vệ túc trực ngày đêm chung quanh và trong nhà, Lệ khó thể thoát ra được ngoài đường. Họ đã dọa:

- Ai trong nhà này trốn đi nếu bị bắt gặp sẽ bị bắn liền tại chỗ và tất cả nhà bị bắt nhất vào đề lao.

Lệ tính lại người nhà lúc này chỉ còn toàn đàn bà! Bà cụ Thượng, bà Cả Lễ, chị chồng Lệ, một vú già và hai người đầy tớ gái.

Dù sao Lệ cũng phải tìm cách thoát thân, để tự cứu lấy mình trước đã. Nàng là dâu họ Ngô, biết dâu rồi cũng phải chịu chung số phận như anh cả nhà chồng? Nhưng thoát bằng cách nào đây?

Từ lúc nghe tin anh chồng và con trai bị giết, Lệ chỉ quanh quẩn nghĩ tìm cách trốn. Mỗi lần nghe tiếng ồn bên ngoài của toán tự vệ đến đổi phiên gác, Lệ lại giật mình sợ người ta đến bắt mình đi, như ở Quảng Ngãi. Nàng đưa tay sờ lên gáy mà thấy ớn lạnh cả người.

Những cảm tưởng hùng hĩ này, Lệ định tâm về sau, nếu còn sống, sẽ ghi lại trong hồi ký để nhớ đến những giờ phút ghê rợn đã trải qua. Lệ nhận thấy thì giờ nặng nề trôi qua, nóng lòng mong trời chóng tối, để nhờ bóng đêm nàng có thể thực hiện được ý định trốn thoát đêm nay. Khi nghe tiếng chuông nhà thờ Phú Cam ở gần đó đổ chiều tối, Lệ khấp khởi mừng thầm, chạy đến quỳ trước bàn thờ, bên cạnh mẹ chồng để cầu kinh. Lệ không đọc kinh một cách thuộc lòng máy móc như thường lệ, mà suy ngẫm từng lời và ngược nhìn ảnh Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp mà cầu nguyện xin cho nàng trốn thoát được đêm nay.

Đọc kinh tối xong, Lệ vào phòng riêng lấy hai bộ quần áo và tiền bạc nữ trang buộc chặt lại thành một bọc trong chiếc khăn quàng, gói lớp giấy dầu mỏng bên ngoài. Nàng tắt đèn vờ đi ngủ sớm, mặc thêm một bộ đồ tắm vào trong, rồi lên giường nằm lắng đợi.

Lệ định vào lối khuya, sẽ lên ra vườn sau, men xuống bến phà, bơi qua bên kia sông, ghé chỗ bờ tối mà lên, lấy quần áo khô mang theo mặc vào, rồi tìm đến nhà quen ở tạm một đêm, đợi sáng ngày ra đi.

Lệ ban đầu định nói nhỏ cho mẹ chồng hay song lại sợ bà thấy con dâu quá mạo hiểm mà ngăn trở, nên đành im.

Lệ nằm nghe tiếng nói chuyện thưa dần của toán người canh gác bên ngoài đã bắt đầu ngáp ngủ, mới nhẹ nhẹ đứng lên, ôm bọc quần áo sát vào người, rón rén hé cửa phòng bước ra lối xuống bếp.

Nàng vừa đẩy nhẹ cửa thông với nhà cầu xuống bếp, nhìn ra ngoài xem xét cho mắt quen với bóng đêm và toan bước đi, bỗng nghe tiếng quát:

- Ai? Đứng lại!

Lệ điếng cả người, tựa sát vào sau cánh cửa, không nhúc nhích, nghĩ là mình đã bị lộ.

Nhiều tiếng chân đi rầm rập từ cửa ngõ vào đến sân, tiếp theo tiếng trả lời:

- Đổi gác!

Lệ thoáng nhận thấy đây là dịp tốt nhất để cho nàng len lỏi xuống phía bên, giữa lúc hai toán tự vệ thay đổi phiên gác. Lệ nhẹ nhàng nương theo bóng tối, qua khỏi nhà cầu, vòng ra phía sau bếp, lại len vào giữa vườn cây, dè dặt bước đi. Một tiếng soạt mạnh giữa vườn làm cho Lệ hoảng hồn ngồi thụp ngay xuống, rồi mới nhận ra là chiếc mào cau khô rơi từ trên cây. Mắt đã quen với đêm tối, Lệ nghe ngóng, nhìn quanh quất lần ra phía bên.

Đến cửa tam quan, đóng kín, Lệ loay hoay một lúc mới tháo được then cài chặt, rồi đẩy nhẹ cánh cửa hé ra cho khỏi kèn kẹt lớn. Gió từ mặt sông thổi lên mát rượi cả người Lệ đầm ướt mồ hôi. Xuống đến cấp đá trên bến, Lệ đứng lại nhìn trên sông vắng bóng đèn qua, rồi cởi quần áo ngoài ra, cuộn làm dây khoác chiếc bọc qua vai, đoạn bước xuống nước. Mặt sông rộng trên ba trăm thước, Lệ đã có lần bơi qua lại độ nào, song đêm nay, nàng thấy như xa vời thêm ra trong bóng tối. Lệ từ từ bơi để khỏi gây tiếng động, nương theo dòng nước chảy nhẹ, đâm xuyên qua bờ bên kia. Vừa bơi, Lệ vừa nhìn sợ có đèn chèo ngang qua trông thấy và người đi lại trên bờ để ý đến. Quãng sông Phú Cam vắng vẻ, Lệ bơi vào đến bờ đối diện không một ai trông thấy.

Mỗi vòng bơi gạt nước ra đưa Lệ gần thêm tới đích; nàng chỉ thoáng nghĩ đến chồng. Nước sông chảy lững lờ song Lệ thấy thấm lạnh vì ngâm mình bất ngờ trong đêm tối. Lội sát vào bờ, Lệ trượt chân vì bùn trơn không trườn lên được, phải bơi qua xuống một quãng, gập cái bến đá xây cấp mới ra khỏi nước. Gió đêm thu lạnh, trong bóng tối, Lệ mở bọc quần áo khô ra, cởi thay bộ đồ tắm quàng theo dòng nước, vuốt lại mái tóc ướt đầm sau gáy, rồi dò từng bước lên mặt đường.

Chương 5

NGOÀI LỀ CHÍNH QUYỀN

Vừa lên cấp đá cuối cùng, Lệ nhìn hai bên đường vắng vẻ và dưới ngọn đèn sáng mờ, nàng nhận ra ngay trước mắt cổng bến trước nhà cụ Thượng Nguyễn, với hai cầu đối xứng bằng mảnh sứ xanh. Cụ Thượng Nguyễn là nhạc phụ anh chồng Lệ vừa bị giết, Lệ thoáng có ý nghĩ muốn băng qua đường đẩy cửa vào, song lại sợ nhà vị cự đại thần này cũng bị canh gác nên vội vã bước đi.

Lệ quàng khăn trùm lên đầu để che giấu hai bên mặt, đi được một quãng gần tới dốc cầu Bến Ngự, thấy một chiếc xe kéo đang đợi khách, liền gọi chó nàng đi về phía ga.

Ngồi trên chiếc xe kéo chạy theo đường vắng dọc bờ sông, với người phu xe già im lặng, Lệ hồi hộp nghĩ đến sự ngạc nhiên của cha mẹ nàng thấy con trở về lúc này. Nhưng rồi Lệ lại lo sợ không biết ông bà Trạng Trần, chính khách của nội các thân Nhật có bị lôi thôi gì không?

Lệ bảo xe đỗ lại gần đến cửa biệt thự, trả tiền rồi lững thững đi vào như một kẻ dạo mát trở về nhà. Thấy bên trong tối im, các cửa đều đóng kín, Lệ đã chột dạ, nghĩ ngay rằng cha mẹ nàng không còn ở đây nữa. Lệ đưa tay bấm chuông một hồi, không thấy ai ra mở cổng, liền cất tiếng gọi, cũng nghe im lìm. Nàng đẩy mạnh cánh cổng ra không được, vì đã khoá bên dưới với dây xích buộc vòng và ống khoá ở phía ngoài.

Lệ thất vọng, sợ hãi khi nhận thấy rõ là ngôi biệt thự ông bà Trạng Trần mới ở hôm nào đây hiện bỏ trống. Nàng lại bấm chuông liền một hồi nữa, chẳng động tĩnh gì, mới đành quay trở ra.

Đi đâu bây giờ đây?

Lệ buột miệng tự nhiên hỏi mình và giữa lúc nàng đang phân vân ngại ngùng thì thấy một chiếc xe kéo đi qua. Nàng vẫy tay gọi bảo kéo về phía Nam Giao. Lệ định bụng tìm đến một nhà bà con bên chồng ở dốc Nam Giao để tạm trú đêm nay và hỏi tin tức rồi định liệu sau. Bỗng dưng Lệ cảm thấy bơ vơ, lạc lõng kinh hoàng giữa khung cảnh hiên hoà, quen thuộc mới hôm nào đây. Người phu xe tưởng nàng là một cô gái ăn chơi, lên tiếng dò dẫm:

- Từ bữa khởi nghĩa đến chừ, ế ẩm quá, ít ai đi xe, mà khách khứa cũng vắng. Thiên hạ cứ lo hết đi biểu tình lại hội họp, không còn ngày giờ rảnh mô nữa.

Thấy Lệ ngồi trên xe im lặng, người phu xe vừa kéo chạy vừa kể:

- Bây chừ mấy vùng có Tây ở không ai dám tới lui nữa, sợ bị cho là Việt gian liên lạc với thực dân thì chết. Còn Nhật thì họ rút vô đồn trại đi mô hết, không còn chơi bởi chi nữa. Đò giang sông Hương đói meo, không còn ai dám đi chơi đêm. Cách mạng rồi mà!

Không nghe khách nói năng gì, người phu xe đổi hướng câu chuyện:

- Cô tới nhà mô ở Nam Giao? Ở vùng nớ, nhà mô tôi cũng biết, tôi có chân trong tự vệ phường mà!

Lệ bối rối, rồi ấp úng không biết trả lời ra sao để khỏi lộ tông tích đối với người phu xe tự vệ, nên chỉ nói:

- Tôi đến nhà người chị em bà con.

Mười lăm phút ngồi trên xe của người phu lăm lờ, Lệ sốt ruột, lo ngại, nên vừa qua dốc Nam Giao một quãng, nàng bảo đỗ xuống, rồi đi bộ một đoạn dài tìm đến nhà quen.

Ngôi nhà lớn của ông thầu khoán Nghĩa ở bên đường Nam Giao đã đóng chặt cửa ngoài. Lệ không thấy có chuông bấm, lên tiếng gọi, chớ vờ ra sửa, một lúc sau mới có người nhà ra. Ông bà Nghĩa là cậu mợ họ Nhu, sau khi nhận ra Lệ, tỏ vẻ ngạc nhiên lo sợ:

- Nghe nói bên nhà chồng cháu bị canh gác dữ lắm không ai vô ra được, làm sao cháu lại đi được tới đây?

Lệ kể lại việc nàng vừa trốn xong, ông bà Nghĩa đưa mắt nhìn nhau, im lặng một lúc, rồi bà lên tiếng trước:

- Chỗ bà con, thiệt cậu mợ không tiếc chi với cháu, là dâu cụ Thượng Ngô, anh em họ với nhà này, song cháu cũng hiểu là tình thế bây giờ khó lắm, hờ một chút chi là Việt Minh họ bắt liền. Cháu coi, ông Khôi chỉ có làm quan thôi mà cả hai cha con đều bị giết, buộc tội cho là Việt gian, vây giữ cả nhà cháu. Bây giờ mà cậu mợ để cho cháu ở lại đây lỡ mà họ biết được thì cậu mợ không khỏi bị họ buộc tội cho là đồng lõa chứa chấp Việt gian. Cháu nên nghĩ lại mà thương cho mấy em cháu còn nhỏ, cậu mợ phải sống nuôi các em, chớ thiệt ra cậu mợ không tiếc gì để không cho cháu lánh tạm ở nhà này.

Những lời rào đón đuối khéo khiến cho Lệ ghen ngào tức giận muốn bỏ đi ngay, song thấy nguy nan phải đi ra ngoài trong lúc này, nàng ôn tồn nói:

- Cháu chỉ nhờ cậu mợ cho lánh tạm một đêm nay thôi. Đến sáng ngày cháu ra đi liền, chớ giờ này đã khuya... Cậu mợ nghĩ tình bà con, giúp cho cháu gặp lúc không may này.

Ông Nghĩa vẫn im lặng nhìn vợ. Có tiếng chớ sửa trước ngõ, bà Nghĩa hốt hoảng đứng lên, ra ngoài một lúc rồi trở vào, hạ thấp giọng bảo Lệ:

- Vừa rồi cháu vô đây, con ở nó ra mở cửa, biết là cháu đến nhà cậu mợ, nó lại mèo chuột với một thằng tự vệ ở xóm này; hai đứa vừa to nhỏ gì với nhau trước cửa nên chớ mới sửa đó, mợ sợ cháu ở lại đây đêm nay không yên đâu. Mà lại còn liên lụy đến cho cậu mợ với các em cháu nữa. Thôi, cháu cầm lấy một ít tiền cậu mợ biếu cháu đây để đi nơi khác yên thân hơn.

Lệ không khỏi lo sợ trước những lời đe dọa, song thấy thái độ ích kỷ và giả dối của bà mợ chồng, nàng cười nhạt:

- Cháu không phải đến đây để xin tiền cậu mợ đâu. Cháu không thiếu.

- Thì cháu cũng nên cầm lấy mà đi đường. Lòng thành của cậu mợ biếu cháu mà. Cháu cầm lấy đi!

- Thôi chào cậu mợ.

Lệ tức giận quay ra bước vội khỏi nhà mà nàng bỗng thấy khinh ghét lạ thường. Ra đến ngoài đường vắng lặng. Lệ mới nhận thấy tất cả sự nguy nan đang bao vây mình, với chung quanh đầy những phản trắc đe dọa. Nhưng Lệ đã dần bước đi rồi, dù sao thì cũng đánh liều.

Thái độ sợ sệt xua đuối của đôi vợ chồng người thầu khoán khiến Lệ không còn muốn tìm đến nhà bà con bên chồng tại thành phố nữa. Nàng nghĩ ngay tới ông cậu ngoại ở Nguyệt Biều.

Đi bộ đến gần đầu dốc Nam Giao, Lệ lên xe bảo kéo ngược lên đường Huyền Trân Công Chúa. Ngồi trên xe Lệ bỗng lo lắng, trên đường quá năm cây số đưa tới làng bên ngoài, có các trạm canh dọc đường xét hỏi, nàng sẽ bị lộ tung tích và rồi người ta muốn kiếm bắt nàng sẽ tìm ra được dễ dàng. Lệ tính phải mượn con đường sông đánh lạc hướng theo dõi nàng, nên khi xe kéo chạy đến gần Trường súng, nàng bảo đổ xuống, trả tiền rồi đi bộ trở lại phía bến đò Ga.

Người lái đò có vẻ ngạc nhiên khi thấy một thiếu phụ hỏi thuê đò một mình đi vào lúc nửa đêm, nhưng rồi tươi cười đón đả mời ngay khách trả cao giá xuống thuyền, Lệ thở ra nhẹ nhõm khi nghe tiếng chèo đập nước đẩy chiếc đò đi. Nàng ngồi tựa khoang thuyền lặng nhìn ra mặt sông trong đêm tối. Lệ bỗng nghĩ đến chồng và tuần trăng mật trên sông Hương đã đem lại thất vọng cho nàng, và rồi cũng vì Nhu mà nàng phải gian nguy, khốn đốn lúc này. Lệ đâm ra oán trách chồng. Trong giờ phút này, Nhu có biết là vì nhà chồng, nàng phải trải qua một chuyến mạo hiểm ghê người không?

*

**

Ở Hà Nội, Nhu được tin anh cả và con trai bị giết cùng một lúc với cựu Thượng thư Phạm Quỳnh, rồi gặp ông bà Trạng từ Huế vừa ra, cho hay tin vợ nàng bị mắc kẹt tại gia đình đang bị canh giữ, liền chạy đi gặp các bạn học cũ có địa vị trong chính quyền mới để vận động xin can thiệp. Nhu chỉ nhận được vài lời hứa hẹn an ủi thay thái độ lạnh nhạt của mấy người bạn chính khách mới, khiến chàng chán nản, uất hận.

Trong lúc đang lo sợ cho số phận của vợ, Nhu lại được thêm tin người anh em thứ ba nguyên Thượng thư Ngô Đình Diệm bị Việt Minh bắt giữ trên đường từ Nam ra. Nhu cảm thấy lo ngại cho cả mình đang bị chung quanh nhìn bằng đôi mắt ngờ vực.

Nghĩ mình có thể bị bắt bất ngờ, Nhu đổi chỗ ở, thuê riêng một căn gác, thu mình lại trong chờ đợi pháp phòng giữa mấy chồng sách. Nhu bắt đầu làm quen với á phiện để quên buồn, và đêm đêm chàng đều đặn đến một tiệm hút ở phố Mã Mây cho đến khuya mới về gác trọ.

Giữa lúc ấy, quân đội tiếp thu Trung Hoa tiến vào Bắc Việt, đi bằng đường bộ qua các ngã Lào Cai, Lạng Sơn, Cao Bằng, lối 180.000 người dưới quyền tư lệnh tối cao của tướng Lư Hán ở Vân Nam gồm những binh sĩ bó chân ốm đói, áo quần xốc xếch, lũ lượt từng đoàn mang theo đàn bà, trẻ con rách rưới, bệnh hoạn, tuôn về các thành phố, y như là họ kéo vào một nơi vừa chiếm được. Bốn đạo quân "Tàu Vàng", 93 ở Vân Nam và Quảng Đông chiếm Hà Nội, 63 và 52 chiếm Hải Phòng và miền Duyên Hải, 60 chiếm từ Vinh đến Đà Nẵng. Họ từ những tỉnh đói kém vùng Hoa Nam kéo đến Trung Châu Bắc Việt tung đồng quan kim và quốc tệ ra buộc đổi lấy giấy bạc Đông Dương giá trị hơn, để mua rẻ tất cả những gì họ muốn nhất là thực phẩm. Sau nạn chết đói của dân Bắc, giờ đây đến nạn chết no của những binh sĩ tiếp thu Trung Hoa.

Họ chiếm những dinh thự, nhà cửa rộng lớn sang trọng, mỗi đơn vị công viên ngã bàn đèn hút thuốc phiện tại nơi trú đóng và bày ra luật lệ riêng.

Tướng Trương Phát Khuê nổi tiếng là "Lãnh chúa chiến tranh" ở Hoa Nam, cai quản tối cao đạo quân Quảng Đông với Bộ tham mưu gồm các "tướng lãnh chính trị" như Lư Hán và người anh em chú bác tướng Long Vân, Tổng đốc Vân Nam, đã có nhiều liên hệ mật thiết với các giới mại bản Quảng Đông ở Bắc Việt, muốn biến xứ này thành một hàng tỉnh của Trung Hoa, lợi dụng sự hiện diện của họ dưới trướng tại đây để thu hoạch những mối lợi chính trị và kinh tế quan trọng.

Ủy viên chính trị của nhóm tướng lãnh này, tướng Tiêu Viên, vừa lùn vừa quỷ quyệt, được bổ nhậm làm Giám đốc mật vụ quân đội tiếp thu, mưu đồ chi phối phong trào quốc gia Việt nam,

mà họ đã chờ đợi trong thời kỳ lưu vong, như Đồng minh hội, Việt Nam Quốc dân Đảng.

Sau khi các toán quân đầu tiên của Trung Hoa vào Hà Nội, tướng Lư Hán cùng Bộ tham mưu đi máy bay đến, đóng ở phủ Toàn quyền, gạt phái bộ Pháp Sainteny ra ngoài.

Trong không khí sôi động của Hà Nội, một tối Nhu gặp một người bạn cũ có chân trong Việt Nam Quốc dân Đảng cho hay:

- Việt Minh lúc này đang lung lay. Anh em quốc gia Đồng minh Hội, Việt Nam Quốc dân Đảng theo quân đội Trung Hoa về nước đã nhờ cơ hội này mà chiếm lại các tỉnh trung dụ như Yên Bái, Phú Thọ, Vĩnh Yên, Bắc Ninh, Quảng Yên... gạt bỏ các Ủy ban Việt Minh đi rồi. Ở Hà Nội, cụ Nguyễn Hải Thần đòi ông Hồ Chí Minh phải mở rộng chính phủ cho tất cả các đảng phái cách mạng đã hoạt động bí mật. Quốc dân Đảng Trung Hoa không muốn ông Hồ Chí Minh là cộng sản cầm đầu chính phủ, nếu Việt Minh muốn giữ lấy chính quyền riêng cho họ, không tránh khỏi một cuộc đảo chánh. Đồng minh Hội và Việt Nam Quốc dân Đảng đang được Trung Hoa ủng hộ, nhất định có thể buộc Việt Minh phải nhượng bộ...

Nhu thích thú nghe những tin ấy, rồi từ nhà Thuỷ Tạ ở Bờ Hồ đến tiệm hút đường Mã Mây gặp một đứa bé bán báo, chàng gọi mua một tờ Việt Nam.

Nằm bên bàn đèn, Nhu khoan khoái đọc báo của Việt Nam Quốc dân Đảng tố cáo những vụ "khủng bố đỏ", những sự việc gọi là chà đạp tự do và quyền tư hữu cá nhân của Việt Minh. Những lời đòi hỏi thành lập một chính phủ Liên hiệp quốc gia để "chống lại hiểm hoạ xâm lăng đất nước của đế quốc Pháp", khiến Nhu đâm ra nghĩ ngợi, tiếc rẻ cơ hội đã qua đối với anh em chàng. Suy nghĩ lan man, Nhu hút hết điếu thuốc này qua điếu khác, buồn rầu nhớ đến số phận của vợ mà chàng không được tin tức gì, cảm hận nghĩ đến hai anh, kẻ chết, người bị bắt.

Từng lúc, các câu chuyện của khách hút văng đến tai Nhu, người ta kháo vớ nhau về các vụ trả đũa ác liệt giữa các đảng viên Việt Quốc và Việt Minh.

Hà Nội đã trở nên một thành phố hỗn loạn. Ngày đêm, giữa Việt Minh và các đảng phái đối nghịch đang diễn ra những vụ thanh toán, giết chóc lẫn nhau, bằng dao, bằng súng. Đôi bên lại cho người trà trộn vào nhau để do thám phá hoại.

Ám sát, tổng tiền, bắt người, thủ tiêu là những việc xảy ra hàng ngày giữa thủ đô Hà Nội đã hoá thành chợ đen của Hoa kiều, được quân đội tiếp thu đồng loạt. Nhu bấy lâu giảo mình trên gác trọ, không khỏi ngạc nhiên khi lắng nghe những sự việc dữ dội đã và đang diễn ra quanh mình. Nhu không ngờ ở tiệm hút lại có thể thâm nhập được lắm tin tức chàng đang cần biết đến. Nhu gọi lấy thêm thuốc phiện và nằm nghỉ lại ở tiệm hút đường Mã Mây.

Suốt đêm, phần say thuốc, phần nghĩ ngợi, Nhu lơ mơ không ngủ. Sáng sớm, Nhu vuốt qua mái tóc,sock lại quần áo rồi ra khỏi tiệm, gọi xe đi thẳng đến nhà bố mẹ vợ.

Ông Trọng Trần thấy chàng rể có vẻ bơ phờ, tỏ ý xót thương:

- Mẹ con đã cho người nhà vào Huế hôm qua để hỏi dò tin tức vợ con. Thế nào trong vài hôm nữa cũng có tin trong đó. Con cũng đừng nên lo buồn thái quá.

Rồi ông Trọng nói qua tình thế cho Nhu hay:

- Việt Minh phải nhượng bộ rồi. Hôm qua, Ủy ban Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương họp hội nghị và tuyên bố tự giải tán. Tưởng Giới Thạch lúc này đang đánh nhau với hồng quân Mao Trạch Đông ở Mãn Châu, lẽ tất nhiên không thể chấp nhận được một chính quyền cộng sản ở bên nách họ được. Việt Minh hẳn biết rõ điều đó nên mới hoà hoãn như vậy, đồng thời để

tuyên truyền tranh ảnh hưởng với các đảng phái quốc gia, nhất là lúc này Pháp bắt đầu chiếm lại miền Nam rồi.

Những lời lẽ của ông Trọng Trần làm cho Nhu thấy phần khởi trở lại, nghĩ đến việc tiếp tục tập hợp lực lượng Công giáo để chờ thời cơ.

Ông Trọng Trần bảo Nhu:

- Ông Hồ Chí Minh đang tranh thủ Công giáo, vì biết đó là một lực lượng vững chắc, có hậu thuẫn quốc tế. Việt Minh đã khôn khéo vận động với Đức Cha J.B. Tòng nhân danh Giáo hội Việt Nam gửi thư cho Giáo hoàng xin ban phép lành và cầu nguyện cho nền độc lập của Việt Nam. Việt minh đã thu hút được một số nhân vật Công giáo như cha Phạm Bá Trực, cụ Ngô Tử Hạ, ông Nguyễn Mạnh Hà... vận động các đức Giám mục nhận chức cố vấn chính phủ, tổ chức giáo dân Hà Nội, Vinh biểu tình ủng hộ ông Hồ Chí Minh... Họ lấy cả ngày Các Thánh tử vì đạo Việt Nam để làm quốc khánh, Tết độc lập... Với chính sách giáo vận của Việt Minh như vậy đó, anh định hoạt động như thế nào để giành lại ảnh hưởng và tập trung được lực lượng Công giáo?

Nhu trầm ngâm rồi chậm rãi nói, giọng đều đều:

- Việt Minh họ có chủ trương như vậy nhưng để gì họ kiểm soát và chi phối được lực lượng Công giáo. Các giáo khu Phát Diệm, Bùi Chu, Vinh là những cơ sở chắc chắn, Việt Minh khó lòng thâm nhập được ở miền Trung và trong Nam, đã có anh Giám mục tôi. Hai triệu giáo dân tập hợp quanh các nhà thờ với những linh mục trung kiên lãnh đạo có thể trở thành một lực lượng tử vì đạo, một bức tường thành kiên cố ngăn chặn làn sóng đỏ. Ngoài ra, tôi nghĩ có thể tập hợp cùng các tôn giáo khác để lập thể liên tôn diệt cộng có hiệu lực, ủng hộ cho các nhân vật quốc gia đứng ra chia giữ chính quyền, chống đối lại Việt Minh. Mặt khác, liên lạc với một cường quốc đồng minh, như Mỹ, để họ giúp ta đương đầu với Pháp đang mưu toan chiếm lại xứ này. Như vậy đối nội cũng như đối ngoại, ta có thể lấn lướt được Việt Minh và chiếm ưu thế cầm quyền. Ba nghĩ thế nào?

Ông Trọng Trần gật đầu đáp:

- Kế hoạch của anh, về mặt lý thuyết nghe được lắm, song có người để thực hành không? Đó là một vấn đề ta phải nhìn nhận là thua Việt Minh, vì thiếu cán bộ hăng say như họ.

Nhu im lặng nhận thấy nhược điểm khó vượt qua, song cố bám lấy như một hy vọng cuối cùng để khỏi bị đối phương nhận chìm.

- Tình thế tuy khó khăn thực, song chúng ta cũng có hy vọng ở tương lai.

Nhu nói để tự an ủi, đồng thời cũng xoa dịu được lòng tự ái của ông Trọng Trần đang ấp ủ hy vọng tham chính. Sau buổi nói chuyện ấy Nhu say sưa nghiên cứu tình hình, liên lạc với các bạn mà chàng hy vọng có thể liên kết trong một đường lối mà Nhu đã tìm thấy trong chồng sách cũ của lý thuyết gia Pháp Mounier: *chủ nghĩa nhân vị*.

Lúc bấy giờ, Hà Nội đang sôi sục trong một không khí rối loạn. Nạn đói kém vẫn dai dẳng, những xác người gục ngã vì thiếu ăn còn rải rác khắp các bờ lề đường phố thủ đô. Thêm vào đó, đoàn quân Tàu đói, vung vãi giấy bạc quan kim làm xáo trộn cả thị trường; Chính quyền Việt Minh với ngân khố trống rỗng phát hành giấy bạc mới khiến cho tình hình tài chính thêm trầm trọng. Các chi nhánh ngân hàng Trung Hoa mọc lên như nấm ở Hà Nội và Hải Phòng. Làn sóng chợ đen tràn ngập khắp nơi. Giấy bạc 500 đồng bị ngân hàng Đông Dương chối bỏ ở miền Nam, gây ảnh hưởng nao động cả miền Bắc. Những kẻ đầu cơ, những tài sản đầu hôm sớm mai nhờ thời cuộc rối loạn gây dựng nên một cách bất ngờ. Quân đội "Tàu vàng" như đang hoành hành giữa một thuộc địa vừa mới chiếm. Tướng Leclerc được tướng De Gaulle giao phó trách nhiệm

tái chiếm lại Đông Dương, đã nhờ quân đội Anh giúp sức trở lại miền Nam, nhận thấy sự có mặt của Trung Hoa ở miền Bắc là một trở ngại lớn lao, đã thốt ra: "Đông Dương, trước tiên đó là một vấn đề Trung Hoa". Nỗi lo ngại của vị Tư lệnh chỉ huy quân đội viễn chinh Pháp đang thực hiện ở miền Bắc.

Nhu theo dõi những chuyển biến từng ngày của thời cuộc, nhận thấy các đảng phái quốc gia nhờ hậu thuẫn của quân đội Trung Hoa gây được áp lực với Việt Minh, không bỏ qua cơ hội tiếp xúc các bạn cũ có chân trong Việt Nam Quốc dân Đảng, Việt Nam Đồng minh Hội, Đại Việt, chủ tâm của Nhu là mong chờ uy thế đối lập Việt Minh để giải thoát cho vợ đang bắt tin ở Huế, và anh là Ngô Đình Diệm đã bị bắt giải ra Hà Nội, rồi đem đi giam cầm tại Thái Nguyên.

Đồng thời với sự vận động của Nhu, bà Trạng Trần lui tới gặp cố vấn Vĩnh Thụy, ở cùng một đại lộ Gambetta để nhờ can thiệp hộ cho vị cựu Thượng thư của cựu hoàng Bảo Đại.

Mỗi ngày, Nhu đều đến nhà bố mẹ vợ để bàn bạc, trao đổi tin tức ông bà Trạng Trần nhận thấy thời cuộc chuyển biến có thể trở lại tham gia chính quyền, cũng háo hức chạy lăng xăng tiếp xúc, bày tiệc đãi đằng như độ nào ông chồng vận động ra giữ chức Bộ trưởng Ngoại giao sau ngày Nhật đảo chánh Pháp. Bà Trạng tin tưởng ở các cuộc tiếp xúc thân mật với cố vấn Vĩnh Thụy, hy vọng có thể tiến thân cho chồng trong một chính phủ tương lai do cựu hoàng đế vờ ra cầm quyền.

Một tối, vào lúc 10 giờ, Nhu vừa ở tiệm hút Mã Mây đến, thấy cả bố mẹ vợ đều vui tươi, vừa tiếp khách xong, đang có ý đợi chàng.

Ông Trạng Trần lên tiếng trước:

- Anh đã hay tin gì chưa?

Rồi ông quay sang bảo vợ:

- Mình cho mở một chai sâm banh để chúng ta cùng uống mừng tin này mới được.

Bà Trạng Trần gọi người nhà mang rượu và ly ra, trong khi ông Trạng hớn hờ nói:

- Cựu hoàng đế Bảo Đại sắp trở lại nắm chính quyền rồi!

Trước vẻ mặt lăm lỳ không giấu nổi ngạc nhiên của chàng rể, ông Trạng Trần cười, nói:

- Anh cũng đã biết: Việt Minh nhường 70 ghế trong số 350 ghế ở Quốc hội cho các đảng phái quốc gia, song Việt Nam Quốc dân Đảng, Đồng Minh, Đại Việt vẫn chưa bằng lòng, rồi ông Hồ Chí Minh định ký hiệp ước với Pháp, bị phe quốc gia liên kết với nhau tố cáo là chính phủ phản quốc, đòi thành lập một chính phủ liên hiệp kháng chiến với cố vấn Vĩnh Thụy đứng đầu. Tôi vừa được tin chắc chắn là phe quốc gia đang chuẩn bị tổ chức một cuộc biểu tình lớn lao để đòi trao quyền cho cựu hoàng đế Bảo Đại.

Ông Trạng Trần nâng ly sâm banh cùng với ly vợ và chàng rể rồi nói tiếp:

- Tôi cũng được tin về phía người Pháp ở Sài Gòn; theo ý họ, ngoài hoàng đế Bảo Đại và các nhân vật quan trọng ra, họ không muốn nói chuyện với ai cả. Chủ trương của họ trước hết là lập lại trật tự loại bỏ Việt Minh, rồi phục hồi những kẻ tai mắt cũ. Tôi thấy anh Thượng của anh có nhiều hy vọng lắm đó.

Bà Trạng chen vào:

- Tôi vừa gặp ông Bảo Đại sáng nay, ngài có nhắc đến mình.

Ông Trọng hạ giọng nói:

- Tôi mới được tin của một người bạn Pháp cho hay là chính phủ Pháp thừa nhận cho Việt Nam được quyền thành lập một chính phủ tự trị trong khuôn khổ Liên bang Đông Dương và Liên hiệp Pháp. Sainteny có nói cho ông Hồ Chí Minh biết rằng Pháp sẽ không ký hiệp ước này với Việt Minh, mà ký với một chính phủ bao gồm các đảng phái đại diện cho toàn thể dân chúng. Cụ Hồ cũng đã trả lời cho Sainteny có lẽ người sẽ đứng ra ký không phải cụ mà là một người khác.

Ngừng lại, ông Trọng Trần hỏi Nhu:

- Anh biết người khác đó là ai không?

- Vĩnh Thụy?

- Anh thông minh đấy! Người khác đó tất nhiên là cựu hoàng Bảo Đại chứ còn ai vô đây nữa!

Bà Trọng Trần không giữ được sự hân hoan, nâng ly rượu, hô bằng tiếng Pháp:

- Hoàng đế vạn tuế!

Trong cơn cao hứng, bà Trọng mở ví lấy ra một tập bạc đưa biếu chàng rể:

- Anh cầm lấy để tiêu. Hôm qua tôi mới đổi được mấy vạn giấy bạc 500, tưởng đã bỏ đi. Cũng nhờ ngoại giao với một lão tướng Tàu đấy. Không thì bao nhiêu giấy 500 của nhà này cũng đến quảng vào sọt rác.

Thấy Nhu có vẻ ngạc nhiên, bà Trọng giải thích:

- Giấy 500 không tiêu nữa, vì Cao uỷ Pháp ở Sài Gòn ra ngôn định hôm 17 tháng mười một, huỷ bỏ tất cả giấy bạc 500 của nhà băng Đông Dương phát hành trong khoảng từ 9 tháng ba - 23 tháng chín 1945, đổ cho là tại Nhật. Song người Tàu họ cất giữ toàn giấy 500 đã mở cuộc vận động phản đối khắp miền Bắc và nhờ quân đội tiếp thu Trung Hoa gây áp lực, nên biện pháp kia không thi hành từ vĩ tuyến 16 trở ra. Giấy bạc 500 bị huỷ bỏ ngang ở trong Nam mang ra đổi bằng giá ở Bắc. Song việc đổi chác không phải là dễ, thiên hạ phải xếp hàng chờ chực ngày đêm ở trước nhà băng, đã có mấy người bỏ mạng vì quân đội Tàu canh gác nổ súng vào đám đông tranh giành chỗ đứng.

- Không phải họ bắn vì dân chúng tranh giành chỗ đứng mà chủ yếu quân đội Tàu muốn khiêu khích Pháp, cốt để phá rối Pháp đang tính đổ bộ lên miền Bắc. Mình không thấy à? Lão Baylin giám đốc ngân hàng Đông Dương ở Hà Nội là người quen thuộc trong giới Hoa kiều nói giỏi tiếng Tàu, vẫn chủ trương thoả hiệp, thế mà bị ám sát ngay trước cửa nhà băng, với một bản án ghim trước ngực: "Bị giết vì lưng đoạn kinh tế Việt Nam".

Hai hôm sau, Nhu ở tiệm Mã Mây về gác trọ vào lúc mười một giờ đêm, được người ở nhà dưới cho hay là hồi tối, khoảng bảy giờ có một linh mục đến báo tin có ông anh ở Thái Nguyên vừa về, dặn Nhu đến gặp ngay tại nhà cha Nguyễn.

Nhu ngạc nhiên hỏi đi, hỏi lại, rồi thuê xe kéo chạy thẳng đến phố Hàm Long, sung sướng bất ngờ gặp lại anh đang ở tại nhà linh mục quen cũ của anh em chàng. Nhu nói với anh:

- Anh cả và cháu Huân bị Việt Minh giết ở Huế rồi, cả nhà mình ở Phú Cam cũng bị canh giữ,

nhà tôi bị mắc kẹt cả trong đó. Họ trả lại tự do cho anh với những điều kiện nào?

- Anh chỉ biết là được giấy cù Huỳnh ký tên tha cho về và được lệnh là đến Hà Nội phải vào Bắc Bộ phủ để gặp ông Hồ Chí Minh. Anh cũng chưa biết là về chuyện gì?

Trong khi anh em Diệm và Nhu ở Hà Nội, thì tại Huế, người em áp út Ngô Đình Cẩn, từ hôm chạy thoát khỏi nhà trong khi Việt Minh ập tới bắt Ngô Đình Khôi cùng con trai, rồi canh giữ nghiêm ngặt ngôi nhà, đã lẩn tránh vào khu nhà thờ Phú Cam. Sau đó được cha Sở cho hay những cuộc lùng soát của cán bộ Việt Minh, Cẩn cải trang làm một nông dân, đến ở nhà mù Quuyến, một người bà con bên ngoại đã từng hầu hạ gia đình họ Ngô từ thuở nhỏ.

Chương 6

ANH EM HỌ NGÔ

Cần tuy tam yên thân ở nhà vợ chồng nghĩa bộc tại xóm đạo Phường Đức, song không yên lòng vì xa bà cụ Thượng Ngô, mà sáng chiều Cần vẫn quen lệ hầu cơm mẹ.

Cần là con thứ tám trong gia đình chín anh chị em. Người chị thứ ba đã qua đời, còn lại bốn anh và hai chị, cùng một người em trai út. Tất cả các anh em đều sống xa, hai chị ở nhà chồng, chỉ còn lại một mình Cần sớm hôm hầu mẹ. Học hành dở dang vì ham đá bóng, đánh lộn hơn là chữ nghĩa, Cần bỏ ngang ở bậc trung học trường Pellerin, rồi về nhà mài mê câu cá thối ống đồng, nuôi chim, săn sóc hòn non bộ. Tính tình thô lỗ, quê mùa, chỉ thích ở nhà, Cần được các anh giao phó cho công việc trông nom mẹ già lo giỗ tết, coi chừng mồ mả. Tuy đã ngoài ba mươi tuổi nhưng khi nói chuyện lấy vợ, Cần đều nhất mực từ chối, dù các anh khuyên bảo cũng vậy. Cậu Út Một viên có là còn mẹ già, sợ gặp người vợ trái tính ngang nết, không chiều được ý mẹ thì cậu không làm sao mà ăn ở được. Do đó mà Cần vẫn kéo dài cuộc sống độc thân, không ai còn bàn ra tính vào được nữa.

Sự thật, Cần có một quan niệm đặc biệt về tình ái. Bản chất khỏe mạnh, phốp pháp, thích uống rượu, ăn ngon, nhưng hầu như không có một đời sống văn hoá thực sự nên Cần chỉ yêu chuộng người đàn bà qua khía cạnh vật dục. Cần đã có lần bày tỏ sở thích của mình với bạn bè, nhắc lại câu châm ngôn cũ: "Dâm dê không bằng dâm thiếp, dâm thiếp không bằng dâm nô".

Thấy Cần không vợ, không tình tự giao tiếp với đàn bà con gái trong thời trai tráng, có người lầm tưởng Cần phải chứng ái nam ái nữ hay liệt dương, ép xác như các anh, hoặc mắc bệnh nan du, ghét gần phái nữ. Bên ngoài không ai biết được là Cần vẫn thực hành thiếu thô bạo về tình dục đối với những đầy tớ gái vào hầu hạ gia đình cụ Thượng Ngô.

Bốn bức tường thành tư dinh vị đại thần đã che khuất những cuộc cưỡng tình, ức hiếp ái ân của Cần với các ả tôi đòi. Cần bị ám ảnh bởi không khí hoàn toàn vật dục theo quan niệm "dâm nô" đến độ sinh ra ác cảm với đàn bà con gái chải chuốt; phần son theo lối tiểu thư đài các; cũng như Cần đã quen với rượu trắng, thuốc lá Cẩm Lệ, trầu cau mà không chịu được rượu tây, thuốc lá thơm, kẹo bánh ngoại quốc, những thức ăn mới lạ khác với mắm cà, cá khô khô, nước mắm xé ớt thiệt cay. Nếp sống đặc biệt thuần phác đến mức độ thô kệch, man dại của Cần ở trong gia đình được cứu vãn nhờ sự chu đáo hầu hạ mẹ già, trong khi các anh các chị đều vắng mặt.

Công việc trông nom, hỏi han mẹ già sớm hôm đã trở thành thói quen không thể bỏ qua được đối với Cần, khiến trong mấy hôm phải bỏ nhà trốn tránh Cần bứt rứt, không ăn ngủ yên.

Đến lúc được tin mục Quyển liên lạc được với bà Thượng Ngô cho hay là Lệ, chị dâu Cần đã trốn thoát và xem chừng sự canh phòng của Việt Minh cũng đã buông lơi, Cần mới định trở về nhà.

Nghĩ rằng mình cũng chẳng làm gì nên tội, chung quanh ai cũng rõ là Cần chỉ biết câu cá, nuôi chim gáy, gà đá, hơn nữa Cần ít học, thô lỗ, nên dù là "cậu ấm" cũng chỉ là "ấm sút vôi", có lẽ rồi Việt Minh cũng không đến nỗi bắt tù đâu, Cần tính liệu quay về với mẹ.

Trước khi đi khỏi Phường Đức, Cần vào nhà thờ hỏi ý kiến Cha Sở linh mục Nguyễn, trước đây vẫn lui tới nhà họ Ngô.

Cha Nguyễn nói:

- Bây giờ Việt Minh cũng đang ngưng bắt bắt bớ rồi. Ông Tổng đốc Khôi với cậu con trai cũng như ông Phạm Quỳnh, nếu không bị giết sau ngày khởi nghĩa, có lẽ lúc này họ cũng phải đưa ra toà xử như ông Nguyễn Tiến Lãng, con rể ông Phạm Quỳnh và con nuôi ông cự toàn quyền Robin. Tình thế đã biến chuyển, Việt Minh họ không còn làm dữ như lúc đầu nữa. Con trở về nhà, nếu có xảy ra việc gì, cha cũng có thể đến thẳng Uỷ ban Trung bộ kêu xin cho con...

Cần xin cha Nguyễn ban phép lành, ra trước bàn thờ Đức Mẹ quì xuống cầu nguyện một lúc, rồi đi thẳng một mạch từ Phường Đức trở về Phú Cam.

*

* *

Vào lúc này, Lệ ở tại nhà ông cậu ngoại ở Nguyệt Biều, không hay biết gì về tình hình xảy ra bên ngoài.

Ông bà Hầu, vốn ít giao thiệp với ai, từ ngày đón cô cháu gái đến lánh nạn, lại càng cửa đóng then cài chặt chẽ ngày đêm. Lệ có cảm tưởng như nàng đang sống giữa một nơi biệt lập, tách rời hẳn cuộc đời ở bên ngoài. Lệ nhớ lại hôm nào, nàng vượt qua sông Phú Cam rồi thuê đò vào lúc giữa đêm lên Nguyệt Biều. Lệ cẩn thận bảo đò ghé lại bến Lãng rồi men theo đường tắt trong xóm, đến nhà thờ họ Thân. Ông bà Hầu ngạc nhiên thấy cô cháu ngoại hiện ra bất ngờ giữa lúc gà gáy sáng canh hai.

Nghe Lệ kể lại cảnh ngộ hiểm nguy vừa thoát khỏi, ông bà Hầu không khỏi lo ngại, nhưng tình thương cháu khiến ông bà không ngại ngần liên lụy, cứu giúp kẻ làm nạn.

Lệ được bà Hầu dọn cho một căn phòng xinh xắn trông ra vườn và ngày ngày xuống dưới gian nhà thủy tạ trên bến vắng tránh mọi sự dòm ngó chung quanh.

Toà nhà thờ họ Thân ở cô lập giữa một khu vườn rộng, cây cối sầm uất, sát cạnh bờ sông Hương, thường ít ai lui tới. Ông Hầu giao du rất thận trọng, thường chỉ làm bạn với bồn hoa trước sân và tập Đường Thi trên án sách, quanh năm sống cách biệt cùng bà vợ công chúa giữa khu làng thơ mộng Nguyệt Biều.

Bất ngờ sống giữa cảnh trí bình lặng, cổ kính, sau những biến động kinh hoàng, Lệ cũng dần dần không khí trầm tĩnh của đôi vợ chồng già quý phái. Nhưng đến đêm, tiếng chuông chùa Thiên Mụ ngân nga từ bên kia sông, tiếng hò mái chèo của đò nguồn về, tiếng nét lạnh canh rộn rịp trên sông, làm cho lòng dạ Lệ bồn chồn, buồn nhớ mênh mông. Tâm hồn lạnh mạn, bản chất phóng túng thích hoạt động của Lệ trái ngược hẳn với không cảnh nhàn nhã lặng lẽ thâm nghiêm nơi đây làm Lệ có cảm tưởng là mình như kẻ bị đi đày, bị giam lỏng, trong khi nhựa sống đang dào dạt trong người. Có khi suốt ngày, Lệ không hề mở miệng nói một câu, không hề tiếp xúc với một ai từ hôm nàng đến, trừ ra hai bữa ăn, chuyện trò qua loa với ông bà Hầu.

Những tin tức rời rạc và thời cuộc từ kinh thành, thỉnh thoảng nghe ông Hầu kể lại, không giúp Lệ biết được rõ tình thế bên ngoài.

Nàng chỉ mơ hồ nhận thấy biến chuyển của phong trào qua những cuộc hội họp, đổi thay ở xã địa phương, những tập nập của dân làng kéo đi mít-tinh, biểu tình xuống tỉnh, những buổi tập duyệt quân sự của thanh niên nam nữ, biến thành tự vệ, dân quân. Và những đoàn thể phụ lão, thanh niên, thanh nữ, thiếu nhi cứu quốc xuất hiện đồng thời với nhiều danh từ mới mẻ.

Bao nhiêu biến đổi ấy, Lệ nghe ông Hầu kể lại, vắng đến tai nàng như những vang bóng của một cuộc sống đang đảo lộn mà Lệ đã bị gạt qua một bên lề.

Lệ nóng lòng trở về Hà Nội, mong tin tức nhà chồng, song chưa biết cách nào liên lạc được. Một hôm, theo lời yêu cầu của Lệ, ông Hầu nhờ một người trong họ xuống qua nhà cụ Thượng Ngô ở Phú Cam, lúc trở về cho hay là thấy có tự vệ canh gác ở cửa, nên không dám vào.

Lệ muốn viết thư cho chồng và ông bà Trạng Trần Văn Chương ở Hà Nội, song lại sợ thư từ bị kiểm soát, rồi lộ tông tích, nên không dám gởi đi.

Trong cảnh sống cô lập, lo buồn, hồi hộp kéo dài, Lệ đâm ra chán ngán, đôi khi muốn nảy ra ý tưởng cải trang đánh liều ra đi, phó mặc cho may rủi. Ông Hầu phải khuyên can, nói rõ những nguy hại có thể xảy ra mới làm cho Lệ thôi tính chuyện liều lĩnh.

Song những ngày đêm chờ đợi nặng nề, dài dặc đối với Lệ cũng như những tháng năm tù hãm dồn ép khiến nàng chỉ nghĩ đến sự ra đi.

Lệ bày ra bói bài tây, nhờ ông Hầu giải lá số tử vi, xem tướng, đoán coi tương lai vận mạng ra sao rồi nàng ra đi có bị trắc trở gì không.

Ông Hầu biết Lệ tin lý số và không muốn cháu mình dẫn thân phiêu lưu nên sau khi nhận xét tử vi, bảo nàng:

- Cháu đang gặp vận hạn, có qua khỏi cũng mất vài ba tháng nữa. Trong lúc này, cháu đang bị các sao xấu chiếu mệnh, nên tránh chuyện đi đường xá không hay. Số nói như vậy, cháu không nên cưỡng lại. Hơn nữa, tình hình đang lồi thoi chưa ra sao cả, cháu đừng nóng lòng ra đi, không được đâu. Cháu ở lại đây một ít lâu, đợi coi thời cuộc ngã ngũ thế nào đã, rồi hãy liệu.

Lệ vâng dạ, nhưng đêm đến nằm một mình trong cô đơn, buồn tẻ xa vắng, nàng lại bị ám ảnh bởi những ý nghĩ muốn đi. Tiếng ếch ương ngoài đồng kêu lên buồn bã sau buổi chiều mưa giông đến tai Lệ như những tiếng thúc giục lòng dạ nàng đang như nung, như đốt. Lệ nghĩ phải sống chịu đựng những ngày tháng u buồn ngấm đến da thịt như thế này thì nàng đến cũng hóa dại. Tiếng chuông tối chùa Thiên Mụ trầm buồn tha thiết vào tận đáy lòng khiến Lệ muốn gào thét, phá phách để sống. Mới hai mươi tuổi, Lệ đang dào dạt sinh lực, nàng có thể nào kéo dài thêm nếp sống lẻ loi, lạnh lẽo, bị đẩy ra bên lề cuộc đời?

Nàng đã làm gì nên tội đến nỗi phải chịu đày ải vào cảnh trơ vợ cô độc như thế này! Những ý nghĩ phản uất nung nấu khơi dậy nỗi niềm ấp ủ trong lòng nàng bấy lâu: ra đi! Mong muốn ra đi bám chặt lấy đầu óc Lệ, thôi thúc nàng mau từ giã chốn bình lặng triền miên mà đời sống như lún ngập đến độ không thể chịu đựng được nữa.

Lệ nhất quyết sáng ngày sẽ ra đi sau hai mươi hôm lần tránh: suy nghĩ hẩn học cho đến gà gáy mới chợp mắt.

Mai lại, đang lúc ông bà Hầu ngồi uống trà Tàu ướp hoa mộc ở nhà thì thấy một cô gái quê từ trong nhà đi ra, nhìn kỹ lại mới nhận ra Lệ. Nàng đã mượn chiếc áo trắng dài, nối một nửa tay của người tó gái, mặc quần vải đen và đội chiếc nón lá cũ, cắp một cái rổ bên hông, đi chân đất, trông bề ngoài y hệt một cô gái quê xứ Huế đi chợ.

- Thừa ôn, mê, cháu đã nhất quyết rồi. Cháu nhớ ơn ôn, mê mãi mãi, thương cháu mà cho cháu ở lại đây bấy lâu nay. Bây giờ ôn, mê cho phép cháu được ra đi, để về Hà Nội với ba má cháu. Cháu nhớ nhà quá!

Lệ xúc động, nghẹn lời nói, trong lúc bà Hầu rơm rớm nước mắt, ông Hầu im lặng bước lên nhà trên, rồi trở xuống, đưa cho Lệ một ít giấy bạc.

- Cháu đã nhất quyết, ôn, mẹ cũng đã nói hết lời để giữ cháu lại mà không được. Cháu cầm lấy một ít tiền của ôn, mẹ cho để đi đường. Biết cháu cũng không thiếu mô, cháu nhận đi cho ôn, mẹ vui.

Lệ cảm động, rung rung nước mắt, chấp tay vái ông, bà Hầu để ra đi. Ông Hầu tiễn cháu ra tới cửa, trồi mếu nhìn Lệ nói:

- Coi cháu ăn mặc như rứa, ai cũng phải lầm là gái làng Nguyệt Biều xuống phố đi chợ Đông Ba. Nhưng cháu đi chân đất không quen, xuống tới mô có xe tay thì kêu mà đi kéo đường đất xa, phỏng chân nghe không cháu.

Lệ tính bụng không đi thẳng đường bên này sông xuống ngay Phú Cam, vì sợ ban ngày có người ở các chận canh gác quen mặt nhận ra nàng chẳng, nên ra quá Sở vôi Long Thọ, nàng xuống đò ngang qua phía Kim Long? Lần đầu tiên phải đi chân đất, Lệ không khỏi từng lúc thấy nhói ở lòng bàn chân và giẫm phải đá nhọn hay sỏi trên đường. Nàng bước đi thông thả, mỗi lúc thấy có người thì lấy dáng gái quê, đánh tay đằng xa. Qua khỏi trạm canh ở bến đò đặt chân lên đất Kim Long, Lệ thấy mạnh dạn thêm, rào bước đi, mặc dầu thấy đau ở cả hai bàn chân vì quãng đường trắng dầu đã bị mưa nắng xói mòn nhiều đoạn lởm chởm đá nhỏ như đâm vào da thịt. Lệ tìm lối mòn sát cỏ bên vệ đường cho dễ đi mau. Quá chợ Kim Long, đến đầu quãng gần nhà thờ, Lệ nghiêng nón che nắng dọi một phía bên mặt, đi chậm lại vì đã vượt hơn bốn cây số, bắt đầu thấy mỏi chân. Lệ đang nhìn xuống mặt đường để tránh sỏi đá, bỗng nghe tiếng gọi từ bên lề vọng ra.

- Đứng lại! Cho coi giấy!

Lệ giật mình nhìn lên, thấy mấy thanh niên cầm giáo mã tấu đứng trước điểm gác bên đường, vẫy gọi nàng.

Lệ cố làm vẻ thản nhiên, bước về phía điểm canh. Trong thoáng qua, nàng nghĩ rằng nếu mình đưa thẻ căn cước với hình ảnh và tên thật có thể bị lộ dạng trá hình gái quê, nên tươi cười nói với thanh niên cầm chiếc gậy vót nhọn đang chăm chú nhìn mình:

- Tôi đi chợ Đông Ba mà, giấy tờ chi?

- Đi đâu lúc ni cũng phải có giấy má cả. Đồng chí ở mô mà không xin giấy của chủ tịch xã?

Lệ hơi chột dạ, song cố bình tĩnh đáp:

- Tôi ở Nguyệt Biều, có giấy, nhưng sáng nay thay áo vôi đi chợ nên quên mang theo.

Một tự vệ ngồi ở trong điểm đưa mắt ngấm nhìn Lệ, nói vọng:

- Lần này thì cho đồng chí đi, chớ lần sau không được mô!

Lệ tươi cười:

- Cám ơn đồng chí!

Rồi rào bước đi mau. Song nàng vừa quay lưng ra thì thanh niên hỏi giấy gọi giật lại:

- Này, mang đồ chi ở trong mủng, đưa coi!

Lệ bắt buộc phải đứng lại, mở ra cho thấy gói quần áo. Gã tự vệ sục sạo thấy áo dài tân thời, quần lụa trắng liền hỏi:

- Đồ này của chị hay của ai đây?

Lệ lạnh trí trả lời:

- Quần áo của cô tôi bảo đưa xuống phố chợ cho thợ may làm mau.

Chiếc khăn tay buộc giấy bạc và thẻ căn cước của Lệ bị mở tung, gã tự vệ lật đặt ra xem, trông thấy ảnh dán ở căn cước, rồi nhìn lại mặt Lệ, tỏ vẻ ngờ vực:

- Có phải bóng của chị đây không?

Lệ chưa kịp đáp thì thấy gã vào điểm, cầm tờ căn cước để nhờ xem.

Lệ chưa kịp đáp thì thấy gã vào điểm, cầm tờ căn cước để nhờ xem.

- Đồng chí coi giấy tờ ni ra rằng đây?

Thanh niên chăm chú nhìn ảnh, đọc một hồi lâu, đoạn bước ra nghiêm giọng hỏi Lệ:

- Căn cước của chị đây phải không?

Lệ ấp úng nói:

- Phải.

Giữa lúc ấy, từ con đường nhỏ phía bên kia điểm canh, một người đàn ông đi ra, gã tự vệ đứng nghiêm chào rồi nói:

- Thưa đồng chí, em vừa xét hỏi chị này thấy có vẻ khả nghi lắm, trình đồng chí giải quyết.

Gã đàn ông xem giấy căn cước Lệ, nhìn nàng im lặng, rồi lạnh lùng nói:

- Mời cô về Ủy ban.

Lệ bắt đầu lo sợ, nhưng cố thản nhiên nói:

- Tôi có việc cần xuống phố, các ông cho tôi đi kéo trễ.

Gã đàn ông lầm lỳ ngắt lời:

- Không được, tôi được lệnh đề phòng Việt gian, mà coi giấy tờ cô có điểm khả nghi, mời cô về Ủy ban cho hỏi đã.

Lệ đành phải theo gã đàn ông và người tự vệ cầm gậy gộc đi sau nàng, theo con đường nhỏ đưa vào làng.

Đến một ngôi đình, gã đàn ông bảo Lệ đứng đợi, trước những cặp mắt tò mò của mấy người đang ngồi ở bàn giấy Ủy ban.

Gã đàn ông mở một cặp giấy ra, lục lọi một hồi, rút ra một công văn rồi lấy giấy căn cước của Lệ đối chiếu, đoạn vẫy nàng đến gần hỏi:

- Cô tên là Trần Thị Lệ Xuân?

- Vàng.

- Vậy có phải cô là dâu của nhà họ Ngô không?

Biết khó thể chối cãi được, Lệ gật đầu.

- Cô ăn mặc quần áo như kia để trá hình phải không?

Trước sự im lặng của Lệ, gã đàn ông lạnh lùng nói:

- Chúng tôi có giấy tập nã cô, phải giữ cô lại đây để đưa lên tỉnh.

*

* *

Trong giờ phút Lệ bị giữ lại Kim Long, ở Hải Phòng, hạm đội Pháp do tướng Valluy đứng đầu chiến hạm Triomphant đang tiến vào Cửa Cấm.

Dân thành phố Hải Phòng vừa trông thấy đoàn tàu chở quân đội Pháp ló dạng, tướng Mã Châu Vương Hồ Hán chỉ huy quân đội tiếp thu Trung Hoa tại hải cảng, ra lệnh cho trọng pháo đặt trên bờ nã đạn.

Một trận mưa đại bác tuôn xuống các chiến hạm Pháp, chiếc Triomphant dẫn đầu cũng bị trúng đạn bốc cháy.

Bị tấn công bất ngờ, hải quân Pháp vừa lái cho tàu nấp vừa bắn trả lại. Kho súng đạn ở bến tàu, chiến lợi phẩm của tướng họ Vương sắp trở về Mãn Châu bị nổ tung, bốc cháy vang dội cả hải cảng.

Đến gần 11 giờ, tiếng đại bác đôi bên ngừng nổ, sau cuộc tiếp xúc điều đình.

Hà Nội được tin xung đột dữ dội ở Hải Phòng, Nhu đến nhà bố mẹ vợ nghe ngóng tin tức.

Ông bà Trạng Trần chạy đi gần suốt buổi chiều, đến lúc năm giờ trở về nhà, gặp Nhu và Diệm đang ngồi đợi ở phòng khách.

Ông Trần lộ vẻ thất vọng, mệt mỏi ngồi phịch xuống ghế.

- Họ ký kết với nhau rồi.

Bà Trần tiếp lời:

- Ông cố vấn Vĩnh Thụy cho hay rằng hồi 4 giờ, trước sự có mặt của các quan sát viên Anh, Mỹ và Trung Hoa, Sainteny đại diện cho Pháp, ông Hồ Chí Minh và ông Vũ Hồng Khanh đại diện cho Việt Nam đã ký kết một hiệp định sơ bộ.

Diệm hỏi:

- Như vậy là Việt Minh bắt tay với Pháp và lôi cuốn cả Việt Nam Quốc dân Đảng theo nữa?

Ông Trần đáp:

- Nguyễn Tường Tam lánh mặt để khỏi ký kết vào hiệp định 6 tháng ba này, và nghe đầu Việt Quốc đưa ra đề nghị gởi một phái đoàn thân hữu đi Trùng Khánh: Có lẽ cố vấn Vĩnh Thụy sẽ cầm đầu đi gặp Tưởng Giới Thạch và tướng Mac Arthur tại đây để yêu cầu Tàu và Mỹ ủng hộ.

Nhu chua chát nói:

- Ủng hộ Việt Minh hay Việt Quốc? Việt Minh mà đi đôi với Pháp để củng cố vững rồi thì chúng sẽ quay lại "thịt" những ai chống đối cộng sản cho mà coi!

Diệm gật gù tán thành ý kiến của em:

- Chú Nhu nhận xét đúng: nếu tình thế này còn kéo dài, chúng ta sẽ khó sống với họ lắm.

Nhu lên tiếng:

- Tình thế này tôi nghĩ không thể kéo dài được, vì không có ai thực lòng cả. Pháp vẫn tiếp tục đánh chiếm lại gần hết trong Nam, và đang dự định lập một chính phủ Nam Kỳ tự trị. Phe quốc gia cũng không thú gì cái hiệp định này đâu. Trước sau họ cũng phải phá cái thế Việt Minh đi đôi với Pháp, không thì nguy về sau, sẽ bị Việt Minh loại trừ dần. Trong lúc này Việt Quốc và Cách mạng Đồng Minh còn có thể nhờ cậy được vào quân đội Trung Hoa, nếu họ không sớm ra tay phá cái thế giữa Việt Minh với Pháp để giành ảnh hưởng thì ngồi khoanh tay chờ tiêu diệt à?

Ông Trần lắc đầu:

- Tôi sợ là Việt Minh họ khôn khéo quá, Pháp thì lo thỏa hiệp để tổng quân đội Trung Hoa đi, mấy ông tướng Tàu xem chừng dễ bị mua chuộc lắm, nếu các Đảng Việt Quốc và Đồng Minh lừng chừng không chịu sớm ra tay thì khó tránh khỏi các họa anh vừa nói đó. Rồi lây đến cả chúng mình nữa. Ông Diệm đây thì bị tiếng là quan lại, tôi thì họ cho là đã hợp tác với Nhật...

- Các ông lo như thế, nhưng đã liệu được lối thoát cách nào chưa?

Anh em họ Ngô và ông Trọng Trần Văn Chương nhìn nhau im lặng.

*

* *

Lệ ngồi im đợi từ sáng đến trưa ở đình Kim Long, không thấy ai hỏi han gì đến, trong khi các nhân viên Ủy ban xã lui tới, các tự vệ vô ra như đã quên sự có mặt của nàng. Gã đàn ông giữ giấy căn cước và bảo Lệ ở lại đi đâu mất. Lệ bồn chồn lo ngại, mấy lần hỏi đến một thanh niên có lẽ là thư ký hành chánh thì chỉ thấy y trả lời:

- Tôi không rõ việc này. Cô đợi một chút rồi có người giải quyết.

Lệ đợi quá trưa, mọi người đã lần lượt ra về, chỉ còn lại hai tự vệ giữ trật tự ở lại canh chừng nàng. Tiếng súng nổ mười hai giờ ở dưới thành vang lên, tiếng chuông nhà thờ gần đó đổ được một lúc, Lệ thấy gã đàn ông đến, bảo một người tự vệ đưa nàng đi theo.

Quanh co theo trong đường xòm, Lệ đi vào một ngôi nhà gạch nhỏ lọt tranh, giữa khu vườn rộng. Gã đàn ông lạnh lùng bảo nàng:

- Cô tạm ở đây, có người mang cơm đến cho ăn, trong khi chờ nhân viên đưa cô xuống tỉnh.

- Tôi có tội gì mới được chớ?

- Có tội hay không, hồ sơ của cô đang được xét đến. Tôi sẽ cho cô biết.

Lệ không kịp hỏi thêm thì gã đàn ông lầm lỳ bước ra ngoài, dặn dò thanh niên tự vệ đeo mã tấu và lựu đạn giắt ở thắt lưng, rồi bỏ đi.

Giữa một căn nhà vắng, với người canh giữ thấp thoáng bên ngoài. Lệ vợ cảm thấy mình bị giam lỏng, không biết rồi sẽ ra sao.

Tiếng hát ru con và tiếng văng vẳng kéo trong trưa vắng ở nhà vườn gần đó đưa đến tai Lệ, buồn bã, mênh mông như số phận nàng. Lệ bỗng dưng thấy mệt mỏi lạ thường, nằm vật xuống tấm phản giữa nhà. Một thanh niên bung đến một mâm cỗ cơm gạo đỏ và một đĩa cá khô. Tuy đói nhưng Lệ không ăn được vì lo lắng, uất ức. Nàng nằm nhìn ra vườn vắng vẻ, lan man nghĩ ngợi, trong khi nắng chiếu ngả dài trên nền nhà. Tiếng nghêu ngao một bài hát mới của thanh niên ngồi ở trước cửa lôi kéo Lệ trở về thực tại. Lệ đứng lên mon men đến gần hỏi chuyện.

Qua câu trả lời của người dân quê trẻ tuổi, Lệ mới hay rằng người ta nhìn nàng là một tay lợi hại, thuộc gia đình Việt gian, đã bị lên án xử tử.

"Xử tử! Việt gian!".

Những tiếng mới mẻ rùng rợn nhắc đến tai Lệ khiến cho nàng đâm hoảng sợ. Người thanh niên tự vệ có vẻ bí mật tiết lộ cho Lệ biết:

- Nay mai Tây sắp trở lại Huế, cho nên chúng tôi được lệnh bắt giữ hết thầy Việt gian với những kẻ bị tình nghi.

Thấy Lệ có vẻ thích nghe chuyện, gã tự vệ kể lể:

- Ở Huế như ri là hiền lắm, chớ trong Quảng Ngãi, hễ Việt gian là bị đem ra "phay" liền.

- "Phay" là làm gì?

Người thanh niên cười ngất trước câu hỏi có vẻ bất ngờ của Lệ:

- Cô không biết "phay" là gì à?

Rồi đưa tay cầm chiếc mã tấu để lên cổ:

- Chém! "Phay" là chém bay đầu! Ở đây gần trường chém ngày xưa là An Hoà, mà chưa có phay cái đầu nào là hiền quá.

Người thanh niên nhìn Lệ rồi nói một cách hồn nhiên:

- Người đẹp như cô mà bị "phay" là uổng lắm. Có giao cho tôi, tôi cũng không nỡ.

Tự dưng Lệ thấy nổi rợn người, lạnh cả gáy, cho là một câu nói gở đối với mình, liền quay vào. Nàng thấy hối hận đã không nghe lời căn dặn của ông, bà Hầu để đi liều lĩnh mới ra nông nỗi này. Lệ nghĩ rằng mình không thể chết oan uổng được, song nhớ đến việc ông anh chồng cùng con trai đã bị xử tử, nàng đâm hoang mang, tính đến cách chạy trốn. Sự canh giữ không gắt gao, đối với nàng lúc này, nếu đến đêm mà vẫn thế, Lệ sẽ gạt gẫm anh chàng này, rồi lén đi. Tối lại, Lệ vẫn không thấy có ai hỏi han gì và một người khác đã đến thay phiên canh chừng nàng.

Sau bữa ăn, người ta thắp một đĩa dầu lạc đặt ở chiếc bàn con giữa nhà. Trong ánh sáng lung lay, chập chờn của ngọn bấc, Lệ còn lại một mình, sau khi cánh cửa chống hạ xuống. Bên ngoài hè nhà hình như có thêm người gác, theo những tiếng nói chuyện vắng đến tai Lệ.

Nàng nằm nhìn ngọn đèn, trong lòng rối loạn, trần trọc không ngủ được. Gần khuya, Lệ bỗng nghe có tiếng chân đi đến, tiếng quát hỏi của ai đó rồi tiếng nói xì xào, tiếng chân mạnh bước xa dần.

Cánh cửa sập hé mở ra, một gã thanh niên lách mình vào. Lệ ngồi phắt lên!

- Tôi đến cho cô hay là nay mai phải giải cô về Huế. Tội trạng của cô, cũng như một số người bị tình nghi Việt gian phải đưa vào Quảng Ngãi.

Lệ hoảng hết nghe nói đến Quảng Ngãi, vội hỏi:

- Sao lại đưa tôi vào Quảng Ngãi?

Gã hạ giọng:

- Sắp có quân đội Pháp đến Huế, nên có biện pháp đề phòng phải đưa tất cả những kẻ phản động chính trị vô Quảng Ngãi. Cô cũng có tên trong danh sách đó.

Lệ lặng người đi, tưởng chừng như nghe lời tuyên án tử hình.

Gã thanh niên đoán hiểu tinh thần bấn loạn, kinh hoàng của Lệ, lên tiếng khuyên nhủ:

- Cô là đàn bà, nhưng vô đến Quảng Ngãi gặp trường hợp người ta đòi xử, cô có thể yêu cầu trì hoãn bằng cách khai là cô đang có thai. Người ta không giết cả mẹ lẫn con còn trong bụng mẹ đâu. Đã có tội nhân có chữa được kéo dài ngày tử hình cho đến lúc sanh đẻ và rồi được cứu xét tha về. Trường hợp của cô cũng có thể giảm khinh bằng cách tôi vừa bày vẽ cho cô. Cần làm sao cô phải có chữa mới được.

Lệ thực tình hỏi:

- Thế độn giả to bụng có được không.

- Độn giả to bụng, chỉ có thể đánh lừa người ta trong một thời gian thôi, chớ kéo dài sao được, mà để lộ ra thì nguy lắm. Cô nên nghĩ lại mà tính cho kỹ mới được. Đây là việc quyết định cả tính mạng của cô.

Thái độ tử tế bất ngờ của gã thanh niên tự vệ khiến Lệ đâm ra nghĩ ngợi. Hắn đã giữ nàng lại, để cho nàng sắp phải giải đi Quảng Ngãi, rồi bây giờ lại tính kế muốn giúp cho Lệ trì hoãn khỏi mất đầu trong trường hợp bị đưa ra hành quyết. Như vậy là hắn hối hận hay có dụng ý gì khác, khi đưa ra sáng kiến khuyên nàng có thai, trước nguy cơ đe dọa ở ngày mai.

Lệ để ý đến cái nhìn khó hiểu của gã thanh niên đang chú trọng đến mình và nghe hắn đề nghị:

- Tôi có thể cứu cô ra khỏi cơn nguy nan này, cứu được cả tính mạng của cô nữa...

Đợi cho Lệ bị thu hút bởi câu nói cứu nguy bất ngờ, gã tiếp tục:

- Chẳng những cô không thiệt gì, mà còn có dịp để khỏi chết nữa, miễn là cô chịu nghe theo tôi.

Lệ vẫn còn phân vân. chưa hiểu ý định của hấn muốn gì, nhưng rồi nàng thấy rõ lòng dạ của gã khi gã cầm lấy tay mình. Phản ứng đột ngột, tức giận mà Lệ cũng không ngờ ở nàng trong giây phút ấy là rút ngay tay ra và tát mạnh luôn một cái vào bộ mặt trơ tráo đang cúi xuống đấm hôn Lệ.

Đôi mắt lơ lờ dờ của hấn bỗng tóe lửa lên. Hấn cười nhạt, chụp lấy tay Lệ, rồi như một con thú dữ vồ mồi, vật ngã ngửa người Lệ xuống trên mặt ván, không nói một lời. Lệ vùng vẫy kháng cự được một lúc rồi yếu dần, bả hoải cả tay chân, mặc tình cho gã thanh niên chiếm đoạt...

Gã ngồi dậy, phát vào hông nàng mà nói:

- Hết vùng chưa! Sau này có gì thì phải nhớ là tôi có tài đúc con, tốt giống lắm, nghe không?

Lệ nghe sự phô phang tự đắc của hấn mà điên tiết lên, muốn túm lấy mặt hấn cào xé cho đã, song nhìn lại thấy mình còn trần truồng, vội vớ lấy quần áo che thân.

Gã thanh niên bỗng đổi giọng, nói dịu dàng:

- Cô cũng không mất mát chi hết, mà còn thú vị nữa là khác. Để đáp lại tôi giúp cho cô được ra về nữa, có bằng lòng không?

Nghe nói được ra về, Lệ khắp khởi mừng rỡ, song cố giữ bình tĩnh hỏi lại:

- Sao ông cứ đùa giỡn với người đang khốn khổ lắm chi vậy? Không, tôi nói thiệt đó. Miễn là cô vui lòng ngủ với tôi đêm ni.

Lệ nghĩ thầm là hấn lại muốn lừa gạt nàng để thoả mãn dục tính, nên vừa tức vừa ngại ngùng, vụt đứng lên, túm lấy ngực áo hấn nói:

- Ông vừa vừa với chớ, ông mới ức hiếp tôi, rồi lại định lừa dối tôi như con nít, tôi la lên cho mọi người biết thì ông tính sao?

Thái độ, lời lẽ dữ dội của Lệ khiến cho gã thanh niên có vẻ hoảng, song hấn vẫn ôn tồn nói:

- Tôi nói láo với cô làm chi. Nếu không đúng sự thật, cô muốn làm chi tôi cũng chịu hết.

Lệ thoáng nghi ngại, cho là hấn giữ nàng lại, rồi dọa dẫm giải về Công an tỉnh và đưa đi Quảng Ngãi cốt để uy hiếp tinh thần nàng hồng để bề lợi dụng. Nhưng Lệ nghĩ lại rằng biết đâu người ta vẫn tìm nã nàng và hấn có thể để cho nàng trốn thoát được? Trong hư thực phân vân, Lệ còn đang lưỡng lự chưa biết nói sao thì gã thanh niên vẫn chòng chọc nhìn nàng, chồm lại, không nói không rằng, ghì riết lấy người Lệ. Hấn làm hôn Lệ lần thứ hai, rồi đứng lên lấy chiếc áo dài che phủ lên thân hình nàng đỡ dẫn nằm trơ vơ, đoạn nhắc cánh cửa không đi ra ngoài.

Một lát sau, hấn quay trở lại, bảo Lệ:

- Dậy, đi theo đây, tôi đưa cho ra đường cái mà về nhà, hay ngủ lại, đợi đến sáng mai?

Lệ như một cái máy, lồm cồm ngồi dậy, vớ lấy quần áo, rồi lặng lẽ theo bước gã thanh niên tự vệ.

Hấn đưa nàng đi quanh quất theo các đường xóm tối, rồi ra gần tới con đường lớn, hấn dừng lại đưa giấy tờ cho nàng thân mật vỗ vai nói:

- Thôi, đừng nói tự do đi về nghe!

Rồi hẳn vội vã quay vào biến mất trong ngõ tối. Lệ vừa mừng vừa sợ, hồi hải bước ra đường cái đưa về thành phố, ráo đi mau. Được một quãng, gặp xe kéo, Lệ bảo chở xuống phố. Ngồi trên xe, gió đêm từ sông thổi lên mát rượi, Lệ tỉnh táo nghĩ đến những việc đã qua nhanh chóng, nhất là sự chung đụng xác thịt với gã thanh niên mà đâm ra uất hận. Lệ cho là nàng đã bị hẳn dối gạt để cưỡng bức, trong lúc nàng hoảng sợ, chớ thực sự Lệ không bị lòng bắt ghê gớm như đã tưởng. Lệ bỗng thấy nơi lòng mình tràn lên nỗi căm tức, uất hận kẻ dung tục đã lạm dụng xác thân nàng trong bước khốn cùng.

Chiếc xe chạy đến cửa Thượng Tứ, người phu chậm bước lại, quay hỏi nàng đi về đâu, Lệ bảo kéo vào trong thành, đến đường bộ Tham.

Tại đây, có nhà người bạn quen với chồng Lệ, đã từng liên lạc với Nhu và người anh cựu Thượng thư. Lệ trả tiền xe, mở cổng vào trước sự ngạc nhiên của ông bà Tham Hoàng Xuân Thông. Qua sự vỗ vập mừng rỡ của vợ chồng bạn, Lệ kể lại các nỗi gian truân của mình. Hoàng Quân cho nàng hay vừa nhận được thư của Nhu từ Hà Nội nhờ dò hỏi tin tức Lệ cùng gia đình. Lệ được biết thêm là anh chồng nàng hiện cũng ở Hà Nội, sau khi được trả tự do và được mời tham gia chính phủ.

Hoàng Quân nghe Lệ kể lại những việc hỏi giấy tờ, giữ nàng lại ở Kim Long, dọa giải về Công an tỉnh để đưa đi Quảng Ngãi, cho rằng đó chỉ là sự bắt nạt của nhân viên Ủy ban xã.

Hoàng Quân có nhờ một người bà con làm việc tại văn phòng công an Trung bộ dò hỏi về Lệ, cho hay rằng không có hồ sơ tầm nã Lệ, sau khi trốn khỏi nhà chồng. Việc canh giữ nhà họ Ngô ở Phú Cam cũng đã chấm dứt.

Lệ nghe bạn chồng nói mà đâm ra tức giận, hổ thẹn vì đã mắc bởi gã thanh niên tự vệ khéo bịa chuyện để hãm dọa, cưỡng bức nàng.

Nhớ lại sự tình ấy, Lệ uất ức, ghen ngào tức tưởi kể cho bà Hoàng nghe, mong tìm cách trả hận kẻ đã bắt nàng trải qua những giờ phút hoảng sợ, nhục nhã.

Bà Hoàng chỉ biết vỗ về Lệ:

- Thôi, chị đừng nghĩ đến việc đó nữa. Chẳng qua chỉ là sự rủi ro trong thời loạn. Tôi chắc cái thằng gạt cô cũng là những loại lưu manh cơ hội lợi dụng tình thế rối ren để mà kiếm chác này nọ. Lần sau thì phải tỉnh táo mới được.

Sáng hôm sau, Lệ thuê xe về Phú Cam, gặp lại bà mẹ chồng đã trở nên ngơ ngẩn kể từ ngày hay tin người con cả cùng cháu nội đích tôn bị Việt Minh giết. Bà cụ Thượng Ngô cười một cách khờ dại, không biết là con dâu mình vừa trải qua nguy khốn, nói những câu lửng lơ không đầu. Luôn mồm bà hỏi:

- Thằng Tổng đốc sao ở Quảng lâu không thấy ra? Thằng Thượng đi đâu không về thăm tao? Thằng Nhu, thằng Luyện, con út của mẹ làm việc đâu mà không thấy về qua nhà? Còn thằng Thục hẳn làm giám mục rồi quên mẹ nó hay rằng mà biệt vô tăm tín rứa?

Lệ không khỏi nhói đau lòng trước cảnh bà mẹ già trông đợi các con trai. Cần cho nàng hay là vừa được tin Nhu cùng Diễm ở Hà Nội.

Cậu em út là Luyện đã bỏ sở Đặc điền ở Quảng Nam đi vào Nam, sau khi hay tin ông anh cả bị xử tử. Giám mục Thục người anh thứ hai vẫn cai quản một địa phận ở Vĩnh Long, không có

tin tức gì.

Hai bà chị chồng hay tin Lệ trở về vội đến thăm, tỏ ra quên những tệ hiềm cũ đối với em dâu vừa trải qua cơn khốn khó.

Hôm sau Lệ trở ra Hà Nội.

Nàng về đến nhà cha mẹ vào lúc bà Trạng đi Gia Lâm tiễn đưa cố vấn Vĩnh Thụy ở trong phái đoàn thân hữu đáp máy bay Mỹ sang Trùng Khánh.

Chương 7

NHỮNG NGÀY TẢN CƯ

Đồng hồ trên tường vừa gõ tám tiếng, Lệ đang khoe với chồng chiếc áo nàng mới lấy về để mặc vào lễ Giáng Sinh tuần tới, bỗng thấy đèn điện vụt tắt. Tiếp theo là tiếng nổ lớn, rồi nhiều tiếng súng nhỏ, liên thanh, lựu đạn vang ầm, chuyển động cả Hà Nội. Nhu bảo vợ:

- Đánh nhau rồi!

Quẹt diêm thắp ngọn nến cắm lên bàn, Nhu thấy Lệ lo ngại hỏi:

- Chúng mình tính sao đây?

Tiếng súng nổ giòn rất gần. Lệ đến cửa sổ nói:

- Nếu đánh nhau kéo dài thì Nô-en này mất vui rồi.

Lệ gấp lại chiếc áo có vẻ tiếc rẻ, thấy Nhu lúi húi xếp mấy cuốn sách ở bàn, liền hỏi:

- Anh định chạy à?

- Nếu đánh nhau kéo dài ở thành phố thì cũng đến lúc phải chạy thôi.

Lệ nói có vẻ trách móc:

- Anh tính chạy sao không liệu trước, có phải em chờ đi được nhiều đồ đạc không. Mấy hôm người ta chọn rận đi tản cư, em có hỏi, anh lại bảo cứ đợi xem sao đã.

- Anh nghĩ là tình hình chỉ căng thế thôi, chứ không đến nỗi xảy ra chiến tranh.

- Thế anh cho là vừa rồi bên nào nổ súng trước?

Nhu chưa kịp trả lời, chợt nghe tiếng loa của tự vệ kêu ở ngoài đường:

"Yêu cầu đồng bào tản cư! Cuộc kháng chiến chống Pháp bắt đầu! Yêu cầu đồng bào tản cư ra khỏi thành phố!"

Tiếng loa vang xa dần giữa những tiếng súng mỗi lúc mỗi dồn dập thêm lên trong đêm tối mưa rét.

Lệ tỏ vẻ luống cuống khiến Nhu cũng mất dần bình tĩnh.

- Bây giờ chúng mình có thể đến nhà ba mẹ được không?

- Chỗ ba mẹ ở nằm trong khu vực phố Tây, gần nhà ga, chắc bắn nhau dữ, đến làm sao được? Có đi đâu cũng phải đợi đến sáng ngày, chứ giữa đêm hôm mới bắt đầu đánh nhau, đạn lạc nguy hiểm lắm.

Lệ lảng xảng với mớ quần áo và đồ trang điểm cho vào va-ly bảo chồng:

- Em định nếu sáng mai không đến nhà ba mẹ được thì vào Hà Đông, ở nhờ nơi trại cụ Thiều...

- Ừ, hay là chúng ta vào khu Nhà Chung có anh Thượng đang ở đấy Anh cho là đánh nhau không lâu đâu. Việt Minh không đủ sức chống nổi lại Pháp. Mình đi xa Hà Nội, ra ngoại ô, để gặp chuyện rầy rà lắm.

Lệ nhớ đến lần nàng ẩn lánh về quê ngoại ở Huế mà sợ, nên tán thành ngay ý kiến của chồng.

- Anh tính phải, nếu chúng mình không đến ở nhà ba mẹ được thì từ phố Đường Thành này đi vòng ra lối Hàng Bông rồi sẽ đến Nhà Chung.

Tiếng súng ầm ì nghe khắp tứ phía và từng lúc đạn bay véo ngang trên mái nhà khiến Lệ lại ngồi sát bên chồng.

Bóng hai vợ chồng in chập chờn lên vách phố lâu trơ vơ. Nhu hé cửa sổ nhìn ra ngoài trời đêm tối, từng lúc lóe lửa đạn trên nền thành phố.

Giữa lúc Nhu đang ngẩn nhìn Hà Nội đắm chìm trong khói lửa thì các đoàn chiến xa Pháp rầm rộ chạy đi trợ chiến các vị trí yếu điểm đang bị tấn công. Hồi 6 giờ chiều, một người Pháp lai, nhân viên của sở Phản gián đặc biệt, Fernand Petit mấy tháng nay trà trộn trong tự vệ thành và quân đội Việt Minh... đã chạy đến Bộ tham mưu Pháp hốt hoảng báo động Việt Minh sẽ tấn công đêm nay. Tự vệ thành và ba sư đoàn đã nhận được lệnh!

Những tin tức cấp báo loại này Bộ tham mưu Pháp đã nhận được từ mấy hôm nay, trong tình thế khẩn trương Pháp - Việt tại Hà Nội, song lần này họ đề phòng cẩn thận, gọi tất cả binh sĩ vào ở trong thành, chuẩn bị chiến đấu. Các đoàn chiến xa đến chiếm đóng các trục giao thông, chờ quân sĩ đối phương.

Trước giờ nổ súng, không khí thủ đô Hà Nội đã sôi sục lên từ hôm quân Pháp gây sự, đánh chiếm Hải Phòng và trọng pháo từ chiến hạm nã lên đất cảng, đốt phá nhà cửa, tàn sát thị dân bất kể già trẻ, trai gái, đánh chìm thành phố lớn miền duyên hải trong biển khói lửa, sặc nồng mùi máu. Dân chúng tản cư chạy trên con đường đi Đồ Sơn và Kiến An bị chiến hạm Suffren nã đại bác giết người như phát cỏ; xác chết của đàn bà, trẻ con, ông già, trai tráng nằm ngổn ngang la liệt phơi thây, máu trộn với bụi đường.

Kế hoạch gây hấn của Cao uỷ Pháp ở Sài Gòn muốn dùng võ lực để tái chiếm lại miền Bắc như đã thí nghiệm có kết quả tại miền Nam đang được xúc tiến gấp rút và không khí căng thẳng của phe chủ chiến Pháp được nhen nhúm lên cực độ. Chiến tranh có thể bùng nổ bất cứ giây phút nào, không ai có thể ngăn ngừa được nữa.

Tại biệt thự ông bà Trạng Trần Văn Chương, hai vợ chồng đang bàn tính ở lại hay tản cư thì thấy cựu Thượng thư Ngô Đình Diệm đến để hỏi tin tức.

Ông Trần nói:

- Tôi hay tin là ông Võ Nguyên Giáp vừa gửi kháng cáo ra lệnh cho binh sĩ, tự vệ thành sửa soạn chiến đấu, và mọi công việc chuẩn bị phải xong trong ngày 12 này. Tổng bộ Việt Minh thì kêu gọi dân chúng sẵn sàng đợi lệnh của chính phủ. Họ còn thúc giục cho dân chúng tản cư, công chức đưa vợ con đi, trong khi những thanh niên ở lại lo đào hầm, đặt chướng ngại vật khắp nơi.

Diệm nói:

- Tôi cũng được tin là Công an Việt Minh đang mở nhiều cuộc lùng bắt những người họ nghi là thân Pháp hay chống lại chính phủ. Nhiều đảng viên Việt Quốc đã bị họ bắt đi, tôi sợ rồi Việt Minh họ cũng không tha, nếu tình thế này kéo dài. Ông tính là có thể tránh khỏi xung đột

không?

Ông Trần có vẻ suy nghĩ rồi thông thả đáp:

- Tôi nhận thấy khó khăn lắm. Vì người Pháp ở đây họ chủ trương dùng giải pháp võ lực. Theo chỉ thị của d Argenlieu, tướng Valluy gởi cho ông Hồ Chí Minh một thông điệp có tính cách như một tối hậu thư, đòi binh sĩ và tự vệ Việt Minh phải rút khỏi Hải Phòng. Như vậy có khác nào buộc đầu hàng đầu, tôi chắc là Việt Minh không đời nào họ chấp nhận. Trong khi đó thì nhiều cuộc xung đột xảy ra ở nhiều nơi: một tiểu đoàn Lê dương tự tiên đổ bộ lên Tourane, tự vệ thành Hà Nội và binh sĩ Pháp bắn nhau, lính nhảy dù SAS lục soát các khu người Việt ở, súng và lựu đạn thi nhau nổ, xô xát cứ thế mà tiếp diễn. Việt Minh họ lo ngại Pháp làm lại cú Hải Phòng, giữa lúc có tin nội các Leon Blum phái Cao uỷ d Argenlieu trở lại Đông Dương. Sainteny, người Pháp độc nhất có cảm tình với Việt Minh vừa rồi cũng ra lệnh quét sạch một ổ tự vệ thành, đã xô xát với một chiếc xe nhà binh Pháp đi chợ Đồng Xuân; trước tình thế nguy ngập từng giờ từng phút làm sao tránh được chiến tranh?

Một ông bạn nhân viên cao cấp trong chính phủ sáng nay cũng vừa khuyên tôi nên rời khỏi Hà Nội và cho hay là binh lực Việt tập trung tại Thủ đô và chung quanh đã được lệnh sẵn sàng. Chưa biết giờ họ quyết định vào lúc nào, có lẽ đêm nay cũng nên. Một người bạn công sứ cũ cũng nói cho tôi biết là Bộ tham mưu Pháp nhận được tin tức rằng ông Võ Nguyên Giáp đã tập trung chung quanh Hà Nội ba sư đoàn, mỗi sư đoàn gồm 10.000 người, một đóng ở Hà Đông, một ở gần trường đua và một ở cạnh sông Cái và Hồ Tây. Đến giờ nổ súng họ sẽ đánh chiếm thành Tây, còn tự vệ Thành có nhiệm vụ bắt những thường dân Pháp. Ý định của ông Võ Nguyên Giáp là muốn quét sạch người Pháp trong một đêm, như kiểu đảo chính mùng 9 tháng ba của Nhật vậy. Theo đó tôi thấy nguy cơ chiến tranh gần quá. Chúng tôi cũng tính đến phải tản cư, tạm tránh Hà Nội kéo họ đánh nhau, mình ở giữa vùng lửa đạn, nguy hiểm lắm. Còn ông đã định ra sao chưa?

Diệm đáp:

- Tôi tạm trú ở nhà một vị linh mục, nếu có chuyện gì, tôi tránh vào Nhà Chung. Chớ lúc này cũng không muốn đi đâu nữa. Việt Minh họ không ưa gì tôi, nếu tôi ra mặt họ bắt liền. Có lẽ trong lúc này họ còn bận nhiều việc khác hay quên đi, chớ họ cũng biết rõ mình ở đâu, sẵn trong danh sách, muốn bắt mình lúc nào mà không được! Ông cũng nên cẩn thận, phải dờ dợ ở luôn để tránh các sự rủi ro bất ngờ ta không thể lường trước được.

Diệm đứng lên chào ông bà Trang Trần trở về chỗ trọ, nhưng khi hay tin có một toán tự vệ vừa vào nhà cha Nguyễn hỏi mình, liền vội vàng đi ngay. Diệm hủ vía vừa thoát khỏi cuộc bắt bớ, tìm đến nhà một người bạn đồng liêu cũ ở phố Hàng Bọt để lẩn tránh.

Chiều đông rét mướt, bóng tối sập xuống rất nhanh, trên đường phố Hà Nội. Các vùng kế cận năm cửa ô ngổn ngang những cây cối đổ ngã cản lối đi lại. Mặt đường đứt quãng, nhiều chằng hầm do thanh niên tự vệ khu phố đào lên. Có nhiều dây phố vách tường bị đục thủng, thông liền nhau. Không khí chuẩn bị chiến tranh sôi động khắp các ngã đường thủ đô.

Một sự bình tĩnh nặng nề bao trùm lên thành phố đang phập phồng chờ đợi. Thỉnh thoảng một chiếc xe nhà binh Pháp chở đầy quân lính chạy vụt qua trên đường vắng mờ mịt mưa phùn.

Các tiệm rượu, rạp chớp bóng, quán cà phê ồn ào tiếng cười nói của một nghìn hai trăm quân lính Pháp vừa ở Thành ra phố chơi đêm.

Ủy viên đại diện Pháp, Sainteny lúc này đang ngồi ở phòng giấy, xem lại bức thư của ông Hồ Chí Minh vừa gởi đến lúc chiều.

Sainteny vừa đọc xong, điện thoại reo, tướng Morlière ở đầu dây cho ông hay rằng ông vừa cho gọi tất cả binh sĩ vào trại, và yêu cầu Sainteny loan báo có những thương dân Pháp ở rải rác hãy đi đến các nơi an toàn đã định sẵn, vì tình hình đã trở nên nghiêm trọng.

Sainteny nhìn lên đồng hồ chỉ đúng tám giờ.

Đèn điện bỗng tắt khắp nơi. Sainteny về sau kể lại:

- Từ ban chiều, những tin tức thu thập được mang ra đối chiếu chứng nhận rằng cuộc tổng tấn công xảy ra vào đêm nay. Đây không phải là lần đầu tiên nhận được những tin tức có vẻ đáng tin cậy cho hay là có cuộc tổng tấn công ngay đêm nay. Tôi nhớ lại trong thời kỳ từ tháng tám năm 1945 đến tháng ba 1946, chúng tôi đã nhận được nhiều tin tức loại này, rõ ràng và khẩn cấp. Tin báo động ấy có lẽ là một thứ đột kích phụ trội trong cuộc chiến tranh cân não tàn nhẫn bắt dân chúng phải chịu đựng từ mười bảy tháng nay.

Giờ dự định bao giờ cũng thế hai mươi giờ. Dân chúng Pháp thường lo lắng khi nghe tim đập muốn vỡ, ngừng cả hơi thở. Và rồi tiếp tục sống như thường. Về phần tôi, lo ngại một nỗi là giờ nói kia đã "chính thức hoá" quá đối khó mà coi trọng được. Tôi không tin là Việt Minh gây nên sự lầm lẫn theo đúng giờ này.

Tuy vậy, hồi 17 giờ, căn cứ vào những tin tức của các sở quân sự và do thám, binh sĩ lại phải túc trực ở trại và chúng tôi bàn định cùng tướng Morlière rằng có gặp trường hợp cuộc tấn công xảy ra tôi sẽ vào Thành với ông ta để chỉ huy những cuộc hành binh.

Lối 20 giờ, thành phố đắm chìm trong khung cảnh khác thường.

Đồng hồ ở bệnh viện Yersin, kế cận toà uỷ viên Pháp, rò rè chậm chạp đánh tám tiếng. Tôi nói với các cộng sự viên:

- Có lẽ cũng không phải đêm nay đâu. Tôi về qua nhà đây.

Đúng 20 giờ 4 phút, uỷ viên Sainteny vừa bước lên xe hơi thì một tiếng vang ầm dữ dội. Nhà điện trung ương vừa nổ tung. Những tiếng súng đầu tiên xé tan bầu trời đen tối bao trùm thủ đô Hà Nội mở màn cho cuộc chiến tranh thực sự bắt đầu.

Ngồi trên chiếc xe bố trí súng đại liên chạy vào Thành, Sainteny lăm bắm:

- 9 tháng ba 1945, 19 tháng chạp 1946, đúng 20 giờ 4 phút, lớp học trò tốt muôn thuở này đã lặp lại bài học 21 tháng trước đây của bọn thầy Nhật...

Chiếc xe chạy đến đường Paul Bert, bỗng tung lên vì một quả mìn lớn, rồi đâm đầu húc bật vào gốc cây lớn bên đường. Lựu đạn từ trong bóng tối tung vào chiếc xe bùng cháy như một lò lửa.

Sainteny cùng bốn quân nhân Pháp theo nhau thoát khỏi xe, cả năm người đều bị thương cố bò lê ra bên lề đường tìm chỗ nấp; những mảnh trái phá và những đạn dược trên xe bắt lửa cháy nổ tung ra khắp chung quanh như một trận mưa.

Người ghim đầy mảnh đạn, Sainteny máu me ướt đầm cùng mình, tay cầm khẩu súng lục, vũ khí duy nhất còn lại, nằm dưới trời mưa cùng bốn binh sĩ, kẻ đang hấp hối vì bị thương nặng máu ra nhiều quá, người thì bị cháy trông như bó đuốc sống.

Vị uỷ viên Cộng hoà Pháp cùng binh sĩ tuýt tùng nằm phập phồng chờ đợi trong vũng máu giữa đêm tối mưa lạnh, dồn dập những tiếng súng nổ không ngừng khắp bốn phía.

Gần hai tiếng đồng hồ sau, một toán tuần tiểu thiết giáp chạy đến cứu đưa họ vào Thành.

Giữa lúc ấy, trên làn sóng điện Đài phát thanh, tiếng nói của tướng Võ Nguyên Giáp sôi nổi kêu gọi tổng tấn công trên khắp các mặt trận. Phủ Lạng Thương, Bắc Ninh, Nam Định, Hải Phòng, Huế, Đà Nẵng, những tỉnh có quân đội Pháp trú đóng liên tiếp nổ súng trong vòng đêm ấy.

Trong khi các cuộc giao chiến tiếp diễn ác liệt giữa lòng Hà Nội, Lê vừa ngủ chợp đi, bỗng choàng dậy vì một tiếng nổ lớn nghe gần.

Nàng tung chăn đến mở hé cửa sổ nhìn xuống đường thấy trời đã mờ mờ sáng.

Trời sáng tỏ, tiếng súng nổ thêm dồn dập. Trên các ngã đường khu vực người Âu, xe bọc sắt, thiết giáp của quân đội Pháp lồng lộn, tuôn ra các phía. Các khẩu đại liên gắn ở đầu chiến xa ăng ặc nhả đạn như mưa về khu vực người Việt.

Lê giục chồng uống xong cà phê để xuống đường:

- Chúng mình xem đường phố đi lại ra sao, tìm được lối đến nhà ba mẹ thì hay nhất, nếu không cũng phải tính cách nào để thoát ra ngoài, chứ em có cảm tưởng như đang ở trong một thành phố bị bao vây. Mà tình thế này cứ kéo dài thì lương thực đâu để mà sống?

Nhu khoác ba-đờ-xuy đội mũ trùm hụp cùng Lê trong chiếc áo choàng nhung, cặp tay nhau ra đường.

Hà Nội hiện ra trong buổi sáng rét mướt, thê lương qua đêm đầu chiến tranh. Các ngã tư đường vắng lạnh, ngổn ngang những toa tàu điện lật đổ chắn lối. Mặt đường thành phố nhiều quãng bị đào lên, ụ đất, bao cát chất thành chiến lũy với những bàn ghế, đồ đạc trong nhà quăng ra làm chướng ngại vật. Cây cối hai bên bị hạ xuống nằm ngang dọc đường, dây điện đứt cuộn vòng mặt đất. Nhà phố cháy vì lửa đạn còn âm ỉ, bốc khói dưới mưa phùn. Đó đây, rải rác những xác chết nằm trơ vơ trên vũng máu bên lề đường.

Đi nấp theo bờ tường dưới mái hiên, Lê và Nhu lẩn lút, dọc theo tường từ nhà ra tới phố Hàng Bông, nghe tiếng đạn bắn gần quá, vội kéo tay nhau chạy lúp xúp về phía Hàng Gai, trước những căn nhà đóng kín mít cửa.

Mấy lần Lê suýt ngã vì giày cao gót lướt trên gạch trơn ướt. Thỉnh thoảng có tiếng hét từ trong nhà hé cửa đưa ra.

- Đứng lại?

Rồi thấy một tự vệ Thành chĩa súng về phía hai vợ chồng.

- Ông bà đi đâu lúc này?

Nhu lên tiếng phân trần:

- Hôm qua chúng tôi ngủ nhờ nhà người quen ở phố Đường Thành, đợi bây giờ phải trở về nhà để lấy quần áo di tản cư về Hà Đông.

- Nhà ông bà ở phố nào?

- Ở cuối đường Gambetta, gần ga Hàng Cỏ.

- Khu vực này nguy hiểm lắm, ông bà không biết à? Hiện đang còn bắn nhau dữ dội, ông bà vào

đây tức là đi giữa lằn đạn, không được đâu.

Lệ hỏi:

- Thế chúng tôi đi về phố Lamblot, cạnh nhà thờ có được không? Chúng tôi có nhà bà con ở đó.

Người tự vệ thứ hai từ trong bước ra nói:

- Khu vực nhà thờ chỉ yên ở lối sau, chứ phía trước mặt trông ra Bờ Hồ cũng không được an toàn đâu. Đạn vẫn bay vèo qua chung quanh vùng hồ Hoàn Kiếm đấy. Nhưng ông bà không đi khơi khơi ở hè phố thế này được đâu. Nhỡ đạn lạc thì chết? Vào đây này, chúng tôi chỉ cho lối đi ăn thông qua các nhà, ông bà có thể ra đến đường sau lưng nhà thờ.

Người thanh niên nhanh nhẹn trong chiến phục, lưng đeo lựu đạn, tay cầm súng trường chui vào lỗ hổng độc qua các tường ăn thông từ nhà này qua nhà khác, dẫn đường cho vợ chồng Nhu đi theo.

Sau một hồi len lỏi, có quăng phải lòn người chui qua, Nhu và Lệ phải vất vả lắm mới theo kịp người đưa lối.

- Đến nơi rồi, ông bà theo lối này ra sẽ thấy ngay phía sau lưng nhà thờ lớn. Chúc ông bà may mắn.

Người tự vệ tươi cười rồi nhanh nhẹn quay lui, thoáng đã biến mất sau các lỗ hổng trên tường.

Lệ và Nhu vừa ra đến đường, một toán tự vệ từ trước mặt đi tới, bỗng phân tán ra, nhào người nằm rạp xuống, chĩa súng về phía trước. Có thanh niên rút ngay lựu đạn ở lưng ra, lăm lăm cầm sẵn nơi tay. Người chỉ huy quỳ một bên nói lớn:

- Xe quân Pháp đang rẽ đến phía nhà thờ, nếu chúng tiến lại chúng ta, có lệnh tôi, anh em mới được tấn công!

Chiếc xe bọc sắt lù lù tiến tới phía trước nhà thờ rồi quay theo ngã Hàng Trống vòng Bờ Hồ.

Lệ và Nhu thụt lùi núp vào phía trong nhà, ngóng thấy yên bước ra, không còn thấy toán tự vệ tuần tiểu; họ đã biến đâu mất.

Đường phố trống lạnh dưới mưa phùn. Lệ cùng chồng rảo bước men theo dưới mái hiên đi về phía Nhà Chung.

Nhu vui mừng gặp lại anh đang ở phòng linh mục Nguyễn, bàn ngay đến việc hai vợ chồng chàng muốn trú ẩn tại đây, song Lệ tỏ ý không tán thành:

- Em chỉ sợ người ta sẽ đến buộc mình phải tản cư và thường dân không có phận sự đều phải đi khỏi Hà Nội. Chỉ có những người chiến đấu, tự vệ Thành mới ở lại được thôi, người Hoa Kiều ở các phố Hàng Buồm, Hàng Đường không có sao chứ người Việt không có công tác gì dễ bị họ nghi ngờ Việt gian ở lại thông đồng với Pháp. Em lo như vậy nên thà mình đi trước, vào Hà Đông ở tạm ấp cụ Thiều, đợi tình thế ra sao rồi sẽ liệu.

Nhu chiều theo ý vợ nhưng không muốn xa anh, nên đề nghị:

- Anh đi cùng với chúng em luôn.

- Chú đưa thím đi còn tôi cứ tạm ở lại đây với cha Nguyễn, lúc này không ngại họ đến lục soát

Nhà Chung đầu. Tôi đã mượn cha Nguyễn một cái áo linh mục để nếu cần thì cải trang. Chú thím vào Hà Đông, phải cẩn thận đề phòng bọn cán bộ địa phương, và đi đường sá từ đây nên coi chừng tránh xa những khu bắn nhau mới được.

Tiếng súng lớn, nhỏ không ngớt nổ, vang dội lại bốn bức tường thành Nhà Chung. Nhu thắc mắc hỏi:

- Anh nghĩ về tình hình thế nào?

Diệm đáp:

- Tôi cho là Việt Minh không cầm cự được lâu đâu. Pháp chắc không còn nói chuyện với ông Hồ Chí Minh nữa, sau cuộc tấn công bất ngờ đêm qua. Thế nào họ cũng phải tìm đến các chính khách quốc gia, sau một thời gian dùng đến giải pháp quân sự để đè bẹp Việt Minh. Đô đốc d'Argenlieu, Cao uỷ Pháp hiện thời, xuất thân từ linh mục, hẳn nghĩ đến các nhân vật công giáo Việt Nam trước. Anh hy vọng thời cơ thuận tiện đang đến.

Nhu phân vân nói:

- Trong lúc này, dù sao Việt Minh họ có cải chính nghĩa sẽ lôi cuốn được dân chúng theo để kháng chiến chống Pháp. Ai đi lại với Pháp cũng đều bị chúng tuyên truyền gán cho là Việt gian. Công giáo đã bị mang tiếng hợp tác với Tây thời trước, bây giờ nếu Pháp họ mời anh ra chấp chính, anh cũng cần phải dè dặt lắm.

Nhu ngừng lại, nhìn anh im lặng rồi nói tiếp:

- Pháp chẳng qua chỉ muốn có tay sai để họ chiếm lại xứ này thôi, chứ thực lòng hợp tác với họ thế nào được. Hợp tác với Pháp lúc này chỉ có những kẻ tham tiền, ham danh vọng hay muốn trả thù. Trong Nam, chính phủ Nam Kỳ tự trị cũng chỉ gồm toàn các phần tử độc phủ sứ, dân Tây, bị dân chúng phỉ nhổ.

Chúng mình đang có mối thù của anh cả, song hiện thời chưa phải lúc để đi đôi với Pháp chơi lại Việt Minh. Dù sao, Việt Minh đã có được chính nghĩa chống Pháp; mình lại hợp tác với Pháp làm sao tránh khỏi tiếng Việt gian, dân chúng không theo lại còn mang tai tiếng về sau. Phải chờ đợi lúc thuận tiện khác đã. Việt Minh đã thành công cướp được chính quyền, do nắm đúng thời cơ. Anh cứ giữ mình, rồi thế nào cũng đến lúc người ta phải cần đến. Làm chính trị, tôi thấy không nên nóng ruột mà lỡ việc lớn.

Diệm gật gù nghe những lời nói rành rẽ của em, vỗ vai Nhu bảo:

- Tôi có chú bên mình thì công việc dễ dàng lắm. Sau này tôi ra chấp chính, chú phải làm cố vấn cho tôi mới được.

Lệ cùng chồng tản cư về Hà Đông ở lại ấp Thái Hà của cụ Thiều Hoàng Trọng Phu, vào lúc vị cự đại thần vắng mặt một cách bí mật.

Có người bảo cụ đau nặng, ở gần mặt trận không tiện, phải đi xa chữa thuốc. Có dư luận lại nói rằng cụ bị Việt Minh bắt buộc phải tản cư khỏi Hà Đông, sợ Pháp tìm kiếm đến vị công thần trung thành cũ.

Giữa lúc ấy, cố vấn Vĩnh Thụy đã từ Trùng Khánh đi thẳng về Hồng Kông đợi chờ.

Qua những chiến thắng buổi đầu, chiếm lại các thành pho và tiếp tục các cuộc hành quân bành trướng khu vực chiếm đóng, Pháp không ngừng ngai tuyên bố ý định muốn tái lập một chế độ

quân chủ cổ truyền.

Cao uỷ d'Argenlieu gọi phái viên đi Hồng Kông gặp cựu hoàng Bảo Đại để dò hỏi ý kiến. Một số chính khách chống đối Việt Minh bấy lâu theo phò cựu hoàng, thúc giục Bảo Đại cấp tốc thành lập một tân chính phủ Việt Nam, có thể vẫn hồi trật tự hoà bình trong nước và hợp tác với Pháp trên căn bản "những hiệp ước bình đẳng" đảm bảo cho quyền lợi chính đáng của đôi bên.

Bảo Đại nghi ngờ sự mời mọc của Pháp chỉ là một thủ đoạn để gây sức ép nào đó với Việt Minh, nên tỏ một thái độ hững hờ và tiếp tục những cuộc hoan lạc trên đất Cảng Thơm trong tình thế trông đợi.

Đồng thời với công cuộc tiếp xúc cựu hoàng Bảo Đại, Cao uỷ Pháp nhờ một linh mục Pháp dò hỏi ý kiến Ngô Đình Diệm tại Hà Nội.

Diệm trở lại nhà cha Nguyễn trước giờ nổ súng ở Hà Nội, khoác lấy chiếc áo linh mục đổi tên là Phanxicô Văn để tránh mọi sự lôi thôi có thể xảy ra đối với cựu Thượng thư Bộ lại triều Nguyễn và Thủ tướng huyệt dưới thời Nhật Bản.

Những tin tức nhận được về tình hình quân sự khiến cho Diệm hy vọng chờ đợi. Quân đội Pháp dần dà làm chủ tình thế ở các tỉnh Hải Phòng, Phủ Lạng Thương, Lạng Sơn. Binh sĩ tiếp viện của Pháp từ Nam Kỳ và Pháp cấp tốc đổ bộ lên đất Bắc. Con đường Hải Phòng - Hà Nội mở lại những ngày đầu chiến cuộc mặc dù ở Thủ đô cuộc giao chiến vẫn tiếp diễn ác liệt. Tự vệ thành, Trung đoàn Thủ đô chiếm đóng khu vực Hoa Việt, kháng chiến mãnh liệt, anh dũng cầm cự từng góc phố, từng quăng đường, từng nhà một. Hà Nội đắm chìm trong lửa đạn giao tranh ba tháng trời.

*

**

Lệ cùng chồng chạy về Hà Đông, ngày đêm quanh quẩn ngay ấp Thái Hà cùng mấy gia đình thương gia Hà Nội tản cư.

Hai hôm sau đêm chiến tranh bùng nổ, Lệ thấy ông bà Trang Trần đến ấp cụ Thiều. Bà Trang đã nhất định đóng kín cửa ở lại biệt thự đường Gambetta với lương thực tích trữ có thể sống được hàng tháng, không muốn chạy đi đâu, vì ngại ngùng sự xê dịch thiếu tiện nghi. Nhưng rồi bị tự vệ thành đến buộc phải tản cư.

Gặp lại con và rể, bà Trang đưa chân ra than thở bằng tiếng Pháp:

- Mẹ phải đi bộ mười hai cây số, các con thấy có phải cực hình ghê gớm không? Ra khỏi Hà Nội, ba con tìm mãi không thấy một chiếc xe kéo, cũng không có vông cáng gì nên bắt mẹ phải lê chân đi từ sáng đến chiều mới tới đây. Thật là dã man quá!

Lệ nhắc nhở mẹ:

- Mẹ đừng nói tiếng Pháp nữa, chung quanh người ta để ý. Chúng mình đang sống giữa những người ghét Pháp, chống Pháp.

Bà Trang lắc đầu chán nản, trả lời bằng tiếng Pháp:

- Chống Pháp, đánh Pháp, người ta cứ việc! Nhưng ghét tiếng Pháp một thứ tiếng văn minh là điều không thể tưởng tượng được. Tôi quen miệng nói tiếng Pháp rồi, cấm đoán thì vô lý quá. Tôi phản đối đến cùng!

Nhu lưu ý bà Trọng Trần về mấy người dân quê ăn mặc quần áo nâu đang nhìn chỉ trỏ về phía mình, hạ giọng nói:

- Những người chung quanh chúng ta không ưa gì những ai ăn mặc sang trọng, sống khác họ. Còn dân quân, cán bộ xã thì rất căm thù Việt gian. Con cũng bảo nhà con phải cẩn thận dè dặt...

Ông Trọng tán thành ý kiến con rể:

- Anh Nhu nói phải đấy. Mình phải sống tùy theo hoàn cảnh.

Bà Trọng đưa hai tay lên đầu trong một dáng điệu tuyệt vọng kiểu đào màn ảnh, thốt ra vẫn bằng tiếng Pháp:

- Tất cả mọi người đều chống lại tôi! Tôi chỉ còn biết trông cậy ở Thượng đế cho tôi sớm trở lại Hà Nội, chứ làm sao tôi có thể kéo dài đời sống giữa những người nhà quê khốn khổ kia được!

Rồi bà Trọng nhìn đến Lệ, như vừa khám phá ra một điều thích thú:

- Kìa, con gái tôi, quần đen, áo nâu, cái trang y hệt gái quê, con định thành cán bộ phụ nữ cứu quốc hả?

Những lời nói cười tíu tít không ngớt tuôn ra từ cửa miệng bà Trọng Trần đang vịn vào vai Lệ đi vào nhà:

- Phòng tắm đâu, con chỉ cho mẹ để tắm rửa thay quần áo, chứ suốt một ngày vất vả hôm nay mẹ hết chịu nổi được rồi.

- Ở đây không có phòng tắm riêng như ở Hà Nội đâu, mẹ chịu khó ra bờ giếng, chỗ có mấy tấm cót che cạnh lối bếp kia.

Bà Trọng mở lớn đôi mắt kinh ngạc:

- Trời ơi! Thế này sống làm sao được con.

Lệ nói nhỏ:

- Không lâu đâu mẹ ạ. Chúng mình cũng sắp trở về Hà Nội trong nay mai thôi.

Tiếng súng từ phía Hà Nội vọng lại, Lệ ngược mắt nhìn lên nền trời hoàng hôn đỏ rực ánh lửa xa xa bao trùm lên thành phố, bất giác nhớ đến những ngày sống xa hoa nhưng lựa mới thuở nào.

Những ngày sống ở ấp Thái Hà chậm chạp trôi qua. Nhu và ông Trọng Trần thu thập những tin tức lẻ tẻ, hiếm hoi nhận được đem ra đối chiếu để nhận định tình thế.

Câu chuyện bàn luận thời cuộc chính trị đã trở thành lối tiêu khiển hàng ngày của ông bà Trọng Trần và vợ chồng Lệ; họ cùng ngong ngóng sớm trở về Hà Nội. Hôm sau đêm tết Tây, ông Trọng Trần đi thăm mấy người bạn tản cư quanh vùng, trở về báo tin: Leon Blum, Thủ tướng Pháp vừa tuyên bố trước Quốc hội Pháp sẵn sàng chấm dứt tình trạng hiện thời, đã phái Marius Moutet, Bộ trưởng Pháp quốc Hải ngoại sang Sài Gòn. Blum là một đảng viên xã hội, khuynh hướng mác-xít. Moutet cũng vậy, chắc hẳn họ sẽ thương thuyết trở lại với ông Hồ Chí Minh. Tướng Le Clerc cũng được phái sang Đông Dương để thanh tra về mặt quân sự.

Nhu tỏ vẻ ngờ vực:

- Cao uỷ Pháp ở Sài Gòn vẫn là d Argenlieu và thế lực của phe hữu ở xứ này, thực dân nhà băng và đồn điền cao su vẫn mạnh lắm, tôi không tin là họ chịu thu xếp với ông Hồ Chí Minh đâu, nhất là hiện thời Pháp đang có ưu thế về mặt quân sự.

Ông Trạng Trần nói:

- Moutet vừa tuyên bố hôm cuối năm khi đến Phnôm Pênh là ông ta gạt bỏ giải pháp nổi lại cuộc thương thuyết với ông Hồ Chí Minh. Đài phát thanh Việt Minh cũng vừa loan một bản thông điệp của ông Hồ Chí Minh gửi cho Thủ tướng Blum ngỏ lời hân hoan về việc ông Moutet sang đây và yêu cầu quân đội Pháp trở lại những vị trí ngày 17 tháng chạp và đề nghị ngừng bắn. Hôm đầu năm, Đài phát thanh lại loan thêm một thông điệp mới của ông Hồ Chí Minh chúc mừng năm mới chính phủ và dân chúng Pháp, cùng tỏ ý muốn gặp Moutet ở Hà Nội. Tôi cũng nghe nói: biết Moutet ra Hà Nội, ông Hồ Chí Minh cũng có gửi một bức thư nhờ Trường ban liên lạc Pháp Việt đại tá Fonde chuyển giao, nhắc lại những đề nghị này:

1) Ngừng chiến lập tức, binh sĩ trở lại những vị trí cũ. Thả hết tù nhân.

2) Ngưng ngay mọi cuộc tiếp viện quân đội Pháp.

3) Gặp gỡ cấp tốc giữa ông Moutet và ông Hồ Chí Minh để thương thuyết trên căn bản hiệp định 6 tháng ba.

Nhu mỉm cười ngờ vực:

- Tôi nghĩ là trong lúc này Pháp họ không chịu điều đình với Việt Minh đâu mà chỉ tính dùng võ lực để thôn tính lại nước mình, rồi để ra một thứ chính quyền bản xứ kiểu Nam Kỳ tự trị.

Sự dự đoán của Nhu mấy hôm sau được chứng minh qua lời tuyên bố của Bộ trưởng Pháp quốc Hải ngoại Marius Moutet khi ghé qua Hà Nội:

"Thái độ của tôi bấy giờ rất rõ rệt: Cuộc tấn công hôm mười chín tháng chạp, đối phương đã trù tính trước, bắt buộc chúng ta phải đối phó lại bằng quân sự. Bao giờ quân đội tái lập trật tự xong, bấy giờ mới có thể xem xét đến những vấn đề chính trị...

- Chúng ta không thể tin vào những lời loan báo trên Đài phát thanh Việt Nam".

Những lời lẽ ngờ vực của Moutet thực ra cốt để che đậy việc ông bị phong trào Cộng hoà Bình dân thuộc phái hữu uy hiếp trước ngày ông sang Đông Dương nhận được lệnh không được thương thuyết.

Cao uỷ Đông Dương, Đô đốc d Argenlieu phụ hoạ theo:

- Kể từ đây chúng ta không thể nào nói chuyện với ông Hồ Chí Minh được. Chúng ta sẽ tìm thấy trong xứ này những nhân vật khác mà chúng ta có thể thương thuyết, những người quốc gia thân Pháp hiện đang bị gạt bỏ.

Thế rồi Cao uỷ Pháp bắt đầu mở cuộc dò hỏi cựu hoàng Bảo Đại đang ở Hương Cảng và cho người tiếp xúc với các nhân vật quốc gia "ôn hoà" có mặt tại Hà Nội như Ngô Đình Diệm, Nguyễn Mạnh Hà, Hoàng Xuân Hãn...

Kỹ sư cầu cống họ Hoàng tuy từng làm Bộ trưởng Giáo dục trong nội các thân Nhật, song uy tín của nhà học giả cương trực miền Nghệ Tĩnh đối với các giới Bắc Hà vẫn còn, song ông nhất

quyết trung lập đối với Việt Minh. Nguyễn Mạnh Hà, dù đã giữ chức Bộ trưởng Kinh tế trong chính phủ lâm thời Việt Minh, nhưng có vợ người Pháp và là một nhân vật của thanh niên Công giáo. Hoàng Quân và Nguyễn Quân tuy vậy không được các giới chính trị và mật thám Pháp ở Việt Nam chú trọng bằng Ngô Đình Diệm, nguyên Thượng thư, em của Giám mục hiện ở trong Nam, có một người anh cả và cháu ruột bị Việt Minh giết tại Huế, một người Công giáo cương quyết chống Cộng.

Qua trung gian của một linh mục Pháp, họ Ngô được Đô đốc Thierry d Argenlieu, Cao uỷ Đông Dương, nguyên là thầy dòng xuất thân vởi đến phủ Toàn quyền cũ.

Sau mấy câu xã giao, nụ cười tắt hẳn trên miệng móm mém, d Argenlieu nhìn vẻ mặt lăm lỳ của Ngô Đình Diệm, nói thẳng vào vấn đề:

- Giữa chúng ta là những người Công giáo, tôi nói thật với ông, mặc dù Việt Minh là đại diện cho một chính phủ có khuynh hướng mác-xít, được Đảng Cộng sản Pháp ủng hộ, với tư cách Cao uỷ Pháp ở Đông Dương, tôi nghĩ rằng cuộc chiến tranh thu hẹp hiện thời giữa Pháp và Việt có một tính chất rộng lớn; quốc tế, đích thực là cuộc xung đột giữa hai phe Cộng sản và chống Cộng. Tôi tin là sự chống đối giữa Hoa Kỳ và Nga Xô sẽ không tránh khỏi biến Đông Dương thành chiến trường cho chiến tranh lạnh hiện nay giữa hai ý thức hệ. Tôi thành thật nói với ông rằng vai trò của tôi và sứ mệnh của nước Pháp trước tiên ở Việt Nam là đẩy lùi sự đe dọa của Cộng sản. Tôi mời đến ông vì nghe tiếng ông là một người quốc gia chống Cộng, để nhờ ông đứng ra cùng chúng tôi mang lại hoà bình cho xứ này và thiết lập một sự hợp tác chân thành giữa hai dân tộc chúng ta trong tự do.

Diệm im lặng ngồi nghe, dốt hết điều thuốc này sang điều thuốc khác Cao uỷ Pháp nhấp ly nước suối rồi nói tiếp:

- Lúc này quân đội Pháp đã chiếm lại tất cả các thành phố và Chính phủ Việt Nam coi như chạy đi mất rồi. Tôi có ý định thiết lập lại chính thể quân chủ, mời Hoàng đế Bảo Đại trở về ngôi cũ, và cậy ông làm Thủ tướng đứng ra lập một nội các mới...

Diệm không ngước mắt, cất tiếng hỏi:

- Ông có thể cho tôi biết rõ là trong một chính thể như ông vừa nói, Chính phủ Nam Kỳ tự trị của Lê Văn Hoạch sẽ như thế nào, và vấn đề thống nhất ba kỳ ra sao?

D Argenlieu thản nhiên đáp:

- Ấy trong lúc chờ đợi Hoàng đế Bảo Đại trở về, chính phủ Sài Gòn có thể đóng vai trung gian liên lạc.

Diệm hỏi lại:

- Liên lạc với ai?

- Liên lạc giữa chúng tôi với các người quốc gia.

- Ông nghĩ là cần thiết hay sao? Các ông vẫn có thể nói thẳng với chúng tôi kia mà.

Cao uỷ Pháp cười gượng, nói:

- Phải nói thật với ông rằng chính phủ Sài Gòn chỉ là một thí nghiệm buổi đầu, thể theo nguyện vọng của người Nam Kỳ.

Diệm lòng mừng hơn hở, nhưng tỏ ra dè dặt, chỉ vắn tắt trước khi từ giã d'Argenlieu:

- Tôi rất hân hạnh trước thịnh tình của ông đã chiếu cố đến tôi. Nhưng tôi chưa có thể trả lời dứt khoát ngay được về lời mời hợp tác của ông. Tôi xin thưa lại với ông sau.

Vị Cao uỷ muốn cho xe đưa Diệm về Nhà Chung, song Diệm đã cẩn thận dặn xe của vị linh mục Pháp đờ, rồi trở ra khoác lấy áo nhà tu mang theo sẵn để tránh mọi sự theo dõi bên ngoài.

Tiếng súng lẻ tẻ ở khu chợ Đồng Xuân vắng đến tai Diệm từ phủ Toàn quyền chạy thẳng về phía nhà thờ lớn Hà Nội.

*

* *

Tại ấp Thái Hà, Lệ cùng chồng đang bối rối ngồi ở hiên nhìn đám hoa cải vàng dưới mưa bụi đầu xuân cuối vườn, bỗng nghe tiếng chó sủa, nhìn ra thấy một người đàn bà áo đen, quần trắng, đi chân không vào sân.

Sau khi chào hỏi Lệ và nhìn mặt Nhu, người đàn bà tự giới thiệu:

- Tôi ở ngoài Nhà Chung Hà Nội, cha Nguyễn bảo vào đây. Ông Diệm nhờ tôi đi gặp ông để nhắc việc nhà.

Nhu nhận thấy người đàn bà tu hành có vẻ dè dặt, liền nói:

- Có việc gì bà cứ nói tự nhiên với vợ chồng chúng tôi, đừng e ngại.

Dì Phước kể lại cuộc gặp gỡ giữa Cao uỷ Pháp và Ngô Đình Diệm, cùng những lời nhắc hỏi ý kiến em trai của họ Ngô.

- Dưới lớp áo tu hành, tôi có thể vô ra Nhà Chung tiếp tế lương thực cho mấy bà Phước và các Cha. Ông muốn nhắc bảo gì, tôi sẽ nói lại với ông Diệm.

Nhu lắng nghe người đàn bà liên lạc thuật hết những lời của anh, quay sang bảo Lệ:

- Em sửa soạn mời dì Phước ở lại xơi cơm, anh gặp ba để bàn bạc rồi nhờ dì mang câu trả lời cho anh Thượng.

Dì Phước nói:

- Cám ơn ông bà. Tôi có việc phải ghé qua Nhà thờ Hà Đông, một lát sẽ quay lại đây, rồi trở ra Hà Nội. Ông có nhắc gì thì chốc nữa.

Dì Phước vừa đi, Nhu và Lệ vội mời ông bà Trang Trần vừa thức dậy họp lại bàn bạc về đề nghị của Pháp mời họ Ngô chấp chính. Bà Trang rồi rít lên trước tin cực hoảng có thể trở về và họ Ngô ra lập nội các, lên tiếng trước:

- Đấy, tôi nghĩ có sai đâu, trước sau gì rồi hoàng đế Bảo Đại cũng phải về mới xong.

Ông Trần Văn Chương ngắt lời vợ:

- Mình nói khế chứ. Phải bình tĩnh mới nhận định được.

Nhu nói:

- Theo những lời của anh Thượng tôi, chính sách của Pháp lúc này không minh bạch, quan điểm của Cao uỷ d Argenlieu cũng còn mơ hồ, khi họ nói chuyện mời hợp tác mà vẫn khuyến khích Nam Kỳ tự trị. Tôi thấy cần phải dè dặt lắm, vì lực lượng Việt Minh vẫn còn mạnh, danh nghĩa kháng chiến của họ ảnh hưởng mạnh đối với dân chúng. Các đảng phái chống đối Việt Minh ra mặt như Việt Quốc và Đồng Minh cũng không có ý muốn bắt tay Pháp lúc này.

Ông Trần tiếp lời:

- Tôi hay tin là Nguyễn Tường Tam hiện ở Nam Kinh đang chờ Quốc dân Đảng ủng hộ, vừa loan tin sắp thành lập một chính phủ quốc gia để kêu gọi Trung Hoa và Mỹ chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam.

Lệ ngồi cạnh chông lắng nghe vừa dứt, hớn hờ đứng lên:

- Thế này chắc chắn ông Bảo Đại sắp trở về rồi. Tin của anh Thượng nhả ra cho mình sắp thành sự thật. Chúng mình phải lo liệu thu xếp vào trong đó sớm mới được.

Thấy vợ tươi cười, sung sướng, Nhu dụi tàn thuốc lá, thông thả noi:

- Tình thế thuận lợi nhất đấy, song mình cũng cần nên dè dặt vì có thể có những sự bất ngờ trong chính trị, nhất là với Pháp, họ nhiều mưu toan lắm. Hồi chiều ba có đưa cho anh tờ *Climats*, mình xem đây thì rõ, bài có gạch bút chì đỏ đấy.

Lệ cầm tờ báo, đọc qua bài "*Trò ngựa về ngược*" ký tên Jean Rohoir, chú ý đến những dòng sau đây:

"Giữa giải pháp dân chủ của những người này chủ trương và giải pháp mác-xít của những người kia ủng hộ, có một "con đường trung dung" không? Những thành phần ưu tú "Cộng hoà" của Việt Nam, lực lượng thứ ba sẽ có đủ khả năng ủng hộ cho một nền Cộng hoà Việt Nam xã hội, tiến bộ, phù hợp lý tưởng của một nền Cộng hoà Pháp quốc liên kết mác-xít không? Có một số người có uy quyền ở Paris và Sài Gòn đã nghĩ đến.

Bà Trần phụ hoạ theo lời con gái:

- Tôi thấy ông Ngô nên nhận lời, giúp công Bảo Đại trở về ngôi hoàng đế, từ chối thì Pháp họ cũng sẽ mời đến người khác, bỏ lỡ cơ hội tốt quá!

Nhu có vẻ suy nghĩ, thông thả nói:

- Công việc chưa có thể gấp được đâu. Nếu anh Thượng nhận lời mà không có sự liên kết ủng hộ của các đảng phái quốc gia khác, khó thành công được, nhất là Pháp họ không thực bụng. Tôi thấy cần phải đòi Pháp nhìn nhận độc lập chủ quyền quốc gia và đòi bên hợp tác bình đẳng với nhau thì mới nói chuyện được. Không thì dễ bị rơi vào trường hợp như Laval đã hợp tác với Đức quốc xã, hậu quả tai hại lắm.

Mọi người lặng im nghĩ ngợi sau câu nói của Nhu. Giọng trầm trầm của Nhu bỗng trở nên cương quyết:

- Vội thì hỏng việc. Phải đợi xem tình thế rõ rệt thêm đã. Tôi sẽ nhắn bảo anh Thượng tôi cứ trả lời nước đôi với d Argenlieu trong khi chờ thời cơ thuận tiện.

Bà Trạng có vẻ thất vọng, buồn bã nói bằng tiếng Pháp:

- Chúng mình phải sống kéo dài khốn khổ thế này đến bao lâu nữa? Tôi cũng đến hoá điên mất thôi!

Rồi bà quay sang bảo Lệ:

- Thật tôi không hiểu nổi làm sao thiên hạ có thể sống một cuộc đời thiếu nước hoa, thiếu hoa, thiếu xa hoa được? Thượng đế xin đoái thương đến tôi!

Ông Trần ái ngại nhìn vợ, rồi nói với Lệ:

- Ba có đặt mua hoa cho mẹ, sáng nay người ta đã mang đến chưa?

- Dạ có? Hai chục hoa lay-ơn nửa trắng, nửa đỏ, đẹp lắm, con đã cắm ở bình hoa nơi bàn kia kìa.

Lệ đưa bà Trạng đến ngắm hoa trong khi ông Trần và Nhu tiếp tục bàn bạc.

- Dường như Pháp cũng có tiếp xúc với Nguyễn Mạnh Hà và Hoàng Xuân Hãn đang có mặt ở Hà Nội nhưng hai ông này từ chối.

Bà Trạng nghe nói thế, quay lại hỏi chồng:

- Ông Hãn cũng như mình, người Pháp không thể có thành kiến cho là mình thân Nhật, chống họ. Nếu mình có mặt ở Hà Nội, Pháp cũng tìm đến, như các chính khách quốc gia ôn hoà, phải không?

Trước sự tiếc rẻ của vợ, ông Trần âm ừ đáp:

- Có lẽ.

Tham vọng làm chính khách phu nhân của bà Trạng lây sang con gái, từ đó bà Trạng đóng vai bà ngoại trưởng ở Huế và trong lúc tản cư này càng ám ảnh tâm trí háo hức của người đàn bà đang bị ép uống sống những ngày thiếu xa hoa, tiếp tân, tiệc tùng. Giữa cảnh quê mùa ở ấp Thái Hà, mỗi buổi sáng, ngồi trước chiếc gương tam kê làm bàn trang điểm, bà Trạng cùng Lệ đánh phấn, kẻ lông mày, không ngớt than phiền cho nếp sống tản cư mà cả hai mẹ con đều xem như bị dày ải:

- Bao giờ mới về Hà Nội được?

Câu hỏi này đã thành một điệp khúc không một ngày nào bà Trạng không nhắc nhở với chồng. Ông Trạng cũng như Nhu đều cưng chiều vợ đến mức độ ngoan ngoãn, thụ động trước những mong muốn của hai mẹ con bỗng dưng ra khó tính, khó nết từ ngày bó chân quanh quẩn ở góc trại ngoại ô Hà Nội.

Cuộc sống xa hoa ở thành phố như một thiên đàng đã mất đối với bà Trạng; bà luôn mồm kêu chán ngấy cảnh "ao tù nước đọng" nhà quê. Lệ thì than tiếc những chiều lượn phố, đi dạo quanh bờ hồ thanh lịch.

Một u già và hai chị ở theo bà Trạng từ Hà Nội, suốt ngày không ngừng tay phục dịch hai mẹ con tắm rửa, chải chuốt, ăn uống.

Ông Trạng và Nhu không khỏi sốt ruột trước bà vợ đua đòi ăn diện trái ngược với cảnh ly loạn tơi bời, khói lửa tàn phá chung quanh.

Sống trong cảnh biệt lập, gia đình ông Trần và Nhu chỉ mong sớm im tiếng súng ở Hà Nội để trở về thành phố, nhất là ngày đêm bà Trạng và Lệ luôn luôn bàn tính việc trở về.

Chiến cuộc diễn ra gần một tháng, một hôm Nhu đang ngồi đọc sách ở hiên, bỗng nghe tiếng loa kêu gọi bên ngoài:

- Đồng bào chú ý! Đồng bào chú ý! Lệnh tiêu thổ kháng chiến bắt đầu thi hành từ ngày mai ở thị xã chúng ta. Đồng bào hãy xung phong phá nhà để cứu nước. Đốt sạch, phá sạch, triệt để áp dụng chính sách vườn không nhà trống chống lại âm mưu của thực dân Pháp muốn đánh chiếm lại đất nước chúng ta. Giờ nghiêm trọng đã đến. Toàn thể đồng bào hãy đứng lên, trường kỳ kháng chiến nhất định thắng lợi!

Lời hô hào văng vẳng xa dần. Nhu gấp sách định đứng lên, thấy Lệ bước đến phía chàng, vẻ mặt lo âu:

- Anh có nghe họ vừa gọi loa không? Tiêu thổ kháng chiến, đốt sạch, phá sạch, cả trại mình đang ở đây cũng bị san phẳng như mấy nơi khác sao?

- Anh nghĩ có lẽ người ta chỉ phá hoại ở thị xã thôi chứ.

- Họ bảo là triệt để "vườn không, nhà trống" kia mà!

- Đợi cán bộ đến giải thích xem sao.

Lệ bảo chồng:

- Em chỉ sợ họ lại bắt mình phải tản cư đi xa nữa thì phiền lắm. Em tính nếu phải thế, mình tìm lối trở về sớm là hơn. Có người ở Hà Nội mới vừa chạy ra bảo là hiện thời chỉ còn đánh nhau ở gần chợ Đồng Xuân thôi, quân Pháp đã kiểm soát phần lớn cả thành phố rồi.

Thấy Nhu im lặng nghĩ ngợi, Lệ nói tiếp:

- Giấy tờ của em là dân Pháp, vào đến Hà Nội khỏi lo gì.

- Anh không lo về phía người Pháp, song đường từ đây vào Hà Nội, còn Việt Minh ẩn núp ở lại trong đó nữa. Nhỡ gặp họ xét hỏi, cho mình là Việt gian lúc này nguy hiểm lắm.

- Anh lo xa như vậy cũng phải, nhưng mà ở lại đây họ bắt tản cư đi nữa thì em cũng chịu thôi. Hay là em với má vào Hà Nội trước xem sao rồi anh với ba đi sau. Em sẽ đến Nhà Chung gặp anh Thượng, rồi nhờ dì Phước hôm nọ liên lạc cho anh hay.

Không đợi Nhu trả lời dứt khoát, Lệ đem ý kiến trở về Hà Nội nói với mẹ. Bà Trạng tươi sáng hẳn lên, tán thành ngay, bàn luôn đến cách thức hai mẹ con đi lối nào cho yên ổn.

Đường đi nước bước vô ra Hà Nội gần đây họ đã dò hỏi những người đi lại trên quãng này, biết rõ mấy chặng xét hỏi giấy tờ và nhất là đàn bà, không đến nỗi quá khó khăn mấy. Bà Trạng và Lệ có thể viện cớ, trở lại nhà ở khu phố không có đánh nhau để lấy quần áo tiền bạc mà hôm tác chiến đã vì chạy gấp không kịp mang theo.

Vấn đề được đưa ra bàn tính, mổ xẻ cẩn thận giữa ông Trần cùng Nhu và hai bà vợ nóng lòng muốn trở về Thành. Rốt cuộc bà Trạng và Lệ quyết định hôm sau lên đường, sau khi xin một giấy chứng chỉ của hành khách địa phương để phòng ngừa sự lôi thôi khó khăn của Việt Minh ở dọc đường.

Ông Trần và Nhu lấy làm ngại ngại ngừng lo lắng, song đành chiều theo ý vợ, vì biết cũng không ngăn cản được.

Sáng ngày bà Trang và Lệ dậy sớm, ăn vận sơ sài theo kiểu tiểu thương, đi ngược đường Hà Đông - Hà Nội. Hai mẹ con như một đôi chim vừa thoát khỏi lồng tù túng tản cư, tung tăng trở về Thành.

Con đường đất lầy lội vì mưa phùn và những đoạn đường đào chữ chi, trơn ướt đất bùn không làm cho bà Trang than thở như lúc cùng chồng đi tản cư. Bà cùng con gái như muốn thi đua nhau đi mau. U già đi theo hầu bà Trang không khỏi ngạc nhiên khi thấy bà chủ mình bước thoăn thoắt, không kêu đau mỗi chân, dừng nghỉ từng độ đường như lần rời bỏ Hà Nội. Đến quá trưa, ba người đã đi tới xóm Khâm Thiên, đầu cửa ô vào thành phố. Nổi phập phồng của bà Trang và Lệ tan biến ngay khi thấy người tự vệ trong gác chỉ hỏi qua loa.

Đặt chân lên đường Hàng Cỏ, thấy nóc nhà ga Hà Nội, bà Trang trở lại với tiếng Pháp, bảo Lệ:

- Chúng ta sống lại rồi!

Lệ vui mừng trở về thành phố cũ, song cũng không khỏi ngạc nhiên thấy mẹ bỗng nhiên tíu tít, cuống cuống như muốn ôm choàng lấy nàng mà đi bước luân vũ giữa đường nhựa.

Tiếng súng rời rạc vắng vắng đâu đây, với quang cảnh tàn phá ngổn ngang trước ga Hàng Cỏ làm cho bà Trang đang múa may sung sướng bị cụt hứng.

- Chiến tranh bắn thủ! Chiến tranh bắn thủ!

Bà Trang thốt ra lẩm bẩm như một điệp khúc trong khi cùng Lệ và U già rẽ về phía đại lộ Gambetta, hướng về biệt thự của mình.

Đường sá vắng ngắt không một bóng người.

Từng lúc, mấy chiếc xe nhà binh gắn súng liên thanh tuần tiểu qua đại lộ. Trong cái hoang lạnh của thành phố, thỉnh thoảng tiếng nổ ầm của lựu đạn, tiếng liên thanh vắng vắng lại như nhắc nhở Lệ đang ở giữa lòng Hà Nội có chiến tranh.

Nàng cùng bà Trang bước vào nhà ở đại lộ Gambetta, ngõ ngàng như đến một biệt thự nào xa lạ. Các ống khoá bị phá tung, có vết đạn bắn. Đồ đạc trong nhà ngổn ngang, mất mát, chứng tỏ đã có sự lục soát hồi của trong lúc chủ nhà đi vắng. Đệm giường quăng cả xuống nền, chiếc gương bầu dục lớn ở bàn trang điểm của bà Trang bị đập vỡ những mảnh thủy tinh tung tóe khắp phòng. Các bức tranh trên tường bị gỡ lấy đi. Những tủ đựng quần áo và tủ rượu đều bị mở toang, vỡ vụn sạch.

Bà Trang ngao ngán trước những sự đổ vỡ. Bật đèn điện, không thấy cháy, bà xuống phòng chồng cầm đồng điện thoại lên, không gọi được nữa. Máy nước cũng ngưng chảy. Không khí ly loạn hoang phế tràn ngập cả biệt thự rộng lớn giữa khu phố Tây.

Đôi chim bồ câu trắng ở chiếc chuồng cao trên sân thượng là hình ảnh linh động độc nhất còn lại trong hình ảnh tang thương này.

Bà Trần cùng Lệ thay đổi quần áo trong mớ y phục còn sót, trang điểm lại để ra ngoài. Hai mẹ con lần theo ven đường đi ra phía bờ Hồ qua những ngôi nhà đóng kín cửa.

Hồ Hoàn Kiếm với Tháp Rùa trở về dưới mưa phùn vắng lạnh ghê hồn trên những lối đi không một bóng người.

Hai người đàn bà tưởng chừng như đang lạc vào giữa một khung cảnh chết, thỉnh thoảng giật mình vì tiếng xe chạy vút qua như một con thú dữ đâm sầm trên đường nhựa.

Đến Nhà thờ lớn đóng cửa, Lệ cùng mẹ rẽ tới ngõ Huyện, đi về phía Nhà Chung. Lệ đang hỏi một bố già đi ra gác chuông, một người vận áo linh mục từ dãy nhà trong bước ra.

- Thím!

Nghe tiếng gọi, Lệ nhìn kỹ vị linh mục béo lùn, nhận ra ngay anh chồng. Diệm mừng rỡ đón rước Lệ và bà Trạng đến phòng riêng để trò chuyện. Qua những câu hỏi han dồn dập, Lệ được anh chồng cho hay:

- Tôi tính nhờ dì Phước hôm nọ vô Hà Đông gặp chú để cho chú thím hay tin trong nhà: chú Cẩn đã đưa mẹ trở về nhà ở Phú Cam sau khi phải tản cư lên nhà họ Phường Đức. Pháp đã chiếm lại thành phố Huế rồi. Cha xứ Phú Cam nhắc ra đây cho cha Nguyễn hay như vậy. Còn anh Giám mục, vẫn thường ở Vĩnh Long. Chú Luyện hiện đang ở Sài Gòn. Tôi cũng tính vô trong đó cho rộng đường hoạt động hơn.

Bà Trạng hỏi:

- Ông có được tin gì về cựu hoàng Bảo Đại không?

- Ông Bảo Đại vẫn ở Hồng Kông. Người Pháp có ý định mời cựu hoàng về nước chấp chính, song ngài chưa quyết định.

Diệm ngừng một lúc rồi nói:

- Hôm nọ Cao uỷ Pháp d Argenlieu có gặp tôi mời tôi ra hợp tác mới đây lại nhờ người giục tôi nữa, song tôi cũng còn đợi cho tình thế rõ ràng hơn. Ông d Argenlieu là người của phong trào Cộng hoà Bình dân, trước cũng có ở dòng tu, có quen với anh Giám mục tôi và có gặp nhau ở Sài Gòn nên muốn cho tôi ra lập nội các lắm.

- Vậy sao anh không nhận? - Lệ hỏi.

- Tôi cũng muốn lắm song chưa gặp được. Tôi định vô Nam xem xét ra sao đã rồi đi Hồng Kông gặp ông Bảo Đại, sau đó mới có thể dứt khoát nhận lời hay không.

Diệm nhìn bà Trạng nói tiếp:

- Tôi định nếu tham chính, thế nào cũng mời ông nhà ta giữ một ghế Bộ trưởng.

Bà Trạng tươi hân lên khi nghe địa vị tương lai của chồng mình.

- Ông liệu xem rồi Pháp có điều đình với Việt Minh không?

- Không? Tôi tin là không đâu!

Rồi Diệm giải thích:

- Tôi được tin rằng ông Bộ trưởng chiến tranh Pháp hiện thời là Coste Floret, thuộc phe hữu phong trào Cộng hoà Bình dân sắp qua viếng Việt Nam, chủ trương chống lại mọi cuộc điều đình với ông Hồ Chí Minh. Tuy ngoài mặt, Pháp nói dùng đến giải pháp chính trị để giải quyết vấn đề Việt Nam, song họ muốn dùng quân sự để chiếm lấy ưu thế chớ không nói chuyện riêng

với Việt Minh đâu. Đức Bảo Đại được Pháp coi như tiêu biểu cho phe quốc gia và tôi được tin cậy. Cừu hoàng tuy chính thức vẫn là cố vấn tối cao của chính phủ Hồ Chí Minh, nhưng ngài vừa tuyên bố với hãng thông tấn Mỹ *United Press*: không bao giờ ngài đứng ra thương thuyết cho chính phủ Việt Minh đâu.

Diệm ngừng để suy nghĩ, rồi nói tiếp:

- Hiện giờ tôi chỉ ngại phía trong Nam thôi. Phe thực dân và đốc phủ sứ ở Nam Kỳ muốn lập một xứ Nam Kỳ tự trị. Phó Thủ tướng chính phủ này, ông toà Trần Văn Tỷ đã công khai tuyên bố trong một cuộc họp báo, nói rằng: "Nếu có toàn quyền, tôi sẽ xây một bức Vạn lý Trường thành thứ hai ở giữa Nam Kỳ và Bắc Kỳ". Ông ta còn bảo là "Nếu ngày mai Pháp trao trả độc lập cho Việt Nam, tôi sẽ từ chối!". Ông Tỷ hiện được các giới người Pháp có thể lực ủng hộ và sắp sang Pháp để vận động cho Mặt trận Nam Kỳ quốc. Tuy vậy cái chính phủ Nam Kỳ tự trị của bọn Nguyễn Văn Thỉnh Trần Văn Tỷ, Nguyễn Văn Tâm, Nguyễn Tấn Cường coi bộ lung lay, khó đứng vững được trước mặt trận quốc gia gồm các giáo phái Cao Đài, Hoà Hảo, Dân Xã ủng hộ đức Bảo Đại. Ở Huế, có ông Trần Văn Lý đứng ra lập một Ủy ban Hành chính lâm thời. Tại Hà Nội này có ông Trương Đình Tri, cựu Bộ trưởng Y tế của Việt Minh cũng đang rục rịch như vậy.

Bà Trạng Trần không khỏi sốt ruột nghe nhắc đến các tên quen biết đua nhau ra tham chính mà vắng mặt chồng bà, song thấy yên lòng khi nghe Diệm nói:

- Tôi coi hình như Pháp đang cần người có uy tín hơn.

Lệ lên tiếng:

- Anh tính ngày nào vô Nam?

- Tôi cũng còn đợi coi thuận tiện đã.

- Anh đi bằng máy bay chứ?

- Phải. Đi nhờ máy bay Pháp vô Sài Gòn, chớ lúc này còn đường nào nữa? Đi tàu thủy thì phải xuống Hải Phòng, mà từ đây xuống đó đường sá bất trắc lắm. Ngay tại Hà Nội bây giờ, cố đi ra ngoài thím cũng nên cẩn thận. Bọn lính tráng, nhất là Lê dương, chúng nó hỗn lắm.

Rồi Diệm kể:

- Ngay ở đường Gambetta, ngay sau hôm đánh nhau, cả gia đình bác sĩ Luyện và mấy người con trai bị bọn lính mũ đỏ vào bắn chết và đập phá cả bệnh viện vì chúng cho là tiếng súng từ bên nhà này bắn ra.

Thấy bà Trạng và Lệ có vẻ lo ngại, Diệm khuyên:

- Hay là bà với thím đến ở tạm cùng các bà Phước, tôi nói cha Nguyễn thừa lại với Bà Bề trên cho.

Bà Trạng không muốn giam mình giữa chốn tu hành nên trả lời:

- Cám ơn ông. Chúng tôi ở khu phố Tây cũng yên.

Từ giã anh chồng, Lệ cùng mẹ đến nhà Mai Lý, bạn cũ của bà Trạng đã từng giữ chức chánh mật thám thời Pháp ở biệt thự đường Carreaux.

Bà Trạng kinh hoàng nghe người nhà họ Mai kể lại cái chết thảm khốc của người bạn đã có thời

đeo chuỗi bà, từ một năm nay không gặp: họ Mai đã chết một cách bí mật. Người nhà vẫn không rõ họ Mai đã bị ai ám sát, chỉ biết trong những ngày cuối cùng Mai Lý sống trong sự lo âu đe dọa của những kẻ thù mà trước kia Mai Lý đã bắt bớ tra tấn, tù đầy, giết hại. Mai Lý hết sức đề phòng, ngày đêm không bước ra khỏi nhà.

Nhưng rồi một buổi sáng, người nhà thấy Mai Lý nằm chết gục bên cửa sổ với một lưỡi dao cắm phập sau lưng, đâm suốt thấu tim, máu chảy thành vũng đã khô đặc dưới chân. Con chó beç-giê to lớn không bao giờ rời xa chủ cũng nằm chết bên cạnh họ Mai, xác bị thuốc độc tím thâm cả lại.

Bà Trạng ra khỏi nhà họ Mai, thờ thẩn như người không hồn, bước đi nặng nề bên cạnh Lệ.

Chiều xuống mau bên những ngọn cây trơ trụi đã chớm đâm lộc non mùa xuân.

Hai người đàn bà lẻ loi trên đường vắng lạnh như hai cái bóng vật vờ trôi giạt trong khung cảnh thê lương của thành phố chiến tranh.

Lệ bỗng nhắc nhở mẹ:

- Mẹ có nhớ ông Jacquet nhà ở phố nào không?

Tâm tạng đang rối bời của bà Trạng đột nhiên bừng lên khi nghe con gái nhắc đến người tình cũ, vội rảo bước tới khu biệt thự Hale hy vọng tìm gặp lại Jacquet giữa giờ phút buồn nản, chờ vờ.

Jacquet, trước đây là chủ tỉnh Bạc Liêu, hồi ông Trần Văn Chương có văn phòng luật sư tại đây. Thuở ấy, bà Trạng mới về nhà chồng, đang sống hờ hững bên cạnh người bạn trăm năm của một cuộc hôn nhân môn đăng hộ đối, gặp viên chủ tỉnh đẹp trai người Pháp ở giữa tỉnh nhỏ đồng chua nước mặn cuối miền Nam.

Trong khung cảnh buồn tẻ của xứ "dưới sông cá chột, trên bờ Triều Châu" người thiếu phụ đài các lãng mạn đất Thần kinh gặp chàng thanh niên Ba Lê đa tình trong buổi đại tiệc khiêu vũ ở dinh chủ tỉnh.

Hơi rượu sâm banh và âm nhạc dịu ngọt cùng những lời mơn trớn của Jacquet đã làm cho bà Trạng ngây ngất say sưa quên cả chồng đang ngồi trò chuyện với một người Pháp già phò tham biện và kiêu hãnh nhìn vợ mình nổi bật giữa các phu nhân tỉnh nhỏ, được ông chủ tỉnh chú ý mời nhảy liên tiếp hết bản này đến bản nọ.

Trong cuộc dạ hội hôm ấy, bà Trạng được chấm làm hoa khôi, hơn cả mấy bà đầm và các bà đốc phủ sứ, bác sĩ, đại diện chủ tỉnh Bạc Liêu, nổi tiếng giàu có nhất Nam Kỳ.

Ông chủ tỉnh Jacquet đã tặng bà Trạng một chiếc mề đay vàng làm kỷ niệm, tự tay đeo vào cổ người đẹp và hôn tay.

Mối tình nảy nở nhanh chóng giữa người trai Pháp quyền thế và bà Trạng đa tình. Chẳng mấy chốc đồn khắp cả tỉnh. Ông Trần cũng như tất cả những người chồng có vợ ngoại tình trên đời, lẽ tất nhiên bao giờ cũng là người biết đến cuối cùng.

Mỗi chiều thứ bảy bà vợ một mình lên Sài Gòn đến thứ hai mới trở về nhà và trong khoảng thời gian đó, viên chủ tỉnh chưa vợ cũng vắng mặt tại Bạc Liêu. Có khi, Jacquet chở cả bà Trạng đi cùng xe lên Sài Gòn và ông Trần còn lấy làm hân hạnh cho rằng ông chủ tỉnh lịch sự biệt đãi mình có một bà vợ tân tiến, đúng thời trang văn minh Tây phương.

Các nhà hàng sang trọng, nhà khiêu vũ, khách sạn lớn ở Sài Gòn độ ấy, cứ vào cuối tuần lại được dịp đón tiếp đôi trai gái Pháp - Việt sánh vai nhau như vợ chồng trong tuần trăng mật.

Tính dạn dít không còn che đậy, những cuộc ái ân không còn giấu diếm đã diễn ra một cách hết sức đều đặn giữa đôi lứa "già nhân ngãi, non vợ chồng" này, không làm ngạc nhiên ai nữa, ngoài người chồng hiền lành đến nhu nhược, bất lực. Ông Trần là người ngạc nhiên sau cùng, song bà vợ còn dành riêng cho ông chồng mọc sừng một sự ngạc nhiên quá trí óc tưởng tượng của nhà luật sư.

Chẳng những người vợ ngoại tình không chối cãi, van lơn chồng tha thứ, trái lại còn ngang nhiên đòi ly dị.

Người vợ đa tình đã thẳng thắn bộc lộ tất cả lòng mình, khi biết chồng mình bắt đầu nghi ngờ lòng chung thủy của mình.

- Phải, tôi có tư tình với Jacquet. Hơn thế nữa, tôi cũng muốn chung sống với anh ấy nữa, vì tôi đã yêu và chúng tôi đã yêu nhau. Tại sao chúng ta lại không nói thật tất cả với nhau? Tôi không cần phải giấu diếm gì hết, vì tôi thấy nói dối không có lợi trong lúc này, nhất là sự dối trá đó không mang lại hạnh phúc đến cho tôi. Chúng ta lấy nhau không phải vì tình, mà chỉ là cuộc hôn nhân của lý trí... Như vậy không có lý gì bắt buộc chúng ta phải ăn đời ở kiếp với nhau cả. Tôi không sợ dư luận đàm tiếu vì dư luận không làm cho tôi sung sướng. Hơn nữa, nếu sợ dư luận, tôi đã không làm những việc mà tôi đã làm, và tiếp tục làm. Dư luận là gì mới được chứ? Tôi bất chấp. Tôi thành thật, tôi muốn sống theo tình cảm của tôi. Vì thế, mặc dù mình dối với tôi hết sức tử tế, lịch sự, tôi không oán ghét gì mình cả, song tôi muốn xin ly dị. Tôi không muốn cho mình bị tổn thương đến danh dự vì có một người vợ ngoại tình. Tôi cũng không muốn kéo dài cuộc sống bên cạnh một người chồng mà tôi không yêu.

Những lời lẽ bất ngờ của vợ dồn dập thốt ra làm cho ông Trần choáng váng, không kịp nhận định để phản ứng nên chỉ ngồi yên, sững sờ lắng nghe. Bà Trạng như cởi mở được bao nhiêu nỗi chất chứa bấy lâu, nhìn bình hoa hồng trên bàn thao thác bất tuyệt:

- Tôi mong mình hiểu: chúng ta không chung sống với nhau được nữa thì chia tay như bạn bè. Trong khi chờ ly dị, chúng ta hãy sống ly thân, mỗi người một cuộc đời từ hôm nay.

Ông Trần nghẹn ngào lên tiếng hỏi:

- Mình đi đâu?

- Tôi sẽ bắt đầu sống một cuộc đời mới.

- Sống với Jacquet?

- Phải, chúng tôi sẽ thành hôn sau khi ly dị xong.

Ông Trần nghĩ đến tiếng tăm sẽ gây nên khi vụ ly dị đưa ra toà, những hậu quả đối với đại gia đình họ Trần, những dị nghị ảnh hưởng đến nghề nghiệp luật sư ở trong xã hội mà dư luận còn khắt khe. Nhìn thấy vợ vẫn tươi sáng, thản nhiên, ngang ngạnh, ông Trần nói:

- Để tôi suy nghĩ lại đã.

Trong khi ông Trần kéo dài thì ông bà Tổng đốc thân sinh luật sư Trần Văn Chương ở Hà Nội nhận được một bức thư của người con dâu trưởng trình bày mọi lẽ để xin ly dị.

Ông Trần vô cùng khốn khổ khi tiếp được thư của bà mẹ hỏi về những sự bất hoà ở gia đình và

khuyên nhủ con khôn khéo đối xử với người vợ có thể làm hại đến thanh danh, tiếng tăm họ Trần.

Sự đau khổ, tức giận của người chồng bị vợ ngang nhiên ngoại tình và công khai tuyên bố với nhà chồng để xin ly dị khiến ông Trần trở nên bình tĩnh, chịu đựng khác thường. Với vợ, ông chỉ vẫn tắt bảo:

- Tôi không muốn ly dị.

Hôm sau, ông Trần đặt một bữa tiệc lớn tại nhà, mời những nhân vật tai mắt ở Bạc Liêu cùng viên chủ tỉnh tình địch đến dự.

Ông Trần sắp vợ ngồi giữa mình và viên chủ tỉnh, rồi đến tuần sấm banh, ông nâng ly lên tuyên bố:

- Chúng tôi thành thật cảm ơn ông chủ tỉnh cùng quý vị đáp lời của vợ chồng chúng tôi đến dự buổi tiệc hôm nay, để chứng kiến cho rành, trái với những dư luận đồn đại, xuyên tạc bên ngoài, gia đình chúng tôi vẫn hạnh phúc đầm ấm, vợ chồng chúng tôi vẫn chung sống vui vẻ bên nhau. Vậy, xin mời ông chủ tỉnh cùng các bạn nâng ly uống mừng cho vợ chồng chúng tôi.

Những người có mặt, nhất là bà Trang và viên chủ tỉnh Bạc Liêu đi từ bất ngờ này đến bất ngờ khác. Ông Trần cung ly với vợ và quan khách xong, uống cạn chén rượu, gọi người hầu bàn rót thêm một tuần sấm banh nữa, rồi trịnh trọng đứng lên nói:

- Lý do thứ hai của bữa tiệc hôm nay là vợ chồng chúng tôi được gặp mặt đông đủ quý vị để ngỏ lời từ biệt. Văn phòng luật sư của chúng tôi dời về Sài Gòn, vợ chồng chúng tôi bắt buộc phải xa nơi này, xa các bạn đã có lòng thương mến chúng tôi trong suốt thời gian ở tại đây. Nhất là ông chủ tỉnh thân mến của chúng ta đã dành cho gia đình chúng tôi một cảm giác đặc biệt.

Thái độ của ông Trần không ngờ đã chiếm được thiện cảm của mọi người, viên chủ tỉnh Jacquet đâm ra ân hận trước tư cách mã thượng của người chồng mọc sừng, bà vợ ngoại tình cũng đành gượng cười gượng nói, đóng vai người vợ có diễm phúc, giữa chồng và tình nhân.

Bà Trang thôi nói đến việc ly dị và cuộc dan díu với viên chủ tỉnh Bạc Liêu cũng mờ nhạt dần từ sau khi ông Trần dời văn phòng luật sư lên Sài Gòn.

Chuyện tình mười năm cũ như một cuốn phim quay lại cả quãng đời dĩ vãng, làm sống lại không khí nhiệt tình, yêu đương trong lòng người thiếu phụ bốn mươi đang đi trên đường vắng Hà Nội chiến tranh.

Bà Trang nhìn kỹ tên ở tấm bảng đóng ngoài cửa rồi đưa tay lên bấm chuông. Không nghe chuông rung. Lệ cất tiếng gọi, thấy một con chó Tây lớn sồ ra sủa. Rồi một người Pháp ló đầu qua cửa sổ, nói vọng ra:

- Ai đấy? Muốn gì?

- Tôi muốn hỏi ông Jacquet.

- Ai muốn hỏi?

- Một người bạn gái. Bà Trần Văn Chương.

Bà Trang trả lời rồi bảo Lệ:

- Đúng là giọng nói của Jacquet rồi. Một người Pháp cao lớn, râu quai nón, trạc ngoài bốn mươi từ từ đi ra, nhìn thấy bà Trạng bỗng tươi cười bước mau về phía cửa:

- Bất ngờ thật! Con gió nào đưa bà đến đây. Tôi không ngờ có sự ngạc nhiên thú vị thế này!

Bà Trạng đưa tay ra bắt, giới thiệu Lệ. Jacquet nhìn từ mẹ đến con gái rồi nói:

- Bà có cô con gái lớn đến thế này rồi. Cô ta giống bà lắm, và cũng đẹp như bà. Tôi tưởng là hai chị em mới phải. Xin mời vào nhà.

- Tôi rất hân hạnh được đón tiếp hai người đẹp trong một hoàn cảnh như vậy. Chiến tranh! Thật là một điều ghê tởm!

Jacquet nheo lại một bên mắt, cười hỏi bà Trạng:

- Xứ sở bà đang có chiến tranh chống nước Pháp. Nhưng bà không chống tôi chứ?

- Chống anh? Để tôi còn xem đã.

- Tôi bao giờ cũng sợ các bà thù nghịch, nhất là đối với những người đẹp và thông minh như người bạn cũ của tôi đây. Nào, các bà dùng gì? May ra tôi còn giữ một ít rượu để đãi khách. Ấy, tôi mừng gặp lại bạn cũ mà suýt quên là đang còn một chai sâm banh cất kỹ. Tôi phải mở ra để khao cho cuộc tái ngộ bất ngờ này.

Không đợi ý kiến khách, Jacquet vui vẻ đi vào trong, rồi trở ra với một chai rượu sâm banh lớn cùng ba cái ly pha lê. Chủ nhân trịnh trọng mở rượu rót mời, ba người cùng chạm cốc.

Jacquet nói qua về mình, bị Nhật bắt hôm đảo chánh đang lúc làm công sứ ở Bắc Ninh, được thả về sau ngày Đồng Minh thắng trận, và hiện chưa làm gì, còn đợi tình thế yên đã. Ý nhìn bà Trạng, rót rượu châm vào ly khách, hạ giọng:

- Tôi vẫn luôn luôn một mình. Từ độ quen biết bà ở Bạc Liêu cho đến nay.

Bà Trạng hỏi:

- Sao anh không lấy vợ? Anh còn trẻ kia mà?

- Chính tôi cũng vẫn tự hỏi: sao mình không lấy vợ? Và có lẽ vì cứ hỏi như thế mà mãi không có vợ, nên đành mang tiếng là *vieux garçon* [5]. Thú thật là tôi vẫn chưa quên sự thất bại độ nào, định lập gia đình mà không xong.

Nghe nhắc lại chuyện cũ, bà Trạng nhìn Jacquet buồn bã nói:

- Anh nhiều tình cảm quá và hay mơ mộng... thói cũ vẫn không chừa!

- Bà bảo không mơ mộng trong lúc này thì cũng đến điên đầu trước thực tế đang diễn ra chung quanh. Tôi rất yêu xứ này, trong khi tôi là người Pháp... tôi không chịu được việc đôi bên bắn giết nhau... thật là điên!

Lệ mỉm cười ngắt lời:

- Ông thuộc phái chủ trương hoà bình?

- Không, tôi không ưa chính trị, không ở trong đảng phái nào cả. Tôi ghét chiến tranh... con người sinh ra có phải để oán thù, giết nhau đâu! Không! Muốn bảo tôi thế nào cũng được, tôi chỉ muốn thái bình, yêu thương. Nhược điểm của tôi là vậy, bà bạn cũ của tôi có công nhận là đúng không?

Bà Trạng thấy Jacquet xoay câu chuyện chung quanh tình cảm trước mặt con gái mình, đâm ra hơi ngượng.

Tiếng trọng pháo nổ dồn dập theo những tràng đại liên vắng dội đến lôi cuốn cả ba người trở về thực tại. Jacquet lên tiếng phá tan im lặng nặng nề:

- Xin lỗi, tôi mãi vui mừng gặp lại bạn cũ mà quên hỏi thăm tin tức ông nhà hiện giờ ra sao?

Bà Trạng đáp:

- Nhà tôi hiện còn tản cư ở Hà Đông.

- Thế bà và cô đây về từ bao giờ?

- Vừa mới hôm nay.

Jacquet có vẻ ân hận thật tình:

- Rõ tôi thật là ngốc? Thế mà nãy giờ tôi cứ nói những câu chuyện đầu đầu. Một ngàn lần xin lỗi bà và cô. Tôi đi xa rồi thực tế quá. Tôi xin sẵn sàng hết lòng, bà và cô cần điều gì cứ bảo.

Bà Trạng nói:

- Chúng tôi mới tản cư về, thấy nhà cửa bị cướp phá, ở giữa một dãy biệt thự vắng vẻ đường Gambetta, trong khu vực Tây, liệu có được an ninh không?

- Nhà bà ở trong khu vực Táy như thế tương đối là yên ổn đấy. Nhưng để tôi nói nhờ quân cảnh bảo vệ cho bà mới được. Còn vấn đề ăn uống ra sao?

- Tôi có tích trữ một số lương thực trước hôm chạy đi, song cũng bị lấy mất gần hết. Kể cũng hơi phiền.

- Không sao cả. Tôi xoay xở cho. Nhà bà có mấy người tất cả?

- Tôi, con gái tôi và một U già.

- Được rồi. Tôi có một người bạn ở sở tiếp tế, sẽ cho xe chở lương thực đầy đủ đến nhà. Cho tôi địa chỉ số nhà đi. Bà và cô có thể yên trí. Còn cần gì nữa, cứ cho tôi được biết. Đây là bốn phận của tôi, bà đừng ngại gì cả.

Sự sốt sắng của Jacquet đối với bà Trạng và Lệ trong mấy ngày đầu trở về Hà Nội đã mở đường cho sự thân tình giữa đôi bạn cũ.

Sống bên lửa đạn những ngày cuối chiến tranh ở Thủ đô, bà Trạng đã trải qua nhiều giờ phút ngất ngây, bốc lửa với người tình cũ Lệ đâm ra khao khát cuộc sống nông nàn, đằm đuối của mẹ, và tâm hồn cùng xác thịt nóng bỏng của nàng mơ ước gặp lại các bạn trai ngày xưa.

Trong khi bà Trạng nhờ sự giới thiệu của viên cựu công sứ để giao thiệp các nhân vật thuộc phủ uỷ viên Cộng hoà Pháp, chiều chiều Lệ một mình phất phơ bên bờ hồ Hoàn Kiếm, phía hồ

Tây yên ổn.

Tiếng súng còn nổ lẻ tẻ khu vực phố khách và chợ Đồng Xuân vắng lại mặt hồ bình lặng làm rung rinh bóng Tháp Rùa in xuống Hồ Gươm.

Một hôm, đến Nhà Chung thăm Diệm ra về đến đầu phố ngõ Huyện, Lê gặp họa sĩ Phạm, bạn học cũ, đã từng hoá trang cho Lê thời kỳ nàng múa ở Nhà hát lớn Hà Nội. Qua những lời hỏi han, họa sĩ Phạm mời nàng đến chơi ở xưởng hoạ giữa phố Hàng Gai ngoài vòng tàn phá của lửa đạn. Lê vui vẻ nhận lời ngay.

Nghe Lê mới trở về Thành và đang rảnh rang, muốn làm việc để khỏi buồn chán vắng vợ, họa sĩ Phạm nói:

- Tôi dành cho Lê một sự bất ngờ lý thú, hợp với bản tính ưa hoạt động của Lê.

Lê tò mò hỏi, Phạm cười không trả lời, đưa nàng đi qua mấy ngã đường vắng tanh. Đến trước một phố nhỏ bên gốc cây bồ đề, ngày trước là ngôi am thờ cúng, Phạm lặng lẽ dắt Lê đi vào tuốt trong sâu, chui qua lỗ hổng đục ở vách tường, qua một nhà nữa, rồi ngừng lại:

- Đến nơi rồi!

Phạm bật diêm đốt một ngọn nến cắm lên miệng chai rượu đặt trên bàn. Trong ánh sáng chập chờn, Lê nhìn thấy các bức tranh sơn màu treo, dựng kín chung quanh, rồi nhìn đến nét mặt Phạm bỗng nhiên trở nên rần rỏ lạ thường. Lê chưa kịp ngạc nhiên thì nghe bạn nói:

- Tôi nhờ Lê đến đây để nhờ Lê một việc hệ trọng. Tôi nghĩ rằng Lê là bạn cũ, Lê là người có nhiều tình cảm không thể nào làm ngơ trước những sự đau khổ của kẻ khác, nên đã không ngại ngần đưa Lê vào nơi bí mật này. Lê theo tôi qua đây sẽ rõ.

Phạm cầm cổ chai cắm nến lên, một tay nhắc bức tranh vải chắn ngang mở ra một lối chui vào căn phố bên cạnh. Lê ngạc nhiên, rờn rợn ngoan ngoãn đi theo. Phạm đưa nàng đến một gian phòng rộng, cổ ánh sáng lờ mờ qua mấy lỗ nhỏ trên vách.

Trên nền nhà, hình dáng những người đang nằm im như xác chết. Tiếng thở mệt nhọc, tiếng rên rỉ nho nhỏ đưa đến tai Lê, và mắt nàng đã quen với bóng tối, nhận ra những con người bị thương, băng bó sơ sài. Tiếng nói của Phạm nổi lên trong khung cảnh dị thường mà Lê không hề ngờ đến:

- Các anh, các chị nằm đây, trong số này cũng có bạn của Lê như tôi. Tất cả đều chiến đấu mà bị thương. Chúng tôi thiếu thuốc men, băng bó. Có một số đã chết. Chúng tôi phải cực nhọc mới đưa họ luồn qua các phố đến đây. Lê giúp cho một tay để săn sóc, cứu chữa anh, chị em.

Lòng thương người của Lê xúc động mạnh, song nàng thấy mình bất lực trước cảnh đau thương ghê gớm kia nên chỉ biết lắc đầu:

- Tôi có quen công việc cứu thương đâu!

Phạm van nài:

- Lê có thể về xoay cho chúng tôi ít thuốc men cần thiết, loại trụ sinh, có thể cứu được những vết thương chưa đến nỗi tuyệt vọng.

Thấy Lê im lặng, Phạm nói luôn:

- Tôi không tin rằng Lê có thể làm ngơ trước những anh, chị em đang như thế kia. Tôi là họa sĩ mà lúc này cũng phải vút bút vẽ đi để săn sóc cho họ.

Phạm cúi xuống hỏi han, rót nước cho vài người rồi cầm đèn đưa Lê trở về phòng vẽ. Chàng rót một ly rượu mời, Lê không uống.

Chàng đưa lên nốc một hơi rồi nói:

- Có mấy két *Rhum* đưa đến đây, tôi vừa dùng để rửa vết thương cho anh em, vừa lấy uống cho ấm bụng.

Đoạn Phạm kể cho Lê hay rằng những người bị thương kia là anh, chị em ở các phố Hà Nội ở lại chiến đấu từ đêm nổ súng. Họ thay phiên nhau cầm cự, luồn qua các phố đục thủng vách tường, và mặc dầu thiếu vũ khí, yếu thế, không một ai muốn rời bỏ thành phố thân yêu, để cho lọt vào tay quân địch.

Lê thắc mắc hỏi:

- Các anh tin tưởng những gì mà chiến đấu trong tuyệt vọng như thế Định chết cho ai?

- Chúng tôi không tính toán, chỉ biết rằng mình là trai Hà Nội, yêu thương Hà Nội, phải giữ Hà Nội đến cùng, thế thôi! Còn định chết cho ai, như Lê vừa nói, thật ra tôi cũng như những anh, chị em đang chiến đấu, thật tình cũng không nghĩ đến. Chúng tôi không muốn mất Hà Nội vào tay người khác. Đó không phải là một sự tự vệ chính đáng sao?

Lê suy nghĩ rồi thông thả nói:

- Anh lý tưởng quá, mơ mộng quá.

Phạm mỉm cười:

- Ít ra con người còn có một lý tưởng để sống, để mơ mộng còn hơn sống mà không biết mình ra sao nữa, phải không Lê?

Câu nói của người bạn cũ họa sĩ lớn vờn trong đầu óc Lê trên đường về nhà. Những lời dạn dỏ thuốc men của Phạm biến mất khi nàng thấy một chiếc xe chở lính mũ đỏ mang súng chạy vụt ngang đại lộ trước nhà.

Nàng sức nghĩ đến các cuộc hãm hiếp của lính Tây do U già nghe ngóng kể lại từ sau khi quân Pháp phá vỡ vòng vây, tràn vào các khu người Việt, bắn giết, đốt nhà, cưỡng bức đàn bà, con gái mà chúng vồ bắt được.

Hình ảnh người lính Lê dương mình đầy lông lá, chỉ mặc mỗi một chiếc xà lúp, tay cầm súng tiểu liên như những con thú dữ sống chuồng hơi thở sặc nồng mùi rượu, lăn xả vào các khu phố có người Việt đi lung đàn bà, con gái... Lê rùng mình. Tiếp đến là hình ảnh của các nam, nữ thanh niên bị thương nằm rên rỉ trong căn phố tối tăm dưới ánh nến chập chờn ở trong tay người bạn họa sĩ. Lê nằm trần trọc, bị những hình bóng tối đen ám ảnh, ngồi lên đốt ngọn nến đầu giường, viết vào tập nhật ký mới bắt đầu từ hôm trở về Thành.

Bất giác nàng nhớ đến những lời của bà Trạng thốt ra khi đặt chân trở lại Hà Nội.

- Chiến tranh bắn thủ!

Chương 8

BẮT ĐẦU CUỘC PHIÊU LƯU

Tiếng súng nổ dồn dập trong trận đánh chống giữ cứ điểm cuối cùng của trung đoàn Thủ đô giữa lòng thành phố vàng dội đến tai Lê đang một mình trần trọc ở biệt thự đại lộ Gambetta. Nàng nhớ đến những lời thành khẩn của họa sĩ Phạm mà thấy lòng vẫn vương mặc cảm phạm tội.

Giữa Lê và các nam nữ bị thương đang ở trong tình trạng tuyệt vọng, thiếu thuốc men, thông cảm nào khiến nàng thấy có một bốn phần phải ra sức giúp đỡ. Họ chiến đấu cho những gì, xả thân hy sinh vì đâu. Lê thấy không quan hệ đến mình. Tại sao lại còn phải thắc mắc?

Họ đứng về hàng ngũ đối phương, phe đã giết hại người trong gia đình Lê, đã bắt bớ làm nhục nhả nàng. Lê không tố cáo, chỉ điểm cho Pháp quét sạch họ đi, thế là tốt rồi. Còn nàng cứu trợ cho họ nữa thì thật phi lý? Nhưng tại sao họa sĩ Phạm tin cậy ở nàng, đưa nàng đến tận hang ổ, và còn hy vọng Lê nghe theo nữa? Dù là bạn cũ, nhưng làm sao chàng nghệ sĩ kia lại có thể tin Lê đến thế? Tin người ở trong một tình trạng xã hội rối ren, giữa lúc thành phố có chiến tranh, mà đôi bên đối địch đang tìm đủ mọi cách để triệt hạ kẻ thù? Phạm không sợ Lê có thể là kẻ do thám của Pháp, nhận lời hợp tác để trà trộn vào hàng ngũ kháng chiến mà phá hoại chăng?

Bao nhiêu câu hỏi, Lê đem ra phân tích nhưng vẫn không biết thế nào là đúng.

Hôm sau, Lê tìm đến địa điểm của Phạm. Bước vào căn phố nhỏ sâu lòng, nàng chui qua hai vách tường đục thủng, đẩy một tấm tranh chắn lối vào đến phòng họa. Lê đằng hắng lên tiếng, không nghe thấy gì, vơ lấy ngọn diêm đốt sáng ngọn nến: Nàng đặt lên bàn gói bông và mấy ống thuốc viên trụ sinh lấy ở nhà bà Trạng, đi lại trong căn phòng âm thầm, bóng mình chập chờn trên những hình ảnh treo quanh tường. Lê có cảm tưởng như mình đang sống trong một không khí tiểu thuyết quá đỗi đản giữa khung cảnh dị thường này.

Vài tiếng nổ ầm ì của trọng pháo văng vẳng lại, nhắc nhở Lê trở về thực tại ác liệt của chung quanh. Bỗng một tiếng cười trong trẻo, tiếp theo tiếng nói của đàn ông rồi Lê nhìn thấy một bức tranh dựng bên tường động đậy từ từ đẩy qua một bên, họa sĩ Phạm chui ra với một thiếu nữ đi sau.

- Lê, tôi tin thế nào Lê cũng đến mà, cô Hạnh phục tôi chưa?

Họa sĩ Phạm chưa kịp giới thiệu Lê đã nhận ra thiếu nữ sủng ái trong chiếc áo vá rơi nhà binh, là bạn học có tiếng là tình nghịch nhất và múa hay nhất của bà vũ sư Parmentier. Cô gái cởi súng các-bin ở vai đặt lên bàn, rồi ôm chầm lấy Lê, mừng rỡ:

- Trời ơi, Lê! Mình tưởng "cậu" sống sung sướng quá mà không ra khỏi được "lầu son gác tía" kia chứ!

Lê không khỏi cảm động trong sự gặp gỡ bất ngờ, nhìn thẳng mặt bạn:

- Tiểu thư Hạnh bỏ múa để vác súng từ bao giờ thế?

- Từ đêm nổ súng ở Hà Nội đấy. Lê theo bọn mình cho vui nhé?

Lê âm ừ đáp:

- Mình có biết bắn súng như Hạnh đâu.

- Cứ nhắm cho đúng đầu thù rồi bấm cò súng nổ là biết bắn rồi. Học bắn không khó bằng học múa đầu, Lệ ạ. Tối qua nghe anh Phạm gặp Lệ, mình vui quá, cả đêm cứ nghĩ tới Lệ, chỉ sợ Lệ không trở lại thì mình buồn ghê lắm. Bây giờ có Lệ đây, mình bắt cóc Lệ đi luôn, để thành lập một trung đội tiểu thư thủ đô đánh Pháp mới được.

Trước sự ríu rít của người bạn cũ chân thành, Lệ đâm ra lúng túng, song bình tĩnh lại ngay, thẳng thắn trả lời:

- Lệ không thể như các anh chị được.

Hạnh có vẻ ngạc nhiên:

- Sao lại không thể được? Lệ không phải là người Hà Nội ư? Có mấy cô bạn cũng tiểu thư khuê các như Lệ ấy, bây giờ hăng ra phết! Hay là... thôi mình hiểu rồi. Lệ bị đức lang quân xỏ mũi buộc ở xó bếp chứ gì?

Lệ cười gượng không muốn nói cho bạn rõ tâm trạng và hoàn cảnh cách biệt của mình, trả lời cho qua chuyện.

- Hạnh đoán đúng đấy. Lệ có còn độc thân để tự do bay nhảy như Hạnh đâu!

Hoạ sĩ Phạm không nói cho Hạnh hay việc Lệ mới trở về thành, và cũng không mong gì lôi cuốn được Lệ theo nên nói chen vào:

- Mỗi người một hoàn cảnh. Giúp cho kháng chiến là được rồi, miễn Lệ có lòng thôi, chứ cô Hạnh muốn cho ai cũng vác súng như cô!

Hạnh ngắt lời:

- Thôi đi anh! Hạnh đang "địch vận" Lệ mà anh nói thế thì hỏng kế hoạch mất rồi.

Qua tiếng cười, Lệ nói:

- Tôi chỉ lấy được có một ít thuốc ở nhà mang biếu anh Phạm đây thôi. Không biết mua ở đâu lúc này, cũng không biết xoay đầu cho có.

- Cám ơn Lệ nhiều lắm. Bây giờ cũng không dám làm phiền Lệ nữa, vì bọn này không còn ở đây lâu.

Hạnh tiếp lời đề nghị:

- Lệ có thể ở lại với bọn này vài giờ nữa để chia tay nhau không?

Lệ chưa biết trả lời ra sao thì Phạm hỏi:

- Lệ không nhận lời cũng không được đâu, vì Hạnh đã lên tiếng mời rồi, Lệ hãy ở lại đây chờ bọn này đi rồi về...

Thấy Lệ có vẻ ngần ngại, Hạnh cất tiếng cười nói:

- Anh Phạm muốn chọc Lệ đấy. Anh ấy tếu lắm, bịa chuyện xin thuốc men để thử xem Lệ thế nào đấy thôi. Anh lại muốn đóng kịch với Lệ nữa, méo mó nghề nghiệp mà. Chẳng là anh Phạm

phụ trách về văn nghệ, muốn có Lệ theo để múa. Nhưng gặp Lệ rồi, mình biết Lệ không đi được. Chúng mình đành chia tay.

Hạnh cầm lấy súng, một tay nắm tay Lệ, nhìn thẳng vào mặt bạn:

- Không biết bao giờ chúng mình gặp lại nhau đây! Thôi Lệ về nhé!

- Hạnh đi nhé!

Phạm nói:

- Để tôi đưa Lệ trở ra ngoài. Tôi còn phải từ giã đường phố Hà Nội nữa chứ.

Lệ lặng lẽ ra về, không ngờ rằng nàng vừa từ giã hai người bạn, trong đêm ấy, trung đoàn Thủ đô rút khỏi thành phố, chấm dứt cuộc chiến sau sáu mươi ngày đêm cầm cự giữa lòng Hà Nội.

*

* *

Tiếng súng, lựu đạn nổ ầm ì một hồi về phía khu chợ Đồng Xuân, tiếp theo là những tiếng đại bác rung chuyển cả thành phố, rồi im lặng bao trùm. Trong im lặng nghe rõ tiếng hơi thở, Lệ nằm yên trên giường, lòng nghĩ vẫn vơ sau cuộc gặp gỡ ban chiều.

Tâm trí nàng đang bồn loạn thì nghe có tiếng chân của bà Trạng đến gần.

- Con chưa ngủ à?

Nàng vờ nhắm mắt không trả lời, lắng nghe tiếng nói chuyện rì rầm ở phòng khách giữa mẹ và viên công sứ Pháp.

Từ hôm trở về Thành, bà Trạng nhiều hôm vắng nhà, ở lại với người tình cũ và thỉnh thoảng Jacquet đến chơi, ngủ lại luôn, vì ngồi nói chuyện quá giờ giới nghiêm.

Có đêm, trong đêm khuya vắng, giữa những tiếng súng nổ vắng lại Lệ nghe cả những tiếng vắng lại ở phòng ngủ bà Trạng, nàng lăn lộn không ngủ được. Có lúc nàng muốn kêu thét lên vì ngực nặng trĩu, nghĩ đến cảnh diễn ra chỉ cách nàng một bức tường và những hình ảnh đã ăn sâu vào tiềm thức của Lệ chợt nổi dậy. Lệ lại trải qua một cuộc khủng hoảng tình dục giữa thành phố nặng nề không khí chiến tranh.

Sau hôm trung đoàn Thủ đô rút khỏi Hà Nội, viên cựu công sứ Jacquet được tin Pháp cho hay vội đến báo cho bà Trạng và Lệ biết để nhắn chồng trở về.

Bà Trạng có vẻ như tiếc rẻ những ngày vừa qua trong khi bảo người U già vào Hà Đông nhắn ông Trần và con rể vào Hà Nội, rồi bà nói với Lệ:

- Mẹ có nhờ ông Jacquet giới thiệu ba với mấy nhân vật cao cấp trong uỷ viên Cộng hoà Pháp. Chắc chắn thế nào ba về, họ cũng mời tiếp xúc.

Bà Trạng im lặng nhìn con gái hồi lâu, rồi nói tiếp:

- Mẹ thấy rằng chồng con có thể nhờ ở con sự khôn khéo mà làm nên việc lớn, bên cạnh anh Thượng con đang có nhiều hy vọng ra chấp chính. Trái với tục lệ hủ lậu ngày xưa để lại, người đàn bà ngày này không nên ở xó bếp, phải ra xã hội hoạt động. Mẹ tin con cũng không thể sống

theo thói thường phụ nữ mình, mà biết nắm lấy cơ hội lập nên sự nghiệp vẻ vang cho mình, cho chồng.

Những lời tâm sự có tính cách giáo hoá của bà Trạng đáp ứng với hoài vọng của Lệ và không ngờ có một ảnh hưởng quyết định trong đời nàng về sau.

Lệ sống trong một không khí hỗn độn giữa một thành phố tràn ngập những dân buôn lậu hàng hoá, đầu cơ chính trị, trung gian đủ mọi thứ. Người ta đua nhau ăn chơi, lặn xả vào cuộc sống vật chất, xa hoa sau những tháng ngày thiếu thốn, nguy hiểm cạnh những chết chóc đang tiếp diễn ở chung quanh còn ngập tràn lửa đạn. Dư âm cuộc kháng chiến và mặt trận bên ngoài thành phố vang dội về như thúc giục người thị dân hồi hải tận hưởng cuộc sống trước những ngày mai bấp bênh.

Hà Nội trở nên một thành phố xả hơi cho binh sĩ của đạo quân viễn chinh từ các mặt trận đổ về nghỉ ngơi. Quán rượu, tiệm nháy, hộp đêm mọc lên khắp nơi, tăng theo quân số. Số gái điếm cũng tràn ngập Thủ đô theo nhu cầu gia tăng của quân đội Liên hiệp Pháp.

Tiền từ các ngân hàng tuôn ra, tương ứng với số người đầu quân và máu đổ ở chiến trường. Người Pháp cố tô vẽ cho một thành phố có một bộ mặt phồn thịnh, xa hoa giả tạo để lôi cuốn những người ở bên ngoài về với cuộc sống bơ sữa, đầy đủ vật chất, trái ngược với cảnh thiếu thốn ở hậu phương.

Đồng thời, những danh từ tự do, độc lập được thổi phồng lên, khoác cho công cuộc tái chiếm thuộc địa một hình thức căm dỗ, mệnh danh là quốc gia, với những nhân vật bù nhìn do Pháp đặt để giật dây.

Giữa khung cảnh hỗn độn ấy, bà Trạng mãi lo theo đuổi cái ghế nghị sĩ Liên hiệp Pháp tương lai và bận rộn theo các buổi tiệc tùng; khiêu vũ, chỉ mong Bảo Đại trở về ngôi hoàng đế để thực hiện giấc mộng bấy lâu ôm ấp.

Ông Trần mở lại văn phòng luật sư, song cũng bỏ cả thì giờ lo chạy vận động để trở lại chính trường.

Lệ mãi lo theo đúng thời trang các kiểu quần áo, phấn son, nước hoa, uốn tóc, mặc chồng vùi đầu bên đồng sách. Về phần Nhu từ hôm người anh cự Thượng thư vào Sài Gòn, ngày đêm mãi miết nghiên cứu sách chính trị và giải buồn bằng cách lui tới tiệm hút phố Mã Mây, trong khi chờ tin của Diệm tổ chức nội các.

Mùa thu đã chớm về Hà Nội. Một tối Lệ cùng chồng đi xem chiếu bóng về, thấy người khách lạ đang ngồi đợi ở nhà. Nhu đọc bức thư của khách trao tay, mới biết đây là một linh mục từ Sài Gòn ra, mang những tin tức của Diệm.

Người tu hành trẻ tuổi tự giới thiệu rồi nói:

- Cụ Ngô nhờ tôi nói lại cho ông hay cụ đã gặp đức Tổng Giám mục Spellman, và được sự hứa hẹn ủng hộ của Công giáo Mỹ, cùng như của Pháp và Vatican. Theo lời cụ, chiến tranh Việt - Pháp hiện thời đang chuyển thành cuộc tranh chấp ảnh hưởng giữa Nga và Mỹ tại Đông Nam Á. Mỹ sẵn sàng ủng hộ nền độc lập của Việt Nam, với một chính phủ quốc gia không chịu ảnh hưởng của cộng sản. Cụ Ngô có được tin mới nhất, vị đại sứ Mỹ ở Pháp, ông Bullitt nhân vật có ảnh hưởng lớn của Đảng Cộng hoà Mỹ, có ghé Hồng Kông gặp đức Bảo Đại và xác nhận ý định của Mỹ tán thành ngài trở về nước chấp chính.

Linh mục ngừng một lúc, tỏ ra tin tưởng:

- Theo các giới trong Nam, thế nào cụ Ngô cũng được mời ra lập nội các. Vừa rồi đức Bảo Đại có mời những đại diện các đảng phái sang Hồng Kông, cho ngài biết rõ về tình hình nước nhà, hầu tìm phương kế đem lại hoà bình, có 24 đại biểu sang đó. Ở Nam có các ông Nguyễn Văn Sâm, người của Mặt trận Liên hiệp quốc gia, Nguyễn Văn Tâm, Mặt trận Nam Kỳ quốc, Trần Quang Vinh, Tư lệnh giáo phái Cao Đài, Nguyễn Phan Long, chính khách... Ở Trung có các ông Trần Văn Lý, Chủ tịch Ủy ban Hành chính Huế, Trần Thanh Đạt Chủ tịch quốc gia Liên hiệp, Cao Văn Chiếu, đại diện trí thức Trung Kỳ, Trần Văn Tuyên, đại diện phong trào dân chúng... Các lãnh tụ lưu vong ở Tàu, Nguyễn Hải Thần, anh em Nguyễn Tường Tam... cũng tề tựu đông đủ về Hồng Kông: Cụ Ngô không đi, bảo là đợi đức Bảo Đại mời thẳng cụ mới qua. Cụ còn nhắn ông bà nên thu xếp để vào Nam, ở Sài Gòn hoặc Đà Lạt cho thuận tiện công việc sắp tới đây ông bà có nhắn gì, ngày mai tôi trở lại; sáng mất tôi sẽ trở vô Sài Gòn. Sau khi tiễn linh mục đưa tin ra về Nhu quay vào vặn radio lên, nghe tin đài *Con Nhạn* của quân đội viễn chinh Pháp loan báo các sự thắng lợi trong cuộc hành quân đại qui mô vừa diễn ra mấy ngày nay ở vùng Trung du và Việt Bắc mười tiểu đoàn bộ binh, ba đoàn thiết giáp, cùng đại bộ phận nhảy dù đã tung ra ở miền thượng du Bắc Việt, định bất ngờ vỗ lấy các nhân vật và cơ sở của chính phủ Việt Minh, tiêu diệt quân đội chính qui và các căn cứ tiếp tế, chiếm đóng vùng biên giới Quảng Tây, từ Lạng Sơn đến Cao Bằng để cắt đường tiếp viện chiến cụ từ Trung Hoa sang. Quân nhảy dù thả xuống Bắc Cạn định đánh cú bất thành lình, nhưng ông Hồ Chính Minh và các yếu nhân quan trọng Việt Minh đã đi khỏi nơi đây hôm trước.

Sau những tin tức thắng lợi của Bộ tham mưu từ Sài Gòn loan ra, cho rằng toàn bộ cơ cấu chỉ huy của đối phương bị tan vỡ, đài *Con Nhạn* nhấn mạnh rằng mục đích cuộc hành quân lớn lao này là đánh một đòn quyết liệt vào uy thế Việt Minh, đồng thời dọn đường cho cựu hoàng Bảo Đại trở về nước đầu xuân 1948. Tiếp theo, một lời tuyên bố của một nhân vật cao cấp Pháp ở Sài Gòn trả lời cuộc phỏng vấn của thông tấn viên hãng Reuter vang lên:

"Những cuộc hành quân đang diễn ra có mục đích mở đường cho cuộc thương thuyết với Bảo Đại được dễ dàng. Hồ Chí Minh dồn vào cảnh bị bao vây, phải thoát thân để bảo toàn tánh mạng. Nhà cầm quyền Pháp chắc hẳn sẽ chấp thuận lời yêu cầu của Bảo Đại về sự thống nhất và độc lập Việt Nam... Chúng tôi hy vọng chắc chắn rằng những tầng lớp dân chúng khốn khổ bấy lâu, sớm tập hợp lại chung quanh một tân chính phủ quốc gia đặt dưới quyền Hoàng đế Bảo Đại"

Lệ đặt tờ báo xuống bàn, ngược mắt hỏi chồng:

- Người của giải pháp thứ ba Pháp đưa ra là ai, anh có biết không?

- Nguyễn Văn Xuân, trung tướng Pháp. Ba biết rõ về ông này và hình như mẹ cũng có giao thiệp với phe tướng Xuân nữa. Có lẽ Pháp đưa ra thí nghiệm lá bài này, do ảnh hưởng của Đảng xã hội SFIO. Để hỏi lại ba thì rõ về Nguyễn Văn Xuân như thế nào.

Nhu vừa dứt lời, ông Trần trong bộ dạ phục chỉnh tề, sắc mặt hồng đỏ vì rượu, cùng với bà vợ lộng lẫy bước vào.

- Ba, mẹ vừa đi dự tiệc ở Phủ Cộng hoà về, ghé cho các con hay tin ba sắp đi Sài Gòn đây.

Bà Trạng tiếp theo lời chồng:

- Người ta mời ba con tham dự vào chính phủ do ông Nguyễn Văn Xuân làm Thủ tướng.

Nhu thắc mắc hỏi:

- Ông Xuân trực tiếp mời ba?

- Không. Một nhân vật ở phủ Cao uỷ giới thiệu ba vào Sài Gòn.

- Ba có rõ chủ trương của ông Xuân thế nào chưa?

Ông Trần Văn Chương dụi điếu thuốc xì gà hút dở, thông thả:

- Nghe nói tướng Xuân định thành lập một liên bang Việt Nam, liên hiệp các nhân vật lãnh đạo ba kỳ; Hồ Chí Minh ở Bắc, Bảo Đại ở Trung, và ở Nam là Nguyễn Văn Xuân.

Nhu mỉm cười nghi hoặc:

- Ông ta có nhiều ảo tưởng quá nhỉ? Ba có biết rõ ông Xuân không?

Ông Trần đáp:

- Theo lời mấy người Pháp có thẩm quyền cho biết, từ ngày ông Lê Văn Hoạch lên làm Thủ tướng chính phủ Nam Kỳ tự trị, ông Xuân sang Paris. Ông ta hợp tác với một bà đầm lai, bà Radigue mở một "khách thính Đông Dương, tiếp xúc với các chính giới Pháp, đặc biệt là các nhân vật trong Đảng Xã hội (SFIO) và tập đoàn phái tả Cộng hoà (R.G.R). Các chính khách cấp tiến và xã hội phái hữu trong chính phủ Pháp thường lui tới xa lông bà Radigue, muốn đưa ra một giải pháp ôn hoà, kiểu dân chủ tư sản, thành lập một chế độ Cộng hoà Việt Nam, với lực lượng thứ ba, trong đó những địa vị chính sẽ dành cho các phần tử gọi là "tiến bộ" chịu ảnh hưởng của SFIO, đảng phản đối việc phục hồi chế độ quân chủ. Ông Nguyễn Văn Xuân được Pháp chọn ra để thi hành chính sách này có tham vọng đứng ra làm trung gian để hoà hợp giữa ông Hồ Chí Minh và ông Bảo Đại cùng nước Pháp.

Nhu thắc mắc hỏi:

- Ông Xuân tính vừa làm trung gian, dàn xếp và trọng tài giữa cánh tả cách mạng của ông Hồ Chí Minh và cánh hữu bảo thủ Bảo Đại? Ba liệu có kết quả không?

Ông Trần nghĩ ngợi rồi nói:

- Một người Pháp đã từng chiến đấu cạnh tướng Xuân hồi đại chiến 1914 - 1918, hiện là cố vấn của ông ta cho ba hay, ông Xuân tin là trong ba người hiện nay: Hồ Chí Minh, Bảo Đại và ông ta, với thành tích quá khứ và giao du rộng với chính phủ Pháp, ông là người có hy vọng nhiều nhất để đòi hỏi Pháp những yêu sách cần thiết mà Việt Nam đang chờ đợi. Ông Xuân định tiếp xúc liền với ông Hồ Chí Minh và ông Bảo Đại, và nhờ đến ba một phần trong công cuộc ngoại giao này, qua sự trung gian của người bạn Pháp ở Cao uỷ. Ba tính đi Sài Gòn để gặp ông Xuân rồi sau đó mới quyết định.

Bà Trạng bảo con rể:

- Mẹ cũng đi với ba. Anh có nhắc gì ông Diệm, mẹ chuyển lời cho.

- Dạ con cũng vừa gặp người mang tin của anh Thượng con ra ban nãy.

Nhu kể lại cho ông bà Trần nghe những lời của Ngô Đình Diệm nhắc qua vị linh mục liên lạc, rồi nói:

- Ba mẹ vào trong đó, đến nhà thờ Cha Tam ở Chợ Lớn, sẽ gặp anh Thượng con tại đó. Anh Thượng con cũng sắp đi Hồng Kông để gặp ông Bảo Đại. Ba mẹ gặp anh Thượng con chắc sẽ biết thêm nhiều chuyện nữa.

Lệ mãi ngồi nghe chuyện, bắt đầu lên tiếng:

- Ba mẹ đi Sài Gòn ra, có lẽ đến lượt chúng con sẽ vào trong ấy. Anh Thượng nhả nhà con vào.

Bà Trang ngắt lời:

- Các con vào có việc cần?

- Dạ, anh Thượng con chắc thế nào cũng ra lập chính phủ, bảo cần có nhà con ở gần để bàn tính công việc.

- Thế con phải cố gắng hoạt động như mẹ đây nhé! Mẹ con mình phải là những người phụ nữ Việt Nam đầu tiên hoạt động chính trị mới được. Mẹ nào con nấy, con có đồng ý không?

Bà Trang cao hứng đưa tay ra, Lệ cũng đưa tay siết chặt lấy trước cái nhìn vui vẻ của ông Trần và Nhụ. Cả bốn người đều hứng khởi trước những viễn ảnh chính trị đầy hứa hẹn cho hai gia đình Ngô - Trần.

*

* *

Chiếc máy bay bốn động cơ chuyển mình cất cánh từ từ rời khỏi đường vòng sân bay rồi lao mình vào khoảng không. Lệ nhìn theo cho đến lúc chiếc phi cơ chở ông bà Trần mất dạng về phía Nam, mới bước ra khỏi phi trường Gia Lâm.

Ngồi trên xe trở về Hà Nội, qua cầu Doumer[6], Lệ thấy lòng rộn ràng nghĩ đến tương lai:

- Đối với người đàn bà thông minh, nhan sắc là một khí giới lợi hại để chiến thắng, để tạo nên sự nghiệp. Trong lịch sử có nhiều phụ nữ thành công rực rỡ, vì đã biết đem trí thông minh và nhan sắc ra để làm việc. Như Tống Mỹ Linh chẳng hạn... Tưởng Giới Thạch cũng nhờ bà vợ tài sắc đó mà đạt đến địa vị ngày nay.

Những lời lẽ của bà Trang hôm nào còn văng bên tai Lệ, trong khi nói đến vai trò của người đàn bà trong chính trường. Lệ hồi tưởng lại mà thấy nao nức, phấn khởi. Tại sao nàng lại không bắt chước theo gương mẹ mà hoạt động, bay nhảy để thực hiện những danh vọng, địa vị vẫn mơ ước?

Nhu cũng như ông Trần là những người chồng nuông chiều vợ. Lệ có thể khiến chồng theo ý nàng, chỉ còn chờ cơ hội tốt nữa thôi.

- Cơ hội, người ta phải tạo nên, hoạt động xoay xở cho nó đến với mình, chứ không thể như kẻ nằm dưới gốc cây há miệng để chờ sung rụng trong chuyện cổ tích nữa.

Câu nói ấy, cũng chính bà Trang đã thốt ra với Lệ. Khi bà nói đến các cuộc giao thiệp vận động chiếc ghế nghị sĩ Liên hiệp Pháp.

Lệ nhớ lại, nàng đã nêu vấn đề tai tiếng và dư luận giới hạn người đàn bà ở trong xã hội Việt Nam còn nặng thành kiến, lễ giáo, bà Trang đã cười nhạo bảo nàng:

- Nếu chỉ nghĩ đến dư luận và sợ tai tiếng thì không thể làm nên được việc gì cả. Tại sao người đàn bà lại cứ mặc cảm rằng mình không thể như đàn ông? Cần phải thành thật với mình là đủ, còn những thành kiến lễ giáo của người đàn ông ích kỷ đặt ra để ràng buộc hạ giá người đàn bà, ta phải vượt qua. Trong khi người đàn ông ở xã hội này có được quyền nắm thế bầy thiếp,

ngang nhiên lấy vợ lẽ nàng hầu, tại sao họ lên án người đàn bà có tình nhân và kết tội sự ngoại tình của vợ là một trọng tội ghê gớm? Tại sao chồng làm được? Mà lại cấm đoán vợ? Đàn bà không phải là người như đàn ông hay chăng? Không thể chấp nhận những sự bất công, bất bình đẳng theo quan niệm cổ hủ đó.

Trong khi Lệ nhớ lại những lời nói của mẹ đem ra áp dụng trong đời sống, Nhu đang nằm bên bàn đèn ở phố Mã Mây với một người bạn học cũ, đã chán chường hoạt động chính trị, vùi đầu vào khói thuốc phiện để khuây khoả.

- Tôi nghĩ lúc này chỉ có hai cách: một là cầm súng đi bắn giết, hai là hút thuốc phiện. Chớ sống trong cái cảnh thối nát hỗn loạn này, bảo làm gì hơn nữa!

Nhu nhận thấy tâm trạng ê chề của người bạn đã vùng vẫy khuấy động một thời trong lớp người cách mạng quốc gia mà dẫm ra hoang mang. Nhu cũng đã trở lại quen với tiệm hút từ sau khi về Hà Nội, ban đầu chỉ xem là thú giải phiện của kẻ trí thức, rồi dần dà thành ra nghiện lúc nào không hay. Song Nhu vẫn chỉ coi đó là một phương tiện để giúp chàng làm việc về trí óc và làm thoả mãn những đòi hỏi xác thịt của Lệ.

Trạng thái bất lực của Nhu khiến chàng phải luôn luôn nhờ đến sức tăng cường của ma túy và chẳng bao lâu Nhu trở thành người hút nặng. Nhu vẫn giấu Lệ không cho biết mình vẫn dùng á phiện, nên khi gặp lại người bạn cũ cùng hoàn cảnh hút nặng và thấy bạn ở trong một tình trạng khủng hoảng dữ dội, Nhu liền nghĩ đến việc cai.

Tối hôm ông bà Trần đi Sài Gòn, Nhu đem việc mình nghiện á phiện nói cho Lệ hay và ngỏ luôn ý định cương quyết giải độc.

- Tôi thấy việc anh hút hay không cũng chẳng quan hệ gì.

Nhu không chờ đợi ở Lệ một câu nói thản nhiên đến thế và càng bất ngờ thêm khi nghe người vợ trẻ hỏi:

- Tại sao anh lại muốn bỏ?

Lý do Nhu bỗng dưng muốn giải độc cũng mơ hồ, sau khi gặp người bạn dẫm đầu vào thuốc phiện, xem đó là phương tiện để quên thực tại chung quanh, khiến chàng lúng túng không biết trả lời Lệ ra sao.

- Anh muốn bỏ vì anh không muốn hút nữa.

- Thế tại sao anh lại hút?

Nhu càng bối rối trước sự bình thản của vợ, có lẽ chẳng quan tâm gì đến tình trạng nghiện ngập của chồng, nếu không phải để cho Nhu hoàn toàn tự do dẫm mình vào chất ma túy. Lệ đã nghĩ gì khi nói ra một cách dửng dưng đến thế.

Trước vẻ thắc mắc, khó chịu của Nhu, Lệ ôn tồn nói:

- Em nói thế, vì em biết anh làm gì cũng suy nghĩ cẩn thận. Em không cho mong anh sa ngã, như quan niệm thông thường của những người hút thuốc phiện, uống rượu, trai gái... Người ta ai mà không có nhược điểm! Cho nên em không quan trọng hoá việc anh có hút hay không...

Nhu phân vân không hiểu rõ Lệ có tư tưởng phóng khoáng hay có hậu ý gì khi nói với chồng như vậy? Nhất là những lời ấy thốt ra trước một kẻ thứ ba, người bạn bất đắc chí của Nhu gặp ở phố Mã Mây lúc chiều mà Nhu đã mời về nhà.

- Quan niệm của chị về việc hút thuốc phiện tôi thấy cũng giống như quan niệm của một người bạn tôi đối với việc ngoại tình. Anh ta làm giáo sư triết học, có lẽ vì thế nên có một thái độ phớt tỉnh trước cảnh bà vợ đi chơi với tình nhân.

Lệ mỉm cười khó hiểu, tiếp lời người bạn họ Trần:

- Anh rõ khéo ví von. Thế anh cho người đàn ông hút thuốc phiện cũng giống như người đàn bà ngoại tình sao?

- Cũng tương tự như vậy. Nhưng đối tượng của người hút thuốc là khói thuốc phiện mà thiên hạ gọi là "ả phù dung", còn đối tượng của người đàn bà ngoại tình cụ thể hơn... Một đẳng thuộc về tinh thần, còn một đẳng về vật chất.

Nhu không muốn câu chuyện đi xa hơn nữa, ngắt ngang:

- Thôi, tạm chấm dứt câu chuyện triết lý của anh đi để chúng ta trở về với thực tại. Anh cũng vừa ở ngoài kia về, anh nhận định tình thế ra sao?

- Anh chị cho tôi là khinh bạc cũng được, song dưới mắt tôi thì trong này hay ngoài kia, cả đôi bên đều khó thở cả. Chiến tranh hiện nay chỉ là một canh bạc mà tay cái là các nước đàn anh đang tranh nhau chia phần, còn Việt Nam chỉ là tốt đen, tốt đỏ để thí quân.

Nhu lắc đầu:

- Anh bị quan quá.

- Anh cho là có thể không bị quan được à? Anh thành thật chỉ cho tôi một con đường sống thực sự, không dối trá, tôi xin sẵn sàng theo anh, dù có phải hy sinh đến đâu chăng nữa.

Nhu im lặng suy nghĩ rồi thông thả nói:

- Lúc này tôi chưa trả lời anh được. Nhưng tôi tin rồi đây tôi sẽ giải đáp được câu hỏi của anh.

*

* *

Sự im lặng ở gian phòng khách trong khu nhà thờ Cha Tam như tăng thêm vì thái độ lặng lẽ của mấy anh em họ Ngô ngồi chung quanh chiếc bàn tròn mặt đá trắng.

Chuông chiều vừa dứt tiếng ngân nga, lời cầu kinh cũng chấm dứt theo dấu thánh giá, vị cựu Thượng thư Bộ lại kéo ghế lại gần người anh Giám mục và người em út rồi bắt đầu nói:

- Tôi mời anh và chú Luyện để cho hay tôi vừa được điện văn của ông Bảo Đại mời sang Hồng Kông tham khảo ý kiến. Ông Bảo Đại mới hội kiến Cao ủy Bollaert trên một chiến hạm Pháp tại vịnh Hạ Long. Cuộc gặp gỡ này kéo dài trong hai hôm, ông Bảo Đại đã trở về Hồng Kông và sắp sửa đi Genève nên muốn gặp tôi. Chắc cũng không ngoài việc ngài định trở về nước và nhờ tôi đứng ra lập chính phủ.

Giám mục Thục ngắt lời:

- Chú có rõ ông Bollaert bàn bạc gì với Đức Bảo Đại chưa?

- Dạ chưa, nhưng theo tin tức tôi được biết thì thái độ của Pháp cũng còn mập mờ lắm.

Luyện góp ý kiến:

- Một người Pháp quen em thuộc Đảng Xã hội, viết báo ở Sài Gòn cho em hay là ông Bảo Đại hiện đang chịu ảnh hưởng của dược sĩ Phan Văn Giáo và bác sĩ Trần Đình Quế, những phần tử thân Pháp và Phủ Cao uỷ mới gởi thêm Cousseau, lão trùm mật thám, chuyên môn làm trung gian sang Hồng Kông để dọn đường cho cuộc gặp gỡ tại vịnh Hạ Long. Nếu ông Bảo Đại nghe theo lời bọn tay chân Pháp thì anh sang bên ấy cũng nên cẩn thận.

- Chú khỏi lo, tôi cương quyết đòi cho được Pháp nhìn nhận độc lập thống nhất mới hợp tác.

Giám mục Thục nói:

- Phải, không nên vội mà hư đại sự sau này. Đức Tổng Giám mục Spellman đã nói rõ là Mỹ sẵn sàng ủng hộ cho mình và trong tương lai ảnh hưởng của họ nhất định sẽ lấn át cả Pháp. Lúc này nếu Pháp không nhượng bộ và ông Bảo Đại có nghe theo họ thì chẳng nên đại gì mà ra.

Luyện phụ hoạ theo:

- Bảo Đại và đám tùy tùng hiện đang sống ở Hồng Kông bằng tiền trợ cấp của Pháp có thể dễ bị mua chuộc. Pháp vẫn chơi trò đi nước đôi, vừa tính chuyện thương thuyết với Bảo Đại, vừa liếc về phía ông Hồ.

Diệm ngắt lời cậu em út:

- Tình trạng mập mờ này không còn nữa vì phe Cộng hoà bình dân cùng cánh hữu trong Chính phủ Pháp hiện thời đã dứt khoát thôi chủ trương thương thuyết với Việt Minh. Cuộc chiến tranh ở xứ này đã bước vào một giai đoạn mới, biến thành một bộ phận của chiến tranh lạnh giữa hai ý thức hệ tự do và cộng sản. Như vậy, vấn đề chống cộng trở nên yếu tố quyết định, dù chưa giải quyết được vấn đề quốc gia. Cho nên dù muốn hay không, trước áp lực của Mỹ, kế hoạch Marshall, Pháp cũng không còn bắt tay Việt Minh được nữa.

Luyện tiếp lời anh:

- Tình thế biến chuyển ra thế, chúng ta cần phải chú trọng điều này: cuộc thương thuyết giữa Pháp và phe quốc gia có thể là mồi mẫn phát sinh cuộc nội chiến. Phải làm sao tránh tiếng đi đôi với Pháp mới được dân chúng nghe theo, và chỉ có như vậy mới đối địch được với Việt Minh, có hậu thuẫn mạnh của quần chúng vì họ có chính nghĩa chống Pháp.

Cuộc bàn bạc giữa ba anh em họ Ngô đến chỗ gay go, ông bà Trần đến, mang ý kiến của Nhu từ Hà Nội nhả vào cùng Diệm:

- Phải đòi Pháp thừa nhận Việt Nam độc lập và thống nhất mới nên hợp tác với Bảo Đại.

Hôm sau, Ngô Đình Diệm lên đường đi Hồng Kông gặp Bảo Đại.

Các chính khách Trần Văn Lý, Nguyễn Văn Xuân cũng được cựu hoàng mời đến nhượng địa của Anh để tham khảo ý kiến.

Trong cuộc tiếp xúc kéo dài một tuần lễ vào cuối năm 1948, Diệm được Bảo Đại cho hay về cuộc hội kiến tại Hạ Long với Cao uỷ Bollaert, nhận thấy Pháp đã không chịu thoả mãn những nguyện vọng quốc gia, Diệm lên tiếng phản đối:

- Theo tuyên bố chung và bản ngoại đàm dùng làm nền tảng cho cuộc thương thuyết nay mai mà Hoàng thượng đã ký tên vào đó thì độc lập và thống nhất của quốc gia vẫn bị Pháp hạn chế. Tôi thấy không thể chấp nhận được. Lúc này, chỉ có qui chế Dominion kiểu Liên hiệp Anh mới có thể được các khuynh hướng quốc gia và quốc dân ủng hộ. Hoàng thượng đòi Pháp phải nhượng bộ như vậy mới nên trở về nước.

Lời lẽ của cựu đại thần họ Ngô được Bảo Đại gật gù tán thưởng và sau lễ Giáng Sinh, cựu hoàng đáp máy bay Anh từ Hồng Kông bay đi Genève. Trong khi Bảo Đại ở bên kia trời Âu chờ đợi những cuộc mặc cả chính trị để hồi loan. Ngô Đình Diệm từ Hồng Kông trở về Sài Gòn, ráo riết vận động các tổ chức chính trị, giáo phái để ra làm Thủ tướng.

Đến khi Bảo Đại quay trở lại Hồng Kông, thủ đô chính trị của phe quốc gia Việt Nam, Diệm lại từ Sài Gòn sang đây, tiếp tục hoạt động bên cạnh vị Quốc trưởng tương lai.

Nhưng đến khi chính phủ trung ương lâm thời thành lập vào tháng năm, Ngô Đình Diệm không được mời làm Thủ tướng mà dành cho tướng Nguyễn Văn Xuân.

Được tin anh chồng hụt mất ghế Thủ tướng, Lệ tiếc rẻ buồn bã hỏi Nhu:

- Anh Thượng vẫn đi sát với ông Bảo Đại ở Hồng Kông, trước và sau khi ngài ngự qua Âu châu trở về đây, vừa rồi anh lại gặp riêng cả Bollaert, theo lời mời của Cao uỷ Pháp, thế mà sao bây giờ chức Thủ tướng chánh phủ về tay Nguyễn Văn Xuân?

Nhu lạnh lùng đáp:

- Anh Thượng sở dĩ không chịu đứng ra lập nội các, vì Pháp không nhìn nhận độc lập và thống nhất cho Việt Nam.

- Thế ông Bảo Đại có trở về nước không?

- Có lẽ ông ta đợi Pháp nhượng bộ chút ít nữa mới chịu về. Ông ta còn làm cao.

- Thế anh Thượng còn ở lại Hồng Kông chờ ông Bảo Đại à?

- Nghe anh Thượng có tuyên bố: ông.Bảo Đại chưa về nước anh cũng không chịu về.

Lệ suy nghĩ một lúc rồi bảo chồng:

- Ông Bảo Đại dở trò "làm nững" chính trị với Pháp thì được rồi, Pháp cần đến, còn anh Thượng, liệu thái độ cứng rắn của anh rồi đây có lợi hay không? Bao nhiêu người muốn tranh chức Thủ tướng với bất cứ giá nào...

- Trong tình thế này, dù cho anh Thượng có nhận lời đứng ra thành lập chánh phủ cũng không đứng vững được lâu. Chính trị phức tạp lắm, nhất là vấn đề Việt Nam đang biến chuyển thành một vấn đề quốc tế tranh chấp giữa hai khối, chứ không phải riêng giữa Pháp và Việt làm chính trị phải nhìn xa. Chính anh đã khuyên anh Thượng nên nhẫn nại đợi chờ. Trước sau gì rồi Mỹ cũng nhảy vào Việt Nam. Đến lúc đó anh Thượng mới tính chuyện lâu dài được. Bây giờ cần phải chuẩn bị, dọn đường cho lúc đó.

Lệ không hiểu được những mưu tính sâu xa của chồng tỏ vẻ thắc mắc, tiếc uống cho anh chồng đã bỏ qua cơ hội tốt. Nhu nghiêm giọng bảo vợ:

- Bây giờ em lo học tiếng Anh đi, rồi đây sẽ cần dùng đến.

Rồi chàng vạch cho Lệ thấy rõ chương trình sắp thực hiện.

- Anh Thượng nay mai sẽ đi sang Mỹ, Đức Tổng Giám mục Spellman vừa lên chức Hồng Y đỡ đầu cho anh Thượng, thời gian qua bên ấy sẽ vận động chính trị. Còn chúng mình về qua Huế rồi vào Đà Lạt. Chị cả Lễ cho chúng mình mượn một số vốn hùn với người bà con bên anh mở một ga-ra tại Đà Lạt để tạm sống trong khi chờ đợi anh Thượng trở về chấp chính.

- Sống ở Đà Lạt, anh định làm gì?

- Anh sẽ không làm gì cả, chỉ đọc sách nghiền ngẫm kế hoạch để giúp anh Thượng sau này. Anh tin rằng không khí và khung cảnh Đà Lạt nên thơ sẽ làm cho em vừa lòng.

Nhu hạ giọng kể cho Lệ nghe mưu đồ của anh em chàng trong tương lai, vạch cho người vợ trẻ mơ màng đến một ngày mai rực rỡ đối với gia đình họ Ngô.

Chương 9

KỀ BÓNG HOÀNG ĐẾ

Lệ cùng chồng dọn đến một biệt thự nhỏ ở đường Hoa Hồng, Đà Lạt chẳng bao lâu thì có tin cựu hoàng Bảo Đại sắp trở về nước.

Cuối tháng ba năm 1949, Bảo Đại rời hạm Hồng Kông trở về Việt Nam, theo lời yêu cầu của các nhóm chính trị quốc gia và sự vận động của Pháp, đang cần khoác cho cuộc viễn chinh tái chiếm thuộc địa một chiêu bài danh nghĩa.

Những cuộc "hành quân cảnh sát" cũng như bao nhiêu trận càn quét tấn công đại qui mô của quân đội Liên hiệp Pháp phải tiêu hao trước sức kháng chiến của chiến tranh du kích. Chiến tranh không giới tuyến từ Bắc đến Nam, tràn lan khắp nơi. Các thành phố lớn cũng lâm vào tình trạng bất an vì những hoạt động quấy rối của Việt Minh ở nội thành.

Cựu hoàng Bảo Đại trở về với địa vị Quốc trưởng, đóng đô luôn ở Đà Lạt và chú trọng đến các cuộc săn bắn, giải trí tại vùng Cao nguyên hơn các vấn đề chính trị rắc rối mà Pháp và các thuộc hạ quốc gia đều giành lấy để giải quyết.

Ý thức rõ vai trò quốc trưởng của mình ngày nay cũng không khác gì địa vị hoàng đế trước ngày thoái vị. Bảo Đại tiếp tục cuộc sống bên lề chính trường, mải mê theo các thú vui tiêu khiển để vương dành sẵn cho một ông vua trị vì, được chung quanh khuyến khích, tổ chức. Người ta cũng chỉ mong Bảo Đại đừng lưu tâm đến chính trị mà chỉ biết có: săn bắn, nuôi chó và đàn bà.

Phủ Cao uỷ Pháp, theo ý kiến của các giới thực dân và mật thám Pháp kỳ cựu ở Đông Dương, phái một cựu nhân viên Việt Nam của Ngân hàng Đông Dương, làm Đồng lý văn phòng cho quốc trưởng.

Một được sĩ thân Pháp đã sang Hồng Kông chung sống cùng Bảo Đại trong thời kỳ lưu vong được giới thiệu ra làm quản gia tin cậy cho quốc trưởng kiêm chức thủ hiến Trung Việt.

Ngoài ra, những ai có thể lui tới gần quốc trưởng cũng đều được trực tiếp hay gián tiếp có tình cảm với Pháp, hoặc liên hệ với Phòng Nhì Pháp, có nhiệm vụ "trông nom cẩn thận" cho đời sống của vị quốc trưởng Việt Nam không bị xao động bởi chính trị.

Đời sống phi chính trị của ông vua cuối cùng nhà Nguyễn trôi qua bên những lạc thú vật chất, từ biệt điện Đà Lạt đến khu nhà đi săn ở Buôn Mê Thuộc, trong khi bà hoàng hậu Nam Phương cùng các con ở bên trời Âu.

Lệ sống ở chốn Lâm Viên, vẫn nghe đến những lời bàn tán chung quanh nếp sống phóng túng, hưởng thụ của vị quốc trưởng khỏe mạnh, đa tình.

Lợi tức nhà sửa chữa xe hơi của chồng nàng hùn vốn không được dồi dào. Lệ phải nhờ hình thức chuyển ngân hàng tháng cho sinh viên du học ở Pháp mà kiếm thêm tiền để tiêu xài. Trong công việc xin "cát" để chuyển ngân hợp pháp rồi bán lại số tiền quan, Lệ đã nhờ vị Đồng lý văn phòng quốc trưởng giúp đỡ có hiệu quả.

Ông Đồng lý Nguyễn Huynh là bạn cũ ngày trước của anh chồng nàng hồi làm Tuần vũ Bình Thuận và có người em gái sắp sửa trở thành vợ Nhu nếu không có Lệ tranh mất người chồng đã đính hôn.

Cô tiểu thư bị tranh mất chồng, con thứ cụ án, em gái ông Đồng lý sau ngày đám cưới Nhu và Lệ đã âm thầm nương mình vào dòng tu kín, ngày nay đã trở thành "mẹ" bề trên tại một ngôi thánh đường ở Đà Lạt.

Vợ chồng Lê nhận thấy ông Đồng lý chẳng những đã quên hẳn hiềm khích xưa mà còn tỏ ra sốt sắng giúp đỡ Lệ, được các đặc ân dễ dàng, và đi lại vui vẻ với ông bà Trần. Từ độ rời Hà Nội vào biệt thự đường Hoa Hồng.

Bà Trang đang vận động đi Paris giữ chức nghị sĩ Liên hiệp Pháp đã được Phủ Cao uỷ Đông Dương chấp thuận, chỉ còn đợi sự chuẩn y của Quốc trưởng. Ông Đồng lý Nguyễn Huynh hứa hẹn sẽ tổ chức một cuộc hội kiến giữa Quốc trưởng và vị phu nhân cựu ngoại trưởng, nghị sĩ Liên hiệp Pháp tương lai.

Thế rồi, một buổi sáng, trong lúc bà Trang đang quanh quẩn với khóm hoa hồng ở trước nhà thì nhận được giấy của ông Đồng lý vắn tắt mời vào biệt điện gặp Quốc trưởng, vừa đi sẵn ở Buôn Mê Thuộc về tới hôm qua.

Bà Trang trang sức nhã lệ, đúng mười giờ, ngồi vào xe đi vào biệt điện. Ông Đồng lý đã chực sẵn đón bà Trang rồi đưa thẳng luôn vào phòng khách đặc biệt của Quốc trưởng, bảo bà ngồi đợi ngài sắp ra và lặng lẽ biến đi.

Người quản gia của biệt điện, anh em họ với bà Từ cung, tự tay bưng một khay trà đặt trước mặt khách, rồi kín đáo bước qua phòng bên. Bà Trang mãi ngắm chiếc đầu con bò tốt treo trên tường rồi nhìn đến con cạp to lớn đứng giữa nhà với đôi mắt già long lanh, những con vật tự tay chủ nhân đã bắn được thành vật trang trí, tạo nên một không khí đặc biệt ở khách thánh.

Một giá gỗ đựng ống điều thuốc Lào năm chiếc, ống nửa lên nước bóng như ngà với nét chạm gọt tinh vi, chứng tỏ chủ nhân có một thị hiếu đặc biệt, ham chuộng những đồ vật mộc mạc, man dại hơn đồ sứ, chén ngọc.

Người thiếu phụ kiều diễm hồi hộp chờ đợi, mở ví soi lại làn phấn nét son trong chiếc gương con, sửa lại mái tóc bồng bênh, rồi vội ngẩng lên khi nghe tiếng chân lại gần.

Quốc trưởng với đôi kính đen muôn thuở, nở một nụ cười nửa miệng khi thấy vị phu nhân diễm lệ trong nhan sắc mùa thu.

- Bà ngồi. Mấy năm rồi hỉ? Tôi nhớ hồi ở Huế, bà Bộ trưởng Ngoại giao có vô trong nội, chào tôi trước khi về Bắc, thời Việt Minh khởi nghĩa, có phải không?

- Dạ, bẩm Hoàng thượng có trí nhớ lâu thật. Đúng thế đấy ạ.

- Hồi ấy, ông nhà làm ngoại giao, còn bây giờ, tới phiên bà tính đi làm nghị sĩ...

- Dạ, bẩm trăm sự cũng còn nhờ ở Hoàng thượng.

- Tôi nghe ông Đồng lý nói như rứa. Được rồi, với bà tôi tiếc chi một chữ ký. Bao giờ bà đi?

- Dạ, bẩm còn tùy ở quyết định của Hoàng thượng.

- Răng lại tùy ở tôi?

Bảo Đại mỉm cười chua chát, im lặng một lúc rồi nói:

- Chút nữa rồi ông Đồng lý đưa giấy tờ cho bà. Như rửa thì lương nghị sĩ Liên hiệp Pháp được bao nhiêu một tháng?

Cuộc hội kiến giữa nữ nghị sĩ Liên hiệp Pháp và Quốc trưởng kéo dài hơn một tiếng đồng hồ trong phòng khách đặc biệt. Ông Đồng lý đi tới đi lui ngoài hành lang, nghe ngóng xem đồng hồ, rồi bước vào văn phòng, bấm chuông gọi tài xế riêng lên, bảo đánh xe đến ngay đường Hoa Hồng, rước Lệ vào có việc cần.

- Nói riêng với cô ấy là sẽ gặp riêng đức Quốc trưởng đấy nhé.

Không đầy hai mươi phút sau, chiếc xe bóng nhoáng của dinh Quốc trưởng quay về, chở một thiếu phụ trang phục lộng lẫy. Lệ tươi cười bước xuống đã thấy ông Đồng lý đón đả xuống tận thềm đón vào.

Ông hạ giọng nói một bên tai Lệ:

- Đức Quốc trưởng có ra lệnh cho tôi mời bà vào, có chuyện cần muốn gặp riêng bà đấy.

Lệ khấp khởi nghe câu nói từ chính cửa miệng vị Đồng lý văn phòng Quốc trưởng thốt ra, thấy lòng rộn rã như tiếng thông rào rạt chung quanh biệt điện. Nàng cảm thấy run rẩy bước lên dãy tầng cấp hồng cẩm thạch, vừa đến giữa hành lang thì thấy một người đàn bà từ trong phòng khách ra.

Ánh nắng ban mai rực rỡ chiếu xiên vào bóng lá thông, gió thổi chập chờn in trên vách rung rinh làm cho Lệ choá mắt không kịp nhận ra ngay là mẹ mình. Dáng đi yếu điệu và màu áo hồ thủy quen thuộc, những bước chân thoăn thoắt mắt hút dần vào ngõ hành lang đưa ra cửa xuống một bên biệt điện. Lệ ngạc nhiên toan cất tiếng gọi, chợt ông Đồng lý đi trước nàng quay lại nói:

- Cô vào phòng khách ngồi chờ một chút, tôi vào báo với Quốc trưởng.

Lệ đang xôn xao với cuộc hội kiến bất ngờ sắp đến, cũng không còn đầu óc nào thắc mắc về sự có mặt của mẹ nàng vừa rồi. Trông thoáng qua, Lệ đã nhận thấy mẹ có một vẻ khác lạ: mái tóc hơi xoã, màu son phấn nhạt, vạt áo nhàu nếp... từ trong kia ra.

Bước vào phòng khách, Lệ còn ngửi phảng phất mùi nước hoa quen thuộc của mẹ thoang thoang đâu đây. Ông Đồng lý thoáng nhận biết nên bảo Lệ:

- Bà Trạng vừa ở đây, gặp đức Quốc trưởng về việc bổ nhậm bà làm nghị sĩ Liên hiệp Pháp.

- Dạ, còn tôi, ông có biết Quốc trưởng cho mời về việc gì không?

- Tôi cũng không được rõ. Hình như ngài muốn mời cô dạy đàn cho công chúa thì phải. Để tôi vào báo tin cô đến.

Ông Đồng lý quay lưng vào, Lệ nhìn thấy nụ cười tinh quái chạy thoáng qua trên khuôn mặt nhỏ thó, trơ lạnh.

Lệ nhìn bóng mình mơ hồ trong tấm tranh sơn mài lớn in rõ một nửa thân hình trên. Nàng sửa lại mái tóc xoã bên trán, che kín vết bớt nhỏ mà phấn mấy lớp thoa lên không làm chìm nhạt được hẳn. Màu áo huyết dụ với chiếc cổ tròn cắt theo kiểu mới làm cho cổ cô có vẻ bớt ngắn đi, phô bày hai bên bờ vai tròn lẳn và bên trên làn ngực nâng cao.

Lệ đang tự ngắm nghía, vị Đồng lý trở ra:

- Mời cô theo tôi vào đây, Quốc trưởng đang chờ.

Theo sau vị Đồng lý, Lệ bước vào một gian phòng bên trong, thấy Quốc trưởng đang ngồi ở chiếc ghế bành lớn, hai con chó boxer lớn nằm nép dưới hai bên chân.

Trong khi Quốc trưởng ngắm Lệ từ đầu đến chân qua đôi kính râm. Ông Đồng lý lặng lẽ lui ra.

Bên ngoài trời đang nắng bỗng ùn ùn mây đen kéo đến, tối sầm cả một góc rừng núi, tiếng sấm ầm ầm, rồi mưa tuôn xối xả trong những tiếng sét rung chuyển.

Sau trận mưa giông ồ ạt, Lệ từ tư phòng biệt điện bước ra, chiếc xe hơi của dinh Quốc trưởng chức sẵn đưa về đến tận nhà.

Hôm sau nhiều tiếng thì thầm từ các biệt thự truyền đi khắp Đà Lạt rằng hai mẹ con bà Trang vào hầu Quốc trưởng, chạm trán nhau tại biệt điện. Những miệng lưỡi thóc mách còn loan: ông Đồng lý Nguyễn Huỳnh đã trả được mối thù cho gia đình ngày xưa, kẻ đã từ hôn em gái ông, dâng vợ ngủ với Quốc trưởng để dọn đường tiến thân. Bà mẹ vợ cũng xin vào hầu Quốc trưởng để được ngài ban cho chức nghị sĩ Liên hiệp Pháp. Người ta còn phao tin rằng cả hai mẹ con còn suýt đánh ghen với nhau tại biệt điện nếu không có Quốc trưởng đứng ra bắt sủng chỉ thiên giải tán. Câu chuyện "một ngày dựa mạn thuyền rồng" được thêu dệt thổi phồng thành một đề tài "trà dư tửu hậu" chung quanh các giới kể cận vị nguyên thủ quốc gia.

Lệ tỏ ra phớt tỉnh trước mọi lời đồn đại, và sau hôm vào biệt điện, mỗi chiều vẫn có xe dinh Quốc trưởng đến đón nàng. Lệ bảo với chồng là nàng đã nhận lời dạy dương cầm cho công chúa Phương Liên, mỗi ngày hai giờ. Nhu im lặng trước lý lẽ vững vàng của Lệ, song không khỏi nhận thấy có sự đổi thay ở người vợ trẻ mà chàng vẫn một lòng tin yêu.

Sự thực, tâm trạng của Lệ lúc bấy giờ ra sao?

Cuộc tiếp xúc với vị Quốc trưởng đa tình, khỏe mạnh, phong nhã đã có một ảnh hưởng dữ dội đối với Lệ. Một cái gì mới lạ, sôi động như một cơn bão táp, sấm sét, đảo lộn tận đáy lòng nàng. Từ trước, Lệ chỉ gần gũi với người chồng mềm yếu, bạc nhược, nay bỗng dưng nàng gặp một người đàn ông thực sự, một giống đực chinh phục, gọi lên cho nàng tất cả khoái lạc, đắm say, châm ngòi cho ngọn núi lửa bấy lâu nàng vẫn ấp ủ trong lòng mà không hay biết. Và ngọn lửa âm ỉ dưới lớp tro tàn dồn ép, được khơi dậy, bốc lên ngàn ngút, như muốn đốt cháy cả con người Lệ.

Những tiềm lực thể chất và tinh thần của Lệ bỗng nhiên tăng lên gấp bội biến nàng thành một ngọn đuốc đam mê. Lệ say sưa đắm mình vào trong nguồn khoái lạc mới mẻ, bất chấp mọi tai tiếng chung quanh. Người thiếu phụ lâu nay còn e dè, gìn giữ, từ đây lao mình vào con đường tình dục lôi cuốn nàng đi như dòng thác lũ.

Khoảng không cách biệt chung quanh biệt điện có thể che đậy kín đáo những cuộc hoan lạc, hiến thân của Lệ cho vị hoàng đế hưởng thụ sống không xa đàn bà quá một ngày, song những việc âm thầm trong tư dinh Quốc trưởng dần dần đưa đến tai Nhu, người chồng muôn thuở là kẻ sau cùng hay biết vợ ngoại tình.

Sau thái độ trầm lặng, lìm lìm của Nhu, Lệ cảm thấy ấp ủ một sự ghen tuông sâu sắc, âm thầm ác liệt của chồng, qua vài sự nhận xét hay những câu nói lửng lơ mỗi khi Lệ ở biệt điện trở về. Hơn một lần, bà Trang lưu ý về sự thay đổi của nàng cũng như những lời thì thào bàn tán chung quanh.

Song Lệ gần như thách thức, vượt qua mọi dư luận, và trái lại, nàng còn có vẻ hãnh diện trở

thành người tình của Quốc trưởng.

Một tối, Lê nằm ở ghế xích đu đọc sách, nghe chồng cùng một người bạn ở Huế mới vào bàn tán đến Bảo Đại.

Nhu nói:

- Suốt đời hắn chỉ làm bù nhìn để hưởng thụ. Dù cho hắn có quyền thực sự, hắn cũng không làm nên trò trống gì. Có lẽ hắn cũng biết vậy, nên chỉ lo săn bắn với gái. Hiện giờ, chung quanh hắn chỉ toàn là bọn tay chân, mật thám Tây và ma cô, từ lão Đồng lý đến Thủ hiến Trung Việt. Pháp không muốn gì hơn mà còn khuyến khích là khác nữa...

Tiếng người bạn trọ trọ phụ họa:

- Đúng, hắn ta có số đỏ làm vua thật. Anh có rõ lai lịch của Quốc trưởng nhà mình không?

- Không, tôi chỉ nghe nói là hắn thiệt ra không phải con của Khải Định.

- Chà, anh sinh trưởng ở Huế mà không rõ thì thiệt lạ. Khải Định cũng như Tự Đức, liệt dương thì làm sao mà có con được? Rứa anh không nghe cụ Thượng hồi còn sanh tiền nói cho biết à?

Trước sự im lặng của Nhu, người bạn kể lể:

- Khải Định chỉ là một ông hoàng thất cơ lỡ vận, nợ như chúa Chổm vì đánh bạc, được bọn Pháp đem ra làm vua hồi ngày Thành Thái và Duy Tân, mà cụ Thượng nhà ta không chịu ký tên, nên mới có câu: *"Đày vua không Khả, đào mả không Bại"*. Anh không nhớ à? Đời muốn cha truyền con nối làm vua, nên mới nhận bừa đưa con người hầu của mình làm Đông cung Thái tử. Người đàn bà tốt phước được làm mẹ vua đó, nguyên là một mụ bán hến, quê quán ở Mỹ Lợi (Hương Cầm) có tiếng về quít ngon, trong khi đi bán vô ra ở trong thành nội, tăng tịu có chữa với người hầu Khải Định, rồi được đưa vô ở trong cung. Đến khi sinh được con trai, bà ta liền được Khải Định nhận lấy làm con mình, đặt tên là Vĩnh Thụy và phong cho bà làm Từ Cung. Nguồn gốc vị hoàng đế cuối cùng của nhà Nguyễn đầu đuôi như vậy đó. Hiện thời, người quản gia họ Hoàng của Quốc trưởng là anh em họ với bà Từ Cung, cậu vua Bảo Đại đó.

Tiếng nói ngừng một lúc rồi tiếp:

- Xem Bảo Đại có gì giống Khải Định không thì biết. Được số may mắn như vậy mà hắn chỉ lo ăn chơi thôi. Làm vua trong bao nhiêu năm rồi đến Tối cao Cố vấn của Việt minh, và ngày nay Quốc trưởng Việt Nam mà chung qui chỉ làm bù nhìn cho người ta giật dây.

Nhu ngắt lời:

- Vậy anh muốn cho Bảo Đại làm gì bây giờ?

- Làm gì thì làm, chớ không lẽ đứng đầu một nước trong lúc biến loạn như vậy mà chỉ biết có ăn chơi cho thoả thích lấy riêng một mình? Anh có biết tam cung lục viện của ông ta có bao nhiêu người không?

- Tam cung lục viện ở đâu?

- Bảo Đại không có tam cung lục viện - như mấy ông vua thời trước vì thời đại ngày nay không còn hợp thời nữa, song thiệt ra số cung tần mỹ nữ của đương kim hoàng đế cũng không kém gì xưa đâu. Bao nhiêu gái đẹp ở đâu, Thủ hiến họ Phan đều tìm đủ cách để tiến vua, thay đổi món luôn cho hoàng thượng khỏi chán. Không kể cả các bà mệnh phụ phu nhân tự ý hiến dâng cho

hoàng thượng để cầu cạnh mở đường tiến chức thăng quan cho chồng.

Lệ thấy nóng bừng cả mặt khi nghe nói đến đây, toan lên tiếng mả mai người bạn Huế đã luôn miệng nói không ngớt:

- Hoàng đế như vậy, đến hoàng thái hậu cũng không vừa. Anh có biết Thủ hiến Trung Việt nào muốn ngồi lâu tại chức cũng phải được lòng bà Từ Cung không? Họ Phan hiện giờ là "cục cưng" của đức Từ đó! Tuy bà ta đã luống tuổi, song thâm nhưng tấm bổ nhiều vào ý như đang độ hồi xuân, thái giám hầu hạ toàn đàn ông, trai tơ chó không còn là hoạn quan mới được đưa ra vào nội cung như thời xưa.

Những lời lẽ vạch trần đả kích như được sự im lặng tán thành của Nhu khiến Lệ xốn xang quẳng sách đứng lên, tiến về phía chồng:

- Nãy giờ nghe hai anh nói khá nhiều về đời tư của ông Bảo Đại và bà Từ Cung, không biết là định lật đổ triều Nguyễn hay có ý gì khác?

Giọng nửa đùa nửa thật của Lệ khiến Nhu khó chịu, chưa biết trả lời ra sao. Người bạn Huế ngỡ Lệ thực tình góp chuyện liền đáp:

- Một ông vua hộp đêm như Bảo Đại, dù có thí đi, cũng khỏi sợ mang tai tiếng bất trung. Nhưng tôi thấy Bảo Đại có hay không cũng chẳng quan hệ gì cả. Xét cho cùng, trước sau ông ta cũng chỉ là một con người bù nhìn, dân chúng không ai tin tưởng, đến cả người Pháp đã đặt ông ta lên, có lẽ họ cũng chỉ coi là một cái bình phong để che đậy những âm mưu của họ mà thôi.

Lệ hỏi gặng:

- Anh đã biết rõ về ông Bảo Đại, vậy ví dụ ở địa vị của ông ta trong lúc này thì anh sẽ làm gì?

Câu hỏi bất ngờ của Lệ làm cho Nhu và người bạn Huế cũng không biết trả lời sao cho xuôi.

- Tôi nhường cho anh Nhu nói trước. Ừ, ví anh là Bảo Đại, anh sẽ làm gì khác hơn nếu không ham săn bắn, nuôi chó và thích đàn bà?

Nhu dậm ra lúng túng rồi gượng cười:

- Nhu tôi có phải là Bảo Đại đâu.

Lệ dồn dập nói:

- Thế sao lại chê trách ông ta! Tôi thấy dù các anh ở vào hoàn cảnh ấy cũng không làm gì khác hơn được. Vì bị bao vây, và Pháp có để cho mà làm đâu. Còn nguồn gốc ông ta, dù không phải huyết thống hoàng tộc, xuất thân dân đã đi nữa cũng chẳng làm sao. Ông ta ngồi ở ngai vàng bao lâu nay, mọi người công nhận là vua, thế là đủ rồi, có cần gì phải kê khai gia phả mới được coi là chân mạng đế vương?

- Chị Nhu bảo hoàng ghê hi?

Lời nói của người bạn Huế như khích động Lệ, trước nụ cười khó hiểu của Nhu.

- Anh không biết là tôi có dòng máu hoàng tộc à? Bà ngoại tôi là con gái của vua Kiến Phước, dĩ nhiên tôi phải bảo hoàng rồi. Nhưng đó là một vấn đề khác. Nghe câu chuyện của các anh, tôi chỉ muốn hỏi tại sao lại thù ghét ông Bảo Đại đến thế?

Nhu ngắt lời:

- Việc gì mà thù ghét Bảo Đại? Dễ thường phê bình ai là phải thù ghét hay sao?

Người bạn Huế tiếp theo:

- Chúng tôi chỉ phân tích những sự việc, chứng liệu về con người chính trị bất lực của Bảo Đại.

Lệ cãi lại:

- Nhưng Bảo Đại có phải là con người chính trị không mà bảo ông ta bất lực?

Nhu không ngờ vợ mình chăm chăm bên vực con người mà chàng vừa thiếu thiện cảm, vừa ngấm ngấm có mặc cảm chống đối, nhất là từ khi mang máng nghe những lời bàn tán về Lệ trong biệt điện quốc trưởng. Song chàng không muốn bộc lộ ý nghĩ của mình trước mặt người bạn Huế, nên chỉ nói:

- Dù muốn hay không, Bảo Đại cũng không thể đứng ra ngoài vòng chính trị, vì ông ta là Quốc trưởng, và phải biết mình là lá bài của Pháp đưa ra để chống lại Việt Minh, rồi Mỹ dùng để đương đầu với Pháp.

Lệ không chịu thua:

- Thế chẳng phải Bảo Đại đã đòi hỏi được Pháp nhượng bộ nhiều điểm hơn là ông Hồ Chí Minh hay sao?

Nhu cười nhạt:

- Phải, Pháp đã nhượng bộ cho Bảo Đại những điểm mà họ đã từ chối với ông Hồ Chí Minh, vì họ thấy rõ Bảo Đại không có ảnh hưởng gì trong dân chúng và những điểm nhượng bộ trên nguyên tắc giấy tờ chỉ là hữu danh vô thực, mọi quyền hành vẫn ở trong tay người khác. Họ đưa Bảo Đại ra để làm bình phong cho dễ dàng tiếp tục chiến tranh chiếm lại xứ này mà thôi. Bảo Đại có thể làm một ông vua bù nhìn, nhưng nếu vô ý thức đến độ không biết mình là lợi khí để cho Pháp lợi dụng mà chống lại xứ sở thì không thể chối cãi tội trạng đối với lịch sử được.

- Anh cho là Bảo Đại có thể vô ý thức đến độ ấy hay sao?

Nhu nhìn vợ một lúc rồi đáp:

- Điều đó cũng còn đợi xem sao đã.

- Anh theo đuổi chính trị, anh Thượng cũng hay tiếp xúc với ông Bảo Đại, sao không nói rõ những điều đó ra?

Nhu im lặng thở khói thuốc lá rồi trầm trầm nói:

- Anh Thượng có nói cho ông Bảo Đại biết chớ, song ông ta không tỏ ý ra sao cả, và cũng vì vậy nên anh Thượng mới đi Mỹ.

Lệ có vẻ thắc mắc thành thật hỏi:

- Anh nghĩ ông Bảo Đại chỉ có thể là một thằng cha ngốc hay sao?

Thấy câu chuyện đã xoay qua một hướng khác, người bạn Huế lên tiếng:

- Có lẽ Bảo Đại chịu mang lấy tiếng gốc để ăn chơi, hưởng thụ cho thoải thích thì đúng hơn.

Hai hôm sau, Lê bảo chồng là nàng đi chơi rừng với cô học trò dương cầm, công chúa Phương Liên, đến tối mới về. Nhu không tỏ vẻ nghi ngờ và cũng không để ý đến những dư luận chung quanh việc Lê vào biệt điện mỗi chiều dạy âm nhạc, có xe dinh Quốc trưởng đón rước. Vị Đồng lý họ Nguyễn thỉnh thoảng gặp Nhu vẫn chuyện trò như không có việc gì xảy ra.

Cuộc sống êm đềm của gia đình Nhu như cảnh rừng núi lặng lẽ chốn cao nguyên bình thản trôi qua. Bỗng một chiều, Nhu nhận được một phong thư bảo đảm đề tên chàng trong đó có hai bức ảnh. Nhu tưởng mình hoa mắt trông nhầm khi thấy Lê mặc quần áo tắm ngồi bên cạnh Quốc trưởng ở bên bờ suối. Tắm hình thứ hai, chụp cảnh trần truồng của hai người ở một góc rừng.

Nhu thoáng nghĩ đây có thể là những hình chụp nổi theo lối xảo thuật của nhiếp ảnh ngày nay, song lòng ghen dữ dội của người chồng thấy rõ vợ ngang nhiên ngoại tình không kềm giữ được chàng ở trong thái độ trầm tĩnh hàng ngày được nữa.

Đầu óc Nhu quay cuồng lên, nghĩ đến những hình thức trừng trị vợ và báo thù kẻ đã cầm sừng lên đầu mình, song đến khi thấy Lê từ xe dinh Quốc trưởng bước vào nhà, có vẻ ngạc nhiên trước đôi mắt sắc lạnh của chồng, Nhu chỉ lặng lẽ trao hai tấm ảnh cho vợ.

Lê thoáng nhìn hai tấm ảnh, liếc qua chồng, rồi thông thả buông mình xuống ghế, im lặng đợi chờ. Nhu không bỏ qua một cử chỉ nào của Lê, nhìn thẳng vào mặt vợ như dồn đối thủ vào chân tường. Hai người như hai con thú rừng đang giữ miếng sập vồ nhau.

Trong im lặng nặng nề, nghe rõ cả hơi thở của mình, Nhu căm hận nhìn Lê đang tức tối ngồi lì rồi vùng xé nát hai tấm ảnh.

Nhu cười gằn, lạnh lùng nói:

- Xé tan ảnh, nhưng có tiêu tan được tiếng ngủ với trai không?

Lê chẳng khác nào một con thú dữ mắc bẫy, chồm lên:

- Phải, tôi ngủ với trai, rồi sao nữa?

Thái độ và giọng khiêu khích của Lê khiến Nhu cau mày, khinh bỉ nhếch mồm:

- Ngủ với trai, ngoại tình, đẹp lắm chứ còn sao! Có giống mà, mẹ nào con nấy, thiên hạ biết tiếng, danh giá lắm, ngủ với Quốc trưởng mà!

Những lời chua cay của Nhu như làm cháy bùng người vợ phạm tội, khiến Lê điên tiết lên, to tiếng:

- Tôi có cần chối cãi đâu? Tại sao tôi lại ngủ với trai? Làm chồng phải biết tại sao vợ đi ngủ với trai chứ?

Nhu không chờ đợi ở một sự phản ứng bất ngờ như vậy, giận sôi lên, uất nghẹn:

- Tại sao?

Lê nhấn mạnh từng tiếng trả lời:

- Còn tại sao nữa? Tại vì anh bất lực!

Nhu không còn dần được bình tĩnh trước lời nói như đốt vào mặt người chồng mộc sùng, xông lại tát Lệ túi bụi rồi giận dữ bỏ đi ra ngoài.

Lệ cũng như chồng đều không rõ hai bức ảnh kia do ai gởi đến, và kẻ đã tò mò chụp trộm là ai.

Trong khi đó ông Đồng lý Nguyễn Huynh vẫn thản nhiên như không hề biết việc gì.

Nhu dò la mãi về sau mới biết tác giả đã đưa đẩy vợ mình vào tay Quốc trưởng, lén chụp các tấm ảnh trần truồng rồi gởi đến cho chàng không ai khác hơn là họ Nguyễn trả thù chàng đã vì Lệ mà phụ hôn cô em gái ông ta, khiến cô buồn tủi phải đi tu, đồng thời mang tai tiếng cho gia đình cụ án Nguyễn.

Mỗi hiềm khích bao nhiêu năm như không còn nhớ đến, ông Đồng lý đã chọn vào lúc bất ngờ nhất, âm thầm dấy lại, gây nên bão táp phá vỡ yên vui hạnh phúc gia đình như gieo những lời đồn đại mĩa mai, theo đuổi giày vò mãi Nhu không biết đến bao giờ.

Nhu đang sống trong tình trạng khủng hoảng gia đình thì nhận được thư của anh từ Mỹ gởi về, kèm theo những mẫu cắt trong báo Mỹ, nhảu nhủ kín đáo cho Nhu rõ Hoa Thịnh Đốn bắt đầu chú trọng đặc biệt đến Bảo Đại, từ khi hồng quân Trung Hoa tiến tới biên giới Bắc Việt.

Giữa lúc đó, Ngô Đình Luyện, người em út Nhu từ Sài Gòn lên Đà Lạt gặp anh trước khi đi Pháp. Câu chuyện của hai anh em xoay quanh vấn đề thời cuộc đang biến chuyển.

Luyện nói:

- Cuộc chiến tranh giữa Pháp và Việt Minh đã bước vào một giai đoạn mới, từ khi quân của Mao Trạch Đông tràn xuống biên giới nước mình. Pháp và Mỹ muốn quốc tế hoá vấn đề Đông Dương trong khuôn khổ cuộc xung đột giữa hai khối Tây phương và Cộng sản. Nhờ đó Bảo Đại ngày nay trở nên "lá bài của Mỹ" theo sự tham gia viện trợ của Mỹ vào chiến tranh ở đây.

Nhu đưa ra mấy bài báo vừa nhận được "của anh Thượng gởi".

- Theo đây, dư luận Mỹ trước cho Bảo Đại là một kẻ đào ngũ, truy lạc, một ông vua hộp đêm, ngày nay đã thay đổi hẳn, bắt đầu gọi Bảo Đại là "*kẻ vô địch bảo vệ pháo đài tự do đang bị Công sản đe dọa*".

Luyện góp ý kiến:

- Mỹ càng viện trợ càng can thiệp vào Việt Nam thì uy thế Bảo Đại càng tăng. Anh Thượng đang vận động bên kia, Mỹ có đưa về chấp chính cũng phải có sự đồng ý của Bảo Đại. Như vậy, ở đây chúng mình cần làm sao để gây ảnh hưởng đối với Bảo Đại thì việc trở về của anh Thượng cũng được dễ dàng thêm.

Lệ ngồi lắng nghe anh em chồng bàn bạc, lên tiếng nói:

- Nếu cần gây thiện cảm với ông Bảo Đại, tôi đang dạy cho công chúa Phương Liên, tôi sẽ lãnh công tác ấy.

Luyện không rõ ẩn tình của chị dâu và thấy Nhu im lặng, liền tán thành:

- Có chị giúp một tay để ngoại giao vận động cho anh Thượng thì hay lắm.

Nhu vẫn không nói gì, Lệ nghĩ chàng đã ưng thuận và cũng không biết làm sao để ngăn cản nên

sau đó, nghiêm nhiên trở thành nữ nhân vật vận động bên cạnh Quốc trưởng cho địa vị Thủ tướng tương lai của anh chồng.

Cuộc đàn dứ tình dục của Lệ khoác lên một màu sắc chính trị, khiến cho nàng tự gánh lấy một vai trò quan trọng.

Thái độ im lặng, lạnh lùng của Nhu khiến cho Lệ càng tự ý phóng túng.

Lệ bắt đầu chú ý đến các nữ nhân vật liên hệ đến chính trị và mãi mê đọc tiểu sử những Marie Stuart, Catherine de Médicis, Cléopatre, Marie - Antoinette, Lucrece Borgia... Lệ đã tự tay chọn mua lấy những sách chữ Pháp này trong các chuyến về Sài Gòn.

Từ ngày thấy rõ tính nết lẳng lơ quá độ của vợ, Nhu càng trở nên bình thản thâm trầm, lạnh lùng ít nói trong khi nghiền ngẫm theo đuổi con đường chính trị tương lai. Chàng ít khi ra ngoài và càng mãi miết đọc sách, ghi chép bên cạnh bàn đèn á phiện.

Nhu có thể mượn chất ma túy để quên được tâm trạng khốn khổ của người chồng biết vợ ngoại tình không? Tại sao chàng lại không quyết liệt ngăn chặn vợ ngang nhiên đi lại với người đàn ông khác?

Thực ra, Nhu không đủ cường lực, do ở trạng thái bất lực của chàng. Mặc cảm không chinh phục được Lệ trong đời sống chăn gối đã làm giảm cả nhuệ khí của người chồng trước mặt vợ. Nhu không còn đủ sức chi phối, thiếu uy quyền của người đàn ông rắn bảo được Lệ. Tình trạng nhu nhược trước một người vợ đòi hỏi nhiều mà không được thỏa mãn khiến Nhu đâm ra lẳng lơ, ít nói ít cười, luôn luôn có mặc cảm tự ti về sinh lý. Tư tưởng thâm kín về sự yếu đuối của Nhu càng bộc lộ rõ rệt trong đời sống đôi lứa, từ sau ngày chàng nhận hai tấm ảnh quái ác tố cáo cảnh tượng ngoại tình của Lệ. Nhưng làm thế nào mà Nhu có thể đóng vai "chồng chúa vợ tôi" trước một người đàn bà vẫn bất mãn, tuyệt vọng chứng kiến sự bất lực của chồng?

"Matrimonium non consummatum est" - cuộc hôn phối không thành tựu - Nhu nhớ đến câu chữ La-tinh đã đọc qua trong một cuốn tình sử vua chúa thời còn đi học ở trường dòng Chartres và người chồng bất lực không có được sự bảo vệ nào trước người vợ phóng túng.

Nhu có thể viện ra lý lẽ để kêu gọi Lệ đừng tiếp tục phạm vào các điều răn thứ sáu (chớ làm sự dâm dục) và thứ chín (chớ muốn vợ chồng người) trong 10 điều răn của Chúa không có ảnh hưởng gì đối với Lệ là người theo đạo vì lễ nghi hình thức bắt buộc trong khi lấy chồng, chớ không phải vì tín ngưỡng.

Nhưng nguyên nhân chính việc ngoại tình há chẳng phải là sự bất lực của Nhu và sự không thỏa mãn của Lệ hay sao? Trong điên cuồng tình dục, Lệ trở thành một người đàn bà tuyệt vọng đáng thương hay đáng nguyên rủa? Đời sống lứa đôi thiếu quân bình không có giá trị tình cảm, tinh thần nào bù đắp đã xô đẩy Lệ đi tìm kiếm những khoái lạc thỏa mãn mà Nhu đã không đưa lại cho nàng.

Tình trạng bi đát này kéo dài càng làm cho Nhu thêm lằm lỳ, khốn khổ, với những lời lẽ thị phi chung quanh thị trấn Đà Lạt nhỏ.

Trong khi ấy, thời cuộc bên ngoài càng dồn dập: chiến tranh bùng nổ ở Triều Tiên, Mỹ tăng cường viện trợ ở Đông Dương, tham dự vào những quyết định chính trị và quân sự.

Nhu lại tiếp tục được thư anh từ Hoa Thịnh Đốn gửi về báo tin đã được Giáo hội Mỹ, qua sự đỡ đầu của Hồng y Spellman ủng hộ cho công cuộc vận động của Ngô Đình Diệm.

Dịp tốt đã đến với Nhu để rời bỏ không khí nặng nề của Đà Lạt. Chàng bảo Lệ:

- Mỹ đã nhất quyết nhảy vô vòng chiến ở xứ mình, viện trợ thêm nhiều, thế nào rồi cũng lấn át ảnh hưởng của Pháp và thay thế họ trong tương lai. Anh Thượng vừa biên thư cho hay có nhiều hy vọng sẽ được Mỹ đưa về cầm quyền.

- Thế còn ông Bảo Đại?

- Ông Bảo Đại dù sao cũng đã đi sâu với Pháp, lại không được dân chúng tín nhiệm mấy, có thể chỉ còn giữ danh vị Quốc trưởng thôi. Chứ quyền hành thực sự tất nhiên Mỹ sẽ giao cho người họ tin cần. Nhân vật có uy tín, chống Pháp, được lòng Mỹ, Hoa Thịnh Đốn đã chọn không lầm, đó là anh Thượng. Giáo hội Mỹ cũng lên tiếng ủng hộ anh Thượng, theo tin trong thư anh vừa nhận được. Như vậy, anh tính phải về ở Sài Gòn.

Lệ ngạc nhiên trước quyết định bất ngờ của chồng:

- Về Sài Gòn làm gì?

Nhu trình bày kế hoạch của mình:

- Đi đôi với cuộc vận động của anh Thượng ở bên Mỹ, ở trong nước mình phải tạo nên một lực lượng để làm hậu thuẫn ủng hộ anh Thượng trở về cầm quyền chớ. Chương trình và sách lược hoạt động, trước đây anh đã bàn kỹ với anh Giám mục, anh Thượng, chú Luyện rồi, bây giờ đã đến lúc phải đem ra thi hành.

Lệ nhìn chồng, nhận thấy con người nhu nhược trong đời sống chần chỗi đã trở nên hoạt bát, sâu sắc khi đề cập chính trị và lòng nàng không khỏi cảm mến, hy vọng ở tương lai mà chồng có thể mang lại. Nhu nói tiếp:

- Xét tình hình hiện thời, có Mỹ nhúng vào, thế nào rồi chiến tranh cũng không còn kéo dài lâu nữa và ngày anh Thượng trở về không còn xa. Anh định về Sài Gòn, một mặt liên kết, tập hợp các bạn hữu, đồng chí, một mặt vận động ra một tờ báo để làm cơ quan cho công cuộc vận động chính trị này. Em sẽ có thể giúp anh được nhiều trong việc tổ chức, liên lạc, hoạt động dọn đường cho anh Thượng về cầm quyền.

Lệ nhìn chồng một cách cảm mến, quên hẳn mặc cảm bất lực của Nhu và nàng cũng bị lôi cuốn theo những lời nói trầm trầm đang tạo ra ảo ảnh cho một ngày mai quyền thế sáng chói của anh em họ Ngô, mà Lệ là người đàn bà độc nhất đứng giữa.

Chương 10

NHỮNG NGÀY VẬN ĐỘNG



Sau nhiều ngày chạy vạy tiền bạc của Lê và xoay xở bài vở của Nhu, tạp chí *XÃ HỘI* ra mắt. Nhu dự định dùng cơ quan này để cổ động cho chủ nghĩa cần lao nhân vị mô phỏng theo học thuyết *personnalisme* (chủ nghĩa nhân vị) của Pháp, với tham vọng đặt căn bản tư tưởng cho đường lối hoạt động của chàng. Đồng thời Lê và Nhu liên lạc, tập hợp được một số bạn hữu Công giáo làm ủng hộ viên cổ động cho "chí sĩ Ngô Đình Diệm" về nước.

Trong các buổi họp ở căn nhà nhỏ đường Ypres. Nhu đem phổ biến các mẫu báo "của anh Thượng" từ Mỹ gửi về, tán dương việc đưa Diệm về Việt Nam cầm quyền.

Sài Gòn 1953 đang sống trong không khí một thủ đô giữa chiến tranh. Khói lửa khắp Việt Nam tràn lan qua Ai Lao, bùng cháy cả bán đảo Đông Dương. Chính trị xen kẽ với chiến tranh sôi sục khắp nơi. Ba Lê và Hoa Thịnh Đốn chăm chú theo dõi biến chuyển thời cuộc ở Việt Nam.

Tình hình quân sự kéo dài bất lực trước cuộc kháng chiến dẻo dai của cả một dân tộc đang lớn mạnh, bao nhiêu tướng tài danh của Pháp đã phải thúc thủ. Các chính giới Pháp bắt đầu đề cập việc thương thuyết, lo ngại trước viễn ảnh đe dọa; dù có thắng, Pháp cũng sẽ phải từ bỏ Đông Dương trước áp lực của viện trợ Mỹ và đòi hỏi phải hoàn thành việc trao trả độc lập cho các quốc gia. Các phe quốc gia Việt Nam mà Pháp chỉ muốn lợi dụng để chống Việt Minh cũng đòi cho xử sở được hoàn toàn độc lập.

Mặc dầu những quyền lợi lớn lao của các giới tư bản Pháp do sự chuyển ngân đồng bạc, qua viện trợ đô-la của Mỹ, các giới chính trị Ba Lê bắt đầu nhận thấy rõ rệt tám năm chiến tranh mù quáng sắp đưa đến một kết quả tai hại khó tránh khỏi, cần phải sớm chấm dứt gánh nặng ghê gớm, trong khi dư luận báo chí, dân chúng, nghị trường tán thành một giải pháp chính trị để nước Pháp kịp dừng chân trước vực thẳm chiến tranh Đông Dương, phiêu lưu không lối thoát, hy sinh phi lý, điên cuồng.

Giữa lúc này, Nhu bàn tính với kẻ phụ trách tuyên truyền của phe ủng hộ "chí sĩ Ngô Đình Diệm" là Cao Xuân Vỹ, mang phổ biến những tin tức "chí sĩ họ Ngô sắp về nước" và các bài báo ngoại quốc đả kích Bảo Đại.

Lê hỏi chồng:

- Mình cần tuyên truyền cho việc anh Thượng trở về chớ công kích Bảo Đại làm gì?

Nhu cười nhạt đáp:

- Em không rõ, mặc dù Mỹ ủng hộ anh Thượng, song Bảo Đại vẫn là Quốc trưởng, cho nên mình cần phải tạo ra một dư luận: dân chúng không thích Bảo Đại, như vậy, gián tiếp nâng cao uy tín của anh Thượng, để rồi Mỹ sẽ chỉ còn chú trọng đến anh Thượng mà thôi. Bằng đủ mọi cách, mình cần đánh ngã gục ảnh hưởng còn sót lại của Bảo Đại. Đến khi anh Thượng về nước lập chính phủ, càng dễ dàng được dân chúng nghe theo.

Nhu còn giải thích thêm cho các ủng hộ viên về tình hình nội bộ quốc gia:

- Hiện giờ các đảng quốc gia cũng như các giáo phái ta không có gì đáng ngại. Trước dân chúng cũng như đối với Mỹ họ đã bị brulés (đốt cháy) vì theo Pháp và Bảo Đại lâu nay, hoặc không có người lãnh đạo đáng kể. Vì vậy, vừa rồi họ tổ chức MẶT TRẬN QUỐC GIA ĐOÀN KẾT rồi tham dự HỘI NGHỊ TOÀN QUỐC theo ý của Bảo Đại, tôi từ chối không hợp tác và khuyên anh em nên đứng ngoài. Mình phải giữ cho cái carte (lá bài) của phe "chí sĩ Ngô Đình Diệm" không bị dính líu gì đến những "cú" mưu mô lúc này, để nói chuyện nay mai. Lúc này, sắp đến thời cơ của anh em chúng ta rồi, cần phải làm cao và có liên lạc với phe phái nào đó cũng chỉ là hợp tác hình thức, giai đoạn mà thôi. Toàn một bọn xôi thịt, tranh giành địa vị, đánh hơi thấy đâu có thể kiếm ăn được, chúng nó nhào tới. Nghe anh Thượng tôi được Mỹ ủng hộ sắp đưa về, chúng nó đang tìm đủ mọi cách phá, đồng thời muốn chìa tay ra hợp tác để mong kiếm chỗ đứng sau này! Không! Tôi không bao giờ chịu đi với bọn đó.

Nhu ngừng lại rồi nói tiếp:

- Lúc này một mặt anh em cần làm việc cho dân chúng chờ đợi ở "chí sĩ Ngô Đình Diệm" và một mặt phải hạ uy thế Bảo Đại đối với trong nước cũng như với Mỹ.

Nhu đưa ra các bài báo ngoại quốc đã định sẵn, in giấy ronéo cho Cao Xuân Vỹ mang đi phân phát.

Người ta đọc thấy trong các truyền đơn ấy những dòng sau đây:

"Nếu ở Việt Nam có một vùng Việt Minh và, một vùng Bảo Đại, thật khó khăn mà gặp được một người Việt theo Bảo Đại, trừ ra kẻ ấy có tham dự chính quyền hoặc có lợi lộc gì nhờ đi với Bảo Đại mà thôi. Có một sự kiện hiển nhiên: Bảo Đại đã thất bại ở chỗ Hồ Chí Minh thành công, Bảo Đại tỏ ra bất lực không tập hợp được dân chúng quanh mình. Nước Việt Nam của Bảo Đại càng ngày càng giống nước Tàu của họ Tưởng với những vụ tai tiếng xấu xa và chính khách chuyên quyền. Đây là xứ mà những tài sản của các ông Bộ trưởng tăng lên gấp bội trong vài tiếng đồng hồ, một chứng chỉ y tế cho một thanh niên khỏi bị động viên giá 10.000 đồng. Tất cả những âm mưu chính trị đều biến thành những số tiền kếch xù ở những ngân hàng và cuộc phát động sôi nổi của báo chí chống lại việc hạ giá đồng bạc đột nhiên đứt ngang trước sự đe dọa tố cáo những vụ chuyển ngân mới rồi ở Viện Hối đoái của các nhân vật cao cấp... Chế độ Bảo Đại không có ngoại giao, quân đội lệ thuộc viễn chinh và tài chính thì hoàn toàn do Pháp, chế độ thuộc địa tan rã giống như chế độ Tưởng Giới Thạch. Như vậy gán cho chế độ Bảo Đại có một nếp sống quốc gia, điều ấy hoàn toàn sai. Tự thủy chí chung nó là một bộ phận xa lạ với Việt Nam. Nhưng nói về sự tan rã, nó còn vượt xa Quốc dân Đảng Trung Hoa; chế độ của họ Tưởng bị sự thối nát xâm chiếm và làm hư hỏng. Chế độ Bảo Đại do sự thối nát đẻ ra.

Việc kê khai sổ Bộ trưởng và tay chân chủ yếu của ông vua sa đoạ chẳng khác nào lật thêm chồng thẻ của Sở Lục Hình Pháp ở Đông Dương ngày trước. Nguyễn Văn Tâm, Thủ tướng - con trai Nguyễn Văn Hinh, Tổng tư lệnh quân đội Bảo Đại trước năm 1947, đã từng làm nhân viên cảnh sát mật thám. Vĩnh Cẩn, anh em họ Bảo Đại. Phan Văn Giáo, Thủ hiến Trung Việt, tướng Xuân, Trần Văn Hữu, hai vị cựu Thủ tướng đứng hàng đầu những kẻ đã chuyển vô khối bạc sang Pháp cao hơn cả Bảo Đại nữa.

Những phần đất do đạo quân viễn chinh kiểm soát và Bảo Đại "cai trị đều trở lại một tình trạng phong kiến mà chưa hề có một dân tộc Á Đông nào phải chịu đựng đến thế.

Vài tiểu lãnh chúa đánh giặc thuê được đạo quân viễn chinh mua chuộc để tăng thêm quân số của Bảo Đại, bằng cách trao cho họ một vùng đất đai Việt Nam, với những tính mạng và tài sản dân chúng tại đó.

Nhưng sự hiện diện của đạo quân này cũng không đủ bảo vệ trật tự, người ta nhờ đến những trại tập trung và đủ mọi hình thức khủng bố phát xít. Một đạo luật của Bảo Đại cho phép bắt giam, không cần phải xét xử, tất cả mọi kẻ bị tình nghi trong một thời gian vô hạn định. Đối với một "sĩ quan của Bảo Đại, kẻ bị tình nghi có thể bỏ nhiều tiền ra để lo lót sẽ được trả tự do. Còn công an Bảo Đại thì thôi khỏi phải nói đến!

Trong chế độ bần lâm và thối nát lạt lùng này, tất cả đều bán chác, từ tên tùy phái đến Quốc trưởng - dĩ nhiên giá cả tùy theo cấp bậc, và có vị bộ trưởng đã bán một tài liệu mật của quốc gia cho hai ký giả ngoại quốc với giá chưa đầy 100.000 quan (10.000 đồng bạc).

Nghĩ rằng dân tộc Việt Nam có thể một ngày kia chấp nhận được chế độ này thật là điều vô liêm sỉ".

Sau các bài báo trích dịch ở PARIS - PRESSE LES TEMPS MODERNES, Nhu đã kết luận bản truyền đơn bằng lời kêu gọi dân chúng chờ đợi ở một chí sĩ quốc gia sắp sửa từ hải ngoại trở về cứu nước.

Trong khi đó, nhờ sự giao thiệp với mấy người bạn Mỹ ở Sài Gòn, qua những giới thiệu gợi gắm của các nhân vật đỡ đầu "anh Thượng" tại Hoa Kỳ. Nhu hay tin Pháp đang tính chuyện điều đình với đối phương.

Trong cuộc hội họp hàng tuần với các đồng chí, Nhu đứng ra trình bày tình hình theo những tin tức đã thu nhận được.

Tháng hai 1953, Pinay có gởi thư cho Bửu Hội và Raphael Leygues sang Rangoon để gặp đại biểu của ông Hồ Chí Minh. Lập trường của Việt Minh là chỉ nhận lời tiếp xúc với điều kiện chính phủ Pháp phải có thiện chí thương thuyết rõ rệt và giao phó cho các nhân vật trách nhiệm.

Pháp lúc này biết mình không thể thắng được trong chiến tranh, mà cũng không muốn mất, nhưng lại không dám quốc tế hoá, vì sợ mất Đông Dương vào tay Mỹ.

Tâm trạng đó, mới rồi ngoại trưởng Georges Bidault sang Hoa Thịnh Đốn gặp Foster Dulles có nói rằng: "Chiến tranh Cao Ly xong. Chiến tranh Đông Dương đang còn. Phải chấm dứt cả hai cuộc chiến tranh một lúc. Hoà bình hay dễ lây. Mỹ đã chấm dứt chiến tranh Cao Ly vì chú trọng đến dư luận dân chúng. Pháp cũng phải chú trọng đến dư luận dân chúng của mình, Pháp không thể tiếp tục chiến tranh một mình. Pháp không bỏ qua một phương tiện nào để chấm dứt chiến tranh nhưng Pháp không muốn chấm dứt bằng bất cứ phương tiện nào. Đặc biệt là không thương thuyết trực tiếp với ông Hồ Chí Minh". Theo đó, Pháp muốn lôi kéo Mỹ vào.

Tổng thống Eisenhower vừa xin được quốc hội chấp thuận 400 triệu đô-la "dành để tổ chức một quân đội Việt Nam thực sự". Bảo Đại mới ký sắc lệnh tổng động viên.

Nhu nhìn qua các bạn, đôi mắt sáng lên:

- Mỹ càng viện trợ nhiều Pháp phải nhượng bộ thêm. Nghĩa là thời cơ của chúng ta càng gần vì theo tin tôi vừa nhận được sáng nay, anh Thượng đã đi từ Mỹ qua Pháp. Mỹ bỏ tiền ra, tất

nhiên Pháp phải nghe theo. Bộ trưởng tài chính Pháp vừa bỏ ra một trăm tỷ quan cho kế hoạch Navarre. Được Mỹ viện trợ, chiến đấu chẳng những không hao tổn mà còn lợi nhiều cho Pháp nữa, vì máu của binh sĩ được trả bằng đô-la, chính phủ Pháp trực lợi được nhiều nhất trong việc chuyển ngân đồng bạc, Pháp vừa đánh sụt giá đồng bạc còn 10 quan cũng vì thế. Tình hình này tiếp diễn, chỉ trong này mai Pháp phải nghe theo Mỹ sẽ đưa anh Thượng về, Đô đốc Radford, Tổng tư lệnh Hạm đội Mỹ ở Thái Bình Dương vừa ghé qua đây.

Cao Xuân Vỹ lên tiếng:

- Thấy báo chí Pháp nói Navarre đang gài một cái bẫy lớn ở Điện Biên Phủ đâu ngoài Bắc, định tiêu diệt quân Việt Minh.

Nhu mím cười nói:

- Pháp đang muốn kiếm một ưu thế quân sự để cho dễ việc điều đình với Việt Minh. Nhưng nhận xét toàn bộ, ta thấy Pháp muốn tiếp tục chiến tranh, bắt buộc phải nhờ cậy thêm Mỹ, mà muốn điều đình cũng phải có hậu thuẫn của Mỹ, trong khi Trung Cộng đứng sau lưng Việt Minh. Còn về nội bộ quốc gia, Bửu Lộc vừa lên thay thế chính phủ Nguyễn Văn Tâm, có thể nói Tâm là lá bài chót của Bảo Đại với Pháp. Anh em hiểu ý tôi muốn nói chi không? Bảo Đại lúc này đang ở Cannes, chắc sẽ ở luôn bên Pháp. Vì thực ra, Mỹ cũng như Pháp đều muốn cho ông ta đừng biết gì đến tình hình Việt Nam cả.

*

* *

Ngô Đình Diệm sau cuộc du hành cùng người anh Giám mục đi La Mã, rồi sang Ba Lê, Bruxelles, tiếp xúc với các bạn hữu lưu vong tại Pháp và Bỉ, vận động cho địa vị cầm quyền tương lai ở chính trường Việt Nam. Nhờ sự đỡ đầu của Đức Hồng y Spellman, Diệm được giới thiệu vào ở trường dòng Maryknoll Seminaries ở Ossining (Nữ Uớc) và Lakewood, New Jersey.

Trong thời gian lưu vong trên đất Mỹ, Diệm ra sức tuyên truyền cho chủ trương quốc gia chống cộng, chống Pháp thực dân bằng các buổi nói chuyện ở các đại học đường Mỹ. Tổ chức Thiên chúa giáo Hoa Kỳ giúp đỡ nhiều cho Diệm hoạt động, và các trường học ở Michigan, Ohio, New York lần lượt tổ chức các cuộc nói chuyện để mời Diệm đến trình bày đường lối chính trị của mình.

Diệm đã được giới thiệu tiếp xúc với một số nhân vật Mỹ ở Quốc hội Mỹ chú trọng đến vấn đề Á châu như bác sĩ Watter H. Judd, Thượng nghị sĩ Mike Mansfield, John F. Kennedy.

Cũng trong thời kỳ này, Diệm làm quen với tổ chức chống cộng của linh mục Raymond de Jaegher.

Giữa lúc Mỹ chịu hai phần ba tổn phí chiến tranh ở Đông Dương, một phái bộ quân sự Mỹ thiết lập tại Sài Gòn và Hoa Thịnh Đốn sắp cấp thêm ba trăm tám mươi triệu đô-la để trang bị quân đội các quốc gia liên kết. Diệm được tin Pháp đang tính mở cuộc điều đình với Việt Minh trước ngày chiến trận Điện Biên Phủ bắt đầu.

Sau buổi lễ sáng, Diệm vừa ở nhà thờ ra về, cầm lấy tờ NEW YORK TIMES đọc thấy một bài phỏng vấn ông Hồ Chí Minh của một ký giả Thụy Điển trích ở báo L'ESPRESSO.

Lãnh tụ Việt Minh tuyên bố sẵn sàng nghiên cứu mọi đề nghị ngừng bắn nếu Pháp muốn chấm dứt chiến tranh. Diệm gạch bút chì đỏ câu trả lời của ông Hồ Chí Minh: "Cuộc thương thuyết

đình chiến chỉ liên hệ đến chính phủ Pháp và chính phủ Việt Nam", rồi ghi một bên: "Mỹ chịu phần lớn tổn phí chiến tranh có để cho Pháp thương thuyết với cộng sản không?"

Câu hỏi ấy, Diệm thắc mắc đưa ra hỏi mấy nhân vật quen biết người Mỹ có thẩm quyền và đều được trả lời đại khái: "Không, Mỹ không thể cho Đông Dương lọt vào tay Cộng sản!"

Trong khi đó, ở thủ đô Ba Lê dư luận chính giới phản ánh qua báo chí, đột nhiên nhận thấy gánh nặng chiến tranh ở Việt Nam quá nặng nề, khó mang nổi và viện trợ Mỹ mặc dù hết sức lợi lộc, dồi dào tiếp tế ngoại tệ lớn lao cho Pháp người ta không còn muốn nhận lấy vai trò "tiên phong của thế giới tự do" mà Hoa Thịnh Đốn muốn cho Pháp giữ ở Đông Nam Á. Nhất là tình hình các thuộc địa Pháp ở Bắc Phi đang lộn xộn. Tại Việt Nam, nhiều phản ứng trái ngược nhau. Bảo Đại tuyên bố với đặc phái viên nhật báo *Le Monde*: "Những lời của ông Hồ Chí Minh nếu có thật đi nữa cũng ở ngoài thẩm quyền định đoạt của chính phủ và Quốc trưởng Việt Nam".

Trái lại Thủ tướng đương thời Nguyễn Văn Tâm cho rằng không nên bỏ qua những lời lẽ của ông Hồ Chí Minh do Đài phát thanh Việt Minh đã loan lại, và cần phải đưa ra những đề nghị ràng buộc ông Hồ Chí Minh xác nhận việc hưu chiến.

Theo dõi tin tức các đài phát thanh và báo chí, cùng tiếp xúc với vài chính khách Mỹ, Diệm nhận thấy khó tránh khỏi một cuộc thảo luận quốc tế về vấn đề Việt Nam. Giữa lúc có tin Mạc Tư Khoa chấp thuận đề nghị của Tây phương, họp hội nghị Tứ Cường tại Berlin, và Anh, Pháp, Mỹ sắp gặp nhau tay ba tại đảo Bermudes.

Diệm đâm ra luống cuống thêm khi được một người bạn ở cơ quan dò thám F.B.I cho hay tin Tổng trưởng quốc phòng Pháp René Pleven vừa phái nghị sĩ xã hội Alain Savary đi tiếp xúc với Việt Minh qua ngả Mạc Tư Khoa.

Rồi tin từ Sài Gòn của Nhu đưa qua cho hay Bảo Đại vừa trở về nước. Các phe quốc gia nhận thấy hiểm họa của một cuộc thương thuyết giữa Pháp và Việt Minh sau bài phỏng vấn ông Hồ Chí Minh đòi hỏi Quốc trưởng thái hời Nguyễn Văn Tâm và lập một chính phủ quốc gia thực sự, đồng thời đòi Pháp phải sớm kiện toàn nền độc lập.

Diệm liền đi gặp mấy chính khách đỡ đầu và cố vấn Mỹ để đặt vấn đề mình trở về nước thì được tin Bảo Đại vừa cử Bửu Lộc, Cao uỷ ở Pháp về làm Thủ tướng.

Trong các chính giới và báo chí ở Hoa Thịnh Đốn lúc này, Diệm nhận thấy nhiều dấu hiệu lo âu trước những lời yêu cầu liên tiếp của Pháp xin viện trợ. Người Mỹ bắt đầu ý thức là Pháp đã kiệt lực ở Đông Dương và kế hoạch mới của tướng Navarre không thấy mang lại triệu chứng gì khả quan, trong khi Việt Minh càng ngày càng thắng thế. Các giới quân sự có ảnh hưởng lớn với đô đốc Redford, Tổng tham mưu liên quân, một người bạn ủng hộ Diệm, và toàn thể phái hữu Đảng Cộng hoà do Tổng thống Nixon cầm đầu đều nhấn mạnh về tính chất nghiêm trọng và lên tiếng hô hào người Mỹ phải ra tay nếu không muốn thấy cảnh Cộng sản tràn ngập xuống Đông Nam Á.

Diệm mừng rỡ thấy thời vận của mình sắp đến, viết thư về Sài Gòn cho Nhu báo tin sắp từ giã Hoa Kỳ.

Trong một cuộc họp bàn với các nhân vật đỡ đầu Mỹ, Diệm được nghe những lời đảm bảo ủng hộ nồng nhiệt.

Trước những sự bất lực của Bảo Đại và các phe quốc gia, cũng như trước bao nhiêu sự thối nát, hư hỏng ở chính trường Việt Nam đương thời, các chính khách Mỹ thành thật đặt tin tưởng ở vị cựu đại thần nhà Nguyễn đang được Vatican và Đức Hồng y hết lòng nâng đỡ. Đồng thời có

một lực lượng dân chúng Công giáo Việt Nam ngót hai triệu người chắc chắn sẽ sẵn sàng hưởng ứng làm hậu thuẫn.

Với những triển vọng đầy hứa hẹn ấy, Ngô Đình Diệm đáp máy bay đi Paris.

Nhìn xuống khoảng không xanh đậm bao la của Đại Tây Dương qua ô kính máy bay đang vượt không gian, Diệm trầm ngâm hồi tưởng lại cả một quãng thời gian vừa sống trên đất Mỹ, rồi những hình ảnh từ thời thiếu niên, những biến cố trên đường hoạn lộ thăng trầm, lưu vong như sống lại qua lời nói đều đều của Diệm kể lại tiểu sử của mình với Richard Thomas, giáo sư đại học đường Michigan, biên tập viên của tạp chí *Washington Montly*.

Cùng đi một chuyến sang Âu châu, Thomas đã có lần gặp Diệm trong một buổi nói chuyện ở trường Michigan, nay lại thành bạn đường ngồi cạnh nhau trong chiếc phi cơ của hàng không Mỹ.

Thomas chú ý đến các vấn đề Á Đông, từ sau khi quả bom nguyên tử đầu tiên ném xuống Hiroshima, và nghiên cứu về tình hình Á châu từ ngày hồng quân Mao Trạch Đông chiếm trọn lục địa Trung Hoa. Việt Nam là một phần quan trọng trong cuốn sách khảo cứu của Thomas đang dự định viết về Đông Nam Á.

Diệm như bắt gặp được bạn tâm sự khi nghe Thomas nói đến ý định muốn tìm hiểu các nhân vật chính khách Việt Nam, rồi thao thao bất tuyệt nói về mình. Giọng nói của Diệm trầm đều như là kẻ đang xưng tội, rì rầm như tiếng của động cơ máy bay đưa đến tai người Mỹ ngồi bên cạnh.

Thomas đã viết lại trong cuốn sách phân tích về "chính trị và quân sự về hai miền Việt Nam ghi những lời ở Diệm tự thuật:

"Tôi sinh ngày mồng 3 tháng giêng năm 1901, trong một gia đình quan lại ở miền Trung, quê quán xã Đại Phương, tỉnh Quảng Bình.

Thân sinh tôi là Ngô Đình Khả, làm quan đến Thượng thư Bộ lễ kiêm Nhiếp chính cận thần của vua Thành Thái (1889 - 1907). Ông cụ tôi không chịu ký tên vào việc người Pháp bảo hộ đầy hai vua Thành Thái và Duy Tân, được dân chúng truyền tụng qua câu "đày vua không Khả, đào mả không Bài". Ông Bài, tức Nguyễn Hữu Bài, Thượng thư Bộ lại, người đạo gốc, cũng như họ Ngô nhà tôi, là cha đỡ đầu của tôi, đồng thời là cha vợ của người anh cả tôi, Ngô Đình Khôi.

Ông bà cụ tôi sinh được cả thảy chín người con, sáu trai, ba gái, tôi đứng vào hàng thứ tư, sau người anh cả làm Tổng đốc, người anh thứ hai làm Giám mục, một bà chị thứ ba đã mất.

Gia đình tôi theo đạo dòng, tổ tiên tôi đã có người tử vì đạo dưới triều vua Tự Đức. Sống trong không khí đạo giáo, khắc khổ từ nhỏ, hồi 15 tuổi ở nhà dòng tôi đã có lần tự nguyện: một là tốt hai là xấu, đối với tôi con người không thể khác hơn. Ngày nay tôi vẫn giữ vững quan niệm: Một là "có tất cả", hai là "không gì hết", chứ không có sự lung chùng ở giữa. Tôi đã chịu ảnh hưởng sâu sắc của Khổng giáo cộng với Thiên Chúa giáo trong đời sống, tôi chủ trương phải quyết liệt tuyệt đối.

Khi ông cụ tôi cáo quan về, tôi đến ở nhà người cha đỡ đầu, ông Nguyễn Hữu Bài, bấy giờ đang làm Thượng thư Bộ lại, tôi bắt đầu vào trường Quốc học Huế, nơi 10 năm trước, ông Hồ Chí Minh đã theo học. Sau đó, tôi ra học trường Hậu bổ ở Huế, được tiếng là học trò giỏi. Năm 1921, tôi ra trường đầu đầu trong số 20 thí sinh được bổ làm tri huyện.

Năm 1929, vào lúc 28 tuổi, tôi được thăng chức Tuần vũ ở Phan Thiết, nơi 8 năm về trước ông Hồ Chí Minh đã dạy học. Cũng tại đây tôi đã đương đầu với đám thanh niên có những tư tưởng

mới du nhập từ Hương Cảng, Quảng Đông và Sài Gòn đến. Đó là những phần tử cách mạng quá khích và cộng sản. Trong thời gian cầm quyền cai trị, tôi đã được tiếng là liêm khiết cương trực. Năm 1922, ông Bảo Đại ở Pháp về, muốn thay đổi bộ mặt triều đình quan lại cũ mời tôi về Huế giữ chức Lại bộ Thượng thư. Vì chủ trương quyết liệt của tôi, người Pháp không bằng lòng, mới sinh ra việc chống báng giữa ông Thượng thư Bộ học Phạm Quỳnh, người của phủ Toàn quyền Đông Dương, nghịch với tôi, và được Bảo Đại ủng hộ nên tôi mới từ chức.

Rút ra khỏi quan trường, tôi trở về ở ẩn tại Huế, liên lạc với cụ Phan Bội Châu bấy giờ bị giam lỏng tại Bến Ngự và Kỳ ngoại hầu Cường Để đang ở Nhật. Đó là mấy nhân vật quốc gia có tư tưởng chống thực dân mà ông cụ tôi cũng như các anh tôi đã tiếp xúc, có cảm tình, cùng chung một đường lối phục quốc.

Năm 1945, Việt Minh nổi lên, anh cả tôi cùng đứa con trai bị họ bắt giết tại Huế. Các em trai tôi trốn thoát được. Bấy giờ tôi đang ở Sài Gòn, ra đến Tuy Hòa thì bị Việt Minh bắt, đưa ra giam ở Tuyên Quang, miền rừng núi Bắc Việt, sau đó thì được lệnh tha. Tôi phải ẩn tránh nhờ các giáo sĩ Gia Nã Đại và chỉ ra mặt sau ngày 6 tháng ba 1946 khi Việt Minh ký hiệp ước sơ bộ với Pháp, rồi phóng thích các nhân vật chính trị đối lập như tôi đã bị bắt giữ từ hồi khởi nghĩa. Tôi trở về Huế thăm gia đình rồi lại trở ra Hà Nội, hoạt động liên lạc với Bảo Đại. Chiến tranh toàn quốc bùng nổ trong khi tôi ở Hà Nội.

Trung thành với chủ trương hoặc là "có tất cả" hay "không gì hết", tôi cùng mấy anh em tôi, thành lập ở Nam và Trung Việt Nam một đảng chính trị gọi là PHONG TRÀO CÁCH MẠNG quốc gia với chủ trương chống Pháp và chống cả Việt Minh. Chương trình của phong trào kháng chiến này là: "Tổ chức lại và tăng cường lực lượng Công giáo để làm hậu thuẫn cho sự thống nhất và độc lập của Việt Nam". Đến khi phong trào đã vững mạnh rồi, sẽ liên lạc với các nước bạn tự do nhất là Hoa Kỳ để nhờ giúp đỡ về kinh tế và ngoại giao.

Đối với Pháp, phong trào vẫn giữ thái độ thân hữu, trong khi Pháp còn có thể giúp ích được để chống cộng. Hoa Kỳ sẽ can thiệp để thay thế Pháp không còn đủ sức đảm đương nổi cuộc chiến tranh Đông Dương. Phong trào của anh em tôi sáng lập ra đời sớm quá trong một hoàn cảnh chưa thuận tiện nên không được ảnh hưởng mấy. Tháng tám 1950, tôi cùng anh Giám mục tôi sang Nhật để gặp Kỳ ngoại hầu Cường Để với mục đích phát triển cho phong trào quốc gia kháng chiến. Tôi có xin yết kiến Đại tướng Mac Arthur. Trong lúc bận rộn về chiến cuộc Triều Tiên, cùng các vấn đề chính trị và quân sự, ông Mac Arthur không còn có thì giờ để quan tâm đến các chính khách lưu vong Á Đông. Tuy vậy tôi đã gặp được một số người Mỹ khác tại Đông Kinh như giáo sư trẻ tuổi Wesley Fishel, dạy về chính trị kinh tế học ở Michigan. Trong thời gian hai tháng, 9 và 10 ở Nhật, các bạn Mỹ tiếp xúc với tôi đều khuyên tôi nên sang thăm Mỹ để trình bày chủ trương tranh đấu cho Việt Nam độc lập.

Có lẽ lúc bấy giờ người Mỹ sau khi thí nghiệm bất thành ở Đông Dương từ năm 1942 đến 1945, không còn muốn nhúng tay vào đây nữa, nhất là phải chống lại với Pháp.

Anh Giám mục tôi nhờ quen biết sẵn với Đức Hồng y Spellman, qua hệ thống của Giáo hội, được người lưu tâm đến, hết lòng nâng đỡ và tổ chức Công giáo tiến hành ở Mỹ cũng ra sức ủng hộ cho tôi.

Chúng tôi mới từ Nhật đi sang La Mã. Anh Giám mục tôi ở lại đây để vận động với các giới thân cận Tòa thánh, xin ra mắt Đức Giáo hoàng, trình bày công cuộc hoạt động của anh em chúng tôi, nhờ vào hậu thuẫn lực lượng Công giáo để phát triển đạo Thiên Chúa tại Việt Nam. Rồi tôi qua Ba Lê và Bruxelles, tiếp xúc với các giới người Việt lưu vong, liên lạc cùng với các vị giáo sĩ thuộc hội truyền giáo ở Đông Nam Á.

Năm 1951, tôi sang Mỹ, trú ngụ ở nhà dòng Maryknoll Seminaries tại Ossining (Nữu Ước) và ở Lakewood, New Jersey.

Tại Mỹ, tôi đã được dịp trình bày về đường lối của tôi tại các học đường Michigan, Ohio, New York. Chủ trương của tôi là Việt Nam chẳng những chống Cộng sản, mà còn phải vượt khỏi sự chi phối của Pháp. Chỉ có chủ nghĩa quốc gia chân chính mới có thể thành công ở chỗ Pháp đang thất bại. Các giới thính giả người Mỹ, sinh viên, trí thức, chính khách... đều tỏ vẻ xúc động trong các buổi nói chuyện của tôi. Một số nhân vật cao cấp, các nghị sĩ chuyên nghiệp nghiên cứu về Á Đông, như bác sĩ Watter H. Judd, thượng nghị sĩ Mike Mansfield, John F. Kennedy... đã tán thành lập trường của tôi, và cổ vũ cho chủ trương của tôi trong chính giới Mỹ. Tôi hy vọng rằng trong tương lai, khi trở về Việt Nam cầm quyền lãnh đạo, tôi sẽ không phụ lòng tin cậy của người Mỹ. Hoa Kỳ đối với tôi là một tổ quốc thứ hai.

Diệm nói không ngớt, chỉ ngừng lại lúc chiêu đãi viên mang thức ăn uống và thuốc lá đến, rồi lại tiếp tục say sưa, không để cho người lắng nghe nói chen vào.

Thomas kiên nhẫn nghe Diệm kể về mình và xem chừng nghe mãi đã mệt, mới lên tiếng hỏi:

- Ông nghĩ sao về tình hình hiện thời ở Việt Nam? Pháp có đánh bại được Việt Minh không?

Diệm không nghĩ ngợi, đáp liền:

- Một mình Pháp không giải quyết nổi đâu. Tôi nghĩ rằng để cho Pháp và Việt Minh cùng mệt mỏi trong cuộc chiến tranh kéo dài, đến lúc ấy Mỹ can thiệp vào giúp cho phe quốc gia chúng tôi đứng ra thì mới yên được. Đương đầu với Việt Minh chúng tôi có cả một khối gần hai triệu người công giáo và lực lượng quốc gia chống Cộng, không kể những người đang kháng chiến chống Pháp trong hàng ngũ Việt Minh, mà đa số không phải là cộng sản.

- Chương trình hoạt động của ông hiện thời như thế nào?

- Tôi đi Pháp, chờ xem thời cuộc thuận tiện sẽ trở về Việt Nam.

- Ông sẽ về nước để cầm quyền?

Diệm ngập ngừng một lúc rồi đáp:

- Tôi sẽ gặp Quốc trưởng Bảo Đại ở Pháp để bàn tính việc ấy.

Câu chuyện đứt ngang vì tiếng nói của máy phóng thanh trong phi cơ yêu cầu hành khách thắt lại dây nịt bụng vì phi cơ sắp hạ xuống phi trường Orly. Trong khi đợi điều thuốc lá đang hút dở, Diệm để ý đến dòng chữ in đậm trên tờ nhật báo Mỹ nói về chiến sự Việt Nam của đặc phái viên thường trực của hãng thông tấn *Associated Press* từ Hà Nội điện đi.

Tướng Cogy tuyên bố: "Bộ chỉ huy Pháp chắc chắn Việt Minh phải thất bại nặng nề ở Điện Biên Phủ. Chúng tôi đang chờ đợi các trận giao chiến ác liệt và lâu dài. Chúng tôi sẽ thắng".

*

**

Giữa lúc Ngô Đình Diệm từ chiếc phi cơ bước xuống Ba Lê, ở một góc núi rừng Việt Bắc, nhà văn Anh Graham Green cũng từ một chiếc máy bay nhà binh Pháp đặt chân lên lòng chảo Điện Biên Phủ.

Thung lũng này, người Thái vẫn gọi là Mường Thanh, dài mười bảy cây số, rộng năm cây, gồm có lối một trăm bản, dân số độ mười ngàn người ở theo dòng sông Nam Uư chảy ngang. Trên

các đỉnh núi cao lối 700 thước, rải rác những xóm người Mèo sinh sống bằng cách trồng cây thuốc.

Pháp đã biến vùng xa xôi yên tĩnh miền rừng núi Việt Bắc gần giáp Ai Lao thành một vị trí chiến lược, cho rằng kẻ chiếm giữ được Điện Biên Phủ sẽ chế ngự cả Việt Bắc, Thượng Lào và một vùng quan trọng Đông Nam Á. Đại tướng Navarre, vị tân Tổng tư lệnh quân đội ở Đông Dương tạo nên pháo đài nơi đây với chủ đích nhử quân địch kéo đến để tiêu diệt. Kế hoạch Điện Biên Phủ được tung ra để chấm dứt cuộc chiến tranh kéo dài từ tám năm nay.

Cầu hàng không Hà Nội - Điện Biên Phủ chuyên chở binh sĩ, súng đạn, thiết giáp, trọng pháo, thực phẩm, thuốc men, dây kẽm gai biến nơi này thành một pháo đài khổng lồ thách thức đối phương một trận quyết định cuối cùng. Từ Ba Lê đến Sài Gòn, các giới cao cấp quân sự, chính trị Pháp đều đặt tin tưởng vào Điện Biên Phủ nơi xảy ra trận đánh quyết định, mà chiến thắng chắc chắn đã nằm trong tay. Báo chí Pháp in đậm những lời tuyên bố của Bộ chỉ huy Điện Biên Phủ: "Sẽ cho Việt Minh và mọi người biết rõ chúng tôi".

Nhà văn Graham Green trước khi đến viếng Điện Biên Phủ đã thu thập ghi được những con số chung quanh cuộc chiến tranh ở Việt Nam và nhận thấy từ lúc có triệu chứng Pháp sẽ thua trận, những công ty mỏ, xi-măng, dệt vải, đồn điền cao su đã lần lượt chuyển của cải và cổ phần đi các nơi khác trên thế giới. Số vốn Pháp còn để lại ở Đông Dương không bằng một năm tổn phí chiến tranh: sáu trăm tỷ và 100 thanh niên sĩ quan. Cứ mỗi ba năm phải hy sinh một khóa sĩ quan Saint Cyr vào chiến trường ở Việt Nam.

Từ ngày khởi chiến đến nay, Pháp đã mất 3 đại tướng, 6 đại tá, 18 trung tá, 69 thiếu tá, 341 đại úy, 1.140 trung úy và chuẩn úy, 2.683 hạ sĩ quan và 6.008 lính Pháp, 12.019 Lê dương, 14.090 quân địa phương, không kể trên 20.000 mất tích, 100.000 bị thương.

- Điện Biên Phủ sẽ đảo ngược tình thế! Chúng ta đang ở trên một căn cứ tấn công!

Những lời sôi nổi của đại tá chỉ huy De Castries đưa đến tai Graham Green trong khi bước vào câu lạc bộ sĩ quan.

Nhà văn Anh đang nhìn những đám mờ trên các ngọn núi chơm chớm bao chung quanh bỗng quay lại vì tiếng đám bàn của De Castries sau khi quăng tờ báo *Le Monde* xuống, giận dữ nói:

- Dám viết rằng Điện Biên Phủ là một cái hố sụt. Thằng cha Robert Guillain láo thật!

Trước vẻ thắc mắc của Graham Green, vị chỉ huy Điện Biên Phủ dịu giọng lại:

- Ông là ký giả. Ông nên biết, nếu ông Guillain còn đến đây, ông ta sẽ không ra khỏi máy bay được đâu. Tôi sẽ cho bốn người cầm súng giữ lại. Thế mà ông ấy uống cô-nhắc của chúng tôi đấy!

- Đại tá này, tôi có biết Guillain...

- Viết rằng Điện Biên Phủ là một vận động trường mà Việt Minh chiếm những ghế trên một cái hố sụt sụt?

- Đó chỉ là một hình ảnh thôi. Với lại cũng không hẳn là sai.

De Castries lại to tiếng:

- Thế ông cũng như những người khác nữa à? Hãy để cho chúng tôi yên tâm làm việc. Nếu Việt Minh tấn công, ông sẽ thấy chúng tôi đón tiếp ra sao. Tất cả đều sẵn sàng cả rồi. Ông thử lấy

một chiếc xe Jeep đi mà xem. Đại tướng Navarre đã tuyên bố trước mặt tướng Ely rằng: "Điện Biên Phủ được chọn với tất cả sự thông suốt về quân sự, và chúng tôi sẽ thắng trận ở đây".

Trong khi quanh một vòng các cứ điểm phòng thủ, nhà văn Anh nhìn thấy máy bay rải truyền đơn như bướm bướm xuống các khu rừng núi chung quanh. Hối ra mới biết là vị chỉ huy Pháp đang khiêu khích đối phương, lặp lại những lời phát thanh từ Bộ tham mưu Điện Biên Phủ ngày đêm liên tiếp loan đi nhấn nhủ Việt Minh: "Các người còn đợi gì nữa mà không đánh nếu các người không phải là quân hèn nhát? Chúng tôi đang đợi đấy. Chúng tôi đã sẵn sàng. Các người đồng lắm mà, có giỏi thì lại đây?"

Ngồi bên cạnh sĩ quan phụ tá De Castries, trên chiếc xe Jeep chạy nhồi như sóng qua các điểm tựa, giữa mùi khói cay nồng của lá cây rừng đất cháy khai hoang lòng chảo Điện Biên Phủ, Graham Green nhớ đến hình ảnh cuộc chiến đấu mà ông Hồ Chí Minh đã mô tả cùng ký giả Mỹ, David Schoenbrun bên lề hội nghị Fontainebleau năm 1946: "Đây sẽ là một cuộc chiến đấu giữa cọp với voi. Nếu con cọp ngừng lại thì sẽ bị voi lấy ngà đâm. Có điều là cọp ban ngày lẩn vào rừng đến đêm lại hiện ra. Con cọp sẽ vồ lấy lưng voi mà cào xé từng mảnh thịt rồi lại lẩn trốn vào rừng. Như vậy con voi sẽ phải chịu chết vì kiệt sức và ra máu.

Green kể lại rồi hỏi sĩ quan phụ tá Seguins Pazzis:

- Navarre có lực lượng lớn lao tại đây như voi, song liệu có ngăn được con cọp Giáp đang chực vồ mình không?

- Ước mơ của đại tá De Castries và toàn Bộ tham mưu là dụ cho Việt Minh xuống lòng chảo này. Nếu họ xuống đây là bị vào tay chúng tôi. Cuộc va chạm có thể gay go, nhưng chúng tôi sẽ chặn đứng họ lại. Rốt cuộc chúng tôi sẽ có một mục tiêu tập trung để đập tan. Đại tướng Navarre cho rằng đây là một cơ hội bất ngờ để tiêu diệt Việt Minh: Sự thắng lợi là một người đàn bà chỉ tự hiến dâng cho ai biết cách chiếm đoạt.

Vào lúc này, cách Điện Biên Phủ nửa ngày đi, gần con đường nườm nượp những đoàn dân công và binh sĩ sư đoàn 316 đang đi qua, dưới một mái chòi khuất lẩn với lá cây rừng, một người đàn ông ngoài bốn mươi, mặc áo quần nhà binh màu xanh, không mang phù hiệu đảng lẳng yên chăm chú vào tấm bản đồ lớn treo trước mắt. Mắt không rời địa đồ vòng đỏ quanh chữ Điện Biên Phủ, ông lên tiếng hỏi mấy người chung quanh, những sĩ quan Bộ tham mưu Tổng tư lệnh, rồi lại im lặng.

- Trận đánh quyết định sẽ xảy ra ở Điện Biên Phủ. Chúng ta sẽ chiến thắng tại đây, với bất cứ giá nào!

Con người vừa thốt ra câu ấy là tướng Võ Nguyên Giáp, cùng quê quán với Ngô Đình Diệm, cùng vùng cát trắng Quảng Bình.

Sĩ quan phụ tá ghi vội những lời mật lệnh của Đại tướng Tư lệnh động viên binh sĩ và dân chúng, theo quyết định của Trung ương Đảng.

Trước đây, khi toàn thể Bộ tham mưu của tướng Võ Nguyên Giáp đều đồng ý về cuộc giao phong ở Điện Biên Phủ, mọi người đều nhận thấy những khó khăn, trở lực về địa thế rừng núi, thiếu đường vận tải. Kinh nghiệm của trận Na Sản vừa rồi nêu lên một câu hỏi lớn: làm sao có đủ lương thực để nuôi được cả sư đoàn và vận chuyển vũ khí đến nơi?

Cục trưởng quân nhu đã không ngần ngại trả lời: "Phải huy động toàn thể nhân dân, kêu gọi đến sự hy sinh của tất cả mọi người; cần huy động năm chục ngàn dân công đàn ông và đàn bà, hàng ngàn con ngựa (mỗi con bằng bốn người gánh) hàng trăm chiếc thuyền chở những tấn gạo và đạn dược, xe cam nhông để chở trọng pháo, một số lớn xe đạp Peugeot đã mua sẵn từ

Hà Nội biến thành xe thô có thể mỗi chiếc chở được ba trăm ký... để đưa gạo và đạn được đến tận nơi.

Trước quyết định quan trọng này, Trung ương Đảng đã nhóm họp khẩn cấp giữa các lãnh tụ Hồ Chí Minh, Phạm Văn Đồng, Trường Chinh và Võ Nguyên Giáp ở một góc rừng Việt Bắc để biểu quyết.

Lúc ấy Nguyễn Hiền, tham mưu trưởng trung đoàn 57, thuộc sư đoàn 304 đang ở Thanh Hoá, sau những ngày hành quân tính đi bộ đã được lối một ngàn cây số, bỗng nhận được lệnh đi về phía Điện Biên Phủ. Khẩu hiệu mật từ đây phải đổi tên Điện Biên Phủ là Trần Đình, Đại tướng Giáp là Ngọc.

Cũng vào lúc bấy giờ ở Sài Gòn, Ngô Đình Diệm được tin phái bộ Pleven sang thanh tra tình hình quân sự ở Đông Dương, sau khi ghé thăm Điện Biên Phủ, trở lại Thủ đô miền Nam ngày 19 tháng 2 năm 1954, đã cùng đại tướng Ely ra Cấp. Tổng trưởng quốc phòng Pháp viện cớ đi nghỉ mát ở Vũng Tàu để cùng tướng Ely thảo một bản phúc trình, song sự thực đã hẹn hò gặp đại biểu Việt Minh để bàn bạc về việc chấm dứt chiến tranh.

Không gặp được người của đối phương gửi đến tiếp xúc, Pleven thất vọng đáp máy bay trở về Pháp, giữa lúc Ba Lê đang đón chờ mùa xuân.

Nhiều tin tức hốt hoảng truyền miệng sang tai ở trong hành lang quốc hội Pháp, Tổng trưởng quốc phòng Pleven triệu tướng Salan, thanh tra quốc phòng, trao cho xem bản phúc trình rồi hỏi:

- Có thể làm thế nào để cứu được Điện Biên Phủ?

Ngô Đình Diệm sau khi ghé Paris được tin trong hậu trường chính trị Pháp nói về cuộc hội nghị Genève đang sửa soạn, vội vã đáp xe lửa đi Bỉ.

Tại Bruxelles, Diệm đến ở nhà dòng Benedictine tại Saint André des Bruges, trung tâm của các giáo sĩ hoạt động tại Đông Nam.

Giữa lúc Diệm ráo riết vận động các giáo sĩ, chính khách ở trời Âu thì Lệ từ Sài Gòn lên Đà Lạt, đến biệt điện Quốc trưởng. Người hầu cận bảo Lệ ngồi đợi ở phòng ngoài vì Quốc trưởng còn đang bận tiếp khách.

Những tiếng nói lớn từ bên trong vẳng đến tai Lệ, nghe giọng quen thuộc, khiến nàng không khỏi chú ý, lắng theo dõi:

- Đ. m! Xin lỗi Quốc trưởng, đ.m! Quốc trưởng phải để cho tôi bắn nát óc Phan Văn Giáo, vì hắn nói tôi là tướng cướp, Bình Xuyên là quân lâu la... Có phải như vậy là hấn phạm thượng, khi dể cả Quốc trưởng không? Dù sao tôi cũng là thiếu tướng được Quốc trưởng ban cho... Mỗi ngày huê lợi của hai sòng Kim Chung và Đại Thế Giới tôi đều dâng đủ cho Quốc trưởng chi phí về công việc quốc gia. Vậy mà đ.m, thằng Giáo, xin lỗi Quốc trưởng, đ.m, nó dám bảo anh em Bình Xuyên tôi là bọn ăn cướp?

- Bậy Viễn đừng có nóng. Để ta xử cho. Này, kêu thằng Giáo vô đây ta biểu.

Sau câu nói của Bảo Đại, Lệ nghe một tiếng "ạ" rồi thấy người hầu cận tất tả đi ra, theo lối hành lang phía bên phải.

Một lát sau, Lệ trông thấy y trở lại với bà Từ Cung và Phan Văn Giáo theo sau: Lệ lễ phép đứng lên chào bà Từ Cung đi ngang qua và thấy họ Phan liếc nhìn nàng mỉm cười một cách ranh

mãnh.

Từ bên trong khách thính biệt điện, Lệ nghe văng vẳng những câu nói đưa ra:

- Viễn, đưa cây súng đây cho ta.

Tiếp theo lời Bảo Đại, tiếng của bà Từ Cung cất lên:

- Thôi, các con cùng là anh em quốc gia với nhau, đừng có xích mích mà làm buồn lòng mẹ đây. Giáo nó có lỗi thì sẵn trước mặt Quốc trưởng với mẹ, xin lỗi Bảy Viễn đi, rồi anh em đừng có sinh sự với nhau nữa.

- Dạ, đ.m, xin lỗi Đức Bà, đ.m, xin lỗi Quốc trưởng! Tôi xách súng đi kiếm nó suốt cả buổi sáng nay, nếu không có Đức Bà và Quốc trưởng can thì tôi bắn chết mẹ nó rồi! Giáo, sao mày nói tao là ăn cướp trả lời cho tao coi.

- Thôi, mẹ xin các con! Bỏ qua đi cho rồi. Trước mặt mẹ với Quốc trưởng, đừng có gây gổ nhau nữa!

- Giáo, Viễn, mẹ ta đã nói rứa, hai người không chịu hoà thuận với nhau rặng?

Sau lời Bảo Đại, Lệ nghe tiếp những tiếng nói nhỏ của Phan Văn Giáo và Bảy Viễn làm lạnh bắt tay với nhau.

Mười phút sau, người hầu cận Bảo Đại ra mời Lệ vào gặp Quốc trưởng.

Lệ được giữ lại dùng bữa trưa hầu ngài ngự, và đến xế chiều, khi từ phòng riêng biệt điện ra về, sau mấy giờ ngả ngón trong tay Quốc trưởng, Lệ mang theo lời hứa hẹn của Bảo Đại:

- Được, trẫm sẽ cho Diệm về làm Thủ tướng, nhưng nhớ Diệm phải trung thành với trẫm mới được.

Vào lúc Lệ thoả thích bước ra ngôi biệt điện Quốc trưởng, lặng ngắm nắng chiều tắt dần trên rừng núi Đà Lạt, sương mờ đang phủ xuống thì ở một ngọn núi xa giữa khu rừng Việt Bắc, một thanh niên dừng bước lại giữa lưng chừng núi, ngắm cảnh bên dưới thung lũng, sững sờ một lúc, rồi quay nhìn xuống phía đoàn người đông đảo đang khó nhọc hì hục kéo đẩy mấy khẩu trọng pháo lên dốc cao, một người hét lên:

- Điện Biên Phủ kia rồi!

Gã thanh niên vừa kêu lên, hí hửng khoa tay múa chân, là một chàng trai thuộc loại tếu của Hà Nội đã tham gia kháng chiến, hiện đang ở trong Bộ tham mưu trung đoàn 57. Thành phần tiểu tư sản và trí thức của anh, Nguyễn Hiền, đã làm cho người uỷ viên chính trị phê bình luôn, song đầu óc thông minh của người trai Hà Nội cần thiết cho công tác quân sự của đơn vị, nên Hiền vẫn được trọng dụng, và được phần đông anh em đồng đội chỉ biết "đánh Tây" thích thú.

Tiếng "Điện Biên Phủ kia rồi!" vừa thoát ra cửa miệng Hiền, như một luồng điện chuyền vào cả trung đoàn xô đẩy mấy "voi" và "trâu" (tiếng lóng gọi đại bác lớn và nhỏ) lên dốc núi.

Một nhòai, thềm ngủ luôn mấy ngày đêm liền, thềm một thẽ đường đen hay kẹo chê lam, thềm đủ tất cả, muốn lăn nằm ngay cho bố bao nhiêu ngày đêm lặn lội khó nhọc băng rừng trèo núi, nhưng Hiền chỉ muốn thức. Anh lấy cuốn sổ tay ở túi áo trên ra ghi: "4-2-1954 đến Điện Biên Phủ".

Hiền lặng yên ngắm thung lũng dưới ánh trăng lưỡi liềm, với những pháo đài kiên cố dưới đó có 12 tiểu đoàn tinh nhuệ của Pháp đang chờ đợi. Anh chú ý nhất đến ánh đèn quá sáng trên sân bay mà bao nhiêu năm nay anh chỉ thấy ngọn đèn dầu lạc hay bó đuốc trong đêm tối. Bên cạnh ánh sáng hơn cả ban ngày của phi trường Điện Biên Phủ, ngọn đèn nhỏ của Hiền làm bằng chiếc hộp đồng cũ đựng kẹo ho Valda với một ít bông gòn tẩm dầu hôi cùng chiếc van xe đạp làm ngọn bắc để thỉnh thoảng trong đêm hành quân dừng bước, thắp lên để viết nhật ký. Hiền thấy chẳng khác nào con đom đóm với mặt trăng, và không khỏi bật cười khi có ý nghĩ so sánh đó.

Biết bao gian khổ, ngày đi đêm nghỉ hay ngủ ngày đêm đi, từng chặng từ ba chục đến năm chục cây số, Hiền đã băng rừng, leo núi, lội suối trèo non, đi về phía Điện Biên Phủ. Đi từ hừng đông đến mặt trời lặn, hay từ chập tối đến sáng sớm để tránh máy bay. Hiền tự ví mình như một con kiến trong đàn kiến kiên nhẫn, cần cù, với túi gạo đầy quần ngang bụng, ống tre đựng muối, bầu nước đeo một bên mình, ba-lô trên lưng, súng vác vai, tay cầm gậy, chân đi dép lốp xe hơi, vượt qua rừng rậm, tiến vào rừng sâu, đi giữa rừng già, bất kể ngày đêm, từng lúc bước nhịp theo tiếng hát quân hành, ăn cơm muối, uống nước suối, đến mỗi chặng nghỉ tự tay đào lấy hầm núp máy bay, quần mình trong tấm vải ni lông rồi lăn ra ngủ như chết, mặc muối cắn, vắt đeo.

Gặp dòng sông, quăng suối tạm dừng chân, Hiền tưởng chừng như trút được bao nhiêu gánh nặng nhọc của đường dài sau khi ngâm cả người dưới nước lên.

Tiếng cười đùa hồn nhiên của các bạn đồng đội làm cho Hiền có cảm tưởng toán quân mình là một đoàn hướng đạo sinh đi cắm trại.

Có khi khúc sông rộng lên vì gặp gỡ các đoàn dân công tải gạo tiếp tế cho mặt trận.

Đặc biệt, các đoàn xe đạp thổ buộc thêm giá gỗ tre ở khung sắt, có thể chở nặng đến hơn 100 kí-lô, bằng cả chục dân công, ngang với sức của một con voi có thể kéo lên núi đá tai mèo. Hiền nghe nói có đến hai ngàn chiếc xe đạp Peugeot mua từ Hà Nội ra đang dùng để chở những đạn dược, lương thực, theo các con đường mòn đưa đến chiến trường Điện Biên Phủ. Cộng thêm với năm chục ngàn dân công tiếp tế gạo cho binh sĩ các sư đoàn đổ xô về đây.

Trong cuốn sổ tay hành quân Hiền đã ghi: "Bộ tham mưu Pháp có để ý rằng một chiếc xe đạp ta có thể biến thành một lợi khí chuyển vận được 300 kí-lô gạo hay đạn dược qua rừng núi không? Trường võ bị Tây phương có dạy họ đến yếu tố bất ngờ này không. Họ có nghĩ rằng "lòng tin có thể dời núi chuyển non thì sức người có thể vác cả "voi" từ dưới chân lên tới đỉnh núi không?"

Khi viết những lời này, đại úy Nguyễn Hiền ở Bộ tham mưu trung đoàn 57 cũng như bao nhiêu chiến sĩ vừa vượt qua đèo Pha Đin, phần khởi gần kề Điện Biên, vì sắp được tham gia một trận đánh quyết định với Pháp.

*Hồ dô ta nào!
Kéo pháo ta vượt qua đèo.*

Tiếng hát theo gió chiều thổi mạnh vẳng đến tai Hiền, anh không nhìn thấy toán người đang kéo đẩy trọng pháo bên kia triền núi, từ chiều đến giờ, cố hết sức vượt từng tấc một, để vác voi vào ổ đào sẵn trong lòng đá, chĩa xuống lòng chảo Điện Biên.

Những tiếng phụ hoạ "dô ta nào!" vang dậy lên sau câu hò đưa sức rồi im lặng theo sau. Hiền đoán biết nòng đại bác 105 ly đã đặt vào đích. Anh quay trở lại, về phía tiếng hát thấy các binh sĩ thuộc sư đoàn trọng pháo 351 từ hầm sâu đục trong núi đá chui ra, và đoàn quân 57 của anh

đang giờ sung, giờ tay chào mừng đơn vị bạn. Hiền nhận thấy vẻ mặt mọi người biến đổi vì xúc động, và tự nhiên hai mắt anh chớp chớp, không giấu nổi sự cảm kích, rồi im lặng quay đi.

Điện Biên Phủ kia rồi?

Tối hôm ấy, sau khi đào xong hầm, Hiền mệt nhoài, song cũng chưa muốn lăn ra ngủ như các bạn chung quanh.

Dưới ánh trăng lười liềm, anh lần bước đến chỗ cành lá ngụy trang che khẩu đại bác sờ vào nòng thép 105 ly như không tin ở mắt mình.

Trên dốc đứng 45 độ, khẩu trọng pháo đặt trên bánh xe cao su có thể được chuyển vô ra khoảng hầm đào sâu trong lòng núi đá, không biết đã phải tốn bao nhiêu công sức mới mang lên được đây, mỗi giờ chỉ đẩy lên đi được 50 thước, một ngày không quá nửa cây số, và chỉ di chuyển trong ban đêm vì sợ máy bay quan sát nhìn thấy.

Hiền nghe kể lại có một chiến sĩ đã lăn xả người ra để chặn bánh xe đại bác khi bị đứt dây kéo bắt đầu lăn xuống dốc núi, và khi giữ được khẩu trọng pháo thì anh ta đã nát bẹ cả người.

Giờ đây, đứng bên cạnh khẩu đại bác, nhìn xuống khoảng rộng lớn đen tối của lòng chảo Điện Biên Phủ đang phủ sương mờ, Hiền có cảm tưởng như mình đang ở trong tổ loài chim phượng hoàng vẫn làm trên triền núi cao cheo leo, hiểm trở, chân người không đến được.

Lặng ngẫm dưới kia, Hiền nhận thấy hàng rào dây thép gai chằng chịt, các khẩu trọng pháo ngẩng lên trời đen ngòm, rồi bỗng nhiên nhớ đến tờ truyền đơn anh nhặt được ở dọc đường hôm kia, có câu của De Castries, chỉ huy Điện Biên Phủ, nhấn bảo anh và các bạn là "quân hèn nhất".

Hiền quay về hầm, thao thức không ngủ với ý nghĩ trong đầu, anh đã ghi lại trong cuốn nhật ký hành quân: "Ngày mai đây sẽ thấy rõ ai hèn nhất. Đói, rét không sờn, chúng ta sẽ thắng".

Trong khi đó, ở trại Điện Biên Phủ như thường lệ, khắp nơi binh sĩ chơi bóng chuyền rồi đi tắm ở sông.

Vào giờ ăn tối, ở câu lạc bộ chỉ huy, đặc phái viên báo *Dépêche du Midi*^[7] ngồi giữa các sĩ quan uống rượu và nói chuyện về tình hình.

- Dù sao nếu Việt Minh có trọng pháo...

- Nên biết rằng phải có cả một trung đoàn để đẩy một khẩu đại bác 75 ly lên một ngọn đồi. Muốn đem đại bác đến đây qua hàng trăm cây số, phải tưởng tượng là có hằng hà sa số cu-li mới được.

Sĩ quan Bộ tham mưu De Castries trả lời rồi nói luôn:

- Nếu không đánh nhau thì sẽ là một bài học. Đây là một cơ hội độc nhất để đè bẹp Việt Minh.

Đại úy Capeyron chỉ huy đại đội 3, ngực đeo mề đay Lorraine xanh, dấu hiệu danh dự của quân đoàn 18, cất tiếng cười phụ họa:

- Chúng nó chắc có một hai khẩu đại bác gì đó, song phần lớn đại bác không nổ. Toàn nói dóc cả.

Đặc phái viên tờ *Dépêche du Midi*, René Mauriès lặp lại nguồn tin nói rằng, Việt Minh mỗi ngày

chuyên chở từ năm đến sáu chục tấn tới Điện Biên Phủ và có bắt được ở một tù binh bản đồ một nơi che giấu đại bác, qua sự tiết lộ của tướng Cogny ở Hà Nội.

Đại tá Berteil tỏ vẻ ngạc nhiên, ngắt lời:

- Các phi công lái những chiếc Bearcat đã mạo hiểm bay sát sạt các vùng tình nghi đặt giàn trọng pháo, và những tấm hình chụp được không có gì chứng tỏ là có đại bác của Việt Minh cả.

- Nên phòng ngừa trọng pháo đối phương. Việt Minh có thể sử dụng đại bác như quân Tàu ở Cao Ly dưới các hầm xây tròn khéo che đậy và bắn trực xạ.

Đại tá Piroth, chỉ huy pháo binh trả lời ngay:

- Đại tá De Castries đã nghĩ đến rồi, Việt Minh có bộ binh bắn lợi hại thật, song bảo chúng có trọng pháo thì thật là chuyện phỉ cười. Nếu chúng có trọng pháo và đặt quanh đây, ta sẽ phá tan ngay phát đầu tiên của chúng bắn ra, còn máy bay của chúng ta nữa để làm gì mà không dội bom luôn cho tan? Dù cho chúng có đặt được đại bác đi nữa thì có được bao nhiêu phát đạn để bắn ra? Chỉ đợi cho chúng bắn hết đạn cũng chẳng mấy chốc.

Tiếng cười của trung tá Gaucher, chỉ huy các tiểu đoàn Lê dương vang lên:

- Việt Minh có trọng pháo thiệt mà? Song hình như những đại bác 105 ly của chúng đều làm bằng gỗ!

Ký giả Ren Mauriês kết thúc buổi mạn đàm quân sự bằng câu nhắc lại của Tổng trưởng quốc phòng Pleven vừa ghé viếng Điện Biên Phủ mới đây: "Nước Pháp đang để mắt đến các bạn..."

Bên tai đặc phái viên Pháp như còn văng vẳng tiếng nói của Pleven trả lời mấy nhà báo tại Nhà Pháp ở Hà Nội vừa rồi.

Đáp lại Brigitte Fiang hỏi có sợ những khó khăn do tin hội nghị Genève sắp họp không, vị Bộ trưởng Quốc phòng Pháp đã nói rất gọn:

- Việt Minh không thể nào thắng được đâu, cô ơi! Nếu tôi ở địa vị của Giáp, tôi sẽ hết sức lo âu chính vì tin hội nghị Genève sắp nhóm.

Ký giả báo *Dépêche du Midi* cũng liên tưởng đến cuộc họp báo ở Sài Gòn vừa qua của đại tướng Navarre.

Đặc phái viên nhật báo *Le Monde*, Robert Guiltain đã tiết lộ việc bắt được các tin tức của Việt Minh về kế hoạch tiếp tế gạo cho 90.000 người ở Việt Bắc, trong số có 70.000 chung quanh Điện Biên Phủ. Một tin khác nữa của Bộ chỉ huy Pháp nhận được cho hay Việt Minh sẽ tấn công Điện Biên Phủ trong đêm 13 rạng ngày 14 tháng ba 1954. Và lực lượng binh sĩ cùng phương tiện của đối phương biết được là: 27 tiểu đoàn lục quân, 20 đại bác 105 ly, 18 đại bác 75 ly, 80 trọng pháo 37, 100 đại liên phòng không 12 ly 7, không kể số súng cối. Số đạn được tối thiểu: 5.000 đạn đại bác 75, 15.000 đạn đại bác 105, 44.000 đạn 37 ly D.C.A[8], 24.000 đạn moóc-chê trong số có 8.000 viên cỡ 120, và 200 tấn khí cụ chở tới khoảng từ 8 đến 15 tháng ba này. Về lương thực, mỗi ngày có đến 60 tấn.

Cục Quân nhu đã tải đến hai tấn thuốc men và nhiều cáng thương binh.

Trước những con số của Phòng Nhì quân đội viễn chinh Pháp đã tiết lộ nhà báo nêu câu hỏi, đại tướng tư lệnh Navarre, cha đẻ kế hoạch Điện Biên Phủ chỉ lạnh lùng đáp:

- Việt Minh đã đến cực điểm tham vọng của chúng và vừa chúng tỏ rằng chúng đã vượt quá những khả năng của họ. Điện Biên Phủ đã được chọn làm chiến trường và ta nắm tất cả sự hiểu biết về quân sự, cho nên chính tại đây chúng ta đã chiến thắng.

Đang lúc đồn lũy Điện Biên Phủ ở trong thế chờ đợi; sáng rực giữa đêm tối vì những trái hỏa châu của máy bay thả xuống như một đám cháy lớn thấy rõ cả ngọn cả lá cây, thì cách đó ba trăm cây số đường thay vào lúc trăng lặn khi 2 giờ sáng đêm mùng 4 rạng ngày 5 tháng tư, phi trường Gia Lâm bị một toán Việt Minh xung phong giả dạng làm phu đột nhập đặt chất nổ phá huỷ lối mười phi cơ vận tải và một xưởng sửa chữa máy bay. Rồi tiếp đến đêm sau, sân bay quân sự ở Cát Bi gần Hải Phòng cũng bị phá hoại mất 4 chiếc B26 và 6 chiếc Morane giữa vòng canh giữ của lính Lê dương.

Cũng trong hai đêm này, ở Sài Gòn nhân dịp Nhu đi Vĩnh Long gặp người anh giám mục, Lê đi nhảy suốt sáng với đại tá Trần Văn Đôn, người tình thứ hai trong quân đội, sau tướng Nguyễn Văn Hinh mà nàng hy vọng lôi cuốn để ủng hộ cho ghế Thủ tướng của anh chồng nàng trong nay mai.

Cùng lúc ấy, ở Ba Lê trời đã sáng - vì cách bảy giờ với Việt Nam - hoàng thân Bửu Lộc, Thủ tướng đương thời gặp ngoại trưởng Bidault để điều đình về việc Pháp trao trả độc lập cho Việt Nam, ngập ngừng nói:

- Tôi sang đây để điều đình. Lập trường của Việt Nam trong cuộc thương thuyết này, tôi có thể tóm tắt là: hoàn toàn độc lập, tự chủ toàn diện, rồi liên hiệp với Pháp.

Trong giờ này, tại vùng ngoại ô Ba Lê, Diệm đang chăm chú đọc nhật báo *Le Monde*, bài của đặc phái viên từ Sài Gòn điện về. Từ hôm được tin hội nghị tứ cường nhóm ở Berlin, Mỹ - Nga - Anh - Pháp đồng ý mở hội nghị quốc tế về Đông Dương, Diệm vội từ Bruxelles đi Ba Lê để theo dõi tình hình.

Qua báo chí và các cuộc tiếp xúc, Diệm nhận thấy rõ là hôm Mỹ tỏ thái độ dè dặt qua lời xác định của Tổng thống Eisenhower không muốn bị lôi cuốn vào một cuộc chiến tranh toàn diện ở Đông Dương hoặc Đông Nam Á, Pháp càng xúc tiến mở cuộc thương thuyết. Những cố gắng của Thủ tướng Laniel vận động với Luân Đôn và Hoa Thịnh Đốn chấp nhận nguyên tắc tìm kiếm một giải pháp ở Đông Dương, qua sự trung gian của Bắc Kinh và Mạc Tư Khoa, đã được ngoại trưởng Dulles và Eden chú trọng. Cuộc gặp gỡ tứ cường ở thủ đô nước Đức phân ly trở thành cơ hội tốt cho ông Bidault lôi cuốn Molotov thoả thuận với Tây phương để đem lại hoà bình ở Đông Dương. Hội nghị định họp tại Genève ngày 26 tháng tư, và sẽ mời những đại biểu của Mỹ, Pháp, Anh, Nga, Trung Cộng và các quốc gia liên hệ.

Bản thông cáo hội nghị tứ cường loan đi thì Diệm đến Ba Lê, được lời hứa hẹn của ngoại trưởng Dulles, đảm bảo vận động cho Diệm về nước làm Thủ tướng, một khi Pháp bắt đầu thoả hiệp với Việt Minh tại Genève.

Cũng vào lúc ấy, tại Mạc Tư Khoa, phái viên của Thủ tướng Laniel, nghị sĩ xã hội Alain Savary từ Ba Lê qua, gặp đại sứ Việt Minh Nguyễn Lương Bằng, đề nghị muốn tiếp xúc với ông Hồ Chí Minh.

Nhà du thuyết Pháp chỉ nhận được các câu trả lời mơ hồ:

- Chủ tịch chúng tôi còn đợi xem tình hình quân sự tiến triển ra sao đã rồi sẽ tiếp chuyện ông.

Câu nói lạnh lùng như gió tuyết ở Công Trường Đỏ thổi bên tai nghị sĩ xã hội Savary, khiến ông ta thất vọng đứng lên. Nhà du thuyết Pháp không khỏi chua xót nhớ lại lời của ngoại trưởng Bidault mới tháng trước đây đã ngăn cản cuộc hành trình thương thuyết còn văng vẳng:

- Hồ Chí Minh đã gần đến chỗ phải đầu hàng, chúng ta sắp đánh bại ông ta. Đừng có tiếp thêm sức cho ông ta bằng các tiếp xúc kiểu này.

Cũng vào thời gian này, tại Hạ nghị viện Pháp, cuộc tranh luận về Đông Dương vừa chấm dứt.

Thủ tướng Laniel đã được tín nhiệm với 333 phiếu thuận và 271 phiếu chống.

Bước vào phòng làm việc, Thủ tướng Laniel và Bộ trưởng quốc gia liên kết Marc Jacquet đều nhìn thấy trên bàn giấy tập phúc trình của đại tướng Ely, Tổng Tham mưu trưởng quân lực, đại tướng Blanc, Tham mưu trưởng lục quân, và đại tướng Fay, Tham mưu trưởng không quân vừa đi thanh tra các mặt trận ở Đông Dương và nghiên cứu tình hình quân sự tại chỗ.

Cả ba vị tướng đều đưa ra một kết luận chung rất rõ ràng: mặc dầu tướng Navarre có những phương tiện quan trọng về hải lục không quân, cũng không thể đạt đến một quyết định quân sự được nữa.

Quân đội viễn chinh có được tăng cường lớn lao thêm cũng không thể thay đổi được tình thế. Vả lại, nỗ lực quân sự của chính quốc đã hết mức rồi. Tất cả những gì lúc này Pháp có thể mong ước là tạo ra những điều kiện quân sự thuận lợi nhất để giải quyết cuộc chiến tranh bằng một giải pháp quân sự.

Đại tướng Blanc quyết liệt nhấn mạnh: phải tìm giải pháp cho vấn đề Đông Dương ngay trong năm 1954, vì nước Pháp đã suy kiệt về vật chất cũng như tinh thần, nhất là thiệt hại về sĩ quan và hạ sĩ quan ngày một thêm nặng nề. Tiếp tục chiến đấu ở trung châu, mồ chôn binh sĩ chúng ta, sẽ là một tội ác đối với quân đội chúng ta, cũng như đối với dân chúng không đánh nhau.

- Theo ý tôi, cần tìm một giải pháp có thể giúp chúng ta rút ra khỏi "tổ ong vò vẽ Bắc Việt" và dồn lực lượng về Ai Lao và phần đất Việt Nam ở dưới con đường Đông Hà - Savanakhet, có thể bình định được. Phải thương thuyết theo giải pháp đó và tôn trọng những cam kết của chúng ta với sự thoả thuận của Việt Nam, quốc gia bên cạnh, vừa duy trì được ưu thế quân sự của chúng ta.

Tướng Blanc đã nói lên ý nghĩ chung của các vị tướng lãnh cao cấp vừa ở Đông Dương về, phù hợp với đề nghị của Tổng trưởng quốc phòng Pleven vừa phúc trình: cần phải vận dụng tất cả mọi khả năng có thể đưa đến hội nghị Genève để tìm một giải pháp phải chăng cho chiến tranh Đông Dương.

Thủ tướng Laniel nhận thấy không còn trì hoãn được nữa, đang nhờ có dịp lên tiếng thì gặp ngay cơ hội để quyết định thái độ: Thủ tướng Ấn Độ Nehru đề nghị một cuộc ngừng bắn ở Đông Dương.

Triệu tập liên Quốc hội, Thủ tướng Laniel đưa ra những điều kiện để ngừng bắn.

Tổng trưởng Pleven đề nghị thành lập một Hội đồng chiến tranh hạn chế để ứng phó với tình thế. Phải sửa soạn hội nghị Genève trong nội bộ Pháp với Việt Nam và cả Mỹ nữa.

Nhận được tin Việt Minh chấp thuận những đề nghị của Pháp, Hội đồng chiến tranh nhóm họp phiên quan trọng ngày 11 tháng ba.

Ông Pleven đề nghị chính phủ phái đại tướng Ely sang Hoa Thịnh Đốn để trình bày về thực trạng quân sự, giải thích cho các giới lãnh đạo Mỹ hiểu rõ tình thế mà đừng đề cập đến Hội nghị Genève với tin tưởng là Pháp còn có thể thắng được trong trận chiến tranh Đông Dương.

Hội đồng cũng quyết định tướng Ely sẽ yêu cầu Hoa Thịnh Đốn bảo đảm cho không quân Mỹ can thiệp tức khắc một khi đối phương tung máy bay ra chiến trường.

Trong khi ấy Tổng trưởng quốc phòng Plevén tỏ ý lo ngại:

- Vài chiếc MIG 15 xuất hiện trên vùng trời Đông Dương có thể làm đảo lộn tình hình trong một tuần lễ, vì hiện giờ chúng ta trông cậy lớn lao ở phi cơ chuyên chở và oanh tạc.

Sự tăng cường và tiến bộ về cao xạ phòng không của Việt Minh đã có một ưu thế tuyệt đối khiến không quân của chúng ta phải lo ngại.

Ở Sài Gòn, Bộ Tổng tư lệnh được tin Việt Minh có thể bắn vào lòng chảo Điện Biên Phủ những trái đạn 105 ly bằng phốt-pho do Trung Quốc tiếp viện. Thử trái phá lân quang này sẽ tạo ra một lớp mây dày đục làm cho khó thở và chảy nước mắt có thể gây nên một phản ứng tâm lý tai hại đối với binh sĩ, tướng Navarre đánh điện cho Cogny báo động với đại tá De Castries và yêu cầu Ba Lê gửi gấp 15.000 mặt nạ phòng hơi ngạt cho Điện Biên Phủ vì ở Đông Dương không có.

Tại Ba Lê, giữa phiên họp hạn chế của Hội đồng chiến tranh chỉ gồm có Thủ tướng ngoại trưởng, Tổng trưởng quốc phòng và các Bộ trưởng quân sự, đang lúc tướng Fay thốt ra câu: "Đối với tôi ở Điện Biên Phủ, chúng ta đang đi đến thảm họa" thì ở điểm tựa Beatrice người ta nhìn qua ống nhòm thấy lính Việt Minh nhảy tránh đạn đại bác 105 ly, rồi ào xức đất lên để nấp: Khói đạn mù mịt bao phủ bên ngoài mấy cú điểm đầu.

- Đào hầm! Chúng nó đào hầm!

Tin truyền đi khắp các trại, đại tá De Castries gọi điện thoại cho tướng Cogny ở Hà Nội hay dấu hiệu địch sắp tấn công.

Tướng Navarre ra lệnh cho vị chỉ huy không quân chuẩn bị sẵn 40 chiếc Dakota ở trung châu Bắc Việt và 15 chiếc ở căn cứ Seno để chở ngay 3 tiểu đoàn lính nhảy dù thả xuống Điện Biên Phủ.

Vào lúc này, 3 trong những hầm nấp rộng bên dưới mặt đất, ở những trạm dọc theo đường tỉnh số 41, cũng như khắp các đơn vị rải rác ẩn núp chung quanh lòng chảo Mường Thanh, khuất dưới lá cây rừng, mọi người đều như thức tỉnh bởi luồng điện kêu gọi: Trận Điện Biên Phủ sắp bắt đầu.

Tại Ba Lê, trong lúc này, Ngô Đình Diệm và người em út Ngô Đình Luyện theo dõi sát những biến chuyển của tình hình, từ sau khi đọc bản thông cáo của Hội nghị tứ cường ở Bá Linh, thảo một kế hoạch trao tận tay các chính khách Pháp, Mỹ.

Sau khi trình bày thực trạng của chế độ quốc gia làm thối nát tình hình chính trị, không tạo nổi một quân đội khả dĩ có thể liên minh với Pháp đương đầu lại Việt Minh, anh em họ Ngô kết luận:

"Yếu tố độc nhất thay đổi được tình trạng suy yếu hiện thời là phải có một chính phủ có khả năng được dân chúng ủng hộ, mang lại một tin tưởng mới cho quân đội quốc gia thực sự. Cần phải tìm ra một nhân vật mới có thể mang lại một luồng sinh khí mới cho Việt Nam, đương đầu với hiểm họa Cộng sản".

Con người hùng của thời đại được gọi ra đây, gián tiếp nhắc đến "chí sĩ Ngô Đình Diệm".

Ở Sài Gòn, Lê và Nhu nhận được bản vận động này đúng vào giữa lúc tướng Nguyễn, Tham

mưu trưởng quân đội quốc gia vừa đọc xong bản thống kê của Bộ Tư lệnh Navarre: Từ năm 1945 đến mùa xuân 1953, quân đội viễn chinh đã thiệt mất 34.641 binh sĩ, trong số có 28.141 người Bắc Phi và Lê dương, 32.000 người Việt, Miên và Lào bị giết. Chiến tranh đã hao tổn gần 2.000 tỷ. Từ 1952, Mỹ đã cung cấp trên 1.000 tỷ viện trợ.

Tối hôm ấy, giữa lúc toán xung phong Việt Minh len lỏi vào phi trường Điện Biên Phủ, đặt chất nổ dưới hàng rào sắt để phá sân bay cùng rải truyền đơn bằng chữ Pháp và chữ Đức: "Điện Biên Phủ sẽ là mồ chôn các người" thì Lê đang uốn éo trong tay tướng Hình ở một căn phòng điều hoà không khí của khách sạn Majestic, nàng nũng nịu:

- Anh phải giúp em một tay, tức là giúp nhà chồng em để cầm quyền nay mai. Dĩ nhiên là anh nắm giữ về quân sự, Tư lệnh quân đội quốc gia, Bộ trưởng quốc phòng... anh muốn gì cũng được cả, miễn là anh ở gần em...

Tướng Hình chưa kịp trả lời thì đôi môi của Lê đã bịt lấy miệng chàng, vị tướng trẻ tuổi quen tất cả, đắm chìm khoái lạc với người đàn bà hoả diệm sơn và gặt đầu chấp thuận hết.

Cũng trong giờ này, tại Điện Biên Phủ, cha tuyên úy Trinquard tai còn váng vì những phát đại bác 105 ly đầu tiên của Việt Minh bắn vào sân bay suýt trúng chiếc phi cơ chở tướng Cogny đến thanh sát cất cánh trở về Hà Nội làm cháy hư hết hai chiếc Morane đậu ở trên sân.

Trong buổi họp tối giữa các vị chỉ huy những điểm tựa, chung quanh đại tá De Castries, linh mục hay tin vào lúc 5 giờ rưỡi chiều một chiếc Bearcat bị đạn cao xạ của đối phương bắn trúng, và số tổn thất từ hôm thiết lập đồn trại ở Điện Biên Phủ đến nay: 7 sĩ quan, 19 hạ sĩ quan và 125 người bị giết, 2 sĩ quan, 9 hạ sĩ quan và 70 người mất tích, 29 sĩ quan, gần 100 hạ sĩ quan và 675 người bị thương.

Vị linh mục tự hỏi: Họ chết cho ai và hy sinh vì mục đích gì?

Cha tuyên úy điểm tựa Isabelle nhớ chủ nhật tuần trước trong buổi lễ đã đọc đến câu trong Kinh Thánh: *Circum cludere me gemitus mortis* (những tiếng kêu than của chết chóc đang vây quanh ta)...

Giờ đây, đang tối thứ sáu, đến sáng ngày kia mới chủ nhật có lẽ, linh mục Trinquard muốn kêu lên:

- *Exsurge, Domine, adjuva nos et libera nos!* (Xin Chúa đứng lên để cứu vớt chúng tôi và giải thoát chúng tôi).

Mùa Phục sinh chưa tới, song ý nguyện của cha tuyên úy đã hướng về sự cứu rỗi bằng đau khổ và chết chóc vì nghe nói Việt Minh thường bắt đầu các cuộc đánh lớn vào tối thứ bảy. Hơn nữa, linh tính như báo cho linh mục ở Điện Biên Phủ tiên cảm những đau thương ghê gớm sắp xảy ra. Trăng thượng tuần đã lặn sớm sau rặng núi, những đêm sắp tới phần lớn đều tối, dễ bề cho đối phương hoạt động.

Sau câu nói bế mạc buổi họp của đại tá chỉ huy De Castries: "Các bạn, đến mai, 17 giờ!", các sĩ quan chia tay nhau, qua những lời lẽ băng quơ, tin là chưa có chuyện gì đáng ngại, cha Trinquard trở về phòng riêng nằm thao thức.

Linh mục Trinquard trông nom một nhà thờ nhỏ ở Meaux, từ Pháp mới qua Đông Dương, làm cha tuyên úy cho đoàn quân Lê dương thứ 13.

Nghĩ đến sự cuồng nhiệt của binh sĩ đối phương lao mình vào lửa đạn đại bác, súng liên thanh, trái phá, bom lửa, linh mục tuyên úy tự hỏi không biết sức mạnh gì thúc đẩy họ hy sinh như

vậy? Phải chăng họ đổ máu, phơi xương, làm phân bón cho những mùa màng sắp tới vì mùa lúa sẽ do dân chúng gặt hái chứ không thuộc về đám quan lại nữa? Họ lặn xả vào cuộc chết vì không muốn vùng ruộng đất Thái Bình - Nam Định bao la chỉ nằm trong tay mười ba địa chủ?

Nhưng còn những thanh niên học thức, con cháu nhà giàu, quan lại tri thức, ở trong hàng ngũ Việt Minh, có cả những người Công giáo, Phật giáo, tin tưởng ở Chúa, Phật, chắc chắn là họ không ưa được Cộng sản rồi, vì Cộng sản nhất định không thích gì họ, nhưng tại sao họ cũng ở trận tuyến bên kia?

Cha Trinquard bấy lâu gần kề bên cái chết mỗi ngày, lại thắc mắc không hiểu những binh sĩ đủ màu da trong quân đội viễn chinh mang thân đến chốn hẻo lánh rừng núi xa xôi này bởi lý do gì? Những danh từ đẹp đẽ, văn minh, tự do... không chứng minh được. Bao nhiêu đau thương, bi thảm ghê gớm đưa đến cho con người trong lửa đạn chiến tranh.

Chúa đã đổ máu, xả thân, chịu đóng đinh trên thập tự giá vì chỉ muốn cứu rỗi, chuộc tội cho loài người, muốn cho con người yêu thương nhau. Còn ở đây, con người là chó sói cắn giết lẫn nhau, trong này với ngoài kia, rình rập bắn giết nhau, quyết tâm hạ thủ nhau, tại sao...?

Đang lúc vị linh mục tuyên úy thao thức băn khoăn cho đến khi trời rạng sáng, mơ màng thiếp ngủ, bỗng choàng người dậy vì những phát đại bác rung chuyển cả lòng chảo Điện Biên Phủ.

Tiếng gà rừng vừa gáy sáng, vượn hót ở đầu núi, vắng xuống thung lũng đang im lìm trong sương mờ thì trọng pháo Việt Minh bắt đầu nhả đạn tràn lấp hết mọi âm thanh rừng núi hùng đông bằng những tiếng trái phá 105 ly.

Phi trường Điện Biên Phủ mặc dầu được một lớp khói nhân tạo thường xuyên che khuất vẫn bị những phát đạn đầu tiên phá huỷ tại chỗ hai chiếc Dakota. Hai phóng viên của Sở Thông tin Tư lệnh Pháp mãi mê chụp cảnh cháy chiếc Curtis Commando của hãng Aigle Azus sắp cất cánh bỗng bị một loạt đạn móc chết. Nhiếp ảnh viên Martinoff chết tại trận, điện ảnh gia André Lebon mất một bên chân được đưa đến bác sĩ Grauwin cưa tại chỗ và chở ngay về Hà Nội trong khi chiếc Dakota thứ ba bị bốc cháy.

Phi trường và máy bay trên sân lòng chảo nằm dưới làn đạn, chiếc Bearcat đầu tiên cháy như một ngọn đuốc rớt xuống gần điểm tựa Béatrice. Năm chiếc Morane, một trực thăng và sáu phi cơ săn giặc trên đường bay Điện Biên Phủ không cất cánh được vì xăng trong bình lẫn với nước.

Trọng pháo ở các vị trí trong lòng chảo bắn ra vu vơ vì không tìm được những ổ bắn của đối phương đã khéo che đậy ở trong lòng núi. Mưa phùn mờ mịt lại ngăn trở những khu trục cơ và oanh tạc cơ Pháp ở trung châu bay lên tiếp ứng.

Trọng pháo từ mấy phía núi rớt xuống, nhắm vào sân bay, các cứ điểm kiên cố mang những tên mỹ miều của các thiếu nữ Pháp biến lòng chảo Điện Biên Phủ thành một thung lũng khói lửa đỏ rực trong những tiếng nổ long trời lở đất.

Cha tuyên úy Trinquard ở trong hầm nấp điểm tựa Béatrice váng óc vì đạn đại bác rung chuyển cả mặt đất, đếm từ 15 đến 18 phát nổ mỗi phút xé toang cả chung quanh, không còn nghe ở máy phóng thanh những lời gì rõ rệt hơn là tiếng "chết" và tin các cứ điểm Béatrice, Gabrielle, Anne - Marie bị trúng đạn, bị bốc cháy hoặc không trả lời nữa.

Một loạt đạn 105 ly dội tung đất lên, đèn điện tắt ngấm, linh mục Trinquard ôm lấy bờ hầm, đến khi ngẩng lên nhìn thấy qua ánh đèn bấm, một bóng người trắng như ma, tựa vào cánh cửa, áo quần tả tơi đầu tóc rũ rượi, mặt mũi đầy đất bụi như kẻ vừa ở địa ngục chui ra: đại tá Vadot, tham mưu trưởng đạo quân Lê dương, phều phào nói:

- Chỉ huy trưởng đại tá Gaucher chết rồi!

Cha Trinquard bò ra khỏi hầm, lần mò đến trạm cứu thương thấy bác sĩ Grauwin cùng cha tuyên úy Heinrich đang vuốt mắt cho đại tá Gaucher, chỉ còn một cánh tay, mình đầy máu. Vị chỉ huy toàn thể các tiểu đoàn Lê dương của tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ theo số phận của ba sĩ quan phụ tá chết tại chỗ, trong giờ đầu trận đánh.

Bên tiếng đạn réo nổ không ngừng ở phòng mổ, bác sĩ đại úy Grauwin mình cởi trần, đang cúi xuống rửa chân, mổ bụng, xẻ óc cho các thương binh. Hàng trăm người bị đạn, kêu rên chung quanh.

Nhà xác cạnh đó đã chất đầy binh sĩ tử thương.

Nhìn ra ngoài, lửa bốc đỏ rực trời, lửa cao ngọn trên đường sân bay soi sáng lòng chảo như miệng núi lửa, rồi bỗng chốc kho xăng và bom xăng đặc nổ cháy bùng lên giữa cảnh lửa đạn âm ỉ, lẫn những tiếng hét rùng rợn của lớp lớp sóng người vượt qua mưa đạn, tràn ngập các cứ điểm phía bắc, sau những tiếng nổ bộc phá đánh vỡ toang hàng rào dây kẽm gai.

Dưới ánh sáng chói loà của hoả châu do máy bay thả xuống ba điểm tựa Béatrice, Gabrielle, Anne Marie chế ngự hệ thống phòng thủ phía bắc Điện Biên Phủ lần lượt bị các đợt tấn công Việt Minh tràn chiếm.

Các giàn trọng pháo ở lòng chảo phản công vô hiệu quả, vì không tìm ra đại bác đối phương chôn giấu phía nào ở triền núi vây quanh. Đại tá Piroth chỉ huy lực lượng pháo binh thấy tất cả sự bất lực của mình, ứa nước mắt uất hận trước mặt đại tá nhảy dù Langlois, ghen ngào nói:

- Hông rồi! Tôi đã báo với De Castries phải thôi. Chúng ta đã đi tới chỗ bị tàn sát, do lỗi tại tôi.

Rồi giữa không khí kinh hoàng, hoang mang của hầu hết binh sĩ, qua trận đánh đầu tiên thất bại chua cay, đại tá Piroth về phòng riêng, rút lựu đạn cài ở lưng ra, lấy răng mở rồi đặt ở một bên tim.

Trong lúc vị chỉ huy pháo binh tự sát, lòng chảo vẫn không một phút nào ngừng tiếng súng, đại tá chỉ huy De Castries ngồi ở hầm tư lệnh viết thư cho vợ để gửi theo chuyến bay sắp cất cánh: *"Quân Việt tấn công bọn anh từ hôm qua. Tình hình trái hẳn với sự mong muốn của bọn anh. Trọng pháo đang rút vào. Một trung tâm kháng cự đã bị mất vì vị chỉ huy bỏ mạng. Thời tiết xấu, phi trường bị đặt dưới hoả lực của địch. Nhiều máy bay bị cháy và vì thế nên không có một chiếc nào dám hạ xuống".*

Trong khi ấy đại tướng Navarre, Cao uỷ Đông Dương Deane Jean cùng các Bộ tham mưu ở Hà Nội và Sài Gòn không giấu vẻ nghi ngờ gì nữa: trận đánh thua mất rồi! Trừ ra có một sự can thiệp mạnh mẽ từ bên ngoài, không thì Điện Biên Phủ chẳng còn hy vọng gì nữa!

Tại Sài Gòn, nghe thấy dư luận xôn xao, lo ngại, Lê vội tìm đến tướng Hinh để hỏi thăm tin tức. Nàng được người tình cho hay:

- Ông Deane Jean vừa gặp đại sứ Mỹ và phái bộ quân sự Mỹ để xin gởi gấp mấy máy bay thả bom, sẵn giắc, và chuyên chở (B26, F8F, C47) thả bom napalm xuống chung quanh Điện Biên Phủ. Muốn cứu nơi này, cần phải có thêm nhiều máy bay để đánh phá phía sau địch, cắt đứt các đường đưa đến Điện Biên Phủ, ngăn trở sự tiếp tế, dội bom xuống các kho của chúng, phá nát các giàn đại bác, giữ chặt quân địch một chỗ dưới đất, bằng cách tưới napalm chung quanh lòng chảo...

- Như vậy là Pháp cần nhờ đến Mỹ lúc này lắm phải không?

- Pháp cần nhờ đến máy bay Mỹ để giải cứu Điện Biên Phủ cũng không có gì đáng vui, tại sao trông toa có vẻ hí hửng như vậy?

Lệ cười nhoèn miệng nói:

- Toa không hiểu là Pháp càng cần đến Mỹ bao nhiêu thì ước mong của moa càng sớm thực hiện bấy nhiêu.

Tướng Hình ngậy người ra, lắc đầu tỏ vẻ ngạc nhiên trước câu nói của Lệ khiến nàng phá lên cười một cách thích thú như đã đưa ra được một bài toán khó giải đáp.

- Toa muốn moa cắt nghĩa thì phải chịu cho moa cái gì nào?

Hình nhìn Lệ, cười cười nói:

- Thì moa chịu "mở luôn hai mặt trận" liên tiếp với toa hôm nay, có được không?

Lệ ứ lên một tiếng, véo vào vai Hình, rồi nghiêm mặt nói:

- Toa cứ có thói hay bốn cột trong lúc moa nói chuyện đứng đắn, ghét mặt toa lắm? Toa ngốc, mới không hiểu Pháp cần nhờ đến Mỹ, tất nhiên phải nghe theo Mỹ, chịu điều kiện của Mỹ đặt ra mới giúp. Như vậy là lá bài của anh chồng moa sắp đưa ra đánh rồi.

Hình chợt rõ ý nghĩa thái độ hờn hờ của Lệ, bèn mở lời trêu chọc:

- Anh chồng toa có được Mỹ vận động cho về làm thủ tướng, thì toa ăn thua gì vào đó?

- Sao lại không?

- Moa vẫn không hiểu toa muốn nói gì.

Lệ đang lúc hứng khởi, không dè dặt nói:

- Thì anh chồng moa về làm thủ tướng, chồng moa sẽ ở bên cạnh, tất nhiên là phải có moa.

Tướng Hình cố lấy vẻ mặt trịnh trọng bảo Lệ:

- Nếu thế thì moa sẽ đấu súng với anh chồng toa, thủ tướng tương lai...

Hình ngừng lại thấy Lệ thắc mắc nhìn mình, đằng hắng rồi lên giọng:

- Moa nhất định sẽ đấu súng với anh chồng toa, một khi y về đây, toa không hiểu tại sao à? Toa mong cho y về làm thủ tướng như vậy mà không đoán được hả? Vì moa ghen ghê lắm! Ghen với toa!

Lệ ngẫm hiểu lời nói châm chọc, nháy xò lại cấu véo vào đùi Hình đang vận quần cụt, miệng không ngớt nói:

- Đểu! Toa đểu lắm!

Trong lúc tướng Hình đùa bốn với Lệ ở văn phòng Tổng tham mưu tại Sài Gòn thì tại Buôn Mê Thuộc cách dinh nghỉ mát Quốc trưởng bên hồ Hoàng triều cương thổ lối một giờ voi đi, tại

cánh đồng rừng cỏ cao ngập đầu người, Bảo Đại cùng người đẹp Mộng Điệp ngồi trên bành voi, bảo người nài Thượng cho voi dừng lại, nổ súng bắn ngã một con bò rừng cách ba chục thước.

Trên lòng chảo Điện Biên Phủ giờ ấy, chiếc Dakota chở tướng Cogy bay vòng muốn đáp xuống sân bay đang ở dưới làn đạn của Việt Minh, đành phải quay trở về Hà Nội. Vị tướng chỉ huy Bắc Việt muốn nhảy dù xuống để mang lại tinh thần cho binh sĩ 12 tiểu đoàn trọng pháo đài bị bao vây, song lại sợ bị kẹt, vì phi trường - ngõ thoát độc nhất - đã bị hỏa lực bất ngờ đối phương chế ngự đặt ở các cứ điểm chiếm được ngay từ lúc đầu trận đánh. Phi cơ chở thương binh cũng không cất cánh được và bao nhiêu máy bay còn lại đều lần lượt bị bắn cháy, đường bay bị đạn trái phá cày nát. Trọng pháo của Việt Minh, đại bác 105 ly, súng cối hạng nặng 120 ly, cao xạ 37 ly, và đại liên làm thành một vòng lửa đạn khép chặt lấy Điện Biên Phủ.

Giữa lúc vị tướng sắt đá Cogy nuốt nước mắt uất hận trên đường về Hà Nội thì đại tướng Ely từ Ba Lê bay sang Hoa Thịnh Đốn xin cứu viện, đang ngồi ở văn phòng Ngũ giác đài, đối diện với đô đốc Radford, vị tư lệnh hạm đội hùng mạnh nhất thế giới ở Thái Bình Dương, bạn thân của Tổng thống Eisenhower, còn người say sưa chú trọng đến chiến trường Đông Dương từ sau ngày chấm dứt chiến cuộc Triều Tiên.

- Tôi đề nghị cho không quân can thiệp Điện Biên Phủ. Lối sáu chục chiếc oanh tạc cơ hạng nặng B29 từ căn cứ Clarkfield (gần Manille), với 150 khu trục cơ trên hàng không mẫu hạm của đề thất hạm đội hộ tống, sẽ có thể đè bẹp Việt Minh ở Điện Biên Phủ: mỗi lần oanh tạc được 450 tấn bom.

Tướng Ely ngần ngại hỏi:

- Bắt đầu từ ngày nào?

- Để tôi nghiên cứu ngay.

Sau câu trả lời cương quyết của đô đốc Radford, tướng Ely vội trở về sứ quán Pháp, đánh điện mật báo động với thủ tướng. Trong đầu óc Ely lúc lấy giờ, đề nghị của đô đốc Radford về những phi cơ B29 có nghĩa là sẽ liệng xuống núi rừng Điện Biên Phủ thứ bom A, mà mười năm trước đã bắt Nhật phải đầu hàng, chiến dịch chưa có tên, và tướng Ely không hay là mình đang trở về Ba Lê giữa mùa xuân ướt lạnh với một con chim kền kền đậu ở trên vai.

Tại Ba Lê, Ngô Đình Diệm đi gặp ngoại trưởng Georges Bidault, lãnh tụ Mặt trận Bình dân (MRP) của phe Công giáo Pháp, để nhắc nhở về sự ủng hộ của lực lượng này dùng áp lực với Bảo Đại để cho mình được về cầm quyền, trước ngày mở hội nghị Genève.

Ở toà lầu đường Orsay[9] ra, Diệm đi thẳng về nhà trọ thấy Ngô Đình Luyện cũng vừa đi về.

- Em vừa gặp một người bạn ở văn phòng Quốc trưởng cho hay là đầu tháng tư này Bảo Đại sẽ qua đây.

Diệm nói:

- Anh cũng vừa gặp ông Bidault cho biết thế nào ông Bảo Đại qua đây, ông ta cũng vận động cho anh về làm thủ tướng. Lần này thì chắc chắn rồi.

Rồi Diệm kể lễ:

- Ông Bidault có khuyên anh nên làm sao đừng có sự trở ngại về phía ông Bảo Đại. Lần Nguyễn Văn Tâm thôi, đáng lẽ anh lên làm thủ tướng chứ có phải Bửu Lộc đâu. Theo đề nghị của ông Bidault, song ở bên nhà, chú Nhu với anh Giám mục làm sao để ông Bảo Đại nghi kỵ là anh

muốn vận động các giáo phái Cao Đài Hoà Hảo và cả Bình Xuyên nữa, đưa anh lên cầm quyền chống lại ông ta. Anh nghĩ có lẽ là chú Nhu không khéo léo sao đó, để cho mấy phe quốc gia gần ông Bảo Đại ngấm xúc xiểm phá anh. Vậy lần này, sẵn chú có quen biết với mấy người ở văn phòng Quốc trưởng tại đây, chú nên nói khéo với họ, để họ đừng phá mình, đâm thọc với ông Bảo Đại.

Diệm lại nói tiếp:

- Vẫn biết rằng anh được hậu thuẫn mạnh của các phe Công giáo Mỹ và Pháp, cùng các nhân vật trọng yếu của hai nước này, nhưng dù sao cũng phải qua sự uỷ nhiệm chính thức của ông Bảo Đại mới ra lập chính phủ được. Lúc này, bằng đủ mọi cách, làm sao cho ông Bảo Đại đừng nghi ngại từ chối.

Luyện lên tiếng:

- Em có nói với bà Trần, với tư cách nghị sĩ Liên hiệp Pháp, và quen biết trước với ông Bảo Đại, sẽ xin gặp riêng để nói vào thêm cho anh.

- Vừa rồi, thư thám Nhu gửi qua cũng nói được gặp ông Bảo Đại ở Đà Lạt, có nhắc đến việc anh, ông Bảo Đại tỏ ý thuận. Anh chỉ ngại ông Bảo Đại vốn không ưa anh từ hồi anh từ chức Thượng thư Bộ lại và hay nghe mấy người chung quanh, nhất là mấy tay chính trị lằng xằng ở Sài Gòn, sợ anh ra thì họ mất quyền lợi nên cố vây quanh ông Bảo Đại để cản trở cho ông ta đừng nhận anh. Song lần này, anh tin là ông Bảo Đại cũng khó từ chối.

Diệm nói tiếp bằng một giọng cả quyết:

- Pháp đang bị kẹt ở Điện Biên Phủ, đúng vào lúc đang cần có một thế mạnh quân sự, để dự hội nghị nay mai ở Genève, đã phải cầu viện Mỹ, Mỹ định can thiệp trực tiếp vào Đông Dương, gọi phi cơ ở các căn cứ Phi Luật Tân, Đài Loan, Nhật Bản và hạm đội thứ bảy đến Việt Nam giải vây cho Pháp ở Điện Biên Phủ, Mỹ lại vừa giúp thêm một ngân khoản 500 tỷ quan cho chiến trường ở Việt Nam, Mỹ cung cấp tiền bạc và vật liệu, dĩ nhiên họ phải có tiếng nói mạnh.

Tướng O Daniel quen biết anh hồi ở bên Mỹ, sắp cầm đầu một phái bộ đặc biệt sang nước mình. Ông Bidault cũng vừa cho anh hay là cứ theo tình hình tiến triển hiện nay, Mỹ không đứng ngoài lâu được nữa và sớm muộn gì Mỹ cũng phải nhảy vào giúp Pháp để ngăn chặn Cộng sản tràn xuống phía Nam.

Như vậy, nước cờ chính trị ở Việt Nam phải thay đổi, chắc chắn là anh ta lập chính phủ mới...

Trong lúc anh em họ Ngô tiếp tục bàn đến viễn ảnh cầm quyền tương lai thì Hội đồng chiến tranh Pháp triệu tập phiên khẩn cấp để quyết định về CHIẾN DỊCH KÈN KÈN, cứu nguy Điện Biên Phủ.

Các yếu nhân lãnh đạo chính phủ và các tướng hiện diện đều nhận thấy rằng theo chủ trương để không quân Mỹ trợ lực tham chiến thì đây là hành động trực tiếp can thiệp của Mỹ vào chiến tranh Đông Dương có thể lôi cuốn theo một phản ứng dữ dội của Trung Cộng, đưa đến những "rắc rối quốc tế" song không còn có cách nào để cứu được pháo đài bị bao vây, và theo lời của tướng tư lệnh Navarre, chỉ còn có một điều kiện độc nhất là can thiệp lớn lao cấp tốc bằng không quân Mỹ mới có thể挽 hồi tình thế ở Điện Biên Phủ.

Hội đồng chiến tranh tán thành chiến dịch Kèn Kèn cử ông Maurice Schumann đi triệu đại sứ Mỹ Douglas Dillon ở Matignon. Đến 11 giờ rưỡi đêm, Thủ tướng Laniel tiếp đại sứ Mỹ, trước sự hiện diện của ngoại trưởng Bidault, nhân danh chính phủ Pháp, nhờ ông Dillon xin với chính phủ Mỹ cho máy bay hạng nặng có thể chở 2.000 ký hoặc hơn nữa can thiệp gấp để cứu pháo

đài Điện Biên Phủ.

Tại Hoa Thịnh Đốn, tham mưu trưởng đô đốc Radford và ngoại trưởng Dulles vận động các nhân vật trong chính phủ và thuyết phục các nghị sĩ chấp thuận giải pháp dội bom xuống Điện Biên Phủ, song bị các lãnh tụ Quốc hội cương quyết từ chối, và Tổng thống Eisenhower cũng không tán thành.

Sáng hôm sau, ngoại trưởng Bidault tiếp được điện trả lời của ngoại trưởng Dulles: Mỹ không thể hành động tham chiến ở Đông Dương, nếu không có thoả thuận chính trị với Pháp và các nước khác, và không có sự chấp thuận của Quốc hội.

Giữa lúc chiến dịch Kền Kền bị gạt bỏ ở Hoa Thịnh Đốn thì tại Mạc Tư Khoa nhà du thuyết Alain Savany, nản lòng chờ đợi dấu hiệu của ông Hồ Chí Minh để khai mào cuộc thương thuyết, lên đường trở về Ba Lê. Tin tức báo chí và hành lang chính trị cho nghị sĩ xã hội Savany nhận thấy rõ là nhiệm vụ của ông đã bắt đầu trở quá rồi, và trong lúc này mọi việc đều đang đánh cuộc tại Điện Biên Phủ.

Ở lòng chảo Điện Biên Phủ, cha tuyên úy Heinrich làm lễ ở trong hầm núp trước một số binh sĩ thất thần, quần áo lấm láp, râu không cạo, mặt mũi hốc hác, thảm hại:

- Xin Chúa hãy đoái thương đến tôi vì tôi đã kiệt sức rồi, vì xương tôi đã rã rời và linh hồn tôi bối rối đến cực điểm!

Trong những đường hào đưa đến bệnh viện đám tàn quân Algérie và Marocain đã chạy thoát các cứ điểm Eliane và Dominique, đang tụ tập quỳ ở trong bùn. Bác sĩ Grauwin nghe tiếng họ kêu than, từ phòng mổ bước ra:

- Thừa đại tá, ngài là cha chúng tôi, chúng tôi đến để hầu ngài, giúp ngài làm y tá, làm bồi. Đối với chúng tôi thế là hết rồi. Ở trên kia, có nhiều người chết quá. Tại sao? Vợ chúng tôi, con chúng tôi cần chúng tôi ở quê nhà.

Bác sĩ Grauwin thấy lòng se lại, dịu dàng bảo họ trở về các đơn vị cũ Nhưng các đơn vị của họ ở đâu? Phần lớn các sĩ quan chỉ huy họ đã bị loại khỏi vòng chiến.

Grauwin trở lại với các dụng cụ giải phẫu, bước qua những xác thương binh người ta đẩy đến bàn mổ, bỗng nghe tiếng nức nở, người nữ hộ tá bị mắc kẹt từ ba hôm nay, Geneviève de Galard đang đứng tựa cửa hầm nấp nức nở.

Các phòng mổ đầy thương binh và xác chết. Mùi máu tanh lợm giọng. Các y tá phải hút thuốc để cho khỏi nôn. Những xương hàm gãy những con mắt lòi, những đùi bị xé đứt, những bả vai lìa, những tiếng kêu rên đau đớn giữa lũ ruồi xanh bầu vào vết thương và dòi bò nhung nhúc khắp nơi.

Đứng giữa cảnh bi thảm ngổn ngang này, nhà bác sĩ khỏe mạnh như không còn đủ sức lực chịu đựng được nữa. Đau khổ đã trở thành bánh ăn, nước uống. Bầu không khí nồng thối làm cho mọi người nghẹt thở. Đây không phải là chiến tranh nữa mà là con đường đưa xuống hoả ngục.

Trong thung lũng nước mắt, đau thương và chết chóc này, Grauwin chỉ còn biết kêu cầu với Chúa, nhưng ở hoả ngục không thương xót này, Chúa có đến không? Trong lúc Điện Biên Phủ ngày đêm các sĩ quan ngủ ngời ở lỗ hầm, bên cạnh những xác chết binh sĩ chất đống, mùi thối xông ra ghê gớm, và dòi, lùn, ruồi xanh sinh nở khắp các chiến hào đầy phân, nước tiểu, những mảnh thịt người mổ xẻ bỏ đi... tại Hà Nội cuộc xung đột ngấm ngấm giữa hai tướng Navarre và Corgny bùng nổ.

Những tin tức từ lòng chảo Điện Biên Phủ đưa về đặt các Bộ tham mưu trước một thực trạng bi thảm. Tai họa gây nên cần phải có kẻ chịu trách nhiệm.

Chiều hôm ấy, vào lúc bốn giờ hơn tại biệt thự của Tổng tư lệnh quân đội viễn chinh Pháp ở cạnh Hồ Tây đang chìm đắm dưới mưa phùn. Cogny đến gặp Navarre ở văn phòng.

Tướng Navarre gượng cười mở đầu:

- Chúng ta đã viết cho nhau nhiều điều khó chịu rồi. Bây giờ phải bình tĩnh mà tranh luận.

Sự tức giận dồn ép bấy lâu ở tướng Cogny, tư lệnh chiến trường Bắc Việt như gặp dịp bùng lên:

- Tôi không muốn làm việc dưới quyền ông nữa, tùy ý ông quyết định cất chức tôi ngay cũng được. Ông là Tổng tư lệnh trận đánh, Điện Biên Phủ mở ra do ý muốn của ông. Thế mà ông bảo tôi phản ông bằng cách tố cáo những lỗi lầm của trận đánh này với các nhân vật cao cấp sang đây. Thậm chí lại để cho vợ ông mang bức thư ông viết về tôi để khoe với mọi người trong một khách thính ở Ba Lê, là: "Thằng khốn kiếp Cogny phản tôi luôn luôn...". Có bà tướng Catroux làm chứng việc ấy.

Cogny nói như hét lên:

- Nếu ông không phải là đại tướng bốn sao thì tôi cho bàn tay này vào mặt ông rồi.

Tướng Navarre tái mặt. Phòng bên cạnh người nữ thư ký nghe tiếng cãi lẫy ồn ào, song không còn có ai ngoài hai vị tướng lãnh.

Cogny trở lại bình tĩnh. Navarre nói:

- Tôi yêu cầu ông giữ kín việc này giữa hai chúng ta.

- Tôi cho đó là một bốn phạt của tôi.

Cogny trả lời rồi khép chân lại chào.

*
* *

Chiếc máy bay bốn động cơ riêng của Bảo Đại chở đội chó boxer từ Đà Lạt về Sài Gòn để theo Quốc trưởng đi Pháp.

Lệ muốn tiến đưa nhảu gỏi thêm về việc anh chồng nàng song lại ngần ngại vì Nhu có vẻ không ưa, và từ hôm nghe tin Bảo Đại về Sài Gòn, thỉnh thoảng chàng nhìn Lệ một cách khó hiểu, hỏi nàng đi đâu mỗi khi thấy vợ ra ngoài.

Sáng hôm ấy, Lệ đang trang điểm, Nhu đưa cho nàng xấp điện văn báo chí ngoại quốc của một người bạn thường ngày cung cấp cho Nhu biết rõ tình hình, Lệ đọc phần Nhu đã gạch bút chì đỏ một bên của đặc phái viên tờ PARIS SOIR.

"Sài Gòn 10 tháng tư 1954.

Hoàng đế Bảo Đại lên đường đi Pháp để chứng tỏ ngài là hiện thân của tất cả lực lượng trong nước.

Người ta có cười được tấn hài kịch chính trị dẫn dắt đến thảm kịch chết chóc không? Chỉ có Cao uỷ Pháp, chính phủ và một tham mưu của hoàng thượng mới biểu lộ hay làm ra vẻ biểu lộ sự kính trọng đối với Bảo Đại.

Từ ngày có tin hội nghị Genève sắp nhóm, quân đội Bảo Đại bước vào tình trạng tan rã. Những lệnh gọi nhập ngũ không được thi hành. Chỉ có một số thanh niên không trốn thoát hoặc những sinh viên chắc chắn thành sĩ quan, hy vọng được địa vị tốt.

Trong 94.000 lệnh gọi nhập ngũ năm nay, chỉ có 5.400 người trình diện. Để lấp vào chỗ trống, người ta mở cuộc ruồng bắt ở thôn quê và trong thành phố, chở những thanh niên lượm được đến các trại huấn luyện. Nội đầu tháng tư 1954, đã có 3.848 kẻ đã đào ngũ trong quân đội Bảo Đại.

Trong các cuộc chiến đấu, tỉ số binh sĩ mất tích gấp năm lần số chết và bị thương, trong khi ở hàng ngũ quân đội viễn chinh, có đến 63.000 người Việt Nam, số đó chỉ có 10 phần trăm. Sáu tháng sau khi thành lập các tiểu đoàn khinh binh, một phần tư quân số đã tan biến. Binh sĩ của quân đội Bảo Đại đi chết cho ai?

Các tướng của Bảo Đại đi xe hơi Hoa Kỳ và mở tiệc tùng không màng đến số phận của xứ sở họ đang lâm nguy. Họ oán ghét Cộng sản bởi sợ mất những quyền lợi đang được hưởng thụ: bơ sữa, gái, tiền bạc.

Một bộ trưởng duy nhất không có tiền chuyển ngân gửi ở ngân hàng ngoại quốc đã thú thật với một số sĩ quan cao cấp Pháp: "Tôi chán sống lương thiện lắm rồi".

Ừ, ngoài ra những Cao uỷ Pháp và những bộ trưởng chính phủ theo đuổi bơ sữa, chuyển ngân, có ai dám tin rằng người ta có thể xả thân cho hoàng đế Bảo Đại?"

Lệ đọc xong, thấy chồng còn ngồi nhìn mình, như đang dò xem phản ứng, liền nói:

- Anh chàng phóng viên này chắc không được hồi lộ nên mới gắt gao như vậy.
- Em cho là những nhận xét ấy không đúng à?
- Em không đồng ý về việc phê bình ông Bảo Đại. Thử hỏi nếu ở vào địa vị của ông ta, thì có thể làm gì được hơn, vì tất cả đều do người Pháp nắm giữ hết. Tất cả lỗi lầm đều là tại Pháp?

Trong lúc ấy, tại Hoa Thịnh Đốn, ngoại trưởng Dulles nhất quyết chủ trương "hoà bình bằng võ lực" đưa ra kế hoạch liên hợp Pháp, Mỹ, Anh, Úc, Tân Tây Lan, Thái Lan và Phi Luật Tân để hành động chống lại bước tiến của Cộng sản tại Đông Nam Á. Trước Uỷ ban ngoại giao Hạ nghị viện bàn về chương trình ngoại viện, ông Dulles lên tiếng về vấn đề Đông Dương:

- Trước hội nghị Genève, Cộng sản đang nỗ lực để đánh tan tinh thần chiến đấu của Pháp và các nước Đồng Minh, thế giới tự do phải tỏ ra đoàn kết và chú trọng đến quyền lợi sinh tử ở vùng này. Nước Pháp và các quốc gia liên kết đừng nghĩ rằng họ cô độc trong giờ phút quyết định này. Mưu toan Cộng sản sẽ vấp phải một quyết định chung, và nếu cần đến một hành động chung.

Để lôi cuốn Quốc hội cho phép can thiệp trực tiếp vào Đông Dương, ông Dulles nhấn mạnh rằng sự tham gia của Trung Cộng ở Điện Biên Phủ "giống ghê gớm" một sự can thiệp trực tiếp vào chiến cuộc sự có mặt của đại tướng Ly Chen Hoa ở Tổng hành dinh của Giáp gần Điện Biên Phủ, với một nhóm hai chục cố vấn chuyên môn, nhân viên Trung Cộng thiết lập và sử dụng hệ thống điện thoại của Việt Minh, những súng cao xạ 37 ly có ra-đa của Việt Minh đều do Trung Cộng điều khiển, 1000 cam nhông của Việt Minh trong vùng đều do tài xế Trung Cộng lái v.v...

Rồi ông Dulles kết luận: "Những phản ứng của Mỹ trước sự can thiệp của Trung Cộng ở Đông Dương sẽ không chỉ giới hạn ở vùng này mà thôi".

Lời cảnh cáo hứa hẹn đưa đến một cuộc chiến tranh rộng lớn đã gây nên nhiều nỗi lo âu ở Pháp và Anh, bộc lộ qua báo chí. Hội đồng chiến tranh Pháp họp ngay cứu xét đề nghị thiết lập nhóm phòng thủ Đông Nam Á của ông Dulles, và Ba Lê quyết định từ chối, trong bộ Tổng tham mưu Pháp ở Sài Gòn lên tiếng đính chính là Điện Biên Phủ không nhận thấy có một cố vấn quân sự, một chuyên viên, một thương binh, một tử sĩ, một tù binh nào là người Trung Cộng.

Bảo Đại đặt chân xuống Ba Lê vào lúc ngoại trưởng Mỹ Dulles có mặt tại thủ đô Pháp để bàn tính cùng hai ngoại trưởng Bidault và Eden về chiến thuật đối phó với hội nghị Genève sắp khai mạc.

Ngô Đình Diệm xin gặp Foster Dulles, được xác nhận lời hứa của Mỹ ủng hộ: Đại sứ Mỹ ở Sài Gòn, Donald Heath, đã được chỉ thị sang dự hội nghị Genève, sẽ gặp riêng Bảo Đại để vận động trao chức thủ tướng cho Diệm.

Tin này được truyền miêng trong giới người ủng hộ họ Ngô với hy vọng được đền bù sự cộng tác vận động bằng một địa vị xứng đáng trong chính phủ nay mai.

Tại Sài Gòn, vợ chồng Lê cùng người anh Giám mục được tin do người thân tín từ Ba Lê về, càng xúc tiến việc tuyên truyền và vận động trong các giới, hứa hẹn để lôi cuốn các phần tử ủng hộ "Ngô chí sĩ về nước".

Vài nhà giàu có con đang học ở Pháp, bỏ tiền ra cho vợ chồng Lê mượn để hoạt động với hy vọng sẽ được họ Ngô trả ơn bằng chức giám đốc, bộ trưởng cho con cháu.

Ngôi nhà nhỏ của Lê ở đường Ypres bỗng trở nên chật chội vì khách khứa lui tới, từ ngày có tin loan truyền bán chính thức là "chí sĩ Ngô Đình Diệm" sắp về làm thủ tướng.

Lê đột nhiên thấy mình trở nên quan trọng, được nhiều người ngọt ngào chào đón, và nhất là tiêu xài tiền bạc không phải dè dặt tính toán nữa.

Nước hoa, phấn son được nhiều bà đem biếu, số áo dài của Lê mỗi ngày một tăng thêm, treo đầy cả tủ kính. Thuộc hạ trung thành, Cao Xuân Vỹ, càng tỏ ra đặc lực trong công cuộc tuyên truyền miêng cho "chí sĩ họ Ngô" đưa về một chiếc xe hơi bóng lộn của một bác sĩ "đồng chí ủng hộ Ngô chí sĩ" cho Lê mượn đi hoạt động.

Huế, Sài Gòn, Vĩnh Long... ba anh em họ Ngô ở ba tỉnh này được một số người đánh hơi thời cuộc xúm lại bàn tán, hội họp, vỗ ngực tình nguyện: "tranh đấu ủng hộ chí sĩ Ngô Đình Diệm" về nước cầm quyền.

Lê giao du càng rộng, từ ngày nàng học lái xe hơi, từ sáng đến khuya bận rộn hẹn hò, gặp gỡ, giao thiệp với các sĩ quan cao cấp trẻ tuổi mà nàng bảo là đã lôi cuốn được họ, mang quân đội quốc gia làm hậu thuẫn cho "Ngô chí sĩ".

Mỗi khi thấy vợ trang điểm lộng lẫy, một mình lái xe hơi đi, Nhu có hỏi thì Lê cười rất tươi trả lời:

- Em đi giao thiệp vận động cho anh Thượng. Điểm chính yếu trong kế hoạch của Nhu là gây ảnh hưởng với các cấp chỉ huy quân đội Bảo Đại. Lê đã tỏ ra đặc lực, làm quen với tướng Nguyễn Văn Hinh, tham mưu trưởng đại tá Đôn, chỉ huy một binh đoàn trấn giữ Sài Gòn. Tài ngoại giao khôn khéo của Lê có thể tạo nên một lực lượng đáng kể sẵn sàng hưởng ứng với

chính quyền họ Ngô.

Lê đã thu hút các tướng tá bằng cách nào, Nhu cũng không dè, tưởng là tiếng tăm của "Ngô chí sĩ" đã lôi cuốn được cảm tình ủng hộ.

Trong những ngày hoạt động đầu tiên, Lê cũng không ngờ nàng đã đóng góp một vai trò đặc lực, mang thân xác ra để gây dựng uy thế chính quyền họ Ngô.

Giữa lúc Lê đắm mình trong các cuộc ái ân ngoại giao, vận động, thì Nhu nằm bên bàn đèn thiết lập kế hoạch để sửa soạn cho ngày anh trở về cầm quyền.

Trong thời gian đó, những tin tức dồn dập từ Sài Gòn đưa qua Ba Lê báo động rằng pháo đài Điện Biên Phủ đang ở trong một tình trạng tuyệt vọng. Ông Foster Dulles ghé lại Ba Lê trên đường đi phó hội Genève gặp ngoại trưởng Pháp Bidault trao cho xem một bản thông điệp của tướng Navarre, nói rằng nếu không phát động chiến dịch Kền Kền ngay thì Điện Biên Phủ không còn chống giữ được nữa, trung châu Bắc Việt cũng mất theo ngày Genève nhóm.

Tình hình nguy ngập như vậy bắt buộc Pháp phải tìm đủ mọi cách gấp rút để ngừng chiến. Tuy nhiên, mọi việc còn có thể cứu vãn được nếu chính phủ Mỹ quyết định cho máy bay B29 đang ở Phi Luật Tân can thiệp vào.

Trong bữa tiệc tối thứ bảy 24 tháng tư 1954 hôm ấy do Bộ Ngoại giao Pháp đãi, ông Dulles mời riêng ngoại trưởng Anh sang phòng bên, cho hay:

- Chúng tôi đã sẵn sàng can thiệp bằng quân sự ở Đông Dương vào giữa tuần tới, lực quân Mỹ sẽ đổ bộ lên để quốc tế hoá cuộc chiến tranh tại Đông Nam Á. Hai hàng không mẫu hạm Boxes và Essex của Đệ thất hạm đội đã chờ sẵn ở vịnh Bắc Việt, Pháp đã yêu cầu, chúng tôi chỉ còn đợi sự đồng ý của Anh là bắt đầu chiến dịch Kền Kền...

Nghe tiếng chiến dịch Kền Kền, ông Eden hoảng hốt nghĩ ngay đến bom nguyên tử và chiến tranh thứ ba, với tất cả những hậu quả tai hại cho quyền lợi còn lại của Anh ở Đông Nam Á, vội nài nỉ:

- Khoan đã, xin ông chớ ra lệnh hành động gì hết, trước khi có sự thoả thuận của chúng tôi.

Rồi ngay đêm ấy ông Eden vội vã bay về Luân Đôn. Nội các Anh họp phiên bất thường vào sáng chủ nhật hôm sau với sự có mặt của các tướng lãnh tham mưu.

Ngoại trưởng Anh ghi lại trong hồi ký về ngày lịch sử "trên bờ vực thẳm" chiến tranh thứ ba:

"Điện Biên Phủ không còn có thể cứu được nữa. Hôm qua đô đốc Radford đã nói như thế với tôi trước mặt ngoại trưởng Dulles. Các nhà chuyên môn quân sự Anh cũng không tin là cuộc oanh tạc có hiệu quả vì địa thế chiến trường trắc trở, mà dội bom xuống hậu cứ Việt Minh lại càng không kết quả nữa. Chiến dịch Kền Kền mang lại hậu quả đầu tiên là phá cuộc ngưng chiến ở Đông Dương, và chỉ làm cho chiến tranh lan rộng, Pháp và Mỹ trong lúc này lại không sẵn sàng để thắng được. Trong những điều kiện đó, chính sách thiết thực duy nhất là tìm kiếm ngay ở Genève một thoả hiệp ngừng chiến".

Bữa chiều, Eden đáp máy bay đi Genève.

Hôm sau, đại sứ Pháp Massigli được chỉ thị của Thủ tướng Laniel, vận động một lần cuối cùng với Thủ tướng Churchill: Mỹ đã sẵn sàng can thiệp cứu Điện Biên Phủ và chỉ còn đợi Anh đồng ý.

Lão chính khách miệng không rời điều xì gà ngắt ngang câu chuyện: ông không muốn biết đến khía cạnh quân sự của vấn đề.

Rồi liền sau đó, Churchill đi thẳng đến Hạ nghị viện đang xôn xao vì những cuộc vận động tới tấp của các yếu nhân Pháp và Mỹ liền mấy hôm nay:

- Chính phủ hoàng gia không sẵn sàng cam kết bất cứ một điều gì trong vấn đề hoạt động quân sự ở Đông Dương trước khi biết những kết quả của hội nghị Genève.

Tại Ba Lê, Ngô Đình Diệm mua ấn bản giờ chót của nhật báo *France Soir*, đọc bức điện tín của phái viên ở Luân Đôn nói về sự từ chối của Anh không chịu tán thành đề nghị liệng bom A xuống Điện Biên Phủ, bức tức nói với Nguyễn Bửu Lộc, anh vợ Nhu:

- Thắng Anh sợ mất thị trường Trung Cộng mà nó đã nhìn nhận năm 1950 cùng sợ mất lòng Ấn Độ nên mới phản lại Đồng Minh như vậy.

Cùng hôm ấy, toàn thể đường bay Điện Biên Phủ mất hẳn. Ba trung đoàn Việt Minh chiến đấu trong một tháng trường nay đã chiếm nốt ba điểm tựa còn lại ở lòng chảo.

Trước đó mấy hôm, tướng Cogny nói chuyện bằng vô tuyến với đại tá Castries báo tin cho vị tư lệnh Điện Biên Phủ được vinh thăng chức tướng.

- Tôi gửi cho ông hai sao và rượu uống mừng. Cả thế giới đang nhìn về ông. 52 ký giả quốc tế hiện ở Hà Nội để theo dõi ông.

Binh sĩ được lệnh lục lọi tất cả những đồ thả dù xuống trong các vị trí song không tìm thấy hai sao tướng ở đâu, nghĩ là đã theo với phần lớn đồ tiếp viện rơi về phía bên địch. De Castries ra lệnh giữa hai ngôi sao tại chỗ, trong một xưởng thợ máy Lê dương. Rồi trong khi nâng cốc rượu nhạt để mừng được phong tướng, De Castries nghe đài Việt Minh phát thanh là vừa nhận được các hộp đựng Bắc đấu bội tinh mế đây, huy chương, sao, với những chai rượu cô nhắc.

Điệp khúc đĩa hát "Du Kích" tiếng Pháp lại văng vẳng lên với nhịp hoà ca của quân sĩ Việt Minh hát theo.

*Bạn ơi có nghe tiếng vỗ cánh của bầy quạ đen.
Trên đồng bằng.
Bạn ơi có nghe tiếng kêu âm thầm của xứ sở.
Bị xiềng xích...[10]*

Điệu hát ngày đêm chập chờn trên thung lũng sắc mùi chết chóc và chiến bại. Người ta không còn đủ sức chôn lấp những xác chết mà xô đẩy ra ngoài chiến hào, đùn xuống những hố đạn cho rửa thối. Mùi thối ghê gớm của bao nhiêu thây ma sinh nát bốc lên theo ngọn gió Lào phừng phực như lửa len lõi toả ra khắp nơi.

Những đại úy, trung úy của đoàn quân viễn chinh phải bó gối ngủ ngời trong hầm từ hơn nửa tháng nay, ngày đêm bị ám ảnh bởi những tiếng cuốc xẻng đào đất của đối phương đang bao vây tiến sát chung quanh. Trong những trạm giải phẫu và cứu tế tiểu đoàn, các y sĩ không còn đủ sức giết những con dòi bọ nhưng nhúc nhấp khắp mọi chỗ.

Cho đến trong giấc ngủ hốt hoảng họ cũng thấy những đoàn dòi bò khắp vách, khắp giường bệnh và băng ca, bu đầy lên vết thương của quân sĩ nằm đơ như đã chết rồi.

Trước ngày 12 tháng ba 1953, khi chưa giao chiến, quân số có gần 11.000 người, sau đó thả dù

thêm bốn tiểu đoàn, và mỗi ngày thêm một trăm binh sĩ nhảy dù xuống nữa để lấp những lỗ trống.

Song giờ đây mới có một tháng mấy ngày giao tranh, còn được bao nhiêu người đủ sức đương cự? Trung tá nhảy dù Langlais kiểm điểm lại quân số mà rùng mình, nhìn thấy trong tất cả những chiến hào đưa đến bệnh viện, những toán quân thảm hại giẫm lên xác những bạn đồng đội khuất nửa người ở dưới bùn lầy, những kẻ bị thương không lên được nữa, không một ai còn có thể trông nom đến, đành xem như là bỏ đi, đành vùi xác chưa chết ở trong bùn lầy nước tiểu, phân, thây ma. Lòng già sĩ quan nhảy dù đã từng chinh chiến ngang dọc trên nhiều chiến trường, vừa được vinh thắng đại tá, bỗng nổi lên cảm hận lạ lùng; muốn gào thét lên nỗi nhục nhã tột độ của đạo quân viễn chinh:

- Vinh quang của Điện Biên Phủ mà báo chí thế giới tự do không ngớt lời ca ngợi, vinh quang chiến đấu trên vũng lầy thối tha đầm máu nhất ở Á Đông, nhân danh Tây phương và nhân danh tình yêu các thiếu nữ xinh đẹp đã đưa tên đặt cho các vị trí không còn nữa.

Đại tá Langlais đến xưng tội với linh mục Heinrich:

- Chúng ta đang đi đến thảm họa.

- Phải nhận lấy điều đó để đền bù lại những tội lỗi của chúng.

- Không phải thế? Con không yêu cầu cha an ủi theo lối đó. Cha hãy bảo là con lầm, chúng ta còn có hy vọng. Cần đến, cha hãy xin một phép lạ.

Gần đây, cha tuyên úy Trinquard lo cho những toán quân đến xin giải tội và chịu lễ sát bên bệnh viện, đứng ở dưới hầm làm dấu thánh giá, kêu lên: không phải chiến thắng đang đến, mà là cái chết!

Tại hầm bộ chỉ huy, tướng Castries nói qua vô tuyến điện với vợ: "Em đừng lo. Anh đã từng bị bắt làm tù binh rồi. Anh sẽ có cách xoay sở...".

Ở Sài Gòn và Hà Nội, đại tướng Tổng tư lệnh Henri Navarre và tướng chỉ huy Bắc Việt René Cogny vẫn tiếp tục trao đổi điện tín đổ trách nhiệm cho nhau về chiến trường Điện Biên Phủ và tự hỏi Điện Biên Phủ còn chống giữ được bao lâu nữa trong khi chờ đợi các phi đoàn B29 mang bom A đến giải cứu. Phép lạ mà đại tá nhảy dù Langlais ở Điện Biên Phủ mong mỏi cũng giống như điều mà hai vị thượng tướng chỉ huy dàn quân viễn chinh Pháp ở Đông Dương đang ngong ngóng đã không bao giờ đến.

Tướng Partridge, chỉ huy không quân Mỹ ở Viễn Đông và tướng Calsera ở phòng Hành quân Bộ tham mưu không quân Mỹ với những phi đội B29 chở mỗi chiếc 8 tấn bom đã sẵn sàng cất cánh từ phi trường Clark (Manilla) bay thẳng đến Điện Biên Phủ nhưng không bao giờ có lệnh khởi hành.

Con Kền Kền mang bom nguyên tử đã bị Thủ tướng Churchill nhốt vào lồng ở Luân Đôn. Ở Hoa Thịnh Đốn, Tổng thống Eisenhower chấm dứt thẳng chiến dịch nguy hiểm này bằng một lời tuyên bố rõ rệt trước Hội đồng an ninh:

- Chính phủ Mỹ đợi xem kết quả hội nghị Genève ra sao trước khi có sáng kiến mới giúp Pháp ở Đông Dương. Mỹ không muốn làm hư những cơ hội có thể đưa đến một thoả hiệp chấp nhận được tại Genève.

Lời tuyên bố của Thủ tướng Anh và Tổng thống Mỹ như một hồi chuông báo tử pháo đài Điện Biên Phủ giữa lúc những trận mưa rào tràn ngập cả chiến hào, đoàn quân viễn chinh ẩn núp

trong nước bùn ngập tới đầu gối.

Bộ chỉ huy Pháp hoang mang, tính chuyện rút binh sĩ khỏi châu thổ Bắc Việt trước khi bị đối phương bằm sát để tiêu diệt. Các báo xuất bản tại Hà Nội đăng tít lớn, lời Bảo Đại phản đối dự định rút khỏi Bắc Việt của quân đội viễn chinh và tố cáo nước Pháp phản bội, trong khi Cao ủy Pháp vẫn một mực cả quyết không bao giờ có vấn đề đó.

Đúng là một nghệ thuật đối gạt đến cực điểm.

Tại Ba Lê, bản tuyên bố chung Pháp - Việt được đưa ra. Pháp và Việt Nam (chính phủ bù nhìn) khẳng định sự thỏa thuận giải quyết những liên lạc giữa hai nước trên căn bản hai hiệp ước cơ sở.

Hiệp ước thứ nhất nhìn nhận nền độc lập hoàn toàn và chủ quyền trọn vẹn của Việt Nam. Hiệp ước thứ hai thiết lập một sự thân hữu Pháp - Việt trong Liên hiệp Pháp, căn cứ trên sự bình đẳng và nhằm phát triển sự hợp tác giữa hai nước. Trong khi bản hiệp ước này chưa được ký kết, vào ngày hôm ấy, 29 tháng tư 1954, bên bờ hồ Leman, hội nghị Genève bắt đầu họp, khởi bàn về vấn đề Triều Tiên.

Trước những tin tức hậu trường chính trị quốc tế, bàn tính chia cắt Việt Nam theo kế hoạch của Anh, văn phòng Bảo Đại ở Ba Lê đưa ra một bản thông cáo cho hay rằng trong lúc này chính phủ Việt Nam quyết định không ký kết hai hiệp ước Pháp thừa nhận Việt Nam hoàn toàn độc lập và Việt Nam gia nhập Liên hiệp Pháp, vì không nhận được những lời cam kết cụ thể đảm bảo cho sự thống nhất và độc lập của Việt Nam. Đồng thời tố cáo những kế hoạch nhằm chia cắt Việt Nam, và cuộc thương thuyết sắp tới giữa Pháp với những kẻ nghịch lại quốc gia Việt Nam hay với các cường quốc thù ghét Việt Nam, bỏ rơi hoặc hy sinh các quốc gia liên kết cùng Pháp, trái với nguyên tắc của Liên hiệp Pháp.

Còn đối với Hội nghị Genève, bản thông cáo khẳng định rằng:

"Quốc trưởng cũng như chính phủ Việt Nam sẽ không nhìn nhận bị ràng buộc bởi những quyết định đi ngược với nền độc lập và thống nhất của xứ sở".

Ông Bộ trưởng quốc gia liên kết Jacquet đến Cannes mở cuộc vận động riêng; Bảo Đại vẫn tỏ vẻ ồm ồm không cho biết là có nhận lời tham dự hội nghị Genève không.

Qua những cuộc nói chuyện bằng điện thoại, nhần nại, bực tức chờ đợi, một hôm sau ngày hội nghị Genève, ông Bidault vội phái Đồng lý văn phòng Pierre Falaise đi Cannes, yêu cầu Bảo Đại cử ngay một phái đoàn và trả lời về sự thừa nhận Việt Minh ở hội nghị.

Đại sứ Mỹ ở Việt Nam, ông Donald Heath, có mặt bên cạnh Bảo Đại lên tiếng đề nghị ủng hộ của Pháp.

Sau một hồi những nhăng, Bảo Đại đặt điều kiện:

- Việt Nam sẽ đi Genève để thảo luận về Việt Minh tham dự hội nghị nếu có giấy mời của ba cường quốc Tây phương, mà phái đoàn Việt Nam muốn có một cuộc hội kiến trước.

Thì giờ gấp rút, ông Bidault giục giã nhưng Bảo Đại vẫn làm ngơ nhắc lại:

- Trong khi chưa nhận được thư mời của Pháp, Anh, Mỹ không có một người của quốc gia đến Genève.

Lời yêu cầu được chấp thuận, Trưởng phái đoàn Nguyễn Quốc Định qua Thụy Sĩ ngày mùng 10

tháng năm, và sau đó hội họp riêng với ba ngoại trưởng Pháp - Mỹ - Anh.

Ông Bidault tin là hội nghị Genève có thể nhóm liền, trước cuối tuần, bỗng nhận được lời yêu cầu "làm sáng tỏ" và "đảm bảo" sự thống nhất Việt Nam của Bảo Đại, nghi ngờ Pháp đang hướng tới giải pháp chia cắt. Sốt ruột về tình hình hấp hối ở Điện Biên Phủ cần sớm họp để nói chuyện với Việt Minh về vấn đề những binh sĩ bị thương đang mắc kẹt, ngoại trưởng Bidault đành phải nhận lời viết thư cho Bảo Đại, cam kết: "Chính phủ Pháp sẽ thường xuyên hội ý với chính phủ Việt Nam ở Genève. Hiện thời Pháp không tính tìm kiếm tại đây một sự giải quyết chính trị vĩnh viễn, nhiệm vụ của chúng tôi, như bản thông cáo của hội nghị Bá Linh đã tiên liệu là thiết lập hoà bình ở Đông Dương.

"Mục đích của chúng tôi nhằm đạt đến một sự ngưng bắn trong khuôn khổ một cuộc đình chiến mang lại những đảm bảo cần thiết cho ba quốc gia ở Đông Dương, nước Pháp và các cường quốc Đồng Minh mà quyền lợi chung đều gần bó với nhau ở Đông Nam Á. Cuộc đình chiến này không được tiên liệu sự giải quyết vĩnh viễn có thể sẽ đề cập đến sau này, khi đã có đủ những điều kiện hoà bình và tự do để tổ chức tổng tuyển cử.

"Ngay từ bây giờ, tôi có thể xác nhận với Hoàng thượng rằng không có gì trái ngược hơn với ý định của chính phủ Pháp là chuẩn bị thiết lập hai quốc gia có tính cách quốc tế, bất chấp sự thống nhất của Việt Nam..."

Giữa lúc không khí sôi nổi chung quanh hội nghị Genève về Đông Dương sắp mở màn, ở Điện Biên Phủ, những trận mưa đầu mùa xối xả ngày đêm biến bãi chiến trường này thành một lòng chảo bùn, và các trận tấn công cuối cùng của Việt Minh diễn ra sau những cơn vũ bão sắt và lửa, cả trọng pháo những ngừng tưới xuống mấy cứ điểm còn lại. Những lời kêu cứu rộn ràng của lực lượng Pháp vang lên trên những đường điện thoại giữa bộ chỉ huy và các điểm tựa, trong khi ở phía Việt Minh những tiếng reo hò ca hát thắng trận vang dội.

Mặt lòng chảo rung chuyển dội tung lên vì cả ngàn tấn chất nổ của mìn Việt Minh công phá vị trí cuối cùng. Tất cả binh sĩ đoàn binh viễn chinh đang ở trong tình trạng hoảng sợ tuyệt vọng giữa những tiếng cuộc xẻng đào đất của Việt Minh ngày đêm siết gần, thắt chặt vòng vây. Bỗng họ dậy lên hy vọng khi nghe những tiếng đạn réo kéo dài một cách khác thường.

Hy vọng đột nhiên hoà lẫn với kinh hoàng khi họ thấy những loạt đạn đầu tiên rơi về phía vị trí mình. Có những tiếng mừng rỡ kêu lên: "Quân Crèvecoeur!"

Trên vẻ mặt phờ phạc thất sắc, tuyệt vọng của những binh sĩ trong hầm bùn lầy ngập tới đầu gối, bỗng lóe lên tia sáng vui mừng, mọi người đều như nín thở chỉ chờ reo hò lên. Họ tin là dàn quân tiếp viện của đại tá Crèvecoeur liên lạc vô tuyến điện với pháo đài từ nhiều ngày nay, từ phía thượng Lào tiến tới giải vây, đã từ núi rừng xuất hiện đổ xuống thung lũng với những tiếng súng mở đường kinh dị hét vang lên khủng khiếp. Quân sĩ Pháp không biết nên kêu thét lên hay oà khóc vì sung sướng. Nhiều người chui ra khỏi miệng hầm, những kẻ hăng hái vượt chạy đi đón đoàn quân cứu viện bị mưa đạn réo lên quật ngã, cày nát những ổ cắm cự cuối cùng.

Không phải đoàn quân Crèvecoeur phép lạ của mọi người mong đợi mà là những "phong cầm Staline". Việt Minh lần đầu tiên sử dụng thứ trọng pháo gồm mười ống khắc phi đạn mang tên nhịp nhàng của nhạc khí để bắn phá cứ điểm trung ương và dọn đường cho cuộc tấn công cuối cùng.

Những cứ điểm mang tên thiếu nữ Gabrielle, Anne Marie, Béatrice, Dominique, Huguetle, Françoise, Claudine đã lần lượt lọt vào tay Việt Minh. Đến lượt Eliane, cứ điểm cuối cùng sau bản hoà tấu lửa đạn của cây phong cầm tuôn ra những âm thanh phi đạn, những đám người ẩn núp trong rừng núi chung quanh, từng lớp trùng trùng điệp điệp, đông như đoàn kiến xanh,

như lá cây rừng, như nước lũ đổ xuống tràn ngập khắp ngọn đồi Eliane, trong tiếng hò reo chiến thắng rung chuyển cả lòng chảo lầy lội, nồng thối mùi thây ma, xác chết vắt ngang rào kẽm gai tràn ngập các chiến hào, chồng chất thành gò đồng.

Những mảnh vải trắng cắm vào đầu sậy nổi lên khắp mọi phía, giữa vài tiếng súng nổ lẻ loi cầm cự vào giờ chót. Một lá cờ trắng to lớn kéo lên phấp phới trên hầm Bộ chỉ huy De Castries trong ánh chiều đang phủ xuống thung lũng Điện Biên Phủ.

- Giơ tay lên?

- Chúng đến rồi!

Những âm thanh bất ngờ vang lên giữa chiến trường bắt đầu im tiếng súng.

Vào lúc 17 giờ 15, tại Bộ chỉ huy, tướng De Castries liên lạc vô tuyến điện với tướng Cogy tu lệnh Bắc Việt lần cuối cùng:

- Giờ phút chót đang tới gần rồi. Chúng tôi chiến đấu đến cùng. Chúng tôi sẽ phá huỷ đại bác và vô tuyến điện. Xin chào trung tướng.

Tiếng Cogy ở đầu dây sợi nổi:

- A lô! A lô! Castries? A lô? Castries?

- Trung tướng nói gì?

- Này ông bạn ạ, phải chấm dứt lúc này, chắc hẳn như thế rồi.

- Nhưng, có điều chắc chắn là tất cả những gì ông bạn đã làm cho đến giờ đây đều tuyệt cả. Đừng có làm hỏng hết bằng cách kéo cờ trắng lên. Bị đối phương tràn ngập, nhưng không có đầu hàng, không có kéo cờ trắng.

Castries ngập ngừng một lúc, trả lời bằng giọng thảm hại:

- Thừa trung tướng, thế à, vâng. Song, tôi muốn giữ cho những thương binh.

Chiếc cờ trắng to tướng đã kéo lên rồi, trong lúc các vị chỉ huy đang chờ đợi đối phương đến dẫn đi.

De Castries thay áo sơ mi, quần dài, mang một dây huy chương trước ngực, không đeo khí giới đứng trong hầm Bộ chỉ huy, miệng ngậm thuốc lá, đầu đội ca-lô đỏ, đợi chờ. Khi thấy binh sĩ Việt Minh đẩy cửa hầm vào, súng tiểu liên chĩa thẳng vào ngực mình, vị tướng tư lệnh Điện Biên Phủ kêu lên: "Xin đừng bắn tôi", rồi ngoan ngoãn đi theo kẻ chiến thắng ra xe Jeep đưa đến phòng quân báo đối phương.

Vào lúc 6 giờ chiều ngày thứ sáu mùng 8 tháng năm năm 1954, trong khi bóng tối phủ dần xuống lòng chảo Điện Biên Phủ, tất cả mọi tiếng súng cầm cự đều ngưng bắn. Một không khí im lặng khác thường bao trùm khắp nơi chỉ còn nghe tiếng kêu rên của những kẻ bị thương trong bóng tối, lập lờ trong ngọn đuốc.

Trên trời, vài chiếc máy bay đảo lộn quanh vùng, chực thả hoả châu hay bom xuống lòng chảo vì chưa hay tin pháo đài Điện Biên Phủ đã đầu hàng.

Qua đêm đầu tiên được yên lành thở khí trời, mười ngàn binh sĩ sống sót, sau 57 ngày đêm ở

Điện Biên Phủ nhìn thấy ánh sáng hồng đầu ngọn núi chung quanh mình, không còn nghe tiếng súng nữa. Tại Ba Lê, do thì giờ cách biệt, vào lúc gần 17 giờ, Thủ tướng Laniel lên diễn đàn Quốc hội, cố giữ giọng bình tĩnh, loan tin: Điện Biên Phủ đã thất thủ.

Nỗi kinh hoàng chiến bại đè nặng lên thủ đô nước Pháp. Những điện tín từ Sài Gòn gửi đến tới tấp. Nhật báo *France Soir* ra một ấn bản đặc biệt, kéo dài tin kinh động trên 8 cột: "Điện Biên Phủ đã mất". Báo *Le Monde* loan tin chiếc phi cơ của Bảo Đại vừa thoát khỏi một tai nạn ở Côte d'Azur, trách Quốc trưởng kéo dài cuộc nghỉ mát, làm chậm trễ cuộc thương thuyết chở thương binh ở Điện Biên Phủ từ mấy hôm nay.

Sáng ngày thứ bảy, từ Sài Gòn, một hăng thông tấn đánh điện lời tuyên bố của tướng Nguyễn Văn Hinh:

"Hồ Chí Minh và chung quanh không biết là giờ lâm nguy của họ đã điểm vì Việt Minh đã bị rất nhiều thiệt hại trong trận đánh Điện Biên Phủ, sẽ khó tránh khỏi thất bại nặng nề trong các chiến dịch thu đông sắp đến... Điện Biên Phủ đã đảo lộn thế quân bình lực lượng có lợi cho chúng ta".

Cùng một lúc với nhật lệnh đại tướng Tổng tư lệnh quân đội viễn chinh Navarre chính thức báo tin pháo đài Điện Biên Phủ do tướng De Castries chỉ huy phải ngừng chiến đấu với 56 ngày giao chiến liên tiếp. Nhật báo *France Soir* đăng một bản tin đặc quyền của phái viên ở Hồng Kông điện về Ba Lê: "Cuộc giao chiến ở Điện Biên Phủ kéo dài từ 13 tháng 3 đến 6 tháng năm 1954, trong 56 ngày đêm, toàn bộ hệ thống phòng ngự 49 đồn và 2 sân bay trên một khu vực 12 cây số bề dài và 6 cây số bề ngang đã bị tan rã.

Theo những tin tức đầu tiên Việt Minh đã loại ra ngoài vòng chiến 17 tiểu đoàn bộ binh và nhảy dù, 3 tiểu đoàn pháo binh và nhiều đơn vị thiết giáp, công binh, vận tải, không quân... tổng số trên 21 tiểu đoàn và trên 10 đại đội gồm trên 16.000 binh sĩ.

Số quân ở pháo đài lúc đầu có 12 tiểu đoàn bộ binh và nhảy dù và 3 tiểu đoàn trọng pháo, được tiếp viện thêm về sau 5 tiểu đoàn nhảy dù, tăng quân số ở Điện Biên Phủ lên 21 tiểu đoàn và 10 đại đội.

Toàn bộ tổng chỉ huy Điện Biên Phủ, ba bộ chỉ huy ba tiểu khu, ba bộ chỉ huy ba đoàn quân lưu động và những chỉ huy trưởng tất cả các tiểu đoàn đều bị bắt làm tù binh, bị thương hay bị giết.

Thiếu tướng De Castries, tư lệnh pháo đài Điện Biên Phủ bị bắt làm tù binh.

Số sĩ quan cao cấp Pháp bị giết hay bị bắt gồm 16 đại tá và 353 thiếu úy, trung úy, đại úy, thiếu tá, 1396 hạ sĩ quan, bị giết hay bị bắt làm tù binh. Tổng số tù binh có lối mười ngàn người Pháp, Việt, Đức Bắc Phi, Sénégalais, Thái, Miên... thuộc quân đội viễn chinh Pháp.

Điện Biên Phủ thất thủ bao trùm Paris và Genève trong một không khí bi thảm, giữa nắng ấm mùa xuân. Trong các chính giới người ta bàng hoàng nhắc đến Waterloo, Stalingrad, lo ngại rằng thất bại lớn lao ở Điện Biên Phủ báo hiệu sự sụp đổ của đế quốc Tây phương.

24 giờ sau, hội nghị Genève khai mạc, ngoại trưởng Pháp Georges Bidault ngẹn ngào lên tiếng đề nghị ngừng chiến ở Đông Dương.

Trong khi ấy, ở Sài Gòn, Lê đang ngồi ở trên đi-văng nhà riêng tướng Hinh, mở đầu cuộc thuyết phục:

- Moa biết toa có nhiều liên lạc mật thiết với Pháp, dân Tây vợ đầm, xuất thân từ trường võ bị Pháp, và địa vị toa ngày nay cũng do sự tín nhiệm của người Pháp. Nhưng toa cũng nên hiểu,

dù sao toa cũng là người Việt, trong người toa chảy một dòng máu Việt Nam... Như vậy, thật tình toa muốn phụng sự Việt Nam hay nước Pháp?

Tướng Hình không trả lời, lặng lẽ nâng ly rượu *whisky* lên uống.

Lệ như được trớn nói tiếp:

- Vì tình cảm với toa, nên moa mới chân thành đặt vấn đề với toa. Toa phụng sự cho Việt Nam không ai có thể buộc tội là toa phản bội nước Pháp. Moa cũng theo quốc tịch Pháp nhưng bốn phận chính đáng của moa là phải làm cho Việt Nam. Moa đề nghị toa nhận chức Bộ trưởng quốc phòng, trong chính phủ của anh Diệm sắp thành lập, toa nghĩ sao?

Tướng Hình đứng lên, ngồi lại gần một bên Lệ, nhìn thẳng vào mặt nàng, thông thả nói:

- Toa muốn đóng vai bà mẹ phải không? Người như toa không nên nhúng vào việc chính trị. Toa đến với moa vì chính trị hay vì thích moa?

Lệ mỉm cười:

- Có lẽ cả hai. Nhưng tại sao toa lại phản đối moa bàn đến chính trị? Toa cũng đã rõ anh chồng moa cũng sắp về tổ chức chính phủ, moa đề nghị với toa giúp một tay, cũng như toa giúp moa vậy, toa từ chối hay sao?

Tướng Hình ậm ừ đáp:

- Trong lúc này, chúng mình nên bàn chuyện khác hay hơn, vì moa muốn toa hơn là muốn địa vị của toa vừa nói.

Nói rồi tướng Hình ôm choàng lấy Lệ hôn và quật nàng lên đi-văng, mặc cho tiếng điện thoại reo trong gian phòng đã khép kín cửa.

Vào lúc ấy tại Ba Lê, Ngô Đình Diệm vừa nghe một chính khách Việt Nam thuật lại lời bàn tán của một nhân vật ngoại giao Mỹ nói về mình, nhân việc vận động về làm thủ tướng của Diệm.

- Ông Diệm và người anh Giám mục hồi qua Mỹ có đến Bộ Ngoại giao nói chuyện với chúng tôi. Chúng tôi nhận thấy nên để ông Giám mục làm chính trị, và để ông Diệm làm Giám mục thì đúng hơn.

Diệm nghe kể lại, giận sôi lên, song nhớ đến lời đảm bảo che chở của ngoại trưởng Dulles trong chuyến qua Ba Lê vừa rồi, Diệm lại vững lòng tin cậy, nói:

- Nhờ ơn trên phù hộ, tôi chắc chắn sắp trở về nước chấp chính, chỉ còn đợi sự chấp thuận của Quốc trưởng nữa thôi.

Diệm bộc lộ ý nghĩ thầm kín trước tình thế:

- Điện Biên Phủ thất thủ đã giúp tôi rất nhiều.

Trước sự ngạc nhiên của người đối thoại, Diệm trầm tĩnh nói:

- Pháp thua ở Điện Biên Phủ, không còn đủ sức một mình đương đầu với Việt Minh nữa, bắt buộc phải thương thuyết ở Genève. Nhưng ở vào thế yếu, sợ đối phương bắt chẹt, Pháp cần phải nhờ đến Mỹ ủng hộ, để có một thế ngoại giao mạnh. Chính Bidault đang vận động với Mỹ nhận lời "đe dọa can thiệp vào chiến cuộc Đông Dương, nếu Việt Minh không tỏ ra biết điều".

"Cho Việt Minh nghe "tiếng sấm dậy" mà không để rơi tiếng sét xuống đầu họ" như lời của Bidault nói với ông Bedell - Smith, trưởng phái đoàn Mỹ Genève. Mỹ nhận giúp Pháp với điều kiện, Pháp phải nghe theo lời khuyên của Mỹ, trong đó có việc tôi ra làm Thủ tướng. Mỹ muốn có một người cương quyết chống Cộng sản để đương đầu với tình thế Việt Nam đang suy sụp.

Trong giới chính trị Việt ở Ba Lê và Sài Gòn, tin Ngô Đình Diệm sắp về chấp chính được loan truyền sau ngày Bidault ngỏ lời với Bảo Đại đề nghị cử họ Ngô làm Thủ tướng.

Từ Evian trở về lâu đài vương giả Thorence ở bờ biển Cannes, Bảo Đại nghe ngoại trưởng Pháp rồi đến đại sứ Mỹ ở Việt Nam tiến cử cựu thần họ Ngô, tỏ vẻ không vui, vẫn tắt đáp:

- Để tôi xét lại đã.

Ngỏ lời với các thuộc hạ, Bảo Đại lo ngại họ Ngô sẽ không trung thành với mình, và thắc mắc nghĩ đến vùng sản bản lý tưởng của Hoàng triều cương thổ, những nguồn lợi thu ở các sông bạc Kim Chung và Đại Thế giới, khu chứa gái Vườn Lài.

Mặc dầu số lớn tiền của đã chuyển ra nước ngoài từ lâu gởi ở những ngân hàng chắc chắn, Bảo Đại cũng ngần ngại trước kẻ bề tôi mà ông đã cho là "có đôi mắt không thẳng thắn".

Thái độ do dự của Bảo Đại trước áp lực vận động của cả Pháp lẫn Mỹ kéo dài trong mấy hôm liền, khiến họ Ngô ở Ba Lê trông ngóng tin tức hết sức sốt ruột.

Diệm bàn tính cùng mấy người bà con cậu em út Ngô Đình Luyện, anh cột chèo của Nhu luật sư Nguyễn Hữu Châu, chú vợ Nhu, bác sĩ Trần Văn Đỗ... rồi nói thẳng với nhân vật Mỹ:

- Quốc trưởng chúng tôi có lẽ muốn có một sự đền bù cụ thể mới chịu chấp nhận đề nghị cử tôi về làm Thủ tướng.

Chính khách Mỹ, vốn thực dụng trong các cuộc mặc cả chính trị, gật đầu trước nhận xét hợp lý của Diệm, vội điện hỏi ý kiến Hoa Thịnh Đốn, và tức tốc về Ba Lê đi Cannes.

Thế rồi trong khi cuộc thương thuyết kéo dài ở hội nghị Genève, tại lâu đài Quốc trưởng Việt Nam trên bờ biển Pháp, một nghi lễ long trọng cử hành trước sự hiện diện của Hoàng hậu Nam phương, nhiều nhân vật quốc gia, các chính khách Pháp, Mỹ.

Trong bộ quốc phục, Ngô Đình Diệm đội khăn đóng, khoác áo rộng xanh, lạch bạch tiến lên trước mặt Bảo Đại và Hoàng hậu, quỳ xuống, trình trọng thề:

- Trước mặt Quốc trưởng Hoàng đế và Hoàng hậu, thần xin long trọng thề hết lòng trung thành và nguyện bảo vệ ngôi báu cho Đông cung Thái tử Bảo Long, quyết một lòng một dạ tận trung báo quốc trong khi thần còn được cầm quyền Thủ tướng do Quốc trưởng uỷ thác, cầu xin ơn Trên phù hộ và chứng minh cho lời của thần.

Diệm đứng dậy, vòng tay toan sụp lạy Bảo Đại và Nam phương thì được khoát tay miễn lễ.

Sau buổi lễ thề nguyện trung thành với vị hoàng đế cuối cùng triều Nguyễn, Ngô Đình Diệm được chính thức uỷ nhiệm làm Thủ tướng Việt Nam.

Giữa lúc tại hội nghị Genève, phái đoàn quốc gia của chính phủ Bửu Lộc bỗng thấy mình bơ vơ lạc loài như một đứa con vô thừa nhận, đang bị hy sinh cho ván bài quốc tế, các Đồng Minh Pháp phản bội, Anh bỏ rơi, Mỹ lạnh lùng.

Công việc đầu tiên của Diệm là về ngay Ba Lê đánh điện về Sài Gòn cho vợ chồng Nhu hay tin,

rồi cử người em út Ngô Đình Luyện làm cố vấn phái đoàn đi Genève với bác sĩ Trần Văn Đỗ, giữ chức ngoại trưởng tân chính phủ, và luật sư Nguyễn Hữu Châu, anh vợ của Nhu.

Ông bà Trạng Trần Văn Chương, bố mẹ vợ Nhu cũng được Diệm mời đến, nhờ giữ chức đại sứ nay mai ở Mỹ.

Nắm được uỷ nhiệm thư thành lập chính phủ mới, Diệm nghĩ ngay đến việc loại bỏ những người quốc gia bấy lâu Diệm vẫn không ưa thích và lo chọn người cộng tác trong số bà con, thân hữu, hoặc do các linh mục giới thiệu.

Chương 11

QUYỀN HÀNH TRONG TAY



Thủ tướng Ngô Đình Diệm về nước được thừa thớt người đón tiếp

Giữa phòng khách vắng vẻ sau giáo đường, ở trong khu nhà thờ Cha Tam, tại Chợ Lớn, vào một buổi chiều vừa dứt trận mưa hè, Giám mục Thục, đầu tóc bạc, cắt ngắn ngồi chính giữa, đưa đôi mắt sáng quắc nhìn qua ba người em trai cùng cô em dâu đang ngồi quanh, rồi gật gù bộ mặt béo hồng, cất tiếng đánh thép:

- Chú Thượng lãnh trách nhiệm ra lập chính phủ. Việc là việc nước, song cũng như việc nhà, anh em mình phải lo đảm đương gánh vác trước khi nhờ đến người ngoài. Anh cả chúng ta đã về châu Chúa, anh lấy tư cách "quyền huynh thế phụ" mà khuyên nhủ các em. Ít khi anh em hợp mặt đông đủ, chỉ còn thiếu chú út Luyện đương lo công việc ở Genève, mà rồi đây cũng để cho chú ấy hoạt động ở nước ngoài, còn ở trong nước, chú Nhu với chú Cần phải cố sức mà giúp cho chú Thượng. Anh vì đã khoác áo tu hành, không thể công nhiên làm việc phần đời, song anh cũng theo dõi để giúp được chừng nào hay chừng ấy. Anh nghĩ lúc này giữa anh em mình nên phân công cho rành rọt. Theo ý anh thì ở gần bên chú Thượng có chú thím Nhu còn ở miền Trung thì giao cho chú Cần phụ trách. Còn anh, đứng trong phạm vi tôn giáo, cũng có thể góp sức ủng hộ về mặt tinh thần. Cả khối Công giáo từ Bắc chí Nam là một lực lượng hậu thuẫn mạnh cho chính phủ công giáo đầu tiên ở nước mình. Ấy chưa kể đến sự nâng đỡ của Giáo hội khắp nơi và Tòa thánh.

Người anh tu hành vừa dứt lời, Nhu mở cặp đưa ra một xấp chương trình dài gồm những kế hoạch đối phó, mua chuộc, liên kết với các nhóm quốc gia, lực lượng giáo phái rồi chậm rãi nói:

- Lúc này, anh Thượng sắp chính thức ra cầm quyền, họ còn đợi coi sao mới phản ứng. Kể ra thì Pháp cũng còn mạnh, song với áp lực của Mỹ, mình có thể kèm giữ được. Thế Pháp phải nhượng bộ Việt Minh ở hội nghị Genève, mình đòi cho quốc gia được độc lập hẳn hoi, rồi cũng dễ gây ảnh hưởng mạnh. Tôi thấy cần đối phó trước hết là các lực lượng theo Pháp với Bảo Đại. Mình có thể dùng tiền Mỹ để mua chuộc, chia rẽ hàng ngũ các giáo phái đang kết hợp trong cái Mặt trận Toàn lực quốc gia, và cần đến thì tiêu diệt từng đám một. Có một lực lượng đáng kể hiện thời là Cao Đài liên minh của Trịnh Minh Thế, còn ở trong khu chủ trương chống cả Pháp lẫn Việt Minh, được Mỹ giúp đỡ, mình cần liên lạc để lôi cuốn hợp tác. Ở thành, đáng ngại chỉ có bọn Bình Xuyên, chúng có tiền, được Pháp và Bảo Đại che chở hiện nắm giữ công an trong tay, mình phải tính chuyện loại ảnh hưởng bọn này trước. Về phía quân đội quốc gia, mới có một phần theo mình, còn một số đang lửng chửng, nghe theo tướng Nguyễn Văn Hinh, người của Pháp trung thành với Bảo Đại.

Lệ góp lời chồng:

- Em thấy có thể lôi kéo quân đội không khó, khi anh Thượng đã chính thức cầm quyền trong tay. Quân đội phải tuân theo kỷ luật, lẽ tất nhiên phải nghe lời Thủ tướng. Tướng nào dám chống lại mà ngại? Anh Thượng tính bữa mô ra dinh Gia Long, để em lo sửa soạn trước cho gọn.

- Tôi mới về được một bữa, tạm ở đây cho đỡ để bàn tính công việc vài ba bữa thôi, chớ ở trong khu nhà thờ lâu không tiện.

Cần nhai trầu bồm bẻm lên tiếng:

- Rửa anh Thượng tính bữa mô về Huế thăm mạ? Cũng sắp tới ngày kỵ thầy rồi.

- Ừ để đến ngày kỵ thầy anh về thăm mạ luôn. Bấy lâu nhờ có chú ở một bên mạ, anh cũng yên tâm.

Lệ hỏi:

- Anh Thượng xa nhà lâu, có thích món chi để em bới vô đây cho. Anh còn thích ăn mắm tôm chua không?

Nhu ngắt lời:

- Việc gia đình để bàn tới sau. Bây giờ anh Thượng quyết định coi danh sách những người mình mời tham gia chính phủ, giữ ai lại, loại bỏ ai để tiến hành cho mau việc lập nội các đặng ra mắt đi. Trong số các anh em bấy lâu theo ủng hộ mình, giúp đỡ tinh thần hay vật chất, những người có thể tin cậy được ở lòng trung thành của họ, tôi kê riêng ra một bên, với khả năng từng người, và đề nghị cử họ đảm nhận trách vụ gì trong chính phủ. Ngoài số người tin cần được còn số người có uy tín, có bằng cấp, có cảm tình với mình, tôi sắp hạng riêng, với đề nghị về mỗi người. Tôi nghĩ rằng lúc đầu, trong nội các giao thời này, mình chỉ giữ các bộ chính do tay chân tín cần, còn để cho các đại diện giáo phái chạy theo mình vài bộ, cho có tính cách liên hiệp, rồi sẽ tùy cơ đối phó.

Diệm gật gù:

- Tôi đồng ý với chú Nhu. Anh Giám mục nghĩ sao?

- Được chú Nhu có bàn tính với tôi rồi.

Cần chen vào:

- Mấy anh nhớ cho người của em đề nghị với nghe.

Diệm mỉm cười nói:

- Chú khỏi lo điều đó. Tuy là việc nước song do anh em mình định đoạt. Tôi đã tính để cho chú làm Cố vấn chỉ đạo ở miền Trung còn chú Nhu làm Cố vấn chính trị ở bên tôi. Anh Giám mục làm cố vấn tối cao cho chính phủ. Còn chú út Luyện chuyên lo ngoại giao ở bên ngoài với ông bà Trần.

- Thím Nhu giúp chúng tôi về mặt ngoại giao ở trong nước. Như vậy cả nhà mình đều nắm giữ mọi trọng trách, lo gì không thành công? Mỹ đã quyết lòng ủng hộ đến cùng, mình không sợ gì thằng Pháp hay Việt Minh cả. Lúc này mình chỉ cần dè dặt đề phòng bọn quốc gia nó phá đám thôi, chớ củng cố đầu vào đó rồi thì không lo nữa.

Lệ bổng nhiên hỏi:

- Ở ngoài người ta đồn là Ba Lê nhận 80 triệu của Mỹ mới chịu để cho anh về, mình phải nói sao?

- Ở lúc đầu Bảo Đại không chịu giao chức Thủ tướng cho tôi, mặc dầu ông Bidault, lãnh tụ mặt trận Thiên Chúa giáo Cộng hoà Bình dân lấy tư cách ngoại trưởng mà đề nghị, rồi đến Mỹ yêu cầu, đòi phải có một chính phủ quốc gia thực sự mới chịu đảm bảo viện trợ. Mỹ đã thúc giục Pháp trao trả quyền độc lập hoàn toàn cho Việt Nam, chịu nhìn nhận Việt Nam có thể tách ra khỏi Liên hiệp Pháp, rồi ông Donald Heath đại sứ Mỹ đến Cannes hôm 16, năn nỉ mà ông Bảo Đại cũng cứ lừng chừng không nhận lời. Tôi cho ông Bảo Đại muốn kéo dài ngày giờ để yêu sách, trong khi thấy nội các Laniel Bidault đổ vì cuộc thương thuyết ở Genève bế tắc, Mendès France được lên làm Thủ tướng nhờ cam kết đem lại hoà bình trong vòng một tháng. Hơn nữa, ông Bảo Đại thấy Mỹ hết lòng ủng hộ tôi, lại sợ tôi không bảo vệ quyền lợi riêng của ông ta sau này, nên mới nhùng nhằng để buộc Mỹ phải trả giá cao.

Nhu chen lời nhận xét mỉa mai:

- Như vậy là Bảo Đại đã buôn chiếc ghế Thủ tướng Việt Nam lấy đô la Mỹ ở trên đất Pháp, cũng là một hành động lịch sử lắm!

Diệm tiếp tục kể:

- Sau ba ngày điều đình, trả giá, đến 19, ông Bảo Đại mới chịu uỷ nhiệm cho tôi thay thế Bửu Lộc, và chỉ mấy giờ sau khi Pháp tân phong Thủ tướng Mendès France. Không đầy một tuần lễ trước khi về đây, tôi chỉ vừa đủ thì giờ với chú Luyện để sắp đặt phái đoàn mới qua Genève thay bọn cũ.

- Chú Luyện giữ chức cố vấn, đại diện cho tôi, với bác sĩ Trần Văn Đỗ^[11] mà tôi tạm cử làm ngoại trưởng và luật sư Nguyễn... Mấy người chủ chốt toàn chỗ bà con tin cậy được cả.

Nhu thắc mắc hỏi:

- Anh liệu hội nghị Genève có đi đến đâu không?

Diệm suy nghĩ rồi đáp:

- Mendès France thay thế Bidault, muốn tìm một lối thoát cho Pháp ở Đông Dương tại hội nghị này, có thể nhượng bộ, thoả hiệp với Việt Minh, hy sinh phe quốc gia. Vấn đề chia cắt nước mình tôi nghe họ đặt ra thành giải pháp cho cuộc thương thuyết hiện thời.

Mỹ cũng đã thấy rõ như vậy rồi nên tôi mới về đây để liệu bề đối phó trong trường hợp Việt Nam trở nên Cao Ly, Đức, thì có một chính phủ quốc gia mạnh, được Mỹ hết lòng ủng hộ mà đương đầu với cộng sản.

Đối với Pháp, do hiệp ước nhìn nhận Việt Nam hoàn toàn độc lập Mỹ sẽ thay thế đảm nhiệm huấn luyện, đào tạo cho quân đội quốc gia và sẽ viện trợ trực tiếp cho Việt Nam. Ngoài ra Mỹ đang xúc tiến một hiệp ước phòng thủ chung ở Đông Nam Á, và đã triệu tập bí mật ở Hoa Thịnh Đốn hồi đầu tháng này, năm nước Mỹ, Anh, Pháp, Úc và Tân Tây Lan. Hiệp ước này sẽ giúp mình chống lại áp lực của Việt Minh cộng sản. Cho nên, ở Genève, dù Pháp với Việt Minh có liên kết với nhau, mình cũng đã có thể đối phó, và Mỹ không để cho Cộng sản lấn lướt quá được.

Nhu tỏ vẻ lo ngại:

- Tôi sợ không tránh khỏi việc chia cắt nước mình, căn cứ vào cái hội nghị Yalta trước đây, giữa Roosevelt, Churchill và Staline, Mỹ dù có muốn giúp mình, song thế Pháp về mặt quân sự hiện thời chỉ lo chống đỡ, và chỉ muốn rút chân cho khỏi sa lầy thêm nữa, sợ rồi phải làm compromis[12] với Việt Minh, mà Mỹ cũng phải nghe theo. Anh từ giã Ba Lê hôm 25, vậy anh có được tin tức chi về bữa 23 tại Berne, giữa Mendès France với Chu Ân Lai, Molotov ở toà đại sứ Pháp không?

Diệm lắc đầu:

- Không, tôi không được Pháp chính thức thông báo chi cả. Song chú Luyện có nghe ngóng là giải pháp "chia cắt quân sự" đã được các giới quan sát chính trị coi như giải pháp duy nhất để chấm dứt chiến tranh, và Pháp đang cố bám lấy. Nghe đâu, trước đó, Tạ Quang Bửu, thứ trưởng quốc phòng Việt Minh đã bí mật gặp riêng tướng Pháp Delteil liên tiếp mấy lần để bàn về việc này.

Giám mục Thục tỏ vẻ lo lắng:

- Họ tính chia cắt Việt Nam, vậy còn mấy giáo khu Phát Diệm, Bùi Chu chú có nghe định đoạt ra sao không?

- Không, chưa có gì chính thức cả, song hình như Pháp họ muốn trung lập hoá hai vùng Công giáo này.

Nhu tiếp lời:

- Tôi sợ về mặt quân sự Pháp không còn đủ sức mà giữ mấy nơi này nữa, và dường như Bộ Tư lệnh Pháp ở đây đang tính chuyện rút bỏ cả miền trung châu Bắc Việt, để tập trung về giữ Hà Nội và con đường Hà Nội - Hải Phòng. Nhiều người ở Phát Diệm, Bùi Chu đã lo chạy đi Hải Phòng và Hà Nội, đủ biết tình thế tại đó ra sao rồi.

Diệm nói:

- Chú bi quan quá, chớ hôm kia đây, tôi cũng có nêu vấn đề các giáo khu ở Bắc ra, mấy người Pháp trong Bộ quốc gia liên kết cả quyết với tôi rằng "Không bao giờ quân đội Pháp lại bỏ rơi mấy vùng Công giáo lọt vào tay Việt Minh".

Giữa lúc cuộc hội họp chính trị gia đình họ Ngô đang diễn ra ở phòng khách nhà thờ Cha Tam Chợ Lớn, sau hôm Diệm trở về, thì tại Bắc Việt những binh sĩ đoàn quân viễn chinh được lệnh rời bỏ ngay các vùng Phát Diệm, Bùi Chu, tập trung về dọc theo đường Hà Nội - Hải Phòng, theo các toán quân đóng rải rác ở trung châu đã rút lui về trấn giữ chung quanh thủ đô miền Bắc.

Bộ Tư lệnh Pháp mở chiến dịch Auvergne, theo quyết định hồi giữa tháng năm của Hội đồng Quốc phòng thời chính phủ Laniel, trước tình hình nguy ngập của trung châu sau ngày mất Điện Biên Phủ.

"Vị Tổng tư lệnh phải coi chừng tránh cho Hà Nội khỏi trở nên một Điện Biên Phủ mới, và phải tự quyết định tại chỗ tùy theo biến chuyển quân sự. Chính vị Tổng tư lệnh phải chọn lấy ngày giờ và phương tiện rút lui về Hà Nội nếu tình thế bắt buộc".

Dân chúng ở hai vùng giáo khu sáng sớm mở mắt dậy, kinh hoàng thấy bao nhiêu đồn trại của quân đội Liên hiệp Pháp trống rỗng, mấy chuyến tàu cuối cùng rút lui còn vương vãi với những

gia đình muốn theo chồng con binh sĩ chạy đi. Những tiếng kêu gào, khóc lóc nguyên rủa, uất hận của giáo dân vang dậy trên bờ, bất lực, tuyệt vọng nhìn theo các chuyến tàu chở quân Liên hiệp Pháp bỏ rơi họ.

Trong các nhà thờ những hồi chuông đổ dồn, tiếng kinh cầu nguyện rì rào như sóng biển dâng lên, trong lúc cờ đỏ sao vàng bay phất phới trên các cứ điểm giáo khu.

Tại Sài Gòn, tin điện của các thông tin viên ngoại quốc đánh đi:

"Pháp đã rút quân khỏi nam trung châu Bắc Việt, Phát Diệm, Bùi Chu, quê hương Thiên Chúa giáo lọt vào tay Việt Minh".

Ngô Đình Diệm đang ngồi uống trà ở tư phòng nhà thờ cha Tam thấy Giám mục Thục cùng Lê vào báo tin, không dằn được tức giận, đập mạnh tách nước xuống bàn, hầm hừ:

- Pháp nó phản, nó đâm vào sau lưng tôi!

Vào lúc ấy tại Ba Lê, tân Thủ tướng Mendès France cũng kinh ngạc bất ngờ trước tin bất lợi cho nước cờ ngoại giao đang tiến triển, do quyết định của nội các trước. Tuy lo âu về chiến sự Đông Dương, Mendès France không dè dặt thể suy sụp như phúc trình của các tướng Guillaume và Blanc vừa cho hay: "Quân đội bị đe dọa thảm bại thực sự trong mấy tuần lễ trước đầu mùa mưa. Hà Nội về mặt thực tế không thể chống giữ được, con đường Hải Phòng nguy ngập, một trận giao chiến khốc liệt và đẫm máu để rút lui sắp xảy ra... Và quân đội Pháp bị tan tành rối loạn đến độ phải mất không biết bao nhiêu năm nữa mới tổ chức lại được thành một đạo quân quốc tế".

- Thật là không thể tưởng tượng được... Tân Thủ tướng Pháp bàng hoàng lắm lắm rồi bảo với nhà ngoại giao Jean Chauvel:

- Trong khi chúng ta đòi trung lập hoá các giáo khu, bọn nhà binh lại rút quân đi, thế nào Việt Minh chẳng bảo chúng ta định "bán" những nơi không còn thuộc về mình nữa.

Trong lúc này, ở Genève, giữa không khí trầm tĩnh như mặt hồ lớn Thụy Sĩ, các cuộc tiếp xúc bí mật giữa Pháp và Việt Minh bên lề hội nghị bỗng mắc nghẽn vì đề nghị phản đối của Việt Minh trong việc qui định vĩ tuyến chia cắt Việt Nam.

Ở biệt thự Bella Việt, trụ sở của phái đoàn quốc gia, Ngô Đình Luyện thu nhận những tin tức chung quanh vấn đề Pháp và Việt Minh bàn tính chia đôi Việt Nam, làm báo cáo gửi theo lối ngoại giao về Sài Gòn.

Tấn kịch phân ly Việt Nam đã diễn biến ra sao?

Ngày 25 tháng năm, trong một phiên họp thu hẹp, trưởng phái đoàn Việt Minh, Phạm Văn Đồng đưa ra đề nghị giới hạn các khu vực để ngừng bắn, căn cứ trên việc trao đổi lãnh thổ chiếm đóng giữa đôi bên. Đại biểu Pháp, ngoại trưởng Bidault và Jean Chauvel vội ghi lấy rồi cử đại tá Brébisson gặp riêng đại tá Việt Minh Hà Văn Lâu sau một phiên họp của tiểu ban quân sự, để bàn về nghị định này.

"Trao đổi lãnh thổ", theo lời của Phạm Văn Đồng, có nghĩa là thế nào, và những sự trao đổi này có thể áp dụng thêm ở ngoài phạm vi chiến lược và chiến thuật không" Đáp lại ý muốn của đại biểu Pháp, một cuộc gặp gỡ bí mật đã diễn ra ban đêm tại một biệt thự xa vắng ở ngoại ô Genève giữa Tạ Quang Bửu, Thứ trưởng Quốc phòng Việt Minh và đại tá Hà Văn Lâu cùng tướng Delteil và đại tá Brébisson.

Mở tấm bản đồ Việt Nam trải trên bàn, Tạ Quang Bửu đặt cả bàn tay trùm lên nửa phía trên bán đảo chữ S, nói giọng quả quyết:

- Phần này phải thuộc về chúng tôi... Chúng tôi phải có một quốc gia, phải có một thủ đô cho quốc gia của chúng tôi, phải có một hải cảng cho một thủ đô của chúng tôi... với miền Trung gồm cả Huế...

Tướng Delteil nhìn theo cử chỉ của đối phương đang rạch ngang Việt Nam đến vĩ tuyến 13, ngắt lời:

- Đề nghị của các ông như thế có nghĩa là phán Việt Nam ra làm đôi?

- Đây chỉ là một sự phân chia tạm thời, có tính cách quân sự, vì sẽ có tuyến cử trên khắp Việt Nam để thống nhất, và chúng tôi đòi phải có tổng tuyến cử.

- Đổi lại quân đội Liên hiệp Pháp rời bỏ Bắc Việt, các ông sẽ đền bù cho chúng tôi những phần lãnh thổ nào?

- Chúng tôi sẽ trả lời sau.

Trước sự dè dặt của đại biểu Việt Minh, tướng Pháp nói:

- Ba Lê cũng như Sài Gòn chỉ có thể chấp nhận đề nghị của các ông với điều kiện, quân đội Pháp Việt giữ trọn phần dưới vĩ tuyến 18.

Đôi bên trao đổi, mặc cả đến quá nửa đêm mới chia tay. Tạ Quang Bửu nói:

- Chúng ta họp bàn tay đôi kín đáo như thế này tốt hơn thảo luận trước hội nghị, với sự can thiệp của 9 nước. Các ông có đồng ý là cần phải giữ bí mật cuộc tiếp xúc này không?

Tướng Delteil cười đáp:

- Lẽ tất nhiên, chúng ta phải giữ bí mật cho nhau.

Đại tá Brébisson đưa đại biểu Việt Nam ra tận cửa, nói nhỏ:

- Các ông cần hoà bình hơn chúng tôi, vì nếu hội nghị Genève bế thành thì chiến cuộc Đông Dương sẽ quốc tế hoá. Mỹ sẽ nhảy vào tham chiến.

Thấy Hà Văn Lâu mỉm cười, Brébisson nói thêm:

- Không phải tôi nói thế để dọa các ông đâu, mà thật tình cầu nói giữa chúng ta với nhau.

Rồi không ngại khuya khoắt, hai đại biểu quân sự Pháp đến biệt thự của đại sứ Chauvel và tổng trưởng quốc gia Liên hiệp đang có mặt tại Genève, đập cửa vào lúc ba giờ sáng, báo cho biết đề nghị của Tạ Quang Bửu mà mọi người đều nhìn nhận là mới mẻ và táo bạo nhất từ khi bắt đầu hội nghị Genève. Liên tiếp năm cuộc tiếp xúc bí mật giữa bốn đại biểu quân sự đã mở đường cho Pháp và Việt Minh thoả hiệp với nhau chính thức hoá chia cắt Việt Nam tại hội trường Vạn quốc để ngừng chiến ở Đông Dương.

Chung quanh Genève không khí phập phồng trong chờ đợi, và "một tháng để mang lại hoà bình" của Thủ tướng Pháp đánh cá tại Quốc hội cũng đã đến ngày cuối cùng.

Mendès France đã cùng Eden khôn khéo thuyết phục, lời cuốn Foster Dulles đồng ý với chủ

trường của Pháp, cũng không khác mấy kế hoạch "bảy điểm" của Mỹ đã đưa ra. Anh và Mỹ không muốn chiến tranh lan rộng vì Việt Nam, Chu Ân Lai và Molotov cũng muốn chấm dứt chiến cuộc ở Á Đông.

Những khó khăn đã vượt qua, những mặc cả đã xong, ngày thứ ba 20 tháng bảy, Medès France còn phải tranh đấu đòi đối phương nhượng bộ về đường giới tuyến phân chia, kéo dài ngày tổng tuyển cử ở Việt Nam, thời hạn triệt thoái binh sĩ.

Chiều ngày cuối cùng, tại biệt thự Bocage của phái đoàn Pháp, trong gian phòng khách rộng lớn, đồng hồ trên tường chỉ gần năm giờ ghế bày ngổn ngang quanh một chiếc bàn lớn, các ông Eden, Mesès France, Molotov và Chu Ân Lai vây quanh Phạm Văn Đồng, ướm dẫm mồ hôi nghiêng mình trên tấm bản đồ Đông Dương.

Chung quanh điểm đen chỉ thành phố Huế nhiều đường vach ngang dọc trên và dưới cố đô Việt Nam, vẫn vện cả mặt bản đồ. Mấy chính khách đứng quanh bản đồ Việt Nam có vẻ như là đám y sĩ giải phẫu đang bàn tính mổ con bệnh.

Trưởng phái đoàn Nga Molotov vẫn lạnh lùng chờ đợi đến lúc cần thiết để can thiệp, làm trọng tài phân xử cho đôi bên: Việt Minh đòi đến vĩ tuyến 13 hay 14, Pháp nằn nì ở vĩ tuyến 18, Molotov đề nghị ở vĩ tuyến 16, ranh giới đã qui định thành hai khu vực cho quân đội Anh và Trung Hoa đến tiếp thu Nhật đầu hàng.

Chu Ân Lai ở sát cạnh Molotov, có vẻ mặt bình thản, nhưng không chú trọng lắm đến sự giằng co tranh giành từng cây số trên bản đồ trải ở trên bàn. Thực ra, trong cuộc thương thuyết ở Genève, ngoại trưởng Trung Cộng lần đầu tiên góp mặt với chính trường Tây phương không bận tâm đến một lãnh thổ Cộng sản rộng hẹp đôi chút ở phía Nam, mà chỉ muốn sát cạnh biên giới không có một căn cứ quân sự nào của Mỹ, Pháp, đã làm vừa lòng họ Chu bằng các điều khoản có vẻ như trung lập hoá các quốc gia Đông Dương, và Hoa Thịnh Đốn đến giờ chót đã thôi phản đối.

Chiếc đồng hồ treo từ từ buông năm tiếng, như giục giã mọi người đi đến quyết định cuối cùng: Vĩ tuyến 17.

Trong khi ở Genève những cuộc trả giá cuối cùng diễn ra chung quanh đường chia cắt, mấy điện văn cuối cùng của tướng Ely từ Sài Gòn đánh đi yêu cầu Pháp thoả hiệp cấp tốc với đối phương vì tình hình quân sự ở Việt Nam nguy ngập: ở Bắc 120 tiểu đoàn trang bị đầy đủ của Việt Minh có thể tung ra đánh 80 tiểu đoàn Liên hiệp Pháp đang hoang mang.

Quân đội viễn chinh có thể tập trung về Hải Phòng với một giá máu rất đắt; chính thống chế Juin đã đề nghị rút khỏi Hà Nội ngày mồng 6 tháng 7. Ở Trung Việt đối phương vừa thắng một trận lớn tại An Khê, khắp miền Nam, du kích nổi lên hoạt động ác liệt.

Ở Sài Gòn, Ngô Đình Diệm đi gặp đại sứ Mỹ, cho hay:

- Nếu có được sự ủng hộ của Mỹ, tôi sẵn sàng chống lại những hiệp ước đang mưu tính ở lời cam kết của Việt Nam đối với Pháp.

Đồng thời Diệm bảo bí thư Bùi Xuân Đê đánh điện cho phái đoàn Việt Nam trong Uỷ ban Quân sự ở Genève: "Đội Việt Minh phải rút hết quân khỏi trung châu, chỉ để cho họ chiếm đóng miền thượng du Bắc Việt thôi".

Giữa lúc đó, các thông tấn viên quốc tế ở Genève đánh điện đi khắp thế giới: đêm nay, 20 tháng bảy, tại Toà Vạn Quốc sẽ ký hiệp ước đình chiến và chấp thuận bản tuyên bố cuối cùng của 9 quốc gia.

Vào giờ chót, kim đồng hồ ở điện Vạn Quốc ngừng lại ở con số 12, rắc rối cuối cùng do trưởng phái đoàn Cao Miên thu xếp xong. Tại phòng lễ ký hiệp ước, đồng hồ đã quá 8 giờ sáng, song Mendès France đã sẵn sàng để ký kết, Phạm Văn Đồng rảo bước đến, trán đầm mồ hôi, vẻ mặt căng thẳng dừng bước lại ở ngưỡng cửa cho các nhiếp ảnh viên chụp, đi vào bên trong rồi lại trở ra liền.

3 giờ 20, chỉ còn các đại diện quân sự ở lại, các chính khách sẽ họp ngày mai để bế mạc hội nghị.

Ta Quang Bửu, đại diện Việt Minh, đặt bút ký xong hiệp ước ngưng bắn cùng tướng Delteil, đứng lên, tươi cười nói với đại biểu Pháp:

- Bây giờ thiếu tướng có thể nhận lời uống với chúng tôi một ly rượu sâm banh chứ?

Trưởng phái đoàn Ủy ban Quân sự Pháp đứng lên theo, tái mặt đáp:

- Xin ông hiểu cho, tôi không thể nhận lời được.

Ở hành lang, tiếng nổ sâm banh trào bọt trước những nét mặt đăm chiêu và vui vẻ. Bên ngoài, trời bắt đầu hừng sáng.

Ngày 21 tháng bảy 1954, tiếng súng sẽ không còn nổ ở Đông Dương sau chín năm chiến tranh, 400.000 người chết, ba tháng thương thuyết, một quốc gia chia đôi.

Các nhân vật phái đoàn Việt Nam quốc gia theo dõi cuộc điều đình như đứa con ghẻ đứng ở nhà ngoài có cuộc tranh chia gia tài người chết.

Sau một đêm thức trắng, trưởng phái đoàn quốc gia Trần Văn Đỗ đã khóc chống đối việc chia xẻ đất nước tại hội nghị ba hôm trước, còn đủ nghị lực ra mắt báo chí chiều ngày 21, phát một bản tuyên ngôn phản đối Pháp và Việt Minh đã ký kết với nhau mà không đếm xỉa đến phái đoàn quốc gia.

Giữa lúc ấy, Quốc trưởng Bảo Đại vẫn an nhiên ở lâu đài Thorence trên bờ biển Cannes, tỏ ý lo ngại với một đại biểu trong đám chính khách giáo phái sang "trợ chiến tinh thần" cho phái đoàn quốc gia ở hội nghị Genève trở về:

- Không biết Pháp có lo giữ cho miền Nam với Hoàng triều cương thổ được yên để cuối năm ta về đi bán chơi không?

Tại Sài Gòn, sau hai tuần lễ chính thức cầm quyền, ngày hôm ấy, ở dinh Gia Long, Diệm đang ngồi cùng bàn ăn với vợ chồng Nhu và Giám mục Thực, người hầu cận đưa bản "Tin mật" vào. Diệm đọc thấy lời tuyên bố của Tổng thống Eisenhower bình luận về hiệp ước Genève trong cuộc họp báo ở Hoa Thịnh Đốn: "Tôi không có gì chỉ trích chống lại sự việc đã xảy ra ở Genève vì tôi không có giải pháp nào để đề nghị thay vào đó".

Tiếng nói của Diệm bỗng trở nên gay gắt:

- Mỹ không phá hiệp ước Genève thì mình cũng khó mà chống đối ra mặt được, song chúng ta không thể tha cho Pháp ở miền Nam này. Một tuần trước khi tôi chấp chính, Pháp rút khỏi Phát Diệm, Bùi Chu, bỏ giáo dân ủng hộ tôi rơi vào tay Việt Minh rồi mười lăm ngày sau chúng nó lại đi đôi với những kẻ đã giết anh cả nhà mình mà chia hai lãnh thổ, để lại cho tôi nửa phần này, với đám tay chân của chúng...

Nhu bình tĩnh nói:

- Mình có kế hoạch đối phó, không ngại, miễn là được sự ủng hộ vững vàng của Mỹ. Tôi chủ trương lúc này phải mở ra ba mặt trận:

1. "Chống phong kiến", nhằm tiêu diệt các giáo phái, tổ chức tay sai của Pháp và Bảo Đại.
2. "Chống thực dân", loại dần ảnh hưởng của Pháp và đòi quân đội viễn chinh rút về, theo hiệp ước Pháp đã nhìn nhận Việt Nam là một nước hoàn toàn độc lập.
3. Chống Cộng sản, tức là phá đổ uy thế của Việt Minh trong dân chúng, củng cố chính quyền mình với lực lượng hậu thuẫn căn bản là Công giáo. Phát động phong trào di cư ở miền Bắc, lôi cuốn dân chúng vô Nam, ủng hộ cho mình. Việc phải lo trước là vấn đề di cư.

Giám mục Thục tiếp lời:

- Chú thủ tướng lo với Mỹ về phương diện tàu bè, máy bay chuyên chở, còn tôi liên lạc với các đức Cha ở Bùi Chu và Phát Diệm, đức Khâm Mạng ở Hà Nội, Hội truyền giáo ở Ba Lê, Thiên Chúa giáo Mỹ và Tòa thánh...

Lệ lên tiếng:

- Anh thủ tướng nói có bàn với Mỹ để mượn tiền viện trợ trước, họ hứa ra sao?

- Thím nhắc tôi mới nhớ, Mỹ đã nói với nhà băng Đông Dương ứng cho mình trước 500 triệu bạc để lo công việc rồi. Trong vòng 24 giờ nữa sẽ có số tiền đó.

- Hôm nay có chuyến tàu đầu tiên chở dân chúng Phát Diệm di cư đi từ ngoài ấy bữa 17, cách 4 hôm nay, sắp cập bến Sài Gòn, em đã biểu tổ chức đón rước, anh có đi gặp họ một chút không?

- Thôi, thím liệu sắp đặt giùm, tôi có hẹn lát nữa gặp mấy ông Mỹ. Thím thay mặt giúp cho tôi, đi với anh Giám mục...

Lệ vội trở về phòng sửa soạn trang điểm lại, thay quần áo, để lần đầu tiên đại diện Thủ tướng ra mắt dân chúng.

Trên đường Catinat, chiếc xe hơi đen bóng cầm cờ quốc gia chạy ra phía bờ sông chở Lệ ngồi một mình, đi sau chiếc xe Giám mục Thục ngừng lại ở bờ sông Sài Gòn, trước nhà hàng Majestic.

Chuyến tàu chở dân cư vừa cập bến, Lệ tiến lên trước hàng máy ảnh và quay phim, nghe tiếng nói từ phía đám phóng viên ngoại quốc vắng đến, trầm trở về mình:

- The first Lady! (Đệ nhất phu nhân).

Chương 12

NHỮNG NGƯỜI TÌNH VÕ BIÊN

Trong khi những làn sóng người lũ lượt trên các nẻo đường đổ về, Hải Phòng và Hà Nội, bắt đầu di cư theo đường máy bay Hà Nội Sài Gòn và tàu Hải Phòng - Sài Gòn, trung bình mỗi ngày lối 4.000 người đặt chân đến thủ đô miền Nam theo thời hạn 300 ngày di cư ấn định trong hiệp định Genève, anh em họ Ngô định tung ra ở miền Bắc các khẩu hiệu và truyền đơn lừa bịp dân chúng.

"Miền Bắc sắp bị tiêu diệt vì bom nguyên tử Mỹ".

"Chúa đã di cư vào Nam".

Hình ảnh Đức Mẹ nhỏ những giọt lệ máu tung bay khắp trong giáo dân với những lời thì thầm truyền miệng.

- Chúa và Đức Mẹ đã đi vào Nam, Mỹ sẽ thả bom nguyên tử sau khi quân Pháp rút đi. Trong vài tháng nữa không còn có linh mục nào làm lễ ở nhà thờ nữa.

- Mỗi người dân di cư vào miền Nam sẽ được cấp năm mẫu ruộng, hai con trâu và một vạn bạc do Mỹ giúp.

Hàng trăm ngàn người hoảng sợ, từ bỏ nhà cửa ruộng nương mồ mả tổ tiên, có nơi giáo dân đốt sạch, phá sạch xóm làng, gồng gánh ra đi theo các cha hướng dẫn vào Nam.

Trên chín trăm ngàn giáo dân, theo con số chính thức của Tổng uỷ Di cư[13] đã lên đường vào Nam.

Nhu thấy điểm đầu kế hoạch lôi kéo hàng ngũ giáo dân đoàn kết với số phận của chế độ anh mình đã có kết quả, với sự ủng hộ nhiệt thành của Mỹ.

Đạo quân phòng vệ cùng một số sĩ quan theo Diệm từ buổi đầu, với võ khí tối tân trang bị đầy đủ, được mấy đại tá Mỹ lãnh đạo, đã có đủ sức chống lại các lực lượng đối lập trong lúc này. Bộ Tổng tham mưu theo Pháp, Bình Xuyên theo Bảo Đại, mấy giáo phái lưng chừng.

Cao Đài liên minh của Trịnh Minh Thế được sự giúp đỡ của Mỹ trong những ngày chống cả Pháp lẫn Việt Minh trước đây, Nhu phái thuộc hạ Huỳnh Hữu Nghĩa đi liên lạc mời về hợp tác.

Trước đó, Nhu bàn tính với anh:

- Lực lượng Cao Đài liên minh của Trịnh Minh Thế tuy chỉ chừng 2.000 người song uy tín đáng kể, vì đã kháng chiến chống Pháp mà lại không theo Việt Minh, các giáo phái rất nể. Lôi cuốn được họ về hợp tác, thì Cao Đài, Hoà Hảo cũng dễ ngã theo mình lắm. Như vậy một công mà được đôi ba việc. Lại còn thêm võ khí, tiền bạc của Mỹ lâu nay giúp cho quân của Thế, rồi đây cũng phải qua tay mình, khi Thế mang quân về sát nhập. Lợi đủ mấy mặt, trong khi vừa củng cố chính quyền vừa tạo thêm ảnh hưởng cho mình đối với hàng ngũ quốc gia và làm cho Mỹ càng tín nhiệm ở anh.

Diệm thắc mắc:

- Nghe nói Thế cũng khó tánh lắm, không biết Huỳnh Hữu Nghĩa nói là bạn thân từ trước với

nó có chắc nó nghe mà đem quân về không?

- Tôi cũng đã tính kỹ rồi nên mới để cho thằng Nghĩa cái ghế Bộ trưởng Lao động, nó phải sống chết hết sức mà lôi kéo Trịnh Minh Thế về với mình, để giữ địa vị chớ. Vớ lại còn số tiền mình đưa ra biểu riêng Thế cùng vợ hắn nữa.

- Chú liệu chừng mấy?

- Mình trích trong số 12 triệu đô-la lấy của Mỹ, nói để mua chuộc các giáo phái, cho Trịnh Minh Thế 2 triệu, anh nghĩ sao?[14]

- Hai triệu đô-la đổi ra tiền mình lúc này bao nhiêu?

- Theo giá chánh thức, một đô-la ăn 35 đồng bạc của mình, song giá ngoài chợ đen cao gấp mấy. Cho là mười lăm, hai mươi triệu bạc đi nữa, mà mua sống Trịnh Minh Thế cũng không mắc đâu.

- Ừ tuy chú tính sao cho được việc. Tiền của Mỹ bỏ ra, mình tiêu phí cũng không ngại chi... Nhưng chú tính giao tiền bạc cách nào?

- Tôi viết sẵn một cái séc giao cho thằng Nghĩa đưa cho Trịnh Minh Thế, dặn xong xuôi đâu đó rồi mới chìa ra. Mình vẫn nắm đằng chuôi, Thế có muốn lãnh được tiền thì phải về hợp tác đường hoàng đã vì tôi dặn trước nhà băng, trước khi phát, phải kêu điện thoại hỏi lại tôi.

Diệm tỏ vẻ hài lòng nói:

- Chú cẩn thận như vậy, Thế nó có muốn lôi thôi cũng không được.

Cánh cửa phòng riêng của Diệm bỗng mở, mùi nước hoa thoảng vào khi Lệ hiện ra.

- Cho em một phút thôi, em muốn hỏi hôm nào thì dọn về dinh Norodom để cho em lo liệu thu xếp?

Diệm nhìn cô em dâu lộng lẫy rồi quay về phía Nhu:

- Có phải đến mốt không chú? Pháp nó nói tới mồng bảy tháng chín làm lễ trao trả dinh Toàn quyền.

Nhu lật xem tập lịch để trên bàn rồi đáp:

- Phải, đến mốt, tướng Ely Cao uỷ Pháp đứng ra bàn giao lại cho anh.

Lệ nói thêm một câu trước khi ra:

- Đại tá Landsdale có nhờ em nhắc xin đặt một phòng giấy ở dinh Norodom để làm việc cho tiện.

Diệm gật đầu:

- Phải, thím nói tôi mới nhớ, nhờ thím thu xếp cho họ. Lão đại tá Mỹ ấy say sưa với công việc giúp mình lắm.

Lệ nhún nhảy bước xuống tầng cấp dinh Gia Long, gật đầu chào Huỳnh Hữu Nghĩa, Bộ trưởng Lao động đang đi lên, khúm núm cúi rạp đầu chào bà cố vấn.

Từ hôm về dinh thủ tướng, đóng vai cố vấn phụ nhân, giữ địa vị người đàn bà độc nhất bên cạnh nhà lãnh đạo quốc gia, Lệ bỗng thấy mình trở nên quan trọng.

Trước mắt nàng tiền bạc, uy quyền, danh giá cùng đến một lúc ò ạt đầy dẫy quanh mình.

Những sự tăng bốc, bợ đỡ bao vây lấy Lệ, bác sĩ, kỹ sư, dược sĩ, thạc sĩ đốc phủ sứ, những người mệnh danh là trí thức, thượng lưu xã hội, cùng các bà vợ muốn giao thiệp để vận động, xin xỏ địa vị cho chồng, cho tình nhân, chạy theo, bu quanh lấy Lệ để nhờ tiến cử với chồng và anh chồng ban cho họ một địa vị, một chức tước trong chính phủ. Một số quân nhân, chính khách tư sản, thương gia cũng ùa theo đón chờ, mời mọc, mong ở Lệ một câu nói, một cái nhìn.

Những tặng vật ùn ùn chở đến, cửa trước, cửa sau, cửa bên hông, tràn ngập cả gian phòng Lệ, đồng hồ Thụy Sĩ bọc bạch kim, nạm kim cương, nước hoa thượng hảo hạng của Pháp, gấm Thượng Hải, lụa Tứ Xuyên, hàng chục màu áo dài đắt tiền, chuỗi ngọc trai Nhật Bản, hộp phấn bằng vàng y sư tử, dây chuyền vàng mang thành giá đặt tận La Mã, ví da các sấu Phi Châu làm bên Đức, khăn choàng nhiều Cachemire, sâm Bắc Cao Ly... và hoa, hoa hồng từ Ba Lê chở máy bay sang, hoa lay ơn đủ màu ở Đà Lạt đưa về, mỗi buổi sáng như biến chung quanh Lệ thành một chợ hoa, và phòng ngủ của Lệ - một gian phòng tầm tầm - với đủ mọi thứ tặng phẩm.

Mấy ngày đầu, Lệ không khỏi ngợp vì số tặng vật quá nhiều và số son phấn, nước hoa, áo dài, nàng tưởng chừng có thể đem bày mở một tiệm lớn nhất ở đường Catinat.

Không kể những đề nghị về áp phe, xin xuất cảng, nhập cảng các món hàng đặc biệt, có thể mang đến cho Lệ số tiền hàng trăm hàng triệu bạc với một cái môn bài xuất nhập cảng.

Chỉ một lời nói của Lệ, để có một chữ ký của Bộ trưởng Kinh tế là có người mang cả số tiền khổng lồ đến dâng nàng. Lệ còn có thể biến số bạc triệu ấy ra thành ngoại tệ, gọi các ngân nước ngoài, miễn là nàng chịu khó nhấc máy điện thoại lên, nhấn bảo thuộc của anh chồng nàng một câu.

Có ai trong chính phủ mà dám trái ý Lệ, khi họ đã biết ảnh hưởng của nàng đối với anh em họ Ngô?

Song buổi đầu, Lệ thấy mình bỗng dưng có thể sử dụng được hàng triệu đô-la một cách dễ dàng, nàng chưa bị lai cuốn theo sự đam mê tiền bạc, không bận tâm lắm đến việc làm tiền, mà tin là rồi đây muốn bao nhiêu cũng có được, miễn là củng cố địa vị cho anh chồng nàng vững bền.

Lệ nhận thức, chỉ có lực lượng quân sự mới có thể lật đổ được uy quyền của họ nhà chồng hiện nay, và đã tính trước, giao du thân mật với tướng Nguyễn Văn Hinh đang làm tham mưu trưởng chỉ huy quân đội quốc gia, có thể trở nên một kẻ đối thủ lợi hại do ảnh hưởng của Pháp. Các vị tá hiện có binh sĩ trong tay bảo vệ cho Sài Gòn, Lệ cũng đã gây cảm tình riêng lồi cuốn họ ủng hộ anh chồng nàng.

Lúc này, chỉ có mấy vị tá trẻ tuổi Mỹ đã tỏ ra sốt sắng với chính quyền họ Ngô, Lệ cần phải chinh phục, ràng buộc họ nhất là đại tá Landsdale, con người nổi tiếng lợi hại, có ảnh hưởng quyết định đến thời cuộc.

Lệ đã mang ảnh hưởng riêng của mình để lôi kéo tướng Nguyễn Văn Hinh, có lần nàng tỏ vẻ đề nghị chàng giữ chức Bộ trưởng Quốc phòng trong chính phủ của anh chồng, song không lay chuyển được người quân nhân bướng bỉnh, vẫn tỏ thái độ chống đối họ Ngô.

- Tôi ủng hộ Quốc trưởng Bảo Đại không phải phục vụ cho quốc gia hay sao? Bộ ông Diệm

muốn lập một quân đội riêng để dựng nên một triều đình riêng hả?

Trước câu hỏi vặn của tướng Hinh, Lê không khỏi lúng túng, thấy người tình mà nàng có nhiều hy vọng thuyết phục có vẻ trợ trợ, liền thay đổi chiến lược. Trong khi tướng Hinh, với hậu thuẫn của quân đội Pháp, có thể trở thành đối thủ lợi hại chống lại chính quyền anh chàng nàng, tại sao Lê không liên kết với những quân nhân có thể là đồng minh, ủng hộ phe nàng. Đại tá Landsdale đã nổi danh là triệt để "chống thực dân" từng giúp Tổng thống một quốc gia Á châu dẹp yên những kẻ chống đối mạnh mẽ hiện có mặt tại Sài Gòn và sẵn sàng góp sức phá tan những trở lực muốn phá phách anh chồng Lê.

Lê học nói tiếng Anh đã khá, nàng có thể trực tiếp giao du, chinh phục cảm tình viên đại tá kia, hấp dẫn y lẫn xả vào trong cuộc.

"Trong khi người đàn ông có thể có nhiều tình nhân, thích thay đổi mới lạ, và xem cuộc tình duyên như là một thành tích - có thêm một người yêu được coi như là một chinh phục mới - thì tại sao người đàn bà lại chịu thiệt thòi, và lại sợ tai tiếng ở chỗ mà người đàn ông tự lấy làm vinh dự. Người đàn ông có thể coi người đàn bà đẹp như là một đồ chơi, một vật để tiêu khiển và luôn luôn muốn đổi món, thì tại sao người đàn bà lại không thể làm như vậy? Ai có quyền lên án một Catherine de Médicis, một Võ Tắc Thiên, khi những người đàn bà phi thường của lịch sử dám vượt qua quan niệm thông thường hẹp hòi của mọi người, và mọi người đàn ông cũng chỉ là một ưu vật, như người đàn bà dưới mắt đàn ông".

Những lời ghi trong nhật ký, Lê đem ra thực hành trong đời sống và theo quan niệm đặc biệt ấy, nàng xem các cuộc chinh phục đàn ông trở thành tình nhân của nàng như những thắng lợi.

Trong số tướng tá bị Lê lôi cuốn, đại tá Landsdale cũng như các người tình võ biền của Lê, đều tự lấy làm hãnh diện được đệ nhất phu nhân để ý đến và thoả mãn xác thịt đòi hỏi vô cùng của người đàn bà hoả diệm sơn.

Đang lúc Lê mang thân xác hoạt động, giao du để củng cố địa vị của anh chồng, thì Nhu tập hợp các tay chân thân tín trong Cần Lao, như Cao Xuân Vỹ, Bùi Kiện Tín, Lý Trung Dung, Trần Kim Tuyến... y sĩ bác sĩ, luật sư, công chức cao cấp đang nắm giữ các địa vị chủ yếu, hoạt động chính trị và kinh tài để củng cố chính quyền họ Ngô. Giám mục Thực gởi mấy thuộc hạ khoác áo chùng thâm đến tham dự để nhận chỉ thị của cố vấn chính trị.

Với giọng thâm trầm, Nhu trình bày kế hoạch về vấn đề đang nóng hổi hiện thời.

- Tôi nghiên cứu những tin tức và tài liệu thu thập được, phân tích kỹ, thấy rõ rằng Việt Cộng bề ngoài làm ra vẻ ngăn cản đồng bào ở Bắc di cư vô Nam, song sự thực họ muốn đẩy mạnh phong trào để cho những người mà chúng cho là ăn hại chớ không có ích lợi gì phải ra đi.

Đó là những phần tử Việt Cộng đã xếp hạng là "năm công": công an, công chức, công tử, con công đệ tử và công giáo. Chúng ta chỉ có thể trông cậy những dân cư công giáo, biến thành lực lượng hậu thuẫn cho chính quyền chớ còn bọn công kia, những phần tử mà tiếng Pháp gọi là "Còn"^[15] ăn tục, nói phét, hạng người mà xã hội nào cũng coi là bọn hưởng thụ mà không sản xuất, bọn tầm gỏi, Việt Cộng xua họ hết vào trong Nam để xáo trộn, làm hư thối tình hình ở đây. Đối với những phần tử đó, không cần phải bảo, họ cũng kéo vào Nam cả, chúng ta bắt buộc phải chịu đựng và cần có kế hoạch đối phó, sử dụng họ được phần nào hay phần ấy, làm sao biến họ thành những phần tử gây rối, phá rối trong hàng ngũ các giáo phái, phe đảng đối phương. Phương diện thứ hai của vấn đề di cư mà ta triệt để khai thác, có lợi cho Đảng ta, là viện trợ Mỹ. Một ngân quỹ hơn 55 triệu đô-la được dành cho công cuộc cứu trợ dân di cư: 16 triệu đã dùng để mua lều vải dụng cụ và sùn nhà, còn khoảng 39 triệu đô-la, tức là lối một tỷ 856 triệu bạc được sử dụng cho cuộc tiếp tế định cư trong niên khoá 1954-1955, niên khoá tới sẽ có nhiều hơn nữa.

Ngoài ra, còn những viện trợ về tiền bạc và dụng cụ của Pháp, các cơ quan tình nguyện của Mỹ, như cơ quan cứu trợ công giáo War Relief Service của Đức Cha Harnett, tổ chức CARE, hội bảo trợ Nhi đồng Unicef, hội chống phân biệt chủng tộc Uier, Hồng Thập Tự, Thanh Thương Hội Quốc Tế... Không kể các phong trào tự phát của các nước tự do.

Tính ra với tiền bạc và vật dụng viện trợ, mỗi gia đình di cư có một căn nhà trên một khu đất có thể làm vườn, chăn nuôi, con cái đi học được trợ cấp 300 đồng mỗi tháng... thêm thuốc men, y tá hay bác sĩ trông nom. Như vậy, người dân di cư có một đời sống vật chất tính ra bằng hạng trung lưu ở Bắc.

Chúng ta chỉ rút bớt đi một phần của mỗi đầu người vào Nam có được 15.000 đồng, với số tiền ấy, dùng để gây quỹ cho đảng hoạt động, phát triển mạnh... anh em nghĩ sao?

Bùi Văn Thiện đầu tiên lên tiếng hưởng ứng:

- Ông cố vấn đã cứu xét thấu đáo vấn đề di cư, nhận thấy rõ thực trạng là càng có nhiều người rời bỏ đất Bắc thì miền Nam càng thêm lúng túng vì phải lo nuôi số người thặng dư bất ngờ đó, song đã có viện trợ Mỹ chu cấp rồi, mà phong trào di cư rộng lớn chừng nào, số tiền của Mỹ giúp lại càng tăng thêm. Tôi tính theo những con số, thí dụ mỗi người dân di cư, ta chỉ bớt cho họ một phần ba thôi, cũng không ai biết đẩy vào đâu cả, với 500 ngàn đầu người, số tiền cũng có thể lên tới 2 tỷ 500 triệu bạc, nếu tính theo con số viện trợ chính thức chia đều ra đổ đồng mỗi người di cư được 15 ngàn.

Song trên thực tế, tôi nhận thấy cứ mỗi người xuống tàu đặt chân vào Nam chỉ cần cho họ vài hộp sữa với mấy trăm bạc bỏ túi hay giúp đỡ thêm cho họ chút ít nữa trong khi chờ đợi phân tán định cư họ cũng đã mừng lắm rồi. Mà viện trợ Mỹ thì chủ trương tiếp tục giúp đỡ cho đến khi dân di cư có thể tự túc sinh sống có nhà cửa, vườn tược đầy đủ, con em có tiền trợ cấp hàng tháng mỗi đứa mấy trăm để học hành nữa, như vậy số tiền tổng quát lớn lao biết là chừng nào. Tất cả những ngân khoản viện trợ đó, tính ra từ niên khoá 1954-1955 đến niên khoá sau có hàng trăm triệu đô-la, tức là bao nhiêu tỷ bạc.

Nhu gục gặc đầu:

- Anh nói chí lý.

Bùi Văn Thiện sững sờ người trong khi các đồng chí nhao nhao xin phát biểu ý kiến.

Cao Xuân Vỹ nói vội như sợ cướp mất lời:

- Thừa cố vấn, tôi xin có ý kiến...

Nhưng Nhu gạt đi và ra lệnh cho Thiện nói tiếp.

Bùi Văn Thiện sung sướng đỏ dừ người, vừa gãi tóc vừa nói:

- Dạ, ông cố vấn đã có lòng thương đến, với lại trên có cụ Ngô, cũng như bậc sanh thành, có sai bảo thế nào, hàng con em đâu dám trái ý. Dù có lặn vào lửa đạn đi nữa, đã nguyện một lòng một dạ sống chết với cụ Ngô, trung thành với ông cố vấn lãnh đạo đảng ta, tôi cũng không từ. Dạ, nhân thể tôi cũng báo tin để ông cố vấn mừng cho: tôi đã xin rửa tội theo đạo rồi...

Trong lúc hừng khởi, họ Bùi khoái chí toan đưa cả hai tay lên hô khẩu hiệu "muôn năm" để chứng tỏ lòng nhiệt thành có dư của mình đáp lại sự bổ nhậm bất ngờ của Cố vấn chính trị thì Bùi Kiện Tín, y sĩ bán dầu gió bản xứ, được chính quyền họ Ngô công nhận là bác sĩ và giao

chức Bộ trưởng Thông tin nhờ khéo ủng hộ tiền bạc trong thời kỳ "Ngô chí sĩ" gần về nước - ngăn lại, nói tranh:

- Thừa cố vấn, tôi thấy trong vấn đề di cư công việc tuyên truyền ở miền Bắc cần phải cố động rầm rộ, cho đồn mạnh là mỗi người di cư vào Nam sẽ có một ngôi nhà, năm mẫu ruộng, một đôi trâu và một vạn bạc làm vốn do Mỹ trợ cấp, có thể nói là dân Bắc đua nhau mà đi vơ vãi ngoài đó. Rồi mình xin Mỹ viện trợ cho họ, đến khi ấy chỉ cần lấy một phần mười trong số quỹ di cư thôi, đáng ta cũng có hàng chục tỷ bạc. Mặt khác, riêng đối với Công giáo, nhờ các cha xứ truyền miệng là chính phủ cụ Ngô là của Công giáo.

Nhu ngắt ngang:

- Kế hoạch của bác sĩ Tín, về mặt công giáo vận, tôi đã có bàn với đức Giám mục anh tôi, và công việc đã giao cho bác sĩ Tuyến phụ trách rồi.

Trần Kim Tuyến, nguyên là một thầy xuất, nửa chừng tu hành hoàn tục, được chính phủ Ngô phong làm bác sĩ, phụ trách phòng chính trị mật vụ riêng của Nhu, nghe nhắc đến mình vội lên tiếng:

- Vâng, công việc của cố vấn giao phó, tôi đã thi hành chu đáo rồi. Khắp các xứ miền Bắc, những vùng đông giáo dân từ Quỳnh Lưu, ba làng ở Vinh, Thanh Hoá đến Phát Diêm, Bùi Chu, Nam Định, Thái Bình, Hưng Yên... có cả một hệ thống vận động, truyền tin luân lưu không sót một họ đạo nào, nhờ các thầy, các cha giúp sức. Hai triệu truyền đơn hình Đức Mẹ nhỏ nước mắt máu với câu Chúa đã vào Nam đã truyền tay phân phát đi khắp nơi cho giáo dân miền Bắc. Đồng thời các khẩu hiệu tuyên truyền cũng được phổ biến mình trong các khu nhà thờ: "Đức Mẹ đã từ bỏ đất Bắc", "Di cư vào Nam theo Chúa". Ngoài ra, với dân thường thì tuyên truyền là Mỹ sẽ thả bom nguyên tử sau khi Pháp rút đi. Tôi xin báo cáo thêm là trong dịp này, đã đặt được một số cơ sở ở lại hoạt động trong dòng địch. Như ông cố vấn đã nhận định, chúng ta chỉ trông cậy phần lớn ở số người di cư Công giáo, là thành phần chắc chắn làm hậu thuẫn cho chế độ, về phương diện này, có thể nói là chúng ta đã thành công, với 80 phần trăm dân số di cư mỗi chuyến là người Công giáo. Theo cái đà này, con số di cư có thể lên tới cả triệu... Việc kinh tài cho Đảng ta theo đó có cơ hội được dễ dàng, nhờ viện trợ tài chính rộng rãi của Mỹ.

Từ cuối phòng, một người vận áo tu sĩ yên lặng theo dõi buổi họp, đứng lên:

- Tôi đề nghị là đối với giáo dân di cư, mỗi họ, mỗi xứ đều phải có linh mục chặn dắt, từ lúc bắt đầu ra đi cho đến nơi định cư, lập nghiệp, vậy nên giao phó cho các cha mọi trợ cấp để phân phát lại cho con chiên. Từ tinh thần đến vật chất, sự liên hệ giữa giáo dân và các cha do đó càng thêm mật thiết, các cha đi đâu con chiên theo đó, mỗi họ, mỗi nhà xứ vào đây, sau này vẫn tiếp tục sống quanh nhà thờ, tức là thành những căn cứ trung kiên làm hậu thuẫn cho cụ Ngô.

Trong kế hoạch định cư, tôi nghĩ là nên phân tán các họ Công giáo, khắp miền Nam, chiếm giữ các vùng trọng yếu để về sau khi cần đến, có thể biến những khu vực ấy thành những pháo đài chống Cộng rải rác từ vĩ tuyến 17 vào đến Cà Mau, cho nên tôi xin ông cố vấn lưu ý để cho các cha có được toàn quyền trích lấy trong số tiền giúp giáo dân di cư để xây nên mỗi nơi định cư một nhà thờ, tùy theo họ lớn nhỏ. Như vậy công việc đạo lẫn đời đều được tốt đẹp, và mỗi khu Công giáo là một cơ sở của chính quyền Công giáo chúng ta.

Nhu lật một tập báo có đánh dấu bút chì đỏ, nhìn qua rồi nói:

- Ý kiến của cha, cũng như kế hoạch của bác sĩ Tuyến đã thi hành, dầu rất hay song có điểm mà chúng ta cần phải tránh, đừng để bị dị nghị, đối phương có thể lợi dụng để phản tuyên truyền, nói là mình lợi dụng đạo Chúa, làm sai lạc ý nghĩa tinh thần Công giáo.

Đây tôi đọc cho nghe lời của một linh mục Pháp R.P Avril đã viết trong tờ L Express, phản đối các lối chơi lôi cuốn giáo dân di cư của chúng ta, như vậy:

"... Làm cho người ta tin rằng Chúa chỉ có mặt ở một địa phương nào đó và việc thờ phụng Chúa chỉ có thể ở một vùng nhất định, tức là trực tiếp đi ngược lại lời tuyên bố của đấng Christ: ngày giờ đã đến mà các người thờ phụng đức Chúa Cha không phải ở trên ngọn núi này, hay ở Jérusalem..." (Jean IV, 21).

Như vậy, tuyên truyền Chúa và Đức Mẹ đã di cư vào Nam, chỉ là nói miệng với giáo dân thôi.

Ngoài ra, chúng ta cũng nên khôn khéo hoạt động để cho dân chúng ngoại đạo đừng nhận thấy là chính quyền chỉ chú trọng đến người Công giáo mà bỏ quên họ. Lúc này các giáo phái ở Nam, với dân số theo họ cũng khá đông, thiệt tình không ưa chi mình, tôi cho là nên tránh mâu thuẫn, để mình vững vàng, bắt họ phục tùng rồi hấn hay. Tôi có cả một chương trình đã bàn tính kỹ với Đức Giám mục sẽ lần hồi tiến tới chỗ mà hội Truyền giáo hoạt động một thế kỷ mới đạt tới, còn chúng ta chỉ cầm quyền mười năm thôi là cả miền Nam này sẽ theo Công giáo hết.

Sau buổi họp, một linh mục ở lại nói riêng với Nhu giới thiệu một người có thể gởi các số tiền lớn vào ngân hàng ngoại quốc và chuyển thành ngoại tệ.

- Anh ta là một người mới vô đạo, ông cố vấn cũng đã từng quen biết: Huỳnh Văn Sang.

Nhu nhớ là Sang trước đây đã lấy tiền nhà vợ giàu có ủng hộ cho anh mình trong thời kỳ còn lưu vong ở Ba Lê, và gần đây vẫn thậm thọt lui tới dinh phục vụ.

- Để tôi xét lại coi. Nếu không có gì trở ngại, tôi sẽ đề nghị cho làm giám đốc Viện Hồi đoái. Nhưng cha cũng đã rõ, phải là người của đảng ta mới có thể giữ được các nhiệm vụ quan trọng.

- Tôi xin đảm bảo giới thiệu anh ta vào đảng vì tôi biết rõ tư cách và khả năng có thể giúp được nhiều việc cho đảng, nhất là về mặt kinh tài.

Đã khuya, Nhu tự lái xe hơi về dinh Gia Long với một người hộ vệ võ trang ở phía sau. Bước vào phòng thấy các con đã ngủ hết, hỏi đến vợ, nghe nói chưa về, Nhu có vẻ bức bối, đi qua phòng làm việc bảo lấy cà phê pha rượu *Rhum*, rồi ngồi ở bàn giấy lật xem đồng hồ sơ.

Nửa giờ sau. Lệ một mình tự lái xe về, bước vào phòng chồng, tươi cười nói:

- Em sắp đặt xong ở dinh Norodom rồi. Đến mai chúng mình dọn vô đó. Em cũng có dành một văn phòng cho mấy đại tá Mỹ theo lời anh dặn. Còn việc xây hầm kiểu *bunker Hitler*[\[16\]](#) ở trong dinh, em để anh em biểu cho người ta làm cho vừa ý anh.

Nhu đưa ra trước mắt vợ một tấm chi phiếu với một dọc những con số không, rồi cười bảo:

- Trả công cho em đó.

Lệ chìa tay ra cầm lấy, thoáng nhìn qua dòng chữ số, reo lên:

- Hai triệu!

Rồi chồm đến ôm lấy chồng hôn tới tấp vào má, vừa nói:

- Anh đã dành cho em một thích thú bất ngờ!

Qua giây phút hưng khởi, Lệ ngồi lên tay ghế ngả ngón đầu vào vai chồng, hạ giọng hỏi:

- Tiền ở đâu anh cho em nhiều thế?

Nhu trịnh trọng bảo vợ:

- Đây chỉ là mới bắt đầu, em sẽ còn có nhiều gấp bao nhiêu lần thế nữa. Nếu anh muốn, em sẽ thành triệu phú trong nay mai. Nhưng anh không muốn em làm triệu phú...

- Anh chê tiền hay sao mà không muốn cho vợ thành triệu phú?

- Anh chê địa vị triệu phú thì đúng hơn, vì giàu có bạc triệu ngày nay cũng không có gì là hơn người, và anh không muốn em chỉ là triệu phú mà phải là tỷ phú.

- Tỷ phú? Anh tham vọng hơn cả em nữa. Thôi anh cứ làm cho em trở nên bà triệu phú cũng tạm được rồi.

Nhu cười tự đắc:

- Không, anh không thèm cho em làm bà triệu phú đâu mà em là tỷ phú, mà tỷ phú quốc tế nữa là khác. Và anh đã nói là phải làm được.

Trước vẻ cảm phục của vợ, Nhu bắt đầu cắt nghĩa cho Lê hiểu đường lối nào có thể mang lại những số tiền khổng lồ cho hai vợ chồng trở nên giàu có lớn một cách dễ dàng, trong một thời gian ngắn.

- Anh đã sắp đặt kỹ đâu vào đó rồi: số tiền trích trong ngân quỹ viện trợ di cư, với danh nghĩa cho *Đảng Cần Lao* hoạt động, có thể lên tới hàng tỷ bạc, anh đã có cách chuyển thành ngoại tệ, gửi ở ngân hàng nước ngoài, trong chương mục tên em hay là tên anh.

Ngoài mấy người tin cậy anh đã giao phó riêng lo công việc này thì không ai biết được là mình có tiền đâu. Đến như em, lúc này mà anh không nói ra thì em đâu biết được là em đã có bao nhiêu triệu đô-la gửi ở nhà băng Thụy Sĩ không?

Lê đi từ ngạc nhiên này đến bất ngờ thích thú khác, quàng riết lấy đầu chồng ép vào ngực phập phồng của mình, sung sướng thốt ra:

- Anh làm cho em thành người đàn bà sung sướng nhất đời!

Nhu không giấu được vẻ hân hoan trước sự thán phục biết ơn của vợ, ngược nhìn thẳng vào mắt Lê từ từ nói:

- Anh chỉ mong em đừng làm điều gì buồn lòng anh.

Lời nói chân thành chứa đựng trách móc, tha thứ của người chồng nhẫn nhục thốt ra trong giây phút này khiến Lê ứa nước mắt, tỏ vẻ cảm động, chân thành, áp má vào má Nhu mà thổ thề:

- Em sẽ không làm buồn lòng anh nữa đâu?

Có lẽ trong giây phút đó, Lê tâm sự một cách thành khẩn với người chồng rất mực yêu chiều vợ, nhưng cũng chỉ trong khoảnh khắc Lê ở sát người chồng đã đưa đến cho nàng địa vị cao sang và giàu có bất ngờ.

Rồi bản chất tự nhiên của Lê luôn luôn khát vọng những sự ham muốn mà Nhu vẫn không làm

thoả mãn được lại trở về với người đàn bà phóng đảng, coi nhẹ sự thủy chung trong tình nghĩa vợ chồng.

Trưa hôm sau, Lệ đã quên hẳn lời nàng mới tỉ tê với Nhu khi thấy đại tá Landsdale bước vào.

Qua rèm mi hé hé mở, Lệ thấy ông ta đứng ở ngưỡng phòng sững sờ ngắm nhìn mình. Có lẽ vị sĩ quan trẻ kia cũng vừa dọn tới văn phòng riêng của mình ở trong dinh, đã đi lạc vào phòng Lệ đang ngủ cho nên dừng bước trộm nhìn người đẹp lồ lộ qua làn tơ mong manh như trái cấm ngon lành phô bày hiển dăng.

Thời gian như ngừng lại trong buổi trưa nồng đang âm ỉ tiếng sấm của cơn ghen ngoài trời và trong lòng của người sĩ quan đứng trước cảnh tượng bất ngờ, "đi thời cũng dở, ở không xong".

Trong thoáng qua, Lệ hé hé đôi mắt nhìn thấy suốt cả tâm trạng của đại tá Landsdale, người sĩ quan mà nàng đã có cảm tình và muốn chinh phục, đang tê dại ngắm nàng với đôi mắt mở rộng như muốn nuốt chửng con người Lệ phây phay qua làn "voan" hồng.

Lệ bỗng vờ choàng mắt, thấy Landsdale với dáng điệu luống cuống của đứa trẻ bị bắt gặp đang trèo cây hái trộm trái, liền nhấc nửa người lên theo một dáng ngồi hờ hênh, trong khi viên sĩ quan ấp úng một câu:

- Tôi rất tiếc... tôi đi lạc... trong khi tìm văn phòng của tôi... xin lỗi tôi rất tiếc.

Lệ nhoẻn miệng cười rất tình tứ:

- Ông đừng lấy thế làm điều... tôi không trách đâu... kia... ông ngồi xuống đây...

Rồi nàng trở cho vị đại tá cái ghế bọc nhung đặt cạnh giường phía cuối chân. Landsdale nhìn Lệ bằng một đôi mắt vô cùng biết ơn.

Lệ nhìn nửa thử thách, nửa mời mọc, khiêu khích, lôi cuốn người sĩ quan vào một trận thế mê hồn. Vị đại tá trẻ tuổi như một con nai tơ ngỡ nghếch trước miệng hổ cái đang vờn mời.

Thế rồi trong dinh Norodom, Lệ như một con trăn quấn riết Landsdale, bắt đầu cuộc phối hợp chặt chẽ giữa nàng và quân nhân cố vấn thì ở dinh Gia Long một đại tá quốc gia đến báo cáo cho Nhu hay âm mưu của tướng Nguyễn Văn Hinh đi đôi với Bình Xuyên sắp lật đổ chính phủ họ Ngô. Một buổi họp kín diễn ra liền sau đó, Nhu đề nghị với anh áp dụng lối "hoãn binh chi kế" để đối phó với đối phương đang liên kết chống lại mình còn yếu, đồng thời dọn ngay vào dinh Norodom, song mặt ngoài vẫn tỏ ra còn ở trong dinh Gia Long, để đánh lạc hướng bên địch.

Nhu nói:

- Tướng Hinh còn nhiều ảnh hưởng đối với quân đội quốc gia, lại được ủng hộ của quân đội Pháp hiện nay tập trung từ Bắc vào tăng gấp đôi, lại trong lúc này mình chưa loại bỏ được hẳn khỏi chức Tổng Tham mưu trưởng, vậy anh nên triệu tập một cuộc họp để đặt vấn đề rõ rệt đã, rồi anh sẽ nhân danh Thủ tướng toàn quyền về chính trị và quân sự mà quyết định. Chớ bây giờ quân đội chưa ở cả trong tay mình nếu cất chức tướng Hinh ngay thì hẳn dám làm bậy lắm, rắc rối thêm khó xử.

Tiếng máy phát thanh ở đài Quân đội như đáp lại lời Nhu, giọng của tướng Hinh vang ra:

- Tôi hoàn toàn không đồng ý với chánh sách của Thủ tướng Diệm. Muốn chiến thắng Cộng sản phải có một chính phủ mạnh đi sát với dân chúng, chớ không phải là một chính phủ bất lực, gia

đình trị...

- Tắt đi!

Diệm gắt lên, viên đại tá tâm phúc vội đến đưa tay xoay nút radio trong khi Thủ tướng giận dữ nói:

- Chú nghe đó, nó hỗn hào như vậy mà chú biểu tôi tiếp chuyện sao được.

Nhu bình tĩnh đáp:

- Anh không nên nóng giận mà hư việc lớn. Anh cứ nghe tôi, đối với thứ võ biền hữu dũng vô mưu đó, mình sẽ có cách trị.

Tối hôm đó, tại dinh Gia Long, một cuộc hội kiến đã diễn ra giữa Diệm và tướng Hình, thủ lĩnh Bình Xuyên và tướng Nguyễn Văn Xuân. Diệm khôn khéo đề nghị tướng Xuân giữ chức Phó Thủ tướng kiêm Tổng trưởng quốc phòng, để làm dịu không khí xung đột giữa chính phủ và quân đội quốc gia do tướng Hình chỉ phối.

Tướng Xuân gật gù đầu tóc bạc phơ trước vẻ mặt lạnh lùng của Diệm, trả lời:

- Tôi có tham chánh cũng chỉ có mục đích là ngăn chặn cuộc nội chiến mà thôi.

Sau lời tuyên bố ấy không khí nặng nề vẫn không giảm nhạt.

Đài "*Tiếng nói quân đội*" của tướng Hình vẫn tiếp tục đả kích họ Ngô, Diệm căm giận nghe thấy những lời xỉ vả, hạ thấp uy thế của mình, liền hạ lệnh cho hiến binh võ trang kéo đến chiếm Đài phát thanh ở sát thành Cộng Hoà, trông ra cuối đường Hồng Thập Tự.

Tướng Hình đề phòng trước, đã gởi sẵn một trung đội mang súng máy bố trí ngăn chặn mọi cuộc chiếm phá đài.

Lệ hay tin lồng lộn lên, phóng xe hơi đi tìm tướng Hình để trách mắng, song không gặp được người tình, trở về huy động lối một ngàn dân di cư, biểu tình tuần hành ủng hộ chính quyền.

Từ bến Bạch Đằng, ngược đường Tự Do, đoàn người di cư được Cao Xuân Vỹ nhận lệnh của Lệ đứng ra tổ chức, mang biểu ngữ kẻ khẩu hiệu trung thành với chính phủ họ Ngô.

Đám người di cư sắp hàng năm, định kéo đến trước dinh Norodom, khi qua trụ sở Công an, trước nhà thờ Đức Bà thì bị toán Công an xung phong đội mũ xanh của Bình Xuyên nổ súng ngăn lại và giải tán.

Lực lượng công an, cảnh sát lúc bấy giờ còn ở trong tay Tư Sang, một trong bộ ba Bình Xuyên (Viễn, Tài, Sang). Nhận thấy có dịp chứng tỏ uy quyền của mình, Bảy Viễn ra lệnh cho thuộc hạ đàn áp những người tán dương họ Ngô. Thấy đoàn biểu tình do mình chủ trương bị phá, Lệ nhảy xuống xe hơi, xông ra trước, hò hét, lao mình thách thức để động viên đám người di cư được thuê đi biểu tình đã tản mác khi nghe tiếng súng nổ.

Trước những ống máy ảnh và máy quay phim của các ký giả quốc tế Lệ càng hăng thêm, múa may hô hào, dẫn đầu đám bộ hạ và số người chưa lãnh tiền biểu tình còn lại xông lên. Toán công an mũ xanh chỉ được lệnh giải tán và bắn súng chỉ thiên, thấy đám đông đã tan rã, cũng bỏ ngơ cho người đàn bà liều mạng với mười kẻ rời rạc kêu gào suông.

Chiều hôm ấy, thủ lĩnh Bình Xuyên trên chuyến máy bay từ Pháp qua, nói với phóng viên các

báo và đám bạn bè đi rước ở phi trường Tân Sơn Nhất:

- Tôi có gặp Quốc trưởng Cannes. Tôi mang về đây chỉ thị của ngài để thành lập một chính phủ Liên hiệp.

Tại dinh Norodom, Diệm vẫn cố giữ vẻ bình tĩnh, lăm lăm trước những tin tức bất lợi tới tấp đưa đến. Đến khi thấy cô em dâu đi về mặt nhợt nhạt tóc bơ phờ, áo đầm mồ hôi dính sát vào người, nét mặt tức tối cho hay vừa bị công an Bình Xuyên đàn áp, Diệm không dần được nữa đập vỡ chén nước trà đang uống, bảo người hầu cận:

- Mời ông cố vấn ra đây gấp.

Thấy Lệ tức nghẹn ngào không nói được, muốn ứa nước mắt ra, Diệm càng diên tiết, đợi Nhu vừa ở phòng bên đi ra liền nói:

- Bọn Bình Xuyên nó lộng quá, ăn hiếp cả thím, nổ súng giải tán đoàn di cư biểu tình ủng hộ tôi.

Nhu bình thản nói:

- Cao Xuân Vỹ đã báo tin cho tôi biết rồi. Nhưng tôi thấy việc đang lo lúc này là tướng Hình chớ không phải bọn Bình Xuyên. Thằng Hình nó mới đánh điện cho Bảo Đại yêu cầu phân xử về cuộc xung đột mà hắn nói là giữa quân đội quốc gia với chính phủ. Tôi cũng vừa được tin mật là hắn đợi Bấy Viễn ở Pháp về bữa nay, để xúi giục sinh chuyện. Hắn không dám đứng ra làm đảo chánh vì đại sứ Mỹ đã cho hắn biết: nếu có cuộc đảo chánh của quân đội quốc gia thì viện trợ kinh tế và quân sự bị cắt ngay. Hắn không làm được nên biểu Bình Xuyên khiêu khích, mình không khéo hắn lấy cớ là quân đội có phận sự bảo vệ an ninh để can thiệp vào, rồi gây áp lực đối với mình. Đừng để mắc mưu chúng nó!

Diệm gật gù suy nghĩ rồi đáp:

- Chú tính phải. Nhưng mình phải làm sao mà búng sớm mấy cái gai trước mắt đó đi chớ.

- Thì tôi đã bàn tính với anh là chúng nó dựa vào Pháp để chơi mình, mình đã có Mỹ ủng hộ đến cùng rồi, lo gì. Thượng nghị sĩ Mike sắp qua đây, rồi đại tướng Collins, nhân danh đại sứ đặc biệt của Tổng thống Mỹ cũng tới Sài Gòn; đó là dịp tốt để mình vận động với họ buộc Bảo Đại kêu tướng Hình sang Pháp, đòi tướng Ely với quân Pháp đứng ở ngoài cuộc tranh chấp. Đến khi đã nắm quân đội quốc gia ở trong tay rồi thì mình muốn lật đổ cả Bảo Đại cũng không khó, huống hồ là bọn Bình Xuyên. Lúc này mình cứ làm bộ phớt lờ đi, mặc kệ chúng nó lằng xằng.

Lệ lên tiếng:

- Nhưng để chúng công khai phá đám mình, em tức chịu không được.

Nhưng cười bảo vợ:

- Anh nghe kể lại sáng nay em cũng không vừa gì khi bọn Bình Xuyên ngăn cản đoàn biểu tình. Mà thôi, em chịu khó kiên nhẫn một chút, rồi dẹp bọn nó không khó khăn đâu.

Diệm hỏi:

- Còn Cao Đài với Hoà Hảo, công việc chú thu xếp đến đâu rồi?

Nhu đáp:

- Nghe tin Trịnh Minh Thế về với mình các tay cầm đầu Cao Đài Hoà Hảo ngán quá rồi. Họ đã nhờ người liên lạc với tôi, tỏ ý muốn hợp tác. Tôi tính cho mỗi giáo phái vài ghế không quan trọng trong chính phủ, cả hai tướng Phương và Năm Lửa, cũng là uỷ viên Hội đồng Quốc phòng, và mỗi phe một số tiền.

- Chú tính cho họ bao nhiêu?

- Hôm nọ, với tướng Thế, tôi đưa 2 triệu đô-la. Còn với Cao Đài, Hoà Hảo đông người hơn, tôi tính cho Trần Văn Soái 3 triệu đô-la, Nguyễn Thành Phương 3 triệu rưỡi đô-la. Riêng Cao Đài, tôi có hứa là hàng tháng, sẽ trả thêm lương cho binh sĩ của họ nữa.

Diệm ngắt lời:

- Như vậy 12 triệu đô-la lấy của Mỹ, còn được bao nhiêu nữa đâu!

Nhu nói:

- Mình cốt cho được việc đã. Với đô-la, với địa vị trong chính phủ, mình đã thực hiện được kế ly gián, chia rẽ Mặt trận thống nhất của họ, vậy là thành công rồi. Còn vấn đề tiền bạc anh đừng bận trí làm chi cho mệt.

- Không, tôi nói là nói vậy thôi chớ đã giao cho chú tính rồi. Chú cứ tuỳ ý thu xếp, miễn sao được việc lớn là tốt.

Nhu đứng lên:

- Tôi còn về bàn công việc với đại tá Landsdale đang đợi.

Rồi quay bảo vợ:

- Em về thay quần áo, rồi qua anh nhờ một chút.

Giữa lúc bị đối phương bao vây, quấy phá, Lệ nhận thấy anh chồng nàng chốc chốc lại đến quỳ ở ghế cầu nguyện, ngược nhìn tượng ảnh Đức Mẹ, dăm dăm cầu nguyện. Nàng vẫn không hiểu được tại sao cứ mỗi lần gặp việc khó khăn, hoặc trước khi giải quyết vấn đề gì quan trọng là anh chồng lại cầu nguyện một lúc mới quyết định.

Trong khi ấy, Lệ cầm đầu vào giấy tờ, hoặc bàn tính mưu kế đối phó cùng mấy người cộng tác thân tín. Nhiều tin đồn đại chung quanh việc khuynh đảo chánh quyền họ Ngô bao trùm dinh Norodom trong một không khí nặng nề. Sài Gòn đang trải qua cơn sốt chính trị giữa nhịp rộn rịp của các chuyến tàu và máy bay mỗi ngày chở hàng vạn dân di cư đặt chân xuống thủ đô miền Nam. Đạo quân phòng vệ cùng đám sĩ quan theo họ Ngô từ buổi đầu, không đủ sức để chống lại phe đối nghịch, có sự ủng hộ ngầm của Pháp mà quân sự, chính trị và kinh tế miền Nam đang còn ở trong tay. Các đại biểu giáo phái mà anh em họ Ngô đã nhân nhượng mời làm Bộ trưởng, cũng gián tiếp chịu ảnh hưởng của Pháp, đỡ đầu cho các tổ chức của họ từ trước đến nay.

Trong cảnh bấp bênh, nghiêng ngả của anh em họ Ngô phải đương đầu với chung quanh, Lệ bỗng thấy vị cứu tinh xuất hiện mà anh chồng nàng vẫn ngày đêm cầu nguyện mong mỏi.

Một buổi tối, Lệ bước vào phòng chồng, nhận thấy vẻ mặt Nhu tươi vui khác hẳn mọi hôm. Nhu đưa lên cho nàng thấy một tấm chi phiếu ghi một hàng dài con số không.

- Một trăm triệu đô-la đây!

Rồi Nhu nói với Lệ:

- Đại tướng Lawton Collins, đại diện Tổng thống Eisenhower với tư cách là đại sứ đặc biệt đã qua đây. Ngoài việc viện trợ tiền bạc, như em đã thấy, Mỹ còn buộc quân đội quốc gia phải hoàn toàn đặt dưới quyền Thủ tướng...

Lệ ngắt lời chồng:

- Vậy tướng Hình thì sao?

- Mỹ đã vận động buộc Bảo Đại gọi hân sang Pháp, nói là để hỏi ý kiến, song sự thực là một lối cách chức khéo, tổng cổ hân đi khỏi xứ này theo đề nghị của anh đã bàn với Thủ tướng.

- Nhưng tướng Hình không chịu đi thì anh tính làm sao?

- Không chịu đi sao được một khi Pháp đã đồng ý với Mỹ rồi, đến Bảo Đại cũng không còn quyền hành gì nữa, chớ đừng nói là tay chân của Bảo Đại. Tướng Nguyễn Văn Hình không còn quân đội trong tay nữa thì không bảo hân cũng phải lo cao chạy xa bay.

Tiếng cười đắc ý điểm thêm cho câu nói của Nhu.

- Anh đã bảo ký nghị định cho tướng Hình sang Pháp nghỉ 6 tháng để nghiên cứu và buộc phải lên đường trong 24 tiếng đồng hồ, tức là vào trưa chủ nhật ngày mốt. Máy bay đi Pháp cũng đã dành sẵn chỗ cho hân rồi.

Đợi chồng dứt lời, Lệ đứng lên, kiểm có ra ngoài, một mình lái xe đi tìm Hình. Nàng muốn từ biệt người tình trong một không khí đầm thắm, không muốn cho vị tướng trẻ tuổi mang theo ác cảm đối với mình.

Lệ đến mấy nơi, rồi kêu điện thoại cũng không bắt được liên lạc với tướng Hình.

Qua hết ngày thứ bảy, Lệ vẫn không có tin tức gì về tướng Hình. Đến chiều chủ nhật nàng được tin là chuyến phi cơ chở hành khách của hãng Air France rời phi trường Tân Sơn Nhất đi Ba Lê, còn một chiếc ghế bỏ trống mà Thủ tướng dành riêng cho tướng Nguyễn Văn Hình.

Sáng thứ hai, tướng Hình vẫn có mặt tại Bộ Tổng tham mưu trước sự mừng rỡ của hầu hết sĩ quan quân đội quốc gia. Ở dinh Norodom, Nhu lật xấp điện tín báo chí của các thông tin viên ngoại quốc từ Sài Gòn đánh đi Ba Lê, Hoa Thịnh Đốn, Luân Đôn, Hồng Kông... đọc thấy những dòng tít sau đây:

"Thủ tướng Ngô Đình Diệm phen này đã mất mặt".

"Ngô Đình Diệm bị một vố đau chưa từng thấy".

"Uy quyền của Ngô Đình Diệm hoàn toàn sụp đổ".

"Diệm đã thua trận đầu trong cuộc xung đột với quân đội quốc gia".

Lệ trở về dinh thấy chồng đang im lặng bực tức đi lại trong phòng và anh chồng đang quỳ ở ghế gục đầu cầu nguyện.

Đang lúc ấy, có tin báo "Đức Cha" ở Vĩnh Long lên. Lệ chào người anh chồng Giám mục rồi tự tay lái xe hơi đi.

Không lòi kéo được tướng Hình nghe theo, Lệ đang chinh phục được một đại tá Mỹ, có thể giúp cho họ nhà chồng đắc lực về mặt chống đảo chánh và gây thêm uy thế đối với cánh cố vấn quân sự. Song lúc này, điều cần là có người chỉ huy chắc chắn tin cậy được trong quân đội quốc gia, để lòi cuốn binh sĩ ủng hộ chính quyền họ Ngô. Nhu và anh chồng Lệ đã nhiều lần bàn tính bên tai nàng về việc mua chuộc các tướng tá đang bị ảnh hưởng của Pháp chi phối hoặc dè dặt ngò vực đối với chính phủ mà tướng Hình đã gọi là "gia đình trị". Lệ đã lấy lòng được đại tá tham mưu Trần Văn Đôn quốc tịch Pháp, ngả về phe nàng rồi, song ảnh hưởng cũng chỉ giới hạn trong một phạm vi nhỏ.

Trong trường hợp nội chiến bùng nổ, lực lượng phòng vệ dinh Thủ tướng không đủ để chống cự lại Bình Xuyên và quân giáo phái ở các nơi.

Lệ nhớ lại câu nói của chồng nàng nhắc với người anh thủ tướng quá chủ quan đặt hết tin tưởng vào sự ủng hộ của Mỹ, có thể vượt qua mọi trở lực chính trị và quân sự.

- Nếu bây giờ Bình Xuyên nó đánh, tướng Hình đem quân đội quốc gia hưởng ứng theo. Mỹ có đứng ra can thiệp cũng chỉ bằng lời nói, Pháp cứ ồm ồm kéo dài đề cho tay chân nó thịt mình xong, thì mới đối phó ra sao đây?

Diêm đã ngây mặt trước nhận định xác thực của Nhu áp úng không biết tính sao, cuối cùng thốt ra một câu mà Lệ không khỏi ái ngại:

- Nếu tình thế nguy ngập, phe mình không chống lại nổi thì anh em mình chạy đến toà đại sứ Mỹ lánh nạn, rồi đợi họ can thiệp giúp cho Pháp nhượng bộ chớ chú tính còn cách nào nữa?

Bản tính ngổ ngáo, quật cường của Lệ khiến nàng không chịu đóng vai trò thụ động, mọi việc đều trông cậy ở người, nên sau đó, Lệ bàn tính với chồng tìm cách lòi kéo các tướng tá quốc gia đang ở trong tình trạng lúng túng.

Lệ xông xáo đi gặp thẳng đại tá Đỗ Cao Trí, đang chỉ huy quân đoàn nhảy dù, đơn vị thiện chiến, có thể đảo ngược tình thế lúc lâm nguy.

Từ sau cuộc biểu tình bị công an mũ xanh Bình Xuyên ngăn chặn, Lệ đã mạnh dạn xông lên, bất chấp hiểm nguy, và cảm thấy mình có thể, khi biết can đảm, liều mạng, nên hăm hở tiến tới trước những trở lực đang bày ra trước mắt. Lệ đã nói với bà cô goá phụ làm bí thư cho nàng:

- Trong lúc này, nếu cháu nhút nhát không dám đóng vai trò đứng trước đầu sóng ngọn gió thì bỏ lỡ cơ hội hiếm có ngàn năm có một thuở hay sao?

Bà cô thật thà hỏi:

- Cháu định cầm quân đi đánh nhau thiệt à?

- Cháu không cần phải cầm quân mà cháu chỉ cầm đầu mấy tướng tá cầm quân là đủ rồi.

Và Lệ đã thực hiện được mong muốn của nàng. Đại tá Đỗ Cao Trí, trước những màu mè quyến rũ của bà cố vấn, đã trở thành một người tình ngoan ngoãn đối với người đàn bà hiến thân xác ra để xây đắp cho chính thể họ Ngô.

Với tiền bạc lấy ở quỹ viện trợ Mỹ, với các mối tình tướng tá chinh phục được Lệ bỗng cảm thấy mình có vai trò quan trọng trên sân khấu chính trị miền Nam. Bên cạnh anh em chồng Thủ tướng, Giám mục, cố vấn, Lệ là người đàn bà duy nhất nắm giữ ghế trong chính quyền họ Ngô, nhưng Lệ vẫn thấy lòng chưa thoả mãn.

Trong cuốn nhật ký, Lệ đã ghi: "Năm 1954, nếu Chúa có mặt ở trần gian này, dù Chúa có yêu thương, bao dung mấy đi nữa cũng không thể làm thình được trước một bọn khoác áo tu hành, nhân danh Chúa để đi làm những công việc bẩn thỉu được. Tôi phải nói to lên rằng đó là "quân trộm cướp mặc áo thầy tu" ngày ngày đến xin xỏ chạy chọt tiền bạc, áp phe với anh chồng và chồng tôi. Chúng nó có đưa lại còn lên mặt tu hành, đạo đức giả, dám nói động về tôi. Không, một ngàn lần không, dù tôi có sao đi nữa, tôi cũng không giả dối, che đậy còn dao sau lớp áo thầy tu như bọn chúng nó.

"Lạy Chúa, Chúa đã phán hãy đuổi bọn con buôn ra khỏi thánh đường tôi cũng muốn lập lại rằng: "hãy lánh xa bọn trộm cướp khoác áo tu hành.

"Hơn lúc nào hết, sau khi réveillion (tối đêm Giáng Sinh hay Tân niên) tôi còn nghe kể lại một cha vào dinh năn nỉ với anh chồng tôi xin một "áp phe" tôi càng thấy muốn nôn mửa. Mặc dù người khoác áo tu hành đó là do Đức Cha, anh chồng tôi giới thiệu.

"Không một ngày nào không thấy bóng những cái áo thâm chùng vò ra dinh, tôi có cảm tưởng như một bầy quạ đen lờn vờn bay qua miếng mồi để kiếm ăn.

"Hãy tránh xa đi, hỡi lũ điều quạ kền kền! Tôi sẽ xua đuổi chúng phải bay đi hết!"

Lệ tức giận thấy những quyền lợi có thể về tay nàng bị san sẻ, giành giựt nên đâm oán hận những kẻ được sự che chở của Giám mục Thục, chạy theo anh chồng nàng để vận động áp phe. Nàng không giấu nổi bức tức trước những bóng đen thậm thọt vò ra dinh Thủ tướng và bất lực không ngăn cản được họ xông vào mà Lệ vẫn bảo với con gái mỗi khi thấy họ thấp thoáng:

- Bọn đạo đức giả đến kìa!

Một lần Lệ ví họ với những kẻ mà nàng ghét cay ghét đắng thường gọi là "bọn cướp Bình Xuyên" và không dè lời nói của Lệ bay đến tai người ngoài, đồn rộng ra: Những kẻ cướp khăn áo thầy tu!

Câu ví von của Lệ gây phản ứng mạnh trong giới tu hành chán chính bất bình trước những lời lẽ hỗn láo, vô trách nhiệm. Giám mục Thục là người chịu hậu quả đầu tiên của cô em dâu quá quắt.

Trong một buổi họp đặc biệt của các chức sắc tu hành cao cấp, tại một khu di cư ở Sài Gòn khi thấy Giám mục Thục đến, một vị đã cung kính bước đến chào và nói:

- Chúng tôi xin đồng kính dâng trường kẻ cướp!

Giám mục Thục không khỏi kinh ngạc thấy vị áo tím thốt ra lời nói bất ngờ trong một khung cảnh trang nghiêm như vậy, sững sờ hỏi:

- Sao Đức Cha lại bảo như vậy?

- Thì người ta bảo chúng tôi là kẻ cướp khoác áo thầy tu, tất nhiên Đức Cha lớn chức hơn hết, chúng tôi phải bầu lên làm đảng trưởng kẻ cướp.

Giám mục Thục lặng người đi nghe kể lại đầu đuôi sự tình, không khỏi ngượng ngùng ngó lời xin lỗi các vị tu hành tha thứ cho kẻ lộng ngôn.

Tối hôm ấy, trong một cuộc họp mặt gia đình giữa ba anh em họ Ngô và Lệ, câu chuyện sáng ngày được nhắc đến, Lệ bướng bỉnh nói:

- Tại sao người ta lại tự nhận là tôi ám chỉ họ? Tôi nói: "Những kẻ cướp khoác áo thầy tu" là tố cáo những kẻ lợi dụng tôn giáo chạy chọt áp phe làm tiền, để mang tiếng cho nhà thờ và cả chính phủ, mà ai cũng nói là chính phủ của Công giáo. Chớ tôi có nói "những người tu hành đi ăn cướp" đâu mà người ta lại trách tôi ăn nói hàm hồ, phạm thượng Đức Cha với anh Thủ tướng nghĩ lại coi có phải không?

Lời lẽ biện luận của Lê thốt ra một cách gay gắt khiến cả ba anh em họ Ngô đều im lặng đưa mắt liếc nhìn nhau rồi đành bỏ qua câu chuyện.

Lê cho là mình đã đắc thắng trên mặt trận chống "các cha làm áp phe" và cách đó mấy hôm, nàng lại lên tiếng trong một bài diễn văn nhân ngày kỷ niệm Hai Bà Trưng, xỉ vả "những kẻ khoác áo thầy tu mang giấu dao găm trong người". Lê tức tối vì không phải tự tay nàng kiểm soát những số tiền khổng lồ viện trợ di cư, mà lại qua tay người anh chồng mình, khiến nàng không giành được quyền chặn bớt những nguồn lợi lớn lao cho riêng mình. Trong khi đó đám thuộc hạ của Lê không ngớt trình báo cho nàng hay, dân di cư mỗi người chỉ có nhận được mấy trăm bạc và mấy hộp sữa phát tại bến tàu, dân định cư được ít gạo ăn...

Lê ghi một dọc câu hỏi để đưa ra chất vấn Nhu và anh chồng, sau khi thu thập những tài liệu chung quanh những con số viện trợ cho dân di cư về tiền bạc và vật chất.

- Theo chương trình viện trợ Mỹ và Pháp đã chấp thuận cho Phủ Tổng uỷ di cư, căn cứ vào 130 dự án đã được cơ quan viện trợ Mỹ chấp thuận và giải toả tiền bạc, dân di cư ngoài số tiền được lãnh ngót ngàn bạc khi tới miền Nam với 10 ngày tiếp tế lúc đầu rồi đến nhà ở và đồ dùng hàng ngày, lương thực cấp cho đến khi đồng bào làm ăn thu hoạch vào đều, nào là dụng cụ, nông cụ, hạt giống, nông súc, gia súc, phân bón v.v... Bao nhiêu những khoản tiền bạc và vật liệu tính thành tiền đồ đã đi vào tay ai mà không thấy có mấy người di cư nhận được? Hàng trăm triệu bạc này chạy đi đâu? 16 triệu đô-la của ông Lelaud Barrows đưa cho để mua lều vải giúp dân di cư, ai lãnh và đã mua được mấy cái lều? Hàng chục triệu bột mì, bơ, pho mát, sữa... bao nhiêu tấn quần áo phát không cho dân di cư... tại sao lại thấy bày bán khắp các chợ Sài Gòn - Chợ Lớn, và ai chủ chốt thầu bán những tặng phẩm này? Tôi cho điều tra mới ngao ngán chớ.

Các anh có biết ai "ăn cướp cơm chim" của dân di cư không? Mấy tổ chức đội lốt tôn giáo đó - Tôi sợ mai mốt đây Đức Hồng Y bên Mỹ sang, tiếng tăm này sẽ đến tai ông, cũng như các tổ chức CIA, USDM... rồi báo chí Mỹ họ vạch ra, anh em nhà mình đứng ra mà nhận lãnh lấy hậu quả? Vậy mà người ta còn trách tôi nói sự thật.

Lê được thể nói một hồi, và mỗi lời của nàng như một mũi tên xỉa xói vào người anh chồng đã tỏ ra đồng lõa với "các cha" hàng ngày lui tới, nhất là người anh lớn trong gia đình mà không một ai dám ngờ vực: "Đức Cha".

Lê còn dọa là vì quyền lợi chung và uy tín của chính quyền nàng sẽ không ngần ngại tố cáo ra trước dư luận, nếu tình thế này cứ kéo dài.

Diệm im lặng đi đến ghế, quỳ xuống khấn nguyện, trong khi Nhu vẫy vợ vào phòng giấy. Cuộc phản công của Lê đã đưa lại kết quả mong muốn: nàng có quyền tham dự vào việc phân phối tiền bạc viện trợ và bắt đầu Nhu dành riêng cho nàng một số tiền năm triệu bạc, để yêu cầu Lê chấm dứt sự xung khắc với "các Cha" và "Đức Cha".

Cuộc xung đột giữa chính quyền họ Ngô với sự ủng hộ của Mỹ một bên, và phe Bảo Đại cùng các nhóm phái đối lập với sự đồng tình ngầm ngầm của Pháp, vào cuối năm 1954 bắt đầu nghiêng chiều trước áp lực mạnh của Hoa Thịnh Đốn.

Trong một cuộc họp của đảng bộ Cần Lao, Nhu khích lệ các đồng chí có vẻ hoang mang trước

tình thế.

- Tôi xin nói cho anh em rõ là chúng ta đang thắng thế. Thượng nghị sĩ Mike Mansfield, sau khi viếng Sài Gòn, đã phác trình về là cương quyết bảo vệ lãnh tụ đảng ta, Ngô chí sĩ, để chống Cộng, chống thực dân và phong kiến. Sự có mặt của tướng Collins, đại sứ đặc biệt của Tổng thống Mỹ bên cạnh Ngô Thủ tướng là một đảm bảo lớn. Đức Hồng y Spellman cũng sắp qua đây để xem xét công cuộc di cư, và ngài chẳng những là bạn thân của Đức Cha chúng ta, mà còn là người đỡ đầu cho Ngô chí sĩ về nước chấp chính. Với tư thế vững chắc đó, lãnh tụ chúng ta đã vận động đấu tranh buộc Pháp trao trả Ngân hàng Đông Dương, Viện Hối đoái, và từ đầu năm 1955, Pháp không còn quyền kiểm soát viện trợ Mỹ giao thẳng cho chính phủ ta. Về quân sự, chỉ huy và huấn luyện binh sĩ Việt Nam, Pháp phải trao lại cho Mỹ.

Cao Xuân Vỹ đưa tay lên xin nói:

- Còn thắng tướng Hình nghịch với mình thì sao?

Ngô Đình Nhu cười đáp:

- Số phận hần đã định đoạt xong rồi. Bảo Đại đã đánh điện kêu hần sang Pháp...

- Nhưng nếu nó không chịu đi...?

- Nó không chịu đi cũng không được, vì Bảo Đại cũng đã bắt buộc phải ký sắc lệnh huyền chức Tổng tham mưu quân đội quốc gia của nó. Trong 24 tiếng đồng hồ nữa, nếu nó không đi khỏi xứ này, sẽ bị coi là "một kẻ nguy hiểm "bất tuân kỷ luật"... Không, nó không dám ngang ngược nữa đâu, vì đến quan thầy của nó cũng đành chịu khuất phục, trong khi phải ngửa tay ra xin đô-la để trả lương cho quân đội viễn chinh...

Nhìn qua bộ mặt hớn hờ của đám đảng viên Cần Lao, Nhu nói:

- Quân đội quốc gia mất hần, tất nhiên sẽ như rắn không đầu, phải lệ thuộc chính phủ. Còn các lực lượng bổ sung như Bình Xuyên, Cao Đài, Hoà Hảo, Pháp không cấp tiền cho để trả lương binh lính, không đánh cũng tan. Chỉ có bọn Bình Xuyên, nhờ hai sòng bạc và nhà chứa gái, có đủ tiền tự túc, và đang được Bảo Đại với Phòng Nhì cùng đám sĩ quan Pháp ủng hộ, mình cần phải thanh toán trước. Chúng nó lại đang nắm giữ công an, cảnh sát đô thành... Nhưng rồi ra chúng nó không đứng vững được lâu đâu, anh em cứ yên trí. Tôi đã có cách...

Hôm sau buổi họp đặc biệt của nhóm Cần Lao trung ương, Lê đang ngồi ở trong phòng dinh Độc Lập với đồng hồ sơ thì bác sĩ Lý Trung Dũng - nguyên thầy xuất và y sĩ trong binh chủng địa phương thuộc quân đội Liên hiệp Pháp hót hải vào thưa:

- Thưa bà cố vấn, tôi vừa ở Tân Sơn Nhất về đây, tướng Hình trước khi lên máy bay đi Pháp còn nói với các sĩ quan ra tiễn như vậy: "Các bạn hãy tin tôi. Dầu tình thế có ra sao, nội trong ba tuần lễ là lâu lắm, tôi sẽ trở lại với các bạn". Dạ, tôi lặp lại đúng nguyên văn như vậy xin trình để bà cố vấn tường.

Mất một tướng Hình, Lê cũng không buồn bã gì trong khi nàng sẵn có ba người tình đại tá cả Việt lẫn Mỹ đều ngoan ngoãn đối với nàng. Lại gặp lúc bận rộn với những số tiền lớn lao bắt đầu đưa đến cho nàng, Lê không có thì giờ thương tiếc vợ nên đã tiếp nhận tin tướng Hình ra đi một cách thờ ơ, và trái lại, còn khoan khoái vì đã bớt một đối thủ lợi hại có thể gây nên việc bất ngờ nguy hiểm đối với chính quyền của nhà chồng nàng:

- Để xem tướng Hình có trở lại được không?

Con người thấp bé của bác sĩ họ Lý như co rút lại trong khi gập mình vái chào sau cái gật đầu của Lê.

Vào lúc Đức Hồng y Spellman từ Nữ Ớc qua Sài Gòn để thanh sát các đoàn giáo dân di cư, anh em họ Ngô nhận thấy đã có đủ hậu thuẫn vững chắc để mở cuộc tấn công đối phương, bèn phát động chiến dịch lành mạnh hoá xã hội, mở đầu bằng hai việc đóng cửa hai sòng bạc Đại Thế Giới Chợ Lớn, Kim Chung ở Sài Gòn, xóm chứa gái điếm ở Vườn Lài do Bình Xuyên chủ trương.

Hai cơ sở cờ bạc công khai do Pháp giao cho Bảy Viễn tổ chức lấy tiền nuôi đám bộ hạ lối 3.000 người, để chống khủng bố của Việt Minh trong châu thành Sài Gòn - Chợ Lớn. Thủ lãnh Bình Xuyên nhận thấy thời tung hoành của mình đã hết, do áp lực của Mỹ buộc Pháp, nên cũng đành lòng nhượng bộ, nhận lấy số tiền bù bỏ túi, tiếc rẻ nhìn các nguồn lợi nuôi sống phe mình lọt qua tay họ Ngô.

Trong lúc ép buộc Bình Xuyên phải nhận lời đóng cửa hai sòng bạc, gây thêm uy tín cho chính quyền, anh em họ Ngô đã phòng ngừa những phản ứng của các nhóm phái độc lập, nên xúc tiến trở về hợp tác của Thủ lãnh Cao Đài liên minh.

Một lễ long trọng được tổ chức ngày 13 tháng hai 1955 ở đại lộ Nguyễn Huệ để đón rước đoàn quân Cao Đài liên minh trở về hợp tác Ngô Đình Diệm đứng ra gắn huy hiệu vinh thăng quân nhân trẻ tuổi Trịnh Minh Thế lên hàng thiếu tướng quân đội quốc gia trước sự hiện diện của các đại diện ngoại giao và các vị tướng lãnh Pháp, Mỹ.

Mười hôm sau, các tướng Năm Lửa, Trần Văn Soái, chỉ huy lực lượng Hoà Hảo và Nguyễn Giác Ngô lục đục theo về ủng hộ chính quyền họ Ngô.

Mặc dầu phải miễn cưỡng nhận 8 người của giáo phái Cao Đài và Hoà Hảo giữ các chức Bộ trưởng, Tổng trưởng trong chính phủ, và trả tiền lương cho các nhóm qui thuận, họ Ngô đã thấy quyền uy đã vững, bèn phát động chiến dịch chống thực dân, phong kiến và thối nát.

Kế hoạch của Nhu đã bàn tính với anh nhằm ba mục đích:

1. Chống thực dân để đả phá những quyền lợi của Pháp còn lại và buộc Pháp phải nhượng bộ nhiều điều.
2. Chống phong kiến và sửa soạn lực lượng tấn công các nhóm phái võ trang.
3. Chống thối nát để loại bỏ những phần tử có hại cho chế độ.

Với chiến dịch ba mặt chống kẻ thù, Diệm nghĩ ngay trước tiên đến tình địch hai mươi năm về trước, đã cướp mất người yêu đầu tiên chỉ vì viên cự Lại bộ Thượng thư đã quá nhút nhát trước người đẹp nên bị nhà dục sĩ họ Phan mạnh dạn tranh lấy. Hơn nữa, họ Phan vẫn là người tin cậy của Bảo Đại sau một thời gian khá lâu giữ chức Thủ hiến Trung Việt, đã "một tay bẻ biết mấy cành Phù Dung" nổi tiếng chinh phục đàn bà, con gái và xoay xở làm tiền trở nên giàu có vào bậc nhất Việt Nam. Nhưng tội đáng kể nhất là họ Phan háo sắc đã cầm sừng cho "Cổ vấn chính trị Thủ tướng" mà vẫn còn dám rêu rao là mình đã ngủ với em dâu họ Ngô.

Chống thối nát, anh em Nhu nhắm ngay họ Phan để trả mối hận tình cũ, đồng thời hạ uy thế Bảo Đại bằng cách giam kẻ thân tín quản lý tài sản Quốc trưởng ở trong và ngoài nước.

Song lệnh truy nã vừa đưa ra, họ Phan đã được Phòng Nhì Pháp mở đường cho cao chạy xa bay sang Ba Lê.

Sống mất cựa tình địch, họ Ngô ra oai bắt người tình của cựa Thủ tướng thân sinh ra tướng Hình, bà Lê, gán cho tôi cựa quyền ý thế chồng con để buôn bán chợ đen, và đưa ra toà kết án năm năm tù.

Trong khi anh em họ Ngô bắt đầu tác oai tác phúc và sửa soạn đàn áp các phe đối lập, ở Pháp Bảo Đại nhận được nhiều điện tín và phúc trình tố cáo chính phủ họ Ngô chuyên quyền, bất công, đàn áp nhiều người và đảng phái quốc gia.

Biết mình bị Pháp bỏ rơi, Mỹ không ngó ngàng, Bảo Đại không rời khỏi lâu đài Thorence ở Cannes, song trước sự thúc giục của các sứ giả từ nước nhà sang, và mơ hồ hy vọng ở tình thế có thể biến đổi, vị Quốc trưởng lưu vong lên tiếng tuyên bố ý định muốn trở về Sài Gòn để giải quyết tình trạng hỗn độn trong nước.

Nỗi lo ngại của vị hoàng đế cuối cùng triều Nguyễn đã bộc lộ qua lời tâm sự với một cựa cận thần:

- Coi bộ thằng Diệm hần muốn cướp ngôi để lên làm vua chắc!

Phản ứng nhu nhược của Bảo Đại đã bị sức cản trở của Mỹ ngăn lại và cuối tháng hai, Quốc trưởng đành phải hoàng thân Vĩnh Cảnh về Sài Gòn với chỉ thị kêu gọi họ Ngô cùng các giáo phái thống nhất để kiến quốc.

Diệm đưa cho Nhu xem lời nhắc nhở của Bảo Đại trước mặt Lê, rồi hai anh em cùng cười nhạt. Nhu nhìn Lê mà nghĩ đến người đã từng ôm ấp vợ mình, uất hận thốt ra:

- May cho Bảo Đại không về đây, không thì cũng đến phải truy nã hần như thằng Phan Văn Giáo, rồi cho vào tù như "con mèo" của thằng Tâm.

Diệm nói:

- Thứ hôn quân vô đạo ấy, có thí đi cũng không ai tiếc. Mà cũng không cho hần trị vì mãi được!

Lê lên tiếng:

- Dù sao Bảo Đại cũng đang là Quốc trưởng, các anh nên xử sự sao cho khỏi mang tiếng "thí chúa đoạt ngôi".

Nhu cười gằn:

- Hôn chúa có thí đi cũng không sợ mang tiếng bất trung, nhưng trước khi truất phế Bảo Đại, cũng phải thanh toán xong mấy phe phái ủng hộ lão ta đã.

Trước quyết tâm chia rẽ để tiêu diệt những lực lượng đối lập của anh em họ Ngô, các phái Cao Đài, Hoà Hảo và Bình Xuyên nhận thấy nguy cơ tan rã, bèn liên kết hàng ngũ với nhau, để làm áp lực với chính quyền. Hộ pháp Phạm Công Tắc tuyên cáo thành lập Mặt trận thống nhất toàn lực quốc gia, với chủ lực nòng cốt là hai giáo phái cùng Bình Xuyên. Các nhóm Đại Việt, Việt Nam Quốc dân Đảng, Dân chủ tự do cũng lần lượt tham gia.

Mặt trận nhìn nhận quyền tối cao của Bảo Đại, gởi ba sứ giả sang Pháp trao kiến nghị, thỉnh cầu Bảo Đại:

1. Lấy lại toàn quyền quân sự và dân sự đã trao cho Ngô Đình Diệm.
2. Giao cho Mặt trận thống nhất toàn lực quốc gia lập tân chánh phủ.

Bảo Đại đang phân vân trước yêu cầu của các bầy tôi trung thành thì nhận được một bức thư riêng của Tổng thống Eisenhower xác nhận một lần nữa quyết tâm của Mỹ ủng hộ Thủ tướng Ngô Đình Diệm, gián tiếp nhắc Quốc trưởng Việt Nam không nên can thiệp vào nội tình đang tiến triển và khuyên dừng về nước trong lúc này.

Bảo Đại buộc lòng từ chối điều thỉnh cầu của Mặt trận ủng hộ mình giữa lúc anh em họ Ngô bắt đầu mở cuộc tấn công hàng ngũ quốc gia chống đối.

Ngày 8 tháng ba năm 1955 bảy tiểu đoàn có pháo binh và xe thiết giáp yểm hộ tiến đánh toán quân ly khai chiếm đóng vùng rừng núi phía tây Quảng Trị, chiến khu Ba Lòng ngày trước của Việt Minh, đã trở thành căn cứ của đảng viên Đại Việt hoạt động ở miền Trung, giang sơn của lãnh chúa Ngô Đình Cẩn, người anh em trai áp út của họ Ngô, đang giữ chức cố vấn lãnh đạo tối cao tại Huế.

Đồng thời họ Ngô điều động ba tiểu đoàn lính Nùng ở Song Mao (Phan Thiết) cùng bốn tiểu đoàn nhảy dù ở Nha Trang kéo về Sài Gòn để thị uy.

Thấy chính quyền ráo riết chuẩn bị quân sự. Mặt trận các giáo phái cũng dàn quân đối phó tại khu vực Bình Xuyên bên kia cầu chữ Y một Bộ tham mưu hành quân được thành lập, đặt dưới quyền của Bảy Viễn chỉ huy trưởng và Ba Cụt chỉ huy phó.

Tình hình căng thẳng ở thủ đô miền Nam trong khi các tổ chức ám sát của Bình Xuyên và anh em họ Ngô gây nên nhiều vụ khủng bố đối với người Pháp và người Mỹ, rồi đổ tội cho nhau.

Ngày 21, Mặt trận gửi một tối hậu thư cho Diệm, đòi thành lập một chính phủ Liên hiệp trong thời hạn năm ngày, với bảy chữ ký: Hộ pháp Phạm Công Tắc (Cao Đài), trung tướng Trần Văn Soái (Hoà Hảo), trung tướng Nguyễn Thành Phương (Cao Đài), thiếu tướng Lê Văn Viễn (Bình Xuyên), thiếu tướng Lâm Thành Nguyên (Hoà Hảo), thiếu tướng Trịnh Minh Thế (Cao Đài liên minh), thiếu tướng Lê Quang Vinh tức Ba Cụt (Hoà Hảo).

- Anh em họ Ngô thấy có tên Trịnh Minh Thế trong tối hậu thư, liền cho mời riêng thủ lãnh Cao Đài liên minh vào dinh Độc Lập.

Ngày hôm sau, trên các báo có lời đính chánh công khai của họ Trịnh: "Tôi vừa trở về hợp tác với Thủ tướng Ngô Đình Diệm, như vậy tôi không thể hành động trái lại bằng cách gia nhập một tổ chức không ủng hộ chánh phủ của chỉ sĩ họ Ngô".

Trả lời cho Mặt trận, Diệm dùng kế trì hoãn, bảo phải thống nhất các lực lượng quân đội và hứa giúp đỡ tiền bạc.

Nhu bàn với anh:

- Với tình thế này, bọn 8 tên của Cao Đài, Hoà Hảo mà mình đã nhận cho làm tổng trưởng và bộ trưởng thế nào chúng nó cũng từ chức để gây áp lực. Còn những phần tử thân Pháp ở trong chính phủ, quân đội, chúng cũng đang chờ gặp lúc mình khó khăn để rút lui, vậy mình phải tính trước mới được. Cái ghế Tổng trưởng quốc phòng tôi bàn với anh nên để cho thằng Trần Trung Dung, nó vừa là cháu rể nhà mình, vừa là đảng viên Đại Việt, có thể tin cậy được.

Diệm nói:

- Nhưng còn Hồ Thông Minh đã từ chức Tổng trưởng quốc phòng đâu mà chú biểu cho Dung thay.

Nhu lạnh lùng đáp:

- Thăng cha Hồ Thông Minh coi bộ cũng khó tin lắm. Thà "phụ người trước hơn để người phụ mình". Anh cứ ra lệnh cho Hồ Thông Minh phái quân đội đi lấy lại quyền điều khiển và kiểm soát công an cảnh sát đô thành đang ở trong tay Bình Xuyên, để coi hắn có chịu thi hành hay không thì rõ. Hắn chịu làm, thì cho ở lại, mà không thì hắn tự ý xin rút lui. Như vậy là dứt khoát.

Dự đoán của Nhu đã thành sự thật. Tám Tổng trưởng, bộ trưởng của hai giáo phái Cao Đài và Hoà Hảo theo nhau từ chức sau ngày 25, khi cuộc hội kiến ở dinh Độc Lập giữa phái đoàn Mặt trận và Ngô Đình Diệm bất thành, và hai bức điện của Bảo Đại từ Pháp gửi về kêu gọi đôi bên không được hưởng ứng.

Hồ Thông Minh cũng xin rút lui, và không làm theo lời yêu cầu của Diệm, lấy lại quyền hành ở đô thành còn trong tay Bình Xuyên.

Ngày 28, đại tá Đỗ Cao Trí chỉ huy đoàn quân nhảy dù, được lệnh Diệm chiếm Nha Cảnh sát đô thành ở đại lộ Trần Hưng Đạo mà quân mũ xanh công an xung phong của Bình Xuyên không chịu rút đi.

Lê đi gặp riêng người tình đại tá, kích thích Trí hành động quyết liệt, để trả thù cho nàng đã bị Bình Xuyên làm nhục độ nào. Lê nhắc lại lệnh tấn công của họ Ngô đã đưa ra, hứa hẹn với Trí những giờ phút gặp gỡ say sưa sau khi chiếm xong cơ sở Bình Xuyên đang án ngữ chính giữa trung tâm Sài Gòn - Chợ Lớn.

Đại tướng Ely, Tổng tư lệnh quân đội Pháp được tin cuộc tấn công chiếm đóng khu vực Cảnh sát trung ương, vội vàng can thiệp, yêu cầu ngừng hoãn vì lý do sinh mạng tài sản của Pháp kiều ở chung quanh có thể bị nguy hại.

Hộ pháp Phạm Công Tắc đánh điện sang Pháp cho Bảo Đại cầu cứu: "Chúng tôi lo ngại trước sự khiêu khích của ông Diệm đang nắm trọn quyền hành trong tay".

Chiều 29, Lê một mình lái xe đi gặp Đỗ Cao Trí và Trần Văn Đôn khuyến khích hai người tình trước giờ phút quyết liệt sắp diễn ra. Trong không khí rộn rịp của thành phố về chiều, Lê đứng trên lầu cao, tựa vào vai Trần Văn Đôn, trở Sài Gòn - Chợ Lớn ở phía dưới, thỏ thẻ:

- Đánh đuổi Bình Xuyên ra khỏi, anh sẽ lập một chiến công lớn, chẳng những đối với quốc gia mà còn riêng đối với em đã tự nguyện hiến dâng cho người anh hùng chiếm lại thủ đô.

Trong khi Lê ôm hôn đại tá Đôn, ở dinh Độc Lập anh em họ Ngô đang tức giận quanh một bức thư vừa nhận được.

Nhu nói:

- Hồ Hữu Tường nó viết trong bức thư công khai để đáp lời tuyên bố của anh trên Đài phát thanh hôm rồi, nó nói anh là bá đạo, bịt miệng báo chí, lường gạt lực lượng theo ủng hộ, mưu meo không trả lương cho họ... Nó lại còn cho tôi đốt nữa. Đây, anh nghe đoạn này: "Thưa cụ, cụ nghe lời một số cố vấn xuất thân các đại học, cụ đặt "vấn đề then chốt". Cụ nói: Vì thực ra, chỉ có một vấn đề duy nhất mà khi giải quyết được xong mới giải quyết mọi vấn đề khác, đó là vấn đề tổ chức quân đội và lập trường của một số đoàn thể võ trang đối với việc đó. Rồi xây dựng "chương trình" không khác nào lập một học thuyết toán Pháp, cụ sang từ định lý này đến định lý khác cho đến cái biện pháp thực tiễn là sẵn sóc đến "quyền lợi của các đoàn thể võ trang", như cụ đã nói trong lời tuyên bố truyền thanh. Nếu đã đến cái kết luận nọ, trong khi trước toà án, cụ lên án những cuộc hối lộ của kẻ sa cơ, những hối lộ từ dưới lên trên, rồi chính cụ nêu thành "quốc kế" một cuộc hối lộ khổng lồ từ trên xuống dưới, có phải chẳng là một học thuyết

nó dẫn đến một tủ nhục lớn cho dân tộc, và có phải chẳng là các cố vấn đại học của cụ mới tập tễnh, nên đặt vấn đề không trùng phép chẳng?"

Diệm tức giận lớn tiếng:

- Sao chú không cho bắt cổ giam nó lại, nó dám hỗn láo múa mép như vậy?

Nhu quay lại bảo Trần Kim Tuyến, bác sĩ mật vụ đang đứng sau lưng:

- Toa cho người đi mượn nó chưa?

Bác sĩ bước đến gần Diệm, thưa:

- Bẩm cụ, con đã cho người đi lòng Hồ Hữu Tường ngay sau khi nhận được bức thư công khai quay rô-nê-ô của nó phát ra, nhưng nó đã chạy qua bên kia cầu chữ Y rồi.

- Hắn chạy theo Bình Xuyên làm quân sư cho Bảy Viễn hả? Toa để lọt Hồ Hữu Tường mất rồi, phải lo tóm cổ đứa trí thức còn lại muốn sinh chuyện, tụi nó hay lôi thôi lắm!

Trước lời trách cứ của Diệm, bác sĩ Trần Kim Tuyến xoa tay nói:

- Bẩm cụ, con đã có danh sách bọn trí thức chống đối, còn tình cảm với Bình Xuyên cũng chẳng còn mấy đứa. Đám quân sư chính trị của Bảy Viễn, đáng kể nhất là Hoàng Giang Giũ, hiện ở Pháp, Trần Văn Ân thì còn ở trong khu vực Bình Xuyên, còn mấy tên khác không đáng kể. Như Nguyễn Đức Quỳnh, hắn chạy theo Bảy Viễn, song thực ra là người của Cousseaux, thuộc Phòng Nhì Pháp.

Nhu ngắt lời:

- Có phải hắn thuộc nhóm trốn-kit Hàn Thuyên trước đây ở Hà Nội không?

- Vâng, nhưng hắn đã từ bỏ đệ tứ quốc tế lúc ở trong khu mà theo cộng sản đệ tam, rồi khi trở về thành hắn lại bỏ đệ tam quốc tế mà vào đệ nhị phòng. Tôi thấy thứ người hay thay đổi như vậy có thể mua chuộc được dễ dàng để làm tay sai cho mình len lỏi trong hàng ngũ địch.

Nhu gạt đi:

- Tôi không ưa thứ phản bội đội lốt trí thức, văn hoá, vì rồi nó cũng tráo trở với mình?

Tối hôm ấy giữa lúc Sài Gòn - Chợ Lớn chìm đắm trong đêm, đời sống dân chúng tiếp diễn như thường lệ mặc dù không khí nặng nề khác thường của sự bố trí, chuẩn bị giữa quân đội quốc gia và công an xung phong Bình Xuyên, trong khi Nhu đang đắm mình trong khói thuốc phiện, và anh chồng quý ở ghế cầu nguyện thì Lệ đang trò chuyện với đại tá Landsdale.

Biết rõ giờ nổ súng vào giữa khuya đêm nay, Lệ cảm thấy trong người xao động lạ thường, như chính tay nàng sẽ đứng ra bắn hoả lệnh để mở cuộc tấn công.

Mặc dù ban ngày nàng đã ngả ngón liên tiếp trong hai tay người tình đại tá chỉ huy chiến cuộc đêm nay, Lệ vẫn thấy xác thịt rạo rực đòi hỏi. Nàng rủ người tình Mỹ đi dạo rồi đưa vào phòng riêng đại tá ở trong dinh.

Trong trận đồ đêm nay, chính đại tá Landsdale giữ một vai trò quan trọng trong chiến thuật.

Lệ lôi cuốn chàng vào trong bão táp của tình dục, trước giờ khai hoả, hai người đang say sưa

quên cả trời đất chung quanh, bỗng nghe những tràng súng nổ đầu tiên vắng lại.

Landsdale vội vã khoác quần phục chạy đi, trong khi Lệ vận lại quần áo trở về phòng riêng.

Nghe ả xẩm nói lại, chồng và anh chồng nàng vừa cho gọi đến, Lệ vội sửa lại mái tóc, tô lại môi son, rồi bước ra.

Đứng trên lầu cao dinh Độc Lập nghe những tiếng súng nổ từ những phía dội đến, nhìn qua đầu những ngọn cây và mái phố xa xa về phía Chợ Lớn, thấy lửa bốc cháy sau các tiếng nổ lớn của trọng pháo, Ngô Đình Diệm quay lại bảo các em, vợ chồng Ngô Đình Nhu, Ngô Đình Luyện và cháu rể Trần Trung Dung, tân Bộ trưởng quốc phòng đang đứng quanh mình, bằng một giọng đặc chí:

- Phen này chúng nó phải tiêu! Dẹp xong bọn giặc này rồi rảnh tay đối phó với bọn tàn quân giáo phái mất hết tinh thần.

Nhu nói tiếp:

- Đến lượt chúng ta trị vị!

Trần Trung Dung lên tiếng phụ họa:

- Chỉ ba hôm là đánh đuổi bọn Bình Xuyên ra khỏi Sài Gòn - Chợ Lớn.

Lệ không giấu nổi hân hoan tràn ngập lòng mình theo nhịp tiếng súng nổ giòn, át cả tiếng chuông nhà thờ Đức Bà ở trước dinh Độc Lập thông thả buông 12 tiếng đều đặn. Mấy quả tạc đạn nổ âm ở phía vườn Tao Đàn, rồi tiếp đến mấy tiếng trái phá nổ trong hoa viên làm Lệ giật mình, theo anh em họ Ngô đi vào trong, song Lệ vững lòng ngay khi nhớ rằng chính đại tá Trần Văn Đôn giữ nhiệm vụ bảo vệ dinh Độc Lập.

Nhìn người anh chồng Thủ tướng và người chồng cố vấn đang chăm chú trên bản đồ lớn đồ thành với những dòng đỏ trải rộng trên bàn, Lệ ngửa người vào lòng ghế bành, toàn thân lộ lộ qua lớp tơ lụa mỏng manh, như một nữ hoàng thời thượng cổ ngự trị trên đám cận thần và tướng tá đang chinh phục đất đai, báu vật và nô lệ để mang về dâng tặng nữ chúa. Giang sơn anh em họ Ngô đang ra công chiếm đoạt há không phải sẽ thuộc về tay nàng, người đàn bà duy nhất có ảnh hưởng chi phối cả gia đình họ Ngô?

Giữa những tiếng súng nổ vang rộn cả châu thành, Lệ bước vào phòng riêng ghi nhật ký của nàng:

"Đêm 29 rạng 30 tháng 3-1955.

Thế là cuộc tấn công Bình Xuyên đã bắt đầu. Chiến thắng lũ cướp này với bọn giáo phái phong kiến cũng không khó khăn gì, vì đã có Mỹ hết lòng ủng hộ, và quân đội dân chúng đang tin tưởng làm hậu thuẫn.

Nhất định họ Ngô phải trị vì nước này, và ta sẽ trở nên một Catherine de Russie, đồng thời là một Marie Antoinette, một Cléopâtre như lòng ta vẫn ôm ấp mong muốn.

Mộng nữ hoàng thời con gái của ta đã bắt đầu thực hiện. Ta sẽ là người đàn bà mà mọi người phải nghiêng mình khi trong đi qua, thiên hạ phải nhắc nhở, lịch sử phải ghi nhớ.

Thời đại quân chủ đã qua, song với dòng máu hoàng tộc trong người ta sẽ là nữ hoàng trong các nữ hoàng.

Ta tự thấy có thể chinh phục chung quanh để bước lên địa vị mà bất cứ người đàn bà nào có nhan sắc, thông minh đều ước ao, mơ tưởng đến: Đệ nhất phu nhân!

Dù có trở lực, khó khăn, ta quyết sẽ làm tất cả để vượt qua mà thực hành câu "muốn là được". Những người thân yêu xa hay gần của ta sẽ giúp ta thành công.

Tiếng súng đêm nay mở đầu một trang sử mới cho xứ sở Việt Nam và cũng bắt đầu một giai đoạn mới cho đời ta".

Tiếng súng bên ngoài liên tiếp nổ gần đến lúc chuông nhà thờ đổ sáng mới chấm dứt. Dân chúng ở chung quanh vùng giao chiến như vừa qua một cơn mơ hoảng đầy lửa đạn. Sau hơn bốn giờ súng nổ, binh sĩ cả đôi bên lẫn thường dân bị thiệt mạng 26 người và 112 người bị thương.

Trước thảm trạng tang tóc, sáng ngày lại, Ngô Đình Diệm và Bảy Viễn đều lên tiếng đổ lỗi cho nhau đã gây ra cuộc đổ máu.

Phạm Công Tắc nhân danh "Mặt trận thống nhất toàn lực quốc gia" gửi điện văn sang Pháp cho Bảo Đại:

"Thủ tướng Diệm đã hạ lệnh tấn công vào cơ sở trong khu vực Bình Xuyên, súng nổ dữ dội hồi 23 giờ 30 ngày 29-3-55 chấm dứt hồi 4 giờ sáng 30-3-55. Có 10 người bị chết và 30 người bị thương bên Bình Xuyên. Mặt trận chúng tôi quyết định phong toả Sài Gòn.

Kính khẩn thỉnh cứu Quốc trưởng thâu lại toàn quyền của Ngô Đình Diệm".

Sau đêm nổ súng, dân chúng đô thành nhốn nháo mua lương thực tích trữ vì những tin đồn phong toả Sài Gòn - Chợ Lớn vì bọn buôn bán lậu tung ra để đầu cơ gạo, cá khô, nước mắm, than củi...

Tại tổng hành dinh Cái Vồn ở miền Tây, tướng Năm Lửa vuốt râu cong trên mép tuyên bố đầy tự hào:

- Tôi hạ lệnh phong toả một cái là Sài Gòn không có một trái ớt mà ăn!

Bộ Tổng tư lệnh Pháp có trách nhiệm bảo vệ an ninh ở phía dưới vĩ tuyến 17 đứng ra can thiệp yêu cầu đôi bên ngưng bắn.

Anh em họ Ngô ngờ Pháp đã ngầm ngầm giúp Mặt trận các giáo phái, trong khi có tin đồn là Bình Xuyên đã nhờ sĩ quan Pháp bày vẽ chiến thuật trong đêm nổ súng, và bộ chỉ huy Pháp đã từ chối không cấp đạn dược cho quân đội quốc gia, không cho mượn xe cộ để chở mấy tiểu đoàn nhảy dù ở Nha Trang vào Sài Gòn tiếp viện.

Đại tướng Collins, đại sứ của Tổng thống Mỹ nhận lời điều đình với tướng Ely, Cao uỷ Pháp, buộc đôi bên ngừng chiến, nhưng đồng thời đòi phải giao quyền cảnh sát công an khắp miền Nam cho Thủ tướng Diệm.

Các thông tin viên báo Pháp có mặt ở Sài Gòn đã đánh điện về Ba Lê, loan tin: Diệm khước từ thoả hiệp với các đoàn thể võ trang, cả chục tổng, bộ trưởng theo nhau từ chức, chính quyền miền Nam do Diệm cùng anh em, con cháu họ Ngô đảm trách. Gia đình cầm quyền này được người Mỹ trợ giúp, đặt ngay trụ sở làm việc tại dinh Norodom. Ngoài ra, còn có sự hợp tác của các đại tá trẻ tuổi trong mấy cơ quan Mỹ.

Trong thời gian ngừng bắn, anh em họ Ngô vận động phá vỡ "Mặt trận thống nhất toàn lực quốc gia" bằng cách mua chuộc, chia rẽ các lực lượng giáo phái. Một trăm triệu bạc được tung ra để nhử các tướng tá đang hoang mang trước thế lực của họ Ngô, được Mỹ ra mặt ủng hộ triệt để, trong khi Pháp lưng chừng đóng vai trung lập ở ngoài, thờ ơ ngay với cả nhóm Bình Xuyên mà họ đã trực tiếp đỡ đầu bấy lâu.

Tại tổng hành dinh Bình Xuyên, bên kia cầu chữ Y, trên con kinh chảy vào Chợ Lớn gần cách Sài Gòn với vùng sinh lầy hoang vu chạy thẳng ra Rừng Sác, gió từ Vũng Tàu lồng lộng thổi vào không làm loãng được không khí nặng nề đang bao trùm chung quanh Bảy Viễn. Dưới mái tóc hớt ngắn, vẻ mặt lầm lì của thủ lĩnh Bình Xuyên càng nặng trĩu sau làn da đen nám rệu rốc sẫm hừng, đôi mắt đỏ ngầu nhìn xuống, qua những tin bất lợi dồn dập. Nghe tiếng Lại Hữu Tài đi về, Bảy Viễn hất hàm hỏi:

- Năm, sao vậy?

"Cố vấn chính trị" Bình Xuyên vẫn "mày râu nhẵn nhụi áo quần bảnh bao" như thường ngày, lấy vẻ mặt nghiêm trọng nói oang oang khi bước đến:

- Đ.m tụi nó phản rồi, anh Bảy à?

Rồi Năm Tài hạ giọng khi thấy mấy tay "quân sư" xúm lại:

- Phòng Nhì cho hay Diệm đã bỏ ra một trăm triệu để mua Nguyễn Thành Phương và Năm Lửa rồi. Ngày mai thằng chó chết "phản Trụ đầu Châu" đó đem quân Chợ Lớn bán cho họ Ngô đây. Đ.m, tôi đã nói trước anh Bảy không nghe, không thể tin cái thằng lính khố xanh làm tướng đó được mà!

Bảy Viễn buồn rầu im lặng một hồi lâu rồi nói:

- Có nghe Đức Hộ pháp nói sao không?

Lại Hữu Tài đáp:

- Hay tin thằng Phương nó phản đạo, phản thấy, ông Tắc rầu lắm và sợ anh Bảy phiền, nên tính cử thiếu tướng Lê Văn Tấn đại diện cho quân lực Cao Đài trong chủ tịch đoàn Mặt trận.

Tiếng nói của Năm Tài lại oang oang lên:

- Nói cho anh Bảy mừng, tôi đã liên lạc với tướng Nguyễn Văn Thành ở khách sạn Majestic, rủ về phe mình; tướng Thành có vẻ chịu lắm, vì đang bất mãn bị Diệm bỏ rơi. Như vậy, mình có mất tướng Phương, có tướng Thành cũng là tướng Cao Đài, và hiện chức thiếu tướng quân đội quốc gia, anh Bảy đừng buồn nữa.

Ngày 31, hai hôm sau nổ súng giữa quân đội họ Ngô và Bình Xuyên, Nguyễn Thành Phương nhân danh trung tướng Cao đài, rút khỏi Mặt trận thống nhất toàn lực quốc gia mang 50 thuộc hạ vào dinh Độc Lập.

Anh em Diệm tổ chức lễ tiếp đón đám tướng sĩ Cao Đài qui thuận và sát nhập lực lượng võ trang Cao Đài tùy thuộc Nguyễn Thành Phương vào hàng ngũ quân đội quốc gia.

Trong khi binh sĩ Cao Đài sắp hàng biểu diễn, thì tướng Trịnh Minh Thế, thủ lĩnh Cao Đài Liên minh tuyên bố một lần nữa lòng trung thành với chính phủ họ Ngô.

Lôi cuốn được quân lực Cao Đài và mua chuộc xong Trần Văn Soái nằm yên ở Cái Vồn với lực

lượng Hoà Hảo, anh em họ Ngô cùng một lúc đã làm tan rã Mặt trận các giáo phái chống đối, và cô lập hẳn Bình Xuyên, chỉ còn là một nhóm võ trang bị Pháp bỏ rơi.

Trước tình thế nghiêng ngả đó, một Ủy ban Nhân dân hoà giải xuất hiện, mong làm im dịu không khí căng thẳng cực độ sắp nổ bùng lần nữa hai phe họ Ngô và Bình Xuyên.

Tin tưởng ở lực lượng hùng hậu đã chiếm giữ các vị trí trọng yếu với 4 tiểu đoàn nhảy dù sẵn sàng giao chiến, bốn tiểu đoàn dự bị và binh sĩ tăng cường ở miền Trung có thể đưa vào, cùng sự khuyến khích của các tướng tá Mỹ, anh em họ Ngô quyết định ra tay tiêu diệt Bình Xuyên gồm 2000 bộ hạ võ trang ở Sài Gòn - Chợ Lớn và lối 2000 nữa ở bên ngoài.

Anh em Diệm đã nắm giữ được thế mạnh, không muốn biết đến Ủy ban Nhân dân hoà giải cũng như Mặt trận thống nhất toàn lực quốc gia không còn đáng kể nữa, mà chỉ thấy có một đối phương cần phải thanh toán là Bình Xuyên.

Những tiếng súng nổ lẻ tẻ đêm nay trong đô thành, các cuộc đụng độ giữa Bình Xuyên và quân lực họ Ngô vẫn tiếp diễn, trong khi công an xung phong của Bảy Viễn vẫn bám trụ ở trụ sở đường Catinat, Đakao... kiểm soát sân bay, bến tàu, điều khiển cảnh sát, an ninh ở đô thành.

Ngày 24, Diệm ký sắc lệnh bãi chức tổng giám đốc cảnh sát, công an của Lại Văn Sang, cánh tay mặt của Bảy Viễn, và cử đại tá Nguyễn Ngọc Lễ thay thế.

Trong 48 tiếng đồng hồ nếu Sang không tuân lệnh bàn giao nhân viên và nhiệm sở, sẽ bị đưa ra toà án quân sự.

Quyết định của họ Ngô có tính cách một tối hậu thư buộc Bình Xuyên phải rút ra khỏi châu thành Sài Gòn - Chợ Lớn. Lại Văn Sang đã chạy về bên kia cầu chữ Y, song đám bộ hạ vẫn còn trấn giữ ở các quận bót rải rác trong đô thành.

Bộ Tư lệnh Pháp đứng ra can thiệp để tránh chiến tranh xảy ra có thể nguy hại đến tính mạng Pháp kiều đang ở Sài Gòn.

Tình thế khẩn trương từng giờ, từng phút, dân chúng đô thành sống trong hồi hộp chờ đợi cuộc xung đột khó tránh khỏi giữa hai lực lượng đã bố trí, hờm nhả đạn vào nhau.

1 giờ ngày 28, tiếng súng bắt đầu nổ dữ dội, mở đầu cuộc giao tranh thực sự.

Giữa lúc hai phe họ Ngô và Bình Xuyên quyết liệt thanh toán nhau bằng súng đạn, biến Sài Gòn - Chợ Lớn thành trận địa giao tranh, từ Cannes, Bảo Đại nhân danh Quốc trưởng lên tiếng triệu tập đại diện chủ yếu ở Việt Nam lập tức sang Pháp "ra khỏi nơi xung đột để thảo luận về tình hình trong nước". Đồng thời ký sắc lệnh bổ nhiệm thiếu tướng Nguyễn Văn Võ giữ chức tư lệnh quân đội quốc gia, và quân đội tạm cầm quyền thay thế Thủ tướng. Bảo Đại cũng ra lệnh cho tướng Nguyễn Văn Hinh trở về Việt Nam với nhiệm vụ tiếp xúc các thủ lãnh giáo phái.

Những quyết định của Bảo Đại được sự tán đồng của chính phủ Pháp, vẫn còn nuôi hy vọng có thể lay chuyển được lập trường của Mỹ. Trước đó, đại sứ Pháp Couve de Murville đã gặp ngoại trưởng Mỹ rồi sau đại tướng Collins, đại sứ của Tổng thống Eisenhower được triệu về Hoa Thịnh Đốn để tham khảo ý kiến. Ngày hôm sau cuộc chiến tái diễn ở Sài Gòn, thủ tướng Pháp Edgar Faure tuyên bố trong một buổi họp báo là chính phủ Ngô Đình Diệm không đủ sức làm tròn nhiệm vụ, nhưng lại được nhà cầm quyền Mỹ nỗ lực tiếp tục ủng hộ Diệm thay thế Bảo Đại.

Pháp lo ngại cho những ảnh hưởng còn lại có thể tiêu tan trước một chính quyền thân Mỹ trong khi Bảo Đại nhận thấy nguy cơ có thể bị họ Ngô tiếm vị sau khi chiến thắng Bình Xuyên

và thu phục các giáo phái. Văn phòng Quốc trưởng liền được lệnh đánh một công điện triệu Thủ tướng Ngô Đình Diệm sang Pháp để Bảo Đại tham khảo ý kiến và dự hội nghị đặc biệt ở Cannes, và một công điện cử thiếu tướng Nguyễn Văn Võ làm Tổng tư lệnh quân đội.

Chính giới Mỹ phản ứng sôi nổi qua các báo. Báo "Nữ Ước diễn đàn" loan tin rằng Hoa Kỳ không thể bỏ tiền ra để giúp cho những kẻ thối nát, tay sai thực dân Pháp, võ trang chống lại chính quyền trong sạch, đạo đức, lý tưởng chống Cộng và Công giáo của Thủ tướng Diệm. Lời tuyên bố trước đây của ngoại trưởng Foster Dulles được nhắc nhở: không thể thay thế được Diệm. Các thượng nghị sĩ đầy thế lực Mansfield và Humphrey lên tiếng dứt khoát:

- Nếu không có đủ chỗ cho hai người ở trong chính phủ miền Nam Việt Nam, Bảo Đại phải rút đi.

Ủng hộ cho lá bài Diệm chống lại Bảo Đại, *New York Times* đăng bài phỏng vấn các tướng Phương, Thế và Nguyễn Giác Ngộ qui thuận họ Ngô, gọi tướng Võ là con búp bê của thực dân Pháp giết đây, mong gây rối loạn để đặt lại thuộc địa ở Việt Nam.

Tại dinh Độc Lập, anh em họ Ngô vừa nhận được báo cáo của đại tá Trần Văn Đôn cho hay kết quả cuộc tấn công trong những giờ đầu đã thu hoạch được thắng lợi: Các ổ công an xung phong của Bình Xuyên ở đô thành đang lần lượt bị chiếm. Tổng hành dinh Bảy Viễn bên kia cầu chữ Y đã bị bích kích pháo bắn trúng phát cháy hồi 23 giờ 40.

Lệ hớn hờ nhìn thấy người tình trong bộ quân phục chiến đấu kể lại các chiến công đầu, muốn ôm choàng lấy hôn để khen thưởng, song trước mặt chồng và anh chồng, nàng đành giữ vẻ nghiêm trang, chỉ thốt ra một câu khích lệ:

- Chúc đại tá sớm thành công?

- Chúng tôi đã đánh bật Bình Xuyên ra khỏi Sài Gòn - Chợ Lớn trong vòng 48 giờ.

Sau khi vị chỉ huy trưởng hành quân ở đô thành chào ra, người cận vệ mang vào một bức công điện. Nhu mở đọc xong, cười nhạt bảo anh:

- Bảo Đại đòi anh sang Pháp và cử tướng Võ lấy lại toàn quyền quân sự của anh đây.

Nhìn thấy vẻ mặt lăm lè của Diệm tức giận nổi cả gân trán, Nhu nói:

- Rõ thẳng ngực thật! Bảo Đại nó tưởng lường được mình như đã triệu tướng Hinh sang Pháp để lột chức chắc?

- Chú tính đối phó ra sao?

- Có khó gì đâu đối với mưu mẹo con nít của thẳng ngực này, Bảo Đại nó đã muốn trở mặt thì mình cho nó biết tay, đừng có trách. Mình chỉ có dịp như vậy để tính sổ luôn cho rồi Bảo Đại đi.

Trước vẻ thích thú bất ngờ của chồng, Lệ thắc mắc hỏi:

- Anh tính sao mà có vẻ vui như vậy?

Diệm cũng không khỏi ngạc nhiên trước thái độ của Nhu nhắc lại:

- Chú có cách gì rồi đó?

Đợi cho chung quanh sốt ruột hỏi dồn, Nhu chậm rãi nói:

- Anh cứ việc trả lời Bảo Đại là tình thế nước nhà không cho phép Thủ tướng vắng mặt bỏ đi đâu được. Rồi trong dịp này, mình mượn người khác truất phế Bảo Đại, lập anh lên.

Diệm không giấu nổi vui mừng, ngỡ ngàng nói:

- Chú biểu lập tôi lên thay Bảo Đại làm vua à? Tôi sợ rồi mang tiếng thí chúa đoạt ngôi, thiên hạ người ta dị nghị cho.

Nhu cười ngắt lời:

- Không phải truất phế Bảo Đại để rồi lập lại chế độ quân chủ, mà tôi tính cho tổ chức một Hội đồng cách mạng phủ nhận uy quyền của Quốc trưởng, giải tán luôn chính phủ thành lập do sắc lệnh của Bảo Đại, rồi uỷ nhiệm cho anh đứng ra thành lập chính phủ lâm thời theo chế độ cộng hoà. Như vậy, chẳng những mình lật đổ Bảo Đại mà còn loại bỏ luôn bọn tay chân nữa.

Nhu nói tiếp trong lúc thấy anh dẫn đo suy nghĩ:

- Mình đang đánh thắng Bình Xuyên, lại nắm toàn quyền ở trong tay, muốn làm gì mà không được? Phía quân đội quốc gia còn một số sĩ quan theo Pháp, song Pháp cũng không chuyển lại được tình thế, vì Mỹ đã bỏ tiền trả lương cho binh sĩ, Mỹ đã triệt để ủng hộ mình rồi, còn sợ trở lực nào nữa? Tướng Vỹ mà Bảo Đại muốn bổ làm Tổng tư lệnh quân đội quốc gia, anh để đó tôi xử cho mà coi.

- Chú tính nhờ ai tổ chức Hội đồng truất phế Bảo Đại?

- Tôi giao cho hai tướng Phương và Thế lo việc này phối hợp với mấy phần tử đảng phái quốc gia. Họ đứng ra thì dư luận quần chúng cũng không nói vào đâu được, vì chính những người của giáo phái, phe đảng quốc gia đòi lật đổ Bảo Đại.

Kế hoạch của Nhu thay đổi chế độ được mang ra thi hành ngay hôm ấy.

Từ trưa ngày 30, tin đồn truyền miệng trong các giới là vào lúc 4 giờ chiều sẽ có một cuộc mít tinh lớn lao tại toà Đô Sảnh do các lực lượng dân chủ đứng ra triệu tập với lối 200 đại biểu của tám đảng phái quốc gia, để quyết định một chuyển hướng quan trọng trước tình thế lịch sử.

Mặc dù có sự tuyên truyền vận động của phe họ Ngô phối hợp với các đảng phái ủng hộ Diệm vào "giờ thứ 25" vì những hứa hẹn trợ cấp của Nhu đưa ra, không khí hội họp ở trên lầu toà Đô Sảnh có vẻ gượng ép, giả tạo, trước lối một trăm người tò mò và ủng hộ viên.

Bốn giờ chiều, Hội đồng Cách mạng ra mắt với Nguyễn Bảo Toàn, đại diện Cách mạng Dân xã, Hồ Hán Sơn, đại diện Cao Đài, Nhị Lang đảng viên Việt Quốc.

Sau bài diễn văn của chủ tịch họ Nguyễn, nêu rõ lý do buổi họp, hô hào truất phế Bảo Đại, giải tán chính phủ Ngô Đình Diệm đã thành lập theo lệnh Quốc trưởng Bảo Đại, và tín nhiệm Ngô chí sĩ thành lập chính phủ lâm thời, những tiếng vỗ tay rồi rạc hướng ứng theo các khẩu hiệu "đả đảo" và "hoan hô" có vẻ sắp đặt một cách máy móc, vụng về. Đại tá Sơn tiếp lời, hăng tiết kêu gọi đả đảo Bảo Đại trong khi một kẻ trên ra ban công tháo gỡ bức ảnh Bảo Đại đóng khung quảng từ cao xuống mặt đường, kính vỡ tan tành. Một số người được tổ chức theo để "hoan hô, đả đảo" như sức nhớ tới phận sự thi nhau gào "truất phế Bảo Đại!"

Mấy phóng viên ngoại quốc ngồi ở hàng đầu, chứng kiến tấn trò truất phế đã dàn cảnh một cách vụng về, ghé hỏi nhau:

- Tấn hài kịch này được trả bao nhiêu?

- Bốn triệu!

- Bằng đô-la hay đồng bạc?

- Bằng đồng bạc. Lật đổ một ngai vàng như thế kể cũng quá rẻ?

Trong khi ấy, để cho đúng với thủ tục, cái hội đồng mệnh danh là cách mạng ấy cử phái đoàn để vào dinh Độc Lập.

Tại đây, thông tin viên báo và các hãng thông tấn ngoại quốc đã được mời đến đông đảo để nghe những lời tuyên bố quan trọng.

Anh em họ Ngô cùng các thuộc hạ có đủ mặt.

Khi ba nhân viên của phái đoàn Hội đồng Cách mạng, Nguyễn Bảo Toàn chủ tịch, Hồ Hán Sơn phó chủ tịch và Nhị Lang, tổng thư ký đến nơi đã thấy thiếu tướng Nguyễn Văn Vỹ và cả tướng Lê Văn Tỵ đang ở vào thế bị bao vây. Cố vấn Ngô Đình Nhu ra lệnh cho hai tướng Phương và Thế đảm nhận việc canh giữ hai nhân vật quân sự cao cấp có thái độ chống đối.

Chủ tịch Hội đồng Cách mạng trình bày công việc truất phế Bảo Đại vừa rồi và tuyên bố uỷ nhiệm Ngô Đình Diệm thành lập chính phủ mới. Đại tá Sơn lên tiếng yêu cầu tướng Vỹ phải tuyên bố phủ nhận Bảo Đại và tán thành quyết định của Hội đồng Cách mạng.

Trước mũi súng sáu của Tổng thư ký Hội đồng Cách mạng kề ngay một bên hông, tướng Vỹ biết không thể ương ngạnh được, đành riu riu nghe theo, tuyên bố không công nhận sắc lệnh của Quốc trưởng bổ nhiệm mình làm Tổng tư lệnh quân đội quốc gia, đả đảo Bảo Đại và ủng hộ Hội đồng Cách mạng, cương quyết thanh toán thực dân và tay sai Pháp ở Việt Nam.

Giữa lúc tấn hài kịch chính trị quân sự đang diễn ra, một cận vệ đến báo nhỏ bên tai Diệm có điện thoại khẩn cấp. Ở đầu dây, đại tá Đỗ Cao Trí cho hay là nếu thủ tướng không trả tự do cho tướng Nguyễn Văn Vỹ và Lê Văn Tỵ thì các sĩ quan và binh sĩ Bình Xuyên sẽ nổi loạn tại chỗ.

Cuộc hội họp tại dinh Độc Lập giải tán ngay sau đó, Diệm cùng Nhu và các cố vấn Mỹ họp bàn cách đối phó.

Lệ nghe lén được sự bàn định của chồng và anh chồng thủ tướng, vội về phòng kêu điện thoại riêng cho đại tá Trần Văn Đôn, đòi gặp ngay tình nhân trong hôm đó.

Giữa những tiếng súng nổ dồn dập vào đêm, trên đường vắng, Lệ một mình lái xe thẳng ra phía bờ sông, đậu ở cuối đại lộ Nguyễn Huệ, rồi đi vào khách sạn Majestic.

Đại tá Đôn đã chực sẵn ở bàn rượu cuối phòng đợi nàng. Thấy Lệ bước vào đang đưa mắt tìm kiếm, Đôn vội vã đứng lên, vẫy tay lên tiếng gọi.

Lệ vừa kiêu cách ngồi xuống, Đôn đã hỏi:

- Có việc gì quan trọng lắm mà em bắt anh phải bỏ cả công việc đang chỉ huy mặt trận đi gặp em?

Lệ cười rất lạnh, nhìn thẳng vào đôi mắt người tình, khẽ đáp bằng tiếng Pháp theo thói quen của nàng.

- Thừa thiếu tướng. Em có một tin mừng cho anh...

- Sao em lại gọi anh là thiếu tướng trong khi anh vẫn còn đeo phù hiệu đại tá?

- Đó là tin mừng mà em đích thân mang đến cho thiếu tướng của em dù biết anh đang bận rộn trận mạc.

Đôn sốt ruột hỏi:

- Em hãy nói rõ cho anh nghe đi.

Lệ liếc nhìn quanh các bàn đầy khách ngoại quốc rồi nói nhỏ:

- Ở đây có nhiều kẻ tò mò, chúng mình phải kiếm nơi nào vắng để cho anh còn mừng với em về chức tước mới của anh, phải không ông tướng của lòng em?

Đôn tuy chỉ mới nhấp nửa ly *whisky* đã cảm thấy say sưa lão đảo trước người đẹp và tin vui bất ngờ, vội đến quầy bar dành cho một phòng riêng có máy lạnh và mang sâm banh đến, rồi quay lại đưa Lệ lên lầu.

Giữa lúc Lệ cùng người tình đại tá sắp được vinh thăng thiếu tướng vui say trong hoan lạc thì tại dinh Độc Lập anh em họ Ngô cùng các cố vấn tu sĩ áo đen, áo tím, bàn bạc kế hoạch trị vì.

Nhu nói:

- Việc truất phế Bảo Đại như vậy cũng kể là xong, trong khi chờ đợi mình tổ chức một cuộc trưng cầu dân ý để hợp thức hoá việc loại bỏ Bảo Đại cho được "danh chính ngôn thuận". Việc thanh toán dứt khoát Bình Xuyên chỉ còn là vấn đề thời gian năm mười bữa nữa thôi. Nhất định chúng nó phải tan rã rồi? Bây giờ mình chỉ còn lo làm sao quét sạch bọn Hoà Hảo ở miền Tây nữa là yên. Có tin tướng Hình trở về phối hợp với bọn đó, nhất là Ba Cụt, Le Roy... phải coi chừng chúng nó gây rối ở lục tỉnh cũng phiền.

Để lấy lòng quân đội, hôm sau anh em họ Ngô tổ chức một buổi lễ gắn huy chương cho hai đại tá tư lệnh Sài Gòn - Chợ Lớn và chỉ huy phòng vệ dinh Độc Lập thăng chức thiếu tướng Lê Văn Tỵ lên trung tướng.

Vị trung tướng bị dồn vào thế phải hợp tác với Hội đồng Cách mạng đưa ra một thông cáo tuyên bố "Các lực lượng Cách mạng dân chủ và quân đội cương quyết ủng hộ và trung thành với chính phủ Ngô Đình Diệm". Về phần Bình Xuyên, để đối phó lại họ Ngô, Bảy Viễn cũng ráo riết chuẩn bị. Nhưng thật sự quân đội Bình Xuyên sống bằng gá bạc, chứa gái, buôn lậu, cậy thế hống hách bắt nạt dân lành, làm tiền những thương gia giàu có, thầu thuế những hộp đêm, khách sạn, tiệm nhậu, đầu cơ lúa gạo, cá thịt, thuốc phiện, cầm đầu chuyên chở xe đồ, cho nên khi thủ lĩnh Bình Xuyên lên tiếng kêu gọi dân chúng, đòi phong toả Sài Gòn - Chợ Lớn, chống lại chính quyền họ Ngô, không có một hưởng ứng nhỏ nào. Người ta xem cuộc xung đột như là việc riêng của đôi bên tranh giành quyền lợi với nhau, một phe tiếm vị cướp quyền và một phe cướp bóc thất thế.

Bảy Viễn trước khi rút lui về Rừng Sác, tuyên bố với Raymond Cartier, đặc phái viên tạp chí *Paris Match*:

- Tôi rút quân về chiến khu cũ chỉnh đốn lại binh sĩ để trường kỳ kháng chiến, tiếp tục đánh Diệm ít lắm... cũng mười năm.

Danh từ "kháng chiến trường kỳ" thốt ra ở cửa miệng thủ lĩnh Bình Xuyên đã không có một

tiếng vang, hay gây được một tin tưởng nào ngay trong đám tham mưu theo Bảy Viễn chạy về Rừng Sác, cũng như đám tàn quân bại tẩu vứt súng bỏ đi.

Bốn hôm, sau buổi trưa nổ súng, quân họ Ngô đã hoàn toàn làm chủ tình thế ở đô thành, chiếm đóng trọn vùng Bình Xuyên, từ cầu chữ Y vùng Hiệp An.

Sáng sớm ngày mùng 3, nhiều cánh quân của Diệm dàn trận từ Phú Lâm.

Tướng Vỹ bị họ Ngô cất khỏi chức Tổng tư lệnh quân đội quốc gia, lặng lẽ rời khỏi Sài Gòn chiều hôm ấy đi Đà Lạt. Ngự lâm quân của Bảo Đại ở cao nguyên cũng trở cò theo họ Ngô, tướng Vỹ hoàn toàn bị cô lập đành phải tìm đường ra bung cùng tướng Hình vừa từ Pháp trở về miền Tây, qua ngã Cao Miên.

Họ Ngô giải quyết xong việc truất phế Bảo Đại và loại được tướng Vỹ rồi, liền tập trung lực lượng để thanh toán Bình Xuyên.

Nhu đề nghị với tướng Trịnh Minh Thế chỉ huy cuộc hành quân chặn đường rút lui của Bình Xuyên, mang quân Cao Đài liên minh đóng dài ở bên cầu Tân Thuận.

Bảy Viễn cùng Bộ tham mưu đã rút vào đồn Rạch Địa, sau hôm nổ súng Tổng hành dinh ở cầu chữ Y bị bích kích pháo bắn phá.

Các ổ cầm cự của Bình Xuyên ở đô thành dần dần rút bỏ, sau 24 giờ chiến đấu, chỉ còn lại mặt trận cuối cùng ở khu vực đường Pétrus Ký cầm cự trong một tình trạng tuyệt vọng.

Sự tan rã mau chóng của lực lượng Bình Xuyên, về mặt quân sự do kém kỹ thuật chiến đấu, thiếu sĩ quan chỉ huy giỏi, trang bị súng đạn thua sút đối phương. Nhưng nguyên nhân chính yếu là đám võ trang này chỉ là một nhóm ô hợp, mang nặng tính chất cướp bóc, chém mướn đánh thuê theo tinh thần anh chị du côn. Từ xóm Củi, Chánh Hưng dọc theo bờ Kinh Đôi đến Tân Quý Đông, thẳng ra bờ sông Sài Gòn và cầu Tân Thuận là mức cuối cùng trận địa tảo thanh tàn quân Bình Xuyên bị đánh bật khỏi Sài Gòn - Chợ Lớn.

Buổi chiều, tướng Trịnh Minh Thế được lệnh của anh em họ Ngô đi thanh sát mặt trận ở dốc cầu Tân Thuận. Lãnh tụ Cao Đài liên minh vừa xuống xe đi bộ đến dốc cầu, thấy một chiếc tàu nhỏ đang chạy trên sông Kinh Đôi quay mũi ngược lại, toan ra lệnh bắt ngừng, bỗng có tiếng súng nổ. Tướng Thế ngã quay xuống mặt cầu. Một viên đạn lẻ loi từ phía sau bắn tới trúng cạnh vành tai xuyên thẳng ra trước mặt làm bể óc.

Trịnh Minh Thế chết không kịp kêu một tiếng. Căn cứ vào vết đạn chạy xéo, các chuyên viên khám nghiệm tử thi tướng Thế chứng nhận rằng viên đạn chỉ có thể bắn rất gần của kẻ đứng sau lưng vị thủ lĩnh Cao Đài liên minh, chứ không phải dưới tàu chạy trên sông bắn lên.

Nhiều người sửng sốt trước tin tướng Thế tử nạn bất ngờ. Nhân vật anh hùng trong tiểu thuyết Người Mỹ trầm lặng (The quiet American) của Graham Greene đã được vài nhân viên Mỹ thầm kín ủng hộ từ mấy năm nay, nuôi tham vọng cát cứ một cõi chống đối bằng phương pháp khủng bố, lãnh tụ "lực lượng thứ ba" Cao Đài liên minh này trở thành nạn nhân của một mưu mô chính trị.

Dư luận các giới thông thạo cho rằng anh em họ Ngô đã áp dụng các phương pháp của mấy giáo chủ La Mã thời Phục Hưng sát hại dần các nhân vật chống ngại chung quanh để củng cố uy quyền.

Thi hài tướng họ Trịnh được chở ngay về táng liệm tại tư dinh đường Eyriaud des Vergnes (sau đổi là Trương Minh Giảng). Ngô Đình Diệm đích thân đến viếng, đứng trước quan tài Trịnh

Minh Thế đưa tay làm dấu thánh giá, xong rồi tỏ vẻ xúc động, ngất xỉu đi, khiến mấy sĩ quan đứng cạnh đất phải xúm lại đỡ.

Chứng kiến cảnh tượng này, một nhân vật thuộc toà đại sứ Anh, Donald Lancaster đã ghi lại trong cuốn sử như sau:

"Tấn trò ngất xỉu của Diệm đóng thật vụng về trước quan tài tướng Thế chứng tỏ sự đặc ý của Diệm đã hạ được một đối thủ lợi" [17].

Để dập tắt những dư luận bàn tán nghi ngờ chung quanh cái chết của họ Trịnh, họ Ngô truy tặng thủ lĩnh Cao Đài liên minh lên cấp trung tướng và cho đưa linh cữu đến quán tại toà Đô Sảnh để cử hành theo nghi lễ quốc táng một chiến sĩ trận vong. Tướng Thế có ảnh hưởng lớn đối với Hội đồng Cách Mạng, đang nuôi nhiều tham vọng, sau khi giúp Diệm truất phế Bảo Đại. Họ Ngô đã thủ tiêu được đầu não, liền mời khéo ban lãnh đạo dời văn phòng ra khỏi dinh Độc Lập.

Giữa lúc quân Bình Xuyên theo ngả đồn Rạch Địa, đi quanh một vòng lớn phía dưới Nhà Bê để vượt qua sông Sài Gòn chạy ra Rừng Sác thì ở miền Tây, tướng Hình cùng Bộ tham mưu và đại tá Le Roy, nguyên chỉ huy quân đội Công giáo trong vùng Bến Tre chống đối với giám mục Ngô Đình Thục ở Vĩnh Long, và đại úy Phạm Xuân Giai, đã theo tướng Hình từ buổi đầu, làm cố vấn quân sự cho các tướng Hoà Hảo, Năm Lửa, Trần Văn Soái cùng Lê Quang Vinh (Ba Cụt).

Binh sĩ của Ba Cụt vẫn đánh phá ở miền Tây, để hưởng ứng lực lượng Bình Xuyên chống lại quân họ Ngô.

Ngày 29 tháng ba, nữ tướng Hoà Hảo ở tổng hành dinh Cái Vồn Lê Thị Gấm - Phàn Lê Huê, tức Năm Lửa phu nhân - triệu tập một cuộc mít tinh lớn đón rước tướng Hình ở Pháp về, với chỉ thị của Quốc trưởng Bảo Đại, liên kết các lãnh tụ giáo phái chống lại Diệm.

Sự hiện diện của tướng Hình ở miền Tây đã gây lại tinh thần hăng hái cho quân đội Hoà Hảo. Nhân danh kẻ sáng lập quân đội quốc gia, nguyên Tổng Tham mưu trưởng, và là một chiến hữu chống Cộng, tướng Hình cho phổ biến một "bức tâm thư" gửi cho "toàn thể anh em trong quân đội quốc gia và các lực lượng quân sự của các đoàn thể tôn giáo" và "chính trị", kêu gọi:

"Có lý nào anh em lại nghe theo luận điệu mị dân của bọn người đa trốn nhiệm vụ trong thời quốc biến để cầm súng bán lại những chiến hữu đã cùng chúng ta kháng Cộng, chống thực dân! Hòn sông Gianh và hận Bến Hải còn in sâu trong tâm trí người Việt Nam sau hơn 10 năm tang tóc đau thương, nhân dân Việt Nam có quyền được hưởng một cuộc đời sống an nhàn dưới một chế độ dân chủ, công bằng, tự do bác ái, và tất cả hình thức đế quốc thực dân, độc tài chuyên chế phong kiến bóc lột cần phải đập đổ.

Muôn người như một, chúng ta nhất định thành công!

TRUNG TƯỚNG NGUYỄN VĂN HÌNH

VIỆT NAM 25-5-55"

Anh em họ Ngô hay tin tướng Nguyễn trở về hoạt động ở miền Tây, một mặt gửi thư cho chính phủ Ba Lê và Bộ Quốc phòng Pháp trao trả vị sĩ quan cao cấp không quân của Pháp là tướng Nguyễn Văn Hình cho quân đội Pháp, và một mặt ra lệnh chuẩn bị mở mặt trận tấn công các nhóm giáo phái miền Tây, song song với chiến dịch tẩy trừ Bình Xuyên ở Rừng Sác. Họ Ngô đã bỏ ra nhiều triệu để mua chuộc Năm Lửa, song binh sĩ Hoà Hảo vẫn nghe nữ soái Phàn Lê Huê và tướng Ba Cụt, rút vào bưng tiếp tục chống đối. Lê nghe tin tướng Nguyễn Văn Hình đang làm cố vấn quân sự chống lại họ Ngô, và khi nhìn thấy một tấm ảnh chụp chung tướng Hình ngồi

bên cạnh một thiếu phụ trẻ đẹp người Nam, với hai vị tá trong Bộ tham mưu, nàng không dần được ghen tức, thốt ra:

- Quân phản loạn! Phải tiêu diệt mới được!

Lê nhớ lại những giờ phút trong tay tướng Nguyễn, các cuộc vận động thuyết phục liên tiếp của nàng thất bại mà uất hận. Hơn nữa, giờ đây tướng Hình lại có một người đẹp bên mình và đang ra mặt chống đối lại phe nàng. Sự tức giận lẫn ghen tuông của Lê đã nổ bùng với "Chiến dịch Đình Tiên Hoàng" tảo trừ các toán quân phản loạn ở miền Tây. Một tuần lễ sau ngày tướng Hình phát bức tâm thư, anh em họ Ngô ra lệnh mở cuộc tấn công vào sào huyệt các nhóm Hoà Hảo, bắt đầu bằng những đoàn xe lội nước tiến chiếm Cái Vồn, vương quốc của tướng Năm Lửa:

Ông tổng Cái Vồn tức Tổng tư lệnh Trần Văn Soái mang một số quân trung thành cùng phu nhân, biệt danh Phàn Lê Huê, dẫn đám nữ binh chạy về phía Thất Sơn giáp giới Cao Miên. Tại đây, sứ quân vùng Châu Đốc, Lâm Thành Nguyên có dự trữ vũ khí và lương thực, và Ba Cụt thoát vòng bao vây của quân Diệm cũng đã về đây. Tướng Hình rồi tướng Vỹ lần lượt đến nơi nhập bọn, làm cố vấn quân sự.

Hành dinh của Bộ Tổng tham mưu đặt trên một chiếc ghe di chuyển, không ngừng qua các con sông bổ nhánh khắp miền Hậu Giang.

Thiếu tiếp viện Pháp, không có sự ủng hộ của dân chúng thờ ơ, đám quân Trần Văn Soái dần dần tan rã vì sự phân hoá của một số chỉ huy, chán nản hết tiền, mất tin tưởng ở cuộc chiến đấu vô vọng.

Trong khi ấy, họ Ngô tung 30 tiểu đoàn hành quân đại qui mô ở miền Tây lưu vực sông Cửu Long, tấn công thẳng vào sào huyệt đối phương đồng thời kêu gọi qui hàng. Không đầy hai tuần lễ sau ngày khai diễn chiến trận miền Tây, tướng Nguyễn Giác Ngộ đưa năm tiểu đoàn về quy thuận, và trong khi các tướng Nguyễn Văn Vỹ và Năm Lửa chạy sang Cao Miên, tướng Lâm Thành Nguyên tìm đường về Sài Gòn.

Chỉ còn lại một mình Ba Cụt - Lê Quang Vinh, cùng đám quân trung thành, thiện chiến, cương quyết cầm cự, giữa lúc cuộc chiến ở Rừng Sác đang tới hồi kết thúc.

Đang lúc xuất quân mấy mặt tấn công các nhóm vũ trang chống đối, anh em họ Ngô tiến hành mặt trận chính trị, cương quyết loại trừ chướng ngại vật duy nhất còn lại: Bảo Đại.

Việc truất phế Bảo Đại, tại toà Đô Sảnh Sài Gòn do Hội đồng Cách mạng thực hiện, chỉ mới là bước đầu. Trong dư luận quần chúng, cũng như về mặt pháp lý, họ Ngô cần phải triệt hạ tận cùng, mới có thể "danh chính ngôn thuận" trị vì được.

Sau khi ra chỉ thị ngầm cho các báo chí đưa mở cuộc tấn công lật tẩy bêu xấu "ông vua hộp đêm" chỉ có biết tiền, gái và ăn chơi truy lạc, Ngô Đình Nhu với tư cách cố vấn Thủ tướng cho mời ban lãnh đạo Hội đồng Cách mạng đến để nhờ tiếp tục giúp ông việc hạ bệ Bảo Đại.

Trước đó, trưởng ban mật vụ Trần Kim Tuyến đã báo cáo cùng Nhu:

- Giai đoạn này, mình nên dùng Hồ Hán Sơn, phó thủ tịch Hội đồng Cách mạng, để đưa ra Huế tổ chức "truất phế Bảo Đại" vì các lẽ sau đây: Trước hết hắn còn trẻ, đang hăng tiết, ít có rắc rối, mình dễ xúi bẩy. Hắn lại là người Trung, đã từng đi kháng chiến.

Nhu ngắt lời hỏi:

- Toa đã lập được hồ sơ Hồ Hán Sơn rõ ràng chưa?

Tuyển trả lời không do dự:

- Hẳn tên thật là Hồ Mậu Đề, 29 tuổi, người tỉnh Nghệ An, từ khu Tư về Hà Nội năm 1950, sau đổi tên là Hồ Hán Sơn, khi hẳn viết cuốn "Nghệ thuật lãnh đạo chiến tranh".

- Hẳn giữ chức gì ở trong khu?

- Sinh viên khoá 3 trường lục quân Trần Quốc Tuấn.

- Hẳn là sinh viên, sao lại viết được cả một cuốn sách nói về chỉ đạo chiến tranh?

- Đó là những bài hẳn đã học thuộc lòng, chép được của Mao Trạch Đông, Nguyễn Sơn, rồi về thành, hẳn chỉ sửa đổi lại chút ít, rồi cho in thành sách, để lòe thiên hạ. Hẳn đã học được lối ăn nói của cán bộ Việt Minh nên cũng dễ được lòng người ở thành lắm. Bằng chứng rõ rệt nhất là hẳn từ Hà Nội vào Sài Gòn thời kỳ hội nghị toàn quốc, chạy theo Bình Xuyên ít lâu không xong, nhảy vô Cao Đài chẳng mấy chốc thì mang lon đại tá. Hẳn vẫn đi lại với tướng Phương.

Nhu trầm ngâm nói:

- Dùng thằng con nít này để hoan hô, đả đảo thì được, song toa cũng nên coi chừng nó còn trẻ quá, dễ biến chứng.

- Cố vấn yên tâm, tôi đã tính trước rồi. Bảo nó đi Huế lần này để hô hào truất phế Bảo Đại, rồi về cho nó một ít tiền lấy vợ, là thôi.

- Moa giao cho toa lo liệu làm sao nên việc là được.

Sau cuộc hội kiến giữa Ngô Đình Nhu và trưởng ban mật vụ, tại cố đô Huế ngày 15 tháng sáu, tấn trò truất phế cựu hoàng Bảo Đại diễn ra trước mắt Phú Văn Lâu.

Một số công chức, dân chúng ủng hộ họ Ngô được huy động đến, để chứng kiến một thanh niên thấp bé, mặt còn non sữa được giới thiệu là phó chủ tịch Hội đồng Cách mạng, ngỏ lời cùng đồng bào đất Thần kinh.

Đại tá Hồ Hán Sơn trọ trọ lên tiếng lặp lại bài hô hào truất phế Bảo Đại, và tín nhiệm Ngô chí sĩ đứng ra dìu dắt quốc gia.

Những tràng pháo tay có tổ chức và những khẩu hiệu kêu gào vang lên hưởng ứng.

Rồi người ta thấy một bà cụ bước lên khán đài đến trước máy vi âm. Hai người đàn ông đi kèm theo đó, một tay chân thân tín của cố vấn lãnh đạo miền Trung Ngô Đình Cẩn, và một kẻ hoàng tộc, trưởng nam của ông Hoàng Chín. Dân chúng không khỏi ngạc nhiên khi nghe giới thiệu bà cụ là Đức bà Từ Cung, thân mẫu Quốc trưởng Bảo Đại, và càng thêm sững sốt lúc thấy bà mẹ cựu hoàng run rẩy, mếu máo kêu lên:

- Đả đảo Bảo Đại! Truất phế Bảo Đại!

Tưởng chừng như máy vi âm không phát được lớn tiếng kêu yếu ớt của bà thái hậu bắt buộc phải lên tiếng phủ nhận con trai hoàng đế. Vĩnh Phò - con trai của ông Hoàng Chín - gào to lên:

- Đại diện cho hoàng tộc, cho Tôn nhơn phủ, tiếp theo lời Đức bà Từ Cung, tôi yêu cầu đồng bào cựu đế đô hô to: "Đả đảo Bảo Đại! Truất phế Bảo Đại! ủng hộ Ngô chí sĩ!"

Đang lúc tấn hài kịch truất phế diễn ra dưới cột cờ Phú Văn Lâu, thì ở Phú Cam tại tư dinh họ Ngô, bà cụ Thượng, đã ngoài tám mươi, mắc chứng ngễnh ngãng từ lâu, nghe người trong nhà thăm nhắc đến Bảo Đại, mới hỏi con trai:

- Trà của Đức bà Từ Cung ban cho tao còn không? Răng lâu không thấy thằng Thượng về thăm? Hắn có phải sang Tây châu Đức Bảo Đại không mà ít về nhà rứa?

Ngô Đình Cẩn ậm ừ đáp:

- Dạ, anh con mắc việc nước có con hầu bên cạnh mạ rồi.

Bà cụ Thượng cười móm mém nói:

- Ờ, cha nào con nấy, nhà thật có phước. Thời cha chúng bay làm Thượng thư cũng hết lòng trung với vua, với nước. Thằng Thượng anh mày ngày ni cũng rứa, tao vui lắm.

Bà cụ Thượng Ngô Đình Khả vẫn nghĩ rằng con mình đang giữ chức Thượng thư Bộ lại, trung thành với Bảo Đại, và ngưỡng mộ Đức bà Từ Cung bấy lâu vẫn lưu ý đến gia đình họ Ngô hai đời phục vụ nhà Nguyễn, thỉnh thoảng ban cho trà Tàu, quế Thanh, sâm Cao Ly.

Anh em họ Ngô nhận thấy sự lú lẫn của bà mẹ già, đành chịu ý theo mà dặn dò các kẻ hầu cận bà cụ Thượng là những trà, quế, nhưng đều do Đức bà Từ Cung gửi biếu, và Ngô Đình Diệm vẫn là kẻ bề tôi trung kiên của Hoàng đế Bảo Đại.

Một người đầy tớ gái sơ ý, lỡ miệng nói đến việc bà Từ Cung đả đảo Bảo Đại ở trong nhà, đã bị Ngô Đình Cẩn nổi xung bạt tai đuổi đi luôn.

*

**

Song song với các chiến dịch tẩy trừ Bình Xuyên ở Rừng Sác và Hoà Hảo ở miền Tây, anh em họ Ngô kiên quyết quét sạch những phần tử chống đối còn có thể tồn tại gây rối, là những kẻ dân Tây đang sống rải rác ở miền Nam.

Ngày 6 tháng tám 1955, Ngô Đình Diệm buộc Pháp ký một qui ước về vấn đề quốc tịch liên hệ đến 7.000 người Việt dân Tây bấy lâu vẫn là hậu thuẫn trung kiên cho Pháp ở Việt Nam. Những người Việt có quốc tịch Pháp này phải chọn lựa trong vòng 6 tháng giữa Pháp và Việt Nam. Nếu họ theo Pháp thì không còn có thể ở trong chính phủ Việt nữa. Điều khoản ấy giúp cho Diệm loại bỏ một số tướng tá, sĩ quan, Tổng trưởng, đại sứ, công chức cao cấp dân Tây ở trong chính quyền, mà nước Pháp chỉ còn có cách là đưa họ lưu vong sang Ba Lê, theo chân những chính khách, nhân vật thân Pháp đã lần lượt bị họ Ngô đuổi đi lánh nạn ở trời Tây.

Cùng hôm quyết định loại bỏ những người thân Pháp, Ngô Đình Nhu ra lệnh cho tướng Nguyễn Thành Phương kéo quân lên Tây Ninh để thanh toán những phần tử Cao Đài chống đối còn lại.

300 binh sĩ canh giữ Toà thánh bị tước khí giới, hai người con gái của Đức Hộ pháp bị bắt, chỉ có giáo chủ Phạm Công Tắc là thoát khỏi, tìm đường lẩn tránh rồi chạy sang Cao Miên.

Đẹp xong Bình Xuyên, mua chuộc được Cao Đài và dồn Hoà Hảo vào thế qui hàng, anh em họ Ngô còn lại một mình làm chủ tình thế miền Nam, tiếp được điện văn của Bảo Đại từ Pháp đánh sang chấm dứt nhiệm vụ Thủ tướng của Ngô Đình Diệm ngày 18 tháng 10, liền tổ chức ngay năm hôm sau một cuộc trưng cầu dân ý.

Anh em họ Ngô đưa ra hai câu hỏi trong ngày 23-10-1955, với mục đích quật ngã đối phương. Trong hai tấm phiếu in hình người để dân chúng lựa chọn, dưới hình Ngô Đình Diệm có câu: "Tôi suy tôn chí sĩ Ngô Đình Diệm làm Tổng thống với sứ mạng thiết lập chánh thể Cộng hoà Việt Nam". Và dưới hình Bảo Đại: "Tôi bỏ thăm cho Bảo Đại là bằng lòng chế độ phong kiến".

Sau một chiến dịch bôi nhọ Bảo Đại trên báo chí, phô bày những thối nát của chế độ quân chủ phong kiến, rồi phát động một sự ngấm ngấm đe dọa những ai không bỏ phiếu cho mình, họ Ngô còn cho người tổ chức gian lận cuộc đầu phiếu.

Đặc phái viên nhật báo Pháp *Le Figaro*, Max Clos tường thuật kết quả cuộc trưng cầu dân ý ở thủ đô, cho biết rõ những con số tố cáo trò bịp bợm trắng trợn của họ Ngô: 450.000 cử tri chánh thức đi bỏ phiếu ở Sài Gòn - Chợ Lớn, đến lúc khai thùng ra, lại có đến 605.025 phiếu, tức là thừa 155.025 phiếu ma, do tay chân họ Ngô đã trưng thành quá trớn dồn vào.

Bài báo trình bày sự thật về cuộc trưng cầu dân ý lật đổ Bảo Đại của Max Clos đã khiến cho anh em họ Ngô giận dữ, ra lệnh trục xuất ký giả quốc tế đã lật tẩy Diệm phải lập tức rời khỏi Việt Nam.

Rồi Diệm lên ngôi Tổng thống, tuyên bố thành lập chính thể Cộng hoà, bắt đầu từ 12 giờ trưa ngày 26 tháng mười 1955.

Hợp thức hoá và củng cố xong địa vị, được Mỹ khuyến khích, Ngô Đình Diệm đòi lại Ngân hàng Đông Dương và yêu cầu Pháp triệt thối quân đội viễn chinh.

Một chính khách Pháp nhận định về "số đỏ" của Diệm từ ngày trở về nước cho đến khi nắm trọn mọi quyền hành trong tay:

- Mỗi lần Diệm gặp khó khăn với nhà cầm quyền Pháp, thì Tổng thống Eisenhower, ngoại trưởng Foster Dulles, nghị sĩ Mansfield, đại tướng Collins, Hồng y Giáo chủ Spellman đến cứu trợ, rồi mọi việc lại đầu vào đấy: nhờ gan lì, Diệm đã thắng lợi.

Biết bao nhiêu lần người ta tưởng Diệm bị lật đổ. Lật đổ bởi tướng Hinh, lật đổ bởi cựu Thủ tướng Trần Văn Hữu, lật đổ bởi Bảy Viễn và các giáo phái ở ngay Sài Gòn, lật đổ bởi chính phủ Pháp chỉ công nhận Ngô Đình Diệm ở đầu môi, lật đổ bởi Bảo Đại, vị hoàng đế điêu toa và hay thay đổi ở xa xứ sở. Gặp hồi phong ba ngật nghèo nhất, khi những kẻ âm mưu xoa tay khoan khoái vì Diệm bị lung lay, người ta thấy một vị đại tướng hoặc một chức sắc đạo giáo Mỹ đáp máy bay xuống Sài Gòn. Ngày hôm sau, Diệm được vớt lên. Được sự ủng hộ của Mỹ đảm bảo, Diệm trở thành kẻ bất khả xâm phạm[18].

Triều đại họ Ngô thực sự bắt đầu sau ngày Diệm tự phong làm Tổng thống và Lệ trở thành đệ nhất phu nhân.

Đầu năm 1956, trong một cuộc họp gia đình của anh em họ Ngô cùng mấy thuộc hạ thân tín tại dinh Độc Lập, Ngô Đình Nhu bày tỏ ý kiến:

- Đến cuối tháng ba này, quân đội Pháp rút hết khỏi Việt Nam, tôi nghĩ là mình cũng nên giải quyết dứt khoát hẳn tình thế quân sự cho xong xuôi đi. Bọn Bình Xuyên đã bị đánh tan ở Rừng Sác, Bảy Viễn với hai anh em Sang, Tài chạy sang Pháp rồi, song mình cần phải cho lập một phiên toà quân sự để xử tử khiếm diện chúng nó và tịch thu tài sản để trừ hẳn hậu họa. Đám quân sự và tay chân Bình Xuyên ra đầu hàng, mình cũng phải cho pháp luật kết tội, đưa cả chúng nó đi Côn Đảo cho tiết hết mầm mống đi. Còn Hoà Hảo ở miền Tây, Năm Lửa và Ba Cụt vẫn tiếp tục quấy rối, mình dùng giải pháp quân sự thì không biết lúc nào mới dẹp xong. Họ không có chương trình chính trị song nhờ sự cuồng tín của tín đồ, nên dù bị quân ta đánh tan

đại bộ phận, một số lớn chỉ huy qui thuận, mấy thủ lĩnh còn lại vẫn gây được giặc chòm giặc xóm. Tôi thấy mình phải bày kế để dụ họ mới dẹp yên cái nạn sứ quân này được.

Bác sĩ mật vụ Trần Kim Tuyến lên tiếng:

- Tôi đề nghị cử một người làm sứ giả đi gặp Năm Lửa và Ba Cụt để điều đình mời họ về hợp tác.

- Toa định nhờ ai?

- Dạ, thưa cố vấn, tôi thấy người có đủ điều kiện để nhận lãnh việc du thuyết này, hiện không ai hơn là ông Nguyễn Ngọc Thơ đang làm đại sứ ở Nhật. Theo chỗ tôi điều tra, ông ta là người Long Xuyên, có bà con với Ba Cụt và quen biết với Năm Lửa.

Nhu nói:

- Năm Lửa đã già rồi, dụ hàng không khó, mình cứ hứa cho nhiều tiền là có thể lôi kéo được. Còn Ba Cụt, tôi thấy hắn tráo trở hay lắm. Hắn đã 4 lần đầu hàng Pháp, rồi trở lại phản Pháp. Nhưng tôi đã có cách đối phó rồi. Ngày mai đánh điện mời Nguyễn Ngọc Thơ về cho tôi.

Tuyến hỏi:

- Thưa cố vấn, còn với tướng Phương, cố vấn quyết định dứt khoát ra sao?

- Hắn mấy lần xin gặp tôi để nhắc nhở số tiền tôi hứa cho hồi kéo quân về hàng, song tôi không cho gặp. Bây giờ hắn không còn gì đáng kể nữa: quân không còn vì đã sáp nhập vào hàng ngũ quốc gia rồi, hậu thuẫn của tín đồ Cao Đài cũng mất vì người ta cho hắn là phản đạo, bắt hệt Phạm Công Tắc và dọa hắn về Tây Ninh thì bị giết. Như vậy, mình còn dùng hắn được việc gì nữa đâu. Nếu hắn không biết thân, thì toa cứ cho lục soát nhà hắn, thế nào cũng còn một ít súng ống, lấy xe hơi sung công rồi đưa hắn ra toà về tội oa trử vũ khí bất hợp pháp và trộm xe hơi.

Sau hôm ấy, đại sứ Nguyễn Ngọc Thơ ở Đông Kinh được công điện triệu về giao phó công tác làm cố vấn cho chiến dịch miền Tây.

Hai tháng sau, 30 tháng hai, tại tổng hành dinh Cái Vồn (Cần Thơ) trước mặt báo chí quốc tế và trong nước, sứ thần Nguyễn Ngọc Thơ đại diện họ Ngô và thiếu tướng Dương Văn Minh tư lệnh chiến dịch miền Tây, tướng Năm Lửa, Trần Văn Soái vận âu phục dân sự đưa 4.659 binh sĩ mang vũ khí đủ loại, từ các bung biên Hậu Giang ra hàng phục.

Trái với sự qui phục dễ dàng của Tổng Tư lệnh quân đội Hoà Hảo, mắc mưu hứa hẹn của anh em họ Ngô, Ba Cụt nhận lời gặp sứ giả thương thuyết, song đưa điều kiện yêu sách:

- Phải được thăng lên chức trung tướng và được quyền kiểm soát về hai mặt quân sự và hành chánh trong miền Tây Nam phần.

Nghe sứ thần phúc trình đòi hỏi của Ba Cụt, Ngô Đình Nhu cười gằn bảo:

- Toa cứ trả lời thuận theo hắn đi, mời hắn ra thương thuyết rồi cho quân mai phục vây bắt, nếu cần bắn chết cũng không sao.

Thế rồi ngày 13 tháng tư, gần một tháng rưỡi sau khi thủ lĩnh quân đội Hoà Hảo qui thuận, vào lúc 6 giờ sáng, Ba Cụt đi cùng 10 binh sĩ hộ vệ từ chiến khu ra gặp sứ giả Ngô triều.

Chiếc ghe nhỏ từ miền Hồng Ngự đổ xuống Long Xuyên, vừa cập bến Chắc Cà Dao, ở phía tây tỉnh lỵ, Ba Cụt cùng toán hộ vệ vừa mới đặt chân lên bờ thì có tiếng súng nổ. Một toán quân bao vây chĩa súng vào người Ba Cụt đang sa cơ thất thế.

Bị bắt trói đưa về Tư lệnh chiến dịch miền Tây đặt tại tỉnh lỵ Long Xuyên, hai tháng sau Ba Cụt bị đưa ra toà Đại hình và bị kết án xử tử vì tội giết người, cướp của, hãm hiếp kể đầy ba bán cáo trạng.

Một tháng sau, vào lúc 5 giờ 40 sáng ngày 13 tháng 7, Ba Cụt, Lê Quang Vinh bị chém đầu tại nghĩa địa quân nhân Cần Thơ, như một tên cướp không hơn không kém.

Chương 13

Trưa hôm Ba Cut rơi đầu trên máy chém, tại dinh Độc Lập, một bữa tiệc lớn tụ họp anh em họ Ngô nhân dịp lễ thánh bốn mạng đứa con trai đầu của hai vợ chồng Lệ.

Diệm gọi cháu trai đến bên mình vỗ vai nói:

- Cháu lớn lên rồi bác nhường ngôi Tổng thống lại cho.

Lệ cười nói:

- Anh làm như ghế Tổng thống là ngôi hoàng đế truyền tử lưu tôn không bằng.

- Chớ thím nghĩ không phải sao? Tôi ngồi chức Tổng thống hai nhiệm kỳ cũng mười năm, rồi nhường lại cho chú, thêm mười năm nữa thì vừa cháu lớn lên, đủ tuổi tiếp tục ba cháu để trị vì, nối dõi cho họ Ngô. Còn ai vô đó nữa?

Với tâm trạng tự cho mình có sứ mạng thiêng liêng, như một vị thiên tử từ xưa, Ngô Đình Diệm xem địa vị Tổng thống không khác nào ngôi vua dành riêng cho gia đình họ Ngô, với tất cả những quyền tối thượng.

Một cố vấn chính trị Mỹ, giáo sư Bernard Fall, thuộc tổ chức Liên phòng Đông Nam Á đưa ra nhận xét:

- Ngày trước, Hoàng đế lãnh sứ mạng của Trời cho dân chúng chỉ có biết tuân theo. Ngày nay Diệm cũng tự cho mình mang trọng trách đó nên không chịu chấp nhận bất cứ một lời phê bình nào. Người Mỹ phải nài nỉ gợi ý cho Diệm vài thể thức "dân chủ" bề ngoài để Diệm đóng vai nhân vật trung thành của thế giới tự do. Eisenhower, Collins thỉnh thoảng lại phải thúc giục, nhắc nhở Diệm là ở thời đại ngày nay người ta không thể trị vì mà không có một hình thức mị dân là đặt ra quốc hội và hiến pháp.

Diệm bực mình bất đắc dĩ phải nghe theo Ngô Đình Nhu với tư cách Cố vấn chính trị của Tổng thống, đưa ra một hiến pháp trao cho Tổng thống có quyền chỉ định tất cả Tổng trưởng, bộ trưởng, chỉ có trách nhiệm trước Tổng thống. Ngoài ra, Tổng thống có quyền ban hành sắc luật trong trường hợp khẩn cấp, chiến tranh, nổi loạn, khủng hoảng kinh tế hay tài chính cùng ban bố tình trạng khẩn cấp, báo động và giới nghiêm.

Mọi sự quyết định của quốc hội đều phải có sự chuẩn y của Tổng thống mới được thi hành.

Về tự do, điều khoản 98 ghi rõ: "Trong nhiệm kỳ thứ nhất Tổng thống có thể ký sắc lệnh tạm thời ngừng thi hành các sự tự do đi lại và cư trú, tự do ngôn luận và báo chí, tự do hội họp và lập hội, tự do nghiệp đoàn và quyền đình công.

Tổng thống có quyền bỏ tù, bắt giam bất cứ ai bị coi như là nguy hại cho sự phóng thủ quốc gia và an ninh chung.

Diệm nhắc lại cho Lệ nghe, rồi đắc chí nói:

- Với những lợi khí hợp pháp này của chú đã có công đặt ra, họ Ngô có thể danh chánh ngôn thuận trị vì đến muôn năm. Thím có để ý đến chế độ Franco ở Tây Ban Nha không? Cũng là một nước đã bị nội chiến. Cộng sản phá phách, nhưng biết trị vì bằng bàn tay sắt thì duy trì mãi được. Franco cũng là người Công giáo, nhưng không có được viện trợ mạnh của Mỹ như mình

đây. Chú và tôi khéo phối hợp hai yếu tố này thì chính quyền bất di bất dịch. Thím coi, hiện trong chính phủ có 41 người là Công giáo, chiếm hết hai phần ba số Tổng trưởng, bộ trưởng và các chức vụ quan trọng mà có ai dám phản đối nói gì đâu? Mình đã mượn tay quân đội diệt trừ yên các giáo phái võ trang, dùng bọn chính trị chạy theo mình để truất phế Bảo Đại, dẹp xong ảnh hưởng của Pháp, thâu gồm tất cả về một mối rồi còn lực lượng nào chống đối mình nữa? Như vậy, việc tôi nói với cháu, trong tương lai sẽ nối chí tôi và ba cháu làm Tổng thống không phải là việc nói chơi cho vui đâu. Đức Cha chỉ có một mình, tôi thì không vợ con, tất nhiên con của chú thím có quyền được thừa hưởng chớ còn ai vô đây?

Diệm còn nói nhiều, nhiều nữa, trong lúc cao hứng nhấp một ít rượu mạnh, nhưng Lệ không còn tâm trí để nghe, vì nghĩ đến cuộc hẹn hò với tướng Đôn ở Đà Lạt. Lệ lấy cớ cho các con đi Đà Lạt đổi gió mấy hôm, và đã nhắn tin cho người tình võ biên lên trên ấy gặp nàng. Chuyển phi cơ riêng chở Lệ và các con "ông cố vấn" sẽ cất cánh vào chiều nay. Ngồi trên máy bay Lệ lấy cuốn sách mang theo, tiểu sử Marie Antoinette của Stefan Zweig, nhìn bức tranh nữ hoàng danh tiếng thời Cách mạng Pháp, để ý chiếc áo mặc hở cổ rộng của người đẹp, liền bảo với bà dì ruột kỹ sư, bí thư của Lệ:

- Dì xem, tôi mặc áo kiểu này có đẹp không?

Ngắm nghía bức tranh rồi nhìn Lệ, bà bí thư đáp:

- Bà cố vấn hợp với kiểu áo như thế này lắm. Để về Sài Gòn tôi sẽ đưa mẫu này bảo thợ may cắt cho bà cố vấn mặc thử. Bà cố vấn có thể lằng xê một áo này cho phụ nữ ta bắt chước theo đó.

Lệ có vẻ hài lòng nói:

- Ừ dì lo sao cho sớm để đến đêm dự tiệc đãi khách ngoại quốc vào tối thứ bảy này tôi kịp có mặc thì hay lắm.

- Vâng, còn hai hôm nữa. Như vậy tôi phải trở về Sài Gòn ngay mới kịp được. Máy bay đến Đà Lạt, tôi sẽ trở về Sài Gòn luôn, bảo thợ may cắt gấp, đến trưa thứ bảy bà cố vấn về, cho thử, đến tối có. Bà cố vấn chọn màu gì?

- Tôi sẵn có mấy xấp tơ lụa thượng hạng người ta biếu để ở dinh, dì về biếu lấy mà đưa đi may. Bảo cắt luôn ba chiếc áo màu khác nhau.

- Vâng, tôi sẽ dặn người thợ may quen cẩn thận theo kích thước đã có sẵn của bà cố vấn.

Lệ hỏi:

- Nên đặt cho kiểu áo này tên gì?

- Sao không lấy tên "kiểu áo của bà cố vấn".

Lệ cười gật đầu bằng lòng, rồi đưa tay lật qua những trang sách.

Nàng bỗng để ý chương hai cuốn Marie Antoinette với tiểu tựa "Bí mật phòng trung".

Lệ lướt mắt qua nhanh những dòng chữ, nhận thấy cuộc đời sinh lý của hoàng đế Louis XVI và hoàng hậu Marie Antoinette có những điểm y hệt như nàng với chồng. Nhất là Louis XVI sao giống anh chồng nàng đến thế! Lệ mỉm cười trao cho bà bí thư xem đoạn nói về thực trạng cơ thể của Louis XVI, vì yếu hèn về sinh lý, bị dồn ép, nên thường tỏ ra vụng về, nhút nhát, cả thẹn, tránh những cuộc hội họp đông đảo và nhất là xa lánh đàn bà.

Bà dì kỹ sư goá chồng, tiêm nhiễm Tây học khá nhiều, được Lệ mời vào dinh làm bí thư, xem như là một nữ quan hầu cận công nương ngày xưa ở Âu châu, và thường nhỏ to tâm sự. Lệ vẫn trò chuyện bằng tiếng Pháp và gọi bà là "*ma confidente*" [19], nhất là về các chuyện tâm tình, riêng tư, và tin cậy vào sự kín đáo, dè dặt của người em ruột mẹ nàng.

Bà bí thư nhỏ nhẹ, khéo léo, luôn làm vừa lòng đứa cháu gái tánh nết ngang ngạnh, kiêu kỳ, động cựa, và lắm lúc bạo mồm bạo miệng lạ lùng. Bà không còn ngạc nhiên trước những ham thích mới lạ thay đổi của Lệ và thường giữ một thái độ vô cùng điềm đạm đối với những hành vi hay những lời nói của Lệ. Bà cũng không phụ lòng Lệ cậy của Lệ, và đoán trước những sở thích đòi hỏi để làm vừa lòng. Thấy Lệ bỗng nhiên đề cập đến người anh chồng mà dư luận trong nước xầm xì là bất lực, không thể gần gũi đàn bà, mà so sánh với vua Louis XVI bà chỉ mỉm cười đáp:

- Cũng có thể như thế được. Song có gì làm bằng chứng cụ thể trong trường hợp đó được? Nhưng cô (mỗi lần thân mật bà vẫn gọi Lệ bằng cô) so sánh Tổng thống với vua Louis XVI là có ý định muốn nói gì?

Lệ không trả lời thẳng vào câu nói, mà đưa một đoạn sách cho bà bí thư đọc như sau:

"Gần như luôn luôn có một định mệnh bí mật định đoạt số phận những việc rõ rệt ở đời; hầu như những biến cố trên thế giới đều là phản ánh của những xung đột thầm kín.

Một trong những điều bí mật nhất của lịch sử là qui cho các sự kiện thầm kín nhiều hậu quả không lường, và đây không phải là lần cuối cùng mà quái trạng dục tình của một cá nhân làm đảo lộn cả chung quanh".

Đợi bà dì đọc xong, Lệ thân mật hỏi:

- Cô nghĩ thế nào?

Bà bí thư không biết trả lời thế nào trước câu hỏi tinh nghịch và bất ngờ của cô cháu, cười cười nói:

- Cô làm cho mọi sự thêm rắc rối về nhận xét lạ lùng của cô. Có thể là đúng mà cũng có thể là sai. Cô không có đủ yếu tố để quả quyết nên không có ý kiến chắc chắn được.

Lệ nghiêm chỉnh nói:

- Cháu chỉ muốn hỏi ý kiến của cô đối với những lời phân tích của tác giả đối với Louis XVI.

Bà bí thư thoái thác trả lời:

- Ừ việc đời có thể như vậy lắm. "Nếu cái mũi của Cléopâtre dài thêm một tí nữa", có lẽ cục diện thế giới ngày nay đã biến đổi khác. Lịch sử nhiều lúc đảo lộn, có khi chỉ vì "bí mật phòng khuê" (secret d'alcôve) như tác giả nói ở đây. Cô cho tôi mượn cuốn Marie Antoinette này đọc nhé.

Lệ nói:

- Cháu phải giao cho cô cuốn sách này để cô đưa về Sài Gòn cho thợ may theo đó mà cả kiểu áo chứ.

- Cô rõ gốc thật.

Câu chuyện chiếc áo cổ rộng của Lê phỏng theo Marie Antoinette chấm dứt khi chiếc phi cơ đảo quanh hạ xuống sân bay Liên Khương.

Trong khi Lê cùng các con về biệt thự riêng ở Đà Lạt thì bà dì bí thư trở về Sài Gòn để lo đốc thúc may kiểu áo hở cổ cho "bà cố vấn" kịp mặc vào buổi dạ tiệc thứ bảy.

Ngồi trên chiếc máy bay trở về, bà bí thư ngẫm nghĩ về thái độ của cháu gái, nhận thấy Lê đã dần dà rời xa khỏi con đường làm vợ, làm mẹ của một người đàn bà con nhà gia thế.

Các vụ ngoại tình của Lê gần đây với các vị tướng tá, bà cũng đều nghe biết, và lấy tư cách của một người dì ruột, đã xa xôi nói cho Lê biết để phòng ngừa những tiếng tăm nguy hại, nếu không phải là kêu gọi nàng trở về với bốn phận. Nhưng Lê vẫn làm ngơ và có lần còn tỏ vẻ khó chịu, không muốn cho một ai can dự vào đời tư mình.

Từ sau đó, bà bí thư dè dặt tránh hết mọi sự khuyên nhủ cháu gái, ngoài một bức thư gửi cho Bà Trưng Trắc, bóng gió nhờ chị ruột viết về ngăn cản Lê. Song rồi cũng chẳng thấy gì, bà nghĩ có lẽ bà Trưng ở vào một trường hợp có thể khuyên bảo con gái đừng ngoại tình.

Với tư cách bí thư, bà chỉ lo hoàn thành những công việc của Lê giao phó, đành lòng không biết đến những cuộc phiêu lưu tình ái của Lê. Thỉnh thoảng Lê có tâm sự hay hỏi han gì về dư luận bên ngoài đối với nàng, bà giữ một thái độ khách quan trình bày lại những điều nghe thấy không thêm ý kiến riêng hoặc nhận xét của bà, tỏ vẻ hoàn toàn đứng ngoài cuộc đời tư của cháu gái.

Trước sự kín đáo, tế nhị của cô ruột, Lê càng tỏ ý tin cậy bà hơn và những việc bí mật, quan trọng, nhiều khi Lê cũng không giấu diếm. Ngoài số lương tháng hậu hĩnh, thừa đủ cho bà ăn ở tại một khách sạn lớn sang trọng cạnh bờ sông Sài Gòn và một chiếc xe hơi riêng có tài xế túc trực, thỉnh thoảng Lê còn giúp bà một món tiền đáng kể, trích ở số hoa hồng lớn lao của áp-phe.

Goá chồng luống tuổi, bà kỹ sư bí thư cũng không còn đòi hỏi gì hơn, nhất là bà chỉ có một mụn con gái, đang được chu cấp ăn học tại Nhật Bản. Ngoài ra bà không thể lay chuyển được Lê mà tâm tính càng ngày càng biến đổi theo với quyền hành và tiền bạc quá nhiều ở trong tay.

Một hôm, chồng Lê đã mời bà vào văn phòng riêng để hỏi chuyện. Nhìn thấy vẻ mặt cháu rể hơi nghiêm trọng, bà đã hơi lo ngại, song đến khi thấy "ông cố vấn" đầy quyền hành, kiêu hãnh, tự cao, kể lể bằng một giọng tâm sự về những hành động ngang trái của vợ và ngỏ lời nhờ bà tìm cách khuyên răn, để tránh tiếng chung cho Lê và họ Ngô, bà đâm ra mủi lòng, rơm rớm nước mắt bảo Ngô Đình Nhu:

- Cháu cũng nên hiểu cho địa vị khó xử của cô. Vợ cháu thì nóng nảy, nông nổi, nhưng dù sao cô cũng hết sức để khuyên nhủ vợ cháu.

Sau đó, bà đem chuyện này kể lại cho Lê nghe, để gián tiếp khuyên nàng và dò xem phản ứng ra sao. Lê chỉ cười nhạt nói:

- Tại sao tôi lại đi yêu người khác? Anh ấy cứ tự hỏi lấy mình thì biết chứ! Có phải tôi muốn thế đâu!

Rồi nàng hạ giọng, tâm sự:

- Cô ơi, cô là đàn bà, cô cũng hiểu rằng tại sao người đàn bà có chồng, có con tử tế mà lại ngoại tình. Cháu cũng khổ tâm lắm chứ. Cháu có vui sướng gì mà nay yêu người này mai yêu người khác. Nhưng số cháu như vậy, biết làm sao? Tại sao cháu lại không có được một người chồng

đúng như ý muốn?

Nghe những lời của Lệ thốt ra và rơm rớm nước mắt, bà bí thư thấy ái ngại, không còn hiểu thế nào là phải nữa.

Người chồng có vợ ngoại tình đến nhờ bà, người vợ phiêu lưu đưa ra những lý lẽ bào chữa mơ hồ song không phải là hoàn toàn sai. Ở giữa, với địa vị người dì ruột có thể thay mặt mẹ, bà phải nói với Lệ ra sao đây?

Sau nhiều ngày suy nghĩ, một hôm gặp lúc Lệ đang vui, một mình ở văn phòng, bà đến gần, lấy giọng hết sức dịu dàng, thân ái, rào trước đón sau, mở lời hỏi Lệ vì sao mà phải làm như thế, tiền bạc trong tay, muốn gì được nấy.

- Phải, tôi có nhiều quyền hành, nhiều tiền bạc, nhiều thứ mà mọi người đàn bà đều mong ước và lấy đó làm thoả mãn, cho thế là đầy đủ mãn nguyện lắm rồi, nhưng tôi thành thật hỏi dì, và cũng mong dì thành thật trả lời tôi, là giàu sang, danh vọng có mang lại hạnh phúc không? Địa vị của tôi hiện giờ, đường đường một vị đệ nhất phu nhân, ai cũng cho là sung sướng tốt bậc rồi và có lẽ dì cũng nghĩ như thế, chắc hẳn một người đàn bà được đến chỗ cao sang như vậy còn mong muốn gì hơn nữa? Nhưng đối với tôi thì không? Dì muốn bảo là cháu của dì có nhiều tham vọng quá đáng, có nhiều đam mê tưởng tượng, hay tâm hồn quá mơ mộng, lãng mạn... hoặc dì có thể nghiêm khắc buộc tội cháu là hư hỏng, "mẹ nào con nấy" - (telle mère telle fille - nguyên văn lời nói tiếng Pháp của Lệ) - quen thân mất hết đi rồi, thì cháu cũng đành chịu... Song dì bấy lâu ở gần cháu, thân thiết với cháu còn hơn là mẹ cháu nhiều lắm, và dì là người đàn bà mà cháu thật tình mến hơn cả mẹ cháu nữa... dì có học thức khá, từng trải ở đời, đứng tuổi, chắc chắn là dì phải có nhận định hơn những người đàn bà thường tình khác, cháu hỏi thật dì nếu dì ở vào chỗ của cháu thì dì có như cháu không, dì sẽ ra sao?

Những lời nói dồn dập, có vẻ đầy chân thành của Lệ thốt ra không ngớt, như dồn bà kỹ sư - bí thư họ Trần - vào chân tường tình cảm. Bà cũng không dè dặt cháu gái lại quá ác đay cô vào một góc cạnh tâm tình éo le như vậy. Trước tâm trạng phô bày không che đậy của Lệ, bà không thể đáp lại bằng lối giả dối né tránh hoặc trả lời qua loa cho xong chuyện là được. Lệ đã quý mến, chân thành tâm sự hỏi han, lẽ nào bà dì ruột mà Lệ đã xác nhận là nàng thấy thân cận hơn mẹ, lại không đối xử thật tình? Dù Lệ có không bằng lòng vì những lời lẽ của bà, hoặc có xảy ra những gì phương hại đến địa vị "bí thư của bà cố vấn" do sự sút mẻ tình cảm chẳng nữa vì thái độ ngay thật của bà, thì bà cũng phải nói ra. Lòng tự ái của một phụ nữ học thức, tình yêu thương đối với cháu, sự khôn ngoan của bà góa phụ kỹ sư và kinh nghiệm sống của một phụ nữ đài các, con nhà thi lễ, nho giáo, đã tiêm nhiễm sâu đậm nếp sống Tây phương, bao nhiêu yếu tố phức tạp ở người đàn bà xuân sắc đã ngoài bốn mươi nhưng chưa phải là già, khiến bà hồi tưởng lại thời còn trẻ trung, tràn đầy nhựa sống và tình yêu của mình.

Nghĩ đến người chồng kỹ sư chết sớm, vì thiếu sức khỏe, bỗng nhiên bà đâm ra ân hận, nghĩ là mình đã có trách nhiệm một phần nào khiến cho người bạn trăm năm nửa chừng lìa bỏ cuộc sống. Trong bao nhiêu nguyên do phải chăng là vì nhiều lúc dường như ông kỹ sư cố vấn để làm thoả mãn những đòi hỏi của bà vợ đầy xuân sắc, rồi do đó mà kiệt sức thành lao đến đổi mệnh một?

Trong thoáng qua, nỗi ân hận của người đàn bà thương chồng, cương quyết ở vậy không chịu tái giá, dù lắm khi bị những thôi thúc bên ngoài và ở nội tâm, bà góa phụ kỹ sư nghĩ đến Nhu hình như đã phải nghiền chất ma túy để làm thoả mãn vợ, mà đâm ra thương hại lạ lùng. Bà nghĩ đến bao nhiêu cố gắng đè nén những đòi hỏi xác thịt của bản thân mình, từ sau khi chồng chết, nhất là vào độ hồi xuân mà không khởi rùng mình.

Ngày nay, đã quá nửa đời người, mái tóc dài đen mượt đã chen lẫn những sợi bạc, mà đôi khi lòng bà còn rung động khác thường, qua vài hình ảnh, đôi ba trang sách gợi nhớ lại thời son

trẻ. Trong khi bà thuộc vào thế hệ cũ, câu "*tam tông tứ đức*" và khuôn mẫu người đàn bà "*tại gia tông phụ, xuất giá tông phụ, phu tử tông tử*" in sâu vào đầu óc đã khởi sự học vỡ lòng bằng kinh sách chữ Hán "*nhân chi sơ tánh bản thiện*", đúng theo nền nếp con nhà vọng tộc. Dòng dõi đại gia, quý phái đã kèm giữ, ràng buộc bà trong đường lối nghiêm ngặt đến khắt khe của lễ giáo cổ truyền, từ lúc còn con gái đến về nhà chồng, cho tới sau khi chồng chết. Mặc dù ông cụ thân sinh là Đồng Các Đại Học Sĩ, nho học tinh thông, bà là một người thấu hiểu văn hoá Tây phương, qua bảy năm trời học hỏi và sống tại Ba Lê, có nhiều tư tưởng phóng khoáng, tiến bộ, và sống một cuộc đời rộng rãi, tự nhiên. Nhưng nếp sống nho phong trong gia đình và hoàn cảnh chung quanh đã làm cho bà thuần phục với những hình thức truyền thống từ thời thơ ấu. Những năm theo học chữ Pháp, ảnh hưởng của văn hoá Tây phương không biến đổi được con người phụ nữ Đông phương ở bà và đến lúc về làm vợ nhà kỹ sư đầu tiên của Việt Nam mà thiên hạ gọi là "ông bác vật" bà cũng giữ mình như vậy.

Tính chất thuần thực, chịu đựng của phụ nữ Á Đông dường như đã ảnh hưởng sâu đậm đến tâm trạng của bà, khiến bà không khỏi kinh ngạc rồi đau xót khi nghe thấy người chị ruột cùng cha, một mẹ, cũng một dòng máu với mình, bà Trang Trần, lại có thể vượt khỏi lễ lối đã vạch sẵn cho người đàn bà phương Đông. Bà đã âm thầm buồn khổ trước những hành động quá lãng mạn của chị ruột, mà không biết làm cách nào ngăn cản, rồi nay đến lượt con gái của chị.

Những lời lẽ bộc lộ của Lệ làm cho bà không khỏi băn khoăn, ngỡ ngàng. Rồi trong thoáng qua, bao nhiêu thắc mắc, kỷ niệm quá khứ hiện ra, bà im lặng suy nghĩ hồi lâu, rồi thông thả nói:

- Trước hết, với tư cách là dì ruột của cháu, dì xin thành thật nói với cháu là dì cũng đã sống qua tâm trạng của một người vợ không được thoả mãn, nhưng dì thuộc vào lớp người đàn bà xưa, bắt đầu đi học bằng chữ nho. Ông ngoại cháu đã cho mẹ cháu với dì đi học chữ Pháp, đến độ nói năng được trôi chảy như dì đang nói với cháu đây, song có hấp thụ văn minh Tây phương dì cũng là thế hệ của phụ nữ Á Đông, do đó mà lối suy nghĩ cũng như tâm hồn, nếp sống của dì khác xa cháu nhiều. Cháu là người của thế hệ sau, gần gũi với đời sống mới, không bị ảnh hưởng ràng buộc của lễ giáo cổ kính xưa.

Lệ ngắt lời, hỏi đột ngột:

- Thế còn mẹ cháu thì sao? Mẹ cháu cũng cùng một thế hệ như dì, tuổi lớn hơn dì nữa, tại sao lại không giống như dì, mà còn có các cuộc phiêu lưu lãng mạn, và vẫn có lẽ đa tình lắm vậy?

Bà goá phụ phân vân một lúc, rồi đáp:

- Mẹ cháu tuy cũng đã học chữ nho như dì, và mẹ cháu còn giỏi hơn nữa, làm được cả thơ Đường luật bằng chữ Hán, song mẹ cháu gặp một hoàn cảnh khác, tiếm nhiễm qua nhiều nếp sống Tây phương, lại không lấy được người chồng theo như lý tưởng mơ mộng của mình, nên mới sinh ra những chuyện này nọ. Dì vẫn thấy thương hơn là trách mẹ cháu, mặc dù không khỏi xót xa vì những lời thiên hạ đàm tiếu đến gia phong nhà họ Trần. Cho nên, vừa rồi cháu hỏi dì mà thật tình dì cũng không biết nói sao cho nó phải. Mỗi người có một hoàn cảnh, một lối sống, có thể nào bắt ai giống ai được đâu? Ở đời, có ai dám tự cho mình là hoàn hảo để lên tiếng chê trách người khác. Dì chỉ lấy tình thân thích ruột rà mà cầu mong cho cháu tránh được mọi tiếng tăm không hay, ngày nay đường đường cháu là mệnh phụ, đệ nhất phu nhân...

Những lời nói khôn khéo, ngọt ngào của bà kỹ sư ngổ với Lệ như khích động đến yếu điểm tình cảm của nàng khiến Lệ gục đầu thốn thức mà không nói. Một lúc lâu, Lệ ngước lên, đôi mắt long lanh, cương nghị nói:

- Cháu xin cảm ơn dì. Dì nên hiểu cho rằng cháu không phải là hạng đàn bà thường tình, và cháu quyết không bao giờ cam chịu số phận nhần nhục, hèn yếu. Cháu có những hoài bão, những tham vọng riêng... Tại sao cháu không trở nên một Catherine de Russie, một Marie

Stuart cầm đầu thiên hạ?

Bà kỹ sư nhỏ nhẹ hỏi:

- Cháu có tin tưởng ở Chúa không?

Lệ ngấm ngấm rồi đáp:

- Dì cũng rõ: cháu theo đạo từ ngày về nhà chồng. Tin ở Chúa hay không, thật tình cháu cũng không đặt thành vấn đề, vì cháu chỉ là người đạo mới. Lúc này cháu chỉ biết rằng gia đình nhà chồng sùng đạo, và Công giáo là cả một lực lượng quan trọng, có thể làm hậu thuẫn mạnh cho chánh quyền, cho địa vị họ Ngô. "Noblesse oblige" (phú quý sinh lễ nghĩa), cháu cũng phải tỏ ra là mình ngoan đạo.

- Dì muốn hỏi cháu có tin ở Chúa không, vì nếu dì không làm thì lẽ đạo có những điều mà cháu cần phải lưu ý thận trọng.

Lệ bỗng phá lên cười:

- Xin lỗi dì cho phép cháu cười, vì trông vẻ mặt nghiêm trọng của dì cháu sợ đến bộ điệu như thế của một ông cha mà cháu đã xưng tội, và sau đó chính ông ta nhờ cháu để xin áp phe. Dì vì thương cháu mà chân thành nghiêm nghị, còn vị linh mục kia...

Lệ lại cười, rồi nói tiếp:

- Cháu thấy anh chồng sớm tối cầu kinh như là mua "tích-kê" để dành sau này lên thiên đàng, và cứ gặp việc khó khăn quan trọng gì cũng ra ghế cầu nguyện một lúc rồi mới giải quyết... Thật cháu cũng lấy làm khó hiểu quá.

Rồi như thắc mắc điều gì, Lệ bỗng hỏi bà dì:

- Dì có biết lịch sử gia đình Giáo chủ Borgia?

Những giây phút tâm sự giúp cho bà dì hiểu thêm cháu gái, tính nết ngày một biến đổi quá quắt theo những quyền hành càng vững chắc, toả rộng của anh em họ Ngô, mà Lệ có một ảnh hưởng mạnh mẽ.

Trong khi chồng nàng lặng lẽ, kín đáo nắm giữ quyền hành thống trị thực sự bên cạnh người anh Tổng thống với một hệ thống tổ chức chặt chẽ chi phối mọi mặt chính trị, quân sự, kinh tế, ngoại giao... đặt tất cả dưới quyền vô hình của *Đảng Cần Lao* Nhân vị mà không Lệ là linh hồn, thì Lệ cũng thành lập riêng một triều đình nhỏ trong dinh Độc Lập.

Khác hẳn với đạo quân phòng vệ Tổng thống phủ theo kiểu vệ binh hoàng đế La Mã và đạo binh mật vụ theo tổ chức Gestapo thời Hitler của chồng, đạo quân của Lệ chuyên chú hoạt động về kinh tài, với thành phần gồm các nhân vật cao cấp trong ngành kinh tế, ngoại thương, quan thuế, hối đoái... các tay kinh doanh áp phe, đám dục sĩ, nghị sĩ, đại sứ, bộ trưởng, giám đốc... cùng những "bà lớn" tình nguyện đầu quân làm thuộc hạ "bà cố vấn".

Mỗi ngày bà bí thư xếp vào hồ sơ bao nhiêu kế hoạch, chương trình, đề nghị của đạo quân kinh tài trình lên bà cố vấn xét.

Một chữ bút phê trên giấy, một lời nói ở điện thoại của Lệ, không phải chỉ "đáng giá ngàn vàng" như nụ cười của người đẹp kẻ cận quân vương ngày xưa, mà có giá trị hàng chục triệu đồng.

Cạnh bên Tổng thống, một sự đồng ý, chấp thuận của Lệ để cho một cái môn bài xuất nhập cảng, cũng có thể mang lại cho nàng một số tiền hoa hồng đáng giá bao nhiêu triệu bạc, trong khi kẻ thụ hưởng (phần lớn là ngoại kiều Hoa thương) được lãi gấp bội.

Hoạt động kinh tài chỉ trong một thời gian ngắn ngủi đã đem lại cho Lệ một số tiền lớn lao ở các trương mục ngân hàng, và phần lớn nàng cho chuyển thành ngoại tệ.

Với sắc lệnh tịch thu tài sản của Bảo Đại và Bảy Viễn, trong khi chồng nàng lấy không 2 tấn thuốc phiện của Bình Xuyên, Lệ chiếm làm của riêng biệt điện cự hoàng ở Đà Lạt, nhường dinh thự sẵn sẵn ở hồ Buôn Mê Thuộc của Quốc trưởng cho chồng.

Phân bì với chi chồng, bà goá phụ Cả Lễ giành độc quyền buôn bán, chuyên chở từ Sài Gòn ra Huế, và đầu thầu khắp miền Trung mỗi tháng có thể kiếm lợi hàng bao nhiêu triệu, Lệ còn đòi anh chồng Tổng thống và buộc chồng phải để cho mình trông nom kinh tài của gia đình. Nghĩa là xem xét tất cả mọi công cuộc về ngoại thương, phân phối tiền viện trợ Mỹ, tìm cách thâm lợi cho gia đình.

Việc cung cấp than củi và rau cải cho hai triệu dân ở Sài Gòn - Chợ Lớn, Lệ cũng dành cho tay chân của nàng. Mấy thuộc hạ trung thành từ buổi đầu như đại sứ Mai Văn Hàm, được sĩ Hoàng được Lệ tín nhiệm giao phó các công việc kinh doanh lớn, liên lạc với ngoại quốc.

Đạo binh má chín mới xuất hiện với triều lưu đô-la, đặt dưới quyền chỉ huy của Lệ, hoạt động từ trong nước qua các chi nhánh nguy trang dưới các toà tổng lãnh sự, đại sứ khắp nơi từ Vọng Các, Hương Cảng, Đông Kinh qua Ba Lê, Luân Đôn, Hoa Thịnh Đốn...

Để củng cố ảnh hưởng lớn lao của mình, buộc người anh chồng Tổng thống phải hoàn toàn lệ thuộc, cũng như chồng nàng. Một hôm Lệ nhờ đến bà dì bí thư giúp một tay, Lệ dặn dò:

- Tối nay dì ở lại trong dinh, cháu có chút việc cần nhờ đến. Chỉ có dì là có thể giúp cháu được việc nên cháu mới giao phó cho dì, mà cháu biết là tin cậy được.

Bà dì bí thư chưa rõ việc gì song nhận thấy vẻ nghiêm trọng, đắn đo của Lệ, cảm thấy một điều gì khác thường, liền nói:

- Cô đã nhờ đến dì, dù khó khăn dì cũng phải làm. Cô có thể yên trí mà nói cho dì biết.

Lệ mở ngăn kéo bàn giấy lấy ra một chiếc máy ảnh mới, kiểu tối tân của Đức, chỉ bảo cho bà dì bí thư cách chụp rồi nói:

- Máy ảnh này có thể chụp ban đêm cũng rõ như thường, và loại phim đặc biệt này không cần có ánh sáng cũng thu hình rất rõ. Dì đã nhớ kỹ cách thức chụp chưa?

- Rồi. Dì cũng biết chụp ảnh, và cách sử dụng máy ảnh này không khác mấy với máy của dì. Nhưng cháu muốn bảo dì chụp những gì?

- Dì ở lại trong dinh đêm nay, và dì nằm ngủ ở phòng của cháu vào lối khuya, lúc nào cháu ra hiệu thì dì cứ việc hé cửa phòng ngủ của cháu ra để chụp. Dì có thấy những gì trước mắt cũng vậy, dì cứ việc bấm chụp, hết cả cuộn phim càng tốt. Điều cần thiết là dì phải bình tĩnh mà chụp, nhắm vào người cháu mà chụp, dì nhớ rõ chưa?

Bà dì bí thư không dám hỏi thêm, và không khỏi thắc mắc, chẳng hiểu cô cháu gái mình sắp sửa bày trò gì đây.

Chiều hôm ấy, bà thấy Lệ cho gọi máy ả xẩm Hồng Kông chuyên môn sửa sắc đẹp, uốn tóc, dặm

bóp cho "bà cố vấn" vào phòng riêng trang điểm cho Lê.

Tối đến, Lê lộng lẫy đi ra, mình vận một bộ quần áo voan mỏng màu hồng, nửa kín, nửa hở, như phô bày thêm những đường cong, hình nổi trên người: Mái tóc chải bông, loã xoã trên trán, hai mắt như lớn đen thêm dưới môi mảy tơ đậm, làn môi đỏ thắm ươn ướt nồng nàn.

Thường ngày trong dinh Độc Lập, Lê vẫn trang phục như một vũ nữ Ba Lê (danh từ của Nhu trách vợ) đi qua lại các phòng, mặc các nhân viên cận vệ, phục dịch phải nhìn tránh đi. Ông anh chồng Tổng thống không vợ, thấy cô em dâu lồ lộ qua lớp tơ lụa mỏng manh, có khi ngang nhiên đi vào bàn giấy đứng thẳng trước mặt, khiến Diệm cả thẹn phải quay mặt đi, không biết nói sao.

Một lần "Đức Cha" ở Vĩnh Long lên, thấy Lê tự nhiên trong lớp quần áo bọc lộ mơ hồ kêu gọi đôn đả lại gần chào hỏi, ông không dám nhìn thẳng Lê, tay cầm chặt chiếc thánh giá lung lảng trước ngực áo tím.

Từ chồng đến các anh chồng Tổng thống, tổng giám mục không ai lên tiếng quở trách hay chỉ trích, Lê càng yên trí thêm trong sắc phục kêu gọi, loã lồ kín hở. Chiếc "xì-líp" và hai "coóc-xê" ren thêu hiệu "scandale" ôm sát hai bộ phận cần che đậy của người đàn bà, là còn ngăn Lê không phô bày toàn vẹn thân xác mình trước mắt chung quanh. Lớp voan trong suốt chập chờn làm cho toàn thân Lê khi ẩn khi hiện, tạo nên một cảnh kêu gọi hư ảo lạ lùng với mùi nước hoa phảng phất quyến rũ như không khí trong chuyện Liêu Trai với hồn hoa hay hồ ly tinh hiện hình người đẹp cám dỗ đàn ông.

Lê là người đàn bà độc nhất có thể lui tới gần người anh chồng nhút nhát, xa lánh phụ nữ, từ sau khi vỡ mộng yêu đương đầu tiên và những toan khoắc áo tu hành.

Từ nhỏ lớn lên trong khung cảnh sùng đạo, chế ngự thể xác, rồi thất vọng vì tình, Ngô Đình Diệm sống trong một khuôn khổ trái tự nhiên, không tu hành mà phải dồn ép những ham muốn tự nhiên, chịu đựng khổ hạnh của hạng người yếm thế, mộ đạo, rồi dần dà đi đến trạng thái khắc khổ, ẩn ức.

Lê đã ví anh chồng với vua Louis XVI trong buổi đầu thành hôn cùng Marie Antoinette, bà dì bí thư mới nghe còn ngạc nhiên, song đến khi để ý về lối sống quái lạ của Diệm, nhận thấy lời của Lê là đúng:

- Anh chồng tôi là một người bị dồn ép.

Lợi dụng nhược điểm ấy, Lê dùng ma lực của nàng để chi phối Diệm. Lối trang phục hấp dẫn của Lê và những lời thỏ thẻ của nàng sát bên tai, thường làm cho Diệm lúng túng, cuống quýt, nhất là mỗi khi Lê đứng sau lưng, người nàng đụng chạm vào vai anh chồng, khiến Diệm dờ dẩn, đỏ mặt. Lúc ấy Lê đưa ra giấy tờ gì bảo ký, Diệm cũng không từ chối, hoặc nàng đề nghị xin xỏ gì đều được Diệm gật đầu luôn.

Hơn một lần, bà dì bí thư nhận thấy thái độ tình nghịch, quái ác của cháu gái đối với anh chồng ẩn sức sinh lý mà thương hại cho vị Tổng thống nhút nhát, ngoan ngoãn trước cô em dâu gọi tình, kêu khích ồm ờ, nhất là những lúc chỉ có một mình Diệm.

Một bận, người hầu cận Tổng thống kể lại với bà dì: "Có lần con vừa bước đến cửa văn phòng, chợt thấy "bà cố vấn" đang ngồi trên thành ghế bành của ông cụ. Ông cụ quay lưng ra không thấy con vô, nhưng bà cố vấn liếc ra, cau mày lại, quắc mắt như xua đuổi, con sợ hãi vội vàng lui ra".

Sợ bà cố vấn nổi cơn lôi đình, người hầu cận Tổng thống chạy đi tìm bà dì bí thư thuật lại sự

việc và năn nỉ, cầu khẩn nhờ xin dùm với bà cố vấn bỏ qua cho. Bà bí thư dặn dò người hầu phải kín miệng, không được kể lại những điều trông thấy với bất cứ ai.

Sau đó, không thấy Lê tỏ vẻ gì, bà bí thư cũng thôi không nhắc đến lời van xin của người hầu cận. Lê đã quen đi, hay là bất chấp chung quanh?

Những hành động táo bạo của Lê đối với anh chồng có vẻ quá tự nhiên khiến bà dì bí thư cũng đâm ra ngỡ ngàng khó hiểu, không khỏi ân hận là mình ngỡ oan cháu gái, gán cho những cử chỉ cởi mở, hồn nhiên của nàng một ẩn ý ám muội.

Cho đến hôm Lê yêu cầu ở lại đêm trong dinh và đưa chiếc máy ảnh nhờ chụp, bà bí thư biết không thể viện cớ gì để từ chối và không khỏi hồi hộp trong khi chờ đợi bà sẽ chụp những gì đây?

Suốt tối hôm ấy, bà ngả lưng ở ghế dựa trong phòng Lê, tay cầm cuốn tiểu thuyết trinh thám của Simenon mà không đọc quá mấy trang, vì đầu óc bấn loạn không biết mình sắp chứng kiến những gì mà Lê có vẻ bí mật không cho bà hay trước.

Thấy Lê trang sức lộng lẫy, ngào ngạt mùi nước hoa quyến rũ, rồi khoác *kimono* lên giường vào lúc mười giờ, bà hơi ngạc nhiên thấy nàng đi nằm sớm khác lệ thường.

Theo lời Lê dặn, bà để sẵn chiếc máy ảnh trên chiếc bàn nhỏ bên cạnh, quay ngọn đèn đọc sách lại gần, ngửa người trên ghế vải, lặng yên nghĩ ngợi.

Trong im lặng, bỗng nghe tiếng nói của Lê cất lên:

- Dì ơi, theo ý của dì, đối với người đàn bà cái gì là đáng kể trước hết? Tình yêu, hôn nhân, tiền bạc, danh vọng, quyền thế chọn cái nào trước?

Bà bí thư chưa kịp trả lời bỗng thấy Lê ngồi nhồm lên, lặng lẽ đẩy cửa ra ngoài. Các con Lê đang ngủ ở phòng riêng bên kia, chồng nàng đi Ban Mê Thuộc sẵn buổi từ chiều hôm qua cùng một cố vấn Mỹ, chỉ còn lại một mình "ông cụ" có lẽ đang còn thức ở văn phòng.

Trong lòng phập phồng, bà bí thư nghi ngại cô cháu quái ác đang sắp đặt một trò oái oăm gì đây, và bắt bà phải chứng kiến, thu chụp vào máy ảnh.

Bà đang thắc mắc lo ngại thì Lê từ ngoài vào, vặn tắt hết đèn, ngồi ở thành giường im lặng. Tiếng chuông đồng hồ nhà thờ Đức Bà vẳng lại mười hai tiếng ngân nga trong đêm yên vắng. Bà bí thư ngồi yên, lắng nghe tiếng dép lẹp xẹp của "ông cụ" đi đến giữa phòng ngoài ngừng lại, rồi tiếng rầm rì đọc kinh.

Trong im lặng nghe rõ cả tiếng thở của mình, lối mười phút, bà bỗng thấy Lê đứng lên, hét một tiếng rồi vụt chạy ra ngoài.

Qua cửa phòng hé mở, bà thấy Lê đang ôm chầm lấy anh chồng vừa đứng lên trước ghế cầu nguyện. Lê chỉ khoác lên người một chiếc kimono mỏng tanh ghì chặt lấy "ông cụ", gục vào vai người đàn ông luống cuống mà thốt ra những tiếng đứt quãng:

- Em mơ... sợ quá... anh ơi...

Bà bí thư đưa máy ảnh lên bấm lia lịa, không còn kịp xúc động phản ứng trước cảnh tượng bất ngờ trước mắt.

Dưới ánh sáng mờ hồ từ vách tường hắt ra giữa gian phòng rộng mênh mông bóng láng như

một sàn nhảy, "ông cụ" dìu cô em dâu trang phục lộ liễu bám víu lấy người, trông như đôi lứa đang mê man trong một điệu luân vũ.

Bà bí thư chup gần chọn cuốn phim, vội khép nhẹ cửa phòng lại, đặt máy ảnh lên bàn, rồi ngã người trên ghế, thở ra như vừa trút xong một gánh nặng.

Nằm thiếp đi, bà bí thư không rõ mình chợp mắt được bao lâu, đến lúc chợt tỉnh đã thấy Lệ ở trên giường vẻ mặt tươi tỉnh.

Ngắm nhìn cháu gái mái tóc loà xoà trên trán, bà bí thư tự hỏi không biết những mưu toan gì ở trong đầu óc kia đã xúi Lệ bày đặt ra cảnh dị thường vừa rồi?

Trong lúc Lệ lôi cuốn anh chồng vào cạm bẫy của mình thì ở rừng Cao nguyên, dưới mái lều vải căng dựng bên bờ suối có đám sĩ quan cận vệ canh phòng chung quanh, sau cuộc săn bắn bờ rừng hồi chiều, Ngô Đình Nhu cùng cố vấn Lajinsky vừa uống cà phê *Rhum* vừa bàn luận chính trị.

Cố vấn Lajinsky nhắc lại những lời phê bình của một số báo chí Mỹ gần đây, nói:

- Họ cho rằng nền tảng xã hội và chính trị của chế độ hiện nay, căn cứ vào mấy yếu tố sau đây:

1, Tầng lớp phong kiến, địa chủ, quan lại ở Bắc vào, cộng thêm hàng ngũ phong kiến ở Trung và Nam.

2, Tầng lớp mại bản trước đây chạy theo Pháp và lớp kinh doanh mới chạy theo đô-la.

3. Tầng lớp ô hợp, phiêu lưu, thông ngôn, phát sinh với viện trợ Mỹ, thành bộ máy đàn áp của chế độ.

4. Tầng lớp Công giáo di cư.

Tầng lớp phong kiến thì tham lam, chia rẽ, chứa đầy mâu thuẫn, lớp mại bản thân Mỹ giành chiếm mọi công cuộc kinh doanh lớn, đa số giáo dân di cư nghèo, chán nản chính quyền, còn bọn phiêu lưu ô hợp, thông ngôn ngày càng lộ ng hành, tiền viện trợ Mỹ dùng để nuôi chúng thành một đạo quân trong bộ máy đàn áp, khủng bố lớn lao của chế độ.

Những điểm phân tích và chỉ trích trên đây, không đáng ngại bằng dư luận phản đối trong giới Công giáo ở Sài Gòn. Theo tin tức của cơ quan CIA thu thập được thì các tầng lớp giáo dân ở thủ đô, vốn rộng rãi và cởi mở, thích tự tư tưởng mới, ghét hệ thống đẳng cấp và không ưa một chính phủ chịu ảnh hưởng nếp phong kiến quân chủ, theo tinh thần thời trung cổ. Họ trách chính phủ ông Diệm như vậy đó ông cố vấn nghĩ sao?

Ngô Đình Nhu trầm ngâm suy nghĩ, rồi hỏi:

- Có bằng chứng gì cụ thể không?

Cố vấn Mỹ đáp:

- Tôi nhận thấy bằng chứng rõ rệt là Cha sở họ Sài Gòn, linh mục Hồ Văn Vui đã nói lên trong một lần giảng tại nhà thờ Đức Bà sau lần than phiền bị chính quyền đàn áp, lên tiếng kêu gọi giáo dân "Cầu nguyện Chúa nhốt những cổ đại xâm chiếm chúng ta". Cha Vui còn yêu cầu giáo hữu đừng đi bỏ phiếu bầu cử Quốc hội nữa, tôi tưởng ông cố vấn cũng đã biết rõ việc đó rồi. Như vậy mà Tổng thống không khéo thu xếp, lại để cho ông Chủ tịch Quốc hội viết thư phản đối và đưa linh mục Vui ra toà. Do đó phát sinh mâu thuẫn, xung đột giữa Đức Cha Thực với

Đức Giám mục Phạm Ngọc Chi, Nguyễn Văn Hiền, Lê Hữu Từ...

Tôi nghĩ rằng ông cố vấn phải can ngăn Đức Cha, kéo rồi có thể sinh sự lôi thôi ở ngay trong hàng ngũ các chức sắc Công giáo đối với Đức Cha. Như trường hợp Đức Cha Nguyễn Văn Hiền được Tòa thánh Vatican phong làm tổng Giám mục Sài Gòn mà bị làm khó dễ, giấy tờ phong chức Đức Cha Hiền bị giữ tại bưu điện ba hôm, báo chí được lệnh không được nói đến tin đó. Đức Cha Thục lại bay đi La Mã để vận động bãi bỏ quyết định của Tòa thánh mà không xong. Rồi đến nỗi các Cha phải loan tin cho giáo dân biết ở nhà thờ, và Đức Cha Hiền phải lên tiếng về vấn đề này, nhắc tới việc rút phép thông công, khi ấy chính phủ mới chịu công nhận. Tôi tự hỏi tại sao ông cố vấn lại để cho sự việc xảy ra đến như vậy, làm mất ảnh hưởng và gây mâu thuẫn lớn ngay chính trong hàng ngũ Công giáo, những người đáng lẽ phải ủng hộ chính phủ do một giáo hữu giữ chức Tổng thống.

Ngừng một lúc, cố vấn Lajinsky nói tiếp:

- Ngoài vấn đề tôn giáo, tôi thấy ông cố vấn nên lưu ý đến những hoạt động kinh tài gần đây của một số người tự xưng là nhân viên của bà cố vấn. Tôi nghe cơ quan CIA đã có nắm giữ được một số tài liệu về những vụ đó rồi. Nói cho ông cố vấn rõ để phòng ngừa.

- Dù Công giáo hay không mà đối lập thì phải trừ đi?

Với chủ trương đó, anh em họ Ngô sau khi loại trừ và tịch thu tài sản các Tổng trưởng, tướng lĩnh của Bảo Đại hoặc thân Pháp, cùng các thủ lĩnh giáo phái và Bình Xuyên xoay qua đàn áp các linh mục có thái độ độc lập đối với chánh quyền.

Cha sở Gia Định, Huỳnh Văn Cửa bị bắt giam và kết án 18 tháng tù về tội "để cho xe hơi bất hợp pháp đậu ở trong địa phận nhà thờ Gia Định". Linh mục di cư Vũ Đình Trác, chủ nhiệm tuần báo "Đường Sống" cũng bị giải toà, kêu án 18 tháng tù vì đăng một bài báo "làm hại đến tinh thần dân chúng" đã viết: "... nhiều trại di cư có tổ chức các buổi đọc kinh cầu nguyện Chúa ban sức khỏe và duy trì sự sáng suốt cho Tổng thống để dân chúng giữ được tín nhiệm buổi đầu đối với người...".

Đồng thời với công cuộc triệt hạ những phần tử đối lập, anh em họ Ngô đưa ra chiêu bài "Tố Cộng" để trừ khử các môn đồ trung thành của các giáo phái Cao Đài, Hoà Hảo còn ngấm ngấm hoạt động ở Hậu Giang và Tây Ninh.

Các chức sắc Cao Đài có khuynh hướng ủng hộ giáo chủ Phạm Công Tắc đã lưu vong sang Cao Miên, đều lần lượt bị bắt. Hàng ngàn tín đồ bị đưa đi trại tập trung.

Để phản đối chính sách khủng bố của họ Ngô cho binh sĩ chiếm đóng vùng Tây Ninh, hàng vạn tín đồ Cao Đài đã biến một đại lễ ở Tòa thánh thành một cuộc biểu tình khổng lồ chống lại phái đoàn chính phủ cùng đoàn quay phim Mỹ.

Mặc dầu bị đàn áp gắt gao, khí thế của giáo phái Cao Đài vẫn mạnh mẽ, khiến đầu năm 1957, anh em họ Ngô phái đại diện đi Nam Vang gặp giáo chủ Phạm Công Tắc để thương thuyết, mời về hợp tác.

Vị giáo chủ Cao Đài đưa điều kiện đòi Diệm phải thả hết những người Cao Đài bị giam giữ chấm dứt chiến dịch gọi là Tố Cộng để bắt bớ những tín đồ các tôn giáo, ngưng hẳn đàn áp chống các giáo phái, ban hành các tự do dân chủ và thành lập một chính phủ Liên hiệp quốc gia.

Không mua chuộc, dụ dỗ được giáo chủ Phạm Công Tắc, anh em Diệm tiếp tục chính sách kỳ thị tôn giáo, song vẫn triệt hạ được sức chống đối ngấm ngấm của các tín đồ Hoà Hảo, Phật

Giáo, Minh Nhơn ở miền Tây, và Cao Đài ở miền Đông.

Với chính sách dùng mật vụ, công an và quân đội để củng cố giữ vững chính quyền, anh em họ Ngô đã thành công trong buổi đầu dưới sự che chở của Mỹ.

Vượt qua mọi dư luận trong và ngoài nước, phủ nhận tổng tuyển cử để thống nhất Nam Bắc theo hiệp định Genève, gia đình họ Ngô từ đây một mình chế ngự miền Nam, qua sự ca ngợi hàng ngày của báo chí mà bác sĩ mật vụ đã biến thành những tay sai chuyên môn tăng bốc chính quyền.

Một tháng sau ngày 20 tháng bảy 1956, Ngô Đình Nhu cùng anh đưa ra nghị định buộc những người Hoa kiều ở Việt Nam phải bỏ quốc tịch để xin Việt hoá. Rồi tiếp theo, một sắc lệnh cấm ngoại kiều hành nghề có phương hại cho dân bản xứ.

Nhu bàn tính cùng anh:

- Các biện pháp này vừa nhằm mục đích chính trị và kinh tế. Trước hết là chứng tỏ tinh thần quốc gia của chính phủ, thứ đến nhờ đó mà mình chiếm lại những vị trí thương mại cho bà con tay chân. Theo những số liệu Hoa kiều hiện nay có lối một triệu, riêng ở Sài Gòn - Chợ Lớn có 2.684 hộ công nghiệp, 653 về thực phẩm và 625 về tơ sợi, 3.979 nhà hàng và nhà ăn.

Biện pháp của họ Ngô thi hành vào lúc chính phủ Tưởng Giới Thạch đang gặp khó khăn với Mỹ, vấp phải phản ứng của những thương gia Hoa kiều ở Chợ Lớn. Họ đua nhau lấy hết tiền ở các ngân hàng, ước lượng một tỷ rưỡi bạc, tức là 1 phần 6 số tiền lưu thông hàng ngày trên thị trường Việt Nam. Những Hoa kiều ở Hương Cảng, Tân Gia Ba phản đối theo bằng cách tẩy chay hàng hoá của miền Nam Việt Nam. Đồng thời ngân hàng Hoa kiều dời về Đài Loan, thanh niên Hoa kiều phản đối đi lính cho Việt Nam.

Trước những phản ứng quyết liệt với sự phiến trách của chính quyền Đài Loan đã được Mỹ trở lại nâng đỡ, anh em họ Ngô phải nhân nhượng, để cho Hoa kiều trở lại những tiệm buôn với tên mượn của người Việt.

Chiến dịch kinh tế của anh em họ Ngô nhằm tập trung vào quyền lợi nội thương và ngoại thương ở trong tay gia đình và bọn thủ hạ, để ra thêm mấy sắc lệnh để bóp nghẹt những thương gia ở ngoài.

20.000 cơ sở xuất nhập cảng đã thành lập để tiêu thụ hàng hoá Mỹ theo viện trợ bỗng phải ngừng lại vì một nghị định của họ Ngô buộc mỗi nhà phải ký quỹ 350 ngàn đồng và phải có nhà kho chứa hàng.

Với một sắc lệnh, anh em họ Ngô đã chặn đứng những hoạt động phân chia hàng hoá theo viện trợ Mỹ. 20.000 nhà xuất nhập cảng phải đóng cửa, chỉ còn lại 777 nhà, trong số có 584 nhà thuộc quốc tịch Việt, hầu hết là đám thuộc hạ và các đảng viên Cần Lao, Phong trào Cách mạng quốc gia.

Nguồn lợi lớn lao nhập cảng và bán lại hàng hoá ngoại quốc tập trung vào gia đình họ Ngô và tay chân trung thành, cộng thêm với sự độc quyền nội thương, dưới hình thức hợp tác xã, các tổ chức chánh phủ cho vay mượn... thâu gom về một mối, từ rau Đà Lạt bán về Sài Gòn, gạo miền Nam chở ra Trung, than lục tỉnh đưa về Thủ đô...

Độc quyền chi phối và kinh doanh thương mại, công kỹ nghệ trong tay những kẻ cầm quyền và các đoàn thể, nhân vật thủ hạ của anh em họ Ngô đã biến cả miền Nam thành một tổ chức hoạt động kinh tài lớn lao cho gia đình Tổng thống.

Miền Trung thuộc về "Cố vấn lãnh đạo chính trị" ở Huế và bà chị thầu khoán, miền Nam thuộc về vợ chồng Lê, cả toàn quốc thì ở dưới quyền khai thác kinh tế của Đức Cha. Uy quyền tối cao của Tổng thống Ngô Đình Diệm với những tổ chức mật vụ đặc biệt, công an, cảnh sát, quân sự... phối hợp công khai bảo vệ cho mọi công cuộc kinh tài của dòng họ và bè đảng.

Ngồi ở địa vị Đệ nhất phu nhân, Lệ ngự trị bao trùm lên tất cả như một vị nữ hoàng, cầm đầu triều đại họ Ngô.

Mới ba năm trị vì, những hoạt động kinh tài dưới danh nghĩa "Đức tổng giám mục", "Ông bà cố vấn "Ông cậu" diễn ra một cách bán công khai, trong khi Ngô Đình Diệm hô hào "bài trừ hối lộ, tham nhũng". Bất chấp dư luận trong nước, anh em họ Ngô trái lại sợ tiếng tăm đối với người Mỹ, nhất là các báo ngoại quốc, cho nên khi thấy một tờ báo Pháp đề cập đến những lời đồn đại "Đức Cha" tâu bin-đinh khai thác khách sạn mở mang đồn điền, "Ông bà cố vấn chính trị" gửi nhiều tiền ở ngân hàng Thụy Sĩ, mua xí nghiệp tại nước ngoài... thì bỗng ngưng ngày 24 tháng 10 năm 1957, người ta đọc thấy lời đính chính của vợ chồng Lê đăng trên các nhật báo xuất bản ở Sài Gòn:

"Vợ chồng chúng tôi xin thanh minh là không gửi một số tiền nào ở ngân hàng ngoại quốc và tuyên bố phủ nhận không hề để cho ai lợi dụng danh nghĩa chúng tôi để hoạt động kinh tài. Chúng tôi cực lực đính chánh những lời đồn đại vô căn cứ có phương hại đến danh dự Cố vấn chính trị Tổng thống của chúng tôi".

Lời thanh minh của vợ chồng Lê nhằm chặn đứng các bài báo tiết lộ thực trạng miền Nam của mấy ký giả Mỹ. Tổ cáo việc sử dụng ám muội viện trợ Mỹ ở miền Nam Việt Nam, đòi triệu hồi đại sứ giám đốc viện trợ Mỹ về Hoa Thịnh Đốn để chứng minh những hoạt động của họ tại Sài Gòn trước một Ủy ban thượng nghị viện, ký giả Colegrove còn vạch trần những sự thối nát và độc tài của chính phủ Diệm và tuyên bố sẵn sàng đưa ra tất cả danh tánh những kẻ trong cuộc.

Loạt bài báo tố cáo có thể làm lung lay, sụp đổ cả gia đình họ Ngô trong trường hợp Mỹ xét lại công cuộc viện trợ, song may nhờ anh em họ Ngô khéo léo vận động nên Tổng thống Eisenhower không chịu đưa những tài liệu tố cáo trước Thượng nghị viện.

Đồng thời với công cuộc ngấm ngầm hoạt động ở Hoa Thịnh Đốn, qua trung gian của ông bà đại sứ Trần Văn Chương, vợ chồng Lê mua chuộc được thêm một người Mỹ ở Sài Gòn, trao cho trông nom tờ nhật báo Anh ngữ (Việt Nam Thời báo" (*The Time of Vietnam*) viết những bài ca ngợi chế độ họ Ngô.

Người Mỹ này trạc 40 tuổi, tên Gene Gregory, cựu tùy viên báo chí Sở Thông tin Hoa Kỳ (USIS) ở Sài Gòn, trước đây có phận sự theo dõi và coi chừng những hoạt động của vợ chồng Lê. Biết được điều ấy, Lê cùng chồng đã bỏ tiền bạc và quyền lợi ra mua chuộc Gregory, biến thành tay chân đắc lực của mình, đóng vai bên vạ cho anh em họ Ngô trước dư luận của người Mỹ.

Dưới bút hiệu Ngô Nhi, Gregory dùng tờ *Time of Vietnam* làm diễn đàn bảo vệ chính quyền Diệm.

Đền đáp lại công ơn Gregory, Lê giao phó cho người vợ Anne Gregory, trông nom về quản lý nhật báo được trợ cấp trọng hậu, và vào dinh dạy dỗ con cái Lê học Anh ngữ, dịch các bài diễn văn của Lê ra tiếng Anh. Trong khi ấy Gene Gregory luôn luôn được mời tiệc tùng trong dinh, thỉnh thoảng được vợ chồng Lê cấp cho một vài áp phe khá tiền.

Chẳng mấy chốc, Gregory trở nên thuộc hạ trung thành đóng vai mật vụ cho Cố vấn chính trị Tổng thống bên cạnh những người Mỹ, đặc biệt là các ký giả Mỹ tại Sài Gòn.

Cũng nhờ đó, Lê bắt đầu mua chuộc được một số ký giả ngoại quốc bằng tiền và bằng tình.

Chương 14

NHỮNG NGƯỜI TÌNH KHÁC GIỚI

Trong khi quyền hành, tiền bạc tới tấp dồn vào tay cầm đầu một hệ thống kinh tài tổ chức chặt chẽ, với những thuộc hạ đắc lực, từ bác sĩ mật vụ phủ Tổng thống, Bộ trưởng Kinh tế, Giám đốc Hối đoái Ngoại thương, Tổng giám đốc Quản thuế đến cảnh sát trưởng thương khẩu và phi cảng... cùng bao nhiêu nhân viên công quyền điều khiển ngành kinh tế, Lê đã chán việc tính toán ngân khoản của mình, giao phó cho bà dì bí thư tin cần, thỉnh thoảng trình nàg xem những con số gọi ở các ngân hàng và chuyển ngân ra ngoại quốc.

Lê chỉ để ý đến con số triệu mỗi ngày một tăng thêm trong các trương mục để tên nàg khắp các ngân hàng lớn ở Hồng Kông, Đông Kinh, Ba Lê, Zurich, Bem, Genève.

Một hôm, sau khi vừa được một món tiền hoa hồng 400 triệu quan Pháp, do Lê cho cấp một giấy xuất cảng mấy chục ngàn tấn cao su, nàg ngỏ lời với bà dì bí thư:

- Cháu sẽ trở thành phú ty quốc tế cho dì coi.

Bà dì bí thư đưa bản thống kê những con số tiền viện trợ Mỹ các khoản. Lê lẩm nhẩm:

- Trong hai năm 1955 và 1956, số tiền viện trợ cho di cư là 93 triệu đô-la. Tiền cho chính phủ mượn 25 triệu đô-la năm 195?, không kể tiền viện trợ quân sự, kinh tế, mấy trăm triệu đô-la mỗi năm...

Rồi nàg cười nói:

- Tính theo giá chính thức một đô-la ăn 35 đồng bạc Việt Nam, mình cũng đã có hàng bao nhiêu tỷ rồi. Tính sơ qua, cháu chỉ trích lấy 20 phần trăm trong số đó, dì xem cháu có được bao nhiêu.

- Có lẽ bà cố vẫn cũng có đến hàng trăm triệu.

Trong lúc cao hứng vì hơi rượu buổi dạ tiệc tiếp tân vừa xong, Lê tâm sự cùng bà dì:

- Lúc này bạc triệu cháu không thèm để ý. Cháu nói bạc triệu Việt Nam ấy. Cháu chỉ muốn bao nhiêu tiền bạc của cháu là ngoại tệ, đô-la, phat lăg Pháp, phat lăg Thụy Sĩ. Dì nghĩ coi: cả một dân tộc hùng mạnh nhất thế giới đóng góp viện trợ cho mình, cung phụng một dòng họ, mà cháu may mắn chiếm giữ được một vai quan trọng, đại gì cháu lại bỏ qua! Tiền bạc không có mùi, đồng đô-la lại được giá hơn cả, người ta mang đến tận tay, chỉ có là ngốc mới không lấy thôi. Không nói dì cũng rõ, cháu của dì cũng không đến nỗi ngu si gì mà không tóm lấy cơ hội ngàn năm một thuở này. Cháu nhận thấy tất cả đều chỉ là trò hề, và sống chỉ là đóng kịch, vụng về hay khéo léo thôi.

Rượu ngấm, Lê nói thao thao như muốn trút bao nhiêu nỗi chất chứa trong lòng trước bà dì e dè với những lời lẽ táo bạo của "bà cố vấn":

- Còn ông anh chồng "Đức Cha" của cháu nữa, dì hay đọc chuyện có biết Raspoutine không? Thế mà người ngoài lại bảo cháu là Lucrèce Borgia? Dì ơi, thật ra phải nói là dòng họ Lucrèce Borgia cộng thêm với anh em Karamazov thì mới đúng với anh em nhà chồng cháu. Dì đã đọc cuốn *Les frères Karumazov*[\[20\]](#) của Dostoievsky chưa?

- Dì đã đọc rồi.

- Thế còn Lucrece Borgia?

- Dì cũng mới đọc gần đây.

- Vậy dì có nghĩ rằng cháu có thể là một Lucrece Borgia, con gái của một giáo hoàng độc ác, loạn luân với anh ruột, được không?

- Dì nghĩ rằng cháu nên sống dè dặt và cháu chỉ làm dâu họ Ngô thôi. Còn lời thiên hạ hơi đâu mà cháu bận tâm cho mệt trí.

- Không. Cháu bất chấp dư luận song vẫn để ý đến dư luận. Người ta đồn cháu có chồng mà lấy trai, ngủ cả với anh em nhà chồng... dì bảo cháu yên thế nào được?

Thấy Lệ có vẻ uất ức, giận dữ, bà dì dịu dàng nói:

- Thôi, cháu ạ, hơi đâu mà rước lấy tiếng đồn thiên hạ.

Lệ nhìn thẳng, đôi mắt long lanh, gằn giọng:

- Cháu có sợ lời đồn đâu. Cháu chỉ sợ mình không xứng với tiếng tăm thiên hạ gán cho thôi. Ừ, cháu lấy chồng mà không vừa lòng, cháu ngủ với người khác thì đã sao? Tại sao người đàn bà lại không thể làm như người đàn ông, có vợ mà vẫn có tình nhân?

Thấy Lệ say lao đảo, bà dì lặng lẽ dìu nàng về phòng, nói vổ về:

- Cháu bức tức vô ích... Cháu có uy quyền giàu có, mọi người phải răm rắp tuân theo.

Lệ nằm xuống giường rồi nhồm lên nói:

- Cháu đã chán những lời nịnh nọt quá lắm rồi. Bộ trưởng, nghị sĩ giám đốc... những kẻ tự xưng là trí thức, thượng lưu, có người quá tuổi cha cháu mà trước mặt cháu cũng xưng hô là "con" là "em" và mỗi tiếng là "dạ, bẩm bà cố vấn", "vâng, thưa bà cố vấn"... cho đến phó Tổng thống, chủ tịch quốc hội cũng cúi mọp lưng, đi thụt lùi, vòng tay cúi đầu trước mặt cháu, dì nghĩ coi bọn chúng có khốn nạn không? Toàn là một lũ ton hót, nịnh bợ, dì nghĩ có chán không? Trong cảnh quyền quý tột bậc hiện thời, được chiều chuộng trong gia đình, cháu vẫn cảm thấy cô độc, buồn chán...

Bà dì bí thư nói:

- Các vị nữ vương hoàng hậu Tây phương thường tìm khuây lãng trong các hoạt động dờ dỗi cho âm nhạc, nghệ thuật, khách thính văn chương... và nổi tiếng cũng nhờ đó. Hiện thế giới đang kỷ niệm 200 năm ngày sinh nhạc sĩ Mozart, Sài Gòn cũng có tổ chức một *Tuần lễ Mozart* với một ban nhạc đại hoà tấu Việt phối hợp với các nhạc sĩ ngoại quốc, bà cố vấn nên đứng ra chủ toạ giúp cho họ. Tất cả ngoại giao đoàn cùng những người ngoại quốc ở Sài Gòn đều có mặt trong đại hội này.

- Được tôi đồng ý. Bao giờ thì *Tuần lễ Mozart* bắt đầu?

- Dạ, trong vòng một tháng nữa.

- Vậy dì sắp đặt để một hôm nào tôi đến xem họ tập dượt ra sao.

Tin bà cố vẫn chủ toạ "*Tuần lễ Mozart*" được bộ máy tuyên truyền của anh em họ Ngô loan ra ầm ĩ trên báo chí, Đài phát thanh như là một biến cố quan trọng về văn hoá. Đám thuộc hạ theo dết thêm rằng Tổng thống và ông bà cố vẫn sẽ là Mạnh Thường Quân của giới văn nghệ Việt Nam, như Hồng y Giáo chủ trong thời kỳ văn nghệ Phục hưng ở Pháp. Đài phát thanh "Tiếng nói Việt Nam Cộng hoà" còn tán dương rằng một kỷ nguyên mới của văn hoá quốc gia sắp bắt đầu với thế hệ họ Ngô!

Trong chiếc áo tím hờ cổ, khoác một dải lụa vàng, Lệ đến dự thính một buổi tập của dàn nhạc đại hoà tấu, được tổ chức đón rước như một nữ hoàng tại rạp Thống Nhất. Ngồi trên ghế nhung đỏ viền vàng như một ngai vàng, đặt riêng ở trên bục cao, Lệ phe phẩy quạt ngà, nhìn qua trên ba mươi nhạc công đang hoà tấu, đưa mắt dừng lại ở nhạc trưởng trẻ tuổi, đẹp trai, khỏe mạnh, đầu tóc hớt ngắn, mang kính trắng gọng vàng dừng giữa cầm dũa hướng dẫn.

Điệu nhạc vui tươi, gọn sóng yêu đương, chan hoà thơ mộng trong sáng của nhạc sĩ thành Vienne, như gọi lên trong lòng Lệ cả một thời thiếu nữ đa tình. Nàng đắm đắm nhìn nhạc trưởng trai trẻ, uốn mình theo âm điệu với đôi tay mềm dẻo như phát ra những âm thanh ru hồn mà tự nhiên thấy lòng xốn xao. Lệ mơ màng theo dõi bản hoà tấu qua chàng nhạc trưởng đang mải mê điều khiển dàn nhạc, cho đến khi những nốt nhạc cao vút lên rồi lả tả rơi rụng như những cánh bướm, những giọt sương vẩy lên dưới ánh trăng, chìm lắng xuống. Nàng khẽ gật đầu khi nhạc trưởng quay lại chào, rồi mới đến gần hỏi han.

Trên đường về dinh, Lệ không khỏi nghĩ đến hình ảnh người nhạc sĩ trẻ đẹp, vừa ở Pháp về, đang sống độc thân.

Ngô Đình Nhu thấy vợ chú trọng săn sóc, nhắc nhở "*Tuần lễ Mozart*" và khuyến khích nhạc trưởng đại hoà tấu, lên tiếng phụ hoạ:

- Phải, em bỏ thì giờ ra lo lắng cho một công cuộc văn nghệ như vậy, về mặt tinh thần, rất có lợi cho chính phủ. Viên, Ba Lê, Bá Linh, Luân Đôn, Hoa Thịnh Đốn, Đông Kinh, khắp các thủ đô lớn trên thế giới người ta đều kỷ niệm long trọng Mozart, Sài Gòn cũng nhờ em mà góp mặt với quốc tế.

Diệm cũng góp lời khen cô em dâu:

- Thím làm công việc này tôi nghe mấy cố vấn Mỹ họ phục lắm. Để hôm nào thím cho tổ chức một buổi trong dinh cho tôi được tham dự với, và mời các quan khách ngoại quốc đến để tỏ cho người ta thấy mình cũng chú trọng đến nghệ thuật như ai vậy.

Trong chính quyền họ Ngô, chỉ có người anh rể của Lệ, Bộ trưởng Ngoại giao là tỏ vẻ không bằng lòng. Ông Nguyễn Hữu Châu đã nhăn mặt khi thấy từ văn phòng của Lệ đưa sang một xấp carte mời các đại diện ngoại giao đến dự buổi hoà nhạc ở trong dinh, vì nhớ đến kỷ niệm chua xót của mình. Chị ruột Lệ, người vợ hiện đang sống ly thân với Nguyễn Hữu Châu đã cảm sùng cho chồng lần đầu tiên với một nhạc sĩ. Ngày nay, thấy Lệ tỏ vẻ lưu tâm đến giới nhạc sĩ, Châu không khỏi dăm ra ngò vức. Đến khi thấy nhạc trưởng của "*Tuần lễ Mozart*" là một người đẹp trai, tài hoa ở Pháp mới về được Lệ săn sóc niềm nở, ngoại trưởng Châu mới nghĩ rằng cô em cũng đang noi theo gương chị ngày nào.

Châu gặp Nhu để nói xa xôi cho người em rể hay mà đề phòng cảnh ngộ của mình đã phải chịu đựng. Song chồng Lệ không để ý gì đến những lời bóng gió đả kích giới nhạc sĩ của Châu mà còn nhờ ông ta lo chu đáo việc mời mọc quan khách ngoại giao đến dự đại hội do vợ mình chủ toạ.

Từ sau hôm dự buổi tập dượt của ban hoà tấu "*Tuần lễ Mozart*" thảnh thoảng Lệ một mình đi Long Hải hay Đà Lạt. Nàng bảo chồng:

- Thời tiết Sài Gòn độ rày nóng quá, em thấy trong người không khỏe, cần đi đổi gió để lấy lại sức, trước ngày khai mạc "*Tuần lễ Mozart*", kéo ngời chủ toạ mà mặt mũi phờ phạc quan khách ngoại quốc người ta nhìn thấy cũng kỳ.

Nhu vốn chiều theo ý vợ, không tỏ vẻ nghi ngờ với lại đang bận việc nên để mặc cho Lệ một mình ra đi. Ít ai để ý là trong các lần Lệ vắng mặt Sài Gòn, nhạc trưởng ban đại hoà tấu Tây phương cũng vắng bóng.

Ngay từ khi để ý đến nhạc trưởng trẻ đẹp trong buổi đầu gặp gỡ, Lệ dò hỏi biết anh ta là một du học sinh mới ở Ba Lê về nước, quốc tịch Pháp, con một đại điền chủ ở lục tỉnh, đang sống độc thân liền cho mời vào văn phòng riêng ở dinh.

Lệ bộc lộ cảm tình của mình ngay trong lần đầu đối diện tay đôi với nhạc trưởng. Chuyện trò bằng tiếng Pháp giúp cho hai người dễ dàng trong cách xưng hô.

Lệ tình tứ nhìn lên làn râu mép không giảm bớt sự non trẻ với đôi má ửng, môi hồng trên thân hình khỏe mạnh, càng đầy sức sống trai tráng thua kém tuổi nàng và bắt đầu tấn công.

- Tôi thấy anh phải khổ công điều khiển dàn nhạc hàng ngày, như vậy mỗi tuần anh phải đi Long Hải hay Đà Lạt để dưỡng sức, không thì đến ngày trình diễn công khai anh đến ngã gục mất thôi.

Lời lẽ dịu dàng của Lệ chất chứa trù mẫn khiến nhạc sĩ lúc đầu không khỏi cảm động trước sự lưu tâm của bà cố vấn chính trị đối với nghệ sĩ như một người chị hiền.

- Tôi đã nhận lời chủ toạ "*Tuần lễ Mozart*" tôi muốn cho đại hội phải thành công, nhạc trưởng của tôi phải được nghỉ ngơi cần thiết trong thời kỳ tập dượt. Tôi có bốn phen phải trông nom đến sức khỏe của anh, và đây là một cái lệnh: Chiều mai, thứ bảy, anh phải đi Long Hải tắm biển, phơi nắng cho khỏe, đến sáng thứ hai về. Chúng tôi có biệt thự riêng ở ngoài đó. Sẵn sàng để cho một mình anh tùy nghi sử dụng. Tôi sẽ cho xe hơi đến rước anh vào lúc hai giờ chiều mai.

Trước sự niềm nở bất ngờ, nhạc sĩ lúng túng chưa biết trả lời ra sao, khó lòng mà từ chối được, Lệ đã đứng lên đưa chàng ra đến cửa phòng, mỉm cười nói:

- Thoả thuận như thế nhé!

Trong khi bắt tay từ giã, Lệ nhìn thẳng vào mặt nhạc sĩ một cách dịu dàng, hạ giọng nói tiếp:

- Có lẽ tôi sẽ gặp lại anh ở Long Hải cũng nên.

Mối tình giữa Lệ với nhạc sĩ Hoàng bắt đầu ngay từ tối hôm thứ bảy, giữa khung cảnh sóng vỗ rì rào trên bãi biển Long Hải.

Vừa lúc xế chiều, nhạc sĩ vừa tắm xong. mặc xì-líp, chỉ khoác một chiếc khăn lông trên vai, thong thả đi về biệt thự - nhà nghỉ mát ngày trước của cựu hoàng đế Bảo Đại bị chánh quyền họ Ngô tịch thu - vừa bước lên sân trông ra mặt biển, bỗng nghe tiếng cười nói của Lệ:

- Chào nhạc sĩ!

Hoàng nhìn lại thấy Lệ trong bộ quần áo tắm hai mảnh vải che thân đang ngả người trên ghế vải nằm đông đưa chân, tay ra dấu một cách thân mật, hai mắt chăm chú ngắm nghía chàng.

Hoàng cảm thấy mình có vẻ sỗ sàng trong lối mặc của mình, trước mắt bà cố vẫn xuất hiện một cách không ngờ, tính xin lỗi rút lui về phòng để mặc quần áo thì Lệ chỉ tay vào chiếc ghế đối diện, bảo Hoàng bằng tiếng Pháp:

- Anh cứ tự nhiên. Ở đây không phải lễ nghi khách sáo nữa mà giữa chúng ta chỉ có một nhạc sĩ và một người đàn bà ái mộ âm nhạc.

Rồi Lệ đưa một chân khế đạp vào chân ghế như giục Hoàng đến ngồi xuống và nheo một bên mắt, nói:

- Trong nghệ thuật không có biên giới, phải không nhạc sĩ của tôi?

Trong không khí cởi mở, thân mật do Lệ gây nên, Hoàng vẫn e dè, thầm nghĩ rằng bà cố vẫn đối xử rất tự nhiên với chàng, vì nhiễm tây học và vì Hoàng sống lâu ở Pháp mới về nước. Hoàng thoáng nhận thấy vẻ lảng lơ qua đôi mắt của Lệ - tình tứ ngắm nhìn mình và cử chỉ thân mật đụng chạm vào người Hoàng, nhưng chàng không dám suy luận xa hơn nữa.

- Tôi đang dành cho anh một sự ngạc nhiên thú vị, anh thử đoán xem nào?

Vừa cụng ly rượu khai vị với Hoàng, Lệ dăm dăm nhìn vào mặt chàng mà chậm rãi buông ra từng tiếng dịu dàng:

- Tôi muốn thử xem nhà nghệ sĩ nhạy cảm và thông minh đến mức nào?

Hoàng không khỏi bối rối trước câu nói úp mở của Lệ, có vẻ bạo thêm sau mấy hớp rượu nên cười trả lời:

- Ngạc nhiên thú vị mà tôi đã được có, là sự có mặt bất ngờ của bà hôm nay.

Lệ có vẻ thích thú trước lời tán dương của Hoàng, nhưng lắc đầu nói:

- Không. Đầu phải chỉ có thể. Anh mới đoán đúng có một phần nhỏ thôi: Sự có mặt của tôi chỉ là mới bắt đầu cho ngạc nhiên thú vị dành cho anh.

- Thế thì tôi không đoán được. Mong tự miệng bà nói ra cho biết, kéo tôi thấy sốt ruột lắm.

- Làm gì mà gấp thế Anh không đoán được thì ráng mà chờ, chớ tôi không nói ra đâu.

Lệ bỗng hỏi:

- Tôi nghe người ta nói anh là một tay thiện xạ, có đúng không?

- Tôi săn bắn cũng không kém mấy. Nhưng đã gặp con mồi ít khi tôi để sẩy lắm!

- Thế à!

Thấy Lệ bỗng ngưng nghiêm lạnh vẻ mặt, Hoàng nói:

- Tuần rồi tôi vừa săn được một con cọp lớn lắm, để tôi gởi biếu bà bộ da sau khi thuộc xong.

Lệ phá lên cười ngặt nghèo khiến Hoàng đâm ra ngỡ ngàng trước sự biến đổi lạ lùng của người đàn bà đối diện. Lệ vẫn cười, vui vẻ lấy một ngón tay quệt vào má Hoàng mà bảo:

- Ban nãy tôi có ý hỏi anh có phải là tay thiện xạ nhưng không phải là săn ác thú, mà là săn đàn

bà, con gái kia?

Rồi Lệ lại cười khiến Hoàng cũng cười theo và nói:

- Rõ tôi cũng ngốc thật?

Lệ bỗng thấp giọng:

- Có phải anh có nhiều bạn gái ái mộ lắm không?

Hoàng cười đáp:

- Tôi mới về nước, có ai biết tôi và tôi có biết ai đâu.

Thấy Lệ chú trọng đến tình cảm riêng tư của mình, sau những cử chỉ tình tứ, nhất là lối nhìn âu yếm, Hoàng hết còn nghi ngờ gì nữa. Kinh nghiệm tình trường khiến chàng nhạc sĩ tài hoa, trẻ đẹp nghĩ rằng mình cần phải tỏ một thái độ ngay thật trước người đàn bà đa tình, đầy quyền uy trong tay đang săn đuổi mình.

Hoàng nghĩ đến thói thường khi "người đàn bà trốn tránh thì người đàn ông theo đuổi, khi người đàn ông trốn tránh thì người đàn bà theo đuổi", nhưng trước một người đàn bà chín chắn, sâu sắc như Lệ, chàng không còn phải đóng kịch. Bản chất bừng bình của nghệ sĩ máu nóng của con người sinh trưởng ở miền nhiệt đới, quen nếp sống phóng khoáng Tây phương sau nhiều năm tại Ba Lê, nhạc sĩ Hoàng điển trai đã được lắm phụ nữ ưa thích, nên chàng thấy Lệ cũng là người đàn bà cộng thêm vào số bạn gái đã qua tay chàng. Lại thêm một mối tình trong đời phiêu lưu tình ái của mình nữa, thế thôi. Có điều Hoàng hơi bất ngờ là không phải chàng đóng vai Don Juan, mà chính là Lệ, một người đàn bà phương Đông đã tấn công chàng như một phụ nữ phương Tây.

Dưới mắt Lệ, Hoàng là một nhạc sĩ, khỏe đẹp, hiên ngang, khác hẳn với những người đàn ông có vẻ quy lụy, hèn yếu thường thấy quanh mình, và nàng muốn thêm dặt một mối tình thơ mộng. Tiền của chất chứa, quyền hành rộng lớn không làm thoả mãn được Lệ, mà tham vọng chính là yêu đương.

Khát khao tình ái như một ngọn lửa âm ỉ ngày đêm thiêu đốt lòng nàng, không có một mãnh lực nào dập tắt, lắng dịu xuống được, chỉ chực một ngọn gió thổi đến là cháy bùng lên. Lệ đang sống trong tình trạng đợi chờ của nắng hạn mưa rào thì Hoàng hiện đến, và âm nhạc như men nồng ấp ủ người trai tài hoa, khiến Lệ mừng tượng như gặp "hoàng tử của lòng em".

Nàng quyết định chinh phục cho được nhạc trưởng "Đại hội Mozart", ra tay lôi cuốn Hoàng vào mê hồn trận.

Bãi biển Long Hải được dùng làm khung cảnh cho mối tình thơ mộng của Lệ với nhạc sĩ Hoàng bắt đầu.

Sau bữa ăn tối, Lệ cùng Hoàng đi dạo trên bãi biển vắng dưới trăng sao như một đôi tình nhân.

Qua những câu trao đổi tâm tình, gió đêm mát lạnh từ ngoài khơi thổi vào Lệ nép người vào Hoàng lấy hơi ấm, chàng không còn dè dặt quàng tay ôm nàng, dìu nhau đi trong đêm tối trở về biệt thự như một đôi lứa trong tuần trăng mật.

Mấy người cận vệ canh giữ biệt thự bà cố vấn đã lánh mặt hoặc đi ngủ rồi.

Trong tiếng sóng biển rì rào đưa vắng lại ở phòng riêng Lệ cùng người tình nhạc sĩ hoà khúc

đại hợp tấu yêu đương.

Tuần lễ Mozart diễn ra trong mỗi tình ngày càng đắm say của Lệ. Nàng như quên hết bao nhiêu người tình tưởng tá đã từng đan díu, quên cả người chồng bất lực sống bên cạnh và trước mắt chỉ còn nhạc sĩ Hoàng đã làm cho Lệ thoả mãn cả thể xác lẫn tinh thần.

Không khí ma mị của nghệ thuật làm thăng hoa những khát vọng vật chất. Nàng thấy cuộc hoan lạc xác thịt nhuốm đượm một màu sắc thơ mộng bên cạnh người tình nhạc sĩ, khác hẳn với các tình nhân võ biền trước đây.

Nàng cảm thấy đời phiêu lưu tình ái của mình đẹp hơn lên với mỗi tình phát sinh từ những âm thanh nhẹ nhàng trong sáng của Mozart. Khiếu thích nhạc của Lệ thúc đẩy nàng dần mạnh bước thêm trên con đường tình với nhạc sĩ Hoàng.

Nàng muốn độc chiếm Hoàng riêng cho mình, dù biết là vô lý, nhưng vì lòng quá bông bột đắm say người tình nhạc sĩ, Lệ không nghĩ đến sự dè dặt cần thiết để giấu diếm mối tình vụng trộm, che mắt những người chung quanh, nhất là chồng.

Sau những giờ phút mê ly cùng nhạc sĩ Hoàng ở Long Hải, về đến Sài Gòn, Lệ cho mời cả người tình vào trong dinh.

Lấy cớ nàng chủ tọa đại hội Mozart, cần trao đổi ý kiến với nhạc trưởng. Lệ kêu điện thoại nhân Hoàng vào dinh Độc Lập để tình tự.

Nhạc sĩ được bà cố vấn vờ luôn vào trong dinh, sự chiếu cố đặc biệt của Lệ đã khiến cho những nhân viên thuộc phủ Tổng thống bắt đầu xầm xì.

Quân sĩ canh phòng, kiểm soát người vô ra dinh, cận vệ đưa đường, các người hầu cận không khỏi để ý đến sự có mặt thường xuyên của nhạc sĩ Hoàng bên cạnh bà cố vấn. Và sau mỗi lần gặp gỡ riêng giữa hai người khá lâu, bà cố vấn có vẻ tươi cười dễ dãi khác ngày thường.

Thế rồi từ phòng báo chí phủ Tổng thống, tiếng đồn ra, bàn tán đến mối tình mới mẻ của bà cố vấn với nhạc trưởng Đại hội Mozart trước ngày trình diễn trong dinh cho Tổng thống mời ngoại giao đoàn.

Ngày khai mạc "*Tuần lễ Mozart*" tại dinh Độc Lập, Lệ trang sức lộng lẫy trong chiếc áo vàng vẽ chấm phá mấy ngọn trúc xanh, đứng ra đón tiếp quan khách, đại sứ các nước đã đến dự buổi đại hội do nàng chủ tọa.

Trước mắt những nhà ngoại giao, Lệ như một nữ hoàng, đứng ở đầu phòng khánh tiết, ban một nụ cười, một cái bắt tay cho hàng trăm nhân vật. Các vị bộ trưởng cùng phu nhân tỏ vẻ khúm núm, rón rén trước mặt đệ nhất phu nhân đang chuyện trò cùng các nhân vật ngoại giao đoàn.

Lệ đang tươi cười cùng bà đại sứ Nhật Bản, bỗng nhiên lạnh nét mặt hẳn lại khi thấy Hoàng trong y phục nhạc trưởng đi cùng một người đàn bà bước vào. Lệ thấy máu ghen bùng sôi lên, quay mặt đi lúc Hoàng bước qua khẽ nghiêng đầu chào.

Trưởng ban nghi lễ chạy đến, xem qua tấm thiệp mời của Hoàng đưa ra để sắp đặt chỗ ngồi cho thiếu phụ đi theo chàng, song loay hoay mãi tìm kiếm không thấy có chiếc ghế ghi sổ dành sẵn. Trong những hàng ghế mời quan khách, Lệ đã tự tay chỉ định chỗ ngồi cho mỗi người, riêng một ghế đặc biệt cho nhạc trưởng ở bên cạnh nàng là chủ tọa.

Thiếu phụ đi cùng Hoàng nói:

- Nếu họ sắp cho ngồi ghế phụ hàng cuối thì tôi bỏ về.

Trưởng ban nghi lễ e ngại có sự lộn thối xảy ra, nhất là thấy vẻ mặt tức giận của nhạc trưởng, sợ chàng nóng tính liều lĩnh bỏ ra về luôn thì sẽ rầy rà to, nên hết lời năn nỉ Hoàng và thiếu phụ.

Hoàng tìm gặp Lệ ngỏ lời trách, Lệ lạnh lùng nói:

- Có biết ông đưa người đàn bà nào đó đi theo đâu mà sắp đặt ghế trước.

Nhận thấy Lệ ghen tuông ra mặt, Hoàng bảo:

- Người đàn bà đi theo tôi đó là bà chị ruột của tôi. Nếu không sắp đặt chỗ ngồi đằng hoàng cho bà chị tôi thì tôi xin rút lui luôn.

Nghe Hoàng xác nhận thiếu phụ đi theo chàng là chị ruột, chứ không phải là người tình như Lệ đã lầm tưởng, rồi thấy người yêu giận dỗi đòi bỏ việc điều khiển việc hoà tấu, Lệ dịu dàng nói:

- Để tôi bảo thu xếp chỗ tử tế cho.

Rồi nàng hạ giọng nói một câu đầy ngụ ý tình tứ:

- Chúc may mắn cho nhạc trưởng của tôi nhé? Anh sẽ được thưởng sau buổi dạ hội này.

Trong khi người ngoài ít ai để ý đến đột biến giữa Lệ với nhạc trưởng Hoàng, Ngô Đình Nhu ngồi ở hàng đầu giữa các đại biểu ngoại giao đang nói chuyện với đại sứ Pháp bên cạnh, nhưng không bỏ qua một cử chỉ nào của Lệ với người tình nhạc sĩ.

Đám thuộc hạ cận thần và mật vụ đã báo cho Nhu hay những lời bàn tán trong dư luận về mối tình của Lệ và nhạc sĩ Hoàng, song Nhu vẫn trầm lặng như không lưu ý đến.

Nhu đã hơn một lần trải qua cảnh huống của người chồng có vợ ngoại tình và cũng chỉ biết âm thầm khốn khổ, trước sự quá quắt của người vợ lãng mạn cực độ.

Tình trạng mọc sùng như một thứ bệnh xấu hổ kinh niên đối với Nhu, vị cố vấn chính trị Tổng thống thâm trầm, sâu sắc, luôn luôn muốn che đậy nhược điểm chua cay của mình. Địa vị cao trọng ngày nay càng khiến Nhu cần giấu diếm những hành vi ái ân vụng trộm của Lệ, vì thể thống đại gia đình họ Ngô đang cầm quyền ngự trị cả một quốc gia.

Lệ thấu rõ tâm trạng của người chồng lạnh lùng, thâm hiểm, im lặng trước các cuộc phiêu lưu yêu đương của vợ. Nàng cũng cố gìn giữ, khéo léo nguy trang các mối tình của mình, song không khỏi lo ngại chồng hay biết, và nàng thừa hiểu rằng nhất cử nhất động của nàng đều bị bọng tay chân của chồng rình rập, báo cáo lại.

Việc kín đáo nhất mà Lệ tưởng Nhu không biết đến, là cảnh nàng ôm quàng anh chồng để bà dì bí thư chụp ảnh. Nhưng sau đó được mấy hôm, Nhu đột ngột bảo Lệ:

- Em có thể ngủ với ai, mặc, song anh van em, hãy trừ các anh ruột của anh ra!

Nhu chỉ nói có thế, và hình như trước mặt vợ, chàng chỉ có can đảm thốt ra được thế thôi, rồi đứng lên lạnh lùng đi về văn phòng riêng, bỏ mặc Lệ ngồi một mình.

Những mối tình giữa Lệ cùng các tướng tá cũng đều được đưa đến tai Nhu, song chàng không hề nói một lời nào, có lẽ cho rằng đó là những chuyện khuất mắt, đành ôm hận trong lòng. Đôi khi, Nhu cũng nói xa xôi cho Lệ biết chàng vẫn để ý đến mọi hành vi của vợ, và bóng gió

khuyên nhủ nàng nên giữ lấy thể thống của địa vị cao sang ngày nay.

Sau khi Nhu ngỏ lời ngăn cản Lệ đừng lôi cuốn anh ruột của mình vào vòng loạn luân, Lệ không khỏi sững sốt, chẳng hiểu làm sao chồng nàng có thể hay biết được. Nàng không tin rằng bà dì ruột bí thư đem tiết lộ câu chuyện chụp ảnh với Nhu. Không lẽ anh chồng nàng lại đi nói Nhu việc ôm ấp nàng?

Lệ kín đáo dò xét mới phanh phui được rằng Nhu đã kín đáo cho đặt máy ghi âm ở trong phòng nàng, cũng như một số phòng khác trong dinh để ghi nhận những lời nói bí mật, bất ngờ của mọi người chung quanh.

Lúc khám phá ra chiếc máy giấu sau ngọn đèn ẩn trong vách phòng, Lệ đã nổi xung đi tìm ngay chồng để gây sự về lối bí mật theo dõi vợ. Nhu bình thản nói:

- Không phải chỉ riêng ở phòng em có đặt máy ghi âm, mà tất cả các phòng trong dinh. Tổ chức hệ thống này để bảo vệ ta, kiểm soát những người sống chung quanh, biết được lời ăn tiếng nói của họ sau lưng ta. Nếu họ có phản trắc, âm mưu gì ta có thể biết được, nhờ các cuộn băng thanh. Đó là một lối đề phòng thông thường đối với người ngoài, chứ em thì việc gì mà bức tức?

- Nhưng tại sao anh lại không cho em hay?

- Ồ, anh thấy cũng không cần thiết nên không cho em hay làm gì.

Lệ gằn giọng:

- Sao không nói thẳng ra là vì anh nghi ngờ vợ anh!

Nhu mỉm cười khó hiểu:

- Em làm những gì mà anh phải nghi ngờ?

- Em có làm gì cũng không cần phải giấu diếm ai cả, nhưng em không muốn luôn luôn có sự theo dõi sau lưng mình. Anh muốn hạch hỏi gì em thì cứ nói thẳng ra, em sẵn sàng trả lời, chứ việc gì mà phải bày cái trò do thám đó!

Thấy vợ gây gổ, Nhu vẫn bình tĩnh nói:

- Em đừng nóng nảy vô lối. Cho đến anh Tổng thống anh cũng không cho hay. Tại sao em lại cứ trách móc anh giấu em? Em có biết cũng không ích gì kia mà!

- Nhưng em không muốn bị rình rập như vậy!

- Anh đã nói là em làm gì mà phải e ngại kia chứ?

- Anh cho tổ chức hệ thống do thám này đã bao lâu rồi?

- Được hơn một năm nay.

- Ngoài phòng ngủ ra, văn phòng em có đặt máy ghi âm không?

- Anh đã bảo là các phòng ở trong dinh, cho đến phòng cận vệ, tài xế bồi bếp, đều có cả.

Chỉ cần bấm nút máy đặt ở bàn giấy của anh, là nghe biết tất cả những lời nói và tiếng động

khắp mọi nơi trong dinh. Như vậy mình có thể hay được hết thảy những gì khuất mắt kẻ cận quanh mình. Vị lãnh đạo chính trị một nước không thể hoàn toàn tin cậy ai được mà kẻ tâm phúc ở gần mình, nếu có bụng phản thì nguy hiểm hơn hết, vì không sợ kẻ địch bên ngoài bằng kẻ nội thù.

Lệ rõ tánh đa nghi của chồng, và biết rõ hệ thống mật vụ, do thám đặc biệt của Nhu đã cùng bác sĩ Tuyền tổ chức khắp nơi, ở mọi ngành, những cơ quan quân chính, lớn nhỏ, đều có tai mắt nhân viên sở Nghiên cứu chính trị của cố vấn Tổng thống. Nhưng nàng không ngờ chồng lại đặt máy ghi âm ở phòng ngủ và văn phòng riêng của vợ. Lệ thoáng nghĩ đến những lời tình tự của nàng gần đây với nhạc sĩ Hoàng ghi vào băng nhựa chuyển đến tai chồng. Thảo nào mà Nhu biết được tất cả các việc Lệ làm.

Như vậy, cả tâm trạng thầm kín nhất của người đàn bà ngoại tình ở Lệ đã không ngờ phô bày ra bên tai chồng, mà Nhu vẫn thăm lặng không bộc lộ một phản ứng gì đối với Lệ ngoài câu nói can ngăn vợ đừng loạn luân với anh chồng mà thôi!

Lệ không khỏi hoảng sợ trước thái độ lạnh lùng, thâm hiểm của chồng. Nhu đành cam chịu đứng cho vợ ngoại tình, hay là đang mưu tính những gì sâu độc để sửa trị Lệ, trả thù kẻ cầm sừng lên đầu mình. Nhưng, thật ra Nhu có dám gây chuyện ồn ào, sôi động tiếng tăm đi đến chỗ quyết liệt tan vỡ, dứt khoát tình cảm đối với Lệ không? Thế thống đại gia đình, quyền uy lớn lao của họ Ngô, liên hệ con cái, Nhu có đủ can đảm bỏ qua "*Phong độ quý tộc bất buộc*" không? Lệ suy luận, theo đó, nhận thấy là chồng nàng cũng "không dám làm gì đâu".

Bản chất ngang ngạnh, liều lĩnh và đang độ đắm say người tình mới khiến Lệ cương quyết đương đầu.

Sau vụ máy ghi âm đổ bể, nàng bảo chồng:

- Anh bảo tháo gỡ cái máy ở phòng ngủ và phòng giấy của em đi. Em không chịu được cái cảm giác cứ luôn bị theo dõi xoi mói ở đằng sau gáy mình.

Thấy chồng mím môi lắc đầu một cách khó hiểu, Lệ nông tiết lên, nói sỗ sàng:

- Anh có nghi ngờ em ngủ với trai thì cứ việc tông cửa phòng vào bắt quả tang tại trận đi, chớ em không muốn nhất cử nhất động, mỗi lời nói năng gì của em cũng bị thu băng, coi như là một kẻ nguy hiểm ở trong nhà này vậy.

- Khổ quá, anh đã nói như vậy rồi mà em cũng không chịu hiểu cho. Thôi, được rồi, em không muốn thì anh bảo lấy máy đi, có khó khăn gì đâu.

Nhu đành nhượng bộ, trở về phòng riêng, xoa dịu những nỗi niềm chua xót của người chồng mọc sừng bằng khói thuốc phiện.

Chàng chịu đựng các cuộc ngoại tình che đậy khuất mắt của Lệ, song lòng tự ái, kiêu hãnh của người chồng uy quyền ghê gớm đã bị xúc động mạnh mẽ, trong đêm đại hội hoà tấu Mozart ở dinh Độc Lập.

Trước mắt đông đủ mọi người, từ quan khách trong nước đến các đại biểu ngoại giao, Nhu tức giận tái mặt khi thấy vợ mình không giữ gìn ý tứ đối với nhạc sĩ đẹp trai. Hình như Lệ quên hẳn sự có mặt của chồng, mà suốt buổi hoà nhạc, không ngớt mở màng đắm say hướng về phía nhạc trưởng.

- Bà cố vấn có vẻ say sưa với nhạc Mozart lắm?

Nhận xét của một vị tổng lãnh sự ngồi gần ở sau thoảng đến tai Ngô Đình Nhu như một mũi tên bắn vào tim người chồng.

Lời lẽ có tính cách khách quan khen tặng vị đệ nhất phu nhân yêu chuộng nghệ thuật đối với Nhu lúc này là cả một sự mỉa mai quái.

Sau bản nhạc thứ nhất, nhạc trưởng quay lại cúi mình chào những tràng vỗ tay, một tiếng nói đàn bà vẳng lên ở dãy ghế bộ trưởng:

- Nhạc trưởng đẹp trai đấy chứ! Bà cố vấn chủ toạ cũng tinh mắt lắm.

Những lời lẽ xầm xì truyền qua hàng ghế các bà bộ trưởng, giám đốc, dân biểu quốc hội, đều có vẻ tị với Lệ, như một nữ hoàng trong buổi dạ hội được hàng ngàn con mắt để dồn nhìn đến.

Chuỗi ngọc trai lấp lánh vòng qua cổ tròn, tuôn chảy đến phần ngực phô bày như một con suối bạc, in lên nền áo vàng Lệ ngồi uy nghi, hai chiếc vòng ngọc bích ở cổ tay trái từng lúc chạm vào nhau theo điệu nhịp tay hưởng ứng khúc hoà tấu.

Lệ như không còn để ý đến gì nữa mỗi lần nghe nhạc trưởng trỗi lên, đắm đuối mơ màng thả hồn trên nhịp đũa chấp chờn của người tình nhạc trưởng. Nàng có vẻ lơ là không nghe đến lời phẩm bình của bà đại sứ Nhật ngồi bên cạnh.

Đến lúc dứt buổi hoà nhạc, Lệ mở đầu những tràng vỗ tay và nhìn nhạc trưởng bước lại nhận huy chương tặng thưởng của tổng thống với một vẻ âu yếm lạ thường. Những người tinh mắt không khỏi nhận thấy sự trù mến bộc lộ của đệ nhất phu nhân đại với nhạc sĩ điều khiển ban đại hoà tấu. Nhu tức giận lặng lẽ rút im vào dinh, trong khi Lệ tươi cười chào tiễn khách, và thăm hẹn cùng nhạc sĩ Hoàng ngày mai lên Đà Lạt.

Giữa cảnh đồi rừng Lâm Viên, một biệt thự tráng lệ do kiến trúc sư Võ Đức Diên trông nom xây dựng với hoạ sĩ Tạ Quân trang trí dành riêng cho Lệ thỉnh thoảng ghé lên Đà Lạt. Tư dinh này Lệ đặt tên là lầu Lâm Ngọc, phỏng theo lối biệt thự nghỉ mát của tỷ phú âu Mỹ, khoác thêm một cốt cách vương giả, với hồ tắm Ngọc Hương Đình bằng cẩm thạch, vườn Ngọc Bích trồng đủ loại hoa quý lạ đưa từ âu châu về, từ Ấn Độ đến, từ Nhật Bản qua.

Lệ thuê hẳn một đôi vợ chồng trồng hoa chuyên nghiệp người Nhật chăm sóc hàng ngày cho hoa nở bốn mùa.

Nàng muốn theo gương hoàng hậu Võ Tắc Thiên, có quyền phép làm cho hoa nở theo ý thích và thỉnh thoảng Lệ tổ chức một buổi thưởng ngoạn hoa ở lầu Lâm Ngọc, mời các khách quý từ Sài Gòn đáp máy bay lên Đà Lạt tham dự. Bên trong biệt thự, các phòng trang tổ theo lối Á Đông hoặc Tây phương cố tạo nên một không khí đế vương, độc đáo theo mộng nữ hoàng của Lệ vẫn ôm ấp.

Các cuộc hẹn hò với tình nhân của Lệ diễn ra ở khung cảnh thơ mộng, cao sang của lầu Lâm Ngọc.

Nhạc sĩ Hoàng sau đêm đầu đại hội Mozart thắm mệt vì phải chăm chú điều khiển suốt buổi hoà tấu, cũng phải chịu theo ý đệ nhất phu nhân, sáng sớm hôm sau đi Đà Lạt.

Khi bước lên tầng cấp đưa vào lầu Lâm Ngọc, Hoàng đang bỡ ngỡ thì nghe tiếng gọi lạnh lạnh:

- Hello!

Chàng quay lại nhìn, thấy Lệ đang nằm trên ghế dài bên bờ hồ tắm, phơi nắng, mình chỉ sơ sài

che mấy mảnh vải.

Hoàng vừa bước lại thì Lệ đã đứng lên quàng hai tay dịu xuống ôm hôn như một người vợ đợi chồng lâu ngày. Trong lòng phập phồng, Hoàng sợ có ai trông thấy.

Rồi như muốn trêu người tình, Lệ hôn cả lên má dính bột son lên mặt nhạc sĩ, đoạn bỏ ra cười khanh khách:

- Em ngự trị ở đây, không ai dám léo hánh dòm ngó vào giang sơn này cả, vì em đã có lệnh rồi, anh đừng e ngại.

Hoàng bỏ chiếc va-li con còn xách trên tay, như trút được một gánh nặng, bây giờ mới thở ra, cười nói:

- Toa làm moa hết hồn chớ.

Lệ nheo mắt lại rất tình tứ, bảo người yêu:

- Toa đã cỡi lên lưng cọp rồi, mà lại gặp thứ cọp cái dữ nữa, bây giờ toa muốn xuống cũng khó lắm.

Rồi nàng làm bộ dọa:

- Một là con cọp cái sẽ ăn thịt toa, hai là con cọp đực, chồng moa ấy mà, sẽ không tha mạng cho toa. Toa liệu mà quyết định đi?

Hoàng cười đáp:

- Tôi đã từng săn cọp, hạ được nhiều chúa sơn lâm rồi nên cũng không ngán loại thú dữ này lắm đâu.

Lệ tiếp tục trêu:

- Đây là loại thú dữ thông minh, nguy hiểm, toa không thể coi thường được.

Rồi nàng nhìn thẳng vào mặt người yêu mà nói:

- Toa có biết loại ngựa trời mà người Bắc gọi là con bọ ngựa không? Con cái ăn thịt con đực trong lúc yêu đương.

Lệ ngừng lại cười, bảo Hoàng:

- Moa sẽ ăn thịt toa, nếu toa theo một người đàn bà nào khác.

Giọng nói sắc lạnh của Lệ khiến Hoàng không khỏi chột dạ, song vẫn giữ vẻ bình tĩnh, nói:

- Moa có chết vì tay toa cũng không sao. Còn êm ái hơn là một viên đạn bắn vào lưng.

Lệ kéo Hoàng ngồi sát lại, thì thầm:

- Toa sợ nhà moa ám hại hả? Nói cho toa yên tâm: nếu chồng moa mà định tâm giết tình địch thì...

Lệ lờ lờ định nói là "... không biết bao nhiêu người đã bỏ mạng rồi", song nàng ngừng lại, tránh

khéo đi:

- Moa phải biết trước để bảo vệ cho toa chứ. Nhưng moa cho toa hay để đề phòng: toa thường hay đi săn, chồng moa cũng thỉnh thoảng tổ chức đi săn, nếu có mời toa theo thì tìm cách mà từ chối khéo đi nhé. Kẻo rồi moa lại phải để tang cho toa đấy. Vì hình như nhà moa đã rõ chuyện chúng mình với nhau rồi, và xem chừng có vẻ cay lắm. Song nói vậy thôi, không một ai dám động đến lông chân của moa đâu, vì còn có moa đây.

Trong khi Lệ và Hoàng trải qua những giờ phút hoan lạc ở lầu Lâm Ngọc, ở dinh Độc Lập, Ngô Đình Nhu được kẻ tâm phúc báo tin về hành động của vợ tại biệt thự Đà Lạt.

- Con xin bày một kế nhỏ này: ông cố vấn cho tổ chức một cuộc đi săn vài hôm trong rừng, cho mời "hắn" theo rồi chỉ tốn một viên đạn là xong đời. Sau đó, cứ phao lên là hắn bị tai nạn săn bắn, đạn lạc thế là yên chuyện.

Trước đề nghị của thuộc hạ thân tín, Nhu lặng yên, nghĩ ngợi một lúc lâu rồi nói:

- Để coi sao đã.

Trong thâm tâm Nhu, nổi tức giận của kẻ cầm sừng cho chàng không sâu cay đến độ muốn thủ tiêu tình địch, vì chàng cũng hiểu rõ, chính là vợ mình đã lôi cuốn người ta hơn là bị chinh phục. Nhu đã nát óc nghĩ mưu kế để ngăn cản vợ đi sâu vào con đường ngoại tình, giữ nàng đừng quyến rũ các anh mình vào vòng tội lỗi, nhưng trước sự quá quắt của Lệ, chàng đành nhún nhục chưa biết đối phó cách nào cho có hiệu quả.

Từ hôm Lệ gần như tỏ tình trước mặt mọi người đối với nhạc trưởng trong buổi dạ nhạc, Nhu thấy không thể kéo dài tình trạng nguy hại đến thể thống đại gia đình và uy quyền của anh em chàng nữa.

Được tin Lệ đưa người tình đi Đà Lạt, ngang nhiên lấy lầu Lâm Ngọc làm nơi hò hẹn ân ái, Nhu không thấy ghen với người vợ dâm loạn nữa, mà chỉ e ngại là chàng sẽ phải làm cha thêm một đứa trẻ không thuộc huyết thống của mình.

Nhu hết sức thương yêu con, song mỗi lần nhìn kỹ vẻ mặt từng đứa, từ cô gái đầu lòng, đến mấy trai, gái sau, chàng không khỏi thắc mắc tự hỏi:

- Có phải thật tất cả chúng nó là con của mình không? Đứa nào là con ngoại tình?

Rồi Nhu đành thầm lặng đau xót với tâm trạng khốn khổ của người chồng bất lực.

Những báo cáo mật của bọn thuộc hạ mật vụ thỉnh thoảng đưa đến tai Nhu về các dư luận thầm thì bên ngoài về các cuộc tình loạn của Lệ với những danh từ Lucrère Borgia, Raspoutine đã làm cho Nhu mất ăn mất ngủ.

Một hôm, thấy Lệ đang nằm ngả ngón trên chiếc ghế xích đu, thân hình lồ lộ qua lớp quần áo gần như trong suốt, đưa một chân ra cho cô gái Hồng Kông rửa móng chân bôi thuốc, theo lệ trang điểm hằng ngày, vừa nói chuyện với anh chồng Tổng thống đứng gần. Nhu cau mày khó chịu. Sau đó chàng bảo vợ:

- Em ăn mặc nằm như rứa mà nói chuyện với người ngoài không thấy chướng hay sao?

Lệ cười khẩy đáp:

- Ai mà anh bảo là người ngoài? Anh muốn bắt em mỗi lần nói chuyện với Ngô Tổng thống lại

phải "khăn đen, áo dài" như thiên hạ hay sao?

Nhu im lặng bực tức trước thái độ bướng bỉnh của vợ, bước về phòng với một nỗi lo ngại phập phồng. Phải chăng Lệ đã cảm dỗ người anh Tổng thống của chàng như lời thiên hạ đồn đại? Lệ cũng không buông tha cả người anh chồng tu hành nữa sao? Nhu thắc mắc khốn khổ, nhất quyết phải tìm cho ra sự thật, dù biết rằng sự thật ghê gớm bị phanh phui có thể đưa đến những hậu quả bất ngờ.

Mỗi lần gặp sự phiền muộn bực tức vì vợ, Nhu lại phải rời khỏi dinh Độc Lập mấy hôm, như để trút cơn u sầu nơi chốn rừng xanh, chàng gọi người cận vệ và dặn:

- Mi đánh điện lên Đà Lạt biểu tổ chức cho tao đi săn nghe.

Sau lệnh của vị cố vấn chánh trị phủ Tổng thống, các viên chức cao cấp Đà Lạt rộn ràng lên trong công việc chuẩn bị cho "Ông cố vấn đi săn". Một trung đội biệt kích cảnh sát chiến đấu võ trang tối tân được phái đi để phòng vệ, trong khi cả một khu rừng Cao nguyên trở thành cấm địa, không một ai được lai vãng. Một đoàn xe hơi chở thức ăn uống, máy điện, tủ lạnh, những vật dụng tiện nghi để phục dịch "ông cố vấn" trong cuộc giải trí săn bắn. Gặp lúc săn ngày, phải huy động cả một đơn vị bảo an và thuê người Thượng xua đuổi, dồn thú rừng vào một địa điểm nhất định cho "ông cố vấn" bắn. Đám thuộc hạ lo tổ chức người đi thăm dò trước về tình hình thú rừng như voi bò tót, nai, heo... để ông cố vấn bằng lòng khi hạ được một vài con. Lều săn của "ông cố vấn" được dựng lên một nơi phong quang giữa rừng già, cạnh dòng suối, để Nhu vừa nghỉ ngơi, vừa săn bắn cho quên phiền muộn gia đình.

Ban nội dịch của toà thị trường Đà Lạt có nhiệm vụ chu toàn các cuộc săn bắn của "ông cố vấn", không kể tốn kém, dù cho mỗi lần giải trí tổ chức rầm rộ, đại quy mô như vậy có thiệt hại công quỹ trên một triệu bạc. Địa vị của thị trường Đà Lạt cũng như chức phận của những người góp sức vào cuộc giải trí săn bắn có được thăng tiến hay suy sụp một phần lớn tùy thuộc vào ông cố vấn có vừa lòng hay không.

Bên dòng suối róc rách giữa khu rừng cấm, ở về phía tây bắc phi trường Liên Khương mấy cây số ngàn, chiếc lều săn của "ông cố vấn" chìm trong sương mai mùa đông. Tiếng máy điện riêng mang theo nỗi giòn đều đặn qua tiếng chim rừng líu lo.

Nhu đã thức giấc, nằm dài trên chiếc giường, bên cạnh lò sưởi điện, bàn giấy, sách báo, radio, vật dụng đầy đủ tiện nghi mang theo trong cuộc đi săn bắn vương giả, lạnh nhìn khói thuốc lá vẩn vơ trước mặt, ngạt ngào mùi á phiện tẩm.

Qua hai ngày đêm giữa rừng Cao nguyên, Ngô Đình Nhu như vơi đi được bao nhiêu sầu muộn đè nặng trong đầu óc, xa cách những lo âu đối phó với các dịch thủ, mưu toan trong việc gia đình và cầm quyền tại dinh Độc Lập.

Người hầu cận thấy chủ nhân đã dậy, vội vàng pha cà phê đậm mang đến, với chai rượu *Rhum*, rồi lặng lẽ lui ra ngoài, canh gác cạnh lều Nhu vẫn trầm lặng nhìn ra màn sương chưa tan, vừa uống cà phê pha *Rhum*, liên tiếp hút hết điều thuốc lá này sang điều khác.

Tiếng chuông điện thoại trong lều bỗng reo. Hệ thống điện thoại và vô tuyến điện được tổ chức nối liền Sài Gòn với Ngô Đình Nhu trong mỗi lần lưu động lên Cao nguyên, để vị cố vấn chánh trị có thể trực tiếp được thông báo mọi việc khẩn cấp. Nhu cầm lấy ống nói lên nghe rồi gọi người cận vệ bảo thu xếp về Sài Gòn.

Vẻ mặt Nhu bỗng nhiên trở nên lầm lì bí hiểm, sau khi được tin qua điện thoại.

Đoàn xe hộ tống cùng đơn vị bố phòng khu rừng được lệnh theo cố vấn về Đà Lạt rồi đưa Nhu

thăng ra phi trường có một chiếc máy bay riêng bốn động cơ chờ sẵn để cất cánh. Trong khi Nhu đi săn bắn ở rừng thì Lệ cũng ra khỏi dinh Độc Lập, đi cùng một trong đám người tình võ biền mà nàng có vẻ quyến luyến hơn cả: tướng Trần Văn Đôn.

Đôn vốn quốc tịch Pháp, xuất thân từ trong hàng ngũ quân đội Pháp, đã vì Lệ mà theo phò tá họ Ngô ngay từ buổi đầu, được Lệ vận động cho từ chức đại tá nhảy lên thiếu tướng sau khi đánh bật Bình Xuyên ra khỏi Sài Gòn. Con người võ biền này nhờ hấp thụ lối sống ning dâm của người Pháp nên được Lệ chọn lựa và thích thú hơn các tướng tá khác, mà Lệ vẫn coi thường, cho là "hôi lính".

Sau một thời gian "giao du thân mật" với nhạc sĩ Hoàng, Lệ muốn "đổi món" nên nhắn tướng Đôn, hẹn hò đi ăn nem ở hồ tắm Thủ Đức. Tình báo của bà tướng Đôn được tin tướng quân đang vui thú với đệ nhất phu nhân vội vàng phi báo với nữ chủ nhân. Máu ghen dựng ngược bà tướng lên, hùng hổ như Trần tướng quân mỗi lần xuất trận, xách súng lục nạp đạn bỏ vào ví lớn cầm tay, cùng mấy thuộc hạ phóng xe hơi cầm bảng đỏ hai sao của chồng quyết đi tìm bắt tình địch tại trận.

Tướng Đôn và Lệ đang chuyện trò âu yếm bóc nem cho nhau, quên cả chung quanh, bỗng nghe xôn xao bên ngoài, rồi thấy một thiếu phụ xuất hiện trong giận dữ xăm xăm tiến tới:

- Đồ dĩ ngra? Mày cướp chồng tao?

Những danh từ chửi mắng thậm tệ tuôn ra xối xả vào mặt Lệ trong khi bà tướng Đôn hiện nguyên hình người đàn bà Việt đang cơn ghen tuông lồng lộn xía xối xông lại túm lấy đầu tóc tình địch để lột xé quần áo trước mắt mọi người tò mò xung quanh.

Trong bất thần, Lệ quên hẳn oai quyền đệ nhất phu nhân của mình, mà chỉ còn là một người đàn bà ngoại tình đang bị bắt gặp quả tang đi với chồng người, lúng túng lo sợ tìm lối thoát vòng vây đánh ghen. Trần Văn Đôn mất cả oai phong lẫm liệt của một vị tướng trước phu nhân đang gầm rống như sư tử Hà Đông muốn phanh thây xé xác tình địch, thầm cầu mong sao có máy bay trực thăng đến cứu bóng mình lên khỏi chiến trường nguy khốn.

Trước các đợt tấn công dồn dập của phu nhân, Trần tướng quân nhận thấy không thể để kéo dài tình trạng nguy hiểm cho tình nhân, bèn lấy hết sức bình sanh của một bậc trượng phu, hét lên một tiếng lớn, nhảy xổ vào trận tiền, lấy thân mình làm mộc đỡ gạt cho người yêu tìm lối thoát.

Lệ được gỡ khỏi hai bàn tay níu cào cấu của người vợ đang say ghen lệ làng phóng lách qua các hàng ghế chạy tuôn ra ngoài, ủa vào xe hơi, đóng sập cửa lại, rồ máy phóng như bay trên đường. Đầu xe hướng về phía ra Vũng Tàu, trong lúc hối hả, Lệ cũng không kịp nhớ quay đầu lại trở về Sài Gòn mà cứ thẳng lối chạy đi.

Trần Văn Đôn thấy người yêu đã thoát khỏi, quay lại nhìn bà vợ trút nỗi căm tức qua đầu mình, vừa xấu hổ, vừa khốn khổ, vừa bực tức vì tính cách bi hài của trận ghen đã diễn ra sôi nổi, hấp dẫn một số đông khán giả đủ các hạng người tụ tập lại đông đảo chung quanh hồ tắm Thủ Đức để chứng kiến một hoạt cảnh ly kỳ bất ngờ mà các vai chủ động là hai vợ chồng một vị tướng lãnh và bà cố vấn chính trị tổng thống.

Cuộc xung đột tay ba vừa chấm dứt ở trong nhà hàng, lại diễn ra bên ngoài, lấy đường nhựa làm bối cảnh. Chiếc xe của Lệ phóng đi được mấy phút thì Trần Văn Đôn cũng thoát ra ngoài, nhảy lên xe hơi giục hạ sĩ tài xế nhấn ga chạy đi.

- Thừa trung tướng đi đâu?

- Chạy mau lên, đi đâu thì đi.

Xe chở tướng Đôn cứ việc nhắm thẳng về đằng trước mà xả mạnh tốc lực, theo hướng Lệ đã đi.

Bà tướng chạy ra đường, nghĩ là chồng theo đuổi tình nhân, liền thốc lên xe, giậm chân bảo tài xế phải săn bắt cho kỳ được.

Người cảnh sát công lộ ở ngã tư thối tu huyết inh ỏi, đến khi thấy chiếc xe sau mang bảng đỏ gắn hai sao đồng vệt lưới qua trước mặt, vội nhảy lui, lắc đầu nhìn theo, thôi nghĩ đến việc biên số xe để phạt.

Tướng Đôn quay lại nhìn thấy vợ đang đuổi theo gấp rút, càng thúc giục cho xe chạy mau hơn nữa bất kể nguy hiểm. Người hạ sĩ tài xế chỉ im lặng tuân lệnh thượng cấp ghì chặt tay lái mở hết tốc lực.

Kim đồng hồ xe chỉ 120, 140, 160 mà tướng Đôn thấy xe chạy quá chậm, trong khi chiếc xe của vợ mỗi lúc đuổi lại gần thêm.

Tới ngã rẽ đi Cấp và Đà Lạt, tướng Đôn bảo cứ chạy thẳng ra hướng miền Trung. Chiếc xe sau vừa đuổi theo vừa bấm còi như báo xe trước dừng lại khiến Đôn càng sốt ruột luôn mồm giục già phóng mau lên. Bà tướng càng thêm tin chắc là chồng mình quyết theo người tình nên lại càng nhất quyết đuổi bắt lôi kéo về.

Hai chiếc xe như hai con thú rừng say máu chạy đuổi nhau, nuốt chửng cả trăm cây số rừng bên đường trong chớp nhoáng. Hạ sĩ tài xế mồ hôi vã như đang bị giặc truy kích, lo ngại lên tiếng:

- Thừa trung tướng, quãng đường rừng này ra đến Phan Thiết, có chỗ thiếu an ninh, nhớ gặp Việt cộng thì nguy!

Trước câu nói bất ngờ của người hạ sĩ, tướng Đôn bỗng nhớ đến câu chuyện đã có lần nghe kể về một tướng quân sợ vợ: "Vị võ tướng có bà vợ ghen dữ dội. Một hôm đang lúc cầm binh chống lại đám nữ tặc lợi hại bỗng được tin phi báo là có phu nhân cùng toán nữ tỳ kéo đến quyết bắt cho được chồng về. Trong tình thế nguy khốn, trước mặt lũ giặc tấn công, sau lưng nội tướng xông tới, vị tướng quân hết sức bấn loạn, tiến lên thì gặp giặc, lùi lại thì gặp vợ, tiến thoái lưỡng nan, không biết tính cách nào để thoát khỏi vòng vây. Các quân sư, tướng tá dưới trướng mới thì nhau bày mưu, lập kế giải cứu song chỉ thấy chủ soái lắc đầu thở dài. Trận thế mỗi lúc càng thêm nguy ngập, vì phía trước quân địch xáp lại gần bí hết lối thoát, phía sau phu nhân tiến tới sát chặn mọi ngã rút lui. Một tên lính hầu nhận thấy chủ soái kinh hồn táng đờm vì sợ phu nhân bắt được hơn là sợ lọt vào trong tay địch quân, bèn đánh bạo lên tiếng thưa:

- Bẩm tướng quân, trước mặt, sau lưng tứ bề đều bị bao vây, mà tướng quân thì không muốn trở về với phu nhân đang cơn thịnh nộ, hung hăng gấp vạn lần quân giặc, vậy kẻ tiểu tỳ trộm nghĩ rằng kế hay hơn hết...

Không đợi cho tên lính hầu nói hết lời, vị tướng quân đập mạnh xuống đùi, cất tiếng cười ha hả:

- Diệu kế! Diệu kế! Ta vinh thăng cho người từ hàng tốt đen lên chức chuẩn tướng vì đã có công giúp chủ soái tìm ra diệu kế thoát nguy!

Hàng quân sư, tướng tá đều sững sốt trước quyết định bất ngờ, ngơ ngác nhìn nhau, chưa kịp hiểu diệu kế của tên lính hầu ra sao mà lại được chủ soái tán thưởng quá đỗi, thì thấy vị tướng bỗng trở lại oai phong凛冽, tay phất cờ lệnh nguyên soái chỉ thẳng lên trước mặt, đồng dục

hồ to:

- Quân sĩ hãy theo ta thi hành diêu kế, tiến lên phía giặc chống lại phu nhân!

Tướng Đôn thoáng nghĩ đến chuyện xưa, không nhịn được cười trước sự ngạc nhiên của hạ sĩ tài xế thấy vị chỉ huy bỗng nhiên có một thái độ lạ lùng trong trường hợp oái oăm.

- Anh cho lái xe nấp vào khu rừng bên đường, tắt đèn đi, đợi cho xe bà qua khỏi rồi ta quay về Sài Gòn.

Vụ đánh ghen của bà tướng Đôn được báo cáo đến tai Ngô Đình Nhu và cả Ngô Đình Diệm cũng hay biết việc cô em dâu ngoại tình gây chuyện bàn tán sôi nổi trong dân chúng.

Sở Nghiên cứu chính trị của phủ Tổng thống đặt dưới quyền của Ngô Đình Nhu, và do bác sĩ Tuyến điều khiển được lệnh đặc biệt của cố vấn mở cuộc điều tra mật về tất cả những người tình dính líu xa gần đến đời sống tình cảm của bà cố vấn.

Trong lúc ghen tức và căm giận người vợ lang cha, Nhu muốn dùng quyền hành qua hệ thống mật vụ để trị những kẻ đã cả gan căm sừng lên đầu mình, cắt đứt những mối tình dan díu, đồng thời xa lánh Lệ khỏi con đường ngoại tình bằng cách gây nên một viễn ảnh đe dọa đối với những ai gần gũi thân mật với bà cố vấn.

Muốn lập công với ông cố vấn và Tổng thống, bác sĩ Tuyến Giám đốc Mật vụ huy động những tay chân đặc lực nhất để mở một chiến dịch chống ngoại tình của bà cố vấn.

Một bảng danh sách những người tình của đệ nhất phu nhân được ghi rõ danh tính, nghề nghiệp, tuổi tác, nếp sống, sự giao du, đi lại với những người quen biết, hoàn cảnh hiện thời... Mỗi cá nhân có một phiếu riêng biệt kê khai chi tiết từ lần đầu tiên gặp gỡ, bắt tình bà cố vấn cho đến các trường hợp hẹn hò, những địa điểm luyện ái, mức độ giao du thân mật.

Số tình nhân thực thụ và tạm thời bà cố vấn, lúc sở Nghiên cứu chính trị phủ Tổng thống bắt đầu mở cuộc điều tra mới khám phá đếm đủ đầu một bàn tay. Bác sĩ Tuyến đóng vai một nhà trinh thám tư cùng các nhân viên cao cấp mật vụ lần phăng mối tìm ra những người tình của đệ nhất phu nhân và kín đáo theo dõi người đàn bà lang cha. Nhưng sau một thời gian tận tụy hoạt động không lập được thành tích nào hơn là trình lên ông cố vấn một hồ sơ công tác cũng chỉ giới hạn trong phạm vi dò xét và báo cáo, vì khó lòng mà dò dẫm những người tình vô biên cao cấp hảy nghệ sĩ hành nghề tự do.

Ngô Đình Nhu tỏ vẻ không hài lòng trước phúc trình của Tuyến và lòng tự ái của người chồng mọc sừng khiến chàng thốt ra:

- Moa muốn thử xem cơ quan của toa điều khiển hoạt động có đặc lực không, chớ moa cũng không quan tâm đến việc này mấy đâu. Toa nên cho xếp đi, đừng tiếp tục nữa, mất công.

Viên giám đốc mật vụ tưởng là ông cố vấn gián tiếp chê trách cơ quan của mình thiếu khả năng, nhưng rồi sau đó thấy Ngô Đình Nhu đối xử có vẻ thân mật hơn, mới hiểu ra là người chồng đầy mặc cảm và kiêu hãnh không muốn làm to chuyện.

Mặt khác Lệ hình như hiểu hết công cuộc âm thầm theo dõi của chồng, song vẫn tỏ ra bất chấp, coi thường. Một hôm, nàng tâm sự với bà dì bí thư:

- Tổng thống cũng ghen theo ông cố vấn, dì có thấy lạ đời không?

- Tổng thống nói năng tỏ ý ra sao mà bà cố vấn bảo vậy?

Lệ kể lại:

- Sáng nay tôi vào phòng giấy ông cụ để lấy chữ ký phê chuẩn về một áp phe, mấy lần trước thì ông cụ ký ngay, vui vẻ hỏi chuyện, nhưng hôm nay mặt cứ lầm lì, rồi bảo tôi nên "một vừa hai phải kéo thiên hạ người ta chê cười".

- Tôi hỏi lý do tại sao, ông cụ chỉ hần học: "Thím tự xét lấy mình thì biết". Tôi mới nói: "Việc đòi tư của tôi thì can dự gì đến anh?" Ông cụ nổi xung, to tiếng: "Thím không được làm ô danh họ Ngô!". Nổi sung lên, tôi cũng la lớn: "Anh làm như là chồng tôi không bằng! Chồng tôi ghen tuông cũng không nói tôi được như vậy nữa là?". Ông cụ giận run, vợ lấy bình mực ở bàn ném vào người tôi, tôi né khỏi, mực vỡ tung tóe cả mặt tường. Tôi cũng giận điên người, chạy tuốt về phòng, lấy chiếc ảnh di chụp dạo nọ mang đến, quăng ra trước mặt ông cụ. Trông thấy ảnh mình chụp đang ôm quàng lấy tôi gần như khoả thân, mặt ông cụ tái mét bỗng đỏ như, ngồi lặng thờ người ra. Tôi mới nói: "Như vậy thì họ Ngô đẹp mắt lắm đấy?" Rồi tôi giật lấy ảnh mang đi, mặc cho ông cụ hoảng hồn.

Lệ thắng thế trong việc đương đầu với chồng và anh chồng, biết mình nắm những yếu tố lợi hại buộc anh em họ Ngô phải đành im lìm ngậm đắng nuốt cay mà không sinh sự được với nàng.

Nhưng còn đối với những người tình của Lệ? Thái độ chịu đựng âm thầm của Nhu còn nguy hiểm gấp bội sự ghen tuông bộc lộ của bọn đàn ông thường tình khi biết kẻ đã cho mình mọc sùng. Với quyền thế tối cao của cố vấn chính trị, sẵn cơ quan mật vụ trong tay, Nhu có thể thủ tiêu tình địch một cách dễ dàng cũng như giết hại các đối thủ chính trị.

Một ít tài liệu giả tạo gán cho tình địch các tội va tày trời rồi tra tấn, giam cầm kín đáo cũng đủ tàn hại một đời người, hay ra lệnh cho bộ hạ bắt cóc bí mật buộc đá vào cổ tình địch dìm xác xuống sông thì ai biết đẩy vào đâu? Hoặc sai người rình bắn cho tình địch một viên đạn vào đầu rồi đổ tội cho Việt cộng là xong? Còn biết bao nhiêu hình thức để thanh toán tình địch, chỉ cần một tiếng của Ngô Đình Nhu là những kẻ dan díu với Lệ phải biến mất trên cõi đời này.

Trong số tình nhân của Lệ, nhạc sĩ Hoàng là cô thế, một kẻ chỉ có cây đàn để sống trên đời, không trông cậy vào một sức mạnh nào để có thể bênh vực cho mình ngoài tài năng của con người nghệ sĩ.

Dù Hoàng là một tay săn giỏi, sử dụng súng tài tình, song Nhu có bao giờ tính đến chuyện đấu súng tay đôi với chàng, mà chỉ có sai người rình bắn lén sau lưng. Hoàng lại là người tình mà Lệ triu mến hơn hết, trở thành tình địch trên người nhất ở thủ đô trước mắt Ngô Đình Nhu.

Những câu chuyện về người tình đẹp trai, tài hoa của bà cố vấn bắt đầu loan ra từ phòng báo chí phủ Tổng thống qua mỗi lần Lệ mời Hoàng vào trong dinh Độc Lập, hay hẹn họ chàng đi Long Hải, Đà Lạt đều đưa đến tai Nhu.

Các báo cáo của mật vụ xác nhận những cuộc gặp gỡ đều đặn giữa Lệ và Hoàng, khiến người chồng bất lực dù cố làm ngơ, đè nén ghen tức, giận dữ rồi cuối cùng bùng nổ. Ngô Đình Nhu định sát hại tình địch bằng kế độc, bắt đầu bằng nhạc sĩ Hoàng, người được vợ chàng nặng tình hơn hết.

Căn cứ theo những báo cáo của mật vụ về tình địch, Nhu biết Hoàng ngoài giờ dạy tại trường quốc gia âm nhạc chỉ có mỗi thú ham mê là săn bắn, giữ chức tổng thư ký hội săn bắn Việt Nam, mỗi tuần đều lên các vùng Cao nguyên để săn cọp, voi. Phòng khách của nhạc sĩ đầy những đầu bò tốt, trâu rừng chen lẫn với tượng Beethoven, bàn tay Chopin, ảnh Wagner, xác cọp thuộc, đứng cạnh dương cầm, beo gấm bên tủ sách nhạc, súng săn treo ngang với chiếc đĩa nhạc trường, bao nhiêu chiến vật săn bắn chứng tỏ Hoàng là một tay súng thiện nghệ,

không thể dễ hại bằng lối dụ chàng vào rừng sâu để bắt lén. Giả tạo giấy tờ để buộc tội Hoàng là cán bộ nằm vùng hoạt động cho Việt cộng rồi bắt giam, an trí vô thời hạn cũng khó vững lý, vì người ta đều biết Hoàng là một nghệ sĩ phóng túng, không ưa chính trị. Cũng không thể gán cho Hoàng là chống đối chánh thể mà trừ khử như các đối thủ chính trị của họ Ngô.

Chỉ có giải pháp bắt cóc và bí mật thủ tiêu là gọn. Ngô Đình Nhu toan thực hiện kế hoạch trừ khử lần lượt các tình địch, giao công tác đặc biệt cho mấy tên thuộc hạ mật vụ đắc lực và trung thành, bỗng phải dừng lại.

Lệ cũng có một số tay chân để làm tai mắt trong các tổ chức mật vụ của chồng và ban công tác mật vụ đặc biệt miền Trung của em chồng, Ngô Đình Cẩn, gởi vào hoạt động ở Sài Gòn.

Mọi cuộc theo dõi, rình rập chung quanh Lệ cũng như những sự việc dính dáng đến nàng đều được mật báo riêng đến văn phòng bà cố vấn. Lệ hay được dự tính mưu sát nhạc sĩ Hoàng, người tình cung yêu của nàng do chồng chủ trương để răn trị hết thảy tình địch, làm cho họ phải sợ hãi xa lánh nàng. Nhưng Lệ không phải là người chịu khuất phục nghịch cảnh một cách dễ dàng. Nàng tìm cách đương đầu lại mưu toan thâm độc của chồng để cứu nguy cho tình nhân, đồng thời ngăn chặn sự lập đường bút ngỗ phiêu lưu tình ái của nàng, Lệ nói thẳng với chồng:

- Có phải anh định ám hại mấy người quen biết em mà anh ghen phải không Nếu anh coi họ là tình địch, anh hãy thách họ đấu súng, đấu gươm hay gì gì cũng được, đường đường, chính chính cho người ta phục chớ giết lén họ sau lưng, mà lại mượn tay người khác, thì không mã thượng một chút nào cả. Như vậy, người khinh thường trước nhất sẽ là vợ anh? Mà đã khinh bỉ nhau, thì làm sao có thể chung sống với nhau được?

Ngô Đình Nhu im lặng trước những lời lẽ có tính cách tối hậu thư của vợ, khiến Lệ mạnh dạn nói luôn:

- Em không tin rằng anh lại có thể làm như vậy, nhưng em cần nói ra, vì không bao giờ muốn bị bắt buộc phải khinh anh. Hơn nữa, em không muốn luôn luôn phải rình rập theo dõi nhau một cách vô lý không thể tha thứ được.

Lòng kiêu hãnh, tự ái của người chồng buộc chàng phải đóng vai anh hùng bất đắc dĩ trước mặt vợ.

Chàng cười nhạt bảo Lệ:

- Sao tự dưng em lại nêu lên thành vấn đề như vậy?

- Anh hãy hỏi lại người của anh đã được giao phó công tác gì thì rõ.

Kế hoạch trả thù tình địch của Nhu bị Lệ phá vỡ ngay từ đầu, người chồng bất lực đành bỏ ngang. Lệ mang sự thắng thế kể lại cho nhạc sĩ Hoàng hay, để làm yên lòng người tình bị chồng nàng đe dọa nhất. Con đường ngoại tình của Lệ từ nay càng thêm thang trước sự khoanh tay chịu đựng của Nhu. Cơ quan mật vụ của phủ Tổng thống ngưng hẳn kế hoạch ám hại tình nhân của bà cố vấn.

Lệ vừa giải quyết xong việc riêng của mình thì bà chị ruột Lệ Ngọc từ Đà Lạt về nhờ can thiệp chặn đứng việc chồng đòi ly dị.

Anh rể Lệ, người chồng của Lệ Ngọc là luật sư Nguyễn Hữu Châu, đang giữ chức Bộ trưởng Ngoại giao trong chánh quyền họ Ngô.

Biết rõ vợ ngoại tình, Châu không chịu đựng được như người em cột phèo Ngô Đình Nhu, lại vừa bắt gặp vợ đang sánh đôi cùng tình nhân người Pháp ở trong rừng Đà Lạt, liền tuyên bố nhờ luật pháp để bỏ vợ. Được tin không may của chị, Lệ muốn tránh tiếng tăm cho gia đình họ Trần, nên nhận lời hứa sẽ thu xếp êm cho chị.

Một buổi sáng, Nguyễn Hữu Châu đang ngồi ở văn phòng bỗng có điện thoại của bà cố vấn chính trị phủ Tổng thống gọi:

- Đây là bà cố vấn... muốn nói chuyện với ông Bộ trưởng Ngoại giao.

- Có tôi nghe đây.

- Anh Châu đó à? Mời anh vô dinh Tổng thống, tôi có việc cần bàn với anh.

- Việc gì mà gấp vậy? Sáng nay tôi bận họp ở Bộ. Để đến chiều tôi vô gặp dì nghe.

- Anh hoãn cuộc họp ở Bộ đến chiều không được sao? Tôi đang đợi anh ở văn phòng đây mà, tôi ít chịu đợi ai hết, kể cả tổng thống.

Năm phút sau, chiếc xe đen bóng lộn chỗ vị Bộ trưởng Ngoại giao vào gặp bà cố vấn. Trước sự hiện diện của bà dì ruột bí thư, Lệ hỏi ngay anh rể:

- Anh lôi thôi thế nào mà chị vào đây khóc lóc than phiền anh dữ vậy?

Nguyễn Hữu Châu cười nhạt đáp:

- Bà ấy lôi thôi thì có, lôi thôi đến độ mà tôi không còn có thể chịu được nữa nên lần này tôi nhất quyết ly dị.

Lệ cau mày, nghiêm lạnh nói:

- Anh không nói đùa đấy chứ?

- Tôi còn bụng dạ nào mà đùa được nữa? Tôi đã nhất quyết lắm rồi! Tôi không thể tiếp tục đóng vai trò người chồng mọc sừng công khai mãi thế này? Tôi muốn dứt khoát cho xong đi!

- Thế anh có nghĩ đến hậu quả xì-căng-đan ly dị đối với địa vị Tổng trưởng ngoại giao của anh không?

Lệ tưởng dùng áp lực chức tước để làm thay đổi ý định của anh rể, song thái độ Nguyễn Hữu Châu có vẻ quyết liệt:

- Địa vị gì cũng không buộc tôi cứ kéo dài cuộc sống hoả ngục với một người vợ như vậy. Tôi không còn chịu đựng được nữa! Anh em bạn bè thiên hạ người ta cười sau lưng tôi, cười trước mặt tôi, bảo là tôi cứ nhắm mắt làm ngơ cho vợ nó ngang nhiên đi với trai, để cố bám lấy cái ghế Bộ trưởng Ngoại giao nhờ thế lực của bên vợ. Nhục hết sức!

Lệ cười khẩy rồi dịu dàng nói:

- Anh bị thảm sự việc quá đáng. Tôi khuyên anh nghĩ lại, tránh cho khỏi lôi thôi đến chức vị của anh. Anh cũng không lạ gì nữa, ông cụ không bao giờ muốn có một người cộng tác cao cấp có tiếng tăm rắc rối về vợ con... Tôi lấy tình thật thà mà nói với anh như vậy, còn về phần chị, tôi sẽ cố gắng...

Nguyễn Hữu Châu lắc đầu:

- Cám ơn dì, nhưng làm sao mà ai ngăn cản nổi nhà tôi được? Đối với tôi còn có tình nghĩa gì nữa đâu? Chúng tôi đã sống ly thân với nhau rồi, bây giờ ly dị, cũng không có gì là lạ.

- Anh cũng nên nghĩ đến tiếng tăm sẽ đưa đến cho gia đình đôi bên. Dù sao cũng là chị ruột tôi, tôi có bốn phận phải bênh vực, giữ cho thể diện họ Trần.

- Còn thể diện của tôi cứ để bị chà đạp mãi thế này sao?

Vẻ mặt Lệ bỗng trở nên uy nghiêm, nàng nói với giọng kẻ cả:

- Tôi đã lấy tình gia đình mà nói chuyện với anh, nếu anh không nghe, rồi anh sẽ ân hận. Muốn xử lý với nhau, không phải là khó. Tôi không có ý dọa ép anh đâu, nhưng sự thật là vậy, anh nhất định ly dị chị tôi, không phải là dễ dàng, chẳng ích lợi gì cho anh cả, mà trái lại phiền phức nhiều chuyện cho anh nữa. Anh nêu vấn đề thể diện, danh dự, tôi hỏi anh, có phải đây là lần đầu tiên anh khám phá ra vợ ngoại tình không? Anh có phải là người đàn ông, chính khách độc nhất bị mọc sừng không? Anh quan trọng hoá vấn đề một cách lạ lùng quá. Ly dị người vợ ngoại tình, đơn giản lắm, và cứ như anh thì trong xã hội này có hàng vạn vụ vợ chồng đưa nhau ra toà mỗi ngày. Anh là luật sư, anh cũng quan niệm vấn đề một cách lạc hậu như thế sao? Ly dị? Được rồi, nhưng có lấy lại thể diện của người chồng mọc sừng, có giải quyết được vấn đề ngoại tình của người vợ không?

Nguyễn Hữu Châu bối ngỡ trước những lý luận của cô em vợ quá quắt và không khỏi thầm nghĩ là Lệ có lý khi nàng nói tiếp:

- Theo ý tôi vấn đề chính là làm sao ông chồng chinh phục lại được bà vợ ngoại tình chớ đòi ly dị chỉ thú nhận sự thất bại hoàn toàn của người đàn ông bất lực mà thôi.

Châu gượng cười, mĩa mai nói:

- Tôi cũng đành thú nhận là hoàn toàn thất bại và không có tài chinh phục lại bà vợ chỉ thích thú đàn ông không phải là chồng mình! Tôi xin chịu tiếng là bất lực trước thứ vợ bất trị này.

Thấy khó lòng lay chuyển được nữa, Lệ bảo anh rể:

- Anh nhất quyết như vậy, tôi e sẽ gây nên hậu quả không hay cho anh.

- Tôi sẵn sàng chờ đợi tất cả, miễn sao ly dị được thì thôi.

Lệ im lặng, cau mày bỏ đi. Châu đứng lên theo. Bà bí thư vẫn ngồi im lặng nghe từ đầu câu chuyện đưa tay lên bảo cháu rể ngồi lại rồi thông thả nói:

- Dì biết là cháu khổ tâm lắm, song dì cũng khuyên cháu nên nghĩ lại đã, chớ việc quan trọng cả một đời chẳng những riêng đến gia đình cháu, mà còn ảnh hưởng đến cả tương lai công việc của cháu nữa. Dì nói thế cháu cũng đủ hiểu rồi. Chị em nó dù sao cũng phải thương yêu đùm bọc nhau.

Châu lắc đầu buồn bã:

- Cháu đã nghĩ kỹ lắm rồi, cháu không thể đóng vai người chồng hờ để nhìn vợ mình ngang nhiên làm những chuyện chướng tai gai mắt với kẻ khác, không kể gì đến cháu. Dì không rõ: nó cặp với một thằng Tây hướng dẫn săn bắn, kéo ngay về nhà ở Đà Lạt sống chung như vợ chồng chính thức, đến khi cháu lên trên ấy, nó cũng mặc, coi cháu như không có, vẫn thản nhiên ngủ

với trai: ở địa vị người chồng, dì có chịu mãi được không?

Khuôn mặt của bà goá phụ kỹ sư, bí thư bà cố vấn bỗng nhuộm vẻ hiền từ qua những lời nói dịu dàng của một từ mẫu:

- Dì coi vợ cháu cũng như con, và cháu cũng như rể của dì vậy, thiệt dì cũng không biết nói sao nữa, vì cháu đã nhất quyết như vậy rồi. Chỉ mong việc của hai người thu xếp sao cho êm thấm, đừng gây tai tiếng, không tốt đẹp gì cho bên nào cả. Còn địa vị tương lai, danh giá của cháu... cháu nên thận trọng, dì chỉ biết thương cháu hiền lành mà nói vậy thôi.

Giọng nói bà dì bỗng nghẹn ngào, đôi mắt rơm rớm gần muốn khóc, khiến Châu cảm động, chân thành thổ lộ:

- Cám ơn dì nhiều lắm. Cháu lấy làm lạ là cùng chị em ruột mà dì lại khác hẳn má vợ cháu. Nếu vợ cháu giống được dì một phần nào thì cũng đã là hạnh phúc cho cháu lắm rồi. Không phải cháu kể xấu, cháu chỉ nói ra những nhận xét thành thật đối với dì thôi, làm sao mà hai chị em con vợ cháu nó lại quá gở như vậy? Người ta bảo "con hư tại mẹ" kể cũng đúng. Cháu mang tiếng là trí thức, luật sư, con nhà điền chủ, lại sinh đẻ ở Nam, tính cháu ngay thật, không thể nào chịu được tiếng nhờ ảnh hưởng của vợ mà leo lên ngồi mãi ở ghế Bộ trưởng Ngoại giao ngày nay. Nói thiệt với dì, cháu không phải là hạng trí thức như ông gì... đó, được má vợ cháu thu xếp cho làm đại sứ ở Ba Lê hiện thời, nhờ chỗ tình xưa, nghĩa cũ với bà. Trước kia, tình thiệt cháu nghĩ là dương Nhu mời cháu ra hợp tác, không phải chỉ là vì anh em bạn rể với nhau mà thôi. Nhưng gần đây cháu đã hiểu rõ, sở dĩ cháu được giữ chức Bộ trưởng Ngoại giao chỉ vì vợ cháu là chị vợ Ngô Đình Nhu.

- Ai nói với cháu như vậy?

- Thì chính vợ cháu chứ ai? Dì nghĩ có mĩa mai không" Cháu làm luật sư, gia đình cháu cũng vào bậc giàu có lớn ở Nam, có phải cháu thêm muốn danh vọng, ham tiền bạc đâu mà phải đưa đầu chịu nhục cho một người đàn bà nó vừa cấm sừng vừa tuyên bố ban chức tước cho mình?

Trước vẻ sôi nổi của cháu rể, như đang khoác áo luật sư bùng biện trước toà, bà dì bình tĩnh ngắt lời:

- Thôi, cháu giận làm gì nữa, đã tính không ăn đời ở kiếp với nhau thì làm sao thu xếp cho ổn thoả là hơn. Ở Huế người ta hay nói câu này: "*Khi thương trái ấu cũng tròn, khi ghét bồ hòn cũng méo*", dù có ly dị nhau, cháu vẫn xử sự quân tử, không ai cười được cháu.

Ba hôm sau cuộc hội kiến với bà cố vấn em vợ cùng bà dì bí thư tại phủ Tổng thống, Nguyễn Hữu Châu nghe tin đồn từ văn phòng cố vấn chính trị đưa đến Bộ Ngoại giao là sắp có sự thay đổi người cầm đầu bộ này, vì ông cụ không bằng lòng ông Bộ trưởng đương chức bê bối chuyện gia đình. Đơn xin ly dị vợ vừa gửi đến toà án được hai hôm thì thấy em vợ, Trần Văn Khiêm mang danh luật sư đến tận nhà.

- Tôi nói cho anh biết, nếu anh không rút đơn xin ly dị đi thì chẳng những chức Bộ trưởng Ngoại giao của anh đi đứt mà còn nguy cho anh nữa là khác. Anh tưởng với những bằng chứng, hình ảnh được đưa ra để buộc tội chị tôi về việc ngoại tình quả tang mà toà xử cho anh chàng, dứt bỏ được vợ dễ dàng, tài sản của anh không phải chia xẻ cho chị tôi hả? Anh cho là anh hiểu biết pháp luật, anh tin ở công lý nhất định lẽ phải về anh, chắc chắn thế nào anh cũng được chứ gì? Đàn em xin lỗi anh mà nói là anh hãy còn ngây thơ lắm! Là luật sư là chánh khách ngoại giao, anh còn có thể tin ở pháp luật, công lý lúc này nữa à? Thưa anh, ai cầm quyền hiện giờ? Thế nào là luật lệ của kẻ mạnh? Anh đang yếu thế mà tính đến nói chuyện luật pháp, công bằng. Thật là vô lý hết sức?

Nguyễn Hữu Châu cố nhìn ngời nghe cậu em vợ nổi tiếng lưu manh cậy thế bà chị cố vấn tự khoác cho mình bộ áo luật sư, ngang nhiên múa máy qua mặt hội đồng luật sư và toà án, im lặng bất lực, để làm tiền các giới áp phe, giờ đây giờ ngón bắt nạt cả ông anh rể hiền lành. Nhìn bộ râu kiêu tài tử chớp bóng múa nháy trên lỗ miệng ba hoa một cách đáng ghét, Châu chỉ muốn tát cho nó câm đi, song nhận thấy những lời khinh bạc của Trần Văn Khiêm bộc lộ cả một bộ mặt thật của công lý hiện tại, nên thầm cảm ơn kẻ dám nói sự thật với mình.

Thấy anh rể lặng im, có vẻ đã thấu hiểu, Khiêm nói thêm:

- Sao anh lại lăm chắm thế? Địa vị Bộ trưởng của anh bao nhiêu kẻ thêm muốn không được, lại còn gia tài của anh nữa, ly dị thì phải chia đôi cho chị tôi, đại gì bỗng chốc vì một chút tự ái hão mà tung nó đi? Mọc sùng, có khác nào như bệnh phong tình, việc gì mà xấu hổ, quan trọng hoá nó ra! Anh thấy có người chồng nào chết vì bị vợ chắm sùng đâu?

Hình ảnh người vợ dâm đãng hiện ra trước mắt Nguyễn Hữu Châu với cảnh Lệ Ngọc công khai ân ái cùng người tình Pháp như muốn biểu diễn trước mặt những dân Thượng ở giữa rừng Đà Lạt, những tiếng kêu rên khoái lạc trong tay tình nhân, thái độ bất chấp của nàng khi Châu bắt được tại trận cảnh đang trần truồng... giờ đây còn làm nóng bừng mặt chàng khiến Châu dằn lòng không được, thốt ra:

- Tôi không phải là đồ vô liêm sỉ!

Trần Văn Khiêm cười nhạt:

- Mọc sùng mà anh cho là vô liêm sỉ thì cũng la thật? Giữa đàn ông với nhau, tôi đã nói hơn thiệt sự tình mà anh không nghe, bây giờ xin lấy tính cách đồng nghiệp nói về chuyện này. Trên phương diện luật pháp anh không ly dị được chị tôi đâu! Anh là người Nam lấy vợ Trung ở Bắc, chắc anh không biết câu hát này của xứ Huế, tôi xin nhắc lại để tặng anh:

*Ví dầu tình bâu muốn thôi
Bậu gieo tiếng dữ cho rời bậu ra
Bậu ra cho khỏi tay qua
Cái xương bậu nát, cái da bậu mòn.*

Lời lẽ tuy quê mùa thật đấy nhưng rất đúng với trường hợp của anh hiện thời. Bậu mà dứt khỏi tay chị tôi được thì bậu cũng ra vậy đấy. Đàn em cho anh hay là sắp sửa có một đạo luật ra đời ngăn cấm việc ly dị, anh còn mong gì thoát ly được nữa!

Trong tuần ấy, sau đơn xin ly dị vợ trước toà án, Nguyễn Hữu Châu bắt buộc phải đệ đơn từ chức Tổng trưởng ngoại giao.

Từ văn phòng bà cố vấn một đạo luật gia đình mới đưa ra.

Luật sư Trương Đình được giao cho soạn thảo ngày đêm không ngừng để kịp thời đưa ra Quốc hội.

Mấy dân biểu Hà Như Chi, Lại Tư, Nguyễn Phương Thiệp... thuộc hạ đắc lực của bà cố vấn, cùng các trưởng khối cộng đồng Nhân vị Liên minh xã hội, lãnh nhiệm vụ sửa soạn toàn thể Quốc hội đón tiếp trọng thể đạo *Luật gia đình* mà tác giả là bà cố vấn.

Trên một trăm những kẻ tự xưng là trí thức, nhân sĩ, đại diện của các tầng lớp xã hội quốc gia đã nhờ luồn cúi, nịnh bợ, chạy chọt, vận động, tình nguyện làm tay chân cho anh em họ Ngô, được chỉ định ra làm dân biểu, đều nhất loạt hân hoan đứng lên vỗ tay ầm ĩ khi thấy bà cố vấn

tuyên bố đưa dự án *Luật gia đình* cho Quốc hội thảo luận và biểu quyết.

Trước đám tôi tớ trung thành thuộc đám thương lưu trí thức rầm rập cúi đầu, cong lưng tuân dạ, chờ một lời nói một cử chỉ của bà cố vấn để tán thành, hoan hô, Lệ uy nghi lộng lẫy như một nữ hoàng uy quyền trước bày nô lệ dưới thời phong kiến xa xưa.

Ngồi trên chiếc ngai bọc nhung đỏ riêng biệt giữa hội trường, Lệ cũng chỉ là một dân biểu như mọi người có mặt chung quanh, song những kẻ đồng viện đều khép nép, kính cẩn, xem nàng như một bậc uy quyền tối thượng.

Tất cả im phăng phắc hướng về phía Lệ, đợi cho nàng dứt lời nói về *Luật gia đình* mà vỗ tay ủng hộ.

Các dân biểu tranh nhau đứng ra tỏ dạ trung thành bằng những tán dương, nhiệt liệt hoan nghênh tác phẩm "cách mạng" của bà cố vấn. Vị chủ tịch Quốc hội lên tiếng yêu cầu các bạn đồng viện biểu quyết trong khi còn nhiều người hăng say giơ tay xin nói để được bà cố vấn đề ý. Dự án *Luật gia đình* của bà dân biểu cố vấn Ngô Đình Nhu được thân thể dân biểu, đại diện cho thân thể nước Việt Nam biểu quyết chấp thuận với số phiếu tối đa. Những tràng pháo tay không ngớt bày tỏ lòng dạ chí thành của một trăm mấy chục dân biểu.

Lệ rời khỏi quốc hội bước lên xe, vẫn còn nghe thấy tiếng hoan hô vang dậy của đám thuộc hạ dân biểu.

Trên đường về dinh Độc Lập, Lệ tin tưởng chứa chan ở tương lai: Đạo luật gia đình chẳng những nàng đã nghĩ ra để giúp chị buộc anh rể không được ly dị, giữ lại cái gia tài lớn lao của nhà chồng cho chị, mà còn bảo đảm cho Lệ dồn chồng vào thế phải buộc chặt vào đời nàng, không có thể dứt được nàng, dù cho Lệ ngoại tình đến đâu chẳng nữa.

Với sự ban hành *Luật gia đình* ngăn cấm ly dị đã được Quốc hội chấp thuận và Tổng thống chuẩn y, cựu Bộ trưởng Ngoại giao luật sư Nguyễn Hữu Châu đành bất lực chứng kiến cảnh lộng hành của người vợ ngoại tình càng quá quắt hơn nữa.

Về mặt pháp lý, Châu bắt buộc phải cung phụng đầy đủ cho vợ, và Lệ Ngọc ngang nhiên lấy tiền của chồng theo chế độ phu phụ tài sản để bao bọc tình nhân. Ông chồng mọc sừng luật sư cho người theo rình chụp ảnh được cả hàng chục kiểu vợ đang biểu diễn ngoại tình, để có những bằng chứng cụ thể trình bày giữa toà án, nhưng *Luật gia đình* của bà cố vấn em vợ đã làm cho Châu tuyệt vọng.

Trên mười năm chăn gối vợ chồng, Châu đã hơn một lần bị Lệ Ngọc cầm sừng, song các cuộc yêu đương vụng trộm của nàng thường chỉ thoáng qua, người chồng chưa kịp đặt vấn đề ghen tuông với tình địch thì đã thấy vợ bỏ rơi, chạy theo một hình ảnh khác.

Những mối ngoại tình của Lệ Ngọc mang một tính cách thời trang đặc biệt, chịu ảnh hưởng các phong trào vui vẻ, trẻ trung, ăn chơi, thể thao, văn nghệ... và cứ mỗi một thịnh hành ngoài đời là nàng có một tình nhân mới từ nhạc sĩ, vũ sư đến lực sĩ, võ sư... đủ các mặt, như các kiểu áo dài treo đầy tủ của nàng mặc đổi thay theo mốt rồi bỏ đi.

Trong cuộc sống trưởng giả, thừa sẵn tiền bạc của người chồng luật sư con nhà đại điền chủ Nam kỳ, Lệ Ngọc tha hồ phê phỡn, tự do buông lơi theo lời cuốn thoả thích vật chất trước người bạn gối chăn mềm yếu, quá chiều nể vợ. Nguyễn Hữu Châu nhẫn nhục chịu đựng trong tâm trạng thụ động, khốn khổ nhận thấy từ vợ đến em gái vợ, mẹ vợ, có một nếp sống đa tình, lãng mạn khác thường. Lệ Ngọc lại thuộc vào loại phụ nữ loạn tình, thích sự phô diễn, trái hẳn với bản chất bình thường của đàn bà là kín đáo, âm thầm trong đời sống tình dục.

Từ ngày gặp người tình ngoại kiều ở Đà Lạt, một gã hướng dẫn săn bắn, nàng như người đàn bà hồi xuân mới bắt đầu nếm vị tình yêu say mê, cuồng loạn, không còn gìn giữ gì nữa đối với chồng.

Nguyễn Hữu Châu bị em vợ dồn tới chỗ phải từ chức Bộ trưởng Ngoại giao, trở về với văn phòng luật sư. Trong lúc buồn chán, Châu làm quen với một thiếu nữ, định làm lại cuộc đời với cô bạn gái mới, thì bị vợ chàng khám phá, nhờ tay chân của bà cố vấn bắt cóc đi, nhốt một nơi, rồi đe dọa:

- Muốn cho mèo của anh khỏi bị thủ tiêu, anh phải bỏ ý định ly thân, ly dị tôi, và không được lui tới với cô ả nữa.

Bị bên vợ đầy quyền thế tấn công mọi mặt, gây phiền nhiễu cho đời sống cá nhân, Châu tính chỉ còn cách bỏ xứ mà đi.

Sẵn quen với Quốc trưởng nước láng giềng Cambodge là chỗ bạn học cũ, Châu lén sang xứ Nam Vang, rồi từ đó đáp máy bay đi Ba Lê.

Việc luật sư Nguyễn Hữu Châu, cựu Bộ trưởng Ngoại giao, anh em rể ông cố vấn chính trị phải lánh nạn sang Pháp, đã gây nên một dư luận bàn tán trong các giới thượng lưu và trí thức ở Sài Gòn.

Người ta xầm xì rằng *Luật gia đình* của bà cố vấn đưa ra chỉ có mục đích bảo vệ cho người vợ ngoại tình bị chồng đòi ly dị, đồng thời ngăn ngừa luôn cho bản thân đệ nhất phu nhân về sau.

Lệ được báo cáo của thuộc hạ, liền chỉ thị cho Bộ Thông tin viết bài gửi đăng các báo, ca ngợi đạo luật của bà cố vấn "*mở đầu một kỷ nguyên mới cho xã hội Việt Nam, bênh vực quyền lợi cho chị em con cháu Hai Bà Trưng*".

Ngô Đình Diệm đã nhắm mắt chuẩn y tác phẩm của cô em dâu tự tay đưa trình, choáng người lên khi đọc thấy bài báo đăng trong tờ *Le Monde*, xuất bản ở Ba Lê.

Tác giả là luật sư Nguyễn Hữu Châu, nguyên Bộ trưởng Ngoại giao đã trình bày các sự thật không đẹp đẽ của chế độ gia đình trị, và *Luật gia đình* của bà cố vấn, em dâu Tổng thống, vị đệ nhất phu nhân, con người thật sự cầm đầu chế độ họ Ngô, đã khiến cho anh rể, một kẻ trí thức tự trọng phải từ bỏ chánh quyền, rời bỏ gia đình chọn lấy con đường lưu vong.

Diệm giận dữ cho gọi Lệ đến, đưa tờ báo ra trước mặt nàng, lớn tiếng hỏi:

- Thím làm cách răng ra có sự để người ta công kích như rứa?

Lệ liếc qua bài báo, tên tác giả, rồi cười nhạt nói:

- Anh tin lời lẽ của kẻ bất mãn trong chánh phủ, bất lực trong gia đình? Bị thôi chức, bị vợ chê, lẽ tất nhiên là người ta kiếm chuyện này nọ, hơi đâu mà để ý đến cho mệt.

- Nhưng tờ báo này xuất bản ở Pháp, có tiếng đứng đắn, sẽ có ảnh hưởng đến dư luận ngoại quốc. Trong *Luật gia đình* của thím có những chi mà người ta chỉ trích như vậy?

- Anh đã chuẩn y ban hành rồi mà không biết trong đó có gì à?

- Thì giấy tờ thím đưa ra tôi cứ việc ký tên, tin ở thím, chớ có đọc qua đâu!

Khuôn mặt tròn bầu, phình phính đầy thịt của Diệm đang ửng hồng bỗng tái đi vì tức giận.

- Tôi tin ở chú thím, hoàn toàn để cho chú thím quyết định mọi việc thím không khéo thu xếp để cho chính người trong nhà, anh rể thím gây nên tai tiếng như vậy, chừ thím tính sao?

Lệ cãi:

- *Luật gia đình* của em đưa ra, nhà em đã đồng ý, anh cũng bằng lòng, rồi tới Quốc hội tán thành, chừ anh lại đổ lỗi tại em thì thiệt là vô lý. Ông Nguyễn Hữu Châu là anh rể em, nhưng cũng là Bộ trưởng Ngoại giao của anh...

Diệm bực tức ngắt lời:

- Tại chú thím biểu, tôi mới cho ông ấy nghỉ chứ.

Lệ giận dỗi nói:

- Tại em, cái chi không hay chừ cũng đổ tại em hết, như em là cái kẻ phá hại nhà này không bằng!

Thấy em dâu vùng vằng bỏ đi, Diệm ngồi thờ người rồi ngược mắt lên nhìn cây thánh giá lớn bằng gỗ trên tường, như muốn tìm nơi trông cậy giúp đỡ ông đang lúc khó khăn.

Mỗi lần gặp một vấn đề gay go, theo lệ thường, Diệm đầu ngược lên thánh giá treo trên hình ảnh Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp, rồi quyết định.

Đối với việc rầy rà do cô em dâu gây nên, Diệm đã mấy lần nhìn thánh giá mà cũng vẫn phân vân, không biết nên giải quyết dứt khoát cách nào.

Trong cuộc sống độc thân của người đàn ông đã luống tuổi, đều đặn hàng ngày, Diệm thức dậy lúc sáu giờ sáng, đọc kinh và cầu nguyện gần một tiếng đồng hồ, hoặc rước lễ ngay tại dinh Độc Lập, do một linh mục vào đây làm lễ, rồi mải mê làm việc trung bình 12 giờ mỗi ngày, và đọc kinh tối, chăm chỉ như thuở nào ở tại nhà Gióng. Cô đơn như kẻ tu hành, Diệm tự cho là "có một sứ mạng thiêng liêng" và tâm sự không giấu diếm ý tưởng này cùng báo chí ngoại quốc đến phỏng vấn, tuyên bố rằng ông được thụ hưởng cả gia tài tinh thần của phái tu sĩ Dòng Tên (Jésuite) Tây Ban Nha, lẫn truyền thống Khổng giáo.

Cũng trong ý niệm này, Ngô Đình Diệm vẫn tự nghĩ mình là kẻ nối liền giữa dân tộc và Đấng Tối cao, như ngày trước bậc thiên tử thay mặt Trời để trị dân.

Được đám bày tôi chung quanh suy tôn, thần thánh hoá, Diệm càng bị mê hoặc với "thiên mạng" cứu tinh dân tộc, lãnh tụ anh minh.

Đời sống tình cảm của Diệm thu hẹp lại trong gia đình người em làm cố vấn chính trị, những giờ phút gần gũi các cháu, kề cận cô em dâu lúng lờ.

Với những kinh nghiệm từng trải bên đàn ông, Lệ đã thấy rõ người anh chồng độc thân có những nhược điểm thông thường của giống đực, hơn nữa là một kẻ bị dồn ép, có nhiều mặc cảm đối với nữ giới.

Nàng nhận thấy những cử chỉ đỏ mặt luống cuống mất hẳn bình tĩnh của Diệm trong những lúc nàng một mình đến gần hoặc thử thách anh chồng bằng cách đứng sau lưng, ngực nàng chạm vào vai, hơi thở sát một bên má khi đưa giấy tờ cho Diệm ký. Trước lối trang phục mỏng manh, phô bày lồ lộ thân hình của Lệ, Diệm không dám nhìn thẳng mà chỉ liếc trộm, ngáy ngất trong mùi phấn, nước hoa kích thích, xúc động bối rối hiện ra mặt. Đôi khi Lệ tình nghịch trêu người

Diệm, để xem phản ứng buồn cười của anh chồng, rồi kể lại cùng bà dì ruột bí thư:

- Có lẽ tôi phải cưới vợ cho Tổng thống mới được, không thì ông cụ bị dồn ép mà hoá điên mất.

Tìm hiểu quãng đời trước của Diệm, Lệ được người ta kể lại rằng trong thời trai trẻ, Diệm có yêu một thiếu nữ cùng đạo, nhưng rồi bị Phan Văn Giáo, một dược sĩ ăn chơi phổng phao người đẹp, khiến Diệm tuyệt vọng tính chuyện đi tu. Có lẽ đó là hình ảnh đàn bà duy nhất thoáng qua trong đời Diệm và ngày nay chỉ có mỗi một mình Lệ là người nữ bằng xương bằng thịt sống gần Diệm.

Dưới mắt Lệ, Diệm chỉ là người đàn ông thụ động, dễ dàng bị áp lực sắc sảo của nàng áp đảo và vì vậy Lệ có thể giựt dây như một con rối. Lệ tin ở ảnh hưởng mạnh mẽ của mình có thể hướng người anh chồng yếu mềm nhút nhát mà nàng đã nắm giữ được những nhược điểm. Có lần Lệ đã thốt ra với bà dì:

- Tổng thống chẳng khác nào vua Louis thập lục.

- Sao bà cố vấn lại ví ông cụ với vị hoàng đế nước Pháp bị dân chúng Ba Lê nổi dậy phá ngục Bastille đưa lên máy chém?

- Không, tôi muốn nói Tổng thống giống vua Louis thập lục ở chỗ khác. Ở chỗ là vua Louis là người chồng bất lực đối với hoàng hậu Marie Antoinette, và trạng thái sinh lý bệnh tật của vua Louis thập lục là một trong những nguyên nhân xoay hướng lịch sử, làm cho cuộc cách mạng 14 tháng 7 năm 1878 sớm thành công. Tôi nghĩ rằng đời sống tâm tình của các nhà lãnh đạo có nhiều khi ảnh hưởng đến cả bước tiến triển của lịch sử.

Chương 15

CỦNG CỐ CHẾ ĐỘ GIA ĐÌNH TRỊ

Người cận vệ hốt hải mang bức điện mật mã từ phía dinh Độc Lập chạy vào văn phòng cố vấn chính trị, thấy Ngô Đình Nhu đang chăm chú trước chồng hồ sơ trên bàn giấy, vội dừng lại lên tiếng:

- Bẩm ông cố vấn, có bức điện thượng khẩn vừa nhận được từ Buôn Mê Thuộc đánh về, Tổng thống bị ám sát hụt.

Nhu chụp lấy bức điện xem qua, rồi bảo người hầu cận:

- Đi mời bà cố vấn ngay cho tao!

Mấy ống điện thoại màu trắng đều lần lượt nhắc lên, Nhu gọi bác sĩ Trần Kim Tuyến, trưởng phòng nghiên cứu chính trị, trưởng cơ quan an ninh quân đội, ra lệnh đến gấp.

Lệ tất tả đến cùng Ngô Đình Lệ Thủy, đưa con gái đầu lòng, lo sợ hỏi chồng:

- Anh Tổng thống có làm sao không? Quân nào dám cả gan như vậy?

- Ám sát hụt! Không can chi!

Phòng mật mã đặc biệt của phủ Tổng thống hoạt động rộn ràng, liên tiếp văn phòng cố vấn nhận được những bức điện về vụ ám sát Ngô Đình Diệm ở Buôn Mê Thuộc. Nhu lặng lẽ đọc qua các tin điện, trao cho vợ xem, rồi vuốt tóc nói với con gái:

- Bác Tổng thống bị bắn hụt, không sao cả. Chiều nay bác về tới, con biểu mấy em cứ đi học như thường. Không có chuyện chi hết. Để ba làm việc.

Cô gái đầu lòng Lệ Thủy, ngoan ngoãn dạ rồi thoăn thoắt đi ra.

Các bộ hạ thân tín của Nhu lần lượt kéo đến vừa thấy mặt cố vấn và xuýt xoa:

- Tổng thống vẫn bình yên vô sự. Thật là nhờ ơn trên phù hộ.

Nhu bảo bác sĩ Tuyến:

- Toa phải đi ngay lên Buôn Mê Thuộc để nhận định cho rõ nội vụ rồi báo cáo liền cho "moa" đăng liệu cách đối phó với bọn tổ chức cuộc mưu sát này. Thủ phạm đã bắt được tại chỗ, "toa" khéo khai thác thì ra hết bọn chủ mưu.

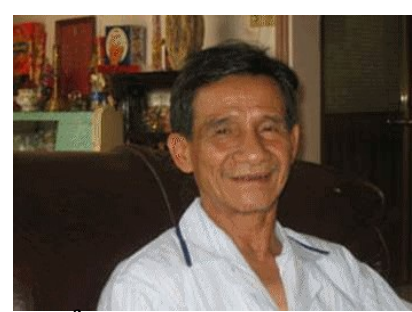
*
* *

Sáng hôm ấy, trong lúc Ngô Đình Diệm đi khánh thành cuộc triển lãm canh nông tại thị xã Buôn Mê Thuật, một thanh niên trà trộn giữa đám đông, đứng cách bốn thước xả súng tiểu liên nhắm bắn vào người Diệm. Loạt đạn đầu chỉ nổ mấy tiếng, một viên trúng cánh tay mặt một nhân vật tùy tùng, ông Đỗ Văn Công, Bộ trưởng cải cách điền địa, kẻ ám sát toan bắn loạt thứ

hai thì bị kẹt đạn, vội rút khẩu tiểu liên MAS49 ra khỏi áo bờ-lu-dông, liền bị nhân viên hộ vệ Tổng thống và cảnh binh nhào đến bắt khoá tay và tước ngay khí giới.

Thủ phạm khai tên: Hà Minh Trí, 21 tuổi, từ Tây Ninh lên Buôn Mê Thuộc cùng hai người bạn trước khi Ngô Đình Diệm lên một ngày. Theo kế hoạch của Trí, y mang khẩu tiểu liên MAS49 giấu trong chiếc áo bờ lu-dông, còn hai đồng bọn thủ lựu đạn, trà trộn vào đám đông công chúng chờ đón Diệm dọc theo đường đưa đến khán đài để chờ dịp ra tay. Khi Diệm cùng đoàn tùy tùng đi ngang thì Trí chỉ mũi súng về phía Diệm mà bóp cò cho hết một loạt đạn 25 viên nổ liên hồi, rồi hai đồng bọn tung hai quả lựu đạn tấn công để gây xáo trộn mà cùng nhau tẩu thoát. Cuộc mưu sát bất thành vì Trí không quen sử dụng tiểu liên MAS49, khi gắn gắp đạn vô sạc-dờ không đóng mạnh nên chỉ có mấy viên đạn nằm ngoài nổ thôi.

Bị quân bảo vệ và cảnh binh bắt tại trận, đánh tơi bời, bể mặt và áo quần rách tả tơi, rồi đem về nhốt ở hành dinh liên khu Buôn Mê Thuộc để tra hỏi. Hà Minh Trí khai là y đã nhận mạng lệnh của Cao Đài ly khai để ám sát Ngô Đình Diệm.



Ảnh: Hà Minh Trí (chụp 2006) (Nguồn: Mõ Hà Nội)

Trong một tuần lễ liên tiếp ngày đêm bị tra tấn bằng đủ mọi hình thức tinh vi của đám thuộc hạ nhà Ngô, thanh niên đã khai là Hà Minh Trí, quê quán ở Bình Định lại xưng tên họ khác, khi là Phạm Văn Điều, lúc Đinh Văn Phúc. Trước hai câu hỏi của điều tra viên đặt ra cho Trí trả lời:

1. Ở trong tổ chức nào?
2. Ai xúi bảo ám sát Tổng thống?

Hà Minh Trí đã không đáp đúng như ý muốn của họ Ngô. Ngô Đình Nhu ra lệnh áp giải Trí về Sài Gòn bằng máy bay, đưa thẳng vào Sở thú nhốt riêng tại phòng bí mật P.42, rồi vị cố vấn chính trị đích thân đến chỉ huy cuộc tra hỏi.

Trong khi Trí chết đi sống lại nhiều lần trước kỹ thuật tra tấn khoa học gồm có "liên hoàn thẩm vấn". Nạn nhân dù có xương đồng da sắt gan lì đến đâu cũng phải cung khai, thú nhận theo ý muốn của kẻ khai thác.

Từ cơ quan mật vụ có tin truyền miệng loan rằng "thủ phạm ám sát hụt Tổng thống đã khai cho một vị tướng trong quân đội cộng hoà chủ mưu". Ngô Đình Nhu muốn mượn vụ ám sát hụt này để thanh toán một số sĩ quan cao cấp trong quân đội, cùng vài nhân vật trong chính trường mà anh em họ Ngô đã nghi ngờ, liệt vào hạng ngấm ngầm chống đối chế độ. Nhu đưa tên những người này ra để hỏi Trí, mớm dụ Trí khai cho họ, nhưng anh chàng vẫn một mực nói là chỉ theo lệnh của Cao Đài ly khai đi ám sát Diệm.

Thiếu tướng Mai Hữu Xuân mà Ngô Đình Nhu muốn trừ khử, đã biết rõ những hành vi mưu toan của anh em họ Ngô trong công cuộc thiết lập và củng cố chế độ gia đình trị, có thể gây nên những phản ứng bất ngờ nguy hiểm trong trường hợp bị thanh trừng ức hiếp, do đó mà Nhu vẫn phải dè dặt trước đối thủ lợi hại.

Giữa lúc ấy, Lê bỗng nhận được một phong bì lớn chứa đầy những tấm ảnh chụp nàng chung với các tình nhân tướng tá, trong nhiều dáng điệu nồng nàn ngời cười, bá cổ, hôn hít âu yếm... các hành vi diễn ra trong phòng kín, mà chỉ có con mắt tò mò của mật thám theo dõi nổi.

Lê bàng hoàng, nghĩ ngay đây là vụ "săng-ta" (sự tống tiền) nàng, của địch thủ tài tình đã nắm giữ được những yếu điểm nhất của nàng mà đem phô bày trên báo chí ngoại quốc thì địa vị đệ nhất phu nhân của nàng, cũng như vai trò cố vấn chính trị Tổng thống của chồng sẽ chỉ còn là trò cười cho thiên hạ.

Ngô Đình Nhu không hay biết gì về việc này, lấy làm lạ khi thấy vợ có thái độ ôn hoà bảo chàng đừng quyết liệt với vị thiếu tướng mà chàng muốn loại trừ.

- Hẳn chỉ thân Pháp, vì đã do Pháp tạo ra, mình chưa có những bằng cứ rõ ràng là hẳn chủ mưu ám sát anh Tổng thống, mà chỉ nghi hẳn không có bụng trung thành. Anh cũng không nên làm quá, cứ thuyết chuyển hẳn cho giữ một chỗ không có thực quyền, không thể tính chuyện lôi thôi gì là được rồi. Từ chức cảnh sát viên thời Pháp mà lên đến địa vị tướng ngày nay, qua các ngành công an, tình báo, an ninh, quân đội, hẳn là người biết quá nhiều chuyện *L'homme qui en savait trop*: (Người đã biết quá nhiều việc - nguyên văn lời của Lê), mình trừ khử ngay đi không tiện, bất lợi nữa là khác, mà nên tìm cách mua chuộc, thu nạp tốt hơn. Trước sự im lặng, phân vân của chồng, Lê nói tiếp:

- Bây giờ không có chứng cứ rõ ràng là hẳn phản, mình không thể ngang nhiên cất chức thiếu tướng của hẳn đi. Hơn nữa, chính hẳn đã có nhiều công trạng giúp mình trong hồi diệt trừ bọn Bình Xuyên. Nếu xô đẩy hẳn vào chân tường hẳn trốn ra ngoại quốc rồi bêu xấu chế độ mình, xuyên tạc lăng nhăng có phải là phiền không? Tự dưng mình mắc thêm oán thù vô ích. Em nghĩ tốt hơn cả là anh chỉ nên đẩy nhẹ hẳn bằng cách cầm chân khéo ở một địa vị hữu danh vô thực cho hẳn không đến nỗi mất mặt mà cũng không sinh sự phá được mình.

Nhu nghe lời vợ, xuống lệnh thuyết chuyển tướng Mai Hữu Xuân đi trông nom một trại huấn luyện tân binh.

Vụ ám sát Buôn Mê Thuộc xảy ra sau ngày tết, Ngô Đình Diệm vừa ngỏ lời cùng quốc dân: *"Chúng ta đã tiêu diệt quân phiến loạn phong kiến, chặn đứng hoạt động phá rối của cộng sản ở nông thôn, đem lại hoà bình và an ninh khắp trong nước"*. Những viên đạn bắn hụt nhằm vào người Diệm làm cho anh em họ Ngô tỉnh choàng trước nguy cơ ngấm ngầm thù hận chế độ gia đình trị, mà những kiến nghị trung thành với "Ngô Tổng thống lãnh tụ anh minh", những lời nịnh hót "ơn trên đã phù hộ Ngô chí sĩ, cứu tinh dân tộc" của đám nô bộc Bộ trưởng, dân biểu, tướng tá, tỉnh trưởng, đại sứ, chính khách... không đánh tan được không khí chống đối trong dân chúng.

Ngô Đình Nhu triệu tập liền một cuộc họp đông đủ anh em họ Ngô. Tổng giám mục lãnh đạo tối cao tinh thần của chế độ, cố vấn chỉ đạo chính trị miền Trung, đặc sứ lưu động các nước Âu châu, Cố vấn chính trị Tổng thống và Tổng thống, rồi Lê cũng hiện diện trong buổi họp mặt gia đình quan trọng này, tham dự những bàn tính, sách lược củng cố chế độ, tập trung quyền hành trong tay anh em họ Ngô và thân quyến, mở cuộc thanh trừng sâu rộng trong chính giới và quân đội, đề phòng mọi hình thức đảo chính.

Với tư cách Cố vấn chính trị, Ngô Đình Nhu đứng ra thuyết trình, nêu lên các kế hoạch củng cố *Đảng Cần Lao* và chính quyền rồi kết luận:

- Chúng ta cầm quyền thực sự chưa được mấy năm, lẽ tất nhiên là còn sơ hở và cán bộ chưa đầy đủ, nên từ trung ương đến các cấp còn có sự lỏng lẻo, song những khuyết điểm ấy đều có thể lần lần khắc phục được. Việc cần thiết trước nhất lúc này để củng cố chế độ đối nội cũng như đối ngoại, là anh Tổng thống nên đi viếng thăm nước Mỹ để vận động tăng cường sự ủng hộ

của chánh quyền Mỹ đối với chúng ta. Tôi đã ra chỉ thị cho đại sứ ở Hoa Thịnh Đốn ngỏ ý với Chính phủ Mỹ và sắp đặt cho cuộc công du này càng sớm càng hay.

Giám mục Thục gật gù nói:

- Y kiến của chú cố vấn hay lắm. Tôi sẽ viết thư riêng trình Đức Hồng Y Spellman để nhờ người vận động thêm với Giáo hội Hoa Kỳ làm hậu thuẫn cho Tổng thống. Chú đại sứ nay mai trở qua Anh, nên ghé sang La Mã để cảm ơn Tòa thánh về bức điện mừng Tổng thống đã được ơn trên che chở.

Lệ lên tiếng:

- Có một lực lượng hết sức lớn lao mà chúng ta chưa khai thác, để làm hậu thuẫn cho chế độ, đó là phụ nữ. Riêng phong trào Phụ nữ liên đới chưa đủ, vì chỉ có tính cách xã hội thôi, cần phải huy động tất cả lực lượng tiềm tàng của phụ nữ trong mọi tầng lớp nữa. Tôi đề nghị thành lập tổ chức thanh nữ Cộng hoà và phát động phong trào phụ nữ bán quân sự, để khi hữu sự có thể động viên hàng mấy trăm ngàn người, thành một lực lượng đáng kể của chúng ta.

Ngô Đình Diệm đặc ý hưởng ứng:

- Sáng kiến của thím giỏi lắm, nhờ thím đứng ra thi hành luôn. Có cần tiền hay chi thì thím biểu tôi, phụ nữ bán quân sự, hay lắm. Chuyến này qua Mỹ tôi sẽ đưa đề nghị này ra để xin thêm cổ vũ huấn luyện cho thím.

Ngô Đình Cẩn ngồi im bồm bẻm nhai trầu, phệt vào ống nhỏ, nói chen vào:

- Phụ nữ bán quân sự hay bán chi cũng được, nhưng ở miền Trung thì xin miễn cho. Tui không có nội tướng để cầm quân mô.

Câu nói phá ngang của lãnh chúa miền Trung, vẫn thường không giấu điểm ác cảm đối với chị dâu mà Cẩn gọi là "con quỷ cái" làm cho Lệ nổi tức, đáp lại:

- Có ai dám động đến giang sơn của chú mà chưa chi chú đã lo!

- Ai muốn gây răng cứ đụng đến miền Trung đi?

Lời qua tiếng lại xung khắc giữa Cẩn và Lệ ít khi tránh khỏi trong mỗi lần gặp mặt nhau, không còn làm cho anh em Ngô lấy làm lạ nữa. Nhu muốn bênh vợ liền cắt ngang:

- Thôi mà chú!

Rồi tuyên bố chấm dứt buổi họp, đến tối sẽ tiếp bàn tới vấn đề thanh trừng người trong chánh quyền và quân đội.

Một tháng sau buổi họp của anh em họ Ngô, Ngô Đình Diệm lên đường đi Hoa Kỳ.

Tại Hoa Thịnh Đốn, trong lúc Diệm tuyên bố "nước Việt Nam hiện thời đang sống trên một hòn núi lửa, vì những đe dọa bên ngoài của cộng sản quốc tế và những nguy cơ khuynh đảo bên trong", thì ở Sài Gòn, Ngô Đình Nhu bắt đầu thanh trừng nội bộ.

Người đầu tiên bị ảnh hưởng trong việc xét lại trong hàng ngũ quân đội của Cố vấn chính trị Tổng thống là tướng Đôn, người tình cờ của Lệ trong giới võ biên, được lệnh chuyển ra Huế. Nhu muốn nhờ tay em Cố vấn chỉ đạo miền Trung, coi chừng và ngăn chặn vị tướng lãnh tiếp tục ân ái vụng trộm với người vợ ngoại tình.

Lệ thăm hiểu chồng muốn đưa tình nhân vào vòng kèm toả của cậu em chồng nghiêm ngặt đối với chị dâu, ngăn cách nàng gặp gỡ người yêu từ đây. Huế với Sài Gòn - tuy chỉ cách nhau vài giờ máy bay, song Lệ không thể dễ dàng ra thủ đô miền Trung mà qua mắt được em chồng và nàng cũng không dám một mình đi Huế, về xứ sở gia đình chồng để gặp tình nhân, Tướng Đôn cũng không thể từ Huế vô Sài Gòn được theo ý muốn mà không có sự chấp thuận của lãnh chúa, Lệ đành cam chịu kế ly gián của chồng, hẹn gặp tình nhân một lần cuối trước khi chia tay.

Nàng đi Đà Lạt trước bằng máy bay, hôm sau tướng Đôn sẽ lái xe hơi lên theo.

Lệ ở tại biệt điện cựu hoàng Bảo Đại, súng sính trong bộ áo ngủ khêu gợi, đợi chờ tình nhân đến ái ân từ biệt. Mấy người lính bỗng súng đứng canh gác ngoài cửa biệt điện, tăng phần cẩn mật, uy nghiêm của chốn này.

Trời Đà Lạt dịu dàng trong không khí cuối xuân ấm áp càng thêm hoà hợp với tâm trạng nồng nàn của vị đệ nhất phu nhân đang khao khát mong chờ người tình.

Tướng Đôn cũng mong gặp người yêu trước lúc chia ly nên cho xe mở tốc lực trên đường Sài Gòn - Đà Lạt.

Vào quăng mười giờ, Đôn ngồi xe vượt cửa biệt điện qua người lính gác bỗng súng chào, chạy vòng quanh trên đá sỏi rào rào, ngừng lại trước thềm. Lệ từ trong chạy ra, tươi cười bắt tay, rồi bá cổ đưa vào trong.

Gian phòng ngủ của biệt điện cựu hoàng Bảo Đại trang trí mới lại theo ý của Lệ, chứng kiến cảnh luyến ái cuồng say của đôi tình nhân sắp phải chia ly.

Đang lúc hai người mê ly quên cả trời đất, thì bên ngoài một chiếc xe hơi gắn bảng đỏ hai sao lao nhanh qua cửa biệt điện, tung cả cây chắn ngăn ở cổng. Người lính gác không kịp chặn hỏi, đã thấy chiếc xe phóng vào tận thềm, một thiếu phụ sang trọng mở cửa xe hấp tấp bước ra, tay xách một chiếc ví lớn đi thẳng vào nhà.

Mấy phút sau bỗng nghe mấy tiếng súng nổ bên trong biệt điện, rồi thấy thiếu phụ tay cầm súng lục tay xách ví chạy ra xe, giục tài xế nhấn mạnh ga thoát đi.

Người lính gác cổng biệt điện lo ngại chạy vào trong, đến cửa phòng ngủ, thấy một cảnh tượng bất ngờ: bà cố vẫn chính trị gần như loã lồ, một tay ôm bên vai bê bết máu, còn tướng Đôn thì mặt tái mét, đầu tóc rối bù, đang gọi điện thoại kêu bác sĩ đến. Chợt trông thấy người lính gác, tướng Đôn bước ra dạn dò:

- Anh có nghe thấy những gì cũng không được nói lại với ai nghe. Bất cứ ai hỏi, anh phải trả lời không biết gì hết. Đây là một mệnh lệnh: phải tuyệt đối giữ bí mật. Nếu không tôi bắn chết anh lập tức nghe không?

Người lính gác đứng nghiêm vâng dạ rồi chào lui ra, trong khi tiếng còi rú của xe hồng thập tự chờ bác sĩ đến.

Tướng Đôn đã mặc lại quần trong, quần ngoài và nịt ngực lại cho Lệ, rồi khoác áo ki-mô-nô, đặt nàng nằm thẳng trên giường. Lệ vừa đau đớn nhăn nhó vì vết thương bị đạn, vừa tức giận vì bị phá ngang cuộc hoan lạc và suýt bỏ mạng dưới tay người vợ tình địch.

Khúc phim đánh ghen theo lời bà tướng Đôn kể lại, đã diễn ra như sau:

- Biết thóp ông tướng nhà tôi thế nào cũng hẹn hò gặp con mụ trước ngày đi Huế, tôi để ý dò

chừng, rồi thấy ông lấy xe nhà đi, tôi đoán chừng mục ta đợi ở Long Hải hay Đà Lạt để du dương, quả nhiên không sai. Tôi liền cho xe đuổi theo, đến nơi bắt tại trận hai người đang trần truồng ôm nhau ở biệt điện. Tôi quyết phen này trị cho mục ta một trận nên thân. Khi tôi tung cửa buồng ra, con mục đang rên rỉ say sưa không biết, ông tướng nhà tôi nhìn vào tấm gương lớn đầu giường thấy bóng vợ hiện ra, liền gỡ hai tay con mục đang ghì chặt, lồm cồm bỏ khỏi giường, lấy khăn choàng lên người trần như nhộng, đứng chết sững một chỗ. Con mục mở choàng mắt ra, thấy tôi hoảng hốt vớ lấy áo choàng, toan bỏ chạy. Tôi đã rút sẵn súng lục mang theo ở ví, lăm lăm cầm ở tay, chĩa thẳng vào người mục quát lên:

- Muốn sống thì đứng yên!

Mục ta nhìn thấy mũi súng thì hoảng sợ ra mặt, đứng nguyên một chỗ, còn ông tướng thấy tôi có vẻ quyết liệt quá, sợ nổ súng bất tử mới tiến về phía tôi định can ngăn, để cho con mục có dịp thoát thân. Tôi giận quá, không tự chủ được nữa, bấm cò súng nổ, mục ta ôm lấy một bên vai gục xuống. Thấy máu tôi hoa cả mắt lên, bỏ mặc mục ta với ông tướng, trở ra xe phóng đi luôn. Tôi định bụng nhắm bắn vào chỗ kín của mục ta, cho bố thói lang cha dĩ thoã, nhưng run tay để mũi súng chệch ngược, đạn trúng vào vai. Số mục ta cũng còn may lắm, đạn chệch xuống phía tim thì đi đời.

Trước mặt bác sĩ quân y được mời đến, tướng Đôn chỉ vắn tắt cho hay:

- Bà cố vẫn cỡi ngựa tập bắn bị tai nạn.

Bác sĩ khám xét một lúc rồi nói:

- May mà vết thương không nguy đến tánh mạng, song đạn bị kẹt ở đầu xương vai, phải mổ lấy ra. Cần phải có nhà giải phẫu chuyên môn để tránh cho bà cố vẫn khỏi phải mang tật.

Tai nạn bất ngờ của Lê được đánh điện báo ngay về văn phòng cố vấn chính trị phủ Tổng thống, thoát tiên Ngô Đình Nhu nghĩ là vợ mình bị rủi ro trong lúc tập bắn, vì từ ngày phát động phong trào phụ nữ bán quân sự, Lê vẫn thường tập luyện bắn súng cỡi ngựa cùng cô con gái đầu lòng Lê Thuý.

Nghe lời khai bệnh trạng của bác sĩ, Nhu ra lệnh đưa ngay một phi cơ đặc biệt lên Đà Lạt chở vợ bay thẳng qua Manille, nhờ một y viện tối tân của Mỹ tại thủ đô Phi Luật Tân cứu chữa. Bà dì bí thư tháp tùng theo để cho bà cố vẫn sai bảo.

Ngày hôm sau Lê đáp máy bay riêng đi Manille để mổ viên đạn ở vết thương vai. Nhu được thuộc hạ mật báo cáo đầy đủ chi tiết về tai nạn bị bắn ghen của vợ.

Qua những lời truyền miệng của bà tướng Đôn, và những miệng lưỡi bắn tin ở nhà hàng Ngôi Chùa (La Pagode) đường Tự Do - được mệnh danh là Radio - Catinat Sài Gòn và Huế đều hay việc bà cố vẫn bị bà tướng Đôn bắn tại biệt điện ở Đà Lạt, trong lúc bị bắt quả tang đang ân ái với ông tướng.

Người ta còn nói thêm rằng chỗ xảy ra tai nạn, là phòng ngủ của Bảo Đại trước kia đã bị một tình địch bác sĩ Pháp bắn què chân, vì gặp hoàng đế đang nằm với vợ mình.

Đằng cay trước hành động loạn tình của vợ, Ngô Đình Nhu không khỏi chua xót, đau đớn khi nghe các con hỏi han về sức khỏe của người mẹ, mà chàng giấu diếm không cho chúng hay biết gì chung quanh tai nạn của Lê.

Tướng tá, binh sĩ, cũng như những nhân vật trong chánh quyền, các giới, họ sẽ nghĩ ra sao khi hay biết thực trạng bất lực của vị cố vấn tối cao lãnh đạo họ? Nhu làm thế nào để khỏi kéo dài

mãi tình trạng đáng thương và buồn cười trong tấn bi hài kịch muôn thuở của người chồng mọc sừng mà Lệ đang chìm đắm chàng một cách quái ác.

Chàng cố vùi đầu vào công việc để khuây lãng, nhận chìm đau khổ, xấu hổ trong khối thuốc phiện, nhưng vết thương do người vợ ngoại tình gây nên như một chứng ung thư nội tâm ngày đêm ray rứt, hành hạ tâm hồn không nguôi. Con người đầy mưu chước, có trăm phương ngàn kế như Nhu, không hề nao núng trước mọi khó khăn thử thách, trên trường chính trị, lại đành phải bó tay thất bại trong việc đối phó với người vợ ngoại tình quá quái. Nhu nát óc, rồi trí nghĩ cách giải quyết dứt khoát để cho mình, cho gia đình, cho chánh quyền họ Ngô không còn bị ô nhục, mất thể diện vì sự động cốn dâm loạn của Lệ.

Chàng không thể ngăn ngừa được tình địch, vì chính Lệ lôi cuốn họ. Chỉ còn cách ly dị hoặc thủ tiêu, nhưng vì lẽ đạo, Nhu không thể thi hành hai hình thức quyết liệt này, hơn nữa chàng vẫn si mê không xa rời được Lệ, dù biết rõ nàng không chung thủy.

Trong lúc Nhu giả ngơ giả điếc, không có phản ứng gì sau việc vợ bị bắn ghen ở Đà Lạt, người em lãnh chúa miền Trung từ Huế vào, giận dữ đòi phải triệu tập hội nghị gia đình để từ bỏ người chị dâu dâm loạn đã làm ô danh nhà họ Ngô.

Diệm vừa ở Mỹ về, người anh đầu tổng giám mục tại Vĩnh Long được vời lên Sài Gòn và Ngô Đình Cẩn gom thành phiên toà xử án vợ Ngô Đình Nhu, trước sự im lặng đau khổ của người chồng mọc sừng.

Cẩn gay gắt buộc tội người chị dâu vắng mặt:

- Không thể để cho một người đàn bà tác yêu tác quái, bôi tro, trát trấu vô mặt tất cả anh em mình được. Cầm quyền cả một nước, mà không trị nổi một người làm loạn trong gia đình, làm nhơ nhuốc cả dòng dõi họ Ngô, dân chúng thiên hạ người ta nhố vô mặt cho mà các anh cứ để yên được à? Anh Nhu sợ vợ đã đành, còn Đức Cha, còn anh Tổng thống cũng sợ nữa sao chớ? Hay là chị nó có bùa mê, thuốc lú làm cho ai nấy mụ người, mê mết cả rồi? Các anh không nhớ lúc mới cưới chị nó về, mờ ma anh cả tổng đốc đã xét tướng nói là: "Thứ đàn bà ni rồi về sau phá hại gia cang họ Ngô cho mà coi". Chừ cơ sự như rứa, mấy anh tính rằng, chớ chịu thua à?

Thấy không ai nói gì, lãnh chúa miền Trung tức tối nhố vung bã trầu ra nhà, nói tiếp:

- Các anh có nghe ở ngoài người ta nói ra sao không? Tụi lực lượng đặc biệt miền Trung báo cáo với tui rằng bà cố vẫn muốn làm đệ nhứt phu nhân Việt Nam, nên quyến rũ cả Tổng thống luôn, có loạn không?

Diệm đỏ mặt lên tiếng:

- Hơi mô mà nghe thiên hạ nói!

- Hừ? Thì có mần rằng thiên hạ mới nói được chớ! Loạn từ trong nhà loạn ra, không tề gia thì làm sao mà trị quốc? Trự vương sụp cũng chỉ vì nghe theo Đắc Kỷ?

Cẩn càng nói càng to tiếng, đỏ mặt tía tai, khiến người anh giám mục ngắt lời:

- Thôi chú Cẩn đừng nóng, làm cho chú Nhu khổ thêm. Chuyện đã như vậy, để cho chú Nhu tự ý thu xếp lấy thì hơn.

Nhu im lìm đứng lên buồn rầu bước đi, Cẩn nhố bừa bãi nước trầu ra nền, nhìn theo lắc đầu nói:

- Anh ấy sợ vợ như trời, rồi mô lại vô đó cho mà coi!

Sau hội nghị gia đình, Nhu viết bức thư dài cho Lê, kể lại những lời lẽ đã bàn bạc của anh em họ Ngô, và kết luận để vợ tùy lòng quyết định... Lê đã được mỗ lấy đạn trong vai, vết thương bắt đầu khá, Lê đọc cho bà dì bí thư viết cho chồng, tỏ ý muốn đi Pháp một thời gian tĩnh dưỡng lấy lại sức, và có thì giờ suy nghĩ rồi trả lời sau.

Từ Manille, Lê đáp máy bay thẳng qua Ba Lê. Sự vắng mặt của Lê trong gần một tháng trời khiến Nhu ngơ ngáo ngoài cảm giận người vợ ngoại tình, rồi một bức thư khá dài từ thủ đô Pháp giao tay cho bà dì mang về, với những lời thiết tha hối hận, van xin tha thứ của Lê, có hiệu lực xoa dịu vết thương lòng của Nhu.

Bà dì bí thư dò xét thấy ông cố vấn chính trị đã có vẻ sẵn sàng quên những lỗi lầm của vợ, liền đánh điện cho vợ trở về tái hợp cùng chồng.

Lê có vẻ trắng, đẹp, trẻ ra sau thời gian nghỉ ngơi ở Pháp và sửa chữa sắc đẹp ở những mỹ viện tối tân Ba Lê. Ngô Đình Nhu không giấu được xúc động khi thấy Lê vừa bước chân vào nhà đã nhào đến gục vào vai chồng mà khóc oà lên.

Bao nhiêu đau khổ của người chồng mọc sừng đều tiêu tan qua những giọt nước mắt nóng thấm vào sơ mi, như đốt ấm lại lòng Nhu. Chàng đưa tay lên ve vuốt tóc vợ trong cử chỉ âu yếm tha thứ.

Gia đình suýt tan vỡ như tưởng chừng sẽ tìm được lại hạnh phúc từ đây, với đám con quần quít bên bà mẹ hối tâm, tỏ vẻ triu mến chồng, và nét mặt lạnh lùng thường ngày của ngài cố vấn chính trị trở nên tươi cười rạng rỡ.

Ngô Đình Nhu nghĩ là mình đã cứu vãn được tình thế nguy ngập trong gia đình, chỉ cần lo củng cố thêm con đường chính trị, làm cho nàng bận rộn không còn thì giờ rảnh mà sinh chuyện rắc rối nữa. Đồng thời Nhu có thêm một người hợp tác đắc lực trong công cuộc huy động phái nữ để làm hậu thuẫn cho chế độ họ Ngô.

Trong thời gian ở Pháp tĩnh dưỡng, Lê đọc sách gặp cuốn nói về tiểu sử Võ Hậu, vị đế nhất phu nhân đã trị vì cả lục địa Trung Hoa trên nửa thế kỷ, Lê tìm thấy hình ảnh gần gũi qua người đàn bà đã dùng nhan sắc và mưu chước quỷ quyệt để chiếm đoạt ngai vàng, chế ngự nếu đại nhân Đường.

Cuốn Lay Wou[21] của nhà văn Trung Hoa Lâm Ngữ Đường viết bằng Anh ngữ, trở thành sách gối đầu giường của Lê: Những sách lược chính trị của hoàng hậu Võ Tắc Thiên, từ thung thò dân ý đến tổ chức mật vụ, thủ tiêu những kẻ đối lập, lợi dụng đạo đức để cầm quyền đều được Lê mang ra bàn luận cùng chồng, bổ túc thêm vào hệ thống của Ngô Đình Nhu, mô phỏng theo lẽ lối của các bạo chúa La Mã, của các nhà độc tài.

Lê không thể biến dinh Độc Lập thành một cung điện riêng để hưởng lạc, vì còn có mặt chồng và anh chồng. Nhưng nàng cũng không thể hãm mình được lâu giữa không khí ngột ngạt của gia đình với người chồng bất lực, nên sau nửa tháng ở Pháp về, Lê trở lại ngựa quen đường cũ.

Nhu biết mình không làm thoả thích được vợ, và nhận thấy Lê trở nên gắt gỏng, khó tính, dễ giận dữ, sinh sự trong khi tự giam hãm tại dinh Độc Lập, nên phải đành chiều ý để cho Lê thỉnh thoảng đi đổi gió ở Long Hải hay Đà Lạt.

Những chuyển đổi gió của vợ, Nhu ngầm hiểu là Lê đều đưa nhân tình theo để giải quyết ám ảnh nhục dục, song chàng cũng làm ngơ vì biết rằng không trị nổi người vợ bất kham, để mặc sức cho lòng lộn, rồi rồi cuộc cũng quay về chồng cũ. Miễn là Lê khôn khéo, đừng để cho những

vụ ngoại tình của nàng sinh tai tiếng ồn ào như vụ bắn ghen của vợ tướng Đôn ở Đà Lạt.

Từ ngày đi sâu vào con đường chính trị, Lệ hướng cả hoạt động tình dục củng cố cho chế độ chống bằng cách bắt tình với các yếu nhân, chánh khách ngoại quốc.

Trong khi Ngô Đình Diệm tuyên bố: "Biên giới của Hoa Kỳ chạy đến vĩ tuyến 17. Từ sau khi ký hiệp định Genève, viện trợ Mỹ trung bình lên đến 250 triệu đô-la mỗi năm. Ở Việt Nam, chúng tôi nghĩ rằng không có một công dân Mỹ nào tiếc rẻ về những sự tiêu pha đó và công cuộc bỏ tiền này đã thực hiện có ý thức". Và tờ báo của tổ chức Scripps Howard nổi lên công kích việc sử dụng viện trợ Mỹ ở miền Nam Việt Nam, ký giả Colegrove tố cáo về những sự thối nát và độc tài của chế độ họ Ngô, tuyên bố rằng sẵn sàng đưa ra tất cả những danh tánh liên hệ. Đại sứ Hoa Kỳ và viên giám đốc viện trợ Mỹ bị triệu về Hoa Thịnh Đốn để chứng minh về những hoạt động của họ ở Sài Gòn, Trong dư luận các giới cầm quyền ở Hoa Kỳ, người ta đặt vấn đề tìm kiếm một nhân vật Việt Nam có hình thức dân chủ hơn để thay thế cho vị cựu quan lại họ Ngô, đã thất nhân tâm.

Trước sự nứt rạn công khai đầu tiên giữa gia đình họ Ngô và chính giới Mỹ, do bài của một ký giả Mỹ ở Sài Gòn vạch ra những hoạt động hối lộ, kinh tài của vợ chồng cố vấn chính trị tổng thống, và người anh tổng giám mục, Lệ bàn với chồng:

- Để em mời nhà báo ấy vô dinh rồi em thuyết phục hẳn cho anh coi.
- Anh đã điều đình đưa bạc triệu ra mà cũng không xiêu lòng được hẳn.
- Thì để rồi coi em có mua chuộc được hẳn không? Em tin thế nào cũng làm cho hẳn thay đổi thái độ.

Lệ cười một cách tự nhiên khiến Nhu đồng ý, để cho vợ ra tay.

Hôm sau, trên các báo xuất bản tại Sài Gòn, người ta không khỏi chú ý tới lời đính chính đóng khung ký tên cả hai vợ chồng Cố vấn chính trị Tổng thống, thanh minh không có tiền gửi ở ngân hàng ngoại quốc, và cảnh cáo những kẻ lợi dụng danh nghĩa của họ để làm tiền áp phe.

Tối đến, tại dinh Độc Lập, một bữa tiệc thân mật được tổ chức tại tư phòng bà cố vấn để mời ký giả Mỹ đã tấn công gia đình họ Ngô.

Các chuyên viên uốn tóc, sửa sắc đẹp, xoa bóp, massage Hồng Kông bận rộn cả ngày bên cạnh bà cố vấn để trau dồi từ mái tóc, bộ ngực đến móng tay, móng chân người đẹp.

Sau nhiều giờ trang điểm, Lệ trẻ hẳn lại trong chiếc áo hở cổ nửa ngực để trần nâng cao, uyển chuyển thướt tha ra đón ký giả Mỹ vừa đến.

Bữa tiệc dưới ánh nến, giữa anh chàng ngoại quốc cao lêu nghêu, trẻ tuổi và bà cố vấn, kéo dài từ 8 giờ tối đến 2 giờ sáng trong tư phòng kín đáo.

Khi Ngô Đình Nhu bước vào, thấy vợ lồ lộ sau lớp áo quần voan đang nằm đông đưa chân trên đi văng, còn anh chàng ký giả ngồi ở chiếc ghế thấp bên cạnh, tay cầm ly rượu sâm banh, trông như một thanh niên si tình đang tán tỉnh.

Tiếng đàng hăng của Nhu khiến ký giả Mỹ quay lại, có vẻ ngượng ngịu, Lệ liền cất tiếng nói:

- Tôi xin giới thiệu với anh: chồng tôi. Như tôi đã nói với anh, nhà tôi bận hội họp nên bữa tiệc này chỉ có hai chúng ta thôi.

Rồi Lê hỏi chồng bằng tiếng Anh:

- Anh dùng chi?

- Cô nhắc (Cognac). Để anh tự rót lấy.

Ký giả Mỹ quay lại nói chuyện với Nhu:

- Bà vừa nói cho tôi được hiểu những khó khăn của ông, cũng như của Tổng thống. Tôi đã thông cảm hoàn cảnh của một chính phủ ở một quốc gia chậm tiến, lại phải đương đầu với Cộng sản ở bên trong.

Nhu cười gượng:

- Tôi vẫn tin là các bạn Mỹ hiểu sự khó khăn của chúng tôi.

Lê chen vào:

- Ông bạn chúng ta đã thông cảm thấu đáo hoàn cảnh khó khăn của chúng mình rồi, và đã hứa với em là sẽ có một thái độ khác hẳn trước.

Ký giả ngoại quốc gật gù tiếp lời:

- Vâng, tôi sẽ tìm đủ mọi cách để ủng hộ chế độ họ Ngô.

Lê tiến đưa khách ra tận thềm, và trong cái bắt tay từ giã, còn nắm giữ tay anh chàng viết báo trẻ tuổi hồi lâu, tình tứ nhìn vào mắt như còn nuối tiếc, bịn rịn chưa muốn rời:

- Chúng ta đã trở thành bạn bè. Tôi mong sẽ còn nhiều dịp gần gũi để trao đổi ý kiến, hiểu biết nhau hơn.

Chàng trai Mỹ đã ngà ngà say, lặp đi lặp lại một câu:

- Rất hân hạnh, với tất cả thích thú.

Lê mời đưa:

- Thứ bảy tới, nếu không có gì ngăn trở, mời anh ra Long Hải tắm biển chơi ở biệt thự của tôi.

Trong khi Lê theo khách ra ngoài, Nhu nhìn qua những dấu vết trên đi văng, với nệm xô, gối lệch, mà không khỏi cau mày uất hận.

Vợ chàng đã ngang nhiên rước trai về nhà dù bởi lý do vận động ngoại giao để củng cố cho chánh quyền của gia đình, lòng tự ái của người chồng cũng không vì thế mà khỏi tổn thương. Nhu đi đi lại lại trong phòng, như mỗi lần bực tức điều gì, Lê hớn hờ bước vào, tươi cười nói:

- Đó anh thấy chưa? Em nói không sai mà, em mà ngoại giao thì nhất định thành công. Anh và anh Tổng thống phải thưởng công cho em cái gì đây?

- Em đã ngoại giao bằng cách nào mà hấn chịu khuất phục mau vậy?

Câu hỏi bất ngờ chứa đầy hậu ý của chồng khiến Lê đang vui bỗng sầm ngay nét mặt, giữ thế thủ:

- Anh hỏi như vậy là nghĩa gì?

- Nghĩa gì thì tùy em trả lời đó.

- Anh muốn cho em trả lời thế nào?

Giọng Lệ có vẻ gây gổ khiến Nhu dịu xuống:

- Em muốn trả lời thế nào, tùy ý.

- Vậy anh còn hỏi làm gì nữa? Có phải tự ý em muốn mời người ta đến đâu. Em đã bàn trước với anh, và chính anh có bằng lòng để cho em tiếp xúc, thuyết phục người ta thì em mới làm chứ! Bây giờ được việc rồi, đã không một lời gọi là cảm ơn, anh còn lại định sinh sự lòi thoi gì nữa?

Nhu thấy đuối lý trước người vợ quá quắt nhưng cũng gượng nói:

- Anh chỉ muốn rõ em đã làm được việc bằng cách nào?

Lệ ngẩng mặt lên nhìn thẳng chồng, điệu bộ thách thức:

- Bằng cách nào à? Miễn là cho được việc, bất cứ bằng cách nào. Tất cả mọi phương tiện đều tốt, đó không phải là chủ trương của anh thường vẫn thực hành hay sao? Anh đã muốn rõ, thì em cũng không việc gì mà giấu, em đã...

- Thôi! Im đi!

Nhu vội ngắt ngang, khi thấy Lệ bừng bừng hơi rượu bốc say, hai tay đập vào ngực, ưỡn người ra trước... Chàng không muốn nghe thêm những lời trắng trợn trong khi đã nhìn thấy sự thật trước mắt, với các cử chỉ sỗ sàng của vợ. Quả tình Nhu cũng không ngờ Lệ đã đi quá xa như vậy, và cũng không khỏi thắc mắc là vì công việc chung của gia đình mà Lệ tự hiến dâng cho anh chàng ký giả Mỹ, hay là vì thích thú riêng muốn hưởng lạc. Nhưng dù sao chẳng nữa, kết quả vẫn là bà Cố vấn chính trị Tổng thống, vị đệ nhất phu nhân Việt Nam đã đem thân xác làm mồi cho vai trò chính trị nhà chồng.

Lệ ngầm hiểu những ý nghĩ thầm kín của chồng, không muốn giày vò thêm, tự tay rót rượu mạnh vào ly Nhu và ly nàng, uống cạn một hơi, rồi nói:

- Thôi, chúng mình đừng cãi nhau vì những việc không đâu nữa. Còn phải để tâm lo đại sự chứ. Tôi nghe ký giả Mỹ hỏi: "Có phải chánh phủ Việt Nam quá lo sợ các cuộc cách mạng và đảo chánh sau những biến cố ở Iraq và Cuba nên Tổng thống mới lấy sự khủng bố làm nguyên tắc để cai trị không?". Đó, người Mỹ đang nghĩ như vậy, anh liệu mà đối phó để đánh tan dư luận ấy đi. Theo ý em, mình phải tính cách lấy lòng các ký giả ngoại quốc ở Sài Gòn để nhờ họ giải độc dư luận quốc tế, nhất là tại Mỹ. Anh chàng Thomas vừa rồi có hay là bọn thông tin viên và ký giả ngoại quốc sắp thành lập một tổ chức có tính cách nghề nghiệp, mình nên gây cảm tình, mua chuộc họ. Em có thể đảm nhận công việc ấy được, anh nghĩ sao?

Nhu bỗng trở nên vui vẻ bất ngờ:

- Phải, ý kiến của em hay lắm. Còn có việc này, coi em có làm được không? Mới đây, ông Nehru viếng thăm Hà Nội, có xác nhận trong một bản thông báo chung với ông Hồ Chí Minh, tỏ ý mong uỷ hội quốc tế nỗ lực duy trì và tăng cường hoà bình ở Việt Nam bằng cách thi hành hiệp định Genève để tiến tới thống nhất sau tổ chức tổng tuyển cử khắp nước, dưới sự kiểm soát của CIC. Về vấn đề này ông Nehru và ông Hồ Chí Minh đều nhấn mạnh sự cần thiết giúp cho hai

miền Nam Bắc hiểu nhau, căn cứ theo hiệp ước Genève. Em cũng nhớ rằng Hà Nội đã mấy lần gửi thông điệp chánh thức cho mình mở hội nghị thảo luận về tổng tuyển cử, thiết lập quan hệ bình thường giữa Nam Bắc, giảm bớt quân số, cấm chỉ tuyên truyền chiến tranh, chia rẽ giữa đôi bên. Mình đã cương quyết từ chối, viện cớ là không thể nói chuyện với cộng sản được. Hà Nội vận động với Ấn Độ lấy uỷ hội quốc tế làm áp lực cho mình, tại sao mình không phản công lại bằng cách lôi kéo Ấn Độ để làm nghiêng cán cân ảnh hưởng về phía mình? Trong 3 nước đại biểu, Gia Nã Đại dĩ nhiên là đứng trong hàng ngũ tự do, mình mà kéo được Ấn Độ là phía cộng sản chỉ còn Ba Lan. Em nghĩ sao?

Lệ trả lời:

- Được em nhận công tác vận động uỷ hội quốc tế cho. Mà anh không được quyền ghen bóng ghen gió đó ghen!

Con người tình cảm của Nhu đã nhường bước cho con người chính trị khi ngổ ý muốn dùng vợ làm một lợi khí để vận động ngoại giao. Tất cả mọi phương tiện đều hay. Miễn là đạt được mục đích củng cố chế độ họ Ngô. Tham vọng ngự trị đã thắng mọi mặc cảm phức tạp của người chồng bất lực. Từ đây Lệ đã hướng con đường ngoại tình vào mục tiêu phục vụ cầm quyền.

Sau khi quyến rũ được ký giả Mỹ trẻ tuổi vào mê hồn trận tình dục, lay chuyển kẻ đối thủ vào ban liên minh, Lệ không thể không tự hào về sự thành công của nàng, và tiếp tục việc giao du thân mật với các yếu nhân ngoại quốc, lôi cuốn họ đứng về phía ủng hộ chánh quyền họ Ngô.

Trong lúc vợ lui tới cùng các ký giả và nhân viên uỷ hội quốc tế kiểm soát đình chiến, Ngô Đình Nhu triệu tập đám thuộc hạ Cần Lao để củng cố ứng phó với tình thế mới. Vai trò Tổng thống Diệm giống như một kẻ thừa hành, ngoan ngoãn làm theo sự chỉ phối của em trai và em dâu cố vấn.

Tư tưởng ngẩn ngui, kiến thức thiển cận với bản chất chậm chạp, bảo thủ của vị quan lại phong kiến chỉ có thể đảm nhận cai trị một địa phương nhỏ theo lối trấn áp cũ, nay lên ngôi ở địa vị nguyên thủy, phụ trách cả một quốc gia với bao nhiêu vấn đề phức tạp, khó khăn trong hoàn cảnh đặc biệt của Việt Nam, Ngô Đình Diệm đâm ra ngớ ngàng bối rối, thấy công việc quá tò tát đối với mình.

Ngô Đình Nhu trong vai trò Cố vấn chính trị Tổng thống đã thay thế anh giải quyết hết mọi vấn đề lớn nhỏ. Diệm chỉ là một hình bóng long trọng viên, để gật đầu, bắt tay, chủ tọa, khai mạc, đọc diễn văn hay những lời tuyên bố do văn phòng cố vấn thảo trước, đã học thuộc lòng và trên thực tế người cầm quyền thực sự là Ngô Đình Nhu cùng vợ.

Một tay Ngô Đình Nhu chỉ huy mọi lớp lang vở kịch chế độ họ Ngô, mà Diệm được cố vấn tô son điểm phấn, nhắc tuồng cho để thủ vai Tổng thống.

Lắm lúc Diệm tỏ ra lúng túng, vụng về trong vai trò Tổng thống khiến Lệ phải lên tiếng nhắc nhở anh chồng:

- Hôm nay tiếp đại sứ Mỹ mới qua, anh nhớ tươi tắn nét mặt một chút, chớ có lăm lăm, lì lì đưa đám như thế kia. Cũng đừng giảnh nói một mình như đọc bài học thuộc lòng, không để cho khách chen vô câu nào. Anh phải thay bộ quần áo lôi thôi đang mặc đó, cho có vẻ lịch sự, xứng đáng với chức vị Tổng thống chứ!

Diệm ngoan ngoãn nghe theo, như một ấu chúa tuân lời vị nhiếp chính, từ lời lẽ ăn nói đến cách đối xử chung quanh, hoàn toàn bị sự chỉ phối chặt chẽ của vợ chồng Nhu.

Chỉ có sở thích uống nước trà Tàu và xem phim Mỹ bắn súng, cưỡi ngựa của Diệm là không bị

kiểm soát thôi. Có lẽ những lúc ngồi uống trà Tàu, hoặc ngồi coi xi-nê với các cháu là những lúc thanh thoi và hồn nhiên nhất của con người Ngô Đình Diệm trong suốt vai Tổng thống.

Trái lại, Ngô Đình Nhu tích cực và quyết liệt trong cương vị của linh hồn chế độ. Muốn củng cố vững chắc nền tảng chánh quyền, Nhu bắt đầu thanh lọc hàng ngũ quân đội, thay thế các tướng tá nghi ngờ, lớn tuổi bằng các phần tử trẻ trung.

Trung tướng Nguyễn Ngọc Lễ không còn ở trung tâm huấn luyện Quang Trung, sát công an Bình Xuyên. Vị đại tướng Tổng tư lệnh quân đội quốc gia bị dồn vào chỗ chỉ còn hư vị. Đại tá chỉ huy sư đoàn Nùng đã từng lập chiến công đặc biệt trung thành với họ Ngô cũng bị Nhu cho về nghỉ và tịch thu tài sản, vì tình nghi là có đầu óc cục bộ địa phương. Ngoài ra, thiếu tướng Dương Văn Đức giữ chức đại sứ Đại Hàn (Nam Hàn), không chịu nổi chánh sách độc tài họ Ngô phải lưu vong sang Pháp.

Một số tướng tá khác, không chứng tỏ một lòng một dạ cùng chế độ đều bị Nhu ra lệnh chuyển đi giữ các chức vụ không quan trọng, và cô lập hoá từng người, phòng ngừa họ tụ tập mưu mô tạo phản.

Đồng thời, Nhu quân sự hoá bộ máy chánh quyền bằng cách đưa sĩ quan thay thế các tỉnh trưởng dân sự, phân chia trong nước thành nhiều vùng chiến thuật. Vững tin về phương tiện quân sự, hậu thuẫn chủ yếu bảo vệ chế độ Nhu chú trọng cải tiến về mặt chính trị, triệu tập đại hội cán bộ cao cấp *đảng Cần Lao*.

Những đảng viên thuộc hạ thân cận của vị Cố vấn chính trị Tổng thống được vời vào dinh Độc Lập. Trong gian phòng khánh tiết rộng thênh thang khói trầm toả nghi ngút trên bàn thờ nến đốt sáng trưng, trước hai lá cờ lớn, quốc kỳ và đảng kỳ *Cần Lao*, Ngô Đình Nhu vận y phục đại lễ, thắt nơ đen, tay cầm gươm tuốt trần, tự trích máu đầu ngón tay cái nhỏ vào bình pha lê lớn, sóng sánh rượu trắng, rồi long trọng tuyên bố:

- Tôi, Ngô Đình Nhu, Tổng bí thư trung ương đảng bộ Cần Lao nhân vị cách mạng đảng, tự trích huyết ăn thề, nguyện đồng sinh đồng tử cùng các đồng chí, hy sinh đấu tranh cho lý tưởng. Trước khi có quyết định quan trọng tôi yêu cầu các đồng chí hãy cùng tôi thề nguyện tuyệt đối trung thành phục vụ cho đảng, để lãnh đạo chánh quyền vượt qua những sự khó khăn trong giai đoạn mới.

Trên hai mươi nhân vật có mặt, những thành phần đầu não của *Cần Lao*, lần lượt bước đến trước bàn thờ, tự tay trích huyết vào bình pha lê, và trang nghiêm lớn tiếng thề nguyện cùng đảng trưởng.

Những cán bộ trung ương *Cần Lao* có mặt trong buổi trích huyết ăn thề cùng Tổng bí thư, thuộc phòng Nhứt, chuyên trách quản lý hành chánh, quản trị cán bộ có: Phạm Văn Nhu chủ tịch Quốc hội, Trần Văn Trai, Lê Thành Cường: dân biểu; phòng Nhì đặc trách về tình báo và điều tra, có: Võ Như Nguyễn, đại tá Lê Quang Tung; phòng Ba, công tác đảng vụ có kỹ sư Lê Văn Đồng, Bộ trưởng Canh nông Thái Mạnh Tiến, dân biểu Lương Duy Vỹ; thuộc phòng Tư, công tác kinh tài có Huỳnh văn Lang, Tổng giám đốc Viện Hối đoái, Cao Xuân Vỹ, Tổng giám đốc Thanh niên, Đỗ La Lam, chủ nhiệm nhật báo cách mạng quốc gia, Hoàng Bá Vinh, thầy xuất dân biểu, Bùi Tiến Thành; thuộc phòng Năm, phụ trách Tuyên Nghiên huấn, có bác sĩ Trần Kim Tuyến giám đốc nghiên cứu chính trị và xã hội phủ Tổng thống, Hà Đức Minh, ký giả, bác sĩ Lý Trung Dung, dân biểu, tổng thư ký hội bác sĩ Công giáo Việt Nam, Chủ tịch mặt trận bảo vệ văn hoá tự do, phó chủ tịch hội Văn hoá bình dân, Đặng Hiếu Khẩn, dân biểu.

Giữa lúc Ngô Đình Nhu hội họp cán bộ *đảng Cần Lao* thì Lê đang ở Long Hải du dương cùng người tình đã soạn giúp bộ luật gia đình, trạng sư Trương Lịch.

Lịch đã nhờ em trai Lê, luật sư tập sự Trần Văn Khiêm, tiến dẫn giới thiệu cùng bà cố vấn, đề xuất luật gia đình làm bậc thang danh vọng.

Rồi từ địa vị một nhà hùng biện, luật sư Lịch đem miệng lưỡi ra để phục dịch làm vừa lòng Lê, được chung quanh mệnh danh là "tiến sĩ ngôn ngữ học" của bà cố vấn.

Đối với Lịch, cũng như một số bạn trai khỏe mạnh, sáng sủa, Lê chỉ xem là loại phương tiện để thoả mãn dục tính của nàng, chẳng khác nào Võ Hậu trước kia tuyển chọn một số đàn ông, trai tráng giỏi thuật phòng kín để phục vụ bà.

Lê chấm luật sư Lịch, giống như các dân biểu Hà Như Chi, Nguyễn Phương Thiệp, không ngoài mục đích sai bảo làm công việc hầu hạ khoái lạc cho nàng, như nô lệ da đen đối với các nữ hoàng thời xưa.

Các dân biểu Quốc hội, một số bác sĩ, nhân vật chánh quyền họ Ngô, dò biết được dục vọng của đệ nhất phu nhân, có kẻ đã biên thư tự giới thiệu sức khỏe của mình hoặc tìm cách tiến thân bằng con đường làm dĩ trai, tình nguyện phục dịch dưới trướng bà cố vấn.

Lịch được gọi ra Long Hải cũng như một cung nữ được nhà vua vời đến hoàn toàn lệ thuộc theo ý muốn của Lê, thích đổi thay người tình, cũng như người sành đổi món ăn.

Tại phòng khách biệt thự của bà cố vấn ở trên bờ biển nước ngọt, khung vải màn ảnh tài tử đang phản chiếu những hoạt cảnh trần trường của mấy cuốn phim khiêu dâm mà sở quan thuế đã tịch thu để gửi hầu đệ nhất phu nhân.

Lê nằm sấp, trên người không một mảnh vải che thân, ngược nhìn những hình ảnh hoạt động kích thích thú tính, rồi ra lệnh cho luật sư Lịch tái diễn trò vừa chiếu trên màn ảnh.

Lời nói của Lê như là một mệnh lệnh mà Lịch phải tuyệt đối thi hành, mang hết sức bình sinh ra để làm vừa lòng nữ chúa.

Tương lai, địa vị của luật sư được dồi dào đưa vào chánh quyền họ Ngô một phần lớn là do Lê. Bác sĩ Trần Đình Đệ leo lên được ghế Bộ trưởng, há chẳng phải đã vừa ý Lê, trong việc cung cấp khoái lạc, làm cho Lê hồi xuân với những món y dược kích thích tố đẩy Đại tá Đôn vinh thăng trung tướng cũng bằng con đường tình ái với đệ nhất phu nhân.

Một số dân biểu được đặc cử liên tiếp mấy khoá vào Quốc hội đều nhờ ơn mưa móc của bà cố vấn đã chiếu cố.

Bao nhiêu nhân vật tai to mặt lớn ngày nay, giữ những chức tước cao sang, phần lớn đều do tay Lê cất nhắc, đưa lên. Viễn ảnh rực rỡ của chiếc ghế Bộ trưởng khiến luật sư Lịch quên hết tự ái, liêm sỉ của kẻ trí thức, mà nhắm mắt úp mặt làm theo lời bà cố vấn. - Dưới mắt Lê, luật sư Lịch cũng chẳng khác nào thứ gái một đêm đối với khách làng chơi. Lê không khỏi khinh thường lớp người mà nàng chỉ xem như trò hoan lạc nhất thời. Không thể là tình nhân lưu luyến được nàng, họ chỉ bám tựa vào nàng để cầu xin địa vị, quyền lợi. Qua cơn khoái lạc, Lê nhìn người đàn ông vừa làm đủ mọi cách để thoả mãn đòi hỏi dục tình của nàng như món đồ chơi chóng chán sẵn đem vứt vào một xó.

Luật sư Lịch thuộc vào hạng đồ chơi vứt đi của Lê, mà không ý thức được thân bị rẻ rúng mà trái lại, cho việc phục dịch bà cố vấn là vinh hạnh, rí tai khoe mình đã được đệ nhất phu nhân mời đi Long Hải, đáp công ơn tác giả soạn *Luật gia đình*.

Đám thuộc hạ, mật vụ văn phòng cố vấn mang tin bép xép của luật sư Lịch đến tai Lê. Vốn rất ghét những sự tiết lộ bí mật chung mình, Lê giận dữ ra lệnh cho bọn tay chân tìm cách phá luật

sư Lịch, từ đấy Lịch bị liệt vào hạng bị bà cố vấn thù nghịch.

Luật sư Lịch bị mất ngay chức trong Hội Phù Luân (Rotary Club), đồng thời bị lôi thôi về một vụ tiền bạc, phải cởi cả áo luật sư.

Ngoài việc danh tiếng và của cải bị tổn hại, luật sư Lịch còn bị mất luôn cô vợ trẻ đẹp, do em trai bà cố vấn, Trần Văn Khiêm phỗng đi.

Đòn thù của Lê khiến mấy anh chàng có dịp được hầu hạ bà cố vấn không dám rỉ hót, sợ phải rước lấy hậu quả tày đình một khi đã xúc phạm đến đệ nhất phu nhân.

*

* *

Mặc dầu anh em họ Ngô củng cố chế độ bằng cách thanh lọc trong hàng ngũ quân sự và chính trị, không khí chống đối chánh quyền vẫn ngấm ngấm khắp nơi.

Lê phải khó nhọc giao thiệp cùng mấy thông tin viên Mỹ có ảnh hưởng lớn trong dư luận Hoa Kỳ, và nổi tiếng là bướng bỉnh, khó lay chuyển nổi.

Trong khi ấy, ở Nam Hàn, vị Tổng thống được Mỹ tận tình ủng hộ, Lý Thừa Vãn bắt buộc phải từ chức, trước áp lực mạnh mẽ của sinh viên và quần chúng nổi lên đả đảo độc tài. Các giới chung quanh anh em họ Ngô đang rộn rịp, lằng xằng trong một niềm lo ngại, thì được tin từ Ba Lê, vị tướng lưu vong Dương Văn Đức lên tiếng kêu gọi binh sĩ và dân chúng Việt Nam nổi loạn chống chế độ họ Ngô.

Trước làn sóng bất bình khắp các tầng lớp, từ nông thôn đến thành thị, cố vấn chính trị Ngô Đình Nhu ngày đêm hội họp các thuộc hạ thân tín để tìm kế hoạch đối phó. Căn cứ vào những tin mật, cùng các cuộc giao thiệp của Lê, Nhu biết rằng có vài giới người Mỹ, đặc biệt là các giáo sư Michigan, từng ủng hộ họ Ngô, đã thay đổi thái độ, và đang tìm kiếm một ê kíp để đưa lên thế gia đình Ngô Đình Diệm. Tổ chức mật vụ Mỹ cũng đang làm hậu thuẫn cho một đảng phái đối lập, mệnh danh là tự do dân chủ, tập hợp vài chánh khách và tướng tá muốn tranh quyền họ Ngô.

Sau khi ban hành đạo luật 10-59 đặt Cộng sản ra ngoài vòng pháp luật, Diệm tuyên bố thành lập những khu trù mật, theo con đường nhân vị và cộng đồng, đồng tiền của người em cố vấn chính trị.

Những cuộc hành quân phá huỷ làng mạc để dồn dân vào sống trong những khu trù mật, mở đầu một giai đoạn chống đối mới ở nông thôn. Người dân quê, bất luận giàu hay nghèo, không muốn nhìn thấy nhà cửa vườn tược bị phá, tự do bị mất, đều phản đối chính sách tập trung dân vào những khu mà họ có cảm tưởng là những trại giam.

Nhiều binh sĩ đâm ra do dự, ngần ngại trước chánh sách dồn ép dân, trong khi mầm phần uất ở nông thôn bành trướng.

Các ký giả Tây phương ở Sài Gòn đánh điện đi những tin tức báo động:

- Ngày 25 tháng giêng 1959, một đồn lớn ở gần Tây Ninh có 1.500 lính trú đóng bị phá huỷ, do quân bên trong làm nội ứng.

- Ngày 3 tháng 2, tân binh ở trại Quang Trung nổi loạn, tiếp đến hàng trăm quân bỏ trốn.

Có báo viết rõ thêm: Họ Ngô không còn làm chủ được tình thế, mặc dầu có 350.000 binh sĩ trong tay.

Phòng báo chí phủ Tổng thống hoạt động tới tấp, tìm cách ngăn cản, mua chuộc các ký giả ngoại quốc bộc lộ thực trạng về tình hình Việt Nam.

Đáp lại những áp lực, vận động, đòi hỏi anh em họ Ngô phải chia sẻ quyền hành, Nhu cương quyết không nhượng bộ và siết chặt lại hàng ngũ bảo vệ chế độ bằng cách thanh lọc một lần nữa. Hàng trăm sĩ quan, công chức bị ngưng chức hoặc chuyển chuyển, và Diệm buộc các Bộ trưởng trung thành từ buổi đầu như Lâm Lê Trinh, Trần Chánh Thành, Trần Trung Dung, Nguyễn Văn Sĩ, phải từ chức, để thay vào những phần tử đặc lực hơn.

Đây là lần thay đổi nội các thứ 12, và 35 Bộ trưởng đã phải rời bỏ chánh phủ từ ngày thành lập chánh quyền họ Ngô.

Giữa lúc anh em Diệm mở cuộc thanh trừng nội bộ thì một bức điều trần của 18 nhân sĩ, gồm 11 cựu tổng trưởng và tám nhân vật, bác sĩ, linh mục... gửi Tổng thống Diệm.

Bức thư điều trần này đã được công bố trong một cuộc họp báo do 18 nhân sĩ triệu tập tại nhà hàng Caraven, như một quả bom làm chấn động dư luận trong nước và ngoài nước.

Ngô Đình Diệm giận run trong khi nghe cố vấn chính trị đọc những lời điều trần như moi đúng tim gan của họ Ngô.

... Về mặt chính trị... dưới chế độ cộng hoà được xây dựng, người dân chưa thấy được sống đảm bảo hơn. Một Hiến pháp lấy lệ, một Quốc hội luôn luôn xuôi một chiều, những cuộc bầu cử, phản dân chủ, tất cả thủ đoạn và dàn cảnh độc tài. Rồi những cuộc bắt bớ liên miên làm cho trại giam, khám đường không lúc nào đầy chật như lúc này, rồi dư luận bị bưng bít, rồi báo chí không tự do, cho đến ý dân đã được biểu lộ trong những cuộc bầu cử công khai cũng bị chà đạp khinh rẻ, như trong cuộc bầu Quốc hội khoá II vừa qua, làm cho người dân không sao không chán nản. Những chính đảng, giáo phái bị tiêu diệt, thì những "đoàn thể", "phong trào" đến thay thế để áp bức nhân dân...

Chánh quyền, đem đảng phái chi phối quốc gia, chia rẽ bề trên cấp dưới, gieo nghi kỵ giữa kẻ "trong phong trào" người "ngoài đoàn thể" ngờ vực lẫn nhau, thực quyền không trong tay kẻ hữu trách, lệnh phát ra từ đâu đâu do quyết định của người quyền tộc vô chức nhiệm, làm đình trệ bộ máy hành chánh, tê liệt sáng kiến, chán nản thiện chí, trong lúc không tháng nào mà báo chí không phanh phui những vụ những lạm công quỹ không thể che đậy, hết triệu này đến triệu khác, hết "hạ" nọ đến "hạ" kia...

... Cần phải cấp bách bỏ tư tưởng đảng trị, đầu óc gia tộc, trừng trị những kẻ đầu cơ quyền thế, đưa ra ánh sáng những việc mờ ám, những lạm, lộng quyền, thì mới cứu vãn được tình thế phục hồi nhân tâm, đem lại sự tin tưởng ở nơi một chánh quyền minh trực.

... Về mặt kinh tế xã hội... bao nhiêu điều kiện thuận lợi để biến miền Nam thành một vùng sung túc thịnh vượng, thế mà hiện nay: dân nghèo thất nghiệp, của hết tiền khan, lúa đầy đồng bán không đáng, hàng đầy chợ không người mua, mọi nguồn lợi tức vào tay nhóm đầu cơ, lấy đảng phái, đoàn thể làm bình phong che đậy độc quyền tư lợi, trong lúc bao nhiêu vạn người bị huy động, khổ cực vất vả, bỏ công ăn việc làm, xa nhà cửa vườn ruộng, lìa cha mẹ vợ con, đem thân đi sống tập đoàn tập thể để xây dựng những khu trù mật hữu hình thức vô công dụng, làm mệt mỏi nhân dân, mất cả nhân tâm, thêm thù thêm oán, nhất là thêm cơ hội tuyên truyền cho đối phương.

Ngô Đình Nhu ngừng lại, trao bức thư điều trần cho bác sĩ mật vụ Trần Kim Tuyến đọc tiếp:

- Có lẽ lần này là lần đầu tiên mà cụ nghe những lời phê bình gắt gao, chướng tai phật ý như thế này. Nhưng thưa cụ, đây toàn là những lời lẽ của sự thật, một sự thật chua cay đau xót mà cụ không bao giờ đáng nghe biết, vì vô tình hay cố ý người ta che đậy nó quanh cụ và vì chính bản chất chức vụ cao cả của cụ không cho cụ biết được cho đến khi mà sự thật ấy sẽ nổ bùng ra bằng những lượn sóng căm thù oán hận, không sao ngăn cản nổi của cả một dân tộc quá đau khổ đứng dậy để bẻ xiềng xích đã kìm hãm họ, để quét sạch thói tha, tẩy trừ những lạm bất công đã bóc lột, hà hiếp họ.

Ngô Đình Diệm dẫn mạnh tách nước trà, tức tối nói:

- Thôi! Ngưng lại. Coi những đứa nào ký tên trong đó mà dám nói phạm thượng như vậy?

Bác sĩ Tuyền thưa:

- Dạ, bẩm cụ, đứng đầu nhóm 18 người này là Phan Khắc Sửu...

Diệm hất hàm hỏi người em cố vấn chính trị:

- Sao chú không cho bắt giam lão cho yên chuyện.

- Lão ta hiện là đại biểu Quốc hội.

- Đại biểu Quốc hội mà không bỏ tù được sao?

Nhu lạnh lùng nói:

- Đối với bọn này, mình không nên dùng lối bắt giam, thủ tiêu âm thầm, mà phải lấy pháp lý để trị chúng nó, cho danh chính ngôn thuận, để tránh tai tiếng với dư luận quốc tế. Chúng nó mở cuộc họp báo ở nhà hàng Caraven, dựa vào thể công khai để đối lập. Mình phải khôn khéo đối phó mới được. Không nên nóng mà hù việc, lúc này mình đang phải đối phó với một dư luận quốc tế bất lợi, do mấy tờ báo Pháp gây nên.

Diệm hỏi:

- Hôm nọ, thím có đưa giấy cho tôi ký trục xuất Lucien Bodard của báo "*France Soir*", với thông tin viên hãng "*Reuter*", vậy mà bọn kỳ giả ngoại quốc ở đây không sợ gì, còn dám viết bậy hay sao?

Nhu im lặng đưa cho anh một xấp bản chụp những bài báo ngoại quốc do những sứ quán Việt Nam gửi về văn phòng cố vấn chính trị qua Bộ Ngoại giao.

Diệm đưa mắt đọc lướt qua, trong khi Nhu cùng bác sĩ Tuyền nghiên cứu danh sách 18 nhân vật đối lập thuộc nhóm Caraven.

- Quân chó chết, nó dám chơi tôi như vậy, chú nghe có tức không?

"Tổng thống không dám ra khỏi dinh mà không có quân phòng vệ một bên mình: độ sau này ông Diệm hay đi nhiều qua Hoa Kỳ, Thái Lan, Úc, Cao Ly, vì ông ta tự cảm thấy an toàn hơn khi ở nước ngoài."

Ký giả nào của báo "*Aurore*" viết bài này, chú có biết tên, tôi tổng cổ nó ra khỏi nước mình, không cho ở đây mà xỏ xiên tôi như vậy được. Lại còn tờ báo Anh này nữa, chú thử nghe có lộn ruột không?

"Ông Diệm dùng nguyên tắc khủng bố để cầm quyền. trung úy Hồ Văn Tâm, được huấn luyện về ngành phản gián ở Mỹ, đã thành công trong việc giết hại bi thảm bằng cách đầu độc trại giam Phú Lợi: 1.000 người chết, 40.000 người ngắc ngoải trong số có 6.000 người chính trị phạm. Giới cầm quyền cho là dịch tả trong khi dân chúng bảo là chủ mưu tàn sát". Sao việc này xảy ra tôi không hay biết gì cả, hử ông bác sĩ Tuyền?

- Bầm cụ đó là lệnh ông cố vấn...

Nhu cười nhạt:

- Dù có giết đến một triệu đối thủ chính trị cũng không sao, chứ báo chí mới thôi phòng có bao nhiêu đó mà anh đã ngại!

- Nhưng chú làm sao cho kín đáo, chứ để báo chí, Hạ nghị viện Anh, rồi các tổ chức quốc tế người ta lên tiếng đòi điều tra lời thôi lắm.

- Anh hơi nào mà để tâm đến những việc đó cho mệt. Tôi đã thu xếp đầu vào đó, không sợ ai bới phá nữa"

Diệm tiếp tục xem xấp báo cắt, bỗng đỏ mặt nói:

- Thím đã hay chưa không biết. Báo *France Soir* nó viết như vầy: "Khắp nơi trong cảnh sát và quân đội, đâu có những nhóm người bất mãn. Họ vẫn chống cộng, nhưng họ chống tất cả những gì tượng trưng cho bất công, những người cầm đầu do Tổng thống bắt buộc, và nhất là gia đình Tổng thống, với một sự tập trung vào con người bà cố vấn, em dâu Tổng thống: Lucrece Borgia của chế độ.

Không thấy Nhu nói gì, Diệm tiếp theo:

- Đúng là báo chí họ mở chiến dịch phá rối mình. Báo *Le Figaro* có nói là: "Chế độ đưa chúng ta đến chỗ suy sụp chính là chủ nghĩa phát xít. Càng ngày càng tệ hại. Đó là những điều tôi nghe nói hàng ngày ở Sài Gòn. Trừ ra các nhân vật chính thức. mà cũng chưa chắc nữa. Tôi chỉ toàn nghe những lời lẽ thù nghịch, những nhà tư sản và trí thức đều công khai chống đối. Đối với các nhà tư sản ở Sài Gòn cũng như các nông dân, chế độ Ngô Đình Diệm là một phương tiện đàn áp mà tất cả mọi người đều mong cho sụp đổ..." Chú Nhu này, chú đã liệu cách đối xử với bọn ký giả nó phá mình đó chưa? Không thể để cho họ tự do muốn nói gì thì nói.

Ngô Đình Nhu đáp:

- Làm sao bịt miệng họ cho hết được?

- VẬY thím lãnh công tác vận động họ không có kết quả chi à?

Lệ hiện ra ngay lúc ấy, tươi cười đáp:

- Em đã bỏ ra hai triệu mới mua được hai ký giả gốc quốc tế, nhận loạt bài công kích mình trên hai tờ báo Mỹ. Ấy là chưa kể em đã mất công giao thiệp, gây cảm tình lôi kéo họ. Bắt đền anh phải trả lại những tổn kém mà em đã xuất ra đó.

Trước giọng nũng nịu của em dâu, Diệm hỏi:

- Thím đòi bao nhiêu?

- Em lấy ba triệu thôi, nhưng em chỉ cần bằng ngoại tệ. Tuần tới nhân chuyển đi Nam Mỹ, em tính sẽ ghé Hoa Thịnh Đốn để bàn với toà đại sứ vận động một sẽ báo chí ủng hộ mình. Anh Tổng thống nghĩ sao?

- Thím lo cho được thì còn chi hay bằng!

Nhu tiếp lời anh:

- Em qua Mỹ nói với ba là quỹ đen toà đại sứ ở Hoa Kỳ sẽ được tăng thêm để dùng vào việc vận động báo chí và chính khách. Em dặn ba là cần phải ngăn ngừa, đừng để cho báo chí lên tiếng rồi mình mới lo điều đình. Dư luận quốc tế lúc này đang bất lợi cho mình, phải hết sức mua chuộc lấy vài tờ làm hậu thuẫn ở Mỹ.

Lệ nhủ mày:

- Mua chuộc ký giả Mỹ không phải là dễ dàng như anh tưởng đâu. Không phải chỉ tung đô-la ra là họ chịu tin theo mình, viết bài ủng hộ như bọn nhà báo xứ mình, chỉ cần biểu lộ thông tin ra lệnh là họ ca hết mình. Đối với ký giả quốc tế, chỉ mua lấy sự im lặng của họ không thôi đã là khó khăn rồi. Trong đám mười mấy người đang có mặt ở Sài Gòn em mới gây được cảm tình với chừng phân nửa. Họ phức tạp lắm, cứ muốn bới móc những bí mật mà mình muốn giấu, có ác không.

- Thím đã thuyết phục được một số, vậy là giỏi lắm rồi; thím cứ tiếp tục tiến hành, và cần chi thì biểu chú hay tôi.

Lệ đưa đề nghị:

- Anh để sẵn cho một quỹ đặc biệt chừng năm triệu đô-la, em sẽ cố gắng xúc tiến công việc.

Diệm quay sang hỏi Nhu:

- Chú có ý kiến gì không?

Nhu đáp:

- Tiền bất thành vấn đề, nếu cần tốn hàng triệu đô-la mà được việc thì mình cũng không tiếc. Công tác mua chuộc báo chí ngoại quốc khó lắm chứ phải chơi đầu, nhà em đã nhận thì cứ để thử coi.

Rồi hỏi vợ:

- Vợ chồng Gregory có giúp được gì cho em trong việc này không?

- Bọn ký giả họ dè dặt đối với vợ chồng Gregory lắm, họ coi như là một thứ Collabo[22] của chánh quyền, làm công việc dò xét những người Mỹ ở Việt Nam để báo cáo lại cho mình. Do đó mà em không dám nhờ gì lão ta mấy, ngoài việc giao cho trông coi tờ *Times of Vietnam* hay đóng vai liên lạc mấy ký giả mà em muốn gặp, thế thôi.

Nhu trầm ngâm, chậm rãi nói:

- Chiến dịch vận động báo chí ngoại quốc rất quan trọng đối với việc củng cố chế độ. Nhất là ở Mỹ, dân chúng cũng như chánh quyền hết sức chú ý đến dư luận các báo. Mình gạt được ảnh hưởng tốt đối với các ký giả Mỹ, tức là nắm vững được sự ủng hộ của chánh phủ Mỹ, không sợ gì ai phá phách này nọ.

Chương 16

TRIỀU ĐÌNH NHÀ NGÔ

- Bẩm bà cố vấn, chúng tôi đệ trình kế hoạch kinh tài này để gây quỹ riêng cho tổ chức Phụ nữ liên đới, xin thỉnh ý bà cố vấn, kính mong được bà cố vấn phê chuẩn cho, để chúng tôi có cơ hội may mắn chứng tỏ thiện chí nhiệt thành phục vụ cho phong trào do bà cố vấn hướng dẫn.

Lệ đưa mắt liếc qua dự án của viên Bộ trưởng tài chánh đang khúm núm thừa thốt, rồi lạnh lùng nói:

- Ông để tôi xét lại xem sao đã.

- Dạ, bẩm bà cố vấn thực lòng chúng tôi chỉ mong có dịp để được bà cố vấn sai bảo.

Lệ đã quen chứng kiến những cảnh nịnh bợ, khép nép của các Bộ trưởng, giám đốc, nhân vật chánh quyền, và cho những vòng tay, khom lưng, bước thụt lùi, những lời bẩm báo của đám người mệnh danh là thượng lưu trí thức kia những cử chỉ tự nhiên, không thể thiếu sót của chung quanh đối với anh chồng Tổng thống với chồng cố vấn chính trị, với nàng, đệ nhất phu nhân. Không khí quy luy, nặng mùi phong kiến không còn làm cho Lệ khó chịu nữa, trong khi những kẻ theo phò chế độ họ Ngô xem đó là hình thức lễ nghi cần thiết, và dinh Độc Lập trở nên một triều đình với những quan lại tân thời vào chầu hoàng đế Tổng thống, hoàng hậu đệ nhất phu nhân. Lệ đọc qua mấy dòng đầu bản dự án kinh tài rồi hất hàm hỏi viên Bộ trưởng:

- Kế hoạch kinh tài của ông có thể đưa lại được chừng bao nhiêu cho quỹ?

- Bẩm bà cố vấn, dạ, không dưới ba chục triệu, mà có thể thâm về phân nửa là ngoại tệ. Chúng tôi cam đoan với bà cố vấn là hình thức kinh tài này, vừa hợp pháp và lại mới mẻ. Chúng tôi đã nghiên cứu cẩn thận, không có chỗ nào sơ hở. Chỉ cần sự đồng ý của bà cố vấn.

- Được tôi đồng ý trên nguyên tắc.

Vị Bộ trưởng không giấu nổi sự hân hoan, đứng lên:

- Dạ, bẩm xin đa tạ bà cố vấn.

Lệ mỉm cười nói:

- Tôi cảm ơn sáng kiến của ông gây quỹ cho Phụ nữ liên đới mới phải chứ.

- Bẩm bà cố vấn dạy quá lời. Chính chúng tôi phải đội ơn bà cố vấn đã ban cho chúng tôi cơ hội may mắn được bà cố vấn sai khiến.

Trong khi viên Bộ trưởng đang xun xoe râu hót, chuông điện thoại ở bàn giấy Lệ reo, nàng nhắc lên hỏi:

- Alô, phải, bà cố vấn đây, Tổng thống muốn nói chuyện với tôi à? Được tôi nghe đây. Dạ, anh biểu chi? Việc cần à, em sang ngay.

- Em đang mắc tiếp chuyện với ông Bộ trưởng tài chánh. Sao? Anh muốn nói với ông ấy hả? Được.

Lệ đưa ống điện thoại cho viên Bộ trưởng:

- Tổng thống muốn hỏi ông chuyện chi đó.

Vị Bộ trưởng tài chánh kính cẩn đưa cả hai tay cầm lấy ống nói rồi tự nhiên quỳ gối xuống một cách kính cẩn khác thường.

- Dạ, dạ, bẩm Tổng thống, dạ, con đang nghe đây. Dạ, bẩm thưa Tổng thống truyền dạy gì con? Dạ, dạ, dạ, dạ... bẩm Tổng thống...

Đằng đầu dây kia, Ngô Tổng thống gất gỏng:

- Tôi nghe báo cáo là thầy tăng tịu với một cô tài tử xi-nê, làm cho to bụng, rồi gởi qua đẻ bên Pháp. Thầy thu xếp làm sao mà cô ta tuyên bố lung tung ở Ba Lê, rồi báo chí bên ấy đăng tin là vợ ông Bộ trưởng tài chánh này nọ... Thầy có lời thôi với cô ta không?

Viên Bộ trưởng tài chánh quỳ gối, cầm ống điện thoại run sợ thưa:

- Dạ, bẩm Tổng thống, tha tội cho con... quả con có trót dại, vì con sống độc thân, chưa có vợ. Con xin Tổng thống thương tình mà tha tội cho con... con không dám lầm lỗi nữa.

Diệm quát lên ở đầu dây nói:

- Làm Bộ trưởng cho tôi mà sao thầy lại lời thôi nữa?

- Bẩm cụ, con không vợ, con trót dại... con lạy cụ, cụ thương mà tha cho... dạ, dạ... con xin muôn vàn ơn Tổng thống tha tội cho con...

Nhìn Bộ trưởng tài chánh trong dáng điệu kính cẩn sợ sệt quỳ gối hầu chuyện qua điện thoại với Tổng thống, van lạy xin tha tội ân ái với một cô đào chớp bóng, Lệ không khỏi thương hại, buồn cười cho chức tước, địa vị, anh em chồng bà đã tạo nên những tay sai trung thành tốt bụng, biến những kẻ học thức thành nô lệ phục vụ chế độ.

Viên Bộ trưởng trình trọng để ống điện thoại xuống, thưa với Lệ:

- Bẩm bà cố vấn...

- Ông muốn tôi nói giúp với Tổng thống?

- Dạ, bẩm bà cố vấn, con xin thưa đầu đuôi câu chuyện để bà cố vấn rõ: Con có lỡ dại giao du thân mật với một cô đào chớp bóng, cùng với hai ông Bộ trưởng Ngoại giao và công dân vụ. Đến khi cô ta có chửa, thì lại nhất quyết đổ cho con. Con phải thu xếp cho cô ta đi Pháp đẻ sinh, song bên ấy không rõ do ai xúi giục, cô ta tự xưng là bà Bộ trưởng bộ tài chánh và tuyên bố lằng nhằng làm cho báo chí nói toí. Việc này đến tai Tổng thống, cụ là bậc cha mẹ, có thương con thì mới quát mắng, nhưng quả tình là oan ức cho con đã phải đứng ra nhận làm cha đứa trẻ không ai thừa nhận, lại còn mang tiếng lời thôi nữa. Mà con là người đến sau hai ông Bộ trưởng Ngoại giao và công dân vụ, con mới quen biết cô ta. Bẩm bà cố vấn minh xét cho. Có phải một mình con có ăn thì phải gánh chịu cho cam, nhưng thực sự là con hàm oan. Mong bà cố vấn minh oan giùm cho con với, con sợ không dám gặp Tổng thống để trần tình, trong lúc cụ đang còn giận. Bẩm bà cố vấn cứu giúp con, cũng như là tái sinh cho con một lần nữa, công ơn ấy con nguyện khắc cốt ghi tâm cho đến chết.

Nói rồi vị Bộ trưởng thụp xuống quỳ lạy trước sự ngạc nhiên của vị đệ nhất phu nhân và bà dì bí thư. Ngồi ở cuối phòng, Lệ đứng lên khoát tay:

- Ông đừng làm như vậy, tội chết, tôi còn ít tuổi hơn ông Bộ trưởng nhiều. Ông đứng lên đi. Rồi gặp Tổng thống tôi sẽ nói giúp cho.

Ông Bộ trưởng ngừng lại, lồm cồm đứng lên chấp tay vái lia lịa, vừa nói:

- Bẩm con xin đội ơn bà cố vấn...

- Thôi, ông Bộ trưởng cứ yên tâm về đi, tôi sẽ nói với Tổng thống cho, không có sao đâu.

- Bẩm trăm sự con xin trông cậy vào bà cố vấn.

Ông Bộ trưởng mừng rơn vừa vái chào, vừa đi thụt lùi ra khỏi phòng bà cố vấn.

*

* *

Những tràng pháo tay vang dậy làm thức tỉnh các nghị sĩ đang gật gù phá tan không khí tẻ nhạt bao trùm cả hội trường, khi nữ dân biểu Trần Lệ Xuân đưa ra bản dự án "lành mạnh hoá xã hội" yêu cầu Quốc hội biểu quyết.

Đám dân biểu thi đua nhau lên tiếng tán dương sáng kiến của nữ dân biểu đồng viện, bà Cố vấn chính trị Tổng thống, đặc biệt là cấm hành nghề vũ nữ.

Tài hùng biện của luật sư Lê Trọng Quát, mảnh khỏe ăn nói của giáo sư Hà Như Chi, ngón ca tụng của chủ báo Huỳnh Thanh Vị, Bùi Quang Ngà và bầy thuộc hạ Cần Lao lần lượt trở tài ca ngợi đệ nhất phu nhân.

- Thưa các bạn đồng viện, dự án "lành mạnh hoá xã hội" là cả một cuộc cách mạng xã hội, và đề nghị cấm hành nghề vũ nữ, một nghề chà đạp nhân vị, hạ phẩm giá phụ nữ, xúc phạm thuần phong mỹ tục, kích thích thú tính, tổn thương đến truyền thống luân lý, đạo đức của dân tộc, đề nghị ấy của bà cố vấn chính trị, nữ đồng viện khả ái khả kính kính của chúng ta, mở một kỷ nguyên mới cho công cuộc bảo vệ phụ nữ, nâng cao địa vị người đàn bà lên ngang hàng nam giới, xứng đáng là con cháu của Bà Trưng, Bà Triệu.

Nữ dân biểu phong trào Phụ nữ liên đới đứng lên phụ hoạ theo:

- Cấm hành nghề vũ nữ, tức là đả phá chủ trương ích kỷ của nam giới, xem chị em là một trò vui chơi, trò mua vui hạ thấp nhân vị phẩm giá phụ nữ. Thử hỏi trên đời này, nếu không có đàn bà làm sao có đàn ông? Bao nhiêu anh hùng lỗi lạc, danh nhân thế giới trong lịch sử nhân loại, từ cổ chí kim, từ Đông sang Tây, há chẳng phải do người đàn bà sinh ra hay sao? Cho nên cấm hành nghề vũ nữ tức là gạt bỏ một sự bất công của nam giới khinh rẻ nữ giới, coi đàn bà là một phương tiện hưởng lạc, một thứ xa xỉ phẩm để cho đàn ông giải trí. Bởi vậy, tôi nhiệt liệt hoan nghênh dự án cách mạng của bà cố vấn, bênh vực cho quyền lợi của người phụ nữ, xứng đáng tấm gương anh dũng của Hai Bà Trưng.

Nhiều tràng vỗ tay hoan nghênh, sau những lời lẽ nguyên văn như thế do các nghị sĩ tranh nhau tán tụng. Trần Lệ Xuân như một bậc anh thư của dân tộc. Rồi toàn thể Quốc hội biểu quyết tán thành dự án cấm khiêu vũ, cấm mua bán dâm, mệnh danh "lành mạnh hoá xã hội của đệ nhất phu nhân".

Đến lúc bàn về các khoản của ngân sách quốc gia trong niên khoá, nghe ông trưởng khối Cần Lao thuyết trình về sự tiêu phí hàng trăm triệu dành riêng cho sự tiếp tân và ăn uống ở phủ Tổng thống, một nghị sĩ độc lập tỏ vẻ thắc mắc, lên tiếng hỏi:

- Xin thuyết trình viên cho Quốc hội được biết rõ tại sao các khoản chi tiêu về ăn uống và tiếp khách ở trong phủ Tổng thống mỗi năm phải tốn cho ngân sách quốc gia đến cả trăm triệu bạc như vậy?

Không đợi cho thuyết trình viên trả lời, Lê cười gằn đáp lại ngay:

- Có lẽ ông bạn hùng biện của chúng ta chưa biết thế nào là những sự chi phí của một phủ Tổng thống hay sao chứ?

Những nghị sĩ thuộc hạ đua nhau vỗ tay tán thưởng câu nói của Lê, trong khi viên chủ tịch Quốc hội đến bên cạnh nghị sĩ độc lập, nói nhỏ vào tai:

- Thôi, anh khôn hồn thì im miệng đi, nếu không muốn rước lấy họa vào mình.

Trước vẻ ngơ ngác im lặng của nghị sĩ độc lập duy nhất, toàn thể Quốc hội tiếp tục tán thành những đề nghị, dự án đã được soạn thảo trước tại văn phòng cố vấn Ngô Đình Nhu, và do trưởng khối Cần Lao đứng ra thuyết trình:

- Trong niên khoá năm nay 1960-1961, ngân quỹ về hành chính cảnh sát công an và mật vụ, xin đề nghị tăng lên 6 tỷ, trong số 15 tỷ 280 triệu của ngân sách tổng quát.

- Yêu cầu trích ở ngân sách 110 triệu bạc để xây thêm khám đường, vì số tù nhân mỗi ngày một đông. Mặc dầu hiện nay đã có trên 100 khám đường, 40 trại giam và nhiều trại cải huấn, cũng không đủ chỗ chứa tù nhân.

Lấy ví dụ một phòng giam, như bao nhiêu phòng giam ở khám đường Gia Định: 15 thước bề dài, trên 3 thước 60 bề ngang, diện tích 54 thước vuông, trong đó chứa 150 tù nhân, tức là 3 người ăn nằm, ỉa đái rửa ráy trong 1 thước vuông. Khám đường Quảng Ngãi hết sức nhỏ bé phải chứa đến 2.000 người. Con số tù nhân chỉ có tăng chứ không giảm, chính phủ phải trích trong ngân sách trong năm nay 112 triệu bạc để cất thêm khám đường. Như vậy là chính quyền dưới sự lãnh đạo anh minh của Tổng thống Ngô Đình Diệm sẵn sóc đến tù nhân theo đường lối tinh thần của chủ nghĩa nhân vị.

Những tràng vỗ tay của đám nghị sĩ bày tỏ họ Ngô vang dậy trong nhà hát lớn Quốc hội, tán thành hết mọi dự án của ông bà Cố vấn chính trị Tổng thống cùng mấy thuộc hạ thân tín.

Trò Quốc hội với lũ hể dân biểu là một hình thức để hợp pháp hoá những thủ đoạn độc tôn trong nội bộ của triều đình nhà Ngô.

Hầu hết những kẻ được bầu cử vào toà nhà lập pháp đều do sự chỉ định của anh em họ Ngô, và lối tuyển cử giả tạo sắp đặt trước, đối với dân chúng, chỉ là một cách xác nhận tính cách nô bộc của đám dân biểu đi tìm đủ mọi cách luồn cúi, nịnh bợ từ Ngô Đình Diệm đến vợ chồng Cố vấn chính trị, lãnh chúa miền Trung để được lãnh lương 25.000 đồng mỗi tháng, hoặc mượn lốt dân biểu để chạy áp phe. Phần lớn những dân biểu do đảng Cần Lao, Phong trào Cách mạng quốc gia, Phụ nữ liên đới đưa vào Quốc hội, hàng tháng trích nửa số lương để nộp vào quỹ đoàn thể. Cũng như những Bộ trưởng, đám dân biểu thường tỏ ra bợ đỡ, sợ sệt đối với gia đình họ Ngô, khiến Lê khinh rẻ họ ra mặt, có lần ví hạng dân biểu kia như thừa phái, lính lệ trong gia đình cụ Thượng Ngô ngày trước.

Tuy vậy, có vài nghị sĩ mặt mũi sạch sẽ, khỏe mạnh, được Lê để ý nên cho gần gũi để hầu hạ.

Trong chuyến Lê cầm đầu phái đoàn dân biểu Quốc hội đi dự Hội nghị liên hiệp Nghị sĩ quốc tế tại Ba Tây, Hà Như Chi và Nguyễn Phương Thiệp được tháp tùng theo, nghĩ bụng được bà cố vấn thương đến, tranh nhau xin phục dịch, gây thành ẩu đả tại khách sạn Rio de Janeiro. Nghị sĩ Hà Như Chi lớn người hơn, đánh bại đồng viện mồm mép Nguyễn Phương Thiệp, khiến Lê

phải đứng ra chấm dứt cảnh 2 con gà trống đá nhau vì tranh mái.

Chuyến đi Nam Mỹ bị Lệ biến thành một cuộc du ngoạn hành lạc với mấy dân biểu theo hầu, thi đua nhau trổ tài phục vụ bà cố vấn ở xứ người.

Triều đình nhà Ngô, ngoài những quần thần Bộ trưởng, giám đốc, nghị sĩ, tướng tá... Trong mọi cơ sở trực thuộc sự kiểm soát chặt chẽ của phủ Tổng thống, bên cạnh những toà đại sứ nước ngoài, đặc biệt là ở Ba Lê, Nữu Ước, vợ chồng cố vấn Ngô Đình Nhu đặt thêm phòng tuyên truyền báo chí do người Mỹ và Pháp phụ trách.

Vị đại sứ Việt Nam ở Hoa Kỳ, thân sinh Lệ, đã tổ chức tại Nữu Ước một văn phòng giao dịch với các cộng sự viên Kastor, Hilton, Chesley, Crawford, Atherton để tuyên truyền cho chế độ Ngô Đình Diệm. Những ký giả Mỹ viết bài ca ngợi Diệm đều nhận tiền từ tay Mr. Ortiz ở tại Nữu Ước. Mỗi năm anh em họ Ngô xuất trên 100.000 đô la để mua chuộc những bài báo Mỹ tiếp tay củng cố cho gia đình họ Ngô ngự trị.

Tại Pháp, nhân viên cố động là giáo sư Meillon ở số 265 đường Saint Jacques Paris, mỗi tháng lãnh của họ Ngô một ngàn đô-la.

Ngoài ra, còn có 2 người Pháp hoạt động tuyên truyền cho chế độ họ Ngô là Ahon và Benet hàng tháng được trợ cấp 1.000 mỹ kim, không kể những chi phí khác. Hai người này tự xưng là cộng tác viên của Việt Nam thông tấn xã và giáo sư Meillon thì nhận trách nhiệm giám đốc Viện Pháp - Việt.

Trong chiến dịch vận động cùng các ký giả quốc tế ở Sài Gòn, Lệ đã quyết liệt trục xuất các phần tử bướng bỉnh như Max Clos ở nhật báo Le Monde, Lucien Bodard ở nhật báo France Soir, các nhà báo Mỹ Inagaki, David Ho tham, Homer Bigart ở nhật báo New York Times, Francois Sully ở tạp chí Newsweek, giáo sư Millet cùng một số giảng viên người Mỹ thuộc đại học đường Michigan đã tỏ thái độ phản đối chế độ họ Ngô cũng bị trục xuất khỏi Việt Nam.

Mặt khác, Lệ mua chuộc được một số ký giả bán rẻ lương tâm nghề nghiệp, trong số đáng kể hơn hết là Joe Alsop, thông tấn viên nhật báo "New York Herald Tribune" và bình luận gia tạp chí Times.

Alsop là một ký giả nổi tiếng ở Mỹ, những bài ký tên Alsop có ảnh hưởng lớn trong dư luận Hoa Kỳ, năm 1957 đã từng viết rằng "Ngô Đình Diệm là một người ngốc và bất lực" song từ sau khi gặp Lệ đã thay đổi thái độ một cách bất ngờ, phỏng vấn ca ngợi đệ nhất phu nhân trên tạp chí Times, viết bài đề cao anh em họ Ngô trong "Nữu Ước Diễn đàn".

Cố vấn chính trị Ngô Đình Nhu phải ngỏ lời phục vợ, cho rằng đây là một thắng lợi lớn lao, vì Lệ đã lôi cuốn được một tên tuổi nổi danh trong đảng ngôn luận Mỹ tuyên truyền cho chế độ:

- Mình có mất bao nhiêu đô-la cũng không tiếc vì lấy tiền Mỹ để thao túng dư luận Mỹ. Viện trợ Mỹ thiếu gì mà lo?

Nhu nhận thấy vẻ mặt nhọc của Lệ sau những cuộc giao thiệp liên miên cùng ký giả ngoại quốc, song khi đạt được kết quả tốt đẹp thì trông Lệ vui tươi, chống lại khuyến khích:

- Công tác báo chí vận của em thành công, nên về mặt đối ngoại với Mỹ mình đỡ một mối lo lớn.

- Em đang tiến hành một công việc còn quan trọng hơn như vậy nhiều. Đố anh đoán được!

Nhu thấy vợ có vẻ bí mật, ngẫm nghĩ rồi nói:

- Chịu, anh không đoán được. Việc gì em thử nói nghe?

- Không, bí mật, tuyệt đối bí mật. Nhưng đang sắp thành công rồi. Chắc chắn là anh và anh Tổng thống sẽ vui lắm. Nhưng rồi phải đền công em thật xứng đáng em mới chịu dõ.

Trước vẻ nũng nịu của Lê, Nhu mỉm cười:

- Em muốn đền công những gì nào? Chú đại sứ ở Luân Đôn vừa mua được 40 triệu quan đồ đặc thời Louis XIV, em có thích chú ấy nhường lại không?

- Em thêm vào 40 triệu quan, bộ anh tưởng là đối với công việc em đang làm đây nó to lắm hay sao? Phải gấp trăm lần như vậy mới xứng!

- Việc gì mà em nói nghe hách quá vậy?

Lê lấy vẻ nghiêm trọng hỏi chồng:

- Theo ý anh thì trong công việc đối ngoại hiện thời, mình cần nhất là phải có cảm tình đặc biệt với ai?

Nhu trả lời không suy nghĩ:

- Còn ai nữa, nếu không phải là quốc gia viện trợ nhiều nhất cho mình?

- Anh cũng khá thông minh đó. Nhưng em muốn hội trong quốc gia viện trợ nhiều nhất cho mình, thì cần lấy lòng ai hơn cả.

- Tổng thống Mỹ?

- Xa vời quá. Số phận mình gắn liền với viện trợ Mỹ, mà anh không nghĩ ngay đến người đại diện nước Mỹ ở gần gũi mình hay sao? Được lòng đại sứ Mỹ là mình chắc chắn được sự ủng hộ của Hoa Thịnh Đốn, yên trí về mặt đối ngoại rồi. Em tính vậy, nên đã tìm cách liên lạc riêng với ông Nolthing... anh nghĩ sao?

Nhu nghĩ ngợi rồi đáp:

- Liên lạc giao thiệp với ông ấy, được rồi, nhưng em có nghĩ là ngoài toà đại sứ ra, còn có các cơ quan độc lập, trực tiếp với Hoa Thịnh Đốn, và quyền hành rất quan trọng, những báo cáo của họ rất được bên Mỹ nghe theo, là tổ chức quân sự và tình báo CIA.

- Thế thì em nhận công tác đối với ông đại sứ, còn anh lo lôi cuốn các tay đó có được không?

- Anh nghĩ đến việc này lâu và cũng đã tiến hành rồi. Còn riêng đối với ông Nolthing, như em đã liên lạc rồi thì em cứ xúc tiến.

Lê nhìn chồng và nói:

- Công việc là công việc chung, em thấy có thể thành công với ông đại sứ nên mới nói trước cho anh hay. Anh đã hoạt động về hai mặt kia rồi thì chắc chắn là mình sẽ nắm được trọn vẹn cảm tình ủng hộ triệt để của các ông đại diện trọng yếu của Mỹ, tức là duy trì viện trợ vật chất lẫn tinh thần của nước Mỹ đối với nhà mình.

Lê ngừng lại một lúc rồi tiếp theo:

- Em nhận xét về người Mỹ thế này, anh coi có đúng không Họ thuộc một dân tộc trẻ thiếu lịch sử, và lại là một đại cường quốc vào loại bậc nhất trên thế giới, nên có lắm thứ mặc cảm: bề ngoài thì mặc cảm tự tôn mình là một dân tộc siêu cường quốc, nhưng bề trong thì mặc cảm tự ti vì là dân một quốc gia không có truyền thống, thiếu dĩ vãng. Họ lại có mặc cảm đặc biệt là nỗi sợ phụ nữ, dù họ không phải là những người sống nhiều về tình cảm. Em thấy đầu óc họ có vẻ ngây thơ, máy móc, đối với những gì trông hợp lý, có hệ thống, có phương pháp là dễ tin nghe theo. Người ta viết sách về người Mỹ trầm lặng, người Mỹ xấu xí, nếu em có viết thì em sẽ lấy tên cho cuốn sách là người Mỹ non dại hay là người Mỹ hãnh tiến.

Nhu lặng nghe vợ nói, thông thả góp ý kiến:

- Nói chung, em nhận xét cũng đúng, song em chủ quan như vậy là em đã chắc chắn chinh phục được lão Nolthing rồi hử?

- Em hẹn với anh trong một tuần nữa. Đối với người đàn ông, em thấy có hai cách chức chinh phục được dễ dàng: tiền hay đàn bà.

Nói xong Lê dừng lên trở về phòng, để lại một mình Nhu với những ý nghĩ sắc lạnh của kẻ cố vấn chính trị lẫn những mặc cảm ghen tức của một người chồng đồng loã cho vợ làm nhịp cầu vận động ngoại giao.

Thế rồi, hôm sau, Lê rời dinh Độc Lập đi Long Hải hẹn hò cùng vị chánh khách ngoại giao nước bạn.

Bãi biển vắng vẻ chứng kiến cảnh giao du thân mật giữa đệ nhất phu nhân cùng vị đại diện ngoại giao cường quốc viện trợ, như một đôi lứa đang tuần trăng mật. Chế độ họ Ngô được củng cố và kéo dài nền thống trị, đã chịu ảnh hưởng quan trọng của một mối tình ở cấp bậc ngoại giao của bà Cố vấn chính trị Tổng thống.

Ba hôm liền, Lê đóng vai cô tình nhân nhỏ bé, dịu dàng nhưng không kém nồng nàn, cháy bỏng trong tay vị chánh khách tóc ánh màu thép bạc như một diễn viên điện ảnh, mà trong lúc thỏ thẻ tình tứ Lê đã bảo:

- Anh giống hệt tài tử chớp bóng mà em rất mến trong phim Les salaires de la peur, Peter Van Eick.

Lê đã ghi trong nhật ký của nàng: "Thế là anh chàng Peter đã cắn câu rồi. Mình có thể nói một cách không khiêm tốn rằng vận mệnh cái xứ bé nhỏ này, cũng như chế độ của nhà chồng mình, từ đây sẽ do tay mình định đoạt.

Cả một dân tộc đại cường quốc phải góp tiền để dâng cho ta, gởi con em mang xương máu bảo vệ ngôi báu đệ nhất phu nhân cho ta, vị sứ thần của nước bạn viện trợ phải quỳ dưới chân ta như trước một nữ hoàng... sao ta không thể tự kiêu hãnh rằng mình là một gái anh thư, một nữ anh hùng đã ngự trị trên mảnh giang sơn này?

Để đánh dấu thắng lợi lớn lao này, ta sẽ ra lệnh cho dựng tượng của ta cùng con gái ta để trường tồn mãi với lịch sử, qua hình ảnh hai vị nữ anh hùng dân tộc, Hai Bà Trưng, phản ánh ta và con ta đúng như lời tàu của một đoàn viên Phụ nữ liên đới: "Không ai xứng đáng hơn bà cố vấn để làm kiểu mẫu cho tượng Bà Trưng, vì không ai xứng đáng là bậc cân nhắc anh thư cho bằng bà cố vấn".

Ừ sao ta lại từ chối một vinh dự mà ta xứng đáng nhận lãnh hơn ai hết?

Dưới mắt ta, từ vị nguyên thủ là Tổng thống, cố vấn chính trị là chồng ta, đến vị đại sứ của nước lãnh đạo thế giới tự do, tất cả đều thần phục, còn ai dám chống lại ý muốn của ta?

Ta không muốn chỉ đóng vai Đệ nhất phu nhân của một quốc gia, mà ta muốn trở nên một hình ảnh gương mẫu của người đàn bà, sống mãi mãi với lịch sử, xứ sở phải nghiêng mình dưới chân ta, thế giới phải cảm phục ta!"

Muốn thành công rực rỡ, phải là người đàn bà lỗi lạc, Lệ đã đem trí thông minh sắc sảo và nhan sắc, thân xác của nàng ra để thực hành ý nguyện ấy, và đi từ chinh phục này đến chinh phục khác một cách dễ dàng, nghiêng nhiên trở thành đệ nhất phu nhân, ngự trị trên tất cả.

Mộng nữ hoàng của Lệ đã thành sự thật. Tâm tánh của nàng đã biến đổi theo với uy quyền lớn lao, giàu sang tột bậc dưới tay. Còn người Lệ trở nên ác liệt, trong khi nàng muốn đóng giữ vai trò người đàn bà phi thường của lịch sử.

"Muốn thành người phi thường phải làm những việc khác thường". - Lệ thường tự nhắc nhở như thế và áp dụng vào trong cuộc sống.

Với chiến thuật muôn thuở của người đàn bà ý thức mãnh lực vô song của xác thịt, phối hợp với một tâm hồn sắc sảo, đa tình, Lệ đã chinh phục được tất cả những kẻ cầm đầu vận mệnh của xứ sở trong các địa hạt chính trị, quân sự, viện trợ...

Lệ khôn khéo ràng buộc từ Tổng thống, cố vấn chính trị, tướng lãnh, đại sứ nước viện trợ... để củng cố cho địa vị đệ nhất phu nhân của nàng.

Chế độ độc tài, thống trị bằng mật vụ và súng đạn, khủng bố của họ Ngô được xây dựng mỗi ngày thêm vững vàng, và chiến thắng của Lệ lôi cuốn được sự đồng tình ủng hộ của vị chánh khách ngoại giao nước viện trợ, từ đây liên kết với gia đình nàng, bảo đảm cho sự trường tồn của triều đại nhà Ngô.

Hình ảnh của Lệ nổi bật trên nền trời miền Nam, thể hiện trong pho tượng đồng Hai Bà Trưng dựng cao ở bến Bạch Đằng, nhìn ra phía chân trời.

Nhà điêu khắc tuân lệnh bà cố vấn phỏng theo đúng hình ảnh Lệ và con gái để nặn tượng hai chị em nữ anh hùng dân tộc Trưng Trắc, Trưng Nhị thành hai mẹ con đệ nhất phu nhân triều Ngô, sừng sững đứng trên bờ sông Sài Gòn bao trùm thủ đô dưới chân.

*

**

Trong khi Lệ cùng chồng xây đắp triều đại ở miền Nam, thì tại miền Trung, Ngô Đình Cẩn trị vì như một lãnh chúa.

Ngôi nhà cũ của gia đình họ Ngô tại Phú Cam trên bờ công Bến Ngự đã biến thành một dinh thự nguy nga vương giả. Với công phụng dưỡng mẹ già, người em thứ tám, áp út, được các anh cắt chia cho phần giang sơn miền Trung.

Mặc dầu thiếu học, thô lỗ, thiên căn "cậu Cẩn" đã được đám bày tôi ở triều đình Huế phong tước là tối cao cố vấn lãnh đạo chính trị hải ngoại và miền Trung.

Cố vấn thứ hai của nhà Ngô thiết lập riêng các tổ chức về quân đội, công an, mật vụ, để củng cố tư thế. Một lực lượng đặc biệt miền Trung được phái vào Sài Gòn để hoạt động, chịu quyền chỉ huy trực tiếp từ Huế. Một ban kinh tài hoạt động từ Trung vào Nam gây quỹ riêng cho "Ông cậu", mặc dầu những nhân viên làm việc ở triều đình miền Trung đều do công quỹ quốc gia đài thọ.

Vì sự hiềm khích giữa Ngô Đình Cẩn và chị dâu, đệ nhất phu nhân, Ngô Đình Diệm và cố vấn Ngô Đình Nhu phải chịu lòng căm thù ở Huế, phân định những quyền hành và quyền lợi dành riêng cho triều đình miền Trung. Hơn nữa, chánh sách chia để trị nằm ở trong sách lược chung của Ngô Đình Nhu, linh hồn của chế độ.

Trong lãnh vực ngầm qui định với các anh, Ngô Đình Cẩn tạo lập nên một vương quốc riêng biệt.

Thủa thiếu thời, trong lúc học ở trường nhà dòng Pellerin, Cẩn thường vứt sách vào bụi để đi đá banh, đánh lộn, thổi ống đồng, câu cá rồi lớn lên, quanh quẩn chỉ ở nhà, lấy có gần gũi mẹ già, Cẩn không học tập gì thêm, mà chỉ tiếp tục đóng vai "Cậu ấm" sống nhờ đám ruộng hương hỏa và trợ cấp của các anh tổng đốc, giám mục.

Tánh tình vốn dần dộn, chất phác, nhưng nóng nảy, Cẩn tự cho mình là có công nhất trong gia đình, vì đã từ nhỏ đến lớn luôn luôn hôm sớm cạnh mẹ già. Anh em họ Ngô đều một lòng kính mến mẹ, đành phải chiều theo ý muốn của cậu em thất học, để khỏi làm buồn lòng bà cụ Thượng thương yêu đứa con vụng dại nhất ở gần.

Ngô Đình Cẩn nguyên đến bao giờ bà mẹ khuất núi rồi mới tính chuyện lấy vợ, nên tuy đã lớn tuổi vẫn ở một mình. Cho đến khi lên ngôi tối cao cố vấn lãnh đạo miền Trung, như một lãnh chúa phong kiến, Cẩn vẫn gạt việc lấy vợ ra một bên.

Sự thực, Cẩn không phải bất lực như các anh có mặc cảm bệnh hoạn đối với đàn bà, mà trái lại, Cẩn là một người ham hố vật dục.

Từ tuổi phát động sinh lý, Cẩn thường tỏ bày quan niệm của mình đối với phái nữ trong câu: "dâm thâm không bằng dâm thiếp, dâm thiếp không bằng dâm nô".

Quan niệm ấy đã trở thành ám ảnh bệnh tật đối với con người thô lỗ của Cẩn. Bao nhiêu đầy tớ gái hầu hạ trong gia đình cụ Thượng Ngô đều lần lượt qua tay cậu ấm chỉ thích ăn trầu, hút thuốc cấm lệ, uống rượu trắng.

Chinh phục người đàn bà, tình yêu, đối với đầu óc thô sơ của Cẩn là chiếm đoạt, hãm hiếp, Cẩn đã tự miệng thốt ra:

- Tui ghét nước bông, phấn son mắc tiền chỉ làm nhức đầu, mà tui ưa mùi dầu dừa, bồ kết.

Mặc dù sinh trưởng ở một gia đình quan cách nhưng khác hẳn với anh em trong nhà, bản tính chần chừ, quê kệch của cậu ấm áp út nhà họ Ngô, với kiến thức hẹp hòi, đầu óc hủ lậu, đến khi nương theo thế lực của các anh mà trèo lên ghế lãnh đạo miền Trung, Cẩn khoát lấy tác phong đầu mục của một bộ lạc.

Rồi do những sự nịnh hót, bày vẽ của đám tay chân hầu cận, lũ lính lệ, tôi đòi trong gia đình cụ Thượng Khả từ thuở cậu ấm Cẩn còn bé lãnh chúa miền Trung đã biến vùng cố đô thành một cõi triều đình riêng mà toà dinh thự cạnh nhà thờ Phú Cam được xây cất, trần thiết lại theo lối vương giả.

Việc điều khiển chính quyền nằm trọn trong tay Cẩn, hướng theo những lời bẩm báo của bọn người nhà, cùng mưu mô của mấy tên mưu sĩ tâm phúc, hợp thành một ban lãnh đạo tối cao.

Dưới mắt Cẩn, vị đại biểu chính phủ miền Trung, cũng như các viên tỉnh trưởng, chỉ là những kẻ thừa hành, tùy phái của "cậu".

Muốn được "cậu" tiếp kiến, vị đại biểu phải hỏi qua mấy tên quạt hầu, đổ ống nhổ bã trầu, đám bóp của "cậu" và cần được sự đồng ý của "mụ Luyện", người đàn bà chị em với bà cụ Thượng,

vừa là kẻ hầu hạ trong gia đình từ lâu năm, đã được "cậu" sủng ái giao phó cho quán xuyến mọi việc nhà.

Trong khi lũ tó trai đóng vai trò hoạn quan thì mục Luyến giữ địa vị cung phi nịnh ái của lãnh chúa miền Trung, dưới sự đồng loã của đám quần thần lơ lảo, đại biểu, tỉnh trưởng chỉ mong "cậu" không quở mắng để cuối tháng lãnh lương, và tạo cơ hội làm tiền dân chúng.

Các nhân viên cao cấp của chánh quyền họ Ngô, từ hàng Bộ trưởng đến giám đốc, mỗi lần có công vụ ghé đến Miền Trung, đều phải trình diện "chầu cậu". Kể nào sơ sót bỏ qua thông lệ bắt buộc này, tất nhiên không tránh khỏi hậu quả tày đình của tội "phạm thượng", "khỉ quân" một khi lũ thuộc hạ tâu lên "ngài Cố vấn chỉ đạo".

Một tên lính lệ gia đình cụ Thượng Khâu ngày trước, "được cậu thương" cho giữ việc bưng trà và đổ ống nhổ đã nói thẳng vào mặt viên Tỉnh trưởng trong khi muốn xin vào yết kiến:

- Ông làm tỉnh trưởng hay Bộ trưởng chi chi cũng mặc, tới đây phải theo phép tắc nơi đây thì mới được.

Viên tỉnh trưởng trẻ tuổi ngơ ngác hỏi lại:

- Tôi đã đưa giấy nhờ bác trình lại với cậu để xin vào chào cậu, và tôi chầu chục luôn mấy bữa nay, cũng chưa thấy cậu báo sao cả. Bác biểu tôi bây giờ nên làm thế nào?

Tên cựu lính lệ cười gằn đáp:

- Bộ ông tưởng cứ đưa giấy là được vô ra mắt cậu à? Nói nghe dễ rứa! Ông có chầu chục cả tháng ở ngoài vườn cũng chưa chắc được cậu cho gặp.

- Tại sao vậy?

- Còn tại sao nữa? Ông làm đến tỉnh trưởng bổng lộc biết là bao nhiêu, mà lại đi tay không để xin gặp cậu, bọn tôi hầu hạ bên cậu ông coi cũng như không, ông làm như rứa mà coi được à?

Lời lẽ trắng trợn của kẻ hầu cận làm cho viên tỉnh trưởng hiểu ngay tại sao ba hôm nay mình cứ phải đứng ngoài vườn chim yến của cậu chờ chục hết sáng đến chiều, mà không được ai để ý tới. Chỉ vì viên tỉnh trưởng đã không mang lễ vật ra mắt cậu, quên nộp tiền cho bọn hầu cận, quên "vi thiềng" mục Luyến.

Làm đầy đủ các khoản ấy, viên tỉnh trưởng cũng như bao nhiêu nhân vật chánh quyền khác, lập tức được đưa vào gặp cố vấn lãnh đạo miền Trung.

Ngô Đình Cẩn ngồi trên sập gụ tựa gối dựa bọc gấm, mồm bồm bẻm nhai trà, lơ đãng nhìn viên tỉnh trưởng khăn đóng áo đoạn xanh đang cong lưng vái dài, rồi đứng vòng tay cúi đầu chờ lệnh cậu.

Mục Luyến nâng điều thuốc lá Cẩm Lệ quán hình sâu kền đã đốt sẵn đưa lên miệng cậu, rót đầy ly rượu lễ, rồi bưng lễ vật ra mắt của khách đưa vào phòng bên.

- Từ lúc mi lên làm tỉnh trưởng tới chừ, bữa ni tao mới thấy mặt mi, phải không?

- Dạ, bẩm thưa ngài Cố vấn chỉ đạo...

- Tao cho phép mi "bẩm cậu" đó...

- Dạ, dạ, bẩm cậu, thiệt con quả có tội, từ ngày nhậm chức đến nay mới đến ra mắt cậu vì công

việc bề bộn quá sức, dạ, cậu thương tình mà tha tội cho con.

- Tội của mi đáng chém, mi có biết tội chi không?

Viên tỉnh trưởng hoảng sợ trước lời đe dọa bất ngờ của lãnh chúa miền Trung, ấp úng thưa:

- Dạ... dạ... bẩm cậu, quả thiệt tình con không biết đã đại đột gây nên tội gì, trăm sự con cũng trông nhờ ở đại lượng của cậu...

Cẩn đập mạnh tay xuống gối dựa, nói lớn:

- Mi đã có tội mà lại không biết đã làm nên tội, thì còn ngồi ghế tỉnh trưởng làm gì?

Viên tỉnh trưởng càng run sợ, quì gối vấp đầu lạy, không dám ngẩng đầu lên, chờ đợi cơn sấm sét của lãnh chúa. Cẩn tợp một hơi cạn ly rượu trắng, thông thả hạch tội:

- Tao nghe nói là chuyển cam nhông chở cà phê và thuốc phiện cho tao ở Lào về, gần tới Đông Hà thì bị công an của tỉnh mi chặn xét. Mi muốn chết hay rằng mà dám cho người khám xe tao? Mi tưởng quyền tỉnh trưởng của mi to à?

- Dạ, bẩm cậu, con đâu có dám nghĩ như vậy. Bọn công an tỉnh con lầm tưởng là xe thương gia thường, người lái xe lại không nói cho biết nên mới có sự xét hỏi.

Cẩn ngắt lời:

- Rứa mi không biết chi cả hay rằng mà để xảy ra xét hỏi lôi thôi, không lẽ người chở hàng cho tao mà ai hỏi tới cũng nói là xe chở đồ của ông Cố vấn chỉ đạo? Phận sự của mi làm tỉnh trưởng thì phải biết mà ra lệnh cho bên dưới chớ? Tội mi bắt lực rành rành ra đó mà còn tính chối cãi nữa à?

Viên tỉnh trưởng toát mồ hôi, sợ cuống lên, chỉ biết vái lạy, và không ngớt mồm kêu xin:

- Dạ, bẩm cậu, con biết con có tội lớn, con xin trăm lạy nhờ đức khoan dung trời biển của cậu thương tình mà đại xá cho con, con nguyện xin lập công chuộc tội...

Cẩn làm thinh để mặc viên tỉnh trưởng van lạy hồi lâu, rồi buông thông một câu:

- Thôi, cho mi ra ngoài... để tao xét lại coi đã.

Viên tỉnh trưởng lạy tạ rồi đi thụt lùi trở ra, phập phồng lo sợ cho địa vị lung lay, vì một chút sơ hở của nhân viên.

Tên hầu cận chuyên về ống nhổ của Ngô Đình Cẩn, nghe lỏm được công chuyện viên tỉnh trưởng, liền theo ra đến tận cửa, nói nhỏ một bên tai:

- Ông có muốn cho cậu khỏi giận không?

- Bác biểu làm cách nào bây giờ? Bác giúp tôi được thì tôi xin đền ơn bác xứng đáng.

- Xứng đáng là bao nhiêu.

- Được việc thì tôi không dám quên ơn bác đâu mà!

- Cho tôi 10 vạn, tôi vẽ cho ông lấy lại được lòng cậu.

Viên tỉnh trưởng đáp:

- Được tôi bằng lòng đền ơn bác theo số đó.

Tên hầu cận đưa viên tỉnh trưởng vào gặp cụ Luyến để nhờ xin giùm với cậu.

Người đàn bà gọi là "mụ Luyến" đã luống tuổi, vẻ cục mịch, đôi lông mày nhô cao, hai mắt sắc, sức nức mùi dầu dừa và bông lài, ngày đêm bên cạnh lảnh chúa miền Trung, trông nom trâu rượu, ăn uống cho cậu.

Với tính cách bà con bên ngoại, cụ Luyến sống ở gia đình cụ Thượng Ngô từ khi Cẩn còn nhỏ, được Cậu tín nhiệm, nể nang.

Muốn được lòng cậu, người ta phải mua lòng cụ Luyến vốn có ảnh hưởng đối với vị Cố vấn chỉ đạo miền Trung không khác nào Đệ nhất phu nhân bên Tổng thống.

Viên tỉnh trưởng bị cậu quở trách đã giữ vững được địa vị sau khi được cụ Luyến nhận lời giúp với điều kiện đền ơn một trăm ngàn.

Ngoài bọn gia nhân, một thứ hàng rào cuối cùng trong dinh lảnh chúa miền Trung, còn đám mưu sĩ khoắc lốt dân sự, võ phục, tu hành, họp thành đám quần thần của triều đình Phú Cam.

Nền tảng của chế độ Cố vấn chỉ đạo miền Trung cũng như của Cố vấn chính trị Tổng thống là những ban kinh tài và mật vụ.

Viện lý do gây quỹ để hoạt động, bọn thủ hạ thuộc Phong trào Cách mạng quốc gia và Cần Lao ở dưới trướng Ngô Đình Cẩn, tổ chức một lực lượng đặc biệt mệnh danh là Đoàn Công tác miền Trung, để khủng bố làm tiền, gây cơ sở kinh doanh, chạy áp phe...

Thanh thế của Lực lượng đặc biệt miền Trung, cũng như mật vụ Tổng thống phủ, bao trùm dân chúng ở khắp nơi trong một không khí đe dọa. Hai ban mật vụ của hai anh em họ Ngô, cố vấn Tổng thống và cố vấn miền Trung, chi phối cả ngành công an, tình báo, quân báo của quốc gia.

Hệ thống ngự trị của triều đình Huế mô phỏng theo hệ thống ở Sài Gòn, Cẩn leo lên ngai chót vót ở chiếc ghế Tối cao Cố vấn chỉ đạo miền Trung, được lũ nịnh thần ton hót thêm, thù dệt chung quanh con người mà dân Huế gọi là "Cụ cổ trâu" một vòng hào quang lảnh tụ cách mạng, nổi nghiệp chí sĩ Phan Bội Châu, với một lưới kiếm treo lủng lẳng cạnh ngai lảnh chúa.

- Cây gươm này của cụ Phan cho tao, tao là đồng chí của cụ, tụi bây biết không?

Cẩn tự đắc khoe với chung quanh sự nghiệp cách mạng của mình như vậy, và mỗi khi nổi giận ai thường dọa lấy gươm kia chém đầu.

Con người đàn độn của Cẩn được thủ hạ đề cao, thổi phồng thành một thần tượng lảnh tụ, không vượt khỏi được tính chất thô bạo. Quanh năm trong bộ quần lụa tứ thâm theo kiểu xưa, Cẩn giữ những thói quen từ lối trang phục đến cách thức ăn uống. Suốt đời món ăn chỉ loanh quanh từ cá bống kho khô với ớt bột, cá đĩa kho xơ mít, đến mắm cá, dưa món, và không uống gì ngoài rượu trắng cất theo lối rượu lễ. Cẩn không bao giờ muốn rời khỏi nhà, rất ngại đi xa, và mỗi lần phải vào Sài Gòn là Cẩn tỏ ra hết sức miễn cưỡng. Thỉnh thoảng Cẩn có xê dịch cũng chỉ quanh quẩn ở Huế, theo sở thích đi câu cá.

Không biết đến sách báo là gì, cũng không để ý đến những tiến bộ của thời đại mới, Cẩn ôm ấp các ý tưởng, thành kiến cổ hủ của một con người quê kệch, tầm mắt không vượt khỏi địa

phương. Đầu óc đặc biệt ấy với thị hiếu thô sơ, bảo thủ khiến Cẩn đâm ra ghét những gì tượng hình cho mới lạ, Văn minh. Ác cảm đối với người chị dâu Đệ nhất phu nhân đã trở thành định kiến, Cẩn ghét lây cả lớp phụ nữ ăn vận tân thời, son phấn nước hoa Tây phương. Do đó mà đàn bà, con gái gần gũi đều biết ý cậu, cố tránh từ sắc phục đến mùi hương mới lạ.

Trạng thái sinh lý của Cẩn đã bị chi phối bởi ám ảnh thời trẻ tuổi chiếm đoạt lũ đầy tớ gái, nên từ khi nắm giữ uy quyền lớn lao thét ra lửa ở miền Trung, vị lãnh chúa vẫn tiếp tục con đường cũ. Lớp cung nữ hầu hạ Cẩn là đám tớ gái hoặc con cháu đám thủ hạ muốn được thân cận với cậu, nhón nhơ quanh quẩn, chờ vị tối cao Cố vấn chỉ đạo miền Trung nổi húng "dâm ô". Thị hiếu đã trở thành một ý kiến chủ định của Cẩn.

Quan niệm tình ái dị thường chỉ làm thoả mãn được Cẩn bằng các cuộc hãm hiếp, đã biến Cẩn thành một bạo chúa hiếu dâm và hiếu sát.

Bên cạnh vị lãnh chúa miền Trung, triều đình Huế còn nữ chúa goá chồng, chị ruột Cẩn: bà Cả Lễ. Mọi công việc đầu thần, kinh doanh ở miền Trung đều nạp tóm thâu vào tay bà cựu thâu khoán chi Tổng thống. Tỉnh trưởng, giám đốc khắp các tỉnh miền Trung đều phải làm tay sai chạy việc cho bà ta, mà cô con gái độc nhất đã gả cho vị Bộ trưởng quốc phòng họ Trần.

Sản nghiệp của bà Cả Lễ, chỉ trong vòng mấy năm họ Ngô cầm quyền, đã lên hàng mấy trăm triệu, và ngày bà bị bạo bệnh chết, số bạc mặt trao cho con gái bên giường hấp hối đếm tới 130 triệu, không kể bao nhiêu nhà cửa, đất đai và tiền gửi ngân hàng.

Vị Bộ trưởng quốc phòng họ Trần chống gậy để thọ hưởng gia tài khổng lồ của bà mẹ vợ họ Ngô. Số tiền bạc quá lớn lao của bà Cả Lễ để lại, lãnh chúa miền Trung và đệ nhất phu nhân không khỏi choá mắt, chẳng lẽ để cho chàng rể họ Trần số đỏ một mình hưởng hết tất cả hay sao?

Cuộc tranh giành gia tài của bà Cả Lễ bỗng chia ra ba phe đối địch quyết liệt: chàng rể họ Trần tuy ở chức vụ Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và được "danh chính ngôn thuận" thừa hưởng, song làm sao đương đầu lại nổi với một phía là Cố vấn chỉ đạo miền Trung, và một phía nữa là đệ nhất phu nhân dinh Tổng thống?

Lệ nói riêng với chồng:

- Gia tài của chị Cả để lại không phải là nhỏ, mà chị ấy chỉ có mỗi một đứa con gái đã đi lấy chồng, không lẽ để cho chàng rể người ngoài hưởng hết? Sự nghiệp hàng trăm triệu của chị Cả gầy dựng lên được trong mấy năm nay cũng là nhờ thế lực nhà mình, anh nghĩ sao?

Nhu ẩm ức đáp:

- Tiền của chị Cả, nếu không cho con gái chị ấy hưởng hết thì anh nghĩ nên để cho chú Cẩn trông nom, vì khi sống chị ở gần mựa với chú Cẩn, hẳn phần cũng là chú Cẩn lo việc tổng táng.

- Chú ấy lo gì? Bà con họ hàng người ta lo liệu hết cả. Chú Cẩn không vợ con chi mà chú cũng đã thừa thãi quá rồi, chớ củi về rừng thêm vô ích!

- Vợ chồng mình có thiếu thốn gì đâu mà nhận lấy phần gia tài của chị Cả cho mang tiếng.

- Vẫn biết vậy, nhưng mình có con cái, với lại cần xử sự ra sao cho người ta khỏi cười mình đại thì anh làm.

Trong lúc vợ chồng Nhu bàn tính về cái gia tài đồ sộ của bà chị, thì Cẩn đã cho chở hết số bạc mặt trên một trăm triệu từ nhà bà Cả Lễ về tư dinh để cất giùm kéo nhà đang có việc ma chay,

người vô ra đông đảo không tiện... Cô con gái độc nhất của bà Cô đành bốp bưng nghe theo lời cậu, và chàng rể Bộ trưởng hí hửng phen này "chuột sa chĩnh nếp" được hưởng một gia tài khổng lồ, lạng điếng người không biết đối phó cách nào.

Bình thơ, chiến lược mà bấy lâu họ Trần đã nghiên cứu trong lúc ngồi ghế Bộ trưởng quốc phòng, không thấy có trận đồ nào gay gắt bằng một cuộc tranh chấp khó khăn này. Ở cương vị thứ yếu trong gia tộc, cũng như trong chính quyền, người cháu rể Bộ trưởng Trần Trung Dung vận đại tang đau khổ đi sau quan tài bà mẹ vợ, cơ hồ muốn ngắt đi mỗi lần nghĩ đến số tiền một trăm mấy chục triệu bạc đáng lý phải về tay mình. Một người đau khổ không kém Trần Trung Dung, có mặt ở hàng quyến thuộc đi theo linh cữu là nhà đại kinh doanh Nguyễn Văn Bửu, vừa là cháu rể, vừa là em chồng kiêm tình nhân của người quá cố.

Nguyễn Văn Bửu được phong chức là tay kinh tài số một của lãnh chúa miền Trung, giữ độc quyền khai thác và xuất cảng quế, giám đốc công ty hàng hải thương thuyền độc chiếm ngành chuyên chở mặt biển, sáng lập nhà máy gỗ ở Biên Hoà, một sở nuôi tôm ở Vũng Tàu, một nhà máy ướp lạnh tôm cá, cùng nhiều cơ sở kinh doanh ở các ngành. Ngoài công cuộc kinh tài hàng chục tỷ bạc, đi đôi với cố vấn chỉ đạo miền Trung, Nguyễn Văn Bửu còn tổ chức một quân đội riêng, trang bị tối tân, trấn giữ căn cứ cũ của Bình Xuyên ở vùng Cáp, mệnh danh là lực lượng công nhân chiến đấu.

Nguyễn Văn Bửu nguyên là em chú bác ruột với chồng bà Cả Lễ, rồi thành cháu rể của họ Ngô, và đến khi ông Cả Lễ chết, thì Bửu thay thế địa vị người chồng.

Vốn là một kẻ lịch duyệt, Bửu đã làm thoả mãn người đàn bà goá đa tình, và bà Cả Lễ - Ngô Thị Hoàng - giao phó thân xác cùng mọi việc kinh doanh cho người tình đại diện. Nguyễn Văn Bửu là người sống với phương châm "tiền trên hết", thường nói với bạn bè "đối với tôi chỉ có tiền là đáng kể", cho tiền là cứu cánh của cuộc đời.

Bửu đã tận dụng khai thác sự liên hệ bà con với họ Ngô, và mối tình không chính thức với người em gái Tổng thống, chị Hai ông cố vấn, để chiếm một tư thế vững chắc hoạt động kinh doanh đại qui mô.

Trong sự hồi xuân muộn màng của người quả phụ khát tình, Bửu đã được bà Cả luyện ái say mê, bất chấp mọi dư luận đàm tiếu cô tư thông cùng cháu rể. Bửu cũng bất chấp tai tiếng loạn luân với người đàn bà luống tuổi, mà chỉ nghĩ đến quyền lợi lớn lao đưa lại cho mình trong khi chiếm được lòng bà chị lãnh chúa miền Trung để tiến lên địa hàng đầu hoạt động kinh tài cho họ Ngô.

Sự nghiệp to tát của bà Cả cũng nhờ có bàn tay bồi đắp của Bửu, chỉ trong vòng mấy năm đấu thầu, độc chiếm thị trường miền Trung, đã thu hoạch hàng mấy trăm triệu. Bửu nuôi hy vọng sẽ được hưởng của cải của người tình già nhân nghĩa non vợ chồng, nhưng cái chết bất ngờ, không di chúc của bà Cả Lễ đã gạt hẳn Bửu ra ngoài lề.

- Anh chàng tình nhân hờ họ Nguyễn chỉ còn là một cháu rể xa xôi, không được can dự gì vào tài sản của người quá cố họ Ngô, còn xót xa hơn chàng rể họ Trần.

Đám tang bà Cả Lễ được thủ hạ họ Ngô cử hành y như là quốc táng, với sự lễ tang của toàn thể Ngô triều, từ Tổng thống đến các Bộ trưởng, tỉnh trưởng, quận trưởng, nghị sĩ, tướng tá... Đại diện mọi cơ quan, đoàn thể trong nước đổ xô về Phú Cam với lễ vật phúng điếu, vòng cườm, tràng hoa đặt dài hàng cây số, từ bờ sông Bến Ngự đến ngôi mộ phía trên đưng Nam Giao.

Chương 17

KINH TÀI NHÀ NGÔ

Đối với sự phân quyền chính trị giữa Ngô Đình Diệm và hai người em cố vấn chính trị, gia đình họ Ngô tổ chức các hệ thống kinh tài riêng biệt, làm thành tài sản cá nhân, mỗi người có chương mục riêng ở ngân hàng trong nước và ngoại quốc.

Người anh lớn tổng giám mục, không hoạt động chính trị công khai, dồn hết năng lực vào việc kinh doanh.

Để che mắt dư luận đối với một nhà tu hành đã lên đến bậc cao cấp trong hàng giáo sĩ, Thục khoác lên những hành vi đặc biệt phạm tục của mình bằng một hình thức xây dựng: Hội Việt Nam viện trợ Cao đẳng giáo dục.

Theo lẽ đạo, tu sĩ chức sắc trọng thể không được phép làm việc đòi cũng không được nhân danh tôn giáo để kinh doanh trục lợi riêng, như lời chúa Giêsu đã phán: "Hãy đuổi lũ con buôn ra khỏi giáo đường, vì chúng muốn biến nơi thờ phụng Chúa thành chốn quỳ lạy Bò Vàng."

Giám mục Thục lấy tư thế là anh Tổng thống hoạt động kinh tài qua "Hội Việt Nam viện trợ Cao đẳng giáo dục" với mục đích ghi rõ trong điều 2 của bản điều lệ Hội lập tại văn phòng chủng khế Sài Gòn.

"Các tác động về khai thác kỹ nghệ, thương mại, tài chánh, lâm sản, động sản và bất động sản, có thể sanh lợi để viện trợ nền Cao đẳng giáo dục tại Việt Nam".

Đức cha Ngô bỏ một triệu rưỡi ra làm vốn sơ khởi thành lập hội, theo đúng luật một hội nặc danh phải có ít nhất là bảy hội viên, Đức cha phải mượn tên người khác đứng cổ phần cho đủ số. Nhưng rồi những kẻ được tập hợp mượn thể tổng giám mục để làm áp phe, hoành hành trong giới kinh doanh, giành giật, kiếm ăn ăm ỉ, khiến bọn thủ hạ của bà cố vấn chính trị bị cạnh tranh quyết liệt, nóng mặt tâu lên cùng đệ nhất phu nhân.

Thấy anh chồng dung túng cho một đám thầy xuất và tu sĩ nông nghênh làm áp phe công khai, gây nhiều ảnh hưởng xấu cho Ngô Đình Diệm, Lê tức giận lên tiếng tố cáo trắng trợn là "bọn ăn cướp khoác áo thầy tu". Bị em dâu xỏ xiên phá rối, Đức cha sợ kéo dài tình trạng tai tiếng không hay, bèn đổi hội nặc danh ra là hội trách nhiệm hữu hạn, và chỉ giữ lại mấy thuộc hạ thân tín làm hội viên.

Với tư cách anh tổng thông, Ngô Đình Thục bảo bộ Canh nông cấp giấy phép giành quyền khai thác cúp cây tại rừng Định Quán cho Đức cha trong vòng năm năm, thu lời vào được trên một trăm triệu bạc.

Với số tiền lời to tát này, cũng như tiền về áp phe giấy phép xuất nhập cảng bán lại cho Hoa thương ở Chợ Lớn, Đức cha đã tạo mãi và xây cất được một số bất động sản quan trọng như bin-đinh Tax (khu nhà hàng lớn Charner cũ) bin-đinh Everest, khách sạn Xuân Thu (Hôtel des Ambassadeurs) Thư quán Xuân Thu (nhà sách Portrail cũ) biệt thự lớn ở đường Yên Đỗ, vùng đất rộng lớn tại khu kỹ nghệ Tam Hiệp (Biên Hòa)...

Ngoài ra, Thục khai thác thêm một sở trà tại Lâm Đồng do viện đại học Đà Lạt đứng lên thuê của chánh phủ họ Ngô với giá tượng trưng một đồng bạc, hai đồn điền cao su ở Bình dương và Bà Rá thuê lại của chánh phủ. Thục còn làm chủ đồn điền 200 mẫu tày tại Đắc Lắc giao cho công ty CHPI làm quản lý kỹ thuật chia lời 99 phần trăm cho Đức cha, ước lượng mỗi năm ba

triệu.

Địa ốc và đất trồng tía của Đức cha gồm tổng số có 227.717 thước vuông đã xây cất, và 258 mẫu tây trồng cây kỹ nghệ.

Với uy thế lớn lao đứng đầu gia đình họ Ngô, Đức cha đã cưỡng chế người Pháp chủ nhà sách Portrail nhượng lại tất cả các cơ sở với giá rẻ 8 triệu đồng, đồng thời vận động Viện hồi đoái cấp phát ngoại tệ dễ dàng để nhập cảng độc quyền sách báo.

Trong thời nên kinh doanh mấy năm dưới triều Ngô, Đức Cha đã gởi ở các ngân hàng 5 tỷ 108 triệu 705.173 đồng, tương đương với 70 tỷ đồng quan cũ.

Những tài sản và tiền bạc của Đức cha họ Ngô đều để tên tổng giám mục được hưởng quyền chức vụ ngoại giao chấp nhận đối với đặc sứ Giáo hoàng. Tức là bao nhiêu của cải sở đắc bất hợp pháp của tổng giám mục họ Ngô đều được che chở, bất khả xâm phạm.

Đứng trên cương vị tối cao cố vấn tinh thần của triều Ngô, Đức Cha đã tổ chức một hệ thống kinh tài đặc biệt, núp sau danh nghĩa Hội Việt Nam viện trợ Cao đẳng giáo dục với một tay sai đắc lực chưởng khế Phạm Quang Lộc - vừa là thủ quỹ kiêm cán bộ kinh tài và hoạt động Hoạt động kinh doanh đại quy mô của tổng giám mục Ngô tung hoành trong địa hạt khai thác thượng tầng, không có đối thủ cạnh tranh, nên những thu hoạch tài chánh lớn lao ít được người ngoài biết đến. Đức Cha khôn khéo nhân danh viện trợ Cao đẳng giáo dục Việt Nam càng che đậy được kín đáo hành vi của đám thủ hạ. Tài sản khổng lồ của Đức Cha không cúng vào Nhà chung và Đức Cha chỉ song một mình, thì ai sẽ được hưởng những của cải ấy?

Lệ đã có lần nêu câu hỏi thắc mắc với người anh chồng tu hành:

- Đức cha không có gia đình, không con cái, bao nhiêu tiền bạc, tài sản của Đức cha đã tạo nên Đức Cha sẽ để lại cho ai?

Tổng giám mục họ Ngô trả lời em dâu:

- Theo ý thím thì tôi nên tính sao cho phải?

Bị hỏi lại bất ngờ, Lệ có hơi bối rối, song tinh ý trả lời được ngay:

- Em nghĩ rằng Đức Cha đã là người tu hành quyền cao, chức trọng cũng không cần gì nữa. Bao nhiêu của cải của Đức Cha gây dựng nên được dưới thời họ Ngô chắc là Đức Cha cũng để làm của chung cho gia đình nhà ta. Đức cha lại thương mến các cháu, hẳn là phải nghĩ đến chúng nó trước hết, phải không ạ?

- Ý của tôi cũng không khác thím mấy. Tài sản tiền bạc tuy rằng để tên tôi, song tôi để dành chung cho cả gia đình, con cái chú thím cũng được hưởng.

Lệ nghĩ anh em họ Ngô phần lớn đều không vợ con, hoặc chỉ có con gái và trong gia đình nàng và các con chiếm ưu thế, hy vọng tài sản lớn lao của anh chồng giám mục cũng như của Tổng thống sẽ về phía mình. Vì thế Lệ càng ráo riết chinh phục các anh chồng, đem mãnh lực nữ nhi ra lôi cuốn vào vòng ảnh hưởng của mình.

Ngô Đình Nhu lặng người đau khổ khi nghe thấy báo chí ngoại quốc gọi đích danh vợ mình là Lucrece Borgia. Người đàn bà này thuộc dòng quý tộc giáo chủ ở La Mã nổi tiếng là dâm loạn, độc ác, ám hại đối thủ bằng độc dược, tư thông loạn luân với các anh quyền hành hung bạo, biến triều đại Borgia thành chốn ngự trị của tội lỗi ghê gớm.

Lệ đã làm gì đến nỗi bị thiên hạ gán cho danh hiệu quái ác ấy?

Nhu cay đắng âm thầm đắm hồn trong khói thuốc phiện ngại ngần không dám đi sâu vào sự thật, sợ phải chứng kiến những phũ phàng ác liệt mà vợ mình có thể gây nên vì ma dặt lối, quỷ đưa đường.

Đang trong lúc Nhu bị giày vò khốn khổ trong sâu thẳm tình cảm thì Lệ vẫn nhớn nhoe, vui tươi, như không quan tâm gì đến danh hiệu Lucrece Borgia tặng cho mình, Lệ đem tâm lực xây đắp hệ thống kinh tài, tranh đua với anh chồng tổng giám mục và em chồng lãnh chúa miền Trung.

Khác hẳn với người anh Đức Cha thường dùng thầy xuất hay "con nuôi" làm tay chân thân tín trong tổ chức kinh tài, Ngô Đình Cẩn giao cho thầu khoán bà con và tỉnh trưởng thuộc hạ mật vụ đứng ra hoạt động.

Hệ thống kinh tài của Cố vấn chỉ đạo miền Trung gồm có bộ phận chỉ huy và bộ phận thừa hành do đám tay chân tin cậy của cậu đặt cơ sở từ Huế vào Sài Gòn. Ngoài việc vận động xin giấy phép xuất nhập cảng để bán lại cho Hoa thương ở Chợ Lớn lấy về bạc triệu... như vụ phân chim ở đảo Tây Sa[23] là một trường hợp điển hình, lấy cớ gây quỹ hoạt động và nuôi cán bộ, Cẩn chủ trương buôn lậu đại qui mô: vàng, cà phê, thuốc phiện... Lấy danh nghĩa phái đoàn giao dịch kinh tế và phái đoàn quân sự miền Trung đi công cán ở Lào, Cố vấn chỉ đạo cho người theo để nhập cảng lậu cà phê từ Lào qua Trung phần, rồi chở vào tiêu thụ ở Sài Gòn. Thuộc hạ thân tín của cậu, khoác hình thức nhân viên ngoại giao qua lại Lào để mua vàng thoi, chuyển về bằng "va ly ngoại giao", mỗi chuyến hàng chục kí lô nạo cho cậu.

Được sự kiêm dân biểu Nguyễn Cao Thắng, tay sai đắc lực của lãnh chúa miền Trung, được cậu cho xuất ngoại nhiều lần để tổ chức thông đồng với một hãng ngoại quốc nhận lãnh trên mười thùng vàng và mỹ kim, gởi cho Ngô Đình Cẩn trên chuyến tàu thiện chí ghé Việt Nam.

Về buôn lậu thuốc phiện, cà phê, quốc lộ số 9 nối liền Lào với Đông Hà là con đường hoạt động của ban kinh tài đặc biệt với các đoàn xe có võ trang hộ tống của cậu. Các cơ quan công an và thuế quan đều được mật lệnh phải giúp đỡ mọi sự dễ dàng cho đoàn công tác kinh tài này.

Phạm vi buôn lậu của Cố vấn chỉ đạo miền Trung còn đi xa hơn nữa. Công việc tiếp tế gạo cho miền Bắc từ miền Nam ra Trung rồi chở đi Hải Phòng, với giấy phép chính thức của viên xử lý thường vụ bộ kinh tế, theo khẩu lệnh của cậu, trong thời ông Trần Văn Meo, giữ chức Bộ trưởng công chánh kiêm kinh tế, đã bị nhân viên cơ quan tình báo Mỹ CIA theo dõi. Chiến ham Mỹ đã chặn bắt được một đoàn thuyền tiếp tế gạo của lãnh chúa miền Trung chở ra Bắc. Nội vụ vỡ lở, do áp lực từ Hoa Thịnh Đốn, Ngô Đình Diệm bắt buộc phải đưa ra toà án mấy nhân viên cao cấp trong chánh quyền định lú đến việc bán gạo cho địch là Ưng Bảo Toàn, Nguyễn Văn Mô... Ngô Tấn Bửu phải ra mặt chịu thay cho Cố vấn chỉ đạo miền Trung, lên đường đi Côn Đảo. Giữ độc quyền gạo ở miền Trung, là nơi đất nghèo, diện tích trồng lúa không đủ cung cấp cho địa phương, cần được tiếp tế gạo từ miền Nam ra, Ngô Đình Cẩn nắm số mạng dân chúng trong tay đã lợi dụng tình thế khó khăn này để thao túng thị trường. Tổ chức "Trung Nam Mễ cốc công ty" của cậu khai sinh, do bọn thuộc hạ điều khiển, chuyên chở gạo lậu từ Sài Gòn về bán giá chợ đen, đồng thời buộc những thương gia muốn được buôn gạo phải nộp tiền cho cậu, chỉ riêng số tiền vi thiềng này, Cẩn thu đến 18 triệu.

Ngoài độc quyền gạo, Cẩn giữ thêm độc quyền mua quế ở hai tỉnh sản xuất nhiều nhất trong nước: Quảng Nam, Quảng Ngãi. Dân chúng các trung tâm quế đều phải bán quế giá rất rẻ cho thuộc hạ của cậu vì không có ai đến mua, bởi lẽ cậu giữ độc quyền xuất cảng ra ngoại quốc. Do đó tay chân của cậu mua quế của dân chỉ bằng 1/10 giá trên thị trường mà dân phải ép lòng bán vì uy quyền của lãnh chúa.

Trong lúc Cẩn cùng bà chị Cả Lễ đưa nhau thâm tóm độc quyền mọi ngành khai thác và thương

mai, thì Ngô Đình Diệm long trọng nhắn gửi cùng quốc dân qua thông điệp ngày "song thất": "Cuộc kiến quốc cũng như công cuộc cứu quốc, không khỏi động chạm đến quyền lợi một số người. Nhưng thực hiện dân chủ kinh tế và xã hội tức là lấy quyền lợi và nguyện vọng của toàn dân làm mục đích hoạt động quốc gia. Hãy từ bỏ những độc quyền, những lợi tức không chánh đáng để cùng hoà vui với toàn dân trong cảnh đồng tiền xã hội."

Lời tuyên bố của Tổng thống phủ nhận hết mọi độc quyền của những kẻ khác, để gián tiếp thừa nhận sự độc quyền kinh tế riêng biệt của người trong gia đình họ Ngô.

Ngoài những độc quyền kinh tài lớn lao đã kể, Ngô Đình Cẩn còn tổ chức những cuộc khai thác đại quy mô như: Hàng hải thương thuyền ở Sài Gòn, hãng quế ở Đà Nẵng, công ty Xuất nhập cảng Trung - Việt, Công ty Bào chế VINACIFA, VINASPECIA, hãng Việt Nam tạo tác Vét-kinh, Trung Nam Mễ cốc công ty...

Ban kinh tài của mật vụ miền Trung còn hoạt động cưỡng đoạt mua ép cơ sở kinh doanh, tài sản quần chúng, xây đắp cho sự nghiệp lãnh chúa miền Trung chồng chất hàng ngàn triệu trong một thời gian ngắn. Bên cạnh Cẩn, bà chị thầu khoán Cả Lễ cậy thế nhà Ngô đã độc chiếm những vụ đấu thầu xây cất của chánh phủ. khắp miền Trung tập trung vào một tay mọi sự cung cấp thực phẩm, độc quyền thương mại... vợ vét hàng trăm triệu cho mình.

Đám thuộc hạ đắc lực của tổng giám mục họ Ngô như Trần Văn Lộc, quản lý một tài sản trên 10 tỷ bạc, của Ngô Đình Cẩn như Nguyễn Văn Bửu, Đặng Văn Quốc, Nguyễn Văn Đông, Nguyễn Cao Thăng... đứng vào hạng hoạt động viên kinh tài quan trọng, dựa vào thế lực của lãnh chúa miền Trung, đã xoay sở kinh doanh mỗi người được hàng chục triệu bạc trong một năm. Không kể đến lũ tay chân bên dưới, từ chỗ trắng tay mà nhờ nương bóng cậu, kiếm ra bạc triệu một cách dễ dàng. Chẳng có người nào hầu hạ, phục vụ cho cậu mà không có xe hơi, biệt thự hay tiền gởi ngân hàng.

Lệ nhận được những báo cáo về các hoạt động kinh tài của anh, em, chị chồng mà nóng lòng, sốt ruột, thấy tài sản của mình chưa được xứng đáng với địa vị đệ nhất phu nhân, mặc dù nàng đã có hàng chục triệu bằng ngoại tệ gởi ở các ngân hàng Thụy Sĩ, Anh, Pháp, Gia Nã Đại. Riêng năm 1955, Ngô Đình Diệm mới lên cầm quyền, vợ chồng Lệ đã cất xén được ngay một lúc 22 triệu mỹ kim trong số tiền viện trợ, về sau bị ký giả Mỹ Albert Colegrove tố cáo, nội vụ lôi thôi đến cả vị đại sứ và giám đốc viện trợ bị triệu về Hoa Thịnh Đốn xét hỏi.

Kín đáo thâm trầm, vợ chồng Lệ không ra mặt hoạt động kinh tài công khai như người anh tổng giám mục hay chú em Ngô Đình Cẩn, để giữ uy tín ngoài mặt đối với ngoại quốc, nhất là người Mỹ, hòng duy trì lớp sơn thanh liêm đã quét lên con người Diệm.

Mặc dù nắm giữ mọi quyền hành về chính trị, quân sự, kinh tế trong tay, vợ chồng Lệ tổ chức hệ thống kinh tài trong vòng bí mật, chỉ đóng vai trò điều khiển nội bộ, và mọi hình thức hoạt động kinh tài công khai đều giao cho lớp nhân viên thuộc hạ đắc lực phụ trách.

Bộ máy kinh tài đại quy mô của vợ chồng Lệ dính liền với mọi hoạt động của nhân viên thừa hành, những cán bộ kinh tài lợi hại của chế độ Ngô triều, mà cuốn sổ tay đặc biệt của Lệ sẽ giới thiệu rõ sau này, trong khi làm bản thống kê tài sản của đệ nhất phu nhân ở trong và ngoài nước.

Giữa lúc Lệ bắt đầu lên tới đỉnh uy quyền và giàu sang ở địa vị đệ nhất phu nhân một quốc gia, nàng không hề nghĩ đến nhiệm vụ của mình, mà chỉ nghĩ đến thoả thích hoan lạc, như một nữ hoàng ngự ở ngai vàng để hưởng thụ. Lệ say mê chồng chất từ triệu này đến triệu khác vào ngọn núi tiền bạc của nàng, cũng chỉ nhằm mục đích kéo dài thoả mãn vật chất đến vô tận. Lệ đã sử dụng lợi khí đàn bà của mình để trở thành đệ nhất phu nhân và những chiến thắng, chinh phục của nàng, Lệ tự cho là quan trọng vào bậc nhất, vì đã củng cố vững vàng cho triều đại họ

Ngô.

Sau một loạt thắng lợi trên các nhân vật nắm giữ quyền thế quân sự, chánh tri ở đất nước này, Lệ nghĩ rằng với cương vị đệ nhất phu nhân, nàng phải là người đàn bà được trọng vọng nhất, xuất sắc nhất, danh tiếng nhất trong xã hội miền Nam. Nàng muốn đóng vai trò chính trọng tâm ngự trị giữa triều đình nhà Ngô.

Trong lớp hào quang đệ nhất phu nhân bao phủ quanh người, Lệ nghiêm nhiên tự cho mình là một thần tượng của thế hệ mà một kẻ tự xưng là sĩ, Nguyễn Mạnh Côn, đã suy tôn là thế hệ Ngô Đình Diệm.

Mỗi lời Lệ thốt ra, phải là vàng ngọc, mỗi hành vi của nàng phải được trầm trồ, một ý muốn của nàng phải thành sự thực. Một kiểu tóc của Lệ đưa ra, tức thì hôm sau các Bộ trưởng phu nhân, các bà, các cô Phụ nữ liên đới đua nhau bắt chước. Một mốt áo của Lệ vừa mặc, tức khắc được cả triều đình phụ nữ xem như là một thời trang đặc sắc. Sự có mặt của Lệ là ngôi sao sáng giữa xã hội đàn bà sẵn sàng nịnh hót bà cố vấn, cái nhìn của Lệ là một món quà quý giá cái cười của Lệ là một ân huệ. Lệ đi đến đâu là bùng, nhộn nhịp, người ta lấy làm vinh hạnh được đón rước nàng.

Mỗi lần Lệ tiếp khách, tất cả các bà, các cô từ già đến trẻ đều hết sức tranh nhau để được bà cố vấn để ý đến, dù chỉ trong chốc lát, mong một lời nói, một nụ cười hay ít ra được nhìn tới. Lệ đi đến đâu, thiên hạ đều nghiêng mình, từ hàng nhân vật cao cấp chánh quyền đến Bộ trưởng, tướng tá đều cúi đầu, khép nép, bầm Mợ xưng con, xưng em, toàn thể nghị sĩ Quốc hội đứng lên chào vỗ tay từng câu nói của nàng, hàng vạn bạn gái vận đồng phục thanh nữ cùng hàng vạn mệnh phụ phu nhân thuộc Phụ nữ liên đới luôn luôn sẵn sàng hoan hô vang dậy những lời "ban huấn từ" của Lệ, mà họ xem là lãnh tụ, là nữ anh hùng? Bất kỳ ở đâu, chỗ ngồi dành riêng cho Lệ là một chiếc ghế vàng son y như ngai nữ hoàng, cách biệt hẳn với mọi người, và bọn thuộc hạ đã bơm nước hoa đất tiền ngào ngạt chung quanh, tạo nên một bầu không khí cực kỳ vương giả tôn sùng nàng.

Trong sự trọng vọng tốt độ ấy, Lệ cảm thấy mình sáng chói, lộng lẫy, chói với bay bổng như một quả bóng màu mà chung quanh ra sức thổi phồng lên cao.

Với uy danh đệ nhất phu nhân, Lệ có quyền lực như một nàng tiên với chiếc đũa thần tạo ra phép lạ, có thể nào lại kìm hãm mình tránh được những cám dỗ thúc dục nàng lao vào vòng quay cuồng của quyền thế. Ai ngăn được Lệ dấn bước vào những cuộc phiêu lưu tình ái, mà dục vọng ấp ủ ở người nàng phát triển mạnh thêm trong nếp sống vật chất xa hoa, ngày đêm chuyển động như lòng Hoả diệm sơn chỉ chờ tuôn trào? Quyền hành và giàu sang tốt bực như một loại kích thích tố tăng cường thêm nhiệt độ sinh lý trong người Lệ, mà tuổi ba mươi như lửa mùa hè nung nấu lòng ham muốn khát khao luyến ái vô hạn của nàng.

Mối bận tâm đầu tiên của đệ nhất phu nhân mỗi buổi mai thức dậy trong dinh Độc Lập là gì? Tin tức chánh quyền và quốc tế. Nàng muốn biết đến tình hình chiến sự chẳng? Hay những thư từ báo cáo đệ trình ở bàn giấy bà cố vấn? Không, thông thường, đến hai ba giờ sáng, Lệ mới lên giường sau khi cởi bỏ trang điểm tối và chỉ ngủ độ 5, 6 tiếng đồng hồ. Một người đàn bà rộn ràng lãng xãng như nàng không cần phải nghỉ ngơi lâu. Lệ sợ mập người ra, để làm cho giả xấu mất vẻ nhanh nhẹn đi, nên hết sức thận trọng giữ gìn cho khỏi lên cân bằng cách không ăn ngủ nhiều. Mỗi buổi sáng, nàng đều đặn tập mấy điệu thể dục để làm cho bụng khỏi lớn, đồng thời hình dáng được mềm mại. Con người một thước bốn mươi sáu phân của Lệ ở độ tuổi ba mươi trở đi, nếu nàng buông lơi, không chịu khó theo kỷ luật của thể dục thẩm mỹ thì chẳng mấy chốc với sự ăn uống tẩm bổ, nàng sẽ béo tròn, lùn tịt thêm, núng nính đầy những mỡ. Hình ảnh mập thit khả ố ấy, chỉ nghĩ đến thôi, Lệ cũng đã rợn cả người, khiến nàng tự khép mình vào quy luật để khỏi phải lên cân.

Sau mấy phút thể thao bụng và ngực ở trên giường, Lệ nằm dài đợi bắt đầu thực hiện các nghi lễ trong ngày.

Qua các sử sách nói về đời sống vương giả của các hoàng hậu, công chúa, mà Lệ đã tìm đọc, nàng muốn mô phỏng theo hình ảnh nữ hoàng trứ danh nước Pháp Marie Antoinette, lừng lẫy tiếng tăm về lối trang phục xa hoa, nếp sống cực kỳ vương giả của đệ nhất phu nhân triều đại quân chủ cuối cùng ở thế kỷ thứ 18.

Ả xắm vào sửa soạn trang điểm buổi sáng, thay đồ cho Lệ, rồi đánh móng tay, móng chân và bôi thuốc. Nằm ngả ngón trên chiếc ghế uốn êm dịu, Lệ ngược mắt nhìn chọn các màu áo để mặc trong ngày. Người đàn bà hầu áo đứng trước mặt Lệ, trình bày từng áo dài cho chủ nhân chọn lựa. Nếu Lệ lắc đầu thì cất đi ngay, còn nàng do dự thì người hầu đưa lại phủ qua người Lệ ước chừng nhìn vào gương lớn đặt tứ phía quanh nàng. Lệ tự chọn màu áo để mặc buổi sáng, chiều, tối và đây là cả một sự lựa chọn không phải dễ dàng, vì mỗi mùa nàng may thêm hàng chục để mặc ra ngoài đi dự lễ chính thức, dạ hội, không kể hàng trăm chiếc khác may sắm mỗi năm, đủ các loại hàng đắt tiền, mới lạ, mua từ các thủ đô quốc tế. Lệ không mặc một chiếc áo nào quá ba lần, cho như thế là không xứng đáng với cương vị sang trọng của mình, và có nhiều chiếc áo cổ rộng, tròn, vuông, cao thấp, vừa, đủ mọi thứ kiểu, Lệ nghĩ ra không theo các mốt mới của các tạp chí quốc tế chuyên về kiểu áo phụ nữ, hoặc theo mốt của người thợ may riêng đề nghị.

Việc lựa chọn áo thường kéo dài mất nhiều thì giờ, người hầu phải ghi nhớ rõ sau khi Lệ đã ưng ý chọn, rồi mang đi ủi ủi lại, treo sẵn ở tủ áo quần dành riêng cho bà cố vẫn mặc trong ngày.

Sở thích về trang phục của Lệ như một thứ bệnh dễ lây đến các bà trong triều đình họ Ngô, từ hàng mệnh phụ, Bộ trưởng phụ nhân đến nữ nghệ sĩ, Phụ nữ liên đới. Chủ nhân của tiệm lãnh may áo quần của Lệ, vinh dự khoe với khách hàng phụ nữ rằng: "Tất cả áo quần của bà cố vẫn mặc đều do tôi cắt may". Và chẳng bao lâu người chủ tiệm may này đã phải huy động hàng mấy chục thợ để may áo cho các bà, các cô đua đòi trang phục theo đệ nhất phu nhân.

Kiểu áo cổ rộng của Lệ lãnh xê, với dụng ý làm cho cổ nàng trông bớt ngắn đi, đã thành cái mốt... một thời của phụ nữ Sài Gòn.

Ngoài chiếc áo dài, mối bận tâm quan trọng thứ hai đối với nàng trong mỗi buổi sáng là đầu tóc.

Nàng đã thử qua bao nhiêu kiểu tóc đẹp tại các mỹ viện làm tóc ở thủ đô Ba Lê, và đã chọn lấy kiểu phù hợp với gương mặt của nàng, với mái tóc loà xoà trên trán. Lệ nuôi riêng một á xắm Hồng Kông để ngày ngày trông nom chải chuốt mái tóc cho nàng. Một phòng uốn tóc trang bị máy móc tối tân, thuốc trái đất tiền được thiết lập ở dinh Độc Lập bên cạnh phòng lệ. Mỗi bận tâm thứ ba của Lệ, ngoài y phục và mái tóc là nữ trang, có thể nào thiếu được những vật trang điểm quý giá? Một vị đệ nhất phu nhân như nàng phải có những viên kim cương lớn, chuỗi ngọc đắt tiền, vàng ngọc quý hiếm. Lệ thích thú đặc biệt kim cương và ngọc quý.

Những kẻ cầu cạnh đến nàng biết được "ý thích của bà cố vấn" cố tìm được thứ kim cương lớn, vòng ngọc xanh biếc để làm lễ vật ra mắt, thì chắc chắn thế nào cũng được đệ nhất phu nhân vui lòng giúp đỡ. Các bà Bộ trưởng muốn giữ vững địa vị cho chồng, các kẻ mơn men muốn trở thành dân biểu Quốc hội, bọn chạy áp phe muốn được giấy phép kinh doanh, đều có thể dễ dàng đạt đến mục đích, nếu chạy ra được những món đồ trang điểm hiếm có để tặng trước cho Lệ.

Chiếc vòng bạch kim nạm kim cương của tay thợ kim hoàn Do Thái - Đức ở nhà hàng nữ trang lớn tại Ba Lê, cái đồng hồ đeo tay của đàn bà được bọc vàng trắng gắn kim cương của hiệu

Philippe Pateik ở Genève (Thụy Sĩ), áo choàng trắng lông con Vison (một loại chuột có lông trắng và mịn, loại lông chuột này để làm áo choàng, hay khăn choàng cổ, rár đắt tiền) giá hàng triệu bán tại La Mã... những vật trang sức quý giá tứ phương đều tập trung ở phòng riêng của Lệ.

Những món hàng đắt tiền, những nữ trang vô giá, bao nhiêu phẩm vật quý báu từ khắp bốn phương trời tập trung lại quanh người đệ nhất phu nhân, do các sứ thần ở ngoại quốc gởi về tặng, do phong trào Phụ nữ liên đới mừng, do phái đoàn phòng thương mại xuất ngoại, do các Bộ trưởng được dịp đi công tác nước ngoài, do viên Tổng giám đốc quan thuế tịch thâu hàng lậu ở phi cảng, do các đại thương gia Hoa kiều, do một công ty kinh doanh ngoại quốc. Chỉ một ngày lễ sinh nhật của Lệ, số tặng vật quý giá chồng chất cả gian phòng, của những kẻ mong mỗi được lòng bà cố vấn, tranh nhau lũ lượt mang đến. Những lễ vật của đám thuộc hạ gần xa, cùng những kẻ nhờ cậy quyền thế của Lệ để kinh doanh, bà dì bí thư làm bản thống kê, phân loại tính có thể mở được mấy cửa hàng sang trọng ở các thủ đô lớn trưng bày nữ trang vàng ngọc kim cương, đồng hồ phụ nữ, hàng lụa may áo đàn bà...

Riêng viện trợ Mỹ, vợ chồng nàng cắt xén mỗi lúc hàng mấy mươi triệu, và gởi ở ngân hàng ngoại quốc để tên nàng. Về áp phe, chỉ một vụ xuất cảng 1000 tấn sắt vụn sang Nhật Bản, số ngoại tệ bỏ vào trương mục của Lệ đã hàng triệu, còn những vụ buôn lậu lớn lao vàng, ngọc, giấy bạc... trên đường bay Sài Gòn - Hồng Kông với sự đồng lõa của tổng nha quan thuế, công an, cảnh sát, phi cảng, mật vụ phủ Tổng thống, hàng tháng mang lại cho Lệ một số tiền khổng lồ.

Việc xuất cảng cao su lậu không thu hồi ngoại tệ do Lệ đỡ đầu, và đám thủ hạ ở Nha thương cảng phụ trách thi hành, mỗi lần đem đến cho Lệ hàng trăm triệu đồng quan Pháp.

Hàng tháng số tiền chuyển ngân cho 300 sinh viên ma ở Pháp, qua sự sắp đặt gian lận của toà đại sứ Việt Nam ở Pháp cùng Viện hối đoái Sài Gòn trong nhiều năm ròng rã, đều đặn bỏ vào ngân hàng cho Lệ hàng triệu đô-la.

Không kể đến vô số những vụ kinh tài lớn nhỏ, Lệ thu về từ một triệu đến cả chục triệu. Các nhân viên chánh quyền họ Ngô, từ hàng Bộ trưởng, tổng giám đốc thuộc các cơ quan kinh tế, ngoại thương, thuế quan, công an đều trở nên những tay sai đắc lực hoạt động kinh tài cho bà cố vấn để lập công. Tiền bạc Lệ chỉ tính số triệu nàng tìm đủ mọi cách biến những triệu bạc Việt Nam thành ngoại tệ. Mong đệ nhất phu nhân của nàng không chỉ thu hẹp trong dải đất xứ sở, mà còn nổi danh trên thế giới. Lệ đã tâm sự cùng bà dì ruột bí thư: "Cháu phải trở thành ti phú quốc tế!"

Mỗi bận tâm lớn lao nhất của Lệ ám ảnh nàng thường ngày là ngoại tệ. Nàng thích thú nhìn những chi phiếu của các ngân hàng ở Berne, Zurich (Thụy Sĩ), Ba Lê (Pháp), La Mã (Ý), Luân Đôn (Anh), Montreal (Gia Nã Đại), Buenos Aires (Ba Tây) Hồng Kông, Đông Kinh (Nhật Bản), đến những số tiền từ hàng chục triệu đến hàng trăm triệu bằng ngoại tệ gởi ở những ngân hàng ngoại quốc. Tổng số bạc mặt của nàng tính gom lại các nơi trên thế giới, không kể đến Việt Nam, Lệ đã có được hàng tỷ tiền Mỹ kim, Phạt lăng Pháp, Anh kim, đồng Lire, Phạt lăng Thụy Sĩ, đô-la Hồng Kông...

Lệ say mê ngoại tệ, và quyết tâm thực hiện hoài bão tỷ phú quốc tế như nàng đã đạt đến địa vị đệ nhất phu nhân. Không có trở lực nào có thể ngăn giữ nàng theo đuổi mục đích vô cùng hấp dẫn đó, như có một ma lực lôi cuốn nàng.

Đối với Lệ, chỉ có sự thay đổi không ngừng trong khoái lạc mới có thể làm cho nàng bớt gât gỏng, khổ chịu, quên được tình trạng éo le của nàng, do đời sống vợ chồng thiếu thăng bằng.

- Tôi sợ buồn chán lắm! Tôi không thích sống một mình!

Trong khung cảnh thên thanh của dinh Độc Lập, với bao nhiêu gian phòng rộng lớn, Lệ như sống lạc loài bên người chồng lảm lì suốt ngày đêm vùi đầu vào công việc và khối thuốc phiện, người anh chồng Tổng thống cô độc như một hoạn quan, sợ gần đàn bà, nửa muốn tu hành nửa phạm tục.

Trạng thái của chồng, cũng như anh chồng, Lệ xem là hạng người bất lực về phương diện sinh lý và theo sự hiểu biết về phân tâm học, nàng nhận thấy những sự thua thiệt về duyên ái đã biến anh em chồng thành những người mất thăng bằng về cân não có những tham vọng uy quyền ghê gớm. Lệ cũng bị lây cái tham vọng đó. Quyền hành và giàu sang tốt đỉnh như một thứ rượu ngây ngất say ngấm người trong cuộc, tạo nên ảo tưởng, đẩy Lệ dần bước vào mê hồn trận.

Nhưng ở dinh Độc Lập, một bước đi, một hành động, một lời nói ra, Lệ làm gì đều cũng bị dòm ngó, không khí gia đình các con, anh chồng, chồng, tất cả chung quanh đều là những ngăn cản khiến nàng phải e dè, không được tự do phóng túng. Lệ ghét mọi sự ràng buộc ngột ngạt trong một không khí nghiêm lạnh ở dinh Độc Lập, như một con chim ở lồng son thềm khát cảnh trời bao la. Nàng cần có một dinh thự riêng biệt để thoát khỏi cảnh kèm toả ở gia đình. Lệ đã thể hiện ước muốn bằng cách xây đắp một lâu đài riêng ở Đà Lạt: Lầu Lâm Ngọc.

Để làm vừa lòng đệ nhất phu nhân, Tổng thống và cố vấn chính trị họ Ngô đã trích hàng triệu trong công quỹ để cất tư dinh vương giả trên đất Langbian, chẳng khác nào vua Louis XVI đã tặng lâu đài Trianon cho hoàng hậu Marie Antoinette, để nữ hoàng xa hoa mở một triều đình hưởng lạc riêng ở ngoài điện Versailles.

Lầu Lâm Ngọc được dựng trên một ngọn đồi phương hướng và lối kiến trúc do Lệ chọn.

Kiến trúc sư Võ Đức Diên sau khi trình bày trên một chục kiểu sơ đồ dinh thự, theo ý kiến của Lệ muốn, đã được bổ nhậm giữ chức Tổng giám đốc Nhà kiến thiết để trông nom xây cất lâu đài cho bà cố vấn. Họ Võ còn hy vọng lên ghế Bộ trưởng như kiến trúc sư họ Hoàng trước đây, nhờ có công xây lăng Ngô Đình Khôi. Một họa sĩ thuộc môn phái mới do họ Diên giới thiệu, được Lệ giao phó công việc trang trí màu sắc cho Lầu Lâm Ngọc.

Theo ý muốn của bà cố vấn, Lầu Lâm Ngọc đã kiến thiết trong thời gian kỷ lục với đầy đủ tiện nghi của một lâu đài hưởng lạc và hình thức cao sang của một biệt điện vương giả.

Hồ tắm Ngọc Hương Đình, để Lệ nô đùa cùng tình nhân dưới nước trong xanh giữa cảnh đồi núi, vườn ngự uyển màu sắc trăm hoa ngát ngào hương thơm với lối đi tình tự sánh vai với người yêu trong tiếng thông reo đầu dây, lầu Bích Ngọc, để uống rượu ngắm trăng lên đầu ngọn đồi... Cái khung cảnh du dương thơ mộng ấy mở đầu cho những cuộc ái ân nồng cháy giữa thiên nhiên hay trong tổ uyên ương màu hồng đào.

Tất cả cảnh trí ở lâu đài Lâm Ngọc đều làm nổi bật con người và tính chất đa tình của người đẹp chủ nhân.

Cung điện ái tình này, Lệ dành riêng để gặp gỡ những người tình. Chồng nàng và Ngô Đình Diệm cũng biết rõ, nhưng Lệ vẫn ngang nhiên vui thú. Tại sao Lệ lại xem người anh chồng Tổng thống, cũng như người chồng cố vấn chính trị chỉ là những tình nhân mà nàng có thể sai khiến một cách dễ dàng Chung quanh đệ nhất phu nhân, người ta không khỏi tự hỏi Lệ có mãnh lực gì đối với anh em họ Ngô và lại có sức hấp dẫn mạnh mẽ đối với các nhân vật chính trị ngoại quốc, lôi cuốn họ nghe theo nàng, tận tình phục vụ chế độ thống trị độc ác của họ Ngô? Lệ đã áp dụng bí quyết gì để chinh phục những kẻ cầm đầu họ Ngô cũng như những ngoại nhân ủng hộ anh em chồng nàng?

Lệ có những kinh nghiệm từng trải về kỹ thuật phòng the của mình, đạt đến một nghệ thuật tinh vi cao độ, có ma lực làm đắm say những đàn ông gần gũi nàng, tình lực thu hút mạnh mẽ với thể chất đặc biệt của người thiếu phụ chín thắm thuộc loại đàn bà "Sông môn" - một trạng thái sinh lý hiếm có bất thường mà tình sử Trung Hoa ghi nhận là các trang mỹ nữ đã nhờ đó mà làm mê mết các bậc vua chúa như Đắc Kỷ làm đắm đuối Trụ Vương, Võ Hậu lôi cuốn cả cha con Đường Thái Tông, Dương Quý Phi làm si đại Đường Minh Hoàng.

Lệ cũng ở trong trạng hưởng thể chất đặc biệt ấy; các người tình của nàng, có kẻ sành điệu hưởng lạc như vị hoàng đế cuối cùng nhà Nguyễn cũng bị Lệ thu hút; ưu thế khác thường của thân xác Lệ cộng với bản chất nồng nhiệt, luyện ái đã là những yếu tố mạnh mẽ cho nàng dễ dàng chinh phục đệ tử ái tình.

Phải chăng nhờ lợi khí của người đàn bà kinh nghiệm trong tình trường mà Lệ nô lệ hoá được cả bao nhiêu nhân vật có ảnh hưởng quan trọng đến chánh quyền họ Ngô, nếu Lệ định tâm quyến rũ?

Thân hình và nhan sắc của Lệ có đẹp ác liệt đến nỗi làm say mê lạ lùng những kẻ đến gần nàng không? Người thiếu phụ ba mươi tuổi ở Lệ có phải là một hình ảnh thần tượng có thể dễ dàng thu phục đàn ông như lớp tín đồ nhiệt tình đến phủ phục dưới chân nữ thần luyện ái? Bao nhiêu thắc mắc nêu lên chung quanh đệ nhất phu nhân, song những người thân thuộc không tìm hiểu nổi, chỉ cho là số Lệ đào hoa, được hoàn cảnh thuận lợi đưa đẩy mà thôi.

Người nàng định tâm phải lôi cuốn cho kỳ được trong lúc này là một chánh khách đại diện ngoại giao quan trọng cho một cường quốc bạn, một nhân vật mà thái độ ủng hộ hay chống đối có thể có ảnh hưởng lợi hại đến số phận của anh em chồng nàng, cũng như địa vị đệ nhất phu nhân của Lệ.

Người chồng cố vấn chính trị sáng nay vừa đi Đà Lạt săn bắn, ngót một tuần mới về, ông anh chồng Tổng thống cũng đi kinh lý vắng. Thấy việc thuận tiện, Lệ bảo bà dì bí thư gửi giấy mời vị đại diện ngoại giao nước bạn vào dinh Độc Lập để dự một bữa cơm thân mật. Lệ lại gọi điện thoại riêng và được vị đại sứ hân hạnh nhận lời mời của bà cố vấn.

Trong gian phòng riêng ấm cúng dưới ánh sáng mấy ngọn bạch lập lung linh, phảng phất mùi nước hoa quyến luyến, Lệ một mình đối diện vị đại sứ mái tóc ánh bạc.

Lệ trang phục lộng lẫy như một nữ hoàng, vẻ mặt tươi trẻ hẳn lại duyên dáng tế nhị, trò chuyện thân mật, bày cách cầm đũa và gấp thức ăn bỏ vào bát của khách. Vị đại sứ cố làm ra vẻ tự nhiên nhưng đôi khi không giấu được xúc động trước người đẹp cao sang, niềm nở đặc biệt đối với mình. Lệ tinh ý nhận thấy vẻ đối thoại không quá giả dạn, cương quyết như nàng đã lo ngại.

Lệ nghĩ rằng cạm bẫy của mình giăng ra đã thu hút được vị đại sứ vào mê hồn trận, lúc này chỉ là một kẻ tình si đang chơi với ở trong tay nàng, như một con ruồi đã mắc vào lưới nhện.

Bà bí thư nhìn trộm cảnh nhà chính khách ngoại giao đã vướng vào bẫy tình chẳng khác nào cá đã cắn câu, thấy sắp đến hồi cụp lạc, cũng hồi hộp, nóng bừng cả hai má, mặc dầu bà đã luống tuổi rồi.

Bà không thể dửng dưng chứng kiến cảnh ái ân phô bày trước mắt, đâm ra xốn xang khó chịu, khi thấy đại sứ và Lệ quấn quýt nồng nàn, nhưng không quay mặt đi được, vì nhớ đến công việc của bà cố vấn giao phó.

Chiếc máy ảnh run run ở trong tay, bà bí thư phải nín thở để thu vào ống kính hoạt cảnh hoan lạc giữa hai vị đại sứ và đệ nhất phu nhân, như độ nào bà đã chụp Ngô Tổng thống ở trong tay bà cố vấn.

Bà không còn nghe những lời trao đổi thì thầm giữa hai người nữa, mà chỉ văng vẳng tiếng rên rỉ của Lệ trên di văng. Cuốn phim ba mươi sáu kiểu trong chiếc máy tối tân ở tay đã bấm chụp được quá nửa, thì giờ nặng nề trôi qua, bà bí thư nghe rõ cả tiếng thở của mình và tiếng tích tắc của chiếc đồng hồ nhỏ đeo tay.

Phải nhìn tận mắt trò biểu diễn quái ác, bà bí thư không khỏi oán thầm đứa cháu gái đã khiến bà trải qua những phút oái oăm ghê gớm, bà không bỏ đi được, vì còn phải ghi nhận lại những chứng liệu.

Qua trận cuồng phong lửa dục, Lệ khoác lên người một chiếc áo voan mỏng manh, nằm đông đưa tỉ tê trò chuyện cùng vị đại sứ ngồi ở cuối chân nàg, tay cầm một ly rượu, đắm đuối nhìn người đẹp.

Đồng hồ nhà thờ Đức Bà thông thả buông một tiếng ngân vẳng lại bà bí thư giật mình nhìn mặt dạ quang kim ở tay thấy đã một giờ sáng liền bấm nốt cho hết cuộn phim, chụp cảnh tựa vai kê má của bà cố vấn và nhà ngoại giao, rồi lặng lẽ rút lui về phòng nghỉ.

Những giờ phút đã qua kích thích đầu óc cũng như cơ thể luống tuổi của bà căng thẳng đến cực độ.

Người mệt mỏi, nóng ran, tâm trí choáng váng, hai mắt hoa lên, bà bí thư chập choạng bước đi, tính ngang qua cửa phòng Lệ đang tiếp khách, để về bỗng sững sờ dừng ngay lại. Bà định thần nhìn lên thấy một bóng người đàn ông đang tiến đến gõ cửa, thoáng nhận ngay ra là Tổng thống, vội thụt lùi lại góc tối.

Ngô Đình Diệm vừa đi kinh lý về, thấy phòng khách còn sáng, hỏi kẻ hầu cận mới biết là bà cố vấn tiếp thượng khách ngoại giao mới đến.

Sau khi gõ cửa, nghe tiếng Lệ từ trong vọng ra:

- Ai đó?

- Tôi đây mà thím.

Diệm nói rồi vịn đẩy cửa phòng vào, bỗng dừng lại ngay, trước một quang cảnh bất ngờ.

Lệ đang ngả ngón dựa vào di văng thân hình khoác lớp voan mỏng loã lồ khiêu gợi. Bên cạnh nàg một người đàn ông ngoại quốc luống tuổi, mặc sơ mi trần, nơ đen lệch lạc ở cổ. Ngồi trên chiếc ghế nhỏ đối diện Lệ, tay cầm ly rượu nhỏ.

Trông thoáng qua Diệm nhận thấy rõ vị ngoại giao của cường quốc bạn, lúng túng gật đầu rồi quay ra liền, không thốt ra một lời.

Ngô Đình Diệm tức giận sôi lên, lạch bạch trở về phòng, quát bảo người hầu cận cho gọi trưởng ban mật mã phủ Tổng thống gấp.

Giữa đêm khuya khoắt, viên sĩ quan mật mã được lệnh Tổng thống gọi khẩn cấp, tung mền dậy, hối hả chạy tới:

- Bẩm Tổng thống, truyền dạy gì con ạ?

- Mi đánh điện mời ông cố vấn về ngay cho tao.

- Bẩm Tổng thống, có phải nói thêm gì nữa không ạ?

Vẻ mặt của Diệm đỏ gay lên, y đập tách nước trà xuống vỡ cả đĩa, quát:

- Tao bảo mi đánh điện mời ông cố vấn về, tối khẩn còn nói gì nữa?

Viên sĩ quan sợ hãi trước cơn giận dữ bất ngờ của Tổng thống, vâng, dạ lui ra.

Trong khi Diệm tức tối ngồi uống trà một mình, hút thuốc lá hết điếu này đến điếu khác, thì ở phòng khách, sau khi thấy anh chồng ló mặt ra, nàng thản nhiên chuyện trò đàm thắm cùng nhà ngoại giao.

Bà dì bí thư thấy tổng thống bắt gặp cảnh ngoại tình tại trận của em dâu, phập phồng lo sợ leo lên trở về văn phòng bà cố vấn, nằm thao thức không ngủ được, mặc dù người đã mệt nhoài vì những xúc động không ngờ, nghe chuông đồng hồ đánh hai giờ sáng.

Bà chập chờn sắp ngủ thì có tiếng dép đi nhẹ vào phòng, rồi giọng của Lệ hỏi:

- Dì còn thức không?

- Bà cố vấn bảo gì?

- Có chụp được đầy đủ không

- Chụp cả 36 pô.

- Tốt lắm! Cho tôi cái máy ảnh.

Lệ lấy chiếc máy ảnh mang về phòng, khép chặt cửa lại lên giường ngủ một giấc đến trưa hôm sau.

Lệ vừa thức dậy, á xắm Hồng Kông vào, chuốt đánh móng tay, móng chân cho nàng như thường lệ mỗi sáng, bỗng điện thoại réo, ở đầu dây, tiếng chuông gọi mời nàng qua văn phòng. Lệ bấm chuông gọi người vệ sĩ để hỏi, được nghe báo cáo:

- Ông cố vấn đang sẵn ở Đơn Dương, nhận được mật điện khẩn liền đi máy bay riêng về lúc mười một giờ vào gặp Tổng thống ngay. Không biết có việc gì mà nhận thấy tổng thống giận dữ lắm, còn ông cố vấn cứ lặng yên không nói gì, nhưng luôn luôn cau mày, đi tới đi lui trong văn phòng, gặt vỡ cả bình pha lê cắm hoa trên bàn.

Lệ lạnh lùng trang điểm lộng lẫy rồi cho mời bà dì bí thư đến.

- Bà qua thưa lại với ông cố vấn là tôi bận đi họp Phụ nữ liên đới đến tối mới rảnh được. Ông cố vấn vừa điện thoại cho tôi, nhưng tôi phải sửa soạn đi bây giờ.

Bà bí thư vâng lời đi được một lúc, Lệ đang chọn chiếc ví màu xanh cho hợp với màu áo vàng đang mặc, thì điện thoại reo:

- A lô, anh muốn gặp em ngay à? Việc chi mà gấp vậy? Em phải đi họp liền đây. Sao? Việc của em? Việc gì, anh nói luôn đây không được sao? Anh Tổng thống nói em làm ô danh gia cang họ Ngô à?

Lệ cười nhạt, ngắt giọng hỏi lại:

- Việc chi đâu, anh thử nói nghe? A, tưởng chuyện chi, tối hôm qua em mời lão đại sứ ấy ăn cơm. Em đã nói trước với anh hôm nọ rồi, đó là công việc nằm trong kế hoạch vận động ngoại giao mà em đã bàn qua, anh đã đồng ý. Bây giờ anh Tổng thống lại nói chỉ lỗi thôi nữa, anh nhắc lại em nghe coi nào? Thấy em giao du thân mật với lão đại sứ hả? Rõ thôi chưa! Anh Tổng thống làm như anh ấy là chồng em không bằng! Ghén bậy ghen bạ, vô lý rứa? Đã không biết ơn em thì thôi, lại còn rắc rối nữa. Em đã phải hết hơi hết sức mới nói cho lão đại sứ nghe, nhận lời ủng hộ mình đến kỳ cùng. Còn anh, anh phải thưởng công cho em cái gì thiệt xứng mới được? Thôi tối giờ rồi, em phải đi đây. Chiều gặp anh nhé!

Lệ đặt ống nói, kiêu hãnh bước xuống tầng cấp dinh Độc Lập, như một nữ hoàng khuất phục tất cả dưới tay nàng.

Giữa lúc đó, tại văn phòng, Ngô Đình Diệm tức tối bảo em:

- Như vậy mà chú để yên, thì thiệt tôi không hiểu nổi chú ra sao nữa! Thím làm loạn ngay tại dinh này, tôi làm Tổng thống thì còn mặt mũi nào mà ngó thiên hạ nữa?

Người chồng đau khổ làm lý ngời yên, nhả khói thuốc lá mù mịt, rồi phá tan không khí im lặng bằng một câu hỏi bất ngờ:

- Vậy bây giờ anh biểu tôi phải cư xử ra sao đối với nhà tôi?

Diệm nhìn thẳng vào mặt em, không biết trả lời thế nào, bước đến dưới cây thánh giá, ngược lên như cầu cứu, làm dấu chữ thập, rồi quay lại nói:

- Chú làm cố vấn cho tôi, bao nhiêu việc khó khăn, chú đều giải quyết một cách dễ dàng, còn đến việc này, việc riêng của chú, không lẽ chú chịu bó tay để thím làm loạn hay sao?

- Anh có muốn cho tôi giết nhà tôi không?

Giọng nói sắc lạnh của người chồng khốn khổ làm cho Diệm rùng mình, nhìn mái tóc đã điểm bạc trên vầng trán đầy vết nhăn của em trai mà lòng se lại.

- Sao chú lại nghĩ như vậy? Có phải là tôi ghét thím, muốn hại thím đâu. Chẳng qua là vì hạnh phúc của chú, vì tiếng tăm của nhà mình, nếu cứ để cho thím quá quắt làm như vậy thì rồi địa vị Tổng thống của tôi, địa vị cố vấn của chú ra làm sao đây?

- Nhà tôi làm vậy cũng chỉ vì muốn củng cố cho địa vị Tổng thống của anh...

Tiếng nói của người chồng bỗng nghẹn ngào, Ngô Đình Diệm kinh ngạc thấy em gần như muốn khóc, cố dằn lại, trầm giọng nói tiếp:

- Chính nhà tôi có bàn với tôi kế hoạch lôi cuốn lão đại sứ về phe mình. Tôi không nói cho anh hay vì là công việc chưa ra sao. Bây giờ thì đã có kết quả rồi, anh đừng hiểu sai nhà tôi mà tội.

- Vậy ra đó là mưu kế của chú và thím mà sao chú lại không cho tôi hay biết chi cả, đến khi tôi kể việc thấy thím quá thân mật với lão đại sứ chú cũng vẫn không nói. Chú quá thương anh mà hy sinh để cho thím làm như vậy...

- Không, chính nhà tôi tình nguyện đó. Anh muốn cảm ơn thì nên gặp nhà tôi mà nói.

- Tôi phải gặp thím để xin lỗi là đã hiểu lầm kéo thím giận chết.

Ngô Đình Diệm trở lại vui vẻ, đi đến phòng các con của Lệ. Nhu nghe tiếng chân lạch bạch của

anh xa dần, buông ra một tiếng thở dài nã nề.

- Muốn trị con ngựa chứng, phải thúc nó chạy lồng lên, đến khi nó mệt nhoài rồi mới ra roi, thì ngựa có bất kham đến đâu cũng thành dễ bảo.

Phép trị ngựa chứng của người xưa, Ngô Đình Nhu đem ra áp dụng đối với người vợ quá quắt, hy vọng có thể khép vợ vào thế ngựa thuần.

Những đòi hỏi xác thịt của Lệ, chàng tự biết rằng mình bất lực không thể làm thỏa mãn được, hơn nữa, nhiệt tình dĩ thỏa của người vợ sắc sảo đã dồn chàng vào thế đành phải im lặng làm ngơ. Nhưng với đầu óc mưu lược của mình, chàng hướng Lệ theo mục đích củng cố chế độ họ Ngô, biến Lệ thành một phương tiện vận động. Lòng tự ái của người chồng đã nhường chỗ cho tham vọng mưu đồ đại sự lâu dài của con người cố vấn chính trị!

Tâm trạng đau khổ của người chồng mọc sừng không còn giầy vò Ngô Đình Nhu như trước nữa, vì chàng đã chính trị hoá việc ngoại tình của vợ, coi Lệ là lợi khí cho mục đích lớn của dòng họ mình.

Tất cả cho chính trị, tất cả mọi phương tiện đều tốt để giữ vững chính quyền trong tay!

*

* *

Bà bí thư mở chiếc phong bì mật gửi theo đường ngoại giao, đem trình bà cố vấn một số báo cắt do toà đại sứ Việt Nam ở Ba Lê gửi về. Lệ cau mày đọc bài báo Pháp, nhan đề "Phong kiến và mại bản ở miền Nam Việt Nam".

... "Chỉ có những ai không biết về thói tục phong kiến mới ngạc nhiên về sự thao túng chính quyền miền Nam của gia đình họ Ngô mà Diệm là một viên quan nặng đầu óc phong kiến.

Ngô Đình Diệm ngồi ở ghế Tổng thống, nhưng quyền hành thực sự ở trong tay người em cố vấn chính trị và cô em dâu quá quắt đã tự nhận là đệ nhất phu nhân, mà thiên hạ gọi là Lucrece Borgia.

Đệ nhất phu nhân của Tổng thống ở trên cao điều khiển tất cả mọi hoạt động ngoại thương, nghĩa là phân chia tiền viện trợ Mỹ, thường du lịch ra nước ngoài để gởi tiền bạc của gia đình vào những ngân hàng Pháp, Anh, Thụy Sĩ, Ba Tây... Cô em dâu từ đầu đến chân chỉ cao một thước bốn mươi sáu đã bắt Tổng thống ngồi trên đùi mình và sai bảo như một đứa trẻ con, trong khi người chồng có vấn chính trị nghiền ngẫm mưu kế bên bàn đèn á phiện.

Tại thủ đô Sài Gòn, đệ nhất phu nhân ngự trị, thì ở miền Trung, một người chị gái của Tổng thống, một bà thầu khoán có rể làm Bộ trưởng quốc phòng, nắm giữ độc quyền buôn bán giữa miền Nam và miền Trung. Ở ngoại quốc, bà mẹ đệ nhất phu nhân, tức bà đại sứ phu nhân Việt Nam tại Hoa Kỳ, kiêm đại biểu ở Liên Hiệp quốc cùng người em út họ Ngô, đại sứ tại Anh, hiện đại sứ lưu động tại Âu châu, nắm cả đường lối ngoại giao ở Việt Nam.

Cái chế độ do một người đàn bà tự xưng là đệ nhất phu nhân tác oai, tác phúc, căn cứ trên một nền tảng xã hội và chánh trị gồm các thành phần cơ sở sau:

1. Một thành phần đặc biệt phong kiến phú hào quan lại.
2. Một thành phần mại bản ngày trước thân Pháp và lớp tân mại bản thân đô-la, trung thành với gia đình họ Ngô.

3. Một bộ máy đàn áp gồm những tay sai của thực dân, những kẻ phiêu bạt, lưu manh, thông ngôn...

4. Một thành phần tôn giáo lợi dụng tín ngưỡng để phục vụ chế độ họ Ngô.

Gia đình họ Ngô tổ chức riêng một hệ thống kinh tài, núp dưới cái chiêu bài *đảng Cần Lao, Phong trào Cách mạng quốc gia, Phụ nữ liên đới, Thanh niên cộng hoà, Bảo vệ giáo dục Việt Nam...* để bòn rút những nguồn lợi quan trọng, tập trung tiền bạc vào anh em họ Ngô.

Đứng đầu là đệ nhất phu nhân mà số tiền bạc đã gửi ở ngoại quốc đã lên đến hàng tỷ, được công nhận vào hàng ngũ tỉ phú quốc tế sắp hạng thứ tư, không kém gì các ông vua dầu mỏ, xe hơi... ở Mỹ.

Sau cô em dâu Tổng thống, người anh tổng giám mục, mà những hoạt động kinh tài không giấu diếm, đã biến nhà tu hành họ Ngô thành một nhà tỷ phú.

Vị Tổng thống có tiếng là thanh liêm trong thời gian làm quan với Pháp cũng trở nên triệu phú với hàng chục triệu, hàng chục kí lô vàng gửi gắm ở ngân hàng. Mấy người em cố vấn chính trị lãnh chúa ở miền Trung - đại sứ lưu động, tài sản cũng được kể vào hàng đại triệu phú.

Ngoài gia đình thống trị, những kẻ tay chân của họ Ngô ở các cơ quan đoàn thể, tổ chức xí nghiệp, kinh doanh cũng đều là những nhà triệu phú mới mọc trên cảnh suy sụp kinh tế tài chánh ở miền Nam. Bao nhiêu tiền bạc trên thị trường ở phía dưới vĩ tuyến 17 đều lọt vào tay họ Ngô cùng bọn thuộc hạ và viện trợ Mỹ đã giúp sức làm giàu nhanh chóng, phi thường cho những kẻ hãnh tiến này".

Lệ long lanh giận dữ như một ác thú bị những mũi tên vô hình bắn trúng. Các bài báo Pháp phụ họa tấn công đủ mọi mặt chế độ gia đình trị họ Ngô, mà Lệ là trọng tâm. Nàng tức tối lồng lộn cho mời người chồng đến.

- Anh coi, bọn nhà báo nó móc như vậy, anh liệu đối phó sao?

Ngô Đình Nhu cười nhạt:

- Anh đã cho điều tra xem xuất xứ những sự tiết lộ ở đâu ra. Những việc báo chí công kích không quan trọng bằng đám người ở CIA đang ủng hộ che chở cho bọn đối lập đòi chia quyền hành với mình.

- Để em nói với lão đại sứ can thiệp mới được.

- Em phải biết rằng tổ chức tình báo không lệ thuộc toà đại sứ, không chịu quyền chỉ huy của lão đại sứ đâu, mà hoạt động riêng biệt.

Lệ xúc tiến kế hoạch vận động các nhân vật hệ trọng ngoại quốc có mặt tại Sài Gòn, giữa lúc tình hình Việt Nam biến chuyển gay go, không khí khẩn trương bao trùm khắp vùng dưới vĩ tuyến 17.

Ngô Đình Diệm tuyên bố với nhật báo *Le Figaro*:

- Việt Nam đang ở trong tình trạng chiến tranh, chúng tôi không điên gì mà ban bố dân chủ tự do như ở các nước Tây phương.

Các đặc phái viên, ký giả Tây phương từ Sài Gòn đánh điện, viết bài mô tả thực trạng.

"Miền Nam đang ở trong tình trạng đàn áp khủng bố lan rộng, một phần ba công quỹ, trên năm tỷ bạc bỏ ra nuôi dưỡng cảnh sát công an và mật vụ.

Việc đàn áp dân chúng khoác nhiều hình thức khác nhau từ thành thị đến nông thôn. Ở thành phố mật vụ bắt bớ người ban đêm, mang đi thủ tiêu hay đưa đi các trại giam, nhà tù, Chí Hoà, Côn Đảo, Phú Quốc, Phú Lợi... những hầm bí mật... không hề xét xử. Mọi người sống trong sự đe dọa đêm ngày, chẳng biết số phận của mình đến mai sẽ ra sao...

Ban đêm, xe công an mật vụ dừng lại trước nhà kẻ bị tình nghi, xóm giềng nghe tiếng phanh rít, rồi người bị dẫn đi. Hôm sau, người nhà kẻ bị bắt đi hỏi khắp các quận cảnh sát, các cơ quan công an, hiến binh... không ai biết nạn nhân bị đưa đi đâu.

Lực lượng vũ trang, cảnh sát công an đầy dẫy khắp các thành phố sẵn sàng đập tan mọi cuộc biểu tình của phe đối lập, không ai rõ số người đêm đêm bị bắt dẫn đi là bao nhiêu, ngoài tên mấy nhân vật cô tiếng tăm.

Ở nông thôn, những cuộc hành quân dồn dân vào các khu trù mật, một hình thức trại tập trung xung quanh rào dây kẽm gai có lính ôm súng canh gác gây nên một cảnh xáo trộn bi thảm trong miệt ruộng vườn.

Các sĩ quan chỉ huy các cuộc hành quân lừa dân ở thôn quê thường gặp những đoàn hàng trăm phụ nữ, trẻ con, người già đứng ra kêu xin đừng đốt phá nhà cửa, mùa màng, vườn tược của họ, binh sĩ bị dồn vào thế nan giải. Nếu nghe theo dân tức là đi ngược lại với chủ trương của họ Ngô, mà đàn áp bắn vào dân chúng thì không nỡ.

Nhiều người rời bỏ hàng ngũ vì không muốn thi hành những mệnh lệnh thất nhân tâm của Diệm..

Không ai lường được tất cả sự phản nộ bao trùm cả miền Nam dưới ách thống trị kiểm soát vô cùng gắt gao. Trong khắp mọi tầng lớp dân chúng, làn sóng bất bình tràn ngập. Một số trí thức cựu chính khách họp báo, lên tiếng phản đối chế độ gia đình trị của Diệm.

Trong vài giới Mỹ ở Sài Gòn, có dư luận bàn tán tìm kiếm một nhóm người để thay thế họ Ngô. Một đảng đối lập mệnh danh "Dân chủ tự do" được sự ủng hộ của một số người Mỹ, hoạt động đòi phân quyền với anh em Ngô Đình Diệm.

Sự thực ở miền Nam thỉnh thoảng được phô bày trên các báo Tây phương hoàn toàn bị bưng bít tại Sài Gòn.

Nhiều tờ báo Việt ngữ lần lượt bị đóng cửa vì không chứng tỏ trung thành với chế độ. Linh mục Vũ Đình Trác, chủ nhiệm tuần báo *Đường Sống* bị bắt bỏ tù và đóng cửa báo, vì tường thuật nhiều trại di cư đã tổ chức các buổi cầu kinh, cầu xin Chúa xuống ơn cho tổng thống lấy lại được tín nhiệm buổi đầu của dân.

Cố vấn chính trị Ngô Đình Nhu ra lệnh cho bác sĩ mật vụ:

- Phải đàn áp, phải khủng bố, phải dùng đủ mọi cách để đập tan bọn đối lập.

Trong quân đội, nhân viên mật vụ và Cần Lao len lỏi khắp các đơn vị dò xét các sĩ quan muốn theo gương đám quân nhân đảo chánh ở Nam Hàn, muốn hành động như đại úy Koong Le vừa đảo chánh thành công ở Lào. Anh em họ Ngô như ngồi trên một hòn núi lửa, khi tiếp được các tin mật báo cáo, trong hàng ngũ quân đội đang manh nha những dự định bạo hành lật đổ Ngô Đình Diệm của phe quân nhân lên thay thế cầm quyền theo lối Nam Hàn, hoặc theo giải pháp

trung lập như kiểu Ai Lao.

Trong khi đó phong trào dân chúng các nơi phát triển. Ở Cái Bè, thuộc tỉnh Mỹ Tho, 4.000 dân phá vỡ khu trù mật vừa thiết lập, tiếp đến hàng vạn dân định cư ở Đồng Tháp Mười biểu tình chống chánh sách lừa dân. Tại Cao Nguyên dân miền Thượng nổi lên chống đối; ở Trà Vinh, Trí Tôn các nhà sãi gốc Miên và Việt cùng hàng ngàn tín đồ Phật giáo biểu tình đòi chánh quyền tôn trọng tự do tín ngưỡng; tại Bình Thuận, Ninh Thuận, nhiều khu trù mật bị phá huỷ, dân thoát ly ra ngoài.

Những đợt sóng chống đối dồn dập khắp nơi, thủ đô Sài Gòn ngày đêm chìm đắm trong một không khí chịu đựng nặng nề.

Dinh Độc Lập như một pháo đài kiên cố nhất anh em họ Ngô tự cô lập giữa biển dân chúng.

*

* *

Trong giờ phút khẩn trương nhất, Lê bắt đầu mở cuộc tiếp xúc với vị trưởng ban tình báo nước bạn.

Lê quyết tâm mở một chiến dịch chinh phục các yếu nhân ngoại quốc tự xét một mình nàng chỉ có thể giới hạn trong một số nhân vật quan trọng, không đảm đương hết nổi bao nhiêu người cùng một lúc theo chương trình đã hoạch định, liền cho mời các bà, các cô thân tín trong phong trào Phụ nữ liên đới đến phủ dụ, bắt họ lãnh công tác dịch vận.

Phong trào Phụ nữ liên đới do Lê với tư cách bà cố vấn chính trị đệ nhất phu nhân đứng ra làm chủ tịch sáng lập, sắc lệnh số 84NV do Tổng thống ký, mệnh danh là "Hội có ích lợi chung" nhằm mục đích làm hậu thuẫn cho Lê, như *đảng Cần Lao* nhân vị, *Phong trào Cách mạng quốc gia*, Thanh niên Cộng hoà để ủng hộ cho anh em họ Ngô.

Trong khi chồng lãnh đạo phái nam ở mọi tầng lớp, biến họ thành những đảng viên thuộc hạ, Lê muốn nắm giữ phái nữ, tập hợp họ thành đoàn viên dưới quyền điều khiển của nàng. Phong trào Phụ nữ liên đới trở nên một lực lượng thứ ba của chế độ họ Ngô, với trên một triệu đoàn viên, theo lời Lê tuyên bố.

Theo nguyên tắc tuyển chọn đoàn viên, thì thành phần căn bản của Phụ nữ liên đới là vợ của những đảng viên Cần Lao hoặc cán bộ *Phong trào Cách mạng quốc gia* và tới những đoàn viên do các bà các cô kia giới thiệu và đảm bảo.

Ban chấp hành trung ương Liên đới gồm có những tay chân tin cậy của bà cố vấn chính trị, những vợ tướng của các nhân vật nhiệt thành với chánh quyền họ Ngô, những tên tuổi tiếng tăm như các bà chủ tịch Quốc hội, nữ luật sư dân biểu, hiệu trưởng trường áo tím, các bà Bộ trưởng, bà đại tá trưởng mật vụ, các tay nữ kinh doanh... đông đủ những bộ mặt tiêu biểu cho xã hội nữ thượng lưu ở Sài Gòn châu quanh đệ nhất phu nhân.

Các ban chấp hành ở các cấp Lê quy tụ những bà vợ các viên chức trung thành với họ Ngô, quyền thế ở mỗi địa phương.

Mục đích của Lê là tập hợp những nữ thủ hạ có mặt ở khắp ngành, từ thủ đô đến các tỉnh, quận, xã, hoạt động theo mệnh lệnh của nàng.

Dưới chiêu bài Phụ nữ liên đới, các nữ đoàn viên trở nên những thể nữ của đệ nhất phu nhân, răm rắp tuân hành những chỉ thị của "bà cố vấn", từ việc suy tôn nàng trở thành một vị nữ anh

hùng, qua pho tượng Hai Bà Trưng ở công trường Mê Linh, đến những công việc kinh tài, mở đầu bằng hội chợ Thị Nghè, đã giết hại mấy chục nhân mạng vì vụ tổ chức bê bối để cho những người đi xem giầy xéo lên nhau chết ở trên cầu sở thú.

"Món nợ máu" này Lê đã dập tắt được ngay, với quyền của đệ nhất phu nhân, rồi nhân danh chủ tịch sáng lập, biến khu hội chợ Thị Nghè thành khu giải trí, để làm kinh tài cho Phụ nữ liên đới, trước khi đổi thành trung tâm huấn luyện phụ nữ bán quân sự, đặt dưới quyền lãnh đạo tối cao của nàng.

Sau một thời gian hoạt động của Phụ nữ liên đới, Lê đã chọn được một số tay chân đắc lực giữa đám các bà và muốn buộc chặt số phận của họ như những nô lệ thời xưa một khi đã bán mình phải suốt đời phục vụ cho chủ. Lê nghĩ đến cách hóp hồn của những đoàn viên thân cận.

Mười ba bà của Phụ nữ liên đới gồm có những nữ dân biểu, luật sư đốc học, thương gia, bác sĩ, vợ của các nhân vật tên tuổi, lần lượt được bà cố vấn sáng lập mời riêng từng người vào dinh Độc Lập để làm lễ tuyên thệ mật.

Trong một gian phòng im lặng, lạnh lùng các bà phải lần lượt cởi bỏ tất cả quần áo ngoài và trong, để mặc lấy sắc phục đặc biệt, đến tuyên thệ trước một lá hiệu kỳ của đoàn treo trên một khẩu súng lục ở trong một chiếc tủ cổ kính, do chính tay Lê mở ra và đứng chứng kiến lời thề của nữ đồng chí.

Để tỏ lòng trung thành, đoàn viên cần trút bỏ hết lột cũ tượng trưng cho sự thoát xác, để mặc sắc phục mới, như vậy con người hoàn toàn mới, như thế lời thề nguyên mới có giá trị. Và để kỷ niệm buổi gia nhập chính thức của đoàn viên, Lê tự tay cầm máy ảnh chụp cho mỗi đoàn viên hai kiểu hình, một kiểu hoàn toàn trần truồng và một kiểu mặc sắc phục được dán vào hồ sơ của đoàn thể.

Với hình thức tuyên thệ lạ lùng này, Lê đã nắm được tất cả những yếu điểm của đoàn viên, khi họ hiến thân trần truồng của người đàn bà ghi vào ống kính máy ảnh, chẳng khác nào họ đã trao thân hoàn toàn cho Lê dẫn dắt.

Một điểm tâm lý quan trọng khác nữa là Lê giữ những tấm hình khoả thân của các bà cũng như nắm trong tay một lưới gươm sắt lủng lẳng treo trên đầu các bà Phụ nữ liên đới, ràng buộc số phận các bà phải trung thành và không dám nghĩ đến việc phản bội.

Sau lễ tuyên thệ quái dị ấy, Lê còn tổ chức một buổi liên hoan đặc biệt dành riêng cho các bà trung ương với sự tổ chức của hai tay Liên đới đầu não một nữ luật sư và một nữ dân biểu.

Đúng vào lúc Lê tái cử dân biểu Quốc hội nhiệm kỳ II cùng với mấy ứng cử viên Phụ nữ liên đới được nàng đỡ đầu cho ra đặc cử dân biểu là một dịp để tổ chức liên hoan.

Ba tân dân biểu Liên đới, nữ luật sư Huỳnh Ngọc Anh cùng hai bà Phan Thị Nguyệt Minh, Xuân Xanh muốn đặc biệt làm vui lòng ân nhân, bàn tính mở một dạ tiệc có khiêu vũ và các trò hoan lạc bất ngờ, với sự tham gia của các nữ đoàn viên cao cấp trung ương và mỗi cấp tỉnh một đại biểu phải về dự, đặt dưới sự bảo trợ tối cao của bà chủ tịch đệ nhất phu nhân.

Nữ luật sư Ngọc Anh đề nghị:

- Tôi thấy trong các hình thức tiệc tùng của Tây phương, *orgie* là hấp dẫn nhất.
- Chị cho biết *orgie* hấp dẫn ở những điểm nào?

Trả lời câu hỏi của bà Nguyệt Minh, bà Ngọc Anh nói:

- *Orgie* là một lối hưởng lạc trong sự ăn uống, bất luận đàn ông hay đàn bà tham dự đều tha hồ thoả thích ăn chơi.

- Có phải như lối các vua chúa La Mã ở trong phim không?

- Cũng giống như vậy, song những người chủ động của chúng ta phải là phụ nữ, vai trò phải đổi ngược lại mới đúng.

Bà đại biểu Xuân Xanh lớn tiếng:

- Theo ý tôi buổi dạ tiệc ăn uống theo lối *orgie* là được lắm rồi, song chỉ có hưởng lạc về khoản ăn uống thôi chưa đủ, mà có ăn thì phải có chơi, mới đáng gọi là ăn chơi đúng điệu. Các bà chị có đồng ý không?

Không đợi cho các bạn trả lời, bà Xuân Xanh nói tiếp:

- Tôi thấy bà cố vấn là một cây chơi, bỏ xa chị em chúng mình. Nhân dịp vui này chúng ta đã nhận tiếng tổ chức thì phải làm sao cho thiết đặc biệt mới được. Về khoản ăn, thông qua được rồi, còn khoản chơi không lẽ chỉ có nhảy nhót phát phơ thôi mà phải có tiết mục thú vị bất ngờ nữa. Sao chúng mình không tổ chức một thứ *messe noire* để đón tiếp và tấn phòng bà cố vấn là nữ lãnh tụ? Chỉ cần có một địa điểm kín đáo thôi là chị em mình có thể tạo nên một đêm hoan lạc chưa từng thấy ở xứ này. Bao nhiêu các bà, các cô Liên đới, mỗi người cặp đến một anh chàng, nhưng điều kiện bắt buộc người đi theo không phải là chồng thì mới được, rồi chúng mình sẽ mời bà cố vấn điều khiển như *satan conduit le bal*^[24]. Các chị nghĩ sao?

Sáng kiến sôi động của nữ dân biểu Xuân Xanh làm cho hai bà nổi tiếng là đặc lực của Phụ nữ liên đới thoát nghe cũng đâm ngại, vì tính chất táo bạo của nó, song về mới lạ chắc chắn được bà cố vấn tán thành, nên không biết trả lời thế nào.

Bà Nguyệt Minh hỏi:

- Chị Xuân Xanh có thể nói rõ cho biết *messe noire* của chị đề nghị sẽ ra sao?

- *Messe noire* mà tôi nói đây tất nhiên không giống gì với *messe* là *lễ nhà thờ*, nhưng người Pháp gọi là *messe noire* thì mình cũng quen miệng nói theo vậy. Những người tham dự *lễ đen* chỉ là tín đồ hưởng lạc, và đã có mặt ở *messe noire* tất nhiên là không còn e dè ngượng ngập gì nữa, tự do thoả thích theo ý muốn. Đã gọi là *messe* dù trắng hay đen, cũng phải có người đứng ra hành lễ, trong *messe noire*, thì người đàn bà chủ lễ địa vị này là dành cho bà cố vấn, còn chị em mình là nữ tín đồ.

- Vậy có đàn ông trong *messe noire* hay không?

- Sao lại không? Phải có âm dương mới được chứ. Không có đàn ông thì mất đi một nửa thú vui rồi. Nhưng *messe noire* do chị em mình đứng ra tổ chức, chủ động phải là vai nữ và ngôi vị đó chúng ta mời bà cố vấn.

- Chị cho biết *messe noire* cử hành ra sao, có những trò khoái lạc gì và chúng mình sẽ phải làm những gì?

Bà Xuân Xanh chậm rãi nói:

- Những ai đã được mời dự *messe noire*, bất luận đàn ông, đàn bà, bắt buộc phải cởi bỏ hết quần áo. Bà cố vấn và chị em chúng mình cũng phải khoả thân mới đúng nghi lễ. Chương trình có

hiều điểm chi tiết mà chị em mình cần bàn kỹ trước khi trình cùng bà cố vấn để thi hành. Theo cách thức của *messe noire* Tây phương, mình nên cải biến cho nó thích hợp với hoàn cảnh của mình. Tôi chỉ thấy có điểm hơi khó là tìm ra một địa điểm kín đáo thích hợp để có thể kéo dài cuộc hoan lạc từ khuya đến sáng. Trong hai chị, ai có thể phụ trách việc tìm địa điểm? Không cần phải gần Sài Gòn lắm, có xa cũng không sao, miễn chỗ thuận tiện là được. *Messe noire* của chúng ta cử hành ở trong một phòng rộng. Đáng lẽ làm ở ngoài trời thì thú vị hơn, như chọn được một khu rừng trên Đà Lạt thì tuyệt, nhưng không biết bà cố vấn có chịu như vậy không? Chị Ngọc Anh hỏi ý kiến bà chủ tịch của chúng mình coi. Nếu làm ở rừng thì tôi có mấy mục hấp dẫn lắm, chắc là được hoan nghênh đặc biệt, như trao đổi kếp cho nhau hưởng lạc tập thể, thi đua biểu diễn từng đôi, biểu diễn cá nhân, bầu nữ hoàng ái tình...

Bà dân biểu Xuân Xanh mãi mê với đề nghị thác loạn độc đáo đã học đâu được ở các câu lạc bộ khoái lạc Ba Lê trong thời kỳ đi Tây, càng nói càng hăng say trong khi hai bà bạn cười tít cả mắt, bao nhiêu thịt và mỡ trên người núng nính rung chuyển.

- Xáng-xa-xô-nên? (Giật gân!)

- Vê-ry-éch-xai-tinh! (Thật là kích động)

- Mê-ly nhất rồi!

Ba bà cao hứng tán dương sáng kiến tân kỳ rúc rích thích thú, tính chắc phen này phải được bà cố vấn chủ tịch cùng chị em Liên đới nhiệt liệt hưởng ứng.

Nữ luật sư Ngọc Anh sẽ trình lên bà cố vấn để xin ý kiến. Qua lúc hứng, bà Nguyệt Minh tỏ ý ngại ngùng:

- Liên hoan theo lối *orgie* và *messe noire* thì cứ suy chúng mình ra, thực tình trong bụng các bà Liên đới không một ai không thích, nhất bà cố vấn là "một cây" mùi mẫn nữa, nhưng không biết bà có e ngại gì không, vì bà là tác giả dự án lạnh mạnh hoá. Hội vừa mới đưa ra cho Quốc hội biểu quyết.

Nữ luật sư Ngọc Anh ngắt lời:

- Tôi đã đi guốc trong bụng bà cố vấn, tất cả những đàn ông của chị em mình đây đã biết cho đến nay tổng cộng lại cũng không bằng con số tình nhân của bà cố vấn trong một năm đâu? Bà đã bắt chị em mình trần truồng để chụp ảnh thì còn gì nữa mà ngại chớ?

- Nhưng nếu vì đường đường phương diện đệ nhất phu nhân mà bà cố vấn muốn giữ bộ mặt đạo đức giả thì các chị tính sao? Tôi thấy bà ta cơ mưu nhiều mặt lắm, lỡ bà không chịu mà lại còn lên mặt rầy la nữa thì có phiền không?

Lời của bà Nguyệt Minh khiến cho bà Xuân Xanh cụt hứng ra mặt, nhưng bà Ngọc Anh vẫn thản nhiên cười, nói:

- Để tôi coi ý kiến của bà cố vấn, rồi liệu lời hỏi. Chị em mình sẽ gặp lại nhau để tính thêm.

Ba bà chia tay, nữ luật sư Ngọc Anh đi thẳng vào văn phòng bà cố vấn, thấy có mặt bà bí thư bên cạnh Lê, dè dặt hỏi:

- Chị em trong ban chấp hành trung ương Liên đới có ý định tổ chức một buổi liên hoan đặc biệt để mừng bà cố vấn.

- Các chị em đã có bụng tốt đối với tôi, tôi xin cảm ơn. Nhưng hoàn cảnh lúc này đang gay go,

tôi yêu cầu chị em hãy để lại vào một dịp khác. Nhân danh là người lãnh đạo chị em, tôi tự cho rằng bốn phần của tôi, chiếu theo luật Liên đới là chỉ dành cho tôi một phần nhỏ các niềm vui, vừa đủ để có thể đem lại cho tôi nghị lực và can đảm để tiếp tục tranh đấu, và ngược lại tôi phải gánh vác tối đa mọi nỗi ưu phiền và gian khổ.

Thấy vẻ nghiêm trang của Lệ, bà Ngọc Anh không dám nói sáng kiến hoan lạc vừa bàn tính, lựa lời thưa:

- Bẩm bà cố vấn, nếu bà cố vấn thương mà tin cậy, liệu chúng tôi có thể giúp được việc gì, xin bà cố vấn cứ sai bảo tự nhiên.

Lệ có vẻ suy nghĩ rồi nhìn thẳng vô mặt nữ luật sư Ngọc Anh, thông thả nói:

- Việc tôi nhờ đến chị em không phải là dễ dàng đâu, chẳng biết chị em có đủ nghị lực và lòng thành mà giúp cho không?

Bà Ngọc Anh sốt sắng:

- Dạ, bà cố vấn đã tin cậy chị em chúng tôi thì dù cho việc có khó đến đâu, chúng tôi cũng quyết tâm làm cho kỳ được. Chỉ sợ không đủ tài thôi, chớ lòng thành đối với bà cố vấn thì bao giờ chúng tôi cũng hết sức sẵn sàng.

Lệ mỉm cười gật gù:

- Công việc của tôi nhờ đến, chỉ cần vài chị em nhận lời cho là đủ.

- Công việc gì xin bà cố vấn cứ dạy. Chúng tôi xin hết lòng.

- Công việc này, nếu chị em vui lòng giúp, thì điều kiện đòi hỏi trước nhất là phải có sắc và khéo léo. Và đây là công tác dịch vận quan trọng.

Bà Ngọc Anh thấy có dịp để lập công liền nói:

- Nếu bà cố vấn nhận thấy tôi có đủ điều kiện để giao phó công việc cho thì tôi xin nhận lời ngay.

Lệ lặng nhìn nữ luật sư rồi nói:

- Có thể được lắm. Nhưng bà phải tuyệt đối giữ bí mật và triệt để làm theo kế hoạch chấp nhận một kỷ luật sắt mới được.

- Tôi xin tuyệt đối giữ bí mật và triệt để theo kỷ luật, xin bà cố vấn yên lòng giao phó công việc.

- Được rồi, thái độ sốt sắng của bà làm cho tôi có thể tin được. Tôi cần thêm hai chị em nữa, bà thấy trong hàng ngũ Phụ nữ liên đới có ai có thể dám nhận được không? Ví dụ bà dân biểu Xuân Xanh, bà thấy thế nào?

Bà Ngọc Anh gật đầu:

- Bà Xuân Xanh được lắm, bà cố vấn nhận xét rất tinh.

*

**

Lệ và nữ luật sư Ngọc Anh xét qua danh sách nữ đoàn viên Phụ nữ liên đới, nhằm chọn được năm người có đủ điều kiện thi hành công tác dịch vụ: một nữ giáo sư vừa đắc cử dân biểu nhờ phong trào giới thiệu, một bà bác sĩ, một bà vợ dân biểu Cần Lao, một bà Bộ trưởng, một nữ thương gia. Những người này đều đã "tuột xiêm cởi áo sỗ sàng" như nàng Kiều khi làm lễ ra mắt thần Bạch Mi trước sự chứng kiến của Tú bà, để tuyên thệ gia nhập đoàn thể Phụ nữ liên đới ở cấp bậc trung ương, và Lệ hiện có chân dung hiện nguyên hình trần truồng của họ.

Xấp ảnh của các bà Liên đới như những kiểu mẫu gái phần son của các nhà buôn dâm quốc tế giới thiệu cho khách làng chơi trông vào đó mà lựa chọn thân hình bọc lộ hoàn toàn của các bà, đã trút bỏ hết lớp quần áo, không còn khoác một hình thức nào nữa, trở nên xa lạ cách biệt hẳn những con người vẫn mệnh danh là quyền quý, cao sang, trong giới gọi là thượng lưu xã hội, chiếm giữ những địa vị rõ ràng ở triều đình họ Ngô. Đám người hiện nguyên hình trông như những món hàng xác thịt loã lồ tro trên, vì kiểu mẫu thiếu đường nét mỹ thuật, vô lối chụp vụng về.

Những vú chảy, bụng lớn, đùi to, người đầy mỡ núng nính không còn có gì che đậy, nguy trang biến cải được và các bộ phận sắc sảo hay khả ái không cứu vãn nổi những thân hình phì nộn. Hình ảnh khoả thân bọc lộ rõ rệt bề ngoài hấp dẫn hay không của mỗi người.

Sau một hồi ngắm nghía, xấp ảnh chuyển qua tay Lệ và bà Ngọc Anh chỉ còn giữ lại ba tấm, được cả hai đồng ý, và mỗi người chọn thêm một dự khuyết nữa.

Lệ nói:

- Trong năm bà đây tôi chưa được biết về nếp sống tâm tình của từng người. Hồ sơ cá nhân của mỗi bà chỉ có nói đến tình trạng chung thôi, chớ đời sống tình cảm của mỗi bà không thấy đề cập tới. Mà tôi cần biết rõ về phương diện này, vì công tác dịch vụ đòi hỏi ở người thi hành chẳng những cần có sắc, khôn khéo, thông minh, mà phải xuất sắc về khoa luyện ái để làm mê một kẻ mình muốn chinh phục. Còn một điều kiện không kém phần quan hệ là các bà được chọn đây có biết sinh ngữ khá, nói thạo tiếng Anh không?

Nữ luật sư Ngọc Anh đáp::

- Bẩm bà cố vấn, theo tôi được biết thì chỉ có bà Bộ trưởng là mới học Anh văn mấy tháng nay thôi, chớ mấy bà kia thì đều giao thiệp nói năng ngoại ngữ giỏi cả. Theo điều kiện bà cố vấn vừa nói, là phải xuất sắc khoa luyện ái thì tôi nhận thấy bà Xuân Xanh có lẽ chiếm hạng nhất.

Lệ mỉm cười hỏi:

- Bà căn cứ vào đâu mà giới thiệu bà Xuân Xanh như vậy.

- Thừa bà cố vấn, tôi nhận thấy bà Xuân Xanh có các điểm hơn chúng tôi như sau:

1. Có chồng Pháp trước khi lấy chồng Việt và đã từng sống một thời ăn chơi tại Ba Lê.
2. Nhiều nhân tình thay đổi luôn và xem người đàn ông nào gần gũi bà ta cũng mê mết si đắm.
3. Bà ta từng tuyên bố là có thể quyến rũ bất cứ người đàn ông nào nếu bà ta muốn, và đánh cuộc cướp chồng người nếu chị em nào thách đố. Không phải chỉ nói suông thôi, mà bà ta còn hành động để chứng tỏ bản lĩnh.
4. Theo những lời tâm tình và những hình ảnh phim do bà ta biểu diễn trình bày cho chị em xem, có thể nói rằng bà ta có thừa tài nghệ điêu luyện về ái tình.

Ngoài những điều kể trên bà ta lại đẹp, thân hình hấp dẫn, hoạt bát về ngoại ngữ.

Bà luật sư Ngọc Anh nói thao thao như đang hùng biện trước vành móng ngựa, thì Lệ ngắt lời:

- Theo nhận xét của bà, bà Xuân Xanh có khả năng lắm, nhưng bà ấy có kín đáo, có thật lòng với đoàn thể không?

Thái độ ngờ vực của Lệ khiến bà Ngọc Anh đâm ra dè dặt:

- Thừa bà cố vấn, tôi không đảm bảo hoàn toàn về phương diện đó, song kỷ luật của đoàn thể chúng ta, nhất là đối với những chị em đã tuyên thệ mật rồi, tôi nghĩ là họ không dám phản đầu. Vả lại, được bà cố vấn tin cậy mà giao phó công việc hệ trọng, ai mà không hết sức, hết lòng, vì thừa thật vôi bà cố vấn, chị em đều mong ước được bà cố vấn để ý. Như trường hợp của tôi chẳng hạn, được bà cố vấn tin thương, ban cho địa vị, quyền lợi thì bà cố vấn sai bảo việc gì mà tôi dám từ nan.

- Tôi nhờ bà luật sư dò hỏi qua ý kiến mấy bà chúng ta vừa lựa chọn đó. Bà để ý điều tra xem các bà ấy có nghệ thuật yêu đương không trước khi giao phó công tác. Đối với các bà thi hành công tác, tôi sẽ để cho họ thay mặt Phụ nữ liên đới đứng tên trong những trương mục ở các nơi phong trào gởi tiền, như Tổng ngân khố, Việt Nam công thương ngân hàng, Việt Nam ngân hàng... cả thấy là bấy trương mục.

Bà Ngọc Anh không giấu nổi hân hoan, sốt sắng thưa:

- Bẩm bà cố vấn, tôi xin hết sức cố gắng.

Nữ luật sư lễ phép rút lui, Lệ ngồi nhìn tập ảnh và chồng hồ sơ Phụ nữ liên đới nghĩ ngợi lan man.

Phong trào của nàng đề xướng ban đầu chỉ nhằm mục đích tập hợp một số phụ nữ dùng làm hậu thuẫn và lấy hình thức hoạt động kinh tài cho thuận tiện, không ngờ ngày nay có thể phục vụ cho một kế hoạch lợi hại mà tình thế thúc giục nàng nghĩ ra.

Các ông chồng đã trở thành những tên nô bộc của chế độ, các bà vợ sẵn sàng muốn làm tôi đòi cho đệ nhất phu nhân. Họ tranh nhau lẫn xả vào con đường đưa đến chức tước, tiền bạc như những con thiêu thân đâm đầu qua ánh đèn.

Lòng ham muốn vật chất, sức quyến rũ lấp lánh của vàng ngọc, kim cương khiến những người đàn bà hụp lặn trong bùn lầy trường giả hiển thân, dễ dàng đóng trò dĩ thoã tâm tình.

Nữ luật sư Ngọc Anh rời khỏi văn phòng bà cố vấn liền đi tìm bạn thân, bà dân biểu Xuân Xanh, cho hay dự định của chủ tịch Phụ nữ liên đới. Bà nói:

- Tôi đã nhận lời bà cố vấn để điều tra tài nghệ, khả năng tình ái của mấy bà, định tổ chức một buổi họp các bà, mượn vài cuốn phim cụp lác nhất của chị em chiếu cho xem, rồi nhân dịp giúp tôi gọi hỏi về kinh nghiệm từng trải của mỗi bà, để báo cáo lại cho bà cố vấn biết.

Bà Xuân Xanh cười góp ý kiến:

- Phim mê ly thì tôi thiếu gì, nhưng chị muốn những trò biểu diễn ngoại quốc hay là bản xứ?

- Cho cả hai đi, cần nhất là hấp dẫn.

- Hấp dẫn nhất định rồi! Chỉ sợ xem phim xong là các bà chịu không nổi bắt luôn kếp của tôi để

diễn lại trò trên màn ảnh thì chết tôi!

Bà Ngọc Anh đập thùm thụp vào vai bạn:

- Có bà nào thiếu kếp đâu mà chị lo xa như vậy?

Bà Xuân Xanh cười toe toét:

- Nhưng kếp của tôi nó dễ làm cho các bà bốc lửa lên lắm!

- Vậy chị cho tôi mượn một hôm thử coi nào?

- Kếp của tôi đang bệnh nằm ở Grall. Cho chị mượn để chị bắt kếp tôi "suy tôn" ngày đêm, để theo chồng chị đi nhà thương sớm à?

- Thôi, dẹp chuyện khỉ lại! Chị ô-kê cho mượn phim đấy nhé! Đến chiều mai là tôi mời các bà đến nhà đó. Lối bốn giờ chị lại nghe. Chuẩn bị ý kiến sẵn đi. Tôi đã đặc biệt giới thiệu với bà cố vấn: chị là "một cây" tinh thông cả ba mươi sáu kiểu đánh, chị làm sao cho xứng danh đó.

Chiều hôm sau, tại phòng khách biệt thự của nữ luật sư Ngọc Anh, sáu bà đoàn viên trung ương Phụ nữ liên đới được mời đến xem buổi chiếu phim đặc biệt do chủ nhân tổ chức. Ngoài nữ dân biểu Xuân Xanh ra, không ai được báo trước về nội dung cuộc hội họp, chỉ nghe bà Ngọc Anh nói có việc cần của phong trào triệu tập các bà để thảo luận một vài vấn đề quan trọng.

- Mời các bà xem phim tài liệu trước rồi chị em chúng mình sẽ nói chuyện sau.

Chủ nhân nữ luật sư tuyên bố một cách bí mật, đưa mắt nhìn bà Xuân Xanh đứng điều khiển máy chiếu phim, rồi tự tay đi khép lại mấy cánh cửa ngăn ánh sáng bên ngoài lọt vào gian phòng khách.

Trong bóng tối, tiếng máy rè rè nổi lên, các bà Liên đới ngạc nhiên nhìn thấy những hình ảnh bất ngờ lần lượt hiện trên khung vải rồi những tiếng cười rúc rích, những tiếng kêu thích thú trước các hoạt cảnh biểu diễn ái ân.

Hai mươi phút trôi qua. Đèn bật sáng trở lại. Không khí điều hoà mát lạnh trong gian phòng không đủ sức làm dịu lòng các bà, mắt long lanh, đỏ mặt, đỏ tai cười nói sôi nổi.

Câu chuyện xoay quanh vấn đề luyện ái, những hình thức đa dạng của dục tình. Nhiệt độ bàn tán bốc lên nóng hổi, nữ luật sư Ngọc Anh lên tiếng yêu cầu mỗi bà phát biểu ý kiến riêng.

*

* *

Trong lúc các nhân vật trung ương Phụ nữ liên đới luận bàn về những khía cạnh bí mật nam nữ ở phòng kín, thì tại một làng gần tỉnh Mỹ Tho, đang diễn ra cuộc ruồng bố bắt dân dồn ép vào khu trù mật mới thành lập.

Một cô gái quê trạc mười tám tuổi, hai tay cố ghì bám cây cau bên hè nhà, miệng nói lớn:

- Không, tôi không đi đâu cả. Đây là vườn nhà của ông bà cha mẹ tôi, sao tôi lại phải bỏ đi, để bắt tôi phải đến ở khu trù mật, phải vô Phụ nữ liên đới, không? Các người muốn giết tôi thì giết đi, tôi không đi đâu cả!

- Con nhỏ này cứng đầu cứng cổ, lôi nó đi! Chị em Liên đối đã nói tử tế với nó không xong thì anh em *Thanh niên cộng hoà* thắng tay với nó coi có được không?

Hai gã đàn ông võ trang mỗi người một bên gỡ tay cô gái quê ra khỏi cây cau, một thanh niên thứ ba chìa mũi súng trường vào lưng thúc đẩy đi.

Trong lúc giằng co, chiếc áo vải ngắn bị rách toạc một bên, cô gái càng thêm điên tiết xé toang luôn phần còn lại trên người...

Phản ứng không ngờ của cô gái quê làm cho bọn võ trang lù lèn đi với *Thanh niên cộng hoà* và Phụ nữ liên đới sững sốt. Một tên hung hăng nhất trong đám chìa lưỡi lê dí vào sát ngực cô gái quát:

- Muốn chết hay sao mà cự nự không đi?

Đôi mắt quắc lửa căm hờn, cô gái tiến tới trước mặt viên chỉ huy xé phăng luôn chiếc quần đang mặc bộc lộ cả thân hình loã lồ, không chút ngượng ngùng trong cơn giận dữ ghê gớm, nhìn thẳng vào mặt bọn khủng bố mà nói:

- Chúng mày hiệp đáp coi dân không bằng súc vật. Có muốn giết thì giết đi, sống hay chết gì tao cũng không rời khỏi đất này để vào khu trù mật, gia nhập Liên đối.

Cảnh tượng trần truồng của cô gái quê với những lời lẽ phản nộ làm cho lũ người chứng kiến đâm hoảng, mấy ả Liên đối địa phương cúi mặt bước đi, đám đàn ông cầm vũ khí nhìn nhau xấu hổ tản dần.

Thái độ liều lĩnh nổi loạn trần truồng trước mặt bọn tay chân chánh quyền đàng đàng sát khí, như một luồng điện quất mạnh thức tỉnh bọn chúng. Trong lúc người thiếu nữ đồng quê tự tay xé bỏ hết quần áo trên mình phô bày thân xác con gái trần truồng không ngượng ngùng chống lại đám người đến hiệp đáp lôi kéo ở vùng Mỹ Tho, thì trên bờ biển Long Hải giữa không khí oi nồng lặng gió, trong phòng khách biệt thự đệ nhất phu nhân, Lệ cởi bỏ chiếc áo choàng để lộ thân hình khêu gợi che hai mảnh vải tắm trước mắt một người đàn ông ngoại quốc. Anh chàng cao lớn tóc vàng hoe đôi mắt sáng xanh là một nhân viên quan trọng của cơ quan tình báo CIA. Qua sự giới thiệu của một ký giả Mỹ quen biết, Lệ tiếp xúc và mau thân với người bạn mới, mời luôn anh chàng đi tắm biển Long Hải với nàng.

Lệ theo lời chồng để kết thân và rủ rê anh chàng đi chơi. Người chồng cố vấn chính trị cho nàng hay rằng anh chàng là một tay lợi hại, chuyên môn tổ chức đảo chánh, chưa rõ đến Sài Gòn với mục đích gì. Theo cuộc điều tra của bác sĩ mật vụ thì người Mỹ này lại là một tay rất thích ăn chơi, và có nhược điểm là dễ mê phụ nữ Á Đông, đã để lại một số nhân tình với người bản xứ ở mỗi nơi sống qua, như Hương Cảng, Đông Kinh, Vọng Các, Manille. Y đến Sài Gòn kỳ này là lần thứ hai và lần đầu chỉ ghé ở ba hôm. Theo lời y tuyên bố thì sẽ ở lại Việt Nam độ ít lâu, vì "mến người, mến cảnh Sài Gòn".

Lệ nhận công tác của chồng giao phó, làm quen và rủ anh chàng đi Long Hải.

Trước khi lên đường, Lệ nghe chồng dặn:

- Em ra ngoài ấy nghỉ một vài hôm, đến khi về, để cho y đi về trước. Em cần nhớ: em phải đi một mình từ Long Hải về, bằng xe nhà của em, còn y thì để mặc cho y đi xe riêng về Sài Gòn một mình.

Thấy chồng chỉ nói thế, Lệ cũng không hỏi han thêm mặc dầu nàng đã thầm đoán là người chồng sâu sắc đang có mưu đồ gì quan trọng đây.

Trước đó, khi bảo vợ tìm cách làm quen, Ngô Đình Nhu chỉ nói:

- Y là một kẻ có ảnh hưởng đến mình, nên giao thiệp gây cảm tình. Trong lúc này phe đối lập chính trị muốn tranh quyền với mình đang được một số nhân vật cầm đầu CIA ủng hộ. Cho nên mình cần gây ảnh hưởng tốt đối với các nhân vật thuộc tổ chức này.

- Anh yên trí, chỉ trong vòng một tuần là xong.

Anh chàng Mỹ trẻ tuổi, khỏe mạnh, kẻo trai đã trở thành một con mồi ngon lành để cho Lê săn đuổi. Chỉ hai lần chuyện trò không đầy bốn hôm, Lê đã hẹn hò với người bạn mới đi Long Hải.

Thực tình, nàng cũng chỉ nghĩ rằng đây chỉ là một cuộc chinh phục cảm tình để gây ảnh hưởng lôi kéo thêm bạn đồng minh đứng về phe ủng hộ chánh quyền nhà chồng, Lê không dè rằng người chồng cố vấn chính trị đang sắp đặt một vụ âm mưu hạ sát, mà nàng là con mồi để nhử đối phương vào cạm bẫy.

Tại Long Hải anh chàng Mỹ đã tỏ ra mê mết người đàn bà đa tình đầy sức cám dỗ mãnh liệt và vị đệ nhất phu nhân cũng không thờ ơ đối với người tình mới. Trong những giờ phút gần kề, đắm say ân ái, Lê được tình nhân thổ lộ cho hay rằng anh chàng là một đại tá của ngành tình báo không có cảm tình mấy với chế độ độc tài của anh em chồng nàng, nhưng đã bắt đầu thay đổi ý kiến sau khi gần gũi Lê, có cảm tình đặc biệt với nàng. Tiếng sóng rì rào giữa trưa lặng gió, nắng ngập tràn bãi cát chói chang phản hắt nóng vào trong lầu biệt thự. Lê vừa cùng người bạn Mỹ tắm biển lên. Không khí trưa nóng làm cho da thịt vừa phơi nắng hừng hực, nàng cởi bỏ chiếc áo choàng quàng lên thành ghế, để lộ một thân hình rám đỏ, phong phanh hai mảnh vải màu che đậy sự loã lồ. Anh chàng Brown chỉ mặc một chiếc quần tắm, ngả nửa người trên ghế vải tay cầm ly rượu *whisky* ngắm nhìn Lê một cách si tình.

Qua mấy hôm ái ân nồng nhiệt với người đẹp như tuần trăng mật của đôi lứa tình nhân, anh chàng đâm ra lưu luyến, chần chờ không muốn chia tay. Từ địa vị một tân khách ngoại quốc của bà cố vấn chính trị Tổng thống, đại tá tình báo Brown không ngờ mình có thể trở thành người tình của đệ nhất phu nhân một cách dễ dàng.

Khi nghe Lê mời đi Long Hải, Brown không khỏi ngạc nhiên về vinh hạnh bà cố vấn biệt đãi bất ngờ. Anh chàng đem việc này hỏi bạn, đặc phái viên của tờ Washington (Hoa Thịnh Đốn) ở Sài Gòn, thì thấy bạn cười bảo với Brown:

- Anh không phải là người đầu tiên được đệ nhất phu nhân mời đi tắm biển. Bà có nhiều bạn trai, và cũng có nhiều nhân tình. Nếu anh không sợ bị "hồ cái" ăn thịt thì cứ việc nhận lời đi.

Brown biết là mình đang tiếp xúc với một người đàn bà khác với thường tình, anh chàng đã có mấy tình nhân Á Đông và đã hiểu ít nhiều bạn gái ở phương trời này nhưng không chờ đợi sự tình như thế.

Cuộc tấn công tế nhị của Lê lôi cuốn chàng vào cuộc phiêu lưu mê đắm lạ lùng.

Thiếu phụ nhỏ nhắn, xinh xinh kia không ngờ là cả núi lửa bùng cháy dữ dội, con người cao một thước tám nặng 98 kí-lô, đầy sinh lực tráng kiện của chàng bị dồn dập chìm trong biển dục tình sôi động của người đàn bà mệnh danh là "hồ cái".

Lê nhận công tác chinh phục anh chàng điệp viên quốc tế, ra sức quyến rũ đối tượng vào mê hồn trận, xem Brown như một ưu vật tình cờ để thoả dục vọng.

Giữa cảnh thơ mộng của biển xanh, luyến ái tình dục diễn ra giữa Lê và người bạn mới, nồng

nàn, chân thành. Lệ không ngớt đòi hỏi yêu đương đắm đuối khiến cho anh chàng ở trong đôi cánh tay người đẹp quần riết cảm thấy là mình được đệ nhất phu nhân thăm thiết triu mến.

Trong mấy hôm luyện ái nhiệt nồng, Lệ đã thu hút cả cảm tình của Brown, gần như chinh phục hoàn toàn anh chàng.

- Anh chàng kéo dài thì giờ gần người đẹp, bịn rịn không muốn sớm chia tay, đôi mắt dán chặt lên người Lệ.

- Mấy giờ thì có xe ở Cấp ra đây đón anh về Sài Gòn.

Tiếng nói của Lệ như nhắc Brown sức nhớ đến thực tại, nhìn lại đồng hồ.

- 14 giờ rưỡi. Còn 1 giờ 17 phút thì chúng ta chia tay.

Anh chàng nốc cạn ly rượu, rồi đứng lên, tiến đến phía Lệ đang tựa vào chiếc dương cầm. Lệ nhìn Brown đưa tay nâng cằm nàng lên, cúi hẳn xuống đôi môi đỏ mọng hé mở, hôn một hồi lâu. Mảnh vải màu ôm sát ngực Lệ rời ra dưới mấy ngón tay của gã đàn ông. Anh chàng nhắc bổng cả người Lệ như một con búp bê đến đi văng rồi nhẹ nhàng đặt xuống.

Lệ nằm yên trong dáng đợi chờ, bỗng ngồi vụt lên khi nghe có tiếng chân bước nhẹ bên ngoài. Ấm ả gần nàng dừng lại ở phía sau tấm màn cửa, nói vào:

- Thưa bà cố vấn, con có phải đem sữa thoa người cho bà không?

- Lát nữa, đợi tôi ở bên phòng ngủ kia?

Giọng nói của Lệ có vẻ gắt gỏng khiến ả ấm sợ hãi vội lui ra.

Cuộc ái ân sau cùng dồn dập kéo dài, quần quít, hai người không muốn rời nhau ra, như một đôi lứa tình nhân sắp phải xa cách không kỳ hẹn. Sau cái hôn lưu luyến nặng tình, bà cố vấn đưa đại tá CIA ra tận ngoài, đứng trên cao tầng cấp biệt thự vẫy tay nhìn theo chiếc xe hơi Hoa Kỳ màu đen phóng qua lớp cát bụi mù dưới nắng nửa chiều chói chang. Anh chàng Brown ngoái cổ ra cửa xe cười chào nữ chủ nhân xinh đẹp và lâu đài vương giả, đã cho khách tận hưởng những lạc thú đắm say bất ngờ như mấy hôm lạc vào một cõi địa đàng cùng một nữ hoàng phương Đông, một cảnh ngàn lẻ một đêm mà người thanh niên Hiệp chủng quốc đã từng mơ ước thời còn dưới mái học đường tiểu bang Texas.

Đời sống phiêu lưu theo chí hướng giang hồ mạo hiểm của James Brown sinh trưởng ở Fort Worth, tại miền Texas, nổi tiếng là dân cỡi ngựa, bắn súng tài tình, bản chất hiếu động ngang tàng vững vẫy ai ngờ bị đem vùi lấp cạnh cồn cát hoang vắng ở một góc miền Nam Việt Nam. Viên sĩ quan cao cấp tình báo Mỹ đã tung hoành hầu khắp Đông Nam Á từ hồi đệ nhị thế chiến, từng đương đầu với bao nhiêu nghịch cảnh ghê gớm, đã thắng hết bao nhiêu âm mưu lợi hại của đối phương, ngày nay không dễ sa vào cạm bẫy của một cố vấn chính trị tiểu nhược quốc.

Khi Ngô Đình Nhu hay tin James Brown đến Sài Gòn, giữa lúc phe đối lập chính trị do bác sĩ Phan Huy Quát cầm đầu được một số người Mỹ thuộc cơ quan anh báo CIA nâng đỡ, vội tìm cách đối phó.

Tiếng tăm của đại tá Brown, một chuyên viên về đảo chánh, sĩ quan cao cấp ngành điệp báo đã từng nhúng tay vào các vụ tổ chức lật đổ chánh quyền ở Phi Luật Tân, Nam Hàn... làm cho Cố vấn chính trị Tổng thống sẵn tính đa nghi càng thêm ngờ vực lúc nghe vợ chồng ký giả mật vụ Gregory, người Mỹ thuộc hạ họ Ngô, báo cáo:

- James Brown sẽ ở lại Việt Nam ba tháng. Y đến đâu là thế nào cũng có chuyện. Một tháng khi y đến Manille, chiếc máy bay chở Tổng thống Magsaysay bị phát cháy đâm vào núi tan tành. Y có mặt ở Seoul chưa được hai mươi hôm thì xảy ra vụ đảo chánh Tổng thống Lý Thừa Vãn. Người ta cũng nhận thấy là trong lúc xảy ra các cuộc đảo chánh ở Thái Lan, Miến Điện... đều có mặt y. Mỗi khi có biến cố quan trọng về chính trị tại nước nào ở Á Đông, chẳng bao giờ thấy không có mặt y.

Ngô Đình Nhu lo ngại vì tình hình chính trị miền Nam đang gặp lúc khẩn trương. Mặc dầu hệ thống công an và mật vụ bủa lưới khắp nơi, cán bộ Cần Lao len lỏi sâu vào khắp mọi ngành, sức chống đối ngấm ngầm vẫn bí mật phát triển. Nhiều cuộc khủng bố đàn áp những phần tử tình nghi đối lập với chánh quyền đã lùng bắt mấy trăm ngàn người, khám đường và trại an trí chính trị đã mở thêm tới một trăm nơi, vẫn chưa dập tắt được ngọn lửa bất bình.

Muốn nắm vững xứ sở trong tay, Ngô Đình Nhu chia trong nước ra làm các vùng chiến thuật, cắt đất cho các sĩ quan thuộc hạ làm tỉnh trưởng, quận trưởng để kiểm soát chặt chẽ mọi nơi. Nhưng dù cho dưới quyền có 350.000 binh sĩ võ trang, lối 100.000 cảnh sát công an mật vụ - lực lượng đặc biệt, hàng trăm ngàn người cán bộ Cần Lao, phong trào *Thanh niên cộng hoà*, Phụ nữ liên đới... anh em họ Ngô vẫn phập phồng, lo đề phòng.

Dư luận báo chí quốc tế thỉnh thoảng vạch trần thực trạng thất nhân tâm của chế độ, nhận định khách quan của các ký giả độc lập nước Mỹ chứng minh thể bấp bênh của chánh quyền họ Ngô, làm cho Nhu điên tiết lên. Bản báo cáo dài của bác sĩ trưởng ngành mật vụ nói về thái độ chống báng của CIA và sự xuất hiện giữa lúc này của viên đại tá chuyên môn tổ chức đảo chánh khiến cho Ngô Đình Nhu quyết định thiết kế "đánh phủ đầu" để dần mặt những kẻ mưu toan khuynh đảo nhà Ngô.

Trong một cuộc họp mật với bác sĩ mật vụ và Lê Quang Tung trung tá chỉ huy lực lượng đặc biệt, Cố vấn chính trị Ngô Đình Nhu đưa ra kế hoạch mưu sát James Brown:

- Mình phải hạ hấn trước để chặn tay những người Mỹ muốn bày trò đảo chánh ở xứ này. Cứ thật lão đại tá chuyên môn đảo chánh kia là xong chuyện!

- Thừa ông cố vấn, muốn giết ai, hể ông cố vấn ra lệnh là làm ngay, nhưng em thấy lão đại tá này là người Mỹ, thủ tiêu cũng không khó gì, song em chỉ sợ là rồi mình mang tiếng giết bạn đồng minh e rắc rối về sau. Mỹ họ biết hỏi tới mình thì biết ăn nói ra làm sao?

Ngô Đình Nhu cười, vỗ vai trung tá chỉ huy lực lượng đặc biệt, hạ giọng:

- Chú thiệt thà quá! Ai cấm mình đồ cho Việt cộng hạ sát? Chú sợ Mỹ hỏi là Việt cộng có giết người của CIA không à? Nghe kế hoạch của tôi đây này: mình tổ chức một cuộc phục kích, giả làm Việt cộng, giết cho được lão đại tá. Người Mỹ có đoán biết được cũng phải cắn răng mà chịu, chớ kêu ca mình sao được? Tôi trù tính kiếm cách đưa lão đại tá ra khỏi Sài Gòn, cho đi lọt vào ổ phục kích của mình tổ chức rồi bắn chết và đốt cháy luôn cả xe hơi điều cốt phải khéo nguy trang để ai cũng phải tin là Việt cộng tấn công. Lễ tất nhiên là địa điểm xảy ra việc này phải ở vùng Việt cộng có thể lui tới mới được. Điều này tôi nghĩ ra rồi, đồng thời cũng đã có kế "điệu hổ ly sơn" dụ con mồi đi nạp mạng cho mình. Tôi muốn giao công tác tín nhiệm đặc biệt này cho chú thi hành, với sự cộng tác của bác sĩ trưởng phòng nghiên cứu chính trị, sẽ liên lạc cung cấp tin tức cho chú rõ trước ngày giờ để ra tay. Kế hoạch tôi phác qua để chú và bác sĩ đây nghiên cứu thêm chi tiết phối hợp với nhau mà hành động.

Ngô Đình Nhu mở một tấm bản đồ lớn trải trên bàn, chỉ vào mấy khoanh viết chì đỏ và xanh đánh dấu ở vùng bờ biển Long Hải, nói:

- Lão đại tá sẽ nghỉ mát ở Long Hải đến lúc trở về Sài Gòn, theo con đường này. Chú ra trước

ngoài đó, nghiên cứu địa hình địa vật để tìm một chỗ kín đáo mà chuẩn bị đặt quân phục kích. Ngày giờ nào lão đại tá sẽ đi qua đó, bác sĩ sẽ báo cho chú hay. Chú phải làm sao đừng để cho lão đại tá sống sót sau khi lọt vào ổ phục kích. Cũng không cần nường tay với những ai đi cùng xe lão ta.

Công việc phải hết sức mau lẹ, nổ súng giết xong, ào lên đốt xe, rồi biến đi liền. Cần tạo ra một ít dấu vết của Việt cộng để lại cho bọn Mỹ điều tra sau đó tìm thấy.

Viên trung tá lực lượng đặc biệt gục gặc đầu:

- Kế của ông cố vấn thần tình lắm, em quyết thực hiện phải được, lão đại tá có chấp cánh bay cũng không thoát khỏi!

Nhu nhìn thẳng vào hai thuộc hạ thân tín, sẽ nói:

- Việc này phải tuyệt đối giữ bí mật. Chú Tung chỉ nên chọn một số thiệt tín cẩn trong lực lượng đặc biệt để đem đi thôi. Đứa nào mở miệng tiết lộ là thủ tiêu ngay.

Năm hôm sau cuộc họp mật này, cuộc phục kích mưu sát diễn trên con đường đất đỏ Long Hải - Bà Rịa đúng theo sự sắp đặt của người chồng đệ nhất phu nhân, Cố vấn chính trị Tổng thống.

Trong khi Lê nằm sắp ở trên giường biệt điện trông ra bờ biển, ngủ vật vờ sau mấy hôm hoan lạc cuồng nhiệt, để thân xác trần truồng mệt mỏi cho ả xẩm dầm bóp, thoa nắn, thì trên con đường lên tỉnh nắng cháy, người tình nước bạn cũng gật gù nhắm mắt sau đôi kính mát ngồi phía sau chiếc xe hơi đang lao mạnh qua lớp bụi cát mịn mù. Đường đất với những ổ gà làm cho xe chồm nhồm lên xuống, không thể chạy mau. Trong lúc mơ màng James Brown tưởng chừng mình đang đi trên con đường bằng qua cánh đồng nuôi ngựa miền Texas mùa nắng cháy. Những mảnh đời quá khứ chập chờn lướt qua đầu óc anh chàng như những hình ảnh chớp nổi trên màn bạc khung cảnh Fort Worth thời thơ ấu ở nông trại gia đình. Mài dừng quần ở học đường Sam Houston, nhập ngũ quân đội ngành điệp báo được gởi đi mặt trận Thái Bình Dương, chiến đấu với quân Nhật, ở Miến Điện, Thái Lan, bị bắt suýt chết rồi trốn ra được, lẩn lút trong rừng sâu, và lạc bước đến Bắc Việt, liên lạc được tổ chức hoạt động OSS của Mỹ tại Hoa Nam...

Bom nguyên tử nổ ở Hiroshima, Nhật Bản đầu hàng trở về Hoa Kỳ nghỉ một năm, rồi quay lại Á Đông, nghe theo tiếng gọi âm thầm của phiêu lưu. Vẫn ở trong ngành tình báo, với cấp bậc thiếu tá. Hoạt động ở Phi Luật Tân rồi tham dự chiến tranh Triều Tiên. Lên chức đại tá sau mấy lần suýt lọt vào tay Cộng sản. Nổi tiếng tổ chức thúc đẩy dân bản xứ chống đối những chánh quyền không được Mỹ hài lòng. Đến miền Nam Việt Nam với nhiệm vụ quan sát...

Những hình ảnh cuộc chung đụng bất ngờ với đệ nhất phu nhân cùng bao nhiêu hương vị đắm say còn phảng phất quay cuồng trong trí anh chàng, các khuôn mặt của mấy thiếu nữ tình nhân Phi Luật Tân, Nhật Bản, Triều Tiên lần lượt hiện ra và xoá nhoà qua con người thiếu phụ Việt Nam... Cố vấn chính trị phu nhân.

Đại tá James Brown chợt bừng tỉnh vì chiếc xe hơi vừa quặt khúc đường quanh, thì bị một tràng đạn liên thanh từ các lùm cây trên đồi cát nhắm bắn như mưa.

Trung sĩ tài xế đạp mạnh ga cho xe phóng hết tốc lực thoát vòng lửa đạn, song hai bánh sau đã bị bắn thủng, chiếc xe đảo qua đảo lại trên bờ cát, rồi đâm chúi đầu vào một bên đường. Anh chàng Brown bị nhồi mạnh vào một bên, nứ cửa xe mở tung, nửa người lọt ra ngoài. Người lái bị tay bánh đạp vào ngực, lịm người, quặt đầu lên chỗ tựa lưng.

Trong khi đó súng trường liên thanh, đại liên không ngớt nhả đạn nhắm vào chiếc xe đã ngừng.

Giữa khói lửa dạn khét lẹt và thùng xăng trên xe bị đạn bốc cháy, đại tá Brown cố trườn người ra ngoài, lết trên đường tiến về phía bụi cây trước mặt.

Tiếng đạn réo liên hồi, điểm thêm mấy tiếng nổ vang của lựu đạn làm tung cả chiếc xe hơi đang cháy, rồi tiếp đến những giọng hét man rợ: "Xung phong!".

Một toán người vận quần áo đen đầu đội nón bộp vải, trên người nguy trang giắt đầy cành lá, từ đây lùm cây trên đồi cát xuất hiện theo tiếng gào thét chạy đổ ồa về phía chiếc xe, lăm lăm súng trường chĩa thẳng và lựu đạn mở chốt cầm tay.

Đại tá Brown đã trườn bò đến bờ cỏ bên đường, bị một mảnh lựu đạn tung ghim vào mông, máu tuôn ướm đầm cả ống quần, song cũng ráng lặn người xuống dưới rãnh rồi cố lết tới lùm cây đại để lẩn mình.

Đám người võ trang ào tới, bao vây chiếc xe đang cháy, chỉ thấy một người gục chết ở tay bánh, được lệnh chỉ huy phân tán sục sạo bên đường.

Một băng đạn các-bin nổ giòn kết liễu đời đại tá Brown bị tìm thấy đang nấp sau lùm cây nhỏ không che kín con người cao lớn.

Tiếng viên chỉ huy ra lệnh:

- Coi nó chưa thiệt chết thì bồi thêm cho một phát vô óc rồi kéo xác ném lên xe cho cháy tiêu đi?

Một tiếng súng lục nổ khô khan. Thân xác của nạn nhân bị hai người cầm lấy chân kéo xềnh xệch, mặt ngửa nhìn trời, miệng ứa máu, hai mắt mở trợn trừng, sơ mi đầm máu đỏ tươi dính sát vào ngực.

Đến gần chiếc xe đang bốc cháy, xác đại tá Mỹ bị một người cầm lấy hai tay và một người giữ chặt hai chân nhấc bổng lên tung vào trong đám lửa mờ mịt khói xăng.

- Rút lui!

Trên hai mươi người mặc đồ đen vác súng theo tiếng hô lệ làng biến dạng vào đám rừng rậm bên đường.

Hoạt cảnh diễn ra chớp nhoáng từ tiếng súng khai hoả, đốt cháy chiếc xe hơi, quăng xác viên đại tá vào đám lửa, đến khi toán quân phục kích mất hút, chỉ trong vòng bảy phút.

Tại biệt thự nghỉ mát trên bờ biển Long Hải, cách nơi xảy ra cuộc phục kích không đến mười cây số, vì gió ngược chiều và đang ngủ say, Lê không hay biết gì đến thảm kịch đang xảy ra: người đàn ông ngoại quốc đắm say ôm ấp nàng trong mấy hôm vừa qua đã trở nên một cái xác không hồn đầy vết đạn, đang bị thiêu cháy không nhìn ra được mặt.

Ở dinh Độc Lập, Ngô Đình Nhu đang nằm lim dim ở phòng riêng cạnh bàn đèn, Bộ trưởng Huỳnh Hữu Nghĩa vừa tiêm thuốc vừa nói:

- Thưa ông cố vấn, cái độc tẩu này của chính khách Đại Hàn vừa gởi biếu, em thấy thiệt là trên đời có một không hai: ống độc làm bằng cây sâm Bắc Cao Ly nối lại với nhau hút vừa mát vừa đượm thuốc, cái nồi lại bằng một thứ đất nung đặc biệt hơn cả thứ đất Gia chu mà người Tàu đã chọn để làm các ấm trà danh tiếng của họ, người mình ngày xưa vẫn tìm mua để tỏ ra là sành điệu uống trà. Em cũng thấy được cái nồi quý của các chú nghiện á phiện vào bậc sang trọng, phong lưu nhất ở Chợ Lớn, nhưng chưa có cái nào được như vậy. Thứ này thuộc vào loại

đặc biệt mà người Tàu đã làm riêng để cho bà Từ Hi thái hậu dùng, và một vài nhà đại phú Tàu may lắm mới có được đất sét đỏ để nung thành tẩu này, nghe đâu phải lấy ở lòng một con suối trong núi sâu tại Tứ Xuyên, người ta lấy lựa là lọc, lọc mãi cho thiệt nhuyễn sạch mới nặn làm nôi. Phải chọn vào hàng danh sư để nặn, chỉ vài cái thiệt đẹp thôi để dâng làm lễ vật cống tiến. Dưới triều Thanh, thái hậu Từ Hi nghiền á phiện, rất sành nên rất khó tính. Cái nôi này của Đại Hàn tặng ông cố vấn đây, em chắc là vào loại đặc biệt từ đời Thanh để lại đó, quý giá hơn nữa, là ông cố vấn lại được thêm một cái ống làm toàn bằng cây nhân sâm, mà lại là sâm miền Bắc Cao Ly nữa. Thiệt là vật báu trên đời có một không hai. Quý vật tìm quý nhân, dòng chữ đề tặng "cố vấn chính trị Tổng thống Việt Nam cộng hòa Ngô Đình Nhu tiên sinh" càng tăng cường thêm giá trị của chiếc độc tẩu này, xứng đáng là một bảo vật, có cả ngàn vàng cũng không mua được. Em cầm tiêm thấy vừa nhẹ vừa mát cả tay. Ông cố vấn hút cái quý vật này rồi chắc là không thể nào hút ống nào khác được nữa! Thiệt đây cũng là điều hạnh ngộ cho em, được cầm cái độc tẩu độc nhất vô nhị trên đời này để tiêm hầu ông cố vấn...

Những lời tán nịnh như nói lối của Bộ trưởng Huỳnh Hữu Nghĩa chung quanh chiếc độc tẩu á phiện, tặng phẩm ngoại giao của một nhân vật chánh phủ Đại Hàn không làm cho Ngô Đình Nhu chú ý mấy vì đang đề mê say khói thuốc, đợi chờ tin tức cuộc phục kích ở Long Hải.

Ba tiếng gõ ngân nga của chiếc đồng hồ treo làm cho Nhu chợt tỉnh, lấy diều thuốc lá đã cháy một mẩu tàn dài đặt vào đĩa, cất tiếng khàn khàn:

- Cho chú nghỉ tiêm một lúc qua văn phòng tôi lấy tắm bản đồ trên bàn đem vô đây.

- Dạ.

Huỳnh Hữu Nghĩa trình trọng đặt chiếc độc tẩu bằng sâm bịt bạc và ngọc bích xuống khay đèn rồi xỏ chân vào dép rạ ngoài.

Chuông điện thoại đặt trên đầu sập gụ bỗng réo lên, Nhu đưa tay với lấy nghe:

- Alô, phải, ông cố vấn đây, Tung nói đó phải không? Ờ, xong rồi hả? Tốt lắm! Chú đang ở mô đó? Bà Rịa à? Giỏi đó, khen cho chú giỏi đó. Thôi, về đi, về thẳng dinh để báo cáo đầu đuôi cho ta rõ, ta đang đợi đây, nghe không? Đi mau lên!

Vẻ mặt lơ dờ của Nhu bỗng sáng rõ lên qua câu chuyện trong điện thoại. Đặt ống nói xuống, Nhu gọi lớn:

- Nghĩa, thôi, vô tiêm thuốc cho ta!

- Dạ!

Huỳnh Hữu Nghĩa lom khom chạy vào, trèo lên sập nằm, hơ tiêm lên ngọn đèn chụp pha lê. Nhìn nét mặt vui vẻ của cố vấn, tên Bộ trưởng nường thuốc, tán chuyện.

- Chà, thuốc thơm quá! Thiệt thuốc hộp đồng ông cố vấn mà dùng điều độ thì không có thứ thuốc nào bổ bằng. Lại hút bằng độc sâm Cao Ly chính cống nữa, chỉ có bậc vua chúa mới được thưởng như vậy thọ lắm. Em có quen mấy người Tàu giàu có lớn ở Chợ Lớn dùng á phiện nói là hút phong lưu đầy đủ thì sống dai lắm, như bà Từ Hy Thái hậu đến ngoài tám mươi tuổi vẫn mạnh, ngày ngày vẫn lâm triều. Em cầu mong bề trên cho ông cố vấn được sống lâu tuổi hạc, để cho em được tiêm thuốc hầu ông cố vấn đến giàm... mời ông cố vấn dùng.

Ngô Đình Nhu đang nằm nhắm mắt lơ mờ đưa tay đỡ lấy ống hút, kéo một hơi dài, nhả ít khói rồi chiêu một hớp nước trà nóng.

- Chú ca tụng thuốc phiện như vậy, sao không ghiền?

- Dạ, ông cố vẫn có lòng thương hỏi tới, em mới dám thưa. Thiệt tình em cũng đã tập hút rồi nhưng số của em không thuộc mạng hoả nên em chỉ biết tiêm chứ không ghiền được. Em có học coi tử vi nên em tin là ghiền hút á phiện cũng phải có số. Mà hút như ông cố vẫn phong lưu bậc nhất trên đời, người đời có mong cũng không được.

- Chú có nghe người đời nói sao về việc tôi hút không?

- Dạ, ai mà biết là ông cố vẫn hút? Trông ông cố vẫn đầy đặn khỏe mạnh như vậy, ai nói là hút được? Hút mà hoạt động sáng suốt tài tình như ông cố vẫn, em thấy thiên hạ không mấy ai sánh kịp.

Viên Bộ trưởng đang tán tụng thì có tiếng gõ nhẹ, cánh cửa hé mở, người cận vệ ló đầu vào:

- Thưa, có trung tá Tung xin được vô gặp ông cố vấn.

- Cho vô!

Ngô Đình Nhu ngồi lên, bảo Huỳnh Hữu Nghĩa:

- Chú nghỉ tiêm thuốc một lúc, để ta nói chuyện với thằng Tung, xong rồi cho kêu.

Bộ trưởng Nghĩa dạ dạ theo người cận vệ lui ra. Trung tá Tung chỉ huy lực lượng đặc biệt vội vã bước vào, khép cửa lại, đến gần Ngô Đình Nhu.

- Thưa ông cố vấn, mọi việc đã thi hành theo đúng kế hoạch định.

- Giỏi. Rồi ta cho thăng lên đại tá.

- Dạ, xin đội ơn ông cố vấn.

Viên trung tá theo tay chỉ của Ngô Đình Nhu, ngồi xuống ghế báo cáo lại công tác.

- Thưa ông cố vấn, theo đúng kế hoạch của ông cố vấn, em đưa đi hai tiểu đội, ra Nước Ngọt, ăn mặc làm thường dân đi nghỉ mát, trong khi chờ tin đích xác về lão đại tá. Khẩu hiệu là tuyệt đối bí mật không được bộc lộ một dấu vết gì cho người ngoài chú ý hoặc nghi ngờ nên cả tiểu đội từ lúc đến nơi cho đến khi thi hành công tác, không một ai được ra khỏi chỗ trú ngụ trong vòng 48 tiếng đồng hồ. Mật vụ đặt ở biệt thự nghỉ mát của bà cố vấn báo tin cho biết chiều nay lão đại tá trở về Sài Gòn, song không có được giờ nào nhất định, em phải cho chuẩn bị bố trí trước từ giữa trưa. Cả tiểu đội đều nguy trang ăn mặc theo lối du kích Việt cộng, mỗi người một bộ đồ đen mang từ Sài Gòn ra, võ trang thiệt đầy đủ. Em đích thân chỉ huy cuộc phục kích, một phụ tá của em phải ở cạnh người của bác sĩ Tuyển để liên lạc báo tin cho em hay bằng máy vô tuyến. Nhờ tổ chức chặt chẽ như vậy nên khi lão đại tá ra xe về Sài Gòn là em được tin liền, ra lệnh hơy sẵn. Chỗ phục kích cách Long Hải ngót ba cây số, ở một khúc đường quanh, em núp trên một cồn cát, nhìn ống dòm thấy rõ từ xa chiếc xe chở lão đại tá chạy đến. Chỉ có hai người trên xe, tài xế cũng là người Mỹ, với lão đại tá ngồi đằng sau. Khi xe lọt vào ổ phục kích, em ra hoả lệnh, khẩu đại liên nhả băng đạn đầu đã trúng ngay xe, thùng cả hai bánh sau, chiếc xe đảo lật một bên đường. Tiểu đội được lệnh xung phong, vừa bắn vừa liệng lựu đạn vô xe cháy bùng lên. Người tài xế chết gục ở tay bánh. Còn lão đại tá biến đâu mất, không thấy ở trong xe.

Trung tá Tung ngừng lại, nhìn thấy cố vấn lắng nghe có vẻ sốt ruột, đặc ý kể tiếp:

- Thưa ông cố vấn, thoát tiên em cũng hoảng hồn vì không thấy lão đại tá đâu cả. Thì ra lão ta

đã lọt qua cánh cửa xe phía sau mở tung, và không bị thương nặng, nên bò lết trốn vô một bụi rậm cạnh đường. Tìm thấy, em cho lão một phát đạn vào đầu rồi cho kéo xác quảng lên xe hơi đang cháy. Trong biển lửa đó, hai cái xác cháy thui như con heo quay không còn nhận diện được nữa.

Nhu ngắt lời:

- Trong lúc cuộc phục kích xảy ra, chung quanh có động tĩnh, có ai trông thấy không?

- Dạ không, chỗ phục kích vắng vẻ, vòng quanh hai cây số không có người ở, vào lúc nắng xế trưa đó, cũng chẳng ai qua lại. Mọi việc chỉ xảy ra trong năm phút là cả tiểu đội phục kích rút ngay. Khi đến cũng như khi đi, xuất hiện bất ngờ, biến mất đột ngột, không để lại một dấu vết gì, người ta phải cho đó là hoạt động của Việt cộng.

Ngô Đình Nhu cười lạnh lùng:

- Dù có không cho đó là hoạt động của Việt cộng mà người Mỹ có nghi cho đó là của mình sắp đặt, cũng không sao cả. Không có chứng cứ gì cụ thể của mình để lại là được rồi. Họ muốn nghi cho ai cũng được. Mà có nghi cho mình nữa, thì lại càng hay, vì phải gồm mình. Đòn thủ tiêu này cốt để cảnh cáo mấy tay chuyên môn đảo chánh Mỹ "muốn chơi" anh em nhà này, toa hiểu chưa? Công của toa, moa không quên đâu: lên đại tá, được chưa?

- Dạ, ông cố vấn đã thương cho, em hết sức đội ơn.

- Về việc này, toa phải căn dặn những ai có tham dự cuộc phục kích phải tuyệt đối giữ bí mật nghe không? Đứa nào bẻp xẻp thì thủ tiêu luôn.

- Dạ, ông cố vấn còn dạy bảo điều gì nữa không?

- Thôi, cho toa về nghỉ. Đấy thưởng trước cho toa với tiểu đội phục kích năm trăm ngàn để chia với nhau.

Nhu mở tủ sắt lấy ra một xấp bạc năm trăm bỏ vào phong bì lớn đưa vào tay trung tá Tung.

Mấy hôm sau, trên mặt các báo xuất bản tại Sài Gòn người ta đọc thấy tin văn tắt: Một vị đại tá Hoa Kỳ tử nạn vì lọt vào ổ phục kích Việt Cộng trên đường Long Hải. Trong giới ký giả quốc tế ở Việt Nam người ta không khỏi ngỡ vực về cái chết bất ngờ của chuyên viên đảo chánh trên chiếc xe hơi bị đốt cháy sau cuộc nghỉ mát ở bờ biển. Không mấy ai được biết rõ mối liên lạc giữa viên sĩ quan điệp báo với đệ nhất phu nhân, song người ta nhắc nhở đến người chồng cố vấn chính trị và bác sĩ mật vụ chung quanh vụ hạ sát này.

Lệ về tới Sài Gòn mới thấy rõ tất cả mưu kế của chồng mượn tay nàng để đưa đối thủ vào con đường chết.

Các giới thông thạo đều ngầm hiểu thủ phạm thật sự đã gây nên cái chết ác liệt của James Brown nhưng trên phương diện chính thức, các tay trung ương tình báo Mỹ đành "ngậm miệng mà nghe" đúng như lời tiên đoán của Ngô Đình Nhu.

Chiến dịch ngầm chống đối chế độ nhà Ngô tiếp diễn trong vòng bí mật của các bạn hữu anh chàng tình báo xấu số, bằng cách khuyến khích, cố vấn cho những phần tử chính trị và quân sự đang hoạt động nhằm khuynh đảo anh em họ Ngô.

Đồng thời trên mặt các báo xuất bản tại Hoa Thịnh Đốn, người ta thấy liên tiếp bản ra những mũi tên vào chính thể độc tài miền Nam Việt Nam.

Một chính khách lưu vong, họ Trần, nhân danh đảng dân chủ Việt Nam, lên tiếng:

- Hỡi những người bạn Mỹ tự do? Các bạn đã ủng hộ các nhà độc tài Trujillo, Batista và Lý Thừa Vãn, ở Việt Nam, các bạn giúp đỡ cho gia đình Ngô Đình Diệm, tiêu biểu cho chế độ độc tài?

Nhật báo *New York Herald Tribune* đề nghị "giải pháp cho Việt Nam".

- Chúng tôi đề nghị đưa Ngô Đình Diệm cùng với gia đình di cư đi Honolulu theo Lý Thừa Vãn, thiết lập tại miền Nam Việt Nam một Tổng thống cùng với ba phó Tổng thống: một Bắc, một Nam và một Trung, tiêu biểu cho nước Việt Nam thống nhất. Phải loại bỏ gia đình độc tài họ Ngô ra khỏi chánh quyền mới có thể thắng được độc tài Cộng sản. Chính phủ Diệm không đại diện cho ai cả. Y là người Thiên Chúa giáo, trong khi 70 phần trăm dân chúng Việt Nam đều là tín đồ Phật giáo. Hơn nữa, từ mấy năm nay Diệm đã chứng tỏ rõ rệt sự bất lực và thối nát của chế độ, gây nên sự chia rẽ, chống đối trong hàng ngũ chống Cộng. Những người quốc gia và dân chủ ở Việt Nam đều lần lượt bị họ Ngô cô lập, giam giữ ở các trại tập trung. Phương pháp chuyên chế của Diệm không thể nào đương đầu nổi với Cộng sản, tổ chức mật vụ, trại giam, kèm toả báo chí, trong năm năm trời nay của Diệm là điều kiện để đưa đến tình trạng nguy ngập, phân tán hiện nay tại miền Nam.

Với chánh sách khủng bố, đàn áp, Diệm đã làm tan rã khối đoàn kết quốc gia và phá vỡ tinh thần chiến đấu cần thiết của những người chống cộng. Ngô Đình Diệm không còn cần thiết nữa. Miền Nam phải có một chánh phủ tự do".

Các tạp chí *Time*, *Newsweek*, *Washington Post* phụ họa theo các nhật báo *New York Herald Tribune*, *New York Time*, *San Francisco Chronicle*... mở một chiến dịch đả kích mạnh mẽ chế độ họ Ngô.

Phòng báo chí phủ Tổng thống hàng ngày nhận được những bài báo từ Hoa Thịnh Đốn, Nữ Ước gởi về, Lệ lồng lộn lên như một con hổ cái bị thương, mỗi lần đọc những lời lẽ nhằm chỉ trích nàng.

Vợ chồng Gregory được lệnh của Lệ phải điều tra từng ký giả ngoại quốc có mặt tại Sài Gòn, đặc biệt là những đặc phái viên Mỹ có thái độ chống đối, để tìm cách đối phó, mua chuộc không được thì tìm cách trục xuất.

Tất cả mọi hoạt động của Lệ lúc này đương đầu với các báo, còn chồng nàng thì lo đối địch với phe đối lập đang được CIA có cảm tình.

Giữa không khí chính trị ngột ngạt tại thủ đô, luồng sóng ngầm phần uất lan tràn trong các giới trí thức, sinh viên, tiểu tư sản. Các báo bị Phòng nghiên cứu chính trị và Bộ Thông tin bóp nghẹt, biến thành những công cụ tay sai tuyên truyền theo một chiều hướng suy tôn, chế độ gia đình trị họ Ngô càng ngày càng đi sâu vào con đường chuyên chế độc tài.

Anh em họ Ngô bất chấp các cuộc biểu tình, nổi dậy phá khu trù mật, chống lại việc dồn dân ở nông thôn đòi lại đất đai của người Thượng ở Cao nguyên, đòi tự do tín ngưỡng của tín đồ Phật giáo ở Hậu Giang, nổi loạn của trên một ngàn binh sĩ ở Tây Ninh, bất chấp dư luận của báo chí ở Mỹ phê bình những lỗi lầm của chế độ. Và tiếp tục dùng quân lực cùng mật vụ, công an để thống trị bằng mọi hình thức đàn áp, khủng bố mạnh mẽ. Trước các bức thư điều trần, yêu cầu cải tổ của một số chính khách tố cáo chính sách độc tài thối nát, phản đối chế độ mật vụ của bạo quyền, đòi hỏi những sửa đổi căn bản, gởi cho Ngô Đình Diệm và đồng thời chuyển đến các toà đại sứ ngoại quốc cùng các ký giả quốc tế ở Sài Gòn, Cố vấn chính trị Tổng thống đã không ngần ngại tuyên bố:

- Tất cả mọi phương tiện đều tốt, để giữ vững chánh quyền. Tự do dân chủ là những xa xỉ phẩm đối với một nước chậm tiến. Cần phải độc tài mới bảo vệ được chế độ, và phải độc tài hơn Cộng sản mới đánh bại nổi độc tài Cộng sản.

Ngô Đình Nhu còn hăm:

- Được tụi bây muốn đổi lập rồi tao sẽ cho vô tù đổi lập!

Các chính khách đổi lập như Phan Khắc Sửu, Vũ Tam Anh, Nguyễn Bảo Toàn, Phan Quang Đán trở nên những kẻ thù không đội trời chung của cố vấn chính trị. Họ Ngô đã ra lệnh cho mật vụ bao vây cô lập biến họ thành những kẻ bị đặt ra ngoài vòng pháp luật của chế độ cộng hoà nhân vị, ngày đêm luôn luôn canh chừng, theo dõi để chờ dịp thuận tiện bắt giam hoặc thủ tiêu.

Dinh Độc Lập như một pháo đài của vua chúa thời trung cổ ngự trị trên những làn sóng ngầm oán hờn, căm phẫn khắp trong nước.

Ngô Đình Nhu tin tưởng bảo vợ:

- Mình đã nắm chắc sự ủng hộ của Hoa Thịnh Đốn, dù có vài giới người Mỹ ở đây dờ dàu cho tụi đổi lập, cũng không đáng lo. Tổ chức mật vụ dư sức đập tan bọn chính khách xa lông chỉ biết đánh võ miệng, không có hậu thuẫn lực lượng gì cả. Đảng phái quốc gia không còn gì đáng kể nữa, lớp đầu hàng, lớp tù tội, tan rã. Không có đối thủ nào đáng mặt gọi là... Em không phải lo. Những lời lẽ phản đối trên các báo ngoại quốc thì cũng như là "muối đốt gỗ" mình bỏ tiền ra mua vài tờ viết bài ca ngợi, là giữ lại thể quân bình trong dư luận ở Mỹ, ở Pháp. Điều hệ trọng nhất đối với mình là thái độ của đại sứ Mỹ thì đã đứng về phía mình rồi, còn CIA anh chắc mấy tay muốn phá mình ở trong cơ quan tình báo Mỹ lúc này đang còn nghĩ ngợi e dè vì cái chết bất ngờ của lão đại tá vừa rồi ở Long Hải...

Lệ nghi đến chương trình mỹ nhân kế của nàng đã hoạch định, với sự hợp tác của chị em Phụ nữ liên đới trung ương, liền nói với chồng:

- Em có kế lôi cuốn viên giám đốc chỉ huy CIA ở đây, cũng như đã liên minh với lão đại sứ, chỉ cần một thời gian ngắn thôi.

Ngô Đình Nhu trầm lặng nghĩ ngợi, tâm trạng người chồng và đầu óc người cố vấn chánh trị luôn luôn mâu thuẫn chia rẽ khiến chàng có hai thái độ trước đề nghị của vợ. Trông thoáng qua, Lệ đoán biết xung đột nội tâm của người chồng bất lực, khổ não, nên tươi cười nói:

- Em đã nhờ một người tin cậy trong Phụ nữ liên đới đảm nhận trọng trách này. Chị ấy đẹp và thông minh, chắc chắn là được.

Nhu cười gật gù:

- Nắm được thêm CIA thì mình trị vì muôn năm ở xứ này!

Muốn cho vợ thêm tin tưởng, vì nể, Ngô Đình Nhu đặc ý phô trương uy quyền vô song của mình trong địa vị Cố vấn chính trị Tổng thống!

- Không phải là anh đang điều khiển tất cả những lực lượng có tổ chức ở trong nước hay sao? Với Sở nghiên cứu chính trị, anh chỉ ngồi một chỗ mà biết rõ hết tình hình chính trị, quân sự, dư luận dân chúng khắp nơi... Bộ trưởng này hối lộ những gì, chính khách kia âm mưu đổi lập ra sao, ai hoạt động thế nào... cũng không qua được mắt anh, có thể nói là anh nắm giữ vận mệnh mọi người ở trong tay, với đầy đủ hồ sơ của bất cứ ai, từ Bộ trưởng, tướng tá, tỉnh trưởng, quận trưởng cho đến chính khách tư nhân, sinh mạng, tự do, danh dự của mỗi người

đều thuộc quyền sinh sát của anh.

Cùng với cơ quan mật vụ bao trùm tất cả, ở trên tất cả, trực thuộc quyền chỉ huy tối cao của anh, là những lực lượng hậu thuẫn trong các giới, về thợ thuyền có Tổng Liên đoàn Lao động Công giáo Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và lực lượng thợ thuyền. Về công chức có Liên đoàn công chức cách mạng Việt Nam, về thanh niên có *Thanh niên cộng hoà* ở tỉnh thành và *Thanh niên chiến đấu* ở nông thôn. Tất cả những tổ chức này đều do cán bộ của *đảng Cần Lao* nhân vị và *Phong trào Cách mạng quốc gia* chiếm giữ những vai trò nòng cốt.

Ngoài ra hết thảy những Bộ trưởng, đại sứ, lãnh sự, tỉnh trưởng, giám đốc... những kẻ có chức vị trong chánh quyền đều phải là đảng viên Cần Lao để bảo đảm cho sự trung thành của họ. Thêm vào đó, những tổ chức kinh tài Cần Lao và phong trào là cơ sở củng cố và phát triển hệ thống rộng lớn làm nền tảng cho chế độ.

Về phía nữ giới đã có phong trào Phụ nữ liên đới của em cầm đầu cũng như ở miền Trung đã có chú Cần.

Lệ ngả người trên ghế, đong đưa một chân, lắng nghe chùng nói hồi lâu rồi hỏi:

- Còn về quân đội, chưa thấy anh nói đến?

- Về quân đội các tướng lãnh chỉ huy là người phục tòng Tổng thống. Mấy tướng tá có vẻ cứng đầu, lừng khừng thì anh chỉ cho giữ các chức vụ cổ động viên thôi, không có quân trong tay. Các tư lệnh vùng chiến thuật hay tỉnh trưởng phần lớn đều là người của Cần Lao.

Những phần tử khả nghi, đã bị cô lập hoặc đã đổi đi xa, đưa ra mặt trận hay là bị canh chừng. Ở Sài Gòn đã có lực lượng phòng vệ phủ Tổng thống luôn luôn sẵn sàng túc trực bên cạnh và lực lượng đặc biệt thuộc chỉ huy riêng của cố vấn chính trị, là anh.

Còn lực lượng võ trang cảnh sát, công an cũng do những mệnh lệnh của "Sở nghiên cứu chính trị". Chúng mình ngồi ở dinh Độc Lập vững vàng như là Ngũ giác đài ở Hoa Thịnh Đốn. Không một sức lực nào lung lay nổi mình đâu?

Với niềm tin tưởng sắt đá của chồng, họ Ngô trị vì lâu dài xứ sở này, địa vị đệ nhất phu nhân được duy trì vững vàng, Lệ không dẫn được lòng húng khởi thốt ra:

- Em muốn tổ chức phụ nữ Việt Nam thành một lực lượng quân sự đại qui mô, một đạo nữ binh nửa triệu người, do em trực tiếp lãnh đạo. Như vậy, anh với em chia nhau nắm cả nước này ở trong tay.

Lệ đang cao hứng phân quyền thống trị cùng chồng thì thấy bà dì bí thư bước vào:

- Thừa bà cố vấn, xin nhắc bà nhớ 8 giờ tối nay có cuộc họp của văn phòng trung ương Phụ nữ liên đới.

Lệ nhìn đồng hồ rồi đứng lên bảo chồng:

- Em phải sửa soạn kéo trễ, hơn 7 giờ rồi.

Bà bí thư nhìn vào cuốn sổ tay rồi nói:

- Chương trình nghị sự hôm nay bàn về hoạt động căn bản của phong trào Liên đới, các cuộc "tiếp xúc đi và ngồi".

Ngô Đình Nhu nhìn theo Lệ không ngờ rằng cuộc hội họp về đêm hàng tuần của Phụ nữ liên đới là tổ chức dạ lạc của vợ chàng với các bà cao cấp của trung ương Liên đới vẫn mệnh danh là công tác ngoại vụ.

Các cuộc họp đặc biệt này thường thay đổi địa điểm khi ở Long Hải, lúc Đà Lạt, tại biệt thự của bà chủ tịch sáng lập Phụ nữ liên đới lần này tổ chức trên lầu riêng của Mã Tuyên, một cán bộ kinh tài đặc lực Hòa Kiêu ở Chợ Lớn, chỉ riêng những cộng tác viên thân tín của Lệ được tham dự vào các buổi hoan lạc, các đoàn viên liên đới đã được tuyển chọn để hoạt động ngoại vụ, tiếp xúc với ngoại nhân, theo kế hoạch của Lệ.

Ban đầu, theo sáng kiến của nữ dân biểu Xuân Xanh phối hợp với nữ luật sư Ngọc Anh, để "vỡ lòng" cho các đoàn viên liên đới quen thuộc cùng nghệ thuật luyện ái trước khi nhận lãnh công tác ngoại vụ cuộc hoan lạc trở thành đều đặn từ hàng tháng đến hàng tuần.

Dưới sự chủ tọa của Đệ nhất phu nhân, các buổi hoan lạc của trung ương liên đới mỗi lần càng thêm khởi sắc, sôi động, hấp dẫn, do nhiều ý kiến đặc biệt của các bà thi đua nhau trở tài nghệ thuật về mọi mặt luyện ái, hưởng lạc vật chất.

Những cuốn phim khiêu dâm của bọn thuộc hạ ở thuế quan, sở kiểm tặc tịch thu được, hoặc mua ở Vọng Các, Hồng Kông, gửi bằng lối "valy ngoại giao" về Sài Gòn làm quà cho bà cố vấn, đều đem chiếu ra cho chị em liên đới thường thức trong các buổi hoan lạc ăn uống và giao tình.

Đêm nay, tại lầu nhà Mã Tuyên, trước tám giờ đã có mặt đông đủ 7 bà liên đới được mời dự buổi liên hoan hàng tuần của ban chấp hành trung ương, Lệ lộng lẫy và gợi tình xuất hiện giữa những tiếng cười nói riu rít của chị em đang chờ đợi.

- Bà cố vấn đến!

- Bà chủ tịch chúng mình kìa!

Tiếng reo mừng lẫn tiếng vỗ tay của các bà liên đới cao cấp chào đón Lệ, tiếp đến những tiếng nổ sâm banh, rượu sôi trào rót vào ly pha lê. Bà trưởng ban tổ chức mời chị em nâng cốc:

- Xin bà cố vấn mở đầu cho cuộc vui hôm nay.

Lệ hỏi:

- Chương trình hôm nay có mục đích gì đặc biệt?

Nữ dân biểu Xuân Xanh đáp:

- Hôm nay chương trình có ba mục. Một, sâm banh. Hai, chiếu phim. Ba, cuộc vui bất ngờ. Trước hết, xin mời bà cố vấn và chị em cạn ly, và mỗi người phải uống đầy ba ly theo thường lệ bắt buộc. Tôi xin nhắc lại: theo đúng nội qui của chúng ta đã ấn định, không một ai được uống bỏ dở, nếu không muốn bị loại ra khỏi cuộc vui.

Tiếng nổ sâm banh tiếp theo, ba lần Lệ nâng ly cùng mọi người, nốc cạn "rượu tình".

Hơi men bắt đầu bốc, giọng cười, câu nói của các bà trở nên vui nhộn. Đèn trong phòng bỗng tắt, máy chiếu phim kêu sè sè giữa những tiếng nói cười tắt nghẹn, rúc rích, hít hà, chắc lưỡi, thích thú bàn tán của bảy bà liên đới cùng chủ tịch sáng lập đang say sưa theo dõi những pha biểu diễn dục tình trên màn ảnh.

Điệu nhạc dâm dật hoà nhịp theo những hình ảnh cuồng loạn khiến các bà đã ngấm rượu sâm

banh bị kích thích đến độ cháy bỏng cả người lên. Từng lúc tiếng cười the thé, tiếng rú động cốn, tiếng thét khích động vang lên trong đêm tối như tiếng mèo kêu loạn trên mái ngói thành phố đêm khuya.

Ánh sáng trở lại khi cuộn phim đầu vừa dứt, mỗi bà như một ngọn núi lửa, hai mắt long lanh sáng, đôi má đỏ bừng, ngực thở phập phồng.

Mồ hôi đầm ướt mái tóc loà xoà trên trán, làn áo mỏng dính sát vào người, Lệ bóp chiếc vòng ngọc xanh ở cổ tay như đè nén tiếng gào, tiếng rú và những cử chỉ bất ngờ không dần nổi.

Trong không khí sôi động ấy, những lời nói dồn dập tuôn ra như để cho hả dạ, muốn cắn xé, ngấu nghiến, cào cấu của các bà đang nôn nao rung động khát tình.

Giữa tình trạng căng thẳng của các bà, bỗng có tiếng chuông điện thoại réo. Bà trưởng ban quân sự chạy đến cầm ống nói lên nghe rồi kêu lớn:

- Thưa bà cố vấn có người nhắn tin gấp.

Lệ nghe từ đầu dây tiếng nói của bà dì bí thư.

- Thưa bà cố vấn, ông cố vấn vừa bảo cho tìm bà trở về dinh có việc khẩn cấp lắm. Tôi xin báo tin để bà cố vấn rõ.

- Được, trong mấy phút nữa tôi về ngay.

Tuy phải bỏ ngang cuộc vui mới, Lệ không do dự, vì nàng cảm thấy có việc gì quan trọng vừa xảy ra, nên chồng nàng mới đột ngột cho tìm về ngay. Nàng quay lại bảo với các bà liền đối:

- Tôi rất tiếc không ở lại được để tiếp tục cuộc vui cùng chị em, vì có việc hệ trọng phải đi ngay. Chị em bỏ lỗi cho, và xin cứ tiếp tục.

Lệ nhìn đồng hồ đã 11 giờ đêm, vội vàng xuống lầu ra xe, phóng mạnh về dinh Độc Lập. Các bà còn lại ồn ào bàn tán, mỗi người một câu:

- Chắc bà cố vấn có hẹn hò đâu với người yêu rồi, nên mới bỏ ngang cuộc đi tìm mối như vậy.

- Việc gì khẩn cấp nửa đêm, nếu không phải là mùi mẫn yêu đương?

- Chúng mình cứ tiếp tục chương trình đi!

- Coi tiếp cuộn phim sau rồi giải tán.

Bà cố vấn coi bộ xúc động lắm không chịu nổi nữa nên mới kiếm cớ đi "ăn mảnh" chớ gì.

Trong tiếng cười nói ồn ào hỗn loạn, bà trưởng ban chấp hành quận đô thành của liên đới đưa ra ý kiến:

- Thôi, bà cố vấn đã rút lui rồi chị em chúng mình cũng nên mỗi người một ngả.

Mọi người tán thành, chia tay ra về, mỗi bà theo đuổi một giấc mộng ái ân.

Trong lúc đó, tại dinh Độc Lập, cố vấn chính trị Ngô Đình Nhu bỗng được tin báo có các tiểu đoàn binh sĩ đang được lệnh điều động.

Ngô Đình Nhu gọi điện thoại đến nhà riêng bác sĩ mật vụ, nghe nói đi vắng. Hỏi đến Bộ Tư lệnh quân khu thủ đô, Tổng tham mưu quân đội Cộng hoà, đều trả lời không hay biết gì. Phòng an ninh quân đội và Tổng giám đốc cảnh sát công an cũng đáp là tình hình yên tĩnh.

Vào giờ này, các thuộc hạ thân tín của cố vấn chính trị, giám đốc Thanh niên cộng hoà, tư lệnh lực lượng đặc biệt đang ở vũ trường hay hộp đêm, hoàn toàn không biết gì đến biến chuyển bên ngoài.

Ngồi trước bàn giấy với một dây ống điện thoại nhắc lên đặt xuống, Nhu lần lượt gọi các nhân vật liên hệ đến công an và phòng vệ thủ đô, không nghe ai báo cáo gì khác thường, liền quay lại nói với vợ vừa về đến:

- Báo động bây rồi.

Lệ bực mình thốt ra:

- Vậy đũa nào báo tin láo là quân đội tính lâm loạn.

- Một sĩ quan tư lệnh thuỷ quân.

Ngô Đình Diệm lắc đầu đứng lên:

- Chú cho điều tra lại do đâu mà tự nhiên lại có tin là quân đội muốn đảo chánh? Lạ thật! Mà chú có thấy tướng nào coi bộ có âm mưu chống lại mình không?

Giữa lúc anh em họ Ngô xét lại hàng ngũ tướng tá để tìm những phần tử nghi ngờ thì tại các tiểu đoàn nhảy dù và pháo binh, thiết giáp bỗng được lệnh báo động.

Trong đêm khuya bắt đầu từ một giờ sáng ngày 11 tháng 11, đoàn thiết giáp và đoàn quân mũ đỏ rầm rộ kéo vào thành phố Sài Gòn theo các con đường đưa đến dinh Độc Lập, thành Cộng Hoà, quân khu Thủ đô, giám đốc tổng nha, công an cảnh sát, Đài phát thanh, phi trường Tân Sơn Nhất...

Lệ đang ngủ say bỗng giật mình vì tiếng gọi hối hả của anh Tổng thống tung cửa vào:

- Thím ơi! Dậy thím! Có loạn! Đảo chánh!

Những tràng đạn liên thanh nổ giòn nghe rất gần, Lệ hốt hoảng nhảy xuống giường thấy chông ở phòng bên qua, giọng xúc động:

- Có đảo chánh! Xuống cả dưới hầm!

Trong lúc hấp tấp, Lệ chỉ vận đồ ngủ mong manh bước ra, ả xắm cầm theo chiếc áo choàng lên người nàng. Các con Lệ đã có mặt, run sợ theo chân cha mẹ và bác Tổng thống xuống dưới lầu.

Tiếng súng nổ liên hồi từ phía vườn Tao Đàn bắn vào dinh Độc Lập. Nhìn đồng hồ, kim chỉ 3 giờ 15, Ngô Đình Nhu ra lệnh cho các sĩ quan cận vệ gọi điện thoại liên lạc ngay với chỉ huy trưởng phòng vệ phủ Tổng thống và quân khu Thủ đô.

Những tin tức liên tiếp nhận được qua điện thoại ở văn phòng cố vấn chính trị và ban vô tuyến điện mật mã phủ Tổng thống cho hay là cuộc đảo chánh do nhóm tá và uỷ lữ đoàn nhảy dù cầm đầu.

Qua tiếng súng nổ mỗi giờ phút thêm dồn dập, anh em họ Ngô lo sợ trước nguy cơ từng lúc

càng đe dọa dinh Độc Lập bị vây chặt, thành Cộng hoà đầu hàng, Quân khu Thủ đô, tổng nha cảnh sát công an bị đánh chiếm, liên trường võ bị Thủ Đức cũng bị chiếm đóng.

Ngô Đình Nhu truyền cho ban mật mã đánh đi những điện tín cấp báo và phát lời kêu gọi của Ngô Đình Diệm qua luồng điện của Đài phát thanh đặt riêng tại hầm dinh Độc Lập, nhân nhủ các tướng tá thân tín các nơi đưa quân về giải cứu Tổng thống bị bọn tạo phản bao vây.

Trong khi liên tiếp nhận được tin quân đảo chánh đã lần lượt tràn chiếm những vị trí xung yếu, các cơ sở, phi trường Tân Sơn nhất, Ngô Đình Nhu nhìn qua miêng hầm thấy quân mũ đỏ đã nhấp nhô bao vây, dinh Độc Lập đang ở dưới làn đạn của xe thiết giáp, xe hơi bố trí liên thanh và các ổ đại liên đặt bốn phía.

Nhận thấy số binh lính ở trong dinh không đủ sức chống trả trong khi cuộc tấn công ồ ạt bên ngoài, Ngô Đình Nhu nói với anh:

- Mình cứ giả kể trá hàng, mở cuộc điều đình để kéo dài thời giờ chờ quân tiếp viện ở các nơi về giải vây.

Tiểu đoàn nhảy dù do thiếu tá Nguyễn Văn Lộc chỉ huy chiếm dinh Độc Lập đang tấn công vây chặt phủ Tổng thống trong vòng lửa đạn, bỗng thấy lá cờ trắng từ từ kéo lên trước mặt dinh, dưới ánh sáng ban mai mờ thuốc súng.

Máy thu thanh nhỏ của binh sĩ chiến đấu mang theo bên mình, bỗng phát ra một điệu quân nhạc rồi một giọng nói mạnh mẽ của xướng ngôn viên vang lên:

"Cuộc đảo chánh của quân đội đã khởi phát vào 3 giờ 15 phút ngày 11-11-1960.

Trong thời gian rất ngắn, Quân khu thủ đô đã hợp tác chặt chẽ với tư lệnh quân đội nhảy dù và "hội đồng cách mạng. Đồng thời thủy quân và không quân đã sát cánh với cách mạng để hoàn thành nhiệm vụ.

Các vị tư lệnh của hầu hết các quân khu đã đánh điện tín về hưởng ứng công cuộc đảo chánh. Các lực lượng cảnh sát công an tại thủ đô hợp tác chặt chẽ.

Tới giờ này, các phi trường, các trại quân đội, Đài phát thanh, Nha bưu điện, trụ sở Quốc hội, các bộ đều do lực lượng "cách mạng" chiếm đóng.

Đồng bào tại thủ đô rất hoan hỉ tiếp đón cuộc "cách mạng" bộc phát. Mọi nơi đều sôi nổi trong vòng trật tự.

Sài Gòn, ngày 11 tháng 11 năm 1960.

Hội đồng cách mạng".

Điệu nhạc quân hành lại trỗi lên, tiếp đến bản nhật lệnh của "Hội đồng cách mạng" Tổng tư lệnh tối cao của quân đội kêu gọi qua làn sóng điện đài Sài Gòn:

Tướng lãnh, sĩ quan, binh lính, chính phủ Ngô Đình Diệm sau sáu năm lên cầm quyền tỏ ra hoàn toàn bất lực trong công cuộc cứu quốc và kiến quốc.

Trong khi cộng sản ngày càng tăng áp lực, Ngô Đình Diệm đã áp dụng một chế độ độc tài, phong kiến gia đình trị mù quáng, đặt những tham vọng ích kỷ của gia đình y lên trên quyền lợi tối cao của tổ quốc quân đội, lực lượng chính yếu của quốc gia bị nghi kỵ chia rẽ. Mọi tầng lớp nhân dân bị bóc lột, áp bức và miệt thị, tự do không được bảo đảm, dân tộc sẽ bị dồn vào hoạ

diệt vong.

Trước tình thế đen tối của đất nước, quân đội đã đứng lên lật đổ chánh quyền Ngô Đình Diệm và tạm thời điều khiển chánh phủ với sự tham gia của những nhân sĩ quốc gia, để kịp thời thi hành những biện pháp cần thiết chống Cộng và cứu quốc.

Cuộc cách mạng của quân đội đã thành công.

Vậy toàn thể các cấp, các đơn vị phải bình tĩnh tuân theo kỷ luật cố gắng làm tròn nhiệm vụ diệt Cộng bảo vệ an ninh cho đồng bào trong giờ phút quyết liệt này.

Nhiệm vụ của chúng ta là nhiệm vụ lịch sử. Hành động của chúng ta là hành động cứu quốc.

Quân đội sẽ hoàn thành nhiệm vụ cứu quốc.

Tiếng kêu gọi của quân đội đảo chánh vang lên trong lúc tiếng súng đã im, dân chúng thủ đô náo nức đổ xô ra đường, những làn sóng người cuộn cuộn đổ về dinh Độc Lập, bốn phía lính nhảy dù đang bao vây.

Dinh Tổng thống đã kéo cờ trắng, song bên trong Đài phát thanh riêng của họ Ngô đặt ở dưới hầm vẫn truyền đi lời kêu cứu của Ngô Đình Diệm nhấn nhủ các tay chân trung thành ở ngoài Thủ đô đem quân về giải vây. Đồng thời, cố vấn chính trị Ngô Đình Nhu phái đệ nhất bí thư của Tổng thống cùng hai sĩ quan cầm cờ trắng từ trong dinh ra yêu cầu gặp Hội đồng quân nhân để điều đình.

Tổng thống chịu giải tán chánh phủ, bàn giao tất cả cho Hội đồng quân nhân.

Sau cuộc tiếp xúc, trung tá Vương Văn Đông, một nhân vật đầu não cuộc đảo chánh ra lệnh ngừng các cuộc tấn công vào dinh Độc Lập.

Đại biểu thương thuyết trở vào, đưa yêu sách của phe quân nhân đảo chánh.

- Bẩm Tổng thống, họ đòi Tổng thống phải tuyên bố chánh thức giải tán chánh phủ trên Đài phát thanh và hẹn hò cho một giờ.

Diệm tái mặt, tức giận đưa mắt nhìn em. Ngô Đình Nhu cười gằn bảo anh:

- Được rồi, anh cứ tuyên bố cho êm đi đã.

Rồi Nhu thảo luôn lời tuyên bố cho anh, chỉ cốt kéo dài ngày giờ để chờ viện binh và đảo ngược tình thế.

Trong lúc ấy, Lê lăng xăng chạy đi chạy lại đưa thức ăn, uống cho các binh sĩ có mặt trong cuộc cầm cự ở dinh. Nàng còn dúm cho mỗi người lính tờ bạc năm trăm kèm theo một nụ cười khuyến khích, một lời vỗ về các sĩ quan.

Không đầy một tiếng đồng hồ sau cuộc tiếp xúc, đại diện của Ngô Đình Diệm trở ra mang theo cuốn băng nhựa vừa thâu lời tuyên bố của Tổng thống.

Bên ngoài không khí sôi sục chờ đợi của binh sĩ, dân chúng náo nức vui mừng vây quanh các quân nhân.

Tất cả các máy thu thanh đều mở sẵn, mọi người chờ nghe tin tức chính thức về cuộc đảo chánh. Bỗng tiếng nói trầm đều của Ngô Đình Diệm vang ra:

"Tôi, Ngô Đình Diệm, Tổng thống Việt Nam Cộng hoà, sau khi được tham khảo ý kiến với đại tướng Lê Văn Tỵ bằng lòng giải tán chánh phủ và giao quyền hành lại cho Hội đồng quân nhân cách mạng".

Lời tuyên bố được lập đi lập lại trên làn sóng điện phát thanh, giữa lúc thành phố Sài Gòn sôi động trong một quang cảnh khác thường. Binh sĩ, võ trang, xe thiết giáp chiếm đóng các vị trí, ngã đường chung quanh dinh Độc Lập. Dân chúng tranh nhau mua các số báo xuất bản đặc biệt nói về cuộc đảo chánh.

Nhạc quân hành được liên tiếp phát ra từ radio, chen lẫn với lời kêu gọi khẩn cấp của Hội đồng quân nhân. Đến trưa người ta lại nghe giọng nói của Ngô Đình Diệm qua một bản tuyên ngôn dài:

"Tôi, Tổng thống Cộng hoà Việt Nam, nhơn biến cố nghiêm trọng xảy ra hôm nay, để bảo vệ toàn lực lượng quốc gia chống Cộng, Tổng thống Cộng Hoà Việt Nam quyết định giải tán chánh phủ hiện thời và triệu tập các tướng lãnh quân đội Cộng hoà Việt Nam thành lập một chánh phủ lâm thời hầu tiếp tục công cuộc diệt Cộng bảo vệ quốc gia.

Trong lúc ấy, Tổng thống sẽ phối hợp với Hội đồng cách mạng, thành lập một chánh phủ quốc gia liên hiệp để tránh lưu huyết cũng như để cho dân chúng khỏi hoang mang.

Tổng thống đã ra lệnh cho hội đồng các tướng lãnh tìm mọi biện pháp thích ứng để chấm dứt các tuyên truyền xuyên tạc và để ngưng bắn".

Giữa lúc ấy, các tầng lớp dân chúng nóng lòng mau thấy cuộc lật đổ anh em họ Ngô sớm kết thúc, pháp phòng chờ đợi, bàn tán sôi nổi trên các đường phố, đông nghẹt những người đi xem, trong các nhà hàng, tiệm nước mọi nhà... từ thủ đô đến những vùng ngoại ô, các tỉnh, khắp mọi nơi ở miền Nam biết được tin quân đội đảo chánh qua làn sóng điện đài Sài Gòn.

Người ta hỏi nhau:

- Sao quân đội không tiến công chiếm dinh tổng thống cho rồi?
- Tại sao lại không bắt anh em Ngô Đình Diệm ra đầu hàng?
- Quân nhảy dù đã vây chặt dinh Độc Lập rồi sao còn phải điều đình lôi thôi gì nữa?

Những người dè dặt tỏ ý lo ngại:

- Anh em Diệm giả đồ điều đình để kéo dài ngày giờ chờ quân cứu viện đấy.
- Coi chừng mắc mưu cổ vấn chính trị họ Ngô.

*
* *

Sau khi tiếng súng êm, suốt buổi sáng, Đài phát thanh chỉ lặp đi lặp lại vắn vện bản thông báo và nhật lệnh của Hội đồng cách mạng, rồi đến lời tuyên bố của Ngô Đình Diệm bằng lòng giải tán chánh phủ, tiếp đến bản tuyên ngôn của Tổng thống, phải hợp với hội đồng quân nhân cách mạng để thành lập một chánh phủ liên hiệp, dư luận sáng suốt đã bắt đầu ngờ vực.

Người ta không khỏi hoang mang tự hỏi: phải chăng chỉ có một nhóm quân nhân nổi lên đảo

chánh, không có các chính khách tham gia, và không có lực lượng tinh thần đầu não để kêu gọi dân chúng hưởng ứng, nên chỉ có vồn vện một tiếng nói lẻ loi, ngẩn ngui của một số binh sĩ? Cuộc đảo chánh đã diễn ra mau lẹ, thắng lợi chắc chắn đã gần tới đích rồi, sao bỗng dừng lại ngừng? Quân đội đã bao vây dinh tổng thống tại sao được lệnh không tiến lên nữa?

Trong dinh Độc Lập, Ngô Đình Nhu liên tiếp nhận được những tin tức bên ngoài qua đường điện thoại ngầm của các thuộc hạ trung thành, bàn tính cùng Diệm:

- Cuộc đảo chánh này chỉ do bọn tá chủ mưu. Theo tin nhận được trong bộ ba đầu não, trung tá Nguyễn Triệu Hồng vừa bị bắn chết trong lúc ngồi xe díp cùng trung tá Vương Văn Đông trước dinh Độc Lập sáng nay. Như vậy chỉ còn lại Vương Văn Đông và đại tá Nguyễn Chánh Thi. Mình phải dùng kế mua chuộc mới xong: Thi nó cứng đầu, nóng tính, khó lay chuyển, còn Đông thì dễ nói chuyện hơn. Mình cứ hứa là sẽ cho nó làm Bộ trưởng quốc phòng, dành vài ghế cho phe đảng của nó, với vài chục triệu là có thể xong được.

Lệ lên tiếng hỏi chồng:

- Phe Đông là bọn nào?

Nhu lật hồ sơ của mấy sĩ quan đảo chánh xem qua, rồi nói:

- Đây là khối dân chủ của luật sư Hoàng Cơ Thụy, câu ruột Vương Văn Đông, tập hợp với Việt Nam Quốc dân Đảng, Duy Dân, Dân xã và Đại Việt lập thành Liên minh dân chủ Đảng. Theo trong hồ sơ thì dòng xuất thân từ hàng ngũ quân đội Pháp, các chị của Đông lấy chồng Pháp, trung tá Hồng là anh vợ của Đông... Đem quyền lợi và địa vị ra để nhử dụ hấn cũng không khó lắm đâu. Mình chỉ cần chúng nó nhận lời điều đình để hoãn binh, không đánh vô dinh là được. Thế rồi, anh em Diệm cử đại biểu ra đề nghị thương thuyết với trung tá Vương Văn Đông lúc ấy đang chỉ huy trước dinh Độc Lập.

Giữa lúc binh sĩ mũ đỏ được lệnh ngưng bắn, vào hồi 10 giờ sáng một chiếc xe cắm cờ Hoa Kỳ chở đại sứ Frederic Nolthing và một chiếc xe có bảng đỏ bốn sao cắm cờ Việt Nam chở đại tướng Lê Văn Tỵ vượt qua hàng rào quân đội, tiến vào dinh Độc Lập.

Làn sóng điện từ Đài phát thanh trong dinh vẫn tiếp tục truyền đi lời kêu gọi của Tổng thống ra lệnh cho các đơn vị binh chủng ở ngoại thành thủ đô và đặc biệt là vị tư lệnh vùng 4 chiến thuật đem quân về giải vây.

Nolthing hiện ra như một cứu tinh của anh em Diệm và đệ nhất phu nhân. Những cái bắt tay niềm nở giữa bốn người như đã nói lên các ý nghĩ thầm kín tương đồng. Nhà ngoại giao Mỹ nhận lời đứng ra điều đình và sau một hồi bàn luận quyết định nhờ đại tướng Lê Văn Tỵ chính thức làm trung gian giữa chánh phủ họ Ngô và Hội đồng cách mạng.

Nolthing lãnh nhiệm vụ đi tiếp xúc với Hội đồng cách mạng, bắt tay anh em Diệm nói:

- Hãy trông cậy ở tôi.

Rồi quay về phía Lệ:

- Nay mai chúng ta lại gặp nhau!

Vị đại sứ Mỹ gặp trung tá Vương Văn Đông, tỏ bày thái độ:

- Chúng tôi yêu cầu bảo toàn tánh mạng cho gia đình Tổng thống Ngô Đình Diệm. Hoa Kỳ mong rằng việc đổi thay chính trị ở Việt Nam diễn ra ở trong một sự điều đình êm thấm tránh đổ

máu vô ích. Diệm đã bằng lòng phối hợp với Hội đồng cách mạng để thành lập một chánh phủ liên hiệp, tôi thấy đó là một giải pháp tốt đẹp để chấm dứt cuộc khủng hoảng lúc này.

Cuộc điều đình tiến hành qua sự trung gian của đại sứ Mỹ, trong lúc phe quân nhân đảo chánh chia làm hai phe:

Phe trung tá Vương Văn Đông thoả thuận phối hợp với anh em Ngô Đình Diệm, quyết liệt từ chối những sự ủng hộ hợp tác của các chánh khách và đoàn thể quốc gia đối lập với chánh phủ họ Ngô.

Phe của đại tá Nguyễn Chánh Thi quyết tâm tấn công vào dinh Độc Lập để diệt anh em Diệm, mời các nhân vật chính trị có khả năng như Phan Quang Đán, Phan Khắc Sửu hợp tác về mặt chính trị giúp đỡ quân đội đảo chánh.

Máu thuẫn sâu sắc giữa hai sĩ quan nhảy dù điều khiển cuộc đảo chánh đã diễn ra trước giờ nổ súng, và cánh tay đắc lực của đại tá Thi - thiếu tá Ngô Xuân Soạn - tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 5 nhảy dù đã bị trung tá Đông giết.

Đại úy H.S., sĩ quan tiểu đoàn này thuật lại cái chết của người anh em thân thiết với đại tá Thi trong đêm đảo chánh:

"Chiều ngày 10-11-1960 trung tá Đông và một số bạn bè kéo nhau lên Thủ Đức tìm thiếu tá Soạn tại nhà riêng để tìm cách thuyết phục.

Biết thiếu tá Soạn ưa nhậu nên họ chuốc rượu cho thiếu tá ngà ngà say và kéo về Sài Gòn như những chuyến du hí thường lệ. Thiếu tá Soạn đi theo họ, không nghi ngờ gì hết. Tới Sài Gòn cả bọn kéo về nhà trung tá Đông, tại đây một âm mưu đã sắp đặt sẵn: vợ trung tá Đông có nhiệm vụ trao cho thiếu tá Soạn ly "cô nhắc" trong có pha sẵn thuốc độc. Nhưng vợ trung tá Đông đã chùn tay, sợ hãi trước khuôn mặt dữ tợn của thiếu tá Soạn. Thế là âm mưu sát hại thiếu tá Soạn bằng thuốc độc không thành, trung tá Đông vô cùng tức giận và đã nặng lời mạt sát vợ ở phòng trong.

Sau đó, trung tá Đông và đồng bọn đã dùng áp lực lôi kéo thiếu tá Soạn về bộ chỉ huy tiểu đoàn 3 nhảy dù, tại đây có hai thiếu tá Phan Trọng Chinh và Trần Văn Đô đợi sẵn.

Một buổi họp được khai diễn. Tất cả chương trình kế hoạch đảo chánh được đưa ra bàn cãi. Sự bất đồng ý kiến giữa trung tá Đông và thiếu tá Soạn đã diễn ra trong cuộc họp này. Mặc dầu đã say, thiếu tá Soạn vẫn còn đủ sáng suốt nói:

- Các anh muốn gì cũng được nhưng phải đợi tôi hỏi ý kiến đại tá Thi đã. Vì lúc nào tôi cũng chỉ biết đại tá Thi là vị chỉ huy duy nhất của tôi mà thôi.

Trung tá Đông gạt di:

-Ồ toa yên trí, tui moa đã thảo luận đủ kế hoạch với anh Thi rồi. Thời gian chẳng còn là bao, nếu chạy đi chạy lại mãi thì hỏng việc mất.

Nhưng Soạn không chịu nghe, khật khưỡng đứng dậy ra xe để trở về. Trung tá Đông và thiếu tá Lộc vội chạy ra vờ nài nỉ thiếu tá Soạn rồi lôi kéo vô trong nhà.

Trung tá Đông liền ra lệnh cho thiếu tá Lộc phải hành động thẳng tay. Sau khi xin phép mấy sĩ quan ngồi ở phòng hội, trung tá Đông và thiếu tá Lộc dìu thiếu tá Soạn vào phòng tắm phía sau nhà, lấy có rửa mặt thiếu tá Soạn cho tỉnh rượu. Vào tới phòng tắm, trung tá Đông đóng kín cửa lại và dẫn giọng hỏi thiếu tá Soạn:

- Giờ toa có chịu hợp tác không?

Trong lúc thiếu tá Soạn lưỡng lự chưa kịp trả lời thì trung tá Đông cầm báng súng nện mạnh hai cái liên xuống phía dưới đôi mắt thiếu tá Soạn gần lòi tròng, thiếu tá Soạn loạng choạng suýt ngã nhưng còn sức mạnh níu chặt lấy trung tá Đông khiến thiếu tá Lộc phải ra tay.

Thiếu tá Soạn bị bổ mạnh một búa vào đầu ngã gục xuống rồi bị cứa cổ, bồi thêm ba lát dao nơi ngực phía trái, và hai lát dao nơi mạng mỡ. Ở ngoài phòng họp các sĩ quan nghe thấy tiếng giã giũa mạnh, chạy vào xem thì mọi việc đã kết thúc rồi. Xác thiếu tá Soạn được bọn họ nhét vào một cái "túi ngủ" và mang ra vườn cao su sau trại của tiểu đoàn 3 nhảy dù chôn".

Cái chết của thiếu tá Soạn theo lời kể của đại úy H.S gây thêm ngăn cách giữa đại tá Thi và trung tá Đông.

Trong lúc các vị chỉ huy đảo chánh chia rẽ trầm trọng thì trước dinh Độc Lập, binh sĩ nhảy dù bao vây vùn òm súng chờ đợi.

Vào lúc bốn giờ chiều một chiếc máy bay xuất hiện, bay sà rất thấp, rất chậm, rồi truyền đơn xuống đám đông binh sĩ và dân chúng.

Truyền đơn không ký tên, kêu gọi quân đội đừng nổ súng vào dinh Độc Lập, di tích lịch sử và văn hoá của quốc gia.

Nhóm tay chân của họ Ngô ở không quân đã lợi dụng tình thế điều đình để gieo hoang mang trong hàng ngũ binh sĩ đảo chánh.

Đến chín giờ tối, Hội đồng "cách mạng" triệu tập cuộc họp báo tại Bộ Tổng tham mưu đặt dưới sự chỉ huy của trung tá Vương Văn Đông, nhân danh chủ tịch Hội đồng cách mạng.

Trước khi trung tá Đông xuất hiện, bác sĩ Phan Quang Đán nhân danh uỷ viên chính trị của Hội đồng cách mạng nói về lý do thúc đẩy cuộc đảo chánh. Đại tá Nguyễn Chánh Thi ngỏ lời vắn tắt về cuộc cách mạng đã thắng lợi không đổ máu. Tiếp đến, trung tá Vương Văn Đông cho các ký giả hay:

- Cuộc thương thuyết giữa Hội đồng cách mạng và Ngô Đình Diệm đang tiến hành, song để kết thúc mau chóng, Hội đồng cách mạng đã ra thời hạn cho ông Diệm phải dứt khoát thái độ trước 10 giờ đêm nay.

Các ký giả nhìn lại chiếc đồng hồ tay thấy đã 21 giờ 50. Một đặc phái viên báo Pháp hỏi:

- Chỉ còn 10 phút nữa là hết hạn tối hậu thư, nếu đến 22 giờ mà cuộc thương thuyết không thành, thì quân đội có thái độ nào?

- Chúng tôi buộc phải tổng tấn công!

Câu trả lời dứt khoát của trung tá Vương Văn Đông, đại diện Hội đồng cách mạng khiến các ký giả ngoại quốc và trong nước đứng lên giữa lúc chân dung Ngô Đình Diệm lồng trong khung kính lớn treo trong phòng họp Tổng tham mưu bị sĩ quan kéo xuống, kính vỡ tan, hình ảnh bị xé nát.

Đêm yên tĩnh nặng nề bao trùm thủ đô trong một không khí chờ đợi phập phồng. Khắp nơi những máy thu thanh vắn sẵn chờ nghe tin tức cuộc đảo chánh. Đài Sài Gòn lặp lại lời tuyên bố của Hội đồng cách mạng và những bản tuyên ngôn của Ngô Đình Diệm đã phát thanh trong

ngày. Bác sĩ Phan Quang Đán, tự giới thiệu là uỷ viên chính trị của Hội đồng cách mạng, lên tiếng kể tội và gắt gao lên án chế độ độc tài gia đình trị của họ Ngô.

Tại dinh Độc Lập, anh em Diệm thấy mỗi giờ phút qua càng vững lòng vì đối tượng đã mắc kế hoãn binh cầu viện, tình thế mỗi lúc thêm bất lợi cho phe đảo chánh.

Lệ đứng ngồi không yên, lăng xăng chạy từ hầm lên lầu, mang thêm thức ăn uống cho các binh sĩ phòng vệ, cười nói khích lệ các sĩ quan có mặt trong dinh. Các con nàng đã cho vào ở một phòng riêng với mấy ả xẩm hầu hạ.

Nhu đi đi lại lại, luôn miệng hút hết điếu này đến điếu khác thuốc lá "con mèo" tẩm á phiện, khói thơm mờ mịt cả văn phòng.

Tấm bản đồ lớn châu thành Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định gắn vào vách tường với những dòng đô bút chì khoanh tròn các vị trí bị quần đảo chánh chiếm đóng, những mũi tên bút chì xanh chĩa vào thành phố với các con số la mã là dấu hiệu các đơn vị cứu Viện từ miền Đông, miền Tây Nam phần sẽ kéo về giải vây.

Diệm ngồi lăm lăm, tay cầm tách nước trà thỉnh thoảng ngược nhìn lên cây thánh giá như cầu xin rồi nhìn lại đồng hồ tay.

- Họ ra thời hạn đến mười giờ này không thì tấn công vô dinh, chú tính sao?

- Còn phải tính chi nữa? Mình đã trả lời là bằng lòng giải tán chánh phủ, giao lại quyền hành cho họ để thành lập một chánh phủ liên hiệp rồi. Anh chánh thức từ chức, công việc bàn giao thì để đến sáng mai, từ đây tới đó đủ thì giờ cho mình đảo ngược lại thế cờ, anh còn lo chi. Vương Văn Đông đã trúng kế mình rồi, chỉ dọa bằng lỗ miệng chớ muốn gì thì mình bằng lòng cho nấy, còn tấn công vô dinh làm chi?

Lệ góp lời:

- Ông Nolthing đã thuyết phục trung tá Đông không nổ súng nữa, và chịu thu xếp êm rồi mà. Sợ Mỹ phản đối và cúp viện trợ nên họ phải ngừng lại để điều đình, bây giờ còn tính chuyện tấn công gì nữa? Em nghĩ là nghe mình hứa cho làm Bộ trưởng quốc phòng dành cho một số ghế trong chánh phủ, với một số tiền lớn biếu riêng nữa thì làm gì mà một sĩ quan trung cấp không sợng mê đi! Ví dụ có thắng được mình nữa, rồi cũng chỉ hưởng thế là cùng, chớ cái thứ ấy làm Tổng thống sao được? Em nghĩ là lúc này dù cho họ có đòi gì đi nữa, anh Tổng thống cũng vờ nhận lời tất cả, bảo đến mai thì hành. Đến mai thì quân các nơi đã về đến tiếp cứu, tình thế đã ngược lại, còn lo gì mà không quét sạch chúng nó.

Diệm mỉm cười nói:

- Thím nói cũng phải. Mưu kế chú chắc chắn là thành rồi. Chỉ cần kéo dài thêm đêm nay nữa thôi. Phải, họ muốn tôi từ bỏ chức Tổng thống tôi cũng nhận mà để đến mai. Ừ, đến mai...

Diệm cười đắc ý rung rinh cả những thớ thịt trên mặt, khiến cả viên sĩ quan cao cấp từ ngoài vào không khỏi ngạc nhiên thấy tổng thống bỗng nhiên vui vẻ một cách bất ngờ.

Tối hậu thư của Hội đồng "cách mạng" buộc Ngô Đình Diệm phải dứt khoát thái độ trước 10 giờ đêm 11-11 đã quá hạn định rồi, song quân nhảy dù bao vây dinh Độc Lập vẫn án binh bất động.

Trung tá Vương Văn Đông, nhân vật quyết định cuộc đảo chánh tin tưởng vào những lời hứa hẹn của anh em họ Ngô, nhận lời thoả hiệp thành lập chánh phủ liên hiệp. Thái độ của đại sứ

Nolthing đã khiến vị sĩ quan lãnh đạo cuộc binh biến thêm mềm yếu trước những quyền lợi do đối phương đề nghị:

- Người Mỹ không muốn anh em họ Ngô bị quân đảo chánh sát hại. Nên thu xếp điều đình cho tổng thống Ngô Đình Diệm giải tán chánh phủ thôi.

Trong khi sự canh phòng vô ra dinh Độc Lập buông lơi, bọn thuộc hạ họ Ngô đã liên lạc tập hợp lại sau những giờ phút kinh hoàng lúc đầu, chờ đợi viện binh từ các nơi đang kéo về giải vây. Đài phát thanh riêng của họ Ngô không ngừng truyền đi kêu gọi các lực lượng trung thành bên ngoài thủ đô.

Trên những ngả đường đưa về Sài Gòn, từ miền Tây, miền Đông các lực lượng hưởng ứng chống đảo chánh lũ lượt kéo đi trong đêm tối. Tờ mờ sáng, những cửa ngoại ô Phú Lâm, Gia Định đã rầm rập các đoàn quân tiếp viện tràn ngập vào châu thành, rồi tản mát bao vây các vị trí đã bị quân đảo chánh chiếm đóng.

Trên đài Sài Gòn đã bắt đầu buổi phát thanh sáng ngày 12-11 bằng lời kêu gọi dân chúng thủ đô xuống đường dự cuộc biểu tình trước dinh Độc Lập để hoan hô tân chánh phủ, trong khi có những loạt súng nổ ở nhiều nơi giữa thành phố, lúc quá 6 giờ sáng.

Qua làn sóng điện người ta nghe lặp lại tiếng nói của Ngô Đình Diệm tuyên bố giải tán chánh phủ hiện thời và triệu tập các tướng lĩnh quân đội Việt Nam cộng hoà thành lập một chánh phủ lâm thời.

Trên các đường đưa tới dinh Độc Lập, đông đảo sinh viên, học sinh thanh niên thuộc các tầng lớp dân chúng sôi nổi kéo nhau đến đại lộ Thống Nhất. Tại ngã tư đại lộ Pasteur, đại tá Nguyễn Chánh thi, tư lệnh binh chủng nhảy dù, một nhân vật trọng yếu của Hội đồng cách mạng được anh em sinh viên học sinh kiệu lên giữa những tiếng hoan hô nồng nhiệt đổ về trước dinh Độc Lập đang còn ở trong vòng vây của quân mũ đỏ.

Vào khoảng tám giờ, có những tiếng súng từ phía trong dinh Độc Lập bắn ra đám người biểu tình. Máu chảy, bị thương, dân chúng dạt lui về phía sau nhà thờ Đức Bà.

Đám đông sôi động trước tin binh sĩ phòng vệ phủ Tổng thống nổ súng về phía đảo chánh và dân chúng.

Trên các ngả đường, các cuộc chạm súng tiếp diễn giữa quân đội chống đảo chánh và lực lượng đảo chánh. Binh sĩ bao vây dinh Tổng thống mỗi lúc càng bị quân cứu viện siết chặt vòng vây.

Tại Bộ trưởng tham mưu, trung tá Vương Văn Đông vẫn nhân danh chủ tịch Hội đồng cách mạng gấp rút triệu tập một cuộc họp báo, tuyên bố:

- Tôi tin tưởng vào sự thoả hiệp lập chánh phủ quốc gia liên hiệp. Công việc này đang tiến hành.

Có ký giả hỏi:

- Tại sao sáng sớm nay lại có những loạt súng nổ ở Sài Gòn?

Trung tá Đông ngập ngừng đáp:

- Đây chẳng qua là vài đơn vị phản bội lời cam kết.

Một ký giả hỏi:

- Trong việc thành lập chánh phủ liên hiệp, địa vị của ông Ngô Đình Diệm như thế nào?

- Ông Ngô Đình Diệm còn giữ chức Tổng thống một thời gian cho đến lúc thực hiện xong các cuộc cải cách.

Không thấy ai hỏi gì nữa, Vương Văn Đông nói tiếp với giọng phàn nàn:

- Tôi lấy làm ngạc nhiên thấy tại sao bác sĩ Phan Quang Đán lại tự xưng là uỷ viên chính trị của "Hội đồng cách mạng".

Cuộc họp báo chỉ diễn ra trong vòng có 5 phút, giữa một bầu không khí gượng gạo. Một số ký giả tham dự nhìn đồng hồ thấy 9 giờ 50, vội ra xe đổ về dinh Độc Lập.

Tại đây, cuộc biểu tình của dân chúng và sinh viên "đả đảo Ngô Đình Diệm" vẫn kéo dài, mỗi giờ phút thêm một đông. Đồng hồ nhà thờ Đức Bà ngân nga vừa buông mười tiếng, nhiều loạt súng từ trong dinh Độc Lập dồn dập bắn ra. Có người bị trúng đạn ngã xuống, có kẻ bị thương, máu đỏ kêu la, đám đông vội vàng tản mác trước cảnh chết chóc hỗn loạn.

Trên đường Tự Do, từ toà nhà Quốc hội tiếng súng bắn ra.

Nhiều xe thiết giáp và binh sĩ xuất hiện trên các ngã đường thành phố. Dân chúng tán loạn hoang mang không biết đâu là lực lượng của phe đảo chánh, đâu là quân đội chống đối, giữa những tiếng súng nổi lên ở nhiều nơi.

Gần 11 giờ qua máy thu thanh dân chúng nghe tin quân chánh phủ đã chiếm lại Đài phát thanh, và giọng xướng ngôn viên thông báo cuộc phản công thắng lợi của quân đội chống đảo chánh, sư đoàn 21, sư đoàn 7 Biên Hoà, sư đoàn 5, biệt động quân đã về giải vây thủ đô đang lần lượt chiếm lại những cơ sở, vị trí bị quân phiến loạn chiếm đóng. Hai đoàn thiết giáp gồm 24 chiếc từ Gò Vấp đã kéo về bố trí chung quanh dinh Độc Lập, bao vây quân đảo chánh, và quân đoàn thiết giáp hùng hậu ở Mỹ Tho đang rầm rộ tiến về thủ đô, trực chỉ dinh Độc Lập, tăng cường lực lượng chống phiến loạn.

Rồi liên tiếp những tin tức xen lẫn giữa những bản nhạc quân hành truyền đi thắng lợi của các đơn vị trung thành kéo về giải vây cho anh em Ngô Đình Diệm.

Trong khi ấy, tại phi trường Tân Sơn Nhất đại tá Nguyễn Chánh Thi không biết là quân đảo chánh đang bị vây khốn ở khắp nơi, ra lệnh cho ba chiếc máy bay chở đầy bom xăng đặc (napalm) để thả xuống dinh Độc Lập, và truyền cho pháo binh sẵn sàng 2.000 quả đại bác nã vào phủ Tổng thống.

Giữa lúc các sĩ quan phụ trách đang lo gắn bom vào phi cơ để cất cánh đi oanh tạc và những khẩu đại bác 105 ly chuẩn bị nhả đạn vào dinh Độc Lập thì một đoàn 10 chiếc díp tiến về phi trường chở trung tá Vương Văn Đông cùng trung tướng Thái Quang Hoàng, và các thiếu tá Liễu, Lợi... cùng nhiều bao tải đầy rơm mà anh em họ Ngô sau này đã bảo là vợ ở ngân khố Trung ương 980 triệu bạc Việt Nam và ngoại tệ, trước khi tẩu thoát.

Trung tá Đông vội nhảy xuống xe, mặt mày tái nhợt, chạy đến đại tá Thi, ghé vào tai nói nhỏ:

- Hồng rồi? Chúng nó kéo về giải vây đông lắm, đang phản công dữ dội, mình thua mất rồi! Tôi có bắt kèm tướng Thái Quang Hoàng theo đây làm con tin, mình phải lên máy bay đi ngay không thì nguy đến nơi!

Đại tá Thi nghe xong sầm ngay mặt lại, quay về phía các sĩ quan, buồn bã nói:

- Chúng ta thất bại rồi, tôi xin lỗi các anh em ở lại, tôi phải đi, không thì chúng nó cắt đầu tôi.

Dứt lời, vị tư lệnh nhảy dù tiến lại, ôm hôn mọi người và hỏi:

- Có ai đi theo tôi không?

Các sĩ quan có mặt đều im lặng, mọi người rời khỏi hàng ngũ những kẻ ở lại, bước ra nói:

- Tôi tình nguyện theo đại tá.

Trong không khí nặng nề trên sân bay ngập nắng, đám sĩ quan trung cấp và hạ sĩ quan đảo chánh theo nhau bước ra chiếc Dakota đang chờ cất cánh.

Đúng 13 giờ 45, mười mấy quân nhân lãnh đạo cuộc đảo chánh đêm 11-11-1960, sau 35 tiếng đồng hồ làm chủ tình hình ở Sài Gòn, cười đau khóc hận lên đường lưu vong sang Cambodge.

Cũng vào lúc này, các toán quân nhảy dù đã bao vây Tổng thống phủ từ hồi 8 giờ rưỡi sáng đang bị các đoàn thiết giáp và binh sĩ các lực lượng cứu viện bao vây chặt chẽ.

Đài phát thanh Sài Gòn nheo nhéo:

"Quân ta đang tiếp tục đánh đuổi bê lũ phiến loạn. Trụ sở cảnh sát trung ương Đô thành và Sở chữa lửa đã trở về tay chánh phủ, đơn vị giải cứu từ Nha Trang vô hồi sáng nay để chiếm lại dinh Gia Long và luôn cả Nha tổng giám đốc cảnh sát công an".

Tiếp đến là điệp khúc "Ngô Tổng thống muôn năm".

Trước tình thế đảo ngược, nhóm lãnh đạo đảo chánh đã chiếm máy bay tẩu thoát, các đơn vị binh sĩ còn lại lần lượt tan rã, bị vây bắt hay đầu hàng. Bọn thủ hạ họ Ngô đã trốn biệt trong suốt đêm ngày vừa qua lục tục ra mặt, tụ họp lại thành lập Ủy ban chống đảo chánh để dăng kiến nghị ủng hộ Ngô Đình Diệm, làm bản thống kê điểm chỉ bắt những nhân vật theo phe đảo chánh.

Đám dân biểu cũng tranh đua với các đoàn thể bày tỏ lòng trung thành với họ Ngô, triệu tập Quốc hội họp phiên đặc biệt vào lúc 20 giờ tối ngày 12, sau khi tiếng súng đã im, quân đảo chánh đã hoàn toàn thất bại, dân chúng thủ đô ngao ngán, buồn tiếc.

Qua chương trình nghị sự đặc biệt, các đại biểu Quốc hội giành nhau lên tiếng "kết án những kẻ phản nghịch gây đảo chánh và đồng loã" quyết nghị ghi công tướng tá trung thành với chánh thể dẹp phiến loạn.

Chủ tịch Trương Vĩnh Lễ, trưởng khối Nhân vi, Lại Tư, trưởng khối liên minh Lê Trọng Quát, kêu gọi "cương quyết dẹp loài phản loạn và bày tỏ lòng tín nhiệm tuyệt đối với vị lãnh tụ tối cao Ngô Tổng thống".

Dân biểu Nguyễn Văn Liên tiếp lời ca ngợi "ơn trên đã phò hộ Tổng thống".

- Chúng tôi có cảm tưởng là chỉ có một phép lạ mới cứu vãn tình thế của chúng ta, và thượng đế đã ban một phép lạ cho quốc gia chúng ta. Phép lạ lâm thất bại âm mưu đảo chánh, làm thất bại bọn đầu cơ chính trị... trong phiên họp đặc biệt này chúng ta tri ân Thượng đế, thành kính mừng Tổng thống đã vẻ vang thắng phiến loạn và yêu cầu nhà chức trách trừng trị nghiêm khắc và mau lẹ bọn phiến loạn bằng cách áp dụng luật số 10/59 tức là xử tử đối với dân biểu a tòng với phiến loạn không được đặc miễn và hưởng quyền bất khả xâm phạm.

Bùi Quang Nga tiếp theo:

- Cúi xin hương hồn các tiền liệt cách mạng quốc gia hãy ứng vào miệng lưỡi của tôi hôm nay trước diễn đàn Quốc hội này. "Quốc loạn tri lương tướng, gia bần tri hiền thê, tri hiếu tử" nghĩa là khi nước loạn mới biết tôi trung, bạn đồng viên của chúng ta Phan Khắc Sửu tại sao vắng mặt trong buổi họp hôm nay?

Trong Đài phát thanh hôm qua vắng vắng các quý bạn chắc cũng đã nghe một tên phản quốc, một tên đáng chém, tên ấy là Phan Quang Đán nhân danh Ủy ban chính trị Hội đồng cách mạng chó chết đã tuyên bố ở Đài phát thanh là xé chân dung của chí sĩ Ngô Đình Diệm thân yêu của chúng ta và dứt bỏ các bản ghi ơn Ngô Tổng thống. Cho nó dứt đi, nhưng nó có biết đâu rằng bản ghi ơn Ngô Tổng thống đã khắc sâu trong tâm hồn của hết thảy mọi người chúng ta.

Chúng tôi nói ra đây không phải để khoe, chúng tôi trên 20 năm nay, trong bóng tối cũng như công khai, chúng tôi biết Người lắm: con người mà suốt đời hy sinh cho dân cho nước, đã hy sinh cả hạnh phúc gia đình, độc thân mà thôi, con người ấy hiện thời bây giờ chúng ta thương mến Người bao nhiêu! Quý vị cũng thấy, các cử tri của quý vị cũng thấy, chớ không phải lời của tôi ở đây là lời nói để nịnh dẫu.

Chúng tôi chỉ nói sự thật, chúng tôi không biết nịnh ai bao giờ!

Quý đồng viên cũng thấy rõ ràng trước những biến cố như vậy mới biết lòng anh em dân biểu chúng ta đối với chí sĩ Ngô Đình Diệm. Tôi xin thành khẩn yêu cầu quý bạn giúp tôi trong khi bùng bột với bầu không khí nhiệt huyết sùng sục sôi ghi ơn sâu xa Ngô Tổng thống.

Nguyễn Công V. lên tiếng phụ họa "đề nghị Quốc hội yêu cầu lên tiếng tử hình tiêu diệt bọn phản loạn ngày 11 và 12" và trùng trị "những tờ báo đã phổ biến những bài xuyên tạc chính thể Cộng hoà bằng cách trưng những đầu đề lớn và có những thái độ mật sát Tổng thống bằng những danh từ bất xứng".

Huỳnh Thành Vĩ xắn tay áo đứng lên, lớn tiếng đòi Quốc hội "cụ thể ý kiến tin tưởng và ngợi khen Tổng thống Ngô Đình Diệm" bằng quyết nghị "triệt để trung thành với chế độ Cộng hoà nhân vị cho đến hơi thở cuối cùng và hoàn toàn tín nhiệm suy tôn một nhà lãnh đạo duy nhất là Ngô Tổng thống anh minh".

Sợ dân biểu Huỳnh Thành Vĩ to tiếng tranh hết công lao, Đỗ Cao Minh chân tay lại:

- Buổi tối hôm nay đây, bạn Huỳnh Thành Vĩ trên diễn đàn Quốc hội đã giận dữ mạnh mẽ tuyên bố ủng hộ và triệt để tín nhiệm Tổng thống Ngô Đình Diệm, vậy chớ trong những giờ phút đen tối ngày hôm qua, chúng tôi muốn hỏi rằng bạn Vĩ có ra đứng trước mặt bọn phản loạn để tỏ những cử chỉ giận dữ, có những hình thức xắn tay áo lên, giận dữ trước bọn phản loạn đó không? Chúng tôi muốn đặt câu hỏi: bạn Vĩ đã có những cử chỉ đó không?

Những dân biểu đã lẩn trốn trong hai hôm đảo chánh nhiệt liệt vỗ tay tán thưởng những lời tố cáo để tranh công.

Bùi Quang Nga không bỏ qua dịp tốt để tấn công bạn đồng viên đã tỏ ra sốt sắng trung thành hơn mình:

- Tôi thiết tưởng những sự giận dữ, phẫn nộ của bạn Huỳnh Thành Vĩ nên dành lại để đối phó với những tên như Phan Quang Đán và Phan Khắc Sửu.

Huỳnh Thành Vĩ đỏ bừng mặt, lớn tiếng hỏi vặn lại các dân biểu tấn công mình:

- Các bạn có biết rằng từ hồi 3 giờ sáng ngày 11-11-1960 cho tới ngày hôm nay tôi đã làm những gì không?

Rồi dân biểu Vị nhắc nhở công trạng của mình đã chỉ chỗ cho bác sĩ Tuyển trốn ở một gác xép nhà riêng khi tiếng súng đảo chánh bắt đầu nổ và kể lể:

- Trong khi phủ Tổng thống bị vây, tất cả anh em dân biểu chúng tôi không được liên lạc hết nhưng cũng được một số ít. Nằm ở trong vòng vây của quân phiến loạn, chúng tôi đã liên lạc được với Nha Trang, Đà Lạt. Từ tổ đó chúng tôi đã liên lạc được cả sư đoàn 7, và ông tỉnh trưởng Định Tường. Cho tới khi quân đội đã về tập trung chung quanh thủ đô, cũng từ tổ đó chúng tôi đã tiếp tục hoạt động cho đến khi quân phiến loạn đầu hàng: Cũng từ tổ đó chúng tôi đã tìm được nhiều tài liệu của phiến loạn: nào là cờ của chánh phủ lâm thời, nào là danh sách của chánh phủ lâm thời, nào là những dự thảo tuyên cáo của Hội đồng cách mạng, v.v...

Bác sĩ Trần Văn Thọ hoạ theo:

- Chúng tôi xác nhận rằng bạn Huỳnh Thành Vị cũng như chúng tôi đã đóng góp rất nhiều trong hai ngày biến cố.

Mấy bà dân biểu phong trào liên đới nhau nhao nhao lên góp tiếng nói của phụ nữ, đề nghị lập một trụ tháp để ghi ơn những chiến sĩ chống đảo chánh.

Trong lúc đám dân biểu tranh nhau lên tiếng ghi công trung thành với họ Ngô, tại dinh Độc Lập sau những giờ phút khích động, căng thẳng đến cực độ, Lê bỏ mặc anh em chồng với chiến thắng, trở về phòng tắm, trang điểm thay quần áo rồi ra đi.

Trong bộ sắc phục của phụ nữ bán quân sự, đầu đội ca-lô che khuất mái tóc uốn, súng lục đeo ở một bên lưng, Lê ngồi bên cạnh người tài xế cận vệ, bảo cho xe đi phía cửa sau góc dinh Độc Lập, ra đường Nguyễn Du, Huyền Trân.

Qua bóng tối lính gác không nhận ra "bà cố vấn" đi giữa đêm hôm vừa im tiếng súng đảo chánh. Xe chạy vòng quanh chợ Bến Thành, hướng về phía sông Sài Gòn. Lê bảo dừng lại cuối đại lộ Hàm Nghi:

- Cho anh đi dạo chơi đến lối 22 giờ thì trở lại đây chờ tôi.

Nàng cầm tay bánh, nhấn mạnh ga quay lại phía trung tâm thành phố, đi về lối vườn Tao Đàn phóng lên trên bờ đường trước một sứ quán. Lê cẩn thận khoá xe lại rồi băng qua phía bên kia đường, đẩy cổng sắt vào một biệt thự giữa khu vườn rộng, sát bên sân Tao Đàn.

Đây là nhà hoà nhạc Philharmonique của người Pháp để lại.

Lê tìm đến người tình nhạc sĩ ở một bên khu nhà này, sau khi đã từ dinh Tổng thống kêu điện thoại báo tin trước. Nhạc sĩ Hoàng không khỏi bất ngờ hay tin đệ nhất phu nhân muốn gặp mình vào lúc này, trong khi binh sĩ chống đảo chánh vẫn còn bao vây khu vực chàng ở chỉ cách dinh Độc Lập một con đường.

Từ sau ngày gặp gỡ ở lầu Lâm Ngọc trên Đà Lạt đã gần một năm nay, Hoàng không hay tiếp xúc Lê như sau thời kỳ đại nhạc hội Mozart.

Dư luận từ phòng báo chí phủ Tổng thống đưa ra nhiều điều bàn tán về bà cố vấn và nhạc sĩ Hoàng, đã trở thành giám đốc nhạc viện quốc gia. Trong một cuộc săn bắn ở rừng Cao nguyên giữa lúc cùng một người Thượng hướng dẫn đi theo dấu vết tìm con mồi, Hoàng tình cờ gặp

người chồng cố vấn chính trị cũng đang đi sẵn. Qua cái cười chào khó hiểu của Ngô Đình Nhu, Hoàng cảm nghĩ ngay người chồng đã hay biết là chàng đàn dúi với Lệ.

Sau đó, Hoàng cũng cho Lệ biết cuộc gặp gỡ này và nói cảm tưởng của mình về người chồng cố vấn, Lệ đã cười bảo chàng:

- Anh sợ chồng tôi thủ tiêu hay bắt cóc chứ gì? Khỏi lo, trừ trường hợp anh bỏ tôi đi lấy vợ.
- Thế tôi cứ phải sống độc thân mãi, không được lấy vợ ư?
- Bao giờ tôi cho phép, anh mới được lấy vợ, nghe không? Trong lúc này, anh phải thuộc về tôi.

Những lời lẽ nửa đùa nửa thật của Lệ khiến nhạc sĩ Hoàng cũng không khỏi thắc mắc, vì chàng đã hiểu rõ tính nết đặc biệt của người đàn bà này, nhất là đang có quyền hành vô hạn ở trong tay. Nhưng Hoàng vốn là người bướng bỉnh, ngay thẳng, chàng đã bất chấp lời đe dọa của Lệ:

- Nếu tôi muốn và gặp người vừa ý, tôi sẽ lấy vợ, không ai cản được tôi!
- Tôi bằng lòng cho anh lấy vợ, nhưng với điều kiện là mỗi khi tôi muốn gặp anh không được tránh mặt.

Hoàng đã nhận lời. Hôm nay, Lệ tìm đến người tình cũ, sau nhiều ngày tháng xa cách, giữa một không khí còn nồng mùi thuốc súng. Hoàng nghe tiếng bấm chuông, mở cửa ra ngạc nhiên thấy Lệ trang vận như một chiến sĩ hành quân.

Sau cái bắt tay thân mật, giữa phòng khách chỉ có xác hai con cọp lớn và đầu con trâu rừng, Lệ ngồi lên đi văng chăm chú nhìn tình nhân với đôi mắt đắm đuối thì thầm nói:

- Cuộc đảo chánh đã chấm dứt. Người đầu tiên tôi nghĩ đến là anh nên tôi đến đây.

Bao nhiêu kích động trong 24 tiếng đồng hồ trong vòng lửa đạn hiểm nghèo đã làm cho người đàn bà đầy nhiệt tình như một sợi dây đàn căng thẳng, rung lên cực độ.

Mấy con ác thú, chiến lợi phẩm săn bắn của nhạc sĩ Hoàng, với những con mắt giả như ngơ ngác nhìn cảnh lạ lùng với con người muốn thoả mãn thú tính.

Sau hai tiếng đồng hồ đắm say, Lệ trở lại với sự yên tĩnh của cơ thể ôm hôn từ già tình nhân, ra xe đi gặp lại người tài xế cận vệ đang đợi ở bờ sông rồi trở về dinh Độc Lập. Dinh Độc Lập nằm im trong đêm yên tĩnh sau cơn lửa đạn, như lòng Lệ trở lại yên ả sau những giờ phút sôi động nhiệt tình. Nàng lặng lẽ về phòng cởi sắc phục xanh, vào buồng tắm rồi trũ ra với bộ quần áo ngủ mỏng manh, bước qua phòng chống.

Nhu nằm cạnh bàn đến á phiện nghe mấy thủ hạ tâm phúc ngồi phía dưới báo cáo về những sự việc trong hai hôm vừa qua.

Cao Xuân Vỹ, thủ lĩnh Thanh niên Cộng hoà kể lể:

- Ông cố vấn biểu lập danh sách khen thưởng những người có công trạng chống đảo chánh, làm bản thống kê những kẻ theo quân phiến loạn để trị tội, còn đối với những tên lừng chùng thì ông cố vấn tính xử sao?

Ngô Đình Nhu hỏi lại, giọng trầm khàn:

- Chú muốn nói lừng chùng là sao?

- Dạ, đó là những kẻ bấy lâu đã hưởng ân huệ lút mày lút mắt mà khi biết có đảo chánh, lớp thì trên lủi đi đâu mất, lớp thì đua nhau xúm xít ở mấy tiệm kim hoàn, bỏ tiền tranh nhau mua kim cương để chạy của. Như vậy có khác nào gián tiếp nhìn nhận chánh phủ đã thua rồi, trong lúc tình hình chưa đâu vào đâu, những bộ mặt đó lại là những kẻ mới hôm trước còn tuyên bố hăng hái hơn ai hết "Ngô Tổng thống muôn năm!", rồi chỉ nghe mấy tiếng súng nổ là đã vội cho vợ con chạy mua vàng hột xoàn, đổi đô-la để phòng thân. Thử hỏi tiền bạc đó ở đâu mà có, nếu không phải là họ đã nhờ ơn mưa móc của cụ Ngô, của ông bà cố vấn. Chưa chi họ đã tỏ ra vô ơn bạc nghĩa, trong khi đáng lý phải nghĩ cách cứu khẩn phò nguy tổng thống đang mắc nạn...

Cao Xuân Vỹ càng nói càng hăng say tố cáo các bầy tôi lương đồng của họ Ngô đã lo chạy của thoát thân trong hai hôm đảo chánh.

Thấy Lê bước vào, có lẽ chú ý đến những lời cáo trạng của mình, Cao Xuân Vỹ nói tiếp:

- Bẩm bà cố vấn, em cũng có nghe là có mấy bà trong Phụ nữ liên đới chưa chi đã lây tinh thần chủ bại. Thiệt khổ cho em hết sức, vừa nghe tiếng súng nổ đã chạy đến, chạy đáo hết hơi hết sức để liên lạc mà hồi đến mười người thì đã tới chín người mất mặt, trốn tránh đi mô hết. May là có những người quyết sống chết với Tổng thống và ông bà cố vấn, mới có Ủy ban chống đảo chánh để thay đổi tình thế.

Bác sĩ Trần Văn Thọ ngồi ở ghế cạnh sập bàn đèn, lên tiếng kể công.

- Thưa cố vấn, em phải liều đi liên lạc với đại tá Trần Thiện Khiêm, giấu giấy của Tổng thống ở trong cà vạt mới qua mắt được đối phương. Đại tá Khiêm đã đem sư đoàn 21 bộ binh về tới ngoài Phú Lâm, song chưa dám ra tay vì sợ còn đã bị thiếu tá phản loạn Nguyễn Huy Lợi bắt giữ làm con tin, nhưng rồi được tin của em đưa đến liền quyết định mở cuộc tấn công quân đảo chánh để giải vây cho Tổng thống.

Ngô Đình Nhu vẫn nằm dùng bút chì xanh đỏ ghi một số tên vào cuốn sổ tay rồi hướng về phía bác sĩ Tuyển hỏi:

- Nhân viên của "toa" làm ăn ra sao mà việc tày đình như vậy không hề hay biết gì cả? Rồi tới lúc quân đảo chánh nổ súng thì trốn chui trốn nhủi như chuột, không thấy một mặt nào. Bao nhiêu quỹ đen nuôi chúng nó, không được việc gì hết, "toa" lẩn đi đâu đến bảy giờ mới chường mặt ra?

Lê sẵn không ưa gì vợ chồng bác sĩ mật vụ, tiếp luôn lời chòng:

- Chắc bác sĩ còn nghiên cứu kế hoạch chưa xong chứ gì?

Sắc mặt bác sĩ mật vụ thường ngày đã tái càng nhợt nhạt thêm trước những lời nhiếc móc của ông bà cố vấn chính trị, bác sĩ nhỏ nhẹ nói:

- Thưa ông cố vấn, tôi nhận lỗi là nhân viên mật vụ không hay biết được cuộc đảo chánh bất ngờ, nhưng ngay sau khi súng nổ, tôi đã cùng với mấy anh em như bác sĩ Trần Văn Thọ, dân biểu Huỳnh Thành Vĩ lập ngay một tổ chức chống đảo chánh, nằm ở trong vòng vây quân phiến loạn và liên lạc được với các đơn vị quân đội ở bên ngoài, Mỹ Tho, Thủ Đức, Nha Trang, Đà Lạt... sư đoàn 7, kêu gọi được các tướng tá mang quân về để giải vây. Tôi cũng đã hết sức hoạt động, trong khi Tổng thống và ông cố vấn điều đình hoãn binh. Bao nhiêu sĩ quan dân biểu, cán bộ tham gia ngay từ phút đầu để chống đảo chánh, có thể làm chứng cho tôi vẫn một lòng một dạ trưởng thành tận tâm với cụ và ông bà cố vấn. Từ 3 giờ rưỡi đêm 11 cho đến giờ phút này, tôi chưa hề được chớp mắt... Không nghỉ ngơi một phút nào trong khi chưa dẹp xong quân phiến loạn.

Bác sĩ Tuyển rút ở trong túi áo ra mấy tờ giấy đầy chữ và con số:

- Tôi đã cho kê khai đầy đủ danh sách những nhân vật chủ yếu trong quân đội chính giới, dân sự liên hệ trực tiếp và gián tiếp đến cuộc đảo chánh này. Xin trình để ông cố vấn định đoạt.

Ngô Đình Nhu đã loại bỏ bác sĩ mật vụ khỏi trọng trách cũ và không muốn cho kẻ cộng tác lợi hại phản lại mình, nên ôn tồn nói:

- Thôi được, "moa" nói như vậy là để nhắc "toa" kiểm soát lại nhân viên và hệ thống mật vụ. Còn công việc của "toa" làm mấy hôm nay "moa" cũng đã biết. Công của "toa" trong việc chống đảo chánh không phải nhỏ, "moa" đã nói với ông cụ biết rồi. "Toa" mất ngủ mấy hôm nay, cho "toa" về nghỉ sớm đi.

Mỗi lời nói của Ngô Đình Nhu như mỗi mũi kim chích vào lòng tự ái của bác sĩ mật vụ:

- "Toa" có danh sách bọn đối lập chính trị trong nước, nhưng toa đã biết nhân vật nào của Mỹ ủng hộ cho cuộc đảo chánh này không?

Bác sĩ thoáng nghĩ đến vụ phục kích viên đại tá tình báo Mỹ ở Long Hải do Ngô Đình Nhu đã giao cho tổ chức phối hợp với trung tá chỉ huy lực lượng đặc biệt Lê Quang Tung ám sát chuyên viên đảo chánh dưới nhãn hiệu du kích Việt cộng. Tên mấy sĩ quan bạn của nạn nhân hiện ở trong cơ quan CIA và hàng ngũ quân sự hiện qua ký ức bác sĩ Trần.

- Ông cố vấn muốn nói là tướng Mạc Quân chủ xưởng xúi giục bọn Thi - Đông phải không?

Nhu phì khói thuốc thông thả nói:

- Các âm mưu đảo chánh của chúng nó đáng lẽ "toa" phải đánh hơi biết trước để đề phòng bắt ngờ hôm qua.

Bác sĩ Tuyển cười gượng chào ra, trong khi Lệ lớn tiếng nói:

- Intelligence service[25] như vậy thì đổi tên là Mediocrity service đúng hơn. Anh không khéo đưa kế hoãn binh bằng cách giả bộ điều đình để kéo dài thời giờ, và nếu bọn đảo chánh không ngu xuẩn nghe theo, thì mình cũng đi đòi nhà ma rồi.

Ngô Đình Nhu giọng trầm trầm thốt ra:

- Mọi việc xảy ra như vậy cũng là hay cho mình, có gian nguy mới biết ai thiệt ai không, ai hết lòng ai ngoài mặt với mình.

Dương Văn Hiếu nãy giờ ngồi khép nép lắng nghe, lên tiếng để được chú ý đến:

- Ông cố vấn dạy rất phải. Mình nhân dịp tốt này mà thẳng tay trị những kẻ đối lập, diệt cho hết để trừ mọi hậu hoạn.

Nhu cười nham hiểm:

- Giao cho "toa" phụ trách công việc ấy, có làm được không?

Họ Dương không giấu được mừng rỡ:

- Dạ bẩm ông cố vấn thương mà sai biểu thì dù có khó khăn cách mấy đi nữa em cũng cố làm

cho được chớ.

Nhu lạnh lùng dứt khoát:

- Bắt đầu từ bữa nay, giao cho toa trực tiếp chỉ huy bọn mật vụ, ráng lên nghe!

- Dạ, dạ em xin đội ơn ông cố vấn, em nguyện hết lòng với công việc để khỏi phụ lòng tin cậy của ông cố vấn.

- "Toa" xét lại mấy danh sách của bọn đối lập coi còn thiếu sót ai không, rồi làm bảng sắp hạng, nghĩ cách giải quyết từng người, tùy theo trường hợp lợi hại nhiều hay ít, trình bày cho tôi hay trước khi hành động. Phải thẳng tay với bọn đối lập chính trị. Thà là mình phụ người chớ đừng để cho người phụ mình, "toa" có hiểu không?

Dương Văn Hiếu đứng lên chấp hai tay vái chào trong khi Huỳnh Hữu Nghĩa phụ trách tiêm thuốc phiện ngừng lại nhỏ nhẹ nói:

- Thưa ông cố vấn: Nước loạn mới biết tôi trung như trong hàng ngũ Bộ trưởng, những người bấy lâu được cụ thương như tháu, được ông bà cố vấn tin cậy, được nở mày nở mặt với thiên hạ, vậy mà trong cơn nguy khốn vừa qua, em thấy có người sao mà kỳ quá!

- Kỳ quá là sao?

- Dạ, thưa ông cố vấn, cái thói "phản Trụ đầu Châu" không phải là kỳ cục hay sao?

- Chú muốn nói ai mà cứ vòng vo tam quốc như vậy?

- Dạ, em nói ra thì cũng kỳ, mang tiếng là moi móc anh em... Không cần vạch mặt chỉ tên, ông cố vấn cũng dư biết rồi.

Huỳnh Hữu Nghĩa ngưng nói cầm tiêm lên tiếp tục tiêm nường thuốc Lệ hỏi chen vào:

- Chú Nghĩa sao đang nói lại thôi?

Ngô Đình Nhu cười nhạt trao cho vợ một tờ giấy ghi tên mấy nhân viên cao cấp chánh phủ bị tình nghi là không được trung thành triệt để ủng hộ Ngô Tổng thống trong khi xảy ra đảo chánh đã có những lời lẽ giao động, những cử chỉ muốn tráo trở.

Lệ đọc đến danh sách thứ hai, dài mấy trang đánh máy, bên trên ghi "tối mật" kê khai những quân nhân trực tiếp hoặc gián tiếp ủng hộ phe đảo chánh, các tướng tá có thái độ lừng khừng, trung lập.

Nàng lại nghe chồng nói:

- Phen này mình phải quét sạch từ trong ra ngoài chính phủ, quân đội, đoàn thể... loại bỏ những phần tử không dứt khoát.

Lệ tiếp lời:

- Em cũng phải xét lại phong trào Phụ nữ liên đới, lọc những kẻ thiếu trung kiên mới được.

Lệ có vẻ suy nghĩ rồi nói cùng chồng:

- Anh định dùng Dương Văn Hiếu[26] để coi về mật vụ, nhưng hẳn vốn là người của chú Cẩn,

chờ mình giao phó công việc tin cậy cho liệu hẳn có bằng được bác sĩ Tuyến không" Hay chỉ là thứ thiên lôi hữu dũng vô mưu?

Nhu đáp:

- Hẳn tuy không có học thức mấy nhưng là đứa trung thành, hăng say công việc lại có tính hiếu sát mà lúc này mình đang cần những kẻ thừa hành đắc lực, làm theo đúng kế hoạch của mình, thì dùng hẳn là được việc, đúng chỗ rồi.

Trong lúc vui vẻ, viên cố vấn chính trị bộc lộ chủ trương thâm kín của mình:

- Nghệ thuật dùng người là tùy theo từng cá nhân, từng giai đoạn cũng như trồng cây phải chọn đất lựa mùa. Chính sách "vắt chanh bỏ vỏ" là một nguyên tắc bất di bất dịch về lối dùng người trong chính trị. Không nên tuyệt đối tin dùng một ai cả, vì con người cũng theo hoàn cảnh mà thay đổi: Trước và sau cuộc đảo chánh, em có thấy cần phải xét lại những người xung quanh mình không?

Chương 18

KHỦNG BỐ ĐEN

Mười hai giờ sau cuộc đảo chánh bị dập tắt không khí đe dọa bao phủ Sài Gòn trong khủng bố đen. Đám thuộc hạ họ Ngô mang chiêu bài "Ủy ban chống đảo chánh" để báo thù báo oán, hăm dọa tổng tiền. Trên các ngã đường thủ đô bấy lâu đầu trâu mặt ngựa từng đoàn kéo đi đập phá, đốt cháy báo quán, nhà in mấy tờ báo phe đảo chánh. Nhà riêng mấy chánh khách đối lập đã ra mặt chống lại anh em nhà Ngô cũng bị phá phách tan tành.

Những xe "bắt người" của mật vụ công an, an ninh quân đội rầm rập chạy suốt ngày đêm khắp thành phố, những quân nhân tham gia đảo chánh, những cán bộ các đảng *Liên minh dân chủ mặt trận quốc gia đoàn kết* đã liên kết với nhóm sĩ quan nhảy dù, những người tình nghi liên lạc xa gần với phe lật đổ chánh quyền Ngô Đình Diệm đều lần lượt bị lùng bắt, hành hạ, tra tấn giam cầm ở các nhà giam bí mật. Nhóm trí thức nhân sĩ Caravelle bị bắt trọn.

Cuộc đàn áp quyết liệt của mật vụ Cố vấn chính trị Tổng thống bao trùm khắp các giới quân đội, công sở, học đường, trí thức, tư nhân... sống trong lo ngại của tổ cáo, tình nghi, vu vạ...

Sài Gòn ngày đêm lo âu, pháp phòng với nhiệt độ khẩn trương kinh hoàng, ám ảnh bởi những tiếng phanh rít của xe hơi mật vụ, những tiếng đập cửa dồn dập xét nhà hỏi người, những vụ bắt cóc chớp nhoáng, những cuộc vây bắt sôi nổi.

Mỗi buổi sáng, dân chúng thức dậy với những tin tức rỉ tai về những cuộc bắt người đưa đi trong đêm tối. Công an, mật vụ trà trộn khắp cả các nhà hàng quán nước, phố chợ, bến xe, những người bị bắt liên tiếp xảy ra hàng ngày trước sự chứng kiến của mọi người, im lặng trong oán hận, bất lực.

Những kẻ bị bắt tại nhà hay đột nhiên mất tích, người nhà dò la hỏi thăm tin tức ở các cơ quan cảnh sát, công an, an ninh, quân đội đều được trả lời là không biết. Hàng trăm, hàng ngàn người, có tên tuổi hay thường dân bỗng chốc trở thành nạn nhân trong cuộc khủng bố đen, cũng không biết là bị ai bắt và đưa đi đâu.

Một số báo chí bị đóng cửa, không nêu rõ lý do, trong khi các thuộc hạ có công với họ Ngô trong cuộc đảo chánh được phép xuất bản báo mới, ca ngợi "Ơn trên đã phò hộ Ngô Tổng thống dẹp tan bọn phiến loạn, quân đội hoàn toàn ủng hộ vị lãnh đạo anh minh, dân chúng khắp nơi tin tưởng ở nhà chí sĩ cứu tinh dân tộc".

Giữa cảnh ngột thở sau ngày đảo chánh thất bại, các ký giả ngoại quốc có mặt ở Sài Gòn đã ghi lại: "Miền Nam Việt Nam hiện nay có 100 trại giam tù chính trị. Tổng số 500.000 người ở các trại giam này có trên 100.000 người chống Cộng.

Đây là một phòng giam tiêu biểu của chế độ nhà tù họ Ngô ở khám đường tỉnh Gia Định trên 15 thước bề dài và 3 thước 60 bề rộng, lối 54 thước vuông, có 150 người tức là trong một thước vuông có 3 người chen chúc sống với những cần thiết hàng ngày: ngủ, ăn, rửa ráy, đại tiểu tiện... Nhưng nhà giam này tương đối còn là rộng rãi và tôn trọng "nhân vị" hơn trại giam ở Nha công an của Diệm: trên 50 người trong một phòng 12 thước vuông lợp mái tôn, chỉ có một lỗ thông hơi, suốt ngày đêm những người bị giam phải đứng và lần lượt thay nhau đến lỗ có không khí để thở. Những tù nhân này phải tổ chức để trong vòng 24 tiếng đồng hồ mỗi người phải ngủ ngời một lúc. Vì mái nhà thấp, nơi bóng trong căn phòng chật chội khiến tất cả đều phải cởi hết quần áo để khỏi phải nóng ngột. Mỗi ngày, khi nhân viên chính phủ mở cửa cho đám tội nhân này ra ngoài không quá năm phút để làm những việc cần thiết. Có một vài người

không chịu nổi thiếu dưỡng khí và nóng ngột mà ngất lịm đi.

Dưới trời nhiệt đới, hàn thử biểu luôn luôn trên 35 độ, không khí ở phòng giam điển hình những kẻ đối lập chánh phủ Ngô Đình Diệm là một lò lửa khiến người ta không thể không nghĩ đến cảnh xuống hoả ngục của thi hào Thiên Chúa giáo Dante đã mô tả".

Trong lúc đó, ông Diệm vẫn tự cho mình có sứ mạng thiêng liêng của Chúa giao cho để thi hành chế độ nhân vị duy linh ở dưới vĩ tuyến 17. Trong khi ấy, bác sĩ dân biểu Trần Văn Thọ được họ Ngô thưởng công chống đảo chánh, cử làm Tổng giám đốc Thông tin, buộc các báo xuất bản hàng loạt ở Sài Gòn phải viết bài suy tôn Ngô Tổng thống và "yêu cầu chánh phủ nghiêm trị những kẻ phản nghịch và đồng loã".

Đồng thời 36 đoàn thể công và tư được lệnh tới tập gởi kiến nghị phò Ngô Đình Diệm "tiếp tục sứ mạng thiêng liêng cứu quốc và kiến quốc".

Chánh sách cai trị bằng đàn áp và khủng bố được hệ thống công an, mật vụ tăng cường mạnh mẽ của Cố vấn chính trị Tổng thống đem áp dụng triệt để.

Ngoài lực lượng công khai của chánh quyền như cảnh sát, công an, trung ương tình báo, an ninh quân đội, anh em họ Ngô còn thêm đoàn cảnh sát đặc biệt, ban mật vụ trung ương, ban công tác đặc biệt miền Trung.

Các tổ chức không chánh thức này thuộc phòng Nhì *đảng Cần Lao* đặt dưới quyền của Cố vấn chính trị Tổng thống Ngô Đình Nhu và Cố vấn chỉ đạo miền Trung Ngô Đình Cẩn, được toàn quyền bắt giam, tổng tiền, thủ tiêu bất cứ một ai bị nghi là chống đối gia đình họ Ngô.

Những người bị mật vụ bắt đều đưa lên xe hơi riêng, bịt mắt lại, chở đến các nhà giam riêng bí mật ở giữa thành phố hay ngoại ô, bề ngoài là một biệt thự nhưng bên trong là đủ các thứ phòng giam kiên cố phòng tra tấn với những dụng cụ tối tàn. Các nhân vật đối lập quan trọng trong khi chưa bị thủ tiêu, bị giam vào các hầm hố đặc biệt hoàn toàn xa cách người ngoài, như hầm sở thú ở phía dưới chuồng cọp, chín hầm địa ngục ở Huế...

Tất cả những cực hình tra tấn từ thời mật thám của thực dân Pháp, Hiến binh của phát xít Nhật, đến các hình thức mới mẻ, ác liệt nhất của các tổ chức mật vụ Hitler đều được mật vụ họ Ngô đúc kết lại để thí nghiệm, bắt những nạn nhân phải cung khai hoặc ép buộc nhận tội.

Với các nhân vật đối lập được lệnh thủ tiêu bọn cảnh sát đặc biệt của mật vụ dè nạt nạn nhân xuống, thắt cổ bằng dây thừng, bỏ xác vào thùng gỗ, đơt đêm khuya chở xuống ghe tam bản trực sẵn ở bến Hàm Tử, cho xuống máy kéo ra giữa sông Sài Gòn, đến nơi văng vẻo cuối dây kho bến tàu, rồi buộc mỗi xác chết vào hai cây trụ xi măng và quăng xuống đáy sông.

Nguyễn Bảo Toàn, nguyên chủ tịch Hội đồng cách mạng đã truất phế Bảo Đại và ủng hộ Ngô Đình Diệm làm Tổng thống, vì chống lại chánh sách độc tài, tham gia cuộc đảo chánh thất bại, đã bị mật vụ bắt cóc thủ tiêu theo trường hợp trên.

Vũ Tam Anh, chủ trương Mặt trận quốc gia liên hiệp, từng ủng hộ Ngô Đình Diệm lên cầm quyền rồi về sau phản đối chế độ thối nát gia đình trị, bị mật vụ nguy tạo tài liệu gán cho họ Vũ là kẻ cầm đầu đảng cướp "Sợ người" sào huyệt là chùa Tam Tông Miếu, xóm Bàn Cờ, rồi vây bắt đưa đi mất tích.

Ngoài những người bị gán tội chính trị đối lập, mật vụ còn bắt một số tư sản, thương gia, thầu khoán ở miền Trung để tổng tiền, buộc họ vào tội làm gián điệp cho Pháp, theo những tài liệu hoàn toàn giả tạo của bọn thuộc hạ Ngô Đình Cẩn.

Lầu Hoà Bình ở trong điện Thái Hoà, nội cung hoàng thành cựu đế đô ở Huế đã biến thành phòng giam cầm tra tấn của mật vụ miền Trung. Mấy nhà giàu có ở sông Hương đã bị chúng tra khảo, hành hạ đến chết, hoặc bị xô xuống lầu tự tử vì không chịu nổi cực hình.

Trong khi bao nhiêu tài sản, biệt thự, tiền bạc, xe hơi của nạn nhân lần lượt về tay đám thủ hạ lãnh chúa miền Trung.

Các hung thần mật vụ Dương Văn Hiếu, Phan Quang Đông cùng đám tay chân đồ tể thừa lệnh anh em họ Ngô, mặc sức bắt người, giết chóc, cướp của... bất chấp pháp luật "nhân vị" của Tổng thống Ngô Đình Diệm đã long trọng tuyên cáo qua hiến pháp Cộng hoà.

Miền Nam sống trong một cảnh huống bi thảm. Báo chí ngoại quốc ở Sài Gòn đều lên tiếng tố cáo chế độ độc tài gia đình trị và nhìn nhận rằng toàn thể dân chúng đều chống lại chánh quyền phong kiến họ Ngô trong khi những phần tử bất mãn ở nông thôn gia nhập "Mặt trận giải phóng miền Nam", thành lập vào cuối năm 1960.

Đặc phái viên nhật báo *France Soir* viết:

"Khắp nơi, cả trong cảnh sát và quân đội có nhiều nhóm bất bình. Họ chống lại tất cả những gì ở trên họ, tiêu biểu cho các sự bất công. Rõ rệt nhất là những kẻ chỉ huy do chính Tổng thống đề cử, mà phần lớn là trong gia đình họ Ngô. Tất cả sự oán hận đều tập trung vào cô em dâu của Tổng thống, người đàn bà loạn luân và ác độc của chế độ".

Tờ báo Anh, The Observer, báo động:

"Vấn đề cần thiết của miền Nam Việt Nam không phải là Việt cộng, mà là chiếm được lòng dân. Quân đội và cảnh sát thường coi nông dân như là những kẻ có cảm tình với đối phương, và bắn giết, bắt bớ họ một cách độc đoán.

Viên chức và dân vệ ở quận thì hành động như là lãnh chúa, làm mưa làm gió trên đầu trên cổ người dân quê. Các tay lãnh chúa này cần phải đưa ra trước pháp luật để xử họ về những tội hung ác đến độ ăn cả thịt người".

Phóng viên "*Le Figaro*" nhận xét:

"Về mặt quân sự, tình hình đáng lo; về mặt chính trị thì nguy hại quá. Chánh quyền Sài Gòn và chánh quyền các địa phương đều hoàn toàn cách biệt với dân chúng. Họ chỉ có quyền hành bề ngoài mà thôi".

Ngô Đình Diệm có tổ chức mật vụ của Tổng thống, Ngô Đình Thục có ban hoạt động kinh tài của tổng giám mục, Ngô Đình Cẩn có lực lượng công tác đặc biệt miền Trung. Đệ nhất phu nhân có ban thông tin và kinh tài riêng với các cán bộ của Phụ nữ liên đới. Hệ thống hoạt động sâu rộng và chặt chẽ nhất là cơ quan mật vụ của Ngô Đình Nhu bao gồm Sở nghiên cứu chính trị, cảnh sát đặc biệt, trung ương tình báo, công an, nội an và ngoại an thuộc văn phòng cố vấn chính trị phủ Tổng thống.

Lực lượng cảnh sát đặc biệt phỏng theo tổ chức xung phong SS của Hitler, do đại tá Lê Quang Tung phụ trách liên lạc ngang cùng Dương Văn Hiếu, nguyên phụ tá Tổng giám đốc cảnh sát, công an.

Chỉ huy ban công tác đặc biệt miền Trung với trọng tâm hoạt động tại Sài Gòn, và phối hợp công tác ngành mật vụ, công an tình báo đặt dưới sự lãnh đạo tối cao của Cố vấn chính trị Tổng thống.

*
* *

Lệ nằm phơi mình dưới nắng trên bờ hồ tắm ở lầu cao sau dinh Độc Lập, trong lúc Lệ Thủy, con gái đầu lòng đang vùng vẫy bơi giữa làn nước biếc phản ánh men xanh bốn mặt thành.

Theo kỷ luật giữ gìn đường nét thân hình và bụng thon, mỗi sáng Lệ thường bơi lội nửa giờ ở hồ tắm xây riêng cho gia đình trong dinh Tổng thống, và khuyến khích cho con gái theo môn thể dục nhẹ nhàng này để cho người được nẩy nở đều đặn.

Chiếc khăn phủ trên mặt che nắng, nằm ngửa thẳng người trong dáng điệu buông lơi, không biết có người đang lặng ngắm mình.

Hồ tắm ở trên cao, không có một người đàn ông nào ở trong dinh Độc Lập được bén mảng đến, ngoài anh em Tổng thống, đó là lệnh của cố vấn chính trị đã đưa ra, để ngăn cấm những nam nhân viên, cận vệ, khỏi tò mò nhìn thấy cảnh phơi nắng của vợ.

Sáng nay, Ngô Đình Diệm một mình lên hồ tắm thấy em dâu bèn dừng bước lại ở đầu hành lang, đang tần ngần nửa ở nửa đi thì bà bí thư của Lệ đi lên. Trước quang cảnh bất ngờ Tổng thống đang mãi mê chiêm ngưỡng bà cố vấn nằm ngang ngửa bên hồ tắm, bà bí thư lặng lẽ trở xuống. Vừa lúc ấy Lệ Thủy bơi trườn tới, trời đầu lên mặt nước thoáng thấy bóng người đứng ở đầu lối đưa đến hồ nhìn kỹ lại rồi kêu lên:

- Bác Tổng thống! Xuống tắm với cháu đi! Nước mát lắm!

Lệ gạt chiếc khăn mặt xuống chống tay lên cằm, vừa lúc tiếng giày lệch bệch của anh chồng bước đến. Qua đôi kính mát, Lệ nhận thấy vẻ mặt ửng đỏ và dáng điệu bối rối của Diệm, biết là đã nhìn trộm nàng, liền nẩy ra ý kiến muốn trêu anh chồng, ngẩng bỗng người lên trong một dáng điệu khiêu khích, khiến Diệm càng thêm lúng túng:

- Thím... thím, chú có đây không?

- Nhà em ở đâu dưới vườn.

- Tôi muốn gặp chú có chút việc cần.

Nói rồi, Diệm bèn lên quay đi, trong khi Lệ Thủy ở dưới hồ tắm vẩy nước bắn lên gọi:

- Bác, bác xuống tắm với cháu đi!

- Để khi khác bác đang mắc việc.

Theo gót Tổng thống, Lệ trở về phòng thay quần áo kỵ mã, rồi cùng con gái ra vườn cưỡi ngựa đi dạo vòng quanh khu vườn dinh Độc Lập.

Sau cuộc đảo chánh của nhóm quân nhân nhảy dù, Ngô Đình Diệm mỗi ngày càng thêm dè dặt đối với chung quanh, ngưng chức nhiều sĩ quan, loại bỏ một số Bộ trưởng, sống cách biệt trong dinh Độc Lập.

Trước dư luận quốc tế, nhất là những lời chỉ trích của báo chí Mỹ, thái độ của chánh phủ Kennedy mới lên cầm quyền, anh em họ Ngô quét thêm một lớp sơn dân chủ cho chế độ niềm Nam bằng một cuộc bầu cử Tổng thống ngày 9 tháng tư.

Ra tranh cử với Ngô Đình Diệm, người ta thấy có hai nhân vật già cỗi, lỗi thời trên chính trường quốc gia, cùng một tướng lãnh giáo phái đã đầu hàng họ Ngô và một thầu khoán nổi tiếng lưu manh, lẽ dĩ nhiên cuộc bầu cử hoàn toàn được thuộc hạ anh em họ Ngô tổ chức, để Diệm thắng lợi rõ rệt trước các đối thủ mất hạng, chiếm 5.997.668 thăm trong số 6.709.150 người đi bỏ phiếu.

Sau đó, Ngô Đình Diệm cải tổ chánh phủ một lần nữa, thay đổi vài Bộ trưởng, đề cử ba vị Bộ trưởng kiêm nhiệm, để tập trung thêm quyền hành trực thuộc Tổng thống.

Đồng thời Ngô Đình Diệm ký nghị định ban bố tình trạng khẩn cấp khắp trong nước, và Quốc hội tay sai bỏ thăm giao phó những quyền hành đặc biệt cho Tổng thống.

Anh em họ Ngô từ đây tha hồ thao túng tình hình miền Nam, dưới mọi khía cạnh đã được hợp pháp hoá.

Nhân dịp này, Lê đưa ra một dự án "lành mạnh hoá xã hội và tăng cường lực lượng quốc gia" để tạo riêng một lực lượng hậu thuẫn cho đệ nhất phu nhân.

Trước Quốc hội, nữ dân biểu Trần Lệ Xuân lên tiếng yêu cầu chính phủ áp dụng mọi biện pháp thích ứng và hữu hiệu để:

1. Thi hành trong toàn quốc một chương trình bán quân sự cho phụ nữ để có thể tạo cho quốc gia một lực lượng trừ bị rất hữu hiệu mà ngân sách quốc gia mặc dù rất có hạn vẫn có thể đài thọ được.

2. Không cho hành nghề vũ nữ, một nghề hoàn toàn thiếu xây dựng, phương hại đến nhân vị người phụ nữ và có thể biến thành một mối nguy lôi cuốn sa đoạ cho những phần tử lành mạnh trong xã hội. Kế hoạch và chương trình tổng quát về việc huấn luyện bán quân sự nữ cán bộ nữ sinh và phụ nữ tình nguyện sẽ do phong trào liên đới phụ nữ phối hợp đảm nhiệm công tác. Vũ khí cần dùng trong việc phụ nữ bán quân sự nữ sinh và phụ nữ tình nguyện sẽ do Bộ Quốc phòng cung cấp.

Toàn thể Quốc hội biểu quyết tán đồng và các dân biểu Đỗ Cao Minh, Nguyễn Văn Liên, Bùi Quang Nga, Nguyễn Thị Vĩnh, Ngô Hữu Thời, Ngô Thị Hoà, Lê Trọng Quát, Lại Tư cùng chủ tịch Trương Vĩnh Lễ tranh nhau lên tiếng ca ngợi "tâm hồn cách mạng" của bà cố vấn, "một phụ nữ tiên phong, "nữ anh hùng dân tộc" đã làm rạng rỡ cho bạn gái Việt Nam.

Chị gái của Lê, Lê Ngọc bức tức vì sự giả dối của người em đệ nhất phu nhân, đã không ngần ngại lên tiếng tố cáo với báo chí Mỹ về hành động của bà cố vấn dân biểu:

- Sở dĩ em tôi cấm hành nghề vũ nữ bởi oán ghét một vũ nữ đã giữ chân tình nhân, một chánh khách ngoại giao. Vị đại sứ tình nhân có hò hẹn với em tôi ra Long Hải nhưng tối hôm ấy lại say mê nhảy với một vũ nữ, thành thử trễ hẹn. Em tôi vốn tính ghen tuông dữ dội, liền nổi tam bành lên. Vị đại sứ không ngớt lời xin lỗi và hết sức mơn trớn song cũng không làm nguôi giận được em tôi, cho rằng chính cô vũ nữ đã muốn cướp người tình. Để trả thù giới vũ nữ đã dám tranh đoạt tình nhân của bà cố vấn, em tôi mới nghĩ đến kế thâm độc cấm hành nghề vũ nữ và cấm khiêu vũ trên khắp lãnh thổ miền Nam. Vị đại sứ tình nhân đã theo chánh sách "sống chết với em tôi" cũng đành bấm bụng nghe theo, khi thấy em tôi tuyên bố: "Người Mỹ sang đây để giúp chúng tôi đánh Cộng sản chứ không phải để nhảy. Nhảy với tử thần chưa đủ sao?"

Ngoài ra, trả lời các báo ngoại quốc phỏng vấn về đạo luật cấm nhảy, Lê đã không do dự nói:

- Chính tôi cũng thích nhảy lắm. Tôi là một trong những người đàn bà tử tế Việt Nam biết nhảy, và số này rất ít. Lúc đầu tôi chỉ muốn cấm những gái nhảy chuyên nghiệp mà thôi, nhưng sau

Quốc hội cấm luôn cả mọi người không được nhảy.

Hỏi vì sao Quốc hội lại cấm nhảy, Lê đáp:

- Vì đàn ông Việt Nam ghen dữ lắm? Họ không chịu nổi người Mỹ nhảy với con gái Việt Nam.

Một ký giả Mỹ chất vấn Lê có giải pháp nào giúp cho các cô gái nhảy, vào lối 3.000 ở Sài Gòn, vừa giải nghệ có nghề để sống, nàng trả lời:

- Vấn đề không phải là làm cho họ có một nghề để sống, nhưng chính là làm cho họ phải chết đói.

Giữa lúc miền Nam chuẩn bị phát động quốc sách ấp chiến lược để tập trung quyền hành lớn lao vào trong tay vợ chồng Lê, thì ở miền Trung lãnh chúa Ngô Đình Cẩn cùng đám thuộc hạ tiếp tục xúc tiến chánh sách khủng bố vợ vết tiền của dân chúng.

Vụ án "gián điệp cho Pháp ở miền Trung" do lũ tay chân Dương Văn Hiếu và bọn mật vụ công an Huế hoàn toàn bịa đặt ra, tóm bắt hàng chục thương gia, thầu khoán kinh doanh giàu có khắp các tỉnh miền Trung. Lối 100 nạn nhân bị bắt cóc, giam cầm tra tấn, có người bị cực hình phải chết trong ngục tối, có người bị quăng xác từ trên lầu cao xuống đất, có người bị liệng thây xuống giếng sâu... bao nhiêu kẻ bị thủ tiêu mưu sát, sau khi phải mang hết tiền của hàng triệu, xe hơi, nhà lầu, biệt thự để dâng cho "Cố vấn chỉ đạo các đoàn thể chính trị miền Trung" cùng bọn tay sai.

Đi đôi với những cuộc bắt cóc thủ tiêu, tra tấn giam cầm các nhà giàu có tại các trại giam công an, đồn Mang Cá, lầu Hoà Bình, Chín Hàm, Biệt Phòng, của Cố vấn chỉ đạo miền Trung tại Huế do bọn tay sai mật vụ đặc lực Phan Quang Đông điều khiển, tại Sài Gòn, theo lệnh của Tổng thống và cố vấn chính trị họ Ngô, công việc khủng bố tàn sát những nhân vật quốc gia đối lập chính trị tiến hành trong không khí khủng khiếp, đen tối ghê gớm.

Các trại giam nhốt người ở các đường Võ Tánh, Lê Văn Duyệt, P.42 ở Sở thú, bót Ngô Quyền... được bọn mật vụ, công an họ Ngô tiến hành biến thành những hoả ngục cực hình, với tất cả những lối tra tấn tinh vi, ác liệt của Gestapo Đức quốc xã, Kempeitai phát xít Nhật...

Đám "hung thần" thuộc đoàn công tác đặc biệt miền Trung, do Dương Văn Hiếu, phụ tá giám đốc cảnh sát công an cùng đại úy mật vụ Nguyễn Thiện Dzai, Nguyễn Tứ Thái tức Thái Đen, Phan Khanh... thì đưa với mật vụ Trung ương, anh em đại tá Lê Quang Tung, đại úy Lê Văn Triệu và nhóm đại tá Nguyễn Văn Y, Tổng giám đốc cảnh sát công an Nguyễn Văn Hai, phó Tổng giám đốc, thiếu tá Đào Quang Hiên, chỉ huy trung ương tình báo, cùng bọn đồ tể Khêu Văn Hai, trưởng ban hoạt vụ phòng nhì Cần Lao kiêm trưởng bót Ngô Quyền, Trần Bửu Liêm, Trưởng đội Hoạt vụ số 1, và lũ chuyên viên giết người như Tám Ngòi, phó trưởng bót Ngô Quyền, Chín Bàng, Trưởng ban thẩm vấn mật vụ, Lê Văn Thảo - công an tra tấn...

Chúng được lệnh của Tổng thống phải thủ tiêu các nhà chính trị đối lập. Cố vấn chính trị Ngô Đình Nhu đích thân đến xem tra tấn đối phương tại hầm P.42 ở Sở thú, cười nhạt trước bác sĩ Phan Quang Đán, sau mấy tháng liền đêm đêm bị điều tra bằng cực hình:

- Tôi làm chính trị. Các ông làm chính trị. Ở đây không có pháp lý. Những người đối lập sẽ bị thủ tiêu.

Câu nói lạnh lùng của Ngô Đình Nhu thốt ra trong gian hầm tra tấn với nhiều chiếc đầu lâu phết lân tinh lấp lánh treo trên vách tường đen tối, với các tay chuyên môn tra khảo mang mặt nạ có âm hưởng như một lời nói của ác quỷ giữa cảnh địa ngục trần gian.

Tại đây, những cực hình man rợ như quay điện vào sinh thực khí của nạn nhân, bắt uống nước xà phòng đầy dạ dày rồi cho người đứng lên bụng mà nhảy, bỏ vô một thùng nước lớn đầy rồi bốn người cầm chày đánh mạnh vào bên ngoài thùng cho tức nhóc ép người nạn nhân đau đớn không chịu nổi, xịt chó béc giê cắn xé thịt, lấy kim đâm vào đầu vú, đóng đinh trên xương sống buộc dây vào hai đầu ngón chân để treo ngược người lên... Bao nhiêu hình thức tra tấn kinh khủng nhất đều được các chuyên viên mật vụ công an họ Ngô đem ra áp dụng để khai thác các chính trị gia đối lập.

Từ đầu năm 1962, nhiều nhà trí thức hoạt động chính trị lần lượt bị mất tích trong không khí khủng bố ngày càng ác liệt.

Nhân vật đối lập mà họ Ngô nhất quyết thủ tiêu là một thanh niên chưa đầy bốn mươi tuổi: Nguyễn Phan Châu, thật tên là Tạ Chí Diễm.

Trước kia anh em Ngô Đình Diệm đã liên lạc với Châu để nhờ làm hậu thuẫn cho mình lên cầm quyền nhưng rồi thấy đường lối của Châu chống đối sâu sắc với chủ trương độc tôn của họ Ngô, và nhất là Châu thường liên lạc với các nhân vật quốc gia đối lập, nên sau cuộc đảo chánh 11-11-1960 Cố vấn chính trị Tổng thống liền ra lệnh lùng bắt người thanh niên mà anh em nhà Ngô cho là một đối thủ lợi hại.

Nguyễn Phan Châu bị buộc tội là theo chủ trương trưng lập, chống đối chánh phủ.

Mật vụ và công an không tìm thấy bóng Châu ở Sài Gòn.

Họ Nguyễn đã lấy lại tên thật là Tạ Chí Diễm xuống Long An dạy học ở một trường tư. Nhưng rồi tung tích của họ Tạ cũng bị bọn chỉ điểm tố cáo với Tổng giám đốc công an.

Đầu tháng 2 năm 1962, ba nhân viên của ban Hoạt vụ số 4 được lệnh phó giám đốc công an Nguyễn Văn Hai xuống Long An, chặn xe đồ chở Nguyễn Phan Châu tại cầu Bến Lức, mời Châu qua chiếc trắc-xông rồi bịt mắt lại chở về Sài Gòn, giam tại bót Ngô Quyền.

Trưởng ban Hoạt vụ Khêu Văn Hai giao cho một chuyên viên tra tấn khai thác Nguyễn Phan Châu để làm báo cáo trình lên tổng thống. Qua hai tuần lễ bị cực hình ngày lẫn đêm, Nguyễn Phan Châu đã bắt buộc phải cung khai những điều anh em họ Ngô muốn gán tội: liên lạc các tổ chức chính trị, các nhóm trí thức đối lập để lật đổ chánh phủ.

Nguyễn Văn Hai mang hồ sơ khai thác đầy đủ về Nguyễn Phan Châu vào phủ Tổng thống trình Ngô Đình Diệm. Đọc xong, Diệm hăm hăm ra lệnh:

- Đem nó thủ tiêu đi!

Nguyễn Văn Hai vâng dạ lui ra, về nói lại với Đào Quang Hiến, phụ trách tình báo rồi hai người bàn tính đưa lệnh xuống cho trưởng ban Hoạt vụ Khêu Văn Hai thi hành:

- Tổng thống dạy đem thủ tiêu Nguyễn Phan Châu đi!

Khêu Văn Hai liền xếp đặt kế hoạch giết người không để lại dấu vết, đem trình lên cho thiếu tá Đào Quang Hiến và tổng, phó giám đốc công an đại tá Nguyễn Văn Y, Nguyễn Văn Hai.

Được sự đồng ý của thượng cấp, đêm mùng 5 tháng 4 năm 1962, Khêu Văn Hai và đám tay chân đồ tể ra tay:

Vào lúc 10 giờ đêm, một chiếc xe "díp" bít bùng tới bót Ngô Quyền. Nguyễn Phan Châu bị trói tay ra sau, bịt mắt dẫn đi phủ kín bằng mền để nằm trên sàn xe chạy về phía xa lộ Biên Hòa

cùng ba nhân viên thân tín Thảo, Bang và Ngồi chờ nạn nhân tới Thủ Thiêm, đi khỏi đồn Kho Muối.

Đến cách cầu Cá Trê khoảng hai mươi thước, một vùng vắng vẻ, chung quanh không có nhà ở, Khêu Văn Hai ngồi trước ra lệnh xe ngừng lại và bảo ba tên thuộc hạ dẫn Nguyễn Phan Châu ra mé sông. Hai ở lại canh chừng xem có ai qua lại không.

Biết mình đang bị đưa đi thủ tiêu, Nguyễn Phan Châu năn nỉ cùng mấy tên sát nhân:

- Các người có đưa tôi đi giết thì xin cho tôi được "ăn năn cách trợn" vì tôi là người công giáo.

Không kể đến lời van xin cuối cùng của nạn nhân, ba tên công an bèn quật ngã Nguyễn Phan Châu xuống mé rạch. Nguyễn Văn Ngồi và Lê Văn Thảo phụ lực đè Châu nằm sấp dưới đất trong lúc Huỳnh Phước Bang ngồi trên lưng, rồi dùng dây buộc và cây quây mang theo sẵn, siết cổ Châu cho đến khi hết thở.

Khêu Văn Hai lặng lẽ đến chứng kiến cảnh giết người, rồi nói:

- Thằng này là một cán bộ cao cấp của Việt cộng cần phải thủ tiêu cho mất tích!

Rồi Hai ra lệnh cho nhân viên mang xác nạn nhân xuống chiếc xuồng đậu sẵn trên bờ, khiêng đá trụ xi măng xuống theo, cho ra giữa sông Nhà Bè, cột đá vào xác liêng chìm xuống nước. Những dụng cụ thủ tiêu, dây buộc, dây chì, cây quây và đá, xuồng... đều được Khêu Văn Hai cho chuẩn bị sẵn từ trước.

Thi hành xong vụ thủ tiêu không để lại dấu vết đã gần một giờ sáng, Khêu Văn Hai đưa ba đồng lõa sát nhân đến quán Ba Râu ăn nhậu say sưa với số tiền hai ngàn đồng của viên chỉ huy trung ương tình báo đái.

Sáng hôm sau, phó Tổng giám đốc công an Nguyễn Văn Hai vào dinh Tổng thống báo cáo công tác đặc biệt "thủ tiêu đối lập chính trị". Ngô Đình Diệm vừa cầu kinh xong, nghe thuộc hạ tường trình kết quả, tươi cười nói:

- Giỏi! Còn mấy tên Hoà Hảo và Vũ Tam Anh, Nguyễn Bảo Toàn, Phạm Xuân Gia... cũng cứ y như vậy mà thi hành. Rồi ta cho lên chức! Chúng nó muốn đối lập, thì tao giao cho mi với đại tá Y và thiếu tá Hiến lo mà dẹp cho yên đi, kéo còn sống đũa nào thì còn rầy rà cho tao lắm, ăn ngủ không yên.

Nghe tin thủ tiêu Nguyễn Phan Châu, Ngô Đình Nhu nói với anh:

- Đó là một cái gương cho những ai làm chính trị quốc gia đối lập. Mình phải thanh toán hết thù trong, mới rảnh tay đương đầu với giặc ngoài. Chúng nó muốn làm cách mạng, lật đổ anh em mình thì mình phải tiêu diệt không nương tay. Đừng để cho gây mầm mống hậu hoạ về sau.

Anh em họ Ngô quyết tâm diệt trừ những kẻ đối lập, ra lệnh cho bọn mật vụ công an lùng bắt và thủ tiêu đối thủ, trại giam, nhà tù chật ních những người liên hệ xa gần đến cuộc đảo chánh quân nhân 11-11 1960, cả miền Nam phập phồng nghẹt thở dưới chánh sách khủng bố của chế độ độc tài đen. Từ thôn quê đến tỉnh thành dân chúng sống trong cảnh đe dọa đêm ngày, và chủ trương công giáo hoá của họ Ngô công khai thi hành quyết liệt ở khắp các tỉnh miền Trung.

Muốn được yên ổn khỏi bị vu và dính líu đến những việc tày đình như liên lạc với phe quốc gia đối lập, âm mưu lật đổ chánh phủ, giúp đỡ cho cán bộ Cộng sản nằm vùng, giao thiệp với Mặt trận Giải phóng miền Nam... những kẻ bị chánh quan họ Ngô tình nghi phải được các cha địa phương bảo đảm, và lo xin rửa tội, đi đạo, để tránh mọi sự bắt bớ, tra khảo, tù đầy...

Trước cảnh bi thảm đó, một vị giám mục trước sau vẫn không chịu khuất phục họ Ngô, đã lên tiếng than:

- Lạy Chúa, người ta đang nhân danh Chúa để làm những việc ác quỷ sa tăng!

Trong không khí đen tối, đầy tra tấn chết chóc, thủ tiêu thể xác, cưỡng bức tinh thần, sáng sớm ngày 27 tháng 2 năm 1962, Ngô Đình Diệm vừa cầu kinh ban mai xong, thì bỗng nghe có tiếng phi cơ bay gần trên dinh Độc Lập.

Hôm đó, Ngô Đình Diệm thức dậy sớm sửa soạn để đi kinh lý, trong lúc vợ chồng người em cố vấn chính trị vừa thức giấc đang tắm rửa.

Trên tầng lầu thứ nhất dinh Tổng thống, Ngô Đình Diệm vừa ngồi vào bàn ăn điểm tâm bỗng nghe tiếng rít khác thường của phi cơ phóng pháo trên đầu, tiếp theo một tiếng nổ dữ dội của phi đạn rung chuyển cả lầu đài, rồi tiếp đến những tràng đại liên nổ tấp tểi.

Hai gian lầu trên nơi vợ chồng cố vấn Ngô Đình Nhu ở và phòng khách cạnh hồ tắm ào ào đổ sập trong bụi cát mờ mịt làn khói bom đạn, Diệm vội chạy xuống lầu dưới, vừa kêu gọi:

- Chú, thím, mau xuống dưới hầm núp! Nguy đến nơi rồi! Tụi nó phản!

Hai chiếc oanh tạc cơ bay quanh trên dinh Độc Lập thì nhau phóng phi đạn và bắn xả xuống một phía góc lầu bên phải trong khi súng cao xạ, đại liên của lực lượng phòng vệ Tổng thống phủ nhả đạn lên như mưa.

Giữa cảnh ầm ầm lửa đạn nổ cháy mờ mịt khắp hai căn lầu nhất dinh Độc Lập, Ngô Đình Nhu mặc bộ đồ ngủ nhàu nát trên cài nút để hở cả ngực từ trong phòng hút chạy ra, hốt hoảng đi về phía phòng Lê. Không thấy vợ đâu, Nhu chạy xuống phòng tắm lầu hai, vừa lúc một người cận vệ chạy đến, thấy Lê đang nằm ngất cạnh bồn nước tắm đục ngầu vôi gạch của bức tường.

Mặt Lê xám đen vì khói thuốc bom đạn, toàn thân trần truồng, ở vai và ngực rơm rớm máu. Ngô Đình Nhu run rẩy lấy chiếc áo choàng khoác lên thân hình loã lồ của vợ rồi cùng người cận vệ khiêng Lê đặt lên giường cạnh đó.

Bên ngoài tiếng rít ghê rợn của phi cơ oanh tạc vẫn còn văng vẳng giữa những tiếng súng cao xạ và liên thanh không ngừng.

Nhu cuống quít toan ôm vợ chạy xuống phía dưới hầm, bỗng thấy con gái lớn từ trên lầu chạy xuống oà khóc thét lên:

- Ba ơi, em Lê Thanh bị nát mất đầu rồi!

Những tiếng đạn nổ, la thét ầm ĩ vẫn chưa dứt trong khi tiếng máy bay oanh tạc chuyển hướng xa dần. Không khí còn khét nồng mũi thuốc súng giữa những gạch ngói, vôi tường đổ vỡ của một bên dinh Độc Lập bị đạn phá tan.

Lê vẫn nằm lịm thoi thóp, Nhu ngơ ngác như kẻ mất hồn nhìn vợ mặt mày tái nhợt, cô gái đầu lòng khóc thút thít. Ngô Đình Diệm bỗng từ ngoài chạy vào, vội hỏi:

- Thím có sao không? Thím có sao không?

Nhu im lặng lắc đầu, không đáp. Diệm theo đứa cháu gái đi đến phòng đứa cháu bé 4 tuổi bị đạn nát tan đầu, bên cạnh ả xam đã bấy thây.

Đúng vào lúc 7 giờ năm phút, chiếc oanh tạc cơ do trung úy Nguyễn Văn Cử bay xà xuống trên đầu dinh Độc Lập phóng phi đạn trúng ngay vào hai căn lầu của vợ chồng Cố vấn chính trị Tổng thống, phòng làm việc và phòng ngủ cùng phòng ăn mỗi sáng Ngô Đình Diệm vẫn tụ họp với gia đình Ngô Đình Nhu. Phi hành gia trẻ tuổi Nguyễn Văn Cử bắn phá trúng đích, trong khi trung úy Phạm Phú Quốc bay theo trợ chiến trút lửa đạn vào một góc bên phải Tổng thống phủ, yên chí phen này tiêu diệt được trọn cả đầu não gia đình trị họ Ngô.

Nhìn thấy lửa khói bốc cháy cuộn cuộn trên dinh Độc Lập sụp đổ trung úy Nguyễn Văn Cử bắt chấp những làn đạn cao xạ và đại liên của đội phòng vệ thành Cộng hoà bắn lên như mưa và trong cơn hăng say lái phi cơ nhào lộn phóng tiếp phi đạn và bắn đại liên bắn xối xả xuống mục tiêu. Đồng thời sĩ quan phi công gào lên trước máy vô tuyến điện liên lạc với dưới đất:

- Dinh Độc Lập đã bị bom oanh tạc sụp đổ rồi! Anh em chiến sĩ tiến lên, lật đổ chế độ gia đình trị Ngô Đình Diệm!

Nhiều vết đạn bắn trúng vào hai cánh làm nghiêng lệch phi cơ đang bay, trung úy Cử sau khi bắn hết phi đạn chuyển hướng bay về phía Tây. Chiếc phi cơ của Phạm Phú Quốc bị trúng đạn phòng không nặng nề hơn của súng cao xạ hải quân ở trên sông Sài Gòn bay lảo đảo về phía Nhà Bè, trút hết bom đạn xuống ruộng, rồi hạ cánh xuống một đám ruộng lầy ở vùng ngoại ô Sài Gòn.

Sau khi im tiếng bom đạn, và máy bay đã xa dần, các binh sĩ bảo vệ Tổng thống phủ chạy ra khỏi những chỗ nấp, nhốn nháo trước cảnh đổ sập khói lửa, sắc mùi bom đạn của vụ oanh tạc. Xác mấy người lính phòng vệ kẻ đứt đầu, mất tay nằm ngả nghiêng bên đồng tường đổ, gạch vỡ, cạnh một con nai gục chết trên vũng máu, một cành cây lá gãy phủ lên.

Bên ngoài rào sắt dinh Độc Lập, các chiếc xe thiết giáp rầm rập đến tiếp viện, mũi súng đại liên chĩa thẳng lên trời, tiếp đến xe cứu hoả, xe hồng thập tự rút dài, rồi xe hơi cấm cò tướng, xe "díp" chở quân đội tấp nập chạy tới.

Hai tấm cửa sắt phía trước dinh Độc Lập vẫn đóng chặt, theo lệnh cố vấn: "nội bất xuất, ngoại bất nhập".

Qua những phút kinh hoàng lúc đầu, và sau khi thấy vợ bị thương ngất xỉu, con gái út chết nát đầu bên xác ả xẩm vú nuôi bấy cả thân, Ngô Đình Nhu lấy lại được bình tĩnh lúc nghe tin các con Lệ Thuỷ, Trác, Quỳnh, Quyên và người anh Tổng thống được vô sự, liền xuống lệnh căn dặn: "Tất cả những người có mặt ở trong dinh phải tuyệt đối giữ bí mật".

- Người nào mà tiết lộ một việc gì đã nghe thấy ở trong dinh cho bên ngoài hay thì bất cứ là ai, dù ở cấp bậc nào, hoặc bà con thân tín cũng đều bị bắt lập tức!

Cố vấn chính trị Tổng thống muốn hoàn toàn giấu nhem những sự việc vừa xảy ra, không để cho đối phương và báo chí ngoại quốc có cơ hội khai thác, tiết lộ những bí mật bí hiểm ở trong dinh.

Không khí nhốn nháo, náo động khắp các phòng đổ vỡ với bom đạn, kẻ đi tìm người bị thương, người kêu gọi bác sĩ cấp cứu, kéo xác bị đè dưới tường gạch sập... những tiếng ồn ào, kêu la bỗng ngưng bật ngay khi Ngô Đình Nhu ra lệnh cho mọi người im lặng để lo đến người chết và bị thương:

- Kêu điện thoại mời bác sĩ Trần Đình Đệ vô đây lập tức cho tao. Dặn đi lối cửa sau, nhanh nghe!

Người cận vệ được lệnh gọi bác sĩ tin cậy, và năm phút sau, Trần Đình Đệ hấp tấp chạy vào. Hồi hắt lấy ông mạch nghe ngóng người Lê đang còn nằm lịm mê mệt rồi chấp tay nghe cổ vấn chánh trị Tổng thống phán bảo:

- "Toa" lo đưa bà cổ vấn đến phòng bệnh riêng để chữa gấp, mà việc này "toa" phải kín đáo giữ bí mật nghe không?

Bác sĩ Đệ vâng dạ rồi cùng mấy binh sĩ cận vệ đặt Lê nằm lên băng ca khiêng lên xe hơi bịt kín có dấu hồng thập tự. Một ả xẩm hầu cận xách một chiếc va-li nhỏ đựng quần áo theo bên cạnh bà cổ vấn đi bệnh viện.

Ngô Đình Nhu kêu điện thoại cho ban chỉ huy Lữ đoàn phòng vệ Tổng thống phủ ra lệnh bố phòng trong tình trạng báo động, tuần phòng cẩn mật chung quanh dinh Độc Lập và đưa một trung đội vào Chợ Lớn bí mật canh gác tại bệnh viện tư của bác sĩ Trần Đình Đệ.

Tin tức của tư lệnh hải quân và của đại tá Lê Quang Tung chỉ huy lực lượng đặc biệt liên tiếp báo cáo về văn phòng cổ vấn.

- Dạ bẩm ông cổ vấn, đội phòng không hải quân đã bắn trúng một chiếc phi cơ oanh tạc dinh Độc Lập phải hạ cánh xuống ruộng ở Nhà Bè. Viên phi công tên Phạm Phú Quốc, trung úy không quân đã bị bắt sống. Cỗ chiếc phi cơ kia cũng bị trúng đạn đã bay về hướng phía tây, có lẽ về phía Cao Miên.

Ngô Đình Nhu liền ra lệnh cho nha an ninh quân đội lo giam giữ và khai thác phi công bị bắt, và trực tiếp trình báo kết quả ngay trong hôm nay. Điện tín từ các quân khu, các tỉnh liên tiếp đánh về Sài Gòn báo cáo tình hình yên tĩnh. Từ Huế, Ngô Đình Cần gọi thẳng hỏi chuyện người anh tổng thống.

Trên lầu nhất dinh Độc Lập đã bay mất trần, ánh nắng chiếu xuống nền gạch bông loang lổ máu, còn nồng mùi bom đạn. Xác bé gái 4 tuổi Lê Thanh đã được quàng kín trọng vải trắng, bên thây nát bấy của người vú xẩm chưa tắm liệm. Anh em Ngô Đình Diệm đứng lặng làm dấu thánh giá lầm râm đọc kinh, rồi nặng nề cúi đầu bước xuống cầu thang đầy gạch đổ nát.

Trong phòng khách cổ vấn, đồ đạc tan vỡ ngổn ngang. Tắm tắm quý giá phủ khắp sàn của chánh phủ Thổ Nhĩ Kỳ vừa tặng Ngô Đình Diệm trị giá ba triệu bạc mà bà cổ vấn vẫn thích khoe với quan khách ngoại giao đã cháy nát tươm. Chiếc bình sứ cổ của Đài Loan làm quà ngoại giao vỡ làm tư, bộ đồ sứ Nhật Bản tan tành dưới bức tường đồ che lấp. Cây thánh giá lớn treo ở vách gãy đôi, bức chân dung của Lê bị khung kính đâm nát.

Không khí đổ vỡ, chết chóc tràn ngập cả dinh Độc Lập đã bị máy bay oanh tạc sập nát cả một phía bên phải, suýt chôn vùi cả tổng thống và gia đình cổ vấn chánh trị.

Trong bóng tối xuống mau, những chiếc quan tài được chở vào cửa sau dinh, phía đường Nguyễn Du. Số nạn nhân, lính cận vệ, người hầu trong dinh, ả xẩm vú nuôi, bảy cái xác bị bom đạn và lầu sập đè chết lần lượt được tắm liệm rồi đưa lên xe bít bùng âm thầm chạy đi chôn ở nghĩa trang Đô Thành. Công việc chuyển xác và chôn cất giao phó cho đám người tín cần của gia đình và cấm những người không có trách nhiệm được đến gần.

Ngô Đình Nhu cho hay là thân nhân của những người tử nạn sẽ được bồi thường, và ra lệnh cho những người tâm phúc đến từng gia đình báo hung tin và tìm lời an ủi, yêu cầu tuyệt đối giữ kín, đừng để lọt tin ra ngoài.

Giữa cảnh tang tóc lặng lẽ, Nhu ngồi một mình âm thầm ở phòng dưới dinh với hai chai rượu mạnh, uống cạn ly này đến ly khác, hết cúi gầm mặt dưới mái tóc rối xoà, miệng mím chặt, hai

mắt lơ lơ ác liệt, thỉnh thoảng vẩy tay cho người cận vệ rót thêm vào ly.

Ngô Đình Diệm ra lệnh cho Dương Văn Hiếu lo trông nom chuyển dọn về dinh Gia Long ngay đêm ấy, bước nặng nề vào phòng, thấy người em cố vấn ngồi cúi đầu nghĩ ngợi trước chai rượu mạnh đã vơi quá nửa, Diệm yên lặng thả mình trên chiếc ghế bành đối diện.

Nhu ngẩng lên thở khói thuốc ra, rồi đưa ly rượu lên môi.

- Chú... về cháu Lê Thanh, chú tính sao?

Nhu nối tiếp điều thuốc đã tàn nói giọng trầm đục:

- Dạ, tôi tính cho đem chôn cháu ở Kontum.

- Tại sao lại đem chôn cháu ở trên nớ?

- Kontum sau này sẽ là một chiến khu quan trọng, tôi định lập một quận mới tại đây, muốn lấy tên cháu đặt cho nơi đó, nên mới đưa lên chôn trên nớ.

- Ấy chú tính vậy cũng được, nhưng bao giờ đưa đi?

- Còn chờ Đức Cha về làm phép xác rồi cho máy bay đưa đi. Tôi đã đánh điện cho Đức Cha hồi trưa, Đức Cha cũng sắp tới.

- Chú này, tôi vừa biểu thằng Hiếu lo dọn qua dinh Gia Long nội trong đêm nay, kéo tới mai có khách khứa đến thăm, tiếp họ ở đây bất tiện. Dinh này phải sửa chữa lại mới ở được. Ý chú sao?

- Dạ, anh tính vậy cũng phải. Tôi đã ra lệnh canh gác không cho bất cứ ai vô ra đây để giữ kín đừng cho người ngoài biết công việc trong dinh hôm nay.

- Ừ chú lo xa như vậy là phải lắm.

Người hầu cận chạy vào thưa:

- Bẩm ông cố vấn, có bác sĩ Đệ xin vào hầu.

- Ừ cho bác sĩ vô đây.

Trần Đình Đệ bước vào chấp tay chào:

- Bẩm cụ Tổng thống, bẩm ông cố vấn...

Ngô Đình Diệm vội hỏi:

- Bệnh tình bà cố vấn ra sao đó bác sĩ?

- Dạ, bẩm Tổng thống, bà cố vấn không có gì đáng ngại, da mặt bị khói bom đạn nạm đi vài chỗ, ngực bị mảnh vụn gạch bắn vào chỉ trầy sơ sài, không hề gì.

Ngô Đình Nhu tiếp lời:

- Hồi sáng nhà tôi kêu tức ngực khó thở, không biết có bị nội thương không?

- Dạ, thưa ông cố vấn, đó chỉ là triệu chứng sau khi bị va chạm ngất xỉu vì quá xúc động, vài giờ

sau là hết thôi. Tôi đã khám kỹ và rọi kiếng cho bà cố vấn, thấy rõ không hề hấn gì. Chỉ có mấy vết máu trên mặt và nơi cổ, nếu không cô chuyên môn chữa ngay, sợ e về sau không tan sạch được.

- Vậy "toa" chữa được không? "Toa" không chữa được sao?

Trước câu hỏi dồn dập, bác sĩ Đệ lắc đầu:

- Dạ, bẩm ông cố vấn, ở nước mình chưa có bác sĩ chuyên môn về lối chữa này. Nếu bà cố vấn qua Nhật sớm thì không phải lo gì nữa.

Diệm gật gù:

- Phải đó, chú để thím qua Nhật chữa cho chắc, vói lại trong lúc này cũng khoan cho thím biết tin buồn về cháu Lê Thanh, tội cho thím. Tôi biểu dành một chuyến bay đặc biệt cho thím đi Nhật, sớm bữa nào hay bữa đó.

- Dạ, để lát nữa tôi vào bệnh viện thăm rồi biểu nhà tôi đi Nhật.

Mãi hỏi chuyện về vợ, để khách khúm núm chấp tay đứng, Ngô Đình Nhu sực nhớ liền bảo:

- Bác sĩ cứ ngồi tự nhiên.

Trong lúc Trần Đình Đệ vác chiếc ghế nhỏ ngồi xuống một bên, Ngô Đình Diệm nói tiếp:

- Để rồi xong việc này tôi sẽ trả công cho bác sĩ xứng đáng. Sao, có muốn làm Bộ trưởng không?

Trần Đình Đệ vội đứng lên, xoa hai tay vào nhau, rồi rít thưa:

- Bẩm cụ Tổng thống và ông cố vấn là bậc cha mẹ có lòng thương đến, con xin đội ơn suốt đời.

Ngô Đình Nhu nhìn vị bác sĩ đã tận tâm đỡ đẻ cho vợ mình, đã mang hết cả đồ nghề đến biến một gian lầu dinh Độc Lập thành phòng hộ sinh, luôn luôn túc trực để chờ Lê sai bảo, và hôm nay lại hết sức chữa cho Lê, chứng tỏ một tâm trạng nhiệt thành phục vụ.

- Được tôi sẽ cho bác sĩ giữ chức Bộ trưởng Y tế.

Họ Trần sung sướng mê người đi, vái tạ rồi rít chỉ chực quỳ xuống lạy anh em họ Ngô, thì Nhu ngắt ngang bảo:

- Thôi "toa" về xem bà cố vấn có triệu chứng gì khác thì gọi điện liền cho hay nghe. Lát nữa "moa" vô thăm "en".

Trần Đình Đệ vái chào đi thụt lùi ra, trong khi Ngô Đình Diệm đứng lên:

- Tôi qua bên ấy đọc kinh cho cháu.

Ngô Đình Nhu lại vẫy tay cho người cận vệ rót rượu, vừa lúc chiếc xe hơi chở tổng giám mục Ngô Đình Thục chạy ghé sát vào thềm dinh.

Đức Cha buồn bã bước vào nhìn em không nói năng gì. Ngô Đình Nhu đứng lên đưa anh sang phòng quần xác con gái, lấp lánh đầy nến trên chiếc quan tài nhỏ phủ vải đen.

Đại tá Lê Quang Tung chỉ huy lực lượng đặc biệt lái xe trắc-xông đen phía sau chở đầy hoa huệ

trắng ghé bên thềm dinh, mở cửa bước ra. Người cận vệ đứng sẵn ở phòng ngoài chạy lại:

- Thừa đại tá, ông cố vấn có dặn tôi Bảo Đại tá đến thì mời vào.

- Ông cố vấn đâu?

- Thừa ở phòng kia. Có Đức Cha vừa mới lên, đang làm lễ.

Đại tá Tung ôm một tràng hoa trắng kết băng tím đẩy cửa phòng hé mở, thấy tổng giám mục Ngô Đình Thục choàng áo tím đang làm lễ trước chiếc quan tài nhỏ phủ vải đen. Ngô Đình Diệm và ông cố vấn đứng cạnh nhau, chấp tay cúi đầu im lặng. Mấy cây bạch lạp trên mặt quan tài lung linh nhỏ giọt.

Viên sĩ quan mật vụ đặt tràng hoa dưới chân quan tài, làm dấu thánh giá rồi lùi qua một bên, kính cẩn vòng tay đứng im.

Sau lễ làm phép xác ngăn ngủi, đại tá Tung ra vẫy người cận vệ vào đỡ một đầu chiếc quan tài nhỏ cùng đưa ra khỏi dinh về phía chiếc xe hơi đã chờ sẵn. Hai bóng người chờ trên chiếc trần-xông thấy chuyển quan tài xuống bậc thềm vội bước xuống đỡ đặt lọt trên băng sau, rồi lấy các bó hoa huệ phủ lên. Đại tá Tung quay lại đưa tay lên chào theo lối nhà binh rồi mở cửa xe vào ngồi phía trước xe rồi máy chạy ra phía cổng sau dinh.

Đứng trên thềm nhìn theo bóng chiếc xe biến dần trong đêm tối ba anh em họ Ngô, tổng giám mục, Tổng thống và ông cố vấn lặng lẽ làm dấu thánh giá rồi buồn bã quay vào.

Ngô Đình Nhu trở lại bàn, ra hiệu cho người cận vệ rót rượu, châm thuốc lá tẩm á phiện rít mấy hơi liền, rồi bảo:

- Dương Văn Hiếu đến thì bảo nó cho dọn dẹp ngay qua dinh Gia Long nội trong đêm nay nghe. Mi kêu sếp-phơ riêng của tao bảo sửa soạn sẵn đó, với cả xe hộ tống đặc biệt nữa, để tao đi có việc, nghe không?

Nốc cạn ly rượu mạnh, Nhu đi vào phòng nơi Tổng thống và tổng giám mục đang to nhỏ nói chuyện, khép kín cửa lại.

Vừa lúc ấy, hai chiếc xe lớn chở hai chục nhân viên mật vụ do Dương Văn Hiếu đưa vào. Người cận vệ chuyển lại lời của cố vấn.

Hiếu ra lệnh cho đám thuộc hạ vào văn phòng khuôn dọn, và đích thân đứng ra đôn đốc. Viên quản gia tin cẩn của Ngô Đình Diệm phụ sức cùng Hiếu và bọn mật vụ rộn rịp chuyển đưa các chồng hồ sơ, giấy tờ, tài liệu, vật dụng ra xe. Với nhiệm vụ bảo vệ bí mật, đề phòng thất lạc tài liệu thuộc văn phòng ông cố vấn và Tổng thống, viên phụ tá phó giám đốc công an kiêm chỉ huy lực lượng công tác đặc biệt họ Dương dặn dò lũ tay chân mật vụ:

- Anh em cố làm sao nội đêm nay phải chuyển hết cả văn phòng cụ Tổng thống và ông cố vấn sang dinh Gia Long, mà phải nhớ là tiết lộ một chút chi ở đây ra ngoài là bị bắn liền nghe không?

Đang lúc Hiếu lảng xăng lui tới chỉ huy chuyển dọn thì bác sĩ Trần Kim Tuyến, Giám đốc Sở nghiên cứu chính trị (Mật vụ trung ương) thuộc Tổng thống phủ ngồi xe hơi tới. Vóc người thấp bé của vị chỉ huy mật vụ càng nhỏ nhoi hơn trong dáng điệu lo sợ, phấp phồng hiện ra mặt. Vừa lên khỏi thềm, Tuyến thấy bóng người cận vệ vội bước tới hỏi:

- Ông cố vấn đâu?

Rồi hạ giọng:

- Ông cố vẫn có nói gì đến tôi không? Tổng thống đã đi nghỉ chưa?

- Dạ, không nghe ông cố vẫn nhắc gì đến bác sĩ cả. Tổng thống đang nói chuyện với Đức Cha và ông cố vẫn ở trong phòng kia.

Người cận vệ vừa trả lời xong thì thấy cửa phòng hé mở, Ngô Đình Nhu hiện ra, thoáng trông thấy bác sĩ bỗng cau mày lại, lặng lẽ bước đến sa lông, ngồi phịch xuống vẩy tay ra hiệu cho cận vệ rót rượu. Bác sĩ Trần rón rén theo lại, thấy cố vẫn lạnh lùng không chào hỏi, âm thầm uống rượu một mình, bèn bả lả lên tiếng:

- Vợ chồng chúng tôi vừa đến bệnh viện thăm bà cố vấn xong, thấy bà nhà không có gì đáng ngại cả.

Nhu vẫn ngồi yên không nói gì. Một lát, ngược lên thấy tay trùm mặt vụ của mình vẫn đứng yên đó trong vẻ chờ đợi đầy ý sợ sệt, Nhu nói:

- Thôi, anh về đi. Ở anh tôi chờ đợi cho biết cái chưa xảy ra chớ không phải cái đã xảy ra rồi.

Bác sĩ Trần Kim Tuyến cúi chào, rón rén bước ra. Nhu không dẫn được, nói lên một cách bực tức:

- Đồ vô tích sự!

*

* *

Khi Ngô Đình Nhu bước ra thềm thì xe đã chờ sẵn, người tài xế tén cẩn cùng 3 hộ vệ thân tín võ trang đầy đủ. Cách đó mười bước một xe hộ tống đặc biệt do Dương Văn Hiếu chỉ huy cũng đang sẵn sàng đợi lệnh lên đường. Thấy Nhu, Dương Văn Hiếu tiến đến kính cẩn báo cáo:

- Thưa ông cố vấn, trung đội đặc biệt đã có mặt ở bệnh viện bác sĩ Đệ, được phân tán mỏng và kín đáo kiểm soát chung quanh.

- Ông cố vấn lên đường trước, ở ngoài cổng có ba xe gắn máy gồm các người của tôi mặc thường phục đi dọn đường. Tôi xin đi ở phía sau để bảo vệ.

Nhu không nói lời nào, tiến lại phía xe, lên ngồi băng sau giữa hai cận vệ cũng mặc thường phục.

Vào đến bệnh viện của bác sĩ Đệ, Nhu được dẫn ngay đến phòng của Lê... Trên các lối đi Nhu không gặp một người nào, tất cả đã được dọn dẹp chu đáo để ông cố vấn cảm thấy an toàn.

Khi Nhu bước vào thì Lê vừa ăn tối xong, đang nằm nghỉ. Thấy chồng, Lê liền hỏi ngay:

- Ở nhà có ai bị việc gì không?

Nhu im lặng lắc đầu cố giấu cái chết thê thảm của đứa con gái út Lê hỏi dồn:

- Đã biết bọn chủ mưu phá mình chưa? Có phải đã hạ được một máy bay oanh tạc và bắt sống tên phi công không?

Thấy chồng gật đầu, Lệ nghiêng rằng:

- Phải trị thẳng tay quân khốn nạn ấy mới được.
- Em nên tịnh dưỡng cho khỏe, mọi việc đã có anh với anh Tổng thống lo rồi.
- Nghe nói phòng ngủ của em bị đạn tan tành, còn chiếc tủ sắt riêng của em?
- Không hề chi cả. Anh đã cho chuyển qua dinh Gia Long rồi.
- Mình dọn sang bên ấy để sửa chữa lại dinh Độc Lập. Em cứ nằm nghỉ ở đây cho thiệt mạnh đã.
- Em bị mấy chỗ nám trên mặt, bác sĩ có nói với anh sao không?
- Để em mạnh rồi đi sang Nhật nhờ bác sĩ chuyên khoa về da mặt chữa thì chắc hơn.

Lệ chống tay gượng ngồi dậy:

- Em thấy trong người không làm sao cả, chỉ trầy trọt sơ thôi, mai em có thể về được rồi. Em cần làm sao chữa ngay được các vết nám để có mặt vào ngày đại hội phong trào Phụ nữ liên đới toàn quốc vào mừng 10 tháng 3 tức là chỉ còn hơn 10 bữa nữa thôi.
- Được rồi, để anh thu xếp cho em đi Nhật khoảng một tuần lễ, còn kịp chán.

Lệ tỏ ý sốt ruột:

- Em sợ để lâu rồi mấy vết nám khó chữa và mấy chỗ trầy trọt phía trên ngực thành sẹo thì nguy. Anh biểu lo cho em đến ngày kia, mồng một tháng ba, em đi Nhật gấp, để còn về kịp đại hội Liên đới và lễ Hai Bà Trưng. Hồi tối hai bà liên đới vào thăm, cho hay ở ngoài người ta đồn ầm là em bị bom chết rồi, còn anh thì bị thương nặng với một đứa con của mình tan xác. Miệng lưỡi kẻ thù ghét mình độc ác như vậy đó, em phải trả lời thẳng cho chúng nó mới được. Bởi vậy em cần đi Nhật chữa ngay các vết thương, để về ra mắt cho thiên hạ thấy là không có ai làm gì nổi được em đâu.

Thấy vợ càng nói hăng và tức giận, Nhu vỗ về:

- Thôi, em nằm nghỉ kéo mệt, rồi đâu còn có đô, vợ chồng mình còn sống, còn thì giờ để trị bọn phá hoại.
- Em đi ra lệnh cho ban chấp hành liên đới năm nay làm đại hội hết sức lớn, cũng như ngày lễ Hai Bà Trưng, để nói cho mọi người thấy rõ uy quyền của mình? Thôi, anh về nghỉ, gần bốn giờ sáng rồi, anh nhớ dọn dành sẵn cho em một chiếc máy bay để ngày kia em đi Nhật nghe!

Nhu đứng lên hôn nhẹ má vợ, ra về, còn nghe tiếng Lệ dặn với theo:

- Đến trưa mai em về đó.

Ngô Đình Nhu về thẳng dinh Gia Long đã nghe chuông nhà thờ Đức Bà đổ buổi sáng. Những tài liệu hồ sơ văn phòng đồ đạc cần thiết ở dinh Độc Lập đã được chuyển dọn qua đây xong xuôi.

Nhu xem lại qua một lượt các phòng đã sắp đặt chu đáo, gật gù bảo Dương Văn Hiếu đang còn ngồi chờ:

- Thôi cho "toa" về nghỉ đi. Như vậy tạm được rồi. Trưa mai trở vô đây cho tao biểu nghe. Coi việc khai thác thắng phi công Phạm Phú Quốc ra sao, báo cáo liền cho tao biết.

- Dạ, bây giờ về rồi con đi thẳng vô phòng an ninh quân đội luôn. Cố vấn nghỉ ngơi ngon giấc, con xin về.

Nhu thấy người anh Tổng thống cùng các con đang còn yên giấc, gọi người cận vệ dặn:

- Mi biểu lại tất cả những người ở trong nhà và lính tráng canh gác cẩn mật, không để cho bất cứ ai quen biết hay là không, được biết chỗ nào là phòng làm việc, phòng ngủ, phòng ăn nghe không? Biểu là lệnh của ông cố vấn, ai trái thì chết!

Một khu gồm sáu căn phòng rộng quây quần chia ra phòng ngủ của tổng thống, cách một buồng tắm đến phòng riêng của bà cố vấn, phòng chung của hai vợ chồng cố vấn, kế tiếp là phòng của các con, gái và trai. Ngô Đình Nhu lặng lẽ đi về phòng, đẩy cửa vào thấy Bộ trưởng Huỳnh Hữu Nghĩa đang nằm co bên khay á phiện bày sẵn.

Thấy chủ nhân, Huỳnh Hữu Nghĩa lồm cồm ngồi dậy:

- Dạ, thưa ông cố vấn, em biết ông cố vấn mệt suốt ngày hôm nay, nên em vào đây trước bày sẵn bàn đến đợi ông cố vấn về để hút mấy điếu cho khỏe trong người.

Nhu chỉ "ừ" một tiếng rồi thả người nằm dài xuống sập. Nghĩa vội lấy diêm, thắp đèn, nung thuốc trao độc tấu cho Nhu nằm nhắm mắt hút liên tiếp hết điếu này sang điếu khác, đến khi lịm ngủ hẳn.

Sáng hôm sau vụ oanh tạc dinh độc Lập, các sứ thần ngoại quốc và quan khách trong nước lần lượt kéo đến dinh Gia Long viếng thăm. Ngô Đình Diệm thông thả kể lại tai nạn và kết luận bằng câu:

- Nhờ ơn trên phù hộ chúng tôi, toàn thể gia đình đều vô sự.

Mọi người đều tranh nhau tán tụng số đỏ của Diệm, lần thứ ba thoát khỏi nguy biến, sau vụ ám sát hụt ở Ban Mê Thuộc và cuộc đảo chánh 11-11-1960.

Điện tín từ ngoại quốc của các đặc sứ, đại sứ tới tấp gửi về chúc mừng Tổng thống và ông bà cố vấn thoát nạn "nhờ ơn Chúa và hồng phúc quốc gia".

Đài phát thanh và báo chí trong nước được lệnh văn phòng Tổng thống phủ ca ngợi "phép lạ" đã che chở cho "vị cứu tinh dân tộc".

Giữa lúc Ngô Đình Diệm tỏ vẻ càng tin mình "bất khả xâm phạm" để tiếp tục "sứ mạng thiêng liêng của thượng đế đã giao phó" thì trong dân chúng người ta lại cho rằng có lẽ anh em họ Ngô là con cái của quỷ nên mới sống để tác quái, lộng hành gây thêm tội ác hơn nữa.

Dư luận bàn tán sôi nổi xung quanh vụ oanh tạc, truyền miệng lan rộng chung quanh bài thơ ngẫu vịnh của kẻ vô danh:

*Mấy chú phi công ngổ ngáo thay!
Nhè vào qua thả bom ngay
Thằng Ngô lạch bạch chùn lưng cổ
Con đĩ tô hô nát mặt mày
Dân chủ có đâu gây vạ gió.*

*Độc tài nên mới rước tai bay
Hầm dinh Độc Lập mà chưa chắc
Thì mái Gia Long cũng có ngày...*

*

* *

Từ bệnh viện, Lê ngồi xe có phủ rèm choàng khăn che kín mặt trở về dinh Gia Long. Vào phòng riêng nghe con gái đầu lòng báo tin Lê Thanh, con gái út đã chết tại dinh Độc Lập, Lê khóc than kêu gào dữ dội khiến Ngô Đình Diệm và người chồng cố vấn cuống lên:

- Thôi than đừng khóc nữa. Tôi sẽ xây lăng cho cháu, chú đã bàn với tôi sẽ thành lập một quận mới đặt tên Lê Thanh để kỷ niệm cháu. Tôi biểu làm sắc lệnh ký ngay.

Sau lời vỗ về em dâu, Diệm quay lại bảo em trai:

- Chú đã biểu sửa soạn máy bay cho thím đi Nhật chưa? Lúc này nên để cho thím đi cho khuây khoả, nhân dịp chữa mấy vết nám luôn thể. Tôi còn mắc tiếp khách đến thăm hỏi, chú lo giúp cho thím đi!

Thấy Lê vẫn còn nức nở, Diệm bước ra tới cửa phòng còn ngoái lại nói:

- Thím đi Nhật, bao nhiêu tiền bạc tốn kém, để tôi biểu chuyển ngân cho thím.

Lê ngồi lên, đến mở tủ sắt kiểm điểm lại những tập "séc" của các ngân hàng ngoại quốc và sổ ngoại tệ Mỹ kim, Anh kim để chắt một ngăn đồng thời biểu ả xẩm hầu cận xếp mười chiếc áo dài các kiểu, sắp vô va-ly để mang đi Nhật.

Trong khi anh em họ Ngô vừa ra phòng khách thì thấy đại tá Lê Quang Tung vận đồ trận bước vào.

Viên chỉ huy lực lượng đặc biệt báo cáo lại việc chôn cất bé Lê Thanh ở Kon-tum, đưa ra một xấp ảnh chụp từ lúc chiếc phi cơ chở quan tài đến chỗ ngôi mộ trên ngọn đồi Cao nguyên. Đại tá Tung đứng ghé một bên, cúi đầu giải thích từng tấm ảnh một trên tay anh em họ Ngô đang chuyền cho nhau ngắm kỹ.

Ngô Đình Nhu buồn rầu đặt xấp ảnh xuống bàn gọi người cận vệ:

- Rót rượu đại tá uống!

Đại tá Tung đứng thẳng người, vét lại mái tóc xoã xuống trán, cầm lấy chai rượu mạnh trên chiếc xe bàn đẩy đến, tự rót ra ly.

Ngô Đình Diệm ngồi im thở dài, nghe Nhu nói:

- Chỗ mai táng cháu Lê Thanh là trung tâm của quận mới lập ra, tôi định cho quận này sẽ là kiểu mẫu của ấp chiến lược, để kỷ niệm cho cháu.

- Được chú cứ tiến hành đi. Để tôi nói Đức Cha lên trên đó làm lễ mộ cho cháu, cho đủ lễ. À, mà đợi thím đi Nhật về rồi sẽ tính.

Nhu quay lại phía đại tá Tung đang đứng sau lưng:

- Công việc mai táng cháu, "toa" giữ được hoàn toàn bí mật chứ?

- Dạ, thưa cố vấn, tuân lệnh của cố vấn, chỉ có mấy anh em chúng tôi tự làm lấy cả.

- Tốt, cho "toa" về nghỉ. Mà nhớ coi chừng nghe. Phải đề phòng luôn luôn, chớ có chủ quan mà nguy đó.

Hôm sau, một chiếc phi cơ đặc biệt đưa bà cố vấn đi Nhật, chỉ có một ả xăm thân cận theo hầu cùng bà dì bí thư. Chuyển đi chữa thương của đệ nhất phu nhân được hoàn toàn giữ bí mật trong lúc nhiều tin đồn đại bên ngoài là Lê đã bị nguy đến tánh mạng, phải chở đi bệnh viện ngoại quốc gấp.

Tới Đông Kinh, Lê tới thẳng bệnh viện tư của một bác sĩ chuyên môn giải phẫu và ở luôn đấy để chữa trị các dấu nám ở mặt và ba vết sẹo ở trên ngực.

Lo ngại cho sắc đẹp của mình, đồng thời nóng lòng trở về nước cho kịp dự đại hội và chợ phiên liên đới, lại còn khấn thành tượng Hai Bà Trưng, để trả lời cho dư luận chống đối trong và ngoài nước, Lê chịu nằm dài suốt ngày đêm trong một tuần lễ, theo lời của bác sĩ căn dặn.

Tiếp được một điện văn của chồng gửi sang cho hay là chị em trung ương phong trào liên đới phụ nữ có ý kiến dời buổi đại hội vào một ngày hôm khác, chờ cho bà chủ tịch được bình phục hẳn, Lê biểu bà bí thư trả lời: "Bà cố vấn sẽ về Sài Gòn đúng ngày 10-3-1962 khai mạc Đại hội".

Ngày mồng tám, khi tháo băng và cao phủ các vết nám và sẹo trên người, Lê hồi hộp nhìn mặt mình trong gương lớn của nữ y tá Nhật Bản cầm trước mặt. Nàng thở ra sung sướng nhận thấy lớp da non hồng đã thay thế các chỗ nám, và các vết sẹo đã biến mất trên ngực. Bà bí thư nói với bác sĩ chuyên môn:

- Ông đã làm một phép lạ. Thật khoa học chẳng khác nào là chiếc đĩa nhiệm màu.

Lê mừng rỡ bước xuống giường, đến ngồi trước tấm gương lớn ngắm nghía một nửa thân mình trên trở lại lành lặn như xưa. Nước da hơi xanh xong Lê vui sướng được lại khuôn mặt cũ, và mất đi mấy ki lô thịt mỡ làm cho dáng người của nàng đỡ bớt nặng nề. Bác sĩ nhìn ngang đề nghị:

- Tôi có thể giải phẫu lấy mất hai túi thịt ở phía dưới mắt, làm cho vẻ đẹp của phu nhân tăng thêm phần khả ái.

- Thế thì bác sĩ còn đợi gì nữa? Tôi có đủ tiền để đền công cho bác sĩ.

Nhưng phu nhân phải nằm lại thêm 15 hôm nữa mới xong công cuộc giải phẫu này.

Lê ngập ngừng suy nghĩ rồi nói:

- Tiếc rằng tôi có việc cần phải về Sài Gòn ngay. Nhưng tôi sẽ trở lại đây để nhờ đến bác sĩ.

Chuyến máy bay ngày hôm sau đưa Lê từ Đông Kinh trở về Sài Gòn. Lòng tự ái và kiêu hãnh đương đầu với chung quanh đã thúc đẩy Lê quyết tâm vượt qua mọi trở lực để xuất hiện đúng vào ngày đại hội phong trào Liên đới Phụ nữ đã định, đặt dưới quyền chủ tọa của bà cố vấn, Chủ tịch sáng lập.

Sáng ngày 13 tháng 3, tại phòng khánh tiết toà đô sảnh Sài Gòn, trăm ngàn con mắt quan khách và đoàn viên liên đới đổ xô, nhìn về hướng Lê vừa hiện ra trong chiếc áo dài xanh da trời vẽ các khoanh tròn màu trắng, huy hiệu của phong trào. Mọi người đều đứng lên vỗ tay đón chào

đệ nhất phu nhân lên ngôi ghế chủ tịch.

Lần đầu tiên tiếp xúc lại với bên ngoài từ sau cuộc oanh tạc dinh Độc Lập, Lê không khỏi xúc động qua vẻ mặt hơi xanh, song cổ gượng cười tươi trước mặt mọi người, nhất là khi những ống máy ảnh, quay phim xúm cả vào nàng.

Bà trưởng ban tổ chức đại hội lên tiếng "chân thành kính đệ lên bà cố vấn lời cảm tạ vô biên về sự hiện diện chứng tỏ mối quan tâm đặc biệt đối với phong trào Phụ nữ liên đới, một gương can đảm sáng lạn cho một triệu đoàn viên trong toàn quốc, mặc dầu một tuần lễ trước đây, bà cố vấn bị bao bệnh vì thương tích, trong cuộc phản loạn của hai tên phi công cuồng tín xạ kích dinh Độc Lập".

Tiếp lời theo, trong bài diễn văn khai mạc bằng một giọng gay gắt Lê buộc tội cho bao nhiêu kẻ thù đang liên kết chống gia đình họ Ngô cho rằng chỉ tấn công vào người lãnh đạo là tất cả phong trào liên đới có thể bị lay chuyển nên nàng quyết định ra mắt hôm nay để trả lời đối phương. Lê đả kích luôn mấy ký giả Âu Mỹ đã tố cáo sự thất nhân tâm của chế độ gia đình trị, sự bất lực của chánh quyền họ Ngô, bảo đó là: những lời lẽ thiếu suy xét và xúc phạm đối với chế độ "nhân vị" và buộc tội dư luận của thế giới Tự Do không biết gì đến thực tại, nên mới dám nói rằng lý tưởng chính trị và triết lý duy linh của họ Ngô không đủ "hấp dẫn" đối với quần chúng.

Nàng không quên ám chỉ những người Mỹ chống đối chánh sách độc tài họ Ngô, gọi là "vài ba phần tử Tây phương vô ý thức giúp đỡ cho bọn phá hoại" để nhắc nhở đến cuộc dội bom dinh Độc Lập vừa rồi.

Kết luận Lê kêu gọi lực lượng Phụ nữ liên đới cương quyết tiến lên để tiêu diệt mọi sự xúc phạm ngăn trở nhà lãnh đạo duy nhất của phụ nữ Việt Nam, đệ nhất phu nhân.

Được dịp tốt để trở tài "phục vụ bà cố vấn", các bà Bộ trưởng, dân biểu, tổng giám đốc, tướng tá, những đoàn viên trung ương liên đới những cận thần triều Ngô đưa nhau anh hùng hoá đệ nhất phu nhân.

Hình ảnh của Lê được đúc thành một pho tượng cao hơn 5 thước đặt trên một cái bệ cao 10 thước, dựng tại công trường Mê Linh, mà Phụ nữ liên đới gọi là tượng Hai Bà Trưng.

Nhà điêu khắc Nguyễn Văn Thời và kiến trúc sư Ngô Việt Thọ, giải thưởng La Mã, đã ra công đẽo nặn bức tượng theo khuôn Lê và con gái, với số tiền trên mười triệu của ban kinh tài Liên đới, định làm đệ nhất phu nhân trở thành bất tử qua hình ảnh của nữ anh hùng dân tộc Trưng Trắc, Trưng Nhị.

Trung ương Phụ nữ liên đới phối hợp chặt chẽ với đô trưởng Sài Gòn, Tổng giám đốc Nha kiến thiết tổ chức vô cùng trọng thể buổi lễ khánh thành pho tượng đặt dưới quyền chủ tọa của đệ nhất phu nhân.

Lê hiện ra trong cánh áo vân màu vàng hờ cổ, kéo dải lụa xanh phủ bức tượng của nàng trước một bình hương to lớn bằng đồng khối trầm nghi ngút, các chạm khắc cảnh xuất quân của binh sĩ Hai Bà Trưng. Hai bên có hai thớt tượng dâng hầu với hai nữ sinh hoá trang làm hai bà ngồi trên lưng voi che lọng và giàn ngựa của hai nữ kỵ binh. Chung quanh các đoàn thanh nữ cộng hoà, phụ nữ bán quân sự, nữ cán bộ cầm cờ vác súng cùng nữ sinh các trường mặc đồng phục bắt buộc phải có mặt, sắp thành hàng dài mang biểu ngữ.

Đứng trên đài cao được chung quanh suy tôn là lãnh tụ, Lê cũng tự cho mình là nữ anh hùng, hướng vào đám máy vô tuyến thu thanh lời nói của đệ nhất phu nhân, lớn tiếng tự ví mình với bậc anh thư nữ kiệt ngày xưa "sẵn sàng tiến bước và nghênh chiến" đóng một vai trò quan

trọng trong giai đoạn quyết liệt này. Tự cho mình là "yếu tố chiến thắng kiêu hùng" Lê mặt sát các nước dân chủ tây phương đã tố ý chê trách chánh sách Cộng hoà nhân vị của anh em chồng nàng, nhất là nước đồng minh Hoa Kỳ đã không muốn thừa nhận sự ích lợi của bộ đội bán quân sự do nàng chủ trương.

- Kết quả cuộc chiến tranh hiện thời sẽ được quyết định ở một nửa số dân chúng phụ nữ thường bị xem là yếu đuối hời hợt nhưng thật ra là biết bao dũng mãnh nhờ có ý thức trách nhiệm sâu sắc, tinh thần kỷ luật và lòng dũng cảm được nung đúc do phong trào Phụ nữ liên đới, các khoá huấn luyện phụ nữ bán quân sự.

Lê còn bày tỏ về quan niệm chính trị cách mạng dựa theo chánh sách về ấp chiến lược của người chồng cố vấn để vạch chiến thuật, chiến lược cho thế giới tự do muốn chống Cộng có hiệu quả.

Sau buổi lễ tặng bốc đệ nhất phu nhân lên địa vị nữ lãnh tụ, đám thuộc hạ nhà Ngô bày thêm trò tuyên dương tiểu thư của ông bà cố vấn. Lê Thuỷ đoạt chức thủ khoa khoá 1 lớp huấn luyện bán quân sự phụ nữ Đô thành!

Lê lại đứng ra biểu thị, đề cao "cuộc cách mạng ba mặt: chính trị xã hội và quân sự" của vợ chồng chủ trương khuôn rập vào viễn tượng của cuộc cách mạng thế giới, cách mạng của các nước kém mở mang.

Ngô Đình Diệm leo đẹo theo sau cô em dâu, khuyến khích 600 nữ khoá sinh tốt nghiệp bán quân sự làm lễ tuyên thệ và biểu diễn bắn súng lục. Đề phòng mọi cuộc ám sát bất ngờ có thể xảy ra khi các nữ bán quân sự sắp trình bày các kiểu bắn theo lại nằm, quỳ, ngồi, đứng, Ngô Đình Diệm ghé tai đệ nhất phu nhân bảo khẽ:

- Thôi, thím đi với tôi về dinh, còn có ông đại sứ Mỹ hẹn vào thăm mừng thím, thím quên sao?

Lê xem lại đồng hồ, vội vã đứng lên từ giã ra xe. Ngô Đình Diệm lạch bạch theo sau.

Tiếng còi rú của xe hộ vệ mở đường dẹp trung lại cho đoàn xe đệ nhất phu nhân và Tổng thống trở về dinh.

Sau lễ khánh thành tượng Hai Bà Trưng, mấy bà trung ương Liên đới gồm luật sư Ngọc Anh và hai dân biểu Xuân Xanh, Nguyệt Minh mà mọi người gọi là bộ ba "xe, pháo, mã" của phong trào, cộng thêm với nữ trưởng ban chuyên môn huấn luyện quân sự mới gia nhập "tổ du hí" bàn bạc cách mừng bà cố vấn chủ tịch cho thật đặc biệt.

Nữ luật sư Ngọc Anh mở đầu:

- Người ta đã chúc mừng bà cố vấn tai qua nạn khỏi theo lại chánh thức rồi, chị em mình phải làm sao nghĩ ra một cách độc đáo, mới lạ mới được.

Xuân Xanh phụ hoạ:

- Từ khi dinh Độc Lập bị bom và bà cố vấn bị thương nằm ở bệnh viện tư của bác sĩ Trần Đình Đệ rồi qua Nhật chữa mấy vết nám đến nay tính cũng đã đến gần nửa tháng, chắc bà cố vấn phải chịu cảnh phòng không, chẳng nước non mùi mẫn gì được, mà như chị em mình đã rõ bà cố vấn làm sao nén lòng chịu cho thấy. Cho nên tôi đề nghị là chúng mình nên thiết thực đi sát vấn đề tìm cách mừng nữ lãnh tụ một món quà thích thú, đáp ứng với sự khao khát của bà cố là tuyệt hơn cả.

Các bà cười tán thành, đưa mắt nhìn nhau, nữ trưởng ban chuyên môn huấn luyện quân sự Võ

Nương, thật thà nói:

- Ý kiến của chị Xuân Xanh rất xác đáng, song làm cách nào để tìm ra món quà tặng vật kia đem biểu bà cố vấn?

Bà dân biểu Nguyệt Minh đáp lại ngay:

- Có khó khăn gì đâu? Bây giờ tất cả chị em mình đây đồng tâm hiệp lực tuyển chọn "tài tử" thế nào cũng tìm ra... như ý?

Trong khi các nữ đoàn viên trung ương liên đới nói cười ngặt nghèo thảo luận tổ chức một cuộc hoan lạc đãi bà cố vấn chủ tịch, thì tại dinh Gia Long, Lệ ngửa nghiêng trong bồn tắm đồ đầy sữa cho ả xắm thoa bóp khắp người để da được mềm mại. Qua mấy hôm liền khai mạc đại hội Chợ Phiên liên đới, dự lễ khánh thành tượng Hai Bà Trưng và đọc diễn văn tiếp khách, Lệ chưa được bình phục hẳn song vì lòng tự ái kiêu hãnh, muốn tỏ cho đối phương thấy ý chí cương quyết, gan dạ đương đầu của nàng, nên Lệ đã cố hết sức hoạt động quên cả mệt.

Nhấp phải men hăng say của địa vị lãnh tụ, Lệ bị không khí hấp dẫn của chính trị lôi cuốn đi, mãi mê hoạt động không thiết cả ăn, ngủ, giờ đây nằm ở trong bồn tắm, mới cảm thấy mệt nhoài, mơ ước một nơi xa vắng để nghỉ ngơi, quên những cảnh rộn rịp, quay cuồng của hoạt động chính trị đã bắt đầu xâm chiếm đời sống cá nhân của nàng.

Lệ bỗng nghĩ ngay đến người tình nhạc sĩ gần đây đã ngỏ lời khuyên can nàng đừng nên đi sâu vào chính trị, trái ngược hẳn người chồng cố vấn vẫn tìm cách lôi cuốn nàng vào mê hồn trận này để nàng không còn có thì giờ phiêu lưu tình ái, gây tai tiếng không hay cho đại gia đình họ Ngô.

Lệ đưa tay với lấy ống điện thoại trắng để đầu buồng tắm, quay số gọi tình nhân.

- Nhạc sĩ Hoàng đó phải không? Công chúa Turandot đây![\[27\]](#). Mai anh ra Long Hải nhé! Công chúa của anh đợi gặp anh ngoài đó. Đúng hẹn nghe!

Rồi Lệ gọi luôn điện thoại cho chồng:

- Mai em đi Long Hải để nghỉ ngơi mấy hôm cho khỏe vì mấy hôm nay dồn dập công việc quá, em thấy người mệt lắm.

Rồi sau buổi tắm sữa xoa bóp, Lệ bảo ả xắm hầu cận sửa soạn va-ly để sáng sớm đi biển. Người cận vệ cũng được lệnh dọn tài xế chuẩn bị sẵn xe hơi hôm sau đi xa.

Về phía nhạc sĩ Hoàng, đang dự định đi bắn cọp ở rừng miền Đông được điện thoại của bà cố vấn hẹn hò ở Long Hải, đành phải bỏ cuộc đi săn ác thú để đi gặp tình nhân.

Cuộc duyên ái giữa hai người bắt đầu kéo dài từ ngày Đại nhạc hội Mozart đến nay đã trên năm năm, vẫn có nhiều cuộc gặp gỡ đều đặn, khi ở Đà Lạt, lúc Long Hải, sau nhiều buổi hò hẹn ngay ở dinh Độc Lập.

Một hôm, trong lúc đang trao đổi cùng Lệ, Hoàng bỗng nghĩ đến người chồng cố vấn hoặc người anh chồng tổng thống có thể bất thần mở cửa phòng, bắt gặp hai người đang ôm ấp, liền hỏi:

- Nếu lúc này ông cố vấn hay Tổng thống mở cửa vào thì toa tính sao?

Lệ ghì chặt tình nhân vào lòng đáp:

- Không một ai dám tự tiện mở cửa phòng này cả. Mà ai có quyền ngăn cấm được moa?
- Mới đây moa có gặp và nói chuyện với Đức Cha, coi bộ Đức Cha cũng biết chuyện của mình với nhau!
- Đức Cha muốn ghen với toa à? Moa đâu phải là vật sở hữu độc quyền của anh em họ Ngô, "toa" cứ yên lòng, không ai dám làm gì "toa" đâu trong khi biết là "moa" thích "toa".

Mặc dầu những lời đảm bảo của Lê, Hoàng không khỏi nghĩ rằng có thể bị người chồng dùng uy quyền Cố vấn chính trị Tổng thống thủ tiêu vào một dịp nào đó, nhất là khi Hoàng đi săn bắn ở trong rừng một mình. Sự vô ra đều đặn của Hoàng có khác nào một thái độ trêu người, bất chấp anh em họ Ngô? Hơn nữa, những cái nhìn của bọn lính gác cận vệ, hầu hạ trong dinh Tổng thống, mỗi khi thấy mặt Hoàng, đều ngó chàng bằng đôi mắt ngăm hiểu nhạc sĩ đẹp trai vào gặp bà cố vấn để làm gì.

Vì thế Hoàng đề nghị với Lê dời địa điểm hò hẹn ở ngoài dinh Tổng thống và sau đó, hai người gặp gỡ nhau trong các cảnh du dương thích hợp với mối tình luyến ái nồng nhiệt: Đà Lạt, Long Hải...

Theo lời hẹn hò, Hoàng ra Long Hải đến thẳng lầu nghỉ mát của cựu hoàng Bảo Đại đã thấy Lê đang nằm dài phơi nắng trên sân thượng đợi chàng.

Qua khỏi vụ dội bom chết hụt, tiếp đến những ngày nằm dài chữa thương, rồi luôn mấy hôm phải ráo riết hoạt động, con người của Lê như một sợi dây đàn căng thẳng, rung lên với nhiệt độ kích thích của não cân và thể xác. Nhạc sĩ Hoàng chẳng khác nào là một con nai tơ bị riết vào vòng quần nhiệt tình của Lê như con trăn đói khát vồ được mồi.

Sau những hồi sôi nổi nồng cháy như núi lửa chuyển động, Lê nằm dài bên cạnh người yêu, bình tĩnh trở lại.

- "Toa" nghĩ sao về hoạt động chính trị của "moa" gần đây?

Nhạc sĩ Hoàng đáp:

- Tại sao "toa" phải hoạt động chính trị? Người đàn bà đẹp không nên làm chính trị, và như "toa" càng không nên dính vào trò chơi nguy hiểm ấy làm gì?

- Thế toa bảo chỉ có đàn bà xấu mới nên làm chính trị thôi à? Tại sao toa lại khuyên moa không nên dính vào trò chơi nguy hiểm ấy? Có phải chính trị là địa hạt độc quyền của đàn ông đâu?

Hoàng ngồi lên tựa lưng vào gối, nhìn thẳng vào đôi mắt của Lê, nói một cách chân thành:

- Moa chỉ sợ rằng cái chính trị mà toa đang dính vào sẽ lôi cuốn toa đi xa, rồi bị những méo mó nghề nghiệp làm biến đổi con người toa, uống đi. Để cho một mình ông cố vấn cũng đủ rồi, chớ ở trong một gia đình cả chồng lẫn vợ đều lo hoạt động chính trị thì moa thấy thế nào ấy. Vả lại, toa đã có thừa quyền hành, giàu sang tốt bạc rồi, còn muốn làm cái thứ gì nữa?

Lê khẽ tát vào má tình nhân mà nói:

- Toa quan niệm một cách nghệ sĩ quá. Nói thật với toa là moa muốn thành lãnh tụ của phụ nữ Việt Nam, hơn nữa tham vọng của moa là trở nên một nữ anh hùng, như Eva Peron ở Brésil. Bộ toa không thích moa như vậy sao?

Nghĩ rằng Lệ đã bị chính trị mê hoặc, thẩm độc kế của người chồng cố vấn, Hoàng chỉ nói:

- Moa chỉ thích toa là đệ nhất phu nhân, vì sợ chính trị sẽ chiếm hết ngày giờ, hạnh phúc cuộc sống của người đàn bà.

- Toa còn sợ những gì nữa?

Hoàng thẳng thắn nói luôn:

- Làm chính trị như moa thấy trước mắt là phải thủ đoạn, tàn nhẫn, gạt bỏ tình cảm ra một bên, toa sẽ như vậy được không?

Lệ trả lời cương nghị:

- Moa có thể làm tất cả, miễn là đạt tới mục đích theo đuổi. Dù muốn hay không, cũng không chối cãi được là mình không thể không dính líu tới chính trị. Con người là một con vật chính trị mà?

- Con vật chính trị và con người làm chính trị là hai việc khác nhau.

Thấy Hoàng có vẻ không vui, Lệ đổi ngay câu chuyện, cười nói:

- Chúng mình hẹn nhau ra đây có phải vì để nói chuyện chính trị đâu! Thôi đi chơi biển nào!

Lệ ngồi lên thấy tình nhân đang ngắm mình liền hỏi:

- Toa thấy thân hình moa độ rày thế nào, có gì khác không?

Hoàng nhìn kỹ lại đệ nhất phu nhân, biết rằng nàng vẫn thường chăm tập thể dục thẩm mỹ để giữ gìn đường nét hình dáng và tắm sữa, tắm dầu thoa nắn cho da thịt mềm mại, cho tan bớt mỡ, song không tránh khỏi mập ra, và bụng bắt đầu hơi lớn với các nếp nhăn hiện rõ khi ngồi. Đôi gò bông đào của Lệ được chích thuốc căng nở tròn đầy và nâng cao trong chuyến đi Nhật chữa các vết thương vừa rồi. Hoàng không khỏi chú ý đến sự biến đổi trên cơ thể người tình. Chàng đưa tay mơn trớn nói:

- Người toa trẻ lại với bộ ngực con gái đây!

Lệ ưỡn ngực, kiêu hãnh nghĩ mình còn tươi trẻ, hấp dẫn đối với người tình.

Hoàng tự nhủ chắc hẳn người đàn bà thông minh và nhiều tham vọng của Lệ bắt đầu cảm thấy sự luống tuổi của mình nên mới hướng theo những hoạt động chính trị không tập trung duy nhất vào lãnh vực tình ái.

Ba ngày đêm luyện ái với đệ nhất phu nhân trên bờ Long Hải, nhạc sĩ Hoàng có cảm tưởng rằng có lẽ đây là cuộc hội ngộ cuối cùng, kết thúc cuộc phiêu lưu tình ái sáu năm trời giữa hai người. Lệ vẫn nồng nhiệt dữ dội với người tình trẻ đẹp mà nàng thường tỏ ra thẩm thiết mê say hơn bao nhiêu tình nhân khác, song Hoàng nhận thấy tâm trạng Lệ đã có nhiều thay đổi sâu sắc, bản tính ác liệt của Lệ càng thêm ác liệt khác biệt rất nhiều với con người của nàng trước đây khi chưa nhảy vào chánh trường.

Hoàng càng ngạc nhiên hơn khi nghe Lệ đề nghị với chàng, trong đêm cuối cùng sắp chia tay:

- Moa muốn tổ chức một ban cận vệ riêng một nửa nam một nửa nữ nhờ toa trông nom chỉ huy. Toa biết bắn súng giỏi, có vẻ võ tướng nữa, moa có được toa ở bên mình thì hay lắm.

Chúng mình không phải hẹn hò đi đâu gặp nhau như thế này nữa. Đó cũng là một hình thức để toa chánh thức gần moa, bảo vệ cho moa, với chức sĩ quan hầu cận, cấp bậc thiếu tá lúc đầu. Rồi đây chắc moa phải đi nhiều, vì công việc chính trị ngoại giao, cần xuất ngoại đi đó đây. - Moa đi đâu sẽ đưa toa theo. Luôn luôn toa sẽ có mặt bên moa mà không ai nói gì được, vì toa là "officier d'ordonnance"[28] của moa. Toa bằng lòng chứ? Toa suy nghĩ rồi trả lời sớm cho moa hay. Moa sẽ dành một quỹ riêng cho toa sử dụng.

Những lời lẽ ngọt ngào của Lệ muốn kết chặt cuộc đời của Hoàng với nàng, khiến chàng đắm ra ngại ngừng. Hoàng mỉm cười đáp:

- Để cho moa nghĩ lại đã.

Hoàng chỉ có thể làm người tình của đệ nhất phu nhân, và cuộc luyện ái cũng chỉ đến giới hạn nào đó mà thôi. Chàng đã tỏ ý phản đối việc Lệ trực tiếp hoạt động chính trị, bây giờ thì Lệ còn đi xa hơn nữa, muốn chàng leo dẹo đi cạnh nàng trên chính trường. Biết đâu Lệ lại chẳng có hậu ý biến chàng thành một thứ nô lệ luyện ái để thường trực phục vụ cho đòi hỏi tình dục của nàng, dưới hình thức võ quan hầu cận đệ nhất phu nhân".

Nghĩ đến đó, Hoàng vốn thẳng tính, buột miệng hỏi lại Lệ ngay:

- Có phải toa muốn thành một Catherine thứ hai không?

Lệ chưa hiểu ý của tình nhân, gật đầu:

- Phải, moa sẽ không kém các nhân vật phụ nữ trứ danh của lịch sử.

Hoàng mỉm cười:

- Vậy Catherine II của Việt Nam định đoạt cho số phận của moa còn sống được bao lâu nữa?

- Toa nói gì lạ vậy?

- Thì chính toa muốn thành Catherine II[29], tức là sớm muộn gì thì moa cũng phải chết dưới tay toa. Toa không nhớ tiểu sử Catherine II hay sao?

Thấy Lệ lắc đầu, Hoàng nói tiếp:

- Nữ hoàng Catherine II là một người đẹp và đa tình không kém gì đệ nhất phu nhân Việt Nam, luôn luôn có một sĩ quan hầu cận trẻ tuổi bên mình. Nhưng không có một sĩ quan nào sống quá ba tháng.

Hoàng ngừng lại, nhận thấy phản ứng chờ đợi nóng nảy của Lệ rồi nói tiếp:

- Không một sĩ quan cận vệ nào sống được lâu, vì đến lúc không còn đủ sức làm thỏa mãn được bà thì đều bị thủ tiêu. Vì vậy mà moa không dám nhận chức sĩ quan hầu cận của toa, sợ rồi...

Hoàng chưa kịp dứt lời đã bị hai đầu ngón tay đỏ sẫm nhọn hoắt của Lệ véo mạnh vào đùi làm nẩy bắn người lên. Nàng nghiêm sắc mặt lại:

- Toa không được nói chuyện đùa với moa đấy nhé! Đừng tìm cách đánh trống lảng.

Trong lúc bà cố vấn luyện ái tình nhân ở biệt điện Long Hải thì ở tại biệt điện Bảo Đại ở Đà Lạt, Ngô Đình Nhu cùng Hồng Sơn cán bộ "hồi chánh" rất được Nhu tín nhiệm đang bàn bạc kế hoạch chống đảo chánh và tiêu diệt những kẻ đối lập.

Nhu vừa lên đây lúc trưa, định đi bắn, nhưng vì thuộc hạ chuẩn bị chưa xong, nên ngủ lại ở biệt điện, dời lại cuộc đi săn một hôm.

Ban chiều, Nhu và Hồng Sơn có dự khán một trận ác chiến giữa heo rừng và cạp ở ngoài vườn.

Nhu có nuôi riêng một con cạp lớn ở khu vườn biệt điện rào sắt cao, đặt hai người trông nom cho ăn uống hàng ngày để làm vật giải trí. Nhu nhớ lại hồi nhỏ ở Huế, gần làng bên vợ tại thành Hồ Quyền, vua Thành Thái thỉnh thoảng vẫn cho tổ chức voi cạp đánh nhau để ngài ngự xem. Bất chước trò chơi của ông vua ngày trước, Nhu cho nuôi sẵn một heo rừng bầy được, cạnh chuồng cạp để mỗi lần đi Đà Lạt, nghỉ ngơi hay săn bắn, có dịp xem trò ác thú xâu xé nhau. Thấy cạp đói rượt vào heo rừng trong khoảng vườn có lưới sắt, Nhu ví mình tiêu diệt những kẻ đối lập quốc gia cũng dễ dàng như chúa sơn lâm đuổi bắt heo rừng.

Hôm nay, Nhu lên đây bất ngờ, hai người trông coi ác thú đã cho cạp ăn thịt no rồi, nên khi thả heo rừng vào cạp không đuổi vào mồi mà chỉ đưa chân lên đùa giỡn thôi. Bị con cạp lớn trên 150 kí lô hết nhỗi nghiêng ngả, heo rừng nổi xung thừa cơ húc đầu lại, tấp vào mả cạp, sút mất một bên mép, máu tuôn đầm đề. Cạp tức giận gầm lên, phóng lại tát heo rừng một cái chết không kịp kêu.

Hồng Sơn ngồi cạnh Nhu liếc mắt nhìn thấy cố vấn cau mày bực tức khi thấy cạp bị heo rừng tấp, mỉm cười nói:

- Cạp tuy mạnh thật nhưng nếu khinh địch không đề phòng thì cũng bị nguy như thường. Trước chúa sơn lâm, heo rừng biết rằng mình không thể tránh khỏi chết, bắt buộc phải tư vệ phản công quyết liệt. Cạp bị thương vì đã khinh thường không ra tay trước để cho heo rừng thừa cơ tấn công. Đây cũng là một bài học trên trường chính trị ông cố vấn nghĩ có phải không"

Nhu im lặng gật đầu nghĩ ngay đến những kẻ đối lập chính trị.

Tối hôm ấy, vấn đề triệt hạ cá đối thủ quốc gia và phòng ngừa đảo chánh được đưa ra thảo luận.

Nhu ngồi dựa trong ghế bành bọc da thở khói thuốc lá tẩm á phiện sức nức cả gian phòng, tay cầm ly rượu mạnh, hướng về phía Hồng Sơn đối diện:

- Toa đã nghĩ ra kế hoạch gì hay để bảo vệ dinh Gia Long?

- Thừa ông cố vấn, dinh Độc Lập đã có hầm kiên cố, vũ khí đầy đủ lương thực tích trữ có thể dùng cả tháng, nếu để cố thủ tạm thời đăng cầm cự với bên ngoài khi xảy ra một cuộc đảo chánh hay bao vây dinh hòng cứu viện như vậy cũng là tạm được. Nhưng theo binh thư thì đó chỉ là hạ sách, vì mình ở vào thế thụ động, chôn chân một chỗ, làm dịch cho đối phương tấn công. Trong cuộc đảo chánh ngày 11-11-1960, nếu loạn quân sớm đánh rốc vào trong dinh, hay nã đại bác hạng nặng thì hầm cố thủ kiên cố đến đâu cũng không làm sao cầm cự lại nổi, trong khi quân cứu viện giải vây đến chậm.

Đến cuộc oanh tạc vừa rồi, nếu đối phương huy động được cả phi đội làm chủ tình thế trên không, liên tiếp dội bom hạng nặng, bom xăng đặc xuống phá sập, đốt cháy cả dinh, thì hầm trong dinh chỉ là một chỗ trú ẩn tạm thời mà thôi. Ví thử, sau khi máy bay dội bom có quân đội hưởng ứng mà đánh rốc vào dinh thì mình núp dưới hầm cũng chịu chết.

Cho nên lần này về dinh Gia Long tôi đề nghị với ông cố vấn một kế hoạch mới, không những chỉ đào hầm cố thủ mà còn phải có địa đạo để thoát ra ngoài phòng khi nguy biến để nắm lại thế chủ động quật lại tình thế.

Ngô Đình Nhu gật gù nói:

- Ý kiến của toa thông lắm.

- Dạ, nếu ông cố vấn đồng ý thì ta cần có chuyên viên kiến trúc để vẽ bản đồ thiết kế hầm trong dinh và địa đạo ăn thông bên ngoài, phải giao cho những người hết sức tin cẩn của ông cố vấn đứng ra thực hiện. Chắc ông cố vấn đọc truyện Tàu, có nhớ chuyện Tào Tháo đào mả để sinh phần chó? Theo ý riêng tôi, công việc đào hầm ở dinh Gia Long đều phải thi hành như vậy mới giữ được hoàn toàn bí mật.

Ngô Đình Nhu nhìn Hồng Sơn hỏi:

- Tào Tháo đào mả ra làm sao?

Hồng Sơn ngược lên gặp đôi mắt Nhu lóe sáng trên vẻ mặt trầm lạnh che khuất trông bóng tối, như một hung thần đang nghĩ ngợi từng lúc lập lòe lửa ở đầu điều thuốc. Không tin rằng vị cố vấn chính trị lắm mưu kế lại không biết đến những thủ đoạn như của Tào Tháo song vẫn đáp:

- Tào Tháo sợ tiết lộ nơi chôn mình về sau, nên cho đào hai mả để đánh lạc hướng người ngoài.

Sau khi đã bố trí máy móc ngầm giết hại những kẻ muốn tìm phá mình để giữ hoàn toàn bí mật, Tháo sai thủ tiêu tất cả những kẻ đã tham dự vào công việc xây lăng từ thầy địa lý cho đến thợ hồ, phu đào, trên một trăm người, trừ mấy người ruột thịt tin cẩn.

Hai người bàn bạc chung quanh vấn đề này đến khuya, rồi đến sáng hôm sau Ngô Đình Nhu bãi bỏ cuộc đi săn cùng Hồng Sơn đáp máy bay về Sài Gòn.

Ngày tối hôm ấy, đại tá Lê Quang Tung chỉ huy lực lượng đặc biệt được mời vào dinh Gia Long nhân chỉ thị của cố vấn để thực hiện công tác bí mật.

- Thừa cố vấn, về mặt quân sự của kế hoạch này tôi có thể đảm nhận được, song về phần kiến thiết cần phải có một kiến trúc sư nghiên cứu để xây dựng hầm thật kiên cố mới được. Tôi thấy có kiến trúc sư Võ Đức Diên là người mà ông cố vấn cũng đã biết, từng lo việc trang trí trong dinh Độc Lập và trông nom xây cất lầu Lâm Ngọc ở Đà Lạt cho bà cố vấn. Thân sinh kiến trúc sư họ Võ nghe đâu trước đây là bạn đồng liêu với Tổng thống, thời cụ làm quan Nam triều, sau này Võ Đức Diên cũng tỏ ra trung thành với tổng thống lắm, tuy trước đây có thời kỳ ông ta theo Việt Nam Quốc dân Đảng rồi qua Duy Tân.

Nhu lạnh lùng nói:

- Tôi có biết qua Võ Đức Diên song kế hoạch của mình phải tuyệt đối giữ bí mật. Nếu kiến trúc sư vẽ hoạ đồ mà tiết lộ ra ngoài thì hầm an toàn với địa đạo cũng kẻ như không còn có giá trị gì nữa, đường hầm hoá thành tử lộ bởi lẽ đối phương chỉ việc chờ sẵn cuối đường mà tóm bắt sạch những người thoát ra. Như vậy, giữ bí mật kế hoạch này là cả một vấn đề sinh tử. Nguyên tắc là không thể tin ai được, mà phải được tuyệt đối bí mật trong tất cả khâu thực hiện.

Tối hôm sau đại tá Tung đưa kiến trúc sư Võ Đức Diên vào gặp ông cố vấn. Người cao lớn, đầu tóc hớt ngắn, vận y phục màu sẫm từ sơ mi đến cả cà vạt đều toàn sắc đen và nâu, Võ Đức Diên rất tin tưởng sở nên nghe lời dẫn của một thầy bói trừ danh bao giờ cũng chọn các màu sắc ấy. Võ Đức Diên là kiến trúc sư có khuynh hướng về sân khấu, đã hơn một lần lên sân gỗ, chuyên đóng các vai Nguyễn Thái Học, Đề Thám. Ông từng được bác sĩ Trần Kim Tuyến giới thiệu với cố vấn chính trị. Sau đó mở quán Anh Vũ tại đường Vui Viện để lôi cuốn văn nghệ sĩ ủng hộ chánh quyền, đi đôi với câu lạc bộ văn bia ở đường Tự Do do bác sĩ Lý Trung Dung cầm đầu, để

dò xét thái độ của văn nghệ sĩ. Ngoài ra, Võ Đức Diên còn được Sở nghiên cứu chính trị phủ Tổng thống giao cho trông nom một tạp chí minh họa lấy tên *Miền Nam* xuất bản hàng tháng, đặc biệt trình bày những hình ảnh về đệ nhất phu nhân, Phụ nữ liên đới thanh nữ và thanh niên cộng hòa của ông bà cố vấn.

Sau khi trông nom xây cất và trang trí dinh thự riêng của bà cố vấn là lầu Lầu Ngọc ở Đà Lạt và trình bày một số kiểu áo mới cho đệ nhất phu nhân cùng cô gái đầu lòng "lăng xê mốt", kiến trúc sư họ Võ đã chiếm được cảm tình của vợ chồng Ngô Đình Nhu và được thăng chức giám đốc Nha kiến thiết.

Khi cùng đại tá Tung theo chân Ngô Đình Nhu vào quan sát phòng sẽ dùng làm cửa xuống hầm, Võ Đức Diên đếm từng mảng gạch bông mà lòng mừng khắp khởi: Kiến trúc sư họ Hoàng trước đây nhờ xây lăng cho người anh cả họ Ngô, tổng đốc Ngô Đình Khôi, mà được ban chức Bộ trưởng, ngày nay họ Võ chắc chắn cũng sẽ nhờ nấc thang hầm bí mật này mà bước lên địa vị cao cấp ấy.

Xem xét một hồi, trở lại văn phòng cố vấn, Võ Đức Diên thốt ra những lời cương quyết:

- Thưa ông cố vấn, công việc không có gì là khó. Tôi có nghiên cứu những tài liệu kiến trúc về cái "bunker" của Hítler. Nếu có được cái bản đồ cũ của dinh Gia Long thì đỡ phải mất công đo lại chu vi và tính sức nặng của bên trên để đào địa đạo. Có thể là Toà đô chính còn lưu trữ các "plan" của công thự lớn này. Nếu không, tôi cũng có thể tính ra được.

Ngô Đình Nhu quay vào đại tá Tung:

- Mai, toa kêu điện thoại bảo nhân viên đô chánh lục xem có bản đồ cũ của dinh Gia Long thì lấy về nghe?

Võ Đức Diên nói:

- Bây giờ thì cần ông cố vấn cho biết rõ về số hầm, số địa đạo, số cửa lên, đưa đến đâu, xa hay gần... Được rõ các chi tiết đó thì chỉ trong vòng ba hôm, tôi có thể hoàn thành bản đồ ngay.

Nhìn tấm bản đồ lớn Sài Gòn, Chợ Lớn, Gia Định trên vách, Ngô Đình. Nhu hỏi:

- Cửa địa đạo thoát ra, chui lên các nơi nào, về mặt quân sự, ý kiến toa ra sao, Tung?

Ngắm nghía vùng chung quanh dinh Gia Long trên bản đồ, đại tá Tung đưa ngón tay trở vào mấy nơi rồi nói:

- Thưa ông cố vấn, theo ý tôi, chúng ta có thể đào thoát mấy nơi này: con đường thứ nhất, từ dinh Gia Long đâm ra ngã sông Sài Gòn trở lên hành dinh hải quân một cửa ra, rồi đi thẳng đến sở thú là cửa cuối. Đường thứ hai từ dinh đến nhà thờ Đức Bà, trở lên một cửa ra bên trong, rồi luôn thẳng vào đến trường Nhà Trắng. Đường thứ ba, từ dinh Gia Long chạy thẳng vào Chợ Lớn, trở một lỗ lên biệt thự sẵn của mình, rồi thẳng vào nhà thờ Cha Tam, từ đây thoát đi đâu cũng dễ.

Đường hầm thứ nhất trong trường hợp có đảo chánh, dinh Gia Long bị tấn công và bao vây mình còn làm chủ được phía hải quân thì ra theo lối này, rồi lên tàu nhỏ chực sẵn trên sông Sài Gòn và chạy đi. Nếu thành hải quân bị chiếm rồi thì đi luôn vô Sở thú, rồi từ đây thoát về miền Đông.

Đường hầm thứ hai chỉ dùng đến khi cánh quân cứu viện đang đến, tạm lánh mặt vào nhà thờ Đức Bà hoặc nhà Tu Kín là những nơi không ai ngờ đến.

Đường hầm thứ ba mà tôi cho là quan trọng nhất, đưa vào Chợ Lớn ở nơi biệt thự cổ thủ để điều khiển tình thế. Dĩ nhiên là biệt thự này cần phải trang bị lại như một pháo đài với tất cả máy móc, điện thoại, phát thanh, súng ống đầy đủ để cầm cự trong lúc chờ viện binh. Nơi này là một điểm thứ hai sau khi rời bỏ dinh Gia Long và từ đây chỉ huy, ra lệnh bằng vô tuyến truyền thanh, đối phương cũng không thể biết đó là đâu, vẫn tưởng như mình vẫn còn ở dưới hầm dinh Gia Long. Tôi thấy phải bố trí nơi này thật kiên cố, và tuyệt đối giữ bí mật, đối phương tìm ra được cũng phải mất nhiều ngày giờ để mình có thể kéo dài thời gian chờ đợi quân về giải cứu.

Tính xa hơn nữa, gặp phải trường hợp khó khăn lắm, thì sẽ từ nơi này theo đường hầm về nhà thờ Cha Tam rồi do ngã này thoát ra ngoài. Trong mấy đường hầm, mình phải gài bẫy, lựu đạn, mìn, địa lôi để cho đối phương có tìm ra mà lần mò theo thì mắc phải và bít lối cho chúng không thể tìm đến tận nơi ra được.

Đại tá Tung ngừng lại, cầm ly rượu nhỏ tợp một hớp, rồi nói tiếp:

- Thưa ông cố vấn, về phần kỹ thuật các đường hầm đã có kiến trúc sư Võ Đức Diên nghiên cứu, còn về phần thực hiện, tôi xin đảm nhận. Chỉ cần có ý kiến của ông cố vấn quyết định xem nên đào mấy đường hầm, hay chỉ cần một cái cho thật chắc chắn, hoàn bị cũng đủ, rồi chúng tôi mới theo đó thì hành.

Võ Đức Diên phụ họa:

- Đại tá Tung trình bày như thế cũng đã thấu đáo lắm. Ông cố vấn có điều chỉ dạy để tôi tuân theo mà tiến hành công việc.

Ngô Đình Nhu chăm chú nhìn bản đồ, thông thả nói:

- Mình cứ lo cho xong một đường hầm đã. Tôi thấy đường hầm thứ ba đưa vô Chợ Lớn của đại tá Tung vừa nói tuy xa một chút nhưng vững hơn cả. Ông Diên cứ theo đó vẽ bản đồ cho tôi coi. Mấy bữa thì xong hả?

- Dạ thưa, trong ba bữa, tôi xin mang đến trình ông cố vấn xem.

Sau cái bắt tay thân mật của cố vấn Ngô Đình Nhu, kiến trúc sư Võ Đức Diên vui vẻ ra về, được đại tá Tung lái xe từ dinh Gia Long đưa đến tận nhà.

Hài hôm sau, đại tá Tung vào dinh với tấm họa đồ hầm trú ẩn và địa đạo bí mật. Ngô Đình Nhu chăm chú nhìn sơ đồ trải trên mặt bàn với những ghi chú rõ ràng từng chi tiết, gật gù tỏ vẻ bằng lòng, rồi bật hỏi:

- Cái họa đồ này, ngoài Võ Đức Diên ra có ai biết không?

- Dạ thưa cố vấn, tôi đã phòng ngừa cẩn thận, mời kiến trúc sư Võ Đức Diên đến tại văn phòng của tôi, vẽ luôn tại đây, trong hai ngày liền chỉ có mình ông ấy với tôi, ngoài ra không có một người thứ ba nào biết được.

- Toa đề phòng như vậy rất tốt. Chớ chủ quan khinh thường là chết, mà công việc này nếu tiết lộ ra ngoài thì hậu quả nguy hiểm không lường đâu được. Nhưng còn Võ Đức Diên thì toa tính sao?

- Dạ, nếu ông cố vấn thấy khỏi phải sửa chữa gì họa đồ này nữa thì tôi nghĩ nên giải quyết sớm ngày nào hay ngày đó, làm cho y im lặng luôn để bảo toàn bí mật.

Thấy Ngô Đình Nhu im lặng gầy tàn thuốc lá, đại tá Tung nhếch mép cười, nói tiếp:

- Vì bí mật quốc gia đại sự, mình có hy sinh vài người cũng không sao cả. Mỗi ngày biết bao nhiêu chiến sĩ bỏ mình ngoài mặt trận, hy sinh cho đại cuộc thì sao?

Nhu trầm giọng nói:

- Không phải ta thắc mắc chi việc phải hy sinh vài nhân mạng, nhưng kiến trúc sư Võ Đức Diên cũng có nhiều người biết, cần phải tính sao cho êm thấm, không gây tai tiếng gì hết!

- Dạ, thưa cố vấn khỏi phải lo, tôi đã nghĩ đến điều đó rồi. Tối mai, tôi nói Võ Đức Diên vào đây cho cố vấn dạy bảo việc gì đó, rồi mời y uống một ly cà phê nước đá là xong chuyện. Tôi đã để ý là y chỉ thích uống thứ đó thôi, mà cà phê đặc biệt của mình, như cố vấn đã thấy thí nghiệm rồi, chỉ 24 giờ sau là ngấm vào tim và chết một cách êm thấm, không ai có thể nghi ngờ gì được, đến bác sĩ cũng chịu bó tay, cho rằng nạn nhân bị áp huyết mà chết thôi.

Đại tá Tung đang nói bỗng ngừng lại khi thấy người cận vệ cố vấn đang đứng ở góc phòng theo hiệu vẫy tay của chủ nhân đẩy bàn rượu đến. Ngô Đình Nhu thấy vậy liền bảo:

- Không sao, hẳn là người nhà cả, toa cứ việc tự nhiên.

Đại tá Tung tự nhiên lấy chai rượu cô nhắc rót vào ly, uống một hơi rồi nói:

- Dạ thưa cố vấn, tôi thấy Võ Đức Diên không giàu có gì, tôi mời y vào, ông cố vấn cho hẳn một số tiền, kể như đền bù công lao cho hẳn, để lại nuôi vợ con, thế là ổn.

Sáng hôm sau, vào ngày thứ bảy, Võ Đức Diên vừa đến Nha kiến thiết, nghe dây nói của đại tá Tung gọi, nhả lời ông cố vấn mời tối nay mười giờ vào dinh Gia Long.

Diên khắp khởi mừng thầm, ngỡ lời cùng vợ con phen này mình được ông cố vấn Tổng thống tin cậy, hy vọng rồi đây thế nào cũng được ngồi ghế Bộ trưởng.

Tối hôm ấy, tại bữa tiệc trong Chợ Lớn, Võ Đức Diên xem chừng đồng hồ luôn và bữa ăn chưa mãn lúc chín giờ hơn đã đứng lên xin phép về, vì công việc cần.

Kiến trúc sư họ Võ đi vào cửa bên hông dinh Gia Long, được đưa ngay vào căn phòng cố vấn đã thấy đại tá Tung đang ngồi nói chuyện với Ngô Đình Nhu.

Qua một lúc bàn bạc chung quanh họa đồ bí mật địa đạo, Nhu gọi người cận vệ bảo rót rượu cho mình và hỏi khách:

- Ông Diên dùng gì?

- Dạ, cho tôi xin cà phê đá.

Đại tá Tung vò tay lấy chai cô nhắc ở bàn rượu rót lấy cho mình, trong khi người cận vệ vào phòng bên, mở tủ lạnh, mang ly cà phê đã pha sẵn, bỏ mấy viên nước đá vào rồi trở ra đặt trước mặt Võ Đức Diên.

Mấy phút qua, đại tá Tung bỗng nhìn đồng hồ rồi đứng lên:

- Dạ, xin phép cố vấn cho tôi đi, có công việc cần.

Trong lúc viên chỉ huy lực lượng đặc biệt bắt tay kiến trúc sư ra về thì Ngô Đình Nhu bước đến tủ sắt ở góc phòng, mở lấy một phong bì lớn đem ra, trao cho Võ Đức Diên vừa uống cạn nửa ly cà phê lạnh.

- Tôi gởi ông kiến trúc sư số tiền hai mươi vạn này gọi là đền công khó nhọc của ông một phần nào đã sốt sắng giúp tôi.

- Dạ, ông cố vấn đã có lòng thương mà giao công việc tin cậy cho, thật là quý quá cho tôi lắm rồi, nay ông cố vấn lại cho một số tiền lớn như thế này nữa, tôi phải ghi ơn đến suốt đời, nguyện còn sống ngày nào là tận tâm, tận sức phục vụ ông bà cố vấn và Tổng thống mà tôi coi như cha...

- Thôi, ông kiến trúc sư uống cạn ly cà phê rồi về nghỉ, chứ hai hôm nay khó nhọc về hoạ đồ kia cũng mệt lắm rồi.

Diên hân hoan uống cạn ly cà phê đặc biệt, rồi cầm phong bì lớn đầy những giấy bạc đứng lên. Ngô Đình Nhu bắt tay thán mật tiễn ra tận cửa.

Kiến trúc sư họ Võ vui mừng ra về, có ngờ đâu là vừa chia tay vĩnh viễn cố vấn chính trị họ Ngô, kẻ đã tươi cười chấm dứt đời sống của mình qua một ly cà phê lạnh.

Về đến nhà, Diên trao cho vợ chiếc phong bì đựng hai chục vạn bạc, vui vẻ cười đùa cùng mấy đứa con lớn còn thức học bài, rồi bỗng nhiên kêu mệt lên giường nằm.

Bà vợ cho rằng ông chồng đi ăn tiệc, uống rượu gặp gió, nên chỉ thoa dầu qua loa rồi đắp chăn kín lên người.

Qua một đêm lẫn lộn khó chịu, từng cơn toát mồ hôi ướt đầm người, Diên tưởng mình bị cảm, sáng ngày cho mời bác sĩ quen đến.

Nhận thấy bệnh nhân chỉ có triệu chứng mệt mỏi với từng cơn toát mồ hôi như tắm, bác sĩ ngỡ là Diên bị cảm nên chích thuốc khỏe qua loa. Đến chiều, sau một hồi vật vã ra mồ hôi nhiều, Diên quần quai trút hơi thở cuối cùng.

Cái chết đột ngột của kiến trúc sư giám đốc Nha kiến thiết không khỏi làm cho nhiều người kinh ngạc. Trong dư luận người ta thì thầm là Diên bị ngộ độc.

Hôm sau, cố vấn chính trị đích thân đến phúng điếu. Buổi tối, đệ nhất phu nhân cũng đi viếng người chết.

Vào lúc tám giờ tối ngày ấy Dương Văn Hiếu hấp tấp vào dinh Gia Long. Người cận vệ đưa tới phòng cố vấn, Dương Văn Hiếu vừa thấy mặt Ngô Đình Nhu đã lên tiếng:

- Trình ông cố vấn, ngoài dân chúng có dư luận đồn rằng ông kiến trúc sư giám đốc kiến thiết bị đầu độc, thừa đại tá Y đã báo cáo lên ông cố vấn chưa?

Ngô Đình Nhu lạnh lùng nhìn viên chỉ huy mật vụ, rồi bình tĩnh nói:

- Cho điều tra ngay tin đồn bậy bạ đó coi từ đâu ra? Bắt cổ mấy đứa phản tuyên truyền giam lại?

Dương Văn Hiếu dạ rồi lui ra.

Ngô Đình Nhu tiếp tục lật tập hồ sơ đọc, phê bằng bút chì đỏ một bên. Khoảng 10 giờ đêm, đại

tá Tung vào vừa lúc Nhu xếp lại hồ sơ đứng lên.

- Sao, có dư luận xầm xì bên ngoài phải không?

- Dạ, không có gì đáng ngại. Thừa cố vấn, cái cần nhất là bảo toàn được bí mật cho bản đồ địa đạo, còn người vẽ bản đồ thì không đáng kể.

- Ủi moa cũng nghĩ như vậy. Còn việc đào thì toa liệu bao giờ bắt đầu?

- Thừa cố vấn, tôi đã tìm được một người có thể tin cậy giao phó cho công việc này: một thiếu tá công binh, cán bộ đảng ta, tôi xin bảo đảm về người này, ông cố vấn không phải e ngại gì cả. Còn phải cần lối 200 công nhân luân phiên đào mỗi đêm, vì công việc này không thể làm ban ngày được. Số công nhân này tôi định lấy trong số tù binh không có tông tích, khỏe mạnh, hiện đang bắt giữ.

Trình cố vấn rõ về lối làm việc sẽ tiến hành như vậy: mỗi đêm sẽ bắt đầu từ 12 giờ khuya, đến 4 giờ sáng, 10 toán luân phiên làm mỗi toán 20 người. Tất cả đều đưa tới bằng xe bí bưng, mỗi người đều bị bịt mắt lại, khi vào tới trong phòng mới mở ra. Đất đào lên cho vào từng túi ni lông chuyển đi, chất lên xe bí bưng đi đổ. Trong khi đó xin cố vấn ra lệnh cho người ở trong dinh không lui tới chỗ làm việc, để giữ bí mật không cho ai biết được.

Ngô Đình Nhu gật đầu tỏ vẻ bằng lòng, ra hiệu cho người cận vệ rót rượu mời đại tá Tung để thường kẻ thuộc hạ đặc lực.

- Thế rồi, từ khuya hôm sau công việc đào địa đạo ở dinh Gia Long bắt đầu. Một thiếu tá công binh chỉ dẫn cho từng toán 20 người lực lưỡng quần áo ngắn, bịt mắt đưa vào phía sau phòng ngủ cố vấn chính trị.

Năm tên cận vệ của đại tá Tung mang súng ngắn, dao găm, canh chừng ở miệng hầm có phận sự đưa từng toán nhân công từ xe vào phòng, rồi tháo băng đen bịt mắt họ ra.

Tất cả đều được lệnh tuyệt đối không được nói.

Những thân hình khỏe mạnh và như câm điếc, biến dần xuống đường hầm, chỉ nghe tiếng thở, tiếng xà beng, cuộc nạo vào nền đất cứng. Những túi ni lông đầy đựng đất gạch vụn chuyển tay chuyển đi.

Đám cận vệ võ trang chờ sẵn ở cửa hầm, đặt lên vai mỗi tù binh một túi ni lông nặng rồi bịt mắt kỹ từng người đưa họ bám lưng nhau đi lần ra cửa. Đến 3 giờ rưỡi sáng, thiếu tá công binh ra lệnh cho mọi người ngừng tay. Cuộc xẻng, xà beng được xếp ở góc hầm mới đào sâu chừng 3 mét. Toán tù binh mồ hôi nhễ nhại, áo quần lấm láp, bị bịt mắt lại nối đuôi ra xe nổ máy chờ sẵn phóng ra khỏi dinh Gia Long lúc trời còn mờ tối. Người cận vệ còn lại lo quét dọn, lau chùi nền gạch bông từ cửa hầm đã đầy kín ra tới tầng cấp sân sau, không để lại một dấu vết nào của toán người đào địa đạo trong đêm.

Rồi đêm đêm, bắt đầu từ 12 giờ khuya cổng sau dinh Gia Long mở ra khi ánh đèn pha chớp tắt ba lần ra dấu, mấy chiếc xe bí bưng bí mật chạy vào trong sân, thiếu tá công binh cùng năm cận vệ võ trang của viên chỉ huy lực lượng đặc biệt dẫn 20 tù binh mới vào, tất cả đều bị bịt mắt, bám núm lưng nhau đi lần vào trong.

Công việc đào địa đạo bí mật ở dinh Gia Long cứ thế mà âm thầm tiến hành trong những giờ khuya vắng, bên ngoài không một ai hay.

Buổi sáng vào lúc bảy giờ, Ngô Đình Nhu thức dậy, chưa kịp rửa mặt uống cà phê đã mặc

nguyên quần áo ngủ qua phòng đưa xuống địa đạo xem xét, rồi từ hầm qua phòng khách vòng ra cửa sau xuống thềm ra phía sân sau nơi máy xe bí bùng đậu trong đêm, đưa mắt một vòng, không thấy có dấu vết gì, trở vào bảo người cận vệ chứng kiến công việc đào hầm quét dọn mỗi đêm:

- Chú giỏi, chịu khó nghe, tôi còn thì chú còn.

Người cận vệ dạ mà trong lòng không khỏi lo ngại. Y cũng là một trong số người biết rõ về đường hầm bí mật bảo toàn cho sinh mạng anh em họ Ngô, không biết rồi đây có phải cùng chung số phận cam lạng như kiến trúc sư Võ Đức Diên, tác giả hoạ đồ, như 200 tù binh đào địa đạo, sẽ hy sinh để bảo toàn bí mật liên hệ đến mạng sống của gia đình thống trị?

Qua 8 đêm, từ đây hầm sâu trú ẩn 5 thước lối ngang địa đạo được đào dài lối 6 thước, đến đêm thứ tư công việc tiến hành khó khăn, đất bỗng cứng lại như đá khối, xà beng nháng lửa bật trở lại, cuốc xẻng bị quần mẻ, đám tù binh mồ hôi nhễ nhại, thở mệt nhọc, lạng lẽ lắc đầu nhìn nhau. Thiếu tá công binh vất vả chỉ dẫn, đến gần 5 giờ sáng, chỉ đào thêm được một thước.

Đêm sau, không đào nhích thêm được nữa, thiếu tá công binh đành cho tù binh nghỉ tay lúc 2 giờ sáng.

Sáng sớm, đại tá Tung vào dinh rất sớm. Ngô Đình Nhu đang uống cà phê thấy viên tư lệnh lực lượng đặc biệt liền hỏi:

- Sao, đêm qua nghe nói nghỉ sớm, tại sao vậy?

- Thừa cố vấn, có lẽ địa đạo ăn thông ra ngoài không thành?

- Sao lại không thành?

- Thừa cố vấn, theo lời thiếu tá công binh báo cáo lại thì nền đất này quá cứng, nhưng nếu chỉ có cứng thôi thì vẫn còn có thể đào được, song móng nền lại được đổ bằng bê tông cốt sắt theo ô vuông xuống sâu cả 10 thước. Khu vực này xưa kia là đất sinh nên kiến trúc sư Pháp bắt đầu khoán phải đúc nền theo kiểu đó. Đêm qua đào tới một lớp thành cốt sắt xi măng đúc dày, không sao phá nổi, chỉ còn cách đặt mìn cho nổ, nhưng ở đây không thể được, sợ đổ sập dinh bên trên. Tôi đã cho xét kỹ lại hoạ đồ kiến trúc cũ thấy rõ là không thể nào đào địa đạo ăn thông ra ngoài được.

Ngô Đình Nhu cau mày đứng lên, chấp tay sau lưng, đi đi lại lại trong phòng, im lặng, bực tức.

Đại tá Tung liếc nhìn cố vấn buồn bực, ngồi yên không dám nói gì thêm nữa.

Một lát, Ngô Đình Nhu dừng lại, gằn giọng:

- Thôi, toa cứ cho xây chỗ hầm đã đào được, rồi tính sau.

Đại tá Tung vâng dạ lui ra ngay. Vừa lúc ấy Ngô Trọng Hiếu, Bộ trưởng Công dân vụ hiện ra.

*

* *

Ngô Trọng Hiếu xuất thân là một công chức thuộc ngành ngân khố quốc tịch Pháp, người ta vẫn gọi là Paulus Hiếu. Y thường khoe nguồn gốc mình là Phi Luật Tân vào làng Tây dưới thời kỳ thực dân Pháp, và đổi lấy họ Ngô, từ triều Ngô Đình Diệm.

Paulus chạy theo anh em họ Ngô, tự giới thiệu là mình quen biết nhiều nhân vật ở Nam Vang, và có tài tổ chức gián điệp được Cố vấn chính trị Tổng thống cử làm đại diện ngoại giao tại Cambodge.

Trong thời gian ở thủ đô xứ Chùa Tháp, Paulus Hiếu liên lạc với Dap Chloun, một quân nhân đối lập với thái tử Sihanouk và tổ chức khuynh đảo chánh quyền trung lập Cambodge.

Dap Chloun là một trong số thủ lĩnh kháng chiến chống Pháp thời kỳ 1945, trở về với chánh phủ Hoàng gia được thái tử Sihanouk cho làm đại diện kiêm tư lệnh quân đội Vương quốc tại tỉnh Siam Réap.

Đã từng vào sinh ra tử, Dap Chluon không muốn chết già trong cảnh biệt lập ở vùng biên giới Đế Thiên Đế Thích nên vẫn ôm mộng mưu bá đồ vương, ngầm ngầm chống đối quốc vương.

Paulus Hiếu đến nhận chức đại diện ngoại giao ở Nam Vang hiểu biết tâm trạng của Dap Chluon, liền kết thân bằng thủ đoạn thông thường nhưng rất hiệu quả đối với thủ lĩnh quân nhân háo sắc là kẻ mỹ nhân.

Paulus mua chuộc được một thiếu nữ Việt có nhan sắc hấp dẫn sống tại vùng Keo ở Cambodge nói rành tiếng Miên và Pháp, đặt mỹ danh cho nàng là Mai Liên. Nhận công tác của Paulus giao phó, Mai Liên bắt tình với Dap Chluon rồi trở thành vợ thứ hai của y.

Buổi đầu gặp thiếu nữ Việt đẹp, thông minh và học thức, con người võ biền ấy đã ngẩn ngơ và càng thích thú khi nghe Mai Liên nói rất rành tiếng mẹ đẻ của mình.

- Mới gặp anh, em nghĩ ngay đến Từ Hải, con người anh hùng vẫy vùng cả bờ cõi "dọc ngang nào biết trên đầu có ai" ...

Dap Chluon ngơ ngác không biết tình nhân ngụ ý nói gì, bèn hỏi:

- Từ Hải là thằng cha nào?

Mai Liên mỉm cười nói:

- Từ Hải là một viên tướng chống lại triều đình ngày trước, nhân vật của một truyện thơ Việt Nam mà ai ai cũng đều biết, thuộc lòng ít nhiều.

- Vậy em có thuộc không?

- Sao lại không, để em ngâm cho anh nghe nhé!

*Râu hùm, hàm én, mày ngài
Vai nam tấc rộng, lưng mười thước cao.
Đường đường một đấng anh hào...
Dọc ngang trời rộng vẫy vùng biển khơi.
Nghênh ngang một cõi biên thuỳ*

Rồi Mai Liên dịch luôn, ví Dap Chluon với kẻ "gươm đàn nửa gánh non sông một chèo", khiến anh chàng vô cùng kiêu hãnh, cảm phục tình nhân.

Chinh phục được Dap Chluon dễ dàng, Mai Liên bắt đầu thi hành kế hoạch liên lạc với Paulus Hiếu.

Đóng vai du khách đi viếng Ang Kor, Paulus Hiếu từ Nam Vang đến Siem Réap gặp Dap Chluon, qua sự giới thiệu của Mai Liên, cô tự xưng với người yêu là em họ với Paulus.

Trong lúc đang bắt măn, được gặp tình nhân tri kỷ nỉ non bên cạnh, thêm số tiền lớn lao mua chuộc của Paulus trao lại, Dap Chluon hăng hái nhận lời. Âm mưu lật đổ chế độ tả khuynh của thái tử Sihanouk được đem ra thảo luận trong cuộc gặp gỡ đầu tiên giữa hai người, đã được Mai Liên sửa soạn rất chu đáo. Paulus Ngô muốn mượn tay Dap Chluon để mưu đồ đại sự, thi hành kế hoạch của cố vấn chính trị Ngô Đình Nhu.

Sau lần tiếp xúc ở Siem Réap, Paulus Hiếu giới thiệu cùng Dap Chluon một nhân viên CIA đang đóng vai trò ngoại giao bất khả xâm phạm ở Nam Vang: Victor Matsui.

Đáp lại Dap Chluon đứng ra làm trung gian cho Paulus Hiếu liên lạc với cựu lãnh tụ kháng chiến Cao Miên, Sơn Ngọc Thành, hiện cầm đầu phong trào Khmer Tự do võ trang đối lập chánh phủ Sihanouk.

Paulus Hiếu đã nắm được hai yếu tố: Dap Chluon có khả năng chỉ huy vệ quân sự, Sơn Ngọc Thành có tài sách động quần chúng.

Chỉ còn thiếu một nhân vật chính trị có uy tín khả dĩ điều khiển được guồng máy quốc gia Cambodge thay thế thái tử Sihanouk là có thể phát động cuộc khuynh đảo, bắt đầu từ căn cứ địa Siem Réap, thủ phủ nổi loạn.

Nơi đây đã tiếp nhận vũ khí vàng bạc, dụng cụ truyền tin được lén lút đưa đến bằng nhiều ngã đường, từ Sài Gòn và Vọng Các bí mật thâm nhập.

Giữa lúc ấy một nhân vật chính trị tại Chùa Tháp, nguyên Thủ tướng Sam Sary, đại sứ Cambodge ở Luân Đôn xuất hiện tại Nam Vang. Nguyên Sam Sary sang Anh làm đại sứ, có đưa theo cùng gia đình một người tớ gái xinh đẹp, vị đại sứ chủ nhân trong lúc nóng giận đã đánh người một tát tai. Nội vụ bị thừa ra cảnh sát, Sam Sary tuyên bố:

- Tại nước tôi, việc chủ đánh đầy tớ là một chuyện rất thường.

Lời nói kém ngoại giao của một người đại sứ đã được báo chí Luân Đôn khai thác, gây bất bình trong dư luận dân Anh. Chính phủ Cambodge liền đánh điện triệu hồi Sam Sary và thái tử Sihanouk giữ chân cựu chánh khách Sam Sary bằng chức cố vấn chánh phủ vương quốc và nhân viên Thượng hội đồng Hoàng gia, song không ngăn được Sam Sary sớm trở thành một đối thủ chính trị đầy phần uất.

Gặp cơ hội may mắn này, Paulus Hiếu tìm cách liên kết được Sam Sary, với Dap Chluon và Sơn Ngọc Thành, trở nên một bộ ba chủ trương khuynh đảo chánh quyền Sihanouk.

Trước khi ra tay, Paulus Hiếu hứa hẹn gặp Dap Chluon ở Sài Gòn để bàn tính kế hoạch hoạt động, đồng thời tránh sự theo dõi của tình báo đối phương. Từ Siem Réap, Dap Chluon đi thẳng Tân Gia Ba rồi đáp máy bay qua Sài Gòn. Mai Liên ra Tân Sơn Nhất đón chồng, đưa về tạm trú tại biệt thự sang trọng đường Nguyễn Thông, đợi Paulus Hiếu từ Nam Vang về, Paulus Hiếu đưa cố vấn Ngô Đình Nhu bí mật gặp thủ lĩnh quân sự Dap Chluon, sau hai hôm thảo luận từng điểm kế hoạch cướp chánh quyền Sihanouk, Paulus đưa tiễn Dap Chluon và Mai Liên tới gần biên giới. Theo chương trình đã định, Dap Chluon cùng vợ theo đường bộ trở về Siem Réap để chuẩn bị khởi sự.

Ba hôm sau ở Nam Vang bỗng được tin là Dap Chluon đã bị bắn chết. Mai Liên, vợ thứ hai của Dap Chluon bị bắt cùng với trung uý hoàng gia Kem Srey, chỉ huy trưởng, em ruột của đại

tướng Dap Chluon.

Đầu tháng ba năm ấy, mười hôm sau khi khám phá ra âm mưu ở Siem Réap, chánh phủ Cambodge chánh thức lên tiếng yêu cầu Ngô Đình Diệm triệu hồi Paulus Hiếu về Sài Gòn. Rồi một đoàn xe áp tải đưa đại diện ngoại giao của họ Ngô từ Nam Vang đến lần ranh biên giới Miên Việt, trục xuất Paulus ra khỏi đất Chùa Tháp.

Găm nuốt căm hận vì âm mưu khuynh đảo bị phá vỡ, rồi bị Sihanouk công khai vạch mặt trước các sứ thần ngoại quốc và đuổi ra khỏi lãnh thổ Cambodge, Paulus Hiếu thề quyết hạ cho được ông hoàng Chùa Tháp, tuyên bố với bạn hữu khi trở lại Sài Gòn.

Thái tử Quốc trưởng Cambodge cũng muốn tỏ thái độ hoà hiếu dẹp bỏ chuyện xích mích cũ, đến Sài Gòn gặp Tổng thống Ngô Đình Diệm.

Theo kế hoạch sắp đặt sẵn của Paulus Hiếu và người em cố vấn chính trị, trong cuộc hội đàm với Sihanouk tại dinh Độc Lập, Ngô Đình Diệm đã đưa ra những yêu sách đầy vẻ trịch thượng như buộc thái tử trao lại cho Diệm một số đảo thuộc Cambodge khiến thái tử Sihanouk cười nhạt, đứng lên cáo từ vội vã ra máy bay trở về Nam Vang.

Paulus hay tin cuộc hội đàm không kết quả, nói với anh em họ Ngô:

- Dạ, cụ Tổng thống và ông cố vấn để con đối phó cho.

Thế rồi, một mặt phong toả những tài sản của Cambodge ở Sài Gòn trong khi giữ chức Tổng giám đốc ngân khố, Paulus Hiếu cùng thuộc hạ lập mưu sát hại thái tử Sihanouk.

Nhân dịp lễ sinh nhật quốc vương Chùa Tháp, ban nghi lễ hoàng gia tiếp nhận được nhiều tặng phẩm của các nước bạn gửi tới mừng thái tử, và trước giờ thái tử đến, viên trưởng ban nghi lễ hoàng thúc cùng một cung phi xem xét lại những tặng vật, khi mở một chiếc hộp đẹp đựng một chiếc đồng hồ báo thức bằng vàng thì một tiếng nổ long trời làm sập đổ cả trần nhà, tung bay tan vỡ hết mọi đồ vật trong phòng. Hoàng thúc bị chất nổ chết tan xác, cung phi trọng thương, nằm quằn quại trên vũng máu. Thái tử Sihanouk thoát khỏi cuộc mưu sát, lập tức cho mở cuộc điều tra thủ phạm, và mời ngoại giao đoàn cùng các ký giả quốc tế ở Nam Vang vào hoàng cung để thuật lại cuộc âm mưu sát hại thái tử.

Theo lời tố cáo của Sihanouk, thì lúc trưa có một người ngoại quốc tự tay mang đến một tặng vật để mừng lễ sinh nhật thái tử.

Cung nữ tiếp nhận tặng vật hiện đang sống, còn nhớ mặt người ấy, trước đây cũng đã ra vào hoàng cung. Người khách trao tặng vật có nói với cung phi rằng: "đây là một chiếc đồng hồ vàng báo thức bên Hồng Kông gửi sang, dâng biểu thái tử". Chiếc đồng hồ giết người này kim chỉ 20 giờ 30, đúng vào lúc Sihanouk đến thì nổ, song vị Hoàng thúc trưởng ban nghi lễ vịn lại cho đúng giờ theo đồng hồ tay thì tiếng nổ phát ra.

Căn cứ vào lời khai và sự nhận diện của cung phi đã tiếp tặng vật sát nhân kia, thì người mang đến là nhân viên của một đại diện ngoại giao, đã bị mời ra khỏi Cambodge vì đồng lõa trong vụ ám mưu ở Siem Réap mới đây.

Mặc dầu thất bại trong hai vụ âm mưu khuynh đảo và ám sát thái tử đất Chùa Tháp, Paulus Hiếu chiếm lòng tin của cố vấn chính trị Ngô Đình Nhu và được làm Tổng trưởng bộ Công dân vụ.

Giữa lúc ấy kế hoạch đào địa đạo ở dinh Gia Long không thành, Paulus trở nên kẻ tâm phúc của gia đình họ Ngô, bàn kế hoạt động gây cơ sở mật vụ khắp trong nước bằng cách biến những

cán bộ công dân vụ thành những nhân viên mật thám len lỏi có mặt khắp các giới. Hệ thống bủa lưới khắp mọi nơi được phát triển bằng công quỹ, đặt dưới quyền điều khiển của Paulus Ngô trực tiếp nhận chỉ thị đường lối ở Cố vấn chính trị Tổng thống.

Có Paulus thi hành mọi quỷ kế, Ngô Đình Nhu nhận thấy Hồng Sơn cán bộ chính trị miền Bắc đã đầu hàng bấy lâu ở bên cạnh, giúp nhiều ý kiến kế hoạch đặc lực nhưng cũng đã hiểu biết quá nhiều về nội tình của mình, do đó có thể trở thành một phần tử nguy hiểm.

Hồng Sơn từ độ vào Nam, luôn luôn ở bên cạnh Ngô Đình Nhu, từ dinh Độc Lập qua dinh Gia Long, ngày đêm cặm cụi làm việc ở phòng riêng, bày mưu tính kế, đóng vai quân sư đặc biệt của Nhu.

Trong lúc bên ngoài liên tiếp diễn ra những vụ thủ tiêu các đối thủ chính trị như Nguyễn Phan Châu, Võ Tam Anh, Nguyễn Bảo Toàn, mấy nhân vật thuộc phái Hoà Hảo thì tại dinh Gia Long, Ngô Đình Nhu đối với Hồng Sơn bỗng có ý khác là mỗi lần gặp trở nên hết sức vui vẻ.

Một tối, theo lệ thường, vào lối mười giờ, sau khi xem xét hồ sơ, Ngô Đình Nhu ngồi ở văn phòng chuyện trò với Hồng Sơn, trước hai ly rượu nhỏ của người cận vệ rót hầu. Lát sau, khi Hồng Sơn trở về phòng thì Ngô Đình Nhu cho gọi đại tá Tung vào dinh gấp.

Khi viên chỉ huy lực lượng đặc biệt đến, Ngô Đình Nhu ra hiệu cho người cận vệ rời khỏi văn phòng. Một lát sau, đại tá Tung ra về nhưng đến 1 giờ sáng trở lại với bốn nhân viên hộ vệ trên một chiếc xe hơi đặc biệt.

Chiếc xe kiểu trắc-xông màu đen, bề ngoài trông có vẻ cũ, đã được thay đổi máy móc tinh xảo, tốc lực có thể chạy mau 250 cây số giờ, kiếng xe bằng loại mi ca làm cửa máy bay, trước sau đều có đặt đèn pha, và bên trong hông xe có bố trí súng máy, đứng cạnh ở ngoài không thể nhìn thấy.

Từ trên xe đại tá Tung cùng bốn nhân viên lực lượng vận quân phục màu đen, theo chân người cận vệ của Ngô Đình Nhu được lệnh chực sẵn, đưa đến phòng riêng Hồng Sơn.

Sau mấy tiếng gõ nhẹ vào cửa, từ bên trong vọng ra hỏi:

- Ai đó?

Người cận vệ lên tiếng:

- Thưa, có thư riêng của ông cố vấn chuyển cho ông.

- Chờ đó nghe.

Tiếng chìa khoá vặn lách cách, cánh cửa phòng vừa hé mở thì bốn bóng đen ập ngay vào, tiếp đến mấy tiếng "ục" mạnh, Hồng Sơn bị quật ngã bất tỉnh, bọn này nhét khăn vào miệng còng trói tay chân lại. Hai bóng đen khiêng Hồng Sơn ra xe, hai bóng đen theo sau. Đại tá Tung ngồi ở phía trước cùng tài xế, Hồng Sơn được đặt nằm ở băng sau cùng mấy bóng đen hộ tống. Trước đôi mắt kinh ngạc của người cận vệ chứng kiến sự việc xảy ra chớp nhoáng như cảnh bắt cóc trên màn ảnh, chiếc xe đen của đại tá Tung phóng ra ở phía cổng sau dinh Gia Long rồi lao vào đêm khuya thành phố.

Dinh Gia Long hôm sau thấy vắng người khách quý của cố vấn, đến và đi một cách bí mật, Lê hỏi chồng:

- Ông Sơn gì đó đâu rồi!

- Ông ta đi "công tác" ...

Lệ không nghĩ rằng chồng đã thủ tiêu "kẻ hiểu biết nhiều", như Tào Tháo trước kia giết quân sư chỉ vì hắn đã thấu hiểu tâm trạng của Tháo, nếu để yên sau này sẽ mang họa.

Chương 19

NỮ QUYỀN NGỰ TRỊ

Phòng khánh tiết toà đô sảnh phấp phới những lá cờ xanh vòng, tròn trắng của Phụ nữ liên đới trong kỳ đại hội lần thứ hai. Nhân danh chủ tịch sáng lập, Trần Lệ Xuân ngồi trên chiếc ngai bọc nhung đỏ của đệ nhất phu nhân, nhả nhủ cùng hàng trăm các cô các bà Bộ trưởng, giám đốc, dân biểu tướng sĩ... thuộc phong trào:

- Ủy ban văn hoá của phong trào Phụ nữ liên đới có trình cho tôi hay rằng một y phục Việt Nam hình như bắt đầu "loạn" và những nhà tồn cổ buộc tôi phải chịu trách nhiệm là vì chẳng những tôi đã tung ra mà còn chính thức hoá một hớ cổ phỏng theo các kiểu của đồng bào thiểu số Rhadé và Chàm, cùng một quần màu. Nhân dịp này tôi xin nhắc lại rằng tôi không hề có ý định lãng xê một và cũng không hề muốn tỏ ra kỳ dị hơn người. Tôi cũng muốn đề nghị cùng chị em vài kiểu áo hớ cổ, không phải bắt chước ngoại quốc, mà chính là phỏng theo kiểu xưa của Việt Nam và hiện đang thông dụng ở các sắc dân Cao nguyên.

Lệ đang hứng chí nói về một áo hớ cổ, thì nghe có tiếng ồn ào bên ngoài cửa phòng họp, văng vẳng những lời chu chéo:

- Con dĩ nào bắt đui chồng tao! Trả chồng cho tao?

Hai nữ bán quân sự mặc đồng phục xanh đứng ở cửa cố sức ngăn cản thiếu phụ vận áo hớ cổ, phấn son lộng lẫy, giận dữ kêu la muốn xông vào phòng khánh tiết.

Trung tá nội an phó đô trưởng níu lấy tay người đàn bà lồng lộn bị đẩy ra, túm thế phải ôm choàng lấy có bà giữ lại, miệng van xin:

- Bà bớt nóng, tôi xin bà đừng la lớn! Bà cố vẫn đang diễn thuyết mà!

- Vô biểu bà cố vẫn là con dĩ nào bắt chồng tao đưa đi đâu thì phải trả lại chồng cho tao!

Cao Xuân Vỹ, thủ lãnh Thanh niên cộng hoà từ ngoài chạy vào nhận thấy chị ruột bà cố vẫn - Lệ Ngọc đang dằng co la lối với trung tá Nội an và hai nữ cán bộ bán quân sự muốn gây náo động, vội lách vào trong chạy đến diễn đàn, ghé nói nhỏ với Lệ:

- Bầm bà cố vẫn, có bà Lệ Ngọc đến gây sự đòi chồng ở ngoài kia, thưa bà cố vẫn dạy cho chúng con phải đối phó ra sao?

Đôi mày ngài dựng ngược, Lệ quắc mắt bảo Cao Xuân Vỹ:

- Cứ việc thẳng tay lôi cổ đi. Tuỳ nghi mà đối phó, đừng ngại gì!

Được lệnh đệ nhất phu nhân, Cao Xuân Vỹ hối hả chạy ra, thấy Lệ Ngọc vẫn làm dữ vùng vẫy trong tay trung tá Nội an phó đô trưởng đang ôm chặt cổ chân giữ lại, liền tiếp tay đẩy mạnh nàng ra ngoài rồi chụp lấy tay mà lôi đi xềnh xệch mặc cho Lệ Ngọc kêu gào:

- Bỏ tao ra! Bảo con dĩ bà cố vẫn chúng mày trả chồng lại cho tao!

Thấy viên thủ lãnh Thanh niên cộng hoà ra tay một cách quyết liệt trung tá Nội an hiểu là có lệnh bà cố vẫn rồi, bèn xúm lại đẩy Lệ Ngọc chúi nhủi lên xe, đóng sập cửa lại.

Cao Xuân Vỹ cùng với trung tá Nội an ngồi ở băng sau giữ chặt lấy Lệ Ngọc và hai vệ sĩ võ trang tiểu liên lên đằng trước, rồ máy cho xe chạy.

- Các người chở tôi đi đâu?

- Bà cố vấn ra lệnh cho chúng tôi đưa bà trở về Đà Lạt.

- Không! Tôi không về Đà Lạt đâu! Thả tôi ra! Để tôi đi kiếm chồng tôi!

Mặc cho Lệ Ngọc la lối, xe vẫn chạy, trung tá Nội an nói:

- Chồng bà hiện đang ở bên Pháp, có ai giam giữ gì đâu mà bà đòi hỏi?

- Sao, con dĩ nó trục xuất chồng tôi qua Pháp rồi sao?

- Luật sư Nguyễn Hữu Châu đã tự ý qua Pháp lâu rồi chớ có trục xuất gì đâu mà bà nói lạ vậy?

- Không, không phải luật sư Châu! Tôi hỏi Emile, người yêu của tôi kia, lúc này ở đâu?

Cao Xuân Vỹ mĩa mai:

- Chúng tôi có biết người yêu của bà bao giờ đâu?

Lệ Ngọc lại vùng lên, chu chéo:

- Bỏ tôi ra! Thả tôi xuống đây! Các người không có quyền đưa tôi về Đà Lạt? Tôi phải tìm cho ra Emile? Thằng nào, con nào bắt giam Emile rồi sẽ biết tay tao!

Cao Xuân Vỹ vẫn giữ chặt Lệ Ngọc, đưa mắt ra dấu cho trung tá nội an nhấn mạnh ga, mở tốc lực cho xe chạy trên xa lộ đưa về hướng miền Trung.

Như chúng ta biết Bộ trưởng Nguyễn Hữu Châu không chịu nổi được người vợ quá quắt và bà em vợ cậy quyền đã tìm đường cao chạy xa bay sang Pháp trong lúc Lệ Ngọc vẫn nắm giữ tài sản của họ Nguyễn, với tư cách là vợ chính thức, để nuôi dưỡng một gã tình nhân người Pháp làm nghề hướng dẫn săn bắn ở Cao Miên, tên Emile. Gã đã có vợ người Cambodge và có một đứa con trai sống ở Nam Vang. Từ ngày lọt vào mắt xanh của Lệ Ngọc, Emile bị giữ chân luôn ở Đà Lạt, tại biệt thự của tình nhân. Lệ Ngọc không cho gã rời một bước, sống công khai như vợ chồng.

Thấy bà chị có những hành động quá trắng trợn, Lệ nhờ bà đi bí thư lựa lời can ngăn thì Lệ Ngọc mĩa mai nói:

- Đòi tư của tôi can có chi đến nó? Dì về biểu nó rằng nó có cả tá tình nhân thì sao? Không phải nó làm bà cố vấn, ở với Tổng thống mà bắt nạt được tôi!

Lệ sôi người lên khi nghe thuật lại lời lẽ thách thức của chị, liền ra lệnh cho trung tá nội an dời Emile về Sài Gòn, rồi bắt lên xe chở đến biên giới Miên Việt - trục xuất gã ra khỏi miền Nam... Lệ Ngọc không thấy tình nhân trở về, đổ xuống Sài Gòn đi tìm, biết đã bị em gái mình bắt liên xồng vào dinh Gia Long bị lính gác lễ phép mời ra, Lệ Ngọc giận dữ đến Tòa đô chính giữa lúc đệ nhất phu nhân đang chủ tọa đại hội Phụ nữ liên đới, phăng phăng vào để gây sự, những tưởng làm dữ để buộc em gái phải trả lại tình nhân song lại bị bắt trở về Đà Lạt.

Không thể vùng vẫy, kêu gào mà thoát được, Lệ Ngọc đổi thái độ trở lại dịu ngọt để trung tá Nội an và thủ lãnh Thanh niên cộng hoà đưa về nhà. Tới Đà Lạt, xe hơi chở thẳng nàng đến một

biệt điện, đưa vào phòng riêng khoá cửa lại, có người canh gác bên ngoài.

Mặc sức cho nàng la hét, chửi mắng, phá phách, cửa phòng vẫn khoá chặt. Một vệ sĩ đi lại bên ngoài canh chừng nàng, nhìn qua song sắt cửa sổ. Qua mấy giờ bị giam cầm, Lệ Ngọc lồng lộn lên, khóc lóc, kêu gào, và cuối cùng lấy chiếc kéo cắt móng tay trong ví ra cắt gân ở cổ tay, máu tuôn xối xả. Thấy chị bà cố vẫn liều mạng tự sát, người lính gác tri hô lên, trung tá Nội an vội chở Lệ Ngọc vào bệnh viện cứu chữa.

Bác sĩ băng bó cầm được máu và tiêm thuốc ngủ cho Lệ Ngọc khỏi vùng vẫy kêu la. Đến đêm, vào độ 10 giờ, Lệ Ngọc tỉnh dậy không thấy ai canh gác bên mình, bèn lén trốn ra ngoài về thẳng nhà, lái xe hơi đi Sài Gòn. Trung tá nội an và Cao Xuân Vỹ đang ngồi ăn trên khách sạn bên bờ hồ Lang Biang, được tin cấp báo Lệ Ngọc đã thoát khỏi bệnh viện, lập tức kêu điện thoại cho cảnh sát yêu cầu chặn đầu đường về Sài Gòn để đón giữ "chị bà cố vấn lại". Nhưng Lệ Ngọc đã ra khỏi thành phố rồi...

Cao Xuân Vỹ lắc đầu than:

- Bà ta đang bị thương, lại ban đêm một mình lái xe trên đường đèo núi nguy hiểm, nếu xảy ra chuyện rủi ro gì thì chúng mình bị bà cố vấn quở chết?

Trung tá nội an nói:

- Phải đuổi theo mới được! Dù sao bà ta cũng là chị bà cố vấn, chúng mình phải chịu trách nhiệm.

Hai người cùng kêu khổ, bỏ dở cả bữa ăn và tiếc rẻ cuộc du hí dự định trong đêm, miễn cưỡng ra xe với một kẻ hộ vệ mang súng tiểu liên trở về Sài Gòn. Mặc dù đêm tối đường dốc quanh co, chiếc xe vẫn phóng xả tốc lực cố đuổi theo cho kịp Lệ Ngọc.

Cao Xuân Vỹ không ngớt miệng lo ngại mỗi lần xe lao mạnh xuống đèo, sợ đâm thẳng xuống vực núi. Trung tá nội an lăm lăm ngồi bên cạnh tài xế buột miệng than:

- Bà Lệ Ngọc mà gặp tai nạn gì đêm nay thì nguy cho tôi trước!

Cao Xuân Vỹ sốt ruột hỏi:

- Sao lại nguy cho anh trước?

- Thì tôi mới nhậm chức phó đô trưởng Sài Gòn, đang được bà cố vấn che chở... mà chỉ có việc giữ chừng chị bà cố vấn không xong, có phải là nguy không?

- Có phải nguy cho một mình anh đâu! Tôi cũng lo cho chức thủ lĩnh thanh niên của tôi lắm! Cầu xin ơn trên phù hộ cho bà Lệ Ngọc tai qua nạn khỏi, không thì chết chúng mình cả lũ?

Hai người phập phồng nghĩ đến địa vị của mình đang bị đe dọa càng giục tài xế cho xe chạy mau, hy vọng đuổi kịp xe Lệ Ngọc.

Nhưng vẫn không đuổi kịp.

Về đến Sài Gòn, nàng thẳng tới khách sạn ở cuối đường Tự Do đã thuê từ hôm trước. Sáng hôm sau, Lệ Ngọc xồng xộc đến bộ nội vụ hỏi tin tức tình nhân. Không được trả lời, nàng la lối âm ỉ luôn miệng nhắc đi nhắc lại:

- Con đã nào ra lệnh cho các người bắt giữ chồng tôi?

Từ Bộ trưởng đến nhân viên, mọi người đều ngao ngán thấy thiếu phụ sắc diện giống bà cố vấn Tổng thống, trang phục lộng lẫy, thái độ gây gổ giận dữ, không ngớt mồm xúc phạm đến đệ nhất phu nhân. Gây náo động một hồi ở bộ Nội vụ, Lệ Ngọc đi thẳng vào dinh Độc Lập nhất quyết đòi gặp bà cố vấn.

Nghe trung tá nội an và Cao Xuân Vỹ báo cáo mọi việc xảy ra, đệ nhất phu nhân không khỏi e ngại bà chị liễu lĩnh nên cố tránh không tiếp, đồng thời đánh điện cho bà mẹ đại sứ ở Mỹ về ngay Sài Gòn.

Ba hôm sau bà Trang Trần từ Hoa Thịnh Đốn đáp máy bay về, đứng ra thu xếp ngăn không cho Lệ Ngọc gây "xì-căng-đan" nữa bằng cách đem nàng theo ra nước ngoài.

*
**

Lệ vừa thoát khỏi nạn bà chị thì tới phiên cậu em trai khoác áo luật sư Trần Văn Khiêm cạy vào thể lực bà chị cố vấn thường bày mưu làm tiền bằng cách dọa nạt, gán tội chính trị cho các thương gia giàu có ở Chợ Lớn. Một hôm say rượu ở hộp đêm về Khiêm lái xe hơi chạy mau trong thành phố, cán chết một người đi đường rồi bỏ chạy luôn vào dinh Gia Long. Lệ phải can thiệp để cứu người em trai khỏi tội sát nhân, theo cuộc điều tra của cảnh sát công lộ.

*
**

Mồng hai tết năm ấy cự đế đô bỗng tung bừng rộn rịp khác thường. Phi trường Phú Bài tới tấp những chuyến bay từ Sài Gòn ra, chở đầy những nhân vật của chánh quyền. Nhiều đoàn xe hơi nối đuôi nhau chạy về thành phố Huế. Những Bộ trưởng, giám đốc, dân biểu, tỉnh trưởng, tướng lãnh... cùng các đại diện Cần Lao, cách mạng quốc gia, Phụ nữ liên đới, các nhân vật đều kèm theo phu nhân, trịnh trọng mang lễ vật đồ xô về phía Phú Cam.

Anh em họ Ngô cùng với đại gia đình đã tế tự đông đủ tại tư dinh bên bờ sông Bến Ngự.

Lễ tế sống bà cụ anh em nhà Ngô được bọn thuộc hạ tâng bốc là "quốc mẫu" cử hành vào dịp đầu năm. Tất cả văn võ bá quan triều Ngô đều đủ mặt, đứng xếp hàng nối đuôi nhau ở hàng hiên tư dinh lãnh chúa miền Trung, lần lượt mang lễ vật vào đại sảnh.

Cụ cố bà ngồi ngửa dựa trên chiếc ghế bành bọc gấm lim dim đôi mắt, từng lúc thiếp đi vì tuổi già chín mươi, mệt nhọc, nghễnh ngãng. Đứng kế bên cạnh cố bà là đệ nhất phu nhân và năm anh em họ. Ngô, giám mục, cố vấn, đại sứ, Tổng thống xênh xang trong áo đại lễ cổ truyền, nhận lễ, quỳ lạy chúc thọ của văn võ bá quan. Các mâm lễ vật nối đuôi nhau đội đầu lom khom đưa vào, đặt xuống trên chiếc kỷ phủ gấm đỏ, trước mặt cố bà và anh em họ Ngô. Sau các quan văn, đến các quan võ, theo thứ tự sắp hàng dài nghe đọc văn tế gồm những lời chúc tụng đề cao công đức cố bà đã sinh ra năm anh em họ Ngô, ca ngợi Ngô Tổng thống có chân mạng đế vương, Ngô giám mục, Ngô cố vấn, Ngô lãnh chúa, Ngô đại sứ và đệ nhất phu nhân, mỗi người một vẻ, xứng đáng là dòng họ đại gia.

Trong khi đám thuộc hạ, công thần họ Ngô tế sống "quốc mẫu" giữa không khí tung bừng đại lễ, Lệ đứng mãi cạnh mẹ chồng đã mỏi chân bèn lên vào trong. Nàng thoáng thấy vị tướng tình nhân cũ bấy lâu xa cách, bèn nhấn gọi vào tư phòng để hò hẹn. Tướng Đôn bị đuổi ra miền Trung, đặt dưới quyền Ngô lãnh chúa theo mật lệnh của Ngô Đình Nhu để chia ngăn đệ nhất

phu nhân.

Trong thời gian ở Huế, tướng Đôn không còn liên lạc được với Lệ, bắt tình với một nữ dược sư xinh đẹp ở cự để đô. Lệ được báo cáo về việc này không khỏi sinh lòng ghen ghét. Nay có dịp gặp lại tình nhân, Lệ hẹn tướng Đôn đem quân hộ tống cho nàng đi xem lăng tẩm...

Không thể nào cãi được ý muốn của bà cố vấn, tướng Đôn liền ra về huy động một tiểu đoàn đi bố trí canh phòng những nơi hiểm yếu để dọn đường cho đệ nhất phu nhân du ngoạn.

Trong cảnh mừng xuân ở dinh đồi thông Vọng Cảnh, nhìn xuống dòng sông Hương chiều hôm ấy, Lệ lộng lẫy trên xe hơi bước xuống đã thấy tướng Đôn đợi sẵn. Với tư cách tư lệnh vùng I chiến thuật tướng Đôn đích thân hộ tống bà cố vấn đi viếng lăng Gia Long Trên chiếc thuyền đưa qua bên kia sông, thở không khí ấm áp từ mặt sông Hương đưa lên, Lệ ngồi đối diện tướng Đôn như một đôi tình nhân đi ngắm cảnh quên tất cả những ràng buộc địa vị mà chỉ còn nghĩ đến yêu đương. Theo con đường sỏi đỏ, dưới hai con đường thông lấp lánh nắng chiều xuân, Lệ sánh vai cùng tình nhân bảo tìm một nơi thật vắng vẻ tâm sự...

Tướng Đôn ra lệnh cho mấy sĩ quan tùy tùng ở ngoài cửa lăng, để một mình đưa Lệ vào bên trong.

Giữa cảnh tôn nghiêm vắng vẻ của lăng tẩm vị hoàng đế sáng lập nhà Nguyễn, Lệ cùng tình nhân vô biên sống lại những giây phút say sưa...

Tướng Đôn liếc nhìn chung quanh đám tùy tùng đã khuất sau thành cửa tam quan, thấy người yêu hơn hỏ, lộng lẫy uy nghi trong chiếc áo vàng màu hoàng yển, tướng chừng như mình đang nắm tay một vị công chúa của một thời xa xưa nào, bỗng câu hỏi bằng tiếng Pháp của đệ nhất phu nhân lòi y về thực tại:

- Nghe nói bấy lâu ở đất này ông có cả một cung viện đầy mỹ nữ để hưởng lạc phải không.

Tướng Đôn cười đáp:

- Không, bà cố vấn nghe báo cáo lầm đấy!

Lệ trở một ngón tay vào mặt tình nhân:

- Tôi chỉ cho một mối lửa là tam cung lục viện của ông cháy sạch sành sanh?

Quàng lấy vai người yêu kéo sát vào mình, tướng Đôn giọng tán tỉnh:

- Từ độ bị đày ra đây tôi không ngớt tưởng nhớ những ngày gần nhau ở trong Nam.

Lệ nguyệt dài:

- Thôi đừng đóng vai Sở khanh nữa, vậy bà dược sư ở cầu Tràng Tiền bỏ cho ai?

Nghe nhắc đến tình nhân xứ Huế, tướng Đôn không khỏi giật mình, chối đây đấy:

- Không bà dược sư vào? Chỉ nói bậy!

- Thôi, đừng khéo chối?

Rồi Lệ dừng bước, thốc lên ngồi trên đầu con rồng đá trước lăng:

- Lo mà đèn tội đi!

Chốn u nghiêm lẫm tẩm vị Cao hoàng sáng lập nhà Nguyễn bỗng phải chứng kiến một trò bất ngờ. Người cung phi già giữ lẫm lẫm lẽ như các pho tượng ở sân chầu trước ngôi mộ, thường ngày lo việc hương khói ở ngôi đền vừa đi về ngang lẫm, mỗi lưng ngồi tựa dưới chân con ngựa đá, màu áo khói nhang lẫn với mặt đá rêu phong. Nghe tiếng cười vắng vắng, bà phi già ngược lên nhìn không thấy ai, ngờ là mình lẫm tai, ngó lại thấy đầu con rồng chầu phủ vắng tưởng là ánh nắng phản chiếu nhưng rồi gió thổi phát phơ, mới nhận ra là tà áo đàn bà. Bà phi nhẹ bước lại gần, ngạc nhiên rồi sững sờ thấy quần áo đàn bà và đàn ông vắt ngang mình rồng và chết lạng người đi thấy hai người...

Thấy mình già yếu không làm gì được kẻ xúc phạm đến tôn lẫm, bà phi tức giận vợ lấy hết quần áo vắt trên con rồng đá ôm vút xuống hồ sen trước sân chầu.

Tướng Đôn đến lúc quay ra không còn trông thấy quần áo đâu nữa, vút đứng lên. Nhìn lại chung quanh, không một bóng người mà áo quần bỗng biến đâu mất, tướng Đôn cho là gió thổi bay ra ngoài, bước lại phía con rồng trông tìm.

Không thấy gì, tướng Đôn nhìn lại mình tổng ngồng trơ trụi và tình nhân không một mảnh vải che thân đâm hoảng kêu lên:

- Chết rồi! Ai lấy mất quần áo đâu rồi.

Lệ còn đang dờ dẫm, nghe nói thế cho là người tình muốn đùa, nhưng nhìn lại vẻ mặt lo ngại của tướng Đôn, nàng giật mình ngồi lên. Thấy tướng Đôn tổng ngồng chạy quanh kiếm tìm đào dắc, Lệ không khỏi tức cười, cất tiếng khanh khách. Nghĩ là tình nhân đã giấu cất quần áo để gạt mình cười chơi, tướng Đôn trở lại cạnh Lệ, gượng cười hỏi:

- "Toa" để đâu rồi, đi lấy mà mặc vào chớ? Lỡ sĩ quan đợi ở ngoài lâu, vào đây tìm thì sao?

Qua cơn cười, Lệ mới nhận thấy tất cả sự nguy biến của việc mất hết quần áo trong lúc này. Hai người đổ xô đi kiếm chung quanh lẫm, cho là đã bị kẻ tinh nghịch đem giấu đi. Lệ bực tức gất gồng:

- Đã biểu toa cho quân đi dọn đường trước không để cho ai được léo hách đến, làm sao lại có kẻ lạ mặt vô đây mà lấy quần áo được? Hay là có sĩ quan nào của toa lên theo rình trộm rồi đem giấu đồ đi?

Tướng Đôn không biết đối phó ra sao, im lìm trong cảnh tổng ngồng của mình và trần truồng của Lệ, chép miệng than:

- Đầu năm ra ngõ gặp gái, quả là có xui thiệt!

- Toa nói gặp gái nào?

- Không. Moa muốn nói là người mình có tục lệ hay kiêng, mà sáng nay moa vừa ra khỏi nhà thì gặp một bà mặc quần đen, như vậy có phải là năm mới gặp xui không?

Hai người vừa tìm kiếm cái cớ gần một tiếng đồng hồ cũng vẫn không thấy quần áo đâu. Bà phi già sau lúc vút bỏ quần áo xuống hồ sen, đã lẫm lẽ đi vòng quanh trở về đến phía sau lẫm. Lệ bảo:

- Thôi, toa bảo thủ hạ cho mượn đỡ mà mặc thôi.

- Không lẽ moa làm tướng chỉ huy mà bỗng dưng lại hiện ra trần như nhộng trước mắt binh sĩ để hỏi mượn quần áo sao?

- Vậy toa cứ tổng ngồng suốt ngày như thế và để cho moa trơ trụi như vậy mà về nhà.

Cuối cùng tướng Đôn bỗng nghĩ ra một cách là lấy chiếc găng tay độc nhất còn lại của Lệ cầm che phía dưới của mình:

- Toa ở đây, để moa đi xoay quần áo rồi trở lại ngay.

Nói rồi tướng Đôn quay đi, vòng quanh mộ lăng hướng về phía đền.

Bà phi già hộ lăng đang chụm lá thông thổi cơm, thấy một người đàn ông trần trụi hiện ra, một tay bùm che hạ bộ ngượng ngập bước tới, hiểu ngay là kẻ vừa làm chuyện xúc phạm ở chỗ tôn nghiêm.

- Chào bà, bà làm ơn có quần áo cho mượn, bao nhiêu tiền tôi xin trả.

- Tui ở đây coi lăng làm chỉ có áo quần dư? Mà mần răng tét nhứt đầu năm anh lại vô đây mình trần thân trụi như rứa? Bộ bị thua bạc lợt hết quần áo phải không?

Trong lăng này, ngoài bà ra, còn có người nào nữa không?

- Còn có một đứa cháu ngoại ở đây với tui, nhưng nó đã về làng dưới ăn tết, ra giêng mới lên...

Tướng Đôn kể lại việc mất quần áo vừa rồi. Bà phi già vẫn giữ vẻ mặt tỉnh khô, nói:

- Thôi, ông bị con ngựa hầu của đức Cao hoàng rồi!

- Con ngựa hầu nào?

- Con ngựa đá ở sân châu trước lăng đó! Nó thiêng lắm, ai mà tới đây làm việc bậy bạ thì mần răng cũng bị nó phá. Phải lạy, nó mới tha.

- Nhờ bà giúp tôi lấy lại quần áo thì bảo tôi phải vái hay lạy ngựa đá, voi đá thì tôi cũng nghe theo hết, tôi xin hậu tạ bà nữa.

Bà phi vào đền thắp mấy cây hương rồi trở ra đưa cho tướng Đôn và bảo đi theo mình. Đến giữa sân châu bà phi trở vào con ngựa đá đứng phía sau tượng một quan văn, nói:

- Ông tới vái xin thần mã đi!

Tướng Đôn đành làm theo lời bà phi già, trong khi Lệ thò đầu ra ở thành vòng lăng trên cao nhìn xuống không khỏi ngạc nhiên và buồn cười thấy tình nhân mình trần như nhộng, một tay bùm phía dưới một tay cầm mấy cây hương toả khói, đứng nghiêm cúi đầu trước con ngựa đá với bà phi già một bên.

Tướng Đôn vái xong, bà phi nói:

- Thần mã thường giấu quần áo ở trên ngọn cây hoặc quăng xuống dưới hồ sen, bây giờ. Ông đi kiếm thì chắc thấy. Sau một hồi dón dác nhìn lên đám cây rồi theo cặp đá bước xuống hồ, tướng Đôn mừng rỡ thấy bộ quân phục của mình và quần áo của bà cố vấn nổi bập bềnh bên ngọn lá sen.

Trước cửa lăng Gia Long, mấy sĩ quan tùy tùng không khỏi ngạc nhiên khi thấy vị tướng chỉ huy và bà cố vẫn viếng lăng trở về quần áo ướt đầm.

Tướng Đôn nói cùng sĩ quan hầu cận:

- Bà cố vẫn hái hoa hệt tay ngã xuống hồ sen, moa phải nhảy xuống vớt lên ướt cả quần áo!

*
* *

Sự thật về cuộc dạo xuân của đệ nhất phu nhân và người tình võ biên đến tai lãnh chúa miền Trung một tháng sau, theo lời kể lại của bà phi già trong chuyến "cậu" đi câu ở hồ lăng Gia Long. Ngô Đình Cẩn sẵn có ác cảm với chị dâu, đem câu chuyện này nói lại cùng người anh cố vấn.

Trong thời kỳ này, Ngô Đình Nhu bị các báo Mỹ đả kích đang tìm cách đối phó, không còn chú tâm đến chuyện Cẩn kể vì phải còn nhờ tới tài ngoại giao của vợ. Lệ bèn đi lại cùng vị đại diện ngoại giao của nước bạn đã từng tuyên bố "cùng chìm nổi theo chính sách của họ Ngô".

Giữa lúc ấy, không khí dinh Gia Long sôi động lên vì những tin tức bất lợi từ các nơi liên tiếp đưa đến.

Một buổi sáng, Mỹ kiều Gregory, bút hiệu Ngô Nhi chủ bút nhật báo "*Times of Vietnam*" hót hải vào báo tin cùng vợ chồng Lệ đang ngồi ở bàn ăn điểm tâm.

- Thưa ông bà cố vấn, nhà tôi vừa lượm được tin là mấy nhà báo Mỹ đang cấu kết với nhau để "chơi" ông và bà cố vấn. Tôi đã điều tra thêm, biết là họ sắp tiết lộ về các vụ tiền bạc lộn xộn để hạ uy tín ông bà, tiếp theo những lời tuyên bố vừa rồi tại Mỹ của giám đốc cơ quan ngoại viện.

Lệ cau mày nói với chồng:

- Tôi đã bảo anh coi chừng thằng Vũ Văn Thái mà không nghe. Cứ tin, giao cho hắn làm giám đốc Ngoại viện, để hắn biết rõ hết mọi chuyện về tiền viện trợ, rồi còn cho hắn đi Mỹ để hắn phản lại mình! Không biết ai xui mà hắn vác mặt lên đài vô tuyến truyền hình nói là mình vợ lấy tiền viện trợ để làm tài sản riêng, tố cáo các mảnh lời chuyển tiền ra ngoại quốc của mình nữa! Báo chí Mỹ mới nhân cơ hội phá mình chứ!

Ngô Đình Nhu im lặng chấp tay sau lưng đi đi lại lại như mỗi lần tức giận, suy nghĩ cách đối phó.

Gregory nói tiếp:

- Thưa ông bà cố vấn, trong mấy ký giả ngoại quốc có mặt ở Sài Gòn, lúc này, tôi thấy cần phải coi chừng mấy đặc phái viên của tạp chí "*New York Times*", cơ sở vô tuyến truyền hình N.B.C. Họ tỏ ra mặt không ưa ông bà cố vấn, cũng như đám giáo sư Mỹ, nhóm đại học Michigan.

Lệ quắc mắt nhìn thuộc hạ trung thành Gregory:

- Anh làm cho tôi một bản danh sách những kẻ bất hảo đó để tôi ra lệnh cho trục xuất ngay khỏi xứ này.

- Vâng, đến chiều vợ tôi vào dạy các cô, các cậu, sẽ mang bản danh sách trình bà cố vấn.

Nhu lên tiếng:

- Trục xuất không phải là thượng sách mà trái lại, hiệu quả còn bất lợi nữa, vì mình sẽ gây ác cảm với ký giả quốc tế.

Lệ hừ rồi nói một cách quyết liệt:

- Tôi không thể dung tha được cho các ký giả ở Sài Gòn mà chống lại tôi. Tôi không muốn nhìn mặt họ mà để cho họ tự do đả kích tôi. Mình có đủ quyền hành để trục xuất họ.

Diệm từ phòng bên qua, thấy em dâu vẻ mặt tức giận liền hỏi:

- Thím nói trục xuất ai đó?

- Bọn ký giả ngoại quốc chống mình! Em không muốn "nuôi ong tay áo, nuôi khỉ dòm nhà".

- Được tùy ý thím. Thím muốn trục xuất ai thì đưa tên, biểu làm nghị định rồi tôi ký tên cho. Thím hơi đâu mà giận cho mệt!

Diệm cầm tách trà của Lệ rót trao cho, bỗng thấy đốc phủ Nguyễn, thư ký riêng của Tổng thống hối hả vào chấp tay vái chào rồi thưa:

- Bẩm Tổng thống, có mật điện tối khẩn của đại sứ mình ở Mỹ vừa tới, con vội trình lên cụ rõ.

Nhu dừng bước:

- Đâu đưa coi.

Đốc phủ Nguyễn hai tay trao bức mật điện cho cố vấn rồi vái chào đi thụt lùi trở ra. Nhu bóc xem bỗng cau mày giận dữ:

- Quân chó chết! Lại một thằng Thái thứ hai nữa!

- Việc gì đó chú?

- Nguyễn Thái, cựu giám đốc Việt Nam thông tấn vừa diễn thuyết và viết báo ở Hoa Thịnh Đốn trình bày những sự thối nát và độc tài của chế độ miền Nam, gây một dư luận bất lợi tại Mỹ, sau những lời tố cáo của Vũ Văn Thái, cựu giám đốc cơ quan ngoại viện.

Lệ vội giật lấy bức điện văn đọc vội qua, rồi nhìn anh chồng đang ngồi thờ người hỏi dồn:

- Ai cho nó sang Mỹ tu nghiệp đây? Có phải anh tin nó, coi nó như con, để rồi nó trả hiếu lại cho như vậy không?

Khuôn mặt tròn đầy thịt của Diệm đỏ dần ra trong vẻ sững sờ, đôi môi dày mấp máy:

- Chính tôi đã cho nó đi Mỹ, em vợ nó nữa ngờ đâu nó phản lại mình!

Rồi Diệm lạch bạch lê thân hình đầy tròn nặng thịt đến quì ở ghế cầu nguyện. Gregory lặng lẽ đứng lên chào, rồi nhón gót lui ra.

Trong cảnh im lặng khó thở, Nhu vẫn đi đi lại lại tức giận, Lệ ngồi cau mày nắm chặt bức mật điện, bà dì bí thư bước vào, trao tận tay nàng một phong bì ngoài đề văn kiện ngoại giao của toà đại sứ Việt Nam tại Ba Lê. Lệ bóc ra đọc xong, tái mặt, đôi mắt long lanh, mày ngài dựng

ngược, môi mím chặt lại run run.

Ngô Đình Nhu liếc nhìn thấy vợ lặng người trong tức giận, liền bước lại cầm điện tín lên xem, châu mày hỏi:

- Vụ 300 sinh viên làm sao đổ bể được? Có ai phá ở trong? Em nghi cho ai phản không?

Lệ tức tối ghen ngào đáp:

- Trong bao nhiêu năm nay em vẫn giao cho một mình Phạm Khắc với điều kiện cho lão ta ngồi luôn ghế đại sứ ở Paris. Chính lão đề nghị với em bày danh sách ma 300 sinh viên du học ở Pháp để chuyển ngoại tệ vào trương mục của em tại ngân hàng Pháp quốc. Lão Phạm cùng mấy nhân viên ở toà đại sứ của mình bận ấy lo hết giấy tờ, cách thức để chuyển tiền hợp pháp, nay bỗng nhiên bị lộ do người trong sứ quán mình ở Paris làm đổ bể. Em nghi là họ tranh nhau ăn chia không đều rồi phá nhau, hay là Phòng Nhì Pháp muốn chơi mình?

Nhu lạnh lùng nói:

- Sau báo chí Mỹ, đến lượt các báo Pháp tóm được vụ này, mặc sức mà công kích mình. Sự việc đã như vậy, mình phải liệu cách mà đối phó!

- Đối phó bằng cách nào?

- Mình cần nắm vững đại sứ Mỹ thì cho báo chí có công kích gì đi nữa cũng không sợ.

- Thì em đã lôi cuốn lão đại sứ đứng về phía mình, hết lòng ủng hộ anh Tổng thống mà.

Nhu hạ giọng bảo vợ:

- Mình nên nhờ lão ta tuyên bố công khai triệt để ủng hộ anh Tổng thống và can thiệp chánh thức với báo chí Mỹ đừng có khắt khe với chánh quyền chống Cộng của mình.

Lệ liếc nhìn chồng với một vẻ tự đắc:

- Được rồi, để gặp lại lão đại sứ em biểu coi. Anh với anh Tổng thống định thưởng gì cho em một khi được việc?

- Em mới biểu hai Bộ trưởng tài chánh và kinh tế chuyển ngân số tiền 300 triệu đồng cho tên em. Anh sẽ nói với anh Tổng thống ra lệnh cho Nguyễn Lương và Hoàng Khắc làm giấy tờ mau cho.

- Nghe nói Huỳnh Hữu Nghĩa vừa chuyển 5 triệu đô-la qua Thụy Sĩ cho anh phải không?

- Có. Rồi anh chia cho em nửa.

Lệ cười rất tươi, tiến lại hôn lướt qua môi chồng:

- Anh phải nhớ anh nhé. Công tác của em không đặt đâu. Nếu cần, thì em cũng bằng lòng chia đôi số tiền đô-la ấy với lão đại sứ cho được việc.

Trong lúc Lệ bày trò mua chuộc lão đại sứ nước bạn, các toà đại sứ Việt Nam ở Hoa Thịnh Đốn, Ba Lê, Luân Đôn liên tiếp gọi về Sài Gòn những bài báo ngoại quốc đề cập đến các khía cạnh bộ mặt thật của gia đình họ Ngô, đặc biệt là đề nhất phu nhân và người chồng cố vấn. Lệ giận sôi lên khi bà dì bí thư soạn trao cho nàng bài báo cắt trong tờ Free Tribune (Diễn đàn Tự do).

"Chế độ gia đình trị Ngô Đình Diệm gây nên nhiều việc động trời do vợ chồng người em cố vấn chính trị hiện là những bị cáo trước toà án dư luận ở Sài Gòn.

Đây là những bộ mặt đã thúc đẩy nhà độc tài họ Ngô.

1. Người em cố vấn, lãnh tụ Cần Lao nắm giữ mọi độc quyền kinh tế trong nước.
2. Bà cố vấn ngồi trên chót vót ngôi cao chính quyền thao túng cả mấy anh em họ Ngô.
3. Người anh tổng giám mục kiểm soát mọi kinh doanh khai thác ở Việt Nam.
4. Người em lãnh chúa ở Huế.
5. Người em đại sứ lưu động ở Luân Đôn.

Ở gia đình người chị Tổng thống độc quyền ngành thầu, vận tải với chàng rể Bộ trưởng quốc phòng.

7. Cha mẹ vợ người em cố vấn, đại sứ ở Hoa Thịnh Đốn và đại sứ ở Liên Hiệp quốc".

Kế đến là bản kê khai những hoạt động kinh tài: buôn lậu gạo với miền Bắc, buôn lậu vàng, thuốc phiện, cà phê với Ai Lao của lãnh chúa miền Trung, tổ chức cắt xén viện trợ của cố vấn chính trị, chuyển ngân cho du học sinh ma của đệ nhất phu nhân, đầu cơ heo, vé số kiến thiết ở Sài Gòn, buôn lậu thuốc phiện Vạn Tượng Sài Gòn, khai thác kỹ nghệ, thương mại tài chánh lâm sản động sản và bất động sản của Ngô giám mục, buôn giấy phép xuất cảng, khai thác công ty đường, công ty phân bón của *đảng Cần Lao* để làm kinh tài cho vợ chồng cố vấn chính trị họ Ngô.

Các báo ngoại quốc còn đề cập đến các sở hữu của đệ nhất phu nhân ở nước ngoài như những đồn điền cà phê, nho, biệt thự, rạp hát ở Nam Mỹ, Âu châu, Phi châu, những cổ phần quan trọng để lại các ngân hàng Thụy Sĩ, Pháp, Mỹ...

Trước những bài báo mới nói đến một phần thực trạng, Lê lòng lên tức tối gọi ngay điện thoại cho đại sứ tình nhân nhắc đến lời nguyện "chìm hay nổi với Diệm" (sink or win with Diệm) của vị đại diện ngoại giao cường quốc Tự do.

Tối hôm sau một bữa tiệc lớn nhưng kém phần thân mật được bày tại dinh Gia Long do Lê đứng ra mời nhà chánh khách nước "bạn".

Vị đại sứ tóc ánh bạc hân hoan ngồi giữa đệ nhất phu nhân và tiểu thư đầu lòng trang điểm cực kỳ lộng lẫy sức mùi nước hoa quý phái của Ba Lê.

Đến tuần sâm banh, Lê còn lại một mình với tình nhân ngồi cạnh nhau ở trên đi vắng, lẻ loi, hẹn cuối tuần sẽ cùng nhau ra tắm Long Hải. Rồi nàng bắt đầu nói đến việc nhờ cậy mà chồng đã giao phó...

Ba hôm sau, tại thánh phòng Phú Luân Hội, trước hàng trăm nhân vật đại biểu các giới thượng lưu, chánh khách ngoại giao đoàn, ký giả quốc tế, đại sứ Nolthing bước lên diễn đàn.

Hơn một tiếng đồng hồ, vị đại diện ngoại giao không ngớt lời ca ngợi đường lối và chủ trương của chánh quyền hợp pháp miền Nam rồi kết luận: thế giới tự do và đặc biệt là Hoa Kỳ triệt để ủng hộ lãnh tụ chống Cộng có lý thuyết vững vàng nhất hiện nay ở Việt Nam: Ngô Đình Diệm, với học thuyết nhân vị.

Sau buổi nói chuyện, một ký giả Mỹ hỏi ý kiến cố vấn Ngô Đình Nhu đối với diễn giả, Nhu đáp:

- Tôi nhận thấy rằng trong số các vị đại sứ Mỹ ở Việt Nam, ông Nolthing là một vị đại sứ thông minh nhất.

Để chứng tỏ thêm lòng ưu ái đối với họ Ngô, sau đó, vị đại sứ còn gửi bức thư riêng cho Hiệp hội Báo chí Hoa Kỳ ngỏ ý yêu cầu các báo Mỹ nên đề dãi đối với Diệm.

Sau buổi diễn thuyết và bức thư chứng tỏ lòng nhiệt thành đặc biệt của vị đại diện ngoại giao nước viện trợ đối với chế độ Ngô Đình Diệm, đại sứ Nolthing nhận được một bức thư của đảng "Việt Nam dân chủ" nhấn rằng:

"Nếu ông muốn thuyết phục Hoa Thịnh Đốn tiếp tục ủng hộ Ngô Đình Diệm để kéo dài chế độ độc tài, ông đã đi ngược lại với nguyện vọng dân chúng Việt Nam. Ông đã đồng lõa với những việc làm bất nhân tâm của chế độ. Ông không biết là đã dựng lên bao nhiêu trại tập trung để giam cầm lối 50.000 người chỉ có một tội là muốn ăn nói tự do ở cái xứ khốn khổ này... ông há không thấy tình trạng vô hiệu quả và tê liệt do cảnh sát mật vụ của Diệm gây nên hay sao? Ông không rõ bao nhiêu sự những lam thối nát khắp nơi trong nước mà còn công kênh Diệm lên làm kẻ vô địch của thế giới tự do..."

Những lời nhấn nhủ của Ban chấp hành Việt Nam Dân chủ Đảng đã theo gió mà bay đi lúc đại sứ được đệ nhất phu nhân trả ơn gần bó với chế độ bằng một cuộc du ngoạn cuối tuần bên lạnh người đẹp nồng nhiệt trên bãi biển Long Hải.

Qua hai hôm say nắng biển, nước mặn và du dương với đệ nhất phu nhân, vị đại sứ còn được tiễn chân về với một tượng Phật bằng vàng ròng nặng hai ký, và một tấm séc nặng trĩu đô-la, theo lời đã giao hẹn trước, để cho chánh khách về hưu sau thời gian ở Việt Nam được an nhàn phong lưu hưởng tuổi già...

Chương 20

LÃNH CHÚA MIỀN TRUNG

Tại Hoa Lâu, trên một gò cao Bến Ngự, Ngô Đình Cẩn đang ngồi, bồm bẻm nhai trà, ngắm vườn hoa, bên cạnh một thiếu nữ nhan sắc nhưng vẻ mặt u sầu, trái ngược với cảnh màu xanh tươi thắm xung quanh.

Cô gái vào độ ngoài hai mươi tuổi, đứng bên cạnh vị Cố vấn chỉ đạo miền Trung, như một người con đứng cạnh cha, song Cẩn nhìn nàng mẩn say như một người tình.

- Hoàng tươi lên cho ta vui với!

Thiếu nữ tên Hoàng ngượng cười, nói:

- Dạ, thưa cậu, con có buồn chi đâu...

- Đừng xưng con, ta dặn hoài mà không nhớ, Hoàng cứ xưng em kéo ta giận chừ.

- Dạ, Hoàng xưng em với cậu, người ngoài nghe được người ta cười cho.

- Ai cười thì ta chém đầu?

- Nhưng mà...

- Không nhưng mà gì hết. Ta đã thương Hoàng thì phải để cho ta thương, không được trái ý ta nghe không?

- Dạ...

Thanh Hoàng là con gái một vị tôn thất dòng Tuy Lý ở Võ Dạ, một nhà đại gia đất cựu đế đô đã bị ép duyên phải lấy người con trai hoang của Ngô Đình Cẩn. Song khi mới về nhà chồng, sắc đẹp của cô nữ sinh Đồng Khánh, Thanh Hoàng lọt vào mắt của Cố vấn chỉ đạo miền Trung, và cậu bắt con dâu trưởng hầu hạ mình thay vì hầu hạ người chồng trẻ tuổi.

Để cho sự gần gũi với Thanh Hoàng khỏi bị con trai không chánh thức cản trở, Ngô Đình Cẩn gởi cậu con trai hoang sang sứ quán Việt Nam ở Luân Đôn, yêu cầu người anh sứ quán lưu động giữ lại bên ấy.

Cuộc tình duyên loạn luân giữa bố chồng với nàng dâu diễn ra khiến cho Thanh Hoàng xấu hổ, khổ khổ, một lần định đâm đầu xuống sông nơi Bến Ngự. Ngô Đình Cẩn hay được ngăn lại, hăm dọa:

- Nếu Hoàng tự tử thì ta cũng buồn rầu mà chết, nhưng trước khi chết thì ta giết hết cha mẹ anh em Hoàng cái đã.

Cô dâu bất đắc dĩ trở thành người tình của cha chồng đành ngậm đắng nuốt cay, ngày đêm phải hầu hạ bên lãnh chúa miền Trung. Cẩn say mê Thanh Hoàng đến độ không cho nàng rời mình một bước, và có bận người đẹp về nhà thăm cha mẹ, Cẩn không ăn cơm được, bọn thuộc hạ phải đi triệu nàng về ngay.

Cả đời chỉ chung đụng với đầy tớ gái, và có được ba người con trai với các người hầu mụ Luyến, nhưng Cần không công khai nhìn nhận làm con chính thức, mà chỉ nhận là con nuôi.

Thấy người đẹp thường âu sầu, "cậu" ta ra lệnh cất một dinh nghỉ mát ở cửa biển Thuận An, một dinh ở trên núi Bạch Mã, để đưa Thanh Hoàng đi du ngoạn, hoặc ngồi thuyền lên nguồn câu cá, đến lãng các vua nghỉ trưa. Mỗi lần xê dịch bọn thuộc hạ huỷ động cả đại đội binh sĩ và công an mật vụ đi mở đường, canh phòng an ninh cho "cậu" cùng cô tình nhân bất đắc dĩ đi chơi.

Hồ Đại lấy ở túi áo tờ giấy rô-nê-ô cầm hai tay dâng lên Ngô Đình Cần.

- Báo nói chi, mi đọc cho ta nghe!

- Dạ, bẩm cậu, đây là bài trích trong một tờ báo Anh xuất bản ở Hương Cảng HONG KONG TIGER STANDARD viết như vầy:

"Trong một cuộc hội nghị tôn giáo quốc tế, tổng giám mục họ Ngô đã không ngần ngại đọc diễn văn nói về sự phát triển Thiên Chúa giáo ở Việt Nam đã đến giai đoạn cực thịnh. Ông nhấn mạnh rằng Phật giáo Việt Nam đã tự huỷ diệt lần mòn và cho tới nay không còn dấu hiệu gì chứng tỏ đó là một tôn giáo đang còn sinh hoạt.

Một mục sư Tin Lành đã hoạt động tại Việt Nam trong 12 năm qua cho biết muốn dâng công với Toà thánh Vatican để chiếm chức Hồng Y hay nuôi tham vọng trở thành giáo chủ Việt Nam giáo, tương tự như Anh quốc giáo?

Ngô Đình Cần đập tay xuống bàn:

- Tịch thu và cấm tờ báo đó cho tao!

- Bẩm cậu, tờ báo này không có bán ở xứ mình? Đây họ chỉ sao lại rồi in rô-nê-ô theo kiểu truyền đơn. Con còn bắt được bài báo này nữa, của tờ *Journal de Genève*, mà bọn Phật giáo ở đại học đã dịch lại để phổ biến, xúc phạm Đức Cha.

- Mi đọc cho tao nghe thử!

- Dạ, bài này dài lắm, đoạn nói về Đức Cha như sau: "Giáo hoàng Jean XXIII nhận thấy lối đạo xung phong của gia đình họ Ngô ít có tính chất Thiên Chúa giáo nên đã hai lần từ chối trao mũ Hồng Y cho giám mục họ Ngô, mặc dầu bao nhiêu sự vận động nài ép cạnh Đức Giáo hoàng".

Ngô Đình Cần tức tối chửi thề:

- Tổ cha nó nói phạm thượng! Thằng mô viết đó có đây thì tao lấy đầu liền?

Phan Quang Đông thưa:

- Bẩm cậu, bọn sinh viên Phật tử lộng hành với đám thầy chùa ở Từ Đàm còn cung cấp tài liệu cho bọn nhà báo ngoại quốc, nói rằng tại miền Trung đã có mấy ngàn gia đình bị cưỡng bách tôn giáo và ai không chịu theo đạo thì bị tù đầy, giết chóc, vu cho là Việt cộng. Rồi nào là công chức, quân nhân theo Công giáo thì được ưu đãi, chánh quyền địa phương công khai xúc phạm Phật giáo. Bẩm cậu, nhân dịp ngày Phật Đản nay mai đây, con xin lệnh cậu để làm cho không thất kinh, hết dám ngo ngoe nữa.

Hồ Đại góp lời:

- Bẩm cậu, theo lời yêu cầu của Đức Cha mà Tổng thống ra lệnh cấm treo cờ Phật giáo trong ngày Phật Đản, thì con cho là bọn Thầy Chùa có mọc một trăm tay cũng không dám chống lại ta.

Đặng Sĩ phụ hoạ:

- Bọn thầy chùa mà xúi bọn Phật tử làm lộn xộn thì đã có súng và lựu đạn nói chuyện với chúng!

Ngô Đình Cẩn tựa vào gối dựa, uể oải nói:

- Thôi được, mấy đứa bay về mà lo liệu rồi có chi thì tâu cho tao biết. Tao ngồi lâu nghe mỏi lưng lắm. Đứa mô ra đấm bóp cho tao đây! Mụ Luyện mô rồi! Thanh Hoàng mô?

Mấy thuộc hạ thân cận ra về trong lúc tên hầu cận cùng mụ Luyện xúm lại đấm bóp, Thanh Hoàng đưa trầu vào tận miệng của lãnh chúa miền Trung.

Giữa lúc ấy tại dinh Gia Long, Ngô Đình Diệm và vợ chồng người em cố vấn cùng Bộ trưởng Công dân vụ Paulus Hiếu đang bàn bạc chung quanh hai bức thư của ông anh tổng giám mục ở Huế yêu cầu Tổng thống ra lệnh hạ cờ Phật giáo.

*

* *

Lệ nhìn anh chồng ngồi im lặng nặng nề trong khi chồng nàng chấp tay sau lưng đi đi lại lại, nói:

- Bọn Phật giáo muốn lợi dụng ngày Phật Đản để phô trương thanh thế, chứng tỏ là họ chiếm đa số trong dân chúng. Nếu mình cứ để cho họ tự do, họ được thể huy động quần chúng tén đồ làm hậu thuẫn rồi gây áp lực với chánh quyền thì về sau rầy rà lắm. Mới đây, khánh thành một tượng Phật ngoài Cáp, họ đã ùn ùn kéo nhau đi đầy đường tràn ngập cả Vũng Tàu chứng tỏ là một lực lượng đông đảo có tổ chức, có người điều khiển. Về mặt chính trị đó là một điều cần phải ngăn ngừa, về mặt tôn giáo lại càng phải chặn đứng ngay.

Ngô Đình Nhu ngừng lại lôi mấy bức thư trong túi ra nói tiếp:

- Đức cha vừa ăn mừng lễ Ngân khánh ngoài Quảng Trị, mà tại La Vang cờ Phật giáo lại treo nhiều hơn cờ Công giáo, như vậy là có phải bọn Phật giáo cố ý nhân ngày lễ Phật giáo thống nhất để gián tiếp khiêu khích không? Bây giờ đang lúc Đức Cha vận động lên chức Hồng Y, phái đoàn Toà thánh sắp qua Huế điều tra, mà họ thấy cờ Phật giáo treo đầy cả thành phố thì có phải tỏ ra lời nói Đức Cha trình với Toà thánh rằng đa số dân chúng Việt Nam theo đạo Công giáo là bịa đặt không? Như vậy, dù muốn dù không mình cũng phải ra lệnh cho tỉnh trưởng Thừa Thiên cấm treo cờ Phật giáo mới được. Huống chi đã có thư của Đức Cha viết cho anh, cho tôi yêu cầu nữa.

Lệ tiếp theo lời chồng:

- Ở đây mình không ra lệnh cấm thì ở Huế chú Cẩn cũng không triệt hạ cờ Phật giáo có phải là mình làm mất lòng Đức Cha không?

Paul Hiếu lên tiếng phụ hoạ:

- Bẩm Tổng thống, thưa ông cố vấn, con thấy là cần phải hạ cờ Phật giáo rồi, nhưng để tránh

tiếng là chánh phủ kỳ thi tôn giáo, trong lệnh Tổng thống cứ nói chung là cấm treo giáo kỳ thì người ta sẽ không nói được là chỉ nhắm riêng Phật giáo mà thôi.

*

* *

Hai hôm trước ngày Phật Đản, Phật tử ở Huế đang sửa soạn treo cờ, dựng đài để mừng ngày lễ trọng đại, thì vào lúc quả ngọ chiếc xe chở vị tỉnh trưởng Thừa Thiên kiêm thị trưởng Huế chạy đến ngừng trước chùa Từ Đàm.

Tỉnh trưởng họ Nguyễn là một Phật tử, vào gặp Thượng toạ Thích Trí Quang, ấp úng nói:

- Chúng tôi được lệnh của ông Cố vấn chỉ đạo miền Trung chuyển lời cùng Thượng toạ yêu cầu ban tổ chức lễ Phật Đản kêu gọi Phật tử đừng treo cờ Phật giáo trong dịp lễ này.

Thượng toạ Thích Trí Quang không khỏi ngạc nhiên trước quyết định lạ lùng ấy, đáp:

- Ông tỉnh trưởng có thể cho chúng tôi biết lý do gì mà cấm Phật tử treo giáo kỳ trong ngày Phật Đản không?

Viên tỉnh trưởng lắc đầu ra về. Đến 8 giờ tối ngày hôm ấy Thượng toạ Thích Trí Quang lại nhận được một bức sao công điện của văn phòng Tổng thống phủ gửi cho tỉnh trưởng Thừa Thiên ra lệnh cấm treo giáo kỳ trong tất cả mọi cuộc lễ tôn giáo.

Tin cấm treo cờ Phật giáo loan đi nhanh chóng trong các giới Phật tử Huế. Tại chùa Từ Đàm, đại bản doanh của Phật giáo đồ, các nhà lãnh đạo Phật giáo họp, bàn cách ứng phó. Quần chúng Phật tử bắt đầu xông xáo.

Bức công điện của Tổng thống họ Ngô, mặc dầu lời lẽ có tính cách chung đối với các tôn giáo, nhưng lệnh triệt hạ giáo kỳ hai hôm trước ngày Phật Đản, rõ ràng là nhắm hạ uy thế Phật giáo, không còn ngờ vực gì nữa.

Sáng ngày mùng 7 mấy thượng toạ đi gặp nhà cầm quyền địa phương và đánh điện phản đối quyết định của chánh phủ Sài Gòn.

Viên tỉnh trưởng Phật tử cùng các vị lãnh đạo Phật giáo tìm ra một giải pháp thoả hiệp:

- Cảnh sát sẽ yêu cầu dân chúng đừng treo cờ Phật giáo, nhưng nếu dân chúng không nghe theo thì cũng không sao.

Đến hai giờ chiều, cả thành phố Huế bỗng nhốn nháo lên trong căm phẫn. Từ dinh cậu ở Phú Cam, lệnh truyền ra cho mấy nhân viên công lực đi khắp mọi ngả đường trong thành phố triệt hạ cờ Phật giáo.

Những lá cờ bầy sắc bị gỡ, xé, chà đạp, và một số Phật tử chống cự lại việc cấm treo cờ bị bắt đến bót cảnh sát.

Không khí sôi động thúc đẩy Phật tử ra đường lũ lượt theo các ngả ra đến chùa Từ Đàm. Quần chúng tin đồn quyết liệt đòi bảo vệ tự do tín ngưỡng. Mấy thượng toạ đến toà tỉnh trưởng để đề đạt nguyện vọng của Phật giáo đồ.

Viên tỉnh trưởng cho người ra nói đi vắng, song các vị Thượng toạ cứ ở lại chờ, và đám dân chúng mỗi lúc một thêm đông, như những làn sóng cuộn cuộn tràn ngập toà tỉnh trưởng. Một

giờ sau viên tỉnh trưởng hiện ra, tỏ thái độ rất hoà nhã giải thích rằng các cấp thừa hành đã làm cái lệnh của ông, và đảm bảo là việc hiểu lầm đáng tiếc sẽ không còn tái diễn nữa.

Đám đông Phật tử nghe lời khuyên nhủ của các Thượng toạ bình tĩnh ra về trong một không khí nặng nề đầy đe dọa.

Trong khi ấy, tại tư dinh họ Ngô ở Phú Cam, một cuộc họp khẩn được triệu tập, đặt dưới quyền chủ tọa của Ngô Đình Cẩn gồm đám tay chân đắc lực: trùm mật vụ miền Trung Phan Quang Đông, bí thư Cố vấn chỉ đạo Hồ Đắc Vọng, phó tỉnh trưởng nội an kiêm quân vụ thị trấn và tiểu khu trưởng Thừa Thiên Đặng Sĩ, giáo sư "thầy xuất" Lê Công liên lạc viên đặc biệt giữa cố vấn miền Trung và người anh đương kim tổng giám mục địa phận Huế.

Cuộc họp mật đã đưa đến kết luận không nhượng bộ trước áp lực của Phật giáo dùng đám đông để uy hiếp chánh quyền.

Thế rồi cố vấn miền Trung mở cuộc tiếp kiến phái đoàn lãnh đạo Phật giáo trước sự hiện diện của Bộ trưởng nội vụ Bùi Văn do Ngô Đình Diệm phái ra để điều tra tình hình tại chỗ, cam kết:

- Với tư cách Cố vấn chỉ đạo miền Trung, tôi xin hứa chắc với quý vị là tôi sẽ ra lệnh thi hành hoãn công lệnh của văn phòng Tổng thống về việc cấm treo cờ Phật giáo trong ngày lễ Phật đản.

Trong khi đó cảnh sát thành phố Huế được lệnh khẩn cấp đi các nơi buộc phải hạ hết cờ Phật giáo xuống. Trên khắp ngã đường, dân chúng Phật tử treo cờ, đèn lồng, bày hương án, bát vọng và dựng khải hoàn môn đều kinh ngạc xôn xao trước lệnh phải triệt hạ gấp rút.

Ban tổ chức lễ Phật Đản vội đến tiếp xúc với ông tỉnh trưởng, được nghe giải thích:

- Cảnh sát viên đã hành động sai với khẩu lệnh của thượng cấp chỉ đi kêu gọi đồng bào hãy vui lòng hạ cờ Phật giáo nhưng nếu không chịu thì thôi.

Viên tỉnh trưởng cho hai xe phóng thanh của Thông tin chạy đi loan báo trong thành phố cờ và đến Phật giáo vẫn được treo.

Mâu thuẫn ngầm ngấm giữa chánh quyền họ Ngô và Phật giáo tạm ngưng trước ngày rằm Phật Đản. Nhưng vào hồi nửa đêm, Ngô Đình Cẩn sắp sửa lên giường thì thấy trùm mật vụ Phan Quang Đông vào tâu:

- Bẩm cậu, con vừa được nhân viên báo cáo cho hay là ngày mai bọn Phật giáo sẽ biểu tình, trưng nhiều khẩu hiệu khiêu khích, chống chính quyền, xin lệnh cậu để đối phó với chúng nó.

- Chúng nó muốn sinh sự thì cứ liệu đó mà làm. Để tới mai coi đã! Tao mệt rồi, để tao đi nằm. Thôi, cho mi về đi.

Sáng ngày Phật Đản, thành phố Huế tràn đầy thiện nam tín nữ, và con đường từ chùa Diệu Đế qua cầu Tràng Tiền đến chùa Từ Đàm, đoàn người rước Phật đông đảo diễu hành trong trật tự, im lặng với các tấm biểu ngữ bày tỏ nguyện vọng của Phật giáo đồ.

Từng lúc các biểu ngữ biểu lộ sự bất mãn của Phật tử được trưng lên: "Phản đối chánh sách bất công, gian ác", "Phật giáo đồ nhất trí bảo vệ chính pháp đầu phải hy sinh", "Đã đến lúc chúng tôi bắt buộc phải tranh đấu cho chủ trương tôn giáo bình đẳng. Chúng tôi không từ chối mọi hy sinh nào".

Các Thượng toạ ra lệnh hạ các biểu ngữ có tính cách quá khích.

Tầng tầng lớp lớp dân chúng Phật tử như những làn sóng ngầm nổi theo nhau tràn về chùa Từ Đàm.

Trong khi đó Đức Cha Ngô Đình Thục ngồi tại toà Tổng giám mục bên bờ sông Hương liên tiếp nhận được những tin tức về các biến chuyển cuộc lễ rước Phật mà Đức Cha với nhận định của kẻ cầm đầu tinh thần của gia đình họ Ngô đã tường thuật lại như sau:

"Chính Thượng toạ Thích Trí Quang đã ra lệnh cho các khuôn hội sắm các biểu ngữ nói trên trong cả đêm áp lễ Phật Đản. Ngày Phật Đản trên chùa Từ Đàm, lễ cung nghinh có gì đặc biệt, tôi xin trình bày:

Khi đoàn rước Phật đã vào trong sân chùa, các quan khách mới tiến vào. Làm lễ dâng hương xong, vị hoà thượng chánh lễ yêu cầu Thượng toạ Quang giải thích cho tín đồ biết việc "hạ cờ" Phật giáo hôm qua.

Trước máy vi âm, ông Quang nói: "Hôm nay là ngày lễ cung nghinh rước Đức Phật, nhưng chúng tôi không ngờ lại hoá ra một cuộc biểu tình".

Ông Quang đọc lớn trước máy vi âm cho công chúng cả thành phố Huế nghe vì có loa đặt khắp chùa Từ Đàm, trên cây dương liễu cao vút, mỗi lần đọc tiếng hoan hô la ó và vỗ tay vang dậy, nghe khắp thành phố.

Ông Quang ra lệnh như sau: "Lấy tư cách Hội trưởng hội Phật giáo Trung phần, tôi ra lệnh cho các bạn hữu từ nay về sau cứ treo cờ Phật giáo tại các chùa chiền khuôn hội cũng như tại tư gia đúng theo thông tư của bộ nội vụ. Đó là lệnh của ông Hội trưởng ra lệnh cho con dân Phật tử và tôi xin chịu gánh lấy cả trách nhiệm và hậu quả của việc này trước chánh phủ".

Tối ngày Phật Đản dưới ánh trăng rằm, trên các nẻo đường từ Nam Giao, An Cựu, Vỹ Dạ, Kim Long, Gia Hội... dân chúng Phật tử lũ lượt kéo nhau đổ về phía Đài phát thanh trên hữu ngạn sông Hương. Lớp lớp sóng người tuôn đổ tới đây để nghe buổi phát thanh đặc biệt về Phật giáo theo chương trình đã loan báo, bắt đầu từ 20 giờ.

Số người mỗi lúc một thêm đông tràn ngập cả khoảng rộng trước sân đài, không khí đợi chờ mỗi lúc càng khẩn trương, đám đông bắt đầu sôi động khi đã thấy quá giờ phát thanh dành cho Phật giáo vẫn nghe các điệu nhạc ngoại quốc.

Tại dinh Phú Cam, tin tức, điện thoại tới tấp cấp báo tình hình trước Đài phát thanh. Lãnh chúa miền Trung đang họp mật cùng phó tỉnh trưởng nội an, trưởng ngành mật vụ, bí thư Cố vấn chỉ đạo.

- Bẩm cậu, bọn Phật tử muốn lợi dụng buổi phát thanh này để biểu tình, khiêu khích chính phủ...

- Bẩm cậu, Phật giáo muốn chiếm Đài phát thanh.

- Bẩm cậu, chúng nó muốn làm loạn, phải trị thẳng tay mới được!

Những lời thúc giục vào phút chót và lệnh trên đã dằn dò khiến Ngô Đình Cẩn không chần chừ nữa.

- Bãi bỏ buổi phát thanh đặc biệt của Phật giáo truyền thanh tại buổi lễ sáng nay ở chùa Từ Đàm!

Ban hành lệnh thiết quân luật kể từ 20 giờ.

Giải tán bằng quân lực trong trường hợp Phật tử biểu tình phản kháng.

Thấy vắng mặt viên tỉnh trưởng, Cố vấn chỉ đạo miền Trung nói với thiếu tá Đặng Sĩ, phó tỉnh trưởng nội an:

- Có huy động quân đội thì nên hỏi qua trước ông tỉnh trưởng và thiếu tướng tư lệnh. Mà có đem lính giải tán Phật tử thì làm cho khéo nghe?

Được lệnh của cậu, Đặng Sĩ lập tức đem xe về quân vụ thị trấn, ra lệnh cấm trại binh sĩ một trăm phần trăm, và tập trung tại doanh trại tiểu khu Thừa Thiên một đại đội thuộc trung tâm huấn luyện, một trung đội ứng biến, một chi đội cơ giới, một chi đội cao xạ, một tiểu đội hiến binh và một tiểu đội quân cảnh đặt dưới quyền chỉ huy trực tiếp của họ Đặng.

Đặng Sĩ ra lệnh phát cho mỗi quân nhân bốn trái lựu đạn hoá học, đồng thời bắt tất cả sĩ quan và binh lính lột bỏ hết phù hiệu cấp bậc chức vụ và binh chủng để đi theo mình. Đặng Sĩ dẫn đầu đoàn quân hùng hổ tiến về phía Đài phát thanh.

Tại đây, đám đông mỗi phút càng thêm đông, hàng vạn người xôn xao như biển động giữa vòng rào cảnh sát giữ trật tự.

Thượng tọa Thích Trí Quang rẽ đám đông Phật tử vào dài nói rõ lý do ngưng buổi phát thanh về Phật giáo ban đầu được nhân viên cho biết là vì máy móc hư hỏng, nhưng rồi nói quanh không xong, viên phụ tá giám đốc đài thú thật: "Có lẽ vì tinh thần buổi lễ sáng nay ở chùa Từ Đàm có những sự đụng chạm đáng tiếc, chánh quyền không cho phát thanh".

- Chánh quyền đây là ai?

Trong đầu óc vị lãnh đạo Phật giáo không nghĩ đến những chiếc bóng đen sau lưng lãnh chúa miền Trung, liền bước ra tuyên bố với đám đông Phật tử đang xôn xao chờ đợi:

- Toàn thể đạo hữu cố chờ, tôi thay mặt toàn thể Phật tử để tranh đấu đòi chánh quyền địa phương cho phát thanh chương trình Phật giáo. Cuộc tranh đấu phải diễn ra trong tinh thần kỷ luật, trật tự theo đường lối bất bạo động ngàn xưa của Phật giáo. Chúng ta có chánh nghĩa, phải thắng. Không phát thanh bây giờ thì mười lăm phút, nửa giờ sau, thế nào cũng tranh đấu phát thanh được. Tôi thay mặt toàn thể Phật giáo để tranh đấu cho đến cùng, các đạo hữu hãy giữ bình tĩnh.

Biển người xôn xao bỗng im lặng lắng nghe rồi vang động những tiếng hưởng ứng lời Thượng tọa. Mấy thanh niên Phật tử quá khích trèo lên nóc nhà Đài phát thanh treo cờ Phật giáo, bị Thượng tọa ngăn cản lại.

Giữa không khí nóng sốt cao độ, bỗng có tiếng từ xe phóng thanh oang oang yêu cầu dân chúng ra về vì thiết quân luật đã ban hành.

Những tiếng la ó đả đảo từ đám đông nổi dậy. Phòng điện thoại Đài phát thanh nhấc Thượng tọa Thích Trí Quang vào nói chuyện với ông tỉnh trưởng Thừa Thiên kiêm thị trưởng thành phố Huế. Vị lãnh tụ Phật giáo trở ra, đến mấy vi âm, vẻ mặt thất vọng, lo âu báo với đám đông:

- Ông tỉnh trưởng vừa gọi điện thoại cho hay là không thể thoả mãn nguyện vọng của chúng ta và ông có nhã ý đến đây để gặp tôi và đồng bào. Hy vọng rằng cuộc nói chuyện giữa tôi và ông tỉnh trưởng sẽ đưa đến những kết quả tốt.

Các tăng ni và thanh niên Phật tử nắm tay nhau làm thành một hàng rào danh dự để đón tiếp ông tỉnh trưởng sắp đến. Tỉnh trưởng họ Nguyễn đã lánh mặt từ chiều để khỏi phải dự chứng những cảnh éo le khó xử đối với ông, là một Phật tử, và là một nhân viên của chánh quyền nhà Ngô, tỉnh trưởng theo lối cửa sau Đài phát thanh đi vào phòng vi âm, giữa lúc đám xe vòi rồng bắt đầu xịt nước vào đám đông Phật tử sôi động ở trước Đài phát thanh.

Trước cảnh hỗn loạn kêu la của đám đông chen lấn chạy tán loạn tránh vòi nước xối xả chĩa vào giải tán, Thích Trí Quang lên tiếng:

- Yêu cầu ông tỉnh trưởng nhân danh chánh quyền ra lệnh cho nhân viên công lực ngừng xịt nước để đồng bào thông thả ra về, giải tán trong trật tự.

Tỉnh trưởng họ Nguyễn ngó lời kêu gọi trước máy vi âm, song các vòi rồng vẫn tiếp tục xối mạnh nước vào đám đông mỗi lúc càng hỗn loạn. Thanh niên Phật tử phản ứng bằng cách ném đá vào toán quân xịt nước hăng say tấn công dần chúng bằng vòi rồng.

Trong náo loạn sôi nổi hai xe xịt nước vệt đám đông, mở đường cho một chiến xa tiến vào trước Đài phát thanh. Đặng Sĩ oai vệ đầy sát khí, tay cầm khẩu súng lục đưa cao giữa mấy binh sĩ hóm súng cầm lưỡi lê dẫn đầu đoàn quân cơ giới võ trang.

Từ đám đông những tiếng la hét, hô dả đảo bắt đầu vang động:

- Đả đảo chánh quyền xuyên tạc!

- Đả đảo đàn áp Phật giáo!

- Đả đảo chánh sách bất công gian ác?

- Đả đảo độc tài gia đình trị!

Chiếc chiến xa như hiện thân của tử thần lừ lừ tiến vào đám người sôi động đó, đám người không có trên tay một tắc khí giới, và nghiêng lên trong những tiếng kêu thét rùng rợn...

*

* *

Sau đêm rầm náo động đẫm máu trên bờ sông Hương, kinh thành Huế thức dậy trong một cảnh tượng khấn trương đầy đe dọa.

Hồi 7 giờ rưỡi sáng, thiếu tá Đặng Sĩ triệu tập một hội nghị quân sự khẩn cấp tại quân vụ thị trấn, ra lệnh thi hành đàn áp Phật giáo, trong trường hợp có biểu tình phản kháng.

Các lực lượng thiết giáp xa, xe lội nước, nhảy dù, biệt động khu, bảo an tập trung đông đủ trước tiểu khu Thừa Thiên được đặt trong tình trạng báo động, biểu dương lực lượng, sẵn sàng tác chiến. Nhiều toán lính Nùng, Miên súng ngắn lưỡi lê rầm rập đi tuần hành trong thành phố. Cảnh sát võ trang tiểu liên và lục đạn cay tấn công ở các ngã đường, công an mật vụ phân tán trà trộn vào đám đông dân chúng từ các hướng đổ về Đài phát thanh.

Đám đông Phật tử từng từng lớp lớp cuồn cuộn tràn ngập cả khoảng trống ở dốc cầu Tràng Tiền trước đài, đầy cả khu vườn hoa Bảo Đại ở tả ngạn sông Hương.

Giữa không khí nóng sốt của quần chúng, Phật tử mỗi lúc một thêm đông, âm thầm quyết liệt, mọi người chờ đợi cam kết giải quyết của tỉnh trưởng đại diện chánh quyền đã hứa hẹn sau vụ

đàn áp đổ máu.

Trên nền trời trong vắt bỗng xuất hiện từng đoàn máy bay khu trục đeo đầy phi đạn dưới hai cánh, đâm sà xuống trên đầu dân chúng, lướt qua những ngọn cây phượng đã chớm nở hoa màu đỏ máu.

Trong tiếng động cơ vang dội của các phi đoàn bay lượn rất thấp, những đoàn xe thiết giáp, xe mười bánh chở đầy lính võ trang xuất hiện rầm rầm theo tiếng kèn rú chạy qua giữa đám đông.

Những biểu ngữ kẻ vôi vẽ trưng lên trong đám Phật tử từ các khuôn hội kéo về biểu tình ở trung tâm thành phố.

- Hãy giết chúng tôi đi!

- Hãy thương mạng những người đã chết?

- Lấy cái chết để bảo vệ tín ngưỡng!

Những tiếng hô "đả đảo bọn khát máu" vang dậy trên hai bờ sông Hương át cả tiếng máy bay và tiếng thiết giáp đang bao vây đám đông sôi động.

Trước tình thế khẩn trương cực độ giữa đám đông dân chúng Phật tử đòi chết vì đạo và binh sĩ họ Ngô sẵn sàng đàn áp, viên tỉnh trưởng vội lên chùa Từ Đàm gặp Thượng toạ Thích Trí Quang.

- Xin thầy khuyên nhủ cho đồng bào Phật tử giải tán chờ phái đoàn chính phủ Sài Gòn giải quyết.

- Tôi cũng yêu cầu ông tỉnh trưởng can thiệp với thiếu tướng tư lệnh quân khu I ra lệnh cho máy bay, xe tăng, quân lính rút lui đi.

Sự nhân nhượng thoả hiệp giữa đại diện chánh quyền và lãnh tụ Phật giáo tạm thời ngưng lắng cuộc đấu tranh mãnh liệt của Phật tử Huế và quyết tâm đàn áp của anh em họ Ngô ở miền Trung.

Sáng hôm sau tại chùa Từ Đàm, Thượng toạ Thích Trí Quang chánh thức triệu tập một cuộc họp khoáng đại quần chúng Phật tử.

Khắp các nẻo đường đưa đến đại bản doanh Phật giáo có đến hàng vạn tín đồ tấp nập kéo đến tập trung trước chùa để nghe vị lãnh tụ hướng dẫn cuộc tranh đấu chủ trương bất bạo động nhưng cương quyết thách đố với bạo lực.

Năm nguyện vọng được nêu ra:

1. Yêu cầu chánh phủ thu hết vĩnh viễn công điện triệt hạ cờ Phật giáo.
2. Phật giáo được hưởng quyền bình đẳng tôn giáo như các Hội truyền giáo Thiên Chúa.
3. Chấm dứt tình trạng khủng bố bắt bớ tín đồ Phật giáo.
4. Phật giáo được tự do truyền đạo và hành đạo.
5. Chánh phủ phải đền bồi xứng đáng cho những người bị chết oan vô tội và kẻ chủ mưu giết hại phải bị trừng trị đúng mức.

Trong khi đó ở Sài Gòn, tại chùa Xá Lợi, tổng hội Phật giáo mở cuộc họp bất thường. Thượng toạ Thích Tâm Châu nhân danh phó hội chủ lên tiếng hưởng ứng kêu gọi qua một bức tâm thư gửi cho toàn thể Phật giáo đồ.

"Phật tử chúng ta mấy năm gần đây bị chôn sống, bị vu khống, bị lưu đày, bị thiên cư, bị nhục mạ, ngày nay lại thêm một cái tát đau đớn nữa là lá cờ Phật giáo quốc tế - linh hồn Phật giáo - bị huỷ bỏ ngay ngày kỷ niệm đấng giáo chủ của chúng ta để đến nỗi cuộc hy sinh vì đạo đã phải diễn ra tại Huế, dưới hòng súng của viên thiếu tá phó tỉnh trưởng Thừa Thiên, tám Phật tử bị giết, mấy mươi Phật tử bị thương vì bảo vệ lá cờ Phật giáo. Giờ đây, toàn thể Phật giáo đồ, không phân biệt xuất gia, tại gia, người Việt hay ngoại kiều, hễ ai còn nhiệt tâm vì đạo, chúng ta hãy tự bình tĩnh, luôn luôn muôn người như một sẵn sàng bảo vệ đạo, chết vì đạo, chấp tay hướng lên Đức Phật, bước dài trên con đường tử đạo, mà nguyện rằng: "Chúng tôi sẵn sàng bình tĩnh, trật tự, quyết hy sinh cho đạo theo sự hướng dẫn của Tổng hội; Phật giáo, noi gương các Phật tử tại Huế đã bỏ mình vì lá cờ Phật giáo".

Trước khí thế tranh đấu của Phật giáo từ Huế lan tràn vào đến thủ đô Cố vấn chính trị Tổng thống triệu tập cuộc họp tìm cách đối phó. Châu quanh Ngô Đình Diệm có Ngô giám mục từ Huế bay vào, vợ chồng Ngô Đình Nhu các Bộ trưởng nội vụ...

Nhu nói:

- Bọn thầy chùa muốn lợi dụng việc ở Huế để gây áp lực với chánh phủ, nếu chúng ta nhân nhượng thì chúng nó làm tới. Tôi chủ trương phải thẳng tay đối phó. Phật giáo tuy đông nhưng thiếu tổ chức, thiếu cán bộ, ta cứ đập tan mấy tên lãnh đạo đầu não thì phong trào xẹp ngay.

Lê tiếp theo lời người chồng cố vấn:

- Với bọn Bình Xuyên mình còn đánh cho tan, huống chi với bọn đầu trọc tay không này, mình sợ chi mà anh Tổng thống còn do dự cứ muốn thu xếp tử tế với họ. Em thấy đúng như lời Đức Cha nhận định là mình không nhân cơ hội này mà dẹp thì phong trào Phật giáo sẽ phát triển lớn mạnh, lấn lướt cả bên mình.

Paulo Hiếu, Bộ trưởng Công dân vụ, lên tiếng:

- Bầm Đức Cha bầm tổng thống, bầm ông bà cố vấn, con thấy là bọn Phật giáo áp dụng sách lược tranh đấu theo lối Cộng sản, mình cũng phải dùng thủ đoạn mà đối phó mới được. Về phương diện chánh thức, Tổng thống cứ trì hoãn kéo dài không giải quyết những yêu sách nguyện vọng của họ, còn một mặt thì thi hành chánh sách khủng bố, cô lập bịt miệng họ lại. Họ đã nói là mình "khủng bố tín đồ Phật giáo" thì cần phải cho họ biết tay...

Thấy anh ngồi im lặng, Ngô Đình Nhu nói:

- Đức Cha với anh Tổng thống để tôi tính kế hoạch chơi lại chúng nó cho.

Ngô giám mục lạnh lùng nói:

- Chúng ta không thể lùi bước được nữa. Bọn Thích Trí Quang loan truyền ở Huế là chính tôi đã ngầm ra lệnh cho xe tăng mở cuộc đàn áp Phật tử trước Đài phát thanh. Tôi sẽ đăng đàn diễn thuyết để đánh tan những lời buộc tội đó và sẽ vạch rõ bộ mặt bạo động khiêu khích của Thích Trí Quang.

Paulo Hiếu phụ hoạ:

- Bẩm Đức Cha dạy rất phải. Bọn Phật giáo là kẻ thù của chúng ta, cần phải tiêu diệt!

Bộ trưởng nội vụ Bùi Văn lên tiếng:

- Bẩm Đức Cha, bẩm Tổng thống, bẩm ông bà cố vấn, con đã từ bỏ đạo Phật và mới rửa tội xong, con xin có ý kiến về việc đối phó với Phật giáo phản động như vầy: cho huy động cảnh sát đã chiến, công an mật vụ, công an xung phong, Thanh niên cộng hoà, lực lượng đặc biệt võ trang, mang máy truyền tin để canh gác ngăn chặn Phật tử lui tới các chùa, khám xét sư ni đi ngoài đường, mật khác cho theo dõi để khủng bố hoặc bắt cóc các sư cầm đầu: bỏ tài liệu Việt cộng vào các chùa để mở cuộc điều tra bắt giam...

Paulo Hiếu nói tranh theo:

- Bộ Công dân vụ xin phối hợp để tổ chức các đoán sứ giả và tín đồ biểu tình dâng kiến nghị ủng hộ Tổng thống, chia rẽ hàng ngũ Phật giáo.

*

* *

Hàng ngàn người tập trung tại chùa Ấn Quang để rước bài vị những Phật tử nạn nhân đêm tàn sát ở Huế về chùa Xá Lợi làm lễ cầu siêu.

Trong khi đó tại Huế các gia đình nạn nhân được lệnh ngầm của Cố vấn chỉ đạo miền Trung buộc họ phải rút bài vị ra khỏi chùa và phải viết đăng báo từ chối việc phong thánh tử vì đạo của Tổng hội Phật giáo.

Tổng giám mục Ngô đăng đàn diễn thuyết, trình bày lại đêm bi thảm theo nhận định riêng, và xác nhận rằng tám thiếu niên thiệt mạng vì một chất nổ mạnh theo điều tra của chánh quyền là do plastic Việt cộng. Ngô Đình Thục nhận các nạn nhân không phải là Phật tử.

"Về tám nạn nhân ấy tôi xin nhắc rằng: có hai người đang học đạo Công giáo, bốn người không thuộc giáo nào - sáu người là hiếu kỳ đi xem cuộc vui mà thôi".

Kết luận, tổng giám mục Ngô gián tiếp tố cáo Thượng toạ Thích Trí Quang là người đã khiêu khích chống chánh phủ phải chịu trách nhiệm. Cuộc xung đột không tuyên chiến giữa tổng giám mục họ Ngô và vị lãnh đạo Phật giáo Thích Trí Quang bắt đầu bước vào giai đoạn công khai.

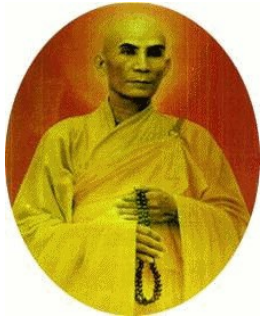
Sau đêm thiết quân luật, sinh viên học sinh, thanh niên Phật tử lũ lượt kéo về các ngã đường chùa Từ Đàm đang bị bao vây sau những rào dây thép gai, gập những mũi nhọn lưỡi lê và xe thiết giáp ngăn lại họ ngồi xuống đường, hướng về chùa chấp tay đọc kinh cầu nguyện.

Các toán lính đeo mặt nạ xông tới, tung lựu đạn cay, lựu đạn có chất độc vào đám đông thanh niên Phật tử, đoàn chó bec-giê hung dữ được thả xua vào cắn xé dân chúng. Những tiếng kêu gào thảm thiết nổi lên giữa những lời "mô Phật" nức nở trong không khí mù mịt khói lựu đạn bao phủ.

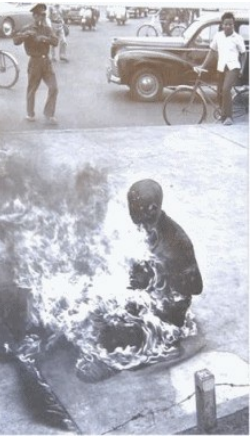
Các cuộc đàn áp bằng lựu đạn cay, lựu đạn át xít đốt cháy da thịt Phật tử và chó bec-giê cắn xé dân chúng Huế diễn ra liên tiếp suốt hai ngày, ngăn chặn đám đông Phật tử đổ đến chùa Từ Đàm, Bảo Quốc, Linh Quang hoàn toàn bị cô lập giữa vòng vây dây thép gai, xe thiết giáp Ngô Đình Cẩn, và quân lực hùng hậu của lãnh chúa miền Trung.

Trong cảnh kinh hoàng của những Phật tử bị những mảnh đạn bay xé mặt, bị chất độc đốt cháy

thân mình, mù cả hai mắt, thổ huyết vì hơi nồng lựu đạn cay, bị chó xé rách nát thịt, hàng trăm người ngã xuống mê man trên mặt đường.



Đại đức Thích Quảng Đức



Đại đức Thích Quảng Đức tự thiêu ở Huế (Nguồn: Mỹ Hà Nội)



Đại Đức Thích Quảng Đức tự thiêu (Nguồn: Mỹ Hà Nội)

Cuộc đấu tranh của Phật tử đã đưa đến sự tự thiêu của hoà thượng Thích Quảng Đức để phản đối quyết liệt chế độ Ngô triều.

Nghe tin ấy, gia đình họ Ngô hội họp lại để bàn cách đối phó.

Nhu nói:

- Làm gì có chuyện tự thiêu. Đây là một trò cường bách giết người để vu cáo chế độ chúng ta!

Lệ tiếp lời chồng:

- Chắc là chúng nó đánh thuốc mê cho lão sư rồi mới đem nướng đó? Quân dã man mọi rợ thiệt?

Diệm lạnh lùng trầm ngâm:

- Đây là một vụ án mạng. Mặc kệ nó!

- Phải tìm cách trị bọn chúng nó về tội công khai giết người để tuyên truyền kích động dân chúng.

Ngô Đình Nhu nói rồi gọi điện thoại cho Bộ trưởng Ngoại giao, thạc sĩ luật khoa Vũ Văn Mẫu:

- Ông cố vấn đây, ông Vũ đó phải không? Tôi vừa nghe tin có một vụ tự sát có tổ chức của Phật giáo. Ông thạo về luật hãy cho tôi biết là trong luật có khoản nào bắt tội mấy thượng toạ và tăng ni dự kiến cuộc tự thiêu không?

Vị Bộ trưởng luật khoa đại học ở đầu dây trả lời:

- Trong luật pháp thế giới từ xưa đến nay không có nước nào bắt tội người chết bằng lối tự tử cả. Vì chết là hết. Và người dự kiến cũng không thể quy trách nhiệm cho họ được.

- Không có luật ấy thì mình phải làm ra luật chớ. Nhờ ông soạn cho tôi luật ấy rồi đưa Quốc hội thông qua, để tôi đem áp dụng. Việc cần lắm, ông làm gấp cho tôi!

Ngô Đình Nhu chấp tay sau lưng đi đi lại lại, bực tức. Điện thoại reo, Lệ cầm lên nghe:

- Phải, bà cố vấn đây. Hãng vô tuyến truyền hình CBS muốn phỏng vấn tôi? Về vụ tự thiêu của nhà sư vừa rồi! Được, tôi sẵn lòng. Chiều hôm nay cũng được, lối 19 giờ tại dinh Gia Long.

Vào khoảng 3 giờ chiều hôm ấy, vị Bộ trưởng Ngoại giao giáo sư Vũ Văn Mẫu gọi điện thoại cho Bộ trưởng phủ Tổng thống Nguyễn Đình.

- Ông thưa lại cho Tổng thống hay là bên ngoài dân chúng hết sức xao động về việc tự thiêu hồi trưa của vị hoà thượng. Dư luận các toà đại sứ các nước ở Sài Gòn cũng tỏ ra đặc biệt chú ý đến vụ này. Giới ký giả thông tin viên quốc tế xôn xao lắm: ông cần trình bày cho Tổng thống rõ để tìm cách trấn an nhân tâm chí. Sao? Ông không dám tau lại, sợ Tổng thống quở, sợ ông bà cố vấn rầy rà? Ông muốn nhờ tôi đi với ông vô dinh để gặp cụ? Được, ông đến Bộ Ngoại giao rồi chúng ta cùng đi.

Ngô Đình Diệm nghe hai vị Bộ trưởng phủ Tổng thống và ngoại giao tường trình về dư luận sôi nổi bên ngoài, lắc đầu nói:

- Cho chúng nó cứ việc tự thiêu, để lộ bộ mặt khiêu khích, phản loạn của Phật giáo, chính phủ càng có cớ để trị.

Ngoại trưởng Mẫu nói:

- Thưa Tổng thống, nếu vấn đề không sớm được giải quyết, tôi e tình hình sẽ thành quan trọng, bất lợi cho chánh phủ.

- Nếu bọn lãnh đạo Phật giáo xúi giục làm cho tình hình nghiêm trọng thì đã có biện pháp võ lực đối với họ.

- Thưa Tổng thống, Phật giáo họ vẫn chủ trương bất bạo động, biện pháp võ lực không giải quyết được gì. Lúc này Tổng thống đứng ra ngỏ vài lời là có thể trấn an được nhân tâm.

- Tôi cũng nể lời của ông ngoại trưởng chớ tôi đã nói với ông cố vấn là không có giải quyết vấn đề gì cả.

Tối hôm ấy, hàng vạn Phật tử khắp thủ đô lần lượt về chùa Xá Lợi để chiêm bái giác linh cố Hoà thượng Thích Quảng Đức, Đài phát thanh Sài Gòn truyền đi lời hiệu triệu của Tổng thống Ngô

Đình Diệm phủ dụ bằng những lời lẽ ngọt ngào:

"Tôi long trọng nhắc nhở rằng, Phật giáo Việt Nam được hiến pháp quốc gia bảo vệ, mà tôi là người đứng ra đảm nhiệm".

Đồng thời tại dinh Gia Long, đệ nhất phu nhân trang phục lộng lẫy, ngồi dưới ánh sáng rực rỡ của giàn đèn quay phim trước ống kính máy vô tuyến truyền hình, tuyên bố với phóng viên hãng CBS:

- Vụ tư thiêu của vị sư hôm nay rõ ràng là một vụ ám sát có tổ chức của bọn người cuồng tín, phản loạn khoác áo cà sa. Phật tử đã nung nấu thịnh sự của họ, sau khi đã đánh thuốc mê nạn nhân. Nung nấu người như vậy mà cũng không có nhiên liệu tự túc, chúng phải dung đến xăng viện trợ!

Lệ cười thích thú sau câu nói chưa cay rồi tiếp tục:

- Tôi không ngần ngại tố giác khi thấy các phần tử phản loạn không ngại đầu độc và giết người một cách hoàn toàn vô tội và rồi lại "phong thánh" họ lên để xúi dân thờ. Vụ ám sát Thích Quảng Đức sau khi đầu độc ông sư này được bịa đặt một cách trắng trợn là phải bảo vệ tín ngưỡng lâm nguy, khi thật sự không có vấn đề ấy, là một vụ lừa bịp xúc phạm thần thánh vì đã lợi dụng tín ngưỡng để đem lại một án mạng ghê rợn. Thế mà làm sao có thể kêu được là một việc "cao cả"? Đề cao một vụ lừa bịp đầu độc dân lành thì nhất định phải là một trọng tội.

Lệ hoa tay, nhíu mày mím môi, vừa nói vừa lấy điệu bộ như một diễn viên màn ảnh, kết luận:

- Đây là lần đầu tiên trong lịch sử thế giới mới xảy ra những mưu đồ đen tối, man rợ và độc ác đến thế. Không bao giờ tôi chịu nhận sự giết hại sư Thích Quảng Đức hay xúi ni khác tự tử là một vụ Phật giáo được.

Hôm sau, Ngô Đình Nhu cho gọi cấp Paulus Hiếu đến dinh.

- Việc tổ chức bọn thầy chùa toa xức tiến đến đâu rồi?

Paulus Hiếu cười hềnh hếch nói:

- Dạ, thưa cố vấn, tôi đã huy động được cả hàng trăm ông thầy chùa Lục hoà tăng và cho một số cán bộ công dân vụ cạo đầu làm sư để phối hợp với họ cấp thời tổ chức tổng hội Phật giáo Cổ Sơn Môn. Tính thêm với số người theo đạo ông, bà thì Cổ Sơn Môn có tới hàng triệu tín đồ, mình có thể dùng họ làm lợi khí tuyên truyền chống lại Tổng hội Phật giáo. Ngoài ra, tôi có tuyển một trăm thanh niên cao bồi cho cạo đầu mặc áo cà sa tung vào trong dân chúng làm bày bề gây mâu thuẫn bôi nhọ sư sãi. Dạ, mấy triệu bạc của ông cố vấn giao cho, tôi đã dùng cả vào trong công việc này.

- Được như có cần thêm tiền thì toa gặp ông Võ Văn Hải[30] mà lấy. Hai triệu đủ không?

Trong khi Paulus Hiếu cầm mảnh giấy viết tay của cố vấn chính trị để đi gặp thủ quỹ phủ Tổng thống thì viên trưởng phòng báo chí Tổng thống bước vào ôm một hồ sơ dày trên tay, báo cáo:

- Bẩm cố vấn, theo những điện tín của hãng thông tin ngoại quốc và phúc trình điện khẩn của các sứ quán mình kèm theo các bài báo thì ở Tích Lan, Vọng Các, Nam Vang, Đông Kinh, Calcutta có các cuộc biểu tình ủng hộ Phật giáo Việt Nam. Bà Thủ tướng Tích Lan kêu gọi các nước theo Phật giáo tại Á châu ủng hộ việc Tích Lan vận động với ông Tổng Thư ký Liên Hiệp quốc can thiệp vào vấn đề Phật giáo tại Việt Nam. Thủ tướng Tích Lan lại gửi thông điệp riêng cho tổng thống Kennedy yêu cầu giải quyết vấn đề. Thái tử Sihanouk phụ họa nói Cambodge sẽ

góp sức với Tích Lan và các nước theo Phật giáo khác để đưa vấn đề ra trước Liên Hiệp quốc.

Về báo chí hầu hết các báo ở Mã Lai, Tân Gia Ba, Tích Lan, Miến Điện, Ấn Độ, Thái Lan, Cam Bốt, Ai Lao, Đài Loan, Hồng Kông, Đại Hàn, Nhật Bản, Nam Dương, Úc, Phi, đều in hình ảnh và tường thuật về vụ tự thiêu ở trang nhất. Phía Tây phương thì các báo Pháp và Mỹ nói đến nhiều nhất theo một luận điệu bất lợi cho chánh phủ ta.

Ngô Đình Nhu chấp tay đi lại nghe viên trưởng phòng báo chí phủ Tổng thống phúc trình, cau mày nghĩ ngợi, rồi nói:

- Có mấy ký giả ngoại quốc xin phỏng vấn bà cố vấn, bà đã trả lời tiếp ai chưa?

- Bẩm cố vấn, bà chỉ mới tiếp phóng viên hãng vô tuyến truyền hình CBS chiều hôm qua, còn các đặc phái viên *New York Herald Tribune*, *Time*, *Le Figaro* chưa thấy bà cố vấn nhận lời tiếp.

Nhu nhắc ống điện thoại lên nói chuyện với vợ:

- Em này, em nhận lời tiếp các ký giả ngoại quốc liền đi, sớm ngày nào hay ngày ấy đề phản tuyên truyền Phật giáo đối với dư luận quốc tế đang bất lợi cho chúng ta. Anh sẽ bàn với em thêm về những lời tuyên bố đá lại bọn sư. Em đã ra lệnh cho Gregory viết bài trong "*Times of Vietnam*" rồi hả? Tốt.

*

* *

- Bẩm bà cố vấn, chúng tôi đã sẵn sàng, xin bà cố vấn bắt đầu cho.

Đáp lời nhân viên kỹ thuật đài Sài Gòn đến tại văn phòng bà cố vấn để thu thanh những lời tuyên bố của đệ nhất phu nhân sẽ truyền đi trên làn sóng điện, Lệ ngồi ngay người lại nói:

- Với tư cách Chủ tịch sáng lập phong trào Phụ nữ liên đới Việt Nam, tôi tố giác Tổng hội Phật giáo đã để cho những phần tử không xứng đáng gây một tình trạng rối rắm không dựa trên một lý do nào chánh đáng và vững chắc, trong khi đất nước sau hơn 20 năm tranh đấu khốc liệt đã gần nắm chiến thắng. Chúng tôi phản đối tư cách "lãnh đạo của đa số khổng lồ" mà Tổng hội Phật giáo đã tự đặt cho mình. Chúng tôi không thể nào chấp nhận cho sự dung túng những thủ đoạn xảo quyệt coi thường lý trí và thể diện của nhân dân mà Tổng hội cứ tiếp tục dung túng cho các phần tử không xứng đáng.

Thật vậy, không gì ngao ngán bằng khi thấy các phần tử ấy kiếm đủ cách sinh sự, không bằng lời nói thì bằng hành động, từ chùa này chạy qua chùa kia, không ngoài mục đích ngăn cản sự lưu thông để gây rối loạn. Trong vụ mệnh danh là "Phật giáo", chỉ có đàn bà, con nít, bô lão bị mê hoặc và làm hậu thuẫn cho các phần tử phản loạn trá hình tu hành.

Tất cả những hành động của những người lãnh đạo Phật giáo chung qui vào việc đem nướng sống một nhà sư mà họ đã đầu độc và lợi dụng lòng tín ngưỡng. Việc làm đó thật là một việc làm thoái hoá đến tối tăm man rợ của thời kỳ tiền sử.

Trong lúc Lệ thích thú đả kích việc "nướng sư" của các tăng ni thì tại Hội trường quốc gia hành chánh tổng giám mục Ngô đẳng đàn diễn thuyết tố cáo các nhà lãnh đạo Phật giáo đấu tranh là do Việt cộng tổ chức và giật dây.

Từ dinh Gia Long, đốc phủ Quách Tông Đức, chánh văn phòng của Tổng thống gọi mật điện cho phó Tổng thống, các Bộ trưởng, giám đốc các cơ quan, đại biểu chánh phủ các miền, tỉnh

trưởng, truyền lệnh của Ngô Đình Diệm:

"Hãy tạm thời hoà hoãn trong mọi trường hợp trước khi thế đang lên của Phật giáo, để chờ một phương sách tấn công hữu hiệu mới, sẽ được Tổng thống ban chỉ thị sau".

*
* *

Một buổi sáng, Paulo Hiếu và giám đốc thông tin vào dinh yết kiến Ngô Đình Nhu:

- Bẩm cố vấn, tôi thấy không nên để bọn sư biến chùa Xá Lợi thành một nơi tuyên truyền chống chánh phủ mỗi ngày. Chúng bảo là nhà chùa liệng vỏ chuối cho chánh phủ dẫm lên mà ngã trượt, rồi giải thích cùng Phật tử là thế nào chánh phủ cũng đổ vì vụ Phật giáo.

Bộ trưởng Công dân vụ Paulo Ngô Trọng Hiếu rút khăn lau mồ hôi trên mặt béo phì, tức tối tiếp:

- Chúng nó lại huyễn hoặc dân chúng với trái tim của lão hoà thượng tự thiêu, bày cục thịt nướng lên bàn thờ cho Phật tử đến lạy, cúng tiền. Không thể để cho bọn đầu độc tiếp tục mê hoặc thiên hạ để làm loạn...

Ngô Đình Nhu trầm giọng lạnh lùng nói:

- Cần khuyến khích cho chúng nó làm tới nữa, chớ sao lại tính chuyện ngăn chặn? Toa coi kế hoạch ba điểm thì rõ.

Paulo Hiếu cầm lấy cuốn sổ tay của Ngô Đình Nhu đọc:

- Giai đoạn thứ nhất: gây phần uất căm hờn. Giai đoạn thứ hai, giả nhượng bộ trong khi vẫn khiêu khích khiến Phật tử uất hận đến cực độ gây nên bạo động. Giai đoạn thứ ba: nhân cơ hội đó mở cuộc đại tấn công chùa chiền, càn quét tăng ni Phật tử.

Paulo Hiếu ngạc nhiên thích thú kêu lên:

- Kế hoạch của ông cố vấn tuyệt quá! Thế này thì mới dẹp yên được bọn đầu trọc!

- Toa chớ có chủ quan. Lãnh đạo bọn sư là một tay ghê gớm lắm, mình mà không khéo thì nguy với nó.

Paulo Hiếu nhìn Ngô Đình Nhu một cách có ý nghĩa rồi nói:

- Bẩm cố vấn, hai vạ bức chân dung của ông cố vấn biểu in, tôi đã đốc thúc cho máy ốp-xét chạy ngay đêm xong rồi. Xin ông cố vấn ban chỉ thị để tôi thi hành.

Nhu im lặng đứng lên, chấp tay đi lại trong căn phòng, thấp giọng hỏi Paulo Hiếu:

- Các tấm hình Tổng thống ở mấy nơi công cộng, toa với thằng Cao Xuân Vỹ đã cho hạ xuống chưa?

- Bẩm cố vấn, việc này Cao Xuân Vỹ nói đã biểu Thanh niên cộng hoà lãnh để thi hành.

- Chiều nay đúng 4 giờ, toa với Cao Xuân Vỹ phải có mặt tại đây để nhận chỉ thị mới.

Ngô Đình Nhu quay về Tổng giám đốc Thông tin Phan Văn Tạo ngồi im lìm suốt buổi. Viên cựu tri huyện lên tiếng:

- Bấm cổ vấn, những lời biểu thị quý giá vừa rồi của cổ vấn, em sẽ cho thông tin viết thành bài gởi đăng khắp các báo và phát thanh để phản công Phật giáo. Em có ý kiến bảo các nhật báo bán chạy ở đây mở mục "Diễn đàn dân chúng" để đăng những bức thư buộc tội Phật giáo, ký tên Phật tử, chơi lại nhà chùa, cổ vấn dạy ra sao?

- Được, cần có một chiến dịch phản tuyên truyền Phật giáo thật rầm rộ, dai qui mô bằng đủ mọi cách để đánh lạc dư luận trong và ngoại quốc, hạ uy thế Phật giáo xuống. Phải chơi cả hai mặt chính trị và võ lực để sửa soạn cho biện pháp cuối cùng giải quyết Phật giáo chỉ trong 5 phút.

*

* *

Trong chiếc áo hở cổ the hồng ôm sát người nổi bật bộ ngực hở và các đường cong uốn lượn trên người, Lệ xẵng xải đi vào văn phòng Tổng thống, lúc 7 giờ sáng. Ngô Đình Diệm đang ngồi ký tập hồ sơ dày, ngẩng lên nhìn thấy cô em dâu lộng lẫy, ngào ngạt, nước hoa nồng nàn tiến lại, vẻ mặt không vui.

- Thím? Có việc chi mà thím bữa ni dậy sớm rứa?

- Anh coi, có tức không? Người cầm đầu Công giáo lại đi bênh Phật giáo mà chống mình, thiệt lạ quá?

- Ai cầm đầu Công giáo chống mình?

- Anh đọc bức thư luân lưu này thì rõ. Đức tổng giám mục Sài Gòn kêu gọi chúng mình tôn trọng tự do tín ngưỡng đó!

Giọng nói của Lệ mĩa mai kéo dài tiếp theo trong khi Diệm cau mày đọc bức thư của nàng trao tay:

- Hôm nọ, cha Lê Quang Oanh đã viết thư cho Tổng hội Phật giáo lên án chánh phủ là tàn bạo dã man, phản đạo đức, làm nhục quốc thể, nay lại Đức Cha Bình ra mặt phản đối, anh làm sao đó thì làm, chớ Đức Cha đã muốn bênh Phật giáo thì cho ra khỏi địa phận Sài Gòn mà hô hào!

Ngô Đình Diệm lắc đầu, thở dài:

- Thím nói như rứa không được. Đức Cha thuộc về giáo quyền, chớ chánh quyền đâu có đổi thay người cầm đầu các địa phận được!

- Tổng thống cầm đầu mà chịu thua các cha cầm đầu địa phận, vô lý! Mình có quyền can thiệp yêu cầu bên giáo hội là mình không bằng lòng cho người đứng đầu địa phận Sài Gòn chống lại chánh phủ?

- Trong thư luân lưu kêu gọi con chiên đoàn kết, tôn trọng tự do tín ngưỡng...

- Như vậy có khác nào chửi vô mặt chánh phủ, nói là mình chia rẽ, đàn áp tôn giáo? Anh mà sợ không dám đối phó thì người ta sẽ cậy thế làm tới nữa? Em được tin là có một số Cha người Âu ở Trung tâm Truyền giáo gởi thư sang Tòa thánh yêu cầu Giáo hoàng can thiệp... Nếu anh không cương quyết thì rồi đây chính mình lại bị Vatican phản đối cho mà coi?

Diêm ngồi thờ người trước những lời thúc giục của em dâu, gượng nói:

- Thím biểu tôi cương quyết ra làm sao?

- Thì anh đừng có mềm yếu, cừ như...

- Tôi đã nghe lời thím trực xuất một lúc 17 bác sĩ, giáo sư ngoại quốc họ về nước làm ồn lên, kể là họ đã mục kích tàn sát, khủng bố Phật giáo, nay thím lại đòi trực xuất cả Đức Cha khỏi địa phận Sài Gòn, ngoài quyền hạn của tôi, làm sao làm được mà thím cứ nói là tôi cừ như?

Lệ bức tức, bất chấp cả sự có mặt của đốc phủ chánh văn phòng ngồi ở cuối phòng, giận lẫy nói:

- Anh nói anh không cừ như, thì cứ cương quyết như Đức Cha ở Huế đi coi, dám nói dám làm? Tôi quyết không lùi bước đối với bọn cuồng tín áo cà sa lẫn bọn phản động đội lớp áo dòng.

*

* *

Dưới nắng trưa gay gắt mang theo gió cát từ phía biển thổi vào, trên con đường vắng từ chùa Tỉnh hội Phật giáo Bình Thuận đến thị xã Phan Thiết, một thanh niên khoác áo cà sa trạc hai mươi tuổi vừa đi vừa lâm râm niệm kinh...

Quãng đường thường ngày đã vắng vẻ càng thêm vắng vẻ dưới nắng mặt trời chang chang vào giờ Ngọ. Nhà sư trẻ tuổi khoan thai bước lên đài chiến sĩ trước toà tỉnh trưởng, lặng lẽ ngồi xuống nền đá trắng, lấy thùng xăng mang giấu trong bọc áo ra, khoác áo vàng, ngồi kết già rồi tự tay tẩm xăng lên người.

Mặt trời trưa đứng sừng trên đầu. Gió mang mùi muối mặn như ngừng thổi.

Quãng trời xanh ngắt bao la cao vút thêm lên, trong nắng chói chang, sáng rực của giờ hoàng đạo. Tiếng sóng biển ì ầm vọng lại.

Nhà sư trẻ tuổi ngồi ngay như một pho tượng vàng. Một cây diêm lóe lên, một khối lửa cháy bùng bùng bao trùm lấy thanh niên trẻ tuổi trong dáng toạ thiền, tay quyết ấn.

Trong ngọn lửa tàn, xác người nằm xuống, các binh sĩ đóng cạnh toà tỉnh trưởng chạy đến mang liền vào nhà xác bệnh viện.

Phật tử, tăng ni được tin đổ xô đến viếng nhục thân nhà sư tự thiêu. Một hàng rào cảnh sát, quân đội ngăn chặn lại càng trăm tăng ni tín đồ ngồi xuống trên mặt đường trước bệnh viện để cầu kinh đòi rước thi hài về chùa.

Xe phóng thanh của chánh quyền tỉnh được lệnh của chánh phủ Sài Gòn chạy khắp châu thành Phan Thiết loan truyền:

- Kẻ tự thiêu là một thanh niên thất tình chán đời nên tự tử tại đài chiến sĩ. Yêu cầu đồng bào hãy đề cao cảnh giác, bình tĩnh, đừng nghe theo những lời xuyên tạc.

Phật tử càng lúc càng đông kéo đến bao quanh bệnh viện:

- Yêu cầu chánh quyền cho tăng ni rước xác thầy về chùa?

Tiếng loa phóng thanh của xe thông tin át hẳn những lời tụng niệm của đám đông giáo đồ. 200 cảnh sát, công an mật vụ, bảo an, dân vệ võ trang được huy động đến, bắt các tăng ni vào các phòng giam người điên rồi khoá cửa sắt lại. Một vòng rào lưới lê vây chặt lấy quần chúng Phật tử dồn lại ở trước sân.

Tại nhà xác, nhân viên công lực ulla vào bẻ gãy tay chân thi hài nhà sư còn ở trong dáng điệu ngồi kiết già, tay bắt ấn, để nhét vào hòm rồi chở ra xe.

Một số tăng ni Phật tử đau lòng gào thét, khóc than, liều mạng đòi nhảy lên xe cố đòi lại xác thầy, bị đập xuống đường xót xa nhìn theo chiếc xe chở người tử vì đạo mang đi chôn giấu.

Hôm sau, một nhà sư cải trang làm thường dân để đi qua mắt nhà chức trách khỏi ngăn chặn được, từ Phan Thiết vào Sài Gòn, đến chùa Xá Lợi với bức thư trần tình của người tự thiêu, Thích Nguyên Hương, trao tận tay hoà thượng Hội Chủ Phật giáo.

"Tôi, một chú tiểu quét lá đa nhà chùa, không thể ngồi yên nhìn cảnh đau thương của bao nhiêu Phật giáo đồ đang quần quai dưới sự đàn áp dã man của những người tàn bạo. Thế nên tôi đã tự phát nguyện đem tấm thân hèn này dâng mười phương chư Phật để yêu cầu chánh phủ thực thi đúng đắn bản thông cáo chung".

*

* *

Tại dinh Gia Long, đặc phái viên tạp chí *Time* yêu cầu gặp bà cố vấn để phỏng vấn.

- Bà nghĩ thế nào về sự tự thiêu của một tu sĩ 20 tuổi mới rồi ở cuối miền Trung?

Lệ mở rộng đôi mắt, vỗ tay cười thích thú trả lời:

- Họ càng nướng thịt sư chừng nào tôi càng vỗ tay chừng ấy. Nếu họ nướng thêm 30 sư nữa, chánh phủ không chịu trách nhiệm về sự điên rồ của họ.

Trước vẻ kinh ngạc của ký giả Mỹ, Lệ bỗng nghiêm lạnh nói:

- Các ông, những ký giả ngoại quốc, nhất là báo chí Mỹ phải chịu trách nhiệm về một phần lớn các vụ "nướng sư" kia, vì các ông đã làm quảng cáo cho họ, chẳng khác nào khuyến khích họ làm tới thêm nữa, xúi giục những kẻ ngu xuẩn bị người ta đánh lừa đi tìm vinh quang giả hiệu trong cái chết.

Lệ ngừng lại, đến bàn lấy một bức thư trao cho ký giả Mỹ:

- Ông có thể thấy rõ thái độ của tôi đã được xác nhận trong bức thư ngỏ tôi vừa trả lời cho báo *New York Time* đã công kích một cách vô ý thức những lời tuyên bố của tôi. Tôi xác nhận: "Chỉ còn nước vỗ tay cổ vũ khi coi trò nướng thầy tu". Thật vậy, làm sao mà chịu trách nhiệm về sự điên rồ của kẻ khác được?

Chương 21

GIẢI ĐOẠN QUYẾT LIỆT

Lệ lật đọc qua mấy đoạn nhật ký viết bằng Pháp văn của con gái đầu lòng bỏ quên lại trong khi đi Đà Lạt. Thấy một tờ giấy rơi ra. Nàng cầm lên, liếc thấy một bức thư in rô-nê-ô: "Một nhóm thanh nữ thân gửi các chị em thanh nữ toàn quốc".

Lệ giận run lên khi đọc đến đoạn nói đến nàng:

... "một phụ nữ bản thân quá lỗ bịch, thiếu lễ độ đối với các nhà đạo đức, bất hiếu đối với cha mẹ, tự kiêu đối với bạn đồng phái, không trinh tiết đối với chồng con, ỷ thế lạm dụng quyền hành dọa nạt chà đạp kẻ khác, người ấy không xứng đáng là một người phụ nữ gương mẫu mà còn làm tổn thương đến danh dự và giá trị của người phụ nữ Việt Nam. Xuyên qua bài hiểu thị bán quân sự và lời công bố vừa rồi trên báo chí của bà cố vấn, thanh nữ chúng ta ý thức được thái độ của bà cố vấn đã đi ngược lại chủ trương của chánh phủ, không hợp với nguyện vọng của thanh nữ chúng ta và trái hẳn tính chất truyền thống đạo đức dân tộc mà phụ nữ chúng ta cần có. Ngay ông đại sứ, thân phụ của bà cố vấn, cũng phê bình bà là thiếu lễ độ của một người phụ nữ Việt Nam đối với các vị Thượng toạ.

Chúng ta tự hỏi: Từ lâu nay bà cố vấn có còn đủ tư cách một phụ nữ để hướng dẫn chúng ta nữa không? Chúng ta cần đoàn kết tranh đấu chống lại hạng người có hành vi bất nhã, thiếu liêm sỉ, làm ô nhục quốc thể và không để họ lợi dụng phụ nữ chúng ta một cách trắng trợn được...".

Lệ như bị điện giật, run người tức giận, đôi mày dựng ngược xồng xộc bước qua văn phòng hỏi bà bí thư.

- Vừa rồi có một bức thư ký tên một nhóm thanh nữ phản đối tôi sao không thấy Ủy ban hành tra của phong trào liên đới báo cáo gì cho tôi hay. Kêu người phụ trách thanh nữ biểu điều tra coi xuất xứ từ đâu hay là từ chùa Xá Lợi tung ra.

- Bẩm bà cố vấn, bên văn phòng Tổng thống vừa đưa sang một hồ sơ để trình bà.

Lệ lật cặp bì "Kính đệ bà cố vấn" liếc mắt đọc qua văn thư đề Tổng hội Phật giáo gửi Tổng thống, bỗng tái mặt lại, gằn giọng nói:

- Bọn thầy chùa này lại cả gan phạm thượng, dám bảo bài diễn văn tôi đọc bữa khai giảng khoá II huấn luyện phụ nữ bán quân sự đô thành là những lời lẽ thô lỗ, vu khống, kém phong độ và huênh hoang tự đắc, không thể có được trong bất cứ một người đàn bà nào có tư cách gương mẫu cho phụ nữ Việt Nam.

Tức giận làm cho Lệ ghen ngào trong khi đọc bức thư nàng gạch bút chì đỏ mấy đoạn vừa nhắc lại, bảo bà dì bí thư:

- Bọn phản quốc đề tiện nó muốn khiêu khích chọc đến tôi, rồi chúng nó sẽ biết tay! Cô bảo văn phòng báo chí Tổng thống theo mấy chỗ tôi ghi đỏ ở bức thư, biểu trả lời từng điểm một rồi trình gấp lên coi. Chúng nó muốn công khai tuyên chiến với tôi, tôi sẽ cho chúng nó nếm mùi vị khác tương chao của nhà chùa!

Trong khi ấy tại chùa Xá Lợi, trước mười mấy ngàn tăng ni Phật tử tề tựu ở chánh điện dự lễ cầu siêu cho nhà sư trẻ tuổi Thích Nguyên Hương vừa tự thiêu ở Phan Thiết.

Rừng biểu ngữ viết bằng các chữ Việt, Anh, Miên với đủ các màu từ trong hàng ngũ các đoàn sinh viên Phật tử, thanh niên bảo vệ Phật giáo, liên đoàn học sinh Phật tử, Phật giáo.

Tối hôm ấy, vào lúc 10 giờ sau buổi lễ đêm, các tín đồ lần lượt ra về, chùa Xá Lợi trở lại cảnh yên tĩnh. Chánh điện vắng lặng trong mùi hương trầm phảng phất. Ngoài sân chùa các ngàn đèn đã tắt, các cảnh liêu phất phơ ẩn hiện trong ánh sáng xanh nhạt từ Phật đài tỏa ra.

Giữa không khí u tịch chìm trong bóng đêm từ trong chánh điện bỗng có tiếng kêu rên. Hai ni cô dọn dẹp ở nhà sau thoáng nghe, hoảng hết gọi các chú tiểu đi tìm nơi có tiếng rên rĩ phát ra.

Bên cầu thang chính điện dưới bóng Phật đài một thiếu nữ áo dài màu xanh nhạt loang máu tươi tay phải cầm chiếc rìu con đâm máu tay trái bị chặt nhiều lát nát cả cổ tay. Cô gái đau đớn run run đang nói với mấy nhà sư đang nhìn cảnh tượng bất ngờ:

- Con tự chặt tay để cúng đường Tam Bảo.

Các ni cô vội vã bồng thiếu nữ vào phòng để băng bó tạm vết thương trào máu. Mấy ký giả được tin ủa tới, chụp ảnh quay phim quan sát.

Thượng tọa Giác Đức bước vào với một máy ghi âm lên tiếng hỏi thiếu nữ.

- Có thầy nào hoặc ai xúi con làm việc này không?

- Con tự ý chặt tay con, chẳng phải cha mẹ hay ai xúi giục con cả. Con rất đau lòng khi thấy lý tưởng thiêng liêng của con bị chà đạp.

Thiếu nữ chặt tay đã đuối sức vì máu ra nhiều. Một vị sư gọi điện thoại nhờ chánh quyền cho mượn xe cứu thương, bị từ chối phải nhờ xe tư nhân chở cô gái vào bệnh viện Grall hai giờ sau.

Quản trưởng cảnh sát Quận ba đến làm biên bản, một thượng tọa mở chiếc cặp da của thiếu nữ để lại trên thượng điện, đọc thấy tên Mai Tuyết An, 18 tuổi, nữ sinh trung học đệ nhất cấp. Có ba bức thư để lại một bức gửi Hoà thượng Hội chủ Phật giáo, hai bức gửi Tổng thống Ngô Đình Diệm và đệ nhất phu nhân.

*

**

- Bây giờ chúng lại xúi khiến trẻ con dọa tôi. Tôi mở miệng thì các trẻ tự tử. Vậy chị em nghĩ sao? Nếu ai không đồng ý với tôi sao không nói công khai các lý lẽ của họ đi, sao lại mạt sát tôi sau lưng, rồi nếu tôi đối đáp thì lại xúi các kẻ tự tử phản đối? Quan niệm gì lạ vậy?

Lệ lên tiếng hiểu thị trước 1000 thanh nữ trong cuộc lễ tuyên thệ của phụ nữ bán quân sự và đại hội phong trào Phụ nữ liên đới tỉnh Ba Xuyên, gián tiếp tố cáo các hành động vừa rồi của Phật giáo.

- Chị em đừng có để cho sự đe dọa, sự mê tín mê hoặc chị em. Có thể nói tất cả gia đình của tôi là theo đạo ông bà. Riêng thân mẫu tôi theo Phật giáo, thân sinh tôi theo đạo Khổng. 20 năm về trước tôi cũng rất chú ý tới Phật giáo và cũng có đi chùa niệm Phật. Vì lý do đó tôi có hiểu phần nào về Phật giáo. Chỉ vì tôi hiểu được mục đích chính của Phật giáo nên tôi nói ghét thậm tệ những người dám lợi dụng Phật giáo để lợi dụng chị em.

Tôi rất lấy làm lạ khi thấy các người tự xưng là theo giáo lý Phật giáo mà lại mê tín, dị đoan hoặc tệ hơn nữa, dùng mê tín dị đoan để mê hoặc thiên hạ. Việc đó chúng ta không thể chấp

nhận được.

*

* *

Trong khi đài Sài Gòn truyền thanh lại những lời hô hào của đệ nhất phu nhân, thì ở Huế, tại giảng đường đại học, tổng giám mục họ Ngô đứng ra diễn thuyết về "Thái độ của người Thiên Chúa giáo đối với năm nguyện vọng của Phật giáo".

Đồng thời, cách thành phố Huế sáu cây số, tại chùa Thiên Mụ một tăng học sinh, 17 tuổi, Thích Thanh Huệ, tức Bùi Huy Chương, tự thiêu để lại bức thư gửi Ngô Đình Diệm "những nguyện vọng độc nhất trước khi về cõi Phật"

1. Hãy chấm dứt tình trạng khủng bố và đàn áp Phật giáo cùng thả tất cả những Phật tử bị giam.
2. Hãy giải quyết thoả đáng những nguyện vọng của Phật giáo đồ.
3. Triệt để không để cho bà cố vấn dùng Đài phát thanh để nhục mạ Phật giáo.

Thi hài của tu sĩ thanh niên tự thiêu bị nhân viên công lực Huế giành giật mang đi mất tích, sau cuộc bao vây chùa Thiên Mụ, đàn áp 30 Phật tử bị thương nặng.

Tại chùa Xá Lợi, sau lễ tưởng niệm vong linh các tử vì đạo, 400 tăng ni biểu tình diễu hành từ đây ra chợ Bến Thành.

Hàng rào dây kẽm gai dựng lên ngăn cản. Các đội công lực tìm đủ mọi cách dùng vũ lực đẩy lui, song các lớp áo vàng vẫn liều mình vượt qua đến tập hợp ở địa điểm bùng binh trước chợ Sài Gòn.

"Đừng lừa dối chúng tôi!"

"Hãy thực thi thông cáo chung!"

Biểu ngữ căng lên, vòng đai 200 cảnh sát chiến đấu siết chặt, vây hẹp đoàn áo vàng biểu tình lại thành một khối, buộc hạ biểu ngữ và cò Phật giáo xuống. Nhiều tăng ni phản đối bằng cách ngồi xuống mặt đường niệm Phật. Dân chúng từ trong chợ đổ ra, khắp các ngả Phật tử ủa kéo đến.

Giám đốc cảnh sát, Cò Tư, chửi thề ra lệnh cho nhân viên:

- Thi hành biện pháp thích nghi!

Tức thì những chiếc dùi bọc cao su trắng giáng mạnh xuống đầu, những báng súng thúc vào lưng, song đám tăng ni vẫn không nao núng.

Hàng trăm cảnh sát, công an, cảnh sát chiến đấu, lực lượng đặc biệt, mật vụ, từng bày hùng hổ xông vào bắt quăng các nhà sư lên xe.

Vừa ngã vật xuống sàn xe, tăng ni lại ngồi lên để tuột xuống đường, giữa đám đông Phật tử đang vây kín các xe cảnh sát không chuyển bánh được.

Giữa lúc đôi bên xô xát, giằng co thì một ngàn tăng ni khác tập trung tại chùa Giác Minh đang

bắt đầu đi dọc theo đường Phan Thanh Giản hướng về chùa Xá Lợi để hưởng ứng cuộn biểu tình tại chợ Bến Thành.

Đánh đập lôi kéo không xong, vì các đoàn tăng ni vẫn siết chặt lại để bảo vệ nhau, Cò Tư xuống giọng năn nỉ:

- Tôi lấy danh dự cá nhân và tư cách đại diện chính phủ thề với các ông rằng chúng tôi sẽ đưa các ông về chùa Xá Lợi!

Những người áo vàng lần lượt lên xe, đoàn xe cảnh sát liền mở tốc lực chạy thẳng về phía Chợ Lớn. Tăng ni bị gạt, la ó phản đối liền bị cảnh sát chiến đấu bóp cổ, bóp hạ bộ các sư và giở trò bỉ ổi vào người các ni cô. Ba nhà sư nhảy xuống trong khi xe đang chạy, rồi nhiều người lao theo xuống đường, hợp thành vòng tròn để bảo vệ mấy người bị thương nặng.

Cò Tư lại ra lệnh cho nhân viên dấm đá nhắm vào chỗ hiểm khiến tăng ni chết giấc rồi quăng lên xe chở đến một nghĩa địa giữa cánh đồng chung quanh đã rào sẵn dây kẽm gai có binh sĩ lực lượng đặc biệt vũ trang canh gác. Chốn an dưỡng địa, nghĩa trang của giáo hội Tăng già Nam Việt đã biến thành một trại giam sư sãi biểu tình.

Trong khi ấy trên đường Phan Thanh Giản gần chùa Giác Minh từng bày vũ trang, hung hãn tấn công cả ngàn tăng ni ngồi niệm Phật giữa mặt đường, bắt một số lên xe chở đi trại giam an dưỡng địa, và dồn trên 600 sư sãi, tín đồ vào hai chùa Giác Minh, Từ Quang, đem dây kẽm gai chắn kín phong tỏa và cô lập hai nơi này.

Đồng thời với các cuộc đàn áp dữ dội hai cuộc biểu tình của tăng ni trên đây... Tại Sài Gòn hơn một trăm thanh niên Phật tử bị mật vụ bắt đi mất tích và một cuộc khủng bố đại qui mô ở vùng ngoại ô Bảy Hiền đã lừa 700 Phật tử.

Điện tín của các ký giả, phóng viên ngoại quốc chứng kiến phục ảnh và quay phim những cảnh khủng bố ác liệt tại Sài Gòn đánh đi khắp thế giới, khiến Ngô Đình Diệm vội vàng lên tiếng hiệu triệu trên Đài phát thanh hôm tối đêm ấy, tỏ ý muốn hoà giải với Phật giáo để xoa dịu tình hình căng thẳng trong dân chúng.

Hai hôm sau, 400 tăng ni được thả về với thương tích và dầm dấp tiều tụy qua ba ngày đêm giam cầm đói khát ngoài nghĩa địa. Tại chùa Xá Lợi, một cuộc họp báo được triệu tập để tố cáo những mưu mô của chánh quyền nhằm hãm hại Phật giáo.

*

* *

Ngô Đình Nhu chấp tay sau lưng đi lại dăm chiêu trong khi Ngô Đình Diệm ngồi thù người nghĩ ngợi, sau khi nhân viên kỹ thuật Đài phát thanh vừa đến thu băng lời hiệu triệu thứ ba kể từ lúc bùng nổ vụ Phật giáo ở Huế.

- Bọn Phật giáo quyết một còn một mất liều mạng đòi mình nhượng bộ, chú tính sao?

- Chúng nó nhằm mục đích lật đổ chánh phủ, mình không còn có cách nào khác hơn là phải dùng đủ mọi thủ đoạn để đối phó, khi cương khi nhu, tam hoà hoãn bên ngoài, rồi bất thành lĩnh đánh cho một đòn như tử là chúng nó phải yên. Đối với bọn Phật giáo tôi thấy là một chuyện dễ, mình chỉ còn lo đối phó với thái độ của Mỹ, đang bị ảnh hưởng của báo chí họ thôi. Nếu Kennedy đối với mình vẫn như thường, dù cho có một trăm vụ tự thiêu cũng không làm chi nổi mình đâu!

Nhu thốt ra một cách tự tin trong lúc viên trưởng phòng báo chí phủ Tổng thống bước vào, tay ôm một cặp bản tin tức điện báo.

- Bẩm Tổng thống, bẩm cố vấn, con vừa nhận được télétype về cuộc họp báo hôm nay của Tổng thống Kennedy, liên quan đến vấn đề Phật giáo, vội mang vào trình để Tổng thống và ông cố vấn tường.

Ngô Đình Cẩn hỏi:

- Kennedy nói sao?

- Bẩm cố vấn, Tổng thống Kennedy tuyên bố rằng thật là không may tại Việt Nam Cộng hoà lại có xảy ra cuộc tranh chấp tôn giáo trong khi cuộc chiến tranh chống cộng sản tại đây đang diễn tiến một cách tốt đẹp. Ông ta bày tỏ hy vọng rằng một thỏa hiệp có thể đạt được giữa đôi bên. Tổng thống Kennedy nói rằng mặc dầu những khó khăn hiện giờ giữa Phật giáo và chánh phủ có làm trở ngại đến sự viện trợ của Mỹ để chống Cộng, song Mỹ không có ý định ngưng viện trợ cho Việt Nam vì hy vọng là sẽ có ảnh hưởng đến chính phủ Việt Nam trong một chuyển quyết định tối hậu đạt đến một thỏa hiệp với Phật giáo.

Nghe viên trưởng phòng báo chí tóm tắt dịch bản tin điện, Ngô Đình Cẩn cười nhạt:

- Để bản télétype đó cho tôi coi lại. Báo chí ngoại quốc hôm nay có nói chi lạ không?

- Bẩm cố vấn, các báo chí Mỹ vẫn một luận điệu ủng hộ Phật giáo có tờ "*Temoignage Chrétien*" viết một bài dài con có đánh dấu các đoạn chính để trình cho ông cố vấn xem...

Nhu cầm lấy tờ báo của phe Thiên Chúa giáo Pháp ngồi xuống đọc.

"Các biến cố trong những tuần vừa qua chỉ là sự kết tinh của tình trạng bất an âm ỉ từ lâu. Nhiều năm rồi, Phật tử bị nhà cầm quyền đàn áp, bạc đãi. Những sự khó khăn mà Phật giáo gặp, nhiều nhất tại Huế, pháo lũy của gia đình tổng thống Ngô. Trái lại, tín đồ Thiên chúa giáo thì thừa hưởng đủ mọi sự dễ và mọi sự ưu đãi.

Phe chánh phủ và một vài đại diện của giáo hội mà đứng đầu là đức cha Ngô Đình Thục, anh ruột của Tổng thống đã cố tình đem chính trị hợp nhất Thiên Chúa giáo, trộn lẫn hai vấn đề làm một.

Vì chế độ đã lợi dụng Thiên Chúa giáo làm một khí cụ chính trị tín đồ Thiên Chúa giáo không thể không tự đặt một câu hỏi khác. Câu hỏi ấy là: Liệu Diệm có kéo giáo hội Thiên Chúa giáo để theo không?

Nếu hôm nay chúng ta yên lặng về vấn đề này để ngày mai anh em Thiên Chúa giáo chúng ta ở Việt Nam phải chịu cái cảnh tủi cực của giáo đường thầm lặng, chúng ta sẽ không đủ nước mắt để khóc, nhưng dù khóc những giọt lệ của chúng ta cũng không làm giảm bớt trách nhiệm của chúng ta những giọt lệ ấy cũng không làm giảm nhẹ gánh nặng tội lỗi đè lên lương tâm chúng ta. Vì lúc ấy cũng quá muộn rồi".

Đọc xong mấy đoạn gạch bút chì xanh trên tờ báo, Ngô Đình Nhu bảo anh:

- Tôi biết tác giả bài báo này, Aimé Svani đã học cùng một lớp với tôi hồi ở trường Chartres: Lão ta rập theo đúng luận điệu của Hội Truyền giáo ngoại quốc ở đây. Như vậy là giáo quyền ra mặt chống lại mình đó. Chính họ đã vận động với La Mã nên đức Giáo hoàng Paul VI vừa rồi mới gởi lời kêu gọi cho anh "lưu tâm đến quyền lợi nhân dân" rồi Tòa thánh Vatican trực tiếp liên lạc với Đức Cha ở Huế về việc Phật giáo. Tôi vẫn không ưa giáo hội, nhưng hiện thời mình

phải dương đầu với Tổng hội Phật giáo, không lẽ đi gây thêm một kẻ thù nữa?

Ngô Đình Nhu hạ giọng nói tiếp:

- Chính Trung tâm công giáo người Âu ở đây đã báo cáo không hay cho mình với Toà thánh. Tôi tính bàn với Đức Cha nên đi La Mã để bào chữa ở Vatican.

- Chú liệu sao cho phải thì làm...

Diệm tỏ vẻ lo âu đứng lên, đi về phía bàn thờ, quỳ xuống ghế cầu nguyện.

*

* *

Lệ cầm bản sao những điện tín của những phóng viên ngoại quốc từ Sài Gòn đánh đi hôm nay, đọc kỹ từng trang:

AFP SÀI GÒN.

Ông Ngô Đình Diệm với những anh em của ông ta, với người em dâu bất khả xa lìa đang chuẩn bị cho những cuộc chiến đấu sắp tới. Những người cuồng tín nhất trong bọn đã nhận được vũ khí và tất cả đều phải tức khắc ra tay trước khi Phật giáo đồ thực hiện chủ trương tạo một đêm Saint Barthélem như của Thiên Chúa giáo. Nói riêng tập đoàn này không thể vì cớ gì lùi bước được nữa: Những tin này thấm lượm được từ các thông tin Thiên Chúa giáo người Âu ở Nam Việt Nam.

Chính những người này đã tỏ ra rất lo ngại nên họ đã phải gởi lời kêu gọi với Toà thánh Vatican mà chỉ tại nơi đó theo lời họ nhấn mạnh mới là nơi quyền hành cao cả nhất có thể hoá làm dịu cơn điên cuồng làm phạm trọng tội của gia đình đầy quyền thế họ Ngô.

UPI DAVID HALBESTAM gởi *NEW YORK TIMES*

Tình hình Sài Gòn đã giống hết giai đoạn như những ngày cuối cùng của Lý Thừa Vãn tại Hán Thành. Cùng một lúc bùng nổ của dân chúng đang bị đàn áp bằng cùng một loại tàn bạo của cảnh sát tại Hán Thành những người biểu tình là sinh viên, ở Sài Gòn những người biểu tình là Phật giáo đồ và phong trào chống đối của Phật giáo đang mở màn cho một niềm căm phẫn toàn diện chống lại một chế độ độc tài áp bức.

Vấn đề lật đổ Tổng thống Diệm đã trở thành một vấn đề then chốt trong nước và có một ý nghĩa rất sâu xa.

Giữa các yếu tố khác, những lời tuyên bố chống Phật giáo của người em dâu Tổng thống Diệm làm cho các cuộc hoà đàm với Phật giáo sụp đổ và lòng căm phẫn đối với chế độ gia đình trị càng tăng thêm một cách ngấm ngấm mãnh liệt.

Khi cuộc chiến đấu đánh bại sự xâm nhập của quân du kích Cộng sản đã đến một giai đoạn nguy hiểm nhất mà phải đặt vào hàng thứ hai để nhường chỗ cho sự giải quyết vấn đề riêng tư của một gia đình độc tài thì thiết nghĩ đã đến lúc cần phải có một cuộc thay đổi.

- Đúng là lời lẽ của bọn phiêu lưu quốc tế!

Lệ tức giận cầm xấp điện tín báo chí xồng xộc bước vào văn phòng của chồng.

Nhu vận sơ mi ngắn tay, đang nghiêng đầu tóc đã bạc muối tiêu trên đồng giấy tờ ở bàn, nét mặt đầy lo âu, vẻ người mệt nhọc, cầm bút chì đỏ phê viết không để ý đến vợ đang bước lại gần.

- Bọn ký giả Mỹ càng ngày càng tệ, chúng nó ra mặt bênh Phật giáo hoàn toàn loạn tin tại hại cho mình. Mỗi ngày đọc điện tín của họ là em tức lộn ruột lên. Em tính là họ không tốt với mình, thì mình phải cho họ biết tay mới được.

Nhu ngắt lời vợ:

- Lúc này mình không nên trực xuất họ, thế giới sẽ cho là mình muốn bùng bít.

- Em có nói trực xuất họ như mọi lần đâu! Em muốn làm cho họ hết nghênh ngang ở trên đất nước mình. Em sẽ cho cảnh sát dã chiến ăn mặc thường dân vây đánh họ mỗi khi họ săn tin, chụp ảnh, quay phim các cuộc biểu tình hay tự thiêu. Họ đã tấn công mình thì mình tấn công lại, không hành nghề được cho bố ghét! "*Oeil, pour oeil, dent pour dent*"[\[31\]](#) cho họ biết là mình không chịu lép về họ đâu!

- Ừ, để biểu Dương Văn Hiếu với Lê Quang Tung chúng nó thi hành.

- Em nghe có hai phóng viên Mỹ thay phiên nhau túc trực mỗi ngày ở chùa Xá Lợi để lấy tin mới quái gở chứ?

Nhu gẫm nghĩ rồi nói:

- Các thông tấn xã Mỹ cũng như báo chí Mỹ họ dìm mình, với âm mưu thâm độc gây ra đảo chánh. Họ chĩa mũi dùi tấn công anh Tổng thống qua vợ chồng mình là nhằm mục đích sửa soạn dư luận bên Mỹ để khỏi ngạc nhiên, nếu có xảy ra cuộc đảo chánh lật đổ chánh phủ này.

- Hèn chi mà đặc phái viên của tờ *New York Times* gọi điện tín đi nói rằng "vấn đề lật đổ Tổng thống chỉ còn là vấn đề thời gian".

Nhu cười nhạt bảo vợ:

- Họ còn nói là người thấy mùi đảo chánh trong không khí Sài Gòn, rồi mình cho họ ngửi thực sự, nhưng không phải là đảo chánh theo ý họ mong muốn đâu!

Nhu trở vào cuốn sách để trên bàn:

- Mưu mô của CIA mình không cần phải là tiên tri hay thần thánh cũng đoán biết được họ muốn diễn lớp lang gì ở Sài Gòn, chỉ cần suy luận theo những sự đã xảy ra gần đây.

Lệ cầm cuốn sách lên đọc thấy tên: *CIA Oul histoire révélée du contre espionnage Américain* (CIA hay lịch sử về ngành phản gián Mỹ) không khỏi giật mình, hỏi lại chồng:

- Anh có được John Richard cho hay gì không?

- Không. Nhưng anh có thể suy tính không sai về kế hoạch của Mỹ phản công mình như vậy. Đầu tiên cho báo chí tấn công mở đường dư luận về một cuộc thay đổi có thể xảy ra, giai đoạn thứ hai là triệu hồi đại sứ có cảm tình với mình để gây áp lực. Gây áp lực không được thì thay đổi đại sứ mới, đồng thời dọa cúp viện trợ và cho CIA tổ chức đảo chánh, là giai đoạn thứ ba.

Lệ ngắt lời chồng:

- Nhưng giám đốc CIA, John Richard là bạn của anh mà!

- Richard cũng sẽ bị thay thế, nếu lão Nolthing bị gọi về Mỹ. Mình không chịu nhượng bộ, là thế nào sự việc cũng xảy ra như vậy. Người Mỹ muốn cho vợ chồng mình ra đi để một mình anh Tổng thống cho họ dễ giết đây. Nhưng họ ép mình không được đâu! Đòi nào mình chịu thua trí bộ phiêu lưu quốc tế?

*

* *

- Bẩm tổng thống, nội vụ xảy ra trước chùa Phật giáo người Miên ở đường Trương Minh Giảng.

- Sao không ai cho tôi hay biết chi hết? Vậy ai ra lệnh vây đánh các thông tin viên ngoại quốc và tịch thu máy chụp ảnh, quay phim của họ?

- Dạ, bẩm lệnh của bà cố vấn.

Ngô Đình Diệm lặng người nhìn đốc phủ Võ Văn Hải.

- Qua mời bà cố vấn sang đây có việc.

Một phút sau, Lệ lộng lẫy trong chiếc áo hồng hở cổ bó sát người, run rẩy trên đôi giày cao gót, theo viên đốc phủ bước vào.

Diệm không nhìn thẳng em dâu gằm mặt xuống bàn nói luôn một hồi:

- Tôi vừa được điện thoại của Tòa đại sứ Mỹ phản đối về vụ hành hung thông tin viên ngoại quốc sáng nay, có một phóng viên Mỹ bị đánh lổ đầu. Họ còn cho hay là 5 đại diện của các hãng thông tấn UPI, AP, vô tuyến truyền hình CBS và nhật báo *New York Times* đã đánh điện cho Tổng thống Kennedy để yêu cầu can thiệp chấm dứt sự tự do hành hung, ngăn trở ký giả tự do thông tin. Thím đã ra lệnh đó bây giờ đổ bể lòi thoi như vậy thím tính sao?

- Còn tính sao nữa, đối với bọn ký giả bới móc gây sự với mình thì phải đập cho một trận rồi tống khứ ra khỏi nước mình là xong.

Diệm không khỏi kinh ngạc trước lời ngổ ngáo của cô em dâu, lắp bắp nói:

- Sao? Thím lại muốn cho tôi ký giấy trục xuất để ầm ĩ tai tiếng lớn nữa à?

- Thế anh cứ muốn để họ ở đây như là khỉ dòm nhà nuôi ong tay áo, cho họ mỗi ngày chửi lại mình sao? Em đã bàn với nhà em rồi, bây giờ mình phải đổ cho họ hành hung cảnh sát trước mới sinh ra ầu đả, rồi lấy cớ đó mà trục xuất. Trong bọn ký giả Mỹ lắm chuyện nhất là hai tên Makolm Brown và Peter Arnett, giám đốc cùng nhân viên hãng thông tấn *Associated Press* ở Sài Gòn. Đã mấy lần em muốn tống khứ hai đứa bép xép này đi mà chưa có cớ, chừ thì sẵn dịp để cho mình "danh chính ngôn thuận" mà tống cổ đi. Em đã biểu Bộ trưởng nội vụ làm đủ thủ tục để trục xuất hai tên đó rồi, khỏi phiền tới anh.

Ngô Đình Diệm nhìn lại em dâu, gượng cười thốt ra:

- Thím ngồi ở chỗ tôi đây mới đúng.

Không để ý đến vẻ chịu đựng của người anh chồng tổng thống, Lệ kiêu hãnh nói:

- Không "cao tay ấn" với bọn ký giả ngoại quốc thì chúng nó nhai mình như ăn gỏi, anh hiểu không? Lúc này báo chí quốc tế muốn đồ xô tới mình để săn tin, mình phải làm cho họ kiêng mặt mới được. Em đã ra lệnh không cấp chiếu khán nhập nội cho những ký giả tình nghi... Như Jean Lacouture, Georges Chaffard của *Le Monde*, Trumbull của *New York Times*, Francois Sully của *NEWS WEEK*... Em có báo cáo đầy đủ của vợ chồng Gregory ở *Times of Vietnam* đặc trách theo dõi các ký giả ngoại quốc chứ không phải làm việc thiếu căn cứ đâu mà anh lo.

Vẻ mặt bức tức của Diệm biến đổi dần sang tin cậy, Diệm gật gù tán đồng những lời lẽ của em dâu:

- Thím với chú liệu mà sắp xếp công việc sao cho thích hợp là được.

Bộ trưởng Công dân vụ Ngô Trọng Hiếu hối hả bước vào dinh Gia Long đi thẳng đến phòng riêng của cố vấn chính trị đang nằm dài trên bàn đèn á phiện với Bộ trưởng lao động Huỳnh Hữu Nghĩa đối diện nâng dục tẩu.

- Bẩm cố vấn, bọn Phật giáo đã biết được những dự định mật của mình, vừa báo tin cho các ký giả ngoại quốc hay để đánh điện đi nói rằng: Bộ công dân vụ cho 300 cán bộ cạo đầu, mặc cà sa, giả làm sư để hoạt động phá Tổng hội, một số đông công an, mật vụ, dân vệ cũng cải trang làm nhà sư đi tuyên truyền và thuê may cò cho Mặt Trận Giải phóng miền Nam, trung tá dân vệ Trần Thanh Chiêu sửa soạn cho một cuộc biểu tình phế binh và dân vệ chống Phật giáo...

Ngô Đình Nhu thở khói ra, ngắt:

- Tụi toa làm ăn sao mà chưa chi đã để cho đối phương hay cả thì hỏng hết kế hoạch, còn hoạt động ăn thua gì nữa?

- Thưa cố vấn, để con cho ra tay sớm vậy...

- Tụi toa lơ mơ như vậy thì làm sao mà chơi nổi họ? Phải đánh bất ngờ, chớp nhoáng, chớp để cho họ biết trước mà đề phòng thì phí công vô ích. Thiếu bảo mật phòng gian, thiếu kiểm soát nội bộ, thành thử bao nhiêu việc gì bí mật của mình định làm, bên Phật giáo họ đều hay trước, như vậy là nghĩa lý gì?

Paulo Ngô Trọng Hiếu gãi tai nói:

- Thưa cố vấn, con nhìn nhận những sơ hở khuyết điểm đó vì không nắm vững hết những cán bộ... chỉ có giải pháp của cố vấn là giải quyết gọn vấn đề Phật giáo thôi.

Nhu lặng im nhớ đến lời vừa tuyên bố sáng nay với thông tín viên hãng Reuter:

- Nếu cuộc khủng hoảng về tôn giáo không giải quyết thì sẽ đưa đến một cuộc đảo chánh. Cuộc đảo chánh này sẽ chống Phật giáo và chống chính phủ nhu nhược.

Hơi khói từ từ nhả ra, tiếng nói trầm trầm của Nhu gần mạnh:

- Phải phá tan chùa Xá Lợi mới yên được!

Rồi bỗng hỏi Ngô Trọng Hiếu:

- Vụ xử nhóm Caravelle và bọn phản loạn qua nay ra sao?

- Thưa cố vấn, bọn cách mạng xa lông bị trung tá Thất Phu chửi cho thậm tệ trước tòa, chỉ có im mà nghe. Lão Phan Khắc Sửu vẫn còn cứng đầu, cứng cổ, còn thằng cha Phan Quang Đán bác

sĩ thì năn nỉ quá xá.

- Tôi đã ra lệnh biểu phải kêu án hai đứa này thiệt nặng về tội tham gia đảo chánh 11-11-1960 cho chúng nó ra Côn Đảo mà đối lập ngoài đó...

Ngô Trọng Hiếu cười hềnh hếch nói:

- Dạ, cố vấn chơi đòn này bọn Mỹ cũng cay lắm đây: bày gà nòi đối lập bị vật lông sạch. Bọn còn lại hết dám ngo ngoe!

Người cận vệ hé cửa thưa:

- Bẩm cố vấn, có ông Dương Văn Hiếu xin vào gặp cố vấn có việc khẩn.

- Cho vào.

Viên trưởng mật vụ vội vã bước vào, đến gần Ngô Đình Nhu nói bằng một giọng báo cáo:

- Thưa cố vấn, Nguyễn Tường Tam vừa uống thuốc độc tự tử, mật vụ có bắt được di bút của ông ấy để lại đang được đàn em Quốc dân Đảng chuyển tay phổ biến...

Nhu cầm lấy mảnh giấy in rô-nê-ô đọc:

"Đời tôi để lịch sử xử, tôi không chịu để ai xử cả sự bất bớ và xử tôi tất cả những phần tử đối lập quốc gia là một tội nặng sẽ làm nước mất vào tay Cộng sản. Tôi chống đối sự đó và tự hủy mình cũng như Hoà Thượng Thích Quảng Đức tự thiêu để cảnh cáo những người chà đạp lên những thứ tự do.

Nhất Linh Nguyễn Tường Tam".

Tiếng cười nhạt mở đầu cho câu nói lạnh lùng của Nhu:

- Tưởng làm chi, chó lãnh tụ của một đảng tự xưng là cách mạng mà chống đối bằng cách tự vẫn thì cũng nên chết đi cho rồi!

Im lặng một chút, Nhu thốt ra một cách kiêu hãnh:

- Làm chính trị, làm cách mạng như vậy mà đòi đương đầu với moa thì cũng dễ tức cười thiệt nhưng nầy... Các toa hãy coi chừng chúng nó lợi dụng việc Nguyễn Tường Tam tự tử mà tổ chức đem về chùa Xá Lợi rồi đưa đám diễu hành để phản tuyên truyền mình.

Hai hôm sau từ chi nhánh Trung ương tình báo Mỹ ở Sài Gòn, một bức điện đánh về Ngũ giác đài ở Hoa Thịnh Đốn:

"Cái chết của nhà văn Nhất Linh là những cái đinh đóng vào quan tài Ngô Đình Diệm.

*

* *

"Một mù đàn bà đầu dít thuốc rươi năm phân thuộc thứ đồ xài qua đường, tuổi 38, tóc uốn lộn ngược, khẩu xà tâm độc, khôn ngoan quỷ quái và tin Chúa chi ở đầu môi chót lưỡi, đang làm mưa làm gió ở miền Nam hiện nay. Chính mù hung bạo cố chấp, cuồng tín, tự phụ gian ác này đang đào thêm cái hố giữa phe Diệm và dân chúng và nhất là giữa đa số Phật tử và chánh

phủ Thiên Chúa giáo của ông Diệm.

Cô em dâu quá trời của Diệm đã trở thành đệ nhất phu nhân ở miền Nam Việt Nam nhờ ông Diệm độc thân, do đó mẹ ta cặp ông Diệm dưới vế của mình và bắt ông ta vâng lời mẹ như một đứa con nít".

- Anh phải tìm cho ra tên Jean Vesmorend viết bài này trên tờ Paris - Presse Intransigeant để tôi xé bong dải nó ra nghe không?

Viên Tổng giám đốc thông tin, cựu tri huyện Phan Văn Tạo run sợ trước cơn thịnh nộ của bà cố vấn.

- Tôi hẹn cho anh trong vòng 24 tiếng đồng hồ mà không xong thì tôi đuổi anh về xua gà cho vợ nghe không?

Họ Phan đành vâng dạ, sợ sệt vái chào rút lui, chỉ sợ ngần ngại chần chừ thêm, không khéo lại bị ăn bạt tai của bà cố vấn như độ nào vì đã vô tình trái ý đệ thất phu nhân.

Viên cựu tri huyện tổng giám đốc trở về Sở, phập phồng lo sợ, bỏ cả bữa ăn và giấc ngủ trưa, gắt gỏng lên với nhân viên buộc họ phải tìm cho ra tông tích tác giả bài báo quái ác đã xúc phạm đến đệ nhất phu nhân, song rốt cuộc đành bó tay vì tờ báo xuất bản tại Ba Lê. Hỏi Sở Ngoại kiều cũng như Phòng chiếu khán Bộ Ngoại giao không thấy có tên nào là Jean Vesmorend cả.

Sợ quá hoá liều, Tổng giám đốc họ Phan tìm đến thượng cấp, Paulo Ngô Trọng Hiếu, Bộ trưởng Công dân vụ than thở để vấn kế.

Ngô Trọng Hiếu tuy là kẻ tin cậy và đặc lực của gia đình Ngô Đình Nhu, song nghe nói đến bà cố vấn cũng đâm hoảng, lắc đầu lỏ ngại bảo họ Phan:

- Toa cứ đóng vai lỳ là yên. Bà cố vấn có giận dữ bất quá cũng chỉ bạt tai, nói nặng vài ba câu là cùng, ăn thua gì. Toa chịu khó một chút mới giữ vững cái ghế Tổng giám đốc Thông tin chớ không thì moa cũng không làm sao bênh cho toa được.

Nhìn vẻ mặt khốn khổ của viên cựu tri huyện họ Phan mày râu nhẵn nhụi, đang đưa tay sờ một bên má như chống đỡ một cái tát vô hình trong một phản ứng tự nhiên của bản năng kẻ bị đe dọa, Paulo Hiếu nói vỗ về:

- Phó Tổng thống, các Bộ trưởng còn bị bà cố vấn bạt tai là thường thì Tổng giám đốc như toa việc gì mà ngại? Việc gì mà lấy làm phiền? Đến Tổng thống, ông cố vấn mà còn phải chịu bà cố vấn nữa là mình.

- Vâng, tôi xin tuân lời ông Bộ trưởng.

Thấy đã thuyết phục được thuộc hạ, Paulo Hiếu cười hềnh hếch:

- Bà cố vấn mà tát má bên phải thì moa chừa má bên trái cho tát luôn. Cứ nghĩ là bà cố vấn tát yêu thì mọi việc êm đẹp. Toa đã viết văn, đã là tác giả cuốn "Cái bong bóng lợn" toa phải có nhiều tưởng tượng mới được chứ!

*

* *

- Nếu chánh phủ không trả thi hài của hai vị sư đã tự thiêu ở Phan Thiết và Huế, tôi sẽ không ngần ngại hy sinh để phản đối. Tôi đã phát nguyện tự thiêu để cảnh cáo chính phủ Ngô Đình Diệm đàn áp Phật giáo.

Sư bà Diệu Huệ người mẹ tu hành đau khổ của nhà Bác học Bửu Hội lên tiếng ngỏ cùng các ký giả ngoại quốc và mấy trăm Phật tử sau buổi cầu kinh tại chùa Xá Lợi.

Trước chiếc bàn đặt máy micrô của các hãng vô tuyến truyền thanh nước ngoài, ni cô Diệu Không ngồi cạnh tiếp lời chị, tuyên bố.

- Tôi sẵn sàng hy sinh tại Huế nếu hoàn cảnh đòi hỏi.

Tin mẹ và di ruột sửa soạn tự thiêu khiến Bửu Hội cuống cuống lo sợ. Nhà bác học đang giữ chức đại sứ tại Phi châu được chánh phủ Sài Gòn mời về gấp để họp sức đối phó với Phật giáo về mặt quốc tế.

- Với tư cách là một nhà bác học nổi tiếng ở quốc tế, ông lại là người theo đạo Phật, bà cụ thân sinh của ông về Phật giáo tất nhiên sẽ có ảnh hưởng quan trọng đối với quốc tế. Chúng tôi cử ông làm trưởng phái đoàn Việt Nam ở Liên Hiệp quốc để đối phó với việc tổ chức này sắp can thiệp về vụ Phật giáo. Để cho ông có phương tiện rộng rãi mà hoạt động, tôi đưa trước ông 5 triệu, và số tiền này được chuyển thành Mỹ kim, đặc biệt dành cho ông làm quỹ riêng.

Trước những lời lẽ tin cậy của Ngô Đình Nhu và tấm chi phiếu đầy những con số; nhà bác học thoáng nghĩ ngay đến bà bà vợ Pháp, Đức Anh đang chờ đợi ở phía bên kia trời Âu với cuộc sống bảo đảm lâu dài đầy đủ tiện nghi vật chất, Bửu Hội nói:

- Ông cố vấn đã có lòng thương mà giao phó công việc, tôi xin hết lòng hết sức.

Nhìn nhà bác học nhận tấm chi phiếu bỏ vào túi áo trong cẩn thận, Ngô Đình Nhu không giấu nổi nụ cười đắc ý tiễn đưa ra đến tận cửa, rồi trở vào bảo vợ:

- Mình chỉ dùng một con bài này cũng đủ lật ngược tình thế ở Liên Hiệp quốc.

- Anh cho 5 triệu nhiều quá!

- Mình còn ngồi đây thì 5 triệu ăn thua gì. Tiền của Mỹ mà. Dùng gậy ông đập lưng ông, tiếc gì?

Nhà bác học ra khỏi dinh Gia Long đang khấp khởi mừng rỡ vì được một số tiền lớn bất ngờ, bỗng nhận được tin oái oăm về bà mẹ tu hành.

Ngay tối hôm ấy, Bửu Hội tìm đến chùa Xá Lợi xin gặp mẹ.

Nhìn vẻ mặt buồn khổ trên thân hình gầy còm của mẹ già sừng sững trong chiếc áo màu khói hương, nhà bác học nài nỉ van xin:

- Nếu trong vòng 48 giờ mà mẹ tự thiêu thì con cũng đến chết mất. Con xin lạy mẹ, mẹ hoãn lại để con có đủ thì giờ mà thu xếp tìm một giải pháp yền thân.

Lòng dịu hiền thương con của bà mẹ khơi dậy trong lòng người đàn bà tu hành khắc khổ, sư bà cố đề nén tình cảm nói như khóc:

- Bây giờ ông là nhà bác học còn tui là kẻ nương nhờ cửa Phật, nếu ông còn nghĩ đến tình mẹ con đã mang nặng đẻ đau nuôi ông khôn lớn được địa vị danh giá như ngày nay thì hãy làm sao cho khỏi tủi hổ đến người đã sanh ra ông, đừng để người ta mua chuộc mà chống lại chùa,

phản lại Phật. Bằng không thì đừng nói chuyện mẹ con nữa, vì tui cũng không có mặt mũi nào mà nhìn nhận ông là con nữa.

Những lời thiết tha của bà mẹ tu hành như đè nặng lên lương tâm nhà bác học: bà sẽ tự thiêu hay không, một phần lớn tùy ở thái độ của con trai.

Cái chết của bà sẽ có nghĩa là để cúng đường và đồng thời cũng là để phản đối chế độ tàn bạo mà nhà bác học tình nguyện phục vụ.

Bữa Hội từ chùa Xá Lợi đi thẳng đến dinh Gia Long gặp Ngô Đình Nhu nhắc lại cuộn tiếp xúc với mẹ vừa rồi và tỏ ý hoang mang hỏi:

- Trước tình thế ấy, ở vào địa vị của tôi, ông cố vấn quyết định ra sao?

Ngô Đình Nhu bình thản nói:

- Việc tuyên bố dự định tự thiêu của nhà chùa là để uy hiếp ông và để tuyên truyền với quốc tế mà thôi. Phật giáo họ muốn dùng bà cụ gây áp lực ngăn ông dừng hợp tác với chánh phủ. Đó là một thủ đoạn như lời tuyên bố của phát ngôn viên Ủy ban Liên phái Phật giáo mới nói đây: "Chúng tôi rút vỏ chuối ra để cho các ông trượt". Chẳng lẽ chúng ta thua trí những kẻ đội lốt thầy chùa hay sao?

*

* *

- Tôi tiến, anh em tiến, tôi lùi, anh em hãy giết tôi đi, tôi chết anh em hãy trả thù cho tôi!

Lời tuyên bố quyết liệt của Ngô Đình Diệm như đổ thêm dầu vào không khí sôi bỏng của những cuộc đàn áp đẫm máu tại Huế, Nha Trang trước các cuộc tự thiêu và biểu tình của sinh viên, Phật tử đòi chánh quyền trả lại các thi hài tăng ni tử vì đạo bị cướp đi.

Cựu đế đô Huế sôi sục trong tổng đình công bãi thị, bãi khoá.

Lập tức lệnh giới nghiêm và thiết quân lực toàn diện ban hành, phong toả nhốt chặt hàng ngàn Phật tử trong các chùa lớn Từ Đàm, Diệu Đế, Linh Quan sau những vòng dây kẽm gai lưỡi lê của cảnh sát chiến đấu được gọi từ Sài Gòn ra tăng cường. Xe tăng, súng đạn, lưỡi lê tử khí bao trùm cả kinh thành tê liệt, suốt ngày đêm không một ai được ra đường. Thượng tọa Thích Tiêu Diêu tự thiêu ngay tại chùa Từ Đàm tiếp theo cuộc tự thiêu ngày hôm trước của ni cô Diệu Quang tại Nha Trang.

5000 Phật tử ngày đêm túc trực bên cạnh nhục thân vị Thượng tọa quán tại chùa Từ Đàm để phòng lực lượng đặc biệt và cảnh sát chiến đấu đến cướp xác mang đi như thi hài ba vị tu sĩ tự thiêu vừa rồi ở Phan Thiết, Huế, Nha Trang.

Tại Sài Gòn, vị lãnh đạo tối cao Phật giáo, Hoà thượng Hội Chủ Thích Tịnh Khiết lên tiếng cấp báo qua một bức thư gửi Ngô Đình Diệm và nhờ các thông tấn xã ngoại quốc truyền đi:

"Chúng tôi đã đến nước không còn nghĩ đến sự yêu cầu nhân đạo, công lý, chúng tôi chỉ mong bao nhiêu tội ác của một chế độ xem dân như cỏ rác được thực hiện ngay để chúng tôi có thể chết an hơn sống nhục, và cũng để cho chân tướng của nền Cộng hoà Nhân vị do nhà chí sĩ xây dựng được phô bày trước mắt đồng bào và thế giới".

Đồng thời Ủy ban liên phái đánh điện kêu cứu cùng Tổng thống Kennedy, tổng thư ký Liên

Hiệp quốc và các hội Phật giáo trên thế giới yêu cầu can thiệp chấm dứt "sự ngược đãi đã trở thành dã man" đối với Phật giáo đồ Việt Nam, đang ở trong tình trạng vô cùng nguy ngập.

Hưởng ứng cuộc đấu tranh của Phật giáo, linh mục Cao Văn Luận viện trưởng đại học Huế bị bãi chức vì đã nói thẳng với chánh quyền họ Ngô:

- Các ông vô đạo, Phật giáo có chánh nghĩa.

Toàn thể các khoa trường, các giáo sư đại học Huế lên tiếng từ chức và bất hợp tác với chánh quyền.

Ở Sài Gòn, chùa Xá Lợi sôi nổi không khí đấu tranh, suốt ngày Phật tử tràn ngập con đường đưa đến chùa.

Hàng ngàn thanh thiếu niên tuyệt thực ngồi giữa trời mưa, nắng trên mặt đường, trước cửa chùa. Trong sân Xá Lợi biến thành nơi tập trung đông đảo Phật giáo đồ biểu tình tại chỗ, phản đối chánh quyền. Những biểu ngữ căng lên bao kín hai mặt chùa, tố cáo và đả kích những hành vi của gia đình họ Ngô. Máy phóng thanh đặt giữa chùa không ngớt vang lên những lời chống đối lên án ông Cố vấn chính trị Tổng thống, vạch trần những âm mưu thâm độc của chúng, đã đảo thái độ phỉ báng thâm độc của vợ.

"Đối với những con người mà lương tri bị danh lợi che lấp thì khi nhìn về đâu và bất cứ việc gì, họ cũng chỉ thấy tiền tài và quyền thế hiện ra trước mắt, khiến họ phải cuồng loạn, mê sảng. Vì thế, họ đã coi những đức hy sinh của chúng ta như những hành động gian trá để che đậy một cái gì mờ ám bên trong. Họ đã phát cuồng đến độ đã dám mĩa mai những tấm gương cao cả mà toàn thể đã ngưỡng mộ tôn thờ, bằng những lời lẽ thô bạo nhất. Thật không có thái độ và ngôn ngữ hồ đồ và vô lễ hơn thế nữa.

Đứng trước những cái chết vô cùng bi đát ấy có lẽ họ đã không xúc động, không ngồi yên suy nghĩ mà còn vỗ tay hỉ hả. Ghê rợn hơn thế nữa, người ta đã huy động lực lượng bạo tàn để cướp giật xác nạn nhân. Man rợ nọ chồng chất lên man rợ kia! Thú tánh tham tàn nổi lên khiến họ không còn biết gì là lễ giáo nữa!"

Lệ nghe Paulo Ngô Trọng Hiếu nhắc lại những lời đả kích phát thanh ở chùa Xá Lợi, rít lên:

- Bọn Việt gian! Việt gian! Luận điệu Cộng sản, tay sai Cộng sản! Bọn phản quốc, đê tiện này muốn chết thì cứ việc sửa bậy ông cho phổ biến ngay bức thư của tôi trả lời cho họ đây.

Ngô Trọng Hiếu đưa hai tay kính cẩn nâng bức thơ 20 trang đánh máy.

Ngày 20 tháng 8 đệ nhất phu nhân với tư cách là bà cố vấn chánh phủ, dân biểu Quốc hội và chủ tịch sáng lập phong trào Phụ nữ liên đới Việt Nam, lên tiếng trả lời những chỉ trích của Phật giáo qua một bức thư ngỏ được công bố âm ỉ trên Đài phát thanh và các nhật báo xuất bản tại Sài Gòn.

Giọng chua nồng, đánh đá của Lệ vang lên qua làn sóng điện, xác nhận thái độ quyết liệt của đệ nhất phu nhân đối với những kẻ tử thù:

"Tôi xét thấy các phần tử phản loạn và những hành động của chúng mà tôi tố giác không liên hệ gì hết với các danh từ ấy.

... Có chuyện lạ là các "sư" không biết dựa vào đâu mà tự nhận định rằng tôi "nhục mạ Phật giáo". Tôi kịch liệt phản đối nhận định ấy vì những lời và những hành động mà tôi tố giác nhất định không có một sự liên hệ gì với Phật giáo cả. Ngoài ra, nói rằng tôi đã xâm phạm đến cả sự

hy sinh cao cả của cố Hoà Thượng Thích Quảng Đức, thì tôi xin hỏi: có gì trong đời tệ hơn là đi lừa, và bị lừa?

Vụ ám sát sư Thích Quảng Đức, sau khi đầu độc sư, bịa đặt một cách trắng trợn rằng "phải bảo vệ tín ngưỡng lâm nguy" khi thật sự không có vấn đề ấy là một vụ lừa bịp xúc phạm thần thánh vì đã lợi dụng tín ngưỡng để gây một án mạng ghê rợn.

Thật vậy, đây là lần đầu tiên trong lịch sử thế giới mới xảy ra những mưu mô đen tối, man rợ và độc ác đến thế.

Không lẽ chúng ta cứ để vài phần tử phản loạn đã dám khoác áo cà sa bây giờ còn đi xúi trẻ con và bô lão tự mổ bụng, xẻo tai, chặt tay, tự thiêu, rồi còn gì nữa tôi không hiểu, để ngăn chúng ta phơi bày bộ mặt của chúng?

Phụ nữ chúng tôi phải nhận định rằng tại các nước nào có nhiều người tu hành mà lại đi làm chính trị, là tại nước ấy phụ nữ không sao ngoi đầu lên nổi, mà chỉ biết tiêu hết tiền đi cúng vái tại các chùa chiền để cầu xin trời Phật một sự bảo vệ quyền lợi và hạnh phúc mà đáng lẽ luật lệ phải bảo đảm cho họ.

Ngoài số phụ nữ quá ngây thơ hay quá mê tín, khờ khạo đi theo mẹ mìn không biết là ai, hay đi nhận thờ là thánh thần những gì thật ra chỉ đáng thương hại mà thôi, đa số đã biết tránh và tẩy chay các chùa chiền nào..."

*

* *

Chiếc trực thăng chở Ngô Đình Nhu và Nolthing vừa từ ấp chiến lược bay lên, bỗng một tràng đạn liên thanh nổ bất ngờ chĩa về phía dân chúng tiến đưa, tiếng kêu la, máu chảy, đám đông nhốn nháo kinh hoàng chạy tán loạn phía dưới đất. Nhân viên phi hành bất cẩn đã chạm phải ổ súng khạc đạn trúng một em bé thiệt mạng và năm người lớn bị thương tại ấp chiến lược vừa khánh thành.

Để kỷ niệm mối cảm tình lưu luyến đối với vị đại sứ ân nhân trước khi trở về nước, cố vấn chính trị họ Ngô lấy tên Nolthing đặt cho ấp chiến lược ở tỉnh Khánh Hoà, nơi Ngô Đình Nhu đã chọn làm đơn vị ứng cử dân biểu Quốc hội và đã dùng nhà ngoại giao nước bạn đến đấy làm một khai sanh? Tai nạn bất ngờ khiến Nhu cho là một điềm gở, trên đường về tỏ vẻ không vui. Vị đại sứ sau khi tuyên bố sẽ bỏ số tiền ra bồi thường cho gia đình các nạn nhân, hỏi Ngô Đình Nhu:

- Ông cố vấn có thể cho biết giá một mạng chết là bao nhiêu?

- Cũng tùy lòng tốt của ông đại sứ...

Nolthing buột miệng nói:

- Mạng người ở đây không đắt mấy nhỉ?

Rồi tiếp:

- Cứ xem các nhà sư đua nhau tự thiêu, thú thật với ông cố vấn tôi không quan niệm nổi là người ta coi sinh mạng như thế nào!

- Đang còn nhiều vụ dự định tự thiêu nữa, nếu chúng tôi không sớm dứt khoát vụ Phật giáo.

Ngô Đình Nhu không để ý đến viên sĩ quan cận vệ lắng nghe, nói luôn:

- Sau khi ông đại sứ về nước và trước khi ông Cabot Lodge qua đây, tôi sẽ cho ra tay trước. Người đến thay thế ông sẽ đứng trước một sự việc đã rồi, dù có muốn đi ngược lại chánh sách của ông, cũng khó mà thực hiện được.

- Tôi rất tiếc là không còn ở lại được để hợp tác chặt chẽ với gia đình ông cố vấn... nhưng tôi mong rằng về bên ấy, tôi cũng sẽ lên tiếng để bênh vực cho đường lối chung của chúng ta theo đuổi.

Nhu lấy ở túi áo trong ra một cuốn sổ tay, liếc đọc qua và nói:

- Kể từ khi Phật giáo phát động phong trào đến nay trong vòng 100 ngày họ đã tổ chức 159 cuộc biểu tình, 25 lần ở Huế, 32 lần ở Sài Gòn, 10 lần ở Đà Nẵng, 8 lần ở Quảng Trị, 7 lần ở Quảng Nam, 18 lần ở Quảng Ngãi, 13 lần ở Nha Trang và mới hôm kia đây từ tổng hành dinh chùa Xá Lợi kẻ cầm đầu Phật giáo đã gửi một tối hậu thư cho chánh phủ...

Nolthing ghi chép những con số của Nhu cho hay rồi hỏi:

- Ông cố vấn sẽ tính sao trong trường hợp bị áp lực bên ngoài buộc chánh phủ nhượng bộ Phật giáo?

- Nếu Tổng thống Kennedy tính như vậy thì đã nghĩ lầm về chúng tôi. Chánh phủ Mỹ cần phải chọn lấy: hoặc Phật giáo, hoặc chúng tôi. Không thể có hai lực lượng chống đối lẫn nhau trong một quốc gia chậm tiến đang có chiến tranh.

Ngô Đình Nhu cười một cách khó hiểu, nói tiếp:

- Có phải chỉ có Hoa Kỳ là nước bạn duy nhất mà chúng tôi trông cậy giúp đỡ đâu.

Chiều tối 20 tháng 3, sau ngày đại sứ Nolthing rời Sài Gòn, và có tin Cabot Lodge đang lên đường sang Việt Nam, chùa Xá Lợi sống trong pháp phòng chờ đợi.

Tình trạng căng thẳng giữa chánh quyền Ngô Đình Diệm và Phật giáo đó chưa biết bùng nổ giờ phút nào.

- Tôi sẽ cho xây thêm trại giam ở Côn Đảo, đủ chỗ để giam giữ sư sãi sinh viên trí thức 40.000 người. Họ cứ việc chống đối. Tôi sẽ tận diệt họ!

Lời tuyên bố của vị cố vấn chánh phủ Tổng thống bao trùm các ngôi chùa trong một không khí đe dọa.

Từ nửa tháng nay Ủy ban liên phái thường nhận được tin cấp báo là vợ chồng Nhu dự định huy động lực lượng đặc biệt và mật vụ đánh phá các chùa, nhưng rồi vẫn không thấy gì xảy đến.

Hôm nay, bóng tối vừa sụp xuống, tiếng chuông mõ, tụng kinh lại trở lên đều ở các ngôi chùa như thường lệ.

Tại chùa Giác Minh, sư Quảng Độ sửa soạn lên gác để cầu kinh, bỗng nghe chuông điện thoại reo từng hồi dưới nhà, vào lúc 19 giờ 20.

Thầy Quảng Độ nhận ra tiếng nói của một nữ Phật tử, vợ một nhân viên cao cấp phụ trách về an ninh trong chánh phủ run run báo tin:

- Thừa thầy, thầy báo cho quý vị trên Xá Lợi biết ngay đi. Đêm nay thế nào họ cũng đánh.

- Tại sao bà biết - Sư Quảng Độ hỏi gặng.

- Thừa thầy, - người đàn bà đáp - anh con vừa được trong dinh kêu đi họp lúc 7 giờ tối. Con được biết thêm là các nhân viên cao cấp của cảnh sát đã chiến. Lực lượng đặc biệt và mật vụ đã được kêu đi họp gấp, còn binh lính thì được phát mỗi người một khẩu "tôm xông", hai đôi còng và sửa soạn thùng chảo.

Giọng thiếu phụ ngừng lại rụt rè:

- Thừa thầy...

Sư Quảng Độ đáp:

- Vâng tôi cảm ơn bà. Tôi sẽ báo ngay cho Thượng tọa biết.

- Thừa thầy, con muốn đề nghị với thầy một điều. Lát nữa con sẽ cho người lái xe đến, mang thầy và các vị khác đi trốn. Họ mà bắt được thì thế nào cũng giết các thầy.

- Cảm ơn bà, tôi không thể đi được. Thôi chào bà, và cầu nguyện Tam Bảo gia hộ cho bà.

Sư Quảng Độ đặt ống nói lên giá, rồi quay số gọi chùa Xá Lợi.

Trong khi ấy sư Đức Nghiệp cũng được tin của một thông tin viên ngoại quốc gọi điện thoại cho hay:

- Mật vụ đang sửa soạn đánh chùa Xá Lợi các vị hãy tạm lánh khỏi chùa đi.

- Cảm ơn ông, tôi cũng vừa được tin của đạo hữu cho hay. Ủy ban liên phái đã quyết định ở lại, nếu chúng tôi bị bắt hoặc người ta giết chúng tôi xin quý vị cầu nguyện cho chúng tôi.

Được tin chẳng lành, các thượng tọa, đại đức và ni cô có mặt ở chùa Xá Lợi họp lại bàn cách đối phó. Hoà thượng Hội chủ Thích Tịnh Khiết bị mệt, uỷ quyền định đoạt lại cho một Thượng tọa khác phó hội chủ. Thượng tọa bảo các đại đức khuyến tín đồ nên ra về hết sau khi lễ Phật xong, không được ở lại chùa như mấy đêm trước.

Từ 22 giờ chùa Xá Lợi trở lại yên tĩnh, các cửa đều đóng kỹ.

Bên trong các sư thuộc ban trật tự lo chuẩn bị sẵn những dụng cụ cần thiết đợi chờ...

Ba vị sư ở chùa Gia Lâm kéo đến:

- Nghe nói tối nay chúng lung bắt chùa hẻo lánh nên chạy xuống đây trốn.

Sư Tiềm Nhân cười lớn nói:

- Tưởng trốn ở đâu lại chui vào đây. Thôi cứ ở đây rồi nó tóm cả lũ cho vui, chôn chung một mồ càng có bạn.

Một ni cô vào lục trong tủ lạnh đem ra một đĩa nhãn lồng Huế, sư Tiềm Nhân lại có dịp để đùa:

- Thượng tọa Thiện Minh đi Huế rồi, mình toàn quyền sử dụng nhưng nên để dành một ít nhờ

lúc nữa họ đến thì có quà mà đãi.

Thời gian nặng nề lặng lẽ trôi qua. Ánh trăng non mờ nhạt chiếu xuống ngôi chùa tĩnh mịch đèn điện trong chùa tắt hết, vài cái bóng của các sư trong ban trật tự thấp thoáng qua lại dưới lầu. Trên gác các thượng toạ đã về phòng riêng an nghỉ.

Dưới nhà hậu còn vài ni cô lom khom, im lặng lát mấy bậc thang đá. Tiếng giấy sột soạt, tiếng máy rô-nê-ô sè sè văng trong đêm khuya, giữa những hình bóng tu hành lặng lẽ đang bận rộn sắp xếp các bản tin tức để phân phối vào hôm sau.

12 tiếng ngân dài của đồng hồ ở thư viện đếm nửa đêm.

Trên đường phố vắng lặng bỗng xuất hiện mấy bóng người mặc áo sơ mi bỏ ngoài quần tây, đi xe đạp từ từ lượn quanh nhìn vào chùa Xá Lợi dò xét.

Đoàn mật vụ vừa biến dạng thì một hồi còi ré lên, hàng trăm người mặc đồ trận rần rì, đội nón sắt, lăm lăm cầm súng ngắn cầm lưỡi lê tiểu liên và lựu đạn cầm tay ào ào kéo tới vây kín, phá hai cổng chùa bật tung ra, hùng hổ tràn vào phía trong. Tiểu đoàn võ trang này chạy lùi nhanh núp vào gốc cây, bờ tường, dàn thành mặt trận bao vây xung quanh.

Trong chùa, chuông điện réo liên hồi giữa những tiếng la ó kinh hoàng của tăng ni đang vội vã leo cầu thang rút lên thượng điện. Từ máy phóng thanh nhà chùa giọng kêu cứu vang lên: "Bọn chúng đã tràn vào rồi! Quân khủng bố vào đàn áp chúng tôi..."

Tiếng nói dứt nghẹn trong khi tất cả đèn điện vụt tắt đúng vào lúc 0 giờ 20 phút.

Mấy thượng toạ gấp rút gọi điện thoại cho các thông tin viên ngoại quốc, sứ quán, song đường dây đã bị cắt đứt cùng một lúc với điện trong chùa. Lờ mờ qua ánh đèn ngoài đường, sân chùa tràn ngập những bóng người võ trang hùng hổ xông vào chánh điện, đập phá tung cửa.

Những tiếng kêu cứu, hô hét, đánh trống, động chuông, gõ mõ, đập bàn ghế, khua thùng vang lên inh ỏi giữa những tiếng súng và tiếng nổ của lựu đạn cay.

Trong khi lực lượng đặc biệt và cảnh sát dã chiến đột nhập chánh điện bên dưới, điên cuồng phá phách đập đổ bàn thờ hoà thượng tự thiêu Thích Quảng Đức, chặt cánh tay tượng Phật, cướp phá hộp đựng tiền của thập phương... thì trên thượng điện những thanh niên tăng sĩ trấn đóng hai đầu cầu thang sau hai lớp bàn ghế chất đầy làm chướng ngại vật ngăn cản bọn hung dữ xông lên. Âm chén, độc bình, bát đĩa xếp thành một đồng lớn được dùng đến để cầm cự phản công.

Kẻ nào nhô đầu lên từ phía chân cầu thang lập tức bát đĩa bay xuống xối xả đầy lui. Lựu đạn cay từ dưới liên tiếp tung lên sân thượng điện, nổ chát chúa, bao trùm cả trăm tầng ni trông khói cay sặc sụa, nước mắt nước mũi ràn rụa. Một số yếu sức hoặc bị lựu đạn nổ ngay bên mình hoặc bị miếng vỏ thủy tinh cắt đứt da thịt máu ra nhiều, nằm vật xuống. Trong vùng khói cay mù mịt, hàng tiền đạo tăng sĩ phải dùng khăn ướt bịt trên mặt để đối phó.

Trong khi trận chiến diễn ra ác liệt bên dưới lầu thì bọn võ biền quyết xông lên, tung lựu đạn cay mở đường hết lớp này đến lớp khác bám sát lấy trận địa xung kích, còn trên lầu thì tăng sĩ phản công bằng mọi thứ vật dụng, hết độc bình đến chậu cảnh, vỏ chai, bình thủy... bất chấp những tiếng nổ liên hồi inh tai nhức óc của lựu đạn cay. Một số ni cô ngã gục, họ sặc sụa phải chạy vào phòng tắm đóng chặt cửa còn một số vẫn tìm vợ vật dụng tiếp viện cho các tăng sĩ ném xuống.

Từ các cửa sổ lầu cao của hăng USOM ở cạnh chùa, những bàn tay đàn ông lẫn đàn bà đưa ra

vây, dấn vào không khí, tỏ vẻ tán trợ và cổ vũ các nhà tu hành đang kháng cự trong tuyệt vọng. Nằm trên máng xối nóc lầu cơ quan viện trợ Mỹ, phóng viên điện ảnh của hãng vô tuyến truyền hình N.B.C chĩa ống kính viễn vọng chụp những cảnh diễn ra trước mắt.

Một chiếc xe Háp-tò-xắc chạy đến ngừng trước cổng chùa Xá Lợi. Một người đàn ông vận đồng phục xanh và một người đàn bà mặc quân phục rằn ri nhảy xuống. Ông bà cố vấn chính trị tối cao của Tổng thống đến chứng kiến cuộc tấn công đại bản doanh Phật giáo tại Thủ đô.

Hai tay chống nạnh đứng giữa đường nhìn vào trong chùa Xá Lợi đang tiếp diễn cuộc bao vây đánh phá, Lê cau mày quay lại phía đại tá Lê Quang Tung, chỉ huy lực lượng đặc biệt vừa chạy đến đứng nghiêm chờ lệnh.

- Sao chưa xong, lâu vậy?

- Bẩm bà cố vấn, chúng nó ở trên lầu chống trả dữ lắm!

- Phải giải quyết gấp đi, cứ việc thẳng tay với chúng nó! Lục kiếm cho được bức thư của đại sứ Trần Văn Chương gửi cho Thích Tịnh Khiết rồi đem thẳng vô dinh đưa tôi nghe!

Lê Quang Tung khúm núm đáp:

- Bẩm bà cố vấn yên trí, chúng tôi xin tuân lệnh.

Ngô Đình Nhu tiếp theo lời vợ:

- Đừng để cho Thích Trí Quang thoát khỏi nghe không?

- Dạ, có cánh cũng không thoát khỏi đâu!

Vợ chồng cố vấn lên xe đi thẳng, viên tư lệnh lực lượng đặc biệt đến chiếc xe chỉ huy, ra lệnh qua máy truyền tin:

- "Nhân vị đâu, ra lệnh cho tháo cổng để nước lũ tràn ngập" mau đi!

Bên trong chùa, giám đốc cảnh sát đô thành Trần Văn Tư, thiếu tá Nguyễn Văn Dần chỉ huy cảnh sát dã chiến, Dương Văn Hiếu trưởng đoàn mật vụ nghe được lệnh bèn đốc thúc thuộc hạ tấn công quyết liệt. Đèn pha xe cam nhông tám bánh của nhà binh từ ngoài đường chiếu những luồng sáng chói vào phía trong chùa, vách tường phản chiếu từng mảng sáng rộng rọi vùng tối ở cầu thang đưa lên thượng điện đang diễn cảnh chiến đấu hăng say. Những binh sĩ thuộc lực lượng đặc biệt dùng ghế lam mộc xông lên tung lựu đạn cay mở đường, và đám tăng sĩ ở trên lầu quăng chén bát và độc bình xuống để ngăn chặn.

Tiếng la hét càng lúc càng kinh khủng theo từng đợt xung kích, lựu đạn nổ vang ầm, khói cay mù mịt cả phía trên lầu, các đợt tấn công ào ạt xông lên đều bị đẩy xuống. Một cái mũ sắt đạn vừa ló ra, một đĩa bàn tay vèo tới... hai kẻ nấp sau chiếc bàn con dùng làm mộc che toan vọt lên, thì cả một chậu cảnh lớn từ trên xàng xuống...

Những pha xung đột tiếp diễn hơn một tiếng đồng hồ, trong âm thanh náo loạn hỗn độn tiếng chuông trống kêu cứu, hò hét, tiếng súng nổ, lựu đạn vang vọng cả một khu vực thành phố. Mấy trăm tăng ni rút cả lên lầu, kêu la cầm cự trong tuyệt vọng trước một tiểu đoàn binh sĩ thiện chiến từng đợt xông lên, vây chặt bốn phía chùa.

Bên dưới bọn mật vụ rọi đèn pin khắp các ngõ ngách, bày cảnh sát dã chiến chĩa súng cầm lưỡi lê sáng loáng đưa qua đưa lại, hơm sẵn đám tăng ni nhảy qua đường phía lầu cơ quan viện trợ

Mỹ.

Lựu đạn nổ dồn dập phía thượng điện bao trùm đám thanh niên tăng ni trong một không khí ngột thở, cay mắt, mặc dù mỗi người đều có một chiếc khăn ướt ở mặt!

- Thế này thì chết ngột trước khi mù mắt mất!

Những vật dụng của tăng ni dùng làm vũ khí kháng cự đã vơi dần. Các bàn, ghế, đôn sứ chất làm chướng ngại vật ở đầu cầu thang cũng đã quăng xuống hết. Lực lượng võ trang được lệnh "tháo cồng cho nước lũ tràn ngập" hùng hổ tràn lên lầu.

Từ tứ phía những tiếng la hoảng thất thanh, kêu thét kinh khủng nổi dậy. Ấm! Tiếng lựu đạn phá hoại nổ lên giữa những tiếng súng đua nhau nổ. Các cửa kính trên lầu vỡ toang, thủy tinh rơi xuống như mưa rào. Đèn trong chùa tắt bỗng nhiên sáng lại.

- Mở cửa ra! Bật đèn lên! Đi ra! Mau!

- Mở cửa ra hết nếu không tao liệng thêm trái nữa! Đ.m quân Việt cộng cứng đầu?

Tiếng quát tháo oang oang lên giữa im bật đột nhiên, những tiếng kêu la, tiếng lựu đạn cay, tiếng súng nổ đã tắt nhường chỗ cho những tiếng ra lệnh đánh đá huỳnh huých, tiếng khóc rên, tiếng sục sạo, rương tử, tiếng chửi thề tục tĩu...

Những mũi lưỡi lê sáng nhọn lao tới chĩa tiếng vào ngực, vào lưng các tăng ni tay không, quần áo tả tơi cháy sém bị dồn vào một góc, tiếng đập cửa thành thịch, tiếng báng súng động vào ổ khoá át cả tiếng khóc thút thít của các ni cô.

- Thầy ơi! Thôi, thầy ra cho rồi kéo tụi nó vào đánh chết mất, thầy ơi?

Sau tiếng kêu nho nhỏ của một ni cô nước mắt ràn rụa, một vị sư lách cửa phòng bước ra dừng lại trước ba thân hình mặc áo cà sa nằm sóng sượt ở bậc bước lên Điện Phật. Một gã cảnh sát đã chiến lăm lăm khẩu súng Colt 12 ở tay xĩa xối tứ tung quanh mình, hét:

- Tên kia không giơ tay lên hả?

Tiếp đến những câu cộc lốc đầy đe dọa của bầy hung hãn thốt ra:

- Con kia không giơ tay lên hả? Thằng kia...?

- Tụi nó ra hết chưa?

- Hết rồi!

- Cho ra đằng trước!

- Đi! Mau lên! Cứng đầu tao đập chết!

- Đ.m, đồ Việt cộng đội lốt tu hành!

Đoàn tăng ni bị dồn đi giữa hai hàng lực lượng đặc biệt và cảnh sát chiến đấu đẳng đẳng sát khí, lùa đến tập trung ở sân thượng, trước điện Phật. Tất cả những nhà tu hành, từ Hoà thượng Hội chủ đến Thượng toạ, Đại đức tăng sĩ, ni cô bắt buộc phải ngồi chồm hổm, hai tay đưa lên khỏi đầu theo kiểu tù binh bị lũng bắt trong một trận càn quét.

- Đ.m tui bây tu gì mà tu! Tu mà làm chính trị! Tao cũng Phật tử đây nè, tao biết chó? Tu gì mà thằng Giác Đức nói chính trị cái miệng dẻo quẹo?

Câu chửi rửa phát ra từ bầu võ trang hung hãn thúc báng súng và lưỡi lê xua đuổi mấy trăm tăng ni xuống lầu ra cổng chùa.

- A... thằng trùm đâu rồi... cả thằng Thích Giác Đức nữa... còn thằng Thích Trí Quang đâu?

Đoàn trưởng mật vụ Dương Văn Hiếu xoi mói nhìn mặt các nhà lãnh đạo Phật giáo, hỏi đến Thích Trí Quang nhà sư mà ông cố vấn đã dặn dò phải tóm cho kỳ được - không thấy trả lời, bèn gắt lên:

- Phải lục xét khắp các phòng cho kỹ coi Thích Trí Quang nó trốn ở đâu? Không được để cho nó trốn thoát? Ai bắt được Trí Quang thì sẽ được trọng thưởng!

Thực ra, Hiếu cũng không biết rõ mặt mũi nhà sư lãnh đạo phong trào Phật giáo mà Ngô Đình Nhu coi là kẻ tử thù đã từng tuyên bố: "Có thể tha tội tất cả các nhà sư trong uỷ hội liên phái, trừ một mình Thích Trí Quang" nên viên đoàn trưởng mật vụ chẳng để ý đến một nhà sư khổ mặt xương xương, hai mắt sáng quắc với đôi lông mày chữ mác đậm lẩn giữa đám người mặc áo cà sa.

Hai tăng sĩ bên cạnh nhà sư hơi gầy và quắc thước, chính là Thích Trí Quang làm ra vẻ thản nhiên để khỏi mỉm cười khi thấy một nhân viên mật vụ bước ra trình với chỉ huy:

- Dạ, trong khi lộn xộn có hai nhà sư nhảy qua bên khu lầu của USOM kia. Chắc chắn là có Thích Trí Quang trong đó.

Nóng lòng muốn lập công, Hiếu cầm máy truyền tin liên lạc với Lê Quang Tung, chỉ huy lực lượng đặc biệt:

- Thiếu tá cho lục soát khu lầu USOM ngay đi, Thích Trí Quang vượt tường trốn sang bên đó rồi! Không bắt được nó thì ông cố vấn rầy chết!

Cò Tư, giám đốc cảnh sát nghe viên phụ tá tổng giám đốc công an kiêm đoàn trưởng mật vụ nói vậy, bèn lên tiếng:

- Ông phụ tá à, tôi e rằng không có phép của toà đại sứ Mỹ mà mình cứ xông vô lục soát toà USOM này thì phạm luật ngoại giao, sinh chuyện lôi thôi đó. Ông liên lạc với ông cố vấn hỏi xem sao? Còn từ đây tới sáng, tôi cho nhân viên bao vây chặt khu lầu này, lục soát tất cả xe vô ra, Thích Trí Quang có mọc cánh mới mong thoát khỏi!

Tiếng rú của xe cứu thương chạy đến ngừng lại trước cổng chùa Xá Lợi bên một dãy xe cam nhông bít bùng. Binh sĩ lỗ nhố động đảo mang đầy khí giới lâm trận có dây thừng còng tay: lính lực lượng đặc biệt, lính thường lẫn lộn với cảnh sát chiến đấu, cảnh binh, công an, mật vụ... cả một lực lượng hùng hậu hàng mấy trăm người bao vây xô đẩy, quát tháo lừa tất cả tăng ni trong chùa ra đường.

- Lên xe hết đi!

Lưỡi lê, báng súng thúc vào lưng, những tiếng mắng chửi tuôn ra khi thấy các nhà tu hành tay bị còng bước đi chậm chạp, các ni cô yếu sức sau một trận hít hơi ngạt loạn choạng ngã dồn lên nhau.

Hoà thượng Hội chủ một bên mặt xây xát, mắt sưng quầng vì bị ngã cổ lên thân già trên tám

mười tuổi lên một chiếc xe riêng của mật vụ.

Tiếng khóc rưng rưng phát ra từ đám tăng ni xót xa lo ngại nhìn theo vị thầy tuổi tác.

Những người mặc áo tu hành lần lượt bị dồn lên xe bít bùng chở đi trong đêm tối.

Chùa Xá Lợi, trung tâm Phật giáo ở thủ đô trở nên vắng tanh trong cảnh tan hoang, ngổn ngang đồ đạc gãy nát, tượng Phật bị phá, bàn thờ bị đổ, máu loang thắm trước sân chùa.

Cũng trong giờ Xá Lợi bị đập phá, trên 400 tăng ni ở chùa Ấn Quang, giữa đường Sài Gòn - Chợ Lớn cũng bị quân sĩ đặc biệt của họ Ngô lục soát, bắt hết lên xe chở đi Rạch Cát, giam giữ tại một trại hẻo lánh ở ngoại ô Chợ Lớn.

Các ngôi chùa khác ở thủ đô và khắp trong nước, Quảng Trị, Huế, Quảng Tín, Quảng Nam, Nha Trang, Phan Thiết vào giờ này cũng đều bị binh sĩ võ trang nhà Ngô xông vào bắt bớ khám xét.

Tại chùa Từ Đàm ở Huế, vị lãnh chúa miền Trung phải huy động đến hai ngàn binh lính chiến đấu để tấn công trung tâm đã phát động phong trào Phật giáo. Năm ngàn Phật tử túc trực canh gác nhục thân nhà sư Tiêu Diêu biến thành một sức mạnh cầm cự từ một giờ khuya đến tám giờ sáng hôm sau. Trong những phút cuối cùng cuộc chống trả tuyệt vọng trước hai ngàn quân sĩ thiện chiến võ trang vây chặt đám đông phóng hoả đốt chùa để cùng nhau tự thiêu trong vòng vây nguy khốn, quyết không chịu khuất phục. Lực lượng đàn áp mạnh mẽ tràn vào tấn công ác liệt, dập tắt ngọn lửa, đánh bật những Phật tử còn lại tay không, sặc sụa trong vòng lựu đạn cay, rồi bắt trói từng người lôi đi.

Sáng hôm sau dân chúng Sài Gòn thức dậy ngạc nhiên nhìn thấy trên các ngã đường binh lính mang sắc phục chiến đấu, cầm súng cầm lưỡi lê đứng gác. Các cuộn dây kẽm gai đứng sừng ở các ngã tư, xe tuần tiểu chở đầy lính võ trang chạy rầm rập khắp trong châu thành. Dưới nền trời vẩn vù mây xám mùa mưa, không khí nặng nề đe dọa chết chóc bao trùm thủ đô.

*

**

Trên khắp các nẻo đường dán đầy các bản công bố sắc lệnh giới nghiêm của Ngô Đình Diệm và quân lệnh của tổng trấn Sài Gòn - Chợ Lớn vừa được cử. Xe gắn loa của thông tin chạy khắp các ngã đường oang oang: "Chánh phủ đã diệt trừ xong bọn phản động!"

Đài phát thanh Sài Gòn theo lệnh giới nghiêm, đặt dưới quyền quân đội đưa ra một chương trình đặc biệt giữa những bản nhạc giục gân suốt từ sáng đến tối không ngớt lời mạt sát: "Những người cầm đầu Phật giáo đã lợi dụng tôn giáo hành động bất hợp pháp phá rối an ninh công cộng. Họ chính là Việt gian, cán bộ nằm vùng Cộng sản đội lốt cà sa lừa phỉnh đồng bào, xúi giục tự thiêu, tập hợp những phần tử lưu manh chống lại chánh phủ làm tay sai cho phiến loạn Việt cộng.

Đồng thời bộ máy của chánh quyền âm ỉ tung tin: trong cuộc khám phá chùa Ấn Quang quân đội đã bắt được 3 quả mìn và 10 dao găm, tại chùa người Miền đường Trương Minh Giảng, khám phá một tiểu liên và 14 bánh chất nổ plastic, tại chùa Xá Lợi đã tịch thu được nhiều dụng cụ ẩn lấu.

Mặt khác tất cả các đang liên lạc điện tín với Sài Gòn đều bị gián đoạn, các thông tin viên ngoại quốc không được đưa tin về toà báo và bắt buộc phải trình kiểm duyệt nhà binh, phi trường Tân Sơn Nhất được lệnh không cho máy bay dân sự đáp xuống trong vòng 24 tiếng đồng hồ.

Phóng viên hãng thông tấn AP đã kịp thời chạy đến phòng báo chí ở Bưu điện đánh tin nói về cuộc tấn công chùa chiền vào lúc 3 giờ sáng, thì quân đội vừa ập đến chiếm đóng, ngăn chặn mọi sự liên lạc điếm tín giữa Sài Gòn với nước ngoài.

Nhà nhiếp ảnh của hãng vô tuyến truyền hình NBC tụt từ trên nóc lầu USOM xuống với cuộn phim đã ghi được trọn vẹn cuộc tấn công và bắt giải tăng ni chùa Xá Lợi phải nhờ đến một chuyến bay quân sự đặc biệt của Hoa Kỳ để gởi ngay tài liệu quý giá này sáng hôm sau về Nữ Ớc.

*

* *

Chuông điện thoại ở văn phòng bà cố vẫn reo tới tấp. Bà bí thư nhắc lên nghe, nhìn đồng hồ tay rồi nói:

- Bà cố vẫn chưa tới.

Từ đầu dây tiếng người ngoại quốc:

- Có phải bà cố vẫn thức suốt đêm qua nên sáng nay không đến văn phòng chẳng?

- Tôi không biết. Ông có hẹn với bà cố vẫn sao?

Lệ vừa bước vào, bà bí thư bịt ống điện thoại lại nói:

- Thưa bà cố vẫn có ký giả báo *Washington Post* yêu cầu được hỏi chuyện bà. Dạ, từ sáng tới giờ có ba nhà báo kêu dây nói liên tiếp xin được gặp bà cố vẫn, tôi đều trả lời bà cố vẫn bận việc chưa đến.

- Biểu họ muốn phỏng vấn gì thì viết thư, gởi câu hỏi trước như thường lệ.

Lệ nói thế nhưng bước đến cầm ống nói lên:

- Bà cố vẫn đây... tôi chỉ có thì giờ trả lời một câu hỏi thôi. Muốn hỏi ý kiến tôi về đêm hôm qua hả? Tôi cho là một đêm Saint Barthélemy Việt Nam.

Lệ nói xong rồi đặt ống nghe xuống, đến mở máy ghi âm để nghe băng thu buổi phát thanh của "Tiếng nói Hoa Kỳ" sáng nay loan báo về biến cố hồi hóm:

"Sáng nay Tổng thống Mỹ đã thay đổi chương trình làm việc trong ngày để theo dõi tình hình miền Nam Việt Nam. Cuộc viếng thăm của đại sứ Sierra Long sáng thứ tư đến lúc chót đã được hoãn lại để Tổng thống Kennedy có thì giờ bàn bạc với các chuyên viên của Bộ Ngoại giao và các cố vấn về tin tức cuối cùng nhận được từ Sài Gòn. Phát ngôn viên Bộ Ngoại giao loan báo: Tân đại sứ Hoa Kỳ Cabot Lodge đã nhận được chỉ thị phải lập tức rời Đồng Kinh đi Sài Gòn.

Trong các giới chánh thức Hoa Kỳ ở miền Nam Việt Nam người ta lên tiếng cho hay rằng quân đội Hoa Kỳ ở miền Nam Việt Nam hoàn toàn không dính líu đến việc thi hành thiết quân luật và chánh phủ Hoa Kỳ không được chánh phủ Sài Gòn cho hay trước về các biện pháp đàn áp Phật giáo sáng nay Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ có ra một bản thông cáo nói rằng: "Căn cứ trên những tin tức nhận được từ Sài Gòn thì chắc chắn là chánh phủ Cộng hoà Việt Nam quyết định tiến hành những biện pháp đàn áp các nhà lãnh đạo Phật giáo Việt Nam.

Quyết định đó là một việc vi phạm trực tiếp của chánh phủ Việt Nam đối với những sự cam

đoạn trước đây nói rằng chánh phủ sẽ theo một chính sách hoà giải với Phật giáo. Hoa Kỳ lấy làm tiếc về những hành vi đàn áp và sự vi phạm đó của chánh phủ Sài Gòn".

- Đã muốn tiếc thì rồi cho tiếc luôn thôi!

Lệ lắm lắm như trả lời cho tiếng nói của đài VOA rồi nhắc ống nghe lên nói chuyện với chồng:

- Anh nghe đài VOA bày tỏ thái độ của Mỹ rồi chứ? Ngày mai, Cabot Lodge đến Sài Gòn đó. Phải liệu mà ra tay trước cho họ biết mặt mới được! Kế hoạch của anh mà thi hành đúng thì nhất định là mình ăn đứt rồi.

Kế hoạch "Nước lũ" của Ngô Đình Nhu đã vạch ra gồm ba điểm chính:

1. Dùng bạo lực thanh toán Phật giáo trước ngày vụ này đưa ra Liên Hiệp quốc và trước khi tân đại sứ Mỹ đến Sài Gòn.

2. Tổ chức đảo chánh, giúp chánh quyền Ngô Đình Diệm tái sinh trong một chánh phủ mới do tổng thủ lãnh Thanh niên cộng hoà, cố vấn chính trị đứng ra lãnh đạo ở chức vị Thủ tướng. Tổng thống vẫn còn nguyên vị, song quyền hành thực sự do Thủ tướng của tân chánh phủ nắm giữ.

3. Trong trường hợp Mỹ can thiệp đòi chấm dứt viện trợ, chánh phủ mới sẽ cương quyết chống lại, kêu gọi đến viện trợ của Pháp và nếu cần, sẽ thoả hiệp với miền Bắc, tiến tới trung lập.

Sau khi đánh chiếm xong các chùa ở Sài Gòn, lúc 5 giờ rưỡi sáng trời đang còn mờ tối, Ngô Đình Diệm cho gọi cấp tốc các Bộ trưởng đến họp hội đồng Bộ trưởng, tuyên bố:

- Vì Cộng sản xâm nhập các vùng phụ cận Sài Gòn nên tôi đã quyết định thiết quân luật ban hành lệnh giới nghiêm trên toàn thể lãnh thổ quốc gia, uỷ nhiệm toàn quyền cho quân đội.

Các Bộ trưởng đưa mắt nhìn nhau không một ai dám mở miệng, lăm lét liếc trông về mặt lăm lì của Tổng thống. Một lát, Bộ trưởng Ngoại giao họ Vũ lên tiếng:

- Nếu quả thực có sự đột nhập của Việt cộng vào ngoại ô Sài Gòn như Tổng thống đã dạy, thì đã có đủ lý do để giải thích sự việc này.

Phó Tổng thống Nguyễn Ngọc Thơ vốn là một Phật tử, nghe tin đã đánh chiếm các chùa và đã bắt hết các tăng ni nhưng sợ oai họ Ngô và sợ ảnh hưởng đến địa vị của mình, cúi gằm mặt xuống, miệng mấp máy định nói gì lại thôi, rồi đột nhiên đứng lên vênh mặt ngược cổ khỏ người thấp bé, thốt ra:

- Ngô Tổng thống muôn năm!

Cả đám Bộ trưởng như một loạt người máy đồng thanh lặp lại lời hoan hô, rồi ngoan ngoãn ra về, hài lòng đã có dịp chứng tỏ lòng trung thành với họ Ngô!

Ngô Đình Diệm qua Văn phòng em dâu, kể lại cho hay cuộc họp hồi sớm nay, tỏ vẻ hể hả, Lệ tiếp lời anh chồng:

- Họ mà dám phản đối tỏ ý gì thì anh cho em biết. Em cứ kêu vô đây, mắng cho một mẻ rồi bạt tai vài cái là yên, mô vô đó ngay.

- Thím cứ hay nóng, không nên. Dù chi đi nữa họ cũng là Bộ trưởng, phó Tổng thống...

- Có phải là em nóng "đánh chó không ngó mặt chủ nhà" đâu? Chẳng qua là họ có sao thì mình phải xử như vậy chứ không thì họ lại lấp lửng lời thôi thì phiền ra. Thiệt tình em có ăn thua chi mà ghét họ, chỉ vì em muốn giúp anh được dễ dàng sai biểu họ thôi.

Thấy Lệ sắp nổi nóng, Diệm đầu dụi bả lả ngay:

- Tôi chỉ nói chuyện như vậy thôi, chứ có dám trách thím đâu.

Ngô Đình Nhu bỗng hiện ra nói bằng giọng đầy bức tức:

- Thằng cha Mầu gửi đơn xin từ chức Bộ trưởng Ngoại giao. Lại có tin là nó vừa cạo đầu để tỏ ý phản đối mình nữa.

Về mặt Diệm bỗng tái đi:

- Chú cho kêu nó vô đây để tôi biểu?

- Mạt vụ vừa báo cáo là lão Mầu đang mang cái đầu cạo trọc lái xe đi tìm các khoa trưởng, giáo sư đại học để vận động gì đó. Việc này phải đập ngay trong trứng mới được.

Nhu đi lại suy nghĩ rồi quay ra nói với anh:

- Mình nên tương kế tựu kế để việc lão cạo đầu và xin từ chức biến thành khổ nhục kế có lợi cho mình về mặt quốc tế. Tích Lan và Cao Miên đang vận động với các nước Á Phi đưa vụ Phật giáo ra Liên Hiệp quốc. Tích Lan thì do cộng sản ở bên đó nó xỏ mũi, nên chánh phủ họ có một thái độ không tốt đối với mình. Còn Cao Miên thì bất cứ mình làm cái gì nó cũng tuyên truyền phá hoại mình hết cả. Trong các nước Á Phi chỉ có Ấn Độ là tỏ ra hiểu biết và không chịu đi với các nước khác để quốc tế hoá vụ Phật giáo ở Việt Nam, họ nói rằng việc này là việc nội bộ Việt Nam, họ không xen vào, nhưng mà vì tình huynh đệ với nhau họ cũng trông giàn xếp để sớm chấm dứt.

Bây giờ mình để cho lão Mầu nói là đi hành hương bên xứ Phật, rồi với tư cách là Bộ trưởng Ngoại giao và là Phật tử nữa, để vận động với chánh phủ Ấn. Việc lão ta cạo đầu và từ chức ai cũng biết, và cho là vì phản đối chánh phủ mà làm như vậy, không ai nói được rằng là lão ta đứng về phía mình, bên vực cho mình. Nhờ đó mà dễ thuyết phục về mặt vận động ngoại giao. Ấn Độ là một nước lớn, quê hương của đạo Phật, có uy tín trong khối Á Phi, tiếng nói của họ sẽ rất có lợi cho mình ở quốc tế.

Ngô Đình Diệm gật gù nhìn người em cố vấn một cách thán phục:

- Khổ nhục kế của chú bày ra giỏi thiệt!

Giữa lúc ấy viên chánh văn phòng phủ Tổng thống mang vào một xấp điện khẩn, Diệm mở ra đọc, tái lạng người đi, ngao ngán nói:

- Chú thím ơi? Ông cụ muốn hại tôi đó?

Lệ cùng chồng xúm lại coi điện văn của đại sứ Việt Nam ở Hoa Thịnh Đốn tuyên bố từ chức:

"Tôi không thể tiếp tục đại diện một chánh phủ không đếm xỉa gì đến những ý kiến của tôi, một chánh phủ mà tôi không tán thành.

- Còn bức điện kia?

Lệ mở điện văn thứ hai, của mẹ nàng - quan sát viên thường trực của Việt Nam ở Liên Hiệp quốc - cũng xin từ chức, nàng giận run người, ghen ngào thốt ra:

- Đây là cha mẹ đâm vô lưng con cái! Ông bà nghe theo Mỹ mới làm như thế đó!

Nhu cười nhạt nói:

- Có lẽ ông cụ hy vọng chánh phủ Mỹ đưa về thành lập nội các mới hay sao chứ? Ông bà cùng từ chức như vậy có nghĩa là chánh phủ Kennedy nhứt quyết muốn "thay ngựa giữa dòng" đây. Đã vậy thì mình phải dứt khoát đối phó mới được.

*

**

Còn lại một mình cùng bà dì bí thư, Lệ hạ giọng nói:

- Dì coi, cha mẹ tôi nghe theo người ngoài mà đối xử với nhà chồng tôi như vậy thì còn tình nghĩa gì nữa với tôi! Tôi mà để yên thì còn mặt mũi nào đối với bên nhà chồng nữa.

- Cả hai vợ chồng anh chị Trần từ chức thành linh cùng một lúc giữa lúc này, thiệt cũng khó xử cho bà cố vấn ở giữa, một bên là cha mẹ, một bên là nhà chồng.

Lệ cười gằn:

- Ông bà không nghĩ đến con, ba tôi còn lên tiếng công kích cả tôi nữa, tôi nhịn mãi sao được? Rồi đừng có trách tôi? Dì kêu điện thoại cho giám đốc Việt tấn xã biểu vô đây nhận chỉ thị của tôi để viết bài.

Sáng hôm sau người ta không khỏi ngạc nhiên thấy bản thông tin của Việt tấn xã đăng bài đả kích vị đại sứ thân sinh đệ nhất phu nhân.

"Hôm qua ông bà Trần Văn Chương đại sứ Việt Nam tại Hoa Kỳ và Quan sát viên thường trực ở Liên Hiệp quốc có đánh điện tín từ chức. Nhưng trước đó hai tiếng đồng hồ Bộ Ngoại giao đã gửi điện tín cho ông Trần Văn Chương biết chánh phủ Việt Nam cộng hoà đã quyết định cách chức ông vì thái độ thiếu kỷ luật của ông. Như vậy là đại sứ Trần Văn Chương đã bị cách chức như đài VOA loan tin tối ngày hôm đó.

Trần Văn Chương, đại sứ Việt Nam, bị chánh phủ lột chức, một kẻ đã tự hào rằng theo Khổng giáo, đang tiếp tục tuyên truyền chống chủ cũ và phản bội con gái y tại Hoa Kỳ.

Đạo Khổng lấy điều trung làm trọng, và nếu người theo đạo Khổng không làm tròn trách nhiệm Chúa mình giao phó, thường tự xử bằng cách tự vẫn.

Trần Văn Chương, người có một ngôi nhà tại Hoa Thịnh Đốn và một căn nhà tại Ba Lê, đã phản bội và bị cách chức đại sứ, y đã nói tại câu lạc bộ phụ nữ dân cử quốc gia ở Hoa Thịnh Đốn rằng sức mạnh duy nhất của chính phủ Việt Nam là nhờ viện trợ của Mỹ chứ không phải sức mạnh của dân chúng. Điều này rất đúng với Trần Văn Chương vì trước kia y đã nhập quốc tịch Pháp, đã sống ở Hoa Kỳ từ 9 năm nay, chứ không đúng với chính phủ Việt Nam"

Trong khi Lệ ra lệnh cho thông tấn xã Việt Nam đả kích thân phụ, thì ở Hoa Thịnh Đốn cựu đại sứ Trần Văn Chương tuyên bố với thông tấn xã Pháp AFP tấn công chánh phủ Ngô Đình Diệm:

Hơn cả dụng cụ chiến hơn cả quân lính, điều cần thiết trước hết ở Việt Nam là một chánh phủ,

một chế độ được thực sự ủng hộ của dân chúng. Chính vì thế mà tôi tin rằng chúng tôi sẽ có một chế độ khác đây là một điều kiện tất yếu để chiến thắng. Tôi không có ý định trở lại Việt Nam khi chế độ của họ Ngô vẫn còn. Sau khi nhà sư đầu tiên, Hòa thượng Thích Quảng Đức tự thiêu tại Sài Gòn, tôi đã điện về cho Diệm nói rằng: "Công cuộc khủng hoảng Phật giáo là một hậu quả chớ không phải là một nguyên nhân, phải xét đến nơi đến chốn, thay đổi hoàn toàn chế độ".

Ngày 16 tháng 8 tôi lại gọi cho Diệm một bức điện nữa trong đó vạch rõ rằng không thể nào thắng được cuộc chiến tranh chống Cộng sản nếu giữ mãi một chế độ thất nhân tâm và bất lực như thế. Chính phủ Sài Gòn đã trả lời bằng cách tấn công giới Phật giáo.

Giữa lúc đó tại vườn hoa dinh Bạch ốc trước ống kính quay phim màu của Walter Cronkite, phóng viên danh tiếng hãng vô tuyến truyền hình CBS, tổng thống Kennedy ngồi ở ghế xích đu tuyên bố:

- Chánh phủ Ngô Đình Diệm đã mất hết sự ủng hộ của dân chúng Việt Nam, tôi cho rằng những vụ đàn áp Phật tử vừa rồi là thiếu khôn ngoan. Chính phủ Hoa Kỳ không làm gì hơn là nói rõ cho Diệm biết đó không phải là một cách chống Cộng hữu hiệu.

*
* *

Trên đường sang Việt Nam, tân đại sứ Mỹ Henry Cabot Lodge vừa ghé đến Honolulu thì được tin Sài Gòn ban bố thiết quân luật.

Nguyên đại diện Hoa Kỳ ở Liên Hiệp quốc, nhân sĩ cừ khôi của Đảng Cộng hoà nhưng lại là bạn của tổng thống Kennedy có thể sẽ trở thành một địch thủ lợi hại của Kennedy trong cuộc tranh cử Tổng thống Hoa Kỳ vào tháng 11 đã nhận lời thay thế Nolthing, nhà ngoại giao chủ trương sống chết với Diệm, mà lúc này Kennedy không muốn bị lôi cuốn theo đà xuống dốc nguy hiểm của con ngựa trái chứng bất kham của họ Ngô đang lội ngược dòng. Lodge dừng lại ở Đông Kinh, định vào ngày 26 mới đến Sài Gòn thì nhận được lệnh Bộ Ngoại giao lập tức rời ngay thủ đô Nhật Bản, vì tình hình cực kỳ nghiêm trọng ở miền Nam Việt Nam sau cuộc tấn công chùa chiền của anh em Diệm.

Trong lúc chiến phản lực cơ không quân Hoa Kỳ chở Lodge rời Tokyo đang bay đến Thái Bình Dương và 2 tiếng đồng hồ nữa mới hạ cánh xuống phi trường Tân Sơn Nhất thì một chiếc Jet tương tự của hãng hàng không Pan American Air Ways từ thủ đô Djakarta bay đến không phận Sài Gòn, đang lượn vòng để đáp xuống sân bay bỗng bị những tràng đạn từ dưới đất bắn lên, thùng ống dẫn xăng.

Chỉ trệch một chút chiếc phản lực cơ của hãng Pan Am đã có thể bốc cháy đâm xuống tan tành cả hành khách lẫn máy bay. Nhưng phi cơ đã đáp xuống được và các chuyên viên Mỹ đến điều tra không khỏi đặt thành nghi vấn: "người ta" đã làm chiếc phản lực dân sự Pan Am với phi cơ của không quân Hoa Kỳ chở tân đại sứ Cabot Lodge?

Đài phát thanh Sài Gòn sau đó loan tin là Việt cộng đã đem cao xạ đến kề cận Sài Gòn để cố hạ phi cơ. Dư luận Mỹ ở Sài Gòn, từ ký giả đến trung ương tình báo CIA đều tự hỏi: Việt cộng đã bắt thần về đến Sài Gòn hay là cao xạ của anh em họ Ngô đã tưởng chiếc phản lực cơ của Pan Am là chiếc phi cơ chở vị đại sứ.

Hai giờ sau vụ pháo kích hoàn toàn bất ngờ trên không phận Tân Sơn nhất, Lodge đặt chân xuống phi trường bước vào lối danh dự dành riêng cho thượng khách chỉ thấy một nhân viên chính sự vụ của Sở nghi lễ Bộ Ngoại giao đại diện cho chánh quyền Việt Nam ra tiếp đón.

Không khí lạnh nhạt của vị chủ nhân Việt Nam dành cho vị đại diện ngoại giao Hoa Kỳ trái ngược hẳn với thái độ các giới Mỹ tại Sài Gòn, đặc biệt là các ký giả mà Lodge từng là cựu đồng nghiệp. Trước sự mừng rỡ đầy tin tưởng của giới ký giả bao vây lấy mình để tay bắt mặt mừng hỏi han đủ điều, Lodge chỉ nói:

- Bấy giờ mà tôi tuyên bố e còn sớm quá, nhưng tôi có thể hứa với các bạn là những giờ phút các bạn chịu mất vì tôi sẽ là những giờ phút có ích.

Con đường đen tối, vắng vẻ từ Tân Sơn Nhất về đến Sài Gòn dọc theo đại lộ Ngô Đình Khôi đầy bóng đen và đe dọa như mở đầu cho cuộc thử thách đầy cam go mà đại sứ Lodge sẽ phải đương đầu.

*
* *

Ngoài lực lượng đặc biệt trực tiếp đặt dưới quyền của Ngô Đình Nhu, số binh sĩ ở Sài Gòn đã tăng lên đến 15.000 người rải rác đóng các điểm trong và ngoài châu thành ngay hôm Lodge tới thủ đô miền Nam.

Tại dinh Gia Long đêm ấy, Ngô Đình Nhu triệu tập các thuộc hạ thân tín, đoàn trưởng mật vụ, tư lệnh lực lượng đặc biệt, Tổng giám đốc Thanh niên cộng hoà, Bộ trưởng Công dân vụ... tuyên bố:

- Mỹ đã quyết định là Tổng thống không được để cho tôi giữ mãi chức vụ hiện nay, bằng không là họ sẽ xét lại hoàn toàn chương trình viện trợ. Cách đây một tuần lễ, hôm 16, tôi có họp riêng với 30 tướng tá để bàn kế hoạch đối phó lại những lực lượng đối lập chánh phủ, gồm cả Mỹ hiện nay, tôi có nói rằng nếu xảy ra một cuộc đảo chánh chống lại chế độ này thì tôi sẽ không ngần ngại ra lệnh phá tan thành phố Sài Gòn.

Nhu ngừng lại rồi nói tiếp:

- Hiện nay phe Mỹ muốn dùng áp lực ngoại giao để buộc tôi rời khỏi chánh phủ. Nhưng nếu họ muốn dùng quân sự thì ta lại không biết dùng quân sự để chống lại hay sao?

Tiến đưa đại sứ Pháp Lalouette ra cửa, Nhu nhìn đồng hồ tay thấy đã quá giờ giới nghiêm vội sai người bảo vệ bảo phái một chiếc xe của lực lượng đặc biệt theo sau xe của nhà ngoại giao để hộ tống vào tư dinh. Trở vào, thấy vợ đang cắm cúi vào đóng giấy tờ cùng bà dì bí thư thường ở lại đêm trong dinh làm việc từ hôm thiết quân luật, Nhu đến gần hạ giọng nói:

- CIA tính ngày 25 này là đảo chánh đó.

Lệ vội ngược lên nhìn chồng hỏi:

- Anh được tin ở đâu?

- Lão Lalouette vừa đến cho hay. Tin của phòng Nhì thì hẳn không sai đâu. CIA bỏ ra 24 triệu đô-la để tổ chức lật đổ mình...

- Tin này xác nhận việc lão Nolthing tiết lộ cho em trước hôm về nước. Việc như vậy mà sao Richard không nói cho biết?

Nhu cười nhạt bảo vợ:

- Richard đâu còn điều khiển CIA nữa mà rõ việc này, Lodge đã yêu cầu chuyển Richard vì cho là Richard thân với mình.

- Thế còn tướng Hawkins? Lão ấy đáng lẽ cũng phải hay chứ?

- Tướng Hawkins cũng bị Lodge coi như là thân với mình. Tất nhiên những bí mật của CIA, bên quân sự làm sao hay được nếu họ muốn giấu?

Lệ hỏi:

- Anh nghĩ cách phá âm mưu CIA chưa?

- Về mặt chống đảo chánh bằng quân sự, anh đã lo rồi. Em có thể giúp anh bảo Gregory viết bài tố cáo âm mưu của CIA đăng huych toẹt lên "*Times of Vietnam*", họ bị lật tẩy rồi tất nhiên là phải dẹp đi.

- Để em viết bài ấy cho, rồi đưa Anne Gregory dịch ra tiếng Anh.

Hôm sau, trên mặt nhật báo *Times of Vietnam*, Lệ lên tiếng buộc tội CIA và các cơ quan Mỹ ở Sài Gòn bằng những lời lẽ gay gắt:

"Đài tiếng nói Hoa Kỳ dưới sự điều khiển của Sở Thông tin Mỹ (USIS) vẫn tiếp tục tỏ thái độ chống đối chính phủ Việt Nam trong các bài tường thuật về cuộc khủng hoảng ở đây và lên tiếng kêu gọi một cuộc nổi loạn của quân đội vào vòng cuối tháng..."

Có tin nói nhóm ủng hộ đảo chánh trong CIA nghi ngờ cả đại sứ Mỹ Nolthing và đại sứ Pháp Lalouette đã tiết lộ bí mật của họ..."

Đồng thời với việc tố cáo nhân viên tình báo trung ương Mỹ, Lệ mở một cuộc họp báo tại dinh Gia Long để "tra miếng" Kennedy - vị Tổng thống Hoa Kỳ đã lên tiếng đòi vợ chồng nàng phải rời khỏi chánh phủ.

Trong chiếc áo dài màu cánh sen trang sức cực kỳ chải chuốt, tóc vấn uốn kiểu cách, Lệ như một nữ kiều mẫu lấy dáng điệu để cho phóng viên nhiếp ảnh của *Paris Match* chụp.

- Các ông có chịu lối đánh phẩn thoa son của tôi không?

- Có hợp với lối chụp ảnh màu không?

Lệ soi đôi môi vào gương trong chiếc hộp phấn khảm vàng, hỏi lại ký giả Pháp.

- Vâng, bà cố vấn hoá trang khéo lắm. Trông bà rất tươi, không ai có thể nghĩ là bà cố vấn đã có 4 mặt con.

- Bây giờ đến cuộc phỏng vấn. Các ông đặt câu hỏi đi! Tôi phải hết sức thận trọng trong lời lẽ tuyên bố với các ông hôm nay. Tôi họp báo như vậy là trái ý với gia đình tôi.

- Bà cố vấn nghĩ gì cuộc tấn công chùa chiền vừa qua?

- Tôi chưa bao giờ sung sướng như lúc này, kể từ vụ bắn phá Bình Xuyên năm 1955 đến nay.

Phóng viên báo "New York Herald" nói:

- Yêu cầu bà cố vấn bình luận về lời tuyên bố mới đây của Tổng thống Kennedy về việc "chính

phủ Việt Nam cần phải thay đổi chánh sách và có lẽ cần phải thay đổi người nữa".

- Chính phủ nào? Người nào? Tôi không muốn chỉ trích Tổng thống Kennedy. Nhưng nếu ông Kennedy không chịu nói rõ hơn một chút thì người ta có thể hiểu lầm được.

Ký giả Mỹ rút ở túi áo ra một tờ báo, đọc lại lời tuyên bố của ông Kennedy: "Chính phủ Việt Nam đã mất hết ủng hộ của dân chúng".

Lệ ngồi chồm người lên, múa tay nói:

- Ô tôi không đồng ý chút nào cả. Tại các ấp chiến lược, dân chúng phá cổng để chống Cộng và tự vệ lấy mình. Tôi đủ chứng cứ về việc này. Còn Tổng thống Kennedy có chứng cứ gì không? Tổng thống Kennedy đã làm to nếu ông cho rằng chánh phủ Việt Nam không được dân chúng ủng hộ. Nếu thật Tổng thống Kennedy nói như vậy thì chuyện này rất trầm trọng vì chứng tỏ rằng chánh phủ Hoa Kỳ không hiểu gì về tình hình Việt Nam cả. Nếu dân chúng Hoa Kỳ tin lời Tổng thống Kennedy thì sao họ không gọi một phái đoàn nghị sĩ sang đây quan sát?

Không có một chứng cứ gì để có thể nói rằng chánh phủ Việt Nam đang thua và cần phải thay đổi. Chính sách chúng tôi là chính sách thắng. Chỉ có bọn phá hoại mới quấy rối chúng tôi, không để chúng tôi áp dụng chánh sách ấy?

Lệ càng nói càng giận dữ gay gắt thêm:

- Tôi nói mãi, kiệt cả sức, nhưng báo chí các ông có đời nào chịu đăng cho đúng những lời tuyên bố đâu. Báo chí toàn nói sai lệch cả Chính phủ Việt Nam đang bị một âm mưu quốc tế làm hại. Họ đã nói đi nói lại rằng chánh phủ Việt Nam đã bắn chết chín người ở Huế. Kỳ thật thì chín người này chết vì plastic, một thứ chất nổ chỉ có Việt cộng mới dùng đến.

Một bằng chứng khác của âm mưu này là các cơ quan cứ nhắc mãi việc chồng tôi "điều khiển công an mật vụ". Sai! Chồng tôi có dính líu gì đến công an mật vụ đâu?

Lệ ngừng lại, lắc đầu một cách ngao ngán:

- Hoa Kỳ, một tay vỗ về chúng tôi, còn một tay đâm chúng tôi sau lưng. Chúng tôi không hiểu nổi. Tôi cố gắng hiểu nhưng thật không hiểu nổi.

Ký giả Mỹ lại hỏi:

- Bà cố vấn nghĩ sao về việc yêu cầu tổng thống Diệm cho vợ chồng bà ra khỏi Việt Nam?

Lệ cười gằn đáp:

- Nếu có ai yêu cầu chúng tôi rời bỏ nước Việt Nam thì thật là một chuyện vô lý. Nước Việt Nam là nước chúng tôi thì không ai lại có quyền đuổi chúng tôi ra khỏi nước chúng tôi được! Tôi không khi nào đuổi ai ra khỏi nước họ đâu! Và nếu Hoa Kỳ có yêu cầu như vậy là một điều sai lầm của Hoa Kỳ?

Sự uất hận chất chứa trong lòng như được dịp bung ra, Lệ cau mày nói luôn:

- Nếu phải yêu cầu thì chúng tôi đề nghị chánh phủ Hoa Kỳ nên rút bớt chuyên viên viện trợ về, vì tôi có cảm tưởng một số đông những người này chỉ làm việc cho cơ quan CIA.

- Yêu cầu bà cố vấn nói rõ thêm về điểm nhiều chuyên viên Mỹ làm mật vụ?

- Tôi không chắc chắn về điểm này lắm. Nhưng tôi có cảm tưởng như vậy. Trước hết là đông người quá, đông chuyên viên quá. Các cố vấn quân sự Mỹ thì ít thật, và thường thì họ đàng hoàng lắm. Chúng tôi chỉ cần cố vấn quân sự, vì chúng tôi không giỏi về ngành đó. Còn các chuyên viên dân sự, chúng tôi có cần đến họ đâu, chúng tôi không cần ai đến cai trị giúp chúng tôi cả.

Tiếng ồn ào từ phía chợ Bến Thành mỗi lúc một thêm sôi động vắng vào trong dinh Gia Long. Tiếng súng, lựu đạn nổ lẫn tiếng rú của xe cứu thương rất gần khiến các phóng viên đưa mắt nhìn nhau.

Ký giả Mỹ lại lên tiếng:

- Hình như sáng nay có biểu tình của sinh viên?

Đôi mắt Lệ bỗng quắc lên:

- Chúng nó đáng tuổi con tôi, bị xúi giục, đầu độc, cần phải sửa trị.

- Bà tính sửa trị họ bằng cách nào?

- Phải dùng roi mây, như ngày xưa các cụ đã dùng roi mây để dạy học trò, đánh cho vài roi vào dít thật đau thì chúng lại dẫu vào dấy ngay. Chẳng những đối với bọn thanh niên mà ngay đối với những người lớn ở xứ này, những kẻ tự xưng là nhà sư cũng cần phải có một chánh sách roi mây để lập lại trật tự.

Bốn hôm, sau cuộc tấn công chùa chiền, giữa lúc đệ nhất phu nhân tuyên bố đầy tự tin với chủ trương bạo lực, thì tại công trường Diên Hồng một cuộc biểu tình khổng lồ đang bị đàn áp ác liệt. Từ tám ngã, sinh viên nam nữ học sinh kéo đến tràn ngập cả khu bùng binh, dần chúng từ trong chợ Bến Thành đổ ra hưởng ứng cùng thanh niên Phật tử và các phần tử Phật giáo biến trung tâm này thành một biển người sôi động biểu dương ý chí chống chánh quyền khủng bố Phật giáo. Ngay chiều hôm thiết quân luật, trung tâm kỹ thuật Phú Thọ đã bãi khoá, sinh viên các phân khoa đại học biểu tình, vận động các khoa trường, giáo sư từ chức. Bác sĩ Phạm Điều Tâm, khoa trường y khoa gửi đơn xin từ chức, sáng hôm sau liền bị bắt giam, hàng ngũ sinh viên xôn xao như biển động khiến chánh quyền phải thả bác sĩ giáo sư 24 giờ sau. Đám người biểu tình bị đàn áp tán loạn, trong khi lực lượng cảnh sát chiến đấu siết chặt vòng vây, lửa bắt lên xe. Hai ngàn nam nữ học sinh sinh viên bị đem đi nhốt ở trại trung tâm huấn luyện Quang Trung.

Trong khi những cuộc đàn áp, ruồng bắt đại qui mô của công an, mật vụ, lực lượng đặc biệt dìm đắm miền Nam trong một không khí khủng bố man rợ, xe thiết giáp, các đơn vị phòng vệ được điều động bố trí chặt chẽ chung quanh dinh Gia Long.

Phủ Tổng thống giống như một pháo đài giữa biển sôi sục phản đối của Phật giáo đồ bắt đầu lan tràn qua các tầng lớp dân chúng khác.

Bây giờ mới là lúc chánh quyền thực sự dấn trúng vỏ chuối do bọn Phật giáo quăng ra.

Ngô Đình Nhu đang cười nhạt với lời báo cáo của Ngô Trọng Hiếu thuật lại dư luận bên ngoài, gằn giọng:

- Cho chúng nó tự tin, chúng ta sẽ dấn lên trên những cái đầu trọc mà tiến bước!

- Bẩm ông cố vấn, Cam-bốt đoạn giao với mình, triệu hồi đại diện ở Sài Gòn về xứ, xin ông cố vấn cho chỉ thị để đối phó.

Đáp lời Bộ trưởng Công dân vụ, Nhu thông thả nói:

- Mình cũng chẳng cần gì giao thiệp với họ, song phải lo đối phó với việc nó vận động đưa ra Liên Hiệp quốc. Tôi đã bàn với ông Vũ Văn Mẫu lấy có hành hương sang Ấn Độ mà lôi kéo nước này lên tiếng giúp mình.

- Dạ, cái khổ nhục kế của ông cố vấn bày ra hay quá, đến con cũng phải lầm. Nhưng tại sao ông Vũ trước khi đi lại đem vợ con vô chào Tổng thống, làm cho dư luận bên ngoài người ta nghi ngờ tại sao đã cạo đầu, từ chức để phản đối rồi lại còn làm như vậy?

Ngô Đình Nhu. im lặng nảy ra ý kiến:

- Đó là chỗ hở cha ông Mẫu "giấu đầu lòi đuôi". May là tới ngày mai ông ta mới lên máy bay. Vậy phải monter (bày trò) chặn đường làm khó dễ ông ta, cho người ngoài tưởng thật là chánh phủ ghét bỏ ông ấy mới được.

- Dạ, như vậy khổ nhục kế mới được vẹn toàn.

Paulo Hiếu ngừng lại rồi mạnh dạn nói:

- Bẩm ông cố vấn định cho ai lên thay ông Vũ làm Bộ trưởng Ngoại giao lúc này.

Nhu nhìn bộ mặt thịt hau háu của thuộc hạ thân tín, hỏi lại:

- Toa thấy có ai xứng với chức đó?

Paulo Hiếu dè dặt nói:

- Con đang bận với bộ công dân vụ không thì xin ông cố vấn ban cho chức đó.

- Toa kiêm nhiệm quá nhiều rồi, moa tính giao cho Trương Công Cừu, vì thấy hắn trung thành, có thể tin cậy được. Hắn đã xin rửa tội sau khi làm dân biểu Quốc hội, và mới đây trong buổi họp của hội nghị giáo sư đại học ở tuổi Lò Ô, với tư cách Bộ trưởng văn hoá hắn có tuyên bố: "Nếu ông cố vấn có sai tôi nhảy vô lửa, tôi cũng không ngần ngại làm theo ý ông ngay". Moa còn nghe thuật lại là Trương Công Cừu đã nói với chung quanh rằng: "Nếu Ngô Tổng thống sai tôi đi quét cầu tiêu, tôi cũng thi hành ngay". Hắn đã tỏ lòng thành như vậy, nên trọng dụng hắn.

Theo chủ trương chỉ dùng những kẻ tay sai không phản phúc, còn khả năng chỉ là vấn đề thứ yếu, cố vấn chính trị nói thêm một cách đặc ý:

- Tôi chỉ cần người hợp tác trung thành thôi, còn công việc khó khăn thì đã có tôi lo liệu.

Paulo Hiếu tuy không ưa Trương Công Cừu, đã phụ trách bộ văn hoá, nay lại kiêm nhiệm cả ngoại giao, song thấy chủ nhân đã quyết định, cười phụ hoạ:

- Dạ, ông cố vấn đã xét để chọn người thì khó mà nhầm được.

- Công việc giao cho toa tổ chức "Ủy ban Liên hiệp Phật giáo thuần tuý" đi đến đâu rồi!

- Dạ, thưa cố vấn, con đã mua được Thích Nhật Minh tức là sư Đại Giác, để cho đứng đầu Ủy ban Liên hiệp bảo vệ Phật giáo thuần tuý đặt trụ sở tại chùa Ấn Quang. Đám thầy cúng Cồ Sơn Môn thì ở chùa Xá Lợi, còn vẫn lui tới mang chỉ thị của ông cố vấn cho họ. Một số cán bộ công dân vụ và nghiên cứu chính trị của Tổng thống phủ được cạo đầu, mặc áo cà sa lẫn trá vào hai tổ

chức này để coi chừng và điều khiển họ. Nhưng vì số sư mới không biết việc Phật sự, nên Ủy ban Liên hiệp có đề nghị xin chánh quyền thả bớt một số tăng ni hiện đang bị giam, xét ra vô sự, để cho họ về lo việc trong chùa, che mắt Phật tử vẫn lui tới.

- Được cho thả bớt tăng ni về, xong phải xét kỹ đừng để lọt mấy lão thầy chùa hoạt động mà thả cộp về rừng?

Ngô Đình Nhu tổ vẽ thắc mắc:

- Không rõ lão Thích Trí Quang trốn thoát đêm hôm tấn công chùa Xá Lợi hay được ai giấu mà sao chẳng thấy tăm hơi ở đâu cả? Chưa tóm cổ được nó là còn phiền đó.

Bốn chiếc máy phóng thanh gắn ở góc sân khu cù lao Rạch Cát, phía nam khu Chợ Lớn vang lên những lời giảng của một viên công an nói về sự tu hành chân chính là tinh thần từ bi của Phật tổ. Gần một ngàn tăng ni tập hợp ngồi nghe "Mà nói Pháp" giữa vòng vây kẽm gai và súng cấm lưỡi lê canh giữ chung quanh.

Sau đêm tấn công các chùa ở thủ đô, những nhà sư và ni cô bị bắt chở về giam tại đây, chia ra làm hai khu riêng biệt, mỗi ngày đều phải tập hợp để lập danh sách, khai lý lịch, chụp hình, học tập. Kể điều khiển buổi học tập "giải độc" là cán bộ công dân vụ, nhân viên mật vụ hay công an sâu buổi học tập, các tăng ni đều phải làm tờ "thành khẩn", cam kết sẽ mãi mãi tu hành chân chính theo giáo lý chân truyền...

"Ủy ban liên hiệp bảo vệ Phật giáo thuần túy" do bộ công dân vụ và mật vụ tổ chức để hợp tác với chánh phủ, đứng ra cấp giấy "phóng thích" lần lượt cho các sư ai đã được gạn lọc. Trà trộn trong số một ngàn người bị giam ở Rạch Cát con người có sắc diện xương xương, đôi mắt sâu thẳm dưới vầng trán rộng, linh hồn của cuộc đấu tranh, Thích Trí Quang đã kín đáo tránh được những con mắt soi mói của mật vụ nhờ sự che giấu của bạn đồng đạo.

Trong khi bên ngoài có dư luận Thích Trí Quang đã trốn thoát khi chùa Xá Lợi bị bao vây, con người mà anh em họ Ngô coi là đối thủ lợi hại nhất đã đổi tên họ ra Tỳ Kheo Thích Thiện Tuệ, và cùng với tóc râu mọc ra yếm mặt thêm hốc hác Trí Quang lần thoát ra, theo đám sư được "phóng thích" trở về chùa Ấn Quang, trụ sở của Ủy ban Liên hiệp.

Nơi đây đã biến thành một trung tâm mật vụ với những tên mật vụ cạo đầu giả sư. Trí Quang ra khỏi trung tâm Rạch Cát trà trộn giữa hàng trăm sư, lọt khỏi lưới bao vây ở Ấn Quang, thoát ra ngoài đường. Một chiếc xe hơi của một ký giả ngoại quốc chờ sẵn, qua liên lạc và tổ chức của Phật tử nhiệt thành, đã đưa thượng tọa Trí Quang vào tị nạn ở toà đại sứ Hoa Kỳ tại đại lộ Hàm Nghi.

Tin điện của các thang tấn xã ngoại quốc từ Sài Gòn đánh đi loan báo việc nhà lãnh đạo Phật giáo miền Nam xin tị nạn chính trị ở toà đại sứ Mỹ như một luồng sinh khí kích thích tinh thần Phật giáo đồ đang hoang mang, giao động qua cuộc khủng bố trắng trợn liên tiếp của chánh quyền họ Ngô.

- Để cho thằng Trí Quang thoát được, tụi bây là đồ bất lực!

Ngô Đình Nhu hầm hầm đi lại trong văn phòng như một ác thú bị thương, nhiech mắng không tiếc lời đám thuộc hạ đang cúi mặt nhận lỗi gồm trưởng đoàn mật vụ họ Dương, Bộ trưởng Công dân vụ Paulus Hiếu, giám đốc cảnh sát đô thành Trần Văn Tư.

- Bây giờ nó ở trong toà đại sứ Mỹ, trừ ra tấn công vô đó mới bắt được nó, chớ đời nào Cabot Lodge chịu trả?

Tư lệnh lực lượng đặc biệt đại tá Tung lên tiếng:

- Bầm cổ vấn. Năm ngàn cái phù hiệu đã đặt xong rồi.

Cổ vấn chính trị họ Ngô lạnh lùng đòi giọng.

- Cứ để sẵn đó. Tiên vi lễ, hậu vi binh, để chánh phủ công khai đòi không xong hăng hay. Đợi coi thái độ của Mỹ dứt khoát ra sao đã. Nếu họ làm tới thì mình mới ra tay. Cho năm ngàn quân lực lượng đặc biệt đội mũ gắn huy hiệu "giải phóng" để đảo chánh chơi Mỹ trong một đêm, kế hoạch đó chưa phải lúc dùng đến. Lúc này còn đang giai đoạn chơi nhau bằng áp lực tinh thần.

Ngày hôm sau, một công hàm của chánh phủ Ngô Đình Diệm gửi đại sứ Cabot Lodge đòi trao trả Thích Trí Quang, đồng thời, Ngô Đình Nhu ra lệnh cho viên tướng tổng trấn mở cuộc họp báo phản công Mỹ.

- Vụ Phật giáo thì kể như đã giải quyết, nhưng vẫn còn những phần tử Cộng sản và phiêu lưu quốc tế tiếp tục âm mưu chống chánh phủ Việt Nam Cộng hoà!

Lời tuyên bố của tướng Tôn Thất Đính, tổng trấn đô thành Sài Gòn - Chợ Lớn trước một trăm ký giả quốc tế và trong nước như một sự thách đố đối với đa số phóng viên Mỹ có mặt bên cạnh các tuý viên báo chí ngoại giao. Một ký giả Mỹ vọt lên tiếng:

- Tổng trấn có nói những tay phiêu lưu quốc tế âm mưu đưa nước Việt Nam vào tay Cộng sản, nhưng nếu những tay ấy muốn lập một chánh phủ dung nạp được sự ủng hộ của toàn dân để chống Cộng thì tổng trấn nghĩ sao?

Tôn Thất Đính từ chối trả lời thẳng vào câu hỏi:

- Việc này ở ngoài quyền hạn của tôi, tôi tiếc không thể làm vừa lòng ông được.

Thông tín viên hãng UPI hỏi:

- Thiếu tướng nói những phiêu lưu quốc tế là muốn ám chỉ ai?

Tổng trấn đáp:

- Quý vị xét lấy thì rõ.

Ký giả Mỹ vặn lại:

- Có phải vì sợ mà tổng trấn không dám trả lời rằng Hoa Kỳ âm mưu lật đổ chánh phủ không?

Tôn Thất Đính cố giữ bình tĩnh:

- Tôi không nói rằng Hoa Kỳ âm mưu lật đổ chánh phủ.

Thông tín viên Liên xã Hợp Chúng Quốc UPI bèn dồn đối phương:

- Thế thì tổng trấn không phải ám chỉ Hoa Kỳ. Vậy tổng trấn có thể cải chính là không phải ám chỉ Hoa Kỳ không?

- Tôi không nói Hoa Kỳ thì làm sao tôi cải chánh được!

- Vậy xin tổng trấn nói thẳng là Hoa Kỳ đi. Hoặc tổng trấn nói rằng những tay phiêu lưu quốc tế

không phải là người Mỹ.

- Tôi không nói là ai hết?

- Ai trong phòng này cũng nghĩ là tổng trấn ám chỉ Hoa Kỳ. Nếu không ám chỉ thì tại sao lại không cải chính cho Hoa Kỳ?

Trong khi ấy ở dinh Gia Long, tại văn phòng bà cố vấn, Lê đang chăm chú đọc những bài báo ngoại quốc của phòng báo chí phủ Tổng thống vừa trình. Nàng lẩm bẩm đoạn gạch bút chì đỏ trên tờ *Washington News* dưới đầu đề "CIA bướng bỉnh không tuân lệnh ở Việt Nam":

"Đã hai lần CIA không chịu thi hành những chỉ thị của đại sứ Henri Cabot Lodge... CIA đã làm hỏng kế hoạch ông Lodge đã mang theo từ Hoa Thịnh Đốn vì họ không đồng ý với kế hoạch đó. Người ta thắc mắc rất nhiều về sự liên lạc giữa cố vấn chính trị, chánh quyền Ngô và viên giám đốc CIA Richard vừa bị gọi về Mỹ".

Lê ngược lên bảo bà dì bí thư.

- Dì có biết không? Kế hoạch của Cabot Lodge là đảo chánh chúng tôi đó, nhưng may mình có tay trong nên phá được. Lão Lodge ức nên mới vận động đẩy Richard về Mỹ.

- Mình không khảo mà báo chí họ cứ khai ra hết. Để tôi đi gặp hỏi coi còn chối nữa thôi?

- Bà cố vấn tính đi gặp hỏi ai?

- Cabot Lodge chớ còn ai vô đây nữa?

Bà bí thư nhìn Lê đầy vẻ tự tin, liền nói:

- Tôi nghe nói ông Lodge không chịu tiếp khách phụ nữ ở toà đại sứ và trước văn phòng ông ta có treo bảng là không tiếp các bà, các cô. Chẳng rõ ông ta sợ gì?

Lê cười bảo:

- Tôi có đến văn phòng ở toà đại sứ đâu mà lo ông ấy không tiếp. Tôi cũng không đến nhà riêng, thì ông ấy có muốn tránh mặt cũng không được với tôi. Tôi sẽ đến nơi mà ông ta vẫn lại mỗi ngày, làm như là gặp gỡ tình cờ vậy thôi.

Lê mở ngăn kéo, rút ra một tấm phiếu nhìn qua rồi đọc:

- 7 giờ 45, ăn sáng, 8 giờ đến toà đại sứ: Buổi sáng đọc những điện tín nhận từ đêm trước và giải quyết các việc, 12 giờ 20, bơi ở hồ tắm Cercle trước bữa ăn. Chiều, tiếp khách. Tối thường ăn tại nhà, rất ít dự tiếp tân, 10 phút bóng bàn trước khi ngủ.

Sinh hoạt trong 24 giờ của Cabot Lodge tôi được báo cáo như vậy đó. Tôi sẽ gặp lão ta ở hồ bơi sân Cercle. Nhờ dì giúp cho một việc rồi mới đi gặp lão ta được. Chắc dì cũng đoán ra rồi!

Nhìn vẻ mặt ngạc nhiên bối rối của bà dì bí thư, Lê cười nói tiếp:

- Dì không nghĩ ra sao? Đi Hạnh thông tây tìm ông thầy Ngải.

- Chuộc "ngải nói".

- Cả "ngải nói lẫn ngải yêu", tôi cần cả hai thứ, dì đi lấy cho, ngay hôm nay...

Lệ tin tưởng là nàng đã chinh phục được một số nhân vật chính khách, đại sứ ngoại quốc, biến họ thành những kẻ ngoan ngoãn phục vụ cho chánh quyền nhà chồng, một phần nhờ thứ ngải mê, mạnh sức lôi cuốn ma mị về nghệ thuật luyện ái của nàng.

Bà bí thư nhìn cô cháu gái, bỗng có cảm tưởng như đang đứng trước một nữ phù thủy lợi hại với những quyền phép quyến rũ, sắc dục, tiền bạc, có thể thu hút, lung lạc được mọi người đàn ông yếu bóng vía.

- Tôi phải thuyết phục được đại sứ Mỹ rồi còn phải giải độc dư luận quốc tế nữa!

Câu nói đầy tin tưởng của Lệ như một lời thử thách tung ra, với tiếng cười nhả nhót, kiêu kỳ.

*

**

Con đường vắng vẻ Võ Tánh gần phi trường Tân Sơn Nhất càng trống lạnh trong đêm giới nghiêm.

Lối vào sân bay đã đông kín khi giờ thiết quân luật bắt đầu. Biệt thự màu vàng lẻ loi nằm trên đường đưa đến phi trường cửa đóng kín mít, thỉnh thoảng một chiếc xe hơi đen chạy xả tốc lực đến ngừng lại trước sân, sau tiếng phanh rít hãm bánh xe rào rạt trên đá sỏi.

Tiếng giày đinh lộp cộp trên nền xi măng, tiếng lách cách của lưỡi lê bóng đen mấy người lực lưỡng lôi kéo người bị bịt mắt trên xe xuống đẩy vào nhà, tiếng cửa đóng sập, toà biệt thự trở lại lặng im trong vắng lặng khác thường khi chiếc xe hơi đen lại rờ máy chạy về phía Sài Gòn.

Toà biệt thự xa vắng này là một trong những nơi tra tấn và giam giữ của mật vụ, hầu hết các yếu nhân của Phật giáo ở thủ đô đều bị đưa về đây.

Trong một phòng thẩm vấn, ngọn đèn 1000 nến xĩa xói ánh sáng nóng rực vào mặt một nhà sư bị lột trần nằm ngửa, chân tay trói chặt vào ghế.

- Từ ngày được tha về Ấn Quang, mày đã làm những gì chống chánh phủ?

Sau tiếng quát hỏi hống hách của nhân viên tra khảo nhà sư điềm nhiên nói:

- Tôi chẳng làm gì hết ngoài việc tiếp tục đấu tranh cho tự do tín ngưỡng.

- A mày muốn nói tự do làm loạn hả? Cho nó uống nước đi!

Hai tên lực lưỡng đè đầu nhà sư xuống mức nước cống và xả bông ở chiếc thùng lớn đổ vào mũi. Qua 5 lần đổ nước, nhà sư sặc sụa ngất đi.

- Nó ngất thì đánh cho nó tỉnh?

Những cái tát liên tiếp đập vào má nhà sư đến những lần roi cá đuối quất mạnh lên người, khiến nạn nhân quần quai kêu la đau đớn.

Bị đánh không ngừng, nhà sư không kêu la nữa, lâm râm niệm Phật, thì một roi giáng ngay vào mặt, in một lần ngang đỏ sẫm vắt lên chiếc đầu không tóc.

- Niệm Phật hả? Phật vô đây tao cũng đập chết luôn? Để tao cho nếm kiểu tra tấn này coi Phật

có cứu nổi mày không?

Tên mật vụ xoay lại bảo bộ hạ:

- Đem búa với đinh ra đây! Thằng trọc này đã muốn theo Phật thì tao cho đóng đinh, nhưng không phải đóng đinh trên thập ác đầu mà tụi bây đóng đinh vào xương sống nó cho tao!

Nhà sư bị lật sấp người lại, một tên ngồi lên vai giữ chặt, một tên lấy đinh dài nam phân đóng dọc theo xương sống, mỗi nhát búa đập xuống, một tiếng thét hãi hùng vang lên, nạn nhân ngất đi.

Mấy tên mật vụ như say máu với trò cực hình man dại này. Nhà sư Thanh Tùng, sau những trận tra điện, uống nước xà bông, nước mắm, nước ớt, đánh đập bằng roi cá đuối, chày vồ... đã ngất lịm vì 10 chiếc đinh dài đóng vào xương sống.

- Nó không chịu ký nhận là Cộng sản là cho nó chết!

Qua một hồi tra khảo bọn mật vụ hình như cũng mệt bỏ mặc nạn nhân nằm trơ giữa nền kéo nhau sang phòng bên cạnh để giải khát.

Tiếng xe hơi dừng lại ở ngoài. Bước chân đi dồn dập, rồi có tiếng hỏi:

- Thi hành công tác nhân vị đã về đó hả?

- Dạ, chúng tôi đã làm xong nhiệm vụ và đem tài liệu về đây.

- Tốt lắm, hãy dẫn nó vô coi?

Hai tên mật vụ đang cầm tay một cô gái lôi đến. Gã mặt theo vừa đóng đinh nhà sư chòng chọc nhìn mặt thiếu nữ, cười khà ố nói:

- Chà, người đẹp! Ngộ quá ta! Mời người đẹp vô đây nghỉ một đêm.

Cô gái bị dẫn qua phòng bên, cửa sập khoá cửa lại. Một giọng nói vang lại:

- Con nhỏ này coi bộ ngon lành, mai đại ca mặc sức mà khai thác!

Toà biệt thự trở lại cảnh im lặng ẩn trong bóng tối. Trong những đêm giới nghiêm, mật vụ công an và cảnh sát đã chiếm ngôi xe răm rập khắp châu thành, lùng bắt những Phật tử, sinh viên, học sinh chống đối chánh quyền họ Ngô, không khí khủng bố tràn ngập theo bóng tối phủ lên Sài Gòn. Nhiều nhà giam mới của mật vụ được nguy trang sau các biệt thự kín đáo, hiền hoà ở giữa thành phố và ngoại ô. Những người bị bắt trong đêm hoặc bị mật vụ ở ngoài đường bắt cóc lên xe đưa về các nhà giam giữ để chịu cực hình tra tấn.

*

**

Tại dinh Gia Long, sau bữa ăn tối, Ngô Đình Nhu nói với anh bằng một giọng tự tin:

- Quần chúng là một bầy trâu, phải trị chúng bằng roi gậy. Anh thấy chưa, không dùng biện pháp mạnh thì làm sao im được. Bọn Phật giáo muốn chơi chiến thuật nhu thắng cương thì mình đã trả lời đích đáng cho chúng nó, bằng cách làm trái ngược lại? Trong một nước chậm tiến như mình, tôi thấy chỉ có một phương pháp "mạnh". Chánh quyền phải dựa trên võ lực

mới đứng vững được.

Vị cố vấn Ngô đặc ý nhìn vợ, nói tiếp:

- Thấy mình làm chủ tình hình, bọn Mỹ cũng ngán không còn lôi thôi gì nữa. Đài BBC hôm nay cũng phải nhìn nhận mình đã nắm vững tình hình sau khi quét sạch bọn thầy tu và Hoa Thịnh Đốn đã nhượng bộ không yêu cầu vợ chồng mình đi nữa.

- Trưa nay em có gặp Cabot Lodge ở hồ tắm nhà Cercle, lão ta đang bơi, em nhảy ùm xuống, bất ngờ không thể lặn đi đâu được, lão phải bả lả chào em.

Diệm hỏi:

- Sao, lúc này thím hay tắm ở hồ Cercle à?

- Em mới đến đó lần đầu, vì muốn gặp Cabot Lodge. Nghe nói trưa nào lão ta cũng bơi ở đấy.

- Lão ta có nói gì với thím không?

Lệ cười, hỏi lại anh chồng:

- Để anh đoán lão ta nói gì với em nào?

- Thím không nói thì tôi với chú làm sao biết được?

Lệ liền nói:

- Lão ta coi bộ e ngại em lắm, chỉ nói bằng quơ mấy câu xã giao và hỏi em có hay tin diễm này diễm nọ hay không? Em trả lời có, và hỏi lại tại sao hỏi em như vậy, thì lão ta kể là hôm vừa rồi lão vào Sở thú đến chỗ chuồng cọp nhìn vào thì thấy một con cọp đến đái ngay trước mặt lão ta. Rồi lão ta hỏi đó là diễm tốt hay xấu? Em nghĩ là một đại sứ mà đem câu chuyện ấy ra để nói, thật không lấy gì là lịch sự về ngoại giao lắm, nhưng em cứ bảo rằng theo người mình đó là diễm tốt. Lão ta có vẻ yên trí như vậy, cảm ơn em, rồi hỏi em bao giờ đi? Em hỏi đi đâu, thì lão nói là nghe tin em sắp xuất ngoại đó thôi.

Lệ ngừng lại, thắc mắc hỏi chồng:

- Việc em sắp đi sao lão ta lại biết được?

Nhu đáp:

- Nhân viên CIA thiếu gì mà không biết? Hay lão ta vẫn muốn vợ chồng mình ra đi, theo ý muốn hiện thời của Kennedy.

Đột nhiên Nhu nói bằng giọng khó chịu:

- Em đi gặp Lodge làm gì? Lão ta muốn chơi lá bài chống mình tới cùng, tính chuyện đảo chính không xong, rồi muốn đòi vợ chồng mình ra khỏi xứ này, còn tử tế tình nghĩa gì được nữa!

Lệ đáp một cách tự tin:

- Tại sao mình không muốn lôi cuốn lão như đại sứ trước?

Nhu cười nhạt:

- Em cứ chủ quan không chịu thấy rõ là Lodge sang đây với một nước cờ mới của Kennedy. Bao nhiêu người Mỹ mà Lodge cho là có chút cảm tình với mình, đều đẩy về cả. Chẳng những người ở sứ quán mà cả CIA và tướng Hawkins nghe nói cũng sắp phải về nước nữa.

Lodge còn gây áp lực với Tổng thống để vợ chồng mình đi khỏi Việt Nam, sau khi cúp hết viện trợ Lực lượng đặc biệt. Rồi đến lượt lão ta không chịu trả tên Thích Trí Quang, như vậy quá đủ thái độ chống mình rồi. Mình cũng không thể lấy tiền lung lạc được lão vì lão ta là con nhà tỷ phú sang đây để làm đại sứ, chỉ lấy lương tháng một đô-la làm tượng trưng.

Nhu hạ giọng nói tiếp cùng Ngô Đình Diệm:

- Tôi chỉ ngại Lodge đi đôi với Trí Quang, có nghĩa là Mỹ đi đôi với Phật giáo để lật anh em mình suy theo những việc đã xảy ra, có lẽ là Kennedy định chơi lá bài Phật giáo thay lá bài Công giáo, để lấy cảm tình các nước Đông Nam Á, đa số theo đạo Phật. Hiện nay mấy nước Phật giáo đang vận động đưa vấn đề Việt Nam ra Liên Hiệp quốc, cho là có kỳ thị tôn giáo trong nước mình. Lẽ tất nhiên Mỹ muốn tránh trách nhiệm đã nâng đỡ một chánh phủ Thiên chúa giáo là mình, nên mới tính việc "thay ngựa giữa dòng".

Diệm lo ngại hỏi:

- Chú tính đối phó ra sao?

Nhu thông thả nói:

- Từ đây cho tới cuối năm 1963, là mấy tháng quyết định số mạng của mình. Mỹ muốn lấy con cờ Phật giáo chiếu tướng mình, thì mình phản công lại một lúc mấy thế mới khỏi bí, mà thắng nước nữa. Nó muốn dùng báo chí, Đài phát thanh, vô tuyến truyền hình để đầu độc quốc tế là có việc đàn áp Phật giáo ở Việt Nam, thì mình phải phản công lại bằng một chiến dịch "giải độc quốc tế" để biện hộ cho mình với dư luận quốc tế.

Nhu nhìn vợ nói tiếp:

- Em chịu khó đảm nhiệm công việc này, đi một vòng Âu châu qua tới Mỹ, bắt đầu bằng hội nghị Liên Hiệp quốc sĩ quốc tế ở Belgrade nay mai đây.

Lệ ngắt lời chồng bằng một giọng tự đắc:

- Em sẽ làm cho thế giới mở mắt ra!

Nhu lại nói:

- Mặt khác, mình gián tiếp cho Mỹ biết là họ không muốn mình thì mình sẽ đi với Pháp, mình sẽ thoả hiệp với Hà Nội, nếu cần đến. Như vậy nó muốn bắt chẹt mình, cũng không dám liều. Nó muốn đảo chánh, thì mình đã đề phòng rồi. Cả mấy mặt quân sự, chính trị, ngoại giao, mình đã nắm vững, nếu nó muốn chơi về kinh tế cắt viện trợ thì mình chỉ tự túc ít lâu là ổn định được tình hình, theo đường lối mới, không có Mỹ ở xứ này.

Diệm tỏ vẻ lo lắng nhìn em:

- Chú đã tính kỹ chưa?

- Anh yên trí. Bề ngoài Mỹ nó dọa gây áp lực vậy thôi, chớ mình đã làm chủ tình hình trong nước, nó không dám phiêu lưu làm bậy đâu.

- Theo lời chú bàn thì nay mai thím đi thiệt sao?

- Dạ, phải để cho nhà em đi thì mới được việc.

Diễm nghĩ ngợi rồi nói:

- Ừ mọi việc tùy chú sắp đặt, lo liệu cho yên đừng để thím mệt nhọc quá.

Lệ cười đầy kiêu hãnh:

- Anh tổng thống khỏi lo. Em đủ sức đối phó với thiên hạ mà. Phải vào hang cọp mới bắt được cọp con chứ!

Lệ vừa dứt lời thấy bà dì bí thư bước vào, trao một bức điện, vội mở ra coi, rồi nói với chồng:

- Điện bà Trần khuyên em nên đi khỏi Việt Nam ngay, đem theo tất cả các con, kéo ở lại thì nguy hiểm đến tính mạng.

Nhu cau mày suy nghĩ, rồi nói:

- Như vậy là bà nghe Mỹ dọa sắp có đảo chánh đến nơi ở Sài Gòn mới hốt hoảng đánh điện cho em như vậy. Thật rõ là bà cũng khéo nghe theo lời thiên hạ?

Lệ nghiêm nghị quay lại bảo bà dì bí thư.

- Dì cho đánh điện trả lời giùm cháu, bảo mẹ cháu như vậy: "Rất tiếc là mẹ đã bị đánh lừa!"

Bà bí thư vừa quay ra, Lệ hỏi chồng:

- Chắc Hoa Thịnh Đồn đánh đòn cân não nên mới đánh điện tín này, sau khi ông bà từ chức, lôi cả nhân viên toà đại sứ nghỉ việc nữa.

Nhu lạnh lùng nói:

- Như vậy chẳng khác nào họ tuyên chiến với mình, đòi vợ chồng mình phải ra khỏi nước? Dù muốn hay không, mình cũng nhận lời tuyên chiến, chỉ còn chọn lựa một trong hai việc: đầu hàng hay chống lại.

Đêm 9-9, trước ngày đệ nhất phu nhân lên máy bay đi Âu Mỹ "giải độc dư luận quốc tế" đài Sài Gòn truyền thanh "bức tâm thư của Lệ nhân danh chủ tịch phong trào Phụ nữ liên đới lên tiếng kêu gọi phụ nữ:

"Chiến dịch dê hèn mà kẻ thù tay sai đang nhắm vào tôi - đặc biệt riêng tôi mà đả phá - vì tôi là người đầu tiên tố giác những kẻ đã dám làm ô nhục Phật giáo bằng cách lợi dụng Phật giáo. Vì hiểu rằng tôi bất khuất trước những sự phi lý, trước thủ đoạn bêu xấu và dọa nạt, người ta hiện nay đang cố gắng cô lập tôi... Không có gì triệt hạ được tôi, ngay cả tử thần!

"Chị em đừng hoang mang trước những lời đồn đại ngu xuẩn, trước bất cứ một việc gì nhất là cô liên quan tới tôi, vì tôi biết rằng trong chuyến công du mà tôi sắp khởi hành những tin đồn đại diên rồ mà chị em bắt đầu quen thuộc sẽ gia tăng gấp bội. Tôi đã có một giải pháp hữu hiệu để chống lại mọi sự lộng hành xảo trá mà chúng ta vừa là mục đích vừa là nạn nhân mặc dù xảy ra trong những hàng ngũ có tiếng là tôn trọng tự do dân chủ nhất..."

Chiếc xe hơi bóng lộn chở ông bà cố vấn chính trị vừa ngừng ở phi trường Tân Sơn Nhất thì đám nam nữ dân biểu Quốc hội tranh nhau chạy đến mở cửa xe:

Lệ bước ra vẻ mặt hớn hở trong chiếc áo không cổ bó sát lấy người, tay ôm một bó hoa hồng lớn dùng bước hướng về các nhiếp ảnh viên cười rất tươi sau những ánh đèn thay nhau chớp liên tiếp, Lệ tiến đến các phóng viên ngoại quốc tỏ vẻ sẵn sàng trả lời những câu phỏng vấn.

- Bà cố vấn cho biết về chương trình cuộc công du?

- Tôi sẽ đến Belgrade để dự Hội nghị Liên hiệp Nghị sĩ quốc tế. Chánh phủ cử tôi đi để trình bày quan điểm của chánh phủ về vụ Phật giáo. Tôi có sứ mạng giải độc thế giới đã có những quan điểm sai lầm về Việt Nam. Tôi sẽ ghé vài thủ đô ở Âu châu.

Lệ ngừng lại cười duyên rồi tiếp:

- Có người đã gọi tôi là *Rồng cái*. Trong mấy tuần lễ tới đây tôi muốn làm chuồn chuồn trong bài hát Việt Nam "Khi vui thì đậu, khi buồn thì bay...".

Một ký giả Mỹ hỏi:

- Bà có dự định sang Mỹ không?

Lệ đắn đo trả lời:

- Tôi biết sang Mỹ lúc này cũng như vào hang cọp vậy. Nhưng có vào hang cọp thì mới bắt được cọp con, như câu ngạn ngữ đã nói, có phải không? Tôi chưa biết nói gì với dân chúng Mỹ. Một nhóm các báo Mỹ và vô tuyến truyền hình muốn mời tôi sang bên ấy.

- Thế bà có muốn định đại diện cho Việt Nam tại Liên Hiệp quốc trong phiên họp đặc biệt gần đây xét về vấn đề kỳ thị tôn giáo tại Việt Nam do đề nghị của các nước trong khối Á Phi không?

- Không, tôi có dính líu gì đến Liên Hiệp quốc đâu? Tôi cũng không định ghé thăm Liên Hiệp quốc. Tôi đã đến đó một lần rồi.

- Bà sẽ trở lại Việt Nam?

Trước câu hỏi bất ngờ của phóng viên thông tấn xã Anh, Lệ bỗng cất tiếng cười khanh khách rồi nghiêm giọng đáp:

- Sao tôi lại không trở về nước tôi? Mặc dù có kẻ không muốn cho tôi đi khỏi Việt Nam, nhưng tôi nói rằng họ sẽ thất vọng. Cuộc công du của tôi chỉ trong vài tuần lễ thôi, và trong sự vắng mặt ngắn ngủi của tôi, người ta đừng hòng tìm cách đẩy tôi ra khỏi xứ này?

- Có phải là bà cựu đại sứ Việt Nam ở Mỹ đã đánh điện khuyên bà cố vấn đem tất cả các con theo trong chuyến đi này không?

Lệ cười nhạt cau mày trả lời ký giả Mỹ:

- Có mẹ tôi còn bảo rằng ở lại Việt Nam sẽ nguy hiểm đến tánh mạng. Nhưng tôi đã trả lời rằng rất tiếc mẹ đã bị đánh lừa? Tôi hiểu rằng người ta muốn dọa đảo chánh để làm áp lực với tôi, như dọa ma với con nít. Tiếc thay, họ gõ nhầm cửa rồi: tôi xin xác nhận để trả lời những ai đó là tôi không bao giờ chạy trốn khỏi xứ sở tôi đâu?

Trả lời các phóng viên ngoại quốc xong, Lệ quay sang đám các bà các cô Liên đới đang xúm xít

chờ đợi. Nàng vừa bước tới thì bao nhiêu thuộc hạ lớn, nhỏ vội vã vây quanh hỏi han tới tấp, muốn nói lên sự có mặt của họ trong giờ phút tiền đưa, để được vinh hạnh đón nhận một cái nhìn, một lời nói của đệ nhất phu nhân.

Ý thức về tư thế và uy quyền tối thượng của mình, Lê kiều hãnh nhìn qua đám đông tay chân lố nhố những đôi mắt hướng cả về phía nàng, chờ đợi. Nàng tỏ vẻ bận tâm đến đám Phụ nữ liên đới, phân phát cho bà này một lời nói, cô kia một cái mỉm cười hay gật đầu, và lên giọng kẻ cả:

- Nhân danh là người lãnh đạo chị em, tôi tự cho rằng bốn phần của tôi, chiếu theo luật liên đới, là chỉ dành cho tôi những phần nhỏ của niềm vui vừa đủ để có thể đem lại cho tôi nghị lực và can đảm để tiếp tục tranh đấu, và ngược lại, tôi phải gánh vác tối đa mọi nỗi ưu phiền và gian khổ. Tôi sẽ về kịp lúc để cùng vui với chị em trước sự xuất hiện vô số:

*Đèn dầu liên đới đầy dầu,
Sẵn sàng hợp ngọn rạng màu núi sông.*

Một bà đứng gần Lê nghe nàng nói ra hai câu thốt vịnh của phong trào liên đới, lên tiếng phụ họa mong được đẹp lòng Đệ nhất phu nhân:

- Cả một cuốn Kiều nổi danh của Nguyễn Du em đã thuộc lòng mà cũng không thể nào tìm được một câu có thể so sánh với giá trị của hai câu thơ của bà cố vấn đọc!

Tiếng phóng thanh ở phi trường cho hay đã đến giờ máy bay sắp cất cánh, Lê vội vã bước ra sân, đưa tay chào những kẻ tiền đưa, đi thẳng lên thang máy bay. Đến nửa chừng nàng đưa mắt lại nhìn quanh trong đám đông, tỏ vẻ tìm kiếm ai. Viên phi công Pháp đứng ở đầu cầu thang thấy vậy, liền hỏi:

- Bà tìm ai?

Lê sực nhớ đến chồng mà nàng không thấy đâu và nàng đã quên từ giã, trong khi Ngô Đình Nhu ngồi ở phòng khách sân bay, đang mải chuyện trò với mấy nhân vật cầu cạnh xúm xít chung quanh.

- Tôi đã lạc mất chồng tôi rồi.

Lê vừa thốt ra câu trả lời, thì đã đến lúc cầu thang được gỡ, nàng vội đi vào trong máy bay. Con gái đầu lòng và mấy dân biểu tháp tùng nàng đã lên trước.

Chiếc phản lực cơ của hãng Air France rung động lướt gió, bỏ lại Sài Gòn trong đêm tối giới nghiêm.

Trên đường trở về dinh, người chồng cố vấn chính trị nghe nhắc lại lời nói cuối cùng của vợ, không dè là một câu nói gở ửng nghiệm sự chia ly vĩnh viễn giữa hai người.

Chương 22

Trong phòng khách dinh Gia Long Ngô Đình Diệm nghiêm mặt, nhìn thẳng vào mắt Cabot Lodge, nhưng không muốn tin lời do thánh miệng đại sứ Mỹ vừa thốt ra. Đây là buổi gặp gỡ thứ nhì sau bữa trình uỷ nhiệm thư giữa đại diện nước viện trợ và Tổng thống Việt Nam ngay sáng hôm sau này đệ nhất phu nhân ra đi.

- Đại sứ nói sao?

Đại sứ đã được báo chí gọi là "người Mỹ trầm lặng" bởi rất ít nói, chưa hề tuyên bố gì từ ngày đến Sài Gòn, bình thản như không để ý đến vẻ tức giận bộc lộ qua lời hỏi gặng của nhà lãnh đạo Việt Nam, chậm rãi nhắc lại:

- Thưa Tổng thống, tôi xin chuyển lại lời của chánh phủ Hoa Kỳ khẳng định rằng việc ông bà cố vấn chính trị đi khỏi Việt Nam trong lúc này là một việc rất cần thiết.

- Tại sao Tổng thống Kennedy có anh em ở trong chánh phủ Hoa Kỳ lại đặt vấn đề không muốn cho em tôi làm cố vấn?

- Vấn đề tế nhị này, thưa Tổng thống, tôi có thể quả quyết là chỉ nhằm mục đích bảo vệ uy quyền của Tổng thống.

Diệm lạnh lùng nói:

- Tôi không muốn cho ai chia rẽ anh em tôi cả, dù đó là hảo ý của Tổng thống Mỹ chăng nữa.

Lodge mỉm cười:

- Thưa Tổng thống, đây không phải là một vấn đề tình cảm mà đây là một vấn đề hoàn toàn chính trị. Tổng thống cao kiến hẳn cũng nhận thấy rõ là sự thể không dùng được, dù chúng tôi rất lấy làm tiếc...

- Tôi rất tiếc là không thể nghe theo được?

Câu trả lời xẵng của Diệm không làm cho Lodge mất bình tĩnh, vẫn ôn tồn:

- Trong trường hợp ấy, chánh phủ chúng tôi bắt buộc phải xét lại vấn đề viện trợ.

Diệm gằn giọng tức giận:

- Các ông bắt buộc tôi phải chọn vợ chồng chú em tôi với viện trợ phải không

- Chúng tôi mong rằng Tổng thống đặt quyền lợi chung lên trên tất cả.

Nhìn lại đồng hồ tay, đại sứ Mỹ thấy câu chuyện đã kéo dài một giờ rưỡi và tối hậu thư đã trực tiếp ngỏ rồi nên đứng lên:

- Tôi mong Tổng thống có thì giờ để xét lại.

Diệm cũng đứng lên, nhìn kẻ đối thoại cao hơn một cái đầu, lạnh lùng đưa tay ra bắt, rồi lại ngồi xuống. Lodge quay người đi ra khỏi phòng như không lưu tâm đến sự tức giận của vị Tổng thống đã quên cả phép lịch sự tiễn khách ra về. Ngô Đình Nhu từ phòng bên qua, nhìn về mặt lo

ầu của anh, bước lại góc phòng khách. Chiếc máy ghi âm đặt ngấm bên trong chiếc bàn con, trên đặt bình hoa, theo ngón tay bấm của Nhu, phát lại những lời nói chuyện vừa rồi giữa Diệm và đại sứ Mỹ.

Nghe xong, Nhu quay lại nói với anh:

- Nó đã ngưng trả lương cho Lực lượng đặc biệt, bây giờ thì đòi vợ chồng tôi ra khỏi chánh phủ, không thì cúp viện trợ. Hừ, hờ chút chi thì là hăm cúp viện trợ, quân bản tiện thiệt? Tưởng 2 triệu đô-la của chúng nó bỏ ra mỗi ngày ở Việt Nam là to lắm hay sao?

Nhu bực tức đi lại trong phòng, nói tiếp:

- Anh đừng nói chi tới lão Lodge cả. Tôi đã có cách đối phó rồi. Nhà tôi đi ra ngoài chuyến này đủ gây thanh thế với dư luận thế giới, làm áp lực Mỹ không dám cắt viện trợ đâu. Hơn nữa, anh cũng biết là một lô nhân vật tên tuổi của Mỹ mắc kẹt với mình rồi, bắt buộc họ phải có phản ứng bên vực cho mình. Tôi tin là một mình Cabot Lodge không chơi nổi đâu. Dù cho Keunedy có nhất quyết đi nữa thì mình ra tay trước. "Tiên hạ thủ vi cường". Trong lúc này mình cứ bắn tin ra là nếu Mỹ cắt viện trợ thì mình sẽ e bắt tay với Việt Cộng đi với Pháp. Mình phải lợi dụng những mâu thuẫn lúc này giữa Mỹ, Pháp và Việt cộng để tồn tại. Nếu Mỹ nó cắt viện trợ, mình chỉ cần thắt lưng buộc bụng tự túc một vài tháng là đủ thì giờ để chơi nhau rồi.

- Anh đừng lo, mình không thua trí nó đâu. Nó đã muốn tôi ra ngoài chánh phủ, thì sau cuộc bầu cử khoá 3 vào cuối tháng này, chính thức cử tôi lên làm Thủ tướng ở bên anh, anh vẫn là Tổng thống, để coi nó có cứng họng ra không.

Rồi ngay hôm sau, Ngô Đình Nhu với tư cách cố vấn chính trị triệu tập một cuộc họp báo tại dinh Gia Long để tỏ thái độ cương quyết đương đầu trước những lời dọa dẫm cắt viện trợ của đại sứ Mỹ, Nhu không ngần ngại tuyên bố.

- Chánh phủ Việt Nam không còn có thể tin tưởng ở chánh phủ Hoa Kỳ nữa, vì toà Bạch Ốc đã công khai loan báo rằng phần lớn viện trợ của Mỹ cho miền Nam có thể sẽ bị chặn đứng trong năm 1965. Vì sao phải đột ngột giảm viện trợ? Như vậy là sự tin cậy trước kia giữa chánh phủ Việt Nam và Mỹ đã chấm dứt và chánh phủ Việt Nam phải trù liệu những sự thay đổi quan trọng.

*

**

Trên đường sang Âu châu, chiếc máy bay chở Lệ ghé lại phi trường Vọng Các một tiếng đồng hồ.

Hay tin có một phóng viên chờ gặp phỏng vấn, Lệ không muốn gặp lấy có một ngời nghỉ luôn trên phi cơ không xuống.

Qua một đêm vượt không trung, ghé đón hành khách ở sân bay Rangoon, Calcutta, Karachi, Daren, Caire, sáng nay phi cơ dừng lại ở đây một hôm trước khi đi Belgrade. Tháp tùng đệ nhất phu nhân ngoài cô gái đầu lòng, một nữ thư ký còn có mấy dân biểu thuộc hạ tận tụy phục dịch nhất là Hà Như Chi và Lại Tư. Đại sứ Việt Nam tại Tây Đức đã đến trước ở Belgrade để sắp đặt chương trình của Lệ trong những ngày trên thủ đô Nam Tư.

Đặt chân tới Belgrade, hai tiếng đồng hồ sau, Lệ nhận được điện tín của nhân viên từ Hoa Thịnh Đốn báo cáo:

- "Dân chúng Mỹ xôn xao khi hay tin bà cố vấn đình qua đây. Có kẻ yêu cầu chính phủ Mỹ từ khước việc nhập nội, Bộ Ngoại giao Mỹ tuyên bố không thấy trở ngại trong việc bà cố vấn đến Mỹ và cho hay đã cấp chiếu khán ngoại giao từ tháng 3-1962".

Ngay hôm ấy, Lê tuyên bố với báo chí để dò xét phản ứng của dư luận Mỹ:

- Tôi chưa chắc sẽ qua Mỹ hay không, nếu tôi đến viếng thăm tổng thống Kennedy lúc này thì sẽ làm cho ông phải bối rối.

Hôm sau, ngày khai mạc hội nghị Liên hiệp nghị sĩ quốc tế, trước lối 500 dân biểu đại diện 51 quốc gia có Lê nhân danh phái đoàn Việt Nam để đọc diễn văn.

Trong chiếc áo lụa màu hồng nhạt hờ hững, Lê trang điểm cực kỳ chải chuốt như một cô đào ra sân khấu, lấy điệu bộ và giọng nói hoa mỹ đọc diễn từ bằng tiếng Pháp, gián tiếp tố cáo và đả kích Mỹ "Những kẻ man trá manh tâm lật đổ chánh phủ Việt Nam".

Lê nói:

- Phật tử không phải là nạn nhân của một chánh sách đàn áp nào mà đúng ra họ là nạn nhân của chánh sự phát triển của họ. Nhờ chế độ hiện thời, Phật giáo đã phát triển quá mau chóng vượt ngoài khả năng của họ, nên họ thiếu cán bộ, do đó mà sinh ra những sự lạc hướng khó tránh khỏi.

Có cả một âm mưu quốc tế mạnh mẽ đang chống chánh phủ miền Nam Việt Nam. Trong kỳ ban hành thiết quân luật vừa rồi, chánh phủ chúng tôi đã tóm thâu được ở các chùa nhiều tài liệu có một mưu đồ đại quy mô đã được tổ chức để chống lại chính quyền Việt Nam. Một trong những căn bản của âm mưu này là phong trào đầu độc dư luận thế giới hiện đang diễn ra trước mắt quý vị...

500 nghị sĩ quốc tế im lặng, tỏ vẻ không để ý mấy đến những lời lẽ mà chỉ hiếu kỳ nhìn từ lối trang phục đến những điệu bộ khoa tay, nghiêng mình, liếc mắt, cong môi, thay đổi nét mặt luôn luôn của người đàn bà được mệnh danh là đệ nhất phu nhân ở Việt Nam mà các báo đã gọi bằng nhiều danh hiệu khác nhau: Lucrèce Borgia phương đông, Rồng cái, Ong chúa, mụ phù thủy gia đình họ Ngô, người đàn bà chua ngoa hiểm độc... Người ta nhìn Lê như một vai trò đem vui lại cho sân khấu chính trị khô khan. Một nghị sĩ Âu châu nói nhỏ với đồng nghiệp:

- Bà ấy đóng trò không đến nổi tồi.

Nghị sĩ Nhật Bản đáp:

- Đây là một quái tượng chính trị.

Sự im lặng của hội nghị khiến Lê tưởng mình đã thu phục được cảm tình của các đại biểu quốc tế, thành công trong bước đầu "giải độc thế giới" nên liền sau đó, lại liếng thoắng không ngừng với các ký giả quốc tế trong cuộc họp báo. Các phóng viên, đặc phái viên báo chí vô tuyến truyền hình, vô tuyến truyền thanh các nước, đặc biệt là Mỹ, lúc nào cũng muốn tìm sẵn những "con thú lạ" "tóm những con mồi đặc biệt" "những trò giật gân", tranh đua theo sát Lê để khai thác những khía cạnh sôi nổi giữa lúc tình hình sôi động ở miền Nam Việt Nam đang làm cho cả thế giới phải chú ý đến.

Lê ý thức rõ là mình đang bị chú ý vì nàng có thể nhân cơ hội này phát động chiến dịch tấn công và chinh phục dư luận, nhất là công chúng Mỹ.

Ngô Đình Lệ Thủy, cô gái đầu lòng 17 tuổi mà Lê đem theo có thể là một yếu tố giúp thêm nàng

trong các dịp ra mắt thiên hạ.

Rồng cái xuất trận với rồng con bên cạnh là một chiến thuật dàn cảnh lợi hại để thu hút cảm tình của dân chúng Tây phương.

Trước ống kính nhiếp ảnh, máy quay phim, vô tuyến truyền hình, Lê cùng con tỏ ra thành thạo, sẵn sàng, từ phục sức, nữ trang đến cách đánh phấn, thoa son, lối uốn tóc, sửa soạn rất công phu tỉ mỉ. Hai mẹ con còn nghiên cứu cẩn thận những nét mặt, nụ cười, mắt liếc tay đưa khi đứng, lúc ngồi... mỗi một cử chỉ đều được tập luyện thành thực, tinh vi.

Người ta thấy vẻ mặt Lê luôn luôn thay đổi, chột cười, chột nghiêm, chột làm duyên, chột khóc, chột giận, chột thương cảm, chột kiêu kỳ... Theo lời nói mỗi lúc một khác, như bầu trời nhiệt đới, khi nắng khi mưa, khi giông gió sấm sét, khi trong xanh sáng chói... Khiến ký giả ngoại quốc đã có người buột miệng nói ra: "Những là một nữ diễn viên có tài".

Sau cuộc họp báo đầu tiên ở Belgrade, Lê nghe tin Hoa Thịnh Đốn cải chính việc chánh phủ Mỹ yêu cầu ông Diệm cho vợ chồng người em cố vấn ra khỏi Việt Nam. Nàng vui mừng lăng xăng đi tìm phái đoàn thượng nghị viện Mỹ tham dự hội nghị quốc tế đang có mặt ở thủ đô Nam Tư.

Mặc dù phát ngôn viên chánh thức của phái đoàn nghị sĩ Mỹ tuyên bố không hề có ý muốn gặp đệ nhất phu nhân Việt Nam, nhất là tại Belgrade, và tổ thái độ từ khước nhưng cũng không xong vì "bà nghị Việt Nam đón đường dữ quá". Rốt cục, một bữa ăn trưa được tổ chức để đôi bên được gặp gỡ.

Lê ngồi sát cạnh Edward thượng nghị sĩ đảng Dân chủ đại diện tiểu bang Massachusetts, em Tổng thống Kennedy. Trước và sau bữa ăn Lê luôn miệng nói không ngớt, bênh vực cho chế độ họ Ngô, không để hở cho kẻ đối thoại kịp lên tiếng.

Ông Kennedy em chỉ còn biết gật đầu và thỉnh thoảng ghi chép trong lúc người vợ nhìn đi nơi khác, thượng nghị sĩ Katherine Saint George ngồi đối diện chỉ âm ừ.

Sau buổi nói chuyện, thượng nghị sĩ Katherine Saint George thuộc Đảng Cộng hoà đã chứng kiến từ đầu đến cuối, lắc đầu nói:

- Bà ấy quả thật không sai với tiếng đồn, bà ta nói luôn mồm. Bà thuật lại tình cảnh ở nước bà, bà cho rằng người Mỹ ở Việt Nam bị đánh lừa. Bà lên án báo chí chỉ trích chánh phủ anh chồng bà, bà nói như một cái máy phát thanh tuyên truyền. Bà ta muốn sang Mỹ để trình bày quan điểm về vấn đề Việt Nam. Tôi có nói trước cho biết là sang Mỹ bà sẽ thấy dân chúng Mỹ rất có cảm tình với Phật giáo Việt Nam.

Ngay hôm sau cuộc gặp gỡ phái đoàn thượng nghị sĩ Mỹ, Lê bỗng được tin Hoa Thịnh Đốn dự định cắt viện trợ chánh phủ họ Ngô. Lập tức, nàng mời tất cả các ký giả tới khách sạn đang trọ để mở một cuộc họp báo.

Lê mặc áo lụa màu nguyệt bạch, cổ hở, vai bên phải găm miếng khảm ngọc, tai đeo hoa ngọc bích, cổ tay đeo vòng vàng gắn kim cương. Hôm nay nàng muốn trở tài đi chinh phục cảm tình các phóng viên tứ xứ có mặt ở Belgrade nên ngoài lối phục sức và trang điểm vô cùng chải chuốt, Lê cười rất tươi, rồi bỗng nhiên thốn thức để những giọt nước mắt chảy dài trên má khi lên tiếng cảnh cáo với thế giới việc Hoa Thịnh Đốn cắt viện trợ cho chánh phủ Việt Nam có thể "kết thúc vai trò của Mỹ trong cuộc chiến tranh chống Cộng sản ở Đông Nam Á". Cắt viện trợ trong lúc chiến tranh gần kề ở một bên là tự nhiên gạt bỏ chiến thắng. Nếu làm như thế, tôi chắc chắn Hoa Kỳ sẽ mất hết sự tin tưởng của thế giới tự do. Nghe Lê nhắc lại về "âm mưu quốc tế muốn lật đổ chánh phủ Ngô Đình Diệm, một ký giả hỏi:

- Bà có dính líu gì đến chánh phủ Việt Nam không?

Lệ diễm nhiên trả lời:

- Tôi không ăn thua gì đến chánh phủ Việt Nam cả. Tôi không hề nói chuyện với mấy ông Bộ trưởng, không bao giờ? Bốn tháng nay, tôi không thấy mặt Tổng thống, anh chồng tôi. Lúc rời Việt Nam, tôi không đi chào anh chồng tôi nữa. Tôi có giữ chức vụ gì trong chánh phủ đâu? Tôi chỉ thích sống yên lặng. Tôi ghét nhất huyền não và những đám đông. Tôi chỉ thích một chuyện là được yên thân ở nhà với chồng con và lo nấu ăn. Tôi nấu ăn ngon lắm. Tôi rất ghét chính trị!

Lệ muốn đóng nốt vai người vợ hiền, xoay ra phía con gái mặc áo hồng nhạt ngồi bên cạnh, khoe:

- Con gái tôi xinh không? Tôi có bốn con và muốn có thêm hai nữa. Tôi là người đàn bà phương đông nên luôn luôn lo đến bốn phận tề gia nội trợ, chung thủy với chồng, yêu quý con cái...

Trước hôm rời Belgrade đi La Mã, Lệ vui tươi tin tưởng mình đã thành công tại hội nghị Nghị sĩ quốc tế, dẫn con gái đi phố mua sắm suốt ngày. Tối lại, nàng phục sức lộng lẫy đem con gái theo dự tiệc ở toà đại sứ Mỹ tại thủ đô Nam Tư. Lệ bắt tay, chuyện trò, cười đùa với mọi người có mặt tại buổi tiệc, hướng về phía mấy ký giả Mỹ, Lệ nói mỉa mai:

- Lúc đầu báo chí Mỹ muốn treo cổ tôi, nhưng bây giờ lại muốn nghe cái xác ấy nói gì!

Đến La Mã, Lệ gặp người anh tổng giám mục, bàn dân việc xin yết kiến Đức Giáo hoàng để gây tiếng vang cho cuộc công du "giải độc" của nàng. Mới đây Toà thánh Vatican đã từ khước và khuyên nàng nên rời khỏi La Mã, khiến tổng giám mục họ Ngô không giữ được bình tĩnh, tuyên bố:

- Tôi không có ý định muốn gặp Đức Giáo Hoàng?

Biết không còn hy vọng thuyết phục được Vatican ủng hộ chánh sách họ Ngô, và chỉ còn trông mong ở Hồng y Mỹ Spellman, người đỡ đầu cho Ngô Đình Diễm trở về nước cầm quyền, nên Ngô Đình Thục dự định sang Hoa Kỳ để vận động cùng phe Thiên chúa giáo tiếp tục ủng hộ cho chánh quyền miền Nam.

Giữa lúc ấy thì Lệ đến La Mã. Những lời lẽ trước đây của Lệ chỉ trích Giáo hoàng Gioan XXIII rồi xúc phạm đến Giáo hoàng Phaolô (Paul) VI và lời tuyên bố lộng ngôn của tổng giám mục họ Ngô, cùng chủ trương kỳ thị tôn giáo của chánh quyền nhà Ngô đã gây một ấn tượng không hay đối với vị lãnh đạo Thiên Chúa giáo ở Vatican. Lệ không mong được yết kiến Đức Giáo hoàng đành bỏ luôn ý định xin gặp Đức Thánh Cha và bảo Đại sứ tại thủ đô Ý tổ chức một cuộc họp báo tại sứ quán.

Trước cuộc gặp gỡ các ký giả Ý, Lệ dành riêng một cuộc gặp gỡ phỏng vấn cho hãng thông tấn xã Mỹ AP và vô tuyến truyền hình ABC.

Tin ở sự nói năng giảo hoạt của mình, Lệ tuyên bố không dè dặt và kiêu hãnh thốt ra những lời lẽ trịnh thượng trong khi trả lời phỏng vấn Mỹ. Ngay tối hôm ấy dân chúng Mỹ nghe thấy trên màn ảnh vô tuyến vị đệ nhất phu nhân đang đồng dục nói:

- Chúng tôi sẽ chiến thắng Cộng sản sớm hơn nhiều nếu Hoa Thịnh Đốn kiểm soát nổi hạng sĩ quan trẻ tuổi nông nổi, phiêu lưu của họ. Hạng này lúc nào cũng cho là mình tài giỏi, nhưng kỳ thực họ chỉ là những kẻ mới tập sự. Các sĩ quan cấp dưới của Mỹ ở miền Nam đã hành động như là những tên lính đánh thuê, không biết những gì xảy ra chung quanh họ cả.

Hôm sau, đài tiếng nói Hoa Kỳ phát thanh bản công bố của đại sứ Cabot Lodge trực tiếp trả lời Lê về những lời tuyên bố đối với hạ sĩ quan Mỹ ở Việt Nam: "Tôi không hiểu làm sao lại có người nói ra những lời độc ác như vậy được. Những sĩ quan cấp dưới này hàng ngày chịu muôn ngàn nguy hiểm, một số đã chết bên cạnh những chiến hữu Việt Nam. Vì thế, họ đáng được người ta cảm ơn hơn là nhục mạ".

Lê nghe tin này, vội lên tiếng chối ngay là mình không bao giờ nói như vậy. Lời cải chánh của Lê liền bị các báo tố cáo, xác nhận rằng nàng đã tuyên bố những lời ấy với hai phóng viên Mỹ tại La Mã và được ghi âm để phát thanh. Hai hãng AP và ABC cũng đều xác nhận việc ấy... Lê hốt hoảng quay qua chống đỡ, trả lời rằng nàng chỉ có ý muốn nói: "Tại miền Nam Việt Nam với 14 triệu dân và một sự kiểm soát vô cùng chặt chẽ cũng không chặn được quân thù lọt vào hàng ngũ chánh quyền và gây nên nhiều cuộc phá hoại, thì lẽ dĩ nhiên Hoa Kỳ với hàng trăm triệu dân số và kiểm soát lỏng lẻo hơn làm sao tránh khỏi một số người lưu manh trà trộn vào hàng ngũ sĩ quan hạ cấp để làm sai lạc đường lối của chánh phủ họ?".

Lời chống chế cải chánh của Lê không xóa bỏ được hậu quả tai hại của nàng đã gây ra trong dư luận dân chúng Mỹ trước ngày nàng sắp đến.

Trước hôm rời La Mã sang Ba Lê, Lê bảo toà đại sứ Việt Nam tổ chức một cuộc họp báo để vớt vát lại thất bại tại thủ đô Thiên Chúa giáo đã bị Toà thánh Vatican lạnh lùng quay lưng lại. Lê sắp bước vào phòng họp báo thì nghe tin bên ngoài có mấy chục thanh niên đang tập hợp trước sứ quán để biểu tình. Nàng cố giữ bình tĩnh ngồi xuống ghế, trả lời các ký giả.

- Theo ý bà trừ Ý ra, nước nào bị nhiễm độc chủ nghĩa Cộng sản?

Lê không ngần ngại đáp:

- Nước Mỹ!

Rồi lên tiếng buộc tội các nhà sư chống lại "chánh phủ Thiên Chúa giáo Ngô Đình Diệm là Cộng sản và giận dữ tuyên bố cùng đại diện UNITA.

- Tiếc rằng xăng quá đắt, nếu không thì tôi đốt sống hết bọn họ!

Cuộc họp báo diễn ra trong tiếng gào thét của đám đông dân chúng trước toà đại sứ đòi đệ nhất phu nhân rút đi, rút đi. "Cút khỏi Paris".

Trong khi Lê tiếp tục cuộc hành trình ở nước ngoài thì tại miền Nam chánh sách đàn áp của họ Ngô vẫn diễn ra ác liệt. Các hoạt động chống đối chánh quyền của dân chúng Phật tử rút vào trong bí mật.

Trên trời thành phố bỗng xuất hiện những đám bong bóng xanh đỏ mang biểu ngữ Phật giáo lửng lơ theo chiều gió bay qua các đám đông. Hàng ngàn chim câu đeo cờ Phật giáo phất phới bay liệng trên thành phố Sài Gòn.

Một buổi trưa vào giờ tan sở, công trường Diên Hồng náo nhiệt xe cộ từ mấy ngã đường đổ ngang qua bỗng nghe những tiếng ồn ào từ chợ Bến Thành đưa ra. Đám cảnh sát chiến đấu cầm súng la hét chạy ngang giữa những tiếng cười ô ồ, theo đuổi một bầy khỉ nhảy nhót chí chóc từ bên trong túa ra, thóc qua đầu người, trèo lên nóc xe đậu bên hông chợ lên góc phố. Người ta thấy bầy khỉ con thì mặc áo gấm đội khăn đóng, con mặt áo chùng đen con mặc áo dài đàn bà hở cổ... sau lưng mỗi con dính một mảnh vải mang tên bốn anh em họ Ngô: Tổng thống lãnh chúa miền Trung, Tổng Giám mục, cố vấn chính trị và đệ nhất phu nhân. Năm con khỉ tượng hình gia đình thống trị chạy tán loạn qua các phố với lũ cảnh sát đã chiến rượt theo nhằm bắt dục đại lộ Lê Lợi đến gần trụ sở Quốc hội.

Con mang tên Ngô Đình Diệm bị trúng đạn ngã xuống đường còn bên con kia mất dạng vào trong các dãy phố.

Trở thả khỉ diễn ra trước hôm Phái đoàn Bộ trưởng quốc phòng Mỹ Mac Namara cùng đại tướng Taylor tới Việt Nam để điều tra về ảnh hưởng cuộc đàn áp tôn giáo đối với chiến tranh chống Cộng sản ở miền Nam.

*

* *

Tin phái đoàn quan sát Mac Namara - Taylor sắp mở cuộc họp báo ở phòng thông tin Mỹ khiến ban lãnh đạo Phật giáo quyết định cử một nhà sư cầm đầu một cuộc biểu tình.

Nếu Phật giáo không có hành động nào để biểu dương lực lượng quần chúng thì chánh phủ Diệm có thể tuyên bố với các sứ giả của Tổng thống Kennedy là vụ Phật giáo đã giải quyết xong rồi.

Sư Thanh Tuyền, một tu sĩ chưa đến ba mươi, có vẻ là một sinh viên được chỉ định đứng ra phát động cuộc biểu tình với cây cờ Phật giáo làm hiệu lệnh.

4 giờ chiều hôm ấy, Thanh Tuyền mặc âu phục đi dép đội mũ lưỡi trai để che đầu trọc, rời một căn nhà ở ngoại ô lên xích lô máy đến rạp chiếu bóng Eden gần phòng thông tin Mỹ.

Chiếc gậy tròn dài hơn một thước, Thanh Tuyền cầm ở tay như batoong, còn cờ Phật giáo thì gấp lại giấu trong áo phía trước bụng.

Sợ đi lại bên ngoài có thể bị công an, mật vụ để ý, Thanh Tuyền mua vé vào rạp xinê. Theo chương trình đã định cuộc biểu tình sẽ bắt đầu vào lúc 6 giờ, khi cuộc họp báo của phái đoàn quân sự Mỹ chấm dứt, số người tham gia biểu tình gồm sinh viên, học sinh và tăng ni, giả làm người qua đường tản mác ở các lối sẽ tề tựu lại nơi hẹn và biến thành đám biểu tình khi thấy cờ lệnh Phật giáo.

Thanh Tuyền ngồi yên trong rạp đến lúc thấy 17 giờ 45 liền đứng lên đi ra. Trong hành lang Eden, nhà sư gặp một bà đại uý quen thuộc, một Phật tử nồng cốt tham gia cuộc biểu tình này nói nhỏ:

- Yêu cầu chị sửa soạn đi. Chừng năm phút nữa sẽ biểu tình.

Ra đến đường Nguyễn Huệ, Thanh Tuyền bước lên một chiếc xe tắc xi, bảo chạy về phía công trường Diên Hồng quanh qua chợ Cũ, lên đường Tự Do, vòng toà nhà Quốc hội, trở ra Lê Lợi, rồi ngừng lại chỗ cũ, sau hành lang Eden, đối diện phòng thông tin Mỹ. Ngồi trên xe, Thanh Tuyền đã có thì giờ luồn cờ vào cán, lấy chiếc áo vàng ra, và cuối cùng mặc áo lúc bước khỏi xe.

Người tài xế ngạc nhiên thấy khách lúc lên xe mặc áo sơ mi, quần tây dài, đã biến thành một nhà sư áo vàng khi trả tiền xe.

Miệng lâm râm niệm Phật, Thanh Tuyền tung lá cờ Phật giáo lên, chạy ra giữa đường, tiến ra phía vườn hoa, cách phòng thông tin Mỹ một trăm thước. Các Phật tử từ hành lang Eden đại lộ Lê Lợi, Nguyễn Huệ chạy tủa đến nơi lá cờ Phật giáo phất cao.

Cùng lúc mật vụ, công an cùng bày cảnh sát dã chiến vũ trang từ 8 chiếc xe lớn đậu sẵn trước Quốc hội đổ xô đến. Tám tên lực lượng nhảy lại vây đánh Thanh Tuyền. Ngã gục dưới những

đấm đá tới tấp nhà sư còn cố gượng hô to:

- Phật giáo bất diệt!

*

**

Những tin tức rĩ tai, truyền miệng lan tràn trong dân chúng loan báo những thủ đoạn tàn ác của chánh quyền: tra tấn Phật tử bằng mọi hình thức dã man, cưỡng hiếp ni cô và nữ sinh bị bắt giam, giết một số tăng ni thả trôi sông, xác nổi gần cầu Bình Lợi tấp vào bờ Nhà Bè... Đồng thời nhiều điềm lạ xuất hiện các nơi: Cá thần hiện ra ở Bầu Quyền thuộc tỉnh Quảng Nam, dân chúng các tỉnh miền Trung nô nức kéo nhau đi thỉnh nước thiêng về chữa bệnh; tượng Phật bằng đá khóc ra nước mắt tại đường Cô Giang giữa trung tâm Sài Gòn, Phật hiện trên mặt tử kính đường Lê Văn Duyệt, Phật bà Quan âm hiện trên mây có một phi công chụp được hình, mặt trời quay vào lúc xế chiều... những triệu chứng đồn đại ấy gây xúc động trong quần chúng dễ tin khiến chánh quyền phải tìm đủ mọi cách dập tắt, bắt bớ những người đồn đại.

Cũng trong thời kỳ này, các câu sấm ký của Trạng Trình hoặc mạo nhận của Trạng hình được truyền miệng bàn tán khắp nơi.

Người ta đem đối chiếu ba tháng 9, 10, 11 âm lịch năm này đều đủ 30 ngày với câu:

Chùng nào ba tháng đủ liền

Nhà chùa đổ máu, Ngô quyền tiêu tan.

Hai hôm trước khi Đại hội đồng Liên Hiệp quốc đưa vấn đề kỳ thi Phật giáo ở Việt Nam ra thảo luận tại Nữ Ước thì ở Sài Gòn số tu sĩ tình nguyện tự thiêu nộp đơn cho Ủy ban liên phái Phật giáo đã lên tới một chồng cao.

Trưa hôm ấy, 5 tháng mười năm 1963, không khí nóng như thiêu như đốt giữa mùa nắng cháy miền Nam, trời xanh thẳm và cao không một đám mây. Vòng quanh công trường Diên Hồng trước chợ Bến Thành đông nghẹt xe cộ vào giờ tan sở, binh sĩ của lực lượng đặc biệt và cảnh sát chiến đấu canh phòng khu chợ Sài Gòn được gia tăng từ ban sáng khi được mật báo là sinh viên sẽ biểu tình và thấy bóng của thông tin viên ngoại quốc lảng vảng quanh chợ.

Vào lúc đúng Ngọ, một chiếc xe hơi bốn mã lực chạy từ lối đại lộ Hàm Nghi đến rồi ngừng sát lề công trường đúng vào lúc đèn đỏ.

Một người đàn ông mặc áo nâu dài bước vội xuống, đi đến công trường, ngồi ngay xuống mặt đất theo lối kiết già, rồi quệt lên một cây diêm, ngọn lửa bùng cháy ôm lấy người nhà sư đã tẩm sáu lít xăng vào quần áo và bốn lít xăng ở túi nilong cầm tay vừa đổ ra.

Những tăng ni cải trang làm thường dân và sinh viên được báo tin trước bao vây thành một hàng rào quanh tu sĩ tự thiêu: Thích Quảng Hường.

Tiếng niệm Phật lẫn tiếng kêu đau thương nổi lên từ đám đông chứng kiến ngọn lửa sáng ngời, bao phủ toàn thân nhà sư ngồi kiết già. Trong chớp nhoáng, ngọn lửa bắt đầu hạ thì xác nhà sư ngã ra, tắt thở.

Cảnh sát đã chiến, binh sĩ lực lượng đặc biệt và mật vụ đổ xô đến phía ngọn lửa đánh bạt những người quanh nhà sư tự thiêu, rồi lùi thì hài đã cháy đen quăng lên xe, chở đi biệt tích.

Các ký giả quốc tế quay phim, chụp ảnh, đều bị rượt đánh vỡ đầu gãy tay, bị thương nằm vật xuống đường, và máy móc bị đập nát.

Tin vụ tự thiêu thứ sáu và cũng là vụ tự thiêu thứ nhất từ sau ngày chùa chiền bị đánh phá xảy ra ngay tại Sài Gòn, và ba ký giả Mỹ chứng kiến bị mật vụ hành hung trọng thương, đập phá máy quay phim, chụp hình, được các hãng thông tấn đánh điện đi khắp thế giới. Được tin ba ký giả ngoại quốc bị hành hung trong lúc thi hành phận sự, đại sứ Cabot Lodge lập tức đến thăm, khuyến khích và gửi thông điệp chính thức phản kháng cùng chánh phủ Ngô Đình Diệm.

Anh em Diệm càng lúng túng thêm vì hôm sau ngoại trưởng Dan Rusk đòi nhà cầm quyền Sài Gòn phải xin lỗi Hoa Kỳ và bồi thường cho các ký giả bị mật vụ đánh đập.

Đã lỡ trốn đi mạnh trên con đường chống Mỹ, Ngô Đình Nhu tỏ thái độ bất chấp, lập lại lời yêu cầu đại sứ Mỹ giao trả nhà sư Thích Trí Quang cho chánh phủ Việt Nam để tránh sự tức giận của dân chúng có thể đi tới chỗ đập phá sứ quán và phòng thông tin Mỹ.

Cùng với lời đe dọa này, Thanh niên cộng hoà được mật lệnh của tổng thủ lãnh họ Ngô, huy động chuẩn bị tổng tấn công toà đại sứ và cơ quan USIS.

Mặt khác, có tin tung ra là tánh mạng của ông Cabot Lodge không được đảm bảo nếu đại sứ vẫn giữ thái độ thiếu thiện cảm đối với chính quyền họ Ngô.

Trong lúc tình hình khẩn trương nặng nề diễn ra giữa chánh quyền họ Ngô và đại sứ Mỹ ở Sài Gòn, thì Lê đang có mặt tại Ba Lê, tiếp tục cuộc công du "giải độc thế giới".

Tại phi trường Orly, mấy trăm sinh viên Việt và Pháp trực sẵn ở lối ra để đón tặng "đệ nhất phu nhân" những bó hoa hồng chỉ có lá và gai cùng những quả trứng thối, song viên đại sứ thuộc hạ Phạm Khắc Hữu đã hay tin được, yêu cầu với nhà chức trách Pháp bảo vệ cho nàng. Cả trăm cảnh sát giữ trật tự được gọi đến phi trường làm hàng rào và một chiếc xe hơi riêng đã chạy ra tận cửa máy bay đem Lê thoát khỏi sự "chiếu cố nồng nhiệt" của sinh viên Ba Lê. Các ký giả, phóng viên nhiếp ảnh và quay phim không gặp mặt được Lê đành trở về không, chờ đợi cuộc họp báo của đệ nhất phu nhân theo lời hứa của toà đại sứ Việt Nam.

Một số nhiếp ảnh viên nóng lòng đã vây quanh khách sạn Lê ở trên đường Kleber suốt ngày nhưng cũng không chụp được tấm ảnh nào, vì Lê không lộ mặt ra ngoài, chỉ quanh quẩn mãi trong phòng.

Tối hôm sau, Sở cảnh sát Ba Lê bỗng nhận được tin điện thoại loan báo có một quả bom giấu ở khách sạn Lê ở sắp nổ tung.

Nhân viên cảnh sát và nội an đổ xô đến vây quanh khách sạn để lục soát Lê cùng đám tùy tùng hay tin hồn vía lên mây, nhưng người ta tìm kiếm hàng giờ không thấy gì. Trong mấy hôm Lê im hơi lặng tiếng đã xảy ra một việc bất ngờ. Một số phụ nữ Việt kiều ở Ba Lê tự xưng là ái mộ bà chủ tịch phong trào Phụ nữ liên đới, đến xin gặp Lê để yêu cầu nàng nhận lời cho tổ chức chi nhánh đoàn thể này tại Ba Lê. Đang lúc bức tức vì sự phản đối và đe dọa hành hung của sinh viên Việt, Lê hân hoan nhận lời đón tiếp đám bạn gái hoan nghênh tìm nàng.

Tất cả 5 người, 3 thiếu nữ Nam và 2 thiếu nữ Bắc phục sức trang nhã lối Việt, hợp thành đoàn phụ nữ hải ngoại, được Lê vui vẻ mời vào phòng khám riêng. Mấy kẻ tùy tùng thấy không khí thân ái giữa chủ và khách không còn e ngại đề phòng gì nữa, rút ra ngoài.

Đột nhiên 5 phút sau bỗng nghe tiếng kêu la chói với từ bên trong rồi thấy mấy bà, mấy cô tuôn ra, riu rít đi khỏi khách sạn. Mở cửa phòng vào họ thấy Lê quần áo tả tơi, loã lồ nằm im lặng, tức giận ứa nước mắt.

Dân biểu Hà Như Chi rón rén bước ra, dò hỏi mới biết đám phụ nữ vừa rồi bày kế gặp Lê để làm nhục, đánh xé nàng toi bời như một trận đòn ghen. Trận đòn đau ít mà nhục nhả tức tối nhiều, Lê lặng người đi uất hận.

Giữa lúc ấy dân biểu Lại Tư đi đâu về, nghe thuật lại tự sự, bình tĩnh lên tiếng:

- Thưa bà cố vấn, đối với thứ "chó cắn trộm" bà trách chúng nó làm gì! Bà nên để tâm nghĩ đến việc lớn là hơn. Tôi vừa đọc báo Le Monde sáng nay có viết một bài có tính cách khiêu khích cho bà cố vấn không chịu gặp báo chí Ba Lê vì sợ không dễ phỉnh gạt được họ như báo chí các nơi khác.

Đôi mày Lê đang cau có bỗng dựng ngược, tức giận, nàng nói ngay:

- Đừng tưởng là tôi sợ báo chí Ba Lê? Biểu ông đại sứ tổ chức ngay cuộc họp báo vào ngày mai cho tôi, rồi tôi sẽ cho người ta biết tay!

Quang cảnh đường Villiers chiều nay bỗng nhiên rộn rịp vì số cảnh sát viên đông đảo giữ trật tự dài suốt mấy trăm thước đưa đến toà đại sứ Việt Nam. Hàng trăm sinh viên và Việt kiều được tin có cuộc họp báo của đệ nhất phu nhân kéo đến tụ tập gần sứ quán.

Trong gian phòng chật hẹp của toà đại sứ có tới 200 người chen chúc, phần đông không phải là nhà báo mà là người được sứ quán thuê đến bố trí để hoan hô và ủng hộ Lê.

Lê cố chiếm cảm tình của báo chí Ba Lê trong buổi ra mắt đầu tiên nên đã cẩn thận sửa soạn từ lối trang phục đến những câu trả lời. Đầu tóc mới uốn chải ở một tiệm trứ danh Ba Lê, trong chiếc áo dài hồ thuỷ hờ cổ, để lộ dây chuyền thánh giá vàng, tay mang đôi vòng ngọc xanh, Lê hiện ra với một nụ cười tươi tắn, như một cô đào bước lên sân khấu chào khán giả.

Nụ cười tươi liên tiếp nở trên môi từ đầu đến cuối buổi họp, chỉ trừ lúc nào nhắc đến Phật giáo thì đôi mắt nàng quắc lên, giọng nói trở nên đay nghiến ác liệt, Lê cất tiếng cười khanh khách run rẩy cả làn ngực nâng cao, cho rằng các vụ tự thiêu là trò bi hài nhất trên đời.

Rồi nàng đồng dục tuyên bố là không hề có đàn áp Phật tử, và buộc tội những ai bênh vực cho "bọn đội lớp thầy chùa là những kẻ phá hoại, liên minh với phản loạn". Theo lời nàng thì chiến tranh ở miền Nam gần chấm dứt rồi, Việt cộng đã đại bại chỉ còn lại một đám tàn quân sống sót rải rác, vất vưởng qua sự "cướp bóc thường dân trong các vùng hẻo lánh!"

Trong suốt buổi họp báo, ở bên ngoài cách sứ quán lối 50 thước một nhóm Việt kiều không ngừng hò hét:

"Đập chết con rắn độc"

"Đoàn kết chống độc tài!"

"Đả đảo họ Ngô tàn sát Phật giáo!"...

Mười lăm người biểu tình quá hăng bị mời vào bắt.

Hôm sau cuộc họp báo của Lê tại nhà Việt Pháp, một tiệc trà thân hữu được phe thân họ Ngô tổ chức để cho các dân biểu thuộc phái đoàn tùy tùng đệ nhất phu nhân nói chuyện cùng sinh viên và kiều bào có cảm tình với chính quyền miền Nam.

Những người đến dự đều phải có thiệp mời ghi rõ tên họ và qua sự kiểm soát trước của toà đại

sứ Việt Nam, để đề phòng các sự chống đối hay phá hoại có thể xảy ra. Hai dân biểu Hà Như Chi và Lại Tư đứng ra thuyết trình, đang hăng say ca ngợi chánh sách họ Ngô trước số cử tọa lối 100 Việt kiều và một số người Pháp thân hữu thì đèn điện bỗng tắt. Trong phòng đột nhiên có tiếng va chạm, xô đẩy ghế, tiếng kêu tắt nghẹn, giằng co, xung đột trong bóng tối hoàn toàn.

Không đầy năm phút, đèn lại bật sáng, người ta thấy hai dân biểu Hà Như Chi và Lại Tư, diễn giả, bị trói quặt hai tay ngồi ở ghế, mồm nhét đầy phân, bết cả hai bên má, ú ở vùng vẩy, mấy nhân viên đặc lực của sứ quán Việt Nam ở Ba Lê cũng nôn ọe nhổ phân ngựa.

Thì ra một số sinh viên đã tìm cách trà trộn vào quan sát, ngồi cạnh các dân biểu tùy tùng bà cố vấn, thừa lúc một đồng loã tháo cầu chì cho điện tắt, đã hai người giữ lấy một trói chặt Hà Như Chi và Lại Tư vào ghế ngồi, đồng thời lấy phân ngựa phong bao đem theo sẵn để nhét vào miệng họ. Giáo sư kiêm dân biểu Hà Như Chi và ông nghị Lại Tư mặc dầu hết sức vùng vẩy chống cự nhưng bị bốn sinh viên giữ chặt cho phân vào ngáp cả mồm gần đến nghẹt thở, khi đèn sáng lại muốn ngất đi, ê chề xấu hổ.

Trước khi rời Ba Lê đi Nữ Ớc, Lệ lại được dịp trút nỗi tức giận lên đầu những kẻ mà nàng gọi là bọn "phiêu lưu quốc tế qua cuộc phỏng vấn của đặc phái viên hãng American Broadcasting Company. Trên màn ảnh vô tuyến truyền hình, Lệ lên tiếng buộc tội Hoa Kỳ đã quấy phá không cho chánh phủ Ngô Đình Diệm được yên để tiếp tục cuộc chiến tranh chống Cộng sản. Nàng nói:

- Sở dĩ hai chánh phủ Mỹ và Việt Nam bất hoà chỉ vì chánh phủ Hoa Kỳ không chịu nhận trọng trách của mình là một nước bạn.

Những người Mỹ khoan tay đứng nhìn chiến tranh tại Việt Nam như những khách bàng quan. Họ cho chúng tôi cái cảm tưởng là họ nhìn bi kịch của Việt Nam như là họ đi xem hát.

Đề cập đến chánh quyền miền Nam, Lệ phủ nhận việc chánh phủ Diệm phải cải tổ và nhấn mạnh:

- Những người mệnh danh là "Phật tử" chẳng qua chỉ là những cán bộ Cộng sản muốn lật đổ chính quyền họ Ngô. Những người Mỹ ở Việt Nam đã gây thơ để họ lợi dụng. Người Mỹ ở Việt Nam đang trải qua cuộc khủng hoảng nặng nề: họ đang đắm chìm trong một trạng thái hoang mang không tả được. Trường hợp của họ thật đúng với câu tục ngữ Việt Nam: "Nhiều thầy, thúí ma".

Trả lời câu hỏi nàng có chống Mỹ không, Lệ đáp:

- Người ta đã nói tôi đủ điều những chưa ai nói tôi ngốc cả.

Trước khi lên máy bay rời Ba Lê qua Mỹ, Lệ lại được thêm dịp tấn công báo chí Mỹ.

- Các ký giả Mỹ tại Sài Gòn tỏ ra không khác gì bọn sát nhân vì hôm thứ bảy vừa qua họ đã thản nhiên đứng nhìn một nhà sư tự thiêu mà không làm gì để ngăn trở.

Lệ xua mấy dân biểu tùy tùng về xứ, sau hôm họ bị sinh viên Ba Lê cho ăn phân, chỉ còn con gái và một nữ thư ký ở lại cùng nàng đi Mỹ.

Trong khi sửa soạn lên đường, nàng nhận được điện tín của chồng từ Sài Gòn đánh sang khuyên nàng thận trọng trong những lời tuyên bố, đồng thời hay tin tân đại sứ Việt Nam ghé lại Honolulu trên đường đi Hoa Thịnh Đốn nhậm chức, tuyên bố rằng Lệ "sang Mỹ với tính cách riêng tư, và chỉ nhân danh cho phong trào Phụ nữ liên đới mà thôi, chứ không phải là đại diện cho chính phủ Việt Nam". Lệ tức giận thấy tân đại sứ họ Đỗ muốn chặn trước những tuyên bố

của nàng sắp tung ra ở Mỹ, song cho rằng đây là thủ đoạn của người chồng cố vấn phòng ngừa không để cho chánh thể bị lôi cuốn theo nàng trong trường hợp du thuyết không thành công. Bức điện văn vừa nhận được đã gián tiếp khuyên nàng thay đổi chiến lược, nên khi đến phi trường Lệ liền thay đổi giọng điệu với các ký giả Nữu Ước.

Trong phòng khách sân bay đông nghẹt phóng viên các báo vây quanh, Lệ nhận thấy đây là một dịp tốt cho nàng mới đặt chân lên đất Mỹ có thể xoa dịu những lời đả kích của báo chí Mỹ từ trước đến nay, nên nhỏ nhẹ nói:

- Tôi qua đây để cố tìm hiểu vì sao chúng ta bất hoà với nhau. Tôi hy vọng các ông các bà nhà báo sẽ vui lòng giúp tôi trong việc này.

Các ký giả chờ đợi những lời lẽ chua cay gây hấn của Lệ không khỏi tỏ ra thất vọng khi nghe nàng đổi giọng, đóng vai một người khách "biết điều".

Lệ cũng bắt đầu thất vọng khi thấy ngoài các phóng viên ra, không có một đại diện của chánh phủ liên bang Hoa Kỳ, của tiểu bang Nữu Ước hay của thành phố Nữu Ước ra đón. Phải chăng các nhân vật chánh thức của Mỹ không muốn biết đến sự có mặt của đệ nhất phu nhân Việt Nam.

Giữa lúc đó, ở Hoa Thịnh Đốn, một cuộc họp báo được tổ chức tại Bộ Ngoại giao, một nhân viên cao cấp lên tiếng trách các báo, các hãng vô tuyến truyền hình và truyền thanh đã đem lại cho Lệ nhiều dịp để rêu rao với dân chúng Mỹ những ý kiến lỗ lã về tình hình Việt Nam.

Một cuộc họp báo khác được triệu tập theo lời mời của thượng nghị sĩ Stephen Young, thuộc đảng Dân chủ, tiểu bang Ohio, trong đó ông Young công khai chỉ trích Lệ là một người vô trách nhiệm, "hống hách", "chống Mỹ một cách mù quáng và phản đối chánh phủ Mỹ đã cấp chiếu khán cho Lệ vào đất Mỹ, yêu cầu gọi trả Lệ lại cho miền Nam Việt Nam.

Ngày hôm sau đến Nữu Ước, Lệ tập họp các tay mưu sĩ ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài, hiện có mặt tại Mỹ, đến ở phòng riêng của nàng. Mấy tay "cố vấn đầu não" này đã được lệnh của cố vấn chính trị từ Sài Gòn chuẩn bị dọn đường vận động, tổ chức cho cuộc du thuyết của "bà cố vấn" trên đất Mỹ.

Lệ được báo cáo về thái độ thờ ơ của Hoa Thịnh Đốn và chánh phủ Hoa Kỳ không muốn chánh thức nhìn nhận sự có mặt của Lệ tại Mỹ. Phát ngôn viên toà Bạch ốc đã tỏ ý lo ngại về những lời của Lệ tuyên bố mới rồi có thể làm cho Hạ nghị viện Hoa Kỳ cắt đứt viện trợ. Bộ Ngoại giao trả lời các báo hỏi về cách đối xử với Lệ: "Không ai có lợi gì đâu khẩu với một người như thế".

Lệ còn được tin là trước ngày Lệ đặt chân tới Mỹ, ông cựu đại sứ thân sinh nàng ở Hoa Thịnh Đốn có tuyên bố nhiều lời với các báo, cho rằng con mình "đi làm quảng cáo cho chánh thể họ Ngô", ngoài ra hãng CBS thuộc hệ thống vô tuyến truyền hình Mỹ cho hay quyết định huỷ bỏ cuộc phỏng vấn Lệ và thay vào đó bằng một chương trình mời cựu đại sứ thân sinh nàng tham dự. Trước không khí bất lợi, chống đối rõ rệt, Lệ cùng mấy thuộc hạ xét lại mấy nơi nào nàng sẽ đến, những lời lẽ đáng tuyên bố để tuyên truyền cho chế độ Diệm.

Chương trình dự định Lệ sẽ ghé lại mười hai thành phố ra mắt hay trả lời chừng 15 lần phỏng vấn của các đài vô tuyến truyền hình và truyền thanh, nói chuyện trước thính giả lối 17 lần, trong số có 11 lần tại các trường đại học, dự tiệc và nói chuyện trong các buổi tiệc mười lăm lần.

Trong ba tuần lễ du thuyết, Lệ có bao nhiêu dịp ấy để giải độc cho dân chúng Mỹ về tình hình Việt Nam.

Đang lúc Lệ xem lại chương trình bắt đầu các buổi nói chuyện vào hôm sau, thì tại Hạ nghị viện ở Hoa Thịnh Đốn, ông chủ tịch tiểu ban ngoại giao công bố cuộc điều tra tiến hành về lý do tại sao Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ cấp chiếu khán cho Lệ:

- Bất cứ một bọn độc tài dỏm nào trong thế giới cũng chửi bới nhục mạ Hoa Kỳ được? Như vậy đã quá lắm rồi! Nay lại còn để cho con Rồng cái nhập vào đất Mỹ để đến chửi chúng ta tận mặt? Bà ta là một con người đàn bà ác độc, đáng lẽ cấm không được đặt chân vào đất Mỹ, ít ra cũng không được vào đây với chiếu khán ngoại giao, vì bà ta có phải là nhân viên ngoại giao đoàn nào, hay của chính phủ đâu?

Trong buổi đầu tiên ra mắt, Lệ mặc một chiếc áo màu lục hồ cổ, trang điểm cực kỳ chải chuốt, khai mạc vòng du thuyết của nàng bằng một bữa ăn trưa nói chuyện với báo chí tại khách sạn lớn nhất Nữ Ớc, do câu lạc bộ báo chí hải ngoại tổ chức. Có lối 1.000 người dự buổi nói chuyện này. Theo một chiến lược khôn khéo, Lệ nêu lý do đông người để buộc những ai chất vấn phải viết câu hỏi vào giấy và đưa cho nàng xem trước. Như vậy, Lệ có thể chỉ cần trả lời những câu hỏi nàng đã chọn lựa thôi, và những người có mặt không được vặn hỏi thêm. Với lễ lối này, Lệ đã trả lời trong suốt một giờ những câu hỏi mà nàng thấy có lợi cho mình.

Trả lời một câu hỏi về việc từ chức của ông Trần Văn Chương đại sứ, thân phụ nàng, Lệ quả quyết rằng chính cha nàng đã bị chánh phủ Việt Nam cách chức chứ không phải tự ý từ chức:

- Chánh phủ Việt Nam nhận điện tín của cha tôi lúc 2 giờ sáng ngày 22 tháng 8. Điện tín đó chỉ trích chánh phủ cho nên chánh phủ lập tức điện trả lời chấm dứt nhiệm vụ của cha tôi. Lúc ấy, cha tôi mới công bố việc mình từ chức.

Trong lúc Lệ đang nói thế thì cách chỗ nàng độ 100 thước, cựu đại sứ Trần cũng đang diễn thuyết về tình hình Việt Nam cho hội đoàn chính trị American Legion tại Hội quán Hải lục quân Mỹ. Tuy một đầu đề nói về Việt Nam như con gái, song bài diễn văn của Trần Văn Chương có ý nghĩa chống đối ngược với những lời lẽ tán dương chế độ miền Nam của đệ nhất phu nhân:

- Chánh thể Ngô Đình Diệm là một chánh thể lạc hậu, bất lực và đàn áp, đến nỗi những điều đó đã trở thành những chướng ngại vật lớn lao nhất cho sự chiến thắng du kích quân Việt Nam. Con rể của tôi là Ngô Đình Nhu cầm đầu tất cả mọi việc tại Việt Nam và chắc chắn là y cũng còn cầm đầu luôn cả chánh phủ Diệm nữa. Còn vợ y tức là con gái tôi, lại cầm đầu trên tất cả họ Ngô.

Về phía Lệ, đang lúc nàng tiếp chuyện các báo Mỹ trong buổi ăn trưa tại khách sạn thì ở bên ngoài có hai nhóm trên một trăm người biểu tình đả đảo "con Rồng cái". Một nhóm thuộc các tôn giáo tổ chức, còn một nhóm lối gần một trăm sinh viên Mỹ tại Nữ Ớc cầm biểu ngữ và hò hét những khẩu hiệu phản đối "Lucrèce Borgia Việt Nam" và chánh thể họ Ngô.

Cũng trong ngày hôm ấy sinh viên Mỹ ở khắp các tiểu bang Hoa Kỳ tổ chức những cuộc biểu tình để ủng hộ sinh viên đang xuống đường tại Nữ Ớc. Có tới 250 trường đại học các nơi có sinh viên tham gia biểu tình. Phần đông sinh viên mang băng tang trên tay trái để tưởng niệm những người đã bỏ mình tại Việt Nam, nhất là sinh viên và học sinh chống lại chính thể Diệm sinh viên Mỹ còn vẽ hình Hoà thượng Thích Quảng Đức ngồi giữa đám lửa cháy, dắt đi diễu hành qua các khu phố với các biểu ngữ:

"Phản đối sự ngược đãi Phật giáo đồ, sinh viên và trí thức tại Việt Nam".

"Yêu cầu Tổng thống Kennedy can thiệp đối với chánh sách độc tài của gia đình họ Ngô".

Tổ chức của sinh viên lại còn chuẩn bị những cuộc biểu tình các nơi nào Lệ sẽ đặt chân đến

trong suốt thời gian nàng ở lại Mỹ.

Nhận thấy những sự chống đối nguy hại do phía chánh quyền Hoa Kỳ, cũng như thân sinh nàng và sinh viên, dư luận Mỹ, Lệ bèn lên tiếng phân trần cùng các báo:

- Chánh phủ Hoa Kỳ đã tỏ ra rất tàn ác đối với tôi, và đây không phải là phương pháp tốt.

Đối với cựu đại sứ Trần Văn Chương, hôm Lệ đến Nữ ư ước, người ta đây để ý đến sự vắng mặt của cả hai ông bà tại phi trường.

Trong thời gian Lệ ở Nữ ư ước và Hoa Thịnh Đốn, một số phóng viên túc trực trước nhà ông Chương để xem Lệ có đến thăm không. Lệ đã cùng con gái đến gõ cửa nhà cha mẹ nhưng im lìm, không có ai ra mở cửa, đành trở về không. Lệ nhiều lần gọi điện thoại cho cha mẹ, nhưng cũng không được trả lời.

Lệ tức giận cha đã tránh mặt lại còn phá đám cuộc "giải độc" của nàng, nên tỏ lời với các báo rằng:

- Người Mỹ đã làm cho cha tôi tin rằng ông sẽ thay thế Tổng thống Diệm nếu chánh phủ hiện nay biến mất, chính vì thế mà ông ấy vẫn một mực chống lại tôi.

Trước đó, Lệ đã thuê nhiếp ảnh viên túc trực ở phía ngoài nhà cựu đại sứ Trần Văn Chương với nhiệm vụ báo tin ngay cho biết nếu có ông bà thân sinh nàng trở về nhà, để nàng đến thăm. Trong trường hợp ấy nhiếp ảnh viên sẽ chụp ảnh gia đình đoàn tụ của họ Trần, để Lệ có bằng chứng tỏ bày với các báo rằng dù sao giữa nàng với cha mẹ không khí hoà thuận vẫn duy trì.

Nhưng rồi sự lánh mặt cố ý của ông bà Trần Văn Chương tiếp đến là vòng diễn thuyết ra mặt chống đối chánh quyền miền Nam, phản tuyên truyền lại con gái của vị cựu đại sứ khiến Lệ không còn trông mong gì nữa ở thân sinh nàng.

Lệ đã không ngần ngại nói với mấy nhân viên tùy tùng:

- Cha tôi đã bị mua chuộc rồi. Ông ấy bị người Mỹ cho ăn bánh vẽ sẽ thay thế Tổng thống Diệm nên mới dứt tình đoạn nghĩa với tôi như vậy.

Nhìn thấy ảnh chụp nàng dừng chờ cùng con gái đang bấm chuông trước nhà cha mẹ ở Hoa Thịnh Đốn, với lời chú thích của tờ báo "Rủi quá, đi vắng", Lệ cáu tiết nói:

- Đúng là cha tôi theo hùa với bọn âm mưu phá hoại để chống lại tôi!

Trưa hôm ấy, tại câu lạc bộ báo chí quốc gia tại Hoa Thịnh Đốn, Lệ ngỏ lời cùng các báo:

- Tôi rất tiếc là cha tôi không chịu tiếp tôi. Xin các ông bà nhấn giúp giùm tôi. Tôi sẵn sàng gặp cha tôi bất cứ ở đâu, và bất cứ lúc nào.

Tối hôm đó, Lệ đi dự cuộc diễn thuyết tại trường đại học Haward tổ chức tại giảng đường luật khoa. Đây là một học đường trứ danh nhất của Hoa Kỳ đã đào tạo những nhân vật xuất sắc nhất trong chính trường Mỹ quốc.

Khi Lệ vừa mới đến, đã thấy mấy trăm sinh viên biểu tình trước cửa trường đại học, hò hét đá đảo ném cà chua và trứng thối tới tấp như mưa. Chiếc xe chở Lệ đóng kín cửa kính chạy vọt qua khỏi hàng rào phản đối.

Vào tới diễn trường, Lệ càng bối ngỡ và rối trí vì cách nói chuyện ở đây khác hẳn các nơi khác.

Thường khi Lê đứng ra đọc một diễn văn soạn sẵn rồi sau đó trả lời một số câu hỏi của thánh giả. Tại đây trước khi Lê lên tiếng, ba giáo sư đứng ra trình bày ba khía cạnh của vấn đề Việt Nam để cho Lê giải đáp.

Mở đầu, một giáo sư luật khoa chống lại lập luận của Lê về tình hình Việt Nam qua những lời tuyên bố vừa rồi. Giáo sư trình bày văn tắt dẫn chứng rõ rệt và hùng hồn làm cho Lê khó lòng mà cãi lại.

Đến lượt giáo sư hành chánh học tiếp lời tố cáo Lê đã cố ý trình bày sai lệch vấn đề Việt Nam, làm cho dân chúng Mỹ tin rằng "mọi việc ở Việt Nam đều tốt đẹp cả".

- Bà muốn cho chúng ta tin rằng người nào nói khác đều là nói láo, và mọi con số, tài liệu dẫn chứng của họ đều là những chuyện bịa đặt.

Lê ngồi yên mấy phút đầu, lấy viết ghi lại mấy điểm để trả lời, trong lúc ba giáo sư Mỹ kế tiếp nhau lên diễn đàn. Lê cố giữ vẻ thản nhiên nghe những lời công kích mình, thỉnh thoảng lại cười mỉm nhún vai, lắc đầu. Nhưng chỉ được một lúc, Lê không dần lòng được nữa, cau mày khó chịu. Như người ngồi phải trên lửa, Lê xoay sở không ngừng, hai tay hết mó máy mái tóc, sửa lại vạt áo dài, đến mở rồi đóng "xắc" (sac) không biết bao nhiêu lần. Cuối cùng, như quyết định điều gì Lê bỏ luôn giấy và viết vào xắc, hai tay chống cằm, ngược mắt nhìn lên trần nhà, tỏ thái độ khinh thường.

Mỗi đoạn công kích từng lúc lại điểm một tràng pháo tay vang dội càng làm cho Lê điên tiết thêm lên. Đến lượt Lê lên diễn đàn, người ta nhận thấy rõ nàng không còn giữ được bình tĩnh, cố gượng gạo trả lời:

- Người Mỹ không sống như chúng tôi, không khắc khổ như chúng tôi mà còn sống rất xa xỉ...

Lời nói của Lê bị những tiếng suýt và huýt sáo phá ngang.

Trước một thánh giả chống đối ra mặt, Lê lên tiếng được năm phút, rồi đột nhiên chấm dứt:

- Tôi không thể ở lại đây lâu hơn, tôi có hẹn phải đi nơi khác.

Nói xong, nàng bỏ đi luôn ra khỏi phòng trước sự sững sốt của mọi người. Lê nhảy lên xe, chạy về lối cửa sau để chống sinh viên biểu tình phản đối.

Qua buổi nói chuyện mà Lê có cảm tưởng là "người ta muốn làm thịt tôi", nàng nói với báo chí:

- Đại học Haward phải thay đổi không thì sẽ mất hết tiếng tốt. Sinh viên Haward là một lũ mất dạy!

Sau đó, Lê lại lên tiếng trong một chương trình vô tuyến truyền hình của hãng NBC, nói về Phật giáo Việt Nam:

- Tôn giáo được đa số tín đồ tại Việt Nam không phải là Phật giáo, nhưng là Khổng giáo. Không ai biết rõ số Phật tử là bao nhiêu. Năm ngoái, 1962, Tổng hội Phật giáo có xuất bản một cuốn sách, trong ấy có kê khai số Phật tử tại Việt Nam là 1 triệu người trên dân số 14 triệu. Con số 70 phần trăm dân chúng mà Phật giáo báo đó là tín đồ, thực ra chỉ là những người theo đạo ông bà. Chánh phủ Việt Nam có bắt bớ các sư sãi không? Làm sao mà chúng tôi không bắt những kẻ phiến loạn được? Đêm 21 tháng 8 chúng tôi khám xét trong các chùa và tìm thấy súng ống lựu đạn, cả bom nữa, giấu dưới các tượng Phật. Các sư sãi tối ngày chỉ biết lo làm chính trị, chỉ muốn lật đổ chánh phủ do dân quân tự bầu lên, chỉ muốn đưa Cộng sản vào Sài Gòn với những kẻ phiến loạn như thế, mà chánh phủ tôi chỉ bắt có 7 sư mà thôi và nay theo tin

tôi vừa nhận được từ Sài Gòn thì những người bị bắt đã được thả hết rồi. Chỉ có những kẻ xuyên tạc sự thật mới nói là có việc đàn áp Phật giáo ở Việt Nam!

Trong lúc Lê ra rả tuyên bố trên màn ảnh vô tuyến truyền hình Mỹ, thì ở ngoài khơi biển miền Nam, một chiếc tàu chở đầy tăng ni và sinh viên đang lướt sóng chạy về hướng Côn Đảo. Trên không một chiếc máy bay Skyraider đang theo dõi, đảo quanh mấy vòng, nhìn thấy lá cờ vàng gạch đỏ trước mũi tàu.

Phi công lái chiếc oanh tạc cơ, đại úy Huỳnh Minh Trường, sáng nay đã nhận được một phong bì dán kín với chỉ thị của cấp trên dặn khi nào máy bay cất cánh hãy mở ra xem để biết công tác phải thi hành. Theo đấy đại úy có phận sự phải dội bom đánh chìm chiếc tàu chở những kẻ đối lập nguy hiểm ra Côn Đảo, và hoàn thành công tác trở về sẽ được thăng thiếu tá cùng được hưởng một triệu đồng.

Đại úy Huỳnh Minh Trường lượn vòng bên trên chiếc tàu, đánh điện hỏi, nghe trả lời:

- Tàu chúng tôi từ Sài Gòn đi Côn Sơn, chở những phạm nhân của chánh phủ quốc gia, nhà sư và Phật tử.

- Tôi được lệnh ném bom và đánh chìm tàu, nhưng tôi không làm. Vậy tàu hãy đổi hướng chạy lánh đi nếu không muốn gặp nguy hiểm.

Thế rồi trong khi chiếc Skyraider bay đi về phía Tây, đáp xuống phi trường Pochentong xin lánh nạn chính trị ở Căm-bốt, chiếc tàu chở các nhà sư cũng đổi hướng, chạy về phía vịnh Thái Lan.

Đại úy Huỳnh Minh Trường được nhà chức trách Khơ-me lịch sự đón tiếp, tuyên bố tại phi trường:

- Tôi đến đây xin tị nạn chính trị để phản đối những sự đàn áp Phật tử của chánh phủ Ngô Đình Diệm. Toàn thể dân chúng miền Nam đang chờ ngày lật đổ chánh phủ này.

Tại dinh Gia Long, ở văn phòng cố vấn chính trị, trước mặt người anh Tổng thống và mấy thuộc hạ thân tín, Ngô Đình Nhu trầm giọng nói:

- Tình thế đã đến như này, tôi thấy mình cần phải phản ứng quyết liệt mới được. Bọn Mỹ cho rằng ngưng viện trợ kỹ thuật, thương mại, CIA thôi trả lương Lực lượng đặc biệt 300.000 đô-la mỗi tháng. Phong toả như vậy mình đành phải bó tay mà nhượng bộ, Cabot Lodge coi mình như một thứ thuộc địa, làm sao mà chịu nổi?

Mac Namara với Maxwell Taylor mới rồi sang đây, chỉ là Bộ trưởng quốc phòng và tham mưu trưởng liên quân mà tự ý đi thanh tra khắp nơi, ra lệnh về quân sự, về chính trị, xem như là chúng cầm đầu xứ này, có nhục nhã không Đờn thuở nào mình là một nước độc lập mà chúng nó công khai đòi thay đổi chánh phủ, có phải là muốn làm cha thiên hạ không? Tôi quyết không để cho chúng nó coi mình là bù nhìn để muốn giựt dây ra sao cũng được?

Ngô Đình Diệm lo lắng hỏi:

- Vậy chú tính đối phó cách nào?

Nhu lạnh lùng đáp:

- Từ năm 1955 đến giờ Mỹ đã bỏ ra 3 tỷ đô-la riêng về quân sự, năm nay 1963 là 500 triệu đô-la, có phải bồng chốc mà họ có thể bỏ ngang mình đâu mà anh sợ? "Người ta không thay ngựa

giữa dòng", câu châm ngôn ấy hết sức là đúng với Mỹ, và Kennedy đưa Cabot Lodge sang đây làm đại sứ cũng là vậy. Dù mình có sao đi nữa, họ cũng không có thể bỏ ngang được.

Ngô Đình Nhu ngừng lại đốt thuốc lá rồi nói tiếp:

- Đối với dư luận Mỹ đã có nhà tôi sang bên đó vận động rồi.

- Tôi tin là có thể Neutraliser[32] được các hệ thống vô tuyến truyền hình và báo chí Mỹ đánh hoà tấu phản công mình. Về vấn đề Phật giáo, theo các tin tức nhận được, thế nào mấy nước Á Phi nhất là mấy quốc gia đạo Phật nhất định đưa ra đại Hội đồng Liên Hiệp quốc. Biết không tránh được, tại sao mình lại không đi trước, mời ngay Liên Hiệp quốc gửi phái đoàn sang Việt Nam để điều tra tại chỗ xem có việc kỳ thị tôn giáo không? Như vậy là mình ra tay trước và có thể danh chánh ngôn thuận "nhận chìm con cá", Phật giáo sẽ không còn thành vấn đề nữa.

Ngô Trọng Hiếu gật gù tỏ vẻ tán phục:

- Thật ông cố vấn mưu lược như thần, phen này cả thế giới cũng phải trở mắt ra mà phục sát đất.

Ngô Đình Nhu lạnh lùng tiếp tục:

- Tôi định cho Bửu Hội đại diện Liên Hiệp quốc. Một bác học Phật tử mang thư mời phái đoàn Liên Hiệp quốc đi điều tra về Phật giáo hẳn là thế giới không ai nói vào đầu được nữa.

Ngô Đình Diệm buột miệng thốt ra:

- Chú liệu việc giỏi lắm. Bây giờ nghe chú nói ra tôi mới thiệt đỡ lo.

Nhu mỉm cười:

- Đây chỉ là phần đầu kế hoạch đối phó lúc này thôi. Nếu tình thế đòi hỏi khác, tôi còn có chiến thuật khác nữa. Anh cứ yên tâm. Tôi không thua trí Mỹ đâu.

Đôi mắt nghiêm lạnh bỗng lóe sáng đầy tự tin, Ngô Đình Nhu liếc nhìn Diệm nhấn mạnh từng lời:

- Họ tức mình cứng đầu nên mới đe dọa, ngưng một số viện trợ để gây áp lực, nhưng rồi thấy không ăn hiếp mình được, thì lại thôi. Cái trò đầu voi đuôi chuột ấy họ diễn mãi rồi, còn ai lạ gì nữa!

Giọng trầm đều của Nhu lại tiếp tục biện minh để thuyết phục chung quanh:

- Mỹ nó tường có thể xúi giục mua chuộc một số tướng tá để bày trò đảo chánh, nhưng mình đã nắm vững quân đội trong tay rồi, những chỗ then chốt đều là người của mình, lão Lodge có ba đầu sáu tay cũng đừng hòng làm trò trống gì nổi về mặt quân sự. Còn về mặt chính trị, bao nhiêu phe nhóm đối lập bị đập tan cả rồi, chúng chỉ có vịn vào Phật giáo để phá chánh phủ. Nhưng mình đã thấy rõ nước cờ mà chặn trước, phái đoàn Liên Hiệp quốc có đến thì rồi cũng tro mắt ra thôi.

Nhu bỗng cười nhạt, kết luận:

- Mình đánh cờ thế, Mỹ chơi cờ chó, làm sao mà Cabot Lodge đòi hơn mình được?

*
**

Trưa hôm nay, Lệ dùng bữa tại câu lạc bộ báo chí Hoa Thịnh Đốn và nói chuyện với các báo ở đây:

- Một số người trong chánh phủ Kennedy đã phản bội Việt Nam bằng cách rút bớt viện trợ. Tôi không chỉ trích toàn thể chánh phủ Hoa Kỳ nhưng tôi nói rằng một số người cộng tác với Tổng thống Kennedy đã nóng nảy, tức giận và muốn lật đổ chánh phủ Ngô Đình Diệm bằng cách ngưng cắt viện trợ, đó là một cử chỉ hết sức là còn nít của những kẻ thua rồi nóng mặt, muốn trả thù.

Trong lúc Lệ đang tuyên bố thì ở bên ngoài cửa ra vào câu lạc bộ báo chí Mỹ một đám sinh viên biểu tình, hò hét đả đảo con rắn độc đồng thời ở phía bên kia đường đối diện với đám sinh viên phản đối một nhóm người Mỹ vận áo quần ka ki vác những biểu ngữ: "Đệ nhất phu nhân Việt Nam tôi mến bà". Nhóm người ủng hộ này thuộc đảng phát xít Hoa Kỳ tổ chức, phối hợp với các nhóm bênh vực họ Ngô phản công hệ thống chống đối cuộc du thuyết của Lệ tại Mỹ.

Cũng vào lúc ấy, cách câu lạc bộ báo chí chừng một trăm thước cự đại sứ Trần Văn Chương đang diễn thuyết cho một hội đoàn chính trị thiên hữu, đả kích chánh quyền Ngô Đình Diệm và lặp lại lời tố cáo con gái là: "Một trường hợp hoá điên vì thích quyền hành".

Như để trả lời phụ thân đang ở gần nơi nàng nói chuyện, Lệ lên tiếng ngỏ cùng các ký giả Mỹ:

- Tôi phản đối lời tố cáo nói rằng tôi "hoá điên vì thích quyền hành". Đây không phải là lần đầu tiên cha tôi chứng tỏ là một thái độ phi lý đối với tôi.

Qua các buổi ra mắt để biện hộ cho chánh thể họ Ngô, Lệ nhận thấy phần lớn báo chí Mỹ không còn nương nhẹ mình nữa. Nàng hăm hực đọc qua những báo đã nói về nàng, như tờ San Francisco Chronicle viết: "Trong số những người đàn bà giao thiệp với chánh phủ Hoa Kỳ, đệ nhất phu nhân hẳn là người bị dân chúng Mỹ ghét nhất, kể từ thời kỳ hoạt động của bà Tưởng Giới Thạch. Chúng ta có thể bỏ qua những lời tuyên bố khát máu của bà ta nếu bà ta không phải là người có nhiều thể lực của chánh phủ Diệm..."

Nhật báo Daily News lại còn chua cay hơn nữa: "Theo lời đệ nhất phu nhân Việt Nam thì dân chúng Mỹ chúng ta đều đi sai đường cả chỉ vì chúng ta không đồng ý với bà".

"Nghệ thuật của bà ta trên khán đài mấy hôm nay làm cho chúng ta nhớ lại những tay hề hoa tay múa may tán dóc ăn tiền. Những tay hề như vậy không khi nào trở nên tài tử chính, nhưng lúc nào ra mắt cũng được khán giả hoan hô.

... "Bà ta có một lớp da rất dày, cho nên không biết cảm xúc chỉ muốn có một điều là thoả mãn vô biên. Là một người khách đến một nước đang tận tâm giúp đỡ nước bà, cử chỉ và lời nói của bà đã làm cho chúng ta thấy bà không có một chút giáo dục nào, chứ đừng nói đến lễ độ. Bà đã cư xử vừa vô lễ, lại vừa cục cằn... Lúc còn ở châu Âu, bà đã khoe rằng chưa ai nói bà "ngốc". Tôi đề nghị với bà ta nên ngừng nói một phút thì mới nghe được người ta nói gì về mình".

Biết mình đã bị báo chí tấn công gieo một ấn tượng xấu trong công luận Hoa Kỳ, Lệ định vót vát bằng cách khơi dậy điểm yếu của đa số người Mỹ là lòng sùng đạo. Nàng tỏ ra mình là kẻ ngoan đạo bằng cách khoe với các báo:

- Rước lễ mỗi ngày là yếu tố tinh thần của đời tôi.

Khi đến California, đi tìm chỗ ở, Lệ tuyên bố:

- Tôi muốn ở đâu gần nhà thờ để đi lễ được dễ dàng.

Nàng luôn luôn đeo dây chuyền thánh giá mỗi khi ra mắt công chúng. Nhưng thái độ thánh thiện của Lệ đi quá xa, khi nàng cao hứng khoe:

- Mỗi lúc tôi muốn cầu xin việc gì tôi lập danh sách những việc định làm để trả ơn Chúa. Đến khi làm xong các việc ấy rồi, tôi nói với Chúa: "Bây giờ đến lượt Chúa thi hành hợp đồng!"

Trước đó đã có hàng ngàn giáo sĩ Mỹ ký tên dưới một bức thư công khai gửi Tổng thống Kennedy tố cáo chánh thể độc tài Ngô Đình Diệm và đòi chấm dứt việc ủng hộ gia đình họ Ngô đàn áp dân chúng miền Nam và khủng bố Phật giáo. Đến thái độ phủ nhận của Giáo hoàng khiến Hồng y Spellman, đỡ đầu cho Ngô Đình Diệm trở về nước chấp chính cũng phải lánh mặt không tiếp tổng giám mục họ Ngô chạy sang Mỹ vận động dọn đường cho cô em dâu diễn thuyết.

Lệ không còn mong được phe Thiên Chúa giáo Hoa Kỳ ủng hộ nữa, mới xoay qua cánh cực hữu và các giới cực đoan của đảng Cộng hoà sẽ ra tranh cử Tổng thống kỳ sắp tới để tìm kiếm hậu thuẫn, trước những sự chống đối liên tiếp khắp mọi mặt, nhất là các hệ thống báo chí; vô tuyến truyền hình, các giáo sư đại học, sinh viên, các tiểu bang nàng đặt chân đến.

Sáng hôm sau ngày đến Chicago, Lệ dự một chương trình truyền hình dành cho Việt Nam. Cùng nói chuyện với nàng có giáo sư Hans Morgenthau, phụ trách về chính trị học tại trường đại học Chicago và một phóng viên báo Sun Times cả hai đều là chuyên gia về vấn đề Việt Nam đã từng viếng thăm xứ này.

Lệ đem con gái theo, lấy cớ là Thuỷ có thể giúp nàng trong những lúc gặp tiếng nào khó, vì theo lời Lệ "con gái tôi thạo Anh ngữ lắm". Thực ra thì trình độ của Thuỷ cũng chẳng hơn gì mẹ, nhưng Lệ chú ý đem theo là để gặp khi có câu nào khó đáp, nàng có thể quay lại phía con, làm bộ hỏi bằng tiếng Việt để có thì giờ tìm ra lối thoát.

Suốt hơn một tiếng đồng hồ giáo sư ký giả Mỹ đặt nhiều câu hỏi về tình hình Việt Nam từ các vụ bắt bớ Phật giáo và sinh viên, đến các vụ án xử các quân nhân trong các cuộc đảo chánh tháng 11 năm 1960, vụ ném bom dinh Độc Lập rồi vụ bầu cử Tổng thống vừa qua, chế độ cảnh sát ở miền Nam, mỗi vấn đề là một câu hỏi nan giải khiến cho Lệ lúng túng chỉ trả lời quanh quẩn, tránh né, tỏ ra thiếu thành thật rõ rệt.

Kết thúc chương trình tẻ nhạt này vì thái độ đối trá của Lệ, giáo sư Morgenthau đã phải tuyên bố:

- Tôi ngỡ là có dịp tranh luận với một người thông minh có học thức, tuy tôi không đồng ý với bà ấy. Nhưng tôi thật thất vọng. Bà ấy thật ngốc (She is just stupid).

Giáo sư Morgenthau còn nói thêm:

- Tuy tôi không thích bà ấy tí nào, tôi cho bà còn khá hơn con gái. Người con gái nhỏ tuổi này thỉnh thoảng có cái nhìn lạnh lùng, sâu độc làm cho tôi phải rùng mình. Lớn lên cô ta còn hơn cả mẹ!

Lệ mừng rỡ nhận ra tiếng nói quen thuộc ở đầu dây, John Richard, nguyên đệ nhất bí thư toà đại sứ Hoa Kỳ tại Sài Gòn kiêm giám đốc chi nhánh CIA tại Sài Gòn, sắp đến gặp Lệ.

Richard đã giúp đắc lực cho chồng nàng trong thời cự đại sứ Nolthing, vừa bị Cabot Lodge

loại trừ đẩy về Hoa Kỳ, để tổ chức lại cơ quan tình báo trung ương Mỹ tại Việt Nam. Richard còn là một tình nhân của Lệ trong số những người Mỹ giao du thân mật với nàng.

Lệ đến Mỹ được một tuần thì Richard trở về nước.

Gã tới Chicago tìm gặp Lệ tại khách sạn giữa lúc nàng đang hoang mang lo ngại, "đơn thương độc mã" đương đầu với những đợt tấn công liên tiếp trên đất Mỹ. Gặp lại người tình cũ, Lệ đang vui mừng trong cảnh "tha hương ngộ cố tri" thì Richard báo cho nàng hay tình thế nguy hiểm đang chờ đợi.

- Gió đã đổi chiều. Thái độ của Hoa Thịnh Đốn biến chuyển theo đường lối mới của Cabot Lodge và cơ quan CIA quyết định một phần quan trọng cục diện của miền Nam.

Richard trao tận tay Lệ một cuốn sách rồi bảo nàng:

- Bà cũng đã thừa rõ vai trò quyết định của CIA trong chánh sách Mỹ ở ngoại quốc, đặc biệt là tình thế hiện nay ở nước bà. Tôi rất tiếc lúc này không làm gì được, tôi cũng không còn ảnh hưởng gì đối với CIA ở Sài Gòn.

Richard ngừng lại, nhìn vào mắt Lệ:

- Tôi đã có gởi một cuốn sách này tặng ông cố vấn chồng bà. Tôi cũng đem món quà này tặng bà, vì tôi nghĩ là cuốn sách có thể gợi cho bà những ý nghĩ ích lợi... Theo ý tôi đây là một cuốn sách hữu ích cho những chính khách các nước Á Phi có liên hệ với Hoa Kỳ.

Lệ tháo giấy bọc cuốn sách, đọc tên sách: CIA của Andrew Tully. Richard nói vào:

- Đây là một tài liệu hết sức quan trọng về lịch sử hoạt động của cơ quan trung ương tình báo Mỹ. Bà có thể xem trong đó dự đoán được tình thế Việt Nam sắp tới mà không sợ sai lầm mấy.

Lệ cười mỉm:

- Đây là một cuốn sách tiên tri à?

- Cũng gần như thế song tùy theo sự suy luận của người đọc. Tôi tin là một người thông minh như bà chắc chắn sẽ theo đấy mà suy diễn đúng với những biến cố ở nước bà.

Richard ngồi nói chuyện với Lệ ở phòng riêng hơn một tiếng đồng hồ, uống đến ly ứt ký thứ ba, đôi mắt lơ lơ ngắm người tình cũ còn lại một mình, sau khi con gái và cô thư ký về phòng bên cạnh.

Nhìn đồng hồ tay gần nửa đêm, Richard đã ngà ngà rượu đổi câu chuyện:

- Tôi có thể ở lại đây không?

Lệ như quên cả bao nhiêu lo lắng, đáp:

- Theo anh, là một người của CIA, anh thấy có gì trở ngại cho tôi không?

*

* *

Giữa lúc Lệ đang ở trong tâm trạng hoang mang, sau cuộc tái ngộ người tình cựu giám đốc

cơ quan CIA ở miền Nam tại một khách sạn quan trọng Chicago, thì nhận được tin của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ khuyến cáo "bà đừng nên đi đâu, vì an ninh khó bảo đảm".

Theo chương trình đã định, sau Chicago, Lê sẽ viếng đến San Francisco để tiếp tục vòng du thuyết. Lúc đầu Lê tin tưởng mình gặt hái được nhiều kết quả rực rỡ nhờ tài ăn nói và duyên dáng hấp dẫn, có thể chinh phục cảm tình của chánh khách nghị sĩ và dân chúng Mỹ, vượt cả đệ nhất phu nhân Trung Hoa, Tổng Mỹ Linh đã đến Hoa Kỳ trước đây song Lê liên tiếp bị báo chí, sinh viên trí thức và thường dân phản đối ở khắp nơi nằng đặt chân đến. Đồng thời tại mỗi tiểu bang Lê sắp nói chuyện, phụ thân nàng, cựu đại sứ Trần Văn Chương đã tới trước diễn thuyết chống lại con gái, qua những lời lẽ tố cáo và đả kích chế độ gia đình họ Ngô. Vòng diễn thuyết tuyên truyền và phản tuyên truyền chánh quyền miền Nam của hai cha con cứ thế mà tiếp diễn khắp nước Mỹ, theo một nhịp độ cạnh tranh kịch liệt.

Trong khi Lê oán trách cha trên đất Mỹ thì ở Sài Gòn, sư bà Diệu Huệ bị chánh quyền bắt giữ từ đêm đánh phá chùa Xá Lợi lên tiếng từ người con trai bác học họ Bửu, đại sứ ở Bắc Phi, đã nhận 5 triệu bạc của anh em họ Ngô để chống lại Phật giáo và người mẹ tu hành.

Bửu Hội nhân danh là một nhà thông thái đại diện cho chánh phủ miền Nam ra trước đại hội đồng Liên Hiệp quốc tuyên bố:

- Những nguyện vọng của Phật giáo ở Việt Nam đã được bản thông báo chung ngày 16-6-1963 hoàn toàn thoả mãn. Vấn đề Phật giáo đã được giải quyết xong theo sự thỉnh cầu của vị tăng thống và trên nguyên tắc tích cực tôn trọng tự do tín ngưỡng. Tăng ni, Phật tử đều hoan nghênh biện pháp hoà giải của chánh phủ Việt Nam Cộng hoà về vấn đề Phật giáo. Họ đã gửi kiến nghị lên ông Tổng thống và chánh phủ đã cứu Phật giáo khỏi thảm cảnh do bọn đầu cơ chính trị gây ra. Những sự kiện này xảy ra sau ngày thông cáo chung được ký kết không còn nằm trong phạm vi tôn giáo, bằng chứng là những tăng ni Phật tử siết chặt hàng ngũ sau Tổng thống Ngô Đình Diệm, cương quyết đấu tranh tận diệt những kẻ thù của dân tộc. Như vậy, vụ Phật giáo không còn là vấn đề nữa và không cần phải đưa ra thảo luận tại Liên Hiệp quốc.

Lời biện hộ của nhà bác học đã bị phủ nhận bởi một bức thư của bà mẹ gửi cho trưởng phái đoàn Liên Hiệp quốc qua điều tra vụ vi phạm nhân quyền tại miền Nam.

"Tôi là Hồ Thị Huyền tức ni cô Diệu Huệ, thân mẫu của giáo sư Bửu Hội có mấy lời tâm huyết sau đây:

"1. Đối với Phật giáo, tôi rất đau đớn vì trong khi Phật giáo lâm nguy, tăng ni và tín đồ bị tù đầy, tôi không thực hiện được trí nguyện của tôi tức là tự thiêu thân để bảo vệ chính pháp, vì trước kia Ủy ban Liên phái không cho phép, bây giờ thì tôi mất hết tự do.

2. Đối với quốc dân, tôi rất tủi nhục vì Bửu Hội đã phản lại tôi phản lại Phật giáo và nhất là phản lại sự thật đã xảy ra ở Việt Nam. Vậy tôi xin tuyên bố trước Liên Hiệp quốc và thế giới biết rằng ông Bửu Hội ngày nay không còn là con tôi nữa. Xin Quốc hội và quốc ngoại thông cảm cho nỗi đau đớn của tôi.

Yêu cầu chánh phủ Ngô Đình Diệm hãy giúp cho tôi trả bỏ tẩm thân này bằng cách giết tôi đi, đừng vì Bửu Hội mà dung dưỡng tôi".

*

**

- Đó không phải là do bà cụ tự ý viết đâu mà chính là do hoạt động tổ chức bí mật của Phật giáo soạn ra để tuyên truyền hạ uy tín ông khi chúng hay tin ông làm đặc uỷ của chánh phủ

mời Liên Hiệp Quốc trưởng phái đoàn đến Việt Nam. Chúng tôi vừa mới khám phá một tổ chức cưỡng ép tăng ni tự thiêu trong thời gian có mặt của phái đoàn Liên Hiệp quốc ở Sài Gòn. Giết người họ cũng không từ, huống hồ chỉ tự thiêu như thế kia.

Ngô Đình Nhu tỏ lời an ủi nhà bác học Bửu Hội đã nhận công tác phản tuyên truyền Phật giáo, cạnh phái đoàn điều tra Liên Hiệp quốc.

Giáo sư Bửu Hội hỏi:

- Kế hoạch của ông cố vấn đối phó với phái đoàn điều tra như thế nào?

Cố vấn chính trị họ Ngô thông thả nói:

- Kế hoạch của tôi trù liệu gồm có mấy điều như sau:

1. Đưa cho phái đoàn một chương trình viếng thăm những nhân chứng và những nơi mà mình đã sắp đặt trước. Nếu phái đoàn đòi hỏi ra ngoài chương trình thì mình từ khước, viện cớ là vì vấn đề thiếu an ninh.
2. Chỉ để cho nhân viên phái đoàn gặp những nhân chứng được mật vụ tổ chức.
3. Cô lập hoàn toàn phái đoàn ở khách sạn trú ngụ bằng một hàng rào mật vụ công an, ngăn không cho những kẻ theo Phật giáo đến liên lạc tổ cáo.
4. Tổ chức những cuộc biểu tình của những sư giả hoặc phái Cổ Sơn Môn ủng hộ chính phủ và chống lại bọn thầy chùa phá rối làm tay sai Cộng sản.

*

**

Vào giữa lúc này, Đài phát thanh Sài Gòn truyền đi lời kêu gọi của một nhà sư, Đại đức Thích Minh Tuyên, 19 tuổi, yêu cầu 5 vị sư khác đừng tự thiêu, sau khi đã tuyên bố rằng mình bị dụ dỗ để tự thiêu.

Đồng thời Việt tấn xã loan tin "chính phủ mới khám phá được một tổ chức cưỡng ép tăng ni tự sát".

Vị chủ tịch phái đoàn Liên Hiệp quốc gặp Thích Minh Tuyên. Nhà sư này với tư cách chứng nhân đã đáp lại những câu hỏi của nhân viên phái đoàn, nói mình chính là môn đệ của Thượng toạ Thích Trí Quang lãnh đạo Tổng hội Phật giáo, làm việc cho Cộng sản và kể lại cuộc tự thiêu hụt:

- Họ cần mười người tình nguyện và hỏi tôi tham gia không. Họ nói tôi sẽ được chết vì chánh pháp. Họ rất vui sướng khi nghe tôi nhận lời. Họ yêu cầu tôi tự thiêu trong ngày Quốc khánh vì ngày hôm ấy có đông đủ mọi người, ngày có các đại biểu của phái đoàn Liên Hiệp quốc. Tôi hỏi làm thế nào để có thể vào khu vực cấm ấy được.

Họ bảo tôi đừng lo sợ, một nhóm người phụ trách ủng hộ sự tự thiêu đã có những bố trí thích đáng cho tôi. Tôi hỏi bố trí như thế nào thì họ trả lời đến ngày 26-10 tôi sẽ nhận được một bộ đồ trắng và một chiếc áo cà sa vàng có tẩm xăng. Họ sẽ giao cho tôi một chiếc xe hơi có treo cờ để vào khu vực cấm đến nơi tôi sẽ tự nhiên bước xuống xe do một người tài xế lái. Đoạn tôi sẽ ngồi xuống, mặc chiếc áo cà sa vào quệt diêm và châm lửa đốt quần áo. Trước khi ấy, người ta sẽ cho tôi vài viên thuốc không sợ đau.

Ngày 25, cảnh sát đến bắt tôi. Họ giam tôi trong một căn phòng, xong đem tôi ra và giải thích là chánh quyền không giết một vị sư nào, không có một sự tàn bạo nào đã xảy ra và tất cả những câu chuyện trước kia đều là bịa đặt. Tôi biết bị lừa đường và bây giờ tôi đã hiểu rõ về những âm mưu vừa qua, tôi có gởi một bức thư đến phái đoàn Liên Hiệp quốc. Bây giờ tôi đã nhận thấy rõ ràng tình thế, không còn có ý định tự thiêu nữa.

Đại sứ Liên Hiệp quốc hỏi:

- Anh có kể câu chuyện của anh tại Đài phát thanh không?

- Có, tôi kể hôm qua tại Đài phát thanh.

Cuộc đối thoại tiếp tục giữa nhân viên phái đoàn quan sát và nhà sư nhân chứng.

- Ai bảo anh kể?

- Nhân viên công an yêu cầu tôi, và tôi nhận lời.

- Ai đưa anh đến đây.

- Công an.

- Hôm qua, có phải anh đã yêu cầu năm vị sư khác đừng tự thiêu nữa phải không?

- Vâng, tôi kể câu chuyện của tôi và gởi đến họ lời kêu gọi như thế.

- Anh có biết năm người kia không?

- Không.

- Anh có tiếc về việc không được hy sinh cho chánh pháp hay là anh sung sướng khỏi phải chết?

- Tôi sung sướng khỏi phải chết vì tay tôi.

- Như thế, anh công nhận những điều công an đã nói là đúng?

- Vâng, tôi rất tin.

*

**

Ban lãnh đạo bí mật Phật giáo quyết định tổ chức một vụ tự thiêu vào ngày 27 tháng 10.

Lý do của ban lãnh đạo: Phải tổ chức trong ngày 27 tháng mười vì cảnh sát, công an, mật vụ đã một nhòai hôm lễ Quốc khánh 26 tháng 10. Một lễ nữa, phái đoàn Liên Hiệp quốc vừa mới tuyên bố bác bỏ lần thứ hai bản chương trình quan sát do chánh phủ Diệm ấn định. Phật giáo phải hành động gấp để gây uy tín quốc tế.

Người tình nguyện hy sinh là nhà sư Thích Thiện Mỹ. Thích Thiện Mỹ là pháp danh của Hoàng Miêu 22 tuổi, xuất gia từ năm lên tám, tu tại chùa Linh Sơn Đà Lạt, đã phát nguyện tự chặt hai ngón tay ngày 18 tháng 8 năm 63 để góp phần đấu tranh cho đạo pháp.

Được thư xin tự thiêu cúng đường của Thiện Mỹ, ban lãnh đạo bí mật liền tiếp xúc đưa nhà sư về Sài Gòn, tổ chức việc tự thiêu của Thiện Mỹ.

Thiện Mỹ ngụ tại ngôi chùa hoang Phước Hải, là nơi tăng ni đã trốn hết sau vụ tự thiêu vừa qua tại chợ Bến Thành của sư Quảng Hương. Mật vụ và công an không hề biết rằng tổ chức bí mật của Phật giáo lại dùng chùa này lần thứ hai làm nơi chuẩn bị một vụ tự thiêu khác nữa.

Đêm hôm ấy, những người ngủ lại trong chùa Phước Hải đều thấp thỏm lo mật vụ ập vào bắt trọn đám.

Bắt đầu gà gáy, lúc hai giờ sáng, mọi người trong chùa đã lục đục trở dậy. Thiện Mỹ đi tắm rửa, quần bông vào người rồi khoác áo cà sa, tới ngồi trước bàn Phật tụng kinh.

Theo chương trình dự định, vào lúc 9 giờ 25, một tu sĩ giúp Thiện Mỹ tắm 4 lít xăng vào bông gòn quần quanh người, còn 2 lít xăng trắng của một sĩ quan Phật tử biếu thì cho vào hai túi ni lông để Thiện Mỹ đeo ở vai mang đi. Đúng chín giờ rưỡi, sẽ có một chiếc xe nhà binh do một quân nhân cầm lái đến trở Thiện Mỹ thẳng tới nhà thờ Đức Bà vào lối 10 giờ.

Sư Đồng Công lo chuyện chuyên chở, không mượn được xe, ghé qua nhà thờ Đức Bà thấy nhiều khuôn mặt Phật tử quen thuộc đang quỳ ở hàng ghế, sẵn sàng chờ đợi hưởng ứng cuộc tự thiêu. Nóng lòng vì đã đến giờ phút hẹn định, sư Đồng Công đành thuê một chiếc tắc xi chạy về chùa để đón Thiện Mỹ.

Trong số 5 ngàn tắc xi ở Sài Gòn có hàng trăm tài xế là mật vụ len lỏi, nhưng rất may cho sư Đồng Công lại gặp được một tài xế Phật tử. Chiếc xe dừng lại trước chùa Phước Hải, nhiều tăng ni đã đi trốn. Thiện Mỹ lững thững từ trên gác bước xuống tay xách hai túi xăng cùng sư Đồng Công vội bước vào xe. Mùi xăng bốc ra sực nức.

Mấy nữ tín đồ đoán biết sắp có tự thiêu, nhìn theo nhà sư khóc oà.

Chiếc tắc xi lăn bánh trên đường Trần Quốc Toản, rồi chạy quanh co, tránh các ngã tư đèn xanh đỏ, sợ xe phải dừng, mùi xăng bốc ra làm lộ cuộc tự thiêu. Hơi xăng thấm vào người nóng rát, ngồi trên xe Thiện Mỹ cười bảo đồng đạo:

- Nóng quá, cứ để ít phút nữa tôi cũng chết nóng chứ chẳng cần tự thiêu.

Mười giờ năm phút, xe dừng lại ở cuối đường Nguyễn Du, nhìn thẳng ra nhà thờ Đức Bà, Thiện Mỹ lấy hai túi xăng ni lông đựng xăng trắng bỏ trong tay áo rộng, lững thững băng qua đường, đến phía trước pho tượng Maria ở công trường Hoà Bình, nhìn thẳng đường Tự Do.

Thiện Mỹ ngồi kiết già bên lề đường, gần một gốc me lớn, trút thêm hai túi xăng vào người, một tay cầm bao diêm giờ cao cho khỏi ướt rồi tự quẹt cháy bùng lên. Thấy lửa, dân chúng mấy phía đổ xô lại, bao quanh người tự thiêu. Từ trong nhà thờ Đức Bà đang hành lễ mười giờ, những Phật tử sinh viên, học sinh trực sẵn chạy đến. Nhiều thiếu phụ sụp quỳ xuống khấn đầu vái nhà sư bốc cháy. Cảnh sát chiến đấu, mật vụ ào tới. Lối 100 người vây quanh đám lửa la ó; ngăn cản không để cho phá ngang cuộc tự thiêu, tiếng mắng nhiếc cảnh sát át cả tiếng cầu nguyện của đám đông. Một cảnh sát viên đã chiến tung mền chụp trùm lên nhà sư tự thiêu làm cho ngọn lửa bùng lên, bốc cháy cả mền khiến gã vội giật mền kéo ngã người nhà sư. Thiện Mỹ gượng ngồi dậy trong ngọn lửa, rồi mấy phút sau từ từ ngã ra.

Ba ký giả Mỹ chụp ảnh và quay phim bị bọn mật vụ rượt đuổi.

Hai chiếc xe cứu hoả phóng tới, xịt tắt ngọn lửa còn cháy lém xém người nhà sư đã tắt thở. Một chiếc mền tung ra phủ kín xác cháy đen rồi cảnh sát khiêng quăng lên xe, chạy đi.

Đang lúc vùi rỗng tuếch nước rửa khoảng gạch nhà sư ngồi tự thiêu và cảnh sát đã chiến hung hăng giải tán đám biểu tình, bốn nhân viên của phái đoàn quan sát Liên Hiệp quốc tới nơi.

Bức thư của nhà sư thứ bảy tự thiêu để lại cho Hoà thượng Hội chủ Phật giáo, tổng thư ký Liên Hiệp quốc và Tổng thống Ngô Đình Diệm được bí mật phổ biến liền sau đó.

Ngay trưa chúa nhật hôm ấy, trưởng phái đoàn quan sát Liên Hiệp quốc nhận được một bức thư đề trên bàn của ông tại khách sạn Majestic. Mở ra đọc thấy bản dịch Anh văn những lời troi trắng của nhà sư vừa tự thiêu sáng nay, Đại đức Thích Thiện Mỹ, nhắn gởi Tổng thư ký Liên Hiệp quốc.

"Phật giáo Việt Nam chúng tôi đã và đang bị đàn áp bởi chánh quyền Thiên Chúa giáo Ngô Đình Diệm. Chính điều ấy đã quá rõ rệt và cũng được các nước trên thế giới lên án hành động phi nhân của ông Diệm.

Nhất là đã được Hội đồng Liên Hiệp quốc đặc biệt chú ý đưa ra thảo luận và cử một phái đoàn sang Việt Nam Cộng hoà điều tra. Thế mà ông Diệm vẫn ngoan cố che giấu sự thật và cảnh đàn áp Phật giáo đồ vẫn tiếp diễn không ngừng.

Ý thức được nhiệm vụ của người tu sĩ Phật giáo hiện tại, tôi tự nguyện thiêu thân để:

1. Bảo vệ đạo pháp.
2. Cảnh cáo chính quyền Ngô Đình Diệm đàn áp dã man, vu khống, giết hại, bắt bớ, khủng bố các nhà lãnh đạo trong Ủy ban liên phái, các tăng ni và Phật giáo đồ.

Vậy tôi kính mong ông nghĩ tới sự hy sinh tính mạng của các vị đã qua và tôi, cũng như sự đau khổ của Phật giáo đồ Việt Nam đang chịu đựng mà dùng uy tín quyền năng của mình khẩn cấp can thiệp với ông Diệm trả tự do cho tăng ni tín đồ Phật giáo và chấm dứt tình trạng kỳ thị Phật giáo".

Cũng trong giờ ấy, tại dinh Gia Long, Ngô Đình Diệm nhận được những lời nhắn nhủ phóng thích của nhà sư tự thiêu.

"Tôi, tăng ni Hoàng Miếu, pháp danh Thích Thiện Mỹ đã nhận chân giá trị sự hy sinh cuộc sống để bảo vệ đạo pháp. Phật giáo đã có trên Việt Nam hơn 18 thế kỷ trải qua các thời suy vong nhưng chưa thời nào đau thương bằng lúc này. Người tu sĩ Phật giáo chúng tôi sống dưới chế độ kỳ thị Phật giáo do anh em ông chủ trương để nhằm tiêu diệt Phật giáo. Âm mưu tiêu diệt Phật giáo làm xáo trộn tinh thần đạo đức truyền thống dân tộc của gia đình họ Ngô là đặc tội với lịch sử.

Để bảo vệ giá trị của người tăng sĩ hiện tại tôi tự nguyện thiêu thân.

Trước khi về cõi Phật tôi ân cần khuyên nhủ ông nên tôn trọng giá trị đạo đức quốc dân hơn là xây địa vị cho họ Ngô trên xương máu của đồng bào".

Ngô Đình Nhu cho gọi Dương Văn Hiếu chỉ huy mật vụ vào dinh Gia Long trước mặt Bộ trưởng Công dân vụ, tức giận hỏi:

- Các người làm ăn ra sao mà để đổ bể tai tiếng với phái đoàn Liên Hiệp Quốc như vậy.

Họ Dương phân trần:

- Thừa cố vấn, việc lão sư tự thiêu sáng nay trước nhà thờ Đức Bà thiệt bất ngờ quá, mặc dù chúng tôi đã cho bố trí đề phòng khắp các địa điểm trọng yếu ở châu thành và canh chừng các chùa...

Nhu lạnh lùng nói:

- Không kể vụ tự thiêu vừa rồi tôi nghe báo cáo lại hôm kia nhân viên mật vụ đã bắt một người ăn mặc nhà sư vô nhà hàng Majestic tìm gặp phái đoàn Liên Hiệp quốc sau khi đem về bát hành hung rồi người ta đưa giấy ra mới biết là nhân viên của phái đoàn giả làm Phật tử... Mật vụ công an mà làm việc hồ đồ như vậy đó, thì tin làm sao được? Như vậy mà giấu không cho tôi hay...

- Bẩm cố vấn, con đã cho thay đổi mấy nhân viên này rồi!

- Không còn kiểm được người hay sao mà tôi nghe nói mấy nhân viên mật vụ và cán bộ công dân vụ giả làm sư ở chùa Xá Lợi bị lộ tẩy cả. Tôi nghe báo cáo là có nhân viên phái đoàn Liên Hiệp quốc bất thần đến chùa hỏi han mấy sư về nghi thức, giáo điều của đạo Phật, không ai trả lời xuôi cả. Như vậy mà để cho họ đóng vai thượng tọa, đại đức thì hồng lừa gạt nhân viên Phật giáo Liên Hiệp quốc làm sao được? Tệ hơn nữa, tôi còn nghe nói có mấy bà đi lễ chùa nhận ra mặt các sư mới là kẻ đi ở trong xóm hoặc người thiếu nợ của họ. Họ la ầm lên, vạch mặt chỉ trỏ là sư giả của chánh phủ!

Nhu lắc đầu, ngao ngán nói tiếp:

- Thật các người làm hỏng hết kế hoạch của tôi! Mỗi nhà sư trả tám ngàn đồng một tháng, hai ngàn người giả làm sư, bao nhiêu là tiền mà lại đi chọn những phần tử hạ cấp như vậy Tôi không hiểu các người làm ăn ra sao mà tệ hại đến thế?

Ngô Trọng Hiếu chống ché.

- Thừa cố vấn đó là bọn Phật giáo rĩ tai tuyên truyền đề làm giảm uy tín của chánh phủ, chớ sư trụ trì ở chùa Xá Lợi là một đại úy cán bộ của công dân vụ tình nguyện cạo đầu hoạt động rất đắc lực.

Dương Văn Hiếu tiếp lời:

- Bẩm cố vấn, nhân viên của con đã ngăn chặn, tóm bắt được cả chục Phật tử tìm cách tiếp xúc với phái đoàn Liên Hiệp quốc. Con cũng có tổ chức cho mấy Phật tử mật vụ đóng vai nhân chứng đi gặp nhân viên Liên Hiệp quốc để đánh lộn sòng...

Viên trưởng ngành mật vụ bỗng hạ giọng:

- Bẩm cố vấn, con nghe nhân viên báo cáo là trong dân chúng, nhất là các giới Phật tử, người ta xầm xì đồn đại là sắp có quân đội đứng ra đảo chánh. Thiên hạ đua nhau mua gạo, mua than tích trữ.

Viên cố vấn chính trị họ Ngô mỉm cười khó hiểu hỏi lại:

- Thế anh có tin là quân đội có thể làm đảo chánh không?

- Dạ, cố vấn liệu việc như thần, quân đội nằm ở trong tay cố vấn, con tin là có đảo chánh hay không cũng tùy ở cố vấn.

Ngô Trọng Hiếu cười nịnh:

- Bọn Phật giáo tung tin quân đội sắp đảo chánh là để vớt vát đem lại chút hy vọng cho phong trào đã xẹp rồi.

Được mật vụ thông báo về những mưu toan đảo chánh, Ngô Đình Nhu đã đưa ra kế hoạch để dập tan những âm mưu này, thực hiện cuộc đảo chánh giả, đặt tên là "Chiến dịch Bravo".

Đảo chánh cũng như trứng: phải đập vỡ trước khi trứng nở.

Theo kế hoạch của Cố vấn chính trị họ Ngô thì vào ngày X, tư lệnh lực lượng đặc biệt đại tá Lê Quang Tung sẽ dựng lên một cuộc đảo chánh với sự trợ lực của các đơn vị cảnh sát đã chiến được lựa chọn trước. Anh em họ Ngô cùng một số thuộc hạ sẽ vờ chạy ra Vũng Tàu. Viên tướng chỉ huy quân đội trung thành sẽ án binh bất động ở ngoại ô Sài Gòn. Trong thành phố lúc ấy sẽ gây nên những vụ lộn xộn, những cuộc cướp phá Mỹ kiều, những vụ sát hại một số lãnh tụ Phật giáo và sinh viên.

Trong thời gian lộn xộn này, đại tá phản loạn Lê Quang Tung sẽ thành lập một chính phủ cách mạng gồm những kẻ chống anh em họ Ngô. Cựu đại sứ Trần Văn Chương sẽ được chỉ định giữ chức vụ Thủ tướng chính phủ, ngoài ý định của ông này. Đài phát thanh Sài Gòn sẽ đưa ra những luận điệu bài Mỹ, hô hào trung lập, và kêu gọi chấm dứt chiến tranh với Cộng sản.

Tuồng đảo chánh này sẽ kéo dài trong 24 tiếng đồng hồ. Rồi sau đó, từ những vị trí quanh Sài Gòn, quân đội trung thành sẽ trở về dẹp cuộc nổi loạn một cách nhanh chóng để giải phóng thủ đô.

Anh em họ Ngô sẽ oai hùng thêm trở về thủ đô trong chiến thắng, giữa sự hoan hô tung bừng của Thanh niên cộng hoà và các đoàn thể cách mạng quốc gia, Phụ nữ liên đới, Cần Lao, các công sở, Quốc hội, các thành phần tôn giáo, đại biểu mọi tầng lớp dân chúng...

Ngô Đình Diệm lập lại thẩm quyền vô địch của mình trong mưu toan thành công lớn lao của Cố vấn chính trị.

Với kế hoạch đảo chánh giả tạo này, anh em họ Ngô chứng tỏ rõ ràng với Hoa Kỳ:

- Địch thủ của họ Ngô là những kẻ chống Mỹ, trung lập, thân Cộng. Như vậy, Mỹ sẽ bắt buộc từ bỏ ý định "đổi ngựa giữa dòng", đưa người khác lên thay Diệm.

- Đối thủ của Diệm không làm chủ được tình thế, không kiểm soát nổi dân chúng nên xảy ra những cuộc lộn xộn, cướp phá Mỹ kiều.

- Quân đội vẫn trung thành ủng hộ họ Ngô, nên chẳng những đã từ chối không theo phe đảo chánh mà còn dẹp tan họ.

Thêm vào những điểm tuyên truyền mạnh mẽ xác nhận uy thế vô song của anh em họ Ngô, kế hoạch đảo chánh giả này là một cái bẫy gài sập những kẻ đối lập chế độ xuất đầu lộ diện cho họ Ngô trừ khử.

Cố vấn chính trị họ Ngô định đánh một nước cờ quyết liệt cứu vãn tình thế gay go, phải đương đầu với một đối thủ vô cùng lợi hại, Ngô Đình Nhu tin tưởng ở sự bố trí cán bộ Cần Lao, khắp các đơn vị quân đội bắt chước theo hệ thống chính trị viên của Cộng sản.

Tất cả những vị trí then chốt trong quân đội đều ở trong tay những người đã chịu ân huệ của họ Ngô khó lòng phản lại chế độ, hơn nữa tướng Tôn Thất Đính chỉ huy lực lượng bảo vệ thủ đô là người mà anh em họ Ngô hết sức tin tưởng, Diệm coi như con nuôi, tướng Tổng Tham mưu

trưởng Trần Văn Đôn lại là người tình của đệ nhất phu nhân. Mặt khác, Nhu đã thực hiện mưu kế ly gián các tướng lãnh, gắp gỡ thân mật riêng từng người, gieo sự hoang mang cho họ ngờ lẫn nhau.

Đòn ác liệt gán cho quân đội trách nhiệm tấn công chùa chiền, yêu cầu chánh phủ ban hành lệnh giới nghiêm để đàn áp phong trào Phật giáo, họ Ngô đã làm giảm uy tín của một số tướng lãnh, khiến dân chúng oán hận binh sĩ tiếp tay với chế độ, điều đó thúc đẩy họ tiếp tục đứng về phía chánh quyền. Bản thỉnh cầu dài 20 trang đánh máy của một số tướng lãnh gửi cho Ngô Đình Diệm đề nghị cải tổ chánh phủ, thay đổi chánh sách, yêu cầu cố vấn chính trị họ Ngô rời khỏi Việt Nam, rồi tiếp đến bản kiến nghị do một phái đoàn 6 tướng lãnh mang vào dinh Gia Long yêu cầu họ Ngô thả hết tầng ni, giáo sư sinh viên học sinh bị bắt giữ trước và sau ngày giới nghiêm, anh em họ Ngô đã nhận chìm trong hứa hẹn vu vơ và không thấy có một phản ứng nào đáng ngại.

Tin ở sự phân tán của hàng ngũ tướng lãnh, chia rẽ, nghi kỵ nhau và có các tay chân trung kiên của mình kìm chế, Ngô Đình Nhu đã kiêu hãnh nói với một thuộc hạ cao cấp đến báo tin lo ngại có đảo chánh:

- Mấy tướng chống đối muốn nghe theo Mỹ làm đảo chánh, nhưng không có quân đội trong tay thì làm gì? Chúng chỉ đánh võ miệng được thôi. Không lo! Riêng với lực lượng đặc biệt cũng đủ dẹp rồi, nếu chúng có làm liều.

Tuy tự tin ở thực lực và kế hoạch của mình, song bề ngoài Ngô Đình Nhu tỏ vẻ nhượng bộ yêu sách của đại sứ Mỹ, báo tin là mình sắp sửa xuất ngoại. Nhà may đồ áo tây quen thuộc của phủ Tổng thống được lệnh may sắm năm bộ đồ da xù lạnh cho ông cố vấn chính trị. Trong cuộc điện đàm hàng ngày của vợ sắp chấm dứt vòng du thuyết ở Hoa Kỳ, Ngô Đình Nhu bảo vợ khoan trở về xứ hãy chờ chồng sang gặp.

Đồng thời, để tỏ mình không có hậu ý gì, Ngô Đình Nhu bảo anh nhận lời đề nghị của vị tướng Tổng Tham mưu trưởng ký giấy cho Lực lượng đặc biệt hành quân tham gia chiến dịch chống Cộng.

Từ hai tháng nay, lực lượng của đại tá Lê Quang Tung bị Mỹ ngưng không trả lương, vì chỉ đóng tại Sài Gòn, không đi đánh du kích Cộng sản, theo ý muốn của Bộ Tư lệnh viện trợ Mỹ: Lực lượng đặc biệt là một đơn vị được thành lập dưới sự đỡ đầu trực tiếp của Mỹ, về kỹ thuật tác chiến cũng như về súng đạn, lương bổng, với nhiệm vụ đi tìm địch, xông vào lòng địch, đánh địch ngay trên đất địch.

Ngô Đình Nhu đã giao cho sĩ quan thân tín, một thầy dòng xuất thân, đại tá Lê Quang Tung đứng ra làm tư lệnh chỉ huy đoàn quân này, một mặt khống chế các vị tướng lãnh không chịu khuất phục và phối hợp với cảnh sát dã chiến mật vụ để đàn áp phong trào Phật giáo.

Khi đặt bút xuống ký lệnh điều động 4 đại đội Lực lượng đặc biệt đi hành quân ở Cao nguyên theo lời đề nghị của Trần Văn Đôn, trung tướng Tổng Tham mưu trưởng tư lệnh quân đội Cộng hòa, Ngô Đình Diệm không dè đã bị trúng kế "điều hổ ly sơn" của phe chống đối muốn phân tán lực lượng hậu thuẫn trung kiên với họ Ngô. Tin ở đoàn quân bảo vệ thủ đô do thiếu tướng Tôn Thất Đính nguyên tổng trấn chỉ huy mà anh em họ Ngô cho chỉ là tay hữu dũng vô mưu rất dễ trung thành, được tin nhiệm, giao phó cho trọng trách thực hiện cuộc đảo chánh giả, nên Diệm không do dự để Lực lượng đặc biệt rời xa Sài Gòn.

Anh em họ Ngô không ngờ rằng viên tướng trẻ tuổi "hữu dũng" đã ngấm ngầm thay đổi thái độ từ mấy hôm nay.

Trong khi đó thì kế hoạch đảo chánh giả mệnh danh là Hành quân Bravo của anh em họ Ngô đã

quyết định khởi sự vào chiều hôm lễ Các Thánh, lúc 16 giờ ngày mùng một tháng 11, khi những tướng lãnh chỉ huy quân đội vào dinh Gia Long mừng Tổng thống.

Ngày 30, Ngô Đình Nhu gọi điện thoại cho vợ đang ở Hoa Thịnh Đốn bảo khoan về vì lý do:

- Một cuộc đảo chánh sắp xảy ra.

*
* *

Sài Gòn chưa bao giờ thu hút được một số ký giả ngoại quốc đông đảo đến thế. Đặc biệt là các phóng viên của các hãng thông tấn, đặc phái viên của các báo, các hãng truyền thanh, vô tuyến truyền hình. Họ đến nơi sắp có biến cố quan trọng tại thủ đô miền Nam Việt Nam Sài Gòn đã là trọng tâm sôi nổi vào bậc nhất thế giới từ ngày bùng nổ phong trào đấu tranh Phật giáo, tiếp đến vụ tự thiêu làm chấn động dư luận thế giới, các cuộc nổi dậy của sinh viên học sinh, rồi cuộc tấn công chùa chiền, tình trạng giới nghiêm và không khí ảm ỉ sôi động với nhiều tin đồn đảo chánh, báo hiệu một biến chuyển dữ dội chưa biết xảy ra vào lúc nào.

Cả thế giới đang hướng về Sài Gòn. Liên Hiệp quốc gởi phái đoàn đến điều tra tại chỗ về việc kỳ thị tôn giáo ở miền Nam. Cuộc tranh chấp ngấm ngấm của anh em họ Ngô và đại sứ đã tới thời kỳ quyết liệt. Trong khi đó thì có tin đại sứ Lodge sẽ trở về Mỹ ngày mùng hai tháng 11 để tường trình cùng Hoa Thịnh Đốn.

Tin đại sứ Mỹ sắp rời Sài Gòn như báo hiệu một biến cố quan trọng sắp xảy ra. Vì theo lệ, mỗi một đại sứ Mỹ ra đi khỏi một nơi nào đang có một cuộc khủng hoảng chính trị thì rồi thế nào cũng có một cuộc đột biến xảy ra.

Giới ký giả ngoại quốc náo nức đợi chờ những cuộc săn tin sôi động. Có người bảo là đã ngửi thấy mùi thuốc súng trong không khí Sài Gòn. Ký giả David đã từng có mặt trong các cuộc đảo chánh do cơ quan tình báo Trung ương Mỹ tổ chức ở Iraq, Ba Tư, Đại Hàn với kinh nghiệm nghề nghiệp và tin tức bí mật thu thập được, trong ngày cuối tháng mười, đã nói với một bạn đồng nghiệp Việt Nam:

- Chúng ta sắp dự hồi kết cuộc của chế độ chính trị hạ màn.

Đêm ba mươi hôm ấy, thông tin viên của New York Times cùng một đồng nghiệp nhận được một mảnh giấy, với hàng chữ sau đây:

- Please buy me one bottle of whisky at the P.X (Nhớ mua hộ cho tôi một chai whisky tại hợp tác xã Mỹ).

Ký giả Mỹ đọc xong mảnh giấy, sáng mắt lên, và tuy đã dạn dày trong nghề săn tin cũng không dẫn được xúc động, múa tay bảo bạn đồng nghiệp ở cùng phòng:

- Rồi!

Anh bấm chuông gọi bồi mang lên phòng nước đá và soda, rót rượu whisky tự thưởng cho mình đã tóm được một tin quan trọng.

Hàng chữ trên mảnh giấy kia là một mật hiệu thoả thuận trước giữa ký giả Mỹ và vị tướng nhờ mua whisky, có nghĩa là: "Sắp có đảo chánh đến nơi".

Nhà hàng Con Ve (La Cigale) tối nay, trong đám khách chơi đêm sang trọng phần đông là ngoại

kiều có hai quân nhân vận thường phục, ngồi ở một góc bàn cuối phòng, trước hai ly whisky và đầy bàn chai soda không, đĩa gạt tàn thuốc lớn đầy ắp tàn và mẩu thuốc lá dụi tắt.

Hai người đã uống đến ly rượu thứ ba, cúi đầu vào nhau có vẻ nghiêm trọng, song những lời nói vẫn âm thầm trao đổi, giữa không khí rộn rã của các điệu nhạc thời đại, từng lúc như rú thét lên.

Người lớn tuổi trạc ngoài bốn mươi, có phong độ một gã đàn ông ăn chơi lịch sự là vị tướng hai sao của họ Ngô.

Phiếu lý lịch mật của vị tướng này người ta thấy ghi: "Trần Văn Đôn, 46 tuổi, sinh tại Cô-đờ-răng (miền Tây Nam Pháp) được đào tạo ở trường sĩ quan trừ bị và trường lục quân tại Sanh-me-săng (Saint Maixent) (Pháp).

Với chánh quyền Diệm, đã làm đại sứ ở Ý và Tây Ban Nha, sau khi giữ chức đại tá tư lệnh Sài Gòn trong thời kỳ đánh Bình Xuyên rồi chỉ huy lực lượng phòng vệ phủ Tổng thống. Nguyên nhân đi làm sứ thần ở ngoại quốc: cố vấn chính trị họ Ngô muốn chia rẽ Trần Văn Đôn với bà vợ đệ nhất phu nhân. Vụ bà Trần Văn Đôn bắt bà cố vấn vì ghen tại Đà Lạt đã khiến anh em họ Ngô giam lỏng Đôn một thời gian trong chức tư lệnh vùng I chiến thuật, dưới sự canh chừng của cố vấn miền Trung.

Trung tướng Trần Văn Đôn được anh em Diệm giao giữ chức quyền Tổng Tham mưu trưởng và tư lệnh quân đội trong thời kỳ tấn công các chùa và thiết quân luật.

Tư tưởng: ôn hoà, có căn bản chắc chắn về quân sự. Tương quan với họ Ngô: qua trung gian của bà cố vấn. Chú ý: một vị tướng đã được Pháp đào tạo từ nhỏ. Anh em họ Ngô giao cho quyền tư lệnh quân đội Cộng hoà vì tin không phản lại họ, do sự liên lạc giữa Trần Văn Đôn và bà vợ cố vấn".

Ngồi đối diện trung tướng Đôn là một người gần bốn mươi dáng dấp hăng trẻ, sôi nổi, nóng nảy đang chồm người chú ý nghe kẻ đối thoại.

Phiếu lý lịch mật của vị tướng một sao này ghi: "Tôn Thất Đính, sinh năm 1925 ở Huế, gia nhập quân đội Pháp thời kỳ Nhật chiếm đóng Đông Dương. Tu nghiệp ở trường Ca-la- vơ-ry (Cavalerie) tại Xô-muya (Saumur) (Pháp), năm 1952 được thăng trung úy Pháp. Dưới chế độ Diệm được thăng chức liên tiếp, đại tá năm 1955 và thiếu tướng năm 1958. Có sang Hoa Kỳ học lớp chỉ huy lực lượng quân và tham mưu ở Li-vơ-n-u-ốc.

Được họ Ngô tin cậy giao chức tổng trấn Sài Gòn trong vụ tấn công các chùa đêm 20-8. Bất mãn anh em họ Ngô, sau khi bị từ chối chức Bộ trưởng nội vụ".

Về việc này tin tức của nhân viên CIA cho hay: "Tôn Thất Đính hăng hái, trung thành với Diệm, đã có lần tuyên bố chung quanh: "Tôi coi Tổng thống như cha, Tổng thống biểu gì tôi cũng làm". Nhưng Đính rất tin vào số mạng và nóng nảy, đầy tự ái. Các tướng lãnh chống đối Diệm lợi dụng nhược điểm của Đính để lôi cuốn về phía họ. Họ hết lời ca ngợi Đính, gọi ông là "người hùng của lịch sử". Một vị đại tá trong nhóm chống đối: Đỗ Mậu, nguyên chỉ huy an ninh quân đội quân sự của phe tướng lãnh muốn đảo chánh Diệm đã mua chuộc một thầy tướng số để ông này coi tử vi cho Đính, bảo là "sẽ có một tương lai rực rỡ oanh liệt về chính trị". Thấy Đính tin tưởng ở lời thầy bói, các tướng lãnh chống đối bên tổ chức một bữa tiệc để ăn mừng Đính, và khuyên bảo Đính đi gặp Diệm để yêu cầu trao cho chức Bộ trưởng nội vụ. Các tướng lãnh chờ đợi Đính mang tin mừng về để mở chiêu sâm banh khao. Diệm đã từ chối đề nghị của Đính, đúng như dự đoán của các tướng lãnh âm mưu. Bị mất thể diện, nghe các tướng bàn nói khích, Đính đòi từ chức tổng trấn, và đi Đà Lạt mấy hôm. Thời gian này, các tướng lãnh chống đối tìm đủ mọi cách thuyết phục Đính ngả về phe họ. Đính đã xiêu lòng. Bởi lẽ mọi cuộc lật đổ anh em

họ Ngô sẽ phải gặp nhiều khó khăn nếu không có sự đồng lòng của tướng Đính.



Trung tướng Trần Văn Đôn

Tướng Đôn nhìn thẳng vào mặt tướng Đính:

- Chiều hôm kia, một đại diện chính thức của Ngũ giác đài có gặp anh Minh Lớn, bàn bạc về một cuộc đảo chánh. Tên anh đã được nhắc đến rất nhiều. Chính anh Minh Lớn cũng nói rằng anh không thể là người lãnh đạo cuộc đảo chánh đó, và ngỏ ý là về phần quân sự nên giao phó cho anh, về phần chính trị thì giao phó cho tôi, còn anh ấy đứng ra để phối hợp anh em. Anh ấy được cảm tình của hầu hết các bạn tướng tá, được dân chúng cảm mến, được Mỹ tín nhiệm, với anh đây và tôi có thể thành một bộ ba để làm nên việc lớn. Chúng ta còn có đại tá Đỗ Mậu là một người có nhiều mưu kế, làm dây liên lạc giữa anh em, liên kết các sĩ quan trung cấp...

Tướng Đính nói:

- Trưa hôm qua đại tá Đỗ Mậu có đến gặp tôi, nài nỉ tôi tham gia với anh em...

Tướng Đính nhắc lại cuộc gặp gỡ giữa đại tá Đỗ Mậu rồi nói với tướng Đôn:

- Tôi nói với đại tá Đỗ Mậu rằng: không phải tôi không biết ông Diệm nghe anh em ông ấy mà làm bậy đâu sở dĩ tôi còn đi với ông Diệm là hy vọng cải tạo ông ấy. Nhưng dịp may của ông Diệm đã qua rồi. Tôi không còn muốn ở về phía ông Diệm để tham dự vào âm mưu kinh khủng của ông cố vấn đang chuẩn bị. Đó là cuộc đảo chánh giả, gọi là chiến dịch Bravo mà ông cố vấn muốn giao cho tôi thực hiện.

Tướng Đính uống cạn ly whisky, gọi rót thêm một lần nữa, đợi cho người bồi đi khỏi rồi hạ giọng nói với trung tướng Trần Văn Đôn:

- Đến ngày lễ Các Thánh này các tướng sẽ dừng đi vào dinh Gia Long mừng Tổng thống, ông cố vấn tính hôm ấy sẽ bố trí bắt hết các tướng tá có mặt để đập tan mọi cuộc đảo chánh của quân đội.

Rồi tướng Đính thuật lại tỉ mỉ kể lại kế hoạch đảo chính của quân đội do mật vụ báo cáo với Nhu. Tướng Đôn nghe kể là anh em họ Ngô đã biết cả âm mưu đảo chánh của sĩ quan trẻ và các tướng mà toát mồ hôi mặc dầu đang ngồi trong nhà hàng có máy điều hoà không khí. Nếu tướng Đính không chịu đứng về phe mà còn theo anh em họ Ngô chống lại các tướng đảo chánh thì sự thể chưa biết sẽ diễn tiến ra sao.

Nhìn vẻ mặt chân thành của thiếu tướng Đính, con người được anh em họ Ngô tín nhiệm bộc lộ nhiệt tâm tham gia lật đổ chế độ cũ, trung tướng Đôn hạ thấp giọng nói:

- Anh em đã bàn phải có thiếu tướng mới thành đại sự được. Thiếu tướng giữ một vai trò quyết định trong mưu đồ này, nên anh em hoàn toàn tin tưởng ở thiếu tướng và giao phó cho thiếu tướng đảm trách các chức vụ quan trọng sau khi thành công. Trong chánh phủ nay mai, tùy ý

thiếu tướng muốn giữ bộ nội vụ hay bất cứ một địa vị nào, anh em đều sẵn sàng tán thành.

Quyết định dứt khoát của thiếu tướng Đinh như truyền qua cái siết tay mạnh từ già trung tướng Đôn, với câu hẹn:

- Mai tôi sẽ gặp đại ca để bàn kế hoạch.

*

* *

Đại ca Dương Văn Minh là vị trung tướng mà người Mỹ quen gọi là Big (Minh Lớn), hay Fat Boy (anh béo). Một tướng lãnh Hoa Kỳ đề cập đến Big Minh có nói:

- Tôi ước có một ông này trong hàng ngũ quân đội Mỹ.

Trong phiếu lý lịch của "con người miền Nam ngổ ngáo, miệng đầy răng vàng" này, người ta được biết rằng Big Minh đã từ trường thiếu sinh quân Vũng Tàu qua trường đào tạo sĩ quan ở Tong (Sơn Tây), giữ chức trung úy trong quân đội Liên hiệp Pháp, năm 1951 được trả về quân đội quốc gia, lên chức đại úy rồi năm sau thăng thiếu tá, đã có thời gian làm sĩ quan cận vệ cho cựu Thủ tướng Trần Văn Hữu.

Chiến thắng Bình Xuyên, Big Minh được mệnh danh là "anh hùng rừng Sác" thăng từ thiếu tướng lên trung tướng sau các chiến dịch dẹp yên giáo phái miền Tây.

Con người được xem là một "quân nhân của quân nhân" còn là một lực sĩ toàn vẹn, có biệt tài về quần vợt, đá banh, bơi lội và bơi thuyền, đã đấu vợt với thống tướng Maxwell Taylor trong một trận đánh đôi, thường thích lái chiếc thuyền máy của ông chạy lên xuống dọc theo sông Sài Gòn, rất ít uống rượu đến nỗi có người đã nói đùa rằng "chỉ một ly thôi cũng đủ quật ông say suốt cả năm".

Dưới mắt ký giả Mỹ, Big Minh được các cố vấn Mỹ kể cả tướng Harkins tin cậy, có tiếng là một quân nhân nhà nghề tận tụy. Năm 1962, mặc dầu thống tướng Harkins ủng hộ mạnh mẽ, trung tướng vẫn bị Diệm tước hết quyền chỉ huy hành quân và giữ làm "cố vấn quân sự" của Tổng thống - một chức vị hữu danh vô thực - để dễ bề theo dõi. Theo sự nhận xét của một sĩ quan thuộc cơ quan tình báo trung ương Mỹ thì Big Minh có thể thiếu tài chính trị để làm nhà lãnh đạo mà xứ sở ông đang cần, nhưng ông có nhiều yếu tố quan trọng: ông được cảm tình của các bạn đồng đội, trong sạch ngay thẳng và không thân Cộng. Ông lại được dân chúng mến. Dư luận nói chung tin tưởng trung tướng là người có thể lãnh đạo một cuộc đảo chánh.

Một nhân viên chánh thức của Ngũ giác đài đã qua Sài Gòn gặp riêng Big Minh để bàn về cuộc đảo chánh sau khi Lực lượng đặc biệt của họ Ngô đánh phá các chùa.

Cuộc gặp gỡ tay ba giữa Big Minh, đại diện Ngũ giác đài và đại sứ Mỹ đã diễn ra trên sông Sài Gòn miệt Nhà Bè như là tình cờ gặp gỡ nhau trong một cuộc bơi thuyền.

Sau gần một giờ trao đổi và trước sự dẫn dắt của trung tướng Minh, đại diện Ngũ giác đài xác nhận:

- Hoa Thịnh Đốn không còn ủng hộ anh em họ Ngô nữa.

Đại sứ Mỹ nhấn mạnh:

- Trung tướng đã thấy rõ: chúng tôi đã ngưng viện trợ kinh tế sau cuộc tấn công chùa chiền, và

quyết định không trả lương cho Lực lượng đặc biệt để buộc anh em Diệm phải đưa 8000 binh sĩ trung thành với họ đi khỏi Sài Gòn... Ngoài ra, trong trường hợp cần thiết, quân đội đảo chánh còn có thể có hậu thuẫn của Hạm đội thứ 7, sẽ đến ở ngoài biển miền Nam, và thuỷ quân lục chiến có thể đổ bộ, lấy cớ là bảo vệ kiều dân Mỹ...

Những lời lẽ khuyến khích vững vàng của hai nhà đại diện Hoa Kỳ làm cho trung tướng Minh thêm tin tưởng.

Chương 23

THAY NGỰA GIỮA DÒNG

Đồng hồ nhà thờ Đức Bà thông thả buông mười tiếng. Yên lặng ngoài giờ giới nghiêm bao trùm lên Sài Gòn.

Trong dinh Gia Long, Ngô Đình Diệm đang quỳ ở ghế cầu nguyện lầm rầm đọc kinh trước khi đi ngủ. Các phòng của vợ và con Ngô Đình Nhu đều đóng cửa tắt đèn, vì tất cả đi vắng. Ngô Đình Nhu lẳng lẽ nằm dài trên đi vắng ở phòng làm việc, tay cầm cuốn sách *Ille arrivent*^[33] của tác giả Đức Canel nói về cuộc đổ bộ của quân đồng minh đến giải phóng Châu Âu.

Trên chiếc bàn con bên cạnh, một đĩa gạt tàn thuốc lớn bằng pha lê, một hộp thuốc lá Caraven A tẩm á phiện, một bật lửa ga Ronson. Nhu bấm chuông, người hầu cận rón rén bước vào.

- Lấy cà phê và chai *Rhum* đây.

- Dạ.

Mấy phút sau, người hầu cận mang rượu và cà phê đến rồi lẳng lẽ ra, sau khi xé tờ lịch lớn đề ngày 31 tháng 10. Tiếng máy điều hoà không khí rì rầm rất nhẹ nhàng càng làm nổi rõ sự vắng lặng chung quanh viên Cố vấn chính trị họ Ngô, một mình với người anh Tổng thống không vợ con, giữa đám binh sĩ phòng vệ dinh Gia Long.

Hồi trưa, ba đứa con đã đáp máy bay đi Đà Lạt. Lúc chiều, vợ và con gái lớn từ California gọi điện thoại về, và Nhu hẹn sẽ đi Đông Kinh đón vợ trên đường về ghé qua thủ đô Nhật Bản.

Trong lúc Ngô Đình Nhu đang âm thầm một mình với cuốn sách trên tay giữa khung cánh tĩnh mịch của dinh Gia Long thì ở Beverly Hills, Lê cùng con gái đến bệnh viện của bác sĩ Maury - Parks, một nhà chuyên môn giải phẫu và cắt lớp da thịt nặng dưới hai mắt, tăng vẻ trẻ đẹp của bộ mặt lên.

Cũng giờ này, từ tổng hành dinh quân khu thủ đô đặt tại thành Lê Văn Duyệt, thiếu tướng Đinh hạ lệnh cấm trại toàn thể kể từ 0 giờ ngày 31 tháng 10 năm 1963.

Trong lúc ấy trên đường từ đèo Prenn đến ngã ba Finnorn, rẽ trái đi Bắc Hội, một đoàn xe đi sẵn 20 chiếc đang lướt qua bóng đêm, đến pha chiếu sáng cả quãng rừng núi.

Trên chiếc xe sẵn của cố vấn chính trị, ba đứa con họ Ngô: Trác, Quỳnh, và Lê Quyên ngồi cùng viên thị trưởng Đà Lạt, một bà vú già và hai hộ vệ, một sĩ quan. Chiếc xe đặc biệt dùng cho việc săn bắn của cố vấn họ Ngô thuộc vào loại bọc sắt, đạn thường bắn không trúng, có đèn rọi, có ghế quay tứ phía để có thể ngồi bắn về phía nào cũng được. Ngoài ra, có chỗ ngồi riêng cho người chỉ đường và ghế đặc biệt dành cho quan khách. Ba đứa nhỏ họ Ngô đêm nay đóng vai thượng khách trong việc săn bắn được tổ chức riêng cho chúng vui chơi theo lệnh của cố vấn từ Sài Gòn đã đánh ra hôm trước.

Sau bữa ăn tối tại nhà viên thị trưởng, đoàn xe đi săn khởi hành từ Đà Lạt lúc 20 giờ. Hai mươi chiếc xe nối đuôi nhau, ngoài chiếc xe đặc biệt dành cho cô cậu con ông cố vấn đến xe chở cận vệ, xe thiết giáp, xe truyền tin, xe chở dụng cụ săn xe nhà bếp, xe chở bồi nấu ăn, mấy xe lớn chạy không để chở thú bắn được.

Đại úy Thập và đại úy Hữu ngồi trên hai chiếc xe Jeep chạy đầu dẫn đường và mấy xe chở đầy lính theo sau đuôi đoàn săn bắn để hộ tống.

Viên thị trưởng Đà Lạt có trách nhiệm tổ chức mua vui cho các "cô cậu", sợ xảy ra nguy hiểm, lên tiếng khuyên nhủ:

- Chỉ nên cho xe chạy dọc theo các con đường lớn gặp nai thì bắn, chứ đừng vô sâu trong rừng.

Cuộc săn nai không có kết quả, nhưng vì lần đầu tiên được dự cuộc săn đêm, hai đứa nhỏ Ngô Quỳnh và Lê Quyên tỏ vẻ thích thú lắm, mỗi lần bắn được con thỏ rừng đứng dương mắt nhìn sáng đèn chúng lại reo mừng vỗ tay, đòi xuống xe để lượm.

Đoàn tùy tùng và ông thị trưởng vui vẻ lây khi thấy "cô cậu" cười nói luôn miệng. Mọi người đều nghĩ đến ông cố vấn sẽ ban khen họ, khi nghe các con kể lại sự chiêu đãi của họ đặc biệt dành cho chúng trong chuyến đi săn này.

Bé Lê Quyên ngồi trong lòng vú Thu đã ngủ tự bao giờ. Quỳnh đang gà gật bên vai Trác và tựa vào viên thị trưởng.

Cuộc đi săn kéo dài tươi tắn mờ sáng, đoàn xe lướt qua trong đêm lạnh núi rừng Lâm Viên.

Quay về Đà Lạt lúc 9 giờ sáng hôm sau ngày 1-11. Trác gọi điện về dinh Gia Long kể lại cho cha nghe chuyến đi săn đêm qua.

- Chiều mai ba nhớ lên Đà Lạt để chủ nhật cho con theo ba đi săn cọp nghe.

- Mai chưa chắc ba đi lên trên đó được.

- Mẹ con với chị Thuỷ chừng nào mới về?

- Có lẽ đầu tháng này chưa về được. Mẹ con có gọi điện cho ba, nói còn đi viếng một vài chỗ ở bên Mỹ nữa. Ba có dặn mẹ con khi về, tiện đường ghé qua Tokyo. Ba tính qua đó rước mẹ con về luôn.

- A, ba có thể cho con đi qua Nhật được không? Con muốn đi cho biết.

- Con còn phải học chớ. Thôi, chuyện đó tính sau.

Ngừng lại, tiếng nói của Ngô Đình Nhu trầm hẳn xuống nghiêm trọng:

- Tình hình lúc này không yên đâu. Con đi đâu phải cẩn thận. Nói với chú Thập, chú Hữu coi chừng cho kỹ, chớ ba thấy hết biết tin ai, tụi nó phá quá. Con lớn rồi, con có bốn phận nặng nề đối với các em con.

Trong lúc cố vấn chính trị họ Ngô nói chuyện qua máy điện thoại với các con, thì ở phòng khách dinh Gia Long, Diệm đang tiếp đô đốc Harry Felt, tư lệnh quân lực Hoa Kỳ ở Thái Bình Dương và đại sứ Cabot Lodge.

Sự có mặt bất ngờ của vị tư lệnh tối cao quân lực Mỹ tại Á châu ở Sài Gòn từ hai hôm nay, đúng vào lúc một số tướng lãnh âm mưu lật đổ chánh quyền đang mâu thuẫn với Hoa Thịnh Đốn đã khiến anh em họ Ngô không khỏi ngỡ vực. Hơn nữa đại sứ Hoa Kỳ đến từ giã trở về nước, cũng đúng vào lúc có tin đồn đảo chánh của quân đội.

Ngô Đình Diệm hỏi hai vị đại diện quân lực và ngoại giao Mỹ:

- Người ta lại nói đến một cuộc bạo hành của quân đội. Có phải mấy sĩ quan cấp dưới của CIA các ông phóng ra tin đồn đó không?

Cabot Lodge vẫn tắt đáp:

- Tôi cũng có nghe những tin đồn về một cuộc nổi dậy của quân đội.

Cuộc hội đàm tay ba kéo dài hơn một tiếng đồng hồ. Đô đốc Felt và đại sứ Lodge cố gắng thuyết phục Diệm một lần cuối cùng, nên thay đổi chánh sách và rời người em cố vấn, song vẫn gặp thái độ ngoan cố cứng cỏi của họ Ngô.

Ngày N là ngày thứ sáu 1-11 đã đến, giờ nổ súng là mười ba giờ ba mươi.

Mười một giờ ba mươi, khi Cabot Lodge ngỏ lời từ biệt để ngày mai lên đường đi Hoa Thịnh Đốn, Ngô Đình Diệm mỉm cười đưa đà một câu nhận xét:

- Mỗi lần có một đại sứ Mỹ ra đi là một lần người ta thúc đẩy một cuộc bạo hành.

Giữa lúc này, bên ngoài thành phố dân chúng không khỏi ngạc nhiên thấy những đoàn quân di chuyển rầm rập trên khắp nẻo đường đưa về thủ đô suốt đêm hôm qua và từ sáng hôm nay, các đơn vị trực tiếp tham gia đảo chánh đã lần lượt đột nhập Sài Gòn theo một lộ trình quanh co.

Vào lúc gần một giờ, dưới nắng trưa nồng nực, những con đường vắng ở khu vực phi trường Tân Sơn Nhất, Đài phát thanh quốc gia, Thành Cộng hoà, Bộ Tư lệnh hải quân, Nha Tổng giám đốc cảnh sát bỗng rầm rập xuất hiện những chiếc GMC chở đầy quân võ trang bằng đủ loại súng. Những binh sĩ thủy quân lục chiến quần áo tác chiến, đội mũ sắt, ôm súng từ trên xe nhảy xuống vội vã kiểm các vị trí thuận tiện đặt súng máy, hòng chĩa bên phía các cơ sở, hoặc đến núp sau những gốc cây, mũi súng chĩa vào bên trong.

Tại dinh Gia Long, hai anh em họ Ngô vừa ăn cơm xong, mỗi người về phòng riêng nằm nghỉ. Ở phòng sĩ quan tùy viên cố vấn chuồng điện thoại bỗng reo vang. Trung úy S., đến cầm lấy ống nghe, mặt tái đi, bỏ máy xuống chạy vào gõ cửa phòng Ngô Đình Nhu.

- Thưa ông cố vấn, bên Lữ đoàn phòng vệ có báo động. Hình như thủy quân lục chiến làm đảo chánh.

Nhu đang nằm nhắm mắt mơ màng choàng dậy, khoác vội chiếc áo ngoài, cau mày hỏi:

- Sao? Đảo chánh à?

Rồi tỏ vẻ bình tĩnh, bước sang phòng Diệm. Diệm cũng vừa được tin, sĩ quan tùy viên Tổng thống báo. Hai anh em trao đổi mấy câu vắn tắt rồi cùng bước ra ngoài, đi thẳng xuống hầm.

Ngoài dinh Gia Long, binh sĩ rộn rịp lo bố trí. Đại tá L. chỉ huy đại đội cận vệ có trách nhiệm bảo vệ Tổng thống ra lệnh báo động.

Các binh sĩ ôm súng chạy ra các ổ tác chiến.

Phía ngoài vòng rào sắt, các cổng dây kẽm gai ngày thường vẫn hé mở cho ra vào dinh Gia Long được binh sĩ trú phòng đóng chặt lại, các chiến xa nằm sẵn quanh dinh bắt đầu nổ máy ì ầm chạy đi án ngữ tất cả các ngã đường đưa vào dinh, hòng súng chĩa vào các ngã tư Công Lý, dinh Độc Lập, đường Pasteur, đường Lê Thánh Tôn, Lê Lợi...

Bên hông trường Đại học Văn khoa, sát cạnh dinh Gia Long ở trong khu nhà tiền chế, đại đội truyền tin do đại úy L. chỉ huy, rộn ràng hoạt động, tiếng máy điện thoại, tiếng người đối thoại từng lúc vang lên giữa những tiếng morse không ngừng.

Trong hầm dinh Gia Long bài trí như một đại bản dinh, hai anh em họ Ngô ngồi trên hai chiếc ghế bành rộng, trước một cái bàn lớn đặt cả chục máy điện thoại. Trên tường treo những bản đồ lớn loại quân sự. Vùng Sài Gòn và phụ cận nổi bật trên bản đồ trước mắt.

Cạnh phòng Tổng tư lệnh là một phòng phát thanh. Nơi đây được trang bị những máy cực kỳ tối tân, công suất truyền thanh mạnh không kém đài quốc gia ở Quán Tre.

Anh em Diệm vừa xuống hầm thì thấy trung tá Lê Như, biệt Bộ tham mưu phủ Tổng thống từ ngoài vô mặt mày tái mét. Viên sĩ quan này đang ngủ trưa ở nhà, nghe điện thoại báo tin đảo chánh, vội vã chạy vô dinh. Theo sau trung tá Lê Như đang đứng cạnh Diệm để chờ lệnh, lần lượt các sĩ quan tùy viên của Tổng thống (Diệm có 4 sĩ quan tùy viên thay nhau phục dịch bên mình), tùy viên của cố vấn, chỉ huy trưởng cận vệ và các nhân viên thường ngày làm việc tại văn phòng anh em họ Ngô đều tề tựu đủ mặt.

Những số điện thoại 23.126 và 21.581 ở dinh Tổng thống không ngớt reo. Ở đầu dây, viên cảnh sát trưởng đô thành lên tiếng báo động cùng Ngô Đình Nhu:

- Thưa ông cố vấn, tổng nha cảnh sát đang bị quân đội bao vây, chúng tôi xin chỉ thị của ông cố vấn.

- Tôi biết rồi, cứ yên trí.

Nhu trả lời một cách bình thản và tiếp tục hút thuốc lá, nỗi điều này đến điều khác.

Diệm bảo trung tá Lê Như.

- Kêu điện thoại cho thiếu tướng Đính, tư lệnh quân đoàn III hỏi coi có việc gì xảy ra?

Viên sĩ quan biệt Bộ tham mưu điện đàm nói một hồi rồi thưa:

- Bẩm Tổng thống, thiếu tướng Đính không có ở nhà, sĩ quan đại diện trả lời rằng thiếu tướng đang mắc họp trên Tổng tham mưu và tình hình vẫn yên tĩnh, không biết tại sao lại có thủy quân lục chiến ở các ngã đường, viên sĩ quan nói đang cho người đi xem xét rồi sẽ trình lại.

Diệm ra lệnh cho gọi các sĩ quan cao cấp có trách nhiệm phòng thủ Thủ đô.

Thiếu tướng Nguyễn Văn Là tư lệnh biệt khu Thủ đô, đại tá Lê Quang Tung, tư lệnh lực lượng đặc biệt, đại tá Huỳnh Hữu Hiền, tư lệnh không quân, đại tá Hồ Tấn Quyền tư lệnh hải quân, và điện thoại liên lạc với thiếu tướng Trần Thiện Khiêm, tham mưu trưởng Bộ Tổng tham mưu.

Các sĩ quan có mặt trong hầm tới tấp gọi điện thoại đi các nơi, nhưng nhiều nơi không liên lạc được hoặc không thấy trả lời. Các nơi liên lạc được, chỉ thấy có sĩ quan cấp dưới, người thì nói không biết gì kể thì xin trình lại cấp chỉ huy và trả lời sau.

Nói chung, không thấy một nơi nào trả lời được rõ ràng về tình hình quân sự đang xảy ra bên ngoài.

Ngô Đình Diệm quay lại hỏi người em cố vấn:

- Chú có đoán biết việc gì xảy ra không? Trưa nay có họp gì ở Tổng tham mưu mà tôi không biết.

- Tôi có nghe nói họp như mấy tướng bàn về hành quân gì đó.

Trung tá Lê Như nói:

- Bẩm Tổng thống, trưa thứ sáu nào các tướng cũng họp ăn uống ở tổng tham mưu, rồi vô dinh gặp ông cố vấn.

Điện thoại từ hầm dinh Gia Long vẫn không ngớt gọi đi các nơi, bộ binh, thiết giáp, pháo binh, không quân, nhảy dù... Bộ Tư lệnh, Tổng tham mưu và nơi nào cũng trả lời "không rõ việc gì", hoặc đáp lại một cách mơ hồ.

Trong giờ phút này, tại phòng Bộ Tổng tham mưu gần phi trường Tân Sơn Nhất có mặt đông đủ những vị tướng tá quân đội Cộng hoà, đã theo lời mời của trung tướng Tổng Tham mưu trưởng, đến dự bữa tiệc chung thường lệ ngày thứ sáu trước khi vào dinh Gia Long. Đại tá tư lệnh lực lượng đặc biệt cùng một số sĩ quan cao cấp có tiếng trung thành với họ Ngô cũng được mời đến.

Trung tướng Trần Văn Đôn đi tiễn chân đô đốc Harry Felt lúc gần 12 giờ vừa từ sân bay trở về Câu lạc bộ sĩ quan họp mặt.

Không khí trong phòng Tổng tham mưu bỗng trở nên khẩn trương. Bên ngoài các cửa vô ra đều có binh sĩ vũ trang đứng gác nghiêm ngặt. Các tướng tá không tham gia kế hoạch đảo chánh, thắc mắc, lo ngại đưa mắt nhìn nhau. Tất cả mọi người đều đặt ngòai trước bên tiệc. Kim đồng hồ chỉ đúng 13 giờ.

Trung tướng Dương Văn Minh bỗng đứng lên nhìn qua một lượt những tướng tá hiện diện rồi lên tiếng kêu gọi tham gia cuộc đảo chánh lật đổ chế độ độc tài Ngô Đình Diệm:

- Các anh em cũng biết, chúng ta làm cuộc đảo chánh này để cứu quốc để xây dựng lại một quân đội hùng mạnh không bị chi phối bởi những cán bộ bất tài, tay sai của gia đình họ Ngô. Chúng ta không có tham vọng về chính trị, chúng ta hành động cũng không phải vì danh lợi, chúng ta hành động để cứu vãn tổ quốc thân yêu của chúng ta đang nguy khốn.

Tướng Minh gần mạnh:

- Việc làm của chúng ta có tính cách bất đắc dĩ, bởi lẽ nếu chúng ta không hành động, bản thân chúng ta sẽ bị hy sinh lần lần một cách vô ích...

Những tiếng vỗ tay hưởng ứng nồng nhiệt của phần đông tướng tá có mặt trong bữa tiệc vang động rồi im bặt khi thấy đại tá tư lệnh lực lượng đặc biệt đẩy ghế, bỏ phòng họp đi ra. Mấy sĩ quan cấp tá nháp nhóm định đứng dậy ra theo bỗng nghe tiếng súng nổ chát chúa ngay ngoài cửa phòng họp.

Viên tư lệnh Lực lượng đặc biệt, đại tá Lê Quang Tung đã nằm sổng sượt ở bậc thềm câu lạc bộ sĩ quan. Cái chết chớp nhoáng trước mắt của đại tá chống đối đảo chánh khiến các sĩ quan muốn tỏ thái độ trung thành với họ Ngô đều chùn chân ngòai trở lại.

Đại tá Hồ Tấn Quyền, tư lệnh hải quân đang ở Bộ Tư lệnh tại bến Bạch Đằng, bỗng được tin báo động liền ra lệnh cho hai chiến hạm nhỏ neo ra phía giữa sông, trọng pháo sẵn sàng tấn công. Đồng thời đại tá ra lệnh cho một đơn vị hải quân đóng ở Vũng Tàu lập tức nhổ neo chạy về Sài Gòn rồi đại tá Quyền một mình lái chiếc trắc-xông rời Bộ Tư lệnh hải quân, dự định đi theo lối

xa lộ đến Thủ Đức, phối hợp với một đại tá trung thành với họ Ngô.

Một sĩ quan trực thuộc tư lệnh hải quân, đại úy Y đứng về phía đảo chánh, có nhiệm vụ coi chừng đại tá Quyền và bắt giữ lại trước giờ nổ súng. Khi đại úy Y cùng với mấy quân nhân thân tín lái xe Jeep vào tư dinh đại tá Quyền để bắt sống ông này thì vừa gặp ông lái xe ra khỏi Bộ Tư lệnh.

Một cuộc chạy đua sôi nổi diễn ra trên xa lộ, chiếc xe trắc-xông của đại tá Quyền bị chiếc xe Jeep của đại úy Y săn đuổi theo ráo riết.

Gần tới ngã rẽ vào lối Thủ Đức chiếc Jeep bám sát chiếc xe của đại tá Quyền, rồi một tràng đạn tiểu liên nổ vang. Viên tư lệnh hải quân trung thành với họ Ngô chết gục trên tay lái.

*

**

Giờ G đã đến. Kim đồng hồ chỉ 13 giờ 30. Thiếu tướng Đinh lãnh trách nhiệm chỉ huy cuộc hành quân, quàng khăn đỏ ở cổ, ra lệnh khai hoả.

Tiếng súng bắt đầu nổ ở gần Bộ Tổng tham mưu quân đội Cộng hoà; quân của thiếu tướng Mai Hữu Xuân từ Quang Trung kéo về, ngay từ phút đầu đã đè bẹp một lực lượng đặc biệt đóng tại Tân Sơn Nhất, tiến chiếm bộ chỉ huy lực lượng đặc biệt, làm chủ phía Tây Sài Gòn và phi trường.

Cùng một lúc, các đơn vị quân đội đảo chánh tràn chiếm đóng tổng nha cảnh sát quốc gia, nha cảnh sát Đô thành, sở truyền tin, bộ nội vụ, Đài phát thanh Sài Gòn, không gặp một sức kháng cự nào đáng kể.

13 giờ 40, tiếng súng bắt đầu nổ dữ dội về phía thành Cộng Hoà sau khi quân đội đảo chánh kêu gọi lữ đoàn liên binh phòng vệ Tổng thống phủ hạ súng, nhưng không kết quả. Điện thoại từ thành Cộng Hoà gọi về dinh Gia Long báo cáo. Đài phát thanh Sài Gòn và tổng nha cảnh sát quốc gia đã bị chiếm, thành Cộng Hoà bắt đầu bị tấn công.

Bên ngoài dinh Gia Long bỗng xuất hiện nhiều chiến xa chạy âm âm đến. Một cận vệ chạy xuống hầm báo cáo:

- Bẩm Tổng thống, thành Cộng Hoà mới gọi một đoàn chiến xa tới tăng cường phòng thủ dinh Gia Long.

Mặt anh em họ Ngô sáng lên, vẻ mặt tươi vui và mọi người xung quanh có vẻ vững lòng. Nhu tin tưởng bảo Diệm:

- Quân của tướng Đinh giữ vững tình thế mà. Hành quân chống đảo chánh theo kế hoạch dự tính đang diễn ra đó. Anh yên tâm.

Diệm trở lại bình tĩnh, bảo trung tá Lê Như.

- Kêu điện thoại ra lệnh cho Lữ đoàn phòng vệ đưa thêm quân ra giữ nhà bưu điện và nhà đèn, rồi gọi công điện đi khắp các vùng chiến thuật, khu chiến, tiểu khu, tỉnh trưởng, quân đoàn, sư đoàn, báo cáo cho các nơi đó biết.

Một công điện được thảo ngay: "Sài Gòn đang có lộn xộn, một số thủy quân lục chiến làm loạn đang tiến chiếm các cơ sở trọng yếu trong đô thành. Tổng thống vẫn bình yên. Yêu cầu các nơi

lo giữ gìn an ninh và tập trung quân sẵn sàng chờ lệnh".

Công điện đánh đi, anh em họ Ngô có vẻ yên trí, bình tĩnh nói chuyện với nhau về tình hình bên ngoài. Ngô Đình Nhu bỗng gọi một sĩ quan tùy viên, ra lệnh:

- Anh kêu điện thoại lên Đà Lạt nhắc trung tá Huyền lo an ninh trên đó, biểu ông ta trông chừng mấy đứa nhỏ của tôi.

15 giờ, số điện thoại 23.126 lại reo lên, Bộ Tư lệnh Lữ đoàn phòng vệ ở thành Cộng Hoà báo tin, đã lấy lại được Đài phát thanh và quân của lữ đoàn đang tảo thanh "phản loạn".

Không khí trong hầm dinh Gia Long bỗng nhiên vui vẻ, trên mặt mọi người đều lộ vẻ tin tưởng. Người ta nhắc đến cuộc binh biến ngày 11-11 ba năm trước đây, và tin chắc lần này đến hồi kết cuộc cũng giống như lần trước. Vài sĩ quan trở lên mặt đất quan sát chung quanh dinh. Dưới hầm Ngô Đình Diệm gọi đại úy L. sĩ quan truyền tin đem máy ghi âm đến để thu băng lời "Hiệu triệu Quốc dân". Diệm đọc xong những lời của Nhu viết, rồi ra lệnh cho một sĩ quan cầm cuốn băng ghi âm đưa sang thành Cộng Hoà để đem đến đài Sài Gòn cho phát thanh ngay.

Bên ngoài, tiếng súng đã ngưng từ sau khi điện thoại của thành Cộng Hoà báo tin tái chiếm Đài phát thanh bỗng nổ trở lại dữ dội.

Nhiều tiếng trọng pháo bắt đầu vang dội, tiếng ầm ì của phi cơ, khu trục xuất hiện trên thành phố và các khẩu súng phòng không đặt lên các lầu cao chung quanh dinh Gia Long, cao xạ hải quân ở bến Bạch Đằng thi nhau nhân đạn.

Điện thoại trong hầm lại reo, viên sĩ quan chỉ huy phòng thủ thành Cộng Hoà báo cáo với Diệm:

- Thưa Tổng thống, chúng tôi mới chiếm lại được có tầng dưới Đài phát thanh, còn phía trên vẫn còn do phản loạn chiếm. Vì vậy không thể phát thanh cuốn băng nhựa, xin trình Tổng thống rõ. Hiện giờ phản loạn mới có thêm lực lượng tăng cường, đang tấn công trở lại dữ dội. Có cả không quân trợ chiến oanh tạc thành Cộng Hoà. Tình hình có vẻ nghiêm trọng lắm, xin Tổng thống định liệu.

Nét mặt Diệm trở nên lo lắng, ông tóm tắt lại tình hình vừa nghe cho người em cố vấn hay. Hai người yên lặng, trong khi các sĩ quan rộn rịp lo liên lạc với các nơi. Nhu ra lệnh gọi điện thoại thẳng đến các vùng, khu chiến thuật, các quân đoàn, sư đoàn, dân quân về ứng viện thủ đô. Trung tá Lê Như thảo vội mấy công điện hỏa tốc đưa sang truyền tin đánh thêm đi các nơi gọi đem quân về cứu. Một bức điện tối khẩn đánh cho toà đại biểu Huế và chuyển lại Ngô Đình Cẩn báo tin có đảo chánh ở Sài Gòn.

Diệm lại gọi sĩ quan truyền tin đem máy ghi âm và cuộn băng khác đến ghi lời "Hiệu triệu của Tổng thống". Rồi Diệm ra lệnh cho mở Đài phát thanh viên đặt dưới hầm dinh Gia Long để truyền thanh cuộn băng mới.

Các chuyên viên phụ trách đài này vắng mặt từ khi có tiếng súng nổ, không ai sử dụng được máy móc tối tân của Mỹ quốc viện trợ, nên đành bó tay. Diệm nổi giận, lớn tiếng rầy viên sĩ quan truyền tin khiến ông này hoảng sợ, vội lấy chiếc máy truyền tin thuộc loại quân đội vẫn đem dùng lúc hành quân để phát thanh lời hiệu triệu của Diệm. Loại máy này chỉ phát thanh trong một phạm vi ngắn, đường kính 10 cây số nên "Lời kêu gọi của Tổng thống" không đến tai những thuộc hạ trung thành ở các nơi.

Dinh Gia Long bỗng bắt được đài Huế loan tin: Thiếu tướng Đỗ Cao Trí tư lệnh vùng I chiến thuật đã ban bố tình trạng giới nghiêm và mọi quyền hành tập trung trong tay quân đội. Nghe

Đài Huế vẫn kêu gọi dân chúng vẫn bình tĩnh "Trung thành đứng sau lưng Ngô Tổng thống", Diệm gật gù nói với em:

- Ở Huế có Đỗ Cao Trí, khỏi lo cho chú Cần rồi.

Một sĩ quan tùy viên của Diệm nhắc ống điện thoại lên rồi nói:

- Thưa Tổng thống, có thiếu tướng Trần Thiện Khiêm ở Tổng tham mưu muốn nói chuyện với Tổng thống.

Diệm cầm lấy ống nghe, nghiêm hằn nét mặt giận dữ nói:

- Để tôi nghĩ lại đã. Đợi một chút.

Rồi Diệm bịt ống nói lại, quay sang bảo Nhu:

- Các tướng lãnh nổi loạn yêu cầu tôi từ chức và cùng chú rời khỏi Việt Nam lập tức. Họ đòi tôi phải lên tiếng tuyên bố từ giã trên Đài phát thanh. Chú nghĩ sao?

Nhu trả lời không do dự:

- Anh cứ nói nhận lời, để làm kế hoãn binh đã rồi liệu sau.

Diệm lại cầm ống điện thoại lên:

- Được tôi nhận lời yêu cầu của các tướng lãnh. Hãy cho người xuống dinh nói chuyện.

Rồi Nhu giục các sĩ quan kêu điện thoại tìm cách liên lạc với thiếu tướng Đính để hỏi xem bao giờ ông này bắt đầu phản công đảo chánh. Câu trả lời cho hay tướng Đính không ở văn phòng mà ở tổng tham mưu. Có lẽ ông ta bị bắt rồi.

Diệm vẫn tin tưởng ở viên tướng "hữu dũng" không bao giờ chống lại mình nên nói với em:

- Kế hoạch của chú bàn với Đính, có định bao giờ khởi sự chiến dịch Bravo II không?

- Bốn giờ chiều nay.

Nhìn lại đồng hồ thấy kim chỉ 16 giờ kém 5 phút, Diệm gật gù nói:

- Cũng gần tới 4 giờ rồi. Mà sao không bắt được liên lạc gì với Đính cả? Hay là hắn bị mấy tướng phản loạn giữ lại ở Tổng tham mưu thì nguy?

Giữa lúc ấy Cao Xuân Vỹ Tổng giám đốc thanh niên và trung tá Kiều Quang hót hải chạy vào. Điện thoại lại reo. Anh em họ Ngô lắng nghe; Thiếu tướng Văn Thành Cao trình báo đã ra lệnh cho các tỉnh miền Tây đem quân về cứu viện thủ đô nhưng mà thuyền qua sông đã bị quân đảo chánh tóm thâu.

Trung tá Nguyễn Hữu Phước, phó đô trưởng nội an trình xin chỉ thị Tổng thống và cố vấn. Dương Văn Hiếu, phụ tá giám đốc cảnh sát đặc biệt trình hiện đang lo lắng từ lúc Nha Tổng giám đốc Cảnh sát quốc gia bị chiếm.

Diệm thở dài chán nản. Không khí trong hầm im lặng nặng nề.

Những tiếng súng nổ dồn dập bên ngoài vắng lại. Mọi người tỏ vẻ lo âu Thiếu tá chỉ huy đại đội

cận vệ chạy vào báo cáo vừa được tin nhiều toán biệt động quân đến chiếm đóng nhà bưu điện, nhưng không rõ họ theo bên nào.

Các sĩ quan có mặt tại dinh Gia Long từ đầu lần lượt biến đi đâu mất, trong khi những binh sĩ cận vệ vẫn cố thủ quanh vòng rào.

16 giờ 30, viên sĩ quan truyền tin chạy vào trình với Diệm:

- Thừa Tổng thống, đã bắt được Đài phát thanh Sài Gòn có tiếng nói của Hội đồng Tướng lãnh.

Một sĩ quan lấy một chiếc radio transistor đặt lên bàn trước mặt anh em họ Ngô. Tất cả những người có mặt đều xúm lại lắng nghe.

Tiếng nói của trung tướng Dương Văn Minh đọc bản hiệu triệu của "Hội đồng tướng lãnh" đồng dục vang lên:

"Đồng bào thân mến.

Kể từ giờ phút này quân đội nhất quyết đứng lên để giải thoát đồng bào ra khỏi ách thống trị độc tài.

Ngày mà đồng bào chờ đợi đã đến. Toàn thể quân đội nhận định: với chế độ hiện hữu, công cuộc chống Cộng và cứu quốc của toàn dân sẽ không có hiệu quả..."

Trong khi nghe, Ngô Đình Diệm cúi đầu im lặng. Ngô Đình Nhu mím chặt hai môi, vẻ mặt đánh cứng lại, hai mắt nghiêm lạnh nhìn vào chiếc máy phát thanh để trước mặt.

"Với chủ trương tuyệt đối chống đổ máu, Hội đồng Tướng lãnh đã chấp nhận cho Ngô Đình Diệm từ chức và rời khỏi Việt Nam ngay lập tức. Đồng bào sẽ nghe lời từ giả của Ngô Đình Diệm, nay chỉ là một công dân thường trên Đài phát thanh".

Điều nhạc hành quân rộn rã tiếp theo những lời tuyên bố của quân đội đảo chánh càng tăng thêm không khí khẩn trương bao trùm khắp trong hầm. Mọi người im lặng nhìn nhau.

Diệm bảo sĩ quan tùy viên gọi điện thoại đến đại sứ Hoa Kỳ, rồi điện đàm bằng tiếng Pháp với Cabot Lodge.

- Tôi báo cho đại sứ hay là quân đội đang nổi loạn.

- Tôi có nghe thấy tiếng súng nổ. Tôi rất quan tâm đến sự an ninh của Tổng thống và báo tin cho ngài hay là quân đội đảo chánh bằng lòng để ngài yên lòng rời khỏi Việt Nam.

Diệm ngừng một lát rồi tiếp:

- Tôi sẽ cố gắng lập lại trật tự.

Lodge nói thêm:

- Nếu tôi có thể làm gì để bảo đảm an ninh cho Tổng thống, xin Tổng thống cho biết.

Diệm bỏ máy xuống, quay sang nói nhỏ với Nhu về những lời vừa trao đổi với đại sứ Hoa Kỳ. Nhu lạnh lùng im lặng trề môi.

Chuông điện thoại lại reo. Diệm nhắc máy nghe rồi thốt giọng cáu kỉnh:

- Nói gì, nói lớn lên tôi không nghe gì cả.

Ở đầu dây, tiếng nói của thiếu tướng Trần Thiện Khiêm, đại diện Hội đồng Tướng lĩnh ra điều kiện cho anh em Ngô Đình Diệm, và ra lệnh cho Lữ đoàn phòng vệ bỏ súng để tránh đổ máu giữa anh em. Đáp lại, Hội đồng Tướng lĩnh chấp nhận bảo vệ sinh mạng cho hai anh em họ Ngô và để cho hai người rời khỏi Việt Nam trên một chiếc phi cơ riêng, đi ra một xứ ngoại quốc nào mà hai người muốn.

Diệm trả lời:

- Tôi muốn nói chuyện thẳng với các tướng lĩnh. Yêu cầu các tướng lĩnh xuống dinh rồi nói gì thì nói.

Nhu bắt lấy máy Diệm trao cho, nghe thiếu tướng Trần Thiện Khiêm nhắc lại điều kiện vừa rồi tức giận ngắt ngang:

- Tôi không thể chấp nhận đề nghị như vậy.

Rồi bỏ máy xuống, Nhu quay sang bảo Diệm:

- Dù sao ta cũng không thể chấp nhận điều kiện của họ. Chắc họ cho rằng ta đã chịu bó tay rồi chắc?

Nghe cố vấn nói một cách cương quyết, các sĩ quan hiện diện dưới hầm đưa mắt nhìn nhau không rõ Ngô Đình Nhu tin chắc vào đâu mà tỏ thái độ cứng như vậy. Nhu còn hy vọng ở sự quật ngược tình thế của thiếu tướng Đính theo kế hoạch chống đảo chánh của chiến dịch Bravo II do mình thảo ra. Ngoài ra còn lực lượng Thanh niên cộng hoà mà Ngô Đình Nhu là tổng thủ lãnh, và Cao Xuân Vỹ, thủ lãnh Đô thành vừa tuyên bố tin tưởng:

- Xin ông cố vấn yên lòng, tôi đã cho huy động 5.000 Thanh niên cộng hoà có vũ trang. Lực lượng này sẵn sàng chiến đấu và chết cho chúng ta.

Diệm như lấy sự tin tưởng của người em cố vấn, quay sang hỏi trung tá Lê Như:

- Có đơn vị nào trả lời chưa? Tới giờ nào họ về đến Sài Gòn?

Trung tá Lê Như báo cáo bằng một giọng yếu ớt:

- Thưa Tổng thống, chúng tôi đã liên lạc với tất cả mọi nơi hầu như không có đơn vị trưởng nào có mặt. Sư đoàn 7 trả lời đại tá Đạm đầu, Sư đoàn 5 thì nói đại tá Thiệu đi đâu không rõ, còn Sư đoàn 9, đại tá Dinh trả lời hiện đang hành quân tại Kiến Hoà không về được vì không có phà để sang sông, không biết rồi có lên Sài Gòn kịp không" Còn các nơi khác thì trả lời úp mở quá, e không hy vọng gì được họ.

Vẻ lo ngại và thất vọng bộc lộ trên mặt các sĩ quan hiện diện.

Điện thoại liên lạc với các nơi bắt đầu bị cúp. Dinh Gia Long chỉ còn liên lạc với các nơi bằng máy truyền tin nhưng viên đại úy sĩ quan phụ trách cũng đã biến đâu mất rồi.

Trong khi anh em họ Ngô cảm thấy có sự trục trặc gì về kế hoạch chống đảo chánh đã giao phó cho Đính, thì đoàn thiết giáp của Lữ đoàn phòng vệ Tổng thống phủ đang tấn công dữ dội vào Đài phát thanh Sài Gòn. Các binh sĩ cạp biển của tiểu đoàn 1 thủy quân lục chiến cố sống chết bám lấy tầng trên đài, đẩy lùi mấy lần xung phong của đối phương.

Viên đại úy chỉ huy đoàn thiết giáp gọi quân đảo chánh phải đầu hàng không thì sẽ pháo kích tan đài Sài Gòn. Trước tình thế nguy ngập, đại úy Nhật, tiểu đoàn trưởng thủy quân lục chiến thấy không thể mất đài và cũng không thể để đài bị phá, bèn nghĩ ra kế điều đình giao cho trung úy Châu, cùng hai người lính xung phong đi gặp đối phương.

Đại úy chỉ huy đứng trên xe thiết giáp vội hỏi:

- Các anh đã định đầu hàng chưa?

- Chúng tôi đến để điều đình với đại úy.

Trung úy Châu nói vừa dứt câu, bất thành lình nhảy phốc lên xe, dí ngay súng lục vào bụng đại úy thiết giáp quát lớn:

- Chúng tôi đã làm chủ tình thế khắp nơi. Yêu cầu đại úy ra lệnh cho tất cả binh sĩ xuống xe. Tôi đếm đến tiếng thứ ba, nếu đại úy không nghe thì tôi bắn liền. Một...

Đồng thời hai sĩ quan Cọp biển theo trung úy Châu cũng rút súng lục chĩa vào binh sĩ ở trên xe. Đại úy chỉ huy đoàn thiết giáp đành riu rít ra lệnh cho binh sĩ dưới quyền nhảy cả xuống xe, trò chơi "cao bồi" của thủy quân lục chiến đã quật ngược tình thế.

Đài Sài Gòn phải ngưng phát thanh tiếp tục hoạt động lại, 18 giờ 35. Qua làn sóng điện của chiếc radio transito đặt trên bàn dưới hầm dinh Gia Long anh em họ Ngô nghe tiếng xưng tên họ của 4 trung tướng, 10 thiếu tướng, 3 đại tá và 5 thiếu tá đứng trong Hội đồng quân nhân cách mạng kêu gọi các binh sĩ trong quân đội, bảo an, dân vệ, lực lượng nhân dân đứng lên lật đổ chế độ độc tài gia đình trị của Ngô Đình Diệm. Không khí nặng nề bao trùm căn hầm.

Các sĩ quan còn lại lo lắng nhìn nhau. Điện thoại từ thành Cộng Hoà gọi về báo cáo bị máy bay oanh tạc, bị đại bác tấn công, sợ khó đương đầu với thủy quân lục chiến và nhảy dù bao vây. Đường điện thoại duy nhất còn lại với bên ngoài reo lên, đại sứ Hoa Kỳ gọi nói chuyện với Tổng thống. Viên sĩ quan nghe rõ câu chuyện, thấy Diệm trả lời bằng tiếng Pháp vồn vện có một câu:

- *Je refuse, mais merci quand même de votre chaité.* (Tôi từ chối, nhưng cũng xin cảm ơn lòng bác ái của ông).

Diệm bỏ máy, nói nhỏ với người em cố vấn:

- Cabot Lodge vừa kêu điện thoại đề nghị chúng ta đi ra. Ông hứa đảm bảo với các tướng lãnh cho chúng ta an toàn. Họ để sẵn cho chúng ta một phi cơ. Tôi đã từ chối.

Tiếng súng bên ngoài mỗi lúc một nổ thêm dữ dội với trời sắp tối. Đạn trái phá bắt đầu rớt xuống gần dinh Gia Long rung chuyển dội đến trong hầm. Nội dịch dọn cơm cho hai anh em họ Ngô ngồi ăn dưới hầm.

Nhu tở vẻ lo âu, không muốn ăn, Diệm chỉ cầm đĩa và qua loa mấy miếng rồi bảo người nội dịch:

- Thôi dọn đi, rồi dọn cơm cho anh em ăn.

19 giờ 30, Đài phát thanh truyền đi quân lệnh số 1 ban hành lệnh giới nghiêm trên toàn lãnh thổ Việt Nam Cộng hoà từ 20 giờ đến 7 giờ sáng. Thông cáo của Bộ Tư lệnh liên quân quân đội Việt Nam Cộng hoà cho biết sáng ngày 2-11-1963, thứ bảy, công chức các cấp phải đến nhiệm

sở tiếp tục làm việc.

19 giờ 40, bản tin đầu tiên truyền đi từ đài Sài Gòn: "Hiện nay, quân đội Cách mạng đã hoàn toàn làm chủ tình thế ở đô thành Sài Gòn - Chợ Lớn, đã chiếm đóng Đài phát thanh và bắt đầu truyền đi những tin tức thắng lợi của cách mạng. Các cơ sở hải quân chuẩn bị chiến đấu. Dinh Gia Long đang bị bao vây và sẽ tiến chiếm trong cuộc tấn công sắp đến, Lữ đoàn phòng vệ phủ Tổng thống cũng đã đầu hàng, chỉ còn một số nhỏ sẽ bị thanh toán đêm nay.

"Thiếu tướng Huỳnh Văn Cao, tư lệnh quân đoàn 4, kiêm tư lệnh vùng bốn chiến thuật đã đánh điện đến Hội đồng các tướng lãnh để hưởng ứng cuộc cách mạng và đặt quân lực vùng bốn chiến thuật dưới quyền điều khiển của Hội đồng".

Nghe xong, Ngô Đình Diệm tỏ vẻ mệt mỏi quay sang nói với Nhu:

- Tôi thấy tình thế nguy lắm. Không thấy tin gì về quân cứu viện. Chú tính sao đây?

Nhu trầm giọng nói:

- Anh đừng thối chí để đó tôi lo. Tôi tính rời khỏi đây ra ngoài, chúng ta tổ chức tiếp tục chiến đấu. Chúng ta còn Thanh niên cộng hoà, thanh niên chiến đấu, anh nghĩ sao?

- Thôi, chú tính sao thì tính.

Diệm quay lại hỏi những thuộc hạ còn lại: trung tá Lê Như, trung tá Kiều Quan, thiếu tá Lê Châu, ba sĩ quan tùy viên (đại úy Bằng, đại úy Thọ, đại úy Hùng), và Cao Xuân Vỹ.

- Các ông có cách gì ra khỏi nơi đây không?"

Người bàn nên ra Khánh Hội vượt qua sông rồi xuống miền Tây, người đề nghị vào một toà Đại sứ tạm lánh...

Nhưng Diệm đều lắc đầu:

- Không được?

Trong khi Diệm đang bàn tính cùng mấy sĩ quan trung thành, Nhu kéo Cao Xuân Vỹ ra một góc nói nhỏ với nhau. Một lúc, Nhu quay lại bảo anh:

- Thôi đừng bàn cãi nữa, tôi đã có kế hoạch rồi. Anh sửa soạn sẵn, rồi chúng ta đi.

Tiếp theo lời Ngô Đình Nhu, tiếng của xướng ngôn viên ở chiếc radio nổi lên đọc bản thông cáo của Bộ Tổng tham mưu liên quân quân đội Việt Nam Cộng hoà kêu gọi các Bộ trưởng của chính phủ Ngô Đình Diệm phải liên lạc với Bộ tham mưu bằng điện thoại, và ra trình diện thời hạn đến 24 giờ đêm ngày 1-11-1963. Quá hạn này, quân đội sẽ không bảo vệ sinh mạng.

Nhu vừa ngoắt Cao Xuân Vỹ theo, dừng bước ở tầng cấp hầm, nghe xong bản thông cáo nhìn đồng hồ chỉ 20 giờ 08 rồi trở lên văn phòng. Trung úy S. sĩ quan hầu cận trung thành vẫn ngồi cầm súng gác ở phòng giấy của cố vấn từ hồi trưa, thấy Nhu xuất hiện vội đứng lên chào. Nhu khoát tay, đi trước, thẳng đến bàn giấy thường ngồi làm việc, bấm chuông gọi người cận vệ vào:

- Lấy cho tao một cái va-li không, thứ lớn, đem ngay vô đây.

Người cận vệ chạy đi, rồi trở lại ngay với một chiếc va-li lớn.

Ngô Đình Nhu tự mở lấy tủ sách ở văn phòng, lấy ra từng bó giấy bạc 500 đồng còn mới tinh xếp đầy ắp va-li rồi lấy từng chiếc hộp nhỏ đựng kim cương ở trong tủ sắt bỏ vào cạc-táp da cùng mấy xấp đô-la giấy hai mươi và giấy trăm.

Trong khi ấy, Cao Xuân Vỹ gọi điện thoại cho trung tá Phước ở Tòa đô chính:

- Anh tìm cho một chiếc xe hơi để chờ sẵn ở Tòa đô chính.

Nhu thu vén vàng, bạc, kim cương và ngoại tệ, khoá va-li lại cả hai đầu, bấm chuông gọi người cận vệ xách ra để trên chiếc xe của Cao Xuân Vỹ đậu ở dinh Gia Long rồi ôm chiếc cạc-táp trở xuống hầm, trong khi Vỹ chạy qua Tòa đô chính. Dưới hầm, Ngô Đình Diệm cũng đã sửa soạn xong, hai sĩ quan tùy viên xếp quần áo cho Diệm trong một va-li lớn mang theo, và Diệm ôm một chiếc cạc-táp đen lớn.

20 giờ 30, Cao Xuân Vỹ trở lại, lái một chiếc xe hai mã lực loại chở hàng, đậu ở sân dinh Gia Long. Anh em họ Ngô đã sẵn sàng dưới hầm. Vỹ chạy xuống nói với Nhu:

- Mọi việc xong xuôi cả rồi. Tôi đã liên lạc báo cho Mã Tuyên biết trước. Y đã lo sẵn một chỗ rất kín đáo. Xin ông Tổng thống và cố vấn lên đường.

Thấy sĩ quan hầu cận, đại úy Thọ xách chiếc va-li lớn đựng quần áo của Diệm, Vỹ nói:

- Xe chật lắm, để chiếc va-li lại, sẽ trở lại lấy sau.

Ngô Đình Diệm bước lại dặn mấy sĩ quan có nhiệm vụ phòng thủ dinh Gia Long:

- Các ông cứ ở đây, ai lo phận sự nấy, sẽ có lệnh sau.

Giọng nói của Diệm hơi run run, lộ sự xúc động qua nét mặt trong khi Nhu vẫn lạnh lùng, dí điều thuốc lá đang hút dở dưới mũi giày.

Hai anh em Tổng thống bước ra khỏi hầm dinh Gia Long, mỗi người khoác một chiếc áo ngoài. Nhu kéo cổ áo che gáy, Diệm đội chiếc mũ sụp xuống tận mắt.

Trời tối, sân dinh Gia Long chỉ mờ mờ ánh đèn phía ngoài đường chiếu vào. Chung quanh dinh, những chiến xa án ngữ ở các ngã tư vẫn sừng sững chĩa họng súng về phía trước. Tiếng súng nổ lẻ tẻ phía thành Cộng Hoà, từng lúc âm lên tiếng đạn móc chệ. Các đám cháy trong thành Cộng Hoà hắt lên nền trời đen tối một màu đỏ thẫm rực máu.

Hai anh em họ Ngô bước vào ngồi trong chiếc xe chở hàng hai mã lực của Trung tâm Sinh hoạt thanh niên vừa chở bánh mì đến Tòa đô chính cho Thanh niên cộng hoà, được gác ở đây, theo lệnh của phó đô trưởng nội an trung tá Phước. Cao Xuân Vỹ lấy chiếc xe này đưa qua dinh Gia Long và một đại úy của Trung tâm Sinh hoạt thanh niên cầm tay lái thay tài xế vừa đi ăn cơm tối.

Đi theo Tổng thống và cố vấn có hai sĩ quan tùy viên của hai người. Đại úy Đỗ Thọ ngồi phía sau xe với anh em Diệm, đại úy Bằng ngồi cạnh người lái xe để chỉ đường. Một chiếc xe Jeep chạy theo sau hộ tống. Đường phố giờ này vắng vẻ, thấp thoáng bóng các binh sĩ thuộc Lữ đoàn phòng vệ Tổng thống phủ đứng gác cạnh các gốc cây.

Chiếc xe chở anh em họ Ngô rời khỏi dinh Gia Long theo lối cửa mở ra đường Pasteur rẽ vào cửa hông sau Tòa đô chính và trở ra trước, cạnh kho tiết kiệm, nhìn thẳng vườn hoa ở đầu đại lộ Nguyễn Huệ.

Xe chạy qua trước rạp chiếu bóng Rex, theo đại lộ Lê Lợi, qua chợ Bến Thành, theo đường Phạm Hồng Thái lên Lê Văn Duyệt đến ngã tư Phan Thanh Giản thì quặt ngã tay trái chạy về phía Chợ Lớn.

Trong khi Diệm ngồi thu mình lầm rầm đọc kinh, Nhu mở rộng đôi mắt sáng quắc nhìn qua hai bên đường. Chiếc xe vẫn chạy mau mỗi khi gặp một ngã tư đèn đỏ thì lại rẽ qua con đường khác, không ngừng chạy...

Xe ngừng lại trước cửa nhà thờ Cha Tam, ngôi nhà thờ sừng sững giữa một khu phố người Trung Hoa. Lễ nhất buổi sáng đã chấm dứt. Trong nhà thờ chỉ còn thừa thớt vài người còn nán lại cầu nguyện.

Anh em Diệm xuống xe, đi thẳng vào nhà thờ. Một vài người qua đường nhận ra Ngô Đình Diệm, đứng lại nhìn vào trong. Lối mười người tò mò đứng lại phía ngoài cửa nhà thờ bàn tán chỉ tro.

Hai anh em bước lên hàng ghế trên, quỳ xuống trước bàn thờ Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp lâm râm khẩn nguyện.

Đọc kinh xong, Diệm gập cha Sở xin được xưng tội chịu lễ. Cha cai quản nhà thờ chấp thuận giải tội và ban mình Thánh cho hai anh em sau đó, Diệm bảo sĩ quan tùy viên kêu điện thoại về Bộ Tổng tham mưu báo tin cho Hội đồng tướng lãnh đem xe vào rước.

Dọn mình chịu lễ xong, anh em họ Ngô ra đi quanh nhà thờ, đến trước hang đá Đức Mẹ cầu nguyện, rồi vào văn phòng Cha Sở chờ đợi. Cả hai đều tỏ vẻ nóng ruột, thỉnh thoảng lại hỏi sĩ quan tùy viên:

- Xe đón đã tới chưa?

Sau khi biết tin anh em Diệm, Nhu ẩn náu tại nhà thờ Cha Tam, Chợ Lớn. Hội đồng tướng lãnh cử đại tá Dương Ngọc Lắm, Tổng giám đốc Bảo an đi đón về; có hai thiếu tá đi theo: Nguyễn Nhung, người của tướng Big Minh và Phan Hoà Hiệp thuộc binh chủng thiết giáp:

- Thấy mặt Lắm, Diệm đi ra, còn Nhu thì cau mày mím môi. Lắm vẫn giữ lễ độ - vì dù sao cũng không thể trở mặt với một người mình đã coi như cha nuôi - mời hai anh em Diệm ra xe sau đó, ông ta lánh mặt luôn.

Vừa lúc ấy, một chiếc thiết giáp lùi đuôi vào cổng nhà thờ.

Thiếu tá Nhung và thiếu tá Hiệp xuống xe mời hai kẻ chiến bại bước lên.

- Sao lại đưa xe này đi đón chúng tôi? - Nhu hỏi.

- Không đón bằng thứ xe này, dân chúng sẽ giết chết hai ông! - Hiệp quắc mắt lên đáp.

Trong khi hai anh em Diệm dùng dằng, Hiệp hất tay ra hiệu cho quân lính ào tới trói giật cánh khuỷu hai người lại rồi đẩy lên chiếc M-113.

Hai thiếu tá Nguyễn Nhung và Phan Hoà Hiệp cùng ngồi trên chiếc xe ấy và áp dẫn Diệm, Nhu trở về. Tất nhiên là họ đã có lệnh giết cả hai anh em nhà này để diệt trừ hậu ho.



Ảnh: Anh em Diệm Nhu cầu kinh tại bàn cầu nguyện này tại nhà thờ Cha Tam, trước khi bị giết chết. (Nguồn: Mỗ Hà Nội)



Tổng thống Ngô Đình Diệm bị sát hại ngày 2-11-63(Nguồn: Mỗ Hà Nội)



Các tướng lãnh đảo chính giết chết TT Ngô Đình Diệm(Nguồn: Mỗ Hà Nội)



Mộ Ngô Đình Diệm đơn giản nằm gần như vô danh (dưới tên GIOAN BAOTIXITA HUYNH) trong nghĩa địa Lái Thiêu (Nguồn: Mỗ Hà Nội)

*
* *

Nửa tháng sau cuộc đảo chính, trong một đêm trực ở trại Hoàng Hoa Thám, Nguyễn Nhung bị thắt cổ chết bằng dây giầy nhảy dù; người ta cho rằng những người trung thành với Diệm Nhu đã trả thù cho chủ. Về phần Phan Hoà Hiệp, sở dĩ ông ta xuống tay hạ thủ, có lẽ cũng là do mối hận năm xưa, ông ta vốn là dân Tây lai, nguyên sĩ quan trong quân đội Pháp chuyển sang quân lực Việt Nam, ông ta bị nghi là có dính dấp với Bình Xuyên nên bị cho nghỉ dài hạn không lương tới gần ba năm. Cho nên bây giờ ông ta có dịp trả thù.

Trong lúc đó, ở Phú Cam quân vụ thị trấn gọi cảnh sát dã chiến đến ngăn giữ những làn sóng dân chúng phần nộ chỉ chực tràn ngập tư dinh Ngô Đình Cẩn. Oán hận, căm thù chồng chất bao nhiêu năm tháng đối với gia đình trị họ Ngô như kết tụ lại trong đám đông sôi sục gào thét dữ dội. Trong dinh, tất cả các cửa đều đóng chặt, vẻ lo sợ hiện rõ trên nét mặt mọi người, từ binh sĩ phòng vệ đến người hầu hạ. Ngô Đình Cẩn tái mặt tức giận, ngồi gần bà mẹ già ngơ ngác hỏi:

- Việc chi mà ồn ào rứa?

Bà cụ cố họ Ngô ngoài 90 tuổi đã từng được báo chí chế độ Diệm gọi là "Đức thái từ" im lìm thiếp đi trên ghế tựa, đầu óc đã lú lẩn theo tuổi tác, bà cụ không còn đủ trí nhớ, phân biệt được sự việc chung quanh, vừa chợp đi rồi choàng tỉnh dậy vì tiếng hò hét từ ngoài vang lên, chợt lên tiếng hỏi con trai:

- Thăng Thượng mô không thấy về thăm mạ? Còn thằng Nhu nữa, lâu ngày mạ không thấy mặt mũi hân mô cả.

Bà cụ vẫn yên trí là người con trai Tổng thống còn giữ chức thượng thư của triều đình Huế, và trà uống mỗi sáng của bà vẫn do "Đức Từ Cung ban" như lời nói dối của chung quanh, theo lệnh Ngô Đình Diệm muốn làm vui lòng bà mẹ già nua lẩm cẩm, rằng con mình vẫn một lòng trung thành, thờ vua nhà Nguyễn.

Ngô Đình Cẩn đang rối loạn đầu óc, nghe bà mẹ hỏi, xót xa nghĩ đến hai anh vừa có tin đã chết, gượng nói:

- Mạ nằm nghỉ cho khỏe. Vài bữa nữa anh Thượng ra hầu thăm mạ đó.

Bên ngoài trời càng về chiều dân chúng càng thêm đông đảo, cả thành phố Huế đổ ra đường, cuộn cuộn kéo về phía Phú Cam. Tin quân đội đảo chánh thành công ở Sài Gòn theo làn sóng điện làm sôi động cự để đô đã sống qua những ngày đen tối và bi thảm thời trung cổ. Tướng Đỗ Cao Trí tư lệnh vùng I chiến thuật lo sợ cho tánh mạng của Cố vấn chỉ đạo họ Ngô bị đe dọa. Phái binh sĩ bố phòng ngăn ngừa sự cuồng nộ của đám đông và bảo vệ cho Ngô Đình Cẩn lánh nạn vào sứ quán Mỹ.

Trời bỗng đổ mưa như trút nước, mưa xối xả trên cự để đô bắt đầu chấm dứt triều đại nhà Ngô.

Cùng vào giờ này, giữa rừng núi Cao nguyên ba đứa nhỏ họ Ngô vẫn tiếp tục cuộc lẩn trốn với một toán binh sĩ trung thành. Qua một đêm ngủ giữa rừng lạnh lẽo, sợ sệt nhưng không đốt lửa vì sợ người trông thấy, sáng ngày 2, đại úy H1 chỉ huy căng dây ăng-ten để bắt Đài phát thanh Sài Gòn. Thời tiết xấu, sương mù dày đặc rừng núi không nghe gì được, song qua Đài phát thanh Đà Lạt tiếp vận lại tiếng nói của Hội đồng quân nhân, cả bọn được hay là phe đảo chánh đã chiếm dinh Gia Long. Nhưng không bắt gặp hai anh em họ Ngô.

Nghe tin bác và cha đã trốn được, Trác tỏ vẻ mừng rỡ. Đại úy H1 nói với đại úy H2:

- Tổng thống và ông cố vẫn thoát được thì tình hình có cơ cứu vãn. Mình cứ chờ ở trong rừng, chắc thế nào rồi cũng có liên lạc. Nhưng muốn cho chắc chắn, đại úy tìm đường đi lần xuống Bắc Hội. Theo lời tôi dặn bữa qua, trung úy K. sẽ đến đó để đón bọn mình và nếu cần thì sẽ xuống dưới Ninh Thuận.

Sau khi đốt lửa hâm nóng mấy thức ăn đồ hộp, cả bọn lại lên đường.

Ban ngày, trông thấy rõ, đại úy H1 tìm ra một lối mòn để đi. Bé Lê Uyên tưởng như một cuộc đi chơi rừng, tuột từ lưng người lính xuống đồi đi bộ. Trác dừng lại dắt tay em, lăm lăm theo mọi người bước đi. Tới trưa, đoàn người đến gần một buôn Thượng, ở cách đồn điền Lance một cây số, đại úy H1 cho dừng lại tạm nghỉ, phái người vào buôn Thượng tìm mua thức ăn.

Chiếc radio transistor cực mạnh của đại úy H1 mang theo bỗng bắt được luồng sóng đài Sài Gòn báo tin hai anh em Diệm đã bị bắt và tự tử sáng nay.

Trác và Quỳnh nghe bác và cha đã chết, bật tiếng khóc. Bé Lê Uyên thấy hai anh em khóc cũng oà khóc theo. Hai sĩ quan lặng người cúi đầu lo ngại. Toán lính cận vệ ngồi vây quanh yên lặng nhìn nhau không nói gì. Trước cảnh ba đứa nhỏ khóc mùi mẫn, mọi người đều cô vẻ mũi lòng.

Đại úy H1 tìm lời dỗ dành ba đứa bé:

- Có lẽ phe đảo chánh loan tin bịa đặt để làm nản lòng các đơn vị trung thành với Tổng thống và ông cố vấn, lừa gạt những tướng đem quân về cứu nguy. Chớ không lẽ nào Tổng thống với ông cố vấn là người mộ đạo lại tính chuyện tự tử được! Cậu Trác nghĩ có phải không?

Trác lặng thinh lau nước mắt cho em gái đang nức nở. Mấy người lính vào làng Thượng trở về mang theo một gói cơm nóng, một ít bí và khoai lang luộc, tất cả những thức ăn mua được ở làng này.

Mọi người đang đói nên chia nhau ăn một cách ngon lành.

Hai sĩ quan mới bàn cùng Trác về cách đối phó về tình hình mới, nếu quả thật đã xảy ra điều không may cho hai anh em họ Ngô.

Đám lính cận vệ cũng được hỏi ý kiến.

Mỗi người nói một lối, song phần đông đều tin là anh em Diệm chưa chết. Đại úy H1 đưa ra một ý kiến, cho người về Đà Lạt tìm tin tức xác thực. Hai người lính cận vệ nhanh nhẹn nhất được giao nhiệm vụ, mặc quần áo thường dân, tìm lối ra đường đón xe về Đà Lạt và trở lại để đến sáng mai trở lại đồn điền Lance để cho biết tin. Hai người lính nghe lời dặn dò của đại úy H1 rồi ra đi. Đại úy H1 liền bàn với đại úy H2:

- Mình nên dời chỗ đi, vì nếu ở đây, sợ hai cận vệ làm phản, dắt quân đảo chánh tới bắt thì sao?

- Nhưng nếu mình dời đi xa, mà hai người kia trở lại thì biết đâu mà tìm?

Trác lên tiếng đề nghị: hay là mình kiếm chỗ đất nào cao, có thể nhìn trộm cả vùng, thì hai cận vệ trở lại cũng dễ thấy.

Đoàn người cuộn lều, xếp đồ đạc, kéo đến một ngọn đồi gần đó.

Phải vượt qua mấy hố sâu mới lên ngọn đồi không cao mấy, nhưng chế ngự được cả chung quanh. Ai này đều ướt mồ hôi, mặc dầu trời trở lạnh. Lên tới sườn đồi, đoàn người mệt nhọc lặng thinh tìm nơi thuận tiện ngả lưng. Mấy người cận vệ có phận sự săn sóc ba đứa nhỏ lo căng lều vải cho chúng nghỉ.

Mới 5 giờ chiều, song trời đã mờ tối vì sương mù bắt đầu rơi phủ khắp rừng núi lạnh lẽo. Tiếng chim kêu tối buồn bã trong gió thổi ngang qua sườn đồi. Cả đoàn người im lặng, khắc khoải chờ đợi đám lính cận vệ, ngồi xúm xít bàn tán nhỏ nhỏ về tình thế xảy ra ở Sài Gòn, mỗi người một câu tỏ vẻ chán nản, mất tin tưởng. Họ nhắc đến các điểm bất tường qua hình ông Diệm in ngược ở đồng năm cắc, cây kiếm đào bật gốc khóm trúc ở huy hiệu đeo trên mũ sĩ quan, cây thánh giá ở mộ cụ Cố Ngô Đình Khả bị sét đánh ngã, và theo họ đó là những triệu chứng báo hiệu không hay cho chế độ nhà Ngô.

Trời sụp tối mau, cả khu đồi mờ mịt trong sương, nhưng không ai dám đốt lửa vì sợ làng Thượng gần đó nhìn thấy. Người cận vệ hỏi ba đứa nhỏ họ Ngô có đói không, chúng đều lắc đầu, nhưng khi được trao cho mỗi đứa một trái ổi rừng hái được trong khi đi đường, chúng cầm lấy ăn một cách ngon lành. Thấy bé Lệ Quyên không cạp nổi trái ổi xanh, Trác cắn bỏ vỏ cho em ăn lấy ruột mềm.

Chiếc radio transistor phát ra tiếng nói của đài Đà Lạt tiếp vận đài Sài Gòn, tiếp tục loan báo nhưng tin tức về cuộc đảo chánh.

Nghे tên quen thuộc của một số nhân vật chánh quyền họ Ngô bị bắt, Trác hỏi đại úy H1:

- Tại sao họ lại bị bắt?

- Tại vì họ theo Tổng thống.

- Rứa người ta bắt hết những người theo bác và ba tôi sao?

Viên sĩ quan âm ừ không trả lời, nhìn ra đám cận vệ đã nằm co ro rải rác chung quanh, kim đồng hồ chỉ 8 giờ tối. Gió heo hút từ trên đồi thổi thốc lên, mang theo khí lạnh đêm rừng Cao nguyên.

Trác bỏ cửa lều vải xuống, đưa hai em vào ngủ, đặt bé Lệ Quyên nằm giữa, đắp chăn che kín cho đỡ rét. Trác nằm ôm em, từng lúc nghe tiếng núi rừng kêu đêm lại giật mình lắng tai nghe ngóng. Qua một đêm thứ hai yên lành giữa rừng núi, đoàn người lẩn tránh thức dậy trước một buổi sáng lạnh buốt sương mờ ẩm ướt. Ba đứa nhỏ còn nằm yên trong lều. Đại úy H1 suốt đêm thao thức lo toan. Đại úy H2 dẫn hai người tìm hướng đến đồn điền Lance chờ đón hai người phái về Đà Lạt thăm dò tin tức từ hôm qua.

Bé Lệ Quyên thức dậy, kêu đói đòi ăn. Thức ăn đồ hộp không còn gì nữa. Một cận vệ chạy vào rừng, một lát sau đem về một trái ổi chín hươm. Lệ Quyên vồ lấy ăn rồi nói:

- Ổi ngon nhưng mô có no. Bé muốn ăn cơm.

Đại úy H1 sai hai cận vệ đến làng Thượng nhờ nấu cơm và 2 giờ sau họ trở về xách mỗi người mấy củ khoai lang đỏ, nói là không có ai nấu cơm. Rồi đốt lửa nướng khoai chia cho ba đứa nhỏ ăn đỡ đói.

Đến trưa vẫn không thấy hai bóng người phái đi dò la và đại úy H2 cùng hai người cũng không thấy trở về, đại úy H1 tỏ vẻ nóng ruột đi đi lại lại một hồi, rồi đến ngồi xuống cạnh Trác:

- Cậu Trác à, chừ nếu có tin nói ông Tổng thống và ông cố vấn chết thiệt thì cậu tính sao?

Trác buồn bã đáp:

- Tôi cũng không biết mô mà tính. Tùy đại úy muốn đưa tui đi mô cũng được.

- Tôi tính chỉ còn hai cách: một là mình xuống Ninh Thuận, nhưng nghe radio nói ông trung tá K cũng đã đánh điện ủng hộ Hội đồng quân nhân cách mạng rồi. Không biết xuống đó rồi có sao không? Một cách nữa là mình ra trình diện cho rồi, chắc họ không làm khó các cô cậu đâu mà sợ.

Không nghe Trác trả lời, đại úy H1 nói tiếp:

- Thôi, cứ chờ thẳng H2 với hai đứa liên lạc về đây coi tình hình ra rã rồi hãy tính.

Giờ phút trôi qua nặng nề. Bé Lệ Quyên thút thít đòi ăn rồi mệt ngủ thiếp đi. Đến ba giờ chiều đại úy H2 trở lại mang theo một ít thức ăn, bánh mì, chuối, trái cây và cho hay là không có tin tức gì của hai người phải đi hôm qua. Có thể họ trốn, hoặc bị bắt rồi.

Hai sĩ quan bàn với nhau: Nếu hai người đó bị bắt thì cả bọn phải rời khỏi chỗ này, không thì quân đảo chánh ở Đà Lạt cũng tìm đến. Nhưng rồi nhìn thấy ba đứa nhỏ mệt nhọc, đám lính có vẻ chán nản, đại úy H1 quyết định cứ ở lại chờ đến ngày mai sẽ tìm cách tính sau.

Qua bữa ăn chiều mọi người xúm nghe radio, lúc này đã bắt được đài Sài Gòn. Xướng ngôn viên đang đọc thông báo của tổng trấn đô thành kêu gọi dân chúng bình tĩnh và Toà đô chính ngăn cấm mọi sự đầu cơ.

Đại úy H2 nói:

- Coi bộ như vậy là tình hình êm rồi, bên mình chắc là hoàn toàn thất bại. Tôi đề nghị đại úy cho đưa các cô cậu ra trình diện cho rồi chớ trốn chui trốn nhủi như vậy mà không có mục đích gì, chỉ thêm mệt. Mà nguy nhất cho mình là không làm sao kiếm được đồ ăn.

Đại úy H1 đáp:

- Tôi cũng có tính với cậu Trác hồi trưa. Để mình hỏi lại cậu ấy coi sao.

Hai người đi lại chỗ Trác nằm, nói lại đề nghị của họ. Trác nhìn hai em, suy nghĩ một lúc rồi nói:

- Thôi về cũng được. Vậy hai anh em tính đi liền cho rồi.

Đại úy H1 gọi tất cả các cận vệ lại bảo họ sửa soạn đi về. Mọi người đều tán thành, xếp dọn... lều, súng ống mang đi. Đoàn người lánh nạn lại theo lối đường cũ trở về Đà Lạt. Trừ hai viên sĩ quan cầm đầu và ba đứa nhỏ họ Ngô có vẻ lo lắng ngại ngùng, còn tất cả đều hăng hái bước về để gặp gia đình.

Một giờ sáng ngày 4-11 cả đoàn trở về chỗ bờ suối đã cắm trại đêm đầu. Đại úy H1 ra lệnh dừng lại nghỉ tại đây, chờ đến sáng trở về dinh. Một cận vệ ngỏ ý xin phép về trại gia đình binh sĩ phòng vệ dinh ở cách đó lối 1 cây số để nấu cơm đêm đến. Khoảng 3 giờ sáng, vợ con binh sĩ phòng vệ mang cơm nước đến thì mọi người đã ngủ mê mệt.

Đến 6 giờ sáng, đại úy H1 dẫn cả đoàn trở về dinh số 2 rồi gọi điện thoại cho trung tá B. báo tin:

- Tôi xin đưa ba đứa nhỏ con ông cố vấn ra trình diện.

10 phút sau một chiếc xe Jeep và một chiếc Dodge 4x4 do trung tá B. chỉ huy đến đón ba đứa bé họ Ngô đưa về dinh tỉnh trưởng.

Toán binh sĩ cận vệ hộ tống giao nạp súng, máy truyền tin, dụng cụ...

Vào lúc 10 giờ, Hội đồng quân nhân cách mạng được tin báo ba đứa con họ Ngô đang được đưa về Sài Gòn trình diện.

*

* *

Tại khách sạn ở Beverley Hills, thuộc tiểu bang Califomia, Lê cùng con gái theo dõi những diễn biến của cuộc đảo chánh ở Sài Gòn qua tin tức ở Đài phát thanh.

Sáng ngày 2 tháng 11 nghe tin bác và cha đã chết làm Lê Thuỷ ngất xỉu đi. Phóng viên các báo, các hãng vô tuyến truyền hình kéo đến chật cả gian phòng lớn ở khách sạn.

Lê mang kính đen lớn vì vết cắt giữa lớp da dưới mi mắt chưa lành và giấu hai mắt đã húp vì khóc. Nàng không che giấu sự căm hờn giận dữ đối với những người đã lật đổ anh em chồng nàng, và gọi là quân phản bội, bọn tiềm vị.

Nhắc đến cái chết của hai anh em họ Ngô, Lê nghiêng răng tuyên bố:

- Không thể nói đến tự tử được! Chồng và anh chồng tôi đã bị giết. Tìm cách giết chết hoặc làm cho bất lực các nhà lãnh đạo được bầu một cách hợp pháp của một nước, chỉ vì người ta muốn biến nước này thành một chư hầu, là một việc làm không giải quyết được gì! Không ai có thể lãnh đạo nước Việt Nam chỉ bằng tiền bạc và những tên bù nhìn.

Càng nói, Lê càng tức tối, không dẫn được những lời chửi bới tân chánh quyền Việt Nam và chánh phủ Mỹ, và bảo luôn các phóng viên nhiếp ảnh đổ xô đến chụp hình phỏng vấn mình:

- Các ông thiếu lịch sự trước cái tang đau đớn của tôi.

Một ký giả hỏi:

- Thế bà định ở lại Mỹ nữa không?

- Tôi không muốn ở lại thêm trên đất Mỹ thêm một ngày nào nữa, vì người Mỹ đã phản bội Việt Nam, chánh phủ Mỹ đã đâm vào sau lưng anh chồng và chồng tôi, những người đã được xem là đồng minh, là bạn của Mỹ.

Phóng viên *New York Times* hỏi:

- Ông bà Trần Văn Chương, cựu đại sứ, thân sinh bà đã gặp bà chưa?

Lê trả lời:

- Cha tôi có gọi điện thoại cho tôi nói là thuận gặp tôi, nếu chúng tôi thật đã chết rồi. Tôi cho rằng đặt điều kiện với tôi như vậy là dã man!

Rồi nàng lớn tiếng nói:

- Chánh phủ Mỹ đã chủ trương giết chồng tôi và anh chồng tôi. Tôi rất lo cho số phận của ba đứa con tôi ở lại miền Nam trong tay bọn phản loạn.

Một ký giả hỏi vặn lại:

- Căn cứ vào đâu mà bà nói chánh phủ Mỹ đã chủ trương hại chồng và anh chồng bà?

Lệ không trả lời thẳng vào câu hỏi, bảo con gái đưa tờ *New York Herald Tribune* vừa xuất bản đề ngày 2-11-63 chỉ vào bài "Cuộc bạo động của chúng ta ở Sài Gòn" rồi lớn tiếng đọc: "Mặc dù có những dính chính hoặc những lời tuyên bố né tránh của Bộ Ngoại giao Mỹ nói rằng: chánh phủ Mỹ đứng ngoài cuộc biến cố hiện nay ở Sài Gòn, nhưng người ta có thể nói chắc chắn rằng cuộc nổi loạn lật đổ đó là của chúng ta. Toà Bạch Ốc phải chịu trách nhiệm về mọi hậu quả của cuộc bạo động đó, mặc dù cuộc bạo động đó như thế nào, và sẽ ra sao. Nếu cuộc đảo chánh đã nhanh chóng thắng lợi củng cố được thể lực và chánh quyền thì sẽ là rất tốt, nhưng nếu bọn đảo chánh lại gây ra chia rẽ mới, ngoài sự chia rẽ hiện nay ở miền Nam Việt Nam, thì có thể nói là thật xấu, vì rằng một cuộc thay ngựa giữa dòng như thế thật là nguy hiểm".

Lệ gần giọng, mỉa mai: Đó là báo chí các ông đã tố cáo như vậy và tờ *New York Times* còn lại lên tiếng rằng: "Chỉ có một điều đáng ngạc nhiên là cuộc nổi loạn đã không xảy ra sớm hơn. Nếu các ông còn chưa tin chắc chắn một trăm phần trăm là chánh phủ Kennedy đã tổ chức cuộc đảo chánh ở Sài Gòn thì cứ hỏi CIA, hỏi đại sứ Cabot Lodge, xem có đúng không?"

Sau khi nghe Sài Gòn xác nhận tin chồng và anh chồng đã chết, Lệ nhận được một bức điện văn của tướng Đôn qua trung gian của sứ quán Hoa Kỳ ở Sài Gòn, báo cho nàng hay về tin ba đứa con. Người tình quân nhân của Lệ đã đứng ra bảo đảm cho ba đứa con họ Ngô được xuất ngoại gặp mẹ trên chuyến bay Air France từ Sài Gòn đi La Mã.

Lệ hồi hận đã vội vã tuyên bố trong lúc tức giận là nàng không muốn ở lại thêm một ngày nào trên đất Mỹ nữa. Nhận được tin về các con, nàng liền đổi ý, vận động với Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ để ở lại thêm ít lâu và yêu cầu cho ba đứa con nàng được sang Mỹ đồng thời nàng đi tìm ngôi nhà ở California. Để tránh các phóng viên và những tay săn hình ảnh. Lệ cải trang bằng cách mang tóc giả màu vàng và mặc âu phục trong khi ra ngoài.

Bộ Ngoại giao Mỹ trả lời, khuyên Lệ nên cho các con qua Âu châu. Nàng lại vận động để xin phép cho chúng ghé đến California trên đường đi La Mã. Nhưng Bộ Ngoại giao Mỹ nhã nhận từ chối qua một bức điện tín không ký tên "Chúng tôi hiểu rằng bà muốn cho các con đi thẳng qua La Mã nên đã ra lệnh cho đại sứ Mỹ tại Sài Gòn giúp mọi phương tiện để cuộc hành trình được dễ dàng và mau chóng".

Một nhân viên ngoại giao nhấn riêng nàng:

- Chúng tôi mong bà tiếp tục thi hành ý định của bà là rời khỏi Hoa Kỳ sang Ý.

Trước sự từ khước lịch sự và không kém cương quyết của Bộ Ngoại giao, Lệ hiểu là nàng không còn lưu trú lại đất Mỹ được nữa. Nếu ở lại Mỹ, nàng sẽ có lợi về phương diện chính trị lẫn tài chính, nhưng Lệ không còn hy vọng nữa, vì một khi rời khỏi Mỹ rồi chắc chắn là Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ sẽ không cấp chiếu khán cho nàng vào lại.

Lệ tuyên bố với các báo để gián tiếp trả lời Bộ Ngoại giao Mỹ:

- Tôi muốn ở lại miền Nam tiểu bang California một thời gian nữa.

- Bà có ý định xin trú ẩn tại Hoa Kỳ không?

- Không đời nào! Tôi không thể sống chung với những kẻ đâm sau lưng gia đình tôi! Tôi chỉ muốn ở lại thêm một thời gian ngắn chờ không xin trú ẩn. Tôi biết là không cần phải ở lại Mỹ lâu, vì thế nào ở Việt Nam cũng sẽ lộn xộn và người ta cũng sẽ mời tôi về. Chỉ có tôi mới kêu gọi các lực lượng trong nước thành một khối được.

Lệ tỏ ra mình vẫn giữ một vai trò quan trọng, lãnh đạo khối một triệu chị em Phụ nữ liên đới bán quân sự và thanh nữ cộng hoà, và cho rằng mình sẽ tiếp tục công cuộc của chồng điệu khiển *đảng Cần Lao* và tập đoàn Công giáo trung thành với họ Ngô. Lệ nhận được điện thoại của người anh chồng tổng giám mục từ La Mã gọi sang, khuyên nhủ em dâu nên qua Ý đón các con, vì nhiệm vụ nàng ở Hoa Kỳ đã hết.

- Không, việc của tôi còn ở đây chưa xong.

Sáng ngày 5, Lệ rời khách sạn Beverly Hills để đến bác sĩ cắt chỉ các đường mổ ở mắt. Một số cảnh sát giữ trật tự theo hộ tống Lệ.

Nàng từ chối không trả lời các phóng viên đổ xô đến. Nhưng đến khi bước lên thang máy, nghe một ký giả cất tiếng hỏi lớn:

- Bà đã chịu thua chưa?

Lệ không còn dằn lòng được nữa, ra dấu cho người giữ thang máy để mở, thò đầu ra ngoài nói như thét:

- Có người hỏi tôi đã chịu thua chưa, tôi không đời nào chịu thua cả! Không bao giờ! Không bao giờ! Không bao giờ!

Ngày 13-11, Lệ cùng con gái rời Los Angeles để đi La Mã. Trước khi lên máy bay rời khỏi đất Mỹ, Lệ lại lên tiếng đả kích chế độ Hoa Kỳ một lần nữa:

- Judas đã bán Chúa 30 đồng. Người ta bán anh em họ Ngô mấy đồng Mỹ kim... Tôi không muốn ôm mãi oán hờn hàn học làm u tối cuộc đời tôi Nhưng cái gánh của tôi thật là nặng nề vì ma quỷ đang tìm cách đánh bại tôi. Nhưng ma quỷ đang thất vọng thấy không làm gì xâm phạm đến linh hồn và tinh thần bất diệt của tôi được!

Trong những giờ cuối cùng trên đất Mỹ, Lệ tìm cách liên lạc với những người bạn Mỹ đã từng ủng hộ họ Ngô lên cầm quyền. Đức Hồng y Spellman, người đỡ đầu cho Ngô Đình Diệm. Thượng nghị sĩ Mansfield, đại tướng ở Daniel, giáo sư Wesley Fishel, các lãnh tụ nghiệp đoàn Thiên Chúa giáo, chính khách kiêm văn sĩ Joseph Buttinger, ký giả Alsop, cựu đại sứ Nolthing nhân vật đã được mệnh danh là "người của Đệ nhất phu nhân Việt Nam ở toà đại sứ Mỹ", cựu giám đốc CIA ở Sài Gòn. Richard. Nhưng chủ trương dục tình phục vụ cho chính trị của đệ nhất phu nhân không còn hiệu lực nữa và "*Tham vọng phu nhân trở thành báo thù phu nhân*" (Madame Ambition est devenue Madame Revanche) như lời báo chí tặng nàng.

Trên chiếc máy bay rời Hoa Kỳ đi La Mã, Lệ mang theo những số báo và tạp chí Mỹ mới xuất bản nói về đảo chánh ở Sài Gòn.

Lệ và con gái vẫn thắc mắc, ngờ vực về cái chết của anh em Diệm, qua các nguồn tin nhận được. Lệ đọc ở tạp chí đăng bài tường thuật dài về những biến chuyển trong cuộc tấn công dinh Gia Long.

Ký giả Stanley Karnow kể lại giờ phút cuối cùng của anh em Ngô Đình Diệm: Khi ba chiếc thiết giáp tới nhà thờ, quân Cách mạng ngần ngại không bắt tổng thống và em của ông ta ngay. Thay vào đó họ cho một sĩ quan trước kia trung thành với ông tới để lừa ông ra ngoài. Khi thấy viên

sĩ quan trung thành. Diệm và Nhu mới ra mặt, quân cách mạng lập tức ào ra bắt hai người, trói hai tay sau lưng và xô lên xe thiết giáp. Không biết vì lý do nào mà tướng Xuân lại không ngồi cùng một xe với Diệm Nhu, chiếc xe của Diệm Nhu đi do một thiếu tá thiết giáp chỉ huy. Theo người ta nói thì vị thiếu tá này có một người bạn thân đã bị ông cố vấn xử tử và ông ta nóng lòng trả thù.

Một người được chứng kiến đã kể lại cho tôi như sau: "Trong khi chúng tôi trở về Bộ Tổng tham mưu thì thấy Diệm ngồi yên nhưng Nhu và viên thiếu tá chửi nhau. Tôi không biết ai chửi ai trước, nhưng lời lẽ mỗi lúc mỗi thậm tệ, thiếu tá đó trước đã căm thù Nhu bây giờ đây ông ta càng chửi dữ. Bỗng ông ta lấy lưới lê xĩa vào người Nhu mười lăm hoặc hai mươi nhát. Trong cơn cuồng nộ ông quay về phía Diệm, rút súng lục ra và bắn vào đầu tổng thống, đoạn quay sang phía cố vấn lúc đó đang nằm trên sàn xe, bắn một phát đạn vào đầu. Hai anh em Diệm không chống trả gì được vì tay bị trói.

Khi xe thiết giáp về tới Bộ Tổng tham mưu với hai xác chết, các tướng lãnh trông thấy sững sờ. Họ không còn cảm tình với Nhu, song không ghét Diệm. Họ hứa cho chôn cất trọng thể. Một vị tướng đã khóc và tướng Đôn sau đó cho biết là đêm ấy ông không ngủ được.

Để trấn an dư luận đồn đại, các tướng lãnh cho tuyên bố rằng anh em Diệm đã tự sát trong một vụ rủi ro (suicide accidentel). Việc chôn cất hai người được giữ rất bí mật. Người ngoài không ai rõ xác anh em. Diệm mai táng ở đâu. Họ được chôn tại một nghĩa địa gần phi trường Sài Gòn".

Lệ lạng lẽ trao bài báo cho con gái, cầm hờn lắm bầm:

- Quân sát nhân!

Thủy đọc qua bài báo trong tờ *Washington Post* của mẹ trao cho, lộ vẻ buồn, hai mắt chớp chớp rồi nói:

- Tờ này nói khác với mấy số báo con đã đọc. Có tờ nói là ba với bác bị bắt lên chiếc xe M-113, chạy theo đường Hồng Thập Tự về Bộ Tổng tham mưu, tới ngang gần rạp Olympic thì ba mắng chửi và giật súng của đại uý áp giải rồi bị bắn chết. Tờ khác lại nói rằng người ta lại đưa ba với bác Tổng thống về thẳng Bộ Tổng tư lệnh, vào căn phòng có mặt nhiều tướng lãnh. Họ đưa máy ghi âm cho bác để bắt bác tuyên bố thoái vị, bác liệng máy xuống đất, mắng lại: "Tôi là Tổng thống. Các người có tội phản bội. Tôi là tư lệnh tối cao quân đội, chỉ có tôi mới có quyền ra lệnh...". Rồi ba tiếp lời mạt sát họ. Một sĩ quan mới rút súng lục ra bắn ba và bắn bác.

Theo báo *France Soir* thì sau khi bác và ba bị giết, xác được để lại tại một trường học ở Chợ Lớn. Các tướng lãnh hay tin liền ra lệnh đưa về Bộ Tổng tham mưu và sau đó chở đến nhà thương Saint Paul. Không có y sĩ nào khám nghiệm, mà chỉ có làm một tờ biên bản định rõ danh tánh bác với ba. Vì vậy không ai biết rõ trên mình bác với ba có bao nhiêu vết thương và bị thương bằng những vật gì. Xác bị quấn kín, chỉ hé cho xem mặt.

Theo lời phóng viên *France Soir* dường như người ta nhận thấy trên mặt của bác có hai vết nhỏ. Những vết này có thể là do bác bị một viên đạn bắn vào sau ót. Có những nhân chứng đã nhìn thấy những vết thương đó. Xác của ba, không thấy có thương tích ở trên mặt mà có lẽ bị ở sau lưng. Chị Dung được phép đến nhận thi hài ba với bác ở nhà thương Saint Paul. Cũng theo *France Soir* thì hài bác với ba được bỏ vào quan tài trong đêm thứ bảy, rạng ngày chủ nhật, dưới sự chứng kiến của các sĩ quan. Rồi đêm hôm sau đưa ra khỏi nhà thương, có quân đội canh gác, đem chôn ở phần đất của Tổng tham mưu trước sự chứng kiến của anh chị Trần Trung Dung và một Cha đến làm lễ.

Thủy chua xót nhắc lại những lời tường thuật qua các báo, không cầm được nước mắt, luôn tay đưa khăn lên thấm mắt và mũi.

Hai mẹ con Lê đáp xuống phi trường La Mã, gọi xe tắc xi về một tu viện ở ngoài thành phố, gặp ba đứa nhỏ đã từ Sài Gòn qua từ mấy hôm trước, được bác Tổng giám mục gởi gắm cho ăn ở tại đây.

Sau giây phút mừng mừng tủi tủi giữa mẹ con gặp lại nhau trong lúc lưu vong, tổng giám mục họ Ngô - người anh cả tu hành của gia đình đồ võ - hiện ra với mái tóc đã bạc trắng và những nét nhăn hằn sâu trên khuôn mặt ưu tư.

Người anh chồng khoác áo tím, có vẻ mệt mỏi, già nua, đau khổ, kể lại cho Lê hay những tin tức đã nhận được về các chết bí đất của hai người em Tổng thống và cố vấn:

- Hai chú đã chết thiệt rồi. Có hai bác sĩ người Pháp ở bệnh viện Saint Paul khám nghiệm trong đó có bác sĩ Visy quen biết. Bản báo cáo khám nghiệm cho biết là chú Diệm bị hai phát đạn bắn sau ót còn chú Nhu bị đâm 16 lát dao găm hoặc lưỡi lê và một phát đạn tri ân. Tờ khai tử của hai chú làm tại xã Phú Nhuận, tỉnh Gia Định, ghi chú Diệm là Tuần Vũ, còn chú Nhu là công chức. Mẹ con Lê lại được xem một bức ảnh về đêm chụp rõ hai vợ chồng Trần Trung Dung cựu Bộ trưởng Quốc phòng, và một linh mục cùng một toán binh sĩ đứng trước hai ngôi mộ xây.

Trong khi đó tại Sài Gòn, dân chúng sôi động xuống đường, biểu tình trưng biểu ngữ, tung truyền đơn, đòi thủ tiêu những tàn tích của chế độ cũ.

Tượng Hai Bà Trưng trên bờ Bạch Đằng tạc theo hình ảnh đệ nhất phu nhân bị dân chúng kéo đổ nhào xuống, chặt đứt đầu, đập lán lóc qua đường phố. Hình ảnh Ngô Đình Diệm ở khắp nơi đều bị hạ xuống, bị xé rách và chà đạp.

Biệt thự của Ngô Trọng Hiếu bị đốt phá, viên cựu Bộ trưởng Công dân vụ đã chạy trốn, xin tị nạn ở Tòa đại sứ Phi Luật Tân.

Tổng Giám đốc Thanh niên cộng hoà Cao Xuân Vỹ đã bị quân đội bắt giam, trong khi đám tay sai dân biểu và các bà Liên đới đều trốn chui trốn nhủi như lũ chuột gặp đám cháy. Tru sở tờ báo Anh ngữ *The Times of Vietnam* của vợ chồng người Mỹ Gregory, thuộc hạ của vợ chồng đệ nhất phu nhân, cơ quan Việt tấn xã của nhà Ngô bị dân chúng kéo đến đập phá tan tành rồi nổi lửa đốt. Một số nhà báo trung thành với chế độ như *Ngôn Luận*, *Lẽ Sống*, *Sài Gòn Mới*, *Tiếng Chuông*... *Nhà sách Xuân Thu* của Tổng giám mục họ Ngô lần lượt bị đám đông tràn ngập vào đốt phá.

Chương 24

TIỀN BẠC VÀ THÙ HẬN

Cựu chủ nhân *The Times of Vietnam*, Anne Gregory, người đàn bà Mỹ chung thủy với Đệ nhất phu nhân được Lê mời hợp tác để biên soạn tập hồi ký.

Từ Ba Lê, Lê theo dõi những diễn biến chung quanh việc người em chồng cố vấn chỉ đạo miền Trung đã được đưa vào Toà lãnh sự Mỹ ở Huế lánh nạn, sau khi cuộc đảo chánh của quân đội ở Sài Gòn đã nắm chắc thành công.

Nhưng rồi trước phản ứng sôi nổi của đa số dân chúng bị đè nén suốt 9 năm trời dưới ách phong kiến của lãnh chúa miền Trung càng phần nộ khi khám phá ra những hầm giam người, những vụ thủ tiêu và những tội ác ghê rợn của bè đảng họ Ngô ở Huế, đòi giao trả Ngô Đình Cẩn cho chánh quyền mới, sứ quán Mỹ đành phải nghe theo.

Khi Cẩn rời khỏi dinh Phú Cam, người nhà thấy chở theo hai va-ly chất đầy giấy bạc và một chiếc cặp da lớn chất đầy kim cương và ngoại tệ nhưng lúc chiếc xe đen chở "Cậu" vào sứ quán chỉ còn thấy mang theo một va-li và một cặp. Đến ngày "Cậu" bị giao trả lại cho chánh quyền mới để đưa vào Sài Gòn, giải từ sứ quán Mỹ xuống phi trường Phú Bài thì còn mang theo một va-li và chiếc cặp, nhưng khi cậu xuống xe chỉ còn ôm chiếc cặp theo, và lúc bước lên máy bay thì đi hai tay không.

Lúc nhà chức trách vào khám dinh cậu chỉ thấy tài sản của Cố vấn chỉ đạo miền Trung còn vồn vện mười bốn đồng bảy cắc dưới gối nằm của bà cụ Ngô Đình Khả. Viên cựu Bộ trưởng phủ Tổng thống cùng gia đình trốn thoát khỏi Sài Gòn bay sang Pháp, kể lại cho Lê hay về trường hợp mấy va-li và hai chiếc cặp chất đầy giấy bạc ngoại tệ và kim cương của hai anh em Ngô Đình Diệm đem theo, khi rời dinh Gia Long, cũng đã biến mất một cách khác thường. Đám thuộc hạ thân tín họ Ngô bị giam cầm biết rõ những ai chiếm đoạt số tài sản khổng lồ ấy nhưng không hề được nhắc nhở về sau.

Nàng lại bỗng nhận được thư của cháu gái nhà Ngô báo tin bà mẹ chồng chết. "Bà đã tắt thở sau khi chịu đủ các phép bí tích. Từ ngày ở Huế về Sài Gòn, bà thường ngày nhắc tên con cháu, hỏi tới các con trai luôn, bà chưa biết tin các cậu đã bị hại, và cả nhà ai cũng giấu những việc không hay xảy ra trong gia đình. Điều lạ là độ sau này bà không còn lú lẫn như trước nữa, thỉnh thoảng hỏi nhiều câu có vẻ tỉnh táo. Khổ cho cháu, cứ phải nói dối quanh về sự vắng mặt của mấy cậu, mà bà thì cứ nhắc nhở luôn.

"Con cháu đầy đàn như thế mà đến khi mất, bà chỉ có mình đưa cháu ngoại bên mình! Sự đời sao lại oái oăm như vậy, hử mợ?"

Lê không đọc hết bức thư, trao cho con gái, lẳng người đi. Con người cương nghị của Lê bị tràn ngập những ý nghĩ trái ngược. Nàng cảm thấy rung động trước định mệnh khắt khe.

- Tại sao anh em họ Ngô lại đều bị giết một cách thảm thương, dị thường như vậy?

- Tại sao bà cụ Thượng Ngô ngoài chín mươi tuổi, đã lú lẫn, đợi đến lúc các con trai bị giết hết lại bỗng dưng hồi tỉnh, thấu rõ tất cả đau thương tan nát của gia đình họ Ngô rồi chết trong cô đơn.

Tại sao... Bao nhiêu câu hỏi quay cuồng trong đầu óc của Lê.

Nàng không khỏi nghĩ đến anh chồng giám mục, đang sống ở La Mã phải khổ nỗi nhận thấy tất cả những kết quả bi thảm của gia đình để ngày đêm nghĩ ngợi...

Nhìn mặt mình trong gương, Lê nhận thấy những nét nhăn hằn sâu ở cuối đôi mắt thâm quầng vì thao thức. Nàng bỗng nhận thấy vẻ mệt mỏi hiện trên khuôn mặt mà dầu hoá trang tinh vi thế nào vẫn không che lấp được.

Ôm ấp một khối cảm hờn, ngày đêm ray rứt với những nỗi niềm uất ức nung nấu, Lê như sống với một hoả ngục trong lòng. Có lúc nàng như cuồng lên, đang đêm tuôn ra đường, đi thất thểu như một bóng ma trên đường khuya vắng.

Đầu óc không ngừng mơ tưởng đến uy quyền, Lê sẵn sàng đánh đổi tài sản khổng lồ của nàng để lấy lại địa vị Đệ nhất phu nhân.

Trong các câu chuyện với bạn hữu ngoại quốc hay Việt Nam, Lê vẫn nhắc nhở đến một triệu đoàn viên phong trào Phụ nữ liên đới do nàng lãnh đạo, đoàn nữ binh phụ nữ bán quân sự 200.000 người dưới quyền nàng chỉ huy...

- Nhờ nhà tôi với tôi ủng hộ, tổng thống Diệm mới đứng vững được không có chúng tôi thì làm gì xong.

Lê không giấu diếm những ý định của nàng trong giai đoạn cuối cùng của nhà Ngô:

- Nhà tôi mà chịu nghe theo lời tôi, lên làm Tổng thống thay ông Diệm trước thì sự tình đâu đã xảy ra như vậy. Trong nước Việt Nam không ai có sáng kiến gì ngoài chồng tôi ra.

Sau những ngày hăm mình ở nhà để ghi chép, kể lại những sự việc cũ cho Anne Gregory viết tập hồi ký hộ nàng, Lê lại ra ngoài, đắm mình vào các hộp đêm, khiêu vũ như điên, uống rượu say sưa đến trời gần sáng mới về.

Khi đọc báo hay tin cựu hoàng hậu Nam Phương từ trần, Lê liền đánh điện chia buồn cùng cựu hoàng Bảo Đại. Nửa tháng sau, Lê tìm đến lâu đài Thorence, thăm vị cựu hoàng đã bị anh em chồng nàng truất phế. Không rõ đã xảy ra những gì qua cuộc gặp gỡ giữa cựu đệ nhất phu nhân họ Ngô và cựu hoàng đế Việt Nam, nhưng khi Lê trở về Ba Lê, nàng tỏ một thái độ khác thường, không muốn ai nhắc đến tên con người mà hồi còn cầm quyền ở Sài Gòn, Lê đã tuyên bố.

- Tôi vẫn có thiện cảm đối với ông Bảo Đại, một người dễ mến.

Theo các miệng lưỡi thóc mách ở gần Lê thì trong khi vào biệt điện Thorence gặp cựu hoàng, Lê không được người tình cũ đón tiếp mặn nồng như trước. Hình như Lê muốn nói lại thời kỳ luyến ái của những ngày Đà Lạt, thuở nàng đóng vai cô giáo dạy dương cầm cho công chúa Phương Liên, nhưng hoa xưa ông cũ không còn hoà hợp.

Người ta nói rằng Lê có ý định muốn đem tài sản lớn lao của mình với chút nhan sắc còn lại của đệ nhất phu nhân nhà Ngô để bước lên địa vị hoàng hậu không ngai của cựu hoàng đế lưu vong vừa mất vợ.

Nhưng nàng phi Mộng Điệp, người đàn bà được cựu hoàng sủng ái, đã từng bị Lê tịch thu tài sản sau ngày truất phế Bảo Đại, hiện sống ở Pháp, đứng ra ngăn chặn, đẩy lui tình địch.

Chương 25

CUỘC ĐỜI LƯU VONG

Bao nhiêu giận dữ căm hờn. oán hận tức tối, đặng cay, Lệ đều trút cả vào thiên hồi ký. Tuy biết rằng chồng và anh chồng tổng thống không còn nữa, song Lệ vẫn đặt thành nghi vấn để gây sôi nổi, kêu gọi đến Liên Hiệp quốc, tuyên bố âm ỉ với báo chí rằng anh em họ Ngô vẫn chưa chết.

Bản tính của Lệ vẫn muốn được thiên hạ chú ý đến, và không bỏ qua một cơ hội nào để cho dư luận bàn tán, nhắc nhở tới mình.

Trong suốt 9 năm qua, dưới chế độ nhà Ngô, Lệ đã kiêu hãnh tự cho mình là ngôi sao ngời sáng trên nền trời miền Nam Việt Nam và mỗi lời nói, mỗi hành động của nàng ở địa vị đệ nhất phu nhân, đều khiến cho chung quanh quan tâm.

Mộng cuồng cao cả và bản chất thích gây náo động đã thúc đẩy Lệ làm nên những việc khác người và thốt ra những lời lẽ khác thường lôi cuốn cả sự chú ý của mọi người. Tiếng tăm nàng đã khuấy động dư luận trên báo chí thế giới, đặc biệt là từ sau mấy vụ tự thiêu ở miền Nam và cuộc vận động giải độc qua các thành phố Âu Mỹ, Lệ tự cho mình đã trở thành trọng tâm của thời cuộc.

- Chúng ta hiền lành như giống mèo, nhưng khi cần đến chị em hãy giơ nanh vuốt ra trở thành loại hồ cái!

Lời nhắc nhở Phụ nữ liên đới của Lệ trước kia, giờ đây là lúc nàng đem ra thực hiện. Từ Hoa Thịnh Đốn sang La Mã, đến Ba Lê, Lệ gào thét, lồng lộn như một ác thú bị thương.

- Người Mỹ mưu hại anh em họ Ngô. Tôi có nhiệm vụ tố cáo những kẻ sát nhân!

Lệ kêu gào đòi nín áo Tổng Thư ký Liên Hiệp Quốc để kiện, xông vào Toà thánh khóc than xin gặp Đức Giáo hoàng để yêu cầu can thiệp cho "hai kẻ tử vì đạo".

Trong bộ tang phục voan đen, Lệ xông xáo để gõ cửa các nhân vật quốc tế với hy vọng lời kêu gọi của nàng được sự hưởng ứng, giúp nàng phát động một chiến dịch trả thù cho anh em họ Ngô và cứu vãn những quyền lợi của gia đình còn lại ở miền Nam song đi đâu Lệ cũng chỉ gặp sự từ khước thương hại hoặc im lặng lạnh lùng.

Đóng vai "phục thù phu nhân", Lệ chỉ rước lấy những nỗi niềm cay đắng in lần trên đôi mắt thâm quầng và hai nếp nhăn chua chát ở cuối vầng trán. Qua ba tháng trời sôi sục trong tình trạng phục hận, Lệ không ngớt tiếng nguyên rửa, đe dọa nhấn gỏi về Việt Nam:

- Tôi đang lập hồ sơ danh sách những kẻ phản bội anh em họ Ngô. Những kẻ trực tiếp và gián tiếp nhúng tay vào máu họ Ngô. Tôi sẽ vạch rõ tất cả bộ mặt thật bỉ ổi của những kẻ tiếm vị, sát nhân. Tôi sẽ lôi tất cả những bị cáo ra trước toà án lịch sử.

Một buổi chiều mùa xuân, bốn tháng sau ngày được tin anh em chồng bị giết, Lệ không khỏi giật mình khi nghe Thuý, con gái đầu lòng nhận xét:

- Con thấy má già đi nhiều lắm!

Lệ nhìn lại mình ở trong chiếc gương lớn giữa nhà, nhận thấy hai mắt quầng sâu, mệt mỏi. Các nếp nhăn hằn nổi trên khuôn mặt không phấn son. Trên mái tóc bơ phờ thoáng điểm vài sợi bạc.

Tham vọng uy quyền đã đưa nàng lên địa vị tột đỉnh của một đệ nhất phu nhân, nhưng đồng thời cũng lôi cuốn nàng theo con đường phiêu lưu, trái ngược bản chất của người đàn bà. Chủ trương đem dục tình phục vụ cho chính trị mà Lệ đã thi hành, dần dà biến đổi cả con người Lệ thành một khí cụ, một phương tiện quái dị. Những chính khách, tướng lãnh, nhân vật ngoại quốc và trong nước, bao nhiêu người đã bị Lệ lôi cuốn vào vòng luyến ái của chính trị, đã góp sức củng cố cho địa vị cầm quyền của nhà chồng ở miền Nam Việt Nam, những người tình mà Lệ đã ôm ấp không phải vì yêu đương, họ đã nghĩ thế nào về nàng? Và, trong sự luyến ái phi yêu đương ấy, Lệ đã ý thức tự biến mình thành một món đồ chơi chuyền tay trong chính trường!

Có sự tự hạ phẩm giá nào của người đàn bà đến mức độ ghê gớm ấy? Lệ đã trở nên một thứ "đĩ quốc tế" như dư luận trong nước đã gán cho nàng, vì mục đích giữ vững quyền hành cho họ Ngô!

Lệ nghĩ lại quãng đời vừa qua của mình mà đâm ra xốn xang, then thừng. Nàng đã hiến đến cả trinh tiết của người đàn bà để ủng hộ cho uy quyền nhà chồng, và địa vị đệ nhất phu nhân của nàng, nhưng rồi tất cả những điều đó, để bây giờ đi đến đâu?

Không khí xa lạ của đời sống chung quanh, đối với Lệ ngày càng thêm sâu rộng. Nàng thấy mình khó lòng hoà hợp, thông cảm với xã hội Ba Lê, không một dây liên lạc mật thiết nào ràng buộc nàng với những người và cảnh vật chung dung hàng ngày. Lệ thỉnh thoảng lại chợt nhớ đến điệp khúc câu thơ mà nàng đã có dịp nghe hồi mới về nhà chồng trên bờ sông Bến Ngự:

- *L'exilé partout est seul?* (kẻ lưu đày ở đâu cũng cô đơn).

Nàng cảm thấy thấm thía tất cả sự cô đơn của đời sống lưu vong và nỗi niềm cay đắng của những ngày tháng xa quê hương. Lệ không thiết tha, nhớ thương gì ở đất nước, ngoài sự luyến tiếc uy quyền đã mất, song không khí xa lạ của đời sống Ba Lê khiến nàng có cảm tưởng mình như một lữ hành cô độc, và tự côi tiềm thức những tình cảm ập ủ về xứ sở bỗng nhiên trở dậy.

Sau thời gian xa lánh những sự tò mò, theo dõi của kiều bào, phần đông tỏ vẻ ác cảm đối với Lệ, nàng dần dà đã xua đuổi được ý tưởng tự xem mình như một con thú bị săn đuổi. Ngày nay mỗi lần đi ra ngoài, Lệ không khỏi nghĩ đến thời kỳ vàng son, mỗi bước của nàng đều được tổ chức tiếp đón rộn ràng, uy nghi, rồi đâm ra ai oán cảm thấy lạnh lùng thui thủi, không dám ngược mắt nhìn thẳng vào mặt mọi người. Mặc cảm của một nữ hoàng bị truất phế, lưu vong cứ ám ảnh mãi Lệ mỗi khi nàng có mặt giữa đám đông.

Giờ đây một mình ngồi đợi giữa đám đông đi La Mã sau khi tự tay xách chiếc va-li của con gái đưa tiễn trao cho, Lệ chưa chát nghĩ đến mới hôm nào đây cũng tại phi trường này, các nhân viên sứ quán, ngoại giao còn xúm xít, đôn đả tiễn đưa nàng sang Mỹ, lúc này nàng thui thủi tự xách lấy hành lý để lên phi cơ.

Trong chuyến qua La Mã lần trước, Lệ đã tìm hỏi mua được một ngôi biệt thự ở một khu yên tĩnh ngoại ô châu thành. Lệ đi lần này để nhận lấy biệt thự. Lệ định dời sang ở La Mã, và thỉnh thoảng qua Ba Lê thăm các con học tại đây, chỉ có đứa con gái út theo nàng.

Ngôi biệt thự năm phòng rộng lớn có nhà xe; nhà bồi riêng, kiến trúc theo kiểu cổ, ở giữa một ngôi vườn xinh xắn, có rào sắt chung quanh. Lệ ở đây với mấy người hầu hạ và hai con chó béc giê Đức canh giữ, ngăn cách nàng với những người ngoài, nhất là những kẻ tò mò hay dính líu xa gần đến quá khứ của Lệ. Nàng có thể yên trí sống tại ngôi nhà biệt lập này mà cắt đứt hoàn

toàn với dĩ vãng, bắt đầu một cuộc sống mới theo dự định mới nhất của nàng.

Lệ có đi gặp người anh chồng tổng giám mục, đã được thu nhận làm việc ở Tòa thánh, để nói về ý định của nàng. Ngôi biệt thự Lệ vừa mua xong cũng được anh chồng tu hành giúp một phần tiền để thanh toán. Dưới mắt Lệ, tổng giám mục họ Ngô chỉ còn là một hình ảnh già nua tóc bạc phơ, khốn khổ vì những đau thương, ân hận tuyệt vọng sau sự sụp đổ của các em.

Trong các anh em nhà chồng, Ngô giám mục là người Lệ có cảm tình hơn hết, và cũng như Ngô Đình Diệm, lo lắng cho Lệ từ khi chế độ nhà Ngô sụp đổ. Chính người anh chồng tu hành đã khuyên nhủ Lệ đến ở La Mã, chia xẻ cho mẹ con nàng một phần số tài sản lớn lao mà Ngô giám mục thu hoạch được trong thời kỳ họ Ngô cầm quyền, và nhờ đặc quyền bất khả xâm phạm của hàng giáo phẩm được xem như là một nhân vật ngoại giao, nên khỏi bị tịch thu sau ngày đảo chánh.

Lệ nhận thấy cái chết bi thảm dồn dập xảy đến cho ba người con trai họ Ngô đã làm cho người anh cả tu hành còn đau khổ hơn nàng nhiều. Hình như trách nhiệm của người anh lớn trong gia đình, kiêm cả người cha tinh thần, đè nặng lên trên tâm trí Ngô giám mục.

Mái tóc đã bạc càng trắng xoá, lưng như khòm xuống dưới sự sụp đổ tan nát của đại gia đình. Ngô giám mục gặp lại người em dâu trong bộ tang phục đen, chỉ im lặng thờ dài. Nghe cháu gái út ngáy thờ hỏi:

- Ba cháu ở mô? Bác Tổng thống mô rồi, bác?

Ngô giám mục vuốt ve lên tóc bé Quyên, ngược nhìn lên quăng không rồi im lặng.

Lệ nhìn theo bóng người anh chồng tu hành lặng lẽ cúi đầu suy tư trên con đường vắng ngoài thành La Mã, trong khi tiếng chuông chiều đổ mà chạnh lòng thương xót. Có lẽ chỉ còn có cầu nguyện là nguồn an ủi duy nhất đối với một tổng giám mục đã bắt buộc phải rời bỏ địa phận cai quản ở quê nhà sau ngày chánh quyền họ Ngô bị tiêu diệt.

Lệ không khỏi so sánh hình ảnh nghen ngào đau khổ của Ngô giám mục với người em trai út nhà chồng. Trước hôm đi La Mã, Lệ đã đến nhà Ngô Đình Luyện ở một ngôi biệt thự nhỏ cách trung tâm Ba Lê mười cây số.

Viên cựu đại sứ lưu động nhà Ngô, sau mười năm trông nom các sứ quán Việt Nam ở châu Âu và toà đại sứ ở Luân Đôn gặt hái được một tài sản lớn lao, với những số tiền quỹ đen và trợ cấp đặc biệt về do thám qua các văn phòng mở tại Genève, La Mã, Born, Ba Lê đặt dưới quyền mình. Lệ nhớ lại là trong năm đầu họ Ngô cầm quyền Luyện đã mở cuộc kinh doanh với ngân hàng Đông Dương về việc mua lại những bất động sản ở nhà băng này tại Sài Gòn và được phép chuyển ngân về vụ này đến 700 triệu quan. Không kể ngân khoản viện trợ để mua sắm một nhà in và máy móc quay phim để tuyên truyền cho nhà Ngô tại Ba Lê không thấy nhắc nhở gì đến nữa, Lệ còn biết rõ em chồng có lần mua một lúc đến 40 triệu quan bàn ghế kiểu Louis XIV để trang hoàng cho sứ quán ở Luân Đôn.

Vợ chồng Luyện cùng đám con 11 gái và một trai út, tiếp Lệ ở gian phòng khách trang hoàng đắt tiền.

Lệ vốn không ưa Luyện vì tính tình không hợp với chồng nàng và nhất là thái độ dè dặt, xa cách của Luyện vẫn tỏ ra mình là con người trí thức lạnh lùng. Thấy chị dâu đến, Luyện lên tiếng than:

- Sống ở Ba Lê, với một lũ con đông đảo như nhà này, chỉ mỗi việc lo cho chúng nó ăn học cũng

đủ mệt rồi!

Nhưng câu chuyện hoang đường về Lệ cũng như huyền thoại anh em Diệm còn sống không đứng vững được trước những thực tế dồn dập.

Ở La Mã, hoạt động của Lệ chỉ giới hạn trong phạm vi liên lạc thư từ, không đem lại kết quả cũng không gây được ảnh hưởng gì đáng kể. Những bức thư của nàng gửi thẳng cho các nhân vật chính giới, các nhà tôn giáo Mỹ không được hồi âm như nàng mong đợi.

Lệ hy vọng rằng tình trạng rối rắm kéo dài ở miền Nam sẽ tạo nên cơ hội, mở đường trở về cho nàng song thời cuộc càng tiến triển, Lệ càng nhận thấy tình thế đã tịnh vô vọng cho nàng.

Mỗi sáng thức dậy, soi gương, Lệ không khỏi ngại ngùng thấy vẻ chán chường thấp thoáng trên mặt, hận buồn u ẩn trong mắt.

Trang điểm không xoá nhoà được nếp nhăn của tuổi tác, cũng như đời sống xa hoa không làm cho nàng khuây quên được cảnh lưu vong.

Vào dịp nghỉ hè, Trác, con trai lớn của nàng từ Ba Lê sang La Mã, một hôm hỏi Lệ:

- Ở trường học con, có một đứa bạn người Việt. Một hôm, sau giờ lịch sử, hắn bảo con: Sau này, mày học xong rồi có trở về nước không? Con trả lời: Sao lại không về? Tao là người Việt kia mà? Hắn nói: Nhưng họ Ngô nhà mày đã bị lịch sử lên án, chú bác mày, ba, má mày đã bị dân chúng nguyên rủa, mày có can đảm sống giữa xã hội mà người ta thù ghét dòng họ mày không? Con không giận thằng bạn con, vì nó thương con mà nói như vậy, nhưng con buồn không biết trả lời hắn ra sao. Con hẹn hắn để cho con suy nghĩ đã. Má biểu con nên trả lời ra sao?

Trước câu hỏi bất ngờ của con trai, đứa cháu đích tôn của họ Ngô Đình, Lệ đâm ra bối ngỡ. Đó là câu hỏi nàng tuy không tự đặt ra song bấy lâu vẫn ám ảnh nàng. Lệ đành sống kiếp lưu vong cho đến chết ở nước ngoài hay sao? Còn các con nàng? Nàng không phải bận tâm đến vấn đề tài chánh, thừa đảm bảo cho nàng và con côi một đời sống vật chất đầy đủ, nhưng còn quê hương?

Người ta không thể đi đâu mang theo xứ sở theo đó, Lệ đã hiểu thấm thía ý nghĩa này qua những ngày tháng sống ở châu Âu. Nàng có thể sống nốt quãng đời còn lại ở phương trời này nhưng còn các con nàng, có nên để cho chúng mất gốc, đoạn lìa với đất nước không? Chúng còn thơ trẻ, lẽ nào phải mang hận ly hương, sống một cuộc đời lang thang vô tổ quốc?

Lệ gần giọng nói:

- Ai giữ độc quyền yêu nước mà ngăn cản con trở về Việt Nam. Không đợi khi con học hành xong mới trở về, mà chính má sẽ về một ngày gần đây. Nói xong, Lệ có cảm tưởng như mình đã nói dối con và tự dối mình. Bởi nàng mơ hồ thấy rằng, với nàng và có lẽ với con cái nàng con đường trở về với đất nước đã quá xa xôi.

Không nên tiếc nuối những gì đã qua. Có ai mà kéo trở lại được mùa xuân khi trời đã sang hạ? Tất cả những gì ở thế gian đều chỉ là tạm bợ. Chúa đã phán: "*Hãy để cho những người chết chôn những người chết!*"

Lệ chưa hiểu hết ý nghĩa lời Phúc âm, song mùa hè năm 1965, tại một giáo đường gần ngoại thành La Mã, người ta vẫn thấy một thiếu phụ mặc áo dài Việt Nam hờ hững, chiều chiều đến quỳ dưới chân tượng Đức Mẹ, cầu nguyện rất lâu rồi lặng lẽ đi bộ về nhà.

Trong hoàng hôn mùa hạ kéo dài, ở khu vườn trước ngôi biệt thự tĩnh mịch của cự đệ nhất phu nhân, thấp thoáng bóng người đàn bà tưới cho mấy khóm hoa hồng.

-- Hết --

Ngô Đình Nhu



(chữ Hán: 吳廷琰; 1910-1963) về danh nghĩa là Cố vấn chính trị cho anh mình là Tổng thống Việt Nam Cộng hòa Ngô Đình Diệm. Tuy nhiên, hầu hết các tài liệu lịch sử đều nhận định ông là kiến trúc sư của mọi chủ trương chính sách của nền Đệ nhất Cộng hòa Việt Nam.

Ông sinh năm 1911 tại Huế nhưng quê quán ở làng Đại Phong, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình. Thân phụ ông là Ngô Đình Khả, một trong những vị đại thần của nhà Nguyễn.

Khác với hai người anh của mình là Ngô Đình Khôi và Ngô Đình Diệm, vốn xuất thân Nho học và ra làm quan cho nhà Nguyễn, Ngô Đình Nhu lại theo Tây học. Ông tốt nghiệp trường Viễn Đông Bác cổ (École Nationale des Chartes) ở Paris, Pháp. Khoảng năm 1930, ông về nước làm việc ở Văn khố Phủ toàn quyền Đông Dương (Hà Nội), sau là Giám đốc Thư viện Bảo Đại, Giám đốc Sở lưu trữ văn thư Huế.

Sau Cách mạng tháng Tám, ông được cử làm Giám đốc Nha Lưu trữ công văn và Thư viện toàn quốc ở Hà Nội (Theo sắc lệnh số 21 ngày 8 tháng 9 năm 1945, của Chủ tịch Chính phủ Lâm thời Việt Nam Dân chủ Cộng hòa) nhưng ông bỏ việc trốn sang Lào, rồi về ẩn dật ở Đà Lạt.

Từ thập niên 1950, ông bắt đầu hoạt động chống cộng sản với sự thành lập Liên đoàn Lao động Công giáo.

Ông là cha đẻ của Đảng Cần Lao, dựa vào thuyết Nhân Vị (personnalisme) đúc kết hai xu hướng của triết gia công giáo Emmanuel Mounier và Jacques Maritain.

Năm 1954, khi Ngô Đình Diệm lên cầm quyền, ông thành lập đảng chính trị Cần Lao, dựa vào một chủ thuyết do ông khởi xướng là học thuyết Cần lao - Nhân vị để hỗ trợ chính quyền của anh ông. Dưới sự giúp đỡ của người Mỹ, đảng Cần Lao phát triển lên nhanh chóng, thâm nhập vào hàng ngũ quân đội, công chức, trí thức và cả giới kinh doanh và trở thành chính đảng lớn nhất thời bấy giờ. Đồng thời, ông cũng cho thành lập một tổ chức có tên là "Thanh niên Cộng hòa", theo mô hình đảng sơ-mi nâu của Adolf Hitler, do ông làm Tổng thủ lãnh. Một tổ chức khác dành cho phụ nữ có tên là "Phụ nữ liên đới" cũng được thành lập và do vợ ông làm Tổng thủ lãnh. Ông là Chủ tịch Ủy ban Liên bộ đặc trách Ấp chiến lược, tổ chức thực hiện kế hoạch quốc phòng Ấp chiến lược từng gây khó khăn cho Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam.

Về danh nghĩa, ông chỉ là một cố vấn chính trị, nhưng hầu hết các tài liệu đều ghi nhận ông là kiến trúc sư của chế độ, là người khởi xướng mọi chủ trương chính sách của nền Đệ nhất cộng hòa. Ông cũng cho lập và trực tiếp khống chế nhiều cơ quan tình báo và mật vụ (lúc cao trào có tới 13 cơ quan) với những quyền lực to lớn như được quyền bắt giam người không cần xét xử.

Tuy nhiên, do tính chất độc tài gia đình trị, cộng với những biện pháp tàn bạo đối với những người bất đồng chính kiến dẫn đến việc ông bị xem là có trách nhiệm cho sự sụp đổ của nền Đệ nhất cộng hòa. Đặc biệt là những biện pháp được thực hiện trong vụ đàn áp Phật giáo năm 1963 đã dẫn đến sự phản ứng dữ dội. Ngày 1 tháng 11 năm 1963, các tướng lĩnh đã thực hiện cuộc đảo chính quân sự lật đổ tổng thống Ngô Đình Diệm. Ngô Đình Nhu và người anh phải chạy trốn vào nhà thờ Cha Tam. Tuy nhiên, vào ngày 2 tháng 11 năm 1963, người ta thấy một đoàn xe quân sự đến đón hai anh em ông về Bộ Tổng tham mưu. Tuy nhiên, khi chiếc thiết giáp M 113 chở hai anh em ông về đến nơi thì phát hiện thi thể của hai anh em ông với nhiều vết dao và dấu đạn trên người.

Các câu nói nổi tiếng

Cộng sản có gì hay ta phải học !

Trần Lệ Xuân



Trần Lệ Xuân (sinh năm 1924), vợ của Ngô Đình Nhu, là một phụ nữ được biết đến như một trong những gương mặt then chốt trong chính quyền Ngô Đình Diệm ở miền Nam Việt Nam cho đến khi anh em Ngô Đình Diệm và Ngô Đình Nhu bị lật đổ và ám sát năm 1963.

Trần Lệ Xuân sinh tại Huế (có tài liệu ghi là Hà Nội). Bà là cháu gái của vua Đồng Khánh và là con của luật sư Trần Văn Chương (đại sứ Việt Nam Cộng Hòa tại Mỹ do Ngô Đình Diệm bổ nhiệm). Lúc nhỏ bà học trường Albert Sarraut ở Hà Nội, tốt nghiệp tú tài Pháp. Năm 1943 bà kết hôn với Ngô Đình Nhu (em ruột Tổng thống Ngô Đình Diệm) và cải đạo theo Thiên Chúa, từ bỏ đạo Phật. Bà là dân biểu, chủ tịch Hội Phụ nữ Liên đới, thường được gọi là Bà Cố vấn và được coi là Đệ nhất Phu nhân (First Lady) của Việt Nam Cộng Hòa từ năm 1955 đến năm 1963 vì Tổng thống không lập gia đình.

Trong thời Đệ nhất Cộng hòa của miền Nam Việt Nam, Trần Lệ Xuân bị cho là người lộng quyền. Việc Ngô Đình Diệm để cho bà cũng như Ngô Đình Thục, Ngô Đình Nhu, Ngô Đình Luyện và người em út Ngô Đình Cẩn tham gia sâu vào việc nước tạo nên hình ảnh gia đình trị độc đoán kiểu phong kiến.

Trong sự kiện Phật Đản 1963, ngày 3 tháng 8 năm 1963, trong cuộc nói chuyện với phụ nữ bán quân sự, Trần Lệ Xuân lên tiếng rằng "hoạt động của Phật Giáo là một hình thức phản bội xấu xa...". Về sự tự thiêu của hòa thượng Thích Quảng Đức, bà nhiều lần công khai phát biểu "Vỗ tay hoan nghênh các vụ tự thiêu, nếu ai có thiếu xăng dầu thì tôi sẽ cho" và gọi vụ tự thiêu là "nướng thịt sư". Trả lời phỏng vấn của ký giả báo New York Times, Trần Lệ Xuân nói: "Tôi còn thách mấy ông sư thêm mười lần nữa. Phương pháp giải quyết vấn đề Phật Giáo là phốt tỉnh, không cần biết tới". Các hành động, phát biểu thiếu cân nhắc và quá khích của bà góp phần đổ thêm dầu vào lửa dẫn đến cuộc đảo chính ngày 1 tháng 11 năm 1963, chấm dứt nền Đệ nhất Cộng hòa của Việt Nam Cộng Hòa.

Trần Lệ Xuân cũng là người khởi xướng kiểu áo dài cổ thuyền, khoét sâu (mà dân chúng vẫn gọi nôm na là "Áo dài Trần Lệ Xuân") tạo ra một làn sóng thời trang áo dài hở cổ mới mà những người cổ học lên tiếng phê phán.

Bà còn cho xây dựng tượng Hai Bà Trưng, nhưng với khuôn mẫu Trưng Trắc giống hệt bà còn Trưng Nhị giống hệt con gái Lệ Thủy của bà. Ba năm sau ngày bà đi lưu vong, 2 tượng này bị đập vỡ.

Sống lưu vong.

Trong tháng 10 năm 1963, Trần Lệ Xuân cùng con gái Ngô Đình Lệ Thủy đi Hoa Kỳ và Roma

với dự định sẽ vạch trần mưu đồ của Tổng thống Kennedy và CIA trước công chúng Mỹ.

Ngày 1 tháng 11 năm 1963 Trần Lệ Xuân và con gái đang trú ngụ tại khách sạn sang trọng Wilshire Hotel ở Beverly Hill, California thì cuộc đảo chính xảy ra, chồng và anh chồng bà bị giết.

Ngày 15 tháng 11 năm 1963, Trần Lệ Xuân và Lệ Thủy rời khỏi Los Angeles để đi Roma sinh sống sau khi phát biểu: "Tôi không thể cư ngụ ở Mỹ, vì lý do đơn giản chính phủ của họ đã đâm sau lưng tôi."

Ngày 16 tháng 10 năm 1971, tờ New York Times đưa tin bà bị đánh cướp số nữ trang trị giá trên 32 ngàn dollar tại Roma.

Ngày 9 tháng 5 năm 1975 khi trả lời phỏng vấn đài truyền hình NBC Trần Lệ Xuân đã tố cáo chính quyền Kennedy can thiệp vào Nam Việt Nam là "nhằm tạo thanh thế và sự ủng hộ cho Đảng Dân chủ (Hoa Kỳ)".

Ngày 2 tháng 11 năm 1986, Trần Lệ Xuân tố cáo Mỹ chơi xấu với gia đình bà trong việc bắt giữ Trần Văn Khiêm (em trai bà) về tội giết cha mẹ là ông bà Trần Văn Chương tại nhà riêng ở Washington, D.C. hồi tháng 7 năm 1986.

Những năm đầu thập niên 1990, Trần Lệ Xuân sống tại vùng Riviera Pháp và thường chỉ trả lời phỏng vấn nếu được trả tiền.

Hiện nay Trần Lệ Xuân đang sống một mình, viết hồi ký tại 1 trong 2 căn hộ thuộc quyền sở hữu của bà (căn thứ hai cho thuê) trên tầng 11 của một tòa nhà cao tầng gần tháp Eiffel tại quận 15, thủ đô Paris (Pháp) và cắt đứt mọi quan hệ với các nhân vật chính trị. Hai căn hộ này theo bà là của một nữ bá tước tỉ phú người Ý là Capici tặng mặc dù hai người chưa từng gặp nhau.

Con cái

Ngô Đình Trác, tốt nghiệp kỹ sư canh nông, 55 tuổi (2007), lấy vợ người Ý, có 4 con (3 trai, 1 gái).

Ngô Đình Quỳnh, tốt nghiệp ESSEC (Trường Kinh tế và Thương mại Pháp), hiện làm cho một công ty của Mỹ tại Bruxelles, Bỉ.

Ngô Đình Lệ Thủy, trưởng nữ, mất vì tai nạn giao thông tại Paris năm 1968.

Ngô Đình Lệ Quyên, tiến sĩ Luật đại học Roma, không nhập quốc tịch Ý tuy có chồng người Ý. Con trai 7 tuổi (2007) mang họ mẹ trên giấy tờ là : Ngô Đình Sơn.

Nhân vật

Trần Văn Đỗ: em Trần Văn Chương

Trần Văn Khiêm: em ruột Lệ Xuân (năm 1993 giết chết cha mẹ để là ông bà Trần Văn Chương ở Hoa Kỳ)

Lệ Ngọc chi ruột Lê Xuân, vợ Nguyễn Hữu Châu
Luật sư Nguyễn Hữu Châu, anh em cọc chèo của Nhu.

-
- [1] Tiếng văng tục bình thường của Pháp
 - [2] Demi-nu: trần truồng một nửa.
 - [3] Hãng thông tấn của Nhật, phiên âm ra tiếng Hán Việt: Đồng minh.
 - [4] Danh từ "cánh cáo" bị nói trại đi.
 - [5] Vieux gaçon = trai già (Tiếng Pháp)
 - [6] *Cầu Long Biên hiện nay.*
 - [7] Tin vắng buổi trưa.
 - [8] Súng phòng không
 - [9] Quai d Orsay: có nghĩa là Bộ ngoại giao, chứ không phải bến Orsay
 - [10] - Ami, entend tu le voix des corbeaux.

Danslaplaine?

Ami, entend - tu le cri sourd du pays qu'on enchaîne?

- [11] Em ruột Trần Văn Chương, tức là chú Trần Lê Xuân.
- [12] Thoả hiệp.
- [13] Dĩ nhiên con số này được phóng đại.
- [14] Số tiền này, theo nhật báo Le Monde số ra ngày 8 Mars 1955 "Tướng Hoà Hảo Ba Cụt tuyên bố Thế đã quyết định về hợp tác với Diệm có nhận số tiền mặt (Le Populaire, 22 mars 1955) vào lỗi 20 triệu bạc (Joseph Alsop, New York Hreald Tribune 31 mars 1955). Và Bernard Fall đã ghi trong cuốn sử The Two Vietnam.
- [15] Chữ "con", tiếng Pháp, cũng đọc là công, có nghĩa tục.
- [16] Bunker tiếng Anh là lô-cốt
- [17] The emancipation of French Indochina - Lon don 1963
- [18] Hen ri Amoureux, Croix sur l Indochine.
- [19] Người bạn tri kỷ của tôi.
- [20] *Anh em nhà Karamazov.*
- [21] *Võ Hưu*
- [22] *Hợp tác.*
- [23] Tên của quần đảo Hoàng Sa lúc đó (B.B.T)
- [24] Quỷ sứ điều khiển cuộc nhảy
- [25] Intelligence service: tên gọi cơ quan tình báo Anh, có tiếng intelligence là thông minh, còn médiocrité là xoàng, tệ
- [26] Dương Văn Hiếu, cầm đầu đám mật vụ của Cần, nổi tiếng là hung thần ác sát ở miền Trung. Thuộc hạ của hắn hoạt động ngay cả ở Sài Gòn, và nếu cần có thể bắt luôn kẻ tình nghi để đưa ra Huế. Hắn là người đã phát giác ra vụ "gián điệp miền Trung"
- [27] Lệ được tình nhân nhạc sĩ vẫn gọi là "Princesse Turandot". tên một bản nhạc cổ điển về vị công chúa Trung Hoa.
- [28] Sĩ quan hầu cận.
- [29] Catherine II là Grande, nữ hoàng Nga, sinh tại Stettin (1729-1796) con gái quận công Anhalt; Zerbot, vợ Pierre III. Bà ta lên cầm quyền từ 1762 đến 1796 sau khi chồng chết. Bà ta nổi tiếng là dâm loạn (chú thích của NXB)
- [30] Bí thư của Tổng thống Diệm.

[31] Ăn miến trả miến

[32] Trung lập hoá

[33] Họ đi đến

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>